

Giới thiệu Thanh Triều Ngoại Sử

Đệ nhất bộ: Giang Nam thất hiệp

Số chương: 52

Đệ nhị bộ: Ngọa Long tái thế

Số chương: 135

Thể loại: kiếm hiệp

Ngày 5 tháng 2 năm 1661, vị vua thứ ba của nhà Thanh là hoàng đế Thuận Trị qua đời. Sau khi Ngải băng hà, con trai là Ái Tân Giác La Huyền Diệp lên kế vị ngai vàng, lấy niên hiệu là Khang Hi hoàng đế. Huyền Diệp bấy giờ chỉ mới tám tuổi, trở thành vị vua trẻ tuổi nhất của triều đình Mãn Châu.

Năm đó vì ấu chúa tuổi còn quá nhỏ cho nên chính sự do bà nội của Huyền Diệp là thái hoàng thái hậu Hiếu Trang và bốn vị đại thần phụ chính lo liệu. Thời khai quốc, triều Thanh lấy quân công làm đầu nên hiển nhiên Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ Ngao Bái luôn nổi bật nhất. Phía sau lần lượt có tam trụ đại thần Tô Khắc Táp Cáp, chủ trương đại thần Át Tất Long, và nghị chính đại thần Sách Ni.

Mặc dù có sự trợ giúp của Thái hoàng thái hậu buông rèm nhiếp chính, tân tiểu hoàng đế vừa phải vật lộn với căn bệnh hiểm nghèo, vừa phải đấu tranh chống lại âm mưu soán ngôi đoạt vị của Đại gian thần Ngao Bái. Chẳng những thế, ngài còn phải đương đầu với sự quấy phá và bành trướng thế lực của Đại Minh Triều – một bang phái giang hồ luôn giương cao lá cờ “Phản Thanh phục Minh.”

Trong có gian thần, ngoài có phản tặc, Khang Hi không khỏi rơi vào tình cảnh tấn thoái lưỡng nan, khổ cực trăm bề. Để củng cố ngai vị, ngài không tiếc hy sinh nhân lực vật lực, thậm chí cả những thân tử trung thành nhất của mình. Vì thiên thu đại nghiệp, những âm mưu quỷ kế như bão tố cuộn trào, đưa đến trận trận ái hận tình thù đầm máu và nước mắt trong giới võ lâm...

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 1-1: Đại thích khách (Thượng)

Vọng gác đêm trăng nhớ giang san

Nhớ nhà đau đáu nỗi niềm mang

Nước non bờ cõi vào tay giặc

Hận lũ sói lang kiếm sẵn sàng

Cửa nhà yên ả bỗng tan hoang

Chuông trại cà dưa chốc điêu tàn

Thương dân sống cảnh lầm than lắm

Quặn lòng đau nhói thấu tâm can

Nằm phía tây cách kinh thành hơn hai trăm dặm, Quan Âm Tự - tỉnh Sơn Tây đứng tựa lưng vào vách núi cao sừng sững, tro gan cùng tuế nguyệt. Mé tả là một ngọn thác hiểm trở, dòng nước hung dữ từ độ cao hơn chục trượng ầm ầm đổ xuống, bọt tung trắng xóa. Mé hữu trái ngược, lại là cánh rừng thông xanh ngắt, lác đác sắc xám của đá núi bốn phía xung quanh. Trong không khí ẩm hơi nước mát mẻ, khu rừng như khoác lên một màn sương mờ ảo, có phần u tĩnh hiền hòa. Một động một tĩnh không hề đối chọi, lạ thay lại kết hợp hài hòa tạo nên kỳ cảnh nhân gian hiếm có.

Không còn ai biết chính xác Quan Âm Tự được dựng từ bao giờ, màu thời gian huyền ảo ấy càng phủ lên ngôi chùa này một sắc thái cổ kính và linh thiêng huyền bí, góp phần đưa nó trở thành chốn ưa thích không chỉ của khách hành hương mà cả giới tao nhân mặc khách suốt một dải trăm dặm Sơn Tây.

Có điều hôm nay, Quan Âm Tự thường ngày tấp nập lại vắng bóng du khách. Không những thế, chu vi năm dặm quanh đây càng không một bóng người, ngoại trừ lác đác từng tốp lính tuần phòng qua lại. Vài vị khách phương xa sau cơn hoảng hốt vì bị xua đuổi, hỏi ra mới hay từ mười ngày trước Hoàng đế Thuận Trị băng hà khiến thiên hạ rúng động. Cho nên từ kinh thành xa xôi, xa giá Thái hoàng thái hậu Hiếu Trang cùng tân Tiểu hoàng đế ngày đêm vội vã khởi hành đến tận Quan Âm Tự nơi này, lo chuyện hậu sự cho Tiên đế Thuận Trị. Đồng thời truy tôn thụy hiệu Tiên hoàng thành “Thế Thiên Long Vận Đĩnh Thống Kiến Cực Anh Dục Khâm Văn Hiến Vũ Đại Đức Hoảng Cung Chí Nhân Sơ Hiếu Chương Hoàng Đế.”

Người ta thường nói “Hoàng đế động, thiên hạ rùng rùng theo sau,” huống hồ giờ đang là thời điểm chuyển giao quyền lực vô cùng nhạy cảm. Cũng dễ hiểu vì sao ngoài quân địa phương Sơn Tây phong tỏa năm dặm chung quanh, mặt chính điện Quan Âm Tự còn cờ xí rợp trời, lợp lợp nhân mã khôi giáp vũ khí sáng loáng, đội ngũ chỉnh tề, canh gác cẩn mật. Chỉ cần kẻ am hiểu tình hình kinh thành có mặt nơi đây, ắt nhận ra cờ hiệu kia đại diện cho Từ mệnh đại thần cùng đoàn quân Bát Kỳ. Ngay cả rừng thông bên mé hữu cũng âm u khác hẳn thường ngày, lộ ra một sát khí chết người. Với địa hình hiểm trở cùng bố phòng nghiêm mật như vậy, kẻ nào có ý định hành thích tân hoàng hẳn là điều hết sức ngu xuẩn.

Bất quá trong thiên hạ, thời nào cũng vậy, đâu thiếu kẻ anh hùng hào kiệt, gan lớn trùм đời...

Chính điện Quan Âm Tự hương trầm bảng lảng. Khang Hi tiểu hoàng đế lúc bấy giờ đang bài lạy bài vị của tiên hoàng Thuận Trị. Bên cạnh là thái hoàng thái hậu Hiếu Trang hoa dung sáu lỵ, đầu buồn ủ rũ, lả chã lệ châu. Phía sau mấy bước, đương cung kính cúi đầu là hai nhân vật tay nắm trọng quyền, đã sớm tuyên thệ trung thành với Khang Hi - Lại bộ thị lang Sách Ngạch Đồ và Ngự lâm quân thống lĩnh Mã Tề.

Trong không khí thành kính trang nghiêm, bỗng hai vị đại nhân ấy chau mày, đưa mắt nhìn nhau. Hiển nhiên, họ đã phát hiện ra điều bất thường. Mã Tề quay sang nhìn Sách Ngạch Đồ, khẽ hỏi:

- Sách đại nhân, ngài có nghe thấy tiếng gì không?

Sách thị lang nhẹ gật đầu. Sau một thoáng chần chừ, Mã Tề thấp giọng:

- Bước chân di chuyển quá nhẹ nhàng. Những kẻ đang đến chắc chắn đều là hàng cao thủ.

Sách Ngạch Đồ gật gù khẳng định:

- Ủ, hẳn vậy!

Bàn tay Mã Tề bất giác siết chặt chuôi kiếm.

Vù, vù, vù...

Mã Tề chưa kịp rút kiếm, đã có tiếng y phục lất phất, tám bóng người thình lình xuất hiện ngoài sân, trong đó bảy người khoác y phục dạ hành. Những kẻ này dù che đi diện mạo, nhưng tướng tá cao ráo đường bệ uy vũ hiển ngang, cho thấy đều không phải hạng vô danh tiểu tốt. Người duy nhất không che mặt, là một lão ni cô, tóc bạc trắng như tuyết.

Thái hoàng thái hậu Hiếu Trang dầu có chuẩn bị tâm lý sẵn nhưng vẫn không khỏi giật mình kinh hãi, theo phản xạ vội đỡ Khang Hi dậy, ôm chặt vào lòng, cặp lông mày ngài nhíu chặt, lộ ra bảy phần tức giận ba phần lo lắng. Bên ngoài có một vòng phòng vệ, vậy mà tám người này như đi vào chôn không người. Sách Ngạch Đồ và Mã Tề đương nhiên ý thức được điều nguy hiểm tột đỉnh sắp sửa xảy ra rồi, tức tốc đứng cạnh nhau, thành tám bìa chắn sống cho tiểu hoàng đế.

Ngự lâm quân thống lĩnh Mã Tề cao giọng:

- Tại hạ Mã Tề, tuy không còn lăn lộn giang hồ đã lâu, nhưng đồng đạo võ lâm vẫn thường gọi Thần Kiếm Thiên Long. Dám hỏi các vị hảo hán là người phương nào?

Thân mạng quan trọng không nhỏ, Mã Tề lại xưng hô bằng ngoại hiệu trong giang hồ, ý đồ hòa hoãn rất rõ. Song lão ni cô chỉ đảo mắt một cái, nhếch mép khinh bỉ không thèm trả lời.

Mã Tề nhíu chặt cặp lông mày rậm, quan sát kỹ hơn, chỉ thấy một khuôn mặt lạnh lùng. Mối lão ni cô khép chặt, phần môi trên khá mỏng tạo cho người ta ấn tượng đây là con người khắc nghiệt. Đôi mắt bà hơi híp lại, sắc như đao kiếm. Mã Tề nhìn xuống thì thấy một ống tay áo phất phơ trong gió, hiển nhiên lão ni cô này đã cụt mất một tay. Tay còn lại cầm cây phát trần lại không mất đi phần tiêu sái. Trong đầu Mã Tề nảy ra một suy đoán, thốt lên kinh ngạc:

- Không lẽ bà là Cửu Nạn sư thái? Các người là Giang Nam thất... phi?

Bà lão bấy giờ mới chịu lên tiếng, môi không hề mấp máy, âm thanh vẫn cuộn cuộn phát ra cho thấy nội lực phi phàm:

- Không sai! Coi như kiến thức tên cầu quan nhà người cũng không tệ.

Câu đầu tiên đã mắng chửi người, lại xuất ra từ một lão ni đầu bạc, không khỏi khiến người ta coi thường. Song Mã thống lĩnh lại biết tám người này bất cứ ai cũng có bản lĩnh khuyh đảo một phương, thường hay hành hiệp trượng nghĩa nên danh vọng rất cao trong võ lâm, tự xưng là Giang Nam thất hiệp. Ngoài cường hào ác bá, không ít quan quân triều đình Mãn Thanh đã chết dưới tay bọn họ. Dưới con mắt triều đình, từ lâu bọn họ đã là phi đồ.

Có điều hai tiếng “thất phi” với bọn họ lại vô cùng chói tai, nhất là Cửu Nạn sư thái ghét ác như cừu, đó không khác gì sự sỉ nhục nặng nề.

Thực ra, Mã Tề đã từng nghe danh tiếng lẫy lừng của tám người này, có phần coi nhẹ. Nhưng trăm nghe không bằng mắt thấy, tiếng quát của Cửu Nạn sư thái chứa đựng một luồng nội lực cực lớn, ong ong mãi trong đầu Mã Tề, lúc gần lúc xa, lúc cuồng nộ như sấm chớp, lúc thanh thoát như chốn địa đàng. Quái âm nửa âm nửa dương khác người như vậy khiến họ Mã vô cùng khó chịu. Hiển nhiên âm công của lão ni cô rất cao cường.

Da gà hốt nhiên nổi đầy hai cánh tay Mã Tề. Một cảm giác lạnh buốt như có ai đổ đặt một lớp băng trên đỉnh đầu gã vậy. Nó chạy dọc từ đằng sau cổ của Mã Tề, men theo sống lưng, một mạch xuống tận hai gót chân.

Dù Mã Tề được giang hồ xưng tụng là Thần Kiếm Thiên Long, nhưng đứng trước bà lão này lại không khỏi phát run. Chỉ riêng phong thái tiêu sái bất phàm, ung dung giữa thiên quân vạn mã ấy Mã Tề tự thẹn không bằng.

Trái ngược với Mã Tề, Sách Ngạch Đồ này giờ vẫn điềm tĩnh, chẳng chút e ngại. Phần vì bấy lâu nay Sách Ngạch Đồ có tiếng là kiêu lời, phần khác đừng thấy gã trông như thư sinh mà coi thường. Tuy là Lại Bộ thị lang song người trong võ lâm đều biết tiếng, vốn là kẻ không sợ trời đất, nao núng trước quý thân. Trước đòn thị uy của Cửu Nạn sư thái, Sách gia chỉ đáp một câu gọn lỏn:

- Ngưỡng mộ đã lâu!

Xong ngửa mặt lên trời cười nhạt.

Mã Tề sau con hốt hoảng, cố gắng lấy lại bình tĩnh mạnh giọng quát hỏi:

- Các người muốn gì?

Hỏi xong y lập tức thấy hớ. Người bình thường không được tuyên triệu dám tiếp cận hoàng đế đã đủ mang ra chém đầu rồi. Huống chi một đám mặc y phục dạ hành giữa ban ngày, vượt qua tầng tầng lớp lớp quân phòng vệ, thử hỏi còn mục đích gì nữa, ngay đưa trẻ lên ba cũng trả lời được. Nó cho thấy Mã Tề vẫn chưa thoát khỏi trạng thái hốt hoảng bối rối. Tổ chất ấy với một Thống lĩnh ngự lâm quân mà nói, quả thực không xứng chút nào.

- Hồi dư thừa!

Quả nhiên Cửu Nạn sư thái nở nụ cười giễu cợt:

- Ngoài lấy đầu thẳng nhãi kia còn muốn gì nữa?

Dứt lời, cây phát trần liền ra sức đánh tới, thế nặng như núi.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 1-2: Đại thích khách (hạ)

Đông đã về đây một hình hài

Chỉ còn vương vấn chút thu phai

Từng cơn gió lạnh lên quần quai

Nỗi nhớ tình ta, nỗi nhớ ai!

Phiên chợ đầu xuân ở Sơn Đông thường mở vào ngày mùng tám tháng hai hằng năm. Thông lệ này không rõ có từ bao giờ, nhưng cứ đúng ngày, thương lái khắp các tỉnh Tây Bắc và Tây Vực lại đổ xô về mảnh đất trũng ở ngoại thành Sơn Đông, cùng làm nên phiên chợ náo nhiệt nhất trong năm. Nhưng năm nay vì Hoàng Hà vỡ đê liên tục, khắp cả vùng Sơn Đông chìm trong biển nước trắng xóa, chợ buộc phải hoãn lại mãi cho đến tận đầu thu và dự định kéo dài khoảng một tháng.

Trong dịp này, người ta có thể mua bán vô vàn chủng loại hàng hóa từ Nam chí Bắc. Song do điều kiện địa lý, thời tiết nên mặt hàng chính vẫn là tơ lụa, gấm vóc, trà và ngựa - sản phẩm chủ yếu của vùng Sơn Đông. Dĩ nhiên càng không thiếu những lái buôn bày bán lông thú, nhân sâm, thảo len, dược liệu của Tây Vực và thảo cầm Tây Bắc.

Trên khoảng đất trống kế bên quan đạo, các sạp hàng, cửa hàng dựng lên san sát như nấm sau mưa, chia thành từng khu riêng biệt. Ngoài nơi bày sản vật địa phương, có một khu vực riêng chuyên kinh doanh trang sức quý giá như nhân, vòng, ngọc bội... và đồ thủ công mỹ nghệ gồm tranh ảnh, vải vóc, thảm, chiếu... Nhỏ hơn và lộn xộn là khu vực tập trung các gánh hàng chuyên bán rau dưa, thịt, trái cây và các loại đồ ăn vặt đã được chế biến sẵn..

Bình thường đường đi lối lại trong chợ khá rộng, cánh lái buôn có thể cưỡi ngựa hay mang xe kéo tới từng sạp hàng. Song có ngày cao điểm, thùng mẹt bày la liệt trên mặt đất, người bán chen chệch trên đôn kê, kẻ đứng người ngồi chồm hổm xúm xít coi và mua hàng. Khi ấy đường chỉ còn đủ cho ba bốn người tránh nhau. Hai bên rìa, tiếng ngựa hí, gà trong lồng kêu quang quác, lợn trong rọ kêu eng éc cùng hàng trăm cái miệng thi nhau rao hàng, kỳ kèo trả giá bằng đủ các loại ngôn ngữ Hán, Mông, Mãn, Hồi, Tạng. Một mớ âm thanh hỗn tạp trộn với nhau thành bản hợp xướng ồn ào náo nhiệt.

Bấy giờ là bình minh, mặt trời mới đương le lói đằng Đông, đã không ít người dạo chợ sớm rồi.

Trong đám đông đang ngắm nghía hàng hóa, bỗng đâu xuất hiện một thằng bé. Nom nó chỉ độ mười, mười một tuổi, gương mặt sáng sủa thông minh. Cừ nhìn đôi mắt lanh lợi, pha chút lém lỉnh dưới vầng trán rộng kia, chẳng một ai hoài nghi điều đó.

Trên người thằng bé là bộ đồ nâu, không giấu nổi thân hình gầy ốm khẳng khiu. Tay nó cầm một gậy tre, quẩy trên vai một bọc hành lý vắt vẻo, hờ hững như mời gọi đám trộm cắp vặt. Bất quá nhìn bộ y phục tầm thường, cũ kỹ thế kia, lũ đạo tặc chẳng thèm động đến.

Thằng bé cứ một mình một đường, nhẩn nha dạo qua các gian hàng. Nó hờ hững nhìn lũ nhỏ đang xúm xít quanh các gian hàng bán chong chóng và đồ chơi xanh đỏ bắt mắt.

Đến chỗ mấy gánh bánh bao, đập vào mắt thằng bé là một đứa con gái cũng trạc tuổi nó. Đứa bé gương mặt đầy những nhoe và bụi bẩn, y phục tả tơi hết đứa ăn mày, mắt hau háu nhìn những chiếc bánh trắng phau nghi ngút khói mà nuốt nước bọt ừng ực. Chẳng suy nghĩ lâu, nó liền tập vào.

Ngồi bên lồng hấp là một bà trung niên béo tròn. Mới sáng sớm đã có con bé rách rưới ám què, bà ta đã chẳng vui nổi rồi, giờ lại đến thằng nhóc không hơn ăn mày là mấy. Mặt bà ta đành lại, một tràng chửi mắng chuẩn bị tung ra. Nhưng chỉ trong chớp mắt, bảo tố lạnh lẽo thoát chuyển tiết xuân ấm áp hết sức thân kỳ, khi thằng bé thò tay vào lưng quần, thân nhiên lấy ra một đồng xu.

Khỏi phải nói, hai cái bánh lập tức được trao, kèm nụ cười niềm nở cực kỳ tiêu chuẩn. Nhận bọc giấy dầu, thằng bé đưa luôn cho con bé. Sau thoáng ngỡ ngàng nó liền chụp lấy, cắn từng miếng nhai ngon lành, có vẻ đã nhịn đói lâu ngày lắm rồi. Thằng bé chỉ mỉm cười độ lượng, thích thú ngắm con bé vừa ngòm ngòm vừa lúng búng gì đó trong miệng. Thoáng chốc, cái bánh được xử lý xong. Khi con đói đã được xoa dịu, con bé mới sực nhớ ra. Nó ngượng ngùng chìa ra chiếc còn lại, có điều vẻ tiếc nuối hiện rõ trong mắt.

- Cứ cầm đi, ca không đói! - Thằng bé lắc đầu cười.

Thấy con bé ngần ngại, nó bèn gọi chuyện hỏi han. Từ ánh mắt, cử chỉ, lời nói đều toát lên nét chừng chặc, chẳng có vẻ nhút nhát và non nớt của những đứa con nít cùng trang lứa. Vì thế con bé vừa khóc vừa kể lể như thể gặp lại người thân. Hóa ra nhà nó ở tỉnh Cam Túc, đứng vùng tâm lũ, nên người thân đã thất lạc cả, chỉ còn bà nội già yếu. Hai bà cháu lếch thếch theo đám dân chạy lụt tới huyện thành thì bà nó ngã bệnh, giờ đang nằm ở cái miếu rách ngoài thành, mấy ngày rồi chưa có gì vào bụng.

Thằng bé động lòng trắc ẩn, lại lấy ra đồng xu nữa cho nó. Sau mấy lời an ủi san sẻ muộn phiền hai đứa mới chia tay. Dõi theo bóng hình liêu xiêu của con bé dần xa, thằng bé khẽ lắc đầu như thể một ông cụ non chán ngán nhân tình thế thái. Tay xoa xoa cái bụng đang réo lên ồm ọc, nó vừa đi vừa thở dài lẩm bẩm "Người tốt bao giờ cũng lận đận..."

Loanh quanh một lúc, nó bỗng chú ý một đám xúm đông đang đứng trước. Từ tiếng chiêng trống ồn ào mà đoán hẳn là một đoàn mã võ. Lòng hiếu kỳ nổi lên, nó liền chen vào xem bản lĩnh của họ thế nào.

Năm xưa, thời Tống Huy Tông có Tống Giang cùng ba mươi sáu hảo kiệt phát cờ ở Lương Sơn chống lại triều đình hủ bại. Khởi nghĩa tuy không thành, nhưng đã khơi lên tinh thần hiệp nghĩa trừ gian diệt bạo trong trái tim người Sơn Đông. Nên có một thời, tập luyện võ nghệ là chuyện rất thịnh hành. Dĩ nhiên trong quá trình tập luyện hay hành tẩu giang hồ, không tránh khỏi vài lần ngộ thương. Vì thế phải giắt lưng một phurong thuốc hoặc bí được trị nội ngoại thương là điều bắt buộc. Dần dà, có người lại đem nó ra làm kế sinh nhai, trước khi bán thuốc liền biểu diễn vài màn công phu lèo thiên hạ. Danh xưng "mã võ Sơn Đông" trở nên quen thuộc từ đó.

Giữa mảnh đất trống rộng chừng ba trượng, bày một giá vũ khí và mấy thứ đạo cụ. Một đôi nam nữ đang múa gươm đầu kiếm, người đàn ông tuổi đã trung niên, cô gái thì còn rất trẻ. Khi thằng bé len vào, đang đến đoạn người trung niên cúi đầu xuống đất trồng cây chuối, cô gái sau khi lộn nhào vài vòng liền tung mình đứng chuẩn trên hai bàn chân ông ta. Hít một hơi ổn định thân hình, cô liền làm động tác nuốt thanh kiếm vào bụng. Đám đông tức thì ò lên khen hay.

Song có kẻ lại không nghĩ vậy, một đại hán lưng giắt thanh đại đao bữu môi cất tiếng ồm ồm:

- Công phu cũng chỉ tầm thường thế thôi.

Đương lúc huyền não, lời bình phẩm ấy chỉ mấy người quanh đó nghe được, lập tức ném cho gã ánh mắt khó chịu. Riêng thằng bé lại gật gù biểu thị tán đồng, trong mắt nó mấy trò này đúng là tầm thường quá. Một gã mặt dơi có vẻ là đồng bạn với đại hán lên tiếng:

- Trương huynh, đệ thấy dễ giữ được thăng bằng như vậy, đôi song trảo kia không tầm thường đâu.

Họ Trương lắc đầu không tán đồng:

- Người anh em, nếu huynh đã từng thấy một người, sẽ thấy đây chỉ là trò trẻ con. Một trảo của vị ấy sấm rưng chớp giật, vỡ đá tan bia.

- Trương huynh, nhân vật nào lợi hại vậy? - Mặt dơi hiếu kỳ hỏi.

- Trương huynh đã nghe tới cái tên Tàn Thiên Nhân chưa?

- Có phải Nam hiệp thần quyền Tàn Thiên Nhân? - Họ Trương thốt lên kinh ngạc.

- Chính là người ấy!

- Nhưng đệ nghe nói, Tàn đại hiệp nổi danh nhờ đôi thần quyền đánh không địch thủ suốt một dải Giang Nam mà.

Đại hán khẽ gật lại lắc đầu khẽ:

- Huynh đệ biết một không biết hai, đôi song trào của họ Tần cũng cực kỳ lợi hại. Chắc huynh vẫn nhớ Thiết Bì Tặc Thủ, tay đại đạo khét tiếng hoành hành ở Tế Nam nhờ môn công phu Thiết Bô Sam đã luyện đến mức lô hỏa thuần thanh chứ. Bao người muốn trừ y mà không được, bởi ngoài da thịt như sắt thép, y còn bên thêm một lớp hộ giáp dày. Vậy mà gặp Tần đại hiệp, chỉ một chiêu cả người lẫn giáp thùng mủn lổ lổ. Chuyện này chính tôi tận mắt chứng kiến đấy...

Đại hán càng nói càng hăng, đồng thời không giấu nổi vẻ hả hê khi thấy đồng bạn le lười, xuyết xoa sợ hãi.

Không chỉ họ Trang, nãy giờ khi ba tiếng Tần Thiên Nhân lọt vào tai, thằng bé lập tức chú ý rồi. Nó đóng tai lắng nghe. Nhất thời cảnh tượng kinh tâm động phách ấy như hiện ra trước mắt khiến tim nó đập thình thịch, song phần nhiều là vui sướng.

- Có điều đã lâu, ta không còn nghe tin tức gì về Tần Thiên Nhân nữa - Đại hán họ Trương bỗng trầm ngâm.

- Sao thế Trương huynh?

- Ừm, chính xác thì từ khi Tần đại hiệp gia nhập Đại Minh Triều, trở thành nhị đương gia của bang hội này, ít người thấy huynh ấy đi lại trên giang hồ.

Nghe vậy họ Trang không khỏi kinh hô:

- Đại Minh Triều! Thứ cho tiểu đệ kiến thức hạn hẹp, xin hỏi Trương huynh đây là bang phái gì? Nghe tên đã thấy liên quan đến tiền triều, lẽ nào...

Thoáng nhìn xung quanh, đại hán họ Trương gật đầu, giọng nhỏ xuống vài phần:

- Trang huynh đoán đúng rồi. Đại Minh đã không còn, nhưng một số người không chịu nổi cái nhục Trung nguyên nằm dưới sự cai trị của người Mãn, bèn tụ lại lập ra bang phái này. Đại Minh Triều tuy là một bang phái giang hồ nhưng tôn chỉ hoạt động của nó là "phản Thanh phục Minh", chuyên nhằm vào quan lại binh lính theo triều đình. Nghe nói bang này có tám "Đường," lại chia thành Tiền tứ phòng bốn đường, Hậu tứ phòng bốn đường. Mỗi Đường hoạt động tại một tỉnh ở Giang Nam, do một vị đương gia bí mật lãnh đạo. Dựa vào võ công Tần Thiên Nhân ngồi ghế nhị đương gia, ta đoán mấy vị kia bản lĩnh cũng không hề kém đâu.

"Hừ, đâu chi không hề kém, nếu nghe tên tuổi họ chắc ông phải trợn mắt kinh ngạc ấy chứ. Nhất là sư phụ ta" – Thằng bé dương dương đắc ý nghĩ thầm.

- Huynh không biết bọn họ là ai ư?

- Trang huynh đề cao tôi quá rồi. Nếu không phải chú ý nghe ngóng về Tần Thiên Nhân, tôi cũng không biết đại hiệp đã gia nhập Đại Minh Triều.

- Đúng vậy, bọn họ khác nào thần long thấy đầu không thấy đuôi chứ.

Một tiếng cảm thán vang lên khiến đại hán và họ Trang không khỏi giật mình. Hóa ra có không ít người bị câu chuyện của họ thu hút. Thằng bé ngo sang, thấy người vừa lên tiếng là một trung niên trạc tứ tuần, gương mặt góc cạnh, đường nét đoan chính. Nhận ra sự cảnh giác của hai người, ông ta mỉm cười chấp tay:

- Hai vị, tại hạ là Thanh Sam Thiết Câu Hoành Lập ở Trịnh Châu. Nghe chuyện của Trương huynh đây hấp dẫn quá, không kìm được xen vào, có phần mạo muội rồi.

- Hoành huynh khách sáo, bọn tôi là Hắc Dao Trương Thiết, Bức Diện Trang Kinh. Ngưỡng mộ đã lâu!

Hai người sau thoáng nhìn nhau, cũng đáp lễ. Thực ra bọn họ lần đầu nghe cái tên này, nói vậy là lịch sự mà thôi.

Người hành tẩu giang hồ là thế, sau phen chào hỏi, tự nhiên thân thiết hơn vài phần, bắt gặp lại trở về câu chuyện dang dở ban nãy. Họ Hoành hạ giọng làm bộ thần bí:

- Ngoài Nam hiệp thần quyền, trong bảy vị đương gia Đại Minh Triều, ít nhất tôi còn biết thêm một người.

- Là ai? Mong Hoành huynh chỉ giáo cho!

- Hai vị hẳn nghe danh một người trí kế siêu quần, tính toán quỷ thần, như Gia Cát Lượng tái thế chứ?

Cả hai nghe vậy sững sờ kinh hô:

- Phải chăng là Cửu Dương tiên sinh ở Hàng Châu?

"Đến rồi, đến rồi!" - Thằng bé cũng thâm hô hoán, trong lòng dậy sóng. Bởi với nó đây là người quan trọng nhất trên đời.

- Đúng vậy, vị kỳ nhân này cũng đã ngồi vào ghế thứ bảy, được gọi là thất đương gia của Đại Minh Triều rồi.

Bọn họ lặng người trầm ngâm, lát sau đại hán họ Trương chất lưỡi:

- Không rõ hội chủ là ai, lại có thể tụ tập hào kiệt một phương dưới cờ như vậy?

- Người này tôi cũng biết một chút – Trung niên họ Hoành đắc ý nói tiếp.

- Hoành huynh, mong huynh giải đáp cho. Lát nữa nhất định bọn tôi mời huynh một chén! - Trang Kinh hiếu kỳ thốt lên.

- Ha ha, được được tôi nhớ lời này của Trang huynh – Hoành Lập cười lớn, thoáng dừng như sắp xếp lại suy nghĩ rồi nói tiếp - Nói đến cang kỳ lạ, người này là nữ nhân, hơn nữa là một ni cô, người ta hay gọi là Cửu Nạn sư thái. Bà ta chính là Tổng đà chủ, tức người đứng đầu Đại Minh Triều đó.

- Một ni cô ư?

Trương Thiết trợn mắt ngạc nhiên.

- Sao tôi chưa bao giờ nghe cái tên này nhỉ?

- Người ta là người xuất gia tu hành, quanh năm tụng kinh gõ mõ trong am thờ, Trương huynh biết mới lạ đó.

Trang Kinh cười giễu.

- Hẳn bản lãnh bà ta phải kinh khiếp quý thần lắm, mới khiến đám cao thủ nhất phương như Tần Thiên Nhân quy phục.

Họ Trương chưa hết kinh ngạc hít hà.

- Bản lãnh vị sư thái ấy tôi không rõ đến đâu. Nhưng Trương huynh nghĩ mà xem, nếu bà ta có thân phận công chúa tiền triều, chẳng phải sức hiệu triệu gấp mấy lần Tần Thiên Nhân rồi ư? – Trung niên họ Hoành tung ra tin tức kinh người.

Quả nhiên Trương Thiết và Trang Kinh chấn động. Hồi lâu, họ Trương thở dài cảm khái:

- Quả nhiên những người trong Đại Minh Triều đều là bậc hào kiệt hiếm có, đáng để Trương mỡ này ngưỡng mộ.

Cả bọn gật đầu xưng phải.

Nghe lén này giờ, thằng bé mũi càng nở hết cỡ, hiển nhiên tự xếp bản thân vào số hào kiệt đó rồi.

Bất chợt có kẻ lên tiếng đề nghị:

- Ba vị huynh đệ, ngoài cửa thành dân đầy cáo thị truy nã người Đại Minh Triều kia kia. Còn chưa kịp ngưỡng mộ không khéo đã đầu một nơi thân một nẻo.

Đại hán đang nhú mày trầm ngâm nghe vậy trợn mắt tức giận quát:

- Hắc Dao Trương Thiết này tự thẹn bất tài. Tuy chẳng có đảm lược đứng lên rửa nỗi nhục phải mang đuôi sam này sau đầu, nhưng nói vài lời thật lòng Trương mỡ đâu có sợ!

Tức thì kẻ đó lắc đầu bỏ đi, đám người xung quanh sợ tai bay vạ gió cũng tản dần.

Họ Trang e ngại nhìn quanh, kéo tay Trương Thiết và Hoành Lập nói:

- Thôi không nói chuyện dễ mất đầu này nữa. Chúng ta đi uống rượu thôi, tôi mời hai vị!

Thằng bé nhìn theo ba người, không khỏi nghĩ thầm: "Vị Trương thúc này cũng là người đáng mến, đang lúc khát nhân tài. Nếu mình dẫn tiến vào Hội có khi được sư phụ khen ngợi không chừng. Còn người kia chắc hẳn chưa đến ngay đâu."

Nghĩ là làm, nó vừa dậm bước bỗng nghe đâu có tiếng nói rất nhỏ như tiếng muỗi kêu vo ve:

- Địa chấn cao cương thiên cổ tại.

Công phu Tụ Lý Truyền Âm này chẳng phải điều lạ với nó, nên thằng bé giật nảy mình. Song bề ngoài nó tỉnh bơ, khịt mũi làm bộ ngó lơ vài vòng. Quanh đây lác đác vài người, khả nghi nhất là một thanh niên sau lưng nó, đầu đội nón to sùm sụp không rõ bao tuổi, mặc chiếc áo dài màu xanh lá cây và chiếc quần đen, tay dắt theo con ngựa trắng. Nó ngờ ngờ đi lướt qua, hạ giọng nói khe khẽ qua kẻ rặng:

- Tam hợp hà thủy vạn niên lưu.

Các câu ám hiệu nó biết có rất nhiều loại, nhưng câu nói được phổ biến rộng rãi nhất là hai câu trên. Khi người trong hội cần gặp nhau, một người sẽ đọc nửa vế đầu "địa chấn cao cương thiên cổ tại." Người kia sẽ đọc vế còn lại "tam hợp hà thủy vạn niên lưu." Chỉ thấy người thanh niên kia kín đáo làm một thủ thế đã qui ước trước, thằng bé liền đi thẳng một mạch ra khỏi chợ.

Lòng vòng suốt một khắc, tới một con lộ đất chạy dài dẫn tới một rừng tre xanh nằm phía xa xa, xung quanh không một bóng người, thằng bé đứng lại đợi người thanh niên tới gần. Lúc này nó mới nhìn kỹ hơn, dù không rõ dung mạo nhưng còn khá trẻ chỉ ngoài hai mươi là cùng. Y mỉm cười chào:

- Anh bạn nhỏ, làm phiền đệ rồi!

- Huynh là người đưa thư? – Đáp lại thằng bé nghiêm mặt hỏi.

- Đúng vậy, thư đến từ Hắc Viện.

Mắt nó sáng rỡ, hô lên:

- Phải chăng người nhận là một cô gái?

- Đúng vậy, sao đệ đoán hay thế? – Người thanh niên tấm tắc khen.

Thằng bé cười toét miệng, song nó bấu môi đáp:

- Thư tín từ Hắc Viện tới đây, trước nay chỉ gửi cho người đó thôi. Có gì giỏi chứ! Để Hiều Lạc dẫn huynh đi!

- Hóa ra đệ chính là Hiều Lạc mà Cửu Dương tiên sinh hay nhắc đến. Nhạc Tam Nguyên ngưỡng mộ đã lâu!

Chẳng người lớn nào đi nói ngưỡng mộ một thằng nhóc mười một tuổi cả, nhưng có thể thấy người thanh niên này rất giỏi pha trò làm vui lòng người khác. Thằng bé Hiều Lạc cười tít mắt, nhất là khi nghe được điều mong ước bấy lâu: “Hóa ra sư phụ hay nhắc tới mình,” liền thấy họ Nhạc này thân thiết hơn vài phần. Hai người cất bước hướng về rừng tre xanh mướt phía xa.

Vừa đi vừa trò chuyện, thoảng chốc cả hai như thân quen đã lâu. Bỗng người thanh niên nghiêm nét mặt:

- Thực ra huynh đã đứng ở đám mai võ một lúc. Không định gặp đệ ở chốn đông người đó đâu nhưng vẫn phải lên tiếng. Đệ biết vì sao không?

Vốn thông minh hơn người, thằng bé thoảng suy nghĩ rồi đáp:

- Chẳng lẽ huynh biết đệ định đi theo người tên Trương Thiết kia?

- Đúng vậy. Đệ nên biết chúng ta đang bị triều đình Mãn Thanh truy nã gắt gao, có rất nhiều thám tử triều đình giả trang làm khách giang hồ lưu lạc trong dân gian. Đệ lần ra chúng ta, chúng sử dụng đủ mọi âm mưu quỷ kế, thậm chí khổ nhục kế nhằm tìm cơ hội trà trộn vào Hội. Đệ có thấy kẻ nào ngu ngốc đến mức công khai đứng giữa chốn đông người, nói lời ủng hộ chúng ta như vậy không? Đệ có nghĩ tới sinh mạng của các huynh đệ tỷ muội trong Hội, thậm chí sự nghiệp to lớn khôi phục Thiên triều sẽ thế nào nếu có kẻ gian lộng vào không?

Mấy lời chất vấn nghiêm khắc của người nọ như thùng nước đá dội lên Hiều Lạc, khiến nó giật mình, lạnh buốt toàn thân. Ngẫm kỹ lại nó thấy mình đúng là khinh suất tự mãn, quá kích động trước mấy lời nhiệt huyết của họ Trương rồi. Thằng bé ù rũ nói như mếu:

- Hiều Lạc biết lỗi rồi.

Thấy trách mắng đã đủ, họ Nhạc siết nhẹ vai thằng bé an ủi:

- Cũng không trách được đệ. Dù ta biết đệ rất thông minh, Cửu Dương tiên sinh khen đệ nhiều. Nhưng có một số việc, ở tuổi đệ khó lòng suy xét được, từ nay đệ phải thực sự cẩn trọng trong hành động!

Như suy ngẫm điều gì, y thờ dài nói tiếp:

- Cũng có thể huynh quá đa nghi. Nhưng đệ hiểu không, đã đi lên con đường này, chỉ một sai lầm nhỏ tất cả chúng ta sẽ rơi vào cảnh vạn kiếp bất phục.

- Đệ hiểu. Đệ nhất định không tái phạm đâu!

Hiều Lạc gật mạnh đầu, chột nhỏ giọng năn nỉ:

- Huynh đừng nói chuyện này với sư phụ nhé!

- Được, huynh sẽ không nói.

Họ Nhạc mỉm cười đáp.

Là đứa khôn ngoan trước tuổi, Hiều Lạc không hề giận dữ hay tủi thân vì bị trách mắng như đám trẻ cùng lứa. Nó chỉ thấy vị đại ca này bản lĩnh suy xét rất lợi hại, không hổ là người đến từ Hắc Viện, được sư phụ nó tin tưởng nhờ cậy.

"Người sư phụ nhìn trộm nào phải tầm thường" - Nó đắc ý thầm nhủ.

Đi chừng một khắc nữa, hai người dừng chân trước một hàng rào dây leo bao bọc một gian nhà tranh, nằm giữa khu rừng tre hoang sơ. Đứng nhìn rừng tre xanh rì nom rất yên bình này mà lầm, nơi này có rất nhiều rắn độc đầy, một ít vốn ở đây từ trước, phần còn lại chúng được thả vào, nên từ lâu nơi đây đã không có ai dám vào rừng bẻ măng. Nghe đồn có loại rắn tới hai ba đầu, sống từng bầy từng đàn nhiều như cỏ dại, với nọc độc cực mạnh cắn một phát là cả con bò trưởng thành chết ngay tức khắc. Thế nên ngoại trừ những người trong hội đã được uống thuốc giải bách độc mới dám bước vào, những người khác không ai biết trong rừng có một căn nhà.

Trẻ con thoát vui thoát buồn, thằng bé mở cổng hàng rào, nhảy chân sáo đi trước, chưa tới cửa nhà nó đã la lớn:

- Sư mẫu, sư mẫu, có khách đến!

- Hử! Ai thêm làm sư mẫu của đệ!

Có tiếng hứ dài, giọng nói tuy đang giận lẫy mà trong trẻo như tiếng ngọc chạm vào nhau, vang lên từ bên trong căn nhà tranh:

- Đã nói với đệ bao lần rồi mà cũng không chịu sửa lại dùm cho tỷ một cái, đừng gọi vậy nữa được không?

Tiếng vừa dứt, người lập tức xuất hiện. Thiếu nữ mặc bộ đồ màu hồng phấn, gương mặt khả ái như một đóa hoa hải đường, song đôi mắt có phần u buồn. Thân hình nàng rất đẹp, ngực nở eo thon hết sức cân đối, xứng đáng gọi là tuyệt sắc giai nhân. Tay bụng niêu thuốc còn đang nghỉ ngơi khỏi, mùi thuốc bắc đẳng đẳng lan tỏa khắp gian nhà tranh.

Ngôi nhà này được dựng theo hình một cây nấm rơm, có đường kính năm trượng, cao hai trượng, chia làm hai gian, được ghép lại từ hai ngàn thân tre. Trong nhà ngoại trừ cô gái thì vắng tanh vắng ngắt, đồ vật trang trí cũng rất sơ sài. Gian trước là chỗ để chân mạch và chứa thuốc. Xung quanh ba mặt vách đóng nhiều kệ bằng tre, trên đặt các hũ chứa các loại thảo dược đã được phơi khô. Giữa nhà có một cái bàn và năm cái ghế gỗ cũng được đóng bằng tre nót. Gian trong có hai cái giường ngủ, phía sân sau nhà còn có một cái bếp nhỏ nữa để nấu ăn và mấy cái sào để phơi áo quần.

Thằng bé che miệng làm bộ lơ lờ, gờ tay gãi gãi đầu, cười hi hi nói:

- Xin lỗi sư mẫu... à quên sư tỷ, Hiểu Lạc gấp quá nên quên mất.

Cô gái nhìn thoáng ra cửa hỏi:

- Đệ đưa ai đến vậy?

Hiểu Lạc chưa kịp trả lời, họ Nhạc đã bước vô nhà, y tháo hắt chiếc nón xuống, để lộ gương mặt nho nhã như một văn sĩ. Trong giây lát có phần ngây ngất trước sắc đẹp của nàng, nhưng rất nhanh y chỉnh lại sắc mặt, nghiêm túc chấp tay chào:

- Tại hạ Nhạc Tam Nguyên, xin có lễ cô nương!

- Nhạc huynh khách khí rồi – Cô gái mỉm cười đáp lễ, hỏi lại - Không biết huynh từ đâu tới?

- Từ An Huy, Hàng Châu.

Bình thường thư tín vẫn được gửi từ Hàng Châu bằng đường bộ câu tới nội thành, rồi có người mang tới đây. Bữa nay người đưa thư lại trực tiếp chạy tới, đủ thấy có sự bất thường rồi. Cô gái lộ vẻ khẩn trương:

- Hẳn là chuyện rất quan trọng?

- Đúng vậy, chuyện này liên quan trực tiếp tới cô nương. Thất đường gia gởi thư này cho cô.

Cô gái nghe vậy bất giác cau đôi mày liễu, tròng ngực đập thình thịch. Nàng lo lắng hỏi hộp đến nỗi quên luôn phép lịch sự mời khách ngồi nghỉ chân uống trà, lòng thầm suy đoán. Đưa luôn niêu thuốc cho Hiểu Lạc báo nó cầm giúp, nàng hấp tấp mở thư ra đọc.

Chỉ thấy trên tờ giấy Tuyên Thành, viết nắn nót bốn chữ “Gả cho huynh nha,” bên dưới có vẽ đôi hồ điệp quán quýt trông rất sinh động đẹp mắt.

Đôi mắt đen láy nhất thời tròn tròn, hàng mi cong chớp chớp liên mấy lượt. Cô gái như không tin vào mắt mình, môi hồng hé ra lắp bắp:

- Thế này, thế này...là...là...

Trước khi mở thư nàng đã chuẩn bị tâm lý đối mặt với chuyện xấu nhất rồi. Nhưng không bao giờ nghĩ tới có màn trêu chọc này.

Nhìn đôi hồ điệp quán quýt lấy nhau không rời, mặt ngọc phủ lên rắng hồng, càng lúc càng đậm. Nhưng chỉ giây lát, cảm giác xấu hổ liền nhường chỗ cho một nỗi bức dọc. Nàng tức giận thầm nghĩ: "Đây mà cũng là thư quan trọng sao? Thực uống công mình lo lắng vô ích."

Đã vậy phải nhờ một vị tú tài ngựa không dừng vó ngàn dặm đến trao cho nàng. Mà tới từ An Huy Hàng Châu thì đích thị là người trong học đường Hắc Viện rồi. Những tú tài nơi này làm văn đề thơ đều xuất chúng, nổi tiếng cả vùng sông nước miền Nam.

Thiếu nữ hoa dung sa sầm, gương mặt xinh xắn như trăng rằm vụt hóa trăng úa, nàng liền vo tròn tờ “đệ thư cầu thân” đó ném luôn xuống đất.

Hai gã trai một lớn một nhỏ chứng kiến sắc mặt giai nhân thoát hồng thoát tảo, trong giây lát cảm xúc đã biến ảo mấy lần liền, đã tò mò lắm rồi. Giờ lại thấy nàng ta quăng bức thư quan trọng ấy đi thì ngạc nhiên há hốc miệng.

Khéo thay, lá thư vo tròn lăn đến chân hai người. Nhạc Tam Nguyên vì phép lịch sự phải cố nén, thằng bé Hiểu Lạc đâu nghĩ nhiều như vậy. Nó chỉ biết sắp có trò hay, liền cúi xuống đặt niêu thuốc sang bên, tay nhặt tờ giấy lên phúi phúi bụi mở ra xem.

- Không được coi! Trả cho tỳ!

Cô gái muốn giành lại mà không kịp, chỉ biết dậm chân giận dữ. Nhạc Tam Nguyên không dẫn nổi hiếu kỳ, cũng nhón chân liếc mắt đọc ké. Bốn chữ rơi vào mắt, y liền lắc đầu cười khò:

- Đúng là chỉ có thất đương gia, đến nước này mà còn giỡn chơi được.

Nhưng Hiểu Lạc không biết lịch sự như thế, nó cười gập cả bụng, thậm chí ngã lăn ra đất, cứ khanh khách hoài.

Cô gái vì quá ngượng, không làm gì được thằng nhóc nên mím môi, trút giận vào kẻ đưa thư:

- Nhạc huynh, huynh cũng rảnh rồi quá ha, vâng lời huynh ấy quá ha, lại phi ngựa đến tận đây giúp người ta trêu chọc tôi?

- Ấy, Tam Nguyên đâu dám, đó là lời dặn của thất đương gia đấy. Tam Nguyên chỉ có nhiệm vụ làm theo thôi, thực sự không biết nội dung thư lại như vậy.

Họ Nhạc cuống quýt phân trần, lại lấy ra một phong thư.

- Huynh ấy dặn đi dặn lại phải đưa lần lượt. Đây là cái thứ hai, mong cô nương nhận lấy cho.

Nàng áo hồng chần chừ chưa chịu cầm lấy phong thư, nghi ngại ngắm soi cái phong bì màu vàng nhạt, như thể trong đó có con quái thú chỉ chờ bay ra hù nàng chết khiếp. Hồi lâu nàng mới nhận thư xé ra đọc.

Lần này là mấy dòng ngắn gọn: “Chuyến đi lần này thập phần nguy hiểm, có nguy cơ thất thủ rất cao. Cho nên đọc được thư này hãy mau chóng rời khỏi Sơn Đông, để cho an toàn, tốt nhất là đến Hồi Cương, đừng đi Hàng Châu...”

- Tỳ à – Thằng bé Hiểu Lạc đã mon men tới sau nàng từ khi nào, đọc ké tới đoạn này lo lắng hỏi - Lần này chuyện lớn rồi đó. Tính sao đây tỳ?

- Tỳ không biết.

Nhìn kỹ lại lần nữa, nàng lật thư thấy phía sau có vẽ nguyệt ngọc bằng tay một tấm địa đồ liền đưa cho Nhạc Tam Nguyên:

- Đây là địa đồ gì vậy, Nhạc huynh biết chăng?

Y đón lấy đọc lướt qua, nghiên cứu kỹ tấm địa đồ, đoạn nói:

- Đây hẳn là địa đồ Cửu Dương tiên sinh vẽ ra khi suy tính kế hoạch, liên quan đến một việc kinh tâm động phách.

- Là việc gì mà huynh ấy vội đến mức không kịp lấy tờ giấy khác, viết thư lên đó luôn chứ?

Cô gái thấp thòm hỏi.

- Việc này rất bí mật, chỉ giới hạn trong mấy vị đương gia được biết. Nhưng có lần Tam Nguyên được thất gia tin tưởng, đem ra thảo luận cùng nên tôi có biết một hai. Nghe nói họ lên kế hoạch định hành thích Khang Hy tiểu hoàng đế.

-A!

Hai tỳ đệ cùng thốt lên kinh hãi. Trong đầu thằng bé Hiểu Lạc chợt văng vẳng câu hát:

"Gió hiu hiu hê, nước sông Dịch lạnh ghê

Tráng sĩ một đi không trở về."

Trước mắt nó như mường tượng ra hình ảnh đầy nhiệt huyết năm xưa tráng sĩ Kinh Kha đi ám sát vua Tần. Hình ảnh ấy nhòe dần nhòe dần, rồi biến ảo thành bóng hình hiền lương của sư phụ nó cùng mấy vị đương gia. Chỉ nghĩ tới cảnh mấy con người đơn bạc vượt trùng vây thiên quân vạn mã để thích sát hoàng đế, máu trong người nó như sôi lên vì kích động. Song lại sợ hãi thất ruột, dường như lần cuối nó gặp sư phụ đã lâu lắm rồi...

Còn cô gái là lo cho an nguy của tất cả mọi người, hoa dung thất sắc cùng dáng vóc yêu kiều khiến họ Nhạc không khỏi sửng sò. Thực ra nàng chỉ thể hiện cảm xúc một cách tự nhiên đó thôi, thường ngày trước thằng bé Hiểu Lạc thế nào thì bây giờ trước Nhạc Tam Nguyên vẫn vậy. Song nàng đâu biết, một trang giai nhân tuyệt sắc như nàng mọi cử chỉ đều lộ vẻ quyền rũ chết người, nhất là với nam nhân trưởng thành.

Họ Nhạc thừa nhận đây là người con gái đẹp nhất y từng gặp song lập tức tự đề tỉnh bản thân, trong lòng xấu hổ thầm hô: "Nhạc Tam Nguyên hồi Nhạc

Tam Nguyên, mi sao lại luống cuống như vậy chứ?" Bởi biết rõ vị trí của cô gái này trong tim Cửu Dương tiên sinh quan trọng đến mức nào, mà y, lại là người vô cùng kính trọng tiên sinh.

Hít một hơi thật sâu lấy lại trấn tĩnh, Nhạc Tam Nguyên trải bức thư ra bàn. Hai chị em xúm lại, nhìn theo ngón tay y khoanh một vòng tròn trên địa đồ, vừa khoanh vừa giảng giải:

- Mọi cô nương xem qua. Nhìn vào địa hình đây hẳn là Quan Âm Tự ở Sơn Tây. Nơi này khá nổi tiếng, giới văn nhân như tại hạ rất thích đến chỗ này ngắm cảnh vịnh thơ. Đó là một ngôi chùa được xây ở lưng chừng triền núi, cạnh bên chùa có một khu rừng. Nếu có phục binh, ắt sẽ ẩn nấp trong khu rừng thông sát ngôi chùa này. Muốn tới Chính điện để bái lễ chỉ có duy nhất con đường mòn này, nên binh lính canh gác càng nghiêm ngặt. Cho nên họ dự định chọn vực thẳm cao nhất, dùng lăng ba vì bộ thi triển khinh công vượt qua...

Chỉ chưa đầy một khắc mà cô gái trải qua một lượt đến mấy loại cảm xúc khác nhau, nào là hồi hộp, mắc cỡ, tức giận, sợ sệt, rồi giờ lại đến phiền lo âu, nàng run giọng hỏi:

- Lần đi này, ngoài mấy vị đương gia còn có những ai?

Nhạc Tam Nguyên trầm giọng đáp:

- Theo lời Cửu Dương tiên sinh, Cửu Nạn sư thái vì muốn chắc chắn hoàn thành nhiệm vụ nên đích thân lâm trận...

- A, nguy hiểm vậy sao sư thái cũng đi!

Hiếu Lạc la lên:

- Lỡ có... thì Hội chúng ta phải làm sao?

Từ câu chuyện nghe được ở chợ hôm nay, thằng bé đã hiểu Cửu Nạn sư thái quan trọng với Đại Minh Triều nhường nào. Thân phận của bà có sức mạnh hơn bất cứ thứ võ công vô địch nào.

Thực ra, họ Hoành nọ đoán chẳng sai. Cửu Nạn sư thái cũng chính là Trường Bình công chúa của tiền triều Đại Minh - triều đại cuối cùng của người Hán trước khi bị thôn tính bởi nhà Thanh tộc Mãn Châu. Năm xưa, bà là vị công chúa vô cùng đặc biệt. Do ghét cuộc sống tù túng trong lầu vàng điện ngọc, Trường Bình công chúa trốn đi lưu lạc giang hồ, để tiện hành tẩu bèn lấy biệt danh là A Cửu.

Khi nước nhà lâm nguy, như bao trang nam nhi, bà cũng rút kiếm xung trận. Rốt cuộc sức người chẳng chống nổi mệnh trời. Nước mất nhà tan, lại bị mất một cánh tay trong một trận huyết chiến kịch liệt, A Cửu xuất gia đầu Phật, lấy pháp danh là Cửu Nạn. Điều đó lý giải vì sao hiện nay ít người trên giang hồ biết đến cái tên Cửu Nạn sư thái.

Nhạc Tam Nguyên nhìn Hiếu Lạc tán thưởng rồi đáp:

- Hai người an tâm. Với võ công của sư thái cùng bảy vị đương gia, dù không thành công song rút lui vẫn thừa sức.

Cô gái nhún mày suy nghĩ, nhẹ gật đầu. Nhạc Tam Nguyên nói chẳng sai, bảy vị đương gia này nàng có lòng tin tuyệt đối.

Thật ra vị thất đương gia Cửu Dương này, người được giang hồ xưng tụng Gia Cát Lượng tái thế chính là sư phụ của thằng bé Hiếu Lạc. Ngoài ra y còn một thân phận khác là viện trưởng của Hắc Viện, một học đường nổi tiếng vùng Giang Nam. Một điều nữa giang hồ càng ít biết, y và Tàn Thiên Nhân cùng chung một huyết thống, tên thật của y là Tàn Thiên Văn.

(còn tiếp)

---oo0oo---

Chiều dần buông, vàng thái dương chênh chếch gác về ngọn núi phía Tây, đã mất đi vẻ chói rực ban ngày.

Sau một hồi suy tính, cô gái áo hồng quyết định trở về An Huy Hàng Châu thay vì đi Hội Cương theo lời khuyên trong thư. Nàng cùng với Hiếu Lạc và Nhạc Tam Nguyên, ba người ba ngựa lập tức lên đường. Vì quá gấp rút nên cô gái và Hiếu Lạc không thu dọn được hành lý nhiều. Chỉ đem theo vài bộ áo quần, mấy lọ thuốc trị thương và lương khô. Tất cả xếp vào một tấm vải hình vuông rồi cuộn lại, cột thành cái nút đeo lên lưng là được. Riêng cô gái không quên mang theo một bộ kim châm được đúc từ vàng ròng, là di vật sư phụ nàng để lại. Có khách giang hồ kể rằng, sư phụ nàng từng dùng chúng cứu sống được cả người vừa tắt thở. Thực hư thế nào không rõ, song với nàng đó là vật bất ly thân.

Cũng vì lo xa nên ba người chọn những con đường mòn hoang vắng mà đi, chưa được bao xa thì trời đã nhá nhem tối. Ở vùng hoang dã này ngay cả một hộ nông gia cũng không sao tìm thấy, huống chi quán trọ. Nhưng ba người từ nhỏ đã quen sống cảnh thanh bần nên không kén cá chọn canh gì, liền tìm một tảng đá lớn để ngã lưng là xong.

Màn đêm buông xuống, bóng tối mờ nhạt dần dần bao trùm khắp nơi. Những ngôi sao một khắc trước còn mờ ảo, giờ cũng đã rõ dần. Chẳng bao lâu mặt trăng đã bắt đầu lộ dạng, to tròn như chiếc mâm bạc trong vắt, lơ lửng trên bầu trời thăm thẳm. Ánh trăng bàng bạc nhuộm khắp cây cối, núi đồi. Tứ bề cảnh vật im lặng, gió nhẹ nhẹ lay động tán cây như nâng niu vẻ đẹp ánh trăng đêm nay.

Nhưng cô gái chẳng có tâm trạng nào mà thưởng thức, nàng chỉ đứng bần thần dõi mắt về phương trời xa xăm, lòng dạ rồi bời lo lắng.

Nhạc Tam Nguyên đã cho ngựa đi ăn cỏ. Hiểu Lạc sục sạo quanh đó một lúc, hái về mấy trái táo rừng rồi đi cắt một ít cỏ. Sau khi quét dọn sạch sẽ nó liền phủ xuống đất làm chỗ nằm nghỉ.

- Tỳ à, đệ làm được cái giường cỏ rồi đấy. Tỳ có mệt thì ngã lưng nghỉ ngơi, ngủ một giấc lại sức rồi đi tiếp.

Nó vừa nói vừa kéo tay nàng ngồi xuống "cái giường."

Song cô gái lắc đầu đáp:

- Tỳ không muốn ở đây mất thời gian, hay là chúng ta tiếp tục đi?

Vừa lúc Nhạc Tam Nguyên dẫn ngựa trở về, nghe được liền lắc đầu:

- Trời tối như vậy họa chăng có thánh mới thấy đường mà đi. Đành chịu thôi, chờ đến sáng hẳn chúng ta tiếp tục khởi hành.

Nói đoạn, Nhạc Tam Nguyên lấy bình nước và gói giấy dầu bọc mấy chiếc bánh bao trong túi hành lý treo trên lưng ngựa, rồi đến ngồi xuống cạnh đệm cỏ, mở bọc giấy trải trên tảng đá.

- Hai tỳ đệ ăn tạm cho đỡ đói nhé!

- Cảm ơn Nhạc huynh, tôi không đói! – Cô gái tựa lưng vào tảng đá lắc đầu, giọng buồn buồn.

Hiệu Lạc tưởng nàng không muốn ăn bánh, bèn cầm mấy quả táo đưa nàng. Cô gái tiếp tục lắc đầu.

Nhạc Tam Nguyên và Hiệu Lạc đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn lại dung nhan u sầu âm đạm trước mặt họ, không biết mở lời an ủi thế nào.

Nhạc Tam Nguyên đương nhiên biết nàng đang lo cho sự thái và mấy vị đương gia, bây giờ trước mặt dẫu có sơn hào hải vị cũng không nuốt trôi được. Thực ra y chẳng khác chi, trong lòng cũng như nàng thôi, lo âu lắm, nuốt miếng bánh mà thấy nghẹn nghẹn, bèn đẩy cả sang cho Hiệu Lạc.

Nhạc Tam Nguyên lại nhìn cô gái, mấy lần định lên tiếng mà không biết nói gì bây giờ? Lời trấn an thì lúc ban sáng đã có nói với nàng rồi, đành bất lực quay qua Hiệu Lạc cười khỏ, giấu tiếng thở dài.

Có người nói nếu trong lòng trùng trùng tâm sự thì dù trời quang mây tạnh, nắng vàng rực rỡ cũng thấy u ám khôn nguôi. Ngược lại, tâm thái quang đãng thì dù đang mưa rào rào vẫn thấy bầu trời sáng sủa vô cùng. Thực đúng là "Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ."

Cứ như thằng bé Hiệu Lạc, dẫu sao vẫn chỉ là đứa trẻ mười tuổi. Mà trẻ con thì bản tính vô tư vô lo, buồn đấy nhưng thoáng cái bay mất tiêu. Đi đường suốt mấy canh giờ nó sớm mệt mỏi lắm rồi, liền ngồi xếp bằng trên cỏ hết nhai bánh ngòm ngòm đến cắn táo sần sật, rồi uống nước ừng ực một cách ngon lành.

Chỉ thoáng cái đã xử lý hết mấy phần bánh bao, Hiệu Lạc xoa xoa cái bụng căng tròn, ngáp một cái thật dài, vô tư buông mình nằm xuống đệm cỏ êm ái. Nó ngẩng đầu lên nhìn Nhạc Tam Nguyên, cười hỏi:

- Nhạc sư huynh à, người ta nói buồn ngủ mà gặp chiếu manh nghĩa là như vậy đó hả?

Nhạc Tam Nguyên bật cười gật đầu, đưa tay xoa đầu Hiệu Lạc. Thằng bé khoái chí cười khanh khách rồi lim dim nhắm mắt, thoáng cái đã chìm vào giấc ngủ thật ngon.

- Hay là cô nương cũng nằm xuống đi, nhắm mắt lại võ giấc ngủ một tỳ?

Cũng như ban nãy, lời đề nghị của Nhạc Tam Nguyên chỉ nhận được cái lắc đầu.

Một cơn gió ủa qua thổi tung tà áo, tung lọn tóc mây đen huyền óng ả mượt mà bay lòa xòa qua vai nàng. Ngồi giữa rừng cây gió lồng, dưới suối trắng bàng bạc trông nàng sáng bừng lên, diễm lệ thánh khiết như tiên nữ giáng trần. Y thoáng sững sờ, bất giác lâm nhâm đôi câu:

Bóng trăng nhạt nhòa, xiêm y pháp phôi

Mỹ nhân như ngọc, lạc hạ nhân gian.

Cô gái dường như không nghe thấy, lấy một chiếc vòng cổ cất trong tay áo ra, đeo vô cổ tay trắng ngà, mịn màng không tì vết của nàng. Lúc trước Nhạc Tam Nguyên từng có một khoảng thời gian du ngoạn qua tây bắc, nên biết theo phong tục vùng Hồi cương đeo vòng cổ là tượng trưng cho sự cầu may.

Trời càng khuya, sương trắng mờ mặt đất.

Dẫu có lạnh nhưng Nhạc Tam Nguyên không dám đốt lửa để sưởi ấm cho ba người họ, ánh lửa trong đêm tối rất dễ gây chú ý. Nhất là giữa nơi hoang vu hẻo lánh thế này, binh lính công sai thì chưa chắc song giặc cướp lại rất nhiều. Ngộ nhờ có kẻ bắt lương tìm đến, xui nhất là cả một đám thì phiền phức to. Không dung có ba người, một nam một nữ một trẻ con lang thang giữa rừng sâu hoang vu vào đêm hôm khuya khoắt thế này. Của cải nhiều ít chưa

cần biết, nhưng cô gái sắc nước hương trời thể kia kẻ bất lương nào cầm lòng choặng. Họ Nhạc y dẫu dừng mảnh đến mấy cũng rơi vào cảnh "mảnh hồ nan địch quần hồ" mà thôi. Cứ cần tắc vô áy náy cho chắc.

Nhạc Tam Nguyên ngần ngừ mãi đành cởi áo khoác đang mặc trên người xuống đưa cô gái, không khỏi phân trần:

- Tam Nguyên tôi không có ý gì đâu, nhưng chúng ta ngộ biến tòng quyền. Cô nương thông cảm cho.

Là người thông minh, nàng gật đầu tỏ ý đã hiểu, liền cầm lấy nhưng không mặc vào mà đắp lên mình Hiểu Lạc. Thằng nhóc ngủ gật o o không biết trời trăng mây nước gì hết.

Cô gái áo hồng dường như định trắng đêm không ngủ, ngồi bó gối thần thờ. Không rõ nàng đang hồi tưởng chuyện gì mà kiếm lòng không được, lệ bỗng tuôn không ngớt trên gương mặt khả ái. Nhạc Tam Nguyên chỉ biết liên tục đưa tay gạt mấy cọng cỏ mọc xung quanh tảng đá, bồi hồi theo từng tiếng rưng rức của nàng, thầm ao ước: "Nhạc Tam Nguyên ta thường ngày tuy không phải là một chuyên gia văn chương thư pháp hay tuyệt như Cửu Dương tiên sinh, nhưng dầu gì cũng là tú tài, cũng biết đệ mấy câu thơ chọc ghẹo các cô gái giắt giữ bên bờ Tây hồ tron tru tự nhiên lắm chứ, đâu có phải tay chân thừa thãi chẳng biết làm gì như lúc này? "

Bồi vậy mới hay, cười cười nói nói thốt lời trêu chọc mấy nàng liễu yếu đào tơ thì dễ, chứ nói mấy lời dàng hoàng, an ủi lúc người ta sầu khổ rơi nước mắt mới thực sự khó. Hữu hiệu nhất lúc này là một bờ vai giúp mỹ nhân tựa vào, nhưng Nhạc Tam Nguyên y dám hay sao?

Nguyên đêm Nhạc Tam Nguyên cũng thức trắng như cô gái áo hồng. Một mặt y lo có thú rừng tấn công bắt chột, mặt khác y không nỡ... để một cô gái ngồi đó cô đơn khóc thút thít một mình. Và lại, y hết lo lắng cho an nguy của Cửu Nạn sư thái và bảy người đương gia, lại trăn trở cho vận mệnh hội Đại Minh Triều sau này.

Cứ thế cho đến tờ mờ sáng, cô gái đánh thức Hiểu Lạc dậy, kêu nó chuẩn bị lên đường. Thằng bé ngơ ngác, đưa tay lên dụi dụi mắt, con nhắm con mở như mất bò câu con bay con đậu. Rồi nó ngó thấy mặt nàng đỏ quạch, sung húp như hai quả nhót, ái ngại hỏi han:

- Cà đêm tỷ không ngủ được á?

Nàng lắc đầu. Nó chẹp chẹp miệng, khoát tay nói:

- Sư phụ cô võ công cao cường lắm, nhất định sẽ không sao đâu, tỷ đừng lo.

Nàng thoáng ửng hồng gò má, nguyệt nó:

- Hừ, linh tinh! Ai nói với đệ tỷ khóc huynh ấy?

Dứt lời nàng mặc xác thằng nhóc, leo lên yên ngựa giắt cương phi đi trước. Nhạc Tam Nguyên tức tốc giục ngựa chạy theo nàng. Họ hướng tới trường học Hắc Viện ở An Huy.

Hiểu Lạc sau cái vồ đầu, cũng nhảy tót lên ngựa đuổi theo hai người, còn hô vói theo:

- Chứ còn ai vào đây nữa hả tỷ?

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 2: Độc Kinh Phủ

Trăng vàng vạc treo nơi nẻo vắng

Rét căm căm đối ẩm vùng cao

Chí hùng anh cạm chén cùng nhau

Luận thế sự ba đào dậy sóng!

Tình thù tức đệ huynh tỏ rõ

Cắt máu thề sừng khỏ chẳng phai

Không sinh chung thán chung ngày

Thác nguyện đứng đồng năm tương - đắc

Quyết phục Minh bày Thanh dựng quốc

Nhỏ máu hồng chan tửu cạn ly

Trở lại Quan Âm Tự, nơi Cửu Nạn sư thái và bảy đương gia Đại Minh Hội bất ngờ tập kích vua tôi Khang Hi.

Bảy giờ sư thái hét lên một tiếng thật to trợ oai, quét ngang phát trần hướng tới Sách Ngạch Đồ. Bất quá Sách thị lang đã sớm đề phòng, trước thế công nặng tựa núi bèn thối lui về phía sau. Cửu Nạn sư thái thuận thế quay người vài vòng, bắt thần buông tay, quăng phát trần thẳng vào nhóm người Khang Hi.

Phát trần xoay tròn lao đi, xé gió vù vù tựa con gió lốc. Song Sách Ngạch Đồ cũng cực nhanh lao tới, kiếm lập tức rời vỏ, nhắm chuẩn tùm lông đuôi phát trần mà chém một nhát.

Bùng!

Một âm thanh trầm đục vang lên. Cây phát trần được quán chú đầy nội lực của sư thái va chạm với trường kiếm của họ Sách nổ tung thành đám tơ vụn, bay mù mịt.

Đương lúc khí huyết Sách Ngạch Đồ còn chưa hết nhộn nhạo, Cửu Nạn sư thái hét lên tiếng nữa, tung mình bay lên cao xuất chiêu Càn khôn tập trảo, năm ngón tay như móc câu chộp vào cổ họ Sách. Sách Ngạch Đồ cũng chẳng phải tay mơ, vận công cố nén khí huyết đang sôi trào, tả thủ nắm thành quyền đánh trả.

Bình! Bình!...

Hai bóng người đan xen qua lại, chớp mắt đã trao đổi mười mấy chiêu.

Trong lúc đó, bảy người đương gia cũng dậm bước tới, định vây Khang Hi và thái hoàng thái hậu Hiếu Trang vào giữa. Song họ còn chưa kịp hành động, đột nhiên từ trên cao một đám thị vệ đu dây đáp xuống che chắn cho Tiểu hoàng đế. Đồng thời một bọn khác từ ngoài cửa cũng ùn ùn kéo vào. Bảy người đưa mắt nhìn nhau hội ý, lập tức chia ra một nửa tiếp tục thích sát Khang Hi, nửa còn lại chống đỡ tập kích đằng sau lưng.

Đại diện Quan Âm Tự theo thiết kế có năm tầng lầu, cho nên tận dụng lúc bọn thị vệ cản bước đám thích khách, ngự lâm quân thống lĩnh Mã Tề liền dẫn Khang Hi và thái hoàng thái hậu Hiếu Trang chạy lên tầng hai.

- Đại ca, đừng để cầu hoàng đế tẩu thoát!

Trong đám thích khách có kẻ hô lớn. Liền đó một gã bịt mặt thân hình cao lớn đến mười thước là ít, liều mạng mở một con đường máu, lật đật đuổi theo. Chợt thấy từ trên lầu lại ủa xuống một toán binh lính, gã hét lớn vung tay, tiếng loảng xoảng vừa vang lên, một tên lính gần nhất đã bay đầu.

Trên tay gã xuất hiện một sợi xích sắt, một đầu gắn một thứ có hình dạng như lông chim, được nung bằng sắt, trong lồng có nhiều cạnh bén nhọn. Chính vật này vừa rồi đã lấy đầu kẻ nọ. Toán lính trông thảm trạng của đồng bạn không khỏi hoảng hốt chùn cả lại, sợ hãi nhìn gã thích khách cầm sợi xích điều khiển lồng sắt quay vù vù.

Mã Tề cũng giật mình, cả kinh kêu lớn:

- Thiết Đầu Lôi!

Thích khách nọ đôi mắt lấp lánh thần quang, lom lom nhìn họ Mã, cười khùng khục:

- Nhân quan không tề, nhận ra lai lịch của đại gia ta!

Dù mặt che một lớp vải đen, giọng y vẫn sang sảng như tiếng chuông đồng.

Thái hoàng thái hậu Hiếu Trang sau cơn hốt hoảng, giờ phần nào đã lấy lại bình tĩnh, tò mò hỏi:

- Mã ái khanh, kẻ này nguy hiểm lắm sao?

Mã Tề cung kính đáp:

- Bẩm Thái hậu, tên này mới xuất hiện thời gian gần đây. Song vô số quan binh triều đình đã mất mạng trong tay hắn. Chúng thần vẫn chưa biết hắn là ai bởi mỗi lần ra tay đều che kín mặt mũi như vậy. Nhưng hắn luôn tự xưng là sát thủ Thiết Đầu Lôi, thứ vũ khí hiểm ác độc địa kia chính là vật để nhận ra hắn.

- Đúng là hình dáng rất kỳ lạ!

- Cứ như một món đồ chơi vậy! - Khang Hi reo lên ngạc nhiên.

Mã Tề cười khò:

- Thái hậu và Hoàng thượng không biết đó thôi. Vật này như chính cái tên Thiết Đầu Lôi, nhanh và chuẩn, lấy đầu người ta trong nháy mắt, có thể nói giết người như chớp. Thực không ngờ kẻ này lại liên quan với Giang Nam thất hiệp!

Họ Mã chỉ nói đúng một nửa, thích khách Thiết Đầu Lôi này không chỉ liên quan mà chính là một trong bảy người xưng Giang Nam thất hiệp. Cũng là bảy người giỏi võ công nhất trong hội Đại Minh Triều, được những thành viên của hội tôn làm đương gia, thứ bậc lần lượt xếp theo tuổi tác.

Song có một bí mật mà Mã Tề cũng như ít người giang hồ biết. Không chỉ y, cả bọn bảy đương gia đều xuất thân từ lò võ Thiếu Lâm, mà nói đến sư phụ bọn họ, lại lịch lại càng kinh người.

Trong mấy đời trụ trì Thiếu Lâm Tự gần đây, nổi danh nhất có một vị đại sư pháp danh Giác Viễn. Dù viên tịch đã lâu song nhắc đến ông người giang hồ không ai không biết tiếng. Vào những năm Hoàng Thái Cực - vị vua thứ hai của triều đình nhà Thanh, khi ấy còn đang rong ruổi trên lưng ngựa nơi biên cương tái ngoại, đánh chiếm giang sơn Đại Minh thì Giác Viễn đại sư, nhờ sáng lập ra bộ Thất thập nhị huyền công mà thanh danh vang dội võ lâm Trung nguyên, được thiên hạ tôn xưng Võ Thánh.

Khéo thay, khi đó vùng Tây Bắc cũng nổi lên một người là Long Thiên Hồ, tự xưng là Võ Ma. Thực ra Long Thiên Hồ là một chuyên gia ám khí, nổi danh bất khả chiến bại. Loại ám khí họ Long thành thạo có rất nhiều nhưng tinh thông nhất là phi đao. Kẻ Nam người Bắc, vô hình chung hai vị cao thủ được khách giang hồ đem ra so sánh những lúc trà dư tửu hậu. Từ đó truyền lưu vô số câu chuyện li kỳ, bay khắp các vùng đại giang nam bắc. Dù vậy bọn họ không hề có ý định gặp nhau tranh cao thấp, mặc kệ thiên hạ bàn tán.

Nhưng đến một ngày, Long Thiên Hồ quyết định vượt đường xa vạn dặm từ Mông Cổ đến tận chùa Thiếu Lâm tìm Giác Viễn yêu cầu tỉ thí thì mới hay đại sư đã qua đời trước đó hai ngày rồi. Trận tỷ thí cao thủ võ lâm mong đợi vì vậy không thành, để lại vô vàn tiếc nuối. Quyền Bình Khí phổ nổi tiếng của Lộ Thần tiên sinh đánh xếp hạng Võ Thánh - Võ Ma ngang nhau.

Sau này có người thắc mắc, tại sao Long Thiên Hồ không tìm đến Thiếu Lâm thách đấu sớm hơn, mà phải chờ đến tận lúc đó? Quanh chuyện này có nhiều giả thiết, song đáng tin nhất, nghe nói sau khi triều Minh bị thôn tính vào tay những người thắt bím tóc thuộc tộc Mãn Châu, Giác Viễn đại sư nản lòng thoái chí lui khỏi chốn võ lâm. Nhưng thực ra ông bí mật cùng một số nghĩa sỹ nổi tiếng như Lâm Vĩ, Tàn Nhị và Mã Lương phu tử theo phò một vị công chúa triều Minh khi đó vừa xuống tóc làm ni cô. Năm người âm thầm lập ra một hội kín tụ tập anh hùng thiên hạ chống đối triều đình nhà Thanh. Mà Long Thiên Hồ khi ấy lại là đại diện tiêu biểu cho giới cao thủ vùng tái ngoại, quê hương của người Mãn Châu. Chỉ cần họ Long đã bại Giác Viễn, chẳng khác nào phá sập biểu tượng Thiếu Lâm Tự, đánh tan niềm kiêu hãnh của người Trung nguyên. Có điều người tính không bằng trời tính, họ Long chỉ chậm có hai ngày, toan tính của người Mãn Châu đã thất bại.

Thực hư không rõ ra sao, có điều từ hôm đó người trong giang hồ không thấy Long Thiên Hồ đâu nữa. Tuyệt kỹ phi đao Ngũ Hành Thần Đao vì vậy mà mai một dần. Phải mãi tới năm Thuận Trị thứ mười hai, người ta mới lại thấy một thiếu niên mười ba tuổi sử Ngũ Hành Đao pháp một cách thần kỳ ở trận đánh Giang Hoa. Thế là một lần nữa, chủ đề về Võ Thánh - Võ Ma lại bùng lên, trở thành tâm điểm bàn tán sôi nổi hằng ngày trong các tửu lâu. Khách giang hồ háo hức tự hỏi, không biết đến khi nào thì truyền nhân của Võ Ma lại tìm tới truyền nhân của Võ Thánh để thách đấu nữa đây?

Bất quá tạm gác câu chuyện võ lâm bí sử này lại. Trở lại Quan Âm Tự, khi ấy Khang Hi nghe Mã Tề kể xong liền tò mò ghé đầu ra nhòm một cái thì bất gặp thích khách tròn mắt, trừng trừng nhìn mình như muốn ăn tươi nuốt sống. Tiểu hoàng đế sợ hãi, rụt đầu núp sau lưng Mã Tề lấp bắp:

- Ta với bọn họ chẳng quen biết gì, có sao lại muốn hại trẫm?

Mã Tề khom lưng, nghiêm giọng đáp:

- Hoàng thượng là tương lai giang sơn và muôn dân trăm họ. Bọn chúng lại là dư孽 Minh triều, chính là muốn phá hủy cơ nghiệp Đại Thanh ta đó ạ!

Gương mặt thơ ngây của tiểu hoàng đế lộ vẻ bàng hoàng, bên tai văng vẳng tiếng vũ khí va loảng xoảng, tiếng hò hét, tiếng rú thảm đau đớn của lũ thị vệ dưới lầu. Trong đầu vị hoàng đế mười tuổi bất giác nảy sinh trăm nỗi suy tư: "Hôm nay bao người vì bảo vệ ta mà táng mạng dưới tay bọn thích khách, nhưng càng nhiều hơn nữa, là bao tướng sĩ đã đánh đổi mạng sống để giành lấy giang sơn Đại Thanh này. Lẽ nào ta mạng họ Ái Tân Giác La lại hèn nhất trốn đằng sau. Tổ phụ trên trời mà biết hẳn tức giận lắm thay."

Nghĩ tới đó nỗi sợ hãi bỗng chốc tan biến, một cơn phẫn nộ dâng trào khiến tiểu hoàng đế kích động nghiêng răng nghiêng lợi:

- Một đám giặc cỏ mà dám mưu đồ hủy cơ nghiệp của chúng ta sao? Giết hết bọn chúng cho trẫm!

Dù giọng trẻ con còn non nớt song đã phảng phất thần thái của đáng cừu ngũ chí tôn. Mã Tề cảm thán "Thực đúng là thiên tử, dù là hồ con thì hồ vẫn là hồ."

Thái hậu Hiếu Trang không khỏi vui mừng trước sự trưởng thành của cháu nội, gật đầu cao giọng:

- Tất cả xông lên cho Ái gia! Ai giết được thích khách, gia phong Tử phẩm đổi đao thị vệ, thưởng ngàn vàng.

Họ Mã dù kinh ngạc song cũng hòa theo quát:

- Đã nghe Thái hậu ban chỉ hay chưa, kẻ nào còn do dự không lên lập tức khép tội khi quân!

Người ta nói "Thường to ắt có dưng sĩ" quả không sai, đám thị vệ rục rịch giậy lát rồi hò reo ùa cả lên. Sát thủ Thiết Đầu Lôi thấy thế nhếch môi cười gằn:

- Chỉ một nhúm người mà đòi cản bước đại gia ta, nằm mơ đi!

Nhất thời tiếng la tiếng hét vang dội, máu bắn tứ tung nhuộm đỏ cả một góc cầu thang, bốc lên mùi tanh tươi rợn người. Dù đám thị vệ đông người, vẫn bị y quay Thiết Đầu Lôì mòng mòng khiến cả bọn phải chạy tới chạy lui, vừa lo hộ giá đẩy lui kẻ địch xuống cầu thang, vừa nom nớp sợ hãi thứ vũ khí chết chóc kia nhắm vào mình. Thế là tên sát thủ phản khách vi chủ, chiếm được thượng phong. Bọn thị vệ rối loạn cả lên, bị y đã thương tám tên, phút chốc lại thêm sáu kẻ xấu số bay đầu. Nhân cơ hội đó, y tiến lên được bảy bậc thang, ý định tấn công Mã Tề. Vì ai cũng biết chỉ cần hạ được họ Mã thì Khang Hi chẳng khác nào cá nằm trên thớt.

Phía dưới lầu, sáu người đương gia còn lại đang phải chống cự kịch liệt với quân Thanh. Họ hạ được rất nhiều kẻ địch, nhưng cứ giết hết lớp này lại thấy một lớp khác xông tới, liên miên không dứt như sóng xô bờ.

Đúng lúc đó, từ ngoài cổng Quan Âm Tự một toán nhân mã ầm ầm kéo tới. Nhìn cờ hiệu xem ra đó là đạo quân của phụ chính đại thần Sách Ni - cha của Sách Ngạch Đồ đến trợ giúp cho hoàng đế. Nhưng tuyệt nhiên không thấy cờ của ba vị đại thần còn lại, nhất là Ngao Bái đầu. Cả Át Tắt Long và Tô Khắc Táp Cáp cũng vắng mặt. Cứ như thể tam mệnh đại thần này bốc hơi đi đâu mất vậy.

- Không xong, bọn chúng lại có viện binh! - Một người trong bọn la lớn.

- Phải tốc chiến tốc thắng thôi. Tam ca, huynh mau tới giúp đại ca một tay, chỗ này để bọn đệ chống đỡ! - Kẻ khác giục.

Người được gọi Tam ca vừa đâm chết một tên thị vệ xong, ngừng tay kéo khăn che mặt xuống thở hổn hển. Chỉ thấy y sờ hữu ngũ quan cân xứng, khuôn mặt phương phi nhưng không thể gọi là sáng sủa, hai bên cằm đầy đặn, trông thấp hơn sát thủ Thiết Đầu Lôì nửa cái đầu.

Nghe đồng bọn kêu, y nhìn ra cổng, còn đang quan sát thì bên tai bỗng vang tiếng gió. Quay sang liền thấy hai tên thị vệ hùa nhau cầm đao tấn công hai bên tả hữu, khiến y phải liên tục đánh trả. Trường đao của tên lính Thanh thứ nhất vừa đâm ra, y thấy thế đao lợi hại bên né sang trái, nhưng đao của tên lính Thanh thứ hai đã sớm chờ sẵn. Y biết nếu quay lại chống đỡ thì tên lính thứ nhất sẽ thừa thế đánh tiếp, cứ như vậy nhiều người đánh một, kéo dài mãi không thôi. Dù y võ công lợi hại đến mấy, nhưng bị vây công mãi thế này, không chết vào tay quân triều đình thì cũng chết vì kiệt sức.

Nói thì đông dài nhưng xảy ra chỉ trong chớp mắt mà thôi. Y không do dự nữa, liền hú lên một tiếng phi luôn thanh kiếm trên tay vô ngực tên lính gần nhất. Tay kia rút xoẹt từ thắt lưng ra cây nhuyễn kiếm, đảo trái đờ phải quyết đã phá vòng vây tới trợ giúp Khẩu Tâm. Dưới tay y cây kiếm mềm mại, uốn lượn khác thường, thoát ẩn thoát hiện như độc xà, lóe một cái là lấy mạng một người. Phút chốc đã mở con đường máu tới gần cầu thang.

Người trong nghề nhìn cái biết hành gia, vốn cùng sử kiếm Mã Tề đã sớm chú ý tới tên thích khách này rồi. Gã nhủ mày lắm bảm:

- Kiếm pháp độc đáo bậc này, ở Giang Nam e chỉ có một người thôi. Quả nhiên là hần, Nghĩa Đạm kiếm khách Trương Quốc Khải!

Quả thực Mã Tề đoán không sai. Y chính là Trương Quốc Khải, ngồi ghế thứ ba trong hội Đại Minh Triều, được các hội viên gọi là tam đương gia. Họ Trương thành danh nhờ vũ khí là một cây kiếm rất đặc biệt, được đúc bằng một loại thép mỏng, nhẹ mà vô cùng dẻo dai. Bình thường y đeo nó vòng quanh thắt lưng, nhìn vào chẳng ai nghĩ đây là binh khí, mà cho rằng đó là sợi đai lưng tiếp màu với bộ quần áo đang mặc trên người. Bởi vậy mấy vị đương gia bên đặt luôn cho cái tên Phục Y Kiếm.

Dù tự thị vào bản lĩnh của mình, Thống lĩnh Ngự lâm quân Mã Tề cũng không dám chắc có thể phân cao thấp trong vòng trăm chiêu với họ Trương, chưa nói tới đối đầu với tên sát thủ kia gã càng không đủ tự tin. Thấy nguy đến nơi, gã bèn quỳ xuống thỉnh cầu:

- Bẩm Thái hậu và hoàng thượng, tình hình vô cùng bất lợi. Vì an nguy xin thứ cho chúng thần tội phạm thượng bất kính!

Thái hậu Hiếu Trang vội xua tay:

- Mã thống lĩnh mau đứng lên! Các vị xa thân hộ giá, Ai gia đâu nữ trách tội! Có gì đứng lên hăng nói.

- Tạ ơn Thái hậu. Thần định sai người công Thái hậu đi trước, hạ thần công hoàng thượng theo sau. Chúng ta nên chia ra hai đường, rồi sẽ hội hợp lại sau.

Thái hậu Hiếu Trang thoáng nhíu mày suy xét, rất nhanh liền gật đầu:

- Được, cứ theo an bài của thống lĩnh!

Họ Mã bèn quay sang một tên thị vệ thân tín:

- Ngươi! Công hoàng thái hậu cho ta, phải nhớ rằng sẵn sàng dùng tính mạng bảo vệ Ngươi!

Tên thị vệ dạ một tiếng, lập tức khom lưng xuống chờ Thái hậu căn dặn vài lời với tiểu hoàng đế xong mới leo lên lưng y. Hai người nhảy từ lầu hai xuống đất, phút chốc mất dạng sau tán cây.

Liền đó, Mã Tề rút ra một cây chủy thủ hết lớn:

- Tặc tử xem đao!

Một luồng sáng chớp lên, bay vèo về phía tên sát thủ. Y vùng Thiết Đầu Lôì, "xoảng" một tiếng gạt bay ám khí, cười khẩy:

- Trò trẻ con...

Lời còn chưa dứt, đột nhiên y biến sắc rú lên đau đớn. Thì ra họ Mã hồ lớn rồi phóng đao chỉ là hư trương thanh thế, cùng lúc đó gã cũng khởi động tụ tiễn bí mật giấu trong ống tay áo. Mũi tên thép được bắn ra bằng lực nén lò xo, lại ở cự ly gần lập tức cắm vào vai tên sát thủ, xuyên ra sau lưng, ghim chặt luôn y vào vách gỗ phía sau.

Sát thủ Thiết Đầu Lôi đau thấu tâm can, tới độ hai mắt tối sầm, tai lại nghe Mã Tề hô:

- Xong vào giết hắn cho ta!

Y mở mắt ra vừa may đúng lúc hai tên lính thừa cơ áp sát. Một tên dùng kiếm chém nhằm cổ tay, tên khác cũng cầm gươm đâm vô mặt. Dù khoảng cách gần, lại xuất thủ rất nhanh, song y nén đau nghiêng người né được trong gang tấc. Vừa sợ vừa giận, y rống lên một tiếng, tả thủ thu lại thành quyền, đâm hai tên lính học mẫu bay ra đằng sau, nằm im không động cựa. Mã Tề thăm hỏi đáng tiếc, không chút dây dưa đích thân công Khang Hi phi thân ra khỏi cửa sổ lầu hai Đại điện.

Tên sát thủ chỉ biết nhìn theo bất lực, một bên vai y đã bị thương, giữa vòng vây của kẻ địch tự lo cho mình còn khó, sức đâu đuổi theo. Song may cho y, vừa lúc Trương Quốc Khải đến cứu viện kịp thời. Y bèn hét lên:

- Mau đuổi theo, không cần lo cho ta!

Trương Quốc Khải trước tiên xem xét qua thương thế của y, thấy không đến mức nghiêm trọng liền tức tốc đuổi theo Mã Tề vô rừng thông.

---oo0oo---

Khu rừng thông bạt ngàn này có chu vi kéo dài vài chục dặm. Trên là những cây thông cao chót vót, bên dưới là thảm cỏ xanh rờn phủ đầy mặt đất, khiến bốn mùa khu rừng như khoác lên mình chiếc áo màu xanh biếc. Xuyên qua rừng lại có một dòng suối quanh năm thủ thi tâm tình, hòa cùng tiếng thông reo vi vu, dệt nên một điệu đàn tuyệt diệu.

Bấy giờ mới qua buổi sáng, mặt trời chỉ le lói xuyên qua rừng thông dày nên sương vẫn đọng trên các nhánh cây long lanh như những hạt ngọc.

Có điều Trương Quốc Khải chẳng lòng dạ nào mà ngắm cảnh, y tập trung ngó nghiêng bốn phía, rất nhanh liền phát hiện dấu vết đám cỏ đồ rạp dẫn tới một rặng đá xám đặng xa. Vừa dọm bước chạy theo, bất thần có tiếng rít lạnh người đập vào tai buộc y phải cấp tốc đảo người né tránh.

"Phụp!"

Một ánh thép lướt qua, xé toạc mảnh áo trước ngực. Y quay đầu nhìn cây chùy thủ cầm ngấp vào gốc thông phía sau mà tìm đập thỉnh thịch. Vận sức rút con dao kéo theo cả mảng gỗ, Trương Quốc Khải không khỏi toát mồ hôi lạnh. Chỉ thấy mũi dao bén ngọt lại có móc ngược, ghim vào thịt khác nào bắt rết bên trong. Nếu khinh suất dùng sức rút ra đảm bảo mất một miếng thịt lớn, chưa nói mũi đao còn thấp thoáng ánh xanh, hiển nhiên còn được tẩm độc. Hít một hơi nhắm trấn tĩnh, y liền tung mình thi triển tuyệt kỹ khinh công Thiểm Dục Thuật đuổi theo bóng người thấp thoáng xa xa, tinh thần càng thêm cảnh giác cao độ.

Trong lúc đó Mã Tề công Khang Hi triển khai khinh công chạy như bay, lòng hết sức bức dọc. Gã không bỏ chạy ngay mà mạo hiểm nán lại tập kích, hòng bắt ngờ cho kẻ địch một cú tát sát. Vậy mà hắn ta vẫn thoát được trong đường tơ kẽ tóc. Không biết bữa nay ngày gì, mấy lần ra tay đều thất ý.

Phải công thêm một người dẫn đến động tác thiếu linh hoạt, tốc độ Mã Tề chậm hẳn. Chẳng mấy chốc đã có tiếng loạt xoạt đằng sau. Gã liền xoay người phóng luôn hai cây chùy thủ. Chỉ nghe hai tiếng leng keng lạnh lót, đối phương hẳn vậy kiếm gạt được rồi. Gã càng lúc càng lo lắng, chạy đến chỗ này đáng ra phải có bọn lính Bát kỳ mai phục, song quanh đây lặng như tờ, rõ ràng chẳng có một ai.

"Lẽ nào tam mệnh đại thần... có ý soán nghịch?" - Một ý nghĩ lóe lên trong đầu khiến Mã Tề sợ run.

Thình lình gã nghe tiếng ám khí xé gió đằng sau, mục tiêu chính là Khang Hi trên lưng. Hoàng hốt, Mã Tề đành xoay người để né tránh khiến hai chủ tớ mất đà loạng choạng. Liền đó lại nghe tiếng gió trên đầu, ngẩng lên đã thấy Trương Quốc Khải tay lăm lăm kiếm chặn trước mặt rồi.

- Chạy đâu cho thoát, nạp mạng đi thôi!

- Hoàng thượng mau tránh đi một lát!

Bất đắc dĩ, Mã Tề đành phải đẩy Khang Hi trốn ra sau gốc cây gần đó, còn mình rút kiếm đối đầu với Trương Quốc Khải. Hai người qua lại chưa được chục chiêu, Mã Tề nhanh chóng nhận ra bản lĩnh thua kém đối phương không chỉ một bậc.

Kiểm pháp họ Trương nổi tiếng Giang Nam dĩ nhiên chẳng phải hư danh, lại được y thi triển hết tuyệt kỹ bình sinh. Chẳng mấy chốc thanh Phục Y Kiếm trong tay y như kết thành tấm lưới bủa vây Mã Tề trong màn mưa kiếm. Qua được vài chiêu nữa, họ Mã chỉ còn biết công ít thủ nhiều, càng thêm chật vật.

Tình cảnh ấy khiến Khang Hi trốn đằng sau thân cây bách tùng gần đó không khỏi lo sợ. Trái tim non nớt của Tiểu hoàng đế đập thình thịch trong lồng ngực, như chực nhảy bỏ ra ngoài. Lúc này Mã Tề không khác gì vị thần hộ mệnh của Khang Hi. Nếu gã cũng thất bại, hôm nay chắc chắn là ngày giỗ của tiểu hoàng đế rồi.

Quả nhiên sợ cái gì thì cái đó tới, chỉ thấy Mã Tề la lên đau đớn, hạ bàn đã trúng một kiếm ngã vật ra đất. Trương Quốc Khải cũng chẳng thèm nhìn xem đôi phương sống chết ra sao, lập tức phóng tới trước mặt Khang Hi, định một kiếm lấy cho xong thủ cấp của tân hoàng.

Họ Trương lừ lừ bước tới đối diện tiểu hoàng đế, đôi mắt sáng quắc như mắt loài chim ưng. Song trước mắt y, hiện ra là đứa trẻ hình dung tiểu tụy đang rúm ró vì sợ hãi, gương mặt non nớt lắm tấm những chấm đen lem luốc như bệnh đậu mùa. Nào thấy bóng dáng của bậc chân mệnh thiên tử, đáng cửu ngũ chí tôn đứng đầu thiên hạ như người đời thường ca tụng. Đôi mắt đương sợ hãi kia, rành rành chẳng khác chi lũ trẻ vạ vật ngoài phố. Thế là ánh mắt Trương Quốc Khải dịu lại như xót thương như trĩu mến, hiền hòa như con hổ dữ đã thuần hóa, bỗng dưng thấy người chủ nhân của nó.

Lại thấy "đứa trẻ tội nghiệp" ấy méo máo thút thít:

- Đại thúc... thúc sao lại muốn giết cháu?

Nghe vậy lòng họ Trương mềm nhũn, kiếm vung lên mà không sao hạ xuống được, không biết làm sao đành ngửa mặt nhìn trời thờ dãi:

- Than ôi, Trương Quốc Khải ta một đời hành hiệp, quang minh lỗi lạc chẳng thẹn với đời. Không ngờ hôm nay vì đại nghiệp, chẳng những vung kiếm lạm sát kẻ vô tội, còn phải xuống tay với đứa bé yếu ớt tay không tác sát!

Còn đang do dự bất quyết thì nghe phịch một tiếng, tiểu hoàng đế chùng như sợ quá đã ngất đi rồi. Nhìn thân thể ốm o nằm rúm ró trên mặt đất, Trương Quốc Khải chán nản nghĩ thầm: "Một đứa trẻ bệnh tật như vậy cũng có thể làm hoàng đế. Giết nó rồi thì sao chứ, người Mãn lại lập nên hoàng đế mới. Nhưng từ hôm nay không chỉ huynh đệ chúng ta mà còn vô số người phải bồi táng cùng đứa trẻ yếu mệnh này rồi."

Trương Quốc Khải không nữa nhả tâm xuống tay, do dự suy tính một hồi đột nhiên nảy ra một ý: "Nếu ta bắt sống tiểu hoàng đế thì sao? Tin rằng quan binh vì "sợ ném chuột vỡ đồ" hẳn không dám quyết tuyệt, lại vừa hay đem nó đi cứu mọi người. Quả là vẹn cả đôi đường!"

Nghĩ là làm, Trương Quốc Khải liền cấp lấy Khang Hy định lộn trở lại đại điện Quan Âm Tự. Bất thần ánh kiếm chợt lóe khiến y phải giật mình thoái lui, nhìn lại hóa ra là Mã Tề toàn thân nhuộm máu, lao đao đứng trước mặt.

- Mã Tề ta chưa chết, phản tặc đừng hòng...

Còn chưa nói hết câu, đập vào mắt gã là Khang Hi mềm rũ kẹp dưới nách thích khách. Mã Tề kinh hồn táng đờm cả người lạnh buốt, cảm thấy trời đất như quay cuồng chao đảo. Gã rú lên căm hờn:

- Hoàng thượng...! Phản tặc, ta liều mạng với ngươi!

Đúng lúc đó, một toán binh lính nghe tiếng vừa hay chạy đến. Thấy Thống lĩnh thị vệ toàn thân đầy máu, tiểu hoàng đế rũ rượi trong tay thích khách thì sợ tái mặt râm rập ủa tới. Trương Quốc Khải lập tức quát lớn:

- Hoàng đế trong tay ta, kẻ nào dám...!

Bất quá trông tiểu hoàng đế mềm oặt thế kia, ai biết còn sống hay đã chết. Khang Hi có làm sao, hộ giá thất trách là bọn chúng cũng không thoát khỏi tội tru di. Thế là cả đám mặc kệ Trương Quốc Khải hăm dọa, cứ hò hét lao tới như không cần mạng, hòng lập công chuộc tội để khỏi liên lụy người nhà.

Võ công Trương Quốc Khải nào phải tầm thường, kiếm pháp của gã càng không ngại quần đấu. Ánh kiếm cứ lóe lên là loại một kẻ ra khỏi cuộc chiến. Song y phải xách theo một người, giữa vòng vây thân pháp phần nào mất đi sự linh hoạt. Nhất thời rơi vào khổ chiến không tài nào thoát ra được.

Có điều may mà bọn thị vệ vẫn vô cùng e ngại, chỉ cần họ Trương xoay tiểu hoàng đế sang bên nào, đao kiếm méo ấy lập tức tránh đi không dám mạo phạm. Thế là Khang Hy không khác nào tấm lá chắn sống cho y mặc sức xoay trái quay phải, tả xung hữu đột giữa trùng vây.

Bất thành linh y thét lên một tiếng chói trời chói đất, ngực phải đau thấu tâm can, cánh tay tê dại nhất thời tuột mất Khang Hy. Tiểu hoàng đế rút cái bịch, lăn vài vòng trên mặt đất rồi nhồm đậy la lớn:

- Mau mau cứu trẫm!

Biến cố đột ngột khiến tất cả sững sờ. Song có một bóng người nhanh như chớp lao tới, ôm lấy tiểu hoàng đế lăn đi một vòng, vừa hay tránh kịp một chưởng cách không vỡ đã tan bìa của thích khách. Không ngoài ai khác chính là Mã thống lĩnh.

Họ Mã ôm chặt tiểu hoàng đế trong lòng mà mừng phát khóc, gã run run hỏi:

- Hoàng thượng, người... người không sao chứ?

Gương mặt non nớt tuy tái nhợt, lem lem bụi đất vô cùng thảm hại song đôi mắt Khang Hi sáng quắc đáp:

- Trẫm không sao, mau bắt lấy thích khách. Y không cầm cự được lâu đâu!

Chỉ thấy khí thế bùng bùng nào còn vẻ yếu ớt trước đó. Hóa ra khi hai bên đối mặt, phát hiện ánh mắt kỳ lạ của họ Trương, Khang Hi đã nhảy bèn nhận ra đối phương là kẻ dễ mềm lòng. Tiểu hoàng đế nhanh trí liền tỏ ra yếu ớt đáng thương, quả nhiên khiến thích khách do dự không nữa xuống tay. Bất quá trẻ con vẫn là trẻ con, tình cảnh cái chết cận kề khiến tiểu hoàng đế hồi hộp lo sợ đến thất tim, bệnh cũ bỗng tái phát liền ngất đi. Khéo thay lại giúp vô

diễn càng thêm hoàn hảo. Đến lúc tỉnh lại đã thấy bị thích khách kẹp trong tay quay trái quay phải chóng hết cả mặt, xung quanh cả đồng quan binh mà không làm gì được. Dù sốt ruột lắm song cơ hội chưa đến tiểu hoàng đế nào dám hành động khinh suất.

Chịu đựng mãi rốt cuộc cũng có được tư thế thuận lợi, Khang Hi liền rút con dao vẫn nắm chặt trong ống tay áo ra, đâm cho Trương Quốc Khải một nhát chí mạng. Dẫu còn trẻ con nhưng từ nhỏ đã rèn luyện võ nghệ, lại dùng hết sức cộng thêm họ Trương mất cảnh giác không vận khí hộ thân nên con dao vẫn cắm gần lút cán.

Uất ức thay Trương Quốc Khải chỉ vì lòng nhân từ mà lãnh họa vào thân. Mắt y tối sầm lại, hai chân loạng choạng một cái, ngực đau buốt xộc lên tận óc, hơi thở liền thấy khó khăn. Thế nên dù y gắng vận sức đánh ra một chiêu hồng vọt vát thì vẫn chậm hơn Mã Tề một bước rồi.

Rốt cuộc Mã Tề thành công cứu thoát Khang Hi, tránh được cái tội hộ giá thất trách, nào dám dây dưa ở đây nữa bèn tẩu như phi, để mặc cho binh lính giải quyết tên thích khách. Lính Thanh thấy Trương Quốc Khải loạng choạng thì biết rằng y sắp xong đời bèn cả mừng hò hét nhào tới giết. Trương Quốc Khải phải liên tục vùng kiếm ngăn đỡ. Thế là cả trăm người khỏe mạnh cùng một người đang bị thương đánh nhau một trận.

(còn tiếp)

Mỗi khi dùng sức bên tay thuận, Trương Quốc Khải thấy lồng ngực đau nhói bèn chuyển thanh kiếm sang tay nghịch đâm bọn quan binh. Nhưng sử kiếm bằng tay nghịch hiển nhiên chiêu thức không còn quen lè lối thông thường nữa, nên Thanh binh đỡ được đường guom của y khá dễ dàng. Thế là Trương Quốc Khải vừa đánh vừa phải lui, thoáng chốc đã bị lính Thanh ép sát vô hàng thông. Bỗng nghe tiếng gió sau lưng, y kịp thời nghiêng người né tránh.

Thì ra ở phía sau, một toán lính chẳng biết phục kích từ bao giờ, chỉ chờ có thể lập tức ra tay. Tuy đã tránh được một hai mũi, nhưng nhìn trường mâu tua tua đang đâm tới y không khỏi ngậm ngùi than thở:

- "Rốt cuộc ta cũng phải phơi thây chốn rừng hoang này..." Nhưng trước lúc chết, y tính chịu mấy nhát rồi liệu chút hơi tàn hồng kéo theo một hai mạng.

Đúng lúc tưởng chừng Trương Quốc Khải chấp nhận số phận rồi, đột nhiên một thứ xoay tít như bánh xe gió vu vu liệng qua khiến bọn lính rú lên, đồng loạt buông trường mâu ôm tay đau đớn. Chỉ thấy một người cũng mặc trang phục dạ hành che kín mặt mũi, chân đạp cây nhẹ tựa chim én lao vút tới, ung dung đón lấy vật màu trắng đang xoay một vòng lượn trở lại. Hóa ra lại là một cây quạt xếp. Đập xuống bên cạnh Trương Quốc Khải, dạ hành nhân kêu lên áy náy:

- Xin lỗi Tam ca, đệ tới muộn!

Thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, Trương Quốc Khải lắc đầu, vỗ vai đồng bạn cảm khái đáp:

- Không muộn. Dù có chết nhưng được gặp Thất đệ lần cuối là ta mừng lắm rồi!

- Huynh nói vớ vẩn gì thế, từng này chẳng đủ nhét kẻ rãng bọn ta.

Cả hai cười lên ha ha. Chợt nhớ ra, Trương Quốc Khải lo lắng hỏi:

- Mọi người bên kia thế nào rồi?

- Không tốt lắm nhưng vẫn cầm cự được. Đệ không yên tâm về huynh nên mở đường máu đuổi theo, may mà vừa tới kịp. Phù...

Nghe vậy Trương Quốc Khải không khỏi hồ hên nói:

- Thất đệ. Xin lỗi... huynh...

- Tam ca đừng tự trách nữa, trước mắt phá vòng vây rồi nói - Dạ hành nhân khoát tay.

Trương Quốc Khải gật đầu. Hai huynh đệ liền áp lưng sát vào nhau cùng tử chiến với quân Thanh. Quân Thanh bao vây họ càng lúc càng đông, tưởng như không thể nào đếm hết được, thực như đàn ruồi bu chén mật. Nhìn đâu cũng không thấy kẽ hở nào để tẩu thoát. Nhưng võ nghệ của dạ hành nhân vô cùng cao cường, lâm nguy vẫn không loạn. Chỉ thấy cây quạt trắng trong tay y thiên biến vạn hóa, đầy trời bóng quạt trập trùng biến ảo khôn lường, kín kẽ tưởng như không gì có thể chui lọt. Khi xòe ra thì sắc bén tựa đao, lấy mạng người trong chớp mắt. Lúc xếp lại có thể đỡ, gạt, đâm, thậm chí bắt thân kẹp lấy lưỡi guom, mũi giáo của đối phương rồi xoay người một cái, dùng chính những vũ khí đó phi thẳng tới kẻ đối diện. Thế nên giữa vòng vây mà chẳng khác nào hồ lạc bầy dê, thoáng chốc đã giết được vài chục tên.

Quân Thanh không khỏi hốt hoảng, hàng trước vội vã thoái lui. Dạ hành nhân thoáng thấy cơ hội, liền hú lên một tiếng, người quạt hợp nhất xoay tít như một con ốc xoáy xộc thẳng vào hàng ngũ kẻ địch. Người tới đâu, lính Thanh rú lên thảm thiết tới đó, lũ lượt đổ gục như thân chuối gặp phải cưa máy.

Phía bên phải vì vậy mà hở ra một lỗ lớn. Trương Quốc Khải luôn bám sát theo sau, hai huynh đệ lập tức tẩu thoát. Hai người tháo chạy một hồi, nhưng vẫn chỉ loạng quanh trong khu rừng thông rất rộng này. Chạy thêm một quãng, Trương Quốc Khải vì bị mất quá nhiều máu nên không đi nổi nữa, dạ hành nhân bèn dìu Trương Quốc Khải nép ở đằng sau một thân cây. Đó là một cây tùng đại thụ rất to, đường kính phải năm người dang tay ra đứng xung quanh cũng chưa chắc ôm trọn được.

Sau khi xem xét vết thương, dạ hành nhân nhủ mày nói:

- Phải lập tức rút cây đao mới cầm máu được, huynh chịu đau chút nhé!

- Được, đệ cứ làm đi!

Dạ hành nhân liền cẩn thận rút con dao ghim trong ngực Trương Quốc Khải ra. Trông vậy mà lưỡi dao cắm khá sâu, khiến họ Trương phải nghiêng rặng nhãn mặt. Đắp tạm thuốc cầm máu, giấy lát sau Trương Quốc Khải thở ra một hơi nhẹ nhõm. Nhưng sư đệ y lòng nặng trĩu, nhìn máu ứ ra từ vết thương có màu đen là biết Trương Quốc Khải đã trúng độc rồi. Hơn nữa, trông gương mặt sư huynh xanh xao, đôi môi tím ngắt, hiển nhiên khí lực đang dần tàn suy. Dạ hành nhân khẽ thở dài một hơi, đoạn dịu Trương Quốc Khải tựa vào gốc cây nghỉ ngơi.

Trong lòng gã lại nghĩ tới chuyện hôm bữa, có biên thư nhờ học trò trao cho một người, khuyên nàng ta đi Hồi cương lánh nạn, đừng trở về Hàng Châu nữa. Càng nghĩ gã lại thấm rửa bản thân toi bởi, vì dù cho thoát khỏi trùng vây lần này, thì khi đưa được Trương Quốc Khải trở về tông đả, lấy ai mà giải độc được đây?

- "Ồi, ông trời thực khéo trên người!" - Dạ hành nhân ảo não nhủ thầm.

Bấy giờ Trương Quốc Khải khí sắc càng lúc càng kém, y cũng biết tình hình của mình bất lợi, nặng nhọc nhìn sư đệ nói:

- Thất đệ à, ta không ổn rồi. Đệ cứ đi đi... bỏ mặc tam ca, chạy trước đi!

- Tam ca, huynh coi đệ là hạng người gì chứ? Nếu đi thì cùng đi, còn không chúng ta cùng liều chết! - Dạ hành nhân la lên.

Trương Quốc Khải không nói nên lời, đâm mạnh lên thân cây một cái, phẫn hận thốt:

- Chỉ vì ta vô dụng, còn làm liên lụy đệ!

Dạ hành nhân đang định an ủi sư huynh vài câu, đúng lúc đó có tiếng chân người rầm rập từ đằng xa vọng đến. Gã nấp đằng sau thân cây lộ đầu ra nhìn, liền thấy một đội quân thiết giáp đông đảo hùng hậu đang ùn ùn kéo tới. Dẫn đầu lại có một người mặc giáp bạc, gương mặt xương xẩu thiếu biểu cảm, hai mắt sâu hun hút như hai cái hố tăm tối. Tay y cầm một thanh trảm mã đao, mũi đao chênh chếch hướng xuống đất, toát ra sát khí lạnh người. Sau vài nhịp thở, cả quân lẫn tướng chỉ còn cách chỗ hai huynh đệ ẩn nấp khoảng chừng vài chục bước chân. Nhưng gã tướng quân đó bỗng giờ tay làm hiệu, toàn quân lập tức dừng lại, hàng ngũ tề chỉnh không chút xao động.

"Kẻ này không tầm thường!" - Dạ hành nhân lẩm bẩm, tâm trạng càng thêm trầm trọng. Gã không ngại quần chiến, nhưng một đội quân kỷ luật có sự chỉ huy của tướng tài rõ ràng khó chơi hơn đám quân ô hợp lúc này rất nhiều.

Quả vậy, gã nhận xét không sai. Vì người mặc giáp bạc đó tên Tô Khất, là kẻ khá có danh tiếng trong hàng ngũ tướng lĩnh Kinh thành. Hiện y đang giữ chức phó tướng Mai Lạc Chương Kinh, trực thuộc Phủ Viễn phủ Đại tướng quân.

Mà nhắc đến vị Đại tướng quân này, cũng phải nói qua một chút. Lúc này triều đình Mãn Thanh vẫn khá coi trọng quân công, cho nên Ngao Bái - đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu, người có danh vọng rất cao trong đám tướng lĩnh mới xếp đầu trong Tứ mệnh đại thần. Bất quá y cũng là người tỏ ra bất mãn khi tiêu hoàng đế lên ngôi, dẫn đến không ít kẻ a dua hùa theo, đối với tân hoàng bằng mặt mà không bằng lòng.

Dưới áp lực ấy, còn may Khang Hi vẫn được một số người trung thành như cha con Sách Ni, Sách Ngạch Đồ hay Mã Tề hết lòng phò tá. Song đáng kể nhất phải kể đến sự ủng hộ của vị Phủ Viễn Đại tướng quân này. Tuy còn khá trẻ nhưng Phủ Viễn tướng quân nổi tiếng văn võ song toàn tài năng trác tuyệt, bắt đầu cầm quân đã lập vô số chiến công, là người duy nhất có thể đối trọng với Ngao Bái trong quân đội. Và Tô Khất cũng chính là cánh tay phải đắc lực của Phủ Viễn Tướng quân.

Lần này y mang quân phục kích ở bìa rừng là theo kế hoạch của thượng cấp. Ngay khi Khang Hi định đi Sơn Tây, qua mặt báo Phủ Viễn tướng quân đã biết sẽ có đám người giang hồ tự xưng Giang Nam thất hiệp, một đám dư nghiệt tiền triều tìm đến hành thích, bèn tương kế tựu kế lệnh cho Mã Tề có nhiệm vụ hộ giá Khang Hi vào khu rừng thông, cuối cùng mới bủa lưới xua quân phục kích bắt gọn phản tặc.

Có điều, cần Tô Khất ra tay bởi y có một nhiệm vụ quan trọng được giao phó. Nhớ lại mấy ngày trước, đích thân Đại tướng quân đã gặp y bảo rằng:

- "Chuyến đi này với người vừa dễ lại vừa khó. Vì xét cho cùng, đám đương gia của Đại Minh Triều cũng chỉ là bọn võ phu giang hồ, võ công có cao cường đến mấy cũng chẳng thể bằng sức vài người chống lại thiên quân vạn mã. Song có một kẻ trong bọn lại không thể coi thường. So với võ công, tài trí của hắn càng thập phần lợi hại. Theo tin tức mà ta biết, đứng sau mấy vụ tập kích quân triều đình ở Giang Nam đều có bàn tay kẻ này vận trù sắp xếp kế hoạch. Không những thế hắn thông thuộc nhiều nơi, quen biết rộng nên còn giữ nhiệm vụ liên lạc bốn phương và thám thính tin tức trong hội. Thực xứng danh là kẻ túc trí đa mưu, ứng biến linh hoạt.

- Đại tướng quân, nói vậy đây là một nhân vật quan trọng rồi.

- Đúng vậy, đáng tiếc hắn lại làm đường lạc lối. Nếu chiêu mộ được kẻ này, nói không ngoa rằng đó là người thích hợp để giúp hoàng thượng bày mưu lập kế tiêu trừ đám gian thần tặc tử, củng cố vững chắc ngai vàng, kiến lập đại nghiệp thiên thu vạn đại.

Tô Khất có phản không phục:

- Đại tướng quân đề cao hắn quá chăng, dẫu sao cũng chỉ là kẻ giang hồ thảo莽. Mặt tướng thấy có ngài phò tá là đủ lắm rồi.

- Ha ha, người chó khinh thường người trong chốn dân gian. Chẳng phải Gia Cát Lượng trước lúc vang danh thiên hạ cũng chỉ là kẻ làm ruộng ở Long

Trung đó sao? Hơn nữa luận hành quân đánh trận, Tể Nhĩ Ha Lăng Dương Cát Nỗ ta tự hào không thua kém ai, song về âm mưu quỷ kế, đó lại không phải sở trường của ta.

- Hấn sao có thể sánh với Không Minh?- Tô Khất còn chưa phục.

Đại tướng quân nhếch môi cười:

- Người không biết đám Đại Minh Triều ca tụng hấn là Gia Cát Lượng tái thế hay sao? Cho nên một việc nữa là chúng ta cần thuyết phục, khuyên răn hấn ta trở giáo quy hàng triều đình, phò trợ đương kim hoàng thượng. Đây chính là nhiệm vụ khó khăn mà ta muốn nói. Nhưng nếu làm được, Tô Khất người đã ghi đại công rồi đó!"

Bởi vậy khi đứng từ xa quan sát, nhìn thấy binh khí của một kẻ trong bọn, Tô Khất nhớ tới lời mô tả "kẻ này hay dùng binh khí là một chiếc quạt màu trắng, nan làm bằng sắt, khi đánh phát ra tiếng leng keng chói tai khiến đối phương nhiều loạn tâm thần." Y liền biết đó là mục tiêu Đại tướng quân nhà mình tìm kiếm bấy lâu nay. Không chút chần chừ, Tô Khất lập tức xua quân ào tới khép chặt vòng vây.

- Xin hỏi Cửu Dương tiên sinh, Thất đương gia của bang phái Đại Minh Triều có ở đó hay chăng? - Tô Khất háng giọng hô to.

Nghe vậy dạ hành nhân thầm ngạc nhiên, song vẫn ung dung bước ra đáp:

- Có thì thế nào?

- Nghe danh tiên sinh đã lâu!

Thì ra người này chính là Cửu Dương, đứng hàng thứ bảy trong Giang Nam thất hiệp. Song chàng ta không khẳng định cũng chẳng phủ định, chỉ đứng dưng nhìn đối phương.

Đã chấp tay chào hỏi song nhận lại chỉ là vẻ thờ ơ lạnh nhạt, Tô Khất không vì thế mà tức giận, lại hỏi:

- Tiên sinh thấy binh sĩ của ta thế nào?

"Tên này định giờ trò chi đây?" Thầm lấy làm lạ nhưng ánh mắt Cửu Dương chẳng thềm ngó lấy một cái, đáp gọn lòn:

- Tinh nhuệ thiện chiến, kỷ luật nghiêm minh lắm!

Được đối phương khen ngợi, Tô Khất không khỏi tự đắc gật gù:

- Ta từng nghe người giang hồ ca tụng cây quạt trong tay Thất đương gia rất lợi hại. Vừa nãy đã được chứng kiến, quả nhiên danh bất hư truyền...

Đột nhiên y cao giọng:

- Vậy tiên sinh nắm chắc mấy phần phá được vòng vây của bọn ta?

- Không đến nửa phần! - Cửu Dương thản nhiên đáp.

Tô Khất bật cười, mĩa mai nói:

- Hừ, e là tiên sinh quá tự mãn rồi. Ta thấy một chút hy vọng cũng chẳng có đâu!

- Vậy thì thế nào? - Cửu Dương tỉnh bơ hỏi.

- Thì Tô Khất ta khẳng định hôm nay sẽ là ngày giỗ của tiên sinh đó!

Im lặng vài giây như để đối phương có thời gian cân nhắc, y bỗng dịu giọng nói tiếp:

- Có điều nếu theo chúng tôi về kinh thành, thì không những tính mạng tiên sinh được bảo toàn mà...

- Ha ha! Vị tướng quân này, người coi ta là trẻ lên ba chắc? - Chẳng chờ đối phương dứt lời ngon ngọt, Cửu Dương đã cười lớn cất ngang.

Tô Khất nhúm mày tăt tiếng, trong lòng không khỏi bực bội, hóa ra nãy giờ mình đã phí lời. Song rất nhanh y trấn tĩnh lại, nhắmlại một lượt sách lược của Đại tướng quân, rằng "trước nên khích bác, sau nói lời ngon ngọt. Nếu không thuyết phục được ngay thì hãy ra tay bất sống, nhất định không được để thoát..."

Ngẩm ngẩm lựa lời một chốc xong, y lắc đầu thờ dãi:

- Đáng tiếc, đáng tiếc, thật là đáng tiếc...

Lúc này Cửu Dương đã mơ hồ nhìn ra dụng ý của đối phương rồi. Nhưng phần vì để khẳng định phán đoán này, phần khác muốn kéo dài thời gian giúp Trương Quốc Khái phục hồi phần nào chút sức lực, chàng ta bèn nhân nhĩ hỏi:

- Đáng tiếc cái gì?

- Là bản tướng tiếc cho tiên sinh đó. Một người lòng mang chí lớn, tâm hoài đại nghiệp không đi làm việc đại chí đại nghĩa lại hòa cùng đám thất phu tặc tử làm điều phản nghịch!

Không để đối phương kịp đáp trả, Tô Khất vội bồi thêm:

- Hơn nữa một thân nam nhi đại trượng phu hùng tài vĩ lược lại đi bám váy phò trợ cho con mụ già!

- Ha ha ha!

Tuy bị chửi bới khích bác Cửu Dương vẫn cười lớn, thầm nghĩ "Rốt cuộc đã lòi ra bản chất của kẻ mắng phu!" Đoạn thông thả đáp trả:

- Từ xưa tới nay, phàm là người trung nghĩa hiểu biết tất sẽ tìm tới kẻ thừa mệnh trời, tự nguyện dốc hết tài năng phò tá đấng minh quân ấy kiến công lập đại nghiệp! Còn hoàng đế người Mãn các người thì sao? Vốn đời đời ở nơi quan ngoại, lại đem quân xâm chiếm Trung nguyên chúng ta. Cứ cho là qui luật tự nhiên, triều đại này suy ắt có triều khác thay thế. Nhưng nếu là một đấng minh quân, việc đầu tiên nên làm là phải lấy đức thu phục chúng sinh, chứ ta chưa từng nghe có ai lại đi uy hiếp bá tánh, dùng máu và đầu người dựng xây nền móng cả!

Biết rằng đối phương ám chỉ chuyện triều đình bắt người Trung nguyên để tóc đuôi sam, song không tiện tranh luận việc này, Tô Khất bèn theo lời dặn của tướng quân, cười khẩy nói lảng đi:

- Lòng dạ mềm yếu sao có thể làm chuyện đại sự. Tiên sinh nghĩ xem sẽ thế nào, nếu năm xưa Đường Cao Tổ ở Thái Nguyên khởi sự, cũng do dự bất quyết như ngài? Nếu không phải nhờ con trai thứ hai của ngài là Lý Thế Dân năm lần bảy lượt thúc ép thì Thái Tổ đâu có thể khoác lên vai áo vàng. Và cũng chính Đường Thái Tổ nếu e sợ miệng lưỡi thế gian, không dám xách động chính biến Huyền Vũ Môn thì đâu có một thịnh thế Đại Đường độc nhất vô nhị ngày sau!

Thấy Cửu Dương ngẩn người cảm lạnh, nghĩ đối phương đã thông suốt rồi, Tô Khất hăng hái nói văng bọt mép:

- Hai vị này bắt đầu đi vì mưu đồ đại sự cho nên mới phải làm vậy. Nhưng khi lên làm quân chủ đều là bậc minh quân hiền đức. Thử hỏi hậu thế sau này, có ai là không kính ngưỡng họ!

Tô Khất cứ thao thao bất tuyệt mà không biết rằng, ngoài những buổi Cửu Dương cùng Giác Viễn đại sư luyện tập võ nghệ sau chùa Thiếu Lâm, chàng ta còn theo Mã Lương phu tử dùi mài kinh sử, ôn luyện văn thơ. Mã phu tử lúc trước vốn là thầy giáo dạy cho các trường học ở miền nam. Sau này mới cùng một số bạn bè đứng ra tự mở trường dạy miễn phí cho đám trẻ nghèo khó nhưng ham học, đặt tên là Hắc Viện. Trong trường có rất nhiều học sinh, nhưng Cửu Dương chính là học trò tâm đắc nhất của phu tử, thậm chí được phu tử yêu nên nhận làm nghĩa tử. Mã Lương phu tử là viện trưởng đầu tiên của Hắc Viện. Sau khi ông mất thì Cửu Dương trở thành viện trưởng đời hai của trường học này.

Cho nên trái với những gì Tô Khất làm tướng. Một người thuộc lâu kinh sử như Cửu Dương khi nghe Tô Khất múa may mồm mép chỉ cảm thấy buồn cười, nhủ bụng không ngờ tên võ tướng trông thô lỗ này lại chịu khó học thuộc sử Đường đến thế.

Bất quá chàng ta chẳng buồn tranh cãi, chỉ nhếch môi cười nhạt, nói cứng như đinh đóng cột:

- Nay bọn ta lọt vào tay các người, muốn chém muốn giết cứ việc tùy ý, cần chi nói nhiều!

Không khỏi thất vọng, song Tô Khất chưa chịu từ bỏ nhiệm vụ khuyến địch quy hàng, tiếp tục tặc lưỡi nói:

- Tiên sinh ơi là tiên sinh, với tài nghệ và kiến thức của ngài, quan trường mới là nơi để ngài dung thân, phát triển sự nghiệp tạo phúc cho muôn dân. Chuyện này đối với Cửu Dương ngài và trăm họ bá tánh mà nói, đều lợi cả đôi đường. Không phải hay sao? Hoàng thượng thánh minh, sau này nhất định sẽ không bạc đãi người. Hà cớ gì cứ ngoan cố không chịu nghe? Sao hả? Ta nói như vậy, ngài nghĩ thế nào?

Cửu Dương bỗng lấy làm lạ, chỉ bằng mấy lời tầm thường thế này mà đòi thuyết phục chàng quy hàng thì kẻ địch quá ngây thơ rồi. Nhưng có sao gã này cứ nhè nhào mãi không buông? Cho nên chàng liền tập trung suy nghĩ, thẩm phán đoán về dụng ý thật sự của đối phương. Bất giác quay sang bắt gặp Tam ca liếc nhìn mình, ánh mắt là lạ như thấp thoáng nỗi băn khoăn, Cửu Dương giật mình bừng tỉnh.

Thử nghĩ mà xem, Giang Nam thất hiệp bọn họ, trong khi sáu người bị coi là phản tặc cần phải tru diệt. Riêng mình chàng lại được đối xử đặc biệt, trước đích danh gọi ra nói chuyện, sau lấy lễ đối đãi rồi dùng lời thiết tha khuyên bảo. Chuyện này nếu truyền ra, thì dù có chạy thoát được hôm nay cũng không tránh khỏi người trong hội xì xào bàn tán. Đến lúc đó dẫu bảy người tình như thủ túc nhưng ai dám chắc qua sự kiện này quan hệ giữa chàng và cả bọn không có vết gợn. Quả nhiên chia rẽ ly gián mới là dụng ý sâu xa của kẻ địch.

Cửu Dương cười khổ, bèn nói nhỏ:

- Tam ca, cẩn thận kẻ ly gián!

Nhưng ngẫm lại, một kẻ nom lỗ mắng như tên tướng quân này khó có khả năng dùng tâm kế. Vậy hẳn là do cao nhân nào đó đứng sau bày ra rồi. Thế là chàng càng thêm cảnh giác.

Về phần Tô Khất, nói hết nước hết cái song đối phương chỉ một mực im lặng, y bực tức kêu:

- Ngài không nghe theo lời ta khuyên, mai này thiên hạ phi nhỏ đừng có hối hận. Sao một kẻ có tài năng, tự cho mình là hiểu biết lễ nghĩa lại đi làm chuyện hành thích hoàng đế, làm việc đại nghịch bất đạo, thiên tru địa diệt như vậy chứ?

Trương Quốc Khải được sư đệ nhắc nhở, bấy giờ mới vỡ lẽ, lòng có chút ngưng ngừng. Tại lại nghe tên tướng giặc khốn kiếp chửi sư đệ như vậy, máu nóng dồn thẳng lên trên đỉnh đầu. Lửa giận nổi phừng phừng, Trương Quốc Khải mới thò đầu ra khỏi thân cây lớn tiếng mắng:

- Mẹ kiếp, con bà nhà nguoi, cái tên cầu quan kia, nói mà không biết ngưng à? Bọn ta còn chưa chửi nhà nguoi bất trung bất nghĩa đấy? Còn dám nói sư đệ ta khụ khụ... .

Vì vận sức lấy hơi đột ngột động tới vết thương nơi ngực, thành ra chưa hết câu y đã ho sặc sụa. Cửu Dương đặt tay lên vai Trương Quốc Khải, ý như muốn bảo sư huynh bình tĩnh lại, sau đó nghiêm mặt đáp:

- Tên võ quan vô lại kia, ta nghe giọng của nguoi, rõ ràng cũng xuất thân người Hán, có sao lại đi phò trợ cho đám người dị tộc? Nguoi nghĩ nguoi như vậy, là anh hùng, là hào hán lắm sao? Giang sơn gấm vóc người Hán chúng ta hôm nay lọt vào tay lũ mọi rợ Mãn Châu, để chúng tự ý phân chia, cai trị bằng đòn roi hà khắc. Hằng ngày đâu đâu cũng có chuyện bất bình, hà hiếp bá tánh, nguoi có thể nhắm mắt làm ngơ hay sao?

Tô Khát trợn mắt chưa biết đối đáp thế nào, Cửu Dương lại nói tiếp:

- Ta nghĩ thay vì nhận giặc làm cha trợ Trụ vi ngược, bị người sau ngàn đời nguyên rủa. Bây giờ còn chưa muộn đâu, hãy quay giáo theo ta phò trợ Tống đã chủ, đưa người trở thành một Võ hoàng đế thứ hai, một quân chủ nhân nghĩa trị quốc an dân, giúp người Hán ta đem đám người Mãn đui ra ngoài quan ngoại... .

Cửu Dương còn nói nhiều nữa nhưng Tô Khát chẳng muốn nghe. Thăm nghĩ tên này ngoan cố không chịu quy hàng rồi, y thô lỗ cật ngang, cách thức xưng hô cũng thay đổi:

- Chim khôn biết lựa cành lành mà đậu, kẻ biết thời cơ mới là trang tuấn kiệt. Chẳng lẽ nguoi chưa nghe qua câu đó à?

Xem chừng cũng quá ngán ngẩm rồi, y cúi tiết xua tay nói tiếp:

- Mà thôi đi! Bản tướng chẳng thêm nhiều lời với nhà nguoi nữa. Bây giờ ta đếm ba tiếng, nếu như nguoi còn không chịu vác mặt ra quy hàng, thì chỉ có con đường... Chết....

Dứt lời bèn hô to:

- Một!

Đoạn y giơ tay làm hiệu, đoàn quân thiết giáp phía sau đồng thanh hét lớn.

- Haiiiii!

Cửu Dương trầm mặc nhìn Trương Quốc Khải rồi ngoảnh đầu về phía ngôi chùa Quan Âm. Chẳng ta nghe văng vẳng trong gió tiếng hò reo chém giết dữ dội, tiếng vũ khí chạm nhau loảng xoảng xen lẫn tiếng súng đạn nổ đùng đùng. Quân Thanh đã dùng tới thứ vũ khí lợi hại này, chỉ sợ sư thái và mấy vị đương gia kia lành ít dữ nhiều rồi.

- Đẳng nào huynh cũng khó thoát kiếp nạn này, để ta cầm chân bọn chúng, đệ mau chạy đi! - Trương Quốc Khải giục.

Nhưng Cửu Dương chỉ lắc đầu bởi chàng ta đã có quyết định của riêng mình. Quay sang Trương Quốc Khải, giọng Cửu Dương nhẹ tênh như chẳng để ý sinh tử đang kề bên:

- Tam ca, còn nhớ lúc bấy giờ huynh đệ bọn ta cắt máu ăn thề có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu không? Phúc thì chưa thấy song ít nhất cũng được như tâm nguyện, chúng ta không sinh cùng năm nhưng lại được chết cùng ngày cùng tháng!

Nghe vậy Trương Quốc Khải không khỏi nghẹn ngào, bao lời khuyên nhủ định thốt ra lại nuốt ngược trở lại. Thất đệ đã quyết ý như vậy y còn biết nói gì đây. Trong lòng cảm động vô cùng, y đặt tay lên vai sư đệ, xiết thật chặt:

- Thất đệ, nếu có kiếp sau chúng ta lại là huynh đệ tốt!

Hai người thoải mái hàn huyên chẳng cần biết bọn quân thiết giáp đã hô đến tiếng thứ ba. Dứt ba tiếng mà không thấy Cửu Dương vác mặt ra hàng, Tô Khát bực mình sẵn giọng:

- Đúng là thân lừa ưa nặng, nói nhẹ không nghe cứ thích phải nặng tay!

Đoạn y vung cây trầm mã đao chém vào không khí, quát lớn:

- Lên!

Chỉ chờ có vậy, đoàn quân thiết giáp hò hét xông lên như sóng vỗ bờ, ủa tới vây lấy hai người. Do bọn chúng ai cũng trang bị giáp bọc sắt nên hai huynh

đệ vô cùng chặt vật, chỉ còn biết vừa đánh vừa lùi. Hơn nữa Trương Quốc Khải trong mình thương thế không nhẹ, chống trả một hồi cũng đành vùng vẫy trong tuyệt vọng. Trước khi gục xuống, y định vùng kiểm tự sát còn hơn chết nhục trong tay Thanh bình thì Cửu Dương đã cản lại:

- Tam ca! Chưa đến đường cùng, tội gì phải thế!

Dứt lời chàng quát lên một tiếng, mượn lực từ thân cây kế bên, xoay người thì triển liên hoàn cước khiến hai ba tên lính trước mặt ngã dúm dúm vào đồng bọn phía sau. Tranh thủ lúc đội hình đối phương rối loạn, Cửu Dương lập tức diu Trương Quốc Khải xoay người bỏ chạy.

- Còn muốn trốn sao? Đuổi theo cho ta! Tô Khất liền ra lệnh.

Đúng lúc ấy bỗng có tên thân binh bước lên thưa:

- Bẩm tướng quân...

- Chuyện gì?

- Nhìn hướng bọn chúng chạy, thuộc hạ e là...

Thấy tên này ấp a ấp úng, Tô Khất không khỏi bức mình gắt:

- Làm sao cứ lúng búng như trẻ con tập nói thế!

- Dạ, hướng bọn chúng tẩu thoát đó là tới hẻm núi Đá Ma!

- Hẻm Đá Ma! Đó là cái gì? - Tô Khất nhíu mày.

- Mấy ngày trước thuộc hạ theo lệnh đi trinh sát khu vực này, có nghe dân địa phương kể, nơi đó không ít thợ săn khi đuổi theo con mồi vô tình chạy vào bồng dung biển mắt tăm tịt. Một số người gan dạ đi vào tìm kiếm cũng cùng chung số phận. Kê may mắn sống sót trở ra được thì điên điên khùng khùng, sống dở chết dở, lay lắt thêm mấy ngày cũng chết. Đặc biệt khi gặng hỏi chuyện xảy ra trong khe núi họ tỏ ra vô cùng hoảng loạn. Từ đó dân địa phương sợ hãi chẳng dám bén mảng lại gần...

Nghe vậy Tô Khất nhăn mặt, trầm giọng hừ lạnh:

- Giả thần giả quỷ, hồ đồ nhảm nhí!

Tên thân binh vội nói tiếp:

- Thoạt đầu thuộc hạ cũng không tin bèn đích thân đi vào dò xét. Hóa ra đó là một khu phế tích bỏ hoang, tứ bề núi đá bao quanh. Trên mặt đất rải rác rất nhiều hố sâu như lỗ giếng không rõ để làm gì, thuộc hạ trộm đoán nhiều khả năng đám thợ săn do bất cẩn rơi xuống đó. Có điều...

- Có điều thế nào? - Tô Khất sốt ruột quát.

Tên thân binh lại ấp úng:

- Dạ... có điều thuộc hạ cảm nhận, đúng là trong đó có gì đó rất bất thường, ngọt ngào khó thở cứ như... cứ như, như ai đó đè lên ngực vậy...

- Hừ, nói linh tinh. Tô Khất ta trước nay chỉ tin thanh đao trong tay mình, há lại đi sợ chuyện ma quỷ vớ vẩn này! - Gã nạt nộ thủ hạ, đoạn hô lớn:

- Truyền lệnh bản tướng tất cả lên hết truy bắt phản tặc cho ta, sống thấy người chết phải thấy xác. Kê nào còn nói năng xằng bậy làm dao động lòng quân liền xử theo quân pháp!

Chúng tướng dạ ran, lập tức đốc thúc binh lính rầm rập đuổi theo. Chạy không bao xa quả nhiên đến một khe núi cây cối rậm rạp xơ xác, đi vào chừng vài chục bước lại là một khoảng trống rộng rãi, xung quanh ngồn ngộn những thanh gỗ mục nát, nhìn hình dáng hẳn lúc trước dùng làm trụ chống và giá đỡ. Mặt trời vừa hay bị rặng núi che khuất một phần, chỉ hắt được xuống thứ ánh sáng mờ mờ. Trong không khí vẫn lên một thứ mùi khó chịu khiến người ta tức thở. Binh lính gặp khung cảnh kỳ dị này liền không tránh khỏi thấp thòm lo âu.

- Cẩn thận nhìn hố dưới chân! Tên thân binh nọ đang dẫn đầu hô to nhắc nhở.

Tô Khất nhíu mày quan sát xung quanh, không khó để thấy Cửu Dương đứng cách đó không xa. Bên cạnh, Trương Quốc Khải đang ngồi tựa lưng vào một bức tường đổ, xem chừng đã sức cùng lực kiệt. Thế là y đắc ý cười gằn:

- Cửu Dương, xem ngươi còn chạy đi đâu được nữa? Chịu chết đi thôi!

Đáp lại Cửu Dương chỉ cười cười:

- Muốn giết được huynh đệ ta, các ngươi cũng phải trả cái giá không nhỏ đâu!

- Hừ, chết đến nơi còn khoác lác. Bắt chúng cho ta!

Tô Khất quát một tiếng, toán quân đi đầu lập tức dàn thành hình vòng cung chậm rãi tiến lên. Nhưng vòng vây càng siết chặt mục tiêu, tâm trạng Tô Khất trái lại càng bất an. Nhìn đối phương tỏ vẻ thông dong, trực giác của một người cầm quân dày dạn sa trường mách bảo y có điều gì đó không bình thường.

Quả nhiên đang chấp tay sau lưng, tả thủ Cửu Dương bỗng vuron ra, trên tay lập lòe một mồi lửa. Mắt liếc vòng vây trùng trùng đang khép chặt, chàng ta mỉm cười nhẹ nhàng buông tay. Ánh lửa lóe lên, chậm chậm rơi xuống phút chốc biến mất dưới một hố sâu bên cạnh.

Khoảnh khắc thấy Cửu Dương ném xong mồi lửa, liền đó kéo Trương Quốc Khải trốn sau bức tường đồ, trái tim Tô Khất nảy lên một cái, y không rõ chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo song trong lòng còn cao bất an. Một sự tĩnh lặng bao trùm cả khe núi. Thậm chí Tô Khất nghe rõ tiếng đập thình thịch trong lồng ngực mình.

Y còn chưa kịp hô to cảnh báo, thình lình một tiếng nổ kinh thiên động địa đập vào tai. Mặt đất rung lên rần rần sụt lở từng mảng, vô số cột lửa đỏ rực phun ra từ những hố sâu trên mặt đất, cả khe núi chớp mắt như một Hỏa diệm sơn bốc cháy ngùn ngụt.

Ngay khi đó có người xô một cái thật mạnh khiến Tô Khất ngã nhào. Được thân binh che chở, y nằm rạp trên mặt đất mà mặt mũi tái mét, thất kinh hồn vía nhìn toán quân đi đầu đã biến thành những bó đuốc sống đang gào thét đau đớn rồi từ từ gục xuống quần quai trong biển lửa.

- Tướng quân, phải mau thoát khỏi đây thôi - Một tên thân binh cuống quýt giục.

Cũng may vị trí của y ở giữa đoàn, tương đối gần với lối vào. Bọn thân binh bèn ném khiên xuống đất dập lửa làm thành một con đường, quát tháo binh lính nhường đường rồi liều chết che chắn cho chủ tướng, chặt vật một hồi cũng thoát khỏi chảo lửa địa ngục trần gian.

Nhưng phần đông thì không được may mắn thế. Gắn lối vào khe núi, quân Thanh hoảng loạn chà đạp, xô đẩy nhau để giành một con đường sống. Song chỉ càng làm bọn chúng níu chân lẫn nhau, chạy tới đâu lửa tràn theo tới đó khiến vô số người chết vì bỏng.

Bởi thế lửa quá mãnh liệt, phụt lên hừng hực từ những lỗ giếng, mà quân của Tô Khất trang bị thiết giáp, vô tình chẳng khác nào những miếng sắt bị nung đỏ nóng rẫy áp lên da thịt, đau đớn không sao tả xiết. Thế là bọn chúng cuống cuồng lột bỏ giáp trụ, vừa đập lên nhau vừa la khóc ầm trời.

Phải một lúc sau sức lửa mới giảm bớt, vẫn còn cháy chỉ còn cây cối và gỗ mục quanh đó. Chỉ chờ có thế, Cửu Dương kéo Trương Quốc Khải chui ra khỏi hầm trú ẩn. Hai huynh đệ dìu nhau lom khom tìm đường thoát.

Khỏi lửa mịt mù rất khó thấy đường đi song như đã có chuẩn bị, Cửu Dương trèo lên cả hai một tấm vải sừng nước. Sau khi xác định đúng phương hướng, hai huynh đệ nín thở để khỏi chết ngạt rồi chạy thật nhanh theo lối đã dự tính trước. Trong cảnh hỗn loạn, binh Thanh kẻ nào kẻ nấy chỉ lo thoát thân đâu còn lòng dạ nào để ý ai với ai nữa. Vì thế bọn họ dễ dàng trà trộn thoát ra ngoài.

Vừa dừng chân tạm nghỉ, Trương Quốc Khải liền ho sặc sụa, dù thở không ra hơi vẫn không quên tán dương huynh đệ:

- Thất đệ... đệ thực lợi hại! Một mồi lửa đã nướng trọn cả đội quân tinh nhuệ!

Nhưng Cửu Dương chỉ lắc đầu, đoạn nặng nề đáp:

- Vạn bất đắc dĩ mà thôi. Nếu không buộc phải "tìm đường sống trong chỗ chết," đệ thật không muốn tạo sát nghiệp kiểu này!

Thoáng trầm ngâm, Trương Quốc Khải thờ dài:

- Ta hiểu nỗi khổ tâm của đệ nhưng đã đi con đường vì đại nghiệp phục quốc này, chúng ta đâu có nhiều lựa chọn...

Chưa hết câu y đã ôm ngực ho khù khụ, gương mặt tím tái đỏ bừng. Cửu Dương lo lắng hỏi:

- Hay trước mắt cứ tìm một nơi an toàn để Tam ca ỉn nấu đã?

- Không... không sao! Lửa lớn còn không thiêu chết được bọn ta, thế này ăn nhằm gì. Đệ đừng lo, ta vẫn cầm cự được! Mau tới đại điện hội họp với mọi người thôi!

Xem ra Trương Quốc Khải vẫn canh cánh trong lòng sự sống chết của đồng bạn. Thế là Cửu Dương xúc động gật mạnh đầu:

- Đi!

Hai người tiếp tục dìu nhau hướng tới bìa rừng. Bất quá vừa dọm bước ra khỏi rừng thông liền thấy hàng hàng cung thủ đang giương cung lắp tên cùng vô số trường mâu tua tủa, chĩa lên trời rậm rạp như rừng. Ba quân nghìn nghịt, thật không rõ là đồng tới bao nhiêu.

Trước trận, Tô Khất dù đã chỉnh trang giáp trụ song râu tóc tán loạn, đen nhem tro than đang bám gan tím ruột gào thét:

- Cửu Dương! Bản tướng phải băm vằm nguoi ra mới hả giận!

Quả thực chỉ cần một hiệu lệnh của Tô Khất là hàng ngàn hàng vạn mũi tên cùng lớp lớp trường mâu sẽ nhắm vào hai người họ phóng tới, dù bản lĩnh bằng trời cũng không thoát khỏi tình cảnh như con nhím.

Cửu Dương bèn đi Trương Quốc Khải dứt khoát lộn trở lại vào rừng. Trong lúc vội vã, cả hai đều không biết một cuộn trúc nhỏ cỡ bó đũa đã rớt ra từ trong người chàng...

Một tên lính cung kính dâng lên cho Tô Khất:

- Bẩm tướng quân, trong lúc truy đuổi nghịch tặc đã nhặt được vật này!

Y không do dự cầm lấy mở ra xem. Chỉ thấy sau khi trải rộng hai ống trúc liền hiện ra bức tranh vẽ một người con gái. Vừa nhìn thoáng qua, cặp mắt hồ của vị phó tướng bỗng dựng trợn lên như bị trúng tà. Tô Khất ngờ ngắc hồi lâu, ngăn người chăm chú nhìn hình vẽ đến xuất thần.

Đó là chân dung một người con gái với nét đẹp vô cùng diễm lệ. Nàng không những xinh đẹp vô song mà từng nét vẽ còn làm nổi bật lên vẻ thủy mị đoan trang, sống động tuyệt vời. Nói không ngoa rằng, người họa sỹ vẽ bức họa này quả thật đôi tay như thần, đã thành công thổi vào hình hài trên giấy một linh hồn. Hoặc giả, biết đâu tâm sự của người nghệ sỹ hoàn toàn ký thác vào đó thì tác phẩm mới có thể có thần đến như vậy...

Lại nói tiếp về Cửu Nạn sư thái. Sau mấy mươi hiệp bất phân thắng bại bà biến chiêu từ trào thành chưởng vỗ vào mặt Sách Ngạch Đồ. Y đưa kiếm lên cản, lại thấy bàn tay sư thái không kịp rút về để hở một khoảng trống trước ngực. Nhân cơ hội đó, Sách Ngạch Đồ bèn hoành ngang đầu kiếm biến thành thế chém thẳng qua. Nhưng hóa ra, sư thái chỉ giả vờ để dụ kẻ địch lơ đã ra chiêu mà thôi. Chờ họ Sách xuất chiêu rồi bà lập tức nghiêng mình ra sau tránh né, xuất cước đá trúng vào vùng hạ bộ của Sách Ngạch Đồ.

Lãnh trọn một cước Liêu Âm Thoái của Cửu Nạn sư thái, Sách Ngạch Đồ la thảm, đổ gập người xuống đau đớn. Sư thái thừa thế xông tới, định bồi thêm liên hoàn cước nữa kết liễu sinh mạng họ Sách, song lại bị mấy tên lính Thanh gần đó vùng trường đao, liều chết xông qua cứu viện.

Sách Ngạch Đồ thoát nạn, thở ra một hơi gượng đứng thẳng dậy, nghiêng răng cố nén cơn đau. Y cảm tức mắng:

- Con mụ già thủ đoạn thực ti tiện!

Cửu Nạn sư thái lạnh lùng đáp lại:

- Hừ, giết được đám cầu quan Mãn Thanh các ngươi, ti tiện đến mấy lão ni ta cũng sẵn sàng làm!

Vừa may lúc này một viên quan khác của triều đình Mãn Châu là Long Khoa Đa kéo một đội quân trang bị súng ống đến trợ giúp. Sách Ngạch Đồ chẳng thêm do dự bèn nhảy ra khỏi vòng chiến mặc lời mắng chửi của Cửu Nạn sư thái. Chỉ chờ có thế, Long Khoa Đa hô khẩu lệnh, một loạt đạn đùng đùng bắn ra.

Lập tức Cửu Nạn sư thái rơi vào cảnh lưỡng nan thọ địch, vừa phải đối phó với Thanh binh vùng kiếm chém tới tấp phía trước vừa phải lo tránh né những viên đạn bắn tới mạn sườn phía sau. Tâm cơ mấy động, bà bèn cong tay thi triển Kim Cang Trảo chụp lấy kẻ đứng gần nhất hông đem y làm tấm khiên thịt chắn đạn cho mình. Dè đâu trảo vừa chạm đỉnh đầu địch thủ, lòng ngực sư thái bỗng đau điếng khiến cả người loạng choạng, mới hay đã trúng đạn rồi.

- Tổng đà chủ...!

Mất vãn bao quát toàn trường, Tứ đương gia Đoàn Khiết Tường và Lục đương gia Cung Từ Ân thấy vậy không hẹn cùng kêu lên thất thanh, bèn thi triển khinh công lao tới cứu viện. Nhưng sư thái miễn cưỡng còn cử động linh hoạt, bà vừa xoay người né đao của một tên lính Thanh nhân cơ hội đánh lên, ống tay áo quét ngang quạt thẳng vào ngực khiến hấn tuyệt khí bỏ mình, đoạn trấn an hai người:

- Không sao, còn chưa trúng chỗ yếu hại. Mau tiêu diệt bọn lính hỏa thương!

Bình khí mà Đoàn Khiết Tường và Cung Từ Ân sử dụng đều là trường cung, quả thực rất phù hợp đối phó với hỏa lực quân Thanh. Hai vị cao thủ xạ tiễn vừa đứng chắn cho sư thái vừa liên tay kéo cung không ngừng. Tiếng cung bật veo veo liên hồi, một trận mưa tên khiến quân Thanh ngã đổ nhào nhào, phút chốc giết được hàng chục tên. Bất quá cuối cùng họ cũng không chống lại được súng ống phương tây. Khi hàng xạ thủ thứ hai của quân Thanh nổ súng, hai người bị đạn bắn trúng đầu gối ngã quỵ xuống đất. Còn đang đau đớn, gắng gượng đứng dậy thì trước ngực lại trúng một loạt đạn nữa, liền gục tại chỗ.

- Không... Khiết Tường... Từ Ân!!!

Chứng kiến hai vị đương gia vì thế mà chết thảm, Cửu Nạn sư thái kêu lên thảng thốt, quát một tiếng nén đau dậm xông lên nhưng đội hỏa thương đã nấp xong đạn, lại tiếp tục nã đùng đùng. Bất đắc dĩ sư thái phải liên tục xoay người nhảy tránh.

Nhị đương gia Tàn Thiên Nhân đang bị vây công gần đó, thấy vậy nghiêng răng chịu vài đao, đột phá vòng vây xông ra. Mắt liếc thấy một chiếc Lư hương đúc bằng đồng bày trước sân Đại điện, cao chừng hơn trượng, vừa dày vừa to. Tàn Thiên Nhân hét lớn, lấy hết sức bình sinh xuất Hoàng Xà Địa cước, đá một cú mạnh như sấm sét khiến chiếc lư đồng xoay ngang rồi đổ ầm lặn đi, vừa may chắn trước người sư thái. Một loạt tiếng keng keng vang lên liên hồi, song đạn bắn vào lư đồng chỉ để lại vài vết xước nhỏ. Hơn nữa khi nó đổ xuống đất làm tro bụi rơi vài bay mù mịt, khoảng sân chùa bỗng chốc như chìm trong tấm lưới xám xịt. Đội hỏa thương không thấy được thích khách, nhất thời chẳng dám nổ súng bừa bãi. Nhân cơ hội đó Tàn Thiên Nhân đỡ lấy sư thái giúp:

- Tổng đà chủ, chúng ta tạm thời rút lui thôi!

- Không được, còn chưa giết được cầu hoàng đế... - Sư thái mỉm môi đáp.

- Đây là một cái bẫy. Bọn chúng đã sớm chuẩn bị huy động cả quân hỏa thương, có nhanh cách mấy chúng ta cũng không xông qua nổi đâu!

Thực ra Cửu Nạn sư thái cũng hiểu điều này, bà uất hận thốt lên nghẹn ngào:

- Nhưng... ta không cam lòng. Lẽ nào để Khiết Tường và Từ Ân chết vô ích vậy sao?

Tần Thiên Nhân đau đớn nhìn hai huynh đệ nằm đó, đoạn cắn răng tiếp tục khuyên nhủ:

- Chỉ cần Tổng đà chủ còn, Đại Minh Triều chúng ta còn có thể báo thù rửa hận. Nếu bây giờ xông bừa vào, chết oan uổng dưới tay quân Thanh mới phụ sự hy sinh của họ đó!

Sau một thoáng trầm ngâm, sư thái đành nặng nề gật đầu. Vừa may lúc đó lại có Ngũ đương gia Tào Chánh Khê tiếp ứng. Thế là người lẫn lư đồng, người diu sư thái, cả ba nấp phía sau cùng bỏ chạy. Chiếc lư đồng nặng vạn cân như hòn núi nhỏ lăn ầm ầm, lăn tới đâu bọn lính Thanh kinh hồn táng đờm chạy tán loạn đến đó, nhờ thế ba người họ thuận lợi xuống núi. Song tránh vô dưa gặp vô dưa, bất ngờ lại đụng độ một toán quân phục sẵn, mà người chỉ huy chính là Cửu Môn đề đốc thành Bắc Kinh Nhạc Chung Kỳ.

- Để đệ cản bọn chúng, hai người mau chạy đi!

Dứt lời, Tào Chánh Khê liều mình khua đao đánh át vào trận địch, quyết mở con đường máu cho Tần Thiên Nhân đưa tổng đà chủ thoát hiểm. Có điều Tần Thiên Nhân vừa phải diu sư thái, vừa phải chống đỡ binh lính tập kích tứ bề, không làm sao thoát nhanh ra được, tức thì lại rơi vào thế hạ phong. Vừa lúc song đao của hai tên lính Thanh đồng thời công đến, Tần Thiên Nhân lừa thế cướp được một, tiện tay dùng làm binh khí chống trả kẻ địch.

Nhạc Chung Kỳ đứng ngoài đốc chiến, lúc này sát tâm mấy động, quyết hạ cho bằng được Tần Thiên Nhân để giết sư thái. Chỉ cần thành công thì gã lập đại công rồi.

- Lũ giặc cướp, mau mau chịu chết!

Vì thế sau một tiếng quát, gã xách thương gia nhập vòng vây.

Tần Thiên Nhân vốn là quyền gia cao thủ, không quen dùng đao. Nhưng chiêu số quyền thuật tác dụng chỉ trong phạm vi gần, nếu không nhập nội thì không đá thương đối phương được. Thêm nữa dù võ công của Tần Thiên Nhân rất cao cường, song họ Nhạc cũng không hề kém, thương pháp lão luyện có thể tự thị là cao thủ chốn công môn.

Nhạc Chung Kỳ biết đối phương nóng muốn đào tẩu nên y chẳng việc gì phải vội, trước tiên cứ thủ kín như bưng. Cây Huyết đương thương không ngừng múa tít trên tay khiến Tần Thiên Nhân không sao tiếp cận được. Hơn nữa Tần Thiên Nhân lại vướng một tay phải diu sư thái đang bị thương, cho nên loay hoay mãi chưa biết đột phá thế nào.

Thêm một khắc nữa trôi qua, Cửu Nạn sư thái mất máu quá nhiều dường như sắp là đi. Phát giác điều này, đường thương của Nhạc Chung Kỳ không đánh vào Tần Thiên Nhân nữa, mà đổi hướng công đến cổ sư thái.

- Khốn kiếp!

Tần Thiên Nhân thốt lên giận dữ, cả kinh vẩy đao gạt ra, song y vì lo bảo vệ sư thái mà bị mũi kiếm của tên lính phục đằng sau đâm cho một nhát vào lưng. Còn đang giật mình, thì tay cầm đao lại nhận thêm một vết chém nữa, cử động vì thế mà chậm hẳn lại. Nhạc Chung Kỳ đâu để lỡ cơ hội này, càng tấn công ráo riết.

Phía đằng kia cũng chẳng khá hơn là bao, Tào Chánh Khê sau một hồi tả xung hữu đột, quân địch chẳng ít đi thì chớ mà càng lúc càng đông. Y đành lực bất tòng tâm, không tài nào phá vây được.

Đúng lúc Tào Chánh Khê tưởng đâu cả ba người bọn họ phải bỏ mạng ở Sơn Tây rồi, thành linh biến cố xuất hiện.

Chỉ thấy một bóng người toàn thân y phục đỏ rực như máu, lướt tới tựa vệt sao băng ngang trời. Song kiếm trong tay người đó nhoáng lên, chỉ với hai chiêu đã ép Nhạc Chung Kỳ thoái lui ba bốn bước. Từ dáng hình yếu diệu Tào Chánh Khê dễ dàng nhận ra là một cô gái. Bất quá y không biết đó là ai vì trên mặt nàng cũng đeo một chiếc khăn lụa đỏ rực.

Kiểm pháp của nàng hoa mỹ, lại thêm y phục đỏ chói dưới ánh mặt trời ban trưa, trông lộng lẫy rực rỡ như một con phượng hoàng lửa. Nhạc Chung Kỳ vì thế không khỏi hoa mắt chóng mặt, luống cuống tay chân.

- Ngươi là ai? Có biết trợ giúp phản tặc là trọng tội tru di cửu tộc hay không?

Gã vừa sợ vừa bực mình, quát tháo om tỏi nhưng nàng ta chỉ lặng thinh. Nhờ có cô gái cầm chân họ Nhạc, Tào Chánh Khê và Tần Thiên Nhân nhẹ nhàng hẳn, mới an tâm quay sang tấn công đám quân Thanh.

Nhạc Chung Kỳ lại khổ không nói nên lời. Dựa vào thân pháp như quỷ mị, Huyết y nữ tử luôn tránh lấy cứng đối cứng với gã. Cho nên dù thương pháp gã mạnh mẽ có thừa, lại như đánh vào không khí, hết sức khó chịu. Ngược lại song kiếm trong tay nàng bám sát gã không rời, phối hợp vô cùng lợi hại, liên miên bất tuyệt như sóng vỗ bờ khiến Nhạc Chung Kỳ không biết đâu mà lẩn.

Rõ ràng gã nhận thấy mũi kiếm lóe lên nhăm bên mé trái bèn dậm bước sang phải. Ngờ đâu một mũi kiếm khác như độc xà đã đợi sẵn từ khi nào, sẵn sàng đưa gã vào tử lộ. Nhạc Chung Kỳ kinh hãi không kịp né tránh, trong lúc gấp rút phải vút thương rún người nhào xuống đất, lăn mấy vòng ra ngoài, mới thoát được độc chiêu.

Vừa khiến Nhạc Chung Kỳ chạy bật ra xa, cô gái liền vùng kiếm, cách không chém liên tiếp mấy nhát nhanh gọn vô những cây cỏ thụ mọc gần đó.

Xoẹt xoẹt.

Từ khoảng cách gần trọng, làn kiếm khí nhoáng lên nhanh như chớp, vụn gỗ bắn tứ tung. Lập tức mấy cây đại thụ rậm rạp đổ xuống khiến đất đá nhất thời bốc lên mù mịt. Đám quân Thanh hoảng sợ dạt cả ra, chỉ chờ có thể cô gái hô lớn “Chạy mau!” rồi cùng với Tân Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê điều sư thái thoát hiểm.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 3: Ngự biển

Múa bút nghiêng vai họa mấy dòng

Nấn na nấn nét một đường cong

Xương trắng chói rọi nhàn lan tím

Lập lòe bướm lượn thể là xong

Cửa sau Hắc Viện học xá tỉnh Hàng Châu, một ông lão đầu tóc bạc trắng đang đứng xuôi tay, ánh mắt chăm chăm như muốn xuyên qua cánh cửa đang đóng im ỉm, thi thoảng buông từng tiếng thở dài thườn thượt. Gần đó là Nhạc Tam Nguyên đi tới đi lui trên hành lang, hai tay nắm vào nhau vẻ nôn nóng.

- Đã mấy ngày rồi, sao chẳng có chút tin tức là sao... - Chàng ta liên tục lẩm bẩm.

Chừng như cũng sốt ruột, ông lão quay qua căn nhắc:

- Tam Nguyên à, cậu đứng yên một chút có được không? Lão chóng hết cả mặt rồi đây!

- Nhưng Trần thúc, cháu... - Chưa nói hết câu, Nhạc Tam Nguyên buồn bực nắm mạnh một cái vào tường.

- Lão biết chứ! Lão cũng đang cằn cỗi hết cả ruột gan khác gì cậu đâu. Nếu mọi người có mệnh hệ gì, Đại Minh Triều hội chúng ta... Ài, thôi không nói nữa! - Ông thở dài đánh thượt một cái.

Đã mười ngày nay, từ khi Giang Nam thất hiệp đi hành thích Khang Hi ở Quan Âm tự, hai người họ không đêm nào ngủ được tròn giấc, cứ hễ đặt lưng nằm xuống thiếp đi một hai canh giờ là lại giật mình ngồi bật dậy, ra ngoài cửa này ngóng đợi.

Nhạc Tam Nguyên ngồi phịch xuống bậc thềm gần đó, sầu nào nói:

- Cháu thấy mình thật vô dụng, sự thái và các vị đương gia đang con gian nguy, sinh tử chưa rõ. Còn cháu chỉ biết ngồi đây bắt lực chờ đợi!

Nghe vậy ông lão cười khỏ, tiến đến vỗ nhẹ lên vai chàng ta:

- Đừng coi nhẹ bản thân như vậy chứ, không tham gia hành động lần này thì còn lần khác. Tam Nguyên cậu tuổi còn trẻ, tương lai ắt còn nhiều cơ hội ra sức cho Hội. Như lão đây...

Thoáng trăm mặt, ông cảm khái thốt:

- Năm xương già này chả biết có sống được tới ngày nhìn chúng ta hoàn thành đại nghiệp phục quốc hay không?

Nhạc Tam Nguyên giật mình, biết mình vô tình khơi lên tâm sự của ông lão bèn nói lảng đi:

- Thúc lại cả nghĩ rồi. Hay là thúc đi nghỉ chút đi. Có tuổi rồi, đêm nào cũng thức như vậy hại sức khỏe lắm. Để mình cháu chờ cửa được rồi!

- À được lắm, lão chỉ an ủi mà Tam Nguyên cậu tưởng thật, lại chê ta già hủ. Có tin trong mười chiêu lão Trần này gỡ bàn tính u đầu cậu không? - Ông lão bật cười mắng.

- Hậu sinh nào dám, ai chẳng biết "Bàn tính gia" ngài xuất quỷ nhập thần chuyên trị đám giang hồ đại đạo, khiến chúng nghe tên là khiếp vía chứ!

Ông lão chỉ lắc đầu cười cười:

- Tam Nguyên cậu học ai không học, lại đi học bản lĩnh mồm mép của thằng nhóc Hiểu Lạc. Thật là...

Hai thúc cháu đều cười xòa khiến không khí nặng nề vui bớt phần nào. Tuy Nhạc Tam Nguyên có pha trò đôi chút nhưng quả thực chàng ta không hề nói quá. Vốn ông lão này tên họ Trần Tôn, năm nay đã gần lục tuần, râu tóc bạc phơ cả rồi song năm xưa cũng là một hiệp khách cao thủ từng tung hoành ngang dọc ở Giang Nam. Nhờ thứ vũ khí độc đáo là một bộ bàn tính bằng sắt, ông được đồng đạo giang hồ khâm phục tặng cho ngoại hiệu là "Bàn tính gia." Sau này vì cảm phục đức độ của Mã Lương phu tử, ông mới xin theo bảo vệ kiêm luôn việc sổ sách.

Cũng phải nhắc lại rằng, đó là khi Mã Lương phu tử cùng hai người bạn tâm giao Tàn Nhị, Lâm Vĩ cùng nhất trí đứng ra mở một ngôi trường dạy học miễn phí cho những người nghèo khó nhưng ham học, đặt tên là Hắc Viện học xá. Sau này, khi biết thật ra ba người họ còn cùng với Cửu Nạn sư thái và Giác Viễn đại sư liên kết lập ra một hội kín chống lại triều đình nhà Thanh từ thời Hoàng Thái Cực, Trần Tôn vui mừng thấy đúng với lý tưởng "phản Thanh phục Minh" luôn nung nấu trong lòng, liền trở thành một thành viên tích cực trong hội từ ngày đó.

Những năm đầu triều đại Hoàng Thái Cực, Bang hội Đại Minh Triều có thanh thế rất lớn. Ngoài hai tổng đà chính, một nằm ở phía Nam tức Hắc Viện học xá của trần An Huy và một ở Tây Bắc, hội còn xây dựng được vô số các phân đà nằm rải rác khắp các miền đại giang Nam Bắc. Sau này tới triều Thuận Trị thì bị trấn áp dữ dội, hội phải lui vào hoạt động âm thầm và kín đáo hơn.

Song thời kỳ khó khăn nhất của Hội là vào năm thứ mười lăm đời Thuận Trị. Cùng một năm, bốn vị lãnh tụ Tàn Nhị, Lâm Vĩ, Giác Viễn và Mã Lương lần lượt qua đời. Đặc biệt sự ra đi của Mã Lương phu tử tưởng đâu khiến Hắc viện học xá phải giải tán. Nhưng đám học sinh cho rằng đạo lý từ xưa tới nay "cha truyền con nối, sư phụ mất thì trò lên thay" bèn nhất loạt bầu người học trò tâm đắc của Mã Lương lúc bấy giờ làm viện trưởng.

Tần Thiên Văn, tức Cửu Dương khi đó nghĩ mình tuổi tác còn trẻ, và lại tài cán chẳng được bao nhiêu bèn từ chối mãi. Cuối cùng chẳng biết kẻ nào nghĩ ra một ý, lại thêm sự nài nỉ thuyết phục của học sinh, Tần Thiên Văn đành đứng ra thụ giảng vài ba buổi. Ngỡ chẳng ai nghe, nào ngờ cách giảng bài mới mẻ của chàng ta không những khiến học đường càng lúc càng đông mà học trò nơi khác nghe danh cũng đến đăng ký theo học.

Bấy giờ cổng trước cổng sau Hắc Viện học xá đều đóng im ỉm, đã qua canh ba một khắc nên bên ngoài tối đen như mực. Trong trường chỉ còn chút ánh sáng hắt ra từ những ngọn đèn lồng treo rải rác trên hành lang. Hai thúc cháu ngồi lặng lẽ, trầm nghĩ đêm nay lại một phen chờ đợi vô ích rồi thì đúng lúc ấy có tiếng gõ cửa. Hai tiếng nhanh, cách quãng lại một tiếng chậm vang lên khe khẽ song không khác nào tiếng sấm bên tai họ. Đây chính là ám hiệu các thành viên Đại Minh Triều quy ước với nhau.

Cạch một tiếng, ông lão nhanh tay rút then cài cửa. Nhạc Tam Nguyên cũng mừng như bắt được vàng, vội tiến đến.

- Cảm tạ ông Trời! Viện trưởng, cuối cùng ngài cũng bình an trở về!

Trần lão vui mừng thốt lên khi thấy Cửu Dương lão đảo lách vào từ màn đêm.

Có thể nói ở trần An Huy phía tây tỉnh Hàng Châu, Hắc Viện là một trong những học đường nổi bật nhất. Trường được xây cất khá bề thế và khang trang trên mảnh đất hình chữ nhật, tất cả diện tích khoảng ba mẫu. Xung quanh trường được bao bọc bởi một bức tường đá vôi cao hai thước hơn. Toàn Hắc Viện có tất cả ba cổng ra vào, một cổng chính là Tinh Thái và hai cổng hậu nằm ở hai bên hông trường học, lần lượt là Nam Hải và Bắc Sơn. Cửu Dương đi vào là từ cổng Nam Hải bên mé trái.

Trần Tôn liếc qua thấy đầu và cổ Cửu Dương lấm lem đất cát, trên lưng còn công thêm một người đang ngất lịm, nằm ngẹo cổ sang bên thì trong lòng hồi hộp. Trời thì tối mà ông lão tuổi già mắt kém, neoh mắt mãi vẫn không rõ là ai đành hỏi:

- Viện trưởng, là ai bị thương vậy?

- Dạ là Tam ca!

Cửu Dương mặt nhọc đáp. Phía sau, Nhạc Tam Nguyên định chột cửa lại thì lão Tôn vội cản:

- Gượm đã!

Đoạn ông lão ghé mắt nhìn quanh quất một hồi ngoài cổng Nam Hải song nào thấy còn ai ngoài đó nữa. Ánh mắt lo âu nhìn theo bộ y phục tả tơi của Cửu Dương, ông không khỏi sợ hãi nhủ thầm "Trời ạ, chỉ có hai người trở về là sao?"

Vừa nghĩ đã cảm thấy không rét mà run, lão Trần bèn lật đật chạy theo Cửu Dương hỏi:

- Viện trưởng, viện trưởng... còn sư thái và mấy vị kia đâu?

- Dạ, cháu cũng đang lo lắm đây. Nhưng chuyện rất dài,... tóm lại lần này kế hoạch của chúng ta đã thất bại rồi!

Cửu Dương thở hổn hển, vừa trả lời vừa bước nhanh trên hàng lang tiến tới một khoảng sân rộng. Nhạc Tam Nguyên sau khi chột cửa cẩn thận cũng vội vã chạy theo Cửu Dương và lão Tôn.

Ba người đi trong sân xuyên qua hai dãy nhà ký túc xá được cất song song ở mặt sau của Hắc Viện, mái đều lợp bằng ngói đồng ngói ống. Đông Phong tư thất và Tây Phong tư thất là tên của hai dãy nhà này. Đó là tập hợp những căn phòng rộng rãi lại có hành lang thoáng mát trước cửa với lan can bằng chấn song gỗ nối liền thành một hàng. Ngoài ra nhà bếp, kho chứa thuốc, nhà chứa củi và nhà vệ sinh cũng đều có đủ.

Lúc này đã quá canh ba từ lâu, là lúc đám học sinh đương say giấc nồng. Tất cả đèn phòng đều tắt ngấm, ngoài tiếng chân của ba người bọn Cửu Dương thì tứ bề lặng ngắt như tờ.

Nhạc Tam Nguyên thấy Cửu Dương bước có phần loạn choạng như sắp ngã xuống, vội nói:

- Để học trò công Tam gia giúp tiên sinh!

- Không sao, ta còn gắng được!

Cửu Dương gượng cười đáp, hai chân không hề chậm lại bởi lúc này chàng chỉ muốn đi qua khoảng sân này thật mau để đến được Tâm Thiền thư viện, song nghĩ thế nào lại quay sang nói tiếp:

- Tam gia bị một vết thương nơi tâm mạch, nếu khinh suất di chuyển chẳng may vỡ ra ta chỉ e lành ít dữ nhiều!

- Vâng, học trò hiểu! - Nhạc Tam Nguyên đáp, ánh mắt âm đạm lại sáng lên.

Ba người chân không ngừng bước đi như chạy, vậy mà hồi sau mới tới được chỗ giếng nước Tụ Nguyệt.

Đây là một cái giếng có dạng hình thoi, đường kính miệng giếng ước độ xấp xỉ năm mét. Chiều sâu từ miệng giếng đến đáy giếng là mười lăm mét. Chung quanh ba mặt giếng được trồng một hàng rào hoa giấy cao chừng hai mét. Mặt còn lại dĩ nhiên để trống nhằm thuận tiện cho việc lấy nước. Bên trong hàng rào hoa giấy người ta lại lát một con đường nhỏ bằng gạch nung vòng quanh giếng. Theo quan niệm của người xưa, họ cho rằng giếng hình thoi tượng trưng cho mặt đất, tinh hoa trời mây khi chiếu vào nước sẽ mang đến điều may mắn. Bởi thế mục đích của việc đào giếng này, ngoài cung cấp nước sinh hoạt còn để tạo phúc từ phong thủy.

Về phần cái tên Tụ Nguyệt, lại do chính sự phụ Cửu Dương là Mã Lương phụ tử đặt, với mong muốn các học sinh của Hắc Viện học xá như giếng này hấp thu nguyên khí tinh hoa từ mặt trăng, đất trời và vũ trụ, đem ánh sáng trí thức tiếp thu được trau dồi trí tuệ và phẩm chất của bản thân, để trở thành những kỳ tài tô đẹp thêm cho nền văn hóa nước nhà.

Lúc này Cửu Dương cảm thấy mệt mỏi lắm rồi, bước chân nặng như đeo đá, vừa đi chàng vừa rủa thầm:

- Khi thật, cái trường này, đêm nay hình như nó giỡn mặt mình dài thêm ra hay sao ấy! Chứ hẳng ngày mình đi từ mặt trước ra mặt sau nhoáng một cái là tới. Thế mà tối nay... phù... thật đúng y câu càng gấp càng thấy lâu, quan tâm tất loạn mà... phù... phù...

Thật ra giếng Tụ Nguyệt vừa khéo là giao điểm giữa mặt trước và mặt sau Hắc Viện học xá. Mặt trước dĩ nhiên dùng làm học đường, bao gồm hai dãy giảng đường và Tâm Thiền thư viện. Hai dãy này lại chia thành giảng đường phía Đông và phía Tây, mỗi dãy ba mươi gian có thể chứa năm mươi học sinh, chủ yếu để giảng dạy. Tâm Thiền thư viện được xây ngay chính giữa hai giảng đường này. Rất nhiều bộ sách nổi tiếng thời bấy giờ, gồm cả chính bản và lưu bản đều được tập hợp lưu giữ ở biểu tượng văn hóa tôn nghiêm này.

Lầu bầu một hồi thì rốt cuộc Cửu Dương cũng thấy tấm bảng của Tâm Thiền thư viện hiện ra trước mắt. Nhạc Tam Nguyên bèn lật đặt chạy lên trước đây cửa. Quả thực vừa trải qua một trận chiến sinh tử, lại vừa phải bôn ba chạy trốn tận từ Sơn Tây về Giang Nam, Cửu Dương đuối sức quá rồi. Chàng chỉ kịp gật đầu mỉm cười một cái thay lời cảm ơn.

Cửu Dương công Trương Quốc Khải trên lưng đi tới cuối thư viện, nơi có một cái tủ thờ, trên đặt bài vị ba anh em Lưu, Quan, Trương. Chiều cao phải hơn Cửu Dương khoảng gần một cái đầu.

- Trần thúc, phiền chú mở hộ cháu!

- Ôi, xem lão này, lo lắng đến mù cả người rồi!

Khẽ vỗ trán, Lão Tôn lập cập chen lên trước, nhanh nhẹn mở cửa tủ, lại kéo cái kệ sách ra, bên trong liền xuất hiện bậc thang để đi xuống một địa đạo.

Ba người cẩn thận đi xuống. Hết bậc thang liền bước vào một căn phòng rộng có treo vài cây đuốc chỉ đủ để soi sáng hai lối đi sâu hun hút ngay trước mặt. Đã quá quen thuộc, Cửu Dương lập tức rẽ sang lối bên phải. Sau khi bước vào căn phòng đầu tiên nằm bên phải, chàng cẩn thận đặt thân thể xụi lơ mềm oặt của Trương Quốc Khải lên chiếc giường trong góc.

Có thể nói, nhìn bề ngoài Hắc Viện chẳng khác gì những trường học bình thường khác. Nhưng bên trong, chỉ những thành viên cốt cán mới biết nơi này ẩn chứa cả một tá bí mật.

Chẳng hạn như ngay bên dưới Tâm Thiền thư viện có xây một địa đạo, nơi những thành viên của Đại Minh Triều sử dụng như một hệ thống phòng thủ trong lòng đất, được các thành viên bắt đầu đào vào cuối thời điểm trị vì của Hoàng Thái Cực và mãi cho đến cuối đời của hoàng đế Thuận Trị mới chính thức hoàn tất.

Họ chọn ở An Huy vì qua khảo sát khu vực này được gọi là "đất thép," tức loại đất sét hòa với đá ong nên có độ bền cao và rắn chắc. Bởi vì địa đạo không chỉ đơn giản là địa điểm bí mật để thành viên họp mặt bàn thảo kế hoạch mà còn là nơi ẩn trú của các đương gia và một số thành viên Đại Minh

Triều tại Giang Nam mỗi khi nguy cấp. Ngoài ra, hệ thống này cũng là chỗ cất giấu tài liệu tình báo, trạm cứu thương, kho lưu trữ binh khí, gạo, vàng bạc và lương khô cướp được trước khi đem đi phân phát cho những bà tánh nghèo khổ. Căn cứ bí mật này đã được sử dụng trong một thời gian dài chống phá triều đình nhà Thanh.

Trở lại chuyện Cửu Dương, trong phòng lúc này ngoài ba người Cửu Dương còn có thêm hai huynh đệ nhà họ Lữ, vốn là con trai của học giả Lữ Lưu Lương vừa hay tin chạy đến. Mấy năm trước, nhờ được sư thái thuyết phục, ông đã đưa toàn bộ Lữ gia cùng tham gia phong trào phản Thanh phục Minh.

Hai anh em lần lượt tên là Lữ Nghị Trung và Lữ Nghị Chánh, cũng là một đôi huynh đệ song sinh, năm nay tròn hai mươi tuổi. Thoạt nhìn dáng dấp hai người này hết sức thư sinh, lại thêm hình dung sáng sủa, gò má cao, cái mũi thanh tú và nhất là môi đỏ hồng như con gái, khiến không ít người lần đầu gặp họ chột nẩy sinh suy đoán linh tinh.

Chẳng hạn như thằng nhóc Hiểu Lạc lần đầu thấy họ ở Tây hồ gần Hắc Viện học xá. Khi đó cặp Lữ thị huynh đệ đang ngồi chơi cờ vây trên một chiếc ghe bên dưới gầm cầu Tây Lâm. Thực là non xanh nước biếc, phong cảnh hữu tình hòa quyện cùng một cặp nam tử như ngọc. Ấy vậy mà thằng bé cứ nín tay cô gái áo hồng cười hí hí.

Chỗ hai chị em đứng cách đó một quãng ngay dưới hàng liễu, nàng ta sau khi ngó qua cũng cười nói:

- Ấy! Tuy họ... "minh hạc xương mai" là vậy nhưng bản lãnh không vừa đâu. Tỳ nghe nói không ít kẻ chỉ xem mặt mà bắt hình dong, lỡ xem thường họ đã phải ôm hận khóc ròng đấy. Bọn họ ngoài giờ học thì thích du ngoạn khắp nơi hành hiệp trượng nghĩa. Hơn nữa lại coi tiền tài vật chất như là mây khói, nên rất hợp khẩu vị khách giang hồ, được tặng cho ngoại hiệu Vô Thường Song Hiệp đó biết chưa!

Hiểu Lạc lộ vẻ ngạc nhiên, song vừa nghe hết câu thằng bé liền ngoác miệng cười ha ha:

- Danh hiệu thật là kêu! Rốt cuộc vẫn là một cặp... không bình thường tí ời!

Cô gái áo hồng cũng bật cười, song cổ đầu nó một cái răn dạy:

- Là con nít thì không được nói bóng gió xúc phạm bừa bãi đàn anh rõ chưa?

Hiểu Lạc bĩu môi không phục, nó lia mắt "quỳnh giá" hai người kia từ đầu tới chân, không khỏi thầm so sánh với sư phụ Cửu Dương. Nhìn tới nhìn lui nó vẫn cho ra kết luận: "Rõ là ngữ trối gà không chặt," thế là trề môi hỏi vặn:

- Tỳ có biết tý xíu võ công nào đâu, làm sao biết họ đánh đấm giỏi thế nào?

Nghe vậy nàng ta ngó người ra một lúc rồi đáp:

- Thật ra thì... tỳ cũng chưa được thấy họ so đấu với ai bao giờ. Nhưng nghe nói họ là đệ tử của Giác Tĩnh đại sư, sư đệ của Vô thánh. Từ khi Giác Tĩnh đại sư viên tịch, trong giang hồ không còn ai được chân truyền công phu Mai Hoa Quyền như họ nữa. Và lại mỗi người bản thân võ công rất khá, lại thêm từ nhỏ không bao giờ rời nhau, cứ như bóng với hình nên phối hợp càng thêm ăn ý. Ở Hàng Châu này nổi tiếng là cặp hiệp đạo trứ danh đấy!

Hiểu Lạc lại thấy hai người một bận áo đen một áo trắng, buột miệng kêu:

- Người gì mà da dẻ trắng bệch như con gái, y một đôi quý đòi mạng!

Cô gái áo hồng khúc khích:

- Ủa, đúng là có lời đồn huynh đệ họ thế không lấy vợ, mơ ước trở thành một cặp du hiệp oai danh lừng lẫy. Nên có kẻ ghen ghét gọi họ là Hắc Bạch... Bất Thường thật.

- Đó đó thấy chưa! – Hiểu Lạc được thể khoái chí – Đầu phải chỉ mình đệ bảo họ bất thường!

Hi hi ha ha một hồi, nó bỗng ó người:

- Ủa, nói này giờ mà đệ vẫn chưa biết ai là anh, ai là em đó tỳ!

- Thát ca bảo – Cô gái áo hồng mỉm cười giải thích - Người anh tên Lữ Nghị Trung chuyên mặc áo màu trắng, còn người em tên Lữ Nghị Chánh lại thích mặc áo đen.

Nàng nói tới đó bỗng nhớ có lần Cửu Dương kể rằng cặp Lữ huynh đệ này từng học chung với chàng, nhưng chàng chơi thân với Lữ Nghị Chánh hơn vì tánh tình hợp nhau.

Hồi còn mài đũng quần trên ghế nhà trường, cứ có dịp không đi cùng anh trai là Nghị Chánh sắp vô Cửu Dương ngay. Hai người hay tùm tùm nói chuyện trên trời dưới đất không thiếu thứ gì. Những khi chép bài xong không có chuyện chi làm, buồn chán quá họ bèn trốn Mã Lương phu tử, bá vai bá cổ đi mua rượu rồi học theo mấy vị lã từ giang hồ, ngửa cổ tu ừng ực. Đi chán mỗi chân lại ngồi nấp trên cành cây bên hồ chén chú chén anh, mắt đóng đưa ngấm nử nhân qua lại, đời thế là vui ngay.

Lại nói thực ra anh em họ Lữ cũng không hề hay biết sự kiện hành thích này. Chẳng qua hôm trước cả hai tình cờ ngang qua chợ Đồng, bỗng thấy một

đám đông xúm đen xúm đỏ quanh bảng cáo thị. Vốn tính hiếu sự họ bèn len lỏi xông vào đọc. Chỉ thấy trên tờ giấy lù lù mấy chữ rất to, nào là “Giang Nam thất phi hoành hành ngang ngược, độc ác vô đạo,” rồi thì “cả gan phạm thượng hành thích hoàng đế nhưng bất thành...” Còn bên dưới là lệnh truy nã phản tặc.

Hai anh em đọc mà trợn mắt há mồm, sững sờ hồi lâu trước tin tức kinh người này. Rốt cuộc Nghị Chánh phản ứng trước, bực tức siết chặt nắm đấm vừa nghiến răng trèo trẹo vừa lảm rảm trong miệng:

- Thật là tức quá! Bao nhiêu người võ công trác tuyệt, vậy mà cũng không giết được hắn!

Lữ Nghị Trung đứng sát bên Nghị Chánh, nghe vậy giật đánh thót bèn e hèm một tiếng. Nghị Chánh vẫn tỉnh bơ chất lưỡi than thờ:

- Chậc chậc! Quanh năm suốt tháng hắn trốn trong Cẩm thành như con rùa rúc trong mai, chỉ có dịp này mới rời kinh lên chùa cầu siêu cho cha hắn. Biết vậy nên bảy vị đương gia cùng với tông đồ chủ mới đích thân ra tay. Vậy mà... Một cơ hội tốt như vậy..., thật là tiếc quá đi thôi!

Nghị Trung toát mồ hôi lạnh, mắt liếc chung quanh một vòng. Cũng may hai anh em họ vẫn đứng phía ngoài vòng người đang tò mò xem cáo thị. Hơn nữa ai cũng đương mải mê bàn tán, tiếng ồn ào đã át đi phần nào. Bực mình Nghị Trung thúc chõ vào lưng đệ đệ một cái rõ đau, rồi hất đầu ra hiệu bảo Nghị Chánh đi về, tránh bị binh lính trong chợ nghe được câu nói “đại nghịch bất đạo” vừa rồi.

Từ lúc đó hai anh em liền âm thầm để ý động tĩnh trong Hắc Viện. Vừa hay đêm nay Cửu Dương công Trương Quốc Khải trở về. Thế là chẳng đợi trời sáng, cả hai sốt ruột bèn xông vào mật đạo thăm hỏi tình hình. Báo hại ba người Cửu Dương được một phen giật mình thót tim.

---oo0oo---

Cửu Dương đập tẩm chăn lên mình Trương Quốc Khải xong, sắc mặt chàng chợt tái đi. Cả người vẫn lấm lem vấy máu, chàng cố gắng bước tới một cái ghế, lão đảo vịn tay ghế mà không xong bỗng trượt tay ngồi phệt xuống đất.

Cửu Dương ảo não nhìn mọi người nói:

- Cũng tại ta đây bất tài, cảm thấy thật xấu hổ...

Hai anh em Lữ thị bước đến đỡ lấy Cửu Dương. Người anh Nghị Trung nói:

- Viện trưởng à, hoàng thiên bất phụ hảo nhân tâm, đệ tin tưởng sớm muộn gì cũng đến ngày "Thiên địa phục Minh, nhật nguyệt trùng quang" mà!

Nhạc Tam Nguyên thì rót trà, ân cần mang tới cho Cửu Dương. Lão Tôn đang lấy khăn ướt lau qua mặt cho Trương Quốc Khải, nghe vậy liền an ủi:

- Đúng rồi đó viện trưởng, thật ra thì ngài không nên tự trách bản thân quá. Chúng tôi ở Giang Nam cũng có biết phong phanh vài tin tức. Như lần xuất cung này tên nhóc hoàng đế đó mang theo tới hai ba vạn binh mã chứ đâu có ít, hơn nữa toàn là binh lính tinh nhuệ của tộc Mãn Châu. Nghe đâu có tên thống lĩnh thị vệ vỗ ngực kêu rằng, dù cả ngàn thích khách đến đây liều mạng cũng đừng hòng tiến được quá mười thước.

Nói tới đó lão cao giọng khoái trá:

- Nhưng nhìn xem, chúng ta vền vẹn chỉ tám người, chẳng phải đã khiến bọn chúng một phen thất kinh hồn vía đó sao?

Cửu Dương nghe mấy câu an ủi này, cố nặn một nụ cười cảm khái, rồi nhìn Nhạc Tam Nguyên chàng sực nhớ ra, ngăn người hỏi:

- Tam Nguyên ở đây, vậy...

- Vâng, Nữ thần y cô nương cũng ở đây! - Nhạc Tam Nguyên mỉm cười đáp.

- May quá...

Cửu Dương hô lên mừng rỡ, phải hít sâu một hơi để điều khí dưỡng thần, lại uống một ngụm trà rồi mới đánh mắt về hướng Trương Quốc Khải đang nằm bất tỉnh, vội nói:

- Tam gia bị trúng độc không đơn giản, ta đã gắng hết sức dùng nội công nhưng chỉ ép được ít máu độc ra ngoài...

Đang nói Cửu Dương đột nhiên nghe tiếng động vang lên chỗ cánh cửa thông lên trên tầng trệt, rồi có tiếng chân người vội vã đi xuống cầu thang. Chàng ta không khỏi thầm cười khổ:

- "Thế quái nào mà ai cũng biết chạy đến là sao? Giờ tới ai nữa ta?"

Có lần "đột kích" bất ngờ lúc trước của hai anh em họ Lữ, năm người không còn quá mức giật mình nữa, ánh mắt đồng loạt lia về phía cửa, lập tức thấy ba cái bóng xuất hiện. Bốn đôi mắt cùng sáng lên khi thấy ba người đi vào.

Bởi đi trước là một cô gái dung mạo tuyệt thế như thiên tiên trên trời, làm người ta phải chú ý ngay từ cái nhìn đầu tiên. Nàng ta mặc một bộ y phục màu tím than, tóc dài óng ả thả ngang lưng, toàn thân toát ra vẻ vừa phong trần vừa mỹ lệ. Người đi giữa cũng là một mỹ nhân mặc đồ hồng phấn, tóc đen mượt mà vén qua một bên vai. Gương mặt trái xoan thanh tú trắng hồng, dáng hình thon nhỏ, yếu điệu như liễu trước gió khiến bất cứ nam nhân nào chỉ

nhìn qua một cái liềm nảy sinh cảm xúc muốn bao bọc che chở. Đi sau cùng là một thằng bé, không ai khác chính là nhóc Hiếu Lạc.

-A! Sư phụ!

Vừa thấy Cửu Dương, thằng bé liềm reo lên vui sướng. Nhảy bỏ lại gần nó mới la lên oai oái:

- Trời ơi, sao sư phụ máu me lấm lem thế này, người có làm sao không?

Thế rồi cuống quýt lảng xăng kiểm tra khắp người chàng

- Không sao, chẳng phải sư phụ vẫn đủ hai tay hai chân đây ư! - Cửu Dương xoa đầu nó cười.

-Lâm tiểu thư – Trần Tôn thấy cô gái áo tím, khẽ nhủ mảy trách - Mấy ngày nay tiểu thư đi đâu vậy? Không thấy cô trong Học xá, hại cái thân già này của lão hủ chạy ngược chạy xuôi tìm cực quá!

Lâm tiểu thư này là chỉ cô gái áo tím. Tên đầy đủ của nàng ta là Lâm Tố Đình, ái nữ duy nhất của Lâm Vĩ. Biết lão Trần đang mắng khéo bản tính hiếu sự của nàng, hẳn ông lão lại sợ nàng chạy ra ngoài gây chuyện đây. Lâm tiểu thư bèn sà tới, vừa như đứa cháu làm nũng trưởng bối trong nhà vừa cười cười trấn an:

- Có chi đâu thúc thúc, cháu chỉ đi đây đi đó dạo chơi chút chút thôi mà!

Bộ dạng đó làm Trần lão chỉ biết lắc đầu cười khò. Thấy vậy nàng ta le lưỡi một cái, đoạn quay sang Cửu Dương hỏi:

- Thế nào rồi thất ca, có thành công không? Đang đêm mà muội phải dẫn nữ thần y đến xem cái đầu của Mãn Châu hoàng đế đó, coi có khác đầu người bình thường không?

Lần này đến phiên Nhạc Tam Nguyên và anh em họ Lữ lé mắt nhìn nhau. Một mỹ nhân như hoa như ngọc mà thốt lời rùng rợn cứ tỉnh như không. Không ai bảo ai, ba chàng bất giác lùi lại một bước.

Cửu Dương chưa trả lời Lâm Tố Đình do còn bận nhìn cô gái áo hồng. Sau phen thập tử nhất sinh tưởng như vĩnh viễn không còn được thấy nàng, giờ gặp lại “nữ thần y,” trong lòng chàng kích động vô cùng, chỉ muốn đứng bật dậy giờ tay ôm tấm thân thon thả của sư muội vào lòng.

Thực ra "Nữ thần y" không phải tên thật của nàng, mà cũng chẳng ai biết tên nàng là gì. Bởi năm đó, khi còn là đứa trẻ sơ sinh mới một ngày tuổi thì nàng đã được danh y Bảo Chi Lâm nhặt ở chùa Phật Sơn mang về nuôi rồi. Nói đến Bảo Chi Lâm, cả vùng Giang Nam không ai không biết tiếng bà là một lang y đức độ, từng nguyện cả đời hành y cứu dân nghèo. Hơn nữa để tiện việc chữa bệnh, bà còn gom góp tài sản mở được rất nhiều tiệm thuốc rải rác khắp nơi nhưng tiệm thuốc chính vẫn là ở Phật Sơn, Quảng Đông.

Dù bận rộn là thế song việc chăm bẵm Nữ thần y vẫn do bà tự tay làm lấy tất cả. Nghe kể rằng lúc còn ẵm ngửa, cứ hễ được đặt cạnh Bảo Chi Lâm khi bà đang làm thuốc là cô bé không hề quấy khóc một tiếng, chỉ giương đôi mắt đen láy chăm chú quan sát. Mã Lương phu tử mấy dịp ghé qua, thấy thế cho là điềm lạ bèn âu yếm gọi cô bé là "Nữ thần y bé nhỏ." Danh xưng "Nữ thần y" quen thuộc từ ngày đó.

Quả nhiên càng lớn cô bé càng lộ rõ thiên phú về y học. Đến năm sáu tuổi, Bảo Chi Lâm chính thức nhận Nữ Thần Y làm đệ tử chân truyền, đích thân tự mình chỉ dạy. Nàng nổi tiếng thông minh, không những vậy chỉ cần nhìn qua bất cứ nội dung nào liên quan đến y thuật là nhớ ngay. Người ta đồn khi vừa thạo mặt chữ, chỉ mất hơn ba canh giờ Nữ thần y đã đọc thuộc toàn bộ những ghi chép tâm đắc về y thuật của thầy!

Thậm chí trong quá trình học tập, để giúp Nữ thần y nắm chắc kỹ thuật. Bảo Chi Lâm còn tự bẻ cổ tay, lại đem xương chân, xương đùi trực tiếp đánh gãy, sau đó để cho Nữ thần y tự mình thực hành nối xương. Dưới sự chỉ bảo hết lòng và nghiêm khắc như thế, tay nghề Nữ thần y ngày càng vững chắc, chẳng mấy chốc được người Phật Sơn xưng tụng là kỳ tài mới về y thuật.

Mấy năm trước triều đình nghe nói ở Quảng Đông có một thầy thuốc y thuật rất cao minh. Sau khi tìm hiểu lai lịch bèn triệu Bảo Chi Lâm vào cung chữa bệnh hậu sản cho Đông Ngạc Phi nhưng bà từ chối. Triều đình tức giận xuống chiếu bức tử, trong đêm khuya hành quyết cả nhà họ Bảo, chỉ một mình nữ thần y khi đó đi lấy thuốc ở phương xa nên may mắn sống sót.

Từ đó nàng tiếp nối tâm nguyện của sư phụ, đem y thuật ra giúp đời. Thấm thoát đã mấy năm, đến giờ trong Đại Minh Triều Hội ai cũng ví nàng như Hoa Đà tái thế, thậm chí cho rằng tài trị bệnh của nàng đã nổi trội hơn sư phụ rồi.

Lại nói Nữ thần y lúc này cũng trông thấy Cửu Dương, chợt nhớ bức thư hôm bữa chàng báo Nhạc Tam Nguyên trao cho nàng, gương mặt trắng mịn liềm đỏ như gấc chín, nàng cup mắt xuống như tránh tia nhìn dịu dàng của chàng. Đột nhiên liếc thấy có người nằm bất động trên giường, nhìn kỹ hóa ra Trương Quốc Khải, Nữ thần y giật mình chạy đến kêu lên hoảng hốt:

- Tam ca! Huỳnh bị sao thế này?

---oo0oo---

Chiều hôm sau Cửu Dương làm theo lời Nữ thần y, đặt tay lên lưng Trương Quốc Khải, truyền nội công chân khí của chàng vô thân thể Trương Quốc Khải để ép chất độc ra ngoài. Cùng lúc Nữ thần y cũng dùng kim châm đã các huyệt Thái Dương, Bách Hội, Nhân Trung, Nhĩ Môn và Giáp Xa điều khí chạy khắp cơ thể Trương Quốc Khải giúp bài tiết một số chất độc thông qua các lỗ chân lông.

Đang lúc chân khí từ Cửu Dương không ngừng được truyền sang Trương Quốc Khải thì bỗng nghe tiếng chân người dồn dập chạy xuống cầu thang. Trần Tôn tưởng Nhạc Tam Nguyên trở về với tin mừng, đôi mắt già nua đầy nếp nhăn của ông lão sáng lên.

Chả là đêm qua Nữ Thần Y nói chất độc đang hoành hành trong mình Trương Quốc Khải có tên là Kinh Phủ, đã tới giai đoạn công tâm, tính mạng Trương Quốc Khải vì vậy đang bị đe dọa. Nàng lại nói chỉ có ở vùng Sơn Thạch Môn cách đây hai mươi dặm mới tìm ra loại thảo dược gọi là Kim Sơn Từ, có thể dùng làm thuốc giải độc. Cho nên tối qua Nhạc Tam Nguyên mới rời Hàng Châu, lãnh nhiệm vụ đi tìm Kim Sơn Từ.

Vì vậy mà Trần Tôn nghe tiếng chân vội vã, người chưa tới đã vội hỏi:

- Có lấy được Kim Sơn Từ không?

Ngờ đâu đập vô mắt ông lão là Hiểu Lạc chứ không phải Nhạc Tam Nguyên. Thăng bé với gương mặt trắng nhợt, rõ ràng là đang hoảng sợ thất sắc.

- Không ... - Hiểu Lạc lắc đầu hỗn hển trả lời.

Rồi nó lật đật xua tay đính chính:

- À không... ý cháu không phải vậy. Cháu không biết...

Nghe vậy Trần lão cúi lên gắt:

- Cái thằng bé này, sao nói năng lộn xộn vậy chứ? Rốt cuộc có chuyện gì?

Hiểu Lạc hít sâu một hơi, giọng vẫn còn hoảng loạn:

- Ý cháu là có lão quan huyện dẫn một đám quân binh đang đập cửa bình bình ở ngoài cổng chính ấy. Chắc tới muốn bắt sự phụ cháu và tam gia đó!

Rầm một tiếng. Trần Tôn nghe Hiểu Lạc thông báo vậy tưởng chừng như sét đánh ngang tai. Hai anh em nhà họ Lữ đứng gần đấy cũng thất kinh hồn vía.

Lữ Nghị Chánh kinh hãi thốt:

- Chết rồi! Phải làm sao bây giờ?

Lữ Nghị Trung suyt một tiếng ra hiệu mọi người bình tĩnh song trong lòng cũng rối như tơ vò. Có điều nhất định không được để Cửu Dương nghe thấy lời này, chẳng may phân tâm mà dẫn đến tẩu hỏa nhập ma, lúc ấy e không tránh khỏi chất độc từ kinh mạch Trương Quốc Khải lại chạy ngược vào cơ thể Cửu Dương.

Nghị Trung sau khi suyt khẽ mọi người thì dặn Hiểu Lạc ở lại giúp Nữ Thần Y hong nóng những cây kim châm. Còn bản thân y thì cùng với đệ đệ và Trần Tôn ra ngoài tìm cách ứng phó.

Đám người Lữ Nghị Trung vừa đi khỏi, Cửu Dương mở bừng mắt nhìn về phía Hiểu Lạc, nói nhỏ một câu:

- Khóa cửa địa đạo từ bên trong lại mau, đừng lên tiếng! - Rồi nhắm mắt lại tập trung tinh thần bức chất độc, không nói năng gì nữa.

Dù gì Hiểu Lạc cũng sớm lẫn lộn, lại là con nhà võ ít nhiều đã trải qua sóng gió, tuy đang sợ mất hồn nhưng nó rậm rập nghe lời Cửu Dương, đi khóa chặt cửa lại.

Lúc nó trở vào, đúng lúc trông thấy Cửu Dương thổ ra một vũng máu, ôm ngực ngã xuống giường chừng như đau đớn lắm rồi ngất hần đi.

- Thất ca, thất ca...

Nữ Thần Y kêu lên thảng thốt...

Đương khi đó, bên ngoài cổng Tinh Thái của Hắc Viện, quan Tri huyện An Huy dẫn quân lính tới đập cửa ầm ĩ. Trần Tôn, Lữ Nghị Trung và Lữ Nghị Chánh dẫn toàn thể học sinh trong trường ra làm lễ bái chào.

Mọi người đồng loạt xá một cái, hô lớn:

- Bái kiến tri huyện đại nhân!

- Tàn viện trưởng của các người đâu? - Quan huyện lù lù đứng đó, khoanh tay hỏi lão Tôn.

Bụng Trần Tôn giật thon thót, bất giác khẽ đưa mắt về phía thư viện, nơi Cửu Dương đang giúp Trương Quốc Khải trấn áp chất độc Kinh Phủ. Ông lão còn chưa biết phải đáp lời thế nào, may là Lữ Nghị Trung đã nhanh trí bước ra. Xét tư cách nói chuyện, Lữ Nghị Trung khá phù hợp vì y là con trai của học giả Lữ Lưu Lương. Người ta thường nói con nhà tông không giống lông cũng giống cánh, ngoài bản lĩnh võ công đương nhiên họ Lữ cũng là một bậc túc nho khá nổi tiếng ở Hàng Châu.

- Dạ thưa tri huyện đại nhân, viện trưởng của chúng tôi đi Hà Nam khảo cứu cổ văn rồi ạ!

Trông thấy chàng ta, Quan huyện sáng mắt lên buột miệng hỏi:

- Đây là...

- Thưa huyện tôn, học trò tên là Lữ Nghị Trung!

- Ủa... đàn ông à?

Mọi người nghe vậy không khỏi bầm bụng cười thầm, riêng Nghị Trung tức muốn bẻ ruột nhưng vẫn phải nhịn xuống đáp:

- Vâng, nam nhi đại trượng phu trăm phần trăm đấy ạ!

Quan huyện liền bữu môi làm bầm:

- Nam chả ra nam nữ chả ra nữ!

Chừng như nhớ ra việc chính, gã giật mình buông thông hai tay, trở mắt hỏi:

- Cái gì? Không phải nói hôm nay là ngày bản quan đem biển đến sao?

Bấy giờ Lữ Nghị Trung và mọi người mới ngó người vỡ lẽ, nhớ ra hôm nay là ngày đặc biệt gì. Biết lý do quan huyện dẫn quân binh đến đây rồi, trái tim Nghị Trung nhẹ bẫng, chứ một khắc trước nó còn đập thình thịch trong lồng ngực.

- Thật không còn thể thông phép tắc gì nữa! Mấy thứ sách vở rách nát đó đem so với ân điển của Thánh thượng được sao? - Tri huyện bực bội quát tháo.

- Dạ, không dám thưa tri huyện đại nhân - Nghị Trung vẫn chấp tay cung kính đáp - Thực ra Viện trưởng có nói rằng ngài ấy vô đức bất tài, không dám thọ ân sủng bực này...

- Láo toét!

Quan huyện chưa nghe hết câu đã đùng đùng nổi giận, chỉ tay vô tâm ván gỗ đang được hai tên lính bưng ở phía sau lưng, nói như quát:

- Tần Thiên Văn hần nói vậy là ý gì đây hả? Há! Tiên đế ban ngự biển là phúc tổ bảy mươi đời nhà hần, đã không biết ơn thì chớ lại dám viện cớ này nọ là sao?

Dứt lời gã hất mặt, phẩy tay sai binh lính:

- Mau khiêng ngự biển vô.

- Dạ.

Không những vậy còn vung tay hất Lữ Nghị Trung sang một bên khiến chàng ta phải giả bộ như suýt ngã, lão đảo lui ra sau mấy bước làm hai tú tài phía sau phải vội đưa tay ra đỡ.

Quan huyện khệnh khạng đi trước, lũ công sai thì rồng rắn theo sau. Vừa bước qua cổng Tĩnh Thái của Hắc Viện, gã ta nhìn tám biển cũ bữu môi lớn tiếng:

- Hắc Viện, cái tên có ý tứ lắm. Thế nào mà bản quan có cảm giác như chui vô ổ trộm cướp à nha!

Các học sinh của Hắc Viện đa phần là người Hán có gia cảnh nghèo khó. Hằng ngày gia đình họ đều ăn không no ngủ không yên, ít nhiều từng bị bọn quan binh quyền quý bức hiếp nên trong lòng rất căm phẫn triều đình Mãn Thanh, đương nhiên càng không có cảm tình với tay tri huyện này. Giờ lại nghe gã buông lời xúc phạm như vậy ai nấy tức giận biến sắc. Nhìn đám học sinh mặt mũi hầm hầm, quan huyện càng hả hê la lối:

- Hừ tức cái gì, chẳng phải sao? Trông có khác gì danh xưng của đám Hắc đạo với Hắc Bang không? Thế mà Tiên hoàng ban cho cái tên mỹ miều như vậy còn bày đặt chê ông chê eo, rõ là ăn mày còn kén chiếu hoa!

Lão Trần cũng tức lắm, thầm nghĩ tên tham quan này chắc không được "đám mỡm" chút vàng bạc nên kiếm cớ gây sự đây. Mà nghĩ lại thấy buồn cười, trước nay chỉ có người Đại Minh Triều Hộ đi cướp của tham quan, không ngờ bữa nay lại có một tên đến tận cửa vò tiền. Có điều tình hình đang nguy nan, lúc này lại càng phải nhẫn nhịn, ông bèn lừ mắt nhắc nhở đám học sinh không được kích động làm bừa, đoạn cười khà khà từ tốn nói:

- Đại nhân dạy phải lắm. Nhưng chắc ngài mới đến trấn An Huy này nên có điều không rõ đó thôi. Cái tên Hắc Viện của chúng tôi không phải vô cớ đặt bữa đầu mà đằng sau nó là cả một câu chuyện đấy ạ!

- Ô, vậy sao! Nói bản quan nghe thử! - Bị khơi lên lòng hiếu kỳ, quan huyện vênh râu mép giục.

- Vâng, chuyện vốn là thế này...

Trần lão vuốt chòm râu bạc, ánh mắt bất chợt xa xăm:

- Chắc đại nhân cũng đã biết Hắc viện do Mã Lương phu tử cùng hai vị tri kỷ tâm giao Tần Nhị và Lâm Vĩ tiên sinh lập ra. Từ lâu ba vị ấy đã nảy ra ý định lập một trường học cho con em nhà nghèo. Song khổ nỗi ba người tuy một bụng kinh luân, tài học đầy mình nhưng tài sản ngoài mấy hòm sách vở thì đâu còn gì khác. Cho nên sau khi bán hết gia sản, gom góp được hai nghìn lượng bạc mua lấy mảnh đất này thì chẳng còn dư bao nhiêu, chỉ đủ dựng vài ba dãy nhà tranh vách nứa làm chỗ ở và phòng học cùng bàn ghế cho học sinh thôi ạ!

- Ô, rách nát thế kia à? - Quan huyện kinh ngạc thốt.

- Vâng, lão hủ đạo đó đã đi theo Mã phu tử nên tận mắt chứng kiến, thiếu thốn vậy đấy ạ! - Lão Trần cảm khái nói tiếp - Vì vậy mùa hè còn đỡ chứ mùa đông lạnh giá, gió cứ lùa qua kẽ liếp khiến cả thầy lẫn trò rét buốt khổ sở không sao kể xiết!

- Sau rồi thế nào? - Quan huyện tò mò hỏi.

- Về sau không biết ai nghĩ ra một ý, lấy nhựa thông đốt trộn cùng gỗ than thành một thứ keo trông như hắc ín, đem phết kín lên mặt ngoài các bức vách. Đơn giản vậy thôi mà không ngờ lại ngăn gió rất tốt...

Nghe tới đây gã tri huyện bật cười:

- Bản quan hiểu rồi. Chính vì nhìn các dãy nhà đen thui lù một đồng như vậy, nên mới có cái tên Hắc Viện đó hả?

- Vâng, bình dân bá tánh nghèo khổ đa phần thất học, đâu biết ăn nói văn hoa chữ nghĩa, thành thử họ trông thấy thế nào liền gọi thế ấy cho tiện, lâu dần thành quen không sửa được nữa!

- Há há, ra là vậy. Ta cứ tưởng Hắc Viện danh tiếng thì cái tên phải ẩn chứa ý nghĩa thâm sâu thế nào. Ai dè há há...

Gã cười to giễu cợt, đám lính tốt cũng phụ họa cười theo. Phần lớn lứa học sinh này còn rất trẻ, cũng lần đầu được nghe câu chuyện này nên không khỏi trầm mặc xúc động, tưởng tượng về một thời gian khổ của Hắc Viện. Vì thế giữa không khí tĩnh lặng, tiếng cười của gã tri huyện và lũ tay chân nghe lại càng chói tai.

Bỗng Lữ Nghị Chánh hắng giọng e hèm một tiếng khiến quan huyện nhú mày quay sang, liền đó sừng sốt chất lưỡi xưng kỳ:

- Ô, bản quan sớm nghe nói huyện này có đôi mỹ nam song sinh giống nhau như hai giọt nước. Hóa ra là hai người à!

- Đại nhân quá khen! - Nghị Chánh mỉm cười làm lễ.

- Sao? Người cất lời bản quan là ý gì đây? Ta cười chê Hắc Viện các người là sai sao?

- Học trò đâu dám! Chỉ là nghe đại nhân nói mà thấy đồng cảm quá, muốn chia sẻ chút suy nghĩ thôi ạ!

- Ô, chứ còn gì nữa! Nói nghe xem! - Gã vênh vênh đắc ý.

Nghị Chánh thờ dài một cái, lắc đầu bắt đầu than thở:

- Đại nhân không biết đó thôi, chính vì cái tên này mà khi đi giao lưu ở tỉnh khác, hễ xưng tên trường lên là người ta nhìn chúng tôi chăm chăm đến phát ngượng. Lắm lúc phải phân trần giải thích mới mồm đầy ạ!

- Ha ha, ta có thể hình dung được vẻ mặt các người lúc ấy! - Gã nhếch mép cười.

Thành viên của Hắc Viện thì tất thấy sững sờ kinh ngạc, nhìn nhau ngơ ngác không hiểu vì sao Nghị Chánh lại "trở cò," vào hùa miệt thị trường mình như vậy. Riêng Nghị Trung nhú mày lo lắng, bởi chàng ta quá hiểu tính cách ngay thẳng, đôi khi liều lĩnh bông bột chẳng sợ trời sợ đất của đệ đệ mình, trái ngược với vẻ ngoài nhu hòa kia. Còn chưa kịp nhắc nhở thì Nghị Chánh đã nói tiếp:

- Vì thế có một lần học trò đem nỗi ám ức này kể với gia phụ. Gia phụ mới cười bảo rằng, thực ra trước đây đã có không ít tiên sinh dạy học và học sinh cùng đề nghị phu tử đổi lại tên trường đấy. Nhưng sau khi nghe phu tử nói một hồi thì tất cả tâm phục khẩu phục, chẳng còn bất kỳ ý kiến nào nữa!

- Ông ta nói gì? - Quan huyện hứng thú hỏi.

- Phu tử nói...

Nghị Chánh liền thẳng lưng ưỡn ngực, một tay chấp sau lưng, tay kia giả bộ vuốt râu bày ra vẻ ung dung tự tại, chính khí凛凛:

- Chúng ta là Hắc Viện thì sao? Cái tên xấu xa bất tường thì thế nào? Các vị thử ra ngoài kia, hỏi bất kỳ một bình dân bá tánh nào đó xem! Và hãy nhìn vào ánh mắt ảm áp, hãy nghe giọng nói triu mến của họ khi nhắc đến Hắc Viện này. Đó chẳng phải là tình cảm chân thành, là sự kính trọng xuất phát từ con tim sao? Ta tin đó cũng là khát vọng mà những kẻ đọc sách thánh hiền chúng ta hằng theo đuổi, là niềm tự hào mà Mã Lương ta cùng các vị nhất định phải gìn giữ...

Hít sâu một hơi, giọng Nghị Chánh bỗng cao lên mấy phần:

- Như thế chẳng gặp vạ lần những kẻ danh xưng mỹ miều, bề ngoài trang phục đẹp đẽ quý phái nhưng tham lam độc ác. Chúng nhân danh công lý và lẽ phải lại công khai cướp bóc tàn hại bá tánh, thậm chí còn vô nhân tính hơn lũ thảo khấu cường đạo. Nhắc đến chúng, nào thấy một câu tốt đẹp mà chỉ rất những lời nguyền rủa thóa mạ trăm ngàn lần cũng chưa hết tội! Như thế thử hỏi, cái tên Hắc Viện có đẹp hay không?

Đám học sinh như ngừng cả thở lắng nghe đến xuất thần, trong ngực bùng bùng phần khích khó tả. Lại nghe tiếp về sau thì đồng loạt lia ánh mắt nhìn Tri huyện An Huy, về mặt há hê thích thú, lập tức người hô "Đẹp" kẻ kêu "Hay" âm ỉ cả lên.

Quan huyện không phải kẻ ngốc, lại thêm "có tật giật mình," lập tức hiểu đã bị Nghị Chánh chơi xỏ chửi thẳng vào mặt mà chẳng thể làm gì được, lên tiếng thì khác nào thừa nhận gã cũng là một trong số đó. Cái mặt nung núc tím bầm lại vì căm tức, gã đánh bài lảng lớn tiếng quát học sinh đang đứng quanh đó:

- Quý xuống, quý xuống, tội bây còn không quý xuống cho mau! Đứng đó trở mắt nhìn tao cái gì hả? Uống cho tội bây mang tiếng là dân ăn học, đầy bụng sách vở lễ nghĩa, nay thấy ngự biến như thấy vua mà cứ ó người ra đấy, còn không chịu quý hử!

Trần Tôn lắc đầu cười khỏ, đành nghiêm mặt nháy mắt ra hiệu vài cái học sinh mới mặt nhăn mày nhỏ, miễn cưỡng lục tục quý xuống.

Quan huyện hăm hăm đi thẳng vô nơi uy nghiêm nhất của trường là Tâm Thiền thư viện, Trần Tôn và hai anh em họ Lữ cũng phải lật đật chạy theo. Nghị Trung nhân đó nhỏ giọng trách cứ đệ đệ:

- Đây là lúc nào rồi mà đệ còn tranh cường háo thắng hả!

- Đệ cũng muốn nhịn rồi, nhưng nghe hán cạnh khỏe tên trường chúng ta, tức không chịu nổi!

- Ôi, ta đã nói bao lần rồi. Đại trượng phu không chấp cái thiệt trước mắt, không nhịn cái nhỏ sao làm được việc lớn. Thật đau đầu với đệ...

Đáp lại Nghị Chánh chỉ trề môi tỏ vẻ không phục. Lại nghe Nghị Trung ủa một tiếng thì thầm:

- Giờ mới nhớ, đệ lúc nào cũng kè kè bên huynh như hình với bóng. Sao cha kể với đệ lúc nào mà ta không biết nhỉ? Hay là đệ bịa ra đấy!

- Bịa là thế nào, đoạn sau đệ thừa nhận có thay đổi chút cho hợp cảnh nhưng toàn bộ chính Viện trưởng từng nói đó!

- Mã phu tử nói lúc nào sao huynh không hề biết? - Nghị Trung thắc mắc.

- Hà hà, huynh quên còn một vị Viện trưởng à? Chuyện này là huynh ấy kể lại đấy!

- À ra vậy!

Nghị Trung gạt đầu vờ lẽ, dùng một thoáng chàng ta chột tằm tắc:

- Cơ mà đúng là phu tử, nói quá hay!

Trong lúc đó gã Tri huyện đi một vòng thư viện, đột nhiên dừng chân ngắm nghía chỗ tủ thờ có đặt bài vị Lư - Quan - Trương, bên trong tủ này chính là cánh cửa dẫn xuống địa đạo.

"Quý thật!" Trần lão vẫn luôn theo sát, thấy vậy giật mình lo lắng, trong bụng như có kiến bò.

- Ở đây đã thờ mấy vị Khổng phu tử, lại còn dựng cả bài vị ba người này, lạ nhỉ! - Gã lẩm bầm.

Ông lão còn chưa biết đối đáp thế nào, may thay vẫn là Lữ Nghị Trung nhanh trí bước lên cười nói:

- Đây lại là ý tưởng của Viện trưởng chúng tôi. Chắc đại nhân cũng biết câu chuyện về ba anh em Lư - Quan - Trương rồi. Ba người họ gặp gỡ kết nghĩa kim lan khi còn nghèo hèn thấp kém, người dật chiều kẻ bán thịt. Vậy mà từ đó cho đến lúc thành vương hầu một cõi, địa vị cao vợi nhưng tình anh em vẫn khăng khít bền chặt không hề thay đổi...

- Rồi sao? - Gã tri huyện sốt ruột ngắt lời.

- Hắc Viện học xá cũng vậy, đa phần đều con em binh dân có gia cảnh nghèo khổ theo học. Cho nên Viện trưởng thờ ba vị này là có ý nhắc nhở học sinh lấy họ làm gương, dù phần đầu lập nên công danh sự nghiệp to lớn đến đâu thì càng không được quên đi tình đồng môn thuở hàn vi.

- Hừ, Viện trưởng các ngươi rõ là vẽ chuyện!

Quan huyện cười khẩy một cái, đứng sờ mép một hồi rồi đi lên tầng trệt. Tâm Thiền thư viện có hai tầng lầu, phía trên là nơi dành cho các phu tử hội họp và nghỉ ngơi giữa các buổi dạy học, cũng là nơi mỗi tháng một lần, đích thân viện trưởng giảng bài cho các tú tài. Quan huyện chỉ tay vào bàn thờ Khổng Tử nói:

-Chỗ này coi bộ sáng sủa nhất ở đây, nom có vẻ được đó. Mấy đứa tụi bây, treo biển lên bức tường phía sau bàn thờ này đi.

Bình lính dạ một tiếng, tức tốc khiêng tấm biển treo lên.

Trong thư viện không có thang, hai tên lính Thanh mới phải quỳ xuống, cho hai tên lính khác đạp lên vai lấy thế mà leo lên trên bàn thờ Khổng Tử mà đứng, rồi hai tên lính khác nữa chèo tấm biển lên, chúng xê qua dịch lại thế nào mà làm rớt tấm bài vị xuống sàn.

Trần Tôn và anh em họ Lữ thấy tấm bài vị của nhà khai sáng Nho giáo bị gãy đôi không khỏi cau mày. Nghị Chánh bực mình dậm bước lên thì lập tức bị ông lão kéo lại, nghiêm mặt lắc đầu. Những học sinh đứng dưới sân ngẩn cổ ngó lên để xem chuyện đang xảy ra trên lầu lại càng bất bình xôn xao.

---oo0oo---

Đúng lúc đình sắp sửa được đóng vào biển rồi thì Lâm Tổ Đình xuất hiện lặng lẽ như một bóng ma. Nàng đưa mắt nhìn tấm ván gỗ màu đen bóng, được thợ mộc điêu từ gỗ huỳnh đàn rất quý hiếm, trên biển có khắc bốn chữ mạ vàng lớn nom như rồng bay phượng múa: “Tây Hồ Thư viện.” Phía dưới còn bốn chữ nhỏ mạ bạc nữa, đề là “Đồng Lăng An Huy.”

Lâm Tổ Đình nhắm đọc, thầm nhủ hoàng đế Mãn Thanh muốn Hắc Viện phải đổi tên đây mà, thật là ép người quá đáng!

Tiền thể nàng cũng liếc xéo quan huyện một cú, lòng thầm đánh giá. Tri huyện gì mà mặt gãy, mắt híp, nom vừa bần tiện vừa tham lam hết mấy tên gian thương lưu manh ngoài chợ. Hèn gì mà gã leo lên được tới chức đó!

“Bản cô nương còn khuya mới cho bọn bây treo tấm ván này lên ...”

Nghĩ là làm, nàng ngó qua những học sinh đang thập thò ngoài cửa, chợt thấy một gương mặt quen biết thì mừng rỡ ngoắc tay gọi lại, đoạn kề tai thì thảo một hồi..

Xong đâu đó Lâm Tổ Đình mới thút tha bước đến nhún chân làm động tác thỉnh chào gã Tri huyện, giọng như oanh vàng thỏ thẻ:

- Kính bẩm tri huyện đại nhân, ngự biển này chúng tôi không dám nhận đâu, xin ngài làm ơn lấy về giúp cho?

Đang buồn bực thì nghe lời dịu dàng bên tai, Quan huyện giật mình ngoảnh sang. Ngay từ hồi mới đến An Huy nhậm chức, gã đã chú ý nghe ngóng ở đâu có mỹ nữ rồi, nên không lạ gì danh tiếng ái nữ của Lâm tiên sinh trong Hắc Viện. Người trong trấn ai cũng ca ngợi, đồn thổi về vẻ đẹp sắc nước hương trời của nàng nhưng gã chưa có dịp thấy mặt, thành ra lúc này còn suýt lầm tưởng Lữ Nghị Trung là nàng ta. Giờ có điểm phúc được nhìn tận mắt, quả nhiên dung mạo xinh đẹp như hoa như ngọc. Hơn nữa dáng người nàng ta càng chuẩn, sau vênh trước nhô khiến quan huyện trong lòng ngứa ngáy, cười hềnh hếch:

- Đây hẳn là Lâm tiểu thư nức tiếng xa gần đi! Tiểu thư à, cô nói cái gì nghe lạ quá chừng vậy? Ngự biển này là của tiên hoàng khâm thí cho các người đó nha, không treo lên trên đó, không lẽ đem tiểu thư cô treo lên hay sao?

Lâm Tổ Đình chưa kịp trả lời thì thấy quan huyện cho tay vào túi áo gã lấy ra một tấm lệnh bài. Nàng tò mò hỏi:

- Đại nhân lấy gì đó?

Quan huyện cười hề hề đáp:

- Đây là lệnh câu nã...

- Đại nhân ngài muốn bắt ai vậy?

Tổ Đình giật mình thốt.

Nhìn mỹ nhân hoa dung thất sắc, càng tò mò về mỹ lệ đến nao lòng, gã đâm mê mẩn bèn đưa đẩy:

- Đương nhiên là... Lâm tiểu thư cô rồi!

Lâm Tổ Đình nghe rõ mồn một lời cợt nhả của gã, song không tỏ ra ngại ngùng gì hết, chỉ giương cặp mắt tròn đen láy như mắt chim khuyên hỏi:

- Dân nữ có tội gì mà bị bắt?

- Thì... – Quan huyện tặc tặc lưỡi, giọng xuýt xoa tiếc hận - Tại cô xinh đẹp như hoa ấy mà lại ở cái nơi xấu xí quá chừng. Hơn nữa ngày ngày sống chung với một đám nam nhân hôi thúi, còn gì là danh tiếng nữa. Tôi thấy xót cho cô quá, mới có ý muốn rước cô vào lầu hồng gác tia đó!

Quả thực Lâm Tổ Đình rất xinh đẹp. Nàng không sở hữu vẻ e ấp kín đáo, thùy mị như những thiếu nữ tuổi trăng rằm khác mà lại có nét sắc sảo cá tính khiến ai chợt thấy cũng phải ngẩn ngơ.

Hơn nữa, nàng còn được trời phú giọng hát êm mượt như nhung, trong trẻo như nước. Mỗi khi tâm trạng vui vẻ, tiếng hát ấy cất lên ngọt lịm làm những ai may mắn được nghe không khỏi mê say. Xem ra những gì tốt đẹp nhất on trên đã gửi gắm hết cả vào nàng, giúp nàng bừng sáng long lanh như bông hoa rực rỡ nhất trong một rừng hoa đẹp.

Cho nên cũng dễ hiểu khi có vị công tử si tình từng ca ngợi Lâm Tổ Đình đẹp như đoá lan rừng! Mà quả thật nếu phải chọn, thì nàng xứng đáng là nữ hoàng phong lan, một nữ hoàng kiều sa ẩn mình ở chốn miền Nam khi họ cò gáy này.

"Lan hồi lan ơi, uẩn ức chi mà lan ẩn trong rừng vậy chứ? "- Nhớ đến giai thoại này gã quan huyện lại nghe lòng thổn thức.

Chết nữa là Lâm Tổ Đình rất ưa cười. Có lẽ nàng tự biết mình có hai cái lúm đồng tiền rất duyên nên càng thích cười để khoe nó ra. Như lúc này đây, nụ hàm tiếu ấy làm điên đảo gã quan huyện, khiến gã không kiềm được phải thốt lên:

-Lâm tiểu thư này, à mà không, phải gọi nàng là tiên nữ hạ phàm mới đúng. Ôi chao, một nàng tiên nữ với giọng hát thật dịu dàng và đắm say...

Nom bán mặt đến là hăm tài còn ngênh lên học theo bộ dạng mấy chàng thi sĩ đa tình, Lâm Tổ Đình suýt phá lên cười. May mà nàng kìm được, khoe môi khẽ nhếch lên. Dè dặt khiến gã quan huyện tưởng rằng vừa khiến người đẹp vui lòng, gã sung sướng lảng lảng cất giọng vệt đục tí tề:

- Lần trước Hắc Viện có diễn một màn kịch để quyên góp từ thiện gì đó do nàng đảm vai chính. Ta nghe nói người tới xem đông nườm nượp, sau có kẻ kháo nhau rằng họ xem mà nghe giọng hát của nàng đến quên cả thở, cảm thán chưa từng thấy ở đâu hay hơn thế. Lâm tiểu thư hồi, nàng có biết từ lúc ấy đã có trái tim thổn thức vì nàng hay không? Hề hề!

Lâm Tổ Đình nghe mấy lời này thâm bĩu môi, biết tông gã mơ mộng rước nàng về dinh thật rồi đây. Nhưng tên tri huyện này háo sắc thành tính, xú danh cường đoạt con gái nhà lành lan xa cả vùng, giờ rước nàng về cũng chỉ nạp làm thiếp mà thôi. Có điều nàng vẫn giả vờ nặn ra nét mặt hết sức ngây thơ mà hỏi:

- Ủa, không biết đại nhân định làm mai cho người nào đó?

Quan tri huyện như dội câu này, sung sướng cười hề hề:

- Thì làm mai cho... ta nè chứ còn ai vào đây nữa?

Trong đầu Lâm Tổ Đình bỗng lóe lên một ý nghĩ, bèn nở một nụ cười rất chi là quyến rũ:

- Vậy không biết đại nhân định dùng quà lễ gì rước tiểu nữ đây?

Quan huyện mừng quýnh, nói quíu cả lưỡi:

- Của cải ta vợ vét được, à không... làm lụng được có thiếu cha gì! Mà... mà tiểu thư đồng ý lấy ta thiệt hả?

-Ấy da – Lâm Tổ Đình phụng phịu làm bộ giận dỗi – Tiểu nữ không phải là mấy cô con gái trong tư lầu đầu nha. Sao đại nhân lại mang chuyện vàng bạc ra đây!

- Ôi chao ta xin lỗi, lỡ lời. Vậy chứ tiểu thư thích cái chi chứ?

- À thì... hay là đại nhân này, ngài hãy tìm cho ra một trăm cân Kim Sơn Tử đi, mang tới đây làm vật... ra mắt. Lúc ấy tiểu nữ mới coi là... xem xét nha! - Lâm Tổ Đình khúc khích cười nói.

Về tai chú ý này giờ, Lữ Nghị Trung đang thắc mắc không hiểu sao bữa nay Tổ Đình lại dịu dàng thế, nghe đến đây thì vỡ lẽ liền hiểu ra dụng ý của nàng. Song chàng ta không khỏi lo lắng, mạo muội như vậy chỉ e gã tri huyện sinh nghi.

Cũng may tên quan này có vẻ rất... chậm tiêu.

-Tiểu thư không có nói chơi chứ? – Quan huyện đang mờ mắt vì trúng lá bùa yêu, vừa nghe vậy mừng muốn rụng tim.

Nghị Trung thâm thở phào, còn chưa hết hồi hộp bỗng nghe tiếng Nghị Chánh truyền âm nhập mật thì thảo bên tai:

-"Đại ca, có người núp trên xà nhà!"

Chàng ta giật mình liếc nhanh một cái, quả nhiên thoáng thấy có bóng người lấp ló sau mấy thanh xà ngay phía trên kệ thờ. Bất gặp ánh mắt Nghị Trung quét qua, người đó bèn đặt ngón trỏ lên môi ra dấu im lặng. Chàng ta liền hiểu kẻ này hẳn là người quen biết với Hắc viện rồi.

- "Ồi, ai lại bày trò phá rối chi đây?"

Nghị Trung than thầm, đưa mắt dò hỏi Trần Tôn thì ông lão lắc đầu cười khổ, đoạn đánh mắt sang Lâm Tổ Đình. Chỉ thấy nàng ta chớp hàng mi cong vút, ánh mắt ướt rượt đang đông đưa gã Tri huyện. Nếu có thể lấy đó làm vũ khí giết người, hẳn quan huyện đã chết lâu rồi bởi hồn vía gã đang chìm ngấm trong đôi mắt long lanh, trong vạt như sóng nước hồ thu của Lâm Tổ Đình.

- Thế nào? – Lâm Tổ Đình chớp chớp đôi mắt to, tròn xoe như hai hạt nhãn, liếc xéo một cái hỏi - Ngài nghĩ có tìm được không?

Quan huyện nhìn thân hình nảy nở của ái nữ vị Lâm Vĩ tiên sinh danh tiếng, nuốt nước bọt đánh ực một cái, định gật đầu rồi. Nhưng làm quan một thời gian, ít nhiều gã cũng học được tính thận trọng. Bấy giờ mới nhủ bụng, Kim Sơn Tử là cái giống quý gì gã chưa từng nghe qua, thành ra không dám hứa

bừa. Có điều không thể mắt mặt trước người đẹp, gã vẫn vênh mặt cao giọng:

- À...gì chứ cả núi vàng ta cũng đem đến cho nàng được, sá gì mấy cái Kim Son bé tẹo teo này! - Song lại hạ giọng cười hề hề - Nhưng mà để lần tới bàn đi, bữa nay làm cho xong việc chính đã!

Sau khi e hèm một tiếng, gã nói tiếp:

- Thực ra thì hôm nay bản quan đến chính là tìm Tàn viện trưởng của các vị đó. Ngày thường ta tới đây hẳn luôn vắng mặt, thế hôm nay có nhà không đấy?

- Ủa, không ai nói cho đại nhân là Viện Trưởng đi khảo cứu cổ văn chưa về sao?

Lâm Tổ Đình kinh ngạc thốt, về tự nhiên như thật khiến Quan tri huyện lập tức sầm mặt la:

- Ngự biển khâm thứ biết bao kẻ ao ước mà không được, nay trường học này nhận được là phước đức cho các người! Vậy mà họ Tàn chẳng biết quý trọng, thật là...

Rồi gã phất tay áo về mặc kệ:

- Mà thôi đi, ngự biển cũng treo lên rồi, thế là bản quan hết phận sự. Giờ tất cả hãy quỳ trước ngự biển cho ta!

Dứt lời, gã bước tới quỳ trước tủ thờ, hô lớn:

- Tam khấu cừu bái!

Nhìn lại sau lưng, ngoài tụi binh lính không thấy ai muốn hưởng ứng nghi lễ này, gã tức giận nạt:

- Khi quân phạm thượng, muốn chết sao? Quỳ xuống, quỳ xuống mau!

Mọi người nhìn nhau, bất gặp cái gậy đầu của Trần lão, đành miễn cưỡng lục tục quỳ cho xong chuyện.

Quan huyện hô to:

- Nhất khấu đầu! Vạn tuế!

Mọi người cúi đầu qua quít ba cái.

- Nhị khấu đầu! Vạn.. vạn tuế!

Lại lạy cho xong ba cái nữa.

- Tam khấu đầu! Vạn...

- Ui chao!

Đúng lúc đó có tiếng la thất thanh. Tất cả giật mình quay sang đã thấy Lâm Tổ Đình ngã sòng xoài ra đất, tay ôm đầu gối nhăn nhó.

- Nàng làm sao thế Lâm tiểu thư? - Quan tri huyện hốt hải.

Lâm Tổ Đình xuýt xoa đáp:

- Tiểu nữ bữa trước không may bị ngã, đến giờ đầu gối vẫn còn đau. Vừa nãy quỳ xuống lại động tới vết thương nên...

- Ấy da, nàng thật là! Bị đau thì cứ nói ra, bản quan đâu nỡ bắt nàng quỳ chứ! - Gã chặc lưỡi xót xa.

- Tiểu nữ..., tiểu nữ cũng định nói nhưng thấy đại nhân tức giận đâm sợ hãi...

Nhìn mỹ nhân mày liễu nhũu chặt, môi hồng chu lên phụng phịu đáng yêu khôn tả, quan tri huyện hận không thể ôm nàng vào lòng nựng nịu. Cả quan lẫn lính ngo ngắc ngắm người đẹp đến xuất thần. Ngược lại hai anh em họ Lữ và lão Trần thì trố mắt, thiếu điều chấp tay bái phục tài đồng kịch của nàng ta.

Sau giây lát luống cuống, gã tri huyện háng giọng nói:

- Thôi được rồi, Lâm tiểu thư bị đau thì miễn đi. Còn lại tất cả theo bản quan hành lễ cho chu toàn!

Tiếp đó gã lại hô:

- Tam khấu đầu! Vạn tuế, vạn tuế...vạn vạn tuế!

Hành đại lễ xong xuôi đầu đó, quan huyện đứng dậy mỉm cười hài lòng, nhìn lại tấm ngư biển trên tường lần cuối. Bỗng gã trở mắt đơ người như không tin vào mắt mình, phải chớp chớp vài ba lượt. Sau khi rõ ràng không nhìn lầm, gã hoảng vía giơ hai tay ôm đầu, kinh hãi lắp bắp:

- Biển... biển, ngư biển... ngư biển đâu rồi?

Cả đám binh lính nháo nhác đứng bật dậy cũng há hốc miệng, ai cũng cảm giác như có luồng khí lạnh đang lan dần ra khắp châu thân.

- "Phen này rắc rối to rồi..." - Lão Trần thảm thán, trong lòng vừa bức vừa thấy buồn cười.

Bởi chính cái lúc cả bọn còn đang lóp ngóp lạy lục, ông lão chợt nghe loáng thoáng tiếng xé gió rất nhẹ vụt qua trên đầu. Giật mình lên ngẩng lên nhìn, ông chỉ kịp thấy bóng một vật xoay tít liệng ra phía cửa, liền đó có người nhảy lên bắt gọn rồi chạy mất dạng.

Hai anh em Lữ gia dĩ nhiên cũng biết. Nghị Trung thì mày nhăn tít, về đêm chiều. Nghị Chánh cũng mặt nhăn mày nhó hết sức khổ sở, rõ là bộ dạng muốn cười mà không dám.

- Úi trời ơi! Cái quái gì đang xảy ra thế này? Chết tui rồi!

Quan huyện hai bàn tay đập vô đầu rên rĩ. Giá như bàn giao xong xuôi hết thủy, ngư biển có mất gã liền phui tay coi như không liên quan. Đằng này sờ sờ ngay trước mặt, mất trước mắt sau tám biển đã mất tám hơi bảo sao quan huyện không bản loạn. Chỉ nghĩ tới chuyện làm mất vật khâm thú, mắc trọng tội với triều đình, gã ta kinh hãi quá chừng, bất giác mồ hôi lạnh đầy người. Rồi như nghĩ ra gì đó, gã bắt thần quay phắt sang, nhìn lom lom Lữ Nghị Chánh quát lớn:

- Ngươi, ngươi đứng gần tủ thờ nhất! Có phải nhà ngươi đã lấy không?

Chàng ta giật bắn người, bộ dạng hốt hoảng không biết phải làm sao khiến Lâm Tổ Đình thầm cười trộm, xem ra anh chàng này cũng có khiếu đóng kịch ghê. Nghĩ vậy nhưng năng giấy này lên, vội bênh:

- Úy! Đại nhân đừng có nói bậy nha, ngư biển hồi nãy phải mấy người đàn ông lực lưỡng mới treo lên nổi. Một mình Lữ nhị công tử sao có thể thần không biết quỷ không hay khiêng xuống được? Lại nữa chỗ đó cao như vậy, Lữ công tử càng không có cánh, làm sao lên đó chứ?

Nhìn lại thì Nghị Chánh ồm tong teo như một que nhang, so vai rụt cổ gật lẩy gật đẽ, nhìn gã bằng ánh mắt oan ức hết sức tội nghiệp, Quan huyện bỗng thấy nằng ta nói... có lý.

- Nhưng mà ngư biển mới vừa ở đây— Quan huyện thần trí rối rưa bồng bong, lăm băm như tự nói với chính mình- Chớp mắt một cái bỗng dung biến mất, sao lại có thể như vậy được?

Thấy gã lo sợ muốn xỉu, Lâm Tổ Đình trong bụng khoái lắm. Chợt nghĩ ra một ý, nằng lộ vẻ căng thẳng, thấp giọng nói:

- Thật ra..., Hắc viện đạo này kỳ lạ lắm đó đại nhân!

- Ý nằng là sao?

- Tiểu nữ muốn nói... - Lâm Tổ Đình thì thảo hết sức thần bí - Chuyện như thế này đã xảy ra đôi ba lần rồi!

- Úi trời ơi ghê quá! - Một kẻ sợ hãi thốt.

- Hay là... có ma? - Kẻ khác xì xạo.

- Thảo nào, lúc chúng ta làm lễ khải đầu tiểu nhân cảm giác có một luồng khí lạnh thoáng qua trên đầu! - Lại có kẻ la khê.

Quan huyện bức mình nạt đám lính:

- Ma! Ma cái đầu tụi bay! Có Lâm tiên nữ ở đây trấn tà, ma cò gì!

Lâm Tổ Đình bữu môi, quay sang binh lính và học sinh, bảo họ:

- Nào, nào, đi tìm, các vị mau đi tìm giúp đại nhân đi!

Nửa khắc sau binh lính và học sinh trở lại báo cáo tìm mãi trong thư viện mà không tìm được ngư biển. Lâm Tổ Đình nghiêm mặt nói:

- Vậy chỉ còn một khả năng!

- Khả năng gì?

- Bị gió cuốn bay đi rồi!

- Bị gió cuốn! - Quan huyện mặt thộn ra, liền đó trầm giọng thốt - Lâm tiểu thư coi bản quan là trẻ lên ba chắc?

Lâm Tổ Đình lắc đầu, vẻ nghiêm túc hỏi:

- Đại nhân, ngài nghĩ mà xem Hoàng thượng là ai? Là thiên tử, con của ngọc hoàng đại đế, đúng không? Mà Ngọc hoàng đại đế là ai? Là chúa tể chư tiên trên thiên đình, đúng không?

- Cái này... cũng đúng. Nhưng liên quan gì? - Quan huyện ngơ ngác.

- Vậy thì đúng rồi. Vì thế nên tấm ngự biển do hoàng thượng viết ra ít nhiều phải dính chút tiên khí, nào phải vật phàm. Còn Hắc viện của bọn tiểu nữ, chỉ là chốn trần tục toàn bình dân bá tánh nghèo khổ. Tấm biển cao quý như vậy dĩ nhiên không ở nơi chỗ này bèn cười gió bay mất tiêu rồi. Cái này chính là ứng với câu...

- Câu gì? - Quan huyện nghệt mặt.

- Câu... câu gì mà có chữ miếu ấy nhỉ?

- Miếu... miếu nhỏ không chứa nổi Bồ tát lớn! - Nghị Chánh nghe nàng ta luyện thuyết bát nháo nãy giờ, thực chỉ muốn ôm bụng cười phá lên, kiềm nén mãi mới thốt ra được.

- Đúng, chính câu đó! - Lâm Tổ Đình vỗ tay reo lên.

- Lẽ nào lại như vậy?

- Có khi là thật đó đại nhân!

Vài tên lính thấp giọng lao xao.

Lâm Tổ Đình gật đầu an ủi:

- Thế nên đại nhân đừng quá lo lắng, hẳn là ngự biển chỉ cười gió bay đâu đó quanh trấn An Huy này thôi!

Quan huyện nghe mà đầu vầng mắt hoa, cảm thấy chuyện rất không bình thường mà không rõ là ở chỗ nào. Thế là suốt buổi chiều hôm đó ở trong trường học, đảo dác sai lính tìm khắp mọi nơi mà vẫn công cốc, khiến gã ta mặt xanh như tàu lá, tưởng bị gió cuốn đi thật, lại kêu binh sĩ tản ra khắp thị trấn tiếp tục tìm.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 4: Kỳ nữ giang hồ

Một thân một bóng canh đầu

Khay trầu mâm rượu người đầu hồi người

Bên kia Người vẫn vui cười

Bè mặng mượn gió xa lời hẹn xưa

Bên này đang đếm giọt mưa

Tình thừa còn lại đành chừa thiên thu

Không biết sau bao lâu, Cừu Dương mới tỉnh dậy. Chàng mơ hồ cảm giác có người đặt tay lên trán mình, rồi loáng thoáng nghe thấy tiếng kêu: “Sur phụ! Sur phụ ời!”

Từ từ mở mắt ra, chàng liền thấy Hiểu Lạc đứng bên giường, đầy vẻ lo lắng. Cạnh đó là Nữ thần y, ánh mắt quan tâm dịu dàng như nước hồ mùa xuân.

- Huynh đã nằm bao lâu rồi? - Cừu Dương hỏi.

- Huynh ngủ hơn một ngày rồi, giờ đã là nửa đêm! - Nữ thần y đáp khẽ, cẩn thận xem lại mạch cho chàng.

Hiểu Lạc đỡ sur phụ ngồi dậy uống nước. Nhân đó Cừu Dương nhìn quanh, giường bên cạnh sur huynh Trương Quốc Khải vẫn hôn mê bất tỉnh, trong mật thất còn có thêm hai anh em nhà họ Lữ và Trần Tôn nữa.

Đúng lúc đó cửa hầm kẹt một tiếng mở ra, Nhạc Tam Nguyên cầm một bọc vải đi xuống nhanh như bay.

Lữ Nghị Chánh và Lữ Nghị Trung đang ngồi trầm ngâm như thôi miên cái ấm trà trên bàn, vừa thấy Nhạc Tam Nguyên trở về thì bật dậy, chạy lại đưa nhau hỏi:

- Tìm được Kim Sơn Tử rồi hả?

- Đầu lấy ra cho mọi người coi thử, xem có phải ba đầu sáu tay hay không?

Nhạc Tam Nguyên không kịp trả lời, vội đưa cái bọc vải cho nữ thần y kiểm tra. Dưới ánh đèn cầy leo lét, chàng ta nhìn chăm chăm Nữ thần y, hỏi hộp hỏi:

- Thần Y cô nương, thế nào? Có đúng là Kim Sơn Tử không?

Nhận được cái gật đầu, Nhạc Tam Nguyên thở phào nhẹ nhõm, bấy giờ mới quay sang nói với hai anh em nhà họ Lữ:

- Phải thế chứ! Có gói lá nhỏ thôi, đệ phải dùng hết hai trăm lượng mới mua được đó. Chi sợ lại không phải thì...

- Cái gì! – Lữ Nghị Chánh la lên - Sao mắc dữ vậy?

Lữ Nghị Trung lại nghĩ mạng người mới là quan trọng, liền hỏi điều chàng ta muốn biết nhất lúc này:

- Lấy được Kim Sơn Tử rồi giờ làm sao?

- Không biết có trị được không?

Lữ Nghị Chánh vẫn cái tính bộp chộp, nghĩ gì nói vậy.

Lữ Nghị Trung tức khặc la đệ đệ:

- Đệ thật là...! Trên đời này còn chất độc không thể đối phó được thì làm sao Thần Y cô nương được người ta tặng cho danh xưng Tái Hoa Đà?

Nữ Thần y mặc kệ huynh đệ họ Lữ chuyện, chỉ ra lệnh:

- Hiểu Lạc, đệ đem một bồn nước nóng tới đây pha Kim Sơn Tử để tam ca ngâm mình trong đó trước đi.

Hiểu Lạc dạ một tiếng, lật đật chạy đi.

- Mỗi canh giờ phải thay nước thuốc một lần – Nữ thần y dặn những người trong mật thất - Sáng trưa chiều tối là ba lần, tam ca cần người giúp huynh ấy ép chất độc ra ngoài. Đồng thời muối cũng sẽ dùng kim châm điều khí giúp cho huynh ấy, cùng kết hợp ngăn chất độc công vào tâm mạch.

Ngẫm nghĩ một lát, nàng lại thờ dài nói thêm:

- Có điều chi e là chưa đủ, chất độc trên người tam ca thật không đơn giản...

Vừa lúc Hiểu Lạc khệ nệ bung bồn nước xuống hầm, nghe được câu này nó cười nói:

- Không sao đâu tỷ à, đệ dám chắc tam đương gia gặp được tỷ, trái tim ấm lại, nhịp mạch mạnh lên, khí huyết thông thuận. Có khi tác dụng còn hơn cả được uống thuốc tiên nữa đó.

---oo0oo---

Sau mấy đêm thức trắng vì lo lắng chuyện chất độc Kinh Phủ, giờ tìm được Kim Sơn Tử rồi, Nhạc Tam Nguyên cảm giác như trút được một gánh nặng trên vai. Nhưng khi nghĩ tới chuyện Cửu Nạn sư thái và năm người đương gia kia hãy còn không rõ sống chết ra sao, chàng ta than thở với Trần lão:

- Cháu cũng muốn đi theo hỗ trợ họ, nhưng Thất đương gia cứ nhất định bảo phải đem lá thư đến trao cho Nữ thần y cô nương. Thành ra hành động lần này cháu trở về không kịp...

Trần Tôn trầm ngâm đáp:

- Cậu không nên trách Viện trưởng. Đó là cách nghĩ rất tỉ mỉ của Viện trưởng đấy. Thật ra, những người đi hành thích hoàng đế lần này đều là những kẻ độc thân, không vướng bận. Còn như Tam Nguyên cậu, vẫn phải phụng dưỡng cha mẹ già yếu. Nếu chẳng may bị bắt giữ thì gia đình, thậm chí cả dòng họ cậu cũng sẽ bị liên lụy. Tới chừng đó thậm chí không tránh khỏi tru di cửu tộc!

Mà nhắc tới chuyện xét nhà diệt tộc, Lữ Nghị Trung và Trần Tôn lại đưa mắt ngó nhau, trong lòng hai người lại canh cánh nỗi lo về vụ tẩm ngự biển.

Bởi hôm trước, sau khi lùng sục hết cả thị trấn mà không ra miếng ván gỗ, quan tri huyện An Huy dẫn binh lính sông sộc trở lại trường học.

Song đập cửa một hồi chẳng thấy ai ra đón, gã ta bực quá lập tức ngoác mồm thóa mạ:

- Không lẽ bọn học sinh trong trường này sợ tội đi trốn, hay chết ráo cả rồi hay sao? Con mẹ mười tám đời tổ tông nhà bọn bây!

Lát sau Lữ Nghị Trung mới dẫn học sinh ra chào quan tri huyện, vẫn cung cung kính kính treo trên môi câu nói cũ:

- Được hoàng thượng coi trọng, ủy thác đại sự cho trường học của chúng tôi. Song chúng tôi vô tài vô đức, cảm thấy thật là xấu hổ, không dám nhận!

Quan tri huyện biết họ Lữ muốn chối bỏ trách nhiệm, cảm tức cũng giờ giọng cùn quát:

- Ngự biển bán quan đã mang tới đây rồi, treo cũng đã treo rồi. Chuyện tự dung bị mất đó giờ là trách nhiệm của đám người TỰ BÂY, KHÔNG ĐÍNH DẮNG ĐẾN TAO, NHÁÁ!!!

La hét xong liền dẫn binh lính hăm hăm ra về.

---o0o---

Lại nói sau khi Cửu Dương tỉnh lại, việc đầu tiên Trần Tôn làm là đem chuyện ngự biển trình bày lại với chàng. Cửu Dương chăm chú nghe qua, cân nhắc một hồi biết sự tình nghiêm trọng bèn vội cho người đi kêu Lâm Tổ Đình đến.

- Đại muội, muội trao vật đó ra đây!

Lâm Tổ Đình vừa bước vào mật thất, đã nghe Cửu Dương nghiêm mặt nói.

Từ hồi bé xít, Lâm Tổ Đình và Nữ thần y đã khăng khít như chị em ruột. Ngoài ra, cả hai cũng hết sức thân thiết với bảy người Giang Nam thất hiệp. Nên với họ, hai cô không khác chi em út, bèn lần lượt gọi Lâm Tổ Đình là “Đại muội,” còn Nữ thần y là “Tiểu muội.”

Lâm Tổ Đình ngó thấy sắc mặt Thất ca thật dữ dằn quá, đang trợn mắt nhìn nàng thì phụng phịu chối bay chối biến:

-Sao khi không huynh lại nổi hứng ăn nói cộc cằn với muội vậy? Vật gì? Muội chẳng biết huynh đang nói chi. Ai thèm lấy gì của huynh chứ!

- Đừng có đánh trống lảng! Là muội lấy! Dù muội không trực tiếp ra tay nhưng huynh biết chắc là muội giữ nó! – Cửu Dương đánh giọng.

Lâm Tổ Đình chột dạ than thầm, nhưng vẫn tỏ vẻ cứng bâu môi đáp:

- Huynh nói không đầu không cuối, muội chẳng hiểu chi hết!

Nữ thần y đứng gần đó thì sợ hãi, nhìn hai người đối chọi gay gắt không biết phải xử lý sao. Lữ Nghị Trung quá rõ cái tính tiểu thư của Lâm Tổ Đình, sợ nàng ta lỡ lời lại khiến người trong nhà xung đột, vội xoa dịu:

-Viện trưởng à, ngự biển vừa to vừa nặng như vậy, phải hai người đàn ông mới có thể treo lên được. Lâm tiểu thư có thể vác đi giấu ở đâu được chứ?

Nhóc Hiểu Lạc cũng hòa theo bênh:

-Sur phụ à, Lữ sư thúc nói đúng đó...

Nhưng Cửu Dương đã chau mày nạt:

- Hiểu Lạc im! Ta không hỏi con! Cũng cấm những người khác không được lên tiếng. Thế nào, Đại muội? Muội nói đi!

Lâm Tổ Đình chưa bao giờ thấy Cửu Dương nặng lời đến vậy, bất giác quýnh lên, hết nhìn nữ thần y đến nhìn Trần Tôn. Nhưng về mặt hai người rõ ràng là ủng hộ Cửu Dương rồi. Nàng tủi thân lấp bắp:

-Huynh... huynh... chẳng có chứng cứ mà phán cứ như thiệt vậy đó. Rõ ràng oan cho muội mà!

Vừa nói nàng vừa nặn ra một bộ mặt hết sức thật thà, rồi quay sang cầu cứu Hiểu Lạc, ánh mắt u oán đáng thương như muốn nói "Nhìn coi, sư phụ đệ bắt nạt tỷ đó. Ủng hộ tỷ tốt với đệ mấy bữa nay!"

Chả là chú nhóc này hồi đầu tới An Huy buồn chán không biết làm gì, sau được Lâm Tổ Đình dắt đi thăm thú khắp nơi. Hiểu Lạc vẫn là đứa nhóc, dĩ nhiên ham vui hiếu động. Lâm Tổ Đình thì yếu điệu như tiểu thư thật đấy, song tính tình cũng nháo không kém, chỉ sợ thiên hạ không loạn thì kém vui. Cho nên rất nhanh đã bắt cặp ăn ý, thân thiết như tỷ đệ lâu ngày gặp lại.

Giờ tỷ tỷ tốt đang bị sư phụ quở trách nghiêm khắc, nó áy náy không yên, cảm giác chỉ đứng nhìn có vẻ thiếu nghĩa khí giang hồ quá, bèn can rằng liệu mình can gián:

-Sư phụ...

Có điều mới thốt hai tiếng đã bị Cửu Dương trừng mắt:

- Hiểu Lạc! Ta bảo con cầm miệng! Đừng tưởng sư phụ không biết chuyện con làm dạo gần đây. Có muốn diện bích không?

Diện bích là hình phạt bắt ngồi yên quay mặt vào tường trong một khoảng thời gian dài. Với đũa hiểu động ưa chạy nhảy như Hiểu Lạc, còn đáng sợ gấp vạn lần bị ăn roi.

Thế là "nghĩa sỹ" co đầu rụt cổ, nín re chẳng dám hó hé gì nữa, đưa ánh mắt ảo não ngó tỳ tỳ tốt như muốn phân trần "Tỷ à, không phải đệ thiếu nghĩa khí đâu nha!"

Cửu Dương quay sang Lâm Tổ Đình nói tiếp:

- Huynh đây không phải là tay Tri huyện ngốc kia, đừng có đem cái trò “gió thổi ngọn nến bay đi” mà diễn lại nhé!

- Ấy! - Nghị Chánh bồng kêu - Viện trưởng sư huynh nói đệ mới nghĩ ra, kẻ thần bí đó ra tay trước mặt bao nhiêu người mà thần không biết quỷ không hay. Cao thủ bậc này ngoài sư thái và bảy vị đương gia, đệ thấy hình như không còn ai!

Nhận được cái nháy mắt của Nghị Chánh, Lâm Tổ Đình hiểu ý bắt ngay cơ hội phân bua:

- Đúng thế, muội chỉ quanh quẩn ở trấn An Huy, đâu quen biết ai thủ đoạn cao siêu như vậy chứ!

Cửu Dương hừ nhẹ:

- Vừa nghe Trần thúc kể lại, ta thấy chẳng cần phải cao thủ tuyệt đỉnh đâu. Nếu muội vẫn chối, Thất ca sẽ chỉ ra cho muội tâm phục khẩu phục!

- Không liên quan tới muội, sao phải chối chứ! - Nàng bĩu môi lắm bả.

Cửu Dương trầm giọng:

- Tháo biển chỉ trong tích tắc, nghe có vẻ khó khăn nhưng có thể thực hiện được. Bất quá công phu nhu kinh luyện đến mức lô hỏa thuần thanh, ra tay êm ru như vậy. Cao thủ tông sư cỡ này trấn An Huy quả thực không có ai...

- Đó, chính huynh thừa nhận đấy nhé! - Tổ Đình đắc ý kêu.

Cửu Dương lắc đầu cười nhạt:

- Có điều miễn cưỡng đánh bật đinh đóng chặt vào gỗ chỉ bằng một chưởng, vừa hay ta lại biết người sở hữu công phu như thế!

- Ồ, không một tiếng động, chỉ một chưởng đánh bật mấy cây đinh! Công phu gì lợi hại vậy Viện trưởng sư huynh?

Lữ Nghị Chánh mắt sáng lên. Huynh đệ họ Lữ sở trường Mai Hoa Quyền, dĩ nhiên vô cùng hứng thú mấy loại võ công liên quan tới quyền chưởng.

- Thực ra thì hỏa hầu người này chưa tới mức đó đâu. Thế đệ nghĩ vì sao Đại muội lại phải diễn màn kịch đau chân chứ?

- A ra là vậy!

Nghị Chánh tỏ vẻ đã hiểu, liền đó xoa tay hưng phấn kêu:

- Huynh còn chưa nói công phu đó là gì đấy!

Cửu Dương ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Nếu không lầm hẵn là Vô Âm Chưởng pháp, do một vị sư thái núi Nga Mi nghĩ ra!

- A, nghe đã thấy lợi hại rồi. Huynh biết môn công phu này chứ? - Nghị Chánh xoa tay hỏi.

- Không biết...

- Thế người thần bí đó...

- Huynh cũng chưa dám khẳng định! - Chàng trầm ngâm.

Nghị Chánh ừ xù:

- Trời, vậy đệ biết tìm ai thỉnh giáo đây!

Cửu Dương bồng mím cười, chậm rãi nói:

- Nhưng nếu ta suy đoán đúng thì đệ chẳng cần tìm đâu xa. Nghe nói Tổ Đình thân quen với người ta lắm, được người ta truyền thụ mấy phần công phu

rồi đấy. Phải không Đại muội?

- Thật sao?

Lữ Nghị Chánh mừng rỡ, quay ngoắt sang năn nỉ:

- Lâm tiểu thư, xin được thỉnh...

Còn chưa hết câu, chàng ta đã bị dọa cho im bật. Lâm Tổ Đình tròn mắt, nghiêng răng trèo trẹo hét lên lanh lảnh:

- Lữ Nghị Chánhhhh, huynh là đồ ngốc!!!

Đoạn xắn tay áo giương nanh múa vuốt xông tới.

- Ôi, cứu...!

Thoáng chốc mặt thất âm ỉ tiếng la hét chói chói khiến mọi người vừa bức mình vừa buồn cười. Cửu Dương lắc đầu, trầm giọng quát lớn:

- Đủ rồi đấy Đại muội!

- Thất ca...!

- Muội còn muốn nháo đến chừng nào nữa?

Lâm Tổ Đình đành im, dậm chân đầy vẻ ảm ức.

- Trước kia đôi lúc muội bày trò phá người ta, huynh bỏ qua vì dẫu sao chúng cũng vô hại. Nhưng lần này Thất ca buộc phải phạt muội thật nghiêm khắc!

- Chỉ là một miếng gỗ của cầu hoàng đế Mãn Thanh! Huynh thử hỏi mọi người, xem có ai muốn treo nó lên không?

"Rầm!"

Cửu Dương tức giận đập tay xuống giường:

- Muội sai rồi! Tình cảnh hiện giờ đang nguy hiểm thế nào mà muội suy nghĩ xốc nổi như vậy?

- Muội...

- Chuyện nhỏ à? Nó có thể gây ra hậu quả khôn lường, thậm chí xét nhà diệt tộc đấy muội biết không?

Lâm Tổ Đình len lén liếc một cái, thấy Thất ca mắt tròn ngược, hữu quyền nắm chặt đến phát run thì giật mình sợ hãi. Quả thật chưa bao giờ nàng thấy huynh ấy giận dữ đến mức này.

- Ôi, sinh tử của mấy người Tông đà chủ còn chưa rõ, vậy mà muội... khụ!

- Viện trưởng...

- Sư phụ!

- Sư huynh...

Cửu Dương ôm ngực ho một tràng khiến mọi người lại cuống lên. Cẩn thận xem mạch cho chàng xong, Nữ thần y lui ra, nhân đó khẽ giật tay áo Lâm Tổ Đình lắc đầu ra hiệu.

Là nữ nữ hiếm hoi giữa Hắc Viện phần lớn toàn nam sinh, có thể ví Lâm Tổ Đình như viên minh châu sáng chói. Hơn nữa được Giang Nam thất hiệp võ công cao cường cưng chiều như muội muội, trước nay nào đã chịu thiệt bởi ai bao giờ, nên không khỏi có chút ương bướng tính nghịch. Song về bản chất, nàng vẫn là một cô nương ngây thơ thuần khiết.

Thấy Cửu Dương vì mình tức giận đến nỗi nội thương tái phát, thật ra trong lòng Lâm Tổ Đình cũng hối hận rồi. Nàng cúi đầu khẽ nói:

- Thất ca, muội xin lỗi...

Trong mắt Cửu Dương thoáng qua ý cười, song chàng thờ dãi nói:

- Tổ Đình, hấn muội đang nghĩ nếu nói ra e không nghĩa khí với người ta!

- Muội...

Cửu Dương liền nói tiếp:

- Cho dù muội giấu diếm ta cũng đoán ra bảy tám phần rồi. Có điều nếu muội không nói rõ, Thất ca làm sao dám chắc để đi gặp người ta đây?

Đắn đo một hồi, Lâm Tổ Đình không còn cách nào khác đành thú thật...

Nghe xong Cửu Dương không khỏi cười khỏ "Quả nhiên là nàng..."

Thoáng chút thất thần, chàng lại thờ dài lăm bằm:

- Ôi, chỉ là một miếng gỗ sao...

---oo0oo---

Đường xá khu chợ Đông Ba của trấn An Huy tỉnh Hàng Châu cũng như mọi hôm rất tấp nập, dòng người ùn ùn xuôi ngược. Chợt cái tấp nập thường ngày đó có chút xao động, bất giác ồn ào hơn khi đầu phố xuất hiện một thiếu nữ bận đồ xanh da trời đang đẩy chiếc xe gỗ hai bánh, ở trên chất đầy những vò rượu.

Nàng đi đến đâu, người đi đường nhìn theo đến đấy. Thậm chí có người đã lướt qua rồi vẫn quay lại ngoái một lần nữa, bởi thiếu nữ này thật xinh đẹp. Dù chỉ khoác trên người bộ trang phục bình dị không chút cầu kỳ, trông nàng vẫn nổi bật khác thường. Đặc biệt là đôi mắt hơi to, sâu thẳm thẳm dưới hàng mi cong hút hồn. Nước da trắng mịn như sữa, tương phản là mái tóc đen dài óng ả chấm eo thon. Một đóa hoa mon môn xuân thì như vậy, bảo sao chẳng khiến người ta phải ngoái đầu!

- Ui cha, con nhỏ đẹp dữ!

Trong một túp quán bên đường, ba gã đàn ông đang ngồi ghéch chân lên ghế bật dậy nhón nhác. Một kẻ trong bọn hỏi với vào trong:

- Bà chủ, có biết con nhỏ kia không?

Một người đàn bà phốp pháp, hẳn là chủ quán nghe tiếng gọi liền đơn dả chạy ra, thấy khách hất hàm ra hiệu mới nghển cổ nhìn theo. Sau khi tặng cho ông chồng gầy gò cũng đương nhấp nhồm một cái véo rõ đau, bà ta mới bịu môi nguyệt dài:

- Tường ai, con nhỏ đó tên Tiểu Tường!

- Ô, gái đôi tám có khác, trông tươi non thế!- Một kẻ mắt hau háu, gãi mép lăm bằm.

- Mà thế nào lại phải tự mình kéo xe rượu thế kia? - Kẻ khác ngạc nhiên hỏi.

Bà chủ cười mĩa mai:

- Nó chuyên pha chế rượu bán cho Túy Hồng Lâu đấy. Cha mẹ mất hết rồi, không tự mình đẩy xe kiếm ăn thì ai đẩy cho!

- Túy Hồng Lâu!

Cả ba ò lên kinh ngạc, mặt lộ vẻ mơ màng khao khát. Bọn chúng dù mới tới trấn An Huy, thế nhưng đã biết tiếng Túy Hồng Lâu - một trong hai kỳ viện nổi tiếng ở Giang Nam. Nghe nói nơi này muôn hoa khoe sắc khiến khách phong lưu quên cả đường về. Nào là mỹ nữ quyền rũ, say đắm tựa nọ hồng đỏ thắm, rồi thanh nhã cao quý như hoa mẫu đơn, hay thuần khiết thẹn thùng như hoa núc cợn, xinh đẹp hoang dã như hoa loa kèn... Nói chung chỉ cần khách đến chốn này thì luôn luôn có mỹ nữ hợp khẩu vị bọn họ. Nếu vẫn chưa ưng ý, cho đôi tới thay lui đến khi khách vừa lòng há dạ mới thôi.

Lại thấy bà chủ quán trẻ môi nói tiếp:

- Ra vẻ thanh cao cho ai xem chứ! Dây dưa với chỗ ấy sớm muộn cũng thành kỹ nữ cho thiên hạ chơi đùa thôi!

- Đi, tụi bay!

Một gã nghe tới đó mắt sáng rực, xô ghế đứng phắt dậy hô.

- Ở kia, tiền thịt với rượu!

Mụ chủ béo thoát cái nhao tới túm áo khách.

Gã bị tóm nom cũng to béo như lợn, cười nhe nhớn:

- Trả sau nhé!

- Á à, định ăn quýt của bà à? - Mụ ta tru tréo.

Nhìn theo đồng bạn đã chạy đi, gã béo sốt ruột nhe hàm răng vàng khè:

- Giờ ông đây không có tiền, chỉ có cái này thôi!

Đoạn giờ nắm tay to bè lên đe dọa.

- Tường bà mầy sợ à, chưa trả tiền đừng hòng chạy! - Bà ta nghiêng răng đáp trả.

- Lắm lời!

Gã béo bực mình hất tay một cái khiến bà chủ phốp pháp ngã dúi dụi, xô đổ cả hàng ghế đằng sau, xem ra tên này cũng có chút công phu trong người.

- Ôi giỏi ơi, ăn quít còn đánh người. Thử hỏi vương pháp ở đâu chứ, giỏi ời là giỏi...

Lại nói, thiếu nữ tên Tiểu Tường đang kéo xe gỗ, giao rượu cho một quán ăn trong chợ thì nghe ầm ĩ nơi góc phố, liền tò mò quay lại nhìn. Tiếng huyền náo là từ quán rượu của mụ Trương béo vọng ra. Giữa đồng bàn ghế đồ chông trơ, mụ ta giầy đành đạch, tru tréo liên hồi. Bên cạnh là ông chồng ốm o loay hoay không biết phải làm sao. Xung quanh người qua kẻ lại, chỉ xúm xít đứng coi trò vui, bởi mụ béo ngoa ngoắt có tiếng, vốn chẳng ai ưa. Giờ chứng kiến mụ chịu thiệt, có người thậm chí còn cười vui vẻ.

Mọi khi gặp chuyện thế này Tiểu Tường nhất định phải len vào xem một chút, nhưng bữa nay còn cả mẻ rượu chưa giao xong. Nàng đành xốc lại đai kéo, quệt mồ hôi vương trên trán rồi bậm môi bước tiếp.

- Tiểu Tường!

Nghe tiếng gọi, Tiểu Tường ngược mắt nhìn quanh. Một phụ nữ trung niên từ gánh mỳ góc đường chạy ra, vẫy vẫy tay:

- Đã phải giao rượu tiếp rồi hả con?

- Dạ, dì Lương. Bữa nay con giao cho quán của Vương thúc!

Gật đầu mỉm cười hiền hậu, bà ngập ngừng một lát, vắt cái khăn lau tay lên vai rồi mới nói:

- Tiểu Tường à, số bạc lần trước...

- Sao vậy dĩ?

- À, chỉ là... chỉ là bạc lần trước con cho đi mượn, Tiểu Tường thư thư cho đi ít bữa được không?

Thiếu nữ cười xòa nói:

- Ôi, sao đâu dì. Nếu đi khó khăn thì ít bữa nữa trả con cũng được!

- Cám ơn con. Cứ lần nữa mai thế này dì cũng ngại lắm!

- Ủa, trán dì...

Tiểu Tường vén cái khăn hoa trùm đầu của dì Lương, một bên trán lộ ra vết bầm thật to. Nàng tức giận kêu:

- Lão ta lại đánh dì hả?

- Không... không, là do dì bất cẩn! - Dì Lương lúng túng nói nhỏ.

- Dì thử nhìn lại xem, trên người bao nhiêu vết sẹo rồi. Vậy mà còn bênh lão ấy chăm chấp!

Nở nụ cười gượng gạo, bà phân trần:

- Chỉ lúc uống rượu với thua bạc thôi, bình thường lão ấy vẫn tốt lắm!

- Dì thật là...

- Thôi đi đi kéo lão Vương sốt ruột. Lát có xong sớm thì qua đây, dì phân con tô ngon nhất!

- Dạ, con đi!

Nhìn theo cái dáng tất tả của Lương đại nương, Tiểu Tường thầm cười khổ "Chắc lão khốn kiếp kia nướng hết vào chiếu bạc rồi. Ôi, cũng là người lụy tình..." Ngẫm nghĩ thế nào, nàng đứng thất thần khẽ lẩm bầm:

- Còn mình, thì sao đây...?

Tâm trạng bất giác nặng nề, cước bộ cũng trầm xuống vài phần. Kéo xe qua một con phố nữa, trước mặt nàng lại xuất hiện ba gã đàn ông chắn đường. Một gã vừa lùn vừa ốm, ra vẻ thủ lĩnh, hai tên phía sau thì một cao nghều, một mập mạp như con heo ục.

Gã lùn ốm rú lên cười nham nhở:

- Úi mẹ ơi, cô nương này nhìn gần đẹp quá trời quá đất!

Tên cao nghều nuốt nước bọt, gật lấy gật để:

- Con bà nó, ta thích!

Tên mập cũng cười tít mắt, cuống quýt nói:

- Ta nữa ta nữa, cũng thích quá trời luôn!

Phải nói Tiểu Tường da sáng thịt mịn, chẳng giống cái vẻ đã từng ném qua khổ ải chút nào. Cả người nàng sáng bừng, toát lên vẻ dịu dàng thuần khiết hết đoá hoa nhỏ bên suối.

Thoạt đầu nàng hơi ngỡ ngàng, hình như lâu lắm rồi mới có kẻ lại trêu chọc mình. Đến lúc nghe mấy tên dê xồm kẻ tung người hứng, nàng bực mình cau mày hỏi:

- Các ngươi đang nói ai đó?

- Ủa, ngoài cô em ở đây còn ai nữa sao?

Gã lùn ốm cười hí hí, làm bộ quay trái quay phải rồi sấn tới gần tiếp tục chót nhả:

- Muốn uống cô em, à không, rượu của cô em vô bụng, thì phải trả bao nhiêu tiền đây?

Vừa hỏi gã vừa quơ tay xốc lấy một vò định ném thử. Dè dặt Tiểu Tường mím môi, vung tay hất luôn.

"Xoảng!"

Chiếc vò bằng sành bắn tung lên, rơi xuống đất vỡ tan tành, rượu tràn ra đường, hương theo gió bốc lên thơm lừng. Nàng buông xe kéo, phui tay vãi ba cái rồi đứng chống nạnh quát:

- Rượu của bốn cô nương đâu phải để thử như ngươi uống không. Muốn uống rượu, thì phải trả tiền. Còn nữa, thái độ phải biết điều một chút. Bằng không ta thà đổ xuống đất cho chó còn hơn!

Trông thiếu nữ xinh xắn dễ thương, không ngờ mồm mép vô cùng chua ngoa đánh đá. Song mỹ nhân giận dữ lại có hương vị quyến rũ riêng, khiến cả bọn càng thích thú. Tên mập cười rú lên:

- Oa ha ha! Thì ra cũng là con cạp cái đó tui bây ơi!

Ba từ “con cạp cái” đập vào tai, mày liễu Tiểu Tường lập tức nhú chặt vào nhau. Nàng chỉ thẳng vào mặt tên mập, thét lạnh lãnh:

- Ngươi thử nói thêm lần nữa coi!

Nghe tiếng huyên náo, người đi đường dừng cả lại xem. Có điều ba gã này ý có võ công, chẳng thèm để ý. Nghe Tiểu Tường thách thức, bọn chúng còn phá lên cười sảng sặc. Gã mập tức thì nhếch mồm lặp lại luôn, nhưng chưa nói hết chữ “cái,” hai tiếng bốp bốp đánh gọn đã vang lên. Rất nhanh, hai bên má hằn lên năm vết dài đỏ lừ. Không ngờ thiếu nữ liễu yếu đào tơ, vậy mà lực tay thật mạnh.

- Ôi daaa – Sau con choáng váng, gã mập hai tay ôm mặt la chối lói - Đau chết tao rồi...

Gã cao kêu thấy đồng bọn bị một thiếu nữ mảnh mai, sức trời gà còn không có đánh đến sưng vì cả mặt mày thì cảm thấy mất thể diện quá, bèn quay sang chửi:

- Mày có im...

Còn chưa dứt câu ngực bỗng đau điếng, gã giật nảy người rú lên.

- Úi!... Chết con...

Trúng một đòn của người ta lại hô "Chết con," ý vị nghe ra thật hài hước. Song trước diễn biến đột ngột này, ai nấy há hốc mồm ngạc nhiên, chẳng còn tâm trí đâu để cười cợt nữa.

Chẳng đợi tên lùn ốm kịp thốt câu nào, nàng rút lẹ khúc cây dùng để chống xe kéo, tung mình nhảy tới vừa múa thanh gươm vu vu vừa quát:

- Chết đi, dám chọc giận mẹ tui bây này!

Sấn trong lòng bức bối vì chuyện di Lương ban nãy, nàng thực muốn đánh đấm cho hả giận, vừa hay gặp ba tên dê xồm nên ra tay không chút kiêng dè.

Thật ra ba gã này là lưu manh có tý danh tiếng ở chốn kinh thành. Gặp dịp nghe giảng hồ đồng đạo ca ngợi sông nước Giang Nam trù phú, con gái thì xinh đẹp thướt tha bèn hợp với nhau cùng làm chuyến xuôi Nam. Dọc đường qua vô số thành trấn, bọn chúng cũng quậy phá mấy bận, đụng độ vài ba kẻ giang hồ, may mắn toàn thắng không sút mẻ, tự nhiên nảy sinh cảm giác ngạo nghễ của cao thủ, bèn xưng là Bắc Thiên Tam kiệt.

Bọn chúng tới trấn An Huy vừa được đêm hôm, đã kịp ăn quít uống chiu cả chục tửu lầu hàng quán. Khéo thay đứng dịp võ lâm Giang Nam dậy sóng vì sự kiện Thất hiệp hành thích Hoàng đế. Ai nấy xôn xao bàn tán, hơi đâu để mắt xem mấy tên giang hồ nhãi nhép phá phách ra sao, thành ra ba đứa lộng hành càng không kiêng nê.

Bữa nay tia thấy mỹ nhân, cứ tưởng được một phen vui vẻ. Nào ngờ chưa đến mấy nhịp hô hấp, hai đồng bạn đã ăn đòn lăn lộn. Có điều chẳng phải vô cớ tên lùn ốm này được tôn làm thủ lĩnh. Dù không phải cao thủ nhất lưu, song cũng có chút công phu quyền thuật. Sau thoảng bắt ngờ, gã nghiêng mình né “cây côn” trong nháy mắt. Biết đụng phải cây đinh cứng rồi, gã thối lui định lấy vũ khí sở trường là đôi bao tay gắn móc sắt. Song thể công của thiếu nữ quá dữ dội, bám sát không rời, thờ lấy một hơi còn chẳng kịp nói chi đeo vỏ.

Phút chốc hai bên qua lại mười mấy chiêu. Bí quá hóa cùn, sau một hồi tránh né, gã lùn ốm di chuyển tới sát xe rượu hỗn hển quát:

- Còn đánh nữa ông... đập đồ đấy!

Tiểu Tường sừng sốt, xe rượu là công sức cả tháng trời của nàng, chỉ còn cách dùng tay trợn mắt nhìn. Người xung quanh đứng xem dù không dám giúp nhưng thấy thế không ít người chửi mắng om tòi.

- Đứa nào chửi ông bước ra đây! - Tranh thủ mạng bao tay sắt, gã lùn ốm vừa nhe răng đe dọa vừa quát đồng bọn:

- Hai thằng kia, mau ra giúp... hự!

Bỗng có thứ gì đó bay vèo tới, đánh bình vô ngực khiến gã kêu lên thảm thiết. Nhìn lại không ngờ là một cái bát rượu không, đủ thấy người ra tay nội lực thâm hậu nhường nào. Chưa kịp chửi bới xả giận vài câu thì gã thấy đau quá xá đau, ngực như thể bị bổ ra làm đôi. Choáng váng không thờ nổi, Lùn ốm loạng choạng quỵ sụm xuống, gập người ỏi ra một búng máu.

Tất thấy đều ngờ ngẩn, đảo mắt nhìn muốn sái cổ mà chẳng thấy người vừa hạ thủ đứng ở đâu. Lại thấy một vệt sáng vụt qua nhanh như gió cuốn, quét ngang đỉnh đầu tên cao gầy đang nhào tới. Xoẹt một tiếng, chòm tóc trên đầu gã đứt tung, bay lá tả.

Sau khi xoay một vòng, nó liệng tà tà bay trở lại tầng hai của tửu lầu phía đối diện. Nói thì lâu nhưng chuyện xảy ra rất đột ngột, lạ lẫm đến kinh người. Tiếp đó, một giọng nam nhân trầm trầm từ bên trong lan can vọng ra:

- Ba nam nhân vậy đánh một thiếu nữ, da mặt có dày quá không?

Chỉ với hai chiêu, cao thủ giấu mặt làm ba tên côn đồ sợ vãi mật. Tên lùn ốm thì khỏi nói, quỳ gối vẫn chưa dậy nổi. Về phần tên cao gầy, mặt xanh như lá sợ hãi không nói lên lời. Nghĩ mà xem, chỉ cần thấp xuống một vài tấc, chẳng phải cắt ngang cổ họng gã hay sao? Hiển nhiên người ta mới chỉ cảnh cáo, chưa muốn hạ chiêu sát thủ.

Bịch bịch!

Hai đứa mặt cắt không còn chút máu, đồng loạt quỵ xuống khóc lóc van xin:

- Đại hiệp võ công trác tuyệt, không chấp lũ tiểu nhân chúng tôi. Xin ngài tha mạng... tha mạng ạ!

Mọi người sững sờ, im lặng hoàn toàn. Thế này... Mạng tiếng xông pha giang hồ, mà nhát chết vậy sao?

-Cút đi!

Người đó quát lên, giọng bức mình.

Cả hai rồi rít tạ ơn, xốc gã Lùn ốm dậy lêch thếch cút thẳng trong tiếng hoan hô của người xem. Thủ đoạn cao siêu như vậy, đừng nói bọn chúng, gộp cả tên thủ lĩnh võ công khá nhất vào chỉ sợ chẳng động được sợi tóc của người ta. Cứ ngỡ lần này không chết cũng bị một trận nhớ đời, đầu ngờ người ta cao thủ tuyệt đỉnh, không chấp lũ tôm tép thật. Chả biết cho nhanh còn đợi đến bao giờ.

Tiểu Tường chớp chớp hàng mi cong, nghiêng đầu nhìn lên tửu lầu. Vị cao thủ đó hẳn không muốn lộ mặt. Nàng giờ cao khúc gậy lên cao, rồi gõ bộp một cái vào thành xe. Đó là ám hiệu mà Tiểu Tường tin y nhất định sẽ hiểu. Mím cười, nàng vừa thu dọn mảnh sành rơi vãi, vừa vui vẻ nhủ thầm:

- “Lần này huynh chạy không thoát móng vuốt của muội đâu...”

Nàng đã biết vị cao thủ giấu mặt đó là ai. Dù ám khí kia bay cực nhanh, Tiểu Tường vẫn loáng thoáng nhìn ra là một cây quạt màu trắng. Đương nhiên càng rõ lý do người ta đến tìm nàng.

---o0o---

Cả buổi chiều hôm đó với Tiểu Tường mà nói là khoảng thời gian hào hứng nhất trong đời. Cuối cùng nàng cũng được gặp lại ý trung nhân trong lòng mình. Hơn một tháng không gặp chàng, mỗi ngày trôi qua khắc khoải tựa trăm năm. Đã vậy lần nào đến trường học tìm, chàng cũng tránh mặt. Nhưng giờ nàng biết chắc, lần hẹn này chàng nhất định phải tới.

Vì thế Tiểu Tường đóng cửa quán rượu từ sớm rồi ăn vận thật đẹp. Mái tóc búi lại, vắn cao trông vừa đơn giản vừa tự nhiên, trên đầu cài nghiêng một chiếc thoa màu ngọc biếc. Ngắm mình trước gương đồng, nom phong tư thướt tha yếu điệu hết như một nàng tiên nữ thanh lệ, Tiểu Tường mới mỉm cười hài lòng. Xong hết đầu đó, nàng đứng chờ chàng trên lan can tầng lầu trong tâm trạng vô cùng hạnh phúc.

Hoàng hôn dần tím dần nơi chân trời. Gió thổi nhẹ, lay động tấm màn dương liễu trước quán rượu, khẽ đong đưa. Trong không khí dịu dàng buổi chiều tà, suy nghĩ của Tiểu Tường bỗng trở về năm năm trước, về những ngày biến cố ở Hà Nam. Có cơ duyên ấy, nàng mới gặp chàng lần đầu tiên. Và cũng từ dạo đó, chàng như con gió thoảng qua đời nàng rồi biến mất.

Cho đến hai năm trở lại đây, Tiểu Tường dò hỏi khắp nơi cuối cùng cũng hay chàng đang trú ở Hắc Viện, thế là nàng bèn theo đến An Huy. Nhờ học được tài pha rượu ở Hà Nam, cùng sự thông minh khéo léo của bản thân, nàng đã trở thành người pha rượu khá nổi tiếng ở vùng này.

Phải nói từ khi đãi khách bằng rượu của Tiểu Tường cất, Túy Hồng Lâu trước đây chỉ được biết đến với các cô nương xinh đẹp, thì nay còn nổi tiếng vì có rượu ngon. Nhờ đó nó từ một trong hai kỳ viện nổi tiếng ở Giang Nam, liền được xưng tụng là thiên hạ đệ nhất lầu, tên tuổi to lớn không gì sánh bằng.

Rượu của nàng từ loại nổi tiếng mà dám quan lại quyền quý ưa dùng, cho đến thứ rượu vô danh trong chốn hoang sơ thôn dã, chỉ cần người ném qua một lần thì uống đến say sưa ngây ngất, lénh đênh bỗng bênh chảng khác chi thần tiên. Bất quá rượu đã ngon tuyệt, song thứ hấp dẫn người ta nhất lại chính là... người làm ra chúng. Bởi nhìn khắp thiên hạ, chẳng có mấy thợ cất rượu lại là giai nhân tuyệt sắc như thế. Cho nên lắm kẻ đến uống rượu mà say đến thần hồn điên đảo, cũng chẳng biết do rượu hay vì cô chủ quán xinh đẹp nữa.

Đang thần người nghĩ ngợi, Tiểu Tường bỗng nghe có tiếng bước nhẹ trên sàn gỗ. Nàng lập tức nhoèn miệng cười vui vẻ. Dù số lần gặp gỡ hiếm hoi, nhưng từ lâu rồi nàng đã khắc sâu tiếng bước chân của người ấy.

Quả nhiên là Cửu Dương lên lầu tìm Tiểu Tường, bắt gặp nàng đang tựa mình vào song cửa chạm hoa. Nàng quay lại ngắm nhìn chàng, một nam nhân tuấn tú với những đường nét góc cạnh rất nam tính, mà con gái rất dễ bị cuốn hút khi đối diện.

Tiểu Tường nở nụ cười rạng rỡ, liền bước tới cầm lấy tay chàng, thật lâu vẫn chưa muốn buông.

Cửu Dương khẽ gạt đầu thay lời chào, nhưng không biết nói gì đành im lặng ngắm nhìn nàng. Sau khi cân nhắc đôi chút, cuối cùng chàng mới nhẹ giọng thốt:

-Muội đưa tám biển cho huynh đi!

-Không trả cho huynh!

Tiểu Tường cười đáp rồi đưa tay chỉ ly rượu đặt trên chiếc bàn gần đó:

-Huynh phải đánh bại muội trước đã, rồi mới nói tới chuyện tám biển nha!

Đã từ lâu Cửu Dương vang danh trong hội là người có tửu lượng rất tốt, nếu bảo vô địch thiên hạ cũng không phải nói quá. Chàng có thể uống cả ngàn ly cũng không hề thấy tụy lụy cần khôn. Không ngờ bữa nay lại bị Tiểu Tường thách rượu, Cửu Dương buồn cười quá bèn hỏi:

-Muội muốn thi uống rượu với huynh thật đó hả?

Tiểu Tường gạt đầu, đoạn bung bình rượu đã pha sẵn rót đầy một ly. Cửu Dương vui vẻ hỏi lại:

-Tường Nhi, dám cá thiệt hả?

Tiểu Tường đương nhiên biết chàng có tài uống rượu rất giỏi, tựa như trăm sông đổ về biển rộng vậy, nên mỉm cười tinh nghịch đáp:

-Dám thì dám chứ, nhưng mà... muội đây không có cái gì đáng giá hết, nếu lỡ bị thua... chỉ sợ muội thua không nổi...

Cửu Dương mơ hồ hiểu ý nàng rồi. Tiểu Tường tiếp tục thỏ thẻ:

-...Hai ta muốn cá cũng đâu cần phải cá bằng tiền đúng không? Huống chi... tiền bạc trong hội, hôm trước các huynh mới cướp được về đó nhiều vô số kể, năm mươi ngàn lượng tính ra còn không bằng sợi lông măng của con bò. Cho nên, hay là thế này đi, chúng ta cá ai thua sẽ...

Tiểu Tường ngưng một lúc, khẽ liếc chàng mà ửng hồng đôi má, rồi e thẹn tiếp lời:

-Mình có thể cá bằng thân xác luôn đi. Ừ, cái này mấy cô kỹ nữ trong lầu xanh hay gọi là gì ý nhỉ, à... là... “ba ly da.”

Cửu Dương bấy lâu nay tuy xông pha nghe ngóng tin tức ở chốn phong trần không biết đã bao nhiêu lần, nhưng sao ba từ này đối với chàng nghe vẫn là

lạ, bèn trở mặt hỏi:

-Ba ly da nghĩa là gì?

Tiểu Tường che miệng cười khúc khích:

-Thì là ai thua, người đó sẽ ngâm ba ly rượu... đưa qua miệng của người kia.

Má phấn hồng chốc ửng hồng vô cùng xinh đẹp, nàng nhìn thẳng vô mắt chàng hỏi:

-Thế nào, huynh có chịu không?

Tiểu Tường hỏi xong, rồi lại nghĩ dường như yêu nhau tới nay cũng ngọt nhạt hai năm rồi, nhưng chưa lần nào cùng chàng tiếp xúc gọi là thân mật hết. Lần này được khỏa môi với nàng, hẳn chàng phải phấn khởi lắm. Dịp may thế này có chàng nào không chịu chứ?

Ngờ đâu Cửu Dương chỉ im lặng trầm ngâm. Lúc sau chàng nhẹ nhàng cầm bàn tay nhỏ của nàng, mỉm cười nói:

-Huynh chỉ muốn khi thắng rồi sẽ lấy lại được tám biển.

Một câu nhẹ nhàng của Cửu Dương làm Tiểu Tường hụt hẫng vô kể. Lòng còn chưa hết tê tái, lại nghe chàng chếp miệng nói thêm:

-Hơn nữa... huynh cũng không muốn uống đâu!

-Sao lại không uống? – Tiểu Tường ngạc nhiên kêu lên thẳng thốt. Mi cong khê cụp, nàng lăm lăm thật nhỏ:

-Hay là huynh chê muối... không có kinh nghiệm... hôn?

Rồi như chợt nhớ ra, nàng làm mặt giận trách móc:

-Lại nữa, không khi nào thấy huynh tới quán muối chơi hết đó. Muốn uống cũng nhờ người khác tới mua rượu là sao? Huynh đó, đã muốn uống Hương Chi Đào Hoa, có sao không tới tìm muối chứ?

Cửu Dương còn chưa kịp trả lời, Tiểu Tường đã nói tiếp:

-Huynh thật quá đáng, kêu người già mạo tới đặt rượu, còn đặt tới hai mươi mấy cân..

Quả thật có một hôm Cửu Dương và Lữ Nghị Chánh hai người ngồi so cờ với nhau một hồi trong hẻm. Bỗng thấy thềm rượu hoa đào quá, mà Cửu Dương lại ngại giáp mặt Tiểu Tường bèn nhờ Lữ Nghị Chánh đi mua mang về. Ngặt một nỗi Tiểu Tường cũng đâu lạ gì mặt mũi nhị công tử của Lữ gia, nên Nghị Chánh biết không thể để mặt mày tro tro như thế đi mua được. Chàng ta mới nghĩ tới cách dùng thuật dịch dung giả làm một người khác rồi đi tới quán nàng đặt mua hai mươi lăm cân rượu Hương Chi Đào Hoa. Bất quá Tiểu Tường cũng đâu phải tay mơ, nghe giọng ồ ồ của họ Lữ nàng đã sớm nhận ra bèn hét giá rất cao, đắt gấp bảy gấp tám lần so với giá rượu thường ngày.

Lữ Nghị Chánh nghe xong tức lắm kêu lên:

-Cô chủ quán gì đó ơi, bán thêm cho tôi con dao luôn đi!

Liền bị Tiểu Tường liếc xéo một cú:

-Vô duyên, ở đây hông bán dao!

Lữ Nghị Chánh đỏ quau la oai oái:

-Hông bán dao, sao cắt cổ tôi đau vậy?

Giờ nhớ lại chuyện này, Cửu Dương liền hình dung ra bộ mặt cau có của Lữ nhị thiếu gia lúc đó, trong lòng không khỏi vui vẻ cười thầm.

Nhưng Tiểu Tường trước mặt chàng vẫn còn giận lắm. Nàng cau mày liếc hỏi:

-Huynh coi muối là cái gì chứ? Tường muối là đồ ngốc à?

Cửu Dương cười khỏ đáp:

-Muội biết huynh không bao giờ nghĩ vậy mà!

-Muội không cần biết lý do của huynh là gì! Nhưng huynh phải biết rượu Hương Chi Đào Hoa này muội cắt chỉ vì ai chứ? Sao huynh còn bày đặt chuyện bán mua?

Nói ra thì Tiểu Tường đặt tên cho rượu là Hương Chi Đào Hoa bởi có một dịp được cùng chàng dạo bước rất chi tình tứ dưới cơn mưa hoa đào. Chả là

mỗi năm vào độ xuân về, khắp vùng Giang Nam đều phủ một màu hồng phấn của hoa anh đào. Từng cánh hoa màu hồng xoay xoay trong gió như những vũ công đang nhảy múa trông vô cùng lãng mạn. Cứ thế kéo dài cho đến tháng Tư, chính là lúc linh khí đất trời thanh khiết nhất. Khi đó nơi nơi người người đều nô nức dẫn nhau đi trải hội hoa đào, để cùng tận hưởng một cuộc sống an nhiên và tự tại nhất.

Đó là ngày có nàng thiếu nữ mười sáu tuổi, sau ba năm lận lộn từ Hà Nam, cuối cùng đã gặp lại người trong mộng của mình. Cũng hôm ấy nàng tình cờ được nghe chàng đọc một bài thơ:

Men rượu ngất ngây hương say tình nồng ấm

Nụ cười xinh thắm hồ điệp mộng yên ương

Tích tịch tình tang ai ôm đàn khê gảy

Má hồng hây hây e thẹn giấu yêu thương

Lội suối treo non mong gặp nàng tri kỷ

Tâm giao thủ thi nhấp cạn chén giao bôi

Hương chi đào hoa, ôi rượu ngọt quá thôi!

Nàng có cùng ta xuôi ngược cuối chân trời góc bể?

Tiểu Tường ngâm lại bài thơ Cửu Dương cao hứng sáng tác hồi trước, đôi mắt đen láy thoáng chút buồn bã mất mát. Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng hỏi:

- Sao lúc đó huynh hỏi muội có muốn xuôi ngược chân trời góc bể cùng huynh? Bây giờ lại luôn trốn tránh muội, hay là huynh chán ghét muội rồi? Huynh không còn quan tâm muội nữa, đúng không? Lúc này đối với huynh, lẽ nào muội như ma như quỷ?

Tiểu Tường càng nói càng cao giọng, nhưng đến câu cuối lại dịu xuống. Trong lòng thầm nghĩ lẽ nào chàng chán ghét cái tánh hung dữ của mình. Có khi thật vậy rồi vì có lần Lữ Nghị Chánh kêu nàng không có tánh đàn bà chút nào hết. Nàng đã tự hứa bản thân sẽ sửa đổi mà rốt cuộc mãi vẫn chưa sửa được.

Về phần Cửu Dương, chàng không phải là kẻ khờ khạo, thậm chí còn rất nhạy cảm là đằng khác. Chàng đương nhiên biết nàng si tình với mình, nhưng không muốn bắt cả hai tay dối lừa nàng. Suy nghĩ thêm một chút, cuối cùng chàng quyết định vẫn nên nói ra lí do. Dù nàng chấp nhận hay không, ít nhất quyền lựa chọn là ở nàng.

Cửu Dương cười khổ nói:

- Thật xin lỗi muội! Không phải đêm nay huynh không có tâm trạng để uống, mà thực lòng huynh không muốn uống!

- Tại sao vậy?

Thầm nghĩ cứ né tránh mãi cũng không tốt, nên chàng đành nói thẳng:

- Tường Nhi à, muội có từng nghe cổ nhân nói qua chưa? Người ta nói nếm ly rượu đầu làm người ta nhớ, uống đến ly cuối mới khiến người ta say. Chuyện tình cảm cũng thường như vậy đấy...

Ánh mắt dời về phía chân trời đã nhuộm màu tím đen, giọng chàng chất chứa nhiều tâm sự:

- Trong đời mỗi một con người, thường thì phải trải qua vài ba mối tình, rồi cuối cùng mới tìm được một nửa đích thực của đời mình. Nhưng đối với huynh thì huynh muốn say mãi từ ly đầu tiên, chỉ có ly rượu đó thôi huynh không muốn uống một ly nào nữa hết. Cho nên huynh không muốn tới hôm nay gọi thêm làm gì cho lỡ dở hết ra. Huynh không muốn làm một kẻ tham lam...

Nghe chàng bảo vậy cõi lòng Tiểu Tường vụn vỡ, nàng cúi thấp đầu lẩm bẩm:

- Muội hiểu rồi...

Đến khi ngẩng lên, đôi mắt nàng lấp lánh ánh lệ, buồn rầu nói:

- Nhưng huynh có biết không? Cổ nhân cũng nói rằng... một trong những điều khó khăn nhất mà mình phải đối diện chính là ngừng yêu một ai đó. Bởi vì... nỗi đau khi biết người ta không còn yêu mình nữa, thực sự... rất đau...

Cửu Dương nghe vậy thầm than khổ, tự nhủ thế này là nàng hiểu lầm ta thật rồi. Thật ra thì ta đây chưa hề yêu nàng, lúc trước không có, giờ cũng không. Càng nghĩ chàng càng tự trách hồi xưa sao lại đối xử với nàng tốt quá mức như vậy, để giờ đây gây ra sự hiểu lầm không đáng có thế này...

---o0o---

Nhớ năm đó Cửu Dương phụng mệnh Tổng đà chủ đến Hà Nam điều tra vụ một quả phụ bị thổ hào tên là Viên Đức Khánh bức hiếp. Phải mất mấy

ngày Cửu Dương mới tìm ra được gã đang mua vui trong một kỹ viện ở Hà Nam.

Sau một hồi giả làm khách làng chơi phong lưu, gọi liền mấy cô nương tới hầu rượu, Cửu Dương viện cớ đi nhà xí, vòng ra hậu viên tìm gã họ Viên. Đang men theo hành lang, chàng chợt ngó thấy một phụ nhân tầm tuổi trung niên, tay cầm ống tẩu bập bập phun sương nhà khói. Đứng đối diện bà ta là một tiểu nha đầu đang sợ hãi khấp nép. Quét mắt nhìn qua, chàng đã định bỏ đi luôn nhưng chợt nghe phụ nhân đó cất tiếng hỏi:

- Khuê nữ nhà người ta muốn tránh còn chả kịp. Vì sao mi, một tiểu nha đầu mới nứt mắt đã muốn gia nhập hoa lâu của ta?

Tiểu nha đầu tuy quần áo cũ nát song nom kỹ cũng xinh xắn ưa nhìn, nghe hỏi thì ấp úng thưa:

- Đại nương...

- E hèm...

- Đại... đại tỷ... - Thốt được mấy tiếng nàng òa lên khóc - Vì muội thực sự hết cách rồi...

Nha đầu nọ quỳ thụp xuống, mắt ngập lệ nghẹn ngào:

- Mẹ muội đột nhiên mắc phải ác bệnh, không may qua đời đã được mấy hôm. Gia cảnh muội vốn bần hàn, đành dạm được chút tiền cộng với vay mượn thì đồ hết vào mua thuốc trị bệnh rồi, giờ đến tiền mai táng mẫu thân còn chẳng có. Muội chỉ còn biết ra ngoài chợ dưng tấm biển bán thân chôn mẹ, nhưng khổ nỗi đã ba ngày rồi mà chẳng ai thèm đoái hoài. Thật may chiều nay nghe người ta mách ở đây đang cần con hầu, cầu xin Liên đại tỷ hãy thu nhận muội, mọi thứ muội đều làm được... Chỉ cần có tiền chôn cất mẹ thì việc gì muội cũng chấp nhận! Hu hu...

Phụ nhân đó hóa ra là Liên đại nương, cũng là tổng quản của hoa lâu này. Lăn lộn kiếm ăn bao nhiêu năm trong chốn phong nguyệt, những khổ sở đau đớn, nhục nhã ê chề, lừa lọc gian trá cùng máu và nước mắt, bà ta thấy nhiều rồi, cảm xúc đã sớm chai sạn. Có điều một nha đầu mười ba tuổi vừa trải qua nỗi đau mất mẹ, lại không có tiền lo hậu sự, sự thương tâm ít nhiều vẫn khiến bà ta động lòng. Nói cho cùng, không vì hoàn cảnh bất đắc dĩ, thiếu nữ nào muốn bán thân vào lầu xanh chứ?

Liên đại nương khẽ chau mày, liếc mắt nhìn nha đầu đang chấp tay cầu xin, thăm nghĩ nhìn kỹ con bé này cũng xinh xắn đấy. Chỉ tiếc tuần trước hoa lâu đã mướn thêm mười lăm cô hầu nữ rồi. Hơn nữa người hầu nào muốn vào đây làm việc, đều phải qua một đợt tuyển chọn khắt khe, rồi huấn luyện sơ sơ cầm kỳ thi họa... Có chế độ tuyển người đặc biệt này, là vì Hoa lâu của bà ta tự hào danh tiếng vang dội khắp Hà Nam.

Đương nhiên Liên đại nương có lý do để tự hào. Các cô nương ở đây đều thuộc dạng tài sắc song toàn, mười phần dù không vẹn mười thì cũng tám chín phần. Cho nên Hoa lâu nổi độ đầu thàng và ngày rằm chính là lúc tài tử phong lưu dập dìu, đông như trẩy hội. Cũng là thời cơ tốt nhất để các cô thể hiện nhan sắc, tài mạo tuyệt vời của mình. Chỉ cần nắm chắc cơ hội, được mấy vị tài tử chú ý, giá trị và tiếng tăm sẽ tăng lên vùn vụt. Còn như thừa dịp có thể lọt vào mắt một hai vị quý nhân thân phận cao vợi, chẳng những có thể nâng cao đầu mà thoát cái gà hóa phượng hoàng, ngạo nghễ với đời nữa kia.

Suy xét một hồi, Liên đại nương nhìn tiểu cô nương phía trước, lạnh nhạt nói:

- Hoa lâu này là nơi để khách nhân mua vui, nếu như cả ngày nha đầu nguoi cứ phở vè mặt khóc lóc đưa đám này ra thì còn thể thống gì nữa. Và lại đợt tuyển chọn các hầu gái cũng đã qua rồi. Thôi nguoi về đi, ta không nhận đâu!

Nha đầu nọ quỳ trên mặt đất nghe vậy dập đầu, nước mắt như mưa, đáng điệu xót thương vô cùng. Trong lòng Cửu Dương trào lên cảm giác day dứt khó chịu. Ngặt nỗi chàng đang có nhiệm vụ trong người, không thể dặt dàng theo được. Hơn nữa người nào muốn gia nhập hội, phải qua ngưỡng duyệt của sư thái, chứ không tới phiên chàng quyết định.

Cửu Dương không khỏi đắn đo, bỏ đi không nỡ ở lại cũng chẳng xong. Thoáng ngẫm nghĩ, chàng đành đánh tiếng bước lại gần, cười nói:

- Đây hẳn là Liên đại tỷ đại danh鼎鼎, nức tiếng xa gần vừa xinh đẹp vừa nhân ái rồi!

Liên đại nương liếc Cửu Dương ngạc nhiên:

- Vị công tử này là ai vậy?

Mặt không đổi sắc, Cửu Dương cung tay mỉm cười:

- Tại hạ đứng thứ bảy trong nhà nên người ta hay gọi là Tiểu Thất. Mến mộ danh tiếng Liên đại tỷ đã lâu nên đến chào một tiếng!

- Ô, vị công tử này lạ mặt lắm, hình như lần đầu đến chơi, vậy làm sao biết ta nhân ái hay không nhân ái? Đúng là miệng lưỡi ngọt chết người đi được!

Ngắm chàng trai vừa tuấn tú vừa có vẻ ung dung tiêu sái, bà ta lòng vui không kiềm được, mắt mị như tơ lờm xẻo một cái.

Cửu Dương cười đáp:

- Sao lại không biết chứ! Chẳng những vậy tiểu đệ còn vô cùng ngưỡng mộ nữa kia!

- Ngưỡng mộ ta ư? – Liên Đại nương che miệng cười tít mắt.

- Tất nhiên! Tuy Tiểu Thất mới tới đây chơi lần đầu, nhưng đại danh của tỷ đã sớm như sấm bên tai. Người trong giới phong nguyệt, ai chẳng biết Hà Nam có một hoa lâu đệ nhất thiên hạ, một lần ghé qua là suốt đời không quên. Mà làm nên danh tiếng đó, chính nhờ tài kinh thương trác tuyệt và lòng nhân ái bao la của Liên đại tỷ đây. Vì vậy tiểu đệ không quản ngàn dặm xa xôi, mong tới đây gặp tỷ một lần cho thỏa tâm nguyện!

"Khục!"

Một tràng tán tụng liên miên khiến Liên đại nương thiếu chút nữa bị hơi thuốc chẹn họng, phải vỗ vỗ ngực ho sặc sụa.

Cửu Dương liền nháy mắt với nha đầu ra hiệu. Đang tròn mắt nhìn, cô bé hiểu ý vội vàng đứng dậy, chạy tới vỗ nhẹ nhẹ vào lưng Liên đại nương. Bà ta cười ngượng ngùng:

- Khụ... công tử à, có khi người ta nói quá lên đấy!

Cửu Dương nghiêm mặt đáp:

- Thật không dám giấu, ban đầu Tiểu Thất cũng nghĩ vậy. Song vừa gặp tỷ, tiểu đệ liền hiểu vì sao hoa lâu có thể vang danh khắp thiên hạ rồi!

Liên đại nương sững sờ:

- Tại sao vậy?

- Không giấu gì Liên đại tỷ, tiểu đệ vốn có chút thành tựu về coi tướng, nên vừa nhìn qua đã thấy tỷ đây khí chất cao nhã, ân hàm nét trẻ trung mỹ lệ mà không phô trương, đoan trang mà không cứng nhắc, đó là quý tướng. Lại thêm ấn đường sáng rực, chứng tỏ phúc khí tài vận không cầu cũng đưa nhau đến. Hoa lâu có một người như tỷ trông nom, muốn không thành công cũng khó!

Chưa nói lời có phải thật lòng hay không, nhưng được người ta ca tụng ai chẳng thích. Liên đại nương càng không ngoại lệ, lòng vui phơi phới bật cười khanh khách:

- Tiểu ca lại quá lời rồi. Ở đây tỷ tỷ cũng chỉ là một quản gia mà thôi, có phải người chủ sự đâu!

Cửu Dương kinh ngạc, tròn mắt thốt:

- Không thể nào! Người như đại tỷ đây còn phải chịu thiệt thòi như thế? Hoa lâu này quả là chốn tàng long ngoạ hổ, không thể xem thường rồi!

- Thôi thôi vị tiểu ca này, mở miệng là có thể buông lời mật ngọt, còn nói nữa chắc ta say chết mất - Liên đại nương ồ ồ đưa đẩy - Người ta vẫn nói không có việc cầu người thì không mở miệng tăng bốc. Nói đi, rốt cuộc tiểu ca gặp ta có việc gì?

- Quả không hổ danh Liên đại tỷ mắt sáng như đuốc, thoáng cái soi thấu nhân tâm. Tiểu đệ xin bái phục!

- Ai da vị tiểu ca này, cứ vậy nữa là tỷ tỷ giận đó nha!

Cửu Dương cười ha hả chấp tay:

- Vậy Tiểu Thất đành mạo muội xin được nói đôi lời. Ban nãy quả thực tiểu đệ đã vô tình nghe được câu chuyện của tiểu cô nương đây, cảm thấy hoàn cảnh thật đáng thương. Đại tỷ vốn có tấm lòng Bồ tát, trộm nghĩ tiện tay giúp đỡ nàng ta chắc cũng chẳng khó khăn gì!

- Hừ, tiểu ca thấy nó đáng thương. Sao không làm anh hùng cứu tiểu mỹ nhân luôn đi? - Liên đại nương bĩu môi trêu chọc.

Cửu Dương thần nhiên cười đáp:

- Không dám giấu đại tỷ, đệ vốn đã có ý đó. Nhưng nghĩ lại thì người cô ấy cầu là Liên tỷ, Tiểu Thất tự dưng xen vào chỉ e lỗ mắng, lại mang tiếng giành việc tốt của tỷ. Vả lại, một kẻ giang hồ lưu lạc như tiểu đệ không khỏi khiến người ta nghi ngờ có dụng tâm chi đây. Thôi thì đành đứng một bên góp lời vậy...

Rồi quay sang nha đầu, chàng tầm tắc:

- Hơn nữa Liên tỷ nhìn xem, tiểu cô nương này xinh xắn ưa nhìn, cốt cách cũng yểu điệu thanh kỳ. Chẳng qua mẫu thân vừa mất, tâm tình ảo não vì lo buồn chưa xong chuyện hậu sự. Đợi mấy ngày nữa sau khi mẫu thân được chôn cất tự nhiên sẽ khá lên thôi!

Liên đại nương khoát tay cười bảo:

- Ôi chao ôi, nghe tiểu ca nói đến con kiến cũng phải bò ra khỏi lỗ. Thôi được rồi, được rồi. Tiểu ca muốn thì ta nhận nó vậy...

Dứt lời bà ta gọi một người hầu gái đang đi tới:

- Ca Nhi, muội mang một lượng bạc ra đây tặng cho con nhỏ này đi!

Hầu gái tên Ca Nhi ứng lời lui ra. Cửu Dương nhân đó lại tán tụng một phen:

- Liên đại tỷ tấm lòng khoáng đạt rộng rãi, quả nhiên là bậc nữ lưu hiếm có. Tiểu đệ hết sức khâm phục!

Giương mặt bự phần của Liên đại nương ứng hồng, bà ta cười khanh khách hết sức vui vẻ, đoạn quay sang hỏi nha đầu:

- Phải rồi, tên của mi là...?

Sắc mặt tiểu cô nương tươi tắn hơn hẳn, vội đáp:

- Tên muội là Tiểu Tường!

- Tiểu Tường? - Liên đại nương trầm ngâm nói - Sau này ở đây mi gọi là Tường Nhi vậy.

- Đa tạ đại tỷ! Đa tạ đại ca! - Tiểu cô nương lễ phép bái tạ.

Cửu Dương mỉm cười gật đầu, nhớ tới việc chính còn chưa xong vội lên tiếng cáo từ. Liên đại nương lại ồ ồ ọc vài câu khiến chàng chỉ biết cười xòa. Trước khi đi còn không quên an ủi tiểu cô nương vài câu:

- Tiểu muội chớ đau buồn quá mà ảnh hưởng tới sức khỏe. Ta tin mẫu thân muội trên trời có linh thiêng, sẽ luôn phù hộ cho muội gặp an lành. Cứ an tâm ở đây làm việc cho tốt, Liên đại tỷ nhất định không bạc đãi muội đâu. Nếu có duyên chúng ta còn gặp lại!

Tiểu cô nương ngán ngán nước mắt, mím môi gật đầu thật mạnh. Từ giây phút ấy, đã có một nụ cười ấm áp khắc thật sâu vào trái tim thiếu nữ...

Mấy ngày sau, Tiểu Tường đang phụ chuyện lật vật trong kho rượu, bỗng nghe một hầu gái bảo nàng đi gặp Liên đại nương. Khi đến nơi nàng thấy bà ta miệng đang rít điều thuốc hết đêm nọ. Liếc về phía Tiểu Tường, Liên đại nương nháy mắt mỉm cười bảo:

- Xứ nha đầu, mi thật là may mắn đó nghe, trời mới tăng sáng đã có người đem tiền tới chuộc thân cho mi rồi đó.

Tiểu Tường nghe vậy, đôi mắt sáng của nàng tròn tròn ngó dáo dác. Không hiểu sao trong đầu bỗng hiện lên nụ cười ấm áp như mặt trời hôm nào...

---o0o---

Đây đã là chuyện của năm năm trước. Bấy giờ ngắm lại, một đứa bé mười ba tuổi đột nhiên mất đi người thân duy nhất trên đời, lại phải nếm trải sự vô cảm nhẫn tâm của thế nhân. Khi nó rất cần sự chung tay giúp đỡ thì ngược lại, chỉ nhận được sự lạnh lùng bàng quan, thậm chí cò kè bớt một thêm hai trước nỗi đau mất mát. Cảm giác đơn độc tro tro đó, thật đáng sợ nhường nào. Cửu Dương cũng là cô nhi nên chàng hiểu, có điều vung tiền chuộc thân cho nàng, chỉ đơn giản là thương xót kẻ đồng cảnh ngộ vậy thôi.

Nhưng với Tiểu Tường, hành động thi ân không cần hỏi báo ấy vĩ đại xiết bao. Nhất là những lời ân cần dịu dàng trước lúc chia tay, chừng như tia nắng sưởi ấm trái tim giá lạnh của nàng. Có thể nói, chàng chính là người duy nhất quan tâm nàng từ khi cha mẹ nàng mất đi. Giữa cuộc đời u ám tối tăm không hy vọng, bỗng chốc chàng như ánh mặt trời, trở thành nguồn sáng của cả cuộc đời nàng.

Chưa kể với ngoại hình cao ráo cùng gương mặt đầy nam tính, nói không ngoa thì Cửu Dương là giấc mơ của biết bao thiếu nữ mới lớn. Ngay từ lúc còn ngồi học trong Hắc Viện, bằng phong thái chững chạc, trưởng thành hơn hẳn đám bạn học cùng lứa, chàng đã có hàng tá cô gái e ấp đón đường sau mỗi buổi tan học. Sau này khi trở thành viện trưởng, sức hút đó không giảm mà lại càng tăng theo thời gian, đến mức nhiều trường học ở các vùng lân cận cũng sẵn đón mời Cửu Dương về giảng.

Xưa đã vậy, nay thêm vào vẻ phong trần, dĩ nhiên Cửu Dương khiến bao cô gái ở vùng Giang Nam mê mẩn chứ chả riêng gì Tiểu Tường. Nhưng của đáng tội, chàng vẫn thân nhiên chẳng rung động trước bất kỳ bóng hồng nào. Bằng trực giác của nữ giới, Tiểu Tường biết chẳng phải Cửu Dương chai sạn như gỗ đá gì đâu, mà có lẽ, trái tim chàng đã mê mệt người con gái khác rồi. Thậm chí nàng đã mơ hồ đoán ra cô nương đó là ai. Có điều Tiểu Tường vẫn luôn hy vọng, tự nhủ rằng sẽ có ngày khiến trái tim chàng thay đổi hướng về mình.

Bất quá giờ đây, nàng nhận ra hình như mình đã lầm. Lẽ nào người con gái đó, mãi là người đầu tiên và cũng là cuối cùng làm lòng chàng say đắm? Lẽ nào duy nhất chỉ có nàng ta, mới dùng cương được con ngựa bất kham như chàng?

Càng nghĩ lòng Tiểu Tường càng xót xa. Nàng đặt bình rượu xuống thành lan can, quay mặt nhìn ra ngoài sân. Trời đã sẫm sẫm tối. Lại quay sang nhìn chàng, người đàn ông mà nàng hết dạ thương yêu, Tiểu Tường bỗng thấy xấu hổ bẽ bàng không đề đâu cho hết.

"Huynh ấy... vốn không yêu mình." Nàng âu sầu ừ ừ.

Mấy năm nuôi mộng tưởng, lang thang tìm chàng khắp mọi nơi, nhưng nàng đâu biết thì ra nàng đã thua cuộc từ lâu lắm rồi. Có khi ngay từ cái đêm người con gái đó xuất hiện trong cuộc đời chàng. Dẫu nàng ta chẳng cần tranh thủ, cũng tự nhiên nắm giữ được tim chàng.

Thật chua chát làm sao khi nàng lại là kẻ đến sau. Chỉ một bước thôi mà xa xôi đến nỗi cả bóng lưng của chàng, nàng cũng chả bao giờ chạm được!

"Mà chàng ấy cũng si tình thật đấy. Thế gian sao lại có người lý tưởng mà lụy tình vậy chứ?" - Tiểu Tường buồn bã nhủ thầm.

Hóa ra cổ nhân nói cũng có khi sai. Mỡ treo miệng mèo, mèo không nhin được ư? Nàng mỉm cười tự trào.

Rồi như sức nhớ ra điều gì đó, Tiểu Tường chăm chú nhìn Cửu Dương, dùng một giọng hết sức dịu dàng nói với chàng:

- Huynh nói rằng trọn đời này chỉ yêu mình người ta. Nhưng... làm sao huynh biết, nàng ấy sẽ yêu huynh? Lỡ người ta đã có... ý trung nhân rồi thì sao?

Câu nói như tảng băng lạnh buốt nhỏ từng giọt xuống hồn Cửu Dương, bỗng gợi nhớ tới một kỷ ức xưa cũ, cũng từng có người hỏi chàng như vậy...

---o0o---

Đó là một ngày tuyết bay đầy trời. Trên đỉnh Liên Hoa của dải Hoàng Sơn, Mã Lương phu tử ôn tồn hỏi một thiếu niên:

- Con quyết tâm mai này sẽ lấy nó làm vợ sao?

- Dạ! – Thiếu niên đáp.

Mã Lương liền im lặng trầm ngâm. Cầm lấy tay người học trò cung, ngắm nghía chăm chú những đường vân tay trong lòng bàn tay non nớt đó, ông vuốt bộ râu dài trắng như tuyết, mắt hướng về đỉnh Quang Minh không khỏi suy tư.

Nằm ở phía nam An Huy, cả dải Hoàng Sơn như một dãy núi được khoác lên tấm áo vàng. Dù có nhiều ngọn nhưng ba đỉnh cao nhất, được biết đến nhiều nhất là đỉnh Liên Hoa, đỉnh Quang Minh và đỉnh Thiên Đô. Cảnh quan khu vực này nổi tiếng đẹp bởi vô số vách đá đủ loại màu sắc. Trải dài theo dãy núi trập trùng là những cánh rừng thông với cảnh trí thay đổi theo mùa, quanh năm phủ mây trắng xóa. Đặc biệt trên núi còn có suối nước nóng và các thác nước tự nhiên đẹp như cảnh tiên. Vì thế không lạ khi Hoàng Sơn luôn là chủ đề ưa thích cho những bức tranh thủy mặc.

- Con nhìn thấy tảng băng kia không? - Mã Lương gơ tay chỉ một phiến đá treo lưng chừng triền núi - Trải qua cả ngàn năm lạnh giá, nó khó mà tan chảy chỉ trong một mùa hè. Thầy e rằng trái tim của con bé đó cũng như vậy đó, cho dù con có thành tâm sâu dày đến đâu, cũng không vì con mà tan chảy được!

Thiếu niên láu lỉnh đáp:

- Ngàn năm lạnh giá chưa tan chảy là vì biết đâu, nó không được ánh mặt trời trực tiếp rọi qua. Vậy con sẽ là ánh mặt trời của nàng, hoặc ít nhất cũng là người mang ánh nắng đến cho nàng, sưởi ấm trái tim nàng không chỉ một mùa hè mà quanh năm suốt tháng!

Mã Lương lắc đầu cười khò:

- Con nghĩ rằng cứ kiên tâm thì một ngày nào đó cũng có kết quả ư? Có thể lắm, nhưng cái cuối cùng chỉ là sự thương hại của nó mà thôi. Nỗi đau này chỉ e con khó chịu đựng nổi!

Thiếu niên nghe mà không phục, bởi hắn không tin đường tình duyên của hắn còn chưa bắt đầu lại đứt đoạn dễ dàng đến vậy, bèn nói:

- Con có thể khiến nàng thay đổi, toàn tâm toàn ý để theo con. Còn như... ngộ nhờ hai đứa chúng con không chung đường! Không sao cả, con sẽ vì nàng mà thay đổi lộ trình của mình!

- Nó sẽ không yêu con, kể cả có chung một con đường. Nói thế nào nhỉ? À, dù cho con có trở thành tiên nhân cũng đâu thể cải mệnh trời được! - Mã Lương thở dài - Trong cuộc sống này, điều gì cũng đã được ông trời định duyên cả rồi. Duyên đến duyên đi, đều do số phận sắp đặt cả. Có mối lương duyên từ khi bắt đầu đã chắc như đinh đóng cột, như ván đóng thuyền rồi. Ngược lại thì, chẳng bao giờ có kết quả tốt đẹp, chỉ đồng sàng dị mộng mà thôi. Nếu cứ cố chấp, có khi còn mất đi mãi mãi nữa...

Đắn đo một lúc, ông nói tiếp:

- Đời nó sẽ trải qua ba người đàn ông, người yếu mệnh chiến tử sa trường, kẻ may mắn hơn người đầu tiên thì cũng bị lưu đầy không có ngày quay lại. Đến người cuối cùng, rốt cuộc cũng sống một cuộc đời sầu thảm, con biết không?

- Lẽ nào ông trời ganh ghét, lại khiến nàng mệnh khổ vậy ư?

Thiếu niên ngơ ngác lăm bầm. Nhưng chỉ thoáng thất thần, hắn cắn răng đáp rất dứt khoát:

- Thế thì đã sao? Con có thể chăm sóc, bảo vệ nàng. Từ lúc gặp nàng, lòng con đã quyết rồi!

- Ôi, đứa trẻ si tình này...

Mã Lương không khỏi thở dài cảm thán, râu tóc bạc phơ lất phất trong gió núi.

- Con bé sẽ mãi không yêu con đâu!

Thiếu niên mỉm cười, một nụ cười hiền hậu, ngọt ngào như trái lê chín mọng:

- Mai này nàng không yêu con, không nhớ con cũng chẳng sao, chỉ cần mình con yêu nàng là đủ. Là một đứa trẻ mồ côi thiếu vắng tình thương của cha mẹ, phần đời này nàng đã phải nếm trải quá nhiều đau khổ rồi, con không muốn sau này nàng cũng sẽ như vậy. Ba người đàn ông đó đều rồi bỏ nàng thì sao chứ? Với con sẽ không bao giờ. Con nhất định dùng cả cuộc đời này để nhớ nhung nàng, chờ đợi nàng, để mỗi khi nàng cần sẽ luôn có con bên cạnh

chăm sóc và bảo vệ!

Nói tới đây, thiếu niên đồng dục:

- Nghĩa phụ, người đừng khuyên con nữa. Con tin rằng, nàng... không chừng sẽ có chút gì đó thương yêu con!
- Đứa trẻ ngốc này, con không biết hy sinh vì một người không có tình cảm với mình phải trả giá đắt như thế nào đâu.

Mã Lương nghe vậy không khỏi có chút sốt ruột:

- Nhìn nó sà vào lòng người đàn ông khác, con có thể chịu được à? Tóm lại con chỉ có duyên nhưng không có phận với nó, hãy mau giã ngộ đi thôi!

Thiếu niên ngăn người tư lự một thoáng như nghĩ đến viễn cảnh đó, rồi mới đáp:

- Thừa nghĩa phụ, thật lòng thì con chẳng bao giờ định giã ngộ, lại càng không muốn thành Tiên thành Phật đâu. Giã ngộ thì sao chứ? Bắt từ thì thế nào? Nỗi tịch mịch của bắt từ là đồng nghĩa với sự cô độc khi thiếu nàng, con có thể chịu đựng được sao? Con thà là không, chỉ muốn ở mãi mãi trong cõi luân hồi này, miễn có nàng!

Mã Lương nhìn người đồ nhi thương mến của mình thật lâu, rốt cuộc cũng mềm lòng.

- Thôi vậy, chỉ cần con thấy không hối hận là được!

- Con cảm thấy rất xứng đáng! - Thiếu niên vui vẻ nói.

Mã Lương biết không thể lay chuyển nỗi chàng thiếu niên này. Trong mắt ông phảng phất một nỗi ưu sầu. Ông trút ra một hơi thở dài, biết rằng đồ nhi này là kẻ cố chấp nhất thế gian, một khi đã quyết định điều gì thì không ai có thể lôi kéo y trở về được. Rồi đây cuộc đời hắn sẽ nếm biết bao nhiêu đau khổ. Trong tháng ngày dằng dặc trôi, năm đến năm đi, hoa nở hoa tàn, Xuân, Hạ, Thu, Đông, năm qua rồi năm lại... Cô gái đó mãi mãi sẽ nhìn về hướng khác, mà không bao giờ cùng hắn nhìn cùng một phương.

Bất quá ở đời, vẫn tồn tại cái đạo lý người ta luôn ham muốn thứ không thuộc về mình. Con người chẳng phải là thế sao?

Lụy vì tình đơn phương đau khổ thế nào? Trái tim tổn thương sẽ đón đau ra sao? Đến một thời khắc trong tương lai, chỉ e hắn mới thấu được.

Tuy vừa nói cứng vậy đó, thiếu niên vẫn nhìn băng thạch đến ngẩn người.

Mã Lương vỗ vỗ bờ vai y:

- Con hãy suy nghĩ cho kỹ đi. Đời con còn dài, còn cơ hội gặp gỡ nhiều người khác nữa. Thôi thì hứa với thầy, tới chừng đó nếu có người như vậy, ít nhất hãy mở lòng cho người ta một cơ hội, được không?

Thiếu niên áo trắng mỉm môi không đáp, chỉ đứng im lìm trên đỉnh núi mà ngược nhìn trời. Giữa bầu trời, hắn như thấy dung mạo tiểu sư muội hiện ra, ngời sáng tuyệt mỹ, lung linh hết muôn vàn đóa hoa tuyết đang tung bay khắp nơi. Môi nàng hé nở nụ cười, một nụ cười xinh đẹp đến mức có thể dung hòa cả băng tuyết cùng con tim hắn... .

---o0o---

Nhận thấy giữa hai người có phần gượng gạo, để thay đổi không khí Tiểu Tường bèn rủ chàng đi chợ đêm chơi. Thực sự Cửu Dương lúc này chẳng có lòng dạ nào, ngần ngại định từ chối, song bất gặp cái nháy mắt tinh nghịch của nàng kèm câu nói:

- Huynh không đi cũng được. Nhưng biết đâu khi tới đó, tâm trạng muội vui vẻ lại đổi ý cũng nên!

Chàng đành phải cười khổ gật đầu. Dù thế nào, lấy lại tấm biển mới là việc quan trọng.

Khi mặt trời vừa lặn, chợ đêm ở miền Nam náo nhiệt vô cùng. Người mua kẻ bán tấp nập quanh những gian hàng được bày biện trang hoàng nhộn nhịp như ngày lễ, Tết. Không khí còn rộn rã hơn khi các nghệ sĩ về tranh và thầy bói bắt đầu xuất hiện. Một quang cảnh nhộn nhịp và hỗn độn, nhưng lạ thay, vẫn nhộn nhịp theo khuôn phép.

Hai người sóng vai rảo bước, ngắm hai bên đường đầy chật những gánh hàng, rôm rả lao xao. Rất nhiều khách từ nơi khác tới ngắm nghía và chọn mua nữ trang, ẩm trà, quần áo, tranh ảnh, ngọc bích, cổ vật... Trong khi đó, người địa phương lại ưa thích sản vật tự nhiên. Những mặt hàng như gạo, hải sản, tổ yến... được ngã giá nhanh chóng với vẻ hài lòng.

Tới khu ẩm thực la liệt các món ăn đa dạng, nhất là hàng kẹo hồ lô với màu sắc đỏ mọng trông vô cùng bắt mắt, một trong những món ngọt mà Tiểu Tường rất thích ăn. Cửu Dương liền vui vẻ nói:

- Đây, huynh vẫn nhớ về mặt của một cô nương buổi đầu tiên tới đây đấy!

Nói đoạn chàng làm mặt xấu trên:

- Trông như thế này này, hết chú mèo con tham lam trước đĩa cá thơm ngon!

- Hừ, ai thèm chứ...

Tiểu Tường ửng hồng đôi má, huých chàng một cái làm bộ giận dỗi.

- Thế ai đã từng nói, ước gì có thật nhiều vàng bạc, sẽ mua đầy một chợ kẹo luôn? - Cửu Dương nháy mắt hỏi.

Hắn là hồi tưởng về một đoạn ký ức vô cùng đẹp đẽ, nàng nhoèn miệng cười hạnh phúc, vẻ xinh đẹp rạng ngời khiến người qua lại bất giác phải lên nhìn.

Đúng lúc ấy lại nghe Cửu Dương cười lớn hỏi:

- Bây giờ thì sao nhỉ? Đây, cái này, cái kia, cái kia nữa... muội thích cái nào? Hay vẫn muốn mua hết toàn bộ?

Thật lâu mà không thấy nàng trả lời. Chàng ngạc nhiên quay lại, chỉ thấy nàng đang đắm đuối nhìn mình, môi nở nụ cười mà mắt nhòa lệ:

- Muội... chỉ thích huynh thôi!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 5: Tây Hồ thư viện

Quạt lông phe phẩy trên tay

Quân sư trong trường,

quyết chuyện ngoài quân doanh

Đa mưu nổi tiếng sử xanh

Võ hầu Gia Cát phong thần hiển vinh

Điều dưỡng chưa đầy hai tuần, nhờ có nội lực thâm hậu, lại thêm Nhạc Tam Nguyên lặn lội đường xá xa xôi đi mời danh y, rồi lũng mua được Kim Sơn Tử, nên nội thương của Trương Quốc Khải lành hẳn. Trong mười ngày này nữ thân y đã chăm sóc cho tam đương gia thật là tận tâm tận lực.

Hôm Trương Quốc Khải thức dậy, có thể tự mình xuống giường được, bèn lên lầu hai của thư viện tìm Cửu Dương. Cửu Dương không ở đó, nhưng Trương Quốc Khải thấy tấm biển ghi “Tây Hồ thư viện” đang treo ngay ngắn trên tường, bên trên bàn thờ Khổng Tử. Mặt Trương Quốc Khải vừa có chút khởi sắc liền chuyển sang tím tái. Hiều Lạc được nữ thân y giao cho nhiệm vụ trông chừng bệnh tình tam đương gia, hay lơ đãng theo Trương Quốc Khải, nên nó cũng lên lầu. Trúng hôm các tú tài vào thư viện để nghe viện trưởng giảng bài, Trương Quốc Khải và Hiều Lạc mới lẳng lặng đi xuống hầm.

Lát hồi các tú tài vào thư viện, hồi nữa Cửu Dương vào theo, ngồi vào chỗ cái sập đặt ngay dưới chân bàn thờ. Các tú tài thì ngồi xếp bằng thành năm hàng ngay ngắn trước mặt chàng.

Cửu Dương như mọi hôm tận tâm giảng bài, cũng bộ y phục màu trắng quen thuộc, cuốn sách cuộn lại cầm trên tay, cùng một tách trà được đặt trên một cái sập làm bằng ngọc ngiến. Vân ngiến trên cái sập đó nhìn như những lớp sóng cuộn cuộn, khi sờ tay vào ngọc ngiến thấy mát lạnh như chạm tay vào đá. Cái sập có vân gỗ tự nhiên và độc đáo này được xưởng gỗ Hàng Châu tặng cho Hắc Viện. Ngọc ngiến trong tên gọi dân dã nghĩa là ngiến hóa thạch, phần cứng nhất của cây gỗ ngiến, được hình thành từ một nguyên do khuyết tật nào đó, chẳng hạn như sâu bệnh, chặt chém, bị sét đánh... trong quá trình phát triển của cây. Theo đó cây gỗ ngiến phải dồn tích rất nhiều dưỡng chất vào chỗ bị thương để bảo vệ và chống sự xâm nhập từ bên ngoài nên phần này phát triển dị thường, tạo những phần gỗ mọc phình ra, đó chính là ngọc ngiến.

Cửu Dương giảng tới đoạn người thành công nhất định phải có tinh khí. Chàng bảo các học sinh:

-Cuộc sống với sự cạnh tranh khốc liệt và vòng xoáy kim tiền đã khiến con người trở nên phụ thuộc quá nhiều vào vật chất, áp lực đè nặng lên thân thể, họ dễ dàng bức dọc, nóng nảy, gấp gáp, lo âu... Suy cho cùng, cũng bởi vì họ thiếu một phần tinh khí.

Cửu Dương nói đoạn, ngừng lại cho các học sinh theo kịp, rồi tiếp lời:

-Cho nên chúng ta phải tĩnh lặng mới có thể nhìn xa, bình tĩnh mới có thể tĩnh khí, tĩnh khí mới có thể làm được việc, làm được việc mới có thể thành công.

Lại ngưng thêm một chút nữa, chàng tiếp:

-Quá trình hàm dưỡng tinh khí chính là quá trình tìm lại sự cân bằng, kiến tạo một loại hài hòa và thành tựu nên một loại cảnh giới. Có tinh khí, mới có thể thực sự không màng danh lợi, tâm thái bình thản, không bị tiến thoái quấy rầy, thản nhiên trước sự sùng ái và không sợ hãi trước sự nhục mạ. Có tinh khí, mới đặt được ý chí ở nơi cao xa, tâm đặt ở chuyện lớn mà không bị thành tích làm cho kiêu ngạo và thất bại làm cho uể oải, chán nản. Có tinh khí, mới coi nhẹ trước bất kể danh lợi nào. Dưỡng được tinh khí, thì khi chúng ta gặp bất kể chuyện gì đều sẽ giữ được bình tĩnh, cử động nhẹ nhàng. Dưỡng được tinh khí chúng ta sẽ vô sự, bình thản và siêu việt chính mình, ngay thẳng, chính trực để xử thế. Có tinh khí mới có thể bảo trì trí óc thanh tĩnh, nhìn xa trông rộng, nhìn thấu được cái tinh thâm của trời đất và quy luật của vạn vật.

Chàng nói tới đây thì hỏi các học sinh:

-Các vị còn nhớ hôm trước chúng ta học qua lá thư Gia Cát Lượng viết cho con trai ngài, trong đó nói những gì?

Một tú tài đáp:

-Phu quân tử chi hành,

tĩnh dĩ tu thân,

kiệm dĩ dưỡng đức,

phi đàm bạc vô dĩ minh chí,

phi ninh tĩnh vô dĩ trí viễn.

Phu học, tu tĩnh dã

tài, tu học dã.

Phi học vô dĩ quang tài,

phi chí vô dĩ thành học.

Cửu Dương hỏi:

-Nghĩa là gì?

Tú tài nọ trả lời:

-Nghĩa là hành của người quân tử là tĩnh để tu thân, cần kiệm để dưỡng đức, không đàm bạc thì cái chí không sáng, không tĩnh lặng thì chí không xa, phải tĩnh mới học được và muốn có tài phải học, không học thì không mở rộng được cái tài, không có chí thì học không thành.

Cửu Dương nghe vậy rất hài lòng, gật đầu:

-Đấy chính là lĩnh hội cả đời của Gia Cát Lượng...

Cửu Dương giảng hồi lâu nữa mới xong bài học, các tú tài đứng dậy cúi chào chàng rồi ra ngoài. Đợi họ đi rồi, một nhóm người từ dưới hầm đi lên thư viện. Lâm Tổ Đình ngó tám bản liên tá hỏa thần hồn. Lúc này Hiểu Lạc “tố cáo” với nàng quả nhiên là chuyện có thật.

Biết bất sự muội sẽ nổi cơn thịnh nộ, mà tánh tình nàng ta lúc nóng lên không thua Hóa Diễm Sơn, Cửu Dương ngồi yên chẳng nói chẳng rằng, vẻ mặt nom có vẻ chịu đựng. Cửu Dương đặt quyển sách xuống bàn, lắng lắng bụng tách trà lên, dùng nắp gạt nhẹ lá trà trong nước.

Thư viện khi này im phăng phắc, mọi người cũng hầu như nín thở, đương nhiên ngoại trừ Lâm Tổ Đình.

Quả thực Lâm Tổ Đình chuẩn bị phun lửa, nhưng chưa mở miệng thì Trần Tôn đã lắc đầu nói:

-Viện trưởng à, lão nô đây theo ngài bao năm, sau khi phu tử qua đời tôi nguyện theo hầu ngài, nhưng lần này... không bình được cho ngài rồi đó!

Cửu Dương nghe ông lão nói trong lòng thoáng buồn, đoạn quay sang người đệ tử yêu quý nhất của chàng, phát hiện Hiểu Lạc cũng nhích ra xa chàng mấy bước. Nó liên tục gãi gãi đầu.

Cặp Lữ huynh đệ, Trương Quốc Khai, Nhạc Tam Nguyên cũng lắc đầu thờ dài.

Lâm Tổ Đình được dịp nói:

-Đó, đó, ngài viện trưởng, ngài đã thấy chưa? Ai ai cũng bất mãn với ngài cả đó, còn không mau tháo miếng gỗ đó xuống!

Cửu Dương không xê dịch, Lâm Tổ Đình điên tiết nói:

-Thế nào? Huynh ngài không làm, vậy để cho muội!

Dứt lời nàng định triển khai khinh công nhảy lên thảo tẩm biển xuống.

Kịch! Cừu Dương liền có phản ứng, đặt tách trà xuống bàn.

Nữ thần y đứng sau Lâm Tổ Đình, ôm ngực hồi hộp theo dõi hồi nào tới giờ, thấy Cừu Dương và Lâm Tổ Đình sắp ra tay đánh nhau, liền bước ra nói:

-Này, này! Mọi người khoan hãy tức giận, hãy nhìn thử xem, hình như... có cái gì hơi khác...

Rồi e mọi người không hiểu, nữ thần y chỉ tẩm biển:

- Ày, là muội nói mấy cái chữ trên biển của hôm nay, hình như có chút khác hôm kia.

-Đâu? Đâu? -Lữ Nghị Chánh hỏi - Đâu thấy thay đổi chi đâu?

-Có thay đổi - Nữ thần y nói – Huỳnh nhìn kỹ lại đi!

Đoạn quay sang Lâm Tổ Đình:

-Lâm tỉ à, tỉ có thấy khác không?

-Tỉ ư? – Lâm Tổ Đình nhú mày nhìn tẩm biển, so vai – Không! Tỉ thấy nó vẫn rất xấu xí!

Bỗng Lữ Nghị Trung vỗ trán, reo lên:

-À! Có khác, có khác!

Rồi chàng cười to:

-Hàng dưới, chữ thứ hai có khác một nét...ha ha!

Lão Trần bấy giờ mới à một hơi:

-Đúng, đúng! Chữ đó được viết thêm một nét!

Nhạc Tam Nguyên, Lâm Tổ Đình, Tiểu Tường, Trương Quốc Khải và Lữ Nghị Chánh cũng đồng loạt gật gù.

Hiếu Lạc chắc tại lùn quá nên nhìn không rõ, hỏi Trương Quốc Khải:

- Tam sư bá ơi, mọi người đang trầm trồ chuyện gì vậy?

Trương Quốc Khải là một võ phu, không rành chữ nghĩa văn chương, không biết giải thích cách sao, còn đang à à luôn miệng thì Lữ Nghị Trung nói:

-Thì lúc ban đầu, tẩm biển được mang tới đây, chữ “lăng” vốn chỉ có hai gạch. Bây giờ con nhìn đi, chữ đó lại giống như có ba gạch, đúng không? Chữ lăng có hai gạch gọi là hai điểm thủy, tức là nói cảnh đẹp ở Tây Hồ, có sóng gợn mặt biển rất là mỹ miều, ý của hoàng đế vốn là vậy. Hần nói giang san này của hần rất thanh bình. Nhưng không biết “Người nào” đã gạch thêm một gạch nhỏ nữa vào chữ “lăng” đó, khiến cho nó có tới ba điểm thủy, tức là nói khí thế tàn bạo của Tây Hồ, Giang Nam nhất định sẽ có sóng to gió lớn, long giao đấu tranh, hay nói một cách khác nghĩa là dân chúng ở đây đang rất bất mãn với triều đình Mãn Châu...

Hiếu Lạc đương nhiên biết “người nào” là người nào, nó vỗ tay nói:

-Hay quá! Hay quá đi sư phụ ơi!

Những người khác cũng nói:

-Thất ca huynh thật tài!

-Vậy mà huynh cũng nghĩ ra được!

-Hay lắm viện trưởng sư huynh!

Trần Tôn nói:

-Lão nô già rồi nên hồ đồ, xin lỗi thất gia, lão nô đã không tin tưởng ngài, lão nô trách nhầm ngài rồi!

Nhưng khi mọi người dứt lời, ngoảnh sang đã không thấy Cừu Dương ngồi cạnh cái sập.

Chợt họ nghe tiếng trầm trầm như tiếng chuông đồng vang lên:

-A di đà Phật! Thất sư đệ, một người nhứt tâm thanh tịnh, không duyên ngoại cảnh, lòng không chao động trước bất cứ một khuấy rối nào, coi như tất cả không có gì dính liú đến mình, con người đệ bề ngoài hình như kẻ ngây ngô, si độn lăm, nhưng trái lại thật là sáng suốt, thật là thanh tịnh. Người như sư đệ thật không phải dễ kiếm!

Tiếng này phát ra dưới lầu, ngưng một thoáng rồi tiếp:

-Phương chỉ trong pháp môn niệm Phật có câu: Niệm bất nhứt bất sanh tịnh độ. Mà hễ niệm nhứt thì muôn duyên phải buông bỏ, chỉ chuyên ròng câu niệm Phật. Lòng ta niệm Phật cùng lòng Phật tương ưng. Tây phương không lia đương niệm, không cần đoán xa xét rộng chi cả mà Phật cảnh vẫn hiện tiền. Hy hữu thay pháp môn tịnh độ. A di đà Phật!

-Đại sư huynh đã quá lời, đệ đâu tài cán gì, nếu có thì hôm đó đã không để thất bại thảm hại, cho nên không dám nhận những lời này, đệ thật cảm thấy xấu hổ.

Những người trên lầu nghe đối đáp, gương mặt họ toát lên những đường nét phấn khởi không tả được. Họ chỉ nghe tiếng nhưng cũng biết người mới tới là ai, người này rất quan trọng trong Đại Minh Triều, từ trận thích khách Sơn Tây trở về.

Tiểu Tường cũng có mặt trong thư viện, từ lúc xuất hiện nàng chỉ đứng yên lặng bên cạnh Lâm Tổ Đình. Cửu Dương thấy Tiểu Tường đến có hơi ngạc nhiên. Chẳng đâu biết rằng mấy ngày này nàng đã suy nghĩ, đã buồn khổ, đã thất vọng, giờ trong lòng nàng khá bình tâm lại và đã có quyết định của bản thân nàng. Nàng tự nhủ rằng hễ chàng còn độc thân là nàng còn hy vọng. Nàng nhất định không buông bỏ dễ dàng như vậy được. Hạnh phúc là do mình tự tay tranh thủ và nắm lấy. Nàng quyết định phải tiếp tục đánh trận này!

Nhưng khi Tiểu Tường nghe ý trung nhân của chàng lên tiếng, Tiểu Tường thấy chàng nhìn cô ta cười ngọt ngào. Cô gái đó cũng mỉm cười với chàng. Hai người đó đâu ngờ rằng hai người nhìn nhau cười mà tim Tiểu Tường như vỡ ra từng mảnh. Tiểu Tường lại ước gì nàng yêu ai đó khác không phải là chàng. Hoặc nàng xuất hiện sớm hơn. Nhưng rất tiếc nàng đến quá muộn khi mà trong tim chàng người con gái đó đã là tất cả.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 6: Thiếu đà chủ

Ngắm mãi nhân gian kiếp phũ phàng

Tâm tư quặn thắt nỗi niềm mang

Lặng nhìn thế sự buồn lơ đãng

Quên khuấy vầng Dương rực nắng vàng

Nhạc Tam Nguyên làm theo lời Cửu Dương, vội vã đi tìm các trưởng lão đến tụ tập đề thương lượng. Hai canh giờ sau, Cửu Dương và các người trong Hắc Viện đã có mặt ở Thanh Tịnh Tự gần Tây Hồ.

Giang Nam có hai ngôi chùa lớn nổi tiếng, đó là Thiếu Lâm Tự và Thanh Tịnh Tự. Sau khi Giác Viễn qua đời, chùa Thiếu Lâm là do Lữ Lư Lương giữ nhiệm vụ trụ trì. Còn Khẩu Tâm thì coi giữ chùa Thanh Tịnh.

Thanh Tịnh Tự là ngôi chùa cổ bốn mùa hương khói, do đại đương gia của Đại Minh Triều là Khẩu Tâm trông coi. Chùa được xây dựng vào những năm đầu thời Minh, mặc dù đã trải qua những lần trùng tu, sửa chữa nhưng chùa vẫn giữ được những nét nguyên sơ hấp dẫn.

Chùa tọa lạc ở phía tây tỉnh Hàng Châu, cạnh Tây hồ. Theo dân gian truyền đồn đại, thì chùa được một người ni cô thiết kế.

Quanh chùa cây cối sum sê, làm tăng thêm vẻ hoang sơ độc đáo mà hấp dẫn, rêu phong cổ kính cho ngôi chùa. Mái nhà của chùa được uốn cong, nóc có đắp rồng châu nguyệt. Trên đỉnh có tấm bảng ghi ba chữ Thanh Tịnh Tự. Toàn thể chùa này được xây dựng bằng tre, mặt bằng chùa cấu trúc theo hình chữ tam, một kiểu chùa có ba nếp nhà song song với nhau.

Ngoài cùng là tam quan, qua khỏi cổng vào chùa rồi là tới sân chùa, nơi có bày đặt các chậu cảnh và một hòn non bộ. Từ sân chùa dẫn đến nhà bái đường, gian đẹp nhất cả kiến trúc lẫn điêu khắc. Phía ngoài nhà bái đường có lan can bằng đá xanh bao quanh, chạm khắc các hình động vật, điểm xuyến thêm mây, trời, hoa, lá trông vô cùng thanh tịnh và sinh động.

Quy mô của Thanh Tịnh Tự khá nhỏ nên chỉ có một gian bái đường, không như chùa Thiếu Lâm có đến những năm gian bái đường. Ở giữa bái đường có đặt hương án, người đến lễ chùa thường thắp hương ở đây.

Tiếp đến là một hành lang chạy dài nối nhà bái đường với hậu đường, nơi mà Nhạc Tam Nguyên mời các trưởng lão của bang hội phục Minh đến đề hội họp. Tượng bày ở nhà hậu đường có khá nhiều, chính giữa gian là tượng Bồ Đề Đại Ma được đúc bằng đồng đen. Tượng này có kích thước lớn và đồ

sộ, cao hơn hai người đứng chồng lên vai nhau, tượng đặt trên tòa sen, đằng sau là vầng hào quang tỏa sáng, bên dưới là các hình trang trí sóng nước sóng động như một thủy cung. Kế đó bày tượng Quan Âm tổng tử và Quan Âm tọa sơn, hai bên tượng Quan Âm là hai tượng kim đồng và ngọc nữ... Đằng sau những pho tượng thờ Phật là những pho tượng thần, rồi đến những nhân thần như Lưu Bị, Gia Cát Lượng, Quan Vân Trường, Khổng Tử..., những con người được coi là có thực, nhưng về sau nhờ học tập và tu luyện đã có tài thần thông biến hóa. Nhờ những khả năng đó họ cứu dân giúp nước và được nhân dân một vùng hay nhiều vùng thờ phụng. Ngoại trừ tượng Bồ Đề Đại Ma, tất cả các tượng khác đều được khắc bằng đá vôi.

Tượng truyền chùa này nổi tiếng là thiêng, những năm hạn hán, người dân đến đây cầu mưa và cúng tế, sau đó thì trời bao giờ cũng đổ mưa. Có lần tình này mưa đổ như trút nước trong khi mấy làng vô phúc cạnh bên thì vẫn nắng chang chang.

Thanh Tịnh Tự được xây lên bên cạnh Tây Hồ, nơi mà đã từ rất lâu rồi nổi tiếng là một hòn ngọc của vùng Giang Nam. Khi được ngắm từ trên cao, nhất là vào đầu mùa hạ, quang cảnh của hồ đẹp tựa như một bức tranh. Một nơi vô cùng tĩnh tứ, nên thơ, với nhiều hàng bằng lăng in bóng mát rượi. Xen kẽ những cây hoa tím tỏa hương bay ngào ngạt đó là những rừng liễu rủ nhánh xuống hồ nước, tạo nên những chiếc bóng trong xanh màu ngọc biếc. Khi ánh bình minh mới vừa nhú lên, hay lúc hoàng hôn buông xuống, mặt hồ như được hàng vạn tia nắng vàng chiếu sáng lấp lánh như một miếng ngọc khổng lồ.

Không biết duyên thơ, duyên đạo, hay duyên lành nào đã đưa đẩy thiên nhiên chế tạo khung cảnh hồ này? Quan khách đến dạo chơi bờ hồ, cảm giác như từng bước chân của họ lạc vào một thế giới mông lung, huyền ảo, những đóa sen nở muộn e ấp ẩn mình trong vầng chiều vàng lãng đãng nơi này. Tây hồ được một dãy núi non bao bọc và ôm trọn vào trong lòng như tình thương của một người mẹ và một người con. Hai bên hồ có đôi bờ đề chạy dài như hai vành đai xanh thắm. Hoa nở như gấm khi quan khách du xuân trên bờ đề này.

Tây Hồ còn có “Tam cầu sóng gió,” nổi tiếng bi ai, vì ba cây cầu này đã khiến cho nhiều cặp tình nhân trải qua bao nhiêu phong ba giông tố. Ngồi trên một trong ba cây cầu đá cong này người ta có thể ngắm trọn nét đẹp riêng của cảnh chùa Thanh Tịnh. Ba cây cầu được chạm khắc rất công phu, tinh xảo, và bố trí rất hài hòa. Tên của ba cây cầu “đau thương” này là cầu Đoạn, cầu Trường, và cầu Tây Lâm. Chữ đoạn của cây cầu Đoạn có nghĩa là đứt gãy từng đoạn, là sinh ly, tử biệt. Cây cầu này đã gắn liền với câu chuyện tình bi thảm của nàng Bạch Tố Trinh và chàng Hứa Tiên trong truyền thuyết Thanh Xà Bạch Xà. Dân gian tương truyền rằng chính tại cây cầu Đoạn, nàng Bạch Xà đã vô tình gặp gỡ chàng Hứa Tiên. Họ phải lòng nhau rồi thành duyên đôi lứa. Trớ trêu khi hai kẻ thương yêu nhau này lại phải đôi đường đôi ngã. Họ chia tay tại cầu Đoạn mà lòng vương vấn không nguôi được. Bạch Tố Trinh nhớ những chuỗi ngày tay trong tay vai kề vai cùng với tướng công của nàng, hai người ngắm những đóa hoa tuyết tan chảy, bên dưới gầm cầu là băng hàn trắng xóa nên Hứa Tiên gọi cảnh đẹp đó là tuyết tàn cầu Đoạn.

Chiếc cầu sóng gió thứ hai làm lay động lòng người là cầu Trường. Nghĩ tới cầu Trường làm người ta nhớ ngay đến mối tình gắn bó của đôi bạn trẻ Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài. Mặc dầu chữ “trường” của cây cầu Trường có nghĩa là dài nhưng chiếc cầu này lại không dài quá ba trăm thước. Bởi thế mà tại cầu Trường, Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài đã quyến luyến không rời xa nhau. Họ cùng nhau đi qua đi lại mười tám lần trước khi thoát lời từ giả.

Chiếc cầu Trường và cầu Đoạn đã trở thành chủ đề của rất nhiều thi nhân. Điển hình là hai câu thơ mà dân gian thường hay ngâm nga “Trường kiêu bất trường tình nghĩa trường, đoạn kiêu bất đoạn thôn trường đoạn.” Hàm ý rằng cầu Trường tuy ngắn nhưng tình nghĩa dài, như chuyện tình yêu của Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài. Còn cây cầu Đoạn không gãy nhưng lại khiến lòng người đau đớn như đứt từng khúc ruột khi nghĩ đến mối tình của Hứa Tiên và Bạch Tố Trinh.

---oo0oo---

Khi này là mùa thu, gió lúc nhật lúc khoan, từng cơn gió lạnh ulla vào trong hậu đường của chùa Thanh Tịnh qua cánh cửa sổ bị mối ăn hỏng.

Bên ngoài cổng chùa, tiếng vó ngựa vang lên, thêm mấy người nữa vào trong. Chờ một lúc, lại có thêm nhiều người nữa. Hiểu Lạc nhận ra một trong những người đó là Lữ Lưu Lương. Nó dậm chân định chạy tới chào hỏi liền bị nữ thần y túm áo nó kéo lại.

-Đừng có làm bừa, ở đây toàn những bậc trưởng bối, đệ muốn làm gì thì chờ thất ca bảo đã.

Nó vâng lời nàng không đi nữa, cứ chăm chú mở to mắt nhìn Lữ đại học giả.

Lữ Lưu Lương là một học giả nổi tiếng thời Thuận Trị. Sau khi triều Minh bị diệt vong, ông được Cừu Nạn sư thái thuyết phục tham gia vào cuộc kháng chiến chống Thanh nhưng không thành công nên ở nhà theo giúp Mã Lương mở trường tư dạy học trò. Có người tiến cử ông tham dự cuộc thi Hồng từ khoa do hoàng đế Thuận Trị tổ chức, nhưng vì không muốn cộng tác với triều Thanh nên ông kiên quyết từ chối. Năm Thuận Trị đi Giang Nam đã vô tình gặp Lữ Lưu Lương, cả hai đi chung một chuyến đò, khi đó họ Lữ không biết đó là nhà vua xuất tuần, nên có đôi đáp một vài câu đối với Thuận Trị. Hoàng đế thích lắm, sau khi trở về hoàng cung thì cho người đến Lữ gia rước ông vào cung để giao phó trọng trách dạy dỗ các vị bối lạc, nhưng một lần nữa cũng bị từ chối. Có một thời gian các quan đến trường học khuyên ông, thậm chí còn dọa nạt đóng cửa trường học để ông hạ sơn. Bất đắc dĩ, ông phải bỏ trường tới ở chùa Thiếu Lâm giả vờ xuống tóc làm hoà thượng. Mãi tới lúc đó các quan mới chịu buông tha.

Làm hòa thượng nhưng ông vẫn không quên việc viết sách, lập ngôn. Sách của Lữ Lưu Lương có những cuốn mang nội dung chống lại sự thống trị của vương triều Thanh của tộc Mãn nên chỉ được in ẩn lén lút và được Mã Lương giảng dạy cho các học trò.

Bấy giờ mọi người có mặt đầy đủ trong hậu đường của chùa Thanh Tịnh.

Hiểu Lạc hết nhìn người này đến nhìn người kia, thấy ai cũng khí phách ulla ulla, nó ngưỡng mộ lắm. Chợt nó nhớ ra một chuyện, quay sang nữ thần y hỏi:

-Tỉ à, tại sao tổng đà chúng ta lại đặt ở An Huy vậy?

Nữ thần y mỉm cười đáp:

-Ti đã có lần nghe sư thái nói, sở dĩ bà chọn An Huy làm nơi đặt cơ sở hoạt động vì An Huy được xem là một trong những nơi khởi nguyên của dân tộc chúng ta. Đệ biết không, vào cuối thời Tống tại di chỉ huyện Tiềm Sơn của trấn An Huy này đã phát hiện được dấu tích về hoạt động của loài người và những di chỉ văn hóa thời đại đồ đá rồi đó. Hơn nữa An Huy là khu vực thuộc khu đất thép, tức loại đất sét hòa với đá ong. Đất này có độ bền rất cao, rất thích hợp cho việc đào địa đạo...

Nàng nói tới đây thì phương trượng của chùa Thanh Tịnh xuất hiện, toàn thân mặc áo trắng, khoác thêm trên vai ca sà màu đen, y bước tới trước mặt các trưởng lão. Người này có gương mặt rộng, hình chữ điền, cằm bạnh, da mặt đen nhánh, y bước ra chấp tay xá các trưởng lão một cái. Người này cũng chính là đại đương gia của Đại Minh Triều, với biệt hiệu là sát thủ Thiết đầu lôi - Khẩu Tâm.

Các trưởng lão cũng bái một cái đáp lễ.

Lữ Lư Lương nói:

-A di đà Phật, xin hỏi phương trượng, nghe nói tổng đà chủ bị thương ở Sơn Tây không biết tình trạng bà hiện giờ thế nào?

Khẩu Tâm đáp lời:

-A di đà Phật, tổng đà chủ bị trúng hỏa dược, vết thương rất nặng, hiện bà đang quy ẩn để dưỡng thương, có thể sẽ một thời gian dài bà không gặp mọi người được.

Đột nhiên một cơn gió lạnh ứa vào, Cửu Dương cảm thấy trong người ớn lạnh, so vai một cái. Chàng bước ra, lên tiếng hỏi thăm về Tàn Thiên Nhân và Tầu Chánh Khê. Cửu Dương khi về được Giang Nam đã có nghe tin lục ca và tứ ca của chàng là Đoàn Khiết Tường và Cung Từ Ân đã tử nạn rồi. Quân binh dân cáo thị đầy trong chợ, tin này anh em nhà họ Lữ đã nói với chàng.

Khẩu Tâm trả lời Cửu Dương, bảo Tàn Thiên Nhân và Tầu Chánh Khê sau khi thoát khỏi vòng vây đã bí mật quay trở lại tỉnh Sơn Tây đánh cướp thi thể của hai người đương gia xấu số, đem đi an táng.

Trương Quốc Khải nghe quân binh mang thi hài tứ đương gia, lục đương gia, đem treo ở chợ Sơn Tây để răn dân chúng, hừ một tiếng chửi:

-Mẹ kiếp cái bọn chó Thanh!

-A di đà Phật – Khẩu Tâm và Lữ Lư Lương cùng lắc đầu nói.

Trương Quốc Khải nói tiếp:

-Nhị ca, ngũ đệ, hai người họ gan mật cũng không nhỏ, đã bị phục kích còn dám quay trở lại.

Cửu Dương liếc nhìn Lâm Tổ Đình, thấy vẻ mặt nàng hoang mang, nên Cửu Dương nhìn Trương Quốc Khải nói:

-Tuy rằng tên Phủ Viễn tướng quân đó qui kế đa đoan thật, nhưng nhị ca võ công rất giỏi, lại nữa về thông minh cơ biến thì ngũ ca ít ai sánh kịp huynh ấy, nên đệ tin chắc hai huynh ấy sẽ không thua thiệt.

Khẩu Tâm gật đầu nói:

-Đúng rồi! Nhờ ơn Phật Tổ Như Lai, nhị đệ, ngũ đệ không sao.

Lâm Tổ Đình thở phào một cái, nói:

-Không biết hai huynh ấy khi nào mới về?

Khẩu Tâm nói:

-Sao khi chôn cất thi thể tứ đệ lục đệ, bản tăng làm theo lời tổng đà chủ, bảo hai người họ đến các phân đà báo tin cầu viện. Nếu tính tới ngày hôm nay thì lực lượng của bang hội chúng ta chắc đã đến tụ tập đầy đủ ở tổng đà hồi cương rồi.

Tổng đà ở hồi cương này là tổng đà thứ hai của Đại Minh Triều, có tên gọi là “đồn Bạch Nhật.”

Thằng bé Hiểu Lạc nghe vậy giật giật tay áo nữ thần y, nàng khom mình xuống, nó kể tai nàng nói:

-Ti à, năm vị đương gia còn lại của bang hội, ngoài Tàn nhị đương gia và Tầu ngũ đương gia thì tất cả đang tập hợp ở đây, các thành viên ở các phân đà nằm rải rác khắp nơi cũng đến tập trung ở tổng đà hồi cương, lần này có chuyện lớn rồi, phải chăng?

Nữ thần y cốc đầu nó một cái nói:

-Vớ vẩn, đương nhiên phải là chuyện lớn chứ!

Quả nhiên Khẩu Tâm nói:

-Tổng đà chủ bảo bản tăng đến gặp các vị, trao lá thư này.

Khẩu Tâm rút lá thư viết cho các trưởng lão trong hội Đại Minh Triều ra. Lữ Lư Lương xé thư ra đọc lên, thấy đầu thư là mấy câu chào hỏi, tiếp theo là nói về mấy vị bằng hữu trong hội gặp nguy nan, nhờ chiếu cố... Trong thư không ghi rõ khi nào bà trở về gặp mọi người.

Lữ Lư Lương xem xong, thở ra một hơi nhìn Hồ Quảng Đông.

Hồ Quảng Đông năm nay hơn bảy mươi tuổi rồi, là tổng tiêu đầu của tiêu cục Hưng Chấn ở Hà Nam. Vùng phía nam này, tiêu cục đó là lớn nhất, có phân cục ở cả Quảng Đông, Cam Túc, Tế Nam, Khai Phong, Thái Nguyên. Hồ Quảng Đông oai trấn là vậy nhưng tuổi tác đã lớn, thể mà lão vẫn chưa chịu rửa tay gác kiếm. Ôi chao! Lẽ ra lão nên cáo lão hồi hưu rồi mới phải. Tiêu cục đã phát tài hơn bốn mươi năm trời, chẳng lẽ không biết thế nào là đủ?

Hồ Quảng Đông dựa vào một thanh bát quái đao, một đôi bát quái chuông, năm xưa đánh khắp vùng đại giang nam bắc không gặp địch thủ, nên mới gọi là “oai trấn Hồ Quảng.” Người trong thiên hạ phải may mắn lắm mới có thể quen thân được với vị lão anh hùng này.

Hồ Quảng Đông cũng như Lữ gia là bạn tâm giao của Cửu Nạn sư thái.

-Phen này tổng đà chủ thật khiến người ta lo quá – Hồ Quảng Đông nói - Không rõ bà đang tính chuyện chi mà bảo chúng ta mọi chuyện trong hội bà giao lại cho thiếu đà chủ đối phó, lại không ghi ai là thiếu đà chủ, cũng không nói cho chúng ta biết bà đang ở đâu.

Một trưởng lão khác trong hội bước ra nói:

-Thế thì chúng ta cứ làm theo ý nguyện của tổng đà chủ, thiên lý đón long đầu, chọn ngày tốt làm lễ tham kiến thiếu đà chủ vậy.

Người mới vừa nói đấy là Lạc Thiết Môn, vốn là một đại hiệp phái Võ Đang. Thời tráng niên ông hành hiệp trượng nghĩa ở vùng Giang Nam, danh chấn giang hồ, cũng là một nhân vật nổi tiếng của bang phái Đại Minh Triều. Thiên lý đón long đầu nghĩa là người của các hội xa đến Giang Nam để bái kiến tân đà chủ, hoặc cũng có thể là các hội viên đón tân đà chủ từ phương xa về.

Con trai thứ của Lữ Lư Lương là Lữ Nghị Chánh hỏi nhỏ:

-Cha à, theo cha thì chúng ta nên bầu cử ai đây?

Lữ Lư Lương nói:

-Đương nhiên là một người trong các vị đương gia rồi, sư thái đã dặn như thế.

Lão Trần nói:

-Hiện có đại đương gia, tam đương gia và thất đương gia đang ở đây...

Hiếu Lạc nghe thấy thiếu một người, huyết vô hồng Lâm Tổ Đình nói khẽ:

-Họ quên còn có bát đương gia tí nữa.

Lâm Tổ Đình không cười, Hiếu Lạc ngạc nhiên nói:

-Lâm tí sao thế? Chắc Lâm tí đang nhớ Tàn nhị gia? Hay tí sợ nhị gia lâu ngày không gặp tí, sợ nhị gia thấy người khác đẹp hơn là lập tức thay lòng đổi dạ?

Lâm Tổ Đình mỉm cười ngắt lời:

-Đừng có đoán mò, ta đang lo sốt cả ruột đây, mà là lo chuyện khác cơ.

Hiếu Lạc nói:

-Tí lo huynh ấy bị bắt trắc ư?

Rồi nó làm như người lớn, khoác tay nói:

-Tàn nhị gia võ công đệ nhất phương Nam, sẽ không việc gì đâu, đệ chắc rằng khi nhị gia về sẽ đưa tí đi ngắm mặt trời mọc trên Tây hồ.

-Ha! Đi chơi? – Lâm Tổ Đình nói - Huynh ấy mỗi khi rảnh rồi chỉ biết gói cào chi mà ăn!

Hiếu Lạc ngơ ngác hỏi:

- Có thật như thế không?

Lâm Tổ Đình hỏi lại:

- Sao ta phải lừa gạt đệ? Còn chuyện đi ngắm mặt trời mọc trên Tây hồ thì huynh ấy chỉ thích đi một mình, có bao giờ chịu rủ ta đi cùng đâu!

Hai người nói mà không để ý nữ thần y đứng cạnh đó trong lòng không khỏi áy náy, mặt hơi lộ vẻ hổ thẹn.

Lại nói tiếp chuyện các trưởng lão đang bàn về thiếu đà chủ.

Trương Quốc Khải vốn biết mình hữu dũng vô mưu, không thích hợp để làm kẻ chỉ huy nên lên tiếng từ chối. Chẳng bảo bản thân chàng võ nghệ không cao, kiến thức chẳng đủ rộng, tính khí cũng không được trầm tĩnh nên không dám múa rìu qua mắt thợ.

Trương Quốc Khải dứt lời, có một bàn tay đặt lên vai chàng. Kẻ đó là Nhất Đình Phong, chuyên nghề buôn bán vải vóc, làm chủ hai xưởng dệt tơ lụa khá lớn ở phương nam. Tính y hiếu võ nên kết giao với Trương Quốc Khải, rồi được họ Trương giới thiệu vào bang hội Đại Minh Triều. Nhất Đình Phong thân hình mập mạp, năm nay chừng ba mươi mấy tuổi, thường mặc áo dài bằng tơ lụa in bông lớn, ngoài khoác thêm áo choàng màu xanh. Nhìn y chẳng khác gì một vị đại gia sống trong nhung lụa, nào ngờ cũng là hiệp khách phong trần.

- Theo ngu kiến của tôi thì nhị đương gia trực tiếp đứng ra nhậm chức thiếu đà chủ là thích hợp nhất.

Một người trung niên mang chiếc mũ rộng vành ở sau lưng chọt lên tiếng. Y tên là Bạch Kiếm Phi, độc hành đại hiệp, tuổi trạc tứ tuần, y một người một ngựa chuyên đi cướp bọn nhà giàu độc ác. Y cũng từng trong một đêm đánh phá ba gia đình phú hộ ở Kim Lăng, dùng ba món trường đao, đoản đao, phi đao đánh tan hết đám võ sư bảo vệ ba nhà, bắt chúng cúp đuôi mà chạy, từ đó danh chấn giang hồ. Mỗi lần y hành sự đều có thăm dò kỹ lưỡng, nếu đúng là khổ chủ mang nhiều tiếng xấu, làm điều bất nghĩa mới ra tay. Vì thế mỗi lần y cướp được nhiều thì trong lòng lại càng vui vẻ, thật là nhân tâm đại khoái.

Trong hội bấy giờ không ai biết phải nên chọn vị đương gia nào. Một số ít người ủng hộ Khẩu Tâm, vì mặc dù Khẩu Tâm tuy đã xuất gia mà bản tính y vẫn không thay đổi, phóng khoáng hành hiệp giang hồ, họ kính ngưỡng Khẩu Tâm. Còn lại đại đa số muốn theo Tàn Thiên Nhân vì tánh tình y thẳng thắn, trung trực, lại rất tài ba, võ công có thể coi như là vô địch ở phương nam, tóm lại y là một kẻ rất có nghĩa khí.

- A đi đại Phật - Khẩu Tâm chọt lên tiếng - Cảm ơn các vị đã đề bạt, và cũng theo như bàn tăng nghĩ thì đúng là có điều đáng tiếc...

Có tiếng vội hỏi:

- Đáng tiếc ở chỗ nào?

Khẩu Tâm nói:

- Theo như bàn tăng nghĩ thì Tàn nhị đệ, hiện giờ không biết đang ở phương trời nào rồi, nếu đệ ấy không về cho sớm thì không biết chúng ta lại trở thành rắn không đầu tới bao giờ? Lại nữa đệ ấy trong mình đang bị thương, không tiện động thủ. Không phải bàn tăng muốn trợ oai cho địch mà hạ thấp bên mình nhưng nhờ mai này tên Phủ Viễn tướng quân đó mang bọn ung trảo và quân đội thiết giáp của hắn đến đây, không có Tàn nhị đệ của ta đứng ra lãnh đạo, làm sao chúng ta địch nổi đoàn binh áo sắt của hắn? Bàn tăng tuy bất tài, nhưng cũng biết coi nghĩa khí quan trọng hơn tính mạng. Bàn tăng cả đời này sống là cho bang hội, cái mạng này đã vứt đi lượm lại mấy lần, đem ra liều với chúng cũng không có gì là quan trọng, cho nên...

Mọi người nghe Khẩu Tâm nói bất giác mồ hôi toát ra đầy đầu, uy danh của Phủ Viễn tướng quân quả thật chấn động trung nguyên, trận mai phục vừa qua ở chùa Quan Âm nghe đâu cũng là do hắn tương kế. Mấy câu này của Khẩu Tâm tuy có phần khích bác nhưng hoàn toàn có tình có lý.

Nhưng, cho dù Khẩu Tâm nói vậy mà các trưởng lão trong hội hãy còn phân vân, chưa chịu hưởng ứng việc Khẩu Tâm trở thành thiếu đà chủ, mọi người vẫn cứ mong được Tàn Thiên Nhân lãnh đạo họ.

Chợt có một tú tài chạy vào thưa với Cửu Dương:

- Dạ thưa viện trưởng, có người của chúng ta nhìn thấy ngũ đương gia xuất hiện ở thị trấn kế bên.

Trương Quốc Khải cả mừng nói:

- Nếu ngũ đệ đang tới đây thì chắc nhị ca cũng đang trên đường về đây.

Các vị trưởng lão đứng bên rất đặc ý, lại hô lên:

- Cứ nghe lời của Bạch đại hiệp là bảo đảm không lầm!

Những người khác nào còn được phép nghĩ ngợi nhiều, nghe thế thì luôn thanh đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy!

- Quyết định vậy đi!

Ai cũng hưởng ứng chuyện Tàn Thiên Nhân lên nhậm chức thiếu đà chủ thay cho sự thái quyết định các chuyện lớn nhỏ trong hội.

Chỉ có Cửu Dương đứng đó này giờ là không có phản ứng gì, dường như chàng cũng không bị tác động bởi chuyện ai là thiếu đà chủ, chỉ đang xuất thần quan sát diện mạo từng người đang có mặt trong lúc này. Tự nhiên Cửu Dương nghĩ sống chung với các vị sư huynh bấy lâu, ăn chung một mâm, ngủ chung một giường với họ mà giờ chàng mới phát hiện thấy một người sư huynh của chàng có môi trên mỏng hơn môi dưới, người như vậy khó tạo niềm tin, do lời nói không thật thà.

Chàng lại nhìn sang thấy người sư huynh khác thì hai môi đều mỏng, đúng là tướng số của một người thiếu điềm tĩnh, phản ứng nhanh lẹ với ngoại cảnh, nhưng về tình cảm thì khá là thủy chung, chân thật. Cửu Dương lại nhớ đến một người sư huynh nữa không có mặt ở đây, người này môi dày, chính thực là người phản ứng chậm chạp chân chất, nhưng dễ thuyết phục người nghe, trung tín, ít đổi thay.

Còn đệ tử cùng của chàng, Hiểu Lạc thì... môi trên nó dày hơn môi dưới, tài sản khó vững bền được (^_^). Cửu Dương lại nghĩ cũng may là trong hội không có đàn bà nào chàng quen mà tướng số khác chồng, môi dưới trằm lên môi trên. Trái lại đàn bà mà môi trên trằm lên môi dưới là số khó thành đạt...

Khi này Khẩu Tâm cũng giống Cửu Dương, cũng đứng trầm ngâm đến xuất thần.

Lão Trần thấy Khẩu Tâm không nói tiếng nào hết bèn hỏi:

-Đại đương gia à, ngài suy nghĩ gì mà thất thần vậy?

Trong hậu đường có một người nói đùa:

-Chắc đại đương gia đang lo ngại không ủng hộ nổi?

Cửu Dương bấy giờ mới cười nói:

-Không ủng hộ nổi cũng phải ủng hộ. Đây là ý mệnh của tổng đà chủ, sau khi đồng lòng chọn được người rồi thì bất luận thiếu đà chủ có thành công hay không thì chúng ta cũng phải son sắt một lòng, trung thành với người.

Trước khi Cửu Dương ra khỏi hậu đường có nán lại nhìn Khẩu Tâm thêm một cái, Cửu Dương để ý kỹ thấy Khẩu Tâm có hơi cau mày lại. Tiểu Tường này giờ đứng cạnh Cửu Dương, nàng thấy ai cũng đi về cả rồi mà thần thái Cửu Dương hơi lạ, bèn kéo tay áo chàng một cái. Cửu Dương mới chịu cùng nàng và Lâm Tổ Đình rời đi.

Lâm Tổ Đình thì khỏi phải nói rồi, nàng nghe tin Tàn Thiên Nhân bình an vô sự lòng mừng khôn xiết kể. Nàng nhớ Tàn Thiên Nhân vô cùng, đã bao lâu rồi không gặp được chàng. Nay nghe chàng được bình an nàng tự nhủ nàng không cần mỗi đêm rúc vào một xó nhà khóc rụng rức nữa.

Lâm Tổ Đình vốn dĩ đã tự xem nàng là chị dâu của Cửu Dương, nên mỗi khi hứng chí lên lại lớn tiếng bắt nạt chàng. Vì năm xưa hai nhà họ Tàn và họ Lâm trong lúc cao hứng khéo chuyện với nhau, Tàn Nhị và Lâm Vi đều nói nếu vợ của họ hạ sinh một cặp trai gái sẽ hứa hôn cho hai đứa bé, bằng không, nếu sinh đôi trai hay là đôi gái thì để chúng cùng làm tri kỷ.

Năm Tàn Nhị qua đời, trước khi nhắm mắt ông gọi hai người con trai của ông tới nói:

-Thiên Nhân, Thiên Văn à, hai đứa con một người thông minh, lanh lợi, hiếu học, ham hỏi. Một người hiếu thảo, trọng đạo, biết giúp đỡ gia đình. Được hai người con như thế này, kẻ làm cha này không đòi hỏi gì hơn nữa.

Ông lại nhìn con trai trưởng là Tàn Thiên Nhân, nhắc lại lời phối hôn của nhiều năm trước, hy vọng Tàn Thiên Nhân chăm sóc cho Lâm Tổ Đình vì cha mẹ Lâm Tổ Đình đã sớm hóa người thiên cổ rồi. Lâm Tổ Đình mới vì vậy mà mặc nhiên coi mình là thê tử chưa cưới của chàng.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 7: Uyên ương hồ điệp mộng

Trên cầu nhỏ nổi hai bờ thương nhớ

Dưới dòng sông thuyền chở lưới giăng câu

Ngóng đợi ai Người cứ mãi âu sầu?

Phai vành áo chờ nhân tình xa khuất

Người đi rồi đêm đêm nằm thao thức

Trần trọc hoài môi mắt ứa rèm mi

Nhớ hôm nào giây phút ấy biệt ly

Người hứa hẹn gặp nhau mùa hoa nở

Sao giờ đây qua ba mùa nhưng nhớ

Sao không về chắc quên ước hẹn xưa?

Chàng trai cất bước đi đều đều trên bờ Tây hồ ngắm gió thu đang quét lá rơi. Trời sầm xuống như muốn mưa. Bấy giờ là mùa thu nên chim chóc kéo nhau bay về phương khác tránh lạnh. Có hai chú chim vô tình lạc bầy bay đến, vẫy vẫy đôi cánh nhỏ, mổ lên dăm hạt mầm xanh.

Chàng trai đi dạo một lát rồi dừng chân trên cây cầu Trường, chiếc cầu cong hình bán nguyệt. Khi này lồng đèn được thắp lên và treo lên những cành cây quanh hồ làm cho không gian nơi đây thêm lung linh. Ở mỗi chiếc lồng cứ như đều có một đôi mắt to ngây thơ của một người con gái bỗng bẽn lẽn hiện trong trí chàng trai nó. Mỗi chiếc lồng đều có thể nhắc chàng nhớ đến một sự việc trong dĩ vãng.

Chợt, chàng bắt gặp người con gái đó đứng bên kia bờ hồ, chàng chớp chớp mắt vài cái, đúng là nàng ấy thật. Nàng đang nghiêng nghiêng dùng những ngón tay thon dài chải lên làn tóc mây thanh nhả của nàng, trên mình nàng phục trang bộ váy mềm lụa mỏng màu hồng phấn, trông đơn giản và tao nhã như một nàng tiên nữ hư ảo không nhiễm bụi hồng trần.

Cửu Dương lại nhớ tới ngày hôm kia, vục tắm ngự biển, chỉ có nàng là người duy nhất tin tưởng chàng. Khi đó chàng cảm động biết bao nhiêu, nàng hiểu chàng đến từng chân tơ kẽ tóc, không cần dùng đến lời nói, chỉ nhìn vào ánh mắt là đã biết đôi phương muốn gì.

Những người qua đường ngó thấy nàng đứng bên bờ hồ, trong giây lát họ cũng đứng sững lại, ngỡ người ra ngắm nàng.

“Nha đầu kia, mi là con gái nhà ai mà xinh đẹp vậy chứ?” Nữ thần y vừa thầm nghĩ vừa dán mắt vào mặt hồ, nàng ngắm rất kỹ hình của mình trong đó. Từ nhỏ nàng đã biết rằng mình rất xinh đẹp, nhưng đến nay chính hình ảnh của nàng trong gương vẫn gây cho nàng một cảm giác lạ lùng. Đôi lông mày cong cong, đôi mắt đen láy, đôi môi đỏ mọng và tâm thần chín dẫy một cách nhanh chóng kia đều nói với nàng rằng nàng đã trưởng thành.

-Xấu! Xấu! - Nàng vừa chun mũi vừa chỉ ngón tay thanh mảnh vào tấm gương nước, khẽ nói - Tự mình khen mình mà không biết ngượng!

Chính vào lúc nàng đang mông lung suy nghĩ, bất chợt thấy có chiếc bóng đứng sau lưng nàng.

-Thất ca!

Nữ thần y quay mặt lại, bất gặp trong mắt sư huynh ánh lên tia tán thưởng ngây ngất, bèn thẹn thùng cúi đầu xuống.

Hồi lâu sau nữ thần y lấy lại được tự nhiên, mỉm cười nói:

-Huynh nhìn gì mà lâu vậy, bộ mặt của muội dơ lắm hả?

Cửu Dương hãy còn ngẩn mặt ra nhìn sư muội, bảo với lòng nàng cười đẹp quá! Bên Tây hồ gió rít, nụ cười ấy, sao chàng thấy tim âm lạ!

-Hồi mình còn nhỏ - Cửu Dương nói, mắt vẫn không rời mặt nữ thần y - Có lần huynh mê chơi trong vũng bùn dưới hồ này, nghĩa phụ bảo muội đi gọi huynh về, huynh liền lấy bùn quệt lên mặt của muội khiến muội vừa đi về vừa khóc, muội còn nhớ không?

-Nhớ chứ - Nữ thần y lườm sư huynh.

-Lúc nhỏ muội ưa khóc lắm - Cửu Dương lại nói - Lớn lên ngược lại không như vậy nữa. Lại nữa hồi nhỏ ai dỗ muội cũng không nín, trừ nhị ca tới dỗ muội mới chịu nín.

Nhị đương gia của bang hội Đại Minh Triều là Tàn Thiên Nhân, chàng và Cửu Dương là hai huynh đệ cùng chung một huyết thống nhưng hai người có tính tình đối lập nhau. Tàn Thiên Nhân có đôi lông mày đen và rậm, còn đôi mắt thì chính thị là tổ truyền của họ Tàn, to, đen và rất sáng. Môi đầy đặn, hàm răng trắng khỏe, chàng như có một sinh lực dồi dào, không biết mệt mỏi. Tánh tình Tàn Thiên Nhân rất trầm tư và chững chạc, trong khi đó Cửu Dương suốt ngày cười hi hi há há, về điểm này Cửu Dương khác hẳn anh trai mình. Thêm vào đó hồi còn nhỏ Tàn Thiên Nhân rất siêng năng luyện tập võ công không như Cửu Dương chỉ thích rúc vào một hang động nào đó sau chùa Thiếu Lâm nằm đọc sách.

Có lần Cửu Dương trốn sư phụ Giác Viễn không chịu luyện các bài côn pháp của Nam Thiếu Lâm, Giác Viễn mới lôi Cửu Dương về giảng cho một trận nào là quân binh trước khi ra trận phải tập trận cho thật kỹ...

Lúc đầu Giác Viễn chưa phát hiện ra sở trường của Cửu Dương là cước pháp, ông dạy chàng đánh kiếm, dùng côn, sử đao thương, nhưng do Cửu Dương không thích nên lúc nào cũng cố tình làm mấy loại binh khí đó lạc mất.

Năm Cửu Dương mười ba tuổi, có hôm sư phụ chàng giận quá, mới phạt Cửu Dương đứng tấn cả buổi trên Tung Sơn. Trên núi là rừng cây rậm rạp. Lúc đó đã là cuối thu, chỉ trừ những bụi tre bụi trúc vẫn xanh biếc, còn khắp núi đều phủ sắc đỏ vàng của lá.

Sau vài canh giờ Giác Viễn quay lại nói với chàng rằng:

- Thiên Văn à, con có biết đao kiếm là vật bất khả ly thân của một người lính không? Nếu như một người lính khi ra trận mà không có vũ khí sẽ làm gì được?

- Dạ thưa, làm chỉ huy ạ... - Cửu Dương dài giọng nói, trả lời xong ngoác miệng cười khinh khích.

Cửu Dương buông câu đó khiến Giác Viễn chết điếng. Bài giáo huấn đầy hình ảnh bóng bẩy của ông bỗng chốc bị thẳng oắt con làm cho sụp đổ tan tành.

Cách đó một quãng, Lâm Tổ Đình, Tần Thiên Nhân, Trương Quốc Khải và nữ thần y nấp đằng sau bụi tre cũng bất ngờ không kém Giác Viễn.

Lâm Tổ Đình bật tiếng cười to, xòe ngón tay cái ra nói:

- Thât ca huynh ấy trả lời được đấy!

Trương Quốc Khải cũng ngênh đầu trời lên cười sặc sụa.

Nữ thần y thì ý tứ một chút, nài che miệng lại cười. Duy chỉ có Tần Thiên Nhân là sầm mặt xuống nói:

- Chẳng thích nghe! Chẳng hay!

Giờ nữ thần y nhắc lại chuyện cũ, nàng và Cửu Dương hai người không khỏi phá lên cười.

Nữ thần y cũng nhớ hồi đó nàng rất thích nghe Cửu Dương lác lư cái đầu, miệng ê a liến liến đọc thơ tình của Lý Bạch, lại thêm bộ mặt luôn cười tỉnh quái làm cho người ngoài cũng bật cười theo. Trong đám học trò con nít thời bấy giờ Mã Lương cùng Cửu Dương nhất, ông nhận chàng làm nghĩa tử. Ông cũng đã từng nói trong hai anh em thì tư chất của Tần Thiên Nhân mạnh mẽ nhất, song Cửu Dương mới chính là viên ngọc quý nhưng chưa được mài giũa. Ông mới đặc biệt hướng dẫn cho Cửu Dương để biến đứa trẻ ư nghịch phá này thành một người đầy tài năng, siêu phàm thoát tục.

Cũng nói thêm hồi còn bé nữ thần y đặc biệt thân thiết với Lâm Tổ Đình, và hai huynh đệ nhà họ Tần, nhưng suốt ngày Cửu Dương với Lâm Tổ Đình cứ gây nhau.

Lâm Tổ Đình nhỏ tuổi hơn Cửu Dương. Có hôm Cửu Dương một tay bê ống đé to, tay kia cầm cây cỏ bông lao để đuổi đé. Chàng mặc một tấm áo dài trắng với vạt áo bị túm vào nhét ở thắt lưng quần làm lộ ra cái quần màu đen, tất cả đều dính đầy những bụi. Trên lông mày chàng có một vết nhọ kéo dài xuống tận mũi, trên má thì mồ hôi lẫn đất cát làm cho lấm lem hết cả. Những thứ đó cộng với đôi mắt tròn đen đảo lùa lùa như mắt chim tạo ra một vẻ khôi hài, buồn cười đến chết. Cửu Dương đi ngang qua chỗ Lâm Tổ Đình đang ngồi đánh đu. Lâm Tổ Đình nhìn Cửu Dương. Lâm Tổ Đình nhủ mấy nhãn mũi ra đáng suy nghĩ rất ghê, một lúc sau đột nhiên giờ tay ngoắt gọi Cửu Dương lại gần nói:

- Hay quá rồi, thât đê oi, đi ngang qua mà không thèm đến chào chị dâu vậy! Xem này, tôi chính là chị dâu của cậu đấy, chào chị dâu đi!

Cửu Dương ngơ ngời một cái, không chịu chào, miệng lầu bầu những gì không rõ, một lúc lâu sau tự nhiên chu miệng nói:

- Còn khuya đi! Tướng của muội xấu như ma, đến con đé của huynh cũng chưa chắc đã thèm!

Cửu Dương chọc Lâm Tổ Đình xong bỏ chạy, Lâm Tổ Đình bèn rượt theo chàng. Hai người rượt bắt nhau một lúc Cửu Dương đâm sầm vào nữ thần y đang đi hướng ngược lại khiến cho nữ thần y ngã sòng xoài.

Thế là Lâm Tổ Đình cùng Cửu Dương hai người ra sức đồ dành, cho kẹo, cho bánh... nhưng nữ thần y vẫn không hề ngừng khóc.

Tần Thiên Nhân nghe tiếng khóc vội chạy đến hỏi.

- Không biết được – Cửu Dương và Lâm Tổ Đình rụt cổ lại nói - Huynh thử dỗ nín đi được không?

Tần Thiên Nhân thấy nữ thần y vừa ngồi dưới đất mặt mày nhăn nhó vừa lấy tay dè chặt đầu gối. Tần Thiên Nhân liền đỡ nàng dậy, vạch cái váy của nàng lên, ở trong còn chiếc quần hồng phấn bằng vải thô đã bị toạc ra một miếng to, chiếc đầu gối nhỏ đã rịn máu ra. Tần Thiên Nhân bế nàng để ngồi trên phiến đá an ủi:

- Đừng sợ!

Rồi chàng quì xuống mút bỏ máu dơ ở vết thương của nàng, xong ngẩng lên nhìn vào mặt của nàng hỏi:

- Còn đau không?

Nữ thần y cố gượng cười và lấy ngón tay dũa, lắc mạnh đầu. Sự thật thì nàng đang đau đến trào nước mắt. Tần Thiên Nhân xoa đầu nàng, cười một cách côi mờ, động viên nàng:

- Muội không sao đâu, huynh công muội đi coi lồng đèn hoa đăng nhé?

Đôi mắt to đen của Tần Thiên Nhân nhìn nữ thần y dịu dàng khiến nàng quên đau ngay. Từ lúc đó, nàng đã cảm thấy rất thân thiết với Tần Thiên Nhân rồi.

Trong hội ngoài Tàn Thiên Nhân ra ai cũng rất tốt với nàng, nhất là Bảo Chi Lâm, sư phụ của nàng, người mới hiền hậu dễ gần làm sao, Bảo Chi Lâm đối xử với nàng chẳng khác gì con gái bà, ân cần chu đáo, không có gì mà nàng phải áy náy băn khoăn. Thêm vào đó bảy người sư huynh và Lâm Tổ Đình hẳn rồi một chút là kéo nàng đi chơi, chơi đùa, thả lỏng đèn, thả điều, xem cá vàng, cho chim ăn. Chi có võ công là nàng không được học vì hằng ngày nàng phải theo Bảo Chi Lâm học y thuật.

Lại nói tới Cửu Dương, khi này đứng nhìn sư muội khúc khích bụng miệng cười, nụ cười còn mềm dịu và trong sáng hơn cả đóa hoa sen trong hồ. Đôi má của nàng ửng hồng.

Sau hồi Cửu Dương nhắc sư muội chuyện cũ thì lấy trong áo ra một hình gỗ mà chàng đang khắc đang dở, cho nàng xem.

Nữ thần y khá bất ngờ, lảng lảng sung sướng ngắm pho tượng gỗ với gương mặt giống nàng như khuôn đúc. Trong khi nữ thần y ngắm hình gỗ thì Cửu Dương lặng lẽ ngắm nhìn sư muội, không rõ chàng ở trong lòng nàng chứa đựng cảm xúc gì? Nhưng lại không biết phải mở lời thế nào, hồi lâu sau chàng tự nhiên nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của nàng, nhìn nàng cười ý tứ.

Nữ thần y giật thót người như bị điện giật rồi rút tay về:

- Nhỡ có người nhìn thấy!

- Thì có sao cơ - Cửu Dương nói.

- Nhưng năm nay muội đã lớn, người ta nhìn thấy lại nói đấy! - Nữ thần y đáp, nàng ngượng trước sư huynh. Ngày xưa nàng tự nhiên bao nhiêu, bây giờ nàng ngượng ngập bấy nhiêu.

Nhưng chàng vẫn cầm tay nàng như chẳng chịu rời ra, mắt nhìn như dán lên mặt nàng, hồi lâu cười kín đáo, khe khẽ nói:

- Năm nay muội đã qua lần sinh nhật thứ mười sáu rồi.

- Vâng, nên hai ta phải giữ khoảng cách một chút, huynh đừng nắm tay muội như vậy nữa.

Nữ thần y đáp.

Thời này những cô gái trạc tuổi mười lăm mười sáu như nữ thần y đã sớm yên bề gia thất hết rồi. Nữ thần y nghĩ tới việc lập gia đình, lại khiến nàng nhớ người chị em thân thiết của nàng là Lâm Tổ Đình cũng sắp sửa tới ngày thành thân rồi. Năm trước Cửu Dương sư thái đã chuẩn bị cho Lâm Tổ Đình và Tàn Thiên Nhân chính thức thành vợ thành chồng. Các vị sư huynh trong hội mỗi lần gặp Lâm Tổ Đình là đều Lâm Tổ Đình việc "viên phòng viên phòng" làm cho nữ thần y thấy bất an. Nổi mất mát, hoang mang, u uất, bức bối, bồn chồn... Nữ thần y không muốn nghe ai nhắc đến viên phòng, nàng càng không dám phân tích tâm tình của mình cho ai nghe, chỉ tự chịu cảm giác trong lòng đầy bức rức đó.

Gió đêm lay động bộ y phục màu hồng của nữ thần y, thổi vạt áo sau lưng nàng phấp phật tung bay. Vì không ai xa lạ ở quanh đây nên trên gương mặt nhỏ xinh trắng mịn kia bỗng thấp thoáng một nỗi buồn hư ảo.

- Thát ca à... - Không hiểu sao lần này nàng muốn nói tâm sự của nàng ra cho Cửu Dương nghe, nàng nói - Muội...

Tuy vậy nữ thần y chỉ thốt bấy nhiêu, có cố gắng cách mấy nàng cũng không nói ra lời được, chỉ gượng gạo đứng dựa lưng vào thân cây đào.

- Muội sao?

Cửu Dương hỏi.

Nữ thần y biết nàng lỡ lời rồi, cứ cúi gục xuống không dám ngẩng đầu lên.

- Hai đứa chúng mình... - Nàng ấp úng một lúc cũng nói - Từ nhỏ đã cùng nhau lớn lên, muội muốn gì, thích gì, huynh phải đương nhiên biết chứ...

- Muội không nói ai mà biết, mau nói đi.

Cửu Dương dửng dưng, bất chợt cảm giác dường như chàng vẫn chưa hiểu hết về nàng. Cũng chẳng hiểu vì sao, từ lúc nhỏ có lần trông thấy nàng chàng bỗng có một cảm giác muốn bảo vệ mãnh liệt. Mặc dù nàng không cần đến chàng che chở, nhưng dù có tự giác hay không chàng vẫn muốn lo lắng cho nàng chu toàn.

Cửu Dương buông tay nữ thần y ra, cất tượng gỗ lại trong áo chàng, đứng chờ thêm một lúc không nghe gì hết bèn tiếp tục nói:

- Hôm nay muội đây làm sao vậy nhỉ, vẻ như không được tự nhiên với huynh? Hồi trước cái gì muội cũng kể cho huynh nghe cả đấy!

Nữ thần y nhủ lòng, ừ, cái gì muội cũng có thể nói ca nghe hoặc người khác nghe, duy chỉ có cái này là không thể... Nhưng lời nhỡ nói ra rồi nàng không thu lại được, hơn nữa chàng gắng hỏi quá, nàng đành mỉm cười yếu ớt nói:

- Hình gỗ đó, khi xong rồi sẽ tặng muội?

-Ừ.

-Huynh hứa?

-Ừ.

-Huynh sẽ làm cho nó giống hệt muối?

-Ừ.

-Vậy huynh ấy nhất định sẽ thích lắm!

Lần này Cửu Dương không ừ nữa, mà hỏi lại:

-Người nào?

Nữ thần y cắn môi, nhẹ giọng đáp:

-Không có gì.

-Muội nói ai sẽ thích?

Cửu Dương lại hỏi, trong lòng bỗng nhiên chấn động. Gió đêm mang theo hơi lạnh từ phía thủy hồ.

-Huynh tự suy nghĩ đi!

Nữ thần y nói rồi dậm chân định chạy đi, Cửu Dương kéo tay áo nàng lại, nữ thần y bị mất thăng bằng, hai chân lao đảo.

-Cẩn thận!

Cửu Dương mắt thấy sư muội đã sắp chúi người xuống hồ nước liền dang tay đỡ lấy nàng, ngờ đâu nữ thần y roi tằm xuống nước rất nhanh.

“Ồ!” một tiếng, nữ thần y uống mấy ngụm nước, hai mắt cay xè và đầu ong ong dữ dội.

-Thất ca cứu muội với! – Nàng tá hỏa kêu lên - Muội không biết bơi đâu!

Rồi nàng cố vùng vẫy để bơi nhưng cố gắng của nàng càng khiến nàng chìm gấp xuống.

Trong chớp mắt Cửu Dương nhảy xuống hồ kéo nàng lên khỏi mặt nước. Khuôn mặt nữ thần y tái nhợt, môi nàng chẳng còn sắc máu. Một vài sợi tóc đen mềm mại mang theo hương hoa lài bị gió thổi nhẹ phất qua bên má Cửu Dương.

-Thất ca đừng buông tay!

Cửu Dương cười thật chậm, nhẹ nhàng ôm lấy bờ vai sư muội, say mê ngửi lấy hương thơm ngọt ngào phảng phất trên tóc nàng.

-Không bao giờ, huynh sẽ không bao giờ buông tay.

Khi nói vậy chàng ôm sư muội thật chặt trong lòng.

Sóng nước Tây hồ lăn tăn từng vòng.

Lúc này màn đêm buông xuống.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 8: Thiên lý đón long đầu

Bằng hữu chi giao, anh hào tri ân giả

Từ hải sơn cầu bá phục niên!

Trời mưa lâm râm. Trong căn hầm của trường học Hắc Viện, một bệ lư hương cổ kính bốc lên những làn khói thơm nồng, thấm đẫm sự an tĩnh, dường

như có thể lẫn át cả mùi rượu và thức ăn đương tràn ngập khắp hầm.

Trong hầm khi này đang có rất đông các thành viên của bang hội phục Minh, đều là những bậc anh hùng hảo hán đã thành danh trong võ lâm cả.

Hiếu Lạc thì lại có nhiệm vụ canh gác cổng Bắc Sơn của trường học. Các tú tài đang ngủ ở hai dãy nhà trọ Tư Thất. Tối nay tâm tình của Hiếu Lạc phấn khởi lắm, cứ chốc chốc nó lại hé cửa nhìn ra như đang chờ đón ai đó.

Đúng lúc này nó đột nhiên nghe thấy tiếng vó ngựa rất nhanh, đằng xa xa xuất hiện thấp thoáng hai bóng người khí vũ rất hiên ngang cỡi hai con ngựa lông đen tuyền phi tới như bay, chớp nhoáng đã thấy gió thổi tới mặt. Hiếu Lạc vui mừng mở cửa ra đón họ. Hai kỵ sĩ cúi rạp người trên lưng ngựa, phóng một mạch tới cổng sau của Hắc Viện.

Lúc họ lướt qua một tú lầu tên là Hưng Phát thì có hai người đàn ông đứng dựa vào lan can trên lầu hai nhìn xuống. Hai người trạc tuổi độ tứ tuần. Một người mày dài mắt xếch da vẻ trắng trẻo, sắc diện như một con dơi, còn người kia lưng gắt thanh đại đao, mặt mày đen đúa như than.

-Gã đã về đến rồi – Người mặt dơi nói.

-Ừ - Người mặt đen gật đầu.

Tiểu nhị đi đến sau lưng hai người khách chào hỏi:

-Quý khách mệt nhọc rồi, trong này trà nước rượu cơm đã được dọn đủ, xin mời vào dùng.

Giọng gã mặt đen thô lỗ đáp lại:

-Người cho ngựa của chúng tôi ăn chưa? Mau mau cho chúng ăn, chúng tôi cũng ăn xong là phải lập tức lên đường.

Tiểu nhị vâng dạ liên hồi rồi đi xuống lầu.

Còn lại hai người, gã mặt dơi nói:

-Nhìn thân pháp cưỡi ngựa của gã thì hiểu võ công gã cỡ nào rồi.

Lại nghe âm thanh thô lỗ vừa rồi đáp:

-Thiếu đà chủ còn trẻ tuổi như thế mà bọn chúng cũng ủng hộ cho hắn!

Rồi gã mặt đen nghĩ bụng “ chúng ta không có nhiều thời gian nữa, ta phải đi báo cho Tô phó tướng biết...”

Hắn mới dẫn dò tên đồng bọn dăm câu, rồi nhẹ nhàng bước ra ngoài, băng qua mấy lần sân, vòng ra phía sau khách sạn để lấy ngựa, không hay là tiểu nhị đang theo dõi hắn.

Không phải tiểu nhị lúc nào cũng cố ý nghe lén chuyện của khách, nhưng vì hai người này rất kỳ lạ, lai giả bất thiện, thiện giả bất lai, mà bản thân tiểu nhị lại là một thành viên trong hội nên không thể không đề phòng cẩn thận.

---oo0oo---

Cặp ngựa dừng bên ngoài cổng hậu của trường học Hắc Viện, hai nam nhân trẻ tuổi nhảy xuống, cỡi áo mưa giao cho Hiếu Lạc cầm giữ, rồi tiến vào trong. Hiếu Lạc cúi đầu chào họ xong dắt hai con ngựa đi cho ăn.

Những thành viên của bang hội phục Minh đang ở dưới hầm nghe tiếng bước chân, biết có hai người đi xuống hầm.

Người đi xuống đầu tiên mặc bộ đồ màu xám tro, trên gương mặt ánh lên những đường nét nghiêm nghị và chính trực. Người này là Tàu Chánh Khê, với biệt danh Bát Bộ Truy Hồn, người trong hội đặt cho y biệt danh này vì ở trong hội Tàu Chánh Khê nổi tiếng là không bao giờ khiếm sợ quyền uy hay vị nể tư tình. Tàu Chánh Khê còn rất thanh liêm và nghiêm khắc. Đối với nhiều người trong hội thì Tàu Chánh Khê còn oai vệ hơn cả Cửu Nạn sư thái vì họ Tàu trứ danh là một thiết diện phán quan xử án công minh, chấp pháp vô tư, nhất là trong những lúc chấp chương hình đường. Người trong hội kháo nhau rằng thành viên nào mà phạm phải hội qui của bang phái thì cho dù kẻ đó có ẩn náu ở nơi chân trời hay góc bể cũng không thoát khỏi Tàu Chánh Khê được. Kẻ phạm tội đó chắc chắn bị họ Tàu phái thuộc hạ bắt về để xử tội. Bởi thế cho nên hết thầy hàng vạn huynh đệ và bằng hữu tứ phương, hễ mỗi lần nghe nhắc danh tánh Tàu Chánh Khê thì không ai là không hoảng sợ kinh hồn mất vía. Tàu Chánh Khê ngồi ở vị trí thứ năm trên các băng hữu gọi là ngũ đương gia, một trong bảy người Giang Nam thất hiệp rất được bang hội trọng dụng. Cũng vì ở cương vị cao đó mà Tàu Chánh Khê trở thành một nhân vật đặc lực bên cạnh Cửu Nạn sư thái, thường được bà giao nhiệm vụ huấn luyện binh mã ở tông đà hồi cương - đồn Bạch Nhật.

Người đi xuống sau cùng là Tàn Thiên Nhân, trong tay đang bưng hai hũ sành nhỏ.

Tàn Thiên Nhân không hay biết những thành viên trong hội đã làm tiệc rượu đón mình về nhậm chức thiếu đà chủ. Tàn Thiên Nhân vẫn như thường ngày mặc bộ y phục màu xanh da trời, lưng thắt đai đen, bên ngoài chiếc áo choàng cũng màu đen khoác trên bờ vai rộng che đi đôi tay cơ bắp của chàng. Tàn Thiên Nhân có tám lưng dày nên trông rất lực lưỡng. Đôi mày chữ nhất xanh đậm, vắt ngang trên hai mắt to đen. Đôi môi Tàn Thiên Nhân có độ dày bằng nhau, đều đặn, cân xứng, và chiếc cằm vuông vức khiến khuôn mặt không thiếu vẻ cương quyết. Tàn Thiên Nhân đi xuống hầm mang theo dung mạo toát ra vẻ lạnh lùng khó tả. Ánh mắt vô cảm không hề để lộ nổi vui buồn trong tâm khảm.

Những người trong hội chạy đến bái kiến. Cừu Dương trông thấy Tàn Thiên Nhân liền ôm chầm lấy anh trai, vỗ vỗ vai Tàn Thiên Nhân vài cái. Mọi người cũng đều đang lo lắng nên chẳng ai nói mấy câu khách sáo thông thường.

Sau khi làm động tác bái chào đáp lễ lại những trưởng lão và những thành viên đang có mặt ở trong hầm, Tàn Thiên Nhân đi thẳng vào vấn đề ngay, giọng của Tàn Thiên Nhân rất vang, trung khí đầy rẫy:

- Thi thể của tứ đương gia và lục đương gia bị treo ngoài chợ tỉnh Sơn Tây, chúng tôi đã đi cướp lại được. Còn đây là tro cốt của họ.

Lữ Lư Lương đón nhận hai hủ tro từ tay Tàn Thiên Nhân, lòng ông buồn hiu hắt, ông đặt hai chiếc hủ lên bàn thờ cạnh bệ lưu hương. Giữa bàn thờ có đặt bài vị của Hồng Vũ Thái Tổ - vị hoàng đế đầu tiên sáng lập ra triều đại nhà Minh, và vị vua cuối cùng của triều Minh là Sùng Trinh. Hai bên hai tám bài vị là bài vị của những người đã sáng lập ra bang phái Đại Minh Triều, gồm có Giác Viễn, Lâm Vĩ, Mã Lương, và Tàn Nhị.

Trước nay bang hội Đại Minh Triều có ơn là trả, có thù là báo. Bất cứ ai có chút xíu ân huệ với họ, họ cũng tìm thiên phượng vạn kế báo đáp mới thôi. Nếu ai kết oán thù, thù lớn thì trả lớn, thù nhỏ thì trả nhỏ, quyết không chịu bỏ qua.

Lữ Lư Lương đốt hai nén nhang cắm xuống một chiếc bát, nói:

- Tứ đương gia, lục đương gia, các huynh đệ của Đại Minh Triều nhất định sẽ báo thù cho hai người. Chúng tôi nhất định sẽ lấy được đầu tên hoàng đế cúng tế linh hồn của hai người. Hai người gia nhập bang hội đã lâu năm, có công lao to lớn, muôn đời bất diệt, cao sơn ngang thủy, nhiều phạm trường trủ, hào khí trường tồn.

Lữ Lư Lương nói xong quỳ xuống bái lạy.

Các thành viên của hội cũng quỳ xuống khấu đầu ba cái, đồng thanh nói:

- Tứ đương gia, lục đương gia, anh hùng bất diệt, hào khí trường tồn!

Từ khi thành lập bang hội Đại Minh Triều đã có không ít lần choảng nhau với triều đình nhà Thanh, mạng người hy sinh không đếm hết được. Cho nên dù đau lòng cách mấy họ vẫn buộc phải dẹp nỗi đau sang một bên mà hoạt động tiếp tục.

Sau hồi làm lễ tế vong linh của hai người đương gia xong rồi mọi người đứng dậy.

Lữ Lư Lương nhìn Tàn Thiên Nhân và Tào Chánh Khê, chấp tay bái phục nói:

- Nhị vị đương gia, thật là vất vả cho hai người.

Tàn Thiên Nhân vái chào lại, nói khiêm tốn:

- Thừa Lữ thúc, chuyện mà bọn văn bối làm chỉ được bấy nhiêu, so với chuyện tổng đà chủ đã làm cho bang hội của chúng ta thật tình như một hạt cát trong biển cả. Tổng đà chủ lần này bị đạn bắn trúng ngực, thương tích không nhẹ, may là không trúng chỗ nhũ học, văn bối và ngũ đệ đã thành công lấy được viên đạn đó ra. Lúc văn bối từ giả tổng đà chủ để quay lại Sơn Tây, thấy sức khỏe của người tuy yếu nhưng rất ổn.

Nói đoạn chàng phát hiện Khẩu Tâm đang có mặt trong hầm, liền ngạc nhiên bước lại gần hỏi Khẩu Tâm:

- Đại ca không ở cạnh tổng đà chủ à? Hay người đã về đến Giang Nam rồi?

Tào Chánh Khê cũng bước lại gần Khẩu Tâm nói:

- Đệ và nhị ca đã làm theo lời huynh, vừa từ Sơn Tây trở về đã gấp rút đến các phân đà ở các vùng lân cận kêu thêm viện binh, dặn họ về đồn Bạch Nhật gấp để đợi lệnh.

Khẩu Tâm trả lời:

- A đi đi Phật, sau khi hai đệ đi rồi, sư thái quyết định quy ẩn để dưỡng thương. Trước khi bà ra đi bà còn một tâm nguyện chưa hoàn thành nên viết một lá thư nhờ huynh đưa về Giang Nam trao cho các bậc trưởng lão. Những việc sau này, mọi người đều biết hết rồi.

Lâm Tổ Đình đứng nghe, nhũ bụng "ta không yên tâm nên cùng đi với họ lên Sơn Tây. Không ngờ tứ ca, lục ca lại gặp phải kiếp nạn này, hai người tạ thế nhanh chóng như thế, từ nay bang hội sẽ mãi mãi mất đi Cam phụng tri thông và Tỉ viên bạch thái quan rồi..." Nghĩ rồi trong mắt nàng nhỏ xuống đôi dòng lệ.

Tiểu Tường ôm vai Lâm Tổ Đình dỗ dành:

- Đình ti đừng quá buồn lòng. Nhất định chúng ta sẽ trả thù cho hai người họ.

Lâm Tổ Đình nắm tay Tiểu Tường, khẽ gạt đầu, miệng nhoen nụ cười buồn.

Khẩu Tâm nói tiếp:

-Lẽ ra sư thái định chờ hai đệ về rồi mới ra đi, nhưng hai đệ đi đến các phân đà đường xa vạn dặm, sư thái không đợi nổi bèn sai huynh về Giang Nam báo cho các vị trưởng lão để bàn luận đại sự...

Các trưởng lão trong hầm nghe vậy, quay trái phải nhìn nhau, như muốn nói chuyện sư thái rời khỏi bang hội vì bị thương, lại chọn viết thư để lại, thật tình có chút không giống tác phong của bà.

Cửu Dương này giờ đứng đó im lặng, không đứng lên tiếng:

-May là đại ca được bình an, lỡ có mệnh hệ gì, tâm nguyện của tông đà chủ sẽ không ai biết nữa.

Cửu Dương nói rồi để ý thấy huyết thái dương của Khẩu Tâm khẽ giật một cái.

Tần Thiên Nhân nghe Cửu Dương mở miệng, suy nghĩ rất nhanh rồi nói:

-Theo văn bối thì chúng ta không nên tiết lộ chuyện tông đà chủ đi quy ẩn, như vậy sẽ làm cho lòng người trong hội hoang mang.

Hồ Quảng Đông quan sát thấy nét mặt Tần Thiên Nhân và Tào Chánh Khê có hơi xanh, bèn hỏi:

-Tần nhị gia và Tào ngũ gia bị thương à?

Tần Thiên Nhân nói:

-Đa tạ Hồ đại thúc, vết thương của văn bối chỉ là chuyện nhỏ.

Tào Chánh Khê cũng nói:

-Văn bối không sao.

Rồi Tào Chánh Khê kể:

-Tần nhị ca và văn bối hai người chia ra đi đến các phân đà tìm viện binh, hẹn đến phân đà cuối cùng ở Túc Châu thì họp nhau, đột nhiên có tám người tìm gặp, nói là phụng mệnh mời văn bối về phân đà ở Thái Hồ gấp. Tám tên kia biết tiếng địa phương, ăn nói rất khách sáo nhưng có vẻ như buộc văn bối lập tức đi với họ. Văn bối thấy không ổn nên khước từ, hai bên càng nói càng căng thẳng, cuối cùng xảy ra chuyện động thủ. Hóa ra tám tên đó là đại nội thị vệ, ngoài bọn chúng ra có thêm hai trăm tên nữa, chúng đều là cao thủ được tuyển chọn đặc biệt, văn bối khi đó đang bị thương, cùng với Trần đại anh hùng lấy hai địch hai trăm tên, dần dần ở thế hạ phong. May mà có nhị ca kịp thời tới tương cứu. Trong lúc đánh nhau, huynh ấy bị thương tới sáu bảy chỗ mà trước sau vẫn lo bảo vệ cho văn bối nên văn bối không bị thương nhiều.

Tần Thiên Nhân đặt tay lên vai Tào Chánh Khê, ôn tồn nói:

-Huynh này dù mất mạng cũng không để chúng làm phương hại đệ.

Tào Chánh Khê gạt đầu cảm khái, lại tiếp tục kể:

-Trong trận ác chiến đó Tần nhị ca dùng song quyền giết chết hai mươi mấy tên, phóng chưởng đánh chết ba mươi tên, lại còn mấy chục tên trúng trường đao của văn bối và Trần đại anh hùng...

Nhắc lại hôm Tào Chánh Khê đang ở tiệm thuốc bắc Khai Nguyên, một phân đà cơ mật của bang hội Đại Minh Triều ở tỉnh Túc Châu. Tào Chánh Khê bấy giờ đang trò chuyện với Trần Tử Sang trong sân phơi thuốc. Họ Trần là người lãnh đạo phân đà Túc Châu, y cũng chính là đại đệ tử của Hàm chương môn Thái Cực Môn ở Túc Châu. Trần Tử Sang tuổi tác cũng tứ tuần, thân lùn chân ngắn nhưng chạy cực nhanh, nghe nói khi y thi triển kinh công chạy đi trông như một quả cầu thịt lăn tròn trên mặt đất.

Sau khi Trần Tử Sang nghe Tào Chánh Khê báo cần thêm binh mã thì gấp rút triệu tập những thành viên trong hội bảo họ đến tập trung ở đồn Bạch Nhật. Xong chuyện Tào Chánh Khê làm theo lời đã định, ngồi ở tiệm thuốc chờ Tần Thiên nhân đến, rồi cả hai mới cùng về An Huy Hàng Châu. Quá trưa mà Tần Thiên Nhân còn chưa tới, Tào Chánh Khê bồn chồn trong bụng lắm, đứng ngồi chẳng yên, chợt nghe gia đình của Trần Tử Sang vào bẩm báo nói có tám người tự xưng là người của phân đà Thái Hồ tỉnh Tô Châu đến tìm gặp.

Người chỉ huy phân đà Thái Hồ là Vạn Văn Thông, năm nay khoảng chừng năm mươi lăm tuổi, y là trang chủ của Lôi Phong Bảo, một tòa đại trang hoàng tráng nhất xứ cách đây chỉ chừng hai ba dặm. Tào Chánh Khê với Vạn lão anh hùng tuy chưa từng gặp mặt nhưng sư thái và họ Vạn từ lâu đã có giao tình, Tào Chánh Khê đã từng nghe sư thái nói ông ấy gan dạ hơn người, đáng mặt nam tử hán đại trượng phu, cứng rắn như sắt thép.

Tào Chánh Khê cùng Trần Tử Sang ra gặp nhóm người của Vạn Văn Thông, một người ra dáng thủ lĩnh nhất trong nhóm đó lại gần cúi đầu hạ bái:

-Thật là phiền Tào ngũ gia phải đích thân đến đây, lão trang chủ của chúng tôi cũng có hay tin bang hội cần viện binh nên đã bảo những thành viên ở Thái Hồ đến đồn Bạch Nhật rồi. Hay là ngũ gia tạm thời đến Lôi Phong Bảo nghỉ sức dưỡng thương một hôm hẳn lên đường, lão trang chủ sẽ thay ngũ gia cho người đi thông báo đến các bằng hữu ở các phân đà khác?

Ban đầu Tào Chánh Khê có hơi chần chừ vì chàng chưa bao giờ gặp mặt nên không biết người đối diện thật giả ra sao. Trần lão anh hùng thấy sắc mặt

Tàu Chánh Khê khó coi, liền hỏi:

-Ý của Tàu lão đệ thế nào?

Tàu Chánh Khê đáp:

-Tiền bối đã sắp xếp thật không thể hay hơn được, nhưng có một điều không dám giấu giếm, văn bối mang nặng mối huyết hải thâm thù nên ngày nào tên cầu hoàng đế còn chưa chết thì văn bối chưa thể ăn ngon ngủ yên được. Đại danh Lôi Phong trang Vạn lão anh hùng thì bọn văn bối ngưỡng mộ đã lâu. Ông ấy đúng là một lãnh tụ võ lâm tây bắc, đã kết giao là đôi đũa nhiệt tâm, nhưng trong lòng văn bối thật sự không sao yên ổn được nên phải ra về cho sớm.

Rồi Tàu Chánh Khê nhìn đám người của Vạn Văn Thông nói mấy lời từ chối.

Lại nghe đáp trả:

-Tàu ngũ gia đừng nói như thế. Tất cả chúng ta đều là nhân vật giang hồ cả, đều biết phải lấy hai chữ nghĩa khí làm đầu. Phen này thấy ngũ gia gặp phải việc khó giải quyết, nếu không trú ngụ tại đại trang của Vạn lão anh hùng một hôm, lỡ sau này giang hồ biết được, sẽ trách chúng tôi không biết trọng nghĩa khí, bỏ bê ngũ gia đang bị trọng thương, hoặc bảo ngũ gia coi thường ông ấy nên không mời ngũ gia đến được.

Tàu Chánh Khê nghe đôi phương nói vậy đã nghi ngờ càng nghi ngờ hơn, nên vẫn kiên quyết nói:

-Được các vị bằng hữu coi trọng tại hạ thật sự cảm ơn, nhưng cái mạng này của tại hạ coi như vứt đi rồi, hồi ở Sơn Tây đã chấp nhận lấy một mạng đổi một mạng cho xong rồi. Lão trang chủ của các vị là một người tốt, làm việc tốt, mà càng là người tốt lại càng không dám để liên lụy đến.

Mới ban đầu Trần Tử Sang cũng định khuyên Tàu Chánh Khê đến Lôi Phong Bảo dưỡng thương, rồi đợi Tàn Thiên Nhân ở đó luôn thể, nhưng khi nghe Tàu Chánh Khê đã nói thế thì Trần Tử Sang không chen vào làm gì. Tàu Chánh Khê quyết tâm giữ vững lập trường chắc cũng có nguyên do gì đó, thành ra Trần Tử Sang mới đứng cạnh mà nhìn, không can dự vào.

Tàu Chánh Khê càng nghe càng đoán biết mấy người này không phải là người mình mà là đám người của triều đình phái tới vây giết chàng. Chỉ là Tàu Chánh Khê không biết những người này là người của võ sư đại lực sĩ Ngao Bái hay của Phủ Viễn tướng quân. Người trong giang hồ bấy giờ thừa biết triều đình từ khi Thuận Trị hoàng đế mất đi được chia ra làm hai phe đảng, phân nửa các đại thần theo phe Ngao Bái, số quan viên còn lại theo châu Phủ Viễn tướng quân.

Tàu Chánh Khê thấy bọn này hung hãn, không biết lai lịch thế nào, đoán rằng chúng có lẽ là một đám hảo thủ của quan phủ ở gần đây, hoặc là mấy tên bộ khoái.

Tám tên đó cũng có hơi dè dặt chưa dám tấn công ngay, vì chúng thấy có Trần Tử Sang đứng đó, nên chúng nghĩ phải dụ Tàu Chánh Khê hạ sơn cho bằng được đã. Có người bảo bọn chúng Tàu Chánh Khê đến đây đơn thương độc mã, thì cứ để y ra trận một mình là tốt nhất. Mà một mình Tàu Chánh Khê bọn chúng cũng khiếp sợ oai danh rồi, vì chúng biết họ Tàu là một trong bảy người đương gia võ công tuyệt nghệ, lại biết bang hội Đại Minh Triều này người đông thế lớn, cao thủ như mây.

Nhưng lần này tám người này có người đỡ sau lưng nên gan mật càng to, cảm thấy mình oai phong lẫm liệt, bằng không chỉ với tám người bọn họ thì quyết không dám gây chuyện với ngũ đương gia của Đại Minh Triều được.

Đôi bên nói qua nói lại thêm một chút nữa, Tàu Chánh Khê bỗng bị một vật gì đó làm chói mắt một cái, Tàu Chánh Khê nhìn lên nóc nhà kế bên tiệm thuốc mới hay Tàn Thiên Nhân đang ở trên đó dùng một miếng sắt nhỏ làm ám thị gọi mình, hóa ra Tàn Thiên Nhân đã sớm biết bọn này là những người giả mạo gia đình của Vạn Văn Thông nên âm thầm giết chết mấy tên đang canh cổng sau của tiệm thuốc. Tàn Thiên Nhân hát đầu ra hiệu cho Tàu Chánh Khê thoát ra ngoài bằng cổng sau.

Tàu Chánh Khê suy nghĩ rất nhanh tìm kế thoát đi, cuối cùng nói:

-Được rồi, danh tiếng của Vạn lão anh hùng rất lớn, tại hạ không thể coi thường nhân vật đầu não này của võ lâm tây bắc được, tại hạ sẽ theo các vị đến đại trang viếng thăm, chào hỏi Vạn trang chủ. Nhưng phiền các vị chờ một chút để tại hạ vào trong lấy túi hành lý đã, rồi chúng ta cùng nhau lên đường.

Nói xong Tàu Chánh Khê kín đáo nháy mắt với Trần Tử Sang. Trần Tử Sang hiểu ý gật đầu, dẫn ngay Tàu Chánh Khê đi vòng ra phía cổng sau tiệm thuốc, một trong tám tên sát thủ đi theo Tàu Chánh Khê, nói là giúp Tàu Chánh Khê dọn dẹp đồ đạc nhưng cốt là để phòng ngũ đương gia theo cửa sau chạy trốn.

Lúc ba người đang đi trên hành lan vòng ra cổng hậu của tiệm thuốc, qua khoeo mắt Tàu Chánh Khê thấy tên sát thủ đang chú ý quan sát chàng từ trên xuống dưới, lại nữa hẳn còn vận công xuống hạ bàn để phòng chàng tung cửa chạy là hẳn liền thi triển khinh công đuổi theo.

Bên ngoài tiệm thuốc đã bị bao vây chặt chẽ từ sớm, đến một con ruồi cũng khó thoát ra được.

Tên sát thủ đi ở giữa, Trần Tử Sang bên trái, Tàu Chánh Khê đi bên phải, cả ba men theo hành lan đi gần tới cổng sau của tiệm thuốc. Đột nhiên Tàu Chánh Khê nhanh chớp nhoáng vận quyền kinh vào tay trái, làm động tác quạt cánh tay như đang bơi, dùng hữu chưởng đẩy vào dưới nách hẳn một cái, khẽ hất hẳn sang một bên. Trần Tử Sang đưa tay phải lên chặn ngang qua cổ tên sát thủ một cái. Tên sát thủ tránh không kịp bị gãy cổ chết tươi, không la hét được tiếng nào. Mỗi người chỉ với một chiêu đã giết chết được tên sát thủ, quả không hổ là những kẻ cầm đầu của bang hội Đại Minh Triều.

Tiểu là có tên sát thủ khác nấp phía sau hai người họ nhìn thấy vậy vội la to lên một tiếng báo động. Trần Tử Sang liền giật lấy khúc cây dùng để chống cửa sổ, sử như một khúc côn phóng lại đánh hấn bể óc mà chết. Nhưng đã quá trễ, bên hiên của tiệm thuốc bắc có mấy chục tên sát thủ đã ùn ùn bay vào giao chiến.

Tàu Chánh Khê bèn ngay lập tức rút cây đao đeo phía sau lưng nhảy ra phía trước đánh trả.

Tàu Chánh Khê múa tít cây đao, định mở đường chạy đến chỗ cánh cổng, thì gặp một đám sát thủ khác nghe tiếng la của đồng bọn giật mình chạy nhanh tới, xông vào cửa hậu. Tàu Chánh Khê đánh át vào bọn này, Trần Tử Sang cũng theo sát sau lưng. Mấy tên sát thủ khi nãy nói chuyện với Tàu Chánh Khê là những người cuối cùng tiến vào, đứng chặn đường lui của hai người họ. Bọn chúng cũng ra hiệu cho đám sát thủ thuận tay đóng chặt cửa sau lại.

Một tên sát thủ cầm sợi dây thừng không ngừng quất vào chân Tàu Chánh Khê khiến Tàu Chánh Khê phải không ngừng nhảy lên tránh né.

Tàu Chánh Khê đang bị thương trong mình mà vẫn công kích rất mạnh mẽ. Trong một lần chân Tàu Chánh Khê vừa chạm đất đã đạp lên sợi dây đó, xong cúi xuống vung tay trái giật mạnh một cái, sợi dây tuột khỏi tay tên sát thủ. Tàu Chánh Khê hét một tiếng như sấm động lưng trời, cổ tay hất một cái, sợi dây đứt thẳng ra. Tàu Chánh Khê dùng sợi dây làm nhuyễn tiên, lập tức xuất chiêu Nhuyễn Tiên Đoạt Mạng, thân hình xoay tít, thân lộng gió xoáy theo, thế công thật khó mà tránh né.

Tàu Chánh Khê giết chết gần bảy tên sát thủ. Nghe rầm rắc mấy tiếng, tứ chi của bọn sát thủ bị trúng nhuyễn tiên lập tức gãy xương rũ xuống, lúc này sau gáy có tiếng gió rít lên, Tàu Chánh Khê biết mình đang bị tấn công sau lưng.

Tàu ngũ đương gia vốn có đề phòng binh khí của địch truy kích nên hai chân vừa chạm xuống đất đã đảo người nhảy sang trái. Dù vậy nhưng vẫn bị thanh kiếm của địch cắm vào vai phải. Lúc này Tàu Chánh Khê không có thì giờ chăm sóc vết thương, chỉ biết dốc hết sức mà đối kháng.

Trần Tử Sang thấy cửa bị đóng chặt bèn đá vào hạ bộ của một tên sát thủ, khiến hắn cúi gập người lại rồi đạp lên lưng hắn tung người nhảy lên, nhắm thẳng cổng sau bay ra ngoài. Ngờ đâu tên sát thủ khác thấy họ Trần bay qua đầu mình bèn đẩy tả chương ra. Trần Tử Sang bị dính một chương đó. Nghe binh một tiếng, Trần Tử Sang té xuống ối ra một ngụm máu. Tàu Chánh Khê chạy lại đỡ Trần Tử Sang dậy.

Thấy Tàu Chánh Khê và Trần Tử Sang bị đẩy lùi ra khỏi cửa hậu của tiệm thuốc, Tàn Thiên Nhân bèn thi triển khinh công bay vô vòng vây cứu nguy cho Tàu Chánh Khê.

Tàn Thiên Nhân xuất một thế trong Mãnh Long Thần bộ, chương pháp lao đi như phong vũ. Bọn sát thủ cảm thấy một luồng đại lực hất chúng ra, không tự chủ được phải lùi mấy bước.

Trần Tử Sang vừa kinh hãi vừa vui mừng, biết đúng là nhị đương gia đã đến đây.

Tàn Thiên Nhân vừa xuất hiện đã đánh chết mười tên, vừa định quay người, lại thấy năm tên khác dùng lưới chạy đến định bủa vây lấy chàng, tức thì vận nội công vào song chương vô nhẹ một cái, làm chiếc lưới bị rách toạc làm hai mảnh.

Sau đó xuất cước Song Phi Điều bay tới đá ngang một cú làm xương cổ của năm tên này lập tức vỡ nát, chết ngay tại chỗ.

Bọn thích khách nhìn thấy Tàn Thiên Nhân đang hoành đứng ngay giữa sân, không khỏi kinh hãi la lên:

-Lùi lại!

-Mau lùi lại!

Lần này bọn chúng có kế hoạch hơn, dàn trận hấn hoi, bọn chúng đứng thành vòng tròn vây Tàn Thiên Nhân, Tàu Chánh Khê và Trần Tử Sang vào giữa, hơn nữa chúng nhận biết đối phương ba người thì đã có hai người bị thương, chúng nghĩ chắc là bắt giết được tất.

Tàn Thiên Nhân hôm trước cũng bị thương khá nặng, lại nữa do bốn ba cả chục ngày liền không ăn uống ngủ nghỉ gì nhiều được nên tay chân có phần chậm chạp hơn so với thường ngày.

Tàn Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê hợp chương lại xuất đánh ra phía trước, lần này bọn sát thủ cúi rạp xuống hết, bọn sát thủ đứng ở phía sau bèn ném những bọc cát vào đám người Tàn Thiên Nhân. Trần Tử Sang ngờ bị tập kích nên vội vàng quay người ra sau, liền bị một mảng cát bụi che mắt, chẳng nhìn thấy ai cả, cùng lúc đó đằng sau lưng Trần Tử Sang có nhiều sợi dây quất tới. Tàn Thiên Nhân thấy Trần Tử Sang tránh không kịp nữa bèn dùng thân mình làm búa đỡ dùm cho Trần Tử Sang. Tàn Thiên Nhân bị ba bốn sợi dây cứng như côn sắt đập “bình” mấy tiếng vào lưng, lập tức té nhào xuống đất.

-Nhị ca!

Tàu Chánh Khê đau xót la lên một tiếng.

Do họ Tàu bị mất tập trung nên khi hai tên sát thủ cầm trường đao chia hai đường tả hữu tấn công tới, Tàu Chánh Khê không chụp bắt được.

Tàn Thiên Nhân lại phải tiếp tục đỡ giúp cho sư đệ mình, đứng phất dậy xô Tàu Chánh Khê sang một bên. Tàn Thiên Nhân bị một cây trường đao đâm một cú vào ngực trái, cây đao kia sắp đâm vào vai phải, đành vận sức vào tay phải quét vệt cây đao bên phải qua một bên, rồi vận sức đẩy cây đao còn lại ra khỏi lồng ngực.

Tần Thiên Nhân lần này gượng đứng dậy mà hai chân đứng không muốn vững, thân mình chỉ chực rơi xuống đất trở lại.

Đằng kia Tầu Chánh Khê, Trần Từ Sang cũng phải một mình đánh với khá nhiều sát thủ nên không tới giúp gì được. Vết thương của Tần Thiên Nhân đang rất đau, thần trí cũng hơi mơ hồ, chỉ biết dùng trường đao vừa đoạt được đó múa tít trên tay, quét ra loạn xạ.

Đám sát thủ bấy giờ đang chiếm được thượng phong.

Nhưng Tần Thiên Nhân lắc lư thân mình mấy cái rồi vận hầu hết mười hai thành công lực vô chân trái dùng sức đập mạnh. Gió lồng vào ống quần, rít lên dữ dội tưởng chừng như trúng vào vách núi cũng có thể vỡ ra làm đôi. Tần Thiên Nhân xuất cước Thiên Mã bộ pháp của nam Thiếu Lâm, cú đá cách không phóng đi nhanh và mạnh như cuồng phong bão táp phá được cánh cửa hậu của tiệm thuốc.

Âm một tiếng.

May mà ngoài cổng khi này có ba bốn con ngựa đang bị cột sẵn vào một thân cây. Ba người mới thành công phóng lên ngựa phi đi.

Ba con ngựa đã chạy xa rồi. Bọn sát thủ đứng lại tiếc rề không thể truy đuổi tiếp, bèn bắn một loạt pháo hoa ra ám hiệu cho đồng bọn của bọn chúng ở tỉnh kế bên.

Trần Từ Sang bị trúng chưởng ở ngực, nằm mộp trên lưng ngựa, hồn xiêu phách tán. Tầu Chánh Khê và Tần Thiên Nhân quát roi cho ngựa chạy về phía trước. Chạy được năm dặm, quay lại không thấy ai đuổi theo, hai sư huynh đệ họ mới không thúc ngựa chạy gấp nữa.

Đi khoảng ba dặm nữa Tần Thiên Nhân và Tầu Chánh Khê mới chia tay Trần Từ Sang, bảo họ Trần đến tổng đài ở đồn Bạch Nhật trước, còn hai người thì cho ngựa chạy hướng An Huy...

---oo0oo---

Khi Tầu Chánh Khê kể đến chỗ phu quân tương lai của Lâm Tổ Đình tung quyền phóng chưởng đánh tan tác những tên đại nội thị vệ, võ công trên cả tuyệt vời, Lâm Tổ Đình nghe đến ngẩn mặt ra. Nàng tưởng tượng đến phong độ anh hùng của Tần Thiên Nhân, không nén nổi đem lòng ngưỡng vọng. Hồi lâu Lâm Tổ Đình mới thở ra một hơi, giương mắt lên nhìn Cửu Dương, mặt đầy sắc thái chế cười.

Dĩ nhiên Cửu Dương hiểu được ý nàng. Chàng nghĩ bụng “nhị ca ta là một đấng anh hùng hào kiệt, trên đời ít ai bì được. Ta đương nhiên không sánh kịp huynh ấy, chuyện đó ai cũng biết, không cần muội phải nói.”

Tầu Chánh Khê kể tiếp:

-Bọn văn bối biết chắc không thể ở lại Túc Châu được nữa, bèn cố vượt qua ải Tam Cốc nhưng đêm đó trời tối đen như mực, thật sự không đi được nữa, bèn tìm một khách sạn để dưỡng thương, chỉ mong cho trời mau sáng để mau mau lên đường trở về Hắc Viện, nào ngờ bọn chó săn lại tìm đến.

Cửu Dương nhướng mày:

-Sao bọn chúng biết hai huynh đang Túc Châu mà tìm tới giết?

Tầu Chánh Khê so vai nói:

-Sau khi rời khỏi chùa Quan Âm hai huynh đã rất cẩn thận, không để lại một dấu vết nào. Cho nên thật tình huynh nghĩ mãi mà cũng không hiểu được.

Tần Thiên Nhân cũng lắc đầu.

Cửu Dương đứng đó lại liếc sang Khẩu Tâm, thấy Khẩu Tâm đang lẩn xâu chuỗi tràng hạt một cách từ tốn.

Cửu Dương nói:

-Các phân đà nằm ở những nơi bảo mật như vậy, ai ngờ lại có kẻ tìm tới được, lại cả gan đụng đến hai vị đương gia...

Cửu Dương chưa dứt lời, Lâm Tổ Đình được dịp chen vào nói:

-Huynh đã là Gia Cát Lượng tái thế, sao lại không ngờ được?

Những người trong hội nghe nàng nói thế cười rộ lên.

Sở dĩ Lâm Tổ Đình bảo vậy là vì bấy lâu Cửu Dương ở trong hội nổi tiếng là một kẻ túc trí đa mưu, được coi như quân sư trong hội, mà võ công cũng không tệ. Giang hồ tặng cho chàng ngoại hiệu “Gia Cát tái lai.”

Nhờ câu nói của Lâm Tổ Đình mà phá tan được bầu không khí ảm đạm lúc bấy giờ. Chỉ có Cửu Dương là bị hỏi một câu vô lý tới như vậy, cho dù đầu óc linh hoạt gấp đôi thì cũng không biết trả lời sao, chỉ còn cách im lặng.

Lữ Nghị Chánh bỗng thông minh bất chợt, đỡ lời dùm cho Cửu Dương, Nghị Chánh nói lảng sang chuyện khác:

-Nếu như hôm đó có nhị vị đi chung với thiếu đà chủ thì hay quá rồi – Nghị Chánh bảo Nhất Đình Phong và Bạch Kiếm Phi - Bọn chó săn đó sẽ bị giết cho sạch sẽ, không ai gặp rủi ro, mà thiếu đà chủ cũng không bị thương đến sáu bảy chỗ nữa...

-Lữ huynh nói gì lạ vậy? - Tàu Chánh Khê vội vàng ngắt lời Nghị Chánh - Thiếu đà chủ nào vậy?

Đến lúc này Lữ Lưu Lương mới nhớ mà lấy trong ngực áo ông ra lá thư của Cửu Nạn sư thái.

Mọi người ai cũng thỉnh cầu Tàn Thiên Nhân làm thiếu đà chủ lên thống lĩnh bang hội. Nhưng Tàn Thiên Nhân tuy bản lãnh đầy người mà khiêm cung khách sáo, nói sao cũng không chịu tiếp nhận chức vị. Tàn Thiên Nhân không chịu vì cứ nói là mình tuổi còn trẻ, kiến thức nông cạn, danh vọng lẫn khả năng đều không xứng với ngôi vị ấy, nhất định đề cử đại đương gia là Khẩu Tâm làm thiếu đà chủ. Dĩ nhiên Khẩu Tâm biết hôm trước có nhiều người không đề cử mình thành thiếu đà chủ cho nên Khẩu Tâm cũng không chịu, tình thế bây giờ không sao giải quyết được. Mà mọi người thì đang rất là nôn nao đề khai hương đường. Nào ngờ lại gặp khó khăn ở đây, nên mọi người chỉ còn cách giương mắt lên mà đợi.

Một bên ép một bên từ chối, chậm trễ bao nhiêu canh giờ.

Cuối cùng Cửu Dương lại phải đứng ra nói nếu Tàn Thiên Nhân cứ mãi cãi thì mất cả nghĩa khí anh em. Vì thế Tàn Thiên Nhân không có chấp bảo thủ ý kiến của mình nữa.

Tàn Thiên Nhân liền chấp tay vái lạy các trưởng lão và hảo bằng hữu rồi nói:

-Không phải văn bối không biết điều, chỉ vì tự biết mình còn trẻ tuổi, cả tài lẫn đức đều không đủ đảm đương đại nhiệm. Nhưng các vị yêu mến mà đi từ nơi xa xôi đến tận vùng miền nam này, khiến văn bối hết sức khó xử. Văn bối vẫn muốn đợi sư thái về đến đây để mọi người cùng nhau bàn bạc, nhưng bây giờ sư thái gặp nạn không biết tới chừng nào mới trở về được. Các vị cứ ép văn bối đồng ý việc này, thôi thì cung kính bất như phụng mạng, văn bối xin nghe các vị trưởng lão và các hảo bằng hữu dặn dò.

Quần hùng Đại Minh Triều nghe Tàn Thiên Nhân đã đồng ý nhận chức thiếu đà chủ, đều vui mừng hoan hô, quả là trút được gánh nặng trong lòng.

Lão Trần nói:

-Vậy thì bây giờ mời thiếu đà chủ hành lễ bái tổ sư, đón kim lệnh.

Tiểu Tường biết bang hội nào cũng có nghi lễ riêng biệt. Tôn thủ lĩnh, mở hương đường đều là việc lớn. Tuy giờ không còn nữa nhưng hồi trước nàng là người của hoa lâu, không tiện tham dự, nên nói mấy câu chúc mừng Tàn Thiên Nhân rồi xin cáo lui. Tiểu Tường chờ khi làm lễ xong rồi tới giờ đãi tiệc nàng mới vào trở lại.

---oo0oo---

Đêm đã khá khuya, mà trong hội ai cũng chưa chịu về, mọi người cùng nhau ăn uống no nê. Hồ Quảng Đông nói:

-Thiếu đà chủ cuối cùng cũng nhận lời làm thủ lĩnh của chúng ta, thật là vui sướng, ta vì lo quá mà một ngày một đêm chưa được ngủ.

Lữ Lưu Lương nói:

-Tiểu đệ cũng như vậy, thôi thì lỡ rồi chúng ta cứ ở lại đây vậy, anh em ta uống một đêm cho đã, ngày mai mới về.

Bạn già mười mấy năm không gặp, đã nói chuyện thì khó dứt ra. Những chuyện ân oán giang hồ mấy năm nay, bằng hữu võ lâm sinh tử ra sao, kể đến khi trời đông hé sáng cũng mới chỉ qua loa đại khái.

Lữ Lưu Lương ẩn cư tránh họa, đối với những phong ba loạn lạc trong giang hồ không nhớ là bao, bây giờ nghe Hồ Quảng Đông nói cứ như lạc vào cõi khác. Lữ Nghị Chánh đứng cạnh cha, nghe đến chỗ những bi phần thì lòng đau như xé, nghe đến những chỗ trắng liệt thì hào khí lại nổi lên bùng bùng. Nghị Chánh bèn hỏi:

-Cha à, thiếu đà chủ của các vị tuổi còn quá trẻ, tại sao được mọi người khâm phục?

Hồ Quảng Đông không biết phải bắt đầu từ đâu, những chuyện hào hùng của Tàn Thiên Nhân thì dài lắm, có nói trong một đêm không thể nào hết được, nên dũa:

-Hay là hiền đệ theo theo lão già này làm tiêu sư đi, khi cùng nhau đi bảo tiêu, chúng ta vừa đi đường vừa nói chuyện.

Lữ Nghị Chánh tưởng Hồ Quảng Đông nhận mình vào tiêu cục và truyền thụ cho võ nghệ, mừng quá quý xuống đập đầu lia lịa nói:

-Xin lão bá thường xuyên chỉ giáo.

---oo0oo---

Thế là các vị đương gia ngồi chung một bàn ở giữa căn hầm.

Các vị trưởng lão ngồi chung một bàn kế bên họ.

Những hảo bằng hữu cũng ngồi ở các bàn lân cận xung quanh đó.

Lâm Tổ Đình và Tiểu Tường là nữ nên cùng Hiểu Lạc xung phong việc bưng thức ăn nước uống.

Trong hầm tổng cộng có mười sáu bộ bàn ghế. Trong đó có chín bộ bàn tròn lớn làm bằng gỗ tử đàn được chạm trổ công phu thuộc hàng cực phẩm, bảy bộ bàn vuông có khắc hoa văn thuộc hàng trân quý. Những bộ bàn ghế này đều là do các xưởng gỗ ở Giang Nam vì quý trọng nên tặng cho trường học Hắc Viện. Lâm Tổ Đình, Hiểu Lạc đảm đương việc bưng bê đồ ăn thức uống cho các bàn tròn, còn những bộ bàn vuông chỉ do một mình Tiểu Tường phục vụ.

Khi ngồi vào bàn tiệc rồi, Tào Chánh Khê ngó sang thấy gương mặt Cửu Dương hơi trầm ngâm khác với vẻ vô tư lự hằng ngày, tưởng Cửu Dương còn buồn chuyện Lâm Tổ Đình, Tào Chánh Khê bèn nói:

-Nếu thất đệ ngờ được việc này, chúng ta đã không quen biết thêm một hảo bằng hữu nữa, người này là một nhân vật rất bí ẩn, võ công cao thâm vô cùng.

Lâm Tổ Đình định bưng tô canh đã được khách ăn xong trở vô bếp, nghe vậy thì quay lại hỏi:

-Ngũ ca đang nói ai thế, là danh môn khuê tú hay hiệp nữ giang hồ đây?

Tào Chánh Khê đáp:

-Huynh vẫn chưa biết tánh danh của cô nương đó.

Lâm Tổ Đình bữu môi làm mặt giận, nói:

- Các huynh không xem muội ra gì hết, lúc nào cũng khi dễ muội, hễ có chuyện gì dễ thì sai muội đi làm, tới chuyện oanh oanh liệt liệt lại không chừa phần cho muội, lần này đi hành thích hoàng đế không rủ muội theo!

-Muội theo làm chi? - Cửu Dương tròn mắt - Lần này là đi cạo lông mày của vua Diêm Vương, sư thái căn dặn đi căn dặn lại không cho muội đi mạo hiểm lần này.

- Viện trưởng nói rất đúng đó Lâm tiểu thư à - Lữ Nghị Trung ngồi ở bàn bên cạnh quay mặt lại bên Cửu Dương - Lâm tiểu thư cô nhìn mà xem, cả tam gia võ công cao cường cũng bị trúng độc, may là có nữ thần y chứ Thần Nông hoặc Hoa Đà tái thế chưa chắc cứu được huynh ấy, coi bộ cái đầu của Khang Hi không dễ gì lấy được đâu.

Lâm Tổ Đình ấn tô canh xuống bàn một cái “cạch,” hứ dài một tiếng:

- Vậy chứ các huynh tưởng song nhị khúc côn của muội làm bằng giấy chắc!

Trương Quốc Khải nghe nhắc tới chàng thì thở dài một tiếng, tự trách:

-Thật là vô dụng, lúc đó huynh đây sắp thành công rồi lại bị đứa bé sáu bảy tuổi đâm trúng một dao...

-Đấy gọi là dư nữ tử, dư tiểu nhân, nam đường giả - Lâm Tổ Đình cười hi hi nói - Thấy chưa! Các huynh đừng cứ xem thường bọn đàn bà con nít chúng tôi!

Rồi nàng giơ tay hất lọn tóc đang vắt qua vai ra sau gáy mình, chống một tay bên hông nói bằng giọng kẻ cả:

-Phụ nữ, phụ nữ, hễ là phụ nữ là không làm được việc lớn sao?

Tào Chánh Khê nhìn Tàn Thiên Nhân, gật gù nói:

-Nói vậy chứ lần này nếu như không có cô nương đó giúp đỡ thì người bị mất mạng không chỉ có tứ ca và lục đệ.

Tàn Thiên Nhân gật đầu, Lâm Tổ Đình nói:

-Chuyện đó đương nhiên rồi!

Rồi nàng cười với Tào Chánh Khê:

-Ngũ ca à, vậy chứ cô nương đó thế nào, huynh kể cho chúng tôi nghe đi?

Tào Chánh Khê nhìn nàng, nói:

-Lúc đó nhị ca và huynh diu sư thái rút lui từ ngôi chùa ra, không ngờ đường mà hai huynh rút lui đã bị bọn quân binh triều đình phát hiện rồi, vào lúc thập tử nhất sinh thấy một ngọn lửa cháy qua đông cháy qua tây, nhìn kỹ mới phát hiện là một cô gái mặc áo đỏ, kiếm pháp rất là lợi hại...

Lâm Tổ Đình quay mặt đi tránh tia nhìn của Tàu Chánh Khê, hỏi:

-Thế ngũ ca có xem cho kỹ người đó là ai không?

Tàu Chánh Khê lắc đầu:

-Gương mặt cô ấy đã được dùng khăn che rất kín đáo, chỉ chừa lại cặp mắt long lanh, quả thật như là có tia sáng như lửa chiếu ra...

-Ha ha! - Cửu Dương bật cười chen lời - Nếu nói vậy, người đó chắc là hỏa hồ ly trên núi Sơn Tây rồi.

-Hỏa hồ ly gì! - Lâm Tổ Đình lao lại thúc chỏ vào hông Cửu Dương một cái đau điếng, lớn tiếng nói - Huynh im đi cho muội nhờ!

Đôi môi Cửu Dương há ra vì cười lập tức thu lại vì đau.

Tần Thiên Nhân nhìn Cửu Dương, lắc đầu nói:

-Không phải là hỏa hồ ly, mà có lẽ là Hòa Quan Thế Âm bỏ tát hiện thân.

Tiểu Tường đang đứng sau lưng Cửu Dương, nàng với tay lấy ly rượu của chàng mà uống một ngụm rượu, bị lời nói của Tần Thiên Nhân làm cho kinh ngạc, Tiểu Tường mới sặc một cái, nàng vụt lấy tay che miệng lại, suýt nữa làm rượu bắn ra đầy bàn:

-Ủi cha! - Tiểu Tường tròn mắt - Đây là lần đầu tiên muội nghe thiếu đà chủ khen một vị cô nương!

-Ế thiếu đà chủ - Lữ Nghị Chánh cũng xách ghế lại chen vào ngồi giữa Cửu Dương và Tần Thiên Nhân.

Nghị Chánh quay qua nói với Tần Thiên Nhân, nhưng hai mắt Nghị Chánh lại nháy nháy Lâm Tổ Đình:

-Huynh đây đã có hôn phối rồi đấy. Huynh không được suy nghĩ vị cô nương khác hấp dẫn đâu.

Lâm Tổ Đình vờ không nghe Nghị Chánh trên nàg, nhìn Tàu Chánh Khê hỏi:

-Không biết cô ấy bây giờ ở đâu vậy ngũ ca?

Tàu Chánh Khê còn chưa trả lời, Hiểu Lạc ở đâu xông tới cười hí hí nói:

-Lâm tí này hỏi thật là lạ, nếu biết cô ấy ở đâu, thì ngũ sư bá còn ở đây nói chuyện với tí sao? Đề nghị không lâu nữa sư bá sẽ đi làm con thiêu thân!

Tiểu Tường gấp một miếng thức ăn vô chén Cửu Dương, nói với chàng:

-Thiên Văn à, sao trong giang hồ muội chưa bao giờ nghe có một nhân vật như vậy nhỉ?

-Đó gọi là hiện tượng hậu bối vượt tiền bối, người của thời đại mới sẽ đổi đi người cũ. Ấu cũng là một việc tốt.

Lâm Tổ Đình ít khi nào đồng ý với Cửu Dương lắm, lần này không hiểu sao nàng vui đến ngoác miệng ra mà cười, rồi nàng vỗ mạnh vào vai Tàu Chánh Khê một cái nói:

-On cứu mạng của cô nương đó, có phải ca sẽ không bao giờ quên không?

-Huynh có biết cô ta là ai đâu? - Tàu Chánh Khê so vai nói - Cô ta cứu hai huynh đệ chúng tôi và sư thái ra khỏi vòng vây xong vụt biến mất, biết đi đâu mà tìm?

Trương Quốc Khải nãy giờ không nói gì, tự nhiên lúc này cũng bật ngón tay cái lên, gật gù khen:

-Vậy là bang hội của chúng ta lại có thêm một vị ân nhân nữa rồi.

Tiểu Tường cũng bắt chước Hiểu Lạc, háy mắt với Tàu Chánh Khê nói:

- Các huynh định đền ơn cứu mạng của cô ta thế nào vậy? Hay là gả một người nam nhân nào trong bang hội cho cô ta?

Lâm Tổ Đình nghe vậy đột nhiên thu môi lại không cười hỏi gì nữa.

Tiểu Tường hầy còn bật cười khúc khích:

-Xem chừng ngũ gia có ý với người ta rồi ư, mà hình như huynh đây cũng vẫn chưa thành thân? Hay là...

Tiểu Tường nói đoạn không nói gì thêm nữa. Mọi người ngồi quanh bàn tiệc ai cũng nhìn Tàu Chánh Khê mà cười, khiến họ Tàu lúng túng liên tục nâng ly rượu của mình lên miệng.

Cửu Dương cũng cười, chàng vừa rót rượu vào đầy ly của chàng vừa nói:

-Thôi, mọi người đừng trêu huynh ấy nữa, huynh ấy vốn có tiếng là đạo mạo nhất trong hội mà!

Rồi chàng quay sang Lâm Tổ Đình, nói:

-Chứ còn đại muội đây thì sao, bao giờ mới cho các huynh uống ly rượu mừng?

-Ha ha - Lữ Nghị Chánh nghe vậy bá vai Cửu Dương cười đáp - Viện trưởng sư huynh, sao hôm nay tự dưng quan tâm Lâm tiểu thư vậy? Mọi ngày không phải huynh hay nói “con nha đầu đó dở điên dở dại chẳng ai thèm lấy, chắc phải sống cả đời ở trường học này của ta!”

Mọi người ngồi xung quanh nghe được cười rộ lên.

Lâm Tổ Đình tức quá dậm chân nói:

-Các huynh còn trêu nữa thì muội đi về ngủ trước đây.

Mọi người nhìn nhau mỉm cười, không nói gì nữa.

Duy có Tần Thiên Nhân là không động đậy gì. Lâm Tổ Đình nói rồi liếc nhìn không thấy vẻ mặt chàng thay đổi một chút nào, không biết trong lòng chàng đang nghĩ gì? Giống như thường lệ, khi mọi người nói đùa họ là một cặp chẳng bao giờ Tần Thiên Nhân phủ nhận, nhưng cũng chẳng thừa nhận bao giờ.

Tần Thiên Nhân và Tào Chánh Khê bốn ba đường dài như thế, và lại cũng đang bị thương trong mình, hai người đã mệt mỏi thật sự. Nên cả hai mới ngồi xuống bàn tiệc gấp vài ba miếng cho có lệ rồi lão Trần dẫn hai người về phòng tắm rửa nghỉ ngơi.

---oo0oo---

Trời khuya tịch mịch, sương rơi rất lạnh, khắp vùng Giang Nam một cõi âm u.

Ở cách Hắc Viện độ chừng nửa dặm trong một trang viên bị bỏ hoang xuất hiện ba bóng người. Ngọn đèn cây le lói soi nhợt nhạt hình bóng của một người lưng giắt thanh đao với gương mặt đen đúa, đối diện người này là một người cầm thanh trầm mã đao; và một người nữa dáng dấp oai vệ đang đứng chấp tay sau lưng, nhìn trang phục của hắn ra dáng như một vị tướng.

Quả nhiên tên mặt đen quỳ xuống nói:

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân.

Người mang danh là Phủ Viễn tướng quân không nói không rằng. Người cầm thanh trầm mã đao bèn nói:

-Miễn đi.

Tên mặt đen đứng dậy rù rì gì đó.

Người cầm thanh trầm mã đao kia đáp bằng giọng phẫn chấn:

-Thế thì không cần phải nói nữa!

Đoạn gã quay sang người gọi là Phủ Viễn tướng quân, nói:

-Nhưng tướng quân à, không biết tên Gia Cát tái lại đó có chịu xuống núi hay không?

Sau đó ba người họ lại nghe giọng trầm trầm như tiếng chuông đồng vang lên, người thứ tư xuất hiện nói:

-Việc đó lại càng không cần phải lo. Nếu đây là mệnh lệnh của thiếu đà chủ hắn chắc chắn phải tuân thủ.

Lúc tên thứ tư nói tới chữ “thủ,” giọng địa phương miền Nam nghe rất rõ ràng.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 9: Vườn tao ngộ

Chàng cười nói bên người chàng yêu dấu.

Thiếp lặng thầm, quay mặt giấu lệ rơi

Khúc tiêu dao sao không thối nên lời

Cổ nghen đáng đất trời như đồ sụp

Ai thấu đắng nổi lòng người cô phụ?

Kẻ thứ ba ngồi ừ rừ mong chờ

Chàng hỏi chàng sao chàng mãi thờ ơ?

Bỏ mặc thiếp nằm canh chầy thơ thẩn...

Rạng đông trên mặt Tây Hồ thật là huyền diệu. Tây Hồ không lãng mạn thơ mộng như Thái Hồ ở Tô Châu, hay mang vẻ hùng vĩ hoang sơ như hồ Tử Thần ở tây bắc. Tây Hồ đẹp, lặng lẽ êm dịu, cái đẹp của sự kết hợp hài hòa giữa cảnh sắc thiên nhiên và bàn tay con người tạo nên.

Đặc biệt là lúc bình minh khi mặt trời ẩn hiện trên những dãy núi Hoàng Sơn, những đám mây còn e ấp trên những ngọn đồi, thì nhịp sống trên hồ đã bắt đầu tự bao giờ. Nước, núi và người hòa quyện hiện ra dưới cái nắng ban mai. Chỉ cần nhìn thôi cũng đã cảm thấy cái không khí mát lạnh, trong lành đang lấp đầy cơ thể. Một không gian rộng lớn, mờ ảo trong cái hùng đông khiến cho con người nhỏ bé trước thiên nhiên.

Tần Thiên Nhân cũng như Cửu Dương, thông thường rất thích đứng bên hồ này, để thu vào trong tầm mắt chàng một khung cảnh rộng lớn ẩn hiện dưới những tia nắng đầu tiên của một ngày.

Bấy giờ mặt trời vẫn chưa mọc, chỉ thấy những luồng sáng lờ mờ chiếu rọi vào cảnh vật đang trong con ngái ngủ.

Tây hồ thừa vắng bóng người, chiếc cầu Đoạn vắt ngang mặt hồ một nhịp chờ vơi.

Nhưng dầu cho dòng người có tập nập qua lại thì Tần Thiên Nhân cũng không màng đến, vì hôm nay chàng cũng không có tâm tình ngắm cảnh nơi này, chỉ mong gặp một người thôi. Tối qua chờ cả đêm không thấy người đó xuất hiện, trong lòng chàng buồn lắm. Đã một năm xa cách nhau rồi, không biết bây giờ nàng có thay đổi nhiều không?

Tâm tình buồn bực, Tần Thiên Nhân đưa ánh mắt ơ thờ nhìn vào dòng nước trong xanh đang trôi lững lờ trước mặt mình. Chàng nhủ bụng, hiện thời miền Nam không ngừng có người phương tây lui tới mua bán các loại hàng hóa, mà chàng, đã đi đây đi đó bao lâu, làm rất nhiều nhiệm vụ bang hội giao phó cho, thấy người phương tây đã đem lại nơi này một thế giới mới, cũng đã đem đến bao nhiêu là tư tưởng mới, thế mà không hiểu sao... chàng vẫn cứ phải hi sinh cho cái kiểu hôn nhân cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy của xã hội cũ thật là không công bằng!

Chàng rất muốn phản kháng lại, nhất là khi ngày giờ đó đã chọn xong rồi, chỉ còn chờ chàng đứng ngày đứng giờ ra mà làm một tên chú rể xúi quẩy mà thôi. Từ trước đến nay chàng đã có tình cảm với Lâm Tổ Đình bao giờ đâu, bắt quả chỉ là cả hai từ khi còn bé tí đã từng chơi với nhau, thế thôi. Vậy nên, đối với nàng ấy, chàng chẳng có một tí tình cảm nào hết, làm sao lại bắt chàng phải lấy một cô gái không yêu thích chứ?

Chỉ vì phụ thân phụ mẫu chàng đã chỉ vào bụng để giao ước hôn nhân, gần như là một trò đùa thế ư? Gần đây, chàng đã muốn đem những suy nghĩ của mình mà nói với sư thái rồi, muốn nói với người là chàng say mê một tình yêu khác, một tình yêu mà chẳng cần có mối mang, càng chẳng có cái kiểu chỉ vào bụng mà hẹn ước như là gã bán vậy, rất nhảm nhí! Chàng chẳng những muốn chống trả lại cái số phận đó, thậm chí dự định cả việc đào hôn!

Là một người đã từng chịu sự tiếm nhiệm của trào lưu tư tưởng mới, chàng cảm thấy bất mãn với rất nhiều tập quán truyền thống cũ kỹ, nhất là đối với cái cung cách hôn nhân cổ hủ. Hai con người vốn chẳng có một chút cảm tình nào, thế mà vì một người không có chút tình cảm nào đó, lại buộc phải kết thành chồng vợ, thật là quá không hợp tình hợp lý!

Lâm Tổ Đình quả là đẹp tuyệt trần thật đấy, nhưng chàng không cần một người vợ đẹp như hoa mùa xuân, chàng chỉ cần một người vợ tình cảm quyến luyến, cùng xướng cùng họa, bách niên giai lão... chỉ một người đó thôi là đã đủ mãn tâm túc ý rồi!

Tần Thiên Nhân vừa bước đi vừa nghĩ ngợi, theo quán tính mà vô tình đến bên một phiến đá lớn nằm dưới một hàng liễu, mùa này cây cỏ đã bắt đầu rụng lá, hàng liễu chỉ còn những cành trơ xương. Tần Thiên Nhân nhìn phiến đá đã phủ đầy rêu, trong đầu như thấy hình ảnh hai đứa bé đang vui đùa cùng bên hàng liễu này. Thoáng mắt mà đã mười năm trôi qua rồi...

Đó là một buổi sáng trời trong mát.

Một đứa bé trai đứng cạnh hàng liễu, thân thái có vẻ phóng khoáng, một tay bẻ một bánh pháo to, tay kia cầm một nén nhang đang cháy để đốt pháo. Ngồi ở trên phiến đá là một cô bé với đôi mắt to đen lay lay, sống mũi thẳng, đôi môi thanh, tất cả trên gương mặt non nớt đó toát ra vẻ ôn hoà, một cô bé thật là xinh và có nụ cười rất dễ thương. Tóc nàng kết thành hai bím, má đỏ hây hây như quả táo.

Mấy năm sau hai người lớn lên, cũng tại nơi này, đứa con gái ngồi nhìn thấy một con bướm hai cánh trở đầy hoa đang lượn chập chờn trên nhánh liễu, con bướm lượn lờ chán rồi đậu trên một nhánh liễu khá gần nàng, liền rón rén đi đến định bắt bướm, không ngờ phòng có người chạy vụt đến, reo to:

- Lại bắt được một chú rồi này!

Thì ra là đứa con trai đã đào đất dưới phiên đá, bắt được một chú dế, sướng quá la lên khoe với nàng. Tại cậu vừa nhảy vừa reo nên làm con bướm kia đã giật mình bay mất.

Đứa con gái tức quá dậm chân kêu:

- Cũng tại huynh hết đó! Chạy nhảy la lớn ghê thế không biết! Con bướm đẹp thế mà làm nó sợ bay đi mất rồi! Ai thèm xem dế của huynh nào, không thích huynh một chút nào hết!

Đứa con trai đứng khựng lại, bàn tay cầm con dế nói lững lờ, con dế liền phóng vào một bụi cây, đứa con trai giương đôi mắt vừa to vừa đen nhìn nàng một cách ngây ngô hồi lâu mới tíu nghịu nói:

- Tây Hồ, muội vừa bảo không thích huynh, muội không thích huynh thật sao?

Đứa con gái nhìn cậu ta trong mắt lơ lửng nét buồn như vậy, nhún nhún vai cười.

- Muội không thích huynh thật à?

Nàng lại nghe hỏi.

- Thích ai chứ? – Đứa con gái quay lưng đi, song vờn cái cổ ra hỏi – Sao phải thích huynh?

Nàng dài giọng nói rồi che miệng cười khinh khích. Đứa con trai nhìn mái tóc nàng bị gió bên hồ thổi cho bay toát loạn, nói bằng giọng đượm buồn:

- Muội đã nói rằng, về sau thì muội sẽ là của mỗi mình huynh thôi, chẳng bao giờ thích ai khác ngoài huynh đâu, vì muội muốn là cô dâu của huynh, muội đã quên rồi ư?

Đứa con gái chớp chớp mắt không quay đầu lại nhìn chàng, nàng từ lâu cũng đã biết thẹn với hai chữ "cô dâu" rồi.

- Hóa ra đó chỉ là những lời nói đùa, muội hoàn toàn không thích huynh?

- ...

- Muội không thích huynh thì huynh đi vậy.

Đáp lại vẫn là sự tĩnh mịch đến đáng sợ, nên khi dứt lời đứa con trai quay lưng bước đi.

Đứa con gái bỗng nhiên quay vụt lại nói:

- Ế! Thiên Nhân, huynh đừng đi, muội... thích!

Đứa con trai khẽ mỉm cười, chân cũng dừng hẳn, song không quay mặt lại nhìn nàng mà hỏi:

- Muội vừa nói thích ai đó?

Nàng đi đến phía sau chàng, lấp bắp mãi mới được một câu:

- Muội thích... người đó...

Giọng nói khe khẽ vang lên, trong suốt như tiếng chim hót mỗi buổi sáng bên hồ. Đứa con trai đứng yên để lắng nghe cho đầy cái âm thanh mà chàng thương mến ấy, mới lên tiếng đáp lại:

- Người đó là người nào?

Hai má nóng lên, đứa con gái thu lại nụ cười, vẫn giọng lấp bắp của khi nãy:

- Là người... đó... đó...

- Huynh không biết muội nói người đó... đó là người nào hết!

Thời phong kiến bấy giờ có câu nam nữ thọ thọ bất thân, lại có câu cô nam quả nữ. Mà đứa con gái này lại được nuôi dạy trong một môi trường lễ nghi và gia giáo thì làm sao dám thừa nhận yêu người khác giới được?

Đứa con gái đỏ mặt hồi lâu, đưa tay khẽ kéo tay áo chàng trai, bậ môi nói:

- Muội thích... huynh.

Đứa con trai bấy giờ mới quay mặt lại, gió tay vuốt những lọn tóc đang bị gió đùa khiến cho chúng bay lòa xòa trên mặt nàng.

Đưa con gái cũng nhìn sâu vào mắt chàng, hai người đứng im lặng như vậy thật lâu bên bờ Tây hồ, cả hai tự hỏi lòng cũng chẳng biết tại vì sao lại đem lòng yêu thương đối phương? Nàng nghĩ có lẽ vì ở chàng, luôn có hai con người, trẻ con những lúc cần trẻ con, hài hước và chọc cười nàng suốt, và chàng trưởng thành lúc nàng cần tâm sự. Còn với chàng thì điều đặc biệt nhất ở nàng đó là sự cảm thông và thấu hiểu, chính điều đó đã giúp chàng vượt qua nhiều khó khăn trong cuộc sống cũng như chuyện tình yêu xa của cả hai.

Đó đã là chuyện của mấy năm về trước rồi.

Tần Thiên Nhân mỉm cười rất tươi khi gặp lại người con gái đó đang đứng bên kia bờ hồ. Mái tóc này, dáng đứng này, sớm đã ghi tạc vào tim chàng rồi! Chàng vội vàng đặt chân lên cầu Đoạn.

Vậy là thêm một năm nữa lại trôi qua, chàng thấy mình dường như đã trưởng thành nhiều. Nhưng thương nhớ cũng nhiều.

Mỗi năm may lắm chàng gặp nàng nhiều nhất là hai lần, một lần vào dịp tết Nguyên Đán, một lần là tết Nguyên Tiêu, còn lại muốn gặp nàng rất khó, trừ phi trong hội có ai đó làm trọng thương, hoặc là chính bản thân chàng bị thương, mà Tần Thiên Nhân thì đương nhiên không muốn những người huynh đệ hay các hảo bằng hữu của chàng xảy ra chuyện gì.

Hôm nay chưa đến tết đã được gặp nàng, chàng thấy lòng hơi run khẽ, và như không tin vào mắt nên đứng ở giữa cầu Đoạn im lặng một chút, để cho cái lạnh của buổi sáng sớm thấm vào chân chàng, cũng thấy trong không khí có gì đó khác biệt.

-Tây Hồ!

Chàng gọi tên mà chàng đặt cho nàng, chuông lòng lạnh canh giờ.

Nhưng năm nay, cảnh vật vẫn như cũ, mà con người đã thay đổi mất rồi.

Nữ thần y nghe gọi thì biết là Tần Thiên Nhân đến, liền quay lưng bỏ đi.

Tần Thiên Nhân dễ dàng đuổi theo nữ thần y, đi vòng ra phía trước mặt chặng đường nàng.

-Muội biết hôm qua về không thấy muội, huynh thức trắng cả đêm?

Đập vào mắt chàng vẫn là hình ảnh nữ thần y gục đầu xuống không dám nhìn chàng.

-Muội đang trốn huynh sao?

Nữ thần y không đáp. Tần Thiên Nhân bung đôi má nàng lên:

- Định trốn huynh đến khi nào?

-Huynh đừng có như vậy mà, nhờ người ta trông thấy.

Nữ thần y vừa nói vừa thoái lui một bước thoát khỏi đôi tay của Tần Thiên Nhân.

- Thì đã sao? - Tần Thiên Nhân tiến lên tóm chặt lấy hai cổ tay nữ thần y - Sớm muộn muội cũng là thê tử của huynh.

Nữ thần y thử rút tay về, nhưng tay người đối diện như hai gọng kiềm khiến cho nàng càng phản kháng thì càng bị siết chặt lấy. Nàng bèn quay mặt đi giấu hai giọt lệ chỉ chực rơi xuống hai bên má.

Tần Thiên Nhân nghe một giọng nói nghẹn ngào như từ đằng xa vọng lại:

-Huynh đừng quên huynh đã có hôn ước rồi, còn mấy tháng nữa là tới ngày thành thân, chuyện giữa hai ta... không thể nào đâu.

-Ai bảo là không thể?

Tần Thiên Nhân nói rồi nghĩ chỉ vì lời nói của các trưởng bối trong lúc cao hứng của năm xưa mà chia cách họ. Để cho giờ đây định kiến xã hội dẫn họ đi quá xa, nàng lúc nào cũng xua đuổi chàng, buộc chàng phải luôn nhìn về nơi mà có hình bóng một người con gái khác. Nàng ngăn không cho cảm xúc của nàng tự do, ngăn không cho chàng chạm vào nàng đâu là một chút. Giờ đã đến lúc chàng quay đầu lại.

-Nhưng... còn lời hứa của thân phụ huynh...

-Thì đã sao, đây chỉ là lời nói trong lúc huynh và cô ấy còn chưa chào đời.

Nữ thần y vẫn không thể đối diện chàng, Tần Thiên Nhân quay phắt người nàng trở lại, nhìn chòng chọc vào mắt nàng và hỏi:

-Chỉ vì lời hứa đó mà muội xua đuổi huynh sao? Xem huynh như một món hàng nhường cho người khác sao?

Khi Tần Thiên Nhân thốt ra câu nói đó giọng trầm xuống như đang thất vọng, dứt lời cũng buông tay nữ thần y ra.

Cũng trong giây lát đó câu nói của Tần Thiên Nhân khiến cho nữ thần y đứng sững lại ngây người ra nhìn chàng.

Nàng biết chứ, ngoài miệng tuy nàng bảo vậy chứ suốt những năm ở cùng một bầu trời, nàng trốn chàng như trốn giặc nhưng vẫn dõi theo chàng hàng ngày, nhưng lúc nào cũng lầm rầm mong chàng đừng thấy nàng. Mà chàng nào có vô tâm, chẳng hay biết gì? Mỗi lần chàng được Lâm Tố Đình chăm sóc chàng nhìn biết nàng buồn, biết thi thoảng nàng khóc. Chàng biết nàng nghĩ gì, nghĩ về ai, nhưng chẳng thể nào ra mặt được...

Có gần một khắc trôi qua mà nữ thần y hãy còn đứng đấy im lặng.

Tần Thiên Nhân dịu dàng nhìn nàng, lại nhẹ nhàng vuốt má nàng bằng đàng lưng của bàn tay, Nữ thần y tránh ra vội vã nói:

-Không được đâu!

Nhưng Tần Thiên Nhân nhanh như chớp hôn lên má nàng.

Nữ thần y hốt hoảng giật mình, quay mình định chạy đi, Tần Thiên Nhân lại nắm lấy cổ tay nàng.

-Đừng mà! Để muội đi - Nữ thần y then đồ hết cả mặt, ra sức giật đi.

-Tại sao lại tránh huynh?

-Đâu mà - Nàng nói, đôi mắt nhìn chàng như khẩn cầu.

-Không tránh thì đứng im nào, chúng mình nói chuyện hân hoan.

Nữ thần y gượng đứng yên nhưng mắt lại vọng đông ngó tây, tâm hoang ý loạn những như chỉ e có người trông thấy.

Trong chốc lát Tần Thiên Nhân ngỡ nàng đã thay lòng, cao giọng hỏi:

-Hóa ra muội không còn yêu huynh nữa sao?

Đáp lời chàng lại là nữ thần y rũ đôi mi xuống.

Tần Thiên Nhân lại dần từng tiếng:

-Chỉ cần muội nói không còn yêu huynh nữa, huynh sẽ đi ngay, đời này không bao giờ xuất hiện trước mặt muội...

Tần Thiên Nhân nói tới đây bỗng ngừng lại.

Nữ thần y ngẩng đầu lên thấy gương mặt Tần Thiên Nhân nhẵn lại tỏ vẻ như đang đau, mắt chàng cũng tối thẫm như hai cái hố sâu.

-Huynh bị thương sao?

Tần Thiên Nhân không trả lời, âm thầm vận công để khí để ngăn cơn đau đang hoành hành trong ngực lại không ngờ mới cố sức một chút trước mắt chàng đã tối sầm lại, miệng thổ ra một vũng máu.

-Thiên Nhân! Huynh cởi áo ra, để muội xem!

Trong đôi mắt đẹp của nữ thần y bỗng dâng lên ánh nước, nàng cuống quýt nói.

-Không cần.

Tần Thiên Nhân gạt tay nữ thần y ra.

-Muội băng bó được những vết thương ngoài da này, không băng bó được vết thương trong lòng huynh!

Tần Thiên Nhân nói rồi quay mình định bỏ đi.

-Huynh đừng đi!

Nữ thần y biết ngoài Cửu Dương thì kinh công của chàng đã là tuyệt đỉnh rồi, một khi chàng đi rồi là nàng không bắt kịp được.

-Còn! Muội còn! Chẳng những còn mà còn yêu rất nhiều nữa!

Nữ thần y nói nhanh, và nàng không chịu được nữa nên bật khóc nức nở:

-Những ngày vừa qua huynh không ở đây, muội luôn canh cánh nhớ huynh! Muội hay bắt chợt tự hỏi huynh đang làm gì rồi? Là đang chiêu tập nhân mã hay đang luyện công, đã an giấc chưa, có sinh bệnh không... Nhìn bầu trời xanh muội liên tưởng đến màu áo của huynh, trông chén bát màu xanh muội

cũng nghĩ đến huynh... Thiên Nhân, muội nhớ huynh tưởng như sắp tẩu hỏa nhập ma rồi đấy!

Đúng là nàng nhớ chàng thật nhiều, đi đâu cũng thấy hình bóng chàng, nụ cười của chàng. Dưới hàng cây mà năm xưa hai người hay đứng, trên phiến đá họ ngồi. Nàng nhớ lần đầu họ nắm tay nhau, thậm chí nói đó hẳn là định mệnh.

Nữ thần y không biết bản thân nàng không có một chút võ công mà nói những lời này khiến cho chàng càng yêu nàng nhiều hơn bao giờ.

Quả nhiên Tần Thiên Nhân không đi nữa.

Nữ thần y giúp chàng cởi áo xuống vắt lên một cành cây.

Hai người ngồi lên một phiến đá.

Trên tán cây có vài hạt sương rơi xuống đọng lên thân mình hoàn hảo của Tần Thiên Nhân, từ từ chảy xuống, rơi trên mặt đất, rồi vỡ tan ra thành trăm ngàn bọt nước li ti khác.

Nữ thần y lấy khăn tay thấm nước hồ lau vết máu cho chàng, lại lấy thuốc đắp lên vết thương trên ngực trái của Tần Thiên Nhân, trước khi lấy thêm một chiếc khăn tay khác ra, dùng buột chặt lại.

Mặt trời mỗi lúc một lên cao.

Tần Thiên Nhân có ngoại hiệu là Nam hiệp thân quyền, hồi mười hai tuổi đã bốn tẩu giang hồ, đã giết chết không biết bao nhiêu bọn gian xảo và hung đồ ác bá. Nhưng bàn tay giết người vô số này lại là bàn tay êm dịu áp áp của nữ thần y nắm chặt, đúng là nhi nữ tình trường, anh hùng khí đoản.

Nữ thần y đan những ngón tay nàng vào những ngón tay của Tần Thiên Nhân, gói đầu lên vai chàng, lời nói thoảng như giấc mộng:

-Thiên Nhân, muội sẽ không bao giờ quên, cả đời này muội cũng chỉ yêu một mình huynh thôi.

Nàng nói và nhận thấy sắc đen trong ánh mắt của Tần Thiên Nhân dần dần lui đi, nhường chỗ cho màu lam dịu nhẹ của nền trời đang đua nhau lan tỏa. Nhìn vào đôi mắt của chàng khi đó cõi lòng nàng êm ái lạ thường. Nàng hiểu khi màu mắt của chàng nhạt dần thì đó chính là lúc chàng cảm thấy hạnh phúc và vui sướng, còn màu mắt càng sẫm, sắc đen càng sâu, là khi con buồn bã và thống khổ của chàng trở nên dày đặc.

Nữ thần y biết chàng là chàng trai mà người con gái nào cũng mơ ước. Và nàng cũng biết nàng thật may mắn khi được chàng yêu.

-Tây Hồ.

Tần Thiên Nhân ôm nữ thần y vào lòng, lại dịu dàng nhẹ nhàng vuốt trên vai nàng.

Hơi thở nàng thơm như hương hoa lan, mùi hương ấy từng chút từng chút một thấm đượm vào cõi lòng đang căng thẳng của chàng...

Ở cách đó vài chục bước chân, Cửu Dương và Tiểu Tường đang đứng dưới một gốc cây lớn. Tiểu Tường thầm than khổ trong lòng. Cái cảnh vừa diễn ra giữa hai người kia chắc chắn đã bị Cửu Dương nhìn thấy hết rồi.

Và cũng ở cách đó một quãng Lâm Tổ Đình đứng bên kia bờ hồ cũng nghe Tần Thiên Nhân gọi nữ thần y bằng một biệt danh rất lạ, rồi lại nghe nữ thần y gọi tên Tần Thiên Nhân một cách thân mật, lòng Lâm Tổ Đình đau lắm. Lâm Tổ Đình nghĩ nàng mới chính là hôn thê của chàng mà còn chưa dám gọi bằng tên, chỉ quen gọi bằng nhị ca, xưng là muội. Tần Thiên Nhân cũng chỉ gọi nàng là Đại muội chứ chưa gọi tên nàng bao giờ.

Hai giọt nước mắt lạnh lẽo rơi xuống trên đôi má của Lâm Tổ Đình, giấc mộng bao năm trong nàng tan nát.

Cây xanh đứng bóng, liễu rủ ven hồ, ánh sáng tàn mạn bên bờ nơi nước cạn...

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại vWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 10: Tình huynh đệ

Bình minh ló dạng hạt sương tan

Chưong phong thổi rụng lá hàng hàng

Tình duyên hợp rã nương bèo nước

Lũng lờ mây đặc quánh - thu sang

Ánh tà dương chỉ còn le lói, rải rác những tia vàng vọt đang còn luyến tiếc dương trần nên cố bám chót ngọn mấy hàng thông. Một vài con chim chưa kịp di cư về phương khác tránh lạnh, đang bay về tổ vui mừng đoàn tụ, xao xác trên các cành cây trụi lá. Loài ăn đêm chuẩn bị đi săn, chập chòn vỗ cánh. Trong tâm chột phát mỗi cảm hoài man mác, Tiểu Tường băng khuâng nghĩ ngợi, chuyện nọ liên tưởng chuyện kia.

Hồi sáng hôm kia nàng ngỡ ngàng bởi cảnh trước mắt. Nàng vừa nhìn thấy cái gì thế nhỉ? Họ lại có thể tự nhiên ôm nhau bên bờ hồ thế ư? Nghĩ rồi nàng lại thắc mắc rằng không biết họ bắt đầu từ khi nào? Rồi còn Lâm Tố Đình...?

Khi đó Tiểu Tường định mở miệng hỏi Cửu Dương, cuối cùng lại thôi, vì thấy chàng hoài im lặng, mắt nhìn về một hướng xa xăm. Nàng nghĩ chắc chàng cũng sưng sốt không kém nàng.

Mấy đêm rồi Cửu Dương cũng không về Hắc Viện, mà ở luôn trong kho rượu của nàng. Nàng thấy chàng thức trắng cả đêm ngồi trơ trơ nhìn chiếc bóng hai người in lên bức tường trong kho rượu.

Hiện giờ chàng cũng đang bên cạnh nàng, hai người bước đi trên con đường mòn đàng sau chùa Thanh Tĩnh.

Có đến một lúc lâu, Tiểu Tường lặng lẽ đi bên cạnh ý trung nhân đang buồn bã của nàng. Nhiều lần muốn buột miệng một câu gì đó để phá tan bầu không khí nặng nề nhưng rốt cuộc nàng không biết phải nói gì. Thà là chàng hét lên, la lối, mắng chửi, chứ mấy ngày trôi qua rồi chàng không mở miệng nói câu gì hết, khiến nàng thật lo lắng.

Không biết phải làm gì đây? Tiểu Tường biết điều chàng cần trong lúc này không phải là những lời khuyên giải hay an ủi qua loa.

Tiểu Tường biết rõ điều đó, cho nên mới leo đẹo theo Cửu Dương, đếm từng bước chân, ngực nặng như chèn đá.

Giá như...

Tiểu Tường tiếc nuối vì Giang Nam giấu chàng kỹ quá, đến khi nàng tìm ra thì trái tim chàng đã thuộc về người ta mất rồi. Và vì chàng quá chung tình với người con gái đó nên ban đầu nàng đành nén tình cảm của mình sâu trong tim.

Mà nàng đối với chàng lại là gì đây? Hai người chẳng qua là bèo nước gặp nhau, một dạng của sự cô đơn cần được lấp đầy.

Một giọt nước đọng nơi khóe mi Tiểu Tường, xuyết rơi xuống. Tiểu Tường vội dùng tay áo đưa lên gạt đi, sức nhớ giờ phút này kẻ đau lòng nhất không phải là nàng.

Nàng lại nghĩ tới ngày đầu tiên gặp chàng, nàng mới biết cảm giác nhớ day dứt một người là như thế nào. Nàng không thể giải thích được tại sao hình ảnh của chàng, giọng nói, lẫn nụ cười đó luôn trong tâm trí nàng. Khi biết chàng yêu thích ai, cũng là lúc nàng biết nàng đã xuất hiện rồi nhưng sao không thể quay lại được? Tình cảm là một cái gì rất khó nói, nó là cảm xúc mà người ta không thể kìm nén được. Lời chàng nói với nàng hôm bữa trong quán rượu nàng hiểu hết chứ, vậy nên đã rất can đảm để nói rằng "muội chúc phúc cho huynh," điều mà nàng chưa từng làm với một ai trước đây.

Tiểu Tường nghĩ đến đây khẽ liếc mắt sang Cửu Dương, ánh mắt rung rung như chừng muốn nói chàng biết không, đến bây giờ nàng vẫn không ngừng yêu chàng, nàng đã tìm đủ mọi lý do để bảo bản thân đừng yêu chàng nữa nhưng không thể. Nàng phải làm sao mới được đây?

---oo0oo---

Cửu Dương đi một hồi cũng dừng chân ngồi lên phiến đá dưới một gốc cây bồ đề lớn. Tay rút cây quạt cát trong ngực áo ra, Cửu Dương dùng nang quạt khắc mấy dòng chữ trên mặt cát.

Trời mưa bong bóng phập phồng

Em đi lấy chồng để khổ cho anh

Anh về ôm mối thương đau

Em đi có nhớ mưa nào hôm xưa

Phải chi hôm ấy đừng mưa

Phải chi hôm ấy đừng đưa em về

Em đi son sắc lời thề

Vẹn nguyên tình nghĩa, toàn lời chân quê

Hứa về trọn nghĩa phu thê

Giờ quên nguyện ước nẻo về thế nhân...

Ngày xưa đưa em sang sông

Lệ rơi thấm đầm vào lòng

Ngày nay tiến bước theo chồng

pháo hồng đỏ rực rọu mời giao bôi..

Lòng tự bảo lòng lời hẹn năm xưa chàng vẫn còn nhớ mà nàng đã quên rồi sao?

Cảnh xưa hiện ra dần dần trong trí chàng. ...

Năm đó có hai đứa bé dẫn nhau ra Tây hồ chơi, bàn chân son nhỏ như búp sen của đứa bé gái nghịch làn nước trong hồ.

-Thất ca à – Bé gái ngồi bên bờ ruộng thông hai chân xuống nước, nói – Tổ Đình tí ti nói đợi lớn lên thì tí ấy sẽ biến thành tân nương.

Đứa bé trai đang bận vẫy vùng với làn nước mát mẻ trong hồ, vẻ lơ đãng như không nghe gì. Bé gái nhặt một viên sỏi ném xuống hồ, mím môi bảo:

-Muội cũng muốn làm tân nương!

Nhưng khi ngẫm nghĩ lại, bé gái bỗng nhăn nhó:

-Mà muội không có hôn phối với ai hết á.

Đứa con trai nghe sư muội tự xưng với làm tân nương mãi, mới ngừng chơi đùa trong nước mà bơi lại gần, nhướn mày hỏi với vẻ kì quặc:

-Muội muốn làm tân nương thật á?

-Phải đó! – Bé gái kia gật đầu lia lịa.

-Vậy... – Đứa con trai bối rối gãi đầu thật lâu, cuối cùng cũng lên tiếng - Vậy muội làm tân nương của huynh là được.

Đứa bé gái nghe rằng sún cười toe, trông yêu ỏi là yêu.

- Ôi! Thế thì còn phải đợi lâu lắm, đến bao giờ thì muội mới có thể lớn lên đây?

Cũng chỉ vì câu nói trẻ con này mà khiến chàng không sao quên nàng được!

Đó là lần đầu tiên hai người hứa hẹn với nhau, một câu nói ngây ngô. Lúc đó, nữ thần y cũng gọi là lên tám.

Cửu Dương cũng nhớ hồi còn nhỏ chàng rất thích chọc cho sư muội mỉm cười. Nàng cười đẹp lắm, mỗi lần nàng cười là như làm cả một khoảng trời bừng sáng lên, hoặc như đang đi giữa trời mưa, bỗng thấy một vườn cúc vàng rực rỡ. Nhưng giờ đây, nụ cười đó, khiến chàng nghe mà nhói cả lòng. Đã tự bao giờ rồi nụ cười dễ thương đó không thuộc về chàng nữa. Mãi mãi, nó chỉ là hình ảnh trong những giấc mơ!

Khi này có tiếng chân người từ xa vọng đến, Cửu Dương nhanh chóng dùng chân xóa đi mấy dòng chữ dưới đất.

Quả nhiên Tiểu Tường nói đúng, Khẩu Tâm, Tàn Thiên Nhân, Trương Quốc Khải, và Tàu Chánh Khê vừa bước qua khỏi chỗ quẹo, bốn người đã nhìn thấy Cửu Dương. Nhưng trái với sự hình dung của bốn người họ, Cửu Dương đang ngồi thừ ra trên phiến đá chứ không bay nhảy đầm đá như mọi ngày.

Tứ bề của mảnh sân phía sau chùa Thanh Tịnh được tre bao bọc, trong sân treo lủng lẳng toàn những bao cát, khúc cây, hình nộm rôm, đó chính là luyện võ đường của các đương gia. Hằng ngày, vào những giờ rảnh rỗi, Cửu Dương thường ra đây ôn quyền luyện cước. Lần nào bắt gặp Cửu Dương ở phía sau chùa, bốn người cũng thấy thất sư đệ tay cầm chân đá huỳnh huych vào các bao cát, mồ hôi mồ kê nhễ nhại.

Vậy mà hôm nay cái người siêng luyện võ đó lại ngồi im ru trên tảng đá, dáng điệu rù rù như... con gà chết, lạ thật!

Trương Quốc Khải huýt chỏ vô hông Tàu Chánh Khê một cái, đồng thời cũng hát đầu về phía Cửu Dương, cười nói:

-Chắc là đệ ấy lại bị đại muội chọc phá chuyện gì nữa rồi.

Nói xong nhú mày thêm lời:

-Mà đại muội từ hôm qua tới giờ cũng mất cả hành tung, kỳ thật!

Nói rồi Trương Quốc Khải là người đầu tiên nhanh chân rảo bước tiến lại.

Cửu Dương thấy các sư huynh đến liền đứng dậy, vừa mở miệng định chào hỏi, Trương Quốc Khải đã nhanh nhẩu hỏi trước:

-Thất đệ, sao đệ ngồi đây một mình vậy?

Lúc này Tần Thiên Nhân, Khấu Tâm và Tàu Chánh Khê cũng tới.

Tàu Chánh Khê nháy mắt nói:

-Tối qua không thấy đệ về trường học? Bọn huynh lo lắng lắm, may là khi nãy gặp Tiểu Tường cô nương, cô ấy bảo đệ ở chỗ cô ấy cả đêm.

Tàu Chánh Khê dứt lời thì cười khà khà.

-Tiểu Tường là một cô gái tốt - Tần Thiên Nhân cũng cười nói - Đệ không được chơi qua đường, phải có trách nhiệm với người ta.

Cửu Dương gật đầu, nghĩ dạo gần đây các đương gia rất hiếm khi đi chung với nhau, vì mỗi người đều có một nhiệm vụ riêng, ai cũng rất bận rộn. Cửu Dương nghĩ chắc là họ có chuyện gì cần bàn luận với mình.

Quả nhiên Tàu Chánh Khê nói:

-Thất đệ à, đệ đi vắng mấy ngày nay chắc chưa hay biết bọn người nhà môn đang bắt ép cống sinh nhập kinh?

Vương triều Thanh là do một dân tộc thiểu số phương bắc kiến lập sau khi chinh phục vùng Trung nguyên. Vì thế, họ đặc biệt chú ý tới việc đề phòng tình cảm dân tộc của các phần tử trí thức người Hán, thường bắt bớ những người có câu chữ khác thường trong văn chương, phát động “Văn tự ngục,” tiến hành các cuộc trấn áp tàn khốc đối với người Hán.

Văn tự ngục là tên chung dùng để chỉ những vụ án do chữ nghĩa mà ra, vô cùng thịnh hành vào thời hoàng đế Thuận Trị tại vị, nhất là ở những vùng miền Nam xa kinh thành, văn tự ngục đã xuất hiện và hoành hành rất nghiêm trọng.

Một số lượng lớn các văn nhân vì viết sai một hai câu, có liên quan đến triều đình trong các tác phẩm của mình là ngay lập tức rước họa diệt môn. Cống sinh nào không nhập kinh thi cử để phò trợ triều đình, hoặc thường dân nào có lời lẽ phi bán triều đình đại Thanh, cũng sẽ bị phạt thống quân. Thống quân là hình phạt mà người phạm tội bị đưa tới vùng biên viễn làm lao dịch, có các mức một ngàn dặm, hai ngàn dặm, ba ngàn dặm, bốn ngàn dặm, hoặc nặng hơn nữa là bị xử trảm, nặng nhất là tru di cửu tộc.

Lại nói tiếp chuyện cống sinh bị buộc phải đi kinh thành, Tần Thiên Nhân kể qua một vài tên học sinh trong danh sách của các cống sinh, Cửu Dương nghe xong nói:

-Những người này đều là những học sinh xuất sắc nhất của trường học.

Đoạn chàng hỏi:

-Thế họ phải ứng thế nào?

Tàu Chánh Khê nói:

-Đương nhiên là họ không chịu vào Quốc tử giám, có mấy người phản đối kịch liệt bằng cách ngồi thiền trước cửa phủ huyện không chịu đứng dậy, đã hai hôm rồi, lão Trần, Nghị Trung, Nghị Chánh đều mang cơm nước tới, họ cũng nhất quyết chống đối lại nha môn, không chịu ăn không chịu uống, nhịn đói nhịn khát như kiểu tuyệt thực ấy, mấy ngày này bá tánh ngoài đường sợ ai nấy cũng đều kéo đến coi, bàn tán xôn xao lắm.

Rồi Tàu Chánh Khê kể cho Cửu Dương nghe lúc thị học đại nhân đến Nam Hải thư viện, đã nói với các cống sinh rằng:

-Hồi nãy, tên của các học sinh mà bản quan đã có gọi đó, đều là những học sinh giỏi văn thơ nhất của trường này, cũng có hạnh kiểm tốt đối với quý thư viện. Ba tháng trước, quan huyện Hằng Châu đã đem văn chương của các vị cho thị học ti ở Kinh Thành, và sau khi trải qua cuộc bình phẩm trong ba tháng, bây giờ đã có kết quả. Tất cả các vị đều được tiếp nhận vào trong sĩ bản của Thiên Môn. Đây là việc rất hiếm có, khi mà toàn bộ những bài văn của trường này khi nộp lên đều được tiếp nhận vào trong sĩ bản của Thiên Môn. Chờ cho đến cuối tháng này, thì sẽ được đưa từ Thiên Môn vào kinh đô quốc tử giám ở kinh thành, chờ đến ba năm sau, chỉ cần các vị chuyên tâm học hành, các vị có thể nhậm chức huyện lệnh, trở về quê nhà làm cha mẹ nở mặt nở mày, tạo phúc cho muôn dân, như vậy sẽ không làm phụ lòng đào tạo của triều đình.

Các cống sinh nghe vậy rất bất bình, một người nói:

-Tại sao kỳ vậy? Như vậy chẳng khác nào bắt ép tụi mình đi làm chó săn chứ?

Những người khác cũng nói:

-Tại sao vậy chứ?

-Nếu nhờ mình không muốn đi thì sao?

Một người ra vẻ già dặn nhất trong nhóm cống sinh nói:

-Chúng tôi không muốn làm con chó của Mãn Thanh!

-Ừ! Đúng rồi! Chúng tôi không muốn làm Hán gian!

Quan tri huyện Hàng Châu vội nạt:

-Đừng ồn, tội bây chủ yếu là nghe lời của thị học đại nhân đi, được vào bản công sổ khỏi lo ăn khỏi lo ở, còn muốn nghị luận gì nữa?

Nhưng các học sinh có tên trong danh sách cống sinh vẫn nói:

-Chúng tôi không muốn rời khỏi nơi này!

-Đúng! Chúng tôi muốn ở lại đây theo viện trưởng học!

-Còn ai dạy học hay hơn ngài được đây?

Quan tri huyện chỉ vào mặt họ:

-Không được nói nhiều, con bà tội bây! Tội bây mau đi về thu xếp hành lý, chuẩn bị lên đường đi Thiên Môn!

-Chúng tôi không đi!

-Im miệng! Cái tội chết bầm này! Tội bây không được phép cãi lệnh vua, mau về thu xếp có nghe không?

Tàu Chánh Khê kẻ tới đây quay sang Tần Thiên Nhân hỏi:

-Nhị ca à, huynh nghĩ chúng ta phải làm sao bây giờ?

Vị trí của Tàu Chánh Khê trong hội thấp hơn Tần Thiên Nhân, khi gặp chuyện khó phân giải thì phải theo qui luật mà thỉnh thị người trên. Nhưng Tần Thiên Nhân cũng không biết tính sao, quay sang Cửu Dương:

-Thất đệ nghĩ sao?

-Chúng ta có thể tìm cách sắp đặt, dẫn họ trốn đi.

-Làm vậy được sao?

Cửu Dương gật đầu:

-Họ đều là những cô nhi, nếu có trốn đi cũng không liên quan tới ai.

Tần Thiên Nhân nghe vậy, gục gặc đầu.

Khẩu Tâm này giờ vẫn giữ im lặng, không dung lên tiếng:

-Dầu gì thì họ cũng là người của trường học chúng ta rồi, tuy không cùng chung máu mủ nhưng đã là người trong hội tức là người thân trong gia đình, vậy nên, theo huynh nghĩ một người trong đám chúng ta nên đích thân đưa họ đi để đảm bảo an toàn cho họ, khi xảy ra chuyện cũng có người gánh vác, vậy mới phải đạo.

Mọi người nghe Khẩu Tâm nói thấy rất có lý, nhưng không biết ai sẽ đưa cống sinh đi rời khỏi Hàng Châu?

Khẩu Tâm nói tiếp:

-Thất đệ, đệ là viện trưởng của trường học, họ tin tưởng vào đệ nhất, hay là đệ đưa họ đi?

Cửu Dương lặng người, đó cũng chính là điều chàng mong đợi, một nơi bình yên như suy nghĩ của chàng cần. Nhưng tại sao lại cảm thấy có sự chạnh lòng như vậy? Lý trí nói rằng chàng không nên gặp nàng nữa, nhất định là không nên gặp, nhưng sự yếu đuối nơi con tim và nỗi nhớ lại khao khát thôi thúc được chuyện trò với nàng, hay chỉ đơn giản là được đứng từ xa nhìn nàng, dầu là một chút, để biết được rằng nàng vẫn khỏe mạnh, vẫn bình an, vậy là được.

Cửu Dương lại khẽ nhìn Tần Thiên Nhân, nhủ bụng nếu chàng ở lại nơi này, những khi nhớ nàng, đành phải kim nén nhiều lắm. Mà càng kim nén nỗi nhớ trong lòng thì càng thêm tấy đau tê tái hơn. Chàng phải tự biết chàng là ai. Chàng không còn là kẻ thích nhớ nàng lúc nào cũng được, không được thân mật với nàng nữa.

Mọi thứ cảm xúc đang trải qua thực sự đối nghịch lấy nhau một cách tồi tệ. Cửu Dương chỉ muốn thoát khỏi sự bế tắc trong tâm hồn ngay lúc này. Biết thế nào được nhỉ? Buồn, nhưng chàng vẫn còn rất yêu nàng. Có lẽ sẽ rất lâu sau đó chàng mới bình tâm và quên được nàng. Rồi xa nơi này, có phải là sự lựa chọn đúng đắn cho chàng hay không? Liệu đây có là thử thách cuối cùng cho tình yêu này hay là một sự chấm dứt vĩnh viễn để có một bắt đầu mới tươi đẹp hơn? Xa nhau, khoảng cách địa lý, liệu tình yêu chàng dành cho nàng có nguôi ngoai được không, hay lại khiến trái tim chàng vì quá yêu nàng mà không thể một lần rung động nơi đất khách quê người? Nàng vốn dĩ là một làn gió. Đứng hơn là một cơn giông bão, mang tới bao nhiêu cuồng nhiệt nhưng cũng chứa đựng bao nhiêu sự tổn thương cho người đón nhận.

Cửu Dương suy nghĩ một lát cuối cùng cũng gật đầu làm theo lời Khẩu Tâm.

Nhưng Tàn Thiên Nhân vừa mới được hội ngộ cùng Cửu Dương, nhất là sau trận hành thích Khang Hi, tưởng rằng không còn cơ hội gặp lại người em trai này nữa, cho nên Tàn Thiên Nhân không nỡ xa Cửu Dương.

-Không biết đệ phải đi bao lâu? - Tàn Thiên Nhân nói.

Cửu Dương đáp:

-Chắc phải là một thời gian dài, chờ cho chuyện im rồi mới trở về nơi này.

Tàn Thiên Nhân lại nói:

-Nhưng đệ là viện trưởng, không dung mất tích, hình như có gì đó không được ổn cho lắm.

Điều Tàn Thiên Nhân nghĩ tới Trương Quốc Khải cũng có nghĩ tới, bèn nói:

-Thường ngày đệ ý cũng ít khi xuất hiện trong trường, chắc sẽ không sao đâu, nhờ có người hỏi đến lão Trần có thể nói viện trưởng theo lịch trình đi sang các tỉnh lân cận để dạy học rồi, hay là đi nghiên cứu tài liệu ở nơi khác là được rồi.

Tàn Thiên Nhân lắc đầu:

-Như vậy chỉ giải quyết được vấn đề tạm thời thôi, không giải quyết được lâu dài đâu.

-Vậy lão Trần có thể nói rằng viện trưởng đã từ chức rồi - Cửu Dương nói.

Tàn Thiên Nhân hỏi:

-Từ chức? Với lý do gì mới được chứ?

-Thì... - Cửu Dương trả lời - Lý do là tằm ngư biển, cứ bảo rằng vật khâm thí bị mất đi, chuyện lớn như vậy xảy ra tuy là đã tìm lại được nhưng viện trưởng tự thấy hổ thẹn nên đành từ chức. Cứ nói vậy là được.

Cửu Dương lấy lý do này, Tàn Thiên Nhân không biết phải nói gì thêm.

Tàu Chánh Khê chợt nhớ tới một chuyện, vội nói:

-Thế còn công sinh, nếu binh lính tới trường hỏi tìm công sinh phải làm sao đây?

-Cứ bảo bọn họ không muốn lên kinh nên về quê hết rồi - Cửu Dương nói.

Tàn Thiên Nhân nói:

-Nhờ mà triều đình buộc chúng ta phải chịu trách nhiệm...

Cửu Dương nói:

-Làm gì có chứ, tại sao lại bắt trường học phải gánh trách nhiệm? Chúng ta mở trường, học sinh đến đăng ký theo học, không học có quyền đi về, chúng ta đâu phải nhà môn mà bắt giam họ lại được?

-Nghĩ cũng phải...

Tàn Thiên Nhân cuối cùng cũng đành để Cửu Dương đi, tuy trong lòng rất buồn, chàng nói:

-Được rồi, mọi việc theo quyết định của đệ.

Trương Quốc Khải thành linh lên tiếng:

-Vậy tất cả công sinh đêm nay hẹn gặp nhau tại Thanh Tĩnh tự chứ? Đệ đệ đi chuẩn bị ngựa.

Cửu Dương nghe vậy, bấm mấy lông tay, gật gù nói:

-Nếu tất cả đi chung cùng một lúc như vậy, thì phải cần đến hơn trăm bộ quần áo bông, vì mùa đông sắp tới rồi, thêm vào đó họ đều là sức trai trẻ cả, nên phải mang theo năm chục bao gạo trắng nữa, đi di cư mà, có cơm còn phải có đồ ăn chứ, nên cũng phải vác luôn theo ba trăm cân thịt khô. Sau đó, nhờ có dụng cụ đánh nhau với triều đình lại phải cần dùng tới tám chục cây cung, tám trăm cây tên, ba mươi cây đao bén, ba mươi chiếc xe to và ba chục con tuần mã để kéo xe. Tất cả tính nhẩm đi nhẩm lại thì là hai trăm ba mươi sáu lượng bạc...

Trương Quốc Khải vốn không quen kiểu nói chuyện lung khởi thường gặp này của Cửu Dương, không biết Cửu Dương đưa ra một lượt các liệt kê về

những con số để làm gì? Trương Quốc Khải không ngừng giơ tay lên vò đầu.

Tàu Chánh Khê và Khẩu Tâm thấy vậy bật cười.

Té ra là vậy, Trương Quốc Khải sực hiểu, hóa ra tên thất sư đệ này nói chuyện dông dài cố ý chọc cái tính tình hồ đồ và ưa hấp tấp này của chàng. Cửu Dương thường hay đùa chàng cùng họ Trương giống như Trương Phi, gặp chuyện gì Trương Phi cũng hấp tấp nóng lòng đến độ mũi sắp thở ra khói.

Trương Quốc Khải há hốc miệng, không dè Cửu Dương lại đùa chàng trong lúc này, liền thu nắm tay lại, đâm vào vai trái Cửu Dương một phát.

Cửu Dương đảo mình sang phải rất nhanh, cùng lúc cũng khua chân chạy đi. Trương Quốc Khải rượt theo sau lưng Cửu Dương.

Tần Thiên Nhân nhìn hai sư đệ một người đánh một người né, cũng cười nói:

-Không đi chung được thì nên chia nhau đi vào ban đêm, khác ngày càng tốt, theo từng nhóm người, rồi hẹn tụ tập ở một nơi nào đó.

Cửu Dương vừa khua chân liên tục chạy thoát khỏi tầm đánh của Trương Quốc Khải, vừa lấy một vật tròn tròn trong lưng quần ra, vẩy trả ra sau. Cửu Dương không dùng kinh lực, cái vật tròn nhỏ đó từ từ bay về trước ngực Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân bèn đưa tay đón lấy:

-Đệ đưa đồng xu này cho huynh làm gì?

Cửu Dương ngoảnh đầu lại nói:

-Đồng xu này được cái gì đúc thành?

-Dĩ nhiên là đồng.

-Không - Cửu Dương xua tay - Sáu phần là đồng, bốn phần là chì.

-Thì ra đại Thanh đúc tiền mà cũng là giả sao? - Tần Thiên Nhân tròn mắt.

-Không - Cửu Dương tiếp tục xua tay nói - Vì khó kiếm được đồng, nên người nào tìm được thì sẽ phát tài.

Tàu Chánh Khê và Khẩu Tâm đưa mắt ngó nhau, không biết hai huynh đệ nhà họ Tần đang nói với nhau những gì.

Đến khi nghe Tần Thiên Nhân nói, họ mới à lên một tiếng:

-Thì ra đệ muốn đi đến Đồng Sơn tỉnh Tứ Xuyên?

-Đúng rồi - Cửu Dương đáp, lúc này chân chàng có hơi chậm lại - Đệ muốn hẹn gặp các công sinh ở Tứ Xuyên, bọn họ có thể giả làm nhân công giúp đệ lên núi tìm đồng, đệ hóa trang thành một thương gia khai thác mỏ đồng, trên tay cầm theo quyển Đồng Sơn Chí thì không ai nghi ngờ gì được.

Tần Thiên Nhân nghe Cửu Dương nói, cho là phải. Dù sao mấy cỗ xe ngựa cùng hành tẩu giang hồ trong một thời điểm như Trương Quốc Khải nói đương nhiên sẽ khiến người ta nghi ngờ. Như vậy sẽ không phải là thượng sách trong kế hoạch trốn chạy này.

-Chi e - Tần Thiên Nhân vẫn còn phân vân - Các học sinh ra dáng thư sinh như vậy, da vẻ trắng trẻo không rám nắng như những người thợ đồng...

-Không sao đâu, tới đâu hay tới đó vậy, khi đó đệ sẽ nghĩ thêm ra cách nữa, chuyện bây giờ là đưa họ rời khỏi Hàng Châu trước đã.

Khi Cửu Dương nói câu này thì Trương Quốc Khải đã bắt được tay áo chàng.

Cửu Dương dừng chân hẳn lại. Lúc này chàng chỉ thuận miệng nói đùa một câu trêu sư huynh thôi, chứ không có tâm tình tỉ võ với Trương Quốc Khải, nên vội xá một cái nói:

-Rồi, rồi, đệ xin thua!

-Mau tạ lỗi đi!

-Xin lỗi tam ca!

-Vậy mới được chứ!

Trương Quốc Khải cũng chỉ đùa chơi thôi, chàng cũng thu quyền lại bật một tràng cười sáng khoái.

Tàu Chánh Khê thấy hai người kia so tài cao thấp cũng vui nhộn, bước ra nói với Trương Quốc Khải:

-Lúc này đệ thấy thần khí của tam ca thật đã khôi phục hoàn toàn cả rồi ha, mà cũng lâu lắm rồi chúng ta không luyện võ với nhau, vậy xin tam sư huynh cho đệ thọ giáo vài chiêu?

-Hào!

Trương Quốc Khải nói, cả tháng nay chàng bị nữ thần y buộc phải nằm trên giường dưỡng bệnh, “tù cãng” chết được, nghe vậy thấy phấn khởi trong lòng.

-Vậy đệ không khách sáo đâu!

Tàu Chánh Khê nói rồi phóng lại trước mặt Trương Quốc Khải, xuất chiêu thức đầu tiên trong bộ Phiên Tử Quyền, thu nắm tay phải lại đâm vào mặt Trương Quốc Khải.

Phiên Tử Quyền là một bộ môn quyền thuật chú trọng kỹ pháp tấn công thay vì phòng thủ bằng các chiêu thức thủ pháp và có nguồn gốc từ Ứng Trảo Quyền của Thiếu Lâm, tục gọi Phiên Tử Quyền là loại quyền thuộc dòng đánh gần, giáp lá cà. Bộ pháp này có mười hai giá tử, hay gọi là quyền thức, và tám phép lật tay, hay gọi là Phiên tử trong thủ pháp nên mới có tên là Phiên Tử Quyền.

Trương Quốc Khải nghiêng mình ra sau tránh được chiêu đầu tiên mà Tàu Chánh Khê đánh ra, đồng thời thoái lui mấy bước. Tàu Chánh Khê lại vẫn dùng đòn tay xuất thủ thật nhanh, liên tiếp nhau như mưa rào. Hai tay phát ra như hai ngọn roi da quất lên nghe vùn vụt. Trương Quốc Khải lại tránh được toàn thể hai mươi chiêu.

Sau khi dùng đòn tay mà không tiếp cận được Trương Quốc Khải, Tàu Chánh Khê lại rút cây đao đeo phía sau lưng ra đâm thẳng tiếp. Trương Quốc Khải không có cách nào tránh né nữa, phải tuốt Phục y kiểm ra đỡ. Keng một tiếng vang lên! Hai thanh đao kiếm chạm nhau bắn lửa tung tóe.

Như mọi lần, khi các sư huynh cùng luyện tập võ nghệ, Cửu Dương ít khi tham gia vào, chỉ đứng thổi tiêu để trợ lực thêm cho họ, năm xưa cũng thường như vậy. Cho nên ngoài Cửu Nạn sư thái thì các đương gia cũng không biết rõ đạo gần đây võ công Cửu Dương tiến triển tới mức độ nào?

Một chân Cửu Dương đạp lên tảng đá, hai vạt áo dài màu trắng theo gió bay lên, mắt chàng trông theo hướng bờ hồ, động tác nhuần nhuyễn, âm thanh êm dịu, tiếng tiêu vang xa nghe du dương tao nhã. Tiêu của Cửu Dương là tiêu chín khúc, được làm bằng tre, loại tiêu chín khúc này là quý nhất trong các loại tiêu.

Tần Thiên Nhân và Khẩu Tâm đứng đó mắt thì xem trận tỉ võ, tai thì nghe Cửu Dương thổi bài Đào Xuân Hoa. Tần Thiên Nhân tự nhiên nhớ bài thơ đòi nhà Đường mà Lý Bạch từng viết:

Thùy gia ngọc địch âm phi thanh,

Tán nhập xuân phong mãn Lạc thành

(Nghĩa là: tiếng tiêu ngọc nhà ai thoảng đưa tới, hòa trong gió xuân bay khắp thành Lạc Dương.)

Lại nói về trận tỉ võ, thêm một khắc nữa trôi qua, Tàu Chánh Khê và Trương Quốc Khải cả hai qua lại chớp mắt đã được gần một trăm chiêu.

Qua thêm nhiều chiêu thức nữa, Cửu Dương thổi tới đoạn hoa đào bị cuốn xoay tròn trong cơn gió lốc, tiếng tiêu vang lên cao hơn, nhịp cũng gần hơn.

Tàu Chánh Khê cũng theo nhịp tiêu bèn cử đao lên khua đao một vòng, rồi chém cách không vào một tảng thông gần đó, quét chiêu thức về hướng Trương Quốc Khải, bắn ra những lá thông nhỏ và nhọn hoắc như những mũi kim châm. Sau khi Tàu Chánh Khê xuất hư chiêu vội xuất chiêu Thái Cực Đường Lang đâm thẳng vào vai Trương Quốc Khải. Đây chính là tuyệt kỹ của Tàu Chánh Khê, chính chiêu này đã làm nên danh tiếng Bát Bộ Truy Hồn của chàng.

Ngờ đâu kiếm pháp của Trương Quốc Khải rất nhanh, rõ ràng là đang dùng thanh Phục y kiếm quay vòng vòng như chong chóng dốc hết tinh thần đỡ những lá thông đang lao đi vùn vụt, thế mà khi mũi đao gần đâm trúng vai thì chàng đột nhiên đưa hai ngón tay không cầm kiếm lên kẹp lấy lưỡi đao. Tàu Chánh Khê còn đang tròn mắt thán phục, Trương Quốc Khải tiện thể xoay cổ tay một cái, đoạt luôn được cây đao.

Tàu Chánh Khê thua cho Trương Quốc Khải, cam bái hạ phong, nhận lấy thanh đao trả vào vỏ xong cúi đầu nói:

-Người ta vẫn nói ra ngô gặp anh hùng, công phu của tam ca thật là tuyệt diệu. Tiểu đệ bị thua rồi.

Tàu Chánh Khê nói xong lui về đứng cạnh Tần Thiên Nhân và Cửu Dương. Ba người đứng dưới tàn cây bồ đề. Đến lượt Khẩu Tâm bước ra.

Khẩu Tâm không nói không rằng, bay tới trước mặt Trương Quốc Khải đánh liền ngay ba chiêu trong bộ Độc Lư Hương, trận tỉ đấu đã khai diễn.

-Được lắm!

Trương Quốc Khải nói, kiếm trong tay cũng đảo trái đảo phải cản đường quyền của Khẩu Tâm.

Lần này Trương Quốc Khải đấu với Khẩu Tâm, một người lợi về chiêu thức, một người lợi về sức mạnh, nhất thời đã năm mươi chiêu còn chưa phân thắng bại.

Khẩu Tâm có thân hình to lớn chắc nịch, nên dùng đôi chân và thân mình mô phỏng hoàn hảo thần thái của chiếc độc lư cắm những cây hương trên các kệ thờ. Hai tay Khẩu Tâm cũng to và dài ngoằn, được Khẩu Tâm sử dụng như hai cây thương để đi bài thương Độc Lư Hương, thể hiện sự vững chắc liên lạc, từng chiêu thức kín đáo khi phòng thủ, thần tốc và bất ngờ khi tấn công.

Những khi Khẩu Tâm xuất đòn tay, tiếng gió lồng vào ống tay áo vang lên gấp rút, Trương Quốc Khải đều ngỡ khí thế giống như núi lở.

Đầu thêm mấy mươi chiêu nữa, hai bên thái dương và trán của Trương Quốc Khải đã lấm tấm mồ hôi nhưng thần sắc Khẩu Tâm vẫn ổn định, khí lực vẫn đầy đủ, thân pháp cùng bộ pháp hoàn toàn không chậm lại.

Ngay sau đó kiếm pháp của Trương Quốc Khải đột nhiên thay đổi, chàng đã dùng tới tuyệt kỹ Mãnh Xà Thần Lâu, kiếm pháp khúc xạ ánh mặt trời phát sáng ra và uốn lượn như một con bạch xà. Kiếm phong từ mũi kiếm vọt ra, kiếm chiêu nửa hư nửa thật, tưởng là thật mà lại là hư, tưởng là hư nhưng lại thật. Tàn Thiên Nhân và Tào Chánh Khê hai người đều nín thở ngưng thần nhìn không chớp mắt.

Song Khẩu Tâm rất bình tĩnh tiếp chiêu, chàng dùng thiết đầu lôi được xếp lại như một bát quái đồ cắt trong ngực áo. Khẩu Tâm nhanh tay vạch ngực áo ra, dùng thiết đầu lôi như một tấm gương bằng sắt phản chiếu lại quang kim quang phát ra từ chiêu tuyệt kỹ của Trương Quốc Khải, làm chớp lên những tia bạch quang của trường kiếm. Trương Quốc Khải phải nhắm mắt lại để ánh sáng phản chiếu không làm cho mờ mắt, kiếm chiêu cũng vì vậy mà đi lệch hướng, không trúng mục tiêu nữa. Khẩu Tâm vì vậy mà tránh được chiêu kiếm tuyệt kỹ của tam sư đệ. Và cũng nhân lúc Trương Quốc Khải còn chưa mở mắt ra, Khẩu Tâm mới cất giọng la lên một tiếng, tung mình nhảy một vòng bay lên trời, trong tư thế cúi mình xuống đất Khẩu Tâm cũng đồng thời đánh một chưởng xuống đỉnh đầu Trương Quốc Khải.

Trương Quốc Khải không kịp biến chiêu, cũng không kịp thu kiếm về để đưa mũi kiếm thẳng lên chống đỡ, chỉ còn cách dùng tay còn lại tung chưởng pháp đánh ra. Trương Quốc Khải liền vận nội lực vào tay trái đón tiếp phát chưởng, còn tay phải cầm kiếm đâm xuống đất để giữ thế. Hai chưởng gặp nhau nghe bùm một tiếng.

Hai bên duy trì như thế một lúc. Khí lực của Khẩu Tâm vốn đã mạnh hơn, lại có thể đề từ trên xuống nên chưởng pháp cứ như dần dần ép sát vào đầu Trương Quốc Khải. Thì ra nội lực hai bên phân biệt khá nhiều.

Tàn Thiên Nhân và Tào Chánh Khê hai người không hện mà cùng vỗ tay hoan hô.

Khẩu Tâm tung người nhảy ra ngoài một trượng, đáp xuống đất làm động tác thu nội công về.

- Sát thủ Thiết đầu lôi đúng là danh bất hư truyền! - Trương Quốc Khải chấp hai tay lên tiếng tán dương - Đệ chịu thua.

Tào Chánh Khê đang gạt gù tán phục võ công của Khẩu Tâm, chợt chàng bàng hoàng phát hiện từ nãy đến giờ Khẩu Tâm chỉ cần hai tay đã thừa sức áp đảo được Nghĩa đàm kiếm khách, chẳng cần dụng tới binh khí.

Sau khi Khẩu Tâm đã bại Trương Quốc Khải, chỉ còn lại Tàn Thiên Nhân, Khẩu Tâm nói:

- Tổng đà chủ ưa khen đệ thông minh, võ công lại cao, huynh cũng muốn xem xem, mấy năm nay, đệ ở đồn Bạch Nhật cùng bà học thêm được những gì?

Nói rồi phát chiêu đánh ngay khi Tàn Thiên Nhân vừa mới nhảy vào vòng chiến.

Tàn Thiên Nhân khác với Trương Quốc Khải, không vội vã xuất chiêu mà nhường Khẩu Tâm mười lăm chiêu rồi mới đánh trả.

Lần này Khẩu Tâm ra đòn chiêu nào chiêu nấy nom có vẻ cương quyết hơn khi đánh với Trương Quốc Khải, còn Tàn Thiên Nhân chỉ phòng thủ chứ chẳng chịu tấn công. Chỉ nghĩ đơn giản đây là buổi luyện tập và trao đổi võ nghệ thôi.

Bấy giờ Cửu Dương đã thổi sang bài Bạch Vân Tiên. Cửu Dương biết rất nhiều bài nhưng có năm bài ruột, một là Đào Xuân Hoa, hai là Long Phụng Ngâm, ba là Bì Dao Ca, bốn là Đại Thiên Sơn, năm là Bạch Vân Tiên. Bài thì khảng khái kịch liệt, bài thì uyển chuyển triền miên, bài nào cũng có chỗ hay riêng biệt.

Cửu Dương thổi hết bài này đến bài kia, nhất là đây có lẽ là lần cuối chàng thổi tiêu với các sư huynh nơi này, sau đó có thể rất lâu chàng mới về đây nữa, nên cả năm bài tiêu tấu trôi lên từ đầu đến cuối một lần. Tiếng tiêu thanh thoát thấu suốt tầng mây, phủ khắp bốn phương.

Hai đương gia còn đang đánh nhau rất kịch liệt.

Khẩu Tâm xuất một lượt hai mươi bảy trong ba mươi sáu thế Tam thập lục quyền của phái Thiếu Lâm. Tuy những thế đánh này rất hùng mãnh bắt buộc Tàn Thiên Nhân phải lui nhưng bộ tấn của Tàn Thiên Nhân rất vững vàng, khiến cho Khẩu Tâm cứ đánh mà vẫn không thể nào bắt Tàn Thiên Nhân xê dịch được. Lại nữa, Khẩu Tâm càng không tránh khỏi những quyền chưởng phóng tới ào ào đập xuống từ thiếu đà chủ. Bao nhiêu quyền, chưởng Khẩu Tâm đánh ra đều bật ngược trở lại, chẳng khác gì đập vào thỏi sắt khiến cho gân tay tê buốt mà Tàn Thiên Nhân dường như chẳng cảm thấy gì.

Tàn Thiên Nhân nổi danh trong giang hồ là một cao thủ đòn quyền, tuy cũng sử dụng đòn tay Phiên Từ Quyền như trận đánh mở màn của Tào Chánh Khê đấy nhưng thế thức động tác ngắn nhỏ tinh vi hơn, phát kinh cũng nhanh và mạnh, quyền pháp cũng dày đặc hơn.

Khi Tàn Thiên Nhân đánh đặc điểm là động tác chỉ một khí, nghĩa là một lần hít thở, là thành quyền, vì thế quyền ngắn mới bảo: Phiên từ nhất quái tiên.

Khẩu Tâm sau mấy mươi chiêu biết nếu như chàng đấu tay không đương nhiên sẽ không bằng Tàn Thiên Nhân được. Khẩu Tâm liền cho tay vào áo cả

sa để lấy binh khí thiết đầu lôi ra.

Tần Thiên Nhân dường như đọc được suy nghĩ của Khẩu Tâm, lập tức tung Tỏa Chỉ Công, chiêu thức hai mươi hai trong bộ Hổ Hạc Song Hình quyền ra sức bấu vào hai cổ tay Khẩu Tâm, ngăn chặn không cho nắm lấy Thiết Đầu Lôi.

Khẩu Tâm cũng nhanh chóng nhao vọt quyền thì triển chiêu thứ năm mươi lăm Phân Thủy Công của bộ Hùng Kê Quyền rẽ đôi tay của Tần Thiên Nhân sang hai bên. Tần Thiên Nhân bị ép buộc phải buông tay. Khẩu Tâm mới thành công rút binh khí Thiết đầu lôi ra, vung nghe veo veo. Tần Thiên Nhân liền xoay người một vòng cung chân hất vào những tảng đá gần đó. Đòn thứ mười một Thiết Tảo Công của bộ Thất Thập Nhị Huyền Công này quét vào đá làm bay vèo vèo lên không trung, tung hàng loạt những tảng đá về phía Khẩu Tâm.

Quả nhiên theo tính toán của Tần Thiên Nhân, vũ khí Thiết đầu lôi cho dù có bén nhọn thế nào khi chạm trúng vào những khối đá to lớn cũng không sao cắt nổi được. Hơn nữa còn bị vài khối đá đè cho sợi xích sắt dính chặt xuống lòng đất.

Khẩu Tâm đành vứt Thiết Đầu Lôi sang một bên, vội tung chưởng vào những cành cây khô đã được các chú tiểu quét dọn sạch thành một đồng cao như cái nhũn gần đó. Những cành cây bay vọt lên mười mấy thước, Khẩu Tâm lại bồi thêm một chưởng như vũ bão nữa.

Cửu Dương ở cách đó một đoạn tự dưng thấy không yên trong lòng, đứng xem lại càng thất thần. Lúc này chàng suýt quên mất chuyện thời tiêu của mình, mất chú ý nhìn trận đánh khi những cành cây khô như một trận mưa tên bay tới tập về phía Tần Thiên Nhân.

Song Tần Thiên Nhân không chút e dè, lập tức phá trận bằng cước thứ ba của bộ Thất Thập Nhị Huyền Công là Túc Xạ Công, cú song phi cước cắt chéo tuyệt kỹ này được thể hiện bằng cách chân trái diệt bên phải, chân phải triệt bên trái. Tần Thiên Nhân dùng ngón và ức của bàn chân đá những cành cây đang tấn công chàng từ hai phía tả hữu, làm cho chúng nát tan ra, dẹt thành một bức màn như cát bụi li ti.

Cửu Dương lại tiếp tục công việc thời tiêu.

Ngay sau khi Tần Thiên Nhân sử Túc Xạ Công, tức tốc phối hợp tinh xảo đòn cước với Châu Sa Chưởng, âm công tối độc thứ mười bảy này cũng là của bộ pháp Thất Thập Nhị Huyền Công. Tần Thiên Nhân dùng tay khuấy tấm màn bụi bay vọt lên cao, xoáy vòng như phong bão, chưởng gió lốc, khí lồng lộng bay về phía Khẩu Tâm.

Cũng vào lúc này âm thanh của tiếng tiêu của Cửu Dương đang êm ái mơ hồ, bỗng cũng đổi điệu cao bỗng lên đầy vẻ sát phạt tựa hồ như có thiên binh vạn mã đang kéo đến ầm ầm. Khẩu Tâm nghe tiếng tiêu đồng thời cảm thấy dường như đang bị hãm vào vòng vây.

Khẩu Tâm chỉ còn cách phi thân lên cao nhưng tàn cây bồ đề to lớn không cho phép Khẩu Tâm sử chiêu năm mươi sáu của Thất Thập Nhị Huyền Công là Phi Thiêm Tẩu Bích để nhảy lên tránh né chưởng pháp. Giây phút mà Tần Thiên Nhân thấy đại sư huynh sắp sửa bị nguy kịch, Tần Thiên Nhân vội thu hồi chiêu thức khiến tấm màn bụi ngưng động, rớt xuống mặt đất.

Cửu Dương nhận thấy sắc mặt của Khẩu Tâm đột nhiên lạnh lại, và thấy Khẩu Tâm cũng thừa cơ hội Tần Thiên Nhân thu nội công về phát một chưởng vào giữa ngực Tần Thiên Nhân. Nhưng chưởng pháp xé gió chưa kịp chạm vào ngực thiếu đà chủ đã bắt ngờ bị một vật cản lại.

Đồng thời điểm này tiếng sát phạt vọt lên một lúc, mọi người vừa bị cảm xúc thì thanh âm đó cũng im bật.

Thay vào tiếng tiêu là một tiếng rụp đánh gọn vang lên.

Cửu Dương vọt phóng lại đứng giữa hai người sư huynh, gãi gãi lưng nói:

-Chắc, xin lỗi hai huynh, đệ bị con sâu chết tiết này...

Vừa nói vừa xòe tay trái ra, có cái gì màu xanh nhỏ xiu trong lòng bàn tay chàng.

Cửu Dương nói rồi chẳng cho ai kịp nhìn con sâu, nhanh tay ném vào một lùm cây.

Tần Thiên Nhân tuy biết mình đã thắng cuộc rồi, vẫn chấp tay cung kính nói:

-Đại ca võ công thật lợi hại.

-A di đà Phật, cũng là nhị đệ nhường cho huynh.

Tần Thiên Nhân lại mở miệng định nói gì thêm, thì lúc này Tiểu Tường, Hiểu Lạc và nữ thần y chạy đến gọi họ về ăn tối.

Khẩu Tâm bái chào mọi người rồi trở vào chùa Thanh Tĩnh, còn Trương Quốc Khải và Tàu Chánh Khê thì đi cùng hai người con gái và Hiểu Lạc. Nữ thần y trách Trương Quốc Khải sao lại không ở trong phòng nghỉ ngơi. Trương Quốc Khải gãi tay phân bua gì đó. Nữ thần y bèn quay sang liếc xéo Hiểu Lạc một cú, vì nhiệm vụ của nó là chăm sóc bệnh tình cho tam đương gia. Nữ thần y là cô gái nổi tiếng hiền hậu nhất trong hội, dĩ nhiên cú liếc của nàng không có chứa một chút sát khí gì hết, ấy vậy mà cũng làm cho Hiểu Lạc rụt cổ lại. Bởi từ nhỏ nó đã theo nàng, được nàng chăm sóc như một người chị, đôi khi như một người mẹ. Đúng với câu quyền huynh thế phụ chị cả như từ mẫu mà người xưa hay nói, vì Hiểu Lạc đã sớm là một đứa trẻ mồ côi rồi.

Tần Thiên Nhân và Cửu Dương hãy còn đứng trong luyện võ đường, Cửu Dương nhìn chiếc bóng Khẩu Tâm mất hút sau ngõ quẹo, trong lòng có hơi không vui. Lại đưa mắt nhìn ống tiêu bị gãy làm hai đoạn dưới chân chàng. Cửu Dương thoáng cau mày, nhủ lòng tuy không có giao trước nhưng đây

không phải là cuộc thí thỉ thật, không ngờ Khấu Tâm lại đánh quyết liệt như vậy, nhất là cái chiêu cuối cùng đó... Khi đó mắt chàng thấy Tần Thiên Nhân bị nguy hiểm liền phóng ông tiêu ra đỡ giúp lấy một chiêu.

Cửu Dương quay sang Tần Thiên Nhân, hỏi:

-Huynh có sao không?

Tần Thiên Nhân không nghe câu hỏi này, Cửu Dương thấy sư huynh đang nhìn theo tấm lưng của hai người con gái đang đi đằng xa xa, gương mặt Tần Thiên Nhân rạng lên. Cửu Dương biết ánh mắt Tần Thiên Nhân đang dõi theo người nào, đương nhiên không phải là Tiểu Tường.

Khi bóng hình hai cô gái khuất sau rừng tre, Tần Thiên Nhân chớp mắt trở về với thực tại, nhìn Cửu Dương, nói:

-Hả, đệ vừa mới nói gì?

Cửu Dương lắc đầu.

Đoạn chàng nén cơn đau trong lòng lại, nở một nụ cười:

-Đúng là nhân duyên thiên sinh định, hồng túy vạn ý thiên.

-Hả, đệ nói gì nữa đó? - Tần Thiên Nhân lại ngơ ngác hỏi.

Cửu Dương lại tiếp tục lắc đầu mỉm cười.

Tần Thiên Nhân nhủ mấy suy nghĩ câu thơ em trai chàng đọc vừa rồi, nhưng mãi mà không hiểu câu thơ đó có nghĩa là gì, lát sau đành chịu, Tần Thiên Nhân so vai cười nói:

-Viện trưởng quả thật là viện trưởng, người ăn học quả thật có khác, người không được học cao như huynh đây nghe thơ văn gì cũng không thấu hiểu, huynh đây phục đệ rồi đó.

Nói xong chàng bả vai sư đệ, hai người cùng đi về Hắc Viện.

Tiểu Tường vừa đi đằng trước hai sư huynh đệ Tần gia, nàng vừa chuyện trò với nữ thân y, chốc chốc nàng khẽ quay lại nhìn Cửu Dương, nhìn cái dáng của chàng đang liêu xiêu bước đi thật chậm mà lòng nàng nặng trĩu.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 11: Âm mưu

Chí hùng anh xả thân đền nợ nước

Nguyện một lòng cứu chúa thoát nguy

Mai phục đầy rẫy đường đi

Bốn phương tám hướng âm ty chực chờ

Bát quái trận đồng nhân khai mở

Tám công thành lộ lộ gian nan

Yếu lĩnh ngự toạ tâm can

Kích vào một điểm trung cung mở màn...

Đêm đã khuya, bỗng có tiếng vó ngựa lộc cộc càng lúc càng gần, chẳng mấy chốc đã đến trước khách sạn Hưng Phát của tỉnh Hàng Châu. Ngựa vừa dừng vó thì tiếng gõ cửa vang lên, rồi tiếng bọn tiểu nhị mở cửa.

Một người áo đen đội nón rom rộng vành che sụp xuống gương mặt đưa dây cương cho một tiểu nhị. Tiểu nhị đó chạy ra dắt ngựa đi cho ăn, tiểu nhị khác hỏi khách có trú lại hay không? Người áo đen nói gì đó. Tiểu nhị dẫn y đi đến một căn phòng sang trọng hạng nhất của khách sạn rồi nói sẽ làm nóng bình trà rồi mang tới.

Sau khi tiểu nhị rời đi, người áo đen gõ cửa, có tiếng vọng ra từ trong phòng, người áo đen vội vã đi vào, cởi chiếc nón xuống ôm trong tay.

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân, phó tướng Mai Lạc Chương Kinh.

Người áo đen đi đến góc phòng quỳ xuống thỉnh an hai kẻ nam nhân trẻ tuổi.

-Chuyện công sinh đã tới đâu rồi?

Phó tướng quân Tô Khất lên tiếng hỏi, sau khi phẩy tay ra hiệu cho tên thuộc hạ đứng dậy.

-Dạ bẩm Tô phó tướng - Người áo đen đáp - Tất cả đã được lo liệu.

Tô Khất nói:

-Người này không dễ dàng đối phó, muốn sự người phải cẩn thận.

-Dạ.

Người được gọi là Phủ Viễn tướng quân này giờ ngồi trên ghế không nói năng gì. Y thăm nhủ từ khi Mã Lương qua đời, tướng đầu Hắc Viện sẽ phải đóng cửa rồi, nhưng thư viện không vì vậy mà vắng đi học trò, trái lại ngày càng đông hơn, cái nhân vật tên là Tàn Thiên Văn này quả tình không đơn giản chút nào...

Y còn đang ngẫm nghĩ, thì Tô Khất quay sang y nói:

-Tướng quân à, lần này chuyện Hoàng Hà thiên tai thật là trùng thời điểm, coi bộ lão Thiên cũng giúp cho mình.

Phủ Viễn tướng quân thủng thảng gật đầu.

Người áo đen nói:

-Lần này điều được hai người đó đi khỏi Hàng Châu, thật đúng như dự định của tướng quân. Còn hấn...thế nào cũng sẽ cần đến lương thực thôi.

Tô Khất nghe người áo đen ám chỉ một người, gật gù:

-Ừ. Chỉ cần hấn đi cướp lương thảo là rơi vào trận mai phục của mình.

Rồi Tô Khất bày một tấm địa đồ lên trên mặt bàn, đem mọi kế hoạch ra kể lại với người áo đen.

Người áo đen chăm chú lắng nghe, đoạn nói:

-Võ công của Vạn Văn Thông, Hồ Quảng Đông, Lạc Thiết Môn, Bạch Kiếm Phi và Nhất Đình Phong rất vững, làm sao có thể giết chết bọn này trước là kế hoạch của chúng ta như đặt được phân nửa.

Tô Khất gật đầu. Mặc dù gật gù là vậy mà trong lòng Tô Khất không tránh khỏi một nỗi lo âu mơ hồ, Tô Khất đã từng nghe người trong giang hồ kể về quân hùng Đại Minh Triều, người nào người nấy bản lĩnh ghê gớm. Lại thêm vào mấy người đương gia võ nghệ cao cường nữa, gan dạ cũng không nhỏ. “Nhưng dù sao phe ta có Phủ Viễn tướng quân, ngài là truyền nhân của Võ Ma Long Thiên Hổ, cộng thêm đoàn binh thiết giáp và đoàn cấm từ binh Chính Bạch Kỳ,” Tô Khất tự mình trấn an mình, “thì cho dù bên Đại Minh Triều có giỏi võ tới đâu cũng không địch nổi số đông được.”

Tô Khất và người áo đen hai người nói chuyện với nhau khá lâu, khi nói xong quay sang tướng quân của họ.

Ngồi đầu Phủ Viễn tướng quân nghe xong chỉ nói:

-Đã tìm ra người con gái đó rồi hay chưa?

Người áo đen đáp:

-Dạ bẩm tướng quân, ả đã về đến tổng đà rồi.

Lúc những người này đang nói chuyện thì tiểu nhị của nhà trọ Hưng Phát đứng ở ngoài hành lan ghé tai nghe lén. Tiểu nhị biết nội công của mấy người này thâm hậu, nên không dám chọc thủng giấy dán cửa sổ để nhòm ngó, chỉ cố nén hơi thở mà nghe.

Tiểu nhị nghe tới đoạn nói về một cô gái thì cánh cửa bỗng mở ra. Tiểu nhị bèn giả vờ chuyện không liên can đến hấn, vào phòng đặt bình trà lên bàn rồi ôm chiếc khay vào trong lòng và chậm rãi rời đi. Tiểu nhị trở về nhà bếp, không hay người áo đen đang lẳng lặng bám theo hấn.

---oo0oo---

Sau bữa cơm chiều khá muộn, Lữ Nghị Chánh thấp đèn chuẩn bị nghỉ ngơi. Phòng ngủ của chàng ở gần cửa phía Nam của Hắc Viện.

Trời bên ngoài nhờ nhờ, đục đục. Trăng thượng tuần xuống đến chân trời, khuất sau những đám mây xa, tỏa ra một thứ ánh sáng mờ mờ trộn lẫn với sương đêm nom như khói xám.

Trong đêm tĩnh lặng, bỗng nổi lên tiếng chó sủa, rồi phảng phất nghe tiếng chân từ xa truyền tới. Lữ Nghị Chánh bèn rời phòng ngủ, bước nhẹ nhàng ra hành lang.

Quả nhiên có chuyện bất thường, Nghị Chánh thấy trên bức tường phía Đông thấp thoáng bóng người. Lúc này trời đã tối mờ, Nghị Chánh nấp sau cây cột một lúc thì thấy một người trên nóc nhà nhảy xuống, chân chạm đất không hề phát ra tiếng động, rồi chạy nhanh về hướng giếng nước.

Nghị Chánh nhìn thân pháp hần di chuyển trên mái nhà, hiểu rõ công người này không tệ.

-Bằng hữu là ai? Địch hay bạn?

Nghị Chánh hỏi.

Người áo đen không đáp, biết đã bị phát hiện nên nhanh chóng rút trong áo ra một gói giấy màu vàng nhạt, định mở ra thì Lữ Nghị Chánh đoán hần muốn bỏ độc vô giếng nước, chàng mới bay đến xuất một cước đá gói giấy đó rơi xuống làm cho bột trong giấy vương đầy lên trên mặt đất.

-Có trộm! - Nghị Chánh la lên.

Lữ Nghị Trung và Nhạc Tam Nguyên có nhiệm vụ tuần tra trường học đêm đó, đang đi gần đó nghe vậy giật mình chạy nhanh tới. Tàn Thiên Nhân, Tầu Chánh Khê, Cửu Dương, Trương Quốc Khải, và Khẩu Tâm đang ở trong thư viện bàn bạc công chuyện, nghe vậy cũng nhanh chóng xuất hiện. Bảy người thấy một người đang đứng dưới giếng nước đối diện Lữ Nghị Chánh.

Lão Trần là người cuối cùng tiến đến. Tám người Đại Minh Triều đứng vây tròn, chặn đường lui của tên này.

-Đêm hôm mà được các hạ bắt nạt đến thăm, không biết có điều chi chỉ giáo? - Tàn Thiên Nhân lên tiếng hỏi.

Ăn trộm là một trung niên trạc tuổi độ tứ tuần, Nhạc Tam Nguyên trông thấy gương mặt người này ngờ ngợ, hình như chàng đã từng gặp qua y, mà không nhớ đã gặp ở nơi đâu. Nhạc Tam Nguyên còn đang nhíu mày suy nghĩ, thì người đó động thủ trước với Lữ Nghị Chánh.

Tên trộm biết bản thân khó thoát khỏi nơi này, dự định sẽ bắt Nghị Chánh để làm con tin.

Hai bên lối đi chỗ giếng nước có đặt nhiều chậu hoa san sát bên nhau.

Tên trộm nghiêng mình, chân trái lập tức co lại, bước lên hai bước. Nghị Chánh cũng nghiêng người bước lên phía trước, thế là hai bên bước chéo qua mặt nhau trên lối đi chật hẹp này. Hai bên đều dùng song chưởng công kích đối phương, bốn bàn tay chạm nhau trên không, mỗi người phải lùi mấy bước. Bây giờ vị trí đã thay đổi, Nghị Chánh ở phía đông, tên trộm ở phía tây. Mấy chậu hoa bị ngã sóng soài, hoa cúc vàng đẹp đẽ thế mà trong chốc lát đã bị bốn bàn chân đạp cho dập nát.

Hai người định thần một lúc, lại tiếp tục đấu chưởng. Sau khi hai bên qua lại mười mấy chiêu, Nghị Chánh biết địch thủ nội công hơn hẳn mình nên liền đổi chưởng pháp thành cước pháp. Chàng phóng tới một bước, vọt cả người lên không, khi chạm đất đưa chân quét thành một vòng tròn, Nghị Chánh ra chiêu Triều Dương Thủy Xoáy đánh vào hạ bàn đối thủ. Tên trộm đảo người lùi lại. Nghị Chánh xuất cước không trúng đích, nhưng không hề nao núng, chàng lại mượn thế đá đó, nhảy lên biến chiêu thành Bộ Thần cước, bay đá ngang. Chàng nhắm bộ vị chính xác, đợi chân đối thủ chạm đất liền đưa chân phải đá ra, tấn công vào be sườn đối phương.

Ngờ đâu tên trộm nhẹ nhàng ếch bụng ra như một con ếch để hứng cước pháp đó. Trong mình y có mặc giáp bạc nên cước pháp của Nghị Chánh như đá vào một bức tường kiên cố, không sao làm di chuyển đối phương được. Còn đang thất sắc, thì tên trộm dùng đòn chỏ giáng một cú xuống cổ chân Nghị Chánh. Nghị Chánh liên tếp sắp xuống. May mà Cửu Dương phóng ra dùng tay đỡ nhẹ vào vai Nghị Chánh. Đồng thời Cửu Dương cũng dùng cây quạt quét một nhát ngang khiến cho tên trộm phải thoái lui, Nghị Chánh mới không vấp mặt xuống đất.

Cửu Dương giúp bạn xong định bắt sống tên trộm này để thẩm vấn thì Khẩu Tâm phóng vào vòng chiến nói:

-Nếu như bản tằng không chế phục được nhà ngươi thì ta đây không phải sát thủ Thiết Đầu Lô!

Khẩu Tâm bay tới đứng chặn trước mặt Cửu Dương, nói vừa dứt câu liền xuất thủ đánh ngay. Cửu Dương buột phải lui ra.

Vô công Khẩu Tâm từ lâu đã thuộc hàng cao thủ nhất lưu rồi nên quyền pháp xuất ra thật sự nhanh như sấm sét. Lần này tên trộm đánh bảy tám chiêu, biết không thể không dùng tới binh khí cho nên vội rút con dao ẩn trong ngực áo đâm ra. Khẩu Tâm hơi cúi xuống một chút, tay phải đã chụp được cổ tay của tên trộm đang đâm tới, dùng sức vặn ngược lại. Tên trộm phải buông dao ra, Khẩu Tâm lại phóng chân phải ra đá trúng đầu gối của hắn. Với mấy chiêu nhanh chớp nhoáng, Khẩu Tâm làm tên trộm lập tức ngã sắp xuống đất.

Tên trộm hoảng sợ đến độ mất tinh thần, vì khi này hắn nằm dưới đất nên toàn thân sơ hở vô cùng, định lăn mình sang một bên rồi bật đứng dậy nhưng hắn thật xấu số, bị Khẩu Tâm xuất liền một cước nhằm trúng vào nơi hắn lăn mình đi. Ai cũng thấy bàn chân to bè của Khẩu Tâm sắp đạp trúng tên trộm như đạp lên một con kiến. Quả thật tên trộm không tránh né được. Mọi người đứng đó ai cũng nghe “rắc” một tiếng, tên trộm bị bàn chân phải của Khẩu Tâm đạp nát xương cổ.

Sự việc xảy ra quá nhanh, khiến cho Cửu Dương không làm sao ngăn cản được, chàng giật mình nói:

-Đại ca! Hắn ta võ công không bằng chúng ta, sao lại giết hắn?

Khẩu Tâm không trả lời sư đệ, mà đi đến nhặt gói giấy nâng lên cho ánh trăng rọi vào để xem là thứ bột gì. Cửu Dương bước theo Khẩu Tâm, nói:

-Bất sống hắn đem đi tra khảo có phải hơn không?

-Cái này là thạch tín đó - Khẩu Tâm thản nhiên cắt lời Cửu Dương.

Tần Thiên Nhân cùng Tàu Chánh Khê, Trương Quốc Khải và Lữ Nghị Trung nghe vậy chạy đến đứng tùm đầu lại xem.

Lão Trần cũng bước lại cầm gói giấy nheo mắt coi, lát sau gật đầu khẳng định.

Chỉ có Nhạc Tam Nguyên là không màng tới chất độc suýt bị người ta bỏ vào trong giếng nước để giết hại cả lũ, chàng bước lại ngồi xuống nhìn mặt tên trộm, sau hồi lục lọi trong trí óc chàng cũng nhận diện được người này. Nhạc Tam Nguyên à một tiếng rõ to, đứng dậy nói:

-Thì ra hắn là người của triều đình!

Trương Quốc Khải quay đầu lại hỏi:

-Đệ biết người này?

-Hắn tên là Hoành Lập - Nhạc Tam Nguyên gật đầu nói chắc như đinh đóng cột - Tự xưng là Thanh Sam Thiết Câu ở Trịnh Châu, đệ và Hiếu Lạc đã gặp qua hắn trong một phiên chợ ở Sơn Đông.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 12: Nghi ngờ

Công danh, bọt nước tựa bèo mây

Gác gấm, lầu cao được mấy ngày?

Tướng đầu sung sướng, cười khây khẩy

Hóa ra toàn mộng, mấy người hay?

Mặt kiếp thời suy, vô biên trị

Cần khôn dịch chuyển, thấy người xoay!

Sáng ngày hôm sau, Tần Thiên Nhân lại gặp Cửu Dương ở luyện võ đường đằng sau chùa Thanh Tĩnh, vẫn với dáng ngồi ưu sầu ủ rũ một mình trên phiến đá xanh hệt như ngày hôm trước. Tần Thiên Nhân thấy hơi kỳ lạ bèn bước lại nói:

-Thiên Văn, sao đệ lại ở đây một mình, đệ không sao chứ?

Cửu Dương đang ngồi khoanh đôi tay, cúi đầu xuống trầm tư suy nghĩ một chuyện, chàng nghe vậy thì ngẩng lên mỉm cười lắc đầu.

Đã lâu rồi huynh đệ họ hai người không có dịp nói chuyện riêng lẻ với nhau, ai cũng bận rộn với nhiều việc riêng.

Hai người đi dạo trên lối sỏi sau chùa Thanh Tĩnh. Mới bang đầu là hàn quyền tích cũ, được một lúc thì Cửu Dương chép miệng thở dài một hơi.

-Kiếp người ngắn ngủi mấy chục năm, thoáng chốc đã chỉ là cát bụi. Con người đối với nhau lại thường xuyên ganh đua, đấu đá, trong “tình, danh, lợi” mà ngày đêm hao tâm tổn trí, cuối cùng cũng chẳng mang gì theo được.

Tần Thiên Nhân khẽ gật đầu. Cửu Dương lại tiếp:

-Người xưa thường nói có lương thực ngàn gánh cũng chỉ ăn một ngày ba bữa, có căn nhà lớn cũng chỉ ngủ ở một gian, báu vật đầy kho trong lòng vẫn có buồn phiền, quan to lộc hậu cũng là đi làm hàng ngày, vinh hoa phú quý cũng chỉ là thoáng qua như mây khói! Vậy, sống trên đời vì sao cứ phải tranh giành?

Tần Thiên Nhân biết sư đệ đang có tâm sự, chàng quay nhìn Cửu Dương:

-Sáng nay đường đệ như có nhiều tâm sự, đệ không sao chứ?

Cửu Dương khẽ lắc đầu.

-Không đúng - Tần Thiên Nhân nhìn Cửu Dương lom lom - Huynh thấy hình như đệ đang có tâm sự gì.

Cửu Dương tiếp tục lắc đầu.

Tần Thiên Nhân dừng bước hẳn, đưa mắt nhìn băng quơ lên ngọn sấu đông trụi lá, nhẹ giọng nói:

-Chúng ta là huynh đệ cùng chung huyết thống với nhau, Thiên Văn à, nếu có việc gì đệ cứ việc nói, huynh nhất định sẽ giúp đệ.

Cửu Dương cũng dừng chân trong im lặng, lòng chàng rối rọt to vò.

-Đệ nói ra đi - Tần Thiên Nhân quay sang đặt tay lên vai em trai, ôn tồn bảo - Huynh sẵn sàng nghe, với huynh đệ là uyên bác nhất, trong cuộc đời huynh chỉ phục có ba người, một là tổng đà chủ, hai là sư phụ, người thứ ba chính là đệ.

Cửu Dương nở một nụ cười buồn:

-Những điều đệ biết chỉ như nắm lá trong rừng mà thôi.

Hai người tiếp tục bước đi. Cửu Dương sau hồi lựa lời không được, quyết định chỉ bằng nói thẳng, chàng hạ giọng bảo:

-Nhị ca à, huynh có thấy đạo này trong hội đường như có chuyện gì khó hiểu?

Tần Thiên Nhân nhíu mày suy nghĩ lời này, Cửu Dương nói thêm:

-Chuyện tổng đà chủ tự dung quyết định đi quy ẩn, đệ suy đi nghĩ lại mãi, cũng thấy không giống tác phong của người. Thêm vào đó, người lại chọn phương thức viết thư chứ không mở hội đường từ giả một ai. Nếu tổng đà chủ thật có ý rời xa thế tục, thì theo đệ, với tánh tình của người hẳn ít nhất phải nói một lời với Lữ thúc chứ.

Người sư thúc mà Cửu Dương nói là Lữ Lưu Lương.

Tần Thiên Nhân hãy còn giữ im lặng.

Cửu Dương lại nghĩ tới một chuyện khác nữa, lúc người đó đánh ra chương pháp đó... giờ đây nhớ lại chàng bỗng thấy ớn lạnh toàn thân.

Cửu Dương bèn đem ngờ vực trong lòng hết thảy một lần nói ra với Tần Thiên Nhân. Nhưng Tần Thiên Nhân cứ cho là khi đó là do Khẩu Tâm nghiêm túc trong lúc tập luyện võ nghệ, không thể lấy đó mà trách huynh ấy được.

Tần Thiên Nhân cười nói như đúng rồi, làm cho trong lòng Cửu Dương đã rồi lại càng thêm rối.

-Vậy... - Cửu Dương có vót vác - Huynh nhận thấy đại ca lúc này thế nào?

-Đại ca thế nào? - Tần Thiên Nhân nói - Huynh thấy huynh ấy vẫn như cũ.

Cửu Dương lắc đầu:

-Còn đệ thì thấy khác.

-Khác thế nào?

Ừ nhỉ, Cửu Dương ngó ra một lúc lâu, chàng cũng không biết khác là khác thế nào, khác ra sao, chàng phải giải thích cái lẽ khác thường đó bằng ngôn từ gì cho Tần Thiên Nhân hiểu? Chỉ là một cảm nhận rất mơ hồ, chàng cảm thấy đại sư huynh có gì đó hơi khác so với hồi trước khi bảy người bọn chàng đi hành thích Khang Hi tiểu hoàng đế ở Quan Âm Tự. Chàng nhớ là sau khi Khẩu Tâm về đến Giang Nam, có vài lần chàng gần hỏi, mãi cũng không biết làm cách nào y có thể phá vòng vây để trở ra ngoài được?

Còn đang xấp đặt các nghi vấn lại trong đầu rồi đưa ra chứng cứ thiết thực, Cửu Dương không hay hai người đã đi đến gần ngôi mộ của nghĩa phụ chàng.

Nhớ năm xưa khi Khẩu Tâm xuống tóc xuất gia, thì cái pháp danh Khẩu Tâm chính là do Mã Lương đặt cho, chứ ngay cả bản thân Khẩu Tâm cũng chẳng biết tên thật của mình là gì nữa. Khẩu Tâm vốn là một cô nhi rửa bát cho các tửu lâu ở Hàng Châu, người trong xóm quen gọi chàng là Tiểu Sư vì chàng có gương mặt vừa to lớn lại đen đúa như than.

Sở dĩ Mã phu tử đặt biệt danh Khẩu Tâm như vậy là vì ông nói ông muốn chàng phải đặc biệt chú trọng đến lời ăn tiếng nói của mình. Mã Lương bảo lời nói đã nói ra như mũi tên đã bắn đi, khó mà thu lại được. Hoặc chàng sẽ làm người khác bị thương, hoặc sẽ biến chính mình thành nạn nhân. Hãy suy nghĩ thật kỹ trước khi nói. Thêm vào đó Mã Lương muốn Khẩu Tâm sẽ nói những lời an ủi và động viên những ai đang nản lòng. Những người lên viếng

chùa Thanh Tĩnh, ông hy vọng Khẩu Tâm sẽ cho họ một cái siết tay, một nụ cười, một lời nói của chàng có thể tiếp thêm sức mạnh để người nghe được vững tin mà bước tiếp.

Hôm nay là ngày giỗ của Mã Lương. Khẩu Tâm đứng trầm tư bên ngôi mộ phụ tử đốt giấy vàng mã. Trên những tấm giấy tiền âm phủ đều viết Tam Bất Luật. Một xấp giấy vàng mã trên tay Khẩu Tâm bị gió thu cuốn cho bay tứ tán. Một vài tờ vô tình bay đến dưới chân Tàn Thiên Nhân, bèn cúi xuống nhặt lên một tờ, thấy trên đó ghi ba điều luật cơ bản do Mã Lương đặt ra cho các thành viên trong hội, là “bất đầu phục Thanh triều, bất bán rở huynh đệ, và bất tham những gia sản.”

Khẩu Tâm đứng ngẩn ngơ bên mộ Mã Lương đốt giấy vàng mã một lúc, rồi lau khô nước mắt để đọc tiếp:

-Một cứu nghĩa sĩ nhân già, hai cứu hiếu tử hiền tôn, ba cứu tiết phụ trinh nghĩa, bốn cứu lẽ dân khổ nạn.

Và đọc thêm câu:

-Một giết tầu cầu Mãn Thanh, hai giết tham quan ô lại, ba giết thổ hào ác bá, bốn giết hung đồ ác đảng.

Tàn Thiên Nhân và Cửu Dương đứng nghe Khẩu Tâm đọc bát đại giáo điều của bang hội Đại Minh Triều, cũng là do Mã Lương viết ra. Lại nghĩ tới năm xưa có lần Khẩu Tâm bị Cửu Nạn sư thái phạt ba đao sáu lỗ, vì chàng phạm phải bang pháp.

Khi đó Khẩu Tâm quỳ xuống nói với sư thái rằng:

-Đệ tử đã phạm phải điều đại giới, trong lòng bàng hoàng sợ hãi. Nghiêm túc đem hết mọi việc trước sau trình lên tông đồ chủ, cúi xin khai ân xử lý.

Lời cung của Khẩu Tâm tới đó là hết.

Mã Lương thấy vị tiểu hòa thượng này tuổi còn nhỏ đại khó, đã đến xin cho Khẩu Tâm. Ba đao sáu lỗ nghĩa là dùng dao nhọn tự đâm ba nhát vào đùi. Ba đao này phải xuyên thủng đùi từ trước ra sau nên mới gọi là ba đao sáu lỗ. Sư thái nghe lời Mã Lương, giao Khẩu Tâm cho Mã Lương cảm hóa.

Mã Lương nói với Khẩu Tâm:

-Con đã phạm phải một trong tám giới luật, may mà lỗi không đại ác. Nếu chịu hối cải, thì như Ngã Phật đã nói, tội thập ác cũng có thể tha, huống chi là lỗi này. Nếu còn tái phạm, thì lập tức trục xuất ra khỏi sư môn. Mong con tự mình lo liệu, theo yêu chỉ Phật môn mà cẩn thận hành sự.

Kể từ đó Khẩu Tâm theo Mã Lương học đạo thánh hiền, chẳng thuộc lòng những câu như: nhân chi sơ, tính bản thiện; tính tương cận, tập tương viễn. Cầu bất giáo, tính nãi thiên; giáo chi đạo, quý dĩ chuyên. Từ nói phạm con người ta mới sinh ra đều có cái bản tánh tốt lành. Vì cái tánh lành ấy giống nhau nên giúp họ gần nhau. Nhưng khi lớn lên, hòa nhập với xã hội, nhiễm nhiều thói tục ở đời khiến cho tính tình của họ khác đi và thành ra xa nhau. Nếu như con người ta chẳng được giáo dục, dạy dỗ thì tánh lành thuở ban đầu ấy sẽ trở nên thay đổi tùy theo môi trường mà họ tiếp xúc...

Lại nói tiếp chuyện Tàn Thiên Nhân và Cửu Dương.

Tàn Thiên Nhân hiểu rõ Khẩu Tâm có địa vị rất quan trọng trong tổ chức. Nếu người này có lòng nào thì sẽ là một tổn thất thật hết sức đáng sợ.

Nhưng sau khi Tàn Thiên Nhân thấy cảnh Khẩu Tâm trầm ngâm trước mộ Mã Lương, Tàn Thiên Nhân liền xóa cái ý nghĩ mà Cửu Dương nói ra khỏi đầu chàng, nhanh chóng phủ nhận Khẩu Tâm là một người như vậy.

Tàn Thiên Nhân nói:

-Đại ca trong bao năm qua đã cùng chúng ta vào sinh ra tử, lần trước lại còn xả thân thích sát tiểu hoàng đế, con người huynh ấy, theo huynh nghĩ thì chúng ta không nên nghi ngờ. Huynh ấy làm vậy chắc có nguyên do gì đó, chỉ cần không phạm bang quy là được. Còn những chuyện khác, theo huynh thì chúng ta không nên truy cứu làm gì, để tránh làm tổn thương hòa khí giữa huynh đệ chúng ta.

Tàn thiên Nhân còn nói nhiều nữa, sau cùng đặt tay lên vai Cửu Dương, nói:

-Dùng người thì không nên nghi ngờ họ, còn nếu không tin họ thì chớ nên sử dụng họ.

Trong lòng Cửu Dương chợt cảm thấy u buồn. Chàng đương nhiên hiểu sư huynh chàng nói đến chuyện Tào Tháo và Dương Tu.

Năm xưa Tào Tháo là một người tuy đa nghi nhưng mến trọng người tài, sử dụng người tài rất khéo nên sẵn sàng bỏ qua những xích mích trong quan hệ với Dương Bưu để dùng Dương Tu.

Nói tới Dương Tu, y tự là Đức Tổ, là con trai của Dương Bưu, một đại thần dưới triều vua Hán Hiến Đế, ông nội là Dương Tứ, kỵ nội là Dương Chấn đều làm quan to dưới thời Đông Hán. Cha Dương Tu vốn là một số rất ít trung thần dám phản đối quyền thần lấn át thiên tử, trước là Đổng Trác, sau này là Tào Tháo. Vợ của Dương Bưu vốn là em gái Viên Thuật. Viên Thuật lúc đó công khai xưng đế chống triều đình. Tào Tháo vốn không ưa Dương Bưu, bèn nhân đó lệnh bắt giam ông định giết. Nhưng nhờ có Khổng Dung can gián về đức độ của ông, Tào Tháo bèn thả ông. Biết nhà Hán sắp mất không thể cứu vãn được, Dương Bưu bèn cáo bệnh xin về ở ẩn.

Tuy nhiên Dương Tu lại phục vụ dưới trướng Tào Tháo. Ông là người có tài, nhiều lần giúp Tào Tháo xử lý tình huống rất thông minh. Dương Tu được Tào Tháo cho hầu cận trong phủ, thường xuyên cho ở bên kẻ cả khi ở trong kinh thành cũng như xuất quân. Tào Tháo đối đãi với Dương Tu đúng theo

câu nói nổi tiếng của ông "Dùng người thì phải tin, mà đã không tin thì không dùng."

Cửu Dương nghe Tàn Thiên Nhân nhắc đến câu nói của Tào Tháo, biết sư huynh không coi trọng những nghi ngờ của mình, trong lòng buồn vô hạn. Nhưng chàng không trách Tàn Thiên Nhân được. Cửu Dương biết Tàn Thiên Nhân là một người trọng nghĩa khí, nhất là trong tình huynh đệ. Mà bảy người đương gia lại cùng nhau lớn lên, từ tấm bé đã cùng nhau ăn chung một mâm, ngủ chung một giường, đắp cùng một tấm chăn. Tình cảm đồng môn thân thiết khnit nhau còn hơn Lưu - Quan - Trương kết nghĩa vườn đào nữa.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 13: Thần quyền Nam hiệp

Mộng ước đây rồi, anh ở đâu?

Tìm em rướm lệ, khóc thương sâu

Lâm Tổ Đình đứng trước cửa phòng Tàn Thiên Nhân, mấy lần nằng đi qua đi lại nhưng thật lâu sau mới có can đảm giơ tay gõ cửa.

Kẹt. Một tiếng khô khốc vang lên, khi tay nằng vừa chạm vào thì cánh cửa mở ra. Thì ra cửa phòng chỉ khép hờ chứ không có chốt khóa.

Lâm Tổ Đình bước vào đưa mắt nhìn khắp nơi bên trong căn phòng.

Phòng ngủ của nam nhân quả tình giản dị, nằng thấy không có gì ngoài một chiếc giường đặt ở nơi góc phòng, cạnh đó có một cái tủ đựng quần áo, giữa gian phòng là một chiếc bàn và hai chiếc ghế, tất cả đồ dụng chỉ bấy nhiêu, vô cùng sơ sài.

Lâm Tổ Đình ngồi trên ghế chờ đợi. Thời khắc cứ chậm chậm đi qua.

Từ ngày nằng gặp Tàn Thiên Nhân và nữ thân y bên bờ Tây hồ, thời gian cứ thế trôi. Nằng suy nghĩ ra nhiều điều. Rằng chàng và nằng chưa bao giờ thật sự là một cặp. Nằng nhận ra trước giờ nằng chưa từng tặng chàng gì cả, chưa từng nghĩ qua những câu tỏ tình, chưa từng thử nắm tay chàng, cũng chưa từng dám nhìn vào mắt chàng, huống gì là mở miệng nói yêu chàng như nữ thân y. Lúc gần, lúc xa, nhưng nằng và chàng chưa bao giờ đi quá giới hạn mà họ tự đặt ra. Nằng chợt cảm thấy hối hận vô cùng, nhưng có phải là đã quá trễ để thay đổi rồi?

Lâm Tổ Đình ôm chiếc áo vào trong lòng, đương nhiên là áo may tặng cho chàng. Màu xanh là màu chàng thường mặc, không hiểu sao chàng lại ưa thích màu xanh đến vậy? Lâm Tổ Đình ưỡn ngực, khẽ cười cổ tỏ ra vẻ kiêu hãnh và tự tin "mình sẽ dùng cách riêng của mình để đoạt lại trái tim huynh ấy!"

Lâm Tổ Đình ngồi gần nửa canh giờ vẫn không thấy Tàn Thiên Nhân đâu.

Mà trong giờ phút này nằng lại muốn gặp chàng biết bao. Gặp người nam nhân với đôi mắt nhìn hút thẳng vào trái tim nằng, ánh mắt ấy, như thiếu đốt nguồn nhiên liệu mà nằng chưa bao giờ san sẻ cho ai.

Lâm Tổ Đình khẽ vuốt lại chiếc áo cho thẳng nếp, rồi đặt ngay ngắn lên bàn, nằng ngồi đó hồi hộp đến run người, trời thu lạnh, nhưng không phải vì thế nằng run, mà cảm giác được gặp gỡ người thiếu cháy trái tim nằng, trái tim điên cuồng chưa một lần được tưới nguồn hạnh phúc cứ thôi thúc nằng.

Mãi đến khi vầng dương dần ngả sang chiều, Tàn Thiên Nhân mới bước vào, nét mặt tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Lâm Tổ Đình.

Đây là phòng của nam nhân cơ mà, Tàn Thiên Nhân nhủ bụng, thoáng ái ngại nhưng không mời Lâm Tổ Đình trở ra ngoài. Chàng cần phải nói chuyện thật thà với nằng, bởi chính nằng là nguyên nhân của tất cả.

Tàn Thiên Nhân tiến lại gần Lâm Tổ Đình, nghĩ sự thật dù cay đắng đến nhường nào chàng cũng vẫn phải nói ra, sau đó hy vọng nằng học cách chấp nhận, vì không có một lỗi nhỏ nào để nằng trứ ngụ trong tim chàng được, bởi vì tim chàng đã lấp đầy bằng hình bóng của người con gái khác rồi.

-Nhị ca - Khoe môi Lâm Tổ Đình nở một nụ cười tươi, nằng đứng dậy nằng chiếc áo lên - Muội mang áo đến cho huynh, là do chính tay muội may đó, nhị ca, huynh mặc vào thử xem có vừa không?

-Đại muội - Tàn Thiên Nhân trầm giọng - Cảm ơn muội, muội thật có lòng, nhưng tiếc là huynh không nhận được.

Câu nói này của Tàn Thiên Nhân khiến Lâm Tổ Đình hụt hẫng, cảm giác như tim nằng đập lờ đi một nhịp.

Tàn Thiên Nhân tiếp tục nói:

-Đại muội muội, huynh cần nói chuyện với muội...

-Đừng bảo muội không nên yêu huynh, muội làm không được!

Lâm Tổ Đình nói, đầu cúi xuống, đầu đi những giọt nước mắt cũng rom róm muốn tuông rơi. Tần Thiên Nhân im lặng, trong lòng tràn ngập ái ngại, chỉ nhìn nàng.

Một lát sau như đã khôi phục bình tĩnh được đôi chút, Lâm Tổ Đình ngước lên cất giọng đầy đau khổ:

-Nhị ca, tình cảm là của muội, huynh không ép buộc muội ngừng lại được, nhưng huynh cũng phải nhớ, huynh đã có hôn ước, và vai vế của huynh trong hội là gì.

-Thì sao?

Tần Thiên Nhân hỏi, phát hiện hai mắt nàng đã ngân ngấn nước.

-Nhị ca...

Lâm Tổ Đình vương tay ra nắm lấy tay Tần Thiên Nhân, cố bám víu một chút hy vọng nào đó, như một cụm bèo trôi lênh đênh trên mặt hồ chợt bám vào một vật thể nào đó, cố không để cho nước mang trôi đi, dù rằng tia hy vọng rất mong manh.

Lâm Tổ Đình nuốt nước mắt, vừa thương vừa giận, tức tưởi nói một hơi:

-Huynh chỉ là ham chơi nhất thời thôi, đúng không? Đàn ông ai cũng như vậy mà, ai cũng năm thê bảy thiếp hết, nhưng họ chỉ là vui chơi qua đường thôi, phải không? Cuối cùng thật ra người huynh yêu chính là muội...

Câu nói của nàng bị bỏ lửng, thay vào đó là những tiếng nức nở nghẹn ngào, đầy đáng thương vang lên, khiến cho người nào nghe được cũng sẽ không tự chủ được mà mềm lòng, mà muốn yêu thương che chở cho nàng. Đáng tiếc bờ vai Tần Thiên Nhân đã trao người con gái khác rồi.

Tần Thiên Nhân đứng đó hít sâu vào một hơi, sau đó nhẹ thở ra, điều cần nhất lúc này chính là tỉnh táo, không được để con xúc động của người con gái này làm chàng mềm lòng được, rồi khiến cho tình hình trở nên nghiêm trọng hơn.

-Không.

Tần Thiên Nhân lắc đầu.

Sau đó từ tốn nói:

-Đại muội à, trên đời này cô làm bất cứ điều gì cũng là một khó khăn với người thực hiện. Nhưng có lẽ khó nhất là dối lòng mình, để chung sống với một người mà con tim mình hoàn toàn không rung động vì người đó. Điều đó không chỉ mang tới nỗi khổ cho mình, mà còn cho chính cô gái mình yêu.

-Huynh yêu nữ thần y lắm sao, muội ấy có gì hơn muội chứ?

Lâm Tổ Đình nghe tới đây không giữ bình tĩnh được nữa, lời nói và nét mặt cũng tỏ vẻ tức giận.

-Tây Hồ không có gì hơn muội cả - Tần Thiên Nhân đáp lời nàng - Muội nói đúng, cái gì cũng không bằng muội, nhưng ở Tây Hồ huynh tìm thấy sự đồng điệu trong tâm hồn.

Tần Thiên Nhân trả lời, sau đó động viên Lâm Tổ Đình:

-Mà thật sự thì không đáng để muội phải đau khổ nhiều đến vậy khi huynh không đáp trả tình yêu của muội. Muội chỉ nên đau vì một người đàn ông nào đó yêu muội thật lòng. Muội là một cô gái rất tốt. Huynh không yêu muội không có nghĩa là muội thất bại hay không đáng được yêu, mà chỉ là huynh không có điểm phúc được có muội trong đời.

Tần Thiên Nhân còn nói nhiều nữa, muốn tìm mọi cách để nàng chấp nhận thực tế là chàng không yêu nàng một cách nhẹ nhàng nhất.

Sự thật thì chàng không cần phải động viên nàng. Thực ra thì Lâm Tổ Đình biết chứ. Nàng đủ cao ngạo để biết rằng cái giá của nàng là như thế nào. Nàng đủ tự tin để hiểu nàng là cô gái ra sao. Chỉ là lúc này con tim nàng không ngừng đập vì chàng, mười mấy năm qua tình yêu dành cho chàng bùng cháy lên dữ dội quá nên thấy trong tim rất đau.

Bên tai nàng vẫn là giọng nói ấm áp thường ngày nàng thích nghe đó, âm thanh đều đặn vang lên, mà sao giờ đây nghe buốt cả lòng.

Hai người nói chuyện thêm một lúc nữa, Tần Thiên Nhân đề cập đến chuyện hai người nên đi gặp những trưởng lão trong hội, để xin hủy bỏ hôn sự, càng sớm càng tốt. Đương nhiên là Lâm Tổ Đình không chịu.

-Huynh biết là huynh đang nói cái gì không?

Lâm Tổ Đình cuồng quát hỏi.

- Huynh biết là huynh đang nói gì! Huynh cần có Tây Hồ, Tây Hồ cũng cần huynh. Một năm lại đây huynh nhớ Tây Hồ đến phát điên. Đại muội à, hai

chúng tôi vốn thuộc về nhau. Đáng lý ra huynh nghĩ chỉ cần muội đồng ý hủy bỏ hôn lễ là huynh sẽ đi nói với sư thái. Nhưng bây giờ huynh biết cho dù không có Tây Hồ huynh cũng sẽ không thành hôn với muội đâu, đơn giản vì huynh không yêu muội, giữa hai đứa chúng ta chỉ có thứ tình cảm đồng môn...

Trí não Lâm Tổ Đình vẫn chưa tỉnh táo hẳn, hoặc nàng không muốn hiểu, rằng việc hôn nhân này sẽ không thành được rồi. Đang khi ruột gan trăm mối tơ vò, lại nghe tiếng quạ kêu xa xa bên ngoài cửa Hắc Viện, nàng càng rầu gan rồi ruột hơn, thật quả là chẳng biết chui vào đâu cho đỡ khổ. Nàng không ngăn được nước mắt cứ tuôn ra như suối, không nén được cơn đau đớn trong lòng bật thành tiếng khóc rất lớn. Tàn Thiên Nhân vỗ về trên vai nàng, liên tục thở dài. Lâm Tổ Đình lại càng tức nộ. Nàng biết nói sao? Nói thêm thế nào mới được chứ?

Cuối cùng Lâm Tổ Đình gấn gượng lắm mới gượng tay lên quệt những giọt lệ, ngẩng đầu lên nhìn Tàn Thiên Nhân một cái, mà nước mắt cứ tiếp tục trào lên lưng trong, nàng nghẹn ngào:

-Huynh nói vậy không sợ muội đau lòng?

-Sợ chứ, nhưng huynh thà làm kẻ nhẫn tâm, chứ không muốn Tây Hồ phải đau lòng. Điều sai lầm nhất trong đời người là phủ nhận những gì trái tim họ thật sự cảm nhận.

Lâm Tổ Đình cố nín nhịn mà nhịn không được, càng bật khóc dữ dội hơn:

-Huynh nói những lời này cũng vì muội ấy phải không?

-Cả đời này những chuyện huynh làm đều vì Tây Hồ cả.

Tàn Thiên Nhân gạt đầu, giọng đã trầm lại càng trầm xuống, nghe rất cương quyết.

-Huynh nhớ hồi hai năm trước, lúc huynh bị ốm, Tây Hồ đã khóc thầm bên giường huynh, muội không biết rằng khi đó huynh cảm động đến thế nào đâu. Lúc đó, huynh đã thề với bản thân mình rằng không quản kì khó khăn trở ngại nào, huynh nhất định phải lấy được nàng ấy làm vợ!

Tàn Thiên Nhân nói đến đây bỗng thấy nhớ nữ thần y quay quắt. Một ngày không gặp nàng cảm giác như vô nghĩa. Chàng cũng chẳng biết tại sao lại yêu nàng nhiều đến vậy. Để rồi, cho đến bây giờ, những sở thích, thói quen, hình ảnh của nàng, chàng nhìn đâu đâu cũng thấy, yêu nhiều đến độ mỗi khi gặp ai thoáng chút giống nàng, chàng lại giật mình. Nữ thần y thích ăn bánh Quế Hoa, mỗi lần đi làm nhiệm vụ sư thái giao cho, lần nào chàng cũng mang về rất nhiều loại bánh bột gạo màu trắng có vị hoa quế để nàng ăn dần.

-Thế là huynh yêu muội ấy, và muốn lấy muội ấy chứ gì?

Lâm Tổ Đình tiếp tục truy hỏi.

-Thật tình xin lỗi muội.

-Muội không biết – Lâm Tổ Đình vẫn hoang mang mờ mịt - Chẳng phải là hai ta đã được chọn ngày rồi ư?

Hai nắm tay Lâm Tổ Đình nắm lại. Nàng nóng nảy nói, mắt vẫn nhìn chàng một cách bức thiết:

-Chẳng còn bao nhiêu ngày nữa, huynh lại muốn hủy lễ cưới sao?

Tàn Thiên Nhân nghe tiếng tức nộ của Lâm Tổ Đình mà không khỏi chạnh lòng. Dù là vậy, nhưng chuyện đến nước này chàng không thể chấp nhận mà xui theo nàng được, nhất là ngày cưới của hai người họ đang đến gần kề rồi, nên chàng không thể coi như không hay biết gì.

-Nếu lễ cưới ấy là đáng kể thì nó chính là của hai đứa chúng tôi.

Tàn Thiên Nhân lạnh lùng ném cho Lâm Tổ Đình một câu, câu nói như một mũi dao đâm thêm vào trái tim đang rỉ máu của nàng.

Lâm Tổ Đình nói lồng năm tay, nhìn thẳng vào đôi mắt u ám của Tàn Thiên Nhân, trong đó không có nổi một tia dịu dàng nào dành cho nàng như khi chàng nhìn nữ thần y bên hồ.

Lâm Tổ Đình thẳng tay tát vào một bên má Tàn Thiên Nhân.

Tàn Thiên Nhân im lìm đứng đón nhận cái tát, trong mắt u ám của chàng ánh lên sự áy náy và cảm giác tội lỗi nhưng biết sao được, chàng phải làm theo những gì con tim mạch bảo thôi, không thể nào chấp nhận nàng chỉ vì sợ rằng sẽ làm tổn thương tâm hồn một cô gái yếu đuối, để sau này lại làm nàng thêm đau khổ.

Thái độ dửng dưng của Tàn Thiên Nhân làm trái tim Lâm Tổ Đình tan nát, nàng không còn gì để hy vọng nữa rồi, trong khi nàng hoang mang cực độ, chàng lại bình thản vô cùng.

Tàn Thiên Nhân đợi sự muội bình tĩnh lại một chút mới nói:

- Tổ Đình à, thời nay khác rồi, bây giờ là tự do luyến ái, hề hai người yêu nhau thì có thể bỏ thân bỏ lễ, tự hứa chung thân được. Còn cái loại hôn nhân do cha mẹ định đoạt đó đã lỗi thời rồi. Nếu muội không đồng ý, thì huynh sẽ dắt nàng ấy rời đi, thoát khỏi cái nơi phong kiến này.

Đây cũng là lần đầu tiên Lâm Tổ Đình nghe Tàn Thiên Nhân gọi tên nàng, không ngờ lại trong hoàn cảnh này.

Lâm Tổ Đình nhìn chiếc áo trên bàn mà nước mắt thi nhau rơi xuống. Từ nhỏ nàng vốn dĩ rất tôn sùng nam nhân này, không thể ngờ người nàng sùng bái lại có quyết định tàn nhẫn với nàng như vậy. Hỏi nàng còn mặt mũi nào nhìn người khác nữa?

Tình yêu như hai người đứng đối diện, nếu một người cứ cố chạy lại gần, còn người kia không ngừng lùi bước thì mãi mãi chẳng bao giờ tìm đến được với nhau. Cuộc tình của nàng y chang thế. Dù nàng có cố gắng chạy nhanh đến mấy cũng không bao giờ đuổi kịp được chàng. Cuộc chạy trốn của con tim nhanh đến mức nàng chỉ nhắm mắt vào thôi chàng đã ở tận nơi nào.

“Thành thật xin lỗi, huynh không yêu muội!”

“Huynh chưa thuộc về nàng ấy nhưng điều đó không có nghĩa là huynh sẽ yêu muội!”

“Chưa có người con gái nào ấn sâu trong lòng huynh ngoài Tây Hồ, chưa có bóng hình nào khiến huynh nhung nhớ như thế!”

Tiếng Tàn Thiên Nhân liên tiếp vang lên trong đầu Lâm Tổ Đình.

Nàng bung mắt vừa khóc vừa chạy đi trên hành lang của trường học Hắc Viện. Nỗi huyệt hẫng, đau khổ và mệt mỏi khi đón nhận sự thất bại ê chề. Chỉ mong cho đó là một cơn mơ.

---oo0oo---

Lâm Tổ Đình đi rồi, chiếc áo vẫn còn được đặt ngay ngắn trên bàn. Tàn Thiên Nhân cũng không buồn cầm lên.

Chàng vẫn đứng đó, lòng nghe nhẹ tênh. Tất cả đã được giải quyết, mặc dù chàng có hơi buồn vì trước nay vẫn xem nàng là muội muội, giờ lại làm nàng tổn thương quá nhiều.

Bỗng chàng nghe có tiếng cọt kẹt phát lên đâu đó.

Tàn Thiên Nhân giật mình, lia mắt nhìn quanh một vòng trong phòng. Đúng là trong phòng không có ai, nhưng ở góc phòng, trên giường thì chắn bị đội lên, hình như bên trong có người nằm. Chàng tiến lại hất cái chăn ra, quả nhiên trong đó có người nằm quay mặt vào tường. Tàn Thiên Nhân khẽ lắc đầu cười, dùng tay chọc khẽ vào lưng người này, vẫn không thấy động tĩnh gì, dùng tay lật lại xem.

Nữ thần y còn chưa nói gì, Tàn Thiên Nhân vỗ vỗ vào mép giường ra ý bảo nàng ngồi lên. Nữ thần y ngồi lên mép giường.

Tàn Thiên Nhân nhìn nàng dịu dàng, cũng ngồi xuống cạnh nàng.

-Muội không có ý nghe lời của huynh đâu, chỉ là ban sáng muội đi cúng chùa, xin được lá xăm. Thầy giải xăm nói muốn ứng nghiệm phải đặt lá xăm đó vào dưới gối của huynh.

Tàn Thiên Nhân giờ gối lên tìm, nhưng nàng đã giấu đi rồi.

Nét buồn bã của khi nãy đã gần như biến mất trên mặt nữ thần y, song lại hiện ra khi nàng nói:

-Lúc nãy huynh nói những lời đó với Đình tỉ, hình như có hơi quá đáng.

-Phải chịu vậy chứ biết làm sao bây giờ, có những việc mà mình hoàn toàn bất lực.

Nữ thần y nghe Tàn Thiên Nhân nói rồi im lặng. Một lúc Tàn Thiên Nhân nhìn vào mắt nàng, đau xót vì thấy đôi mắt nàng đỏ hoe, long lanh hai giọt nước mắt. Nàng khóc không thành tiếng.

-Từ nhỏ muội mồ côi cả cha lẫn mẹ, ngoài sư phụ thì Đình tỉ rất tốt với muội. Lúc nào tỉ ấy cũng bảo vệ chăm sóc cho muội, nên muội hiểu tâm tình tỉ ấy, tỉ rất sợ phải cô đơn.

-Ai nói rằng cô ấy sẽ cô đơn, cô ấy còn có hai chúng ta, và những người anh em trong hội nữa. Bất quá, mai này sau khi chúng ta thành thân rồi, huynh sẽ tích cực tìm kiếm một vị anh hào tốt nhất trong hội giới thiệu cho cô ấy, chẳng hạn như... thất đệ, rồi truyền dạy con cái họ các chiêu thức Chuẩn Đề Quyền.

Nghe thế, nữ thần y bật cười. Tàn Thiên Nhân giúp nàng lau những giọt nước mắt.

-Nhưng mà...

Nữ thần y nói.

Tàn Thiên Nhân không để nữ thần y nghĩ ngợi thêm điều gì chẳng lành, phải khó khăn lắm mới thuyết phục được nàng tiếp tục cuộc tình này, nên ngay sau đó chàng tìm cách nói lảng sang chuyện khác, vội bảo:

-Phải rồi, muội còn chưa nói cho huynh biết trong lá xăm đó nói gì?

Nữ thần y giờ tấm chăn lên, lấy mảnh vải màu vàng nhỏ xíu được gấp lại như thân con điều.

-Hôm nay muội đi cúng chùa... - Nàng ửng hồng đôi má, ngập ngừng bảo - Muội cầu Bồ Tát xin được cây xăm này, thầy giải xăm nói là xăm thượng thượng đó, thầy cho biết Bồ Tát nói tất cả đều tốt đẹp, hơn nữa...

-Hơn nữa sao?

Tiếng Tần Thiên Nhân giục giã.

-Trong lá xăm còn cho biết... - Nữ thần y cứ chớp mắt ngập ngừng mãi - Xăm nói nhân duyên của chúng ta là do trời ban cho, sẽ rất mỹ mãn...

-Bồ Tát cũng nói vậy sao?

-Đúng rồi, Bồ Tát còn nói thêm...

-Bồ Tát còn nói thêm điều gì?

Chờ rất lâu vẫn không nghe nàng nói tiếp, chàng lại đành buột miệng hỏi.

Nhưng nữ thần y cứ lắc đầu:

-Không thể cho huynh biết được, huynh biết rồi sẽ không còn linh nghiệm nữa.

Tần Thiên Nhân vốn không tin những chuyện coi quẻ xin xăm này, nên nói:

-Tây Hồ à, muội nói cho huynh biết đi.

Nữ thần y ngập ngừng thêm một lúc, ghé vào tai chàng nói nhỏ:

-Bồ Tát nói... chúng mình sẽ có tới những mười đứa con.

Tần Thiên Nhân nghe vậy không nén được, bật một tiếng cười nhẹ. Nữ thần y đỏ mặt bật đứng dậy định đi ra ngoài.

Tần Thiên Nhân kéo nàng ngồi trở lại trên giường.

-Không cho huynh cười người ta!

Tần Thiên Nhân lại cười, sau đó thấy nàng đang vừa giận vừa thẹn, xoay người sang ôm lấy nàng.

-Có nhiều con như vậy, sau này làm việc gì huynh cũng sẽ cẩn thận, sẽ không bao giờ khiến cho muội phải lo lắng.

Nữ thần y gật đầu.

Tần Thiên Nhân lại nói:

-Mà hai đứa mình có tới những mười đứa con, nếu sinh cách nhau năm một, như vậy sẽ cực khổ cho muội lắm, đành phải sinh cách nhau hai ba năm, mà nếu vậy, thì tính ra ...

Tần Thiên Nhân nói tới đây mắt nheo lại:

-...ngay bây giờ phải bắt đầu rồi.

Nói xong chàng nhanh như chớp hôn nàng. Nữ thần y tránh ra cũng nhanh không kém, chắc nàng lường trước được, bật dậy bước xuống giường.

-Còn khuya đi!

-Khuya nay hay là khuya mai?

Lần này nàng không lường được rồi, trong những người đương gia thì Tần Thiên Nhân vốn có tánh tình đạo mạo nổi tiếng trong hội, nữ thần y mới không ngờ chàng lại hỏi một câu như vậy. Chẳng tha người hỏi đó là... Cửu Dương hay là Lữ Nghị Chánh, nàng sẽ không cảm giác bối rối, đặng này, lại là chàng sao?

-Huynh thật đáng ghét, lại chọc người ta nữa!

Tần Thiên Nhân khi này không nghe nàng nói gì, buông một câu bông đùa với nàng xong chỉ xúc động nhìn nàng. Đôi mắt của nữ thần y khi hôn trách thì mở to, có đuôi dài, ánh mắt vừa có vẻ tức bực, vừa có vẻ buồn bã, cam chịu khiến chàng cũng vừa thấy tức cười, vừa cảm thấy mềm lòng.

Nữ thần y thấy chàng nhìn mình không dời mắt bất giác đôi má nàng vốn tự nhiên đã hồng hào càng đỏ ửng hơn, nàng gục đầu xuống không nói một lời.

Tần Thiên Nhân chữa thẹn cho nàng, tăng hắng một tiếng, nói:

-Lá xăm này, phải đặt dưới gối à, không thể mang trong mình được sao?

Nữ thần y im lặng một lúc, ngượng nghịu nói:

-Huynh muốn mang nó theo bên mình? Nhờ huynh làm mất nó...

-Không có đâu, muối may nó vào trong áo huynh là được.

Nữ thần y nghe chàng nói vậy, nàng đi ra ngoài, lát sau mang một hộp kim chỉ vào. Tần Thiên Nhân ngồi chú ý từng động tác của nữ thần y, bàn tay búp măng thon thả mềm mại đang may từng mũi kim. Chốc chốc nữ thần y cũng khẽ ngẩng đầu lên nhìn chàng mỉm cười.

Người ta yêu nhau trong đôi mắt, tìm nhau bằng đôi mắt. Tần Thiên Nhân bỗng bàng hoàng nhận ra chắc chàng không sống nổi nếu mất đi nàng. Người con gái ấy, thật sự bước vào tình yêu đầu đời của chàng bằng những bước chân nồng nàn nhất.

Ở đằng kia, trên bàn vẫn còn đó, chiếc áo của Lâm Tố Đình nằm chờ vơ.

Hồi sau nữ thần y cũng khâu xong lá xăm vào bên trong vạt áo của Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân đứng lên, không ngờ vạt áo chàng bị may dính vào vạt áo nàng.

Nữ thần y cũng đứng lên theo, nàng nhăn mũi lại, cười nói:

-Thần quyền nam hiệp oai chấn bốn phương, thiếu đà chủ của Đại Minh Triều lừng danh trong thiên hạ, lúc đang say sưa với tình yêu, không dè lại bị trúng ám khí của bọn cô nương đây, nhờ mà muối là thích khách thì huynh nguy rồi đó.

-Muối thật là nghịch ngợm - Tần Thiên Nhân cũng cười hiền từ.

Đoạn nắm lấy tay nàng, chàng nói:

-Tây Hồ, muối gả cho huynh?

Nữ thần y không đắn đo, khẽ gật đầu.

-Thật không?

-Thật chứ, ai giỡn chi chuyện tình cảm.

Nàng nói rồi sà vào lòng chàng. Mái tóc dài óng ả thả xuống vai nàng, gương mặt nàng hồng hào rạng rỡ. Niềm vui vì yêu và được yêu làm cho người ta đổi khác một cách nhanh chóng. Nàng không còn vẻ héo úa và buồn phiền trước đây nữa. Tần Thiên Nhân dang đôi tay ôm chặt lấy nữ thần y, hôn lên tóc nàng.

-Tây Hồ, muối đừng nhường huynh cho bất kỳ người nào. Huynh chỉ muốn là của muối, một đời, hai đời, thậm chí là ngàn đời. Huynh sẽ mãi mãi thuộc về muối.

Tần Thiên Nhân nói với nữ thần y.

Nữ thần y se se gật đầu.

Đối với các cô nương, Tần Thiên Nhân lạnh lùng và vô tình, chỉ có nàng hiểu chàng là người rất tình cảm. Yêu nhau bấy nhiêu năm, nhưng tình yêu của họ không hề phai nhạt mà trái lại rất cuồng nhiệt, thậm chí còn hơn cả trước đây.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 14: Tình đơn phương

Lữ khách trần gian khách trần gian

Lang thang phiêu bạt khắp đại ngàn

Chúc thu ôm cạn chung Cồn rượu

Quy hồi cố thổ nhớ mệnh mang

Lâm Tổ Đình vừa khóc vừa bước đi trên lối sỏi, gió từ dưới hồ thổi lên mang theo mùi bùn và lạnh buốt. Đầu nàng cúi sầm xuống như không muốn để ai thấy nàng đang đau buồn, từng giọt nước mắt nhẹ rơi xuống làn môi nàng mặn đắng.

Nàng lê từng bước chân nặng nhọc đi bên bờ hồ, giờ thì nàng đã hiểu, cuộc sống, tình yêu, không chỉ có màu hồng.

---oo0oo---

Trời chiều âm đạm hay lòng người âm đạm?

Cửu Dương ngồi ở chân cầu Trường, tay cầm bầu rượu không ngừng dốc ngược vô miệng.

Mắt chàng chậm rãi nhìn quanh Tây hồ. Vẫn những hàng dương liễu rủ bóng xuống nước, những cây tre cây trúc già cỗi, những tán thông im lìm, lồng đèn treo trên các tàn cây về đêm lung linh. Vẫn những chiếc băng đá dài này, những cái bàn thấp. Tây hồ không có gì thay đổi, hết như mười mấy năm trước có lần hai người ngồi trên cầu này, hướng ra mặt hồ. Mái tóc dài của nữ thần y bị gió cuốn bay, dạt vào một bên mặt chàng, chàng nghe một mùi hương dịu dàng từ những sợi tóc đen mềm như nhung ấy. Ước chi người đang ngồi cạnh chàng hiện giờ là nàng.

Tiểu Tường ngồi tựa lưng vào thành cầu cạnh Cửu Dương, cùng với mấy bầu rượu nữa đặt chung quanh chàng, nhiều bầu rượu đã được chàng uống cạn, những còn nhiều rất nhiều nữa, chồng chất quanh đây.

-Tại sao huynh lại đồng ý rời khỏi Hắc Viện? - Tiểu Tường nói.

-Biết làm sao được khi huynh không thể sống ở đó mà hình ảnh nàng ấy cứ đè nặng lên tâm trí. Huynh đi khỏi đó để lãng quên dần.

Tiểu Tường lắc đầu:

-Muội sợ rằng huynh không quên được đâu.

-Thì cũng cố gắng mà chịu đựng – Cửu Dương buồn rầu nói.

Tiểu Tường khẽ buông một tiếng thở dài, nàng lại thấy hình chàng in bóng xuống hồ nước, chỉ mới qua mấy hôm mà trông tàn tạ, ma dại quá thể, nhất là hàng ria mép lởm chởm không được cạo sạch sẽ kia, thêm vào đó là hai bọng mắt thâm quầng, ánh mắt chàng cũng hoang vắng như thiếu mất linh hồn.

Chàng trở thành như vậy, có biết không một người con gái yêu chàng say đắm?

Ngực tuy nhói đau nhưng Tiểu Tường cũng hiểu rõ rằng có nhiều chuyện không miễn cưỡng được.

Tiểu Tường lại lặng lẽ nhìn chàng.

Trên tay Cửu Dương cầm hình gỗ đã được chàng tạc xong rồi, nhìn ngắm không ít hơn hai mươi lần, cho đến lúc đã có thể thuộc lòng từng đường nét đã khắc. Cuối cùng cảm giác vẫn chẳng thay đổi được bao nhiêu từ khi cầm món vật đó trong tay chàng, nó chỉ mãi là một tượng gỗ thôi, không có linh hồn, càng không có trái tim.

Yêu con bé đó, đời con sẽ khổ! Những lời Mã Lương nói với chàng năm nào trên đỉnh Hoàng Sơn nay đã ứng nghiệm, chàng hiểu, nhưng vẫn cố chấp không muốn hiểu. Rằng nàng sẽ mãi xây bức tường thép chắn ngang trái tim hai người lại.

Nhưng tình cảm là một thứ khó diễn tả, khó hiểu nhất.

Chiều tà đỏ bóng hoàng hôn trên mặt hồ khiến lòng chàng nhuộm tái nỗi niềm bi ai, nỗi lòng đau lại càng đau. Thế là một bóng đêm nữa sắp đổ sập lên sự đau đớn của chàng, lại một đêm khác ngoài giấc chẳng lành. Từ hôm chàng bắt gặp hai người họ đứng bên nhau bên hồ này, chàng thường giật mình tỉnh giấc lúc nửa đêm, và tỉnh đến sáng mặc dù cũng vừa chợp mắt trước đó không lâu. Nàng đã có ý trung nhân thật rồi sao, nàng có biết nước mắt chàng đang chảy ngược vào lòng khi nghĩ về nàng bên người khác không?

Sáng ngày mai chàng sẽ phải đi xa nơi này rồi. Chàng đã chuẩn bị xong hành lý và mọi thứ cần thiết để đi, tới nơi cần tới. Và có lẽ trong vòng hai ba năm tới đây sẽ không về lại đây nữa.

Liệu rằng trong những ngày chàng bỏ đi ấy, nàng có nhớ đến chàng chăng?

Cửu Dương cầm ống tiêu lên. Thường ngày chàng có sở thích thổi tiêu. Khi rảnh khi không, chàng đều dành một chút ít thời gian ra bờ hồ thổi tiêu vào giờ này. Bây giờ chàng muốn thổi một bản nhạc nhưng không có tâm tình nào thổi nên lời được. Chỉ đành lắng nghe những nhánh liễu bị gió thổi đong đưa phát ra âm thanh như tiếng mưa rào.

Cửu Dương buông ống tiêu xuống, ngồi trên cầu tiếp tục uống từng bầu rượu này đến bầu rượu kia, mắt trầm tư nhìn xuống mặt hồ, suốt hai canh giờ

vẫn không thốt một lời nào nữa.

Chẳng biết qua thêm bao lâu nữa, có tiếng thút thít truyền đến, âm thanh này phát ra cách nơi chàng ngồi không xa mấy, Cửu Dương đặt đầu rượu xuống hướng mắt nhìn, đằng sau hàng liễu hiện một mái tóc đen dài, màu áo tím giống như một cánh hoa lưu ly đơn độc mà ngày ngày chàng hay nhìn thấy trôi lênh đênh theo dòng nước.

Cửu Dương đứng dậy tiến lại gần, phát hiện Lâm Tổ Đình đang bùng mặt khóc tẩm tức.

Tiểu Tường cũng nhanh chóng theo chàng đến bên tìm cách vỗ về, dỗ dành để Lâm Tổ Đình nguôi ngoai dần. Hôm Tiểu Tường nhìn thấy Tàn Thiên Nhân và nữ thần y tình tự bên nhau bên hồ này, Tiểu Tường cũng có thấy Lâm Tổ Đình đứng bên kia bờ hồ. Tiểu Tường chợt nhận ra trong mối tình tự này Lâm Tổ Đình mới chính là người đáng thương nhất, là phận gái, lại bị hủy hôn sự, hẳn Lâm Tổ Đình phải đau khổ lắm.

Ba người im lặng một hồi lâu không ai nói một lời, Cửu Dương không biết mở miệng nói gì đã đành, Tiểu Tường cũng chỉ biết nhìn Lâm Tổ Đình không ngừng phát ra những tiếng sụt sịt.

Cuối cùng Cửu Dương lấy tay áo lau vệt nước mắt cho sư muội.

-Lau làm gì - Lâm Tổ Đình lại gạt phắt ra - Lệ trong tim muội đây, huynh có giỏi thì lau đi.

Nói rồi nàng chợt thấy nàng trút con bực tức lên mình Cửu Dương là không đúng. Chàng và nàng cùng lớn lên bên nhau, từ nhỏ đã cùng đọc sách, đã cùng chơi, cùng đi trốn đi tìm. Trong lớp học, nàng chẳng bao giờ thuộc Tứ thư, lúc nào chàng cũng phải nhắc cho nàng.

Nhưng hiện thời tâm tình nàng chua chát quá, với tánh nết nàng thì cái gì cũng dễ dàng trôi qua được, nàng vốn rất hào phóng, chỉ trừ trong chuyện tình cảm.

Bầu trời bấy giờ mờ mịt mây. Những cành cây đâm ngang dọc rạch bầu trời thành những đường kỳ hà ngộ nghĩnh. Lâm Tổ Đình cảm thấy dường như những chiếc lá vàng với những lằn vạch ngang dọc như những đôi mắt, những đôi mắt của số phận đó, đang nheo cười chế giễu nàng. Lại nhớ tới lời nói của Tàn Thiên Nhân, những câu nói hết như một hồ băng đem nhốt kín nàng vào bên trong. Nước mắt lại chảy nhòe trên má.

Lâm Tổ Đình nghẹn tiếng đi hồi lâu mới nói tiếp được:

-Tất cả là do muội không tốt, muội lại vô lễ nữa rồi, xin lỗi thất ca.

Cửu Dương đặt nhẹ tay lên vai nàng.

Lâm Tổ Đình ngẩng đầu lên nhìn Cửu Dương.

Cửu Dương cũng nhìn sâu vào mắt sư muội.

Lâm Tổ Đình kể cho Cửu Dương và Tiểu Tường nghe, rằng nàng buồn, buồn lắm. Chưa bao giờ Tàn Thiên Nhân nói với nàng một lời thương yêu như thế đã nói với nữ thần y. Hai người đó tuy rằng đều tốt với nàng cả nhưng họ chỉ cho nàng là con rối ngốc nghếch. Thật khó mà chịu đựng nổi.

-Rồi sẽ qua hết thôi.

Cửu Dương nghe qua xong, lên tiếng khuyên Lâm Tổ Đình, mà tim chàng cũng đau không hề kém cạnh, chỉ là chàng không thể nói ra được, ngoài Tiểu Tường chàng nhất định không để ai biết được.

Cửu Dương cũng cảm thấy thương cho Lâm Tổ Đình, đáng lẽ ra Lâm Tổ Đình phải rất sung sướng nếu sinh vào một gia đình khác, nhưng số phận nàng thật trớ trêu. Cửu Dương càng nghĩ càng thương cho cô gái hiền lành, chân thật đã có quá nhiều kỷ niệm vui buồn với chàng trong trường học Hắc Viện.

-Thất ca à - Lâm Tổ Đình lại hỏi. Đầu nàng hơi gục xuống, làm những loạn tóc phủ lòa xòa xuống mắt nàng - Huynh bảo muội với nhị ca hợp nhau không?

Cửu Dương giúp sư muội vén những loạn tóc sang một bên vai.

-Vớ vẩn, hai người phải tự biết chứ.

-Còn nữ thần y?

Cửu Dương dừng tay lại, thoáng suy nghĩ một chút rồi bảo:

-Huynh nói thật, nhị ca với nữ thần y hợp nhau hơn. Từ trước đến giờ huynh chỉ thấy nhị ca xem muội như em gái.

Như em gái. Chỉ như em gái thôi sao? Lâm Tổ Đình cắn môi nhủ bụng, nàng và Tàn Thiên Nhân hai người rất thường khi bên ba khắp nơi hành tẩu giang hồ kia mà, cùng làm không biết bao nhiêu chuyện nghĩa hiệp với nhau, ngày này qua tháng nọ, năm này qua năm nọ, tại sao chưa bao giờ nàng nhận ra điều đó? Trong khi nữ thần y ở xa Tàn Thiên Nhân nghìn trùng thiên lý?

-Tại sao nhị ca không sớm nói với muội điều đó?

-Muội trẻ con và cứng đầu lắm - Cửu Dương nói - Muội chẳng chịu nhận ra đâu là tình yêu, đâu là tình cảm huynh muội đồng môn đơn thuần. Nhưng đến lúc nào đó người ta cũng phải nhận ra sự thật.

Khi thốt lên câu này trong lòng chàng nhưng có một cái gì đó vỡ tan ra.

-Thất ca à - Lâm Tổ Đình lại hỏi - Huynh có ủng hộ tục lệ hôn nhân đặt đâu ngồi đấy của luân lý tam cương ngũ thường không?

Cửu Dương ve vuốt mái đầu của Lâm Tổ Đình, không trả lời. Cõi lòng chàng như hóa lạnh, lát sau cổ ép một nụ cười tươi, lắc đầu bảo:

-Huynh không ủng hộ phong tục tập quán phong kiến mà con cái luôn ở địa vị phụ thuộc, nhất là việc thành hôn, đều do cha mẹ định đoạt cho họ.

-Huynh theo học đạo của Khổng phu tử và nho giáo, cũng nghĩ nam nữ là phải bình đẳng, được quyền tự do yêu thương, và quyền tự do kết hôn sao?

Lâm Tổ Đình hỏi rồi nhận được thêm cái gật đầu.

Tiểu Tường ngồi đấy nghe mà lòng chua chát không tả được. “Lâm Tổ Đình đau lòng, có thể bày tỏ với Cửu Dương, còn chàng, lòng cũng đau đấy mà biết phân tường cùng ai? Càng không muốn than thở với mình...” Tiểu Tường biết chứ, vì chàng vốn biết tình cảm của nàng dành cho chàng, làm thế chẳng khác gì xát thêm muối vào vết thương của nàng. Thế nên chàng chỉ đành dẹp cảm giác sầu muộn qua một bên để an ủi cho Lâm Tổ Đình. Tiểu Tường nghĩ rồi tự nhủ nàng không thể không yêu người này được.

-Muội lại hỏi ngược ngắc làm khó thất ca rồi - Lâm Tổ Đình cuối cùng nhìn Cửu Dương bảo - Thất ca, có thể trông thấy ca ở đây thật là tốt, hệt như có cảm giác ở nhà vậy, lại được nghe giọng nói của huynh nữa, giọng nói của huynh chính là nghị lực đã tiếp thêm sức mạnh cho muội. Muội sẽ không như vậy nữa, muội hứa với huynh, muội nhất định không sao.

Lâm Tổ Đình nói một hơi thật nhanh, như để ngăn không cho bản thân mình có cơ hội xúc động nữa.

Cửu Dương khẽ cười gật đầu, nâng ống tiêu lên thổi khúc nhạc mà Lâm Tổ Đình vẫn thường yêu cầu chàng thổi cho nàng nghe mỗi khi hai người rảnh rỗi không có việc gì làm

Vạt áo trắng của chàng theo gió khẽ bốc lên, tựa như một ánh trắng vàng vạc soi sáng bầu trời đêm đó. Tiếng tiêu trầm thấp và thư thả. Từng chút, từng chút sưởi ấm lòng Lâm Tổ Đình, mang nàng ra khỏi hố băng lạnh lẽo.

Chẳng biết vô tình hay cố ý, Cửu Dương ngồi hướng về phía nữ thần y thường hay đứng soi bóng nàng xuống mặt hồ.

Giương mặt Lâm Tổ Đình hé nở một nụ cười, tuy chỉ là một nụ cười buồn nhưng tiếng tiêu vẫn khiến lòng nàng ấm lại. Nàng ngồi im lặng lắng nghe Cửu Dương thổi tiêu, thấy cảnh êm ả thế này nàng chưa bao giờ có được với Tàn Thiên Nhân. Nhưng còn chàng với nữ thần y, chắc chắn là đã có nhiều đêm tuyệt diệu trên những chiếc cầu, bên những hàng cây cuối thu trụi lá.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 15: Tranh giành

Chuyển vận vàng Dương đón trăng tà

Giáng sâu lặn ngụp đến thẳng hoa

Từ sinh xem nhẹ như bèo nước

Thôi thì ngồi mãi dưới cành đa

Ta đã sinh ra vốn không ta

Sao còn vương vấn cội ta bà?

Mượn tạm xác thân đời trả nghiệp

Luân hồi dĩ định thế mới ra

Cửu Dương và Tầu Chánh Khê cùng lúc rời khỏi tổng đà Hắc Viện vào một buổi sáng trời gió nhẹ. Tầu Chánh Khê thì đi Cam Túc, tìm cách cứu Hoàng Hà đại nạn, hôm trước các đường gia gặp nhau sau chùa Thanh Tĩnh, Khẩu Tâm cũng nhắc tới chuyện Hoàng Hà vỡ đê, nên Tầu Chánh Khê tình nguyện đi đến đó để giúp dân chúng cứu lũ. Còn phần Cửu Dương thì dẫn các công sinh trốn khỏi Hàng Châu.

Hằng tháng, chùa Thanh Tịnh có một buổi vấn đáp Phật pháp do thượng tọa viện chuyên tu Hà Nam là Trần Đức Dung, viện trưởng của Hắc Viện - Tàn Thiên Văn, trụ trì của chùa Thiệu Lâm là Lữ Lưu Lương, và trụ trì của chùa Thanh Tịnh là Khẩu Tâm chủ trương thuyết giảng. Buổi vấn đáp nhằm giải quyết những thắc mắc của hành giả trong cuộc sống vấp phải khi ứng dụng Phật pháp vào đời. Đa phần các hành giả đều có những khó khăn trở ngại khi thực hành như: phương pháp tu học, mối ràng buộc trong tình cảm, những oan trái trong cuộc sống gia đình giữa cha, mẹ, chồng, vợ, con cái, hàng xóm láng giềng, những giáo lý cơ bản... Tất cả được các vị giảng sư chia sẻ tường tận tháo gỡ những gút mắc cho hành giả.

Nhưng Cửu Dương vì phải rời Hằng Châu nên không đi được, vậy nên, tối qua chàng và Lữ Nghị Trung gặp nhau bàn bạc một số việc cho trường học. Từ nay học viện giao lại cho Lữ đại thiếu gia trông coi. Luôn tiện, bài học cuối cùng Cửu Dương muốn giảng cho các hành giả, chàng viết vào giấy, nhờ Lữ Nghị Trung làm người đại diện trường học để tới giảng ở chùa.

Lữ Nghị Trung cùng với Lữ Lưu Lương, Khẩu Tâm, Trần Đức Dung ngồi xếp bằng trong khoảnh sân khá rộng của chùa Thanh Tịnh, sân chùa này nằm giữa Tam Quan và nhà bái đường.

Chung quanh ban giáo thọ có rất nhiều các chú tiểu và các hành giả cũng ngồi xếp bằng, có người hành giả đã bảy mươi mấy tám mươi tuổi rồi, cũng có những chú tiểu chỉ mới sáu bảy tuổi.

Bầu trời mùa thu trong xanh cao vợi vợi, không khí trở nên se se lạnh, nắng không còn gay gắt như mùa hạ chói chang. Thỉnh thoảng có đám mây màu xanh phớt và màu mỡ gà trôi nhẹ trên trời như đang khoe sắc thắm của mình. Rất nhiều cây cối thay áo mới, cũng có nhiều cây chỉ còn trơ trụi cành lá khẳng khiu. Khi những cơn gió ào tới, từng tầng lá nổi nhau bay xuống chao liệng trên không trung, có chiếc quay tít như còn muốn níu kéo nguồn cội của mình.

Sau khi mọi người tụng kinh A Di Đà, là tới bài thuyết giảng của Hắc Viện, Lữ Nghị Trung bắt đầu bằng cách hỏi các hành giả:

-Nam mô a di đà Phật, xin cho phép hỏi các Phật tử, trong cuộc sống, con người tranh giành rốt cuộc là vì điều gì?

Một hành giả nữ khoảng chừng bốn mươi mấy tuổi chấp tay đáp:

-A di đà Phật, kính thưa phụ tử, con người tranh giành để có thể tích chứa tài sản, để có một cuộc sống sung túc cho bản thân và con cháu của họ.

Lữ Nghị Trung mỉm cười hiền hậu nói:

-Đúng rồi, tuy nhiên, các loại tài sản thế gian luôn bị tan hoại theo định luật vô thường, không bền chắc. Theo Kinh Tăng Chi Bộ, Đức Thế Tôn cao quý đã dạy có bảy thứ tài sản không bị tiêu hao biến mất, được gọi là Thất Thánh Tài. Bảy loại tài sản này thành tựu bằng tâm thanh tịnh qua quá trình tu tập mới có được.

Lữ Nghị Trung sau đó từ tốn nói thêm

-Lần này, chúng ta hãy phân tích về Tín tài và Giới tài. Trong thế giới ồn ào này, người ta lừa gạt, oán trách nhau, đổ kỵ nhau đều là kết quả của sự tranh giành. Công khai tranh giành, âm thầm tranh giành, tranh giành lợi ích lớn, tranh giành lợi ích nhỏ, hôm qua tranh giành, hôm nay tranh giành. Rốt cuộc, suy cho cùng, tranh giành cũng chỉ để thỏa tâm ích kỷ mà thôi. Trong cuộc sống có thể có vô số lý do để không tranh giành, nhưng chính vì tham vọng đã khiến cho mỗi người trở thành một chú sư tử đói nằm trong bụi cỏ, kìm nén không được. Một khi tranh giành được quyền và tiền trong tay thì hạnh phúc sẽ mất đi. Tranh giành được thanh danh thì niềm vui cũng sẽ không tồn tại. Những thứ không thuộc về bản thân mà tranh giành được sẽ khiến tâm bất an. Nói cách khác, những thứ mà con người vất óc để nghĩ cách tranh giành được không phải là hạnh phúc, niềm vui và an tâm, mà chỉ là phiền não, thống khổ, thù hận và một mối về thể xác và tinh thần...

Ở đằng xa xa, đứng dưới một lũy tre lớn, có một người thanh niên mặc áo dài màu xanh lá cây và chiếc quần đen lạng lẹ đứng nhìn những người trong sân chùa, nhưng chủ yếu y được giao phó cho trách nhiệm đến để quan sát phản ứng của một người trong bốn người trong ban giáo thọ, đặc biệt là khi người đó nghe đến bài thuyết giảng về đề tài “tranh giành” này sẽ phản ứng thế nào?

Chùa Thanh Tịnh có một bụi tre mà mỗi thân tre có đường kính hơn hai gang tay, và khi mọc thành khóm thì cả mười người vòng cũng ôm không xuê. Không những thế, những khóm măng tươi cũng to không kém, và còn bán rất được giá. Chùa thường bán măng để dành tiền quyên cho những hộ nông nghèo, phần còn lại thì dùng để tu sửa chùa, nếu không có thể chờ tre lớn từ ba đến năm năm rồi dùng chúng để đóng đồ gỗ rồi mang đi bán. Những cây tre này không cần chăm sóc gì đặc biệt, chỉ cần tưới đủ nước thì cây sẽ mọc lên khỏe mạnh.

Đáng lẽ người mặc áo xanh quần đen này muốn đến gần hơn nhưng e sẽ bị phát hiện được, vì người y đang theo dõi vốn rất tinh tai, nên y chỉ đành ẩn mình phía sau hàng tre không lồ.

Ở trong sân chùa Lữ Nghị Trung nói khá nhiều và dài, cuối cùng nói:

-Là Phật tử, chúng ta phải nên nhớ rằng khi tâm lòng rộng mở một chút, sẽ không còn chỗ cho tranh giành tồn tại. Xem nhẹ “được và mất” một chút, tranh giành sẽ tan biến. Mục tiêu giảm bớt đi một chút, tranh giành sẽ không trở dậy. Xem nhẹ tâm danh lợi đi một chút, tranh giành sẽ không còn.

Ngừng một lúc, Lữ Nghị Trung hỏi:

-Xin hỏi các Phật tử, còn câu hỏi gì nữa không?

Từ bề đều im lặng, Lữ Nghị Trung chờ thêm một chút nữa, vẫn không có ai lên tiếng.

Lấy đó làm dấu hiệu các hành giả đã thông suốt rồi, Lữ Nghị Trung quay sang hỏi Trần Đức Dung, Lữ Lưu Lương và Khẩu Tâm:

-Xin hỏi các vị thượng tọa còn gì bổ sung vào nữa không? Nếu không thì vạn bối xin kết thúc bài giảng này.

Ba người không nói gì, Lữ Nghị Trung quay lại nhìn đại chúng nói:

-Nói ngắn gọn lại chúng ta không phải có nhiều tiền hay địa vị cao mới là tốt, mà tâm tính lương thiện, giúp đỡ người khác thì số mệnh chúng ta mới có thể thay đổi được tốt. Rất nhiều chuyện nghĩ thoáng ra sẽ tốt, mọi người đều tốt, vạn sự đều tốt! Người tốt, mình tốt, thế giới đều tốt, ở trên đời này biết đủ là tốt nhất. Không tranh giành là cảnh giới cao của nhân sinh! A di đà Phật!

---oo0oo---

Lại nói tới Cửu Dương, sáng sớm hôm đó khi mặt trời còn chưa qua khỏi đỉnh Hoàng Sơn, chàng đến giảng đường phía Tây, nơi đầu tiên mà chàng từng giảng một bài thơ sau khi Mã Lương qua đời, đặt ở đó một tờ giấy. Trong giấy viết bài tập về nhà lần cuối cùng cho học sinh.

“Không có thời hạn. Hãy mãi mãi vui vẻ. Các vị đừng vội hoàn thành bài tập về nhà này mà hãy dành nhiều thời gian hơn để tự do phát huy. Một ngày nào đó hi vọng rằng đến khi chúng ta gặp lại nhau, các vị có thể nói rằng: các vị đã làm được rồi, đã rất vui. Hi vọng rằng những nụ cười sẽ luôn nở trên môi của các vị.”

Chàng lại đến chùa Thanh Tịnh lạy Phật, rồi giờ quyền sở lưu niệm ra, ở một trang ngẫu nhiên nào đó chàng cầm bút viết mấy dòng chữ. “Để bắt đầu tu tâm không tranh giành, cho dù chỉ giảm tranh giành xuống một chút, coi nhẹ những thứ mà mình cho là quan trọng đi một chút, thì sẽ phát hiện rằng nhân tâm của mình thoáng chốc đã trở nên rộng rãi, thế giới thoáng chốc trở nên to lớn. . .”

Sau đó chàng trở về lại trường học mang hình gỗ đặt trước cửa phòng nữ thần y.

Có lẽ giờ này nàng còn đang an giấc, Cửu Dương lặng lẽ áp tay lên cánh cửa phòng nàng, cửa gỗ lạnh buốt như tim nàng lạnh buốt. Chàng tự nhủ phải cố quên nàng thôi. Nàng đã sắp cập bến qua một chuyến đò rồi, an phận rồi, còn mong gì chàng nữa? Chàng phải cố quên để không là kẻ ngáng chân hạnh phúc người khác. Chàng phải cố quên vì không còn chỗ đứng trong tim nàng nữa. Mà chàng là gì của nàng nhỉ? Chẳng là gì cả, chỉ là một quá khứ mà thôi..

Trước khi rời Hàng Châu, Cửu Dương quay nhìn trường học một cái, rồi quay sang dặn dò gì đó với Nhạc Tam Nguyên.

Trần Tôn cũng như Lữ Nghị Chánh và Hiếu Lạc, vác túi hành lý trên vai đi theo Cửu Dương và Tào Chánh Khê. Lẽ ra Cửu Dương muốn lão Trần ở lại trường học nghỉ ngơi, an dưỡng tuổi già, mà nói mãi cũng không thuyết phục lão được. Năm nay Trần Tôn đã gần sáu mươi rồi, tuy nhờ nội công thâm hậu nên tinh thần vẫn sung mãn, nhưng râu tóc đã bạc phơ. Cửu Dương nhìn chòm râu trắng như tuyết, lại càng cảm khái, biết chàng khó khuyên gì được nữa.

Cửu Dương dặn dò gì đó với Nhạc Tam Nguyên xong gật đầu chào Nhạc Tam Nguyên và Tiểu Tường, rồi chàng cùng Nghị Chánh và Tào Chánh Khê leo lên ngồi trong cỗ xe ngựa, Hiếu Lạc và lão Trần cũng ngồi xuống trước cỗ xe, Hiếu Lạc giật dây cương cho xe chạy đi.

Tiểu Tường nhìn cỗ xe của Cửu Dương xa dần, chiếc bóng mờ chìm trong màn sương lạnh khiến cho cõi lòng nàng dường đang xáo động dữ dội, chỉ là ánh nắng bình minh mà sao hôm nay lại chói chang thiêu đốt khiến nàng như muốn ngất lịm đi? Nhưng vì bản tính ương bướng, nàng không muốn tỏ ra bất cứ về yếu đuối gì.

Thu đựng đưa xác xơ ngàn cây lá

Âm đạm chiều, bàng bạc ánh phù vân

Ngọn gió nào vừa thổi những băng khuâng?

Mang xơ xác cuốn trôi hồn tĩnh lặng

Anh đi khi bình minh chưa kịp nắng

Triệu cánh hồng ấp ủ nụ trinh nguyên

Anh đường mây rong ruổi khắp muôn miền

Nhắm thẳng phía tà dương ngồi ngắm đợi

Biết không em tình anh cao vời vợi?

Ngọn lửa còn bùng cháy mãi trăm năm!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 16: Tri kỷ tâm giao

Hỏi sao yêu mãi vương mang

Lệ tình ướt đầm trái ngang vẫn chờ?

Lâm Tổ Đình ngồi tựa lưng vào gốc dương liễu. Mặt Tây Hồ vẫn lung linh mây trời. Trưa nay gió thổi nhẹ, nhưng vẫn không khiến tâm trạng nàng dịu lại đầu chỉ một chút.

Chiều hôm kia, Lâm Tổ Đình nhớ nàng cũng ra bờ hồ này và đã gặp nữ thần y...

---oo0oo---

... Chiều hôm đó lúc Lâm Tổ Đình đến gần, nữ thần y ngồi thông chân bên bờ hồ, lưng tựa vào gốc dương liễu. Hai bàn tay nữ thần y luồn ra sau gáy, chìm khuất trong mớ tóc êm dày, và trong tư thế đang ngửa mặt nhìn trời đó, dường như nữ thần y đang mỉm cười với những cánh vạc bay qua. Những tia nắng chiều âm thầm viền quanh mái tóc mượt mà của nữ thần y một quần sáng càng lúc càng óng ánh.

Hiểu Lạc chiều hôm đó cũng ngồi gần nữ thần y, trên một chiếc rễ cây choãi ra sát mặt nước, tay nó cầm chiếc cần trúc. Đã lâu rồi Lâm Tổ Đình không cùng nữ thần y rượt đuổi nhau chơi bên hồ này. Hai người thường ra đây hái hoa, bắt bướm. Tiếng cười đùa ngắt ngào vang động một quãng hồ vắng. Chơi chán, Lâm Tổ Đình nhảy ùm xuống hồ. Đây là những chuyện đã qua. Vài năm gần đây những trò chơi của tuổi thơ lần lượt rủ nhau rời bỏ hai người họ. Lâm Tổ Đình đến ngồi xuống cạnh nữ thần y nói:

-Tỉ nhớ lúc còn nhỏ, chúng mình hay dắt nhau ra bờ hồ này dạo chơi, tí đu nhánh liễu này, nhảy xuống nước, làm nước bắn tung tóe lên người muội...

Nữ thần y cười, nàng cũng nhớ hồi nhỏ hai người thường ngồi sát vai nhau như vậy, khi đó khuôn mặt xinh đẹp của hai người họ rạng lên dưới nắng chiều miền Nam. Những lúc ấy lòng nữ thần y bỗng nhiên sung sướng khi cảm thấy cuộc sống êm đềm quá đỗi. Thật vậy, chẳng cao xa gì, chỉ như thế này thôi, nghĩa là được ngồi lặng thảnh bên cạnh người tri kỉ của nàng, để đuổi theo những ý tưởng vẩn vơ, cuộc sống đối với nàng không còn gì đáng mơ ước hơn nữa. Một lần gió thổi phất qua làm mái tóc nữ thần y tung bay qua một bên vai.

Nàng nghiêng mặt về phía Lâm Tổ Đình, khẽ cười:

-Sao tỉ nhìn muội?

Lâm Tổ Đình thu ánh nhìn lại, dời ánh mắt xuống mặt hồ, xuyt xoa một cách thành thật:

-Tỉ chưa từng thấy ai đẹp như muội! Càng ngày muội càng đẹp!

Năm xưa nhìn người bạn thân này hong tóc bên bờ hồ, Lâm Tổ Đình cũng buột miệng khen. Năm đó, nữ thần y nói cảm ơn, nhưng lần này nàng chẳng nói gì, chỉ nhìn Lâm Tổ Đình bằng ánh mắt biết ơn lặng lẽ rồi ngược lên bầu trời xanh thăm thẳm, lại mỉm cười. Nụ cười ngọt ngào, tươi tắn, hân lòng nàng đang vui vẻ lắm. Mà sao Lâm Tổ Đình thần thờ nhìn xuống dòng nước biếc và nghe lòng thất lại? Thầm nhủ nàng đã từng hứa sẽ không bao giờ làm người bạn thân này buồn lòng, sẽ không bao giờ đâu, đúng thế, không bao giờ hát hủi, không bao giờ quay lưng lại.

Thế mà, người bạn thân này, như một cơn gió đông lên về thổi tắt những ước mơ nàng hằng ấp ủ. Trong một thoáng, mắt Lâm Tổ Đình mờ đi, những chiếc lá thu vàng đang kia bỗng trở nên chập chờn như khuất sau một lớp sương mờ. Nỗi buồn mênh mông xâm chiếm tâm hồn nàng giống như mây đen chọt từ đâu kéo tới phủ kín bầu trời đang nắng đẹp.

Hóa ra tình bạn thân ái là thế này sao? Lâm Tổ Đình buồn bã ngăn tiếng thở dài nghẹn ngào ngấm lên từ đáy lòng. Hóa ra người đoạt đi người nàng yêu thương chính là người luôn luôn lúc nào cũng ở bên cạnh nàng, còn nàng, thì như một đứa ngốc, chẳng biết một tí gì. Mà tình cảm của nàng, dành cho chàng như một bông hoa hé nở nơi kín khuất, lặng lẽ, dịu dàng. Chả như cô ta, táo tợn và lộ liễu. Nhưng dường như vì vậy mà chàng tỏ ra ưa thích cô ta hơn!

Lại nhớ bữa sáng hôm nữ thần y nhìn Tàn Thiên Nhân bằng cặp mắt long lanh bên bờ hồ, thù thi những lời ngọt ngào bên tai chàng. Nỗi cay đắng khiến trái tim Lâm Tổ Đình như bị ai đè xuống.

Môi mỉm lại, Lâm Tổ Đình tiếp tục dán mắt xuống mặt nước.

Rồi để che giấu sự bất lực này, nàng nói với nữ thần y đủ thứ chuyện trên đời, chuyện nọ xọ chuyện kia.

Gió tiếp tục thổi làm tóc nữ thần y bay lên, nàng đưa tay dần lại. Động tác vô tình này làm cho miếng ngọc có khắc tên một người rơi xuống, nữ thần y rất nhanh cúi xuống nhặt lên. Lâm Tổ Đình nhận ra miếng ngọc này là vật gia truyền của dòng họ Tàn, Cửu Dương cũng mang theo một cái trên người.

Lâm Tổ Đình cảm thấy chóng mặt, đất chòng chênh dưới chân nàng. Có lẽ vì trời mùa thu gió thổi lạnh quá. Chưa bao giờ chàng tặng nàng một món đồ nào cả. Nàng đưa tay lên dụi mắt. Mắt vẫn khô rang.

Nữ thần y khẽ liếc nhìn Lâm Tổ Đình, mắt chớp chớp. Nữ thần y nhìn Lâm Tổ Đình một thoáng rất nhanh. Lâm Tổ Đình giả không để ý, vẫn thao thao nói rằng hồi cương bây giờ chắc đang nóng lắm, nắng cháy cả da, đường tây bắc đầy gió, bụi, và lạc đà. Nàng giả không biết gì nhưng tim nàng đau nhói. Tay nàng bám vào gốc cây tê buốt.

Nhưng nàng vẫn ráng nhoảnh miệng ra mà cười, thấy mình như một con rối. Một giọt nước nhỏ xuống mặt nước Tây hồ tạo nên một vòng tròn nhỏ, gợn lan ra xa...

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Lâm Tổ Đình ngồi dưới hàng liễu, nàng cứ ngồi ngẩn ngơ ra đó, hai tay để lên gối, cảm ti vào tay, ánh mắt nàng buồn rười rượi.

Lát sau Hiểu Lạc đến, nhưng không cảm cần trúc như hôm kia mà với con diều trên tay, một lúc sau nữa nữ thần y xuất hiện. Nữ thần y thấy Lâm Tổ Đình, chân liền bước chậm lại. Từ khi Tàn Thiên Nhân trở về Giang Nam, nữ thần y rất sợ phải đối mặt Lâm Tổ Đình. Nhũ bụng chiều hôm kia nàng đánh rơi miếng ngọc, quả là bất cẩn quá mà!

Giờ nàng cũng đang định tìm lối để đi vòng qua chỗ Lâm Tổ Đình để đến bên Hiểu Lạc, nàng mới vừa dọm chân, thì Lâm Tổ Đình đã đứng dậy ra đón đường, kéo nàng lại:

-Đi đến đây với ti - Lâm Tổ Đình nói như ra lệnh - Ti có câu này muốn nói với muội!

Nữ thần y đi theo Lâm Tổ Đình một cách vô thức. Lúc sau cả hai đến cầu Tây Lâm, họ dừng lại giữa cầu, nhưng Lâm Tổ Đình không mở miệng câu nào. Có đến một khắc sau mới cười khẩy một cái rồi nói:

- Xin chúc mừng muội bách niên giai lão, muội sắp làm tân nương trước ti rồi!

Nữ thần y đứng nghe, không hiểu tại sao mà nàng thấy rõ cái vị chua chát và mỉa mai đến vậy trong câu nói của Lâm Tổ Đình, thấy ớn lạnh toàn thân.

Nữ thần y còn chưa có phản ứng, trong bụng nghĩ chắc tại vì miếng ngọc nàng đánh rơi mà Lâm Tổ Đình biết được chuyện giữa nàng và Tàn Thiên Nhân, thì Lâm Tổ Đình lại nói:

-Hỏi thật, cô và huynh ấy bắt đầu từ khi nào?

Nữ thần y sững sờ nhìn Lâm Tổ Đình, không bao giờ ngờ Lâm Tổ Đình lại hỏi một câu đột ngột thế này.

-Cô đừng cho rằng tôi không biết gì - Lâm Tổ Đình nhìn nữ thần y một thoáng.

-Muội không biết ti nói gì... - Nữ thần y bối rối khi nghe Lâm Tổ Đình tự dưng thay đổi cách xưng hô với nàng, mãi một lúc mới ngập ngừng đáp.

-Cô biết tôi đang nói ai mà, cô và nhị ca... - Giọng Lâm Tổ Đình nhỏ nhẹ nhưng dứt khoát

-Muội...

Nữ thần y không biết trả lời thế nào, mặc dầu nàng biết nàng đã yêu chàng từ khi nào. Nàng nhớ rõ lắm, năm mười tuổi bắt đầu thấy trái tim nàng rung động, những cảm xúc không phải là nhất thời, không phải say nắng mà dữ dội và cuồng nhiệt, khiến nàng gần như phát điên khi không nhìn thấy người con trai ấy. Nàng vùi mình vào kho thuốc để quên đi thực tại là nàng không được phép yêu người ấy. Nhưng nàng không làm được, càng lúc càng cảm thấy không thể sống nổi nếu thiếu chàng.

Lâm Tổ Đình chờ một hồi không nghe đáp lời, bỗng nhiên quay vụt đi, lấy tay áo dài lau nước mắt và đi một mạch xuống cầu.

Nữ thần y sau hồi ngơ ra đó, nhìn thấy Lâm Tổ Đình bước đi, nữ thần y theo chân như cái máy nắm được tay áo Lâm Tổ Đình.

Lâm Tổ Đình nổi giận, quay lại giáng cho nữ thần y một bạt tay, mắg:

-Hồ ly tinh, tôi thật đã nhìn lầm cô!

Nước mắt nữ thần y đã chảy rơi xuống, nàng nhắm mắt lại, không dám nói lời nào.

-Nếu đã vậy cô còn tỏ ra thân thiết dịu dàng với tôi để làm gì? Cô thật độc ác! Cô còn muốn lừa gạt tôi đến bao giờ?

Nữ thần y tiếp tục cúi đầu, cảm thấy không thể nói bất cứ một lời gì, đành đứng yên ngậm chặt miệng. Ở bên kia Lâm Tổ Đình lại không nhận được lại cất tiếng:

-Hồ ly tinh, không còn gì để nói sao?

Nữ thần y lúng túng:

-Muội, muội... muội đâu muốn vậy...

Giọng nữ thần y đượm mỗi mệ, nghe trầm buồn như tiếng chim khoác khoác vẫn vang vọng những buổi trưa hè.

Dù cho trong lòng nàng hiểu rõ chuyện gì xảy ra đi nữa, nhưng có giải thích bao nhiêu thì cũng chỉ khiến cho Lâm Tổ Đình càng thêm chán ghét nàng, càng làm cho nàng xấu xa thêm trong mắt Lâm Tổ Đình.

Lâm Tổ Đình nhìn người con gái trước mặt nàng rung rung nước mắt, không biết là có đang giả vờ đóng kịch hay không, mà đáng đáp ra về yếu đuối tội nghiệp quá, đến nàng thấy mà còn muốn thương, huống gì là Tần Thiên Nhân.

Từ sau hôm Tần Thiên Nhân từ chối tình cảm của nàng, Lâm Tổ Đình vẫn tự tin nàng là cô gái mạnh mẽ. Nàng cho rằng chỉ cần được yêu chàng thôi là đủ. Nhưng khi đường xá Giang Nam lên đèn, khi từ những ngôi nhà phát ra ánh sáng của hạnh phúc, sự sum vầy, nàng mới thấy đời nàng sao cô độc quá. Nàng chỉ còn một tháng nữa là có thể có được một người chồng, không ngờ giờ lại phải một mình bước đi, đến bao giờ nữa đây? Mỗi tình với chàng sẽ chỉ đưa nàng về bến bờ của đau khổ, vì nàng đang yêu chàng, yêu một người đàn ông thuộc về người con gái khác.

Không phải nàng mặt dày mày dầy, không phải nàng tàn nhẫn khi muốn tranh chồng, cướp vợ người ta. Nhưng nàng không làm chủ được con tim nàng. Nó cứ vì chàng mà thổn thức và xuyến xao. Nếu có thể, nàng là người muốn mình ngừng yêu chàng hơn bất cứ ai khác. Bởi vì nàng biết, đi đến cùng tình yêu này sẽ chỉ là đau khổ cho nàng mà thôi.

Lâm Tổ Đình đứng ngó đôi mắt đỏ hoe của nữ thần y, vốn biết nữ thần y không có lỗi trong chuyện tình tam giác này.

Lâm Tổ Đình lại nhớ lại hôm đó những lời Tần Thiên Nhân nói với nàng. Chàng lạnh lùng quá. Chàng đã rạch ròi trong tình cảm. Nàng hiểu. Nàng không có cơ hội, nàng luôn là kẻ thua cuộc. Mặc dầu nàng luôn ở bên cạnh chàng nhưng mãi mãi người chàng chọn không phải là nàng. Hôm bữa nàng mang áo đến tặng chàng, trước đó nàng nhìn thấy nữ thần y đi vào, nàng đã nhanh chóng nghĩ ra cách dàn cảnh để chia cách hai người đó. Thế mà đến cuối cùng lại làm lòng nàng thêm đau, chàng vẫn chẳng đoái hoài tới nàng. Đáng vậy, nàng không thể tiếp tục chen vào họ, không thể đi trên vết xe đổ nữa. Tình yêu không thể được nuôi dưỡng bằng lòng tham và sự ghen tỵ. Nàng đã hiểu! Mãi mãi chàng vẫn không yêu nàng đâu!

Phía bên này nữ thần y tuy được yêu mà cũng đau buồn không hề kém cạnh, nàng thấy thật có lỗi với Lâm Tổ Đình, và cũng đã mấy lần nàng định từ bỏ và ra đi để Lâm Tổ Đình danh chánh ngôn thuận thành thân, nhưng đôi khi tình yêu lại khiến cho người ta mâu thuẫn, vừa muốn buông tay vừa muốn chiếm hữu lấy.

Cho nên, lặng thinh một lát, nữ thần y nói:

- Xin lỗi Đình tì tì, xin tì tha lỗi cho muội...

Lâm Tổ Đình vẫn giữ im lặng.

- Bây giờ và mai sau này... tình cảm của hai tì muội ta... tất cả khác rồi... phải không? - Nữ thần y lại nói và ngẩng đầu lên.

Lâm Tổ Đình muốn mở miệng lắm, nhưng hồi lâu vẫn không thốt ra lời được, mãi mới lập bập được một câu:

- Muội à - Lâm Tổ Đình thở dài - Dù muội có thế nào đi nữa, tì vẫn là tì của muội, tì không hận muội đâu, không nhạt với muội đâu.

Lâm Tổ Đình nói xong kiên quyết bỏ đi.

Người đi rồi, nữ thần y đổ gục xuống như một cây chuối bị đốn ngang thân. Hiểu Lạc thấy nữ thần y tự nhiên ngã xuống, không kịp nghĩ ngợi, phóng ngay về phía nữ thần y đỡ nàng ngồi dậy, nó vội vàng đến nỗi làm con điều cung của nó bị đứt dây bay vụt đi.

Sáng sớm hôm sau Lâm Tổ Đình để thư lại và ra đi, thư nàng viết khá dài, trong đó có đoạn nói rằng Tần Thiên Nhân là mảnh ghép phù hợp nhất mà nàng tìm thấy, khi hai người có cùng sở thích luyện võ, luận chuyện thiên hạ, một cách sống giống nhau. Nàng bảo nàng còn nhớ lời chàng nói rồi sẽ tìm được người tốt hơn chàng, nàng bảo khi đó nàng chỉ mỉm cười, hỏi chàng biết nàng khi đó nghĩ gì không? Nàng nói khi đó nàng nghĩ nàng không muốn tìm một ai khác, chỉ cần chàng thôi! Nàng tự trách bản thân mình vì sao lại có thể yêu nhiều đến thế, vì sao có quên nhưng không được? Nhưng nàng không trách chàng vì đã không đáp lại tình cảm, bởi nàng biết chàng có tình cảm của riêng chàng. Có lúc nàng không muốn gặp chàng nữa nhưng được gặp, được trò chuyện cùng chàng đã vui biết bao nhiêu...

Đoạn cuối Lâm Tổ Đình nói giá như thời gian quay lại từ đầu, chàng gặp nàng trước, và nếu chàng chọn nàng, nàng sẽ nhất định mang hạnh phúc đến cho chàng, thì giờ hai người không phải khó nhìn nhau thế này...

Dẫu sao, nàng bảo, nàng cũng cảm ơn chàng vì đã xuất hiện trong cuộc đời nàng, chàng cứ hạnh phúc cùng người yêu nhé, còn riêng nàng, sẽ cất giữ tình cảm này vào một góc nhỏ trong tim.

Tần Thiên Nhân đọc xong lá thư, đứng im đến thần người ra, trước sau gì chàng cũng đã ngờ đến ngày này. Nhưng trong lòng không tránh khỏi nỗi buồn man mác vì từ nhỏ chàng đã biết tâm tình của nàng đối với chàng rồi.

---oo0oo---

Lâm Tổ Đình nắm lấy dây cương, nàng cố giữ cho tay mình bớt run rẩy. Nàng nhớ lần nói chuyện hôm bữa giữa nàng với nữ thần y trên cầu, trong sự thích thú há hê khi làm cho đôi thủ kinh hãi, nàng nhận thấy cả nỗi đau ngấm ngấm mà giờ đây chỉ còn riêng với mình, nàng cảm nhận nó trào sôi dữ dội.

Lâm Tổ Đình đeo khăn che mặt, đầu đội nón rom rộng vành, thân mặc áo khoác dày cộm, nằng che đầy mình thật kỹ và cho ngựa chạy đi khỏi địa phận An Huy. Dưới lớp bọc kín đáo, nỗi đau vùng lên thôn thức và nước mắt nàng không ngừng tuôn rơi. Trong dòng người hối hả trên đường, không ai hay có một người đang dấu gương mặt đầm đìa sau lớp khẩu trang. Nàng lướt đi như trời vào cõi mộng du, mang theo trong tim nỗi đau như cắt và cả lòng tin đã vụn vỡ, hy vọng xứ người xa lạ có thể làm hàn gắn một vết thương.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 17: Thủ tiêu

Tiếng tru tréo nơi căn hầm hoang vắng

Đêm khuya về làm tỉnh giấc chàng trai

Như hồn ma, bóng quế, mộng liêu trai

Như oan trái kiếp nào còn sót lại

Đêm đã khuya, bốn bề tịch mịch, mảnh trăng tàn gượng sức chiếu qua tầng mây đầy ảm đạm những tia sáng âm thầm yếu ớt. Ngọn gió thu hiu hắt thổi những chiếc lá bay phát phới.

Ở trong gian nhà ngoại tỉnh Hàng Châu, một bóng người nằm trên một cái chõng tre.

Nhạc Tam Nguyên thức cả đêm suy nghĩ, lúc sáng chàng có đến nhà tiểu nhị đốt vài nén nhang. Chàng nhìn xác chết trong quan tài, lại nghe vợ tiểu nhị bảo lúc phát hiện thi thể chồng thì vẫn còn nguyên vẹn, mình mấy tiểu nhị không hề có vết thương tích nào khác ngoài trừ vết đâm chí mạng ở vùng ngực thũng ra tới phía sau lưng. Tiền bạc trong túi áo tiểu nhị vẫn còn đó, hiện trường cũng không có dấu vết đánh nhau, về như tiểu nhị không phản kháng trước khi chết.

Dù không biết gì về những diễn biến chiều qua ở nhà trọ Hưng Phát nhưng Nhạc Tam Nguyên lờ mờ đoán rằng tiểu nhị đang nắm được bí mật gì rất lớn, nên hẳn mới bị giết diệt khẩu, mà kẻ đâm hẳn phải là một người quen nên hẳn mới không đề phòng.

Để củng cố suy đoán này, lúc trưa Nhạc Tam Nguyên lại đến nhà bếp, nơi mà tiểu nhị bị hạ sát, thấy nơi mà tiểu nhị nằm có khắc một chữ rất nhỏ, dường như ngoài chàng không ai nhìn thấy chữ đó. Nhạc Tam Nguyên suy đi nghĩ lại mãi cũng không nghĩ ra chữ đó dùng để ám chỉ ai? Không lẽ là hẳn? Nhạc Tam Nguyên nhớ tới một người mà trước khi rời khỏi Hàng Châu, Cửu Dương bảo chàng phải đề phòng. Chữ này... Nhạc Tam Nguyên đang nằm vắt tay lên trán bỗng bật ngồi dậy, đúng là để ám chỉ người này rồi! Tiểu nhị vốn là một kẻ biết võ công, tuy rằng không phải là một cao thủ trong số người thuộc hàng nhất lưu nhưng mà phải chịu chết hầu như không thể phản kháng đủ chứng minh rõ điều đó!

Nhạc Tam Nguyên lại nghĩ nếu bây giờ chàng đi nói chuyện này với Tần Thiên Nhân, chàng chẳng có bằng chứng gì, Tần Thiên Nhân có tin không? Sợ chi bị đuổi lý không vạch trần ra được. Lần này tiểu nhị bị giết, chàng càng mất đi một người đối chứng. Nhưng cái chết của tiểu nhị càng củng cố sự nghi ngờ trong lòng chàng.

Nhạc Tam Nguyên còn đang phân vân, bỗng nghe tiếng chân bước đi rất khẽ ngoài hiên, dường như những kẻ đến đây không chỉ có một người. Đồng thời chàng cũng ngửi được một mùi rất nồng nặc.

Nhạc Tam Nguyên cũng đi rất khẽ đến ghé mắt vào khe hở cửa sổ nhìn ra, nhưng ngoài hiên không có ai, những người đó đã biến mất.

Thình lình phía nhà sau lại nghe tiếng la thất thanh, Nhạc Tam Nguyên giật mình chạy đến, thấy cha chàng nằm sấp trên một vũng máu dưới đất, trên giường mẹ chàng cũng đã sớm tắt thở. Nhạc Tam Nguyên nhìn theo mấy chiếc bóng đen, thấy thân pháp của họ rất cao.

Mùi hương càng lúc càng nồng, khi Nhạc Tam Nguyên phát hiện đó là mùi gì thì đã quá trễ. Ngọn lửa bắt đầu bùng cháy dữ dội, lan nhanh khắp ngôi nhà. Căn nhà tranh được xây bằng tre nên trong chớp mắt bất lửa cháy ngút trời, chìm trong lửa không thể nào dập tắt được.

Tiếng gào khóc thất thanh vang lên khi chàng bất lực nhìn thấy thân xác của thân phụ mẫu chàng bị lửa thiêu đốt. Hơn nữa chính bản thân Nhạc Tam Nguyên cũng vung vẩy trong biển lửa, đau đớn tìm cách thoát đi. Không còn nhiều thời gian suy nghĩ phương cách khác, Nhạc Tam Nguyên chạy nhanh vào nhà bếp, xuất một cước vào một cái lu nước đặt ở góc nhà, để cho lu nước ngã xuống, rồi theo đà lu nước lăn đi khỏi căn bếp mà nhảy vào trong đó nấp, để thân thể đầy những vết thương của chàng không bị bỏng thêm nữa.

Nhạc Tam Nguyên bận y phục màu lam nhưng bị máu loang lổ khắp nơi nên trở thành màu tím sẫm.

Ánh trăng chiếu vào bộ mặt biến dạng của chàng.

Có tiếng kinh hãi thốt lên:

- Hắn vẫn còn sống!

Bốn người áo đen nhìn theo tay chỉ của tên đồng bọn.

Một tên thu nắm tay lại, từ những lỏng tay hắn phát lên tiếng nghe răng rắc. Chẳng những Nhạc Tam Nguyên không bị giết mà còn đủ khả năng tẩu thoát khỏi ngôi nhà đang bị lửa nuốt chửng.

Năm tên sát thủ muốn ngăn cản không để Nhạc Tam Nguyên bỏ trốn ngay lúc này, chúng không sợ phải để lộ thân phận vì người chết rồi đâu còn tổ giác với ai được nữa.

Nhờ nhanh trí nấp trong lu nước mà Nhạc Tam Nguyên thành công thoát khỏi căn nhà như một lò lửa cháy phừng phừng, chàng nhìn lên trời để xác định phương hướng rồi không nghĩ ngợi gì nhắm hướng tây nam gia tăng bộ pháp chạy thật nhanh.

Vào trong rừng, Nhạc Tam Nguyên ngưng thần quan sát và nhảy lên một tàn cây ẩn nấp. Khi này chàng thấy có năm người đứng chặn con đường hướng đến Hắc Viện, chàng biết họ nhất định sẽ ngăn chàng đi bả báo với thiếu đà chủ, nên đành chọn hướng an toàn nhất mà đi.

Quả nhiên chỉ một lát có năm người nhẹ nhàng dùng khinh công bám theo chàng.

Bọn này muốn giết người để bịt đầu mối đây, Nhạc Tam Nguyên tự nhủ. Năm người này khinh công đều không kém, đồng thời căn cứ vào động tác của chúng đều xác định đây là những người rất có kinh nghiệm trong việc bám theo dấu vết.

Ba người giữ vững cự ly nhất định và ở ba phía khác nhau, hai người ở phía sau ba người kia để nhờ đồng bọn của chúng có bị ám toán thì những tên còn lại sẽ đến trợ giúp.

Đội năm người này đi qua rồi, Nhạc Tam Nguyên mới nhảy từ tàn cây này sang tàn cây khác bám theo tên đi cuối cùng, với khoảng cách ba bước chàng nhảy xuống đất điểm trúng tử huyết một tên hán tử.

Tên này không kịp kêu lên một tiếng, gục xuống ngay.

Tên khác cũng bị hạ thủ bằng cách đó, Nhạc Tam Nguyên hạ thủ nhanh và êm ái đến nỗi cả ba người đi phía trước cũng hoàn toàn không phát hiện được phía sau mình vừa xảy ra biến cố rất trầm trọng.

Biện pháp của Nhạc Tam Nguyên xem ra đơn giản, nhưng lại vô cùng hiệu quả.

Đột nhiên chàng cảm thấy một con lạnh chạy dọc sống lưng, bất giác dừng chân lại khi ngó thấy một bộ dạng trông hết sức quen thuộc đứng chặn đầu chàng ở bìa rừng. Chàng như có thể ngửi được mùi sát cơ tỏa ra trong không khí.

Người này đứng quay lưng về phía Nhạc Tam Nguyên, lên tiếng hỏi:

-Người biết ta là ai rồi đúng không?

Nhạc Tam Nguyên không trả lời, chàng biết đối phương đủ rõ mà không cần mình phải trả lời.

-Tốt lắm! - Tên sát thủ lại hỏi - Vậy thì ngươi muốn tự mình tự sát lấy, để ra đi một cách nhẹ nhàng, hay muốn ép bọn gia đây phải đích thân ra tay?

Nhạc Tam Nguyên nghe vậy khề khàng vận công lực vào hai cánh tay, chuẩn bị tử chiến.

-Ngươi nghĩ với võ công của ngươi đó có thể đối phó được ta sao?

Tên sát thủ nói, không hề quay mặt lại, thậm chí đầu không ngẩng lên, dường như sau gáy hắn có mắt vậy.

Nhạc Tam Nguyên vẫn không trả lời, trong đầu đang tìm kế thoát khỏi hiểm cảnh này.

Tên sát thủ vẫn đứng nguyên, hắn nói:

-Lẽ ra ta vốn không định giết ngươi, nhưng tiếc là ngươi đã biết quá nhiều điều.

Hắn ngưng lại một lúc, sau đó quay mặt lại nói tiếp:

-Cha mẹ ngươi cũng vậy, chỉ vì ngươi biết quá nhiều chuyện mà làm liên lụy đến họ. Ngươi còn không mau tự sát để tạ tội với họ?

Lời vừa dứt, một con giận bốc lên trong đầu Nhạc Tam Nguyên, chàng phải cố sức ghìm mình để khỏi xông ra đâm thẳng vào mặt người áo đen vì sự ác độc của hắn. Đồng thời chàng cũng thấy tim mình như vỡ tan ra từng mảnh. Xưa nay chàng chưa từng nghĩ trong hội lại có kẻ tạo phản để hại nhiều người thảm bại đến thế. Và cũng chỉ vì chàng phát hiện ra đã phải trả giá bằng chính sinh mạng của những người thân trong gia đình chàng. Sự phản bội làm Nhạc Tam Nguyên rất đau lòng. Mấy chục năm qua bang hội chưa từng xảy ra chuyện đó. Tổ chức của Cửu Nạn sư thái vốn hết sức chặt chẽ và nghiêm mật, thế mà bây giờ đã bị người này bán đứng hết tất cả. Điều đáng sợ là nếu như đêm nay chàng chết đi, sẽ không có ai phát hiện ngay chỗ sơ hở đó để bịt lại kịp thời, chỉ e có nguy cơ bị khoét sâu thêm nữa. Cho nên chàng phải sống, Nhạc Tam Nguyên nhủ bụng chàng nhất định phải tìm ra phương cách sinh tồn cho bằng được để đi báo tin này.

Nhạc Tam Nguyên lại nhớ tới lời của Cửu Dương hôm trước, chàng mới thấu hiểu tình cảnh mà người giết chàng không phải là cửu nhân mà chính là bằng hữu của chàng. Hôm trước khi Cửu Dương đi khỏi Hàng Châu, Cửu Dương trầm mặc nói chàng phải nên nhớ rằng cửu nhân chưa phải đáng sợ, mà đáng sợ nhất là bằng hữu của mình. Cửu Dương nói người ta thường nói rằng người thông minh thả tin vào kẻ thù của mình còn hơn tin vào bằng hữu. Xưa nay chuyện bằng hữu phản nhau là sự thường. Và hậu quả rất thảm khốc, chỉ vì người ta thường đề phòng địch nhân chứ ít khi đề phòng chính người bên cạnh mình. Nhạc Tam Nguyên nhớ khi đó chàng không tỏ thái độ gì, tuy trong bụng nghĩ thầm viện trưởng được rất nhiều người nói là một người thông minh nhưng nói rằng bằng hữu mới thật đáng sợ là không đúng, chàng không đồng ý. Nếu vậy trong trường hợp hiểm nghèo lấy ai mà giúp đỡ mình? Cái chính là phải phân định rõ ràng ai mới là bằng hữu chân chính, còn ai là kẻ thù nguy hiểm đối với bằng hữu...

Trong lòng thất vọng vô cùng, Nhạc Tam Nguyên không biết phải làm sao để toàn mạng đi tới Tử Xuyên để báo với Cửu Dương. Chàng biết nếu đấu nhau với tên sát thủ này chàng đương nhiên sẽ bị thất bại, bởi kinh nghiệm của chàng không nhiều bằng hắn, tâm linh cũng không độc địa bằng. Ngoài ra, chàng xuất thủ không nhanh bằng hắn được.

Nhạc Tam Nguyên còn đang thần người nghĩ ngợi, chợt có tiếng gió vù vù vang lên ngắt đi suy nghĩ của chàng. Dưới ánh trăng mờ ảo, vũ khí của tên sát thủ phát ra ánh sáng bạc loang loáng lao đi.

Nhạc Tam Nguyên hiểu rõ uy lực của vũ khí này, liên tục nhảy lên cao tránh né khi trông thấy ác khí đó một phát chém vào chân chàng. Khi chàng vừa đáp chân xuống đất, một phát liên chém ngang đầu chàng. Nhạc Tam Nguyên lại né được nhát thứ hai đó, tiếp tục tránh được thêm một phát từ trên cao bổ xuống đầu chàng nữa. Tên sát thủ sau đó quay vũ khí trong tay, chưa nhắm vào mục tiêu nào, chùng chờ đối phương sơ hở, chỉ sai lệch một chút là bị mất mạng ngay. Động tác của tên sát thủ hết sức tự nhiên, không chút gượng ép. Những phát đánh đó là kết quả của sự tập luyện lâu năm và nhờ vào kinh nghiệm của bản thân hắn, sự tấn công thần tốc và chuẩn xác đến mức thành bản năng, cùng với sự phối hợp nhịp nhàng của từng động tác.

Nhạc Tam Nguyên xem ra khó lòng tránh được sự tấn công nguy hiểm này. Dù có tránh được những nhát này cũng còn tới biết bao chiêu thức khác sẵn sàng uy hiếp tính mạng chàng. Mà võ công của chàng chỉ tiếp thu được một phần từ các võ sư mà thôi, còn tên sát thủ này phần lớn là đã được học từ sư phụ đích tôn của môn phái, và bằng kinh nghiệm sinh tử của bản thân hắn nữa.

Được một lúc, Nhạc Tam Nguyên lấy được đà hơi cong người rồi vung chân đá trúng vào vũ khí đang nhắm vào sườn chàng, làm nó văng mạnh đi, tiếp đó chàng phóng một cây dao ra ghim chặt vũ khí đó xuống đất. Nhạc Tam Nguyên dùng toàn thân chùng xuống để thi triển khinh công chạy đi. Nhưng cùng lúc mà Nhạc Tam Nguyên triển khai khinh công thì một thanh đoản đao phóng tới như vệt sao băng. Khiến cho Nhạc Tam Nguyên phi thân lên đã ngã bịch xuống đất.

Xưa nay bất kỳ ai chỉ cần bị một mũi ám khí như vậy phóng ra từ hắc cấm vào người là ngã ngay, và trút hơi thở cuối cùng trước khi đứng dậy.

Thế mà Nhạc Tam Nguyên tuy bị ngã xuống cũng vẫn không chết. Chàng cố bò lên nhưng không được, lại ngã vật xuống nhưng vẫn gượng nhô đầu dậy nói:

-Thất dương gia đã không nhầm... người đã không nhầm... quả thật là nguoi!

Tên sát thủ lạnh lùng nhìn Nhạc Tam Nguyên lăn lộn trên mặt đất hồi lâu, kéo khăn che mặt xuống cát trắng cười điên cuồng, nói:

-Sau khi nguoi chết đi rồi ta sẽ tìm giết luôn hắc, sẽ không còn ai cản trở cơ đồ bá nghiệp của bản gia ta nữa!

Khắp người Nhạc Tam Nguyên đều bê bết máu và những vết bông, cuối cùng chàng cũng đứng lên được, đi được mấy bước lại loạng choạng như sắp ngã xuống nhưng cố sức gượng dậy.

Lúc này trước mặt chàng là một vực sâu hun hút.

Đồng thời từ mé rừng cũng đã xuất hiện thêm ba nhân ảnh tiến đến đứng phía sau lưng tên sát thủ.

-Ta đã nói trước rồi! - Tên sát thủ nhìn về phía Nhạc Tam Nguyên quát - Cho dù nguoi có chạy lên trời cũng không sao thoát chết đâu!

Nhạc Tam Nguyên không còn cách nào khác, đành gieo mình nhảy xuống vực sâu vạn trượng.

Tên sát thủ đi đến bờ vực đưa mắt nhìn xuống, chỉ thấy mây mù bao phủ, không biết vực núi sâu tới đâu. Ba tên đồng bọn của hắn đứng bên hắc võ công hơi kém, thấy vách đá đầy những đá tai mèo lởm chởm, nhọn hoắt như dao, không khỏi kinh tâm.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 18: Song Lộ Phi nương

Ta đã thấy ở nơi không xa lắm

Một vầng Dương chói rọi khí phương Đông

Khuyết vầng trăng soi đêm tối bão bùng

Hoà phong hỏa mang đời bao "tiếng Sấm"

Tuần mã phi trên đường đời vạn dặm

Bước độc hành toả hơi ấm Từ Bi

Tiểu Tường một mình một ngựa, lững lờ cho ngựa chạy đi trên con đường đất đỏ dẫn tới tỉnh Tứ Xuyên. Khi này là giờ ngọ, đường thưa thớt bóng người.

Chỉ mấy ngày trôi qua mà nàng ngỡ như mấy chục năm dài đằng đẵng, nàng nhớ Cửu Dương da diết, nghĩ tới lần đầu tiên gặp chàng, nàng cảm mến ngay người đàn ông hơn nàng không nhiều tuổi nhưng chín chắn, độc lập và mạnh mẽ vô cùng. Cho tới ngày hôm nay, nàng vẫn không ngừng yêu chàng, một người luôn sống có trách nhiệm với tất cả những gì chàng làm, ngay cả trong tình yêu cũng vậy, chàng không vì chuyện của Tần Thiên Nhân và nữ thần y mà xao nhãng công việc.

Từ khi gặp chàng, nàng đã quyết định chàng sẽ là người đàn ông đầu tiên và cuối cùng của cuộc đời nàng. Nàng yêu đến mù mờ, ngu dại. Tự biết nàng mãi mãi có thể chỉ sẽ là người thay thế nhưng vẫn mỉm cười chấp nhận.

Tiểu Tường còn đang âm thầm than thở, thì có hai người tiến đến, nhưng không phải từ phía trước mà từ phía sau. Đầu tiên nàng nghe thấy tiếng vó ngựa lộp cộp, rồi bụi bay mù mịt.

Khi đến gần, nàng liếc mắt nhìn sang thấy hai người thanh niên, một người đầu đội chiếc mũ có đính viên ngọc phi thủy xanh ngắt, áo gấm là lượt, vẻ như công tử con nhà quý tộc. Người kia đầu đội mũ rom, áo quần được may bằng vải thô sơ, mặt có vết chàm lớn vắt qua bên má trái, chắc là gia đình của tên kia.

Tiểu Tường cho rằng không cần lưu ý hai người này, nhưng đột nhiên gã công tử nhẹ nhàng cho ngựa của hắn lướt đến sát bên ngựa của nàng, mắt hắn nhìn nàng mãi không rời.

Tiểu Tường bức bối thúc ngựa chạy đi, tên công tử cũng thúc ngựa đuổi theo nàng.

Tiểu Tường nhìn thấy gã thanh niên cứ say sưa ngắm mình, mặt không khỏi đỏ lên, cất tiếng nói:

-Này! Anh bạn trẻ, đi đường của người đi!

Nói rồi nàng lại cho ngựa phi đi trước.

Gã công tử nở một nụ cười tinh quái.

Tên gia đình tung ngựa chạy tới vỗ nhẹ lên vai gã công tử, hạ giọng bảo:

-Phi Yến, muội đang cải trang thành nam nhân đó, ngăn ra mà nhìn con gái người ta thì thật là vô lễ.

Hóa ra hai người này là gái hóa nam trang. Cô nàng tên Phi Yến cười cười nói:

-Thì muội đang cố ý mà Phi Nhi tí tí, tí chờ coi nào nhiệt đi.

Nói rồi Phi Yến thúc ngựa rượt theo Tiểu Tường. Phi Yến dùng cây roi da vỗ tay một cái, vung roi ngựa quán chặt lấy đuôi ngựa của Tiểu Tường, thuận tay lờ ngược lại, lập tức kéo đứt một mảng lông bờm. Con ngựa đau quá lồng lên, suýt chút nữa đã hất chủ nhân nó té nhào xuống ngựa. Phi Yến lại quất roi vào khoảng trống một cái, những tiếng loạt soạt vang lên, lông bờm ngựa bay ra tứ tán.

Tiểu Tường bị tập kích bất thành linh, nàng lập tức nổi nóng, rút cây trâm cài tóc bắn tới Phi Yến, nhưng không muốn đả thương người nên Tiểu Tường lật ngược trâm lại, đầu nhọn quay ra sau.

Phi Yến né sang trái một chút, cây trâm bay qua khỏi vai phải của nàng, mất hút vào một bụi cỏ dại ven đường. Tiểu Tường lại ném về phía Phi Yến cây trâm cài thứ hai. Lần này Phi Yến đội trâm cài bay xa hơn mình một trượng, nàng mới vung cây roi dài trong tay ra, dùng đầu roi quán lấy thân trâm, rồi vừa thuận tay vỗ trả cho Tiểu Tường vừa hô lên:

-Tiểu mỹ nhân! Trả cho nàng nè.

Phi Yến cũng không dùng kinh lực, cây trâm từ từ bay về hướng Tiểu Tường, Tiểu Tường bèn đưa tay đón lấy.

Tường tên tiểu tử thúi này xem thường mình mới không dùng sức, Tiểu Tường lại bắn cây trâm đó vào dưới chân con tuần mã của Phi Yến, khiến cho con ngựa giật nảy mình dừng bước lại, hí một tràng dài tung cả hai chân trước lên. Phi Yến bị ngựa hất rơi xuống đất, Tiểu Tường cũng phóng xuống đất theo.

Phi Yến tuốt một thanh đao ra. Tiểu Tường cũng khua kiếm trong tay đánh trả.

-Hay lắm! - Phi Yến nói.

Chớp nhoáng hai người đã đánh được bảy tám chiêu.

Tiểu Tường không nói năng gì, cứ xuất chiêu như gió, tấn công thêm mười mấy chiêu liên tiếp. Phi Yến nhận thấy chiêu thức của đối phương giống hệt như của một người mà Lộ Thần đã ghi trong Binh Khí Phổ, biết Tiểu Tường là đồ đệ của người này. Mà người này đối với nàng mà nói thì là huyền thoại rồi, nàng ngưỡng mộ y lắm.

Phi Yến cũng biết lần này mình không chiếm được chút thượng phong nào rồi. Đao pháp của nàng xuất ra càng nhanh thì đối phương đón đỡ càng chậm, thêm mấy hiệp thì thế công của nàng hoàn toàn bị kìm chế, đành chịu hạ phong.

Phi Nhi ngồi trên lưng ngựa ở đằng kia dồn hết tinh thần mà xem hai người tỉ đấu. Nàng thấy sư muội nàng đấu với cô gái này cũng hay hay, nàng có thể học lên mấy chiêu tinh diệu mà Lộ Thần ưa nhắc tới, hồi trước Lộ thúc thúc của nàng mỗi khi nhắc tới người này là điều vuốt chòm râu dài bạc phơ cảm thán, ông nói mỗi chiêu thức đều hàm chứa nội kinh rất lớn.

Kiểm pháp của Tiểu Tường vốn được Cửu Dương truyền dạy cho, chân khí của nàng cũng thế, là do chính chàng truyền một phần vào người nàng, chứ những người học võ chỉ vừa được đâm ba năm như Tiểu Tường, còn lâu mới có thể đánh đấm giỏi như vậy. Song nàng không phải là đồ đệ chàng, thật ra thì do nàng không chịu bái sư. Vì nếu đã trở thành trò rồi nàng không còn cơ hội gì nữa. Trong khuôn khổ trật tự truyền thống, thầy và trò thì không thể nào đến với nhau được do đó là chuyện trái đạo lý, xâm phạm môn quy.

Yếu chỉ Thiếu Lâm kiếm thuật là lấy chậm đánh nhanh, lấy biến hóa vô lường để làm địch thủ rối loạn. Phi Yến liên tiếp gặp nguy hiểm, biết đối phương được cao thủ đích thân truyền dạy cho nên trong lòng đã có phần hoảng sợ. Nàng bèn sử hai chiêu liên hoàn của phái Thanh Thành là Vô Độc Đạo Sĩ và Thái Nguyên Bách Dao tấn công kịch liệt, chỉ mong đối phương thu kiếm về cản trở là lập tức quay lưng bỏ chạy. Nào ngờ kiếm chiêu của đối phương liên miên bất tận, đã lọt vào vòng chiến thì dừng hòng rồi khỏi. Phi Yến âm thầm kêu khổ, chỉ còn cách nghiêng rương chống đỡ đến cùng.

Phi Nhi thấy kiếm pháp của Tiểu Tường tinh xảo tuyệt diệu, nàng ngồi trên ngựa quan sát, trong lòng cũng âm thầm khen ngợi.

Lúc này Tiểu Tường tấn công rất dữ dội, Phi Yến không có cả cơ hội học ghẹo, cứ bị ép lùi liên tục. Tiểu Tường xuất chiêu Long Tuyền Kiếm đâm thẳng tới, mũi kiếm gần đến lại đột nhiên biến sang chiêu Trảm Ma Kiếm, một chiêu độc đáo trong Thiếu Lâm kiếm pháp. Kiếm quang nhấp nháy nửa hư nửa thực, Phi Yến nhìn mà chóng hết cả mặt mày, tay chân luống cuống, hoàn toàn không biết phải chống đỡ như thế nào, thấy rõ mình sắp mất mạng dưới chiêu này.

Lúc trường kiếm của Tiểu Tường công tới trung cung, điểm vào trước cổ Phi Yến, trúng chiêu này chắc chắn sẽ bị sát thương, Phi Nhi không thể không can thiệp, vọt từ trên lưng ngựa tung mình phi thân đến vùng song đao ngăn trở, dùng chiêu Thuyết Vô Tình Hư hóa giải chiêu thức của Tiểu Tường. Keng một tiếng. Tiểu Tường bị đánh bật ra. Vốn rất thông minh nên đao pháp của Phi Nhi hơn hẳn sư muội nàng gấp mấy lần.

Phi Yến thoát nạn bèn thở ra một hơi, nàng thừa cơ chạy ra sau lưng Tiểu Tường, quát lên một tiếng:

-Xem đây! - Nói dứt lời nàng dùng đao đánh tới vai trái Tiểu Tường.

Tiểu Tường vội xoay người lại.

Ngờ đâu đó chỉ là chiêu đánh hờ mà thôi. Phi Yến nhân lúc Tiểu Tường xoay mình thì dùng tay không cầm đao tả chưởng đánh ra, nhưng khi tay trái của Phi Yến chạm tới ngực Tiểu Tường, nàng chỉ sờ mạnh một cái, rồi mỉm cười nhảy lùi ra sau.

Đối với các cô gái thời bấy giờ, bị người khác phái nắm tay đã là chuyện không thể chấp nhận được rồi, huống chi là bị sờ trụng nơi nhạy cảm như ngực. Tiểu Tường tức giận không sao nói hết, lập tức vùng kiếm đâm thẳng tới. Đối phương né tránh, nàng lại phóng kiếm chém theo. Đường như nàng đã quyết tâm liều mạng, không thêm đỡ những chiêu thức của Phi Nhi nữa mà dốc toàn lực tấn công Phi Yến.

Nhưng các chiêu thức của Tiểu Tường dường như đều bị Phi Nhi khóa chặt, không sao địch nổi, lần này tới phiên Tiểu Tường luống cuống cả tay chân.

Lúc này Phi Yến thấy phe ta thắng thế, bèn tra đao vào vỏ để mặc cho Phi Nhi đấu với Tiểu Tường.

Phi Nhi thì triển đao pháp của phái Thanh Thành tiếp đón. Nàng dùng song đao vừa đánh vừa đỡ. Đao bên tay phải thì phát ra chiêu thức tấn công, đao bên tay trái thì dùng để phòng thủ. Khi đỡ những chiêu thức của Tiểu Tường, Phi Nhi dùng đao bên trái quay tròn theo chiều ngũ hành bát quái, tám lần tám sáu mươi bốn thế phòng thủ rất nghiêm mật.

Nhưng Phi Nhi tuy là đánh vậy mà cũng không muốn đã thương Tiểu Tường. Phi Nhi biết sư muội nàng tánh tình nghịch, từ ngày gia nhập giang hồ đã học ghẹo không biết bao nhiêu người, thổ phỉ lục lâm có, quan lính thường dân có, nam có nữ có, trẻ nít cũng có... trong chuyện này Phi Yến vốn có lỗi với người ta trước, nên Phi Nhi chỉ khều bên này một chiêu, móc bên kia một cú, không công kích chỗ yếu hại của đối phương.

Phi Yến thấy sư ti đang giúp nàng chiếm được thượng phong, đứng khoanh tay trước ngực cười nói:

-Muội bị ta sờ trụng rồi đó nha, thôi thì gả cho ta luôn đi, hê hê!

Tiểu Tường bậm môi đánh trả, dù được chân truyền danh môn chánh phái nhưng nàng học võ chưa được lâu. Cho nên tuy là chiêu số giống nhau nhưng

so với Cửu Dương thì công lực phân biệt cao thấp rõ ràng. Nếu mà là Cửu Dương xuất kiếm, thì khi kiếm pháp chàng vừa chạm nhau với đao pháp của Phi Nhi, tức thì Phi Nhi sẽ cảm thấy cánh tay của mình tê liệt hẳn đi, đau không chịu nổi, chân bước loạn choạng, có khi còn liêu xiêu té nhào nữa là ít.

Tiểu Tường lúc bấy giờ biết mình không sao địch nổi Phi Nhi, nhưng cũng không cam tâm chịu nhục. Nàng thấy rõ thanh đao của Phi Nhi đâm tới mà không thêm đỡ nữa, vừa bị thất tình vừa bị người ta xúc phạm danh tiết, nàng dùng hết sức ném trường kiếm trong tay về phía Phi Yên. Rõ ràng nàng muốn đồng qui ư tận, chết cùng địch thủ.

Phi Nhi giật mình kinh hãi, cũng vội quăng thanh đao trong tay trái ra đỡ giúp cho sư muội chiều này. Hai thanh đao kiếm chạm nhau giữa không trung nghe keng một tiếng, nảy lửa ra tứ phía, rồi cùng rơi xuống đất.

Phi Nhi cứu mạng Phi Yên xong tung người tới đứng trước mặt dang hai tay ra chắn cho sư muội, nghiêng đầu nói với Phi Yên:

-Chơi nhiều đồ đủ rồi, chúng ta đi.

Phi Nhi nói rồi huyết gió miệng một tiếng, con tuấn mã của nàng nghe tiếng của chủ nhân nó vội chạy đến. Phi Nhi bay lại nhổ cây đao ra tra vào vỏ, phóng lên ngựa trước, sau đó giơ tay ra cho Phi Yên nắm lấy, lôi Phi Yên lên ngựa theo nàng. Hai cô gái phi cùng một con ngựa vụt chạy đi mất, chẳng mấy chốc đã rời xa Tiểu Tường. Xa xa chỉ còn vẳng lại tiếng vó ngựa lộp cộp.

Tiểu Tường đứng đó há hốc miệng mồm, nàng hẳn nhiên vừa giận vừa tức lắm, nàng thề khi gặp lại sẽ nhất định giết thẳng lời đó ngay!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 19: Binh Khí Phổ

Sẽ đi đâu đó một thời gian

Để xóa ưu tư, xóa bề bâng

Xóa đi ký ức người yêu dấu

Làm mới thân ta, xóa phủ phàng

Cửu Dương ngồi trong cỗ xe ngựa, xe không ngừng chạy đã hơn mấy canh giờ. Chàng như một người mất hồn, tay vén rèm nhìn ra khung trời màu xám xịt bên ô cửa sổ, thêm cái không khí lạnh lẽo khiến cho chàng cảm giác như rơi vào một sự cô đơn sâu sắc, nó gặm nhấm tan nát tâm hồn đang hứng chịu điều đó.

Xa Tây Hồ, chàng ước gì không còn cảm thấy quá nhiều gánh nặng trong lòng nữa, tự nghĩ đó là một sự lựa chọn đúng đắn. Đây chính là điều chàng cần lúc này. Chỉ là sao bây giờ chàng lại thấy thần thờ, nhìn lá rơi qua tấm rèm vải của khung cửa sổ, lại cảm thấy nhớ nàng, dĩ nhiên, không thể tránh khỏi điều đó. Không biết có ai che chở cho nàng không, giữa trời thu lạnh lẽo này?

Trong lòng Cửu Dương thầm nhủ, “ừ, nàng vẫn ổn...” Với chàng vậy là được rồi, không cần gì hơn nữa. Tiểu Tường nói đúng, nếu điều đó làm nàng hạnh phúc, làm nàng thoải mái, làm nàng thấy vui hơn, tại sao lại bắt ép nàng yêu chàng?

Chàng yêu nàng, vì thế cần làm những gì tốt nhất cho nàng, nếu điều đó là chúc phúc cho nàng, “ừ, nàng đang ổn... Chỉ cần vậy là được rồi. Vậy là được rồi...”

Cửu Dương tựa lưng vào thành xe, dần dần chìm vào giấc ngủ.

Bánh xe ngựa cứ lăn.

---oo0oo---

Trong một ngôi nhà ríu rít tiếng trẻ, ngọt ngào những lời yêu thương, một tổ ấm hạnh phúc.

Cửu Dương nhẹ tay đặt hải tử lên giường, âu yếm nhìn nó rồi quay sang sư muội, ánh mắt chàng nhìn nàng chứa chan hạnh phúc, dịu dàng và yêu thương. Chàng đang tay ra chờ đợi.

Nữ thần y lao ngay vào vòng tay đó, thỏn thức nói:

-Bây giờ muội đã là của huynh! Huynh muốn bắt cứ gì ở muội cũng có thể!

Cửu Dương vuốt ve mái tóc và chiếc cổ trắng ngần, cười hỏi:

-Huynh có thể làm bất cứ điều gì ư?

Nữ thần y âu yếm ngược lên, Cửu Dương nhìn đôi môi chín mọng của nàng.

Khoảng khắc hai trái tim đang cùng chung nhịp đập, ánh mắt nhìn nhau đắm đuối, chàng cảm thấy hơi thở nàng nóng hổi phả vào mặt thì...

-Sư phụ... sư phụ à...

Cửu Dương mở mắt ra, khuôn mặt yêu quý của sư muội chàng biến mất, thay vào đó là bộ mặt của Hiểu Lạc đang chăm chăm nhìn chàng.

-Tối rồi sao?

Cửu Dương uể oải hỏi. Chàng cùng Hiểu Lạc bước xuống xe ngựa. Lữ Nghị Chánh đã xuống xe trước rồi.

Lão Trần tiếp tục đánh xe đi hướng Đồng Sơn, để tụ họp cùng với các công sinh.

Cửu Dương, Nghị Chánh, và Hiểu Lạc đi trên con đường đất đỏ dẫn đến một khu chợ. Nơi này nườm nượp khách qua lại, thỉnh thoảng có vài kỵ mã phi ngựa vụt ngang, để lại những đám bụi bốc mù trời.

Ba người vào một quán ăn, chọn chiếc bàn ở một góc bên phải trong quán. Cửu Dương ngồi giữa, bên trái chàng là Hiểu Lạc, bên phải là Nghị Chánh. Nghị Chánh ngồi đặt úp một bàn tay lên trên mặt bàn.

Tiểu nhị khoảng hai mươi mấy tuổi, bận áo màu nâu, vai vắt chiếc khăn trắng thấy có khách tới vội mang ấm trà lại chào hỏi, vừa tươi cười rót trà vô ba cái chén.

Nghị Chánh đợi cho tiểu nhị rót trà xong rồi nhấc tay lên, tiểu nhị thấy nơi mà Nghị Chánh vừa mới nhấc tay lên trên mặt bàn có bảy đồng xu xếp thành một vòng tròn, biết đây là dấu hiệu của các đương gia, mỗi một đồng xu tượng trưng cho một đương gia.

-Thiên hạ vạn tỷ cầu phúc Nguyên - Tiểu nhị nhỏ tiếng đọc một vế đối, vế đầu này là ám hiệu của các thành viên trong hội dành để nhận diện các đương gia.

Lữ Nghị Chánh khẽ đánh mắt về phía Cửu Dương, hạ giọng đáp về tiếp theo:

-Giang hồ nghĩa hiệp thất Tung Sơn.

Do Cửu Dương ngồi ở chiếc ghế thứ bảy trong hội phúc Minh nên Nghị Chánh đọc là “thất,” còn nếu là một đương gia khác thì thay chữ thất bằng chữ đại, nhị, tam, tứ, ngũ, lục Tung Sơn.

Tiểu nhị nghe vế đối, biết chắc chắn là thất đương gia của Đại Minh Triều, hẩn cẩn thận đánh mắt về phía Cửu Dương, nhẹ nhàng gật đầu chào chàng. Cửu Dương cũng khẽ gật đầu đáp lễ lại.

Tiểu nhị không dám chần chừ, lập tức vào trong báo với Lục Y Thiết. Họ Lục là chủ của quán ăn này, cũng là người cầm đầu phân đà Tứ Xuyên. Mấy hôm trước Lục Y Thiết nhận được thư bỏ câu gởi đến từ tông đà ở Hàng Châu nói về chuyện công sinh không chịu vào Quốc Tử Giám. Lục Y Thiết nghe qua, không dám trễ nải, vội đi sắp xếp chỗ ở cho Cửu Dương, lão Trần, Nghị Chánh, Hiểu Lạc và những công sinh ở trên Đồng Sơn. Lục Y Thiết cho người của y đi mua lều, dựng trại trên núi, có lương khô và luôn cả đồ dụng để thất đương gia và các công sinh khai thác mỏ đồng.

Lại nói tới Cửu Dương và nhóm người của chàng khi này đang ngồi trong tửu lâu. Đồ ăn thức uống đã được dọn lên đầy bàn. Nào là năm cân rượu trắng, ba cân thịt bò dai xào ngọt, một con gà quay chảo, một tô lớn thịt cừu nướng, hai đĩa bánh bao chay. Hiểu Lạc đi xe đã mấy ngày nay rồi, mệt mỏi lắm, ăn hết món này đến món khác.

Đồ ăn thịnh soạn hấp dẫn vậy mà Cửu Dương lại không ăn gì, chỉ ngồi đó thùng thảng rót rượu ra chung uống. Nghị Chánh cũng hồ hững gấp thức ăn bỏ vô miệng nhai trệu trạo, khi này chàng đang chú tâm tới những gì đang xảy ra ở đằng kia. Nghị Chánh thấy trong tửu lâu có rất đông khách nhưng đa số khách khứa bu quanh hai người một già một trẻ ở góc trái của quán ăn.

Hiểu Lạc cũng nhìn thấy đằng kia nhộn nhịp, nó xé cái đùi gà vàng ươm, vừa cắn một miếng nhay nhồm nhảm vừa quay sang hỏi Nghị Chánh:

-Sư bá à, đằng kia coi bộ rất náo nhiệt?

Nghị Chánh chưa trả lời, một khách nhân bàn kế bên ghé đầu sang nói:

-Quán ăn này vào giờ này lúc nào mà không náo nhiệt.

Nói rồi y cười thêm lời:

-Hình như các vị huynh đài mới tới đây lần đầu?

Nghị Chánh cười thân thiện, gật đầu nói phải.

- Quán rượu là một nơi tốt nhất để nghe những chuyện lạ, các người có biết giang hồ gần đây có chuyện gì hấp dẫn không?

Nghị Chánh tưởng vị khách nhân này sẽ nhắc tới chuyện Giang Nam thất hiệp hành thích Khang Hi tiểu hoàng đế, chàng không muốn vây vào, bèn so đôi vai. Ngờ đâu không phải vậy.

Người khách nói bằng giọng kể cả:

- Các người có biết một đạo pháp đã vang dội giang hồ hồi ba mươi năm về trước lại đã xuất hiện rồi không? Ngũ hành đạo pháp ấy mà!

Bốn tiếng Ngũ hành đạo pháp quả thật làm cho Nghị Chánh và Hiểu Lạc rung động còn hơn cả chuyện thích sát hoàng đế ở Sơn Tây.

Người khách lại nhìn Hiểu Lạc:

- Lúc Võ Ma tung hoành trong chốn giang hồ thì nhóc tí người còn chưa sinh ra đời đâu, dĩ nhiên không nghe biết sự lợi hại của hắn. Ta nói cho người biết lúc đó giang hồ không ai không biết hắn, luôn cả Võ Thánh, trụ trì chùa Thiếu Lâm ở Tung Sơn được xem là đệ nhất võ sĩ đương thời khi đó cũng chết bởi tay hắn. Hành tung của hắn kỳ bí lắm, khi ẩn khi hiện, thoát đó thoát đây như ma quái. Hắn vừa mới rêu rao sẽ kiếm Võ Thánh để tỉ võ thì hai ngày sau Võ Thánh chết ngay, người ta nói Võ Thánh sợ sẽ đại bại nên dùng cái chết để bảo tồn danh tiếng cho Thiếu Lâm.

Hiểu Lạc không nói gì, nhưng trong lòng nó đương nhiên biết Võ Ma mà người khách này nói tới tên thật là Long Thiên Hổ, họ Long chính là truyền nhân tám đời của Trát Mộc Hợp - một võ thuật gia thiên hạ vô địch dưới thời kỳ hưng hậu của bộ lạc Trát Đạt Lan ở vùng thảo nguyên. Trát Mộc Hợp đã từng làm thủ lĩnh của lực lượng phe đảng đối lập với Thành Cát Tư Hãn, cả hai người này đều có cùng một tham vọng, muốn thống nhất các bộ lạc Mông Cổ để trở thành bá chủ thế giới thời bấy giờ. Trát Mộc Hợp cũng là tổ sư sáng lập ra hệ phái Ưng Trảo Phiến Tử Môn, chiêu thức Ưng Trảo Công của Trát Mộc Hợp sau này lưu truyền rộng rãi đến tỉnh Hà Bắc.

Lại nói tiếp chuyện trong quán ăn.

Người khách nói đến đâu đôi mắt sáng lên đến đó, trong mắt thập phần thần phục:

- Mấy mươi năm trước, sau khi Võ Thánh chết rồi thì Võ Ma cũng bắt tích giang hồ luôn, ai ai cũng tưởng Ngũ hành đạo pháp sẽ biến mất theo rồi, không dè mấy năm gần đây truyền nhân của hắn lại xuất hiện, và chỉ trong vòng nửa canh giờ, nghe nói người này triển khai tuyệt kỹ của bộ đạo pháp Ngũ hành thần đạo là Cửu Âm Phi Hoàn Dao tiêu diệt cả nghìn mấy trăm binh sĩ ở trận chiến Giang Hoa...

Khách nói tới đoạn này thì đằng kia cũng kể về truyền nhân của Võ Ma - Võ Thánh. Hắn không nói gì thêm nữa, hấp tấp ba giờ bốn cẳng chạy đến đó kéo ghế ngồi nghe.

Hiểu Lạc quay sang Nghị Chánh, hồ hồ nói:

- Sư bá à, hay là chúng ta cũng đi? Con cũng muốn lại đó nghe!

Nghị Chánh nhìn Cửu Dương ra ý hỏi, nghe tiếng đáp:

- Kể chuyện thì ở đâu cũng vậy thôi, không kể chuyện Tam Quốc thì kể Thủy Hử, có gì đâu lạ.

- Không phải vậy đâu sư phụ - Hiểu Lạc lay lay cánh tay Cửu Dương nói - Lần này ông khách ban nãy bảo kể chuyện trong Binh Khí Phổ đó sư phụ, cả vùng chỉ có chỗ này là kể chuyện khác với người ta. Họ chuyên môn kể chuyện của giang hồ.

- Vậy à - Cửu Dương hồ hồ đáp lời, cũng không màng xê dịch.

Hiểu Lạc đành ngồi tại chỗ, nhưng từ đó nó cũng ăn uống chậm lại. Nghị Chánh thì khỏi nói rồi, buông đũa xuống luôn, chàng đồng tai lên nghe, thấy có hơi thú vị.

Nói đúng ra thì chỉ có người thanh niên đầu quần khăn trắng là người kể chuyện mà thôi, hắn ta bận bộ đồ cũng màu trắng, tay phải cầm cái dùi trống, tay trái cầm cái chiêng, cổ đeo thêm một cái trống tròn nhỏ bằng cái bát. Người già đầu cũng quần chiếc khăn màu trắng, mũi cao mắt sâu, mặt mày râu ria rậm rạp, bím tóc sau lưng ông lão lấm tấm bạc, hông đeo cặp đao cong. Ông lão đầu tóc muối tiêu này chỉ đứng sau người thanh niên áo trắng mà thôi, trong tay lão ôm một đồng sách gì đó.

Khách nhân trong quán không chỉ có đàn ông, mà còn có con nít, người già, đàn bà con gái, hễ ai thích nghe kể chuyện là đến.

Người thanh niên áo trắng kể chuyện đời xưa có gương mặt tiêu sái tuần tú, mười phần lém lỉnh, nhất là cặp mắt tinh anh sáng sủa như sao lúc nào cũng mở to. Hắn ta đang nói tới đoạn các đương gia của Đại Minh Triều:

- Vị thất đương gia này, nghe nói rất là tuần tú đó nha, y phong nhã, lại còn rất là thông minh nữa.

Các cô gái đương nhiên thích nhân vật này nhất trong các đương gia, nên người thanh niên áo trắng vừa nói xong họ liền vỗ tay tung hứng:

- Hay quá! Hay quá đi!

-Hay lắm!

-Tiếp tiếp nữa đi!

Các khách nhân vỗ tay rào rào. Một vị khách nữ thấy thanh niên áo trắng nói xong một câu cũng cười tí mắt theo, xong thì không nói gì thêm nữa, bèn lên tiếng giục:

-Người mau kể nhanh lên, ta rất thích nghe về nhân vật này.

-Vậy thì tốt quá! - Thanh niên áo trắng dùng dùi đánh vào chiêng phát một tiếng “keng” rồi nói - Ta cũng rất thích kể chuyện của hần!

Thanh niên áo trắng khi thốt lời này ánh mắt thoáng mơ màng, hần thờ ra. Trong khi đó lão già tóc muối tiêu và tiểu nhị đứng phía sau thì bụng giật thon thót, hai người liếc nhau như muốn nói “đã bảo nhiều lần lắm rồi, bảo là không nên nhắc đến Giang Nam thất hiệp nữa, nhưng lúc nào cao hứng cũng đều như vậy cả...”

-Nhưng tôi nghe nói những người tuần tú thì thường hay vô tình nha - Có tiếng ai đó vang lên.

-Tôi lại nghe hần rất đa tình cơ.

Một giọng cười nhỏ nhẹ, đoán phải là của hai vị cô nương.

-Tầm bậy tầm bạ - Thanh niên áo trắng sa sầm nét mặt, làm động tác chém tay vào không khí, phản đối - Người ta là người có tình có nghĩa đảng hoàng lâm cơ!

Nghị Chánh và Hiểu Lạc nghe tới đây lật đặt lia mắt nhìn sang Cửu Dương, thấy chàng trước sau vẫn ngồi đó liền tù ti uống rượu, mặc kệ không lý đến, Nghị Chánh không khỏi cười thầm.

Khi này thanh niên áo trắng dùng cây dùi chĩa vào khán giả, nói sang đến mấy loại binh khí:

-Mọi người nên biết, cây quạt của vị thất đương gia đó rất là đặc biệt, y đã chọn lọc từ các loại thép tinh túy nhất, đúc kết mà thành, nhưng không phải chỉ đơn giản vậy đâu, mà nó còn được trui rèn suốt năm năm trời mới hoàn tất đó, có thể nói nó là một trong những loại binh khí tối độc nhất trong giới võ lâm đương thời!

Thanh niên áo trắng ngưng một chút, đặt cây dùi xuống bàn, đoạn quay ra sau lưng lấy một quyển sách trên tay lão già tóc muối tiêu, rồi quay trở lại nói:

-Đây đây, Lộ Thần tiên bối đã viết tập “Binh Khí Phổ” này đây, trong này ngài ấy đã liệt võ công của Gia Cát tái lai vào hàng thứ nhì trong thiên hạ, kẻ cũng là quá đúng!

Hiểu Lạc nghe nói vậy toét miệng ra mà cười, trong lòng nó khoái chí quá xá từ lâu, khi không tự dưng sư phụ nó được tên này đồn lên hàng cao như vậy, làm cho nó cười tí mắt đi. Vì trong hội ai cũng kháo rằng, Tàn Thiên Nhân là giỏi võ công nhất, rồi là tới Khẩu Tâm, Trương Quốc Khải, Cam Phụng Trì, Tào Chánh Khê...

Những người khách trong tửu lầu cũng ngạc nhiên như Hiểu Lạc, họ nhao nhao nói:

-Sao lại hàng thứ nhì? Thứ bảy chứ nhỉ?

-Võ công lợi hại vậy sao?

-Có thiệt không đây? Trên cả Bách bộ truy hồn, Nghĩa đảm kiếm khách luôn hử?

-Có mới nói đó nha.

Một người còn chồm cả lên nói:

-Đưa quyển sách đó cho tôi xem nào? Là trang mấy đây?

Nghị Chánh ngồi đằng này neho mắt nhìn, đọc được mấy chữ ghi trên quyển sách màu xanh nước biển mà thanh niên áo trắng đang cầm giơ cao lên, Nghị Chánh thấy trên đó ghi “Binh Khí Phổ,” cũng tò mò không biết thật giả thế nào?

Một vị khách tỏ ra biết chuyện, hất hất mặt nói:

-Ừ thì Gia Cát tái lai được xếp vào hạng thứ hai, vì trong giang hồ không ai biết được Nam hiệp thần quyền và Phù Viễn tướng quân người nào sẽ ngồi trên chiếc ghế võ lâm chí tôn.

-Đừng đừng! - Thanh niên áo trắng gạt đầu lia, hần lật một trang trong sách, mở ra cho mọi người xem và nói – Quả thật Lộ Thần tiên bối xếp hạng như vậy đó, vì truyền nhân của Võ Ma Võ Thánh là Tàn Thiên Nhân và Dương Tiêu Phong, chưa từng gặp mặt bao giờ. Nếu tính hai người đó võ công ngang nhau, thì không phải Gia Cát tái lai sẽ xếp hàng thứ nhì hay sao?

Sau đó hắn thấy cuốn sách cho ông lão tóc muối tiêu cầm giữ, lại lấy ra một cây đao cong cong, ngó vào ngọn đao trên tay mình và nói chậm chậm:

-Cây đao này là một thứ thép thường bất cứ thợ rèn nào trong vòng đôi ba giờ cũng làm thành được cả, nhưng trong quyền phẩm binh vũ khí trong thiên hạ, Lô Thần đã viết: Ngũ hành đao pháp liệt vào hàng thứ nhất, ngang hàng với bộ quyền pháp phái Thiếu Lâm là Chuẩn Đề quyền. Tuyệt kỹ Cửu âm phi hoàn đao đem so với tuyệt kỹ Thiên thủ thiên nhân quyền lợi hại không hơn không kém. Bởi vậy mới nói trận đánh giữa những truyền nhân của Võ Thánh Võ Ma, e là không thể tránh khỏi được.

Một người khách mặc áo xanh lá mạ nói:

-Truyền nhân của Võ Ma tôi có nghe qua danh tiếng Phủ Viễn tướng quân, người ta đồn rằng người này có biệt tài hể một đao vung ra là chẳng bao giờ sai chạy, lời đồn đại đó chẳng biết có ngoa không?

Thanh niên áo trắng đáp một cách tự nhiên:

-Trước kia thì cũng có nhiều người hoài nghi câu nói đó như huynh đài vậy đó.

Người áo xanh hỏi vặn:

-Thế còn bây giờ?

-Bây giờ thì số người ấy đã chết cả rồi!

Lời này làm cả tũu lâu lặng thinh một lúc.

-Thế các người có biết thân thế của Phủ Viễn tướng quân không? - Thanh niên áo trắng lên tiếng phá vỡ khung cảnh im ắng.

Lão già đầu tóc muối tiêu và tiểu nhị cùng lúc thở phào một tiếng, nhủ bụng “rốt cuộc cũng được chuyển sang đề tài khác rồi...”

Mọi người nghe hỏi đưa mắt nhìn nhau, thanh niên áo trắng không nghe ai lên tiếng đáp lại lời mình thì bắt đầu kể:

-Y là người Mãn, là hậu sinh của bộ tộc Nữ Chân Kiến Châu, dòng họ Tế Nhĩ Ha Lăng, y là con trai của nguyên soái Tế Nhĩ Ha Lăng Dương Cát Xích, tên thật của y là Tế Nhĩ Ha Lăng Dương Cát Nỗ...

-Thế còn Dương Tiêu Phong? - Khách nhân lại ngơ ngác nhìn nhau, có vài người ngắt lời của thanh niên áo trắng.

-Không phải tên hắn là Dương Tiêu Phong à?

Thanh niên áo trắng xoay xoay cây đao mòng mòng trên tay như một cái chong chóng, giải đáp thắc mắc của mọi người:

-Người trong giang hồ đặt cho y biệt hiệu là Tiêu Phong, vì vũ khí mà y chuyên dùng là phi đao và phi tiêu, khi xuất thủ lại nhanh như gió cuốn nên mới gọi thành như vậy.

Hiều Lạc nghe tới đây môi dưới nó trề ra, trong khi các khách nhân đầu gật gù. Thanh niên áo trắng cất cây đao vô vô trở lại, sau đó nói:

-Gia thế của dòng dõi Tế Nhĩ Ha Lăng lớn cực kỳ, cả mấy đời đều theo Đại Hãn thân chinh Nam hạ. Có một lần vì hữu duyên mà a mã của Dương Tiêu Phong gặp được Võ Ma. Kể từ đó Dương Tiêu Phong bái Võ Ma làm sư phụ và theo Võ Ma học tập võ nghệ. Từ nhỏ Dương Tiêu Phong đã cùng với sư phụ y sống kiểu du mục, hai sư đồ ngao du trên đại mạc mệnh mông thật là phiêu diêu khoái lạc.

À, ra là vậy! Khách nhân nghe những lời này, phần nào cũng được tỏ tường.

Họ ai nấy cũng chăm chú lắng nghe thanh niên áo trắng kể chuyện, cảnh tượng về Dương Tiêu Phong theo sư phụ y rong ruổi trên đồng cỏ Tây Bắc như hiện lên trước mắt họ.

-Võ Ma đưa đứa bé bốn năm tuổi hai người đã rời bỏ cuộc sống đô thành để đến một nơi hoang vắng, dựa vào sức bản thân mà xây dựng nên ngôi nhà cho họ, sống nhiều năm trong ngôi nhà được hoàn toàn xây dựng bằng gỗ và bùn. Mặc dù nó không sang trọng tinh tế, nhưng lại mang cảm giác yên bình và gần gũi với thiên nhiên.

Hiều Lạc và Nghị Chánh cũng bị cuốn vào câu chuyện này, đây cũng là lần đầu tiên họ nghe về gia thế của Phủ Viễn tướng quân, không biết thật hư ra sao?

Thanh niên áo trắng khi này lại kể đến năm Dương Tiêu Phong trưởng thành, trước khi Dương Tiêu Phong theo a mã y xuất chinh Nam hạ, Võ Ma gọi y tới nói mấy câu cáo biệt.

Thanh niên áo trắng lúc này vờ làm Võ Ma, nói bằng giọng ôn tồn:

-Đao pháp Ngũ hành thần đao, tuyệt kỹ Cửu âm phi hoàn đao, là tuyệt học võ lâm chí cao vô thượng, hôm nay con chánh thức là truyền nhân duy nhất của ta, đã học biết hết tất cả các chiêu thức của đao pháp Ngũ hành thần đao này. Trong đời của lão phu, chẳng tranh giành thế sự với ai, đao pháp mà ta sáng tạo ta định giấu kín không cho ai biết, nhưng bởi vì duyên phận cho ta gặp được con, bây giờ tất cả những chiêu thức ta biết được ta đã đem hết

để mà truyền thụ cho con rồi...

Thanh niên áo trắng đang kể chuyện tron tu mạch lạc, thì một người khách lên tiếng cắt lời của hắn:

-Sao nghe mâu thuẫn vậy nhỉ? Thế còn lời đồn về Võ Ma khiêu chiến Võ Thánh thì thế nào?

-Đó chỉ là lời đồn nhảm nhí thôi!

Thanh niên áo trắng nói nhanh, rồi tiếp tục câu chuyện dang dở. Lần này hắn vờ làm Dương Tiêu Phong, quỳ xuống làm động tác vái sư phụ một cái, nói:

-Đệ tử may mắn được sư phụ chỉ dạy lâu năm, con không biết phải báo đáp như thế nào?

Thanh niên áo trắng lại nói Võ Ma diu tay đồ nhi cung của lão đứng lên, nói:

-Đệ tử ngoan, đứng dậy.

Rồi “Võ Ma” lấy ra một bọc vải vốn màu trắng nhưng đã bị ố màu, nói tiếp:

-Sư phụ đem bộ phi đao này và đao pháp tất cả trao cho con, có thể sử dụng như ý hay không là phải trông cậy vào con, con phải bảo quản cho thật tốt đó.

“Dương Tiêu Phong” nhận lấy, cúi đầu nói:

-Sư phụ ban cho con bảo đao, con sẽ hết sức thận trọng bảo quản, không làm phụ lòng sư phụ.

Thanh niên áo trắng kể tới đây thì khách ngồi trong quán vỗ tay rân trời, hấp dẫn vô cùng. Tiểu nhị mang một chén trà lại cho hắn uống, nói là uống vào cho thấm giọng rồi hắn tiếp tục kể chuyện.

Ông lão tóc muối tiêu nhân lúc người kể chuyện nghỉ ngơi uống trà thì đem sách tới trước mặt những người khách trong quán ăn, rao bán, lão thấy có rất nhiều người mua sách của lão, nhũ bụng tiền kiếm được hôm nay cũng không tệ. Trên gương mặt già nua hiện ra đường nét vui sướng.

Lữ Nghị Chánh cũng sai Hiếu Lạc đi mua một quyển mang lại cho chàng xem thử. Mấy năm trước chàng có đôi ba lần đọc qua Binh khí phổ. Nghị Chánh ngạc nhiên thấy quyển sách này cũng đều ghi rất tỉ mỉ từng chiêu thức, tình tiết các trận đánh và xuất thân của từng nhân vật có tiếng tăm trong giang hồ. Nhiều đoạn còn chi tiết hơn cả quyển của Lộ Thần nữa. Nghị Chánh tự hỏi lòng có phải hai người này quen biết Lộ Thần chăng, cho nên trong mấy năm gần đây có lẽ Lộ Thần đã bổ sung thêm các tình tiết vào trong quyển sách mới này? Bằng không thì tại làm sao người kể chuyện đó biết nhiều như vậy? Mới đầu chàng tưởng đâu hai người kể chuyện đời xưa này chỉ là hai kẻ bịp bợm, bán Binh Khí Phổ giả để lừa người ta mà thôi.

Nghị Chánh lật một trang đọc về Dương Tiêu Phong, trong bụng hy vọng do những người viết về sử đều là những người trung gian, tuy là người Hán nhưng không theo một phe Mãn - Hán nào cả nên sẽ viết theo kiểu khách quan nhất.

Quả nhiên trong sách viết “Phủ Viễn tướng quân là cận thân của thái hoàng thái hậu Hiếu Trang và là một trong những trung thần đặc ý của hoàng đế Thuận Trị. Y có xuất thân rất là hiển hách, gia cảnh ba đời từng là trung thần lập quốc và kế thừa chức vị cao cả trong triều đình nhà Thanh. Đời nội tổ từng được phong tặng chức vị Tả Hữu Vệ Chỉ Huy Sứ Nữ Chân Kiến Châu. Ngạch nương của y mất khi y còn chưa biết nói nên từ nhỏ tới lớn y xem người nữ mẫu như là mẹ của mình. Những câu chuyện phiêu lưu của cha y thường được người nữ mẫu này kể cho y nghe, chuyện ông ta tham gia những cuộc chinh phạt các bộ tộc, điển hình như là hai bộ lạc Hải Tây và Dã Chân Nữ Chân. Do ông phụng chỉ chinh chiến nhiều nơi nên cuộc sống của hai cha con thường nay đây mai đó. Ông vì một lòng chung thủy với người vợ quá cố nên tới khi qua đời đã không lập thêm kẻ thất, chỉ dành hết thời gian chăm sóc và dọn dẹp tiền đồ cho người con trai duy nhất của mình.

Năm lên ba tuổi, trong một lần hữu duyên cùng cha cưỡi ngựa đi săn ngoài thảo nguyên, Dương Tiêu Phong gặp Võ Ma. Kể từ ngày đó y đã được Võ Ma đào tạo, truyền thụ cho võ công thượng thừa cho, và hướng dẫn cận kề cách bắn cung bách phát bách trúng. Khi lên bốn, y dùng khả năng học được từ cung tên chuyển qua tập luyện cách ném phi đao và phi tiêu.

Võ Ma rất tự hào về người đồ đệ cưng của mình. Ông thích đứng từ xa âm thầm quan sát Dương Tiêu Phong cùng đám trẻ đồng trang lứa chuốt tre dàn quân dẹp trận. Trong những trò chơi giặc giả, Dương Tiêu Phong mặc nhiên được nắm chủ quyền. Ở cương vị thủ lĩnh, đứa trẻ bảy tuổi đã đem nghệ thuật quân sự từ Tam Quốc Diễn Nghĩa ra thực hành một cách hăng hái.

Năm lên mười, Dương Tiêu Phong từ giã những trò chơi đó, quyết tâm dành hết thời gian đọc sách binh pháp, thuộc rõ ràng tỉ mỉ từng chi tiết về sự hưng vong của các triều đại nhà vua. Năm mười hai tuổi, Dương Tiêu Phong tham gia quân đội và rất được lòng binh sĩ. Năm mười bốn đã cùng phụ thân chinh chiến khắp tứ phương. Hoàng thượng tính nhiệm, phong phụ thân của y thành Chủ Soái Hạ Ngũ Kỳ.

Dưới sự thống lĩnh của cha mình, Dương Tiêu Phong bắt đầu điều khiển binh mã, sử dụng tài tình các chiến thuật và đoạt được hàng loạt chiến dịch quân sự. Bằng sự quyết đoán khôn khéo, Dương Tiêu Phong đã từng bước tăng cường và củng cố vị trí quyền lực độc tôn trong bối cảnh phức tạp của chiến trường. Thành công vang xa khi chàng thiếu niên mười sáu tuổi dẫn quân vào chinh phục Triều Tiên, ép buộc Nội Mông khuất phục trước khi tiếp tục chiếm quyền kiểm soát miền Đông Bắc vùng Hắc Long Giang.

Vào năm cha của y thọ cao qua đời, y ngẫu nhiên trở thành người hậu sinh cuối cùng của dòng họ Tế Nhĩ Ha Lăng. Hoàng đế Thuận Trị vì vậy đã không nỡ để y xuất binh sa trường nữa, lo rằng nhờ có chuyện xảy ra thì cả dòng họ Tế Nhĩ Ha Lăng sẽ tuyệt hậu. Cho nên ngay sau khi mất tang cha mình, y

đã được triệu về kinh và nhậm chức Phủ Viễn tướng quân, một chức võ quan nhất phẩm thời bấy giờ...”

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 20: Phú quý nhàn nhàn thị giả

Bao dung, ánh sáng xua khổ não

Hận thù, đen bạc dạ tối tăm

Nghị Chánh xếp sách lại khi tai chàng nghe một tràng chiến vang lên, chàng bèn hướng mắt lên chờ nghe kể tiếp câu chuyện đang dở.

Nhưng thanh niên áo trắng chưa nói được gì, thì một nữ khách nhân lên tiếng hỏi:

-Không biết Phủ Viễn đại nhân ngài ấy... - À vừa nói vừa che miệng cười khúc khích – Dáng mạo có kiệt xuất không nữa?

-Cái đó thì ta không biết – Thanh niên áo trắng đáp – Ta chưa gặp qua y bao giờ, nhưng ta nghe nói y trí tuệ rất là minh mẫn cao thâm, so với Gia Cát tái lai của Đại Minh Triều thì không thua kém bao xa đâu.

-Cái gì là Giang Nam thất phi?

Đột nhiên có tiếng quát đanh, làm cho thanh niên áo trắng giật mình, không riêng gì hắn, cả thầy người trong tù lâu khi này cũng quay lại nhìn nơi vừa phát ra âm thanh này.

Từ lâu vốn đã ồn ào lại càng thêm ồn ào khi có bốn nam tử đi vào quán ăn. Gã đi đầu ra dáng thủ lĩnh, với khuôn mặt vuông vức, vai u thịt bắp trông rất oách. Gã thứ hai có chiếc mũi lân. Gã thứ ba người thì gầy nhom, cao lóng không, má hóp sâu, mắt lươn hấp háy, khề nhếch cặp môi thâm xỉ vì thuốc. Gã thứ tư mặt choắt, râu thưa.

Nghị Chánh nhìn bốn người khệnh khạng đi thẳng tới chỗ đám người ngồi nghe kể chuyện. Tiểu nhị lật đặt lấy khăn lau bốn cái ghế, vừa lảng xăng lau chùi vừa cười nói:

-Diễm phúc lắm mới được bốn vị bộ khoái ghé thăm quán ăn của chúng tôi nha, xin mời bốn vị ngồi.

-Bọn bây gan cũng to lắm ha, đã ăn trúng gan hùm mật gấu hay sao mà dám kể chuyện về cái đám Giang Nam thất phi, có phải muốn chết không đây?

Người vừa cất tiếng khinh ngạo là tên mặt vuông, hắn vừa nói vừa ngồi xuống ghế, ba tên đồng bọn cũng ngồi xuống theo.

Té ra bốn người này là người của phủ huyện tỉnh Tứ Xuyên, hèn gì tiểu nhị mới sợ vãi cả mật như thế, Nghị Chánh sau khi té ra té vô thì đầu gật gù.

Nhưng thanh niên áo trắng thì không tỏ vẻ kiêng kỵ gì, hắn ngó thấy mấy tên bộ khoái, cười cười với lão già tóc muối tiêu, ý như muốn nói “lại sắp sửa có mìn hay rồi đó...” rồi thanh niên áo trắng định tiếp tục câu chuyện đang dở, nhưng một lần nữa chưa kịp nói gì được thì một bàn tay nắm vai hắn kéo lại, lão già tóc muối tiêu bước ra thay hắn nói:

-Ày! Bốn vị lính đại ca này đã nghe nhầm rồi chẳng? Chúng tôi nào dám thế đâu, nãy giờ chúng tôi đang kể về Phủ Viễn đại nhân mà.

Rồi lão hấp háy mắt nói:

-Lúc nãy chúng ta kể đến đâu rồi nhì, à, phải rồi, là đến đoạn của Phủ Viễn đại nhân ở trong triều đình là một người mưu mô nhanh trí lắm nha, người ta nói anh hùng xuất thiếu niên quả là không sai chút nào. Phủ Viễn đại nhân mới ngoài hai mươi tuổi mà đã lưu danh vào sử xanh rồi đó.

Thanh niên áo trắng định chen vô nói gì đó, lại bị lão già vung tay gạt sang một bên, tiếp tục nói:

-Người ta còn nói y là kỳ chủ của quân đoàn Chính Bạch Kỳ nữa đó.

-Chính Bạch Kỳ là gì? – Một người khách nhân thắc mắc.

Lão đáp:

-Chính Bạch Kỳ là tên của một quân đoàn trong tám quân đoàn, gọi là Bát Kỳ, của quân lực triều đình nhà Thanh. Người thống lĩnh quân đoàn gọi là kỳ chủ.

Vị khách nhân nọ gật gù, lão già tóc muối tiêu nói:

-Mỗi một kỳ chủ đều là những người lập được kỳ công ở ngoài mặt trận, cũng như trong màn trường là những người rất chính trực, một lòng vì dân vì nước nên rất được lòng mọi người. Cũng như vị Phủ Viễn tướng quân đó, y trong việc chính sự thường được xem là một quân thần vô cùng tận tụy, một quân thần có tư duy vô cùng nhạy bén, suy nghĩ chu đáo và sắp đặt mọi việc rất là cẩn thận trước khi hành động một việc gì đó.

Lão già tóc muối tiêu nói tới đây, liếc thấy bốn cái đầu của bốn tên bộ khoái gật gù, lão mới lên thờ ra một hơi.

Nhưng tia mừng rỡ trong mắt lão vội dập ngay xuống khi nghe nói:

-Cái gì là võ lâm chí thượng, khí phách hiên hách, kinh nghiệm cầm quân? Theo ta thì nói chuyện xua quân xông pha trận mạc, tả xung hữu đột, đánh trận quả cảm, vừa chắc chắn vừa làm vạn người địch không nổi chỉ có Nam hiệp thần quyền thôi, còn luận về đa tài thao lược thì chỉ mình Cửu Dương là nhất!

Thanh niên áo trắng dứt lời nở nụ cười tươi rói như hoa hướng dương.

Thanh niên áo trắng vốn là một tên nghịch ngợm không sợ trời không sợ đất, hôm nay được dịp chỉ muốn chọc giận bốn tên bộ khoái này thôi, lúc này hắn bị lão già tóc muối tiêu cản trở, trong lòng không phục, cuối cùng cũng thốt được một câu. Khổ nỗi câu này làm cho gương mặt ông lão tóc muối tiêu và tiểu nhị từ giả là trở thành dáo dác.

-Cái gì?

-Mày mới vừa nói gì đó?

Quả nhiên mấy tên bộ khoái nhồm mồm dậy, trợn mắt quát.

Ông lão tóc muối tiêu vội can, nói:

-Ày! Xin bốn vị lính đại ca đừng bực tức, lúc này hắn chỉ là đọc những gì ghi trong Binh Khi Phở này thôi, nhưng quả tình thì trong sách chắc đã viết sai rồi để ta chỉnh lại.

Nói đoạn lão cầm một quyển sách lên, lật một trang xé toạt một cái.

Mấy tên bộ khoái thấy vậy, sau hồi mũi phun ra khói cũng ngồi xuống.

Lão già tóc muối tiêu liếc xéo tên đồng bạn một cú, rồi cười giả lả với bốn tên bộ khoái, nói tiếp:

-Thôi bây giờ mình nói sang võ công đi nhé, ừ, thì bang phái Ưng Trảo Phiến Từ Môn, ngoài bộ đao pháp Ngũ hành thần đao thì còn có rất nhiều bộ công pháp khác cũng rất ư là lợi hại, chẳng hạn như bộ thần công Thất Tinh Thử Luân Phiến Chương gồm có tám chiêu thức. Mọi người biết là tám chiêu gì không?

Hỏi rồi không nghe câu trả lời, lão rút cây đao cong ra múa một đường, đâm cây đao ra phía bên trái, nói:

-Các chiêu đó là, Siêu Hạng Tân Tinh, chiêu thứ nhất.

Sau đó múa thêm một đường sang bên phải nói:

-Du Nham Phiến Thạch, chiêu thứ hai.

Lại ngã người đâm cây đao ra sau lưng nói chiêu thứ ba là Cửu Long Giáng Lâm. Cứ như vậy cho đến khi kể ra hết các chiêu trong bộ thần công.

Nghị Chánh ngồi ở đằng góc nhà liên tục gật gù cái đầu, bụng bảo dạ tên này coi bộ cũng thuộc lòng binh khí phở lắm đó chứ. Chẳng cũng có nghe qua hầu hết tất cả các chiêu thức đó đều là truyền thống chính thức của bang phái Ưng Trảo Phiến Từ Môn, những chiêu này được sáng tạo như là những kỹ thuật chiến đấu với loài chim thảo ung. Ngay cả tuyệt kỹ Cửu âm phi hoàn đao gì đó cũng vậy, và ám khí phi đao là phương thức hữu hiệu dùng để săn lùng loài động vật khát máu này.

Khi này một đĩa hầu bàn lại mang thêm một bầu rượu tới cho Cửu Dương, thì bị tên bộ khoái có chiếc mũi lân gọi giật lại:

-Thằng nhò kia, mày mang bình rượu đó qua bàn này cho tui tao, rồi vào trong làm thêm mấy đĩa đồ nhắm, mau lên!

Thằng bé hầu bàn ngơ ngác nhìn có vẻ sợ sệt chưa biết tính sao, thì gã mặt vuông đã đập bàn quát:

-Mẹ kiếp! Mày còn chần chờ gì nữa? Hay là muốn ăn nắm đấm của tao?

Thấy vẻ hung hãn của gã đại hán, thằng bé hầu bàn run rẩy định mang mâm đi. Hiểu Lạc này giờ chướng tai gai mắt lắm rồi, mới kéo nó lại nói:

-Mi cứ để rượu ở đây xem ai dám làm gì cho biết?

Gã mặt vuông nghe vậy thì rống lên:

-Thằng này lão! Mày chưa nghe danh Tứ Xuyên hào kiệt sao? Hết muốn sống rồi hử?

Vừa nói gã vừa hất đầu với đồng bọn gã, ba người này theo sau gã tiến tới chỗ thằng bé hầu bàn.

Tứ Xuyên hào kiệt là đồ đệ của Độc Nhất Hạ. Độc Nhất Hạ hồi xưa từng là một lương y hành hiệp trượng nghĩa, lại nữa Độc Nhất Hạ và Bảo Chi Lâm vốn là cùng chung một thầy. Từ lâu Độc Nhất Hạ đã đem lòng cảm mến vị sư muội hiền lành khả ái này rồi, nhưng sau khi bị Bảo Chi Lâm từ chối tình cảm đã sinh hận, trở thành một người chuyên sử dụng độc tố, vang danh trong võ lâm là một người đại gian đại ác, giết người không gớm tay.

Lại nói tiếp chuyện trong quán ăn.

Gã mặt vuông bước tới kéo cổ áo thằng bé hầu bàn lôi lại. Thằng bé này luống cuống ngã bở chừng về phía sau, bình rượu rớt ra khỏi tay.

Cửu Dương vốn mê rượu còn hơn tính mạng chàng, tức thì có phản ứng. Một tay chàng vẫn cầm chung rượu nâng lên miệng uống, một tay kia phát nhẹ ổng tay áo, tức thời một luồng gió nhẹ nhàng huu huu phát ra cuốn lấy cái bình đưa về bàn chàng đang ngồi. Cái nắp bình lắc qua lắc lại, rượu trong bình chỉ hơi tràn thành một chút rồi đứng yên, không nghiêng đổ ra ngoài một giọt.

Ông lão tóc muối tiêu tròn mắt trong khi thanh niên áo trắng giơ ngón tay cái lên nói:

-Ủi trời ơi! Thiệt là tuyệt kỹ công phu!

Trên gương mặt Cửu Dương vẫn là nét bình thản như không hề bị tác động bởi chuyện vừa xảy ra. Chàng rót rượu tiếp vào chung, nói:

-Chút xảo thuật này có đáng gì đâu, sao sánh bằng tài nghệ của Tứ Xuyên hào kiệt được, chỉ bốn người trong một đêm trở oai thần giúp quan huyện tỉnh Tứ Xuyên dẹp tan sào huyệt của bọn Đồng Sơn bạch hổ, chiêu hàng gần trăm tên cướp, đại danh đã vang dậy cả Giang Nam rồi.

Cửu Dương nói là nói vậy chứ thật ra thì lúc nhóm người tự xưng là Tứ Xuyên hào kiệt cùng quan huyện dẫn binh lính đến sào huyệt của lục lâm thi Giang Nam thất hiệp đã đánh những tên cướp núi chạy tan tành trước rồi.

Cửu Dương dứt lời lại bảo Hiểu Lạc cúi đầu xin lỗi gã mặt vuông. Hiểu Lạc hí hửng vội vàng đứng dậy cúi đầu. Cửu Dương nói với tên mặt vuông:

-Xin vị đại gia này bớt giận. Đại gia đã quá bộ qua đây thì kính xin cùng ngồi với chúng tôi cho chúng tôi rót rượu mời tạ tội!

Chàng kéo cái ghế của Hiểu Lạc ra, lấy tay áo phui qua một lượt rồi mời gã ta ngồi. Hiểu Lạc buộc phải đứng nhường ghế lại cho gã mặt vuông.

Gã mặt vuông thấy cũng lấy được phần nào thể diện nên không còn âm ức nữa, khệnh khạng ngồi xuống ghế. Không ngờ mọi người nghe một tiếng rắc gọn đanh, tiếp theo là một tiếng la "oái" thật lớn, rồi thấy gã mặt vuông té lăn kên xuống sàn cái rầm. Thì ra gã vừa chạm móng vào mặt ghế thì chiếc ghế sụm gãy xuống nên gã mất đà ngã lăn quay. Tất cả thực khách trong quán ăn chứng kiến cảnh hoạt kê này không nén được đều cười ồm cả lên.

Ngay lúc ấy ba tên đồng bọn của gã bước tới, tên mặt lưng dàu gã đứng dậy, tên khác chỉ vào mặt Cửu Dương quát lớn:

-Mày là thằng nào? Từ đâu tới? Đây là địa bàn của tụi tao! Tứ Xuyên hào kiệt tụi tao đường đường là võ lâm cao thủ, không để yên cho bọn bây lộng hành!

Người mới vừa thốt lời da vẻ đen đúa, mặt choắt, râu thưa, chỉ nhìn thoáng đã biết gã là con người bạc nhược, yếu hèn.

-Tại hạ? - Cửu Dương lại rót rượu vô chung ung dung uống, vừa uống vừa từ tốn trả lời - Tại hạ là... phú quý nhân nhân thị giả.

-Phú quý nhân nhân, vậy mày làm nghề gì?

Cửu Dương nghe câu hỏi dư thừa đó, đang buồn bực cũng nhin không được, phì cười đáp:

-Đã là người nhân hạ thì không làm việc gì hết, chỉ nhúng tay vào việc người ta.

Nụ cười này làm cho thanh niên áo trắng đứng đằng kia hồn phi phách tán. Bấy giờ hắn mới chú ý tới những vị khách từ phương khác tới nơi này.

Còn lão già tóc muối tiêu thì trong lòng ngấm ngấm kinh hãi. Dĩ nhiên là lão biết "phú quý nhân nhân" lúc lấy ghế ra mời gã mặt vuông đã sử dụng công phu để chơi khăm gã. Chiếc ghế bằng gỗ từng rất cứng, người vạm vỡ trai tráng vận sức bẻ cũng còn khó huống chi là chỉ phất áo qua mà bên trong chân ghế gãy vụn, bề ngoài thấy như vẫn còn nguyên. Một chàng trai trẻ tuổi, lại rất đẹp trai, nom có vẻ là một văn sĩ mà tài nghệ đạt tới mức thượng thừa như vậy cũng là hiếm có. Lão nhủ bụng trong giang hồ chỉ có vài người, không lẽ là người này...?

Tên mặt vuông sau hồi xoa xoa móng thì hùng hổ vụt lại trước mặt Cửu Dương. Hiểu Lạc lại tiếp tay sư phụ nó đóng tuồng này, nó vờ nép sau lưng Cửu Dương, ôm đầu kinh sợ nói:

-Ôi chao, con đã tạ lỗi rồi mà, sư phụ của con cũng có ý mời rượu, có sao đại gia vẫn còn giận, đại gia thật làm con hãi quá đi cơ!

Gã mặt vuông nói:

- Xin lỗi cái đêch gì? Lúc nãy rõ ràng tụi bây dùng tà thuật làm tao té!

Nghị Chánh nói:

- Ày, cái đó đâu phải tà thuật chi đâu, khi nãy chủ nhân nhà ta chỉ là vận dụng thần công Chiết Kỳ Tọa mà làm gãy mất chiếc ghế ngồi vậy thôi!

Mọi người nghe thế lại cười nghiêng ngả. Chiết kỳ tọa có nghĩa là ngồi gãy ghế.

Gã mặt vuông vừa then vừa tức, mắt nổ đom đóm, mặt sạm như chàm, miệng rống lên:

- Bữa nay tao không cho tụi bây bài học thì không phải là Tứ Xuyên hào kiệt nữa!

Rồi hắt hắt đầu:

- Lên tụi bây!

Ba tên còn lại tiến lên cùng hắt hắt đầu đám người Cửu Dương vào giữa. Thấy sắp sửa có trận đánh nhau, một số người trong quán la ồ lên, đứng dậy túm tụm vào nhau xem náo nhiệt.

Tên mặt vuông sau cái hắt đầu lập tức vươn tay phải ra chụp ngay vai trái Cửu Dương. Cửu Dương thấy cổ tay phải của gã hơi chuyển động, biết ngay gã định xuất thủ bẻ gân cốt của chàng, chàng cũng chẳng thèm đánh trả, cứ để cho gã chụp lấy vai mình. Lúc tên mặt vuông vận nội công dồn từ ngực xuống tay hắt, Cửu Dương cũng vội vàng vận chân khí lên vai chàng, cười nói:

- Làm gì hấp tấp thế? Rượu này ngon lắm. Các hạ có muốn uống rượu với ta một chung rồi hắt ra tay?

Chàng rót hai chung rượu, nói:

- Xin mời!

Gã mặt vuông liền tiếp vận nội lực xuống bàn tay hắt, nhưng mắt thấy Cửu Dương vẫn như không, làm như không hay biết gì cả, gã nghĩ thầm “nhà ngươi đừng đắc ý vội, rồi coi chiêu thức Cân Trảo Quyền của ta ghê gớm cỡ nào.” Gã bèn nói:

- Uống thì uống, có gì không dám?

Gã cầm chung rượu lên nốc cạn. Ngờ đâu rượu vừa nuốt xuống cổ họng thì đột nhiên dội ngược trở lên miệng, phun ra ngoài hết khiến cho ngực áo gã và bàn rượu ướt đầm đìa. Gã cũng cảm giác lồng ngực đau nhói nhin không nổi la lên một tiếng, sau đó ho sặc sụa. Việc xảy ra khiến gã kinh hãi thất sắc, nội tức nghịch lưu rõ ràng là do nội lực của đối phương truyền vào thân thể gã đây mà. Gã biết đối phương võ nghệ cao cường hơn mình nên mới đẩy lùi được chân khí của gã như vậy.

Tên mặt vuông vội buông vai Cửu Dương ra. Ngờ đâu Cửu Dương còn muốn dạy cho tên du thủ du thực này bài học, liền nhanh nhẹn thu chân khí trở về, đồng thời cũng hút theo chân khí của địch, làm cho vai chàng như có một sức hút thật mạnh.

Bây tay gã mặt vuông bị dính chặt vào vai Cửu Dương, không cách nào thoát ra được.

Gã sợ quá, dùng sức dẩy dụa rút tay về nhưng kẻ địch vẫn ngồi yên không động đậy làm cho gã tưởng chẳng khác gì lay cột đá.

Cửu Dương lại rót chung rượu khác nói:

- Vừa rồi huynh đài chưa uống rượu, vậy uống cạn chung này đi rồi chúng ta sẽ chia tay, được chăng?

Gã mặt vuông lại cố gắng giựt tay về nhưng không cách nào thoát được, gã tức giận đến cực điểm, tay trái liền rút một con dao găm nhắm ngay mặt Cửu Dương đâm thẳng. Dao đi chưa đến, Cửu Dương đã thoáng thấy mũi dao lấp lánh ánh xanh, biết có tẩm độc nên tay phải chàng liền vung lên gạt ngang mặt chàng một cái.

Chiều đó gã mặt vuông sử dụng hết thảy toàn lực, ngờ đâu dao đi được nửa chừng, cổ tay cầm dao bị đẩy xéo đi, không cách gì có thể thu về được, biết ngay đối phương đã mượn sức khiến cánh tay gã không thể nào điều khiển được nữa, đâm mũi dao vào vai phải của chính mình. Mọi người nghe phập một tiếng, rồi tiếng la đau đớn vang lên theo, độc tố cũng chui vào vai gã chạy lang đi, gân máu trên cổ gã nổi lên cuộn cuộn có màu đen như những con rết to tướng trông rất hãi.

Thanh niên áo trắng được dịp chạy lại chỉ trỏ, nói:

- Ủi trời đất ơi, sao vị bộ khoái tự mình đâm mình một dao như thế, mà hình như dao này có tẩm chất độc nha, còn không mau lấy thuốc giải ra mà uống vào cho kịp thời đi?

Ông lão tóc muối tiêu lật đật chạy đến kéo thanh niên áo trắng thoái lui bảy tám bước.

Gã mặt vuông bị trúng độc đau quá bật tiếng rên rĩ từng hồi, gã làm gì chẳng biết chất độc bôi trên dao của mình lợi hại là nhường nào, chỉ cần xâm nhập tâm tạng là chết ngay, mà lọ thuốc giải lại rút dưới đất, khoảng cách nơi lọ thuốc và gã hơi xa, tay gã lại đang dính chặt vào vai Cửu Dương nên không

thể rút ra để mà đi nhặt lọ thuốc được. Gã sợ đến mồ hôi đổ ra như tắm, nhỏ từng giọt xuống sàn nhà.

Thanh niên áo trắng lại cười nói:

- Ủi chà chà, quý thần thiên địa ơi, nội công lĩnh đại ca cao cường thật đó nha. Trời đông giá rét thế này vậy mà vẫn mồ hôi mồ kê đầm đìa, thảo dân thật bội phục hết sức.

Ông lão tóc muối tiêu lại phải giơ tay lên bịt miệng thanh niên áo trắng.

Gã mặt vuông còn thì giờ đâu mà để ý tới câu nói châm chọc của tên kẻ chuyện, biết mình đường cùng rồi, gã không muốn chết nên quỳ xuống lạy Cửu Dương xi xụp.

Cửu Dương nghĩ thầm “người này là người của nha môn, tuy y ra tay hạ độc thủ với mình trước nhưng dân thường bé cổ thấp họng, nếu mình giết y lại thêm một mối họa đây!” Đột nhiên chàng thu nội lực về. Gã mặt vuông cảm thấy sức hút nơi tay gã không còn nữa, vừa mừng vừa sợ, gã lập tức bỏ dưới gầm bàn nhặt lọ thuốc lên, uống ực một tiếng. Sau khi uống rồi mặt gã vẫn tái mét không còn giọt máu, tiếp tục thờ hồng hộc, đương nhiên không dám ngẩng đầu lên nhìn Cửu Dương nữa. Gã biết gã mới rồi chết đi sống lại, thực đúng là đến qui môn quan lại quay về.

Trong cùng một lúc Cửu Dương dạy gã mặt vuông bài học thích đáng thì ba người Tứ Xuyên hào kiệt còn lại cũng vây đánh Nghị Chánh và Hiểu Lạc.

Gã mũi lân chop tay vào vai Hiểu Lạc. Thằng bé nhanh như sóc lườn tránh khỏi cú chop, chạy qua phía dãy bàn bên cạnh. Gã mũi lân đuổi theo bắt, nhưng Hiểu Lạc dường như chỉ muốn trêu chọc gã nên giữ khoảng cách rất gần, cứ lúc nào tay gã sắp chạm vào người, nó lại lướt vuột ra trong đường tơ kẽ tóc làm gã nổi xung lên.

Gã mũi lân mới nghĩ ra một kế sách. Gã vờ đưa tay phải ra chop như trước, Hiểu Lạc vừa lách sang bên thì gã tung một chưởng thật mạnh vào lưng nó. Mọi người la lên kinh hoàng, những tướng tằm lưng nhỏ bé kia sẽ hứng chịu cú đòn thù vũ bão của tên Tứ Xuyên hào kiệt danh trấn giang hồ này, nó không chết cũng bị thương nặng. Chẳng ngờ chỉ thấy mắt hoa lên, không biết làm cách nào thằng nhóc đã tránh thoát và ngọn chưởng theo đà đập thẳng vào cái bàn bên kia làm sập một góc. Thì ra có người đã nhanh tay kéo thằng bé sang bên. Người cứu nó lại không phải Nghị Chánh vì Nghị Chánh cũng đang đánh nhau với hai tên mặt lưng và mặt choắt.

Vừa lúc đó gã mũi lân thấy một kiếm chiêu đưa tới ngay giữa mặt gã, may mà gã lạnh mắt thấy nên vừa kịp hụp đầu tránh thoát chiêu thức bất ngờ này, không hổ danh là Tứ Xuyên hào kiệt. Gã tròn mắt nhìn vào một người dáng vóc mảnh mai, người này đầu đội nón to vành, phủ thêm khăn trắng đang ngồi uống rượu tại bàn đặt gần đấy, gã gần hỏi:

-Mày là đứa nào? Gan mặt bao to mà dám ra tay đánh lên ông mày hở?

Một giọng lạnh lùng đáp:

-Tướng đầu Tứ Xuyên hào kiệt ba đầu sáu tay gì, ngờ đâu chỉ là cái bị thịt đi bắt nạt trẻ con. Ta thích can thiệp vào chuyện bất bình của thiên hạ đấy, người làm gì được ta?

Khi này Nghị Chánh cũng chế phục được hai tên mặt choắt và mặt lưng. Hai tên lồm cồm bò tới gần tên mặt vuông. Tên mũi lân cũng bị đánh cho toi bời, tụt lại gần đồng bọn hẳn.

Biết không thể làm gì được những người khách từ tỉnh ngoài tới nơi này, bốn tên Tứ Xuyên hào kiệt vừa thờ vừa nói:

-Võ công của các vị quá cao, nhưng các vị tên gì thế? Tại sao từ trước đến nay chúng tôi lại chưa từng gặp cả?

Hiểu Lạc hỏi lại:

-Hỏi tên làm chi, muốn báo thù à?

Gã mặt vuông nhìn Cửu Dương, gã tươi cười, nét mặt và giọng cười thật hết sức thân thiện:

-Các hạ tha mạng ta, thì ta sao lại có chuyện báo thù? Ta phục các hạ chứ, ta xuất tất cả các tuyệt học của ta mà các hạ vẫn ngồi yên, phục lắm, phục lắm.

Đôi mắt gã chớp sáng một cái.

-Quá khen...

Không chờ Cửu Dương nói hết, bốn tên Tứ Xuyên đã vòng tay:

-Xin các hạ nhận cho chúng tôi một lạy để tạ lỗi...

Câu nói của Tứ Xuyên hào kiệt cùng lướt với cái khom mình, và cùng một lượt với cái khom mình là từ trên lưng bốn vật sáng lao vút ra. Bốn mũi kim bạc có nửa thân kim là màu đen lao vào Cửu Dương.

Rõ ràng toàn thân bọn này đều là độc tố.

Thực khách trong tù lâu hết cả thần hồn. Thanh niên áo trắng la lên thảng thốt, nhưng Cửu Dương dường như đã lường trước rồi, chàng nhanh chóng nhoáng dùng tay chụp lấy bốn mũi kim. Giả như không nhờ kinh nghiệm bách chiến bách thắng rất nhanh, thì lần này chàng phải chết dưới tay bọn Tứ Xuyên này rồi.

Thấy đã không chịu lui mà lại còn làm dữ, Nghị Chánh xạm mặt nói:

-Bọn này tính tình ác quá! Chủ nhân, không thể để cho bọn chúng tiếp tục sống!

Tứ Xuyên bốn người cũng thấy ám khí lợi hại vẫn không trúng được đối phương, định phóng chạy.

Cửu Dương thờ dãi phát nhẹ cánh tay áo.

Nhóm Tứ Xuyên hào kiệt bị trúng chưởng, không đau đớn chi cả, chỉ nghe hơi nóng hừng hực từ trong lòng tay của đối phương bay ra xâm nhập vào cơ thể họ, chạy ra khắp tứ chi họ, giống như giữa trời giá tuyết mà uống vào một ngụm rượu hâm nóng.

Bốn người nằm dài dưới đất như người say rượu, toàn thân mềm nhũn.

Tự nhiên bọn chúng đã biết lâm vào nguy hiểm, bốn đôi mắt mòng đỏ ráng sức kêu lên:

-Xin đại hiệp lưu tình... xin đại hiệp lưu tình...

Nghị Chánh mím miệng lạnh lùng:

-Các người không có chết đâu! Đó là chủ nhân của ta còn rủ lòng thương hại đấy, chứ bằng không thì nát thịt nát xương rồi. Bây giờ các người hãy mau đi về điều trị đi, tuy là bị phế mất võ công nhưng tính mạng không bị nguy hiểm lắm đâu.

Quả thật mấy người Tứ Xuyên hào kiệt có thể khập khiễng rời đi, chưởng đó chỉ phế võ công bọn họ, chứ thân thể không sao cả.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 21: Vi kỳ dị học nan tinh

(Trận nhất:)

Đỉnh đỉnh điều quân xuất kỳ thần

Tiên nhân chi lộ nổi uy danh

Phế mã khoá xa dồn địch thủ

Trung tàn thắng lợi rõ hùng anh

(Trận nhị:)

Trùng trùng tấn cấp trung bình

Hậu thủ bình phong mã bàn hà

Cậy nhờ song pháo phi đao đón

Bổ trận tài tình trăm tướng quân...

Hai người vừa rời khỏi quán ăn, ông lão đầu tóc muối tiêu liền kéo thanh niên áo trắng vào một con hẻm vắng. Lão gỡ tấm da mặt xuống, hóa thành một cô gái tuy không son phấn mà vẫn sắc nước hương trời. Nàng giơ tay chỉ vào trán thanh niên áo trắng nói:

-Phi Yến! Muội đó, lần nào cũng chọc giận bọn người nhà môn hết, không sợ mất đầu hay sao?

Thanh niên áo trắng cũng tháo bỏ đi mặt nạ, nói:

-Sợ gì chứ Phi Nhi tí tí, chúng ta kể chuyện giang hồ thì phải kể cho đúng với sự thật chứ.

Phi Nhi lại nói gì đó, Phi Yến lại cười, vừa cười vừa kéo tay sư tử của nàng rời đi. Bóng hình mảnh mai của hai cô gái mất hút trong con hẻm nhỏ.

Tối đó Cửu Dương, Nghị Chánh và Hiểu Lạc đi dạo chợ Hồ Lô để tìm cuốn Đồng Sơn Chí. Do ban sáng ba người đã ra tay đánh nhau với người trong quan phủ nên đành phải cải trang thành ba người Hời. Họ đội trên đầu nón thêu hoa, chân đeo ủng bằng da, mặc y phục có hoa văn mà người Hời thường mặc. Ba người trông chẳng khác gì ba người Hời thật, bất giác nhìn nhau mỉm cười, lòng cảm thấy vui vui.

Họ vừa đi qua cổng chợ thì bỗng thấy một đám người chạy ngang, vui vẻ gọi nhau ới ới:

- Mau lên, mau lên!

- Trễ rồi!

-Coi chừng không còn chỗ tốt đâu!

Nghị Chánh túm lấy một người, hỏi:

- Xin hỏi vị huynh đài này, chuyện gì xảy ra mà ồn ào vậy?

Người này đứng lại, vừa thở vừa nhìn chàng:

- Mấy người đây nhất định là ở xa mới tới phải không?

Nghị Chánh gật đầu, lại nghe:

-Hèn gì không biết mỗi chiều tối ở chợ Hồ Lô này có hai cô gái, họ là đệ nhất mỹ nhân ở vùng này đó, tổ chức cuộc thi đoán rượu đánh cờ để kén chồng, cho nên cả thị trấn mới ồn ào lên.

Hiểu Lạc nghe vậy thì tò mò quá, chạy theo đám người địa phương, vừa chạy vừa bảo:

- Mau lên, mau lên, sư phụ sư bá ơi! Con muốn tới đó để coi cho biết!

Nghị Chánh vội chạy theo kéo nó lại:

- Không phải nói là đi được đâu, phải hỏi xem sư phụ người có muốn đi coi không đã.

Cửu Dương nghe nói tới rượu cũng thấy cao hứng. Thế là ba người cùng kéo nhau đi theo dân địa phương tới giữa chợ. Khi họ tới nơi thì đã có đám đông cả trăm người chen chúc rồi. Cảnh tượng vô cùng náo nhiệt. Hiểu Lạc được tới chỗ đông vui như vậy thì sung sướng lắm, vừa háng hái chen lấn vào đám đông nó vừa quay lại cười hi hi với sư phụ sư bá nó. Cửu Dương và Nghị Chánh không muốn thất lạc thăng bệ nên cũng bám sát theo Hiểu Lạc.

Đám đông đa số là nam nhân nhưng cũng có nữ nhân, chen chúc dẫm đạp lên nhau la oai oái.

Nghị Chánh nghe một anh chàng ăn bận lịch sự như một nho sĩ nói với một cô gái:

-Cô nương xinh đẹp, tại hạ đây xin thất lễ, có câu này muốn nói với cô.

Cô gái liếc nhìn nhân một cú, trả lời cộc lốc:

-Gi?

Vấn nhân nói:

-Tại hạ muốn nói là...

Thấy người này nói năng lằng lặc, cô gái gắt:

- Có gì nói mau đi chứ!

- Dưới bàn chân mỹ miều của nàng là bàn chân thô ráp của ta.

Lời này khiến Nghị Chánh bật cười, sau đó lại nghe:

- Quen không ta?

Nghị Chánh tưởng có người hỏi thăm mình bèn khẽ quay đầu, thấy người vừa hỏi là một gã mập mạp, da mặt búng ra sữa, mặc áo gấm hoa hoè màu đỏ, nhìn qua cũng biết tay công tử nhà giàu được nuông chiều từ tấm bé.

Ngờ đâu tên mập không phải là nói chuyện với chàng. Nghị Chánh nghe một kẻ đáp:

- Quen, thì thế nào?

- Quen sao không vậy đui?

Dứt lời tên mập ngoác miệng cười ha hả, người bị gã chửi xéo chỉ biết há hốc miệng ra mà nhìn rồi lẩn đi nơi khác, chắc không muốn vấp vào tên công tử này.

Lát sau tên mập lại quay sang hỏi một người mặc áo gấm màu xanh.

- Quen không vậy?

Lần này người áo xanh đáp:

- Là!

- Là sao không sửa?

Người áo xanh nghe thế tròn to mắt dữ tợn, gầm lên:

- Á à! Mày là thằng nào mà lại dám ăn nói láo xược như vậy với bốn gia?

- Tao láo đó, làm gì được nhau nào?

- Vậy mày chờ coi mày có bản lĩnh hay nắm đầm này của tao có bản lĩnh!

Tiếp theo là tiếng bôm bốp vang lên.

May nhờ có đánh nhau mà đám đông tản ra được một chút, ba người bọn Nghị Chánh nhìn thấy lỗ hồng vội chen chân vào đứng ở hàng đầu. Ba người vào được bên trong rồi, cả mừng nhắm mắt, lau mồ hôi, thở ra một hơi.

Vừa mở mắt ra thì thỉnh thoảng thấy bầu không khí sáng rực lên, bọn Nghị Chánh thấy một thiếu nữ tuổi chừng mười bảy, mắt sáng mày thanh, da trắng má hồng, môi đỏ như hoa đào, dáng mình yếu điệu. Nàng mặc áo vàng tươi như hoa cúc.

Phản nhiều đám đông trở mắt ra nhìn nàng, há hốc cả mồm, vẻ như họ chưa từng thấy cô gái xinh đẹp như vậy bao giờ. Vài người khác thì kín đáo hơn, tuy cũng bị thu hút bởi nhan sắc kiều diễm của nàng, nhưng họ không dám tỏ thái độ sòng sọc, chỉ dùng cặp mắt đắm đuối mà nhìn.

Thiếu nữ xinh đẹp dường như quá quen thuộc với những cặp mắt háo hức đắm say của đám giang hồ thô lỗ bị nhan sắc nàng mê hoặc, nên không thèm đếm xỉa chỉ đến bọn chúng. Mắt nàng đang dán vào một bàn cờ này.

Bàn cờ rất lạ, được khắc trên một tảng đá lớn, đang được dựng đứng như một bức tường kiên cố. Sau lưng tảng đá là một chiếc xe đẩy, Nghị Chánh nghĩ chắc nàng dùng để di chuyển bàn cờ này.

Phía ngoài bàn cờ khoảng chừng hai trượng, nàng và một công tử ngồi trên hai cái phản gỗ. Công tử mặc trường bào màu trắng, mặt đẹp như ngọc, trông như con cái nhà quý tộc.

Ba người bọn Nghị Chánh thấy công tử áo trắng tay cầm những quân cờ trắng bắn vào bàn cờ dựng đứng kia, quân cờ được bắn rất chính xác vào giao điểm của các đường ngang dọc trên bàn cờ. Nghị Chánh và Cửu Dương đưa mắt nhìn nhau, hai người là hai cao thủ chơi cờ của Hắc Viện, kiến thức lại rộng, nhưng trước giờ chưa thấy ai chơi cờ như thế.

Đứng cạnh bàn cờ có một thằng bé ăn mày, thấy con cờ nào bị bắt chết thì đưa tay gỡ khỏi bàn cờ.

Mỗi lần cô gái áo vàng bắn quân cờ đen ra là kinh phong rít lên veo veo, quân cờ cắm sâu vào vách đá. Trong lòng của Hiểu Lạc âm thầm kinh hãi, không biết đây là vị cao thủ nào, nhưng thủ kinh phát xạ rất mạnh và chuẩn xác, cả đời nó ngoài sự phụ nó thì chưa gặp người thứ hai như thế.

Qua nhiều nước cờ, công tử áo trắng gương mặt có vẻ chẳng còn được tự tin như ban đầu nữa. Còn cô gái áo vàng thì trái hẳn, nàng tươi cười nói:

- Lối đi cờ của công tử cao siêu vô cùng, nhưng không biết có thể qua được cửa này để mở ra một lối thoát không?

Nàng nói xong liền bắn một con cờ đen ra. Lần này mồ hôi đọng từng giọt to như hạt đậu trên vầng trán công tử áo trắng, từ từ chảy xuống hai bên thái dương chàng. Công tử suy đi nghĩ lại có đến một khắc mà không biết phải đặt tiếp quân ở đâu, lại nữa, kỳ cuộc của nàng bày ra như là có chứa yêu thuật, chắc là do nàng quá đẹp, làm nhiễu loạn tâm tình chàng? Chàng bắt đầu cảm thấy bẽ tắc.

Bên ngoài có tiếng chê cười:

- Ngẫm nghĩ gì mà lâu quá vậy?

- Hay là chịu thua luôn đi.

Công tử nghe được lời châm chọc, mặt chàng đỏ lên. Tay chân rối rắm, chàng loay quay như gà mắc thóc mất hết cả tinh thần, không làm sao tập trung được nữa.

Người xem lại càng sốt ruột, tặc lưỡi:

-Kẻ đã bắt tài thì chớ nên phí sức trong kỳ cuộc này nữa.

Người đó nói xong, lại thêm một người khác dùng lời lẽ khiếm nhã chọc chàng:

- Ê, thằng nhóc kia! Đừng đánh nữa, mau mau bỏ xuống cúi đầu chịu thua, rồi tuột quần chống mông ra chịu đòn cho rồi.

Đám đông cười rân rân.

Công tử áo trắng xấu hổ quá, đành đứng dậy chấp tay nói:

-Chân Long kỳ cuộc của cô nương bày ra đích thật tuyệt diệu vô cùng, tại hạ phá giải không được. Xin chịu thua. Khẩn mong cô nương cho tại hạ được tái đấu?

Đám đông nhao nhao xua tay phản đối:

-Ê! Ê! Vậy là trái với điều lệ rồi!

-Ừ đúng đó! Lui ra đi!

Cô gái áo vàng đứng dậy cúi đầu chào chàng, nói:

-Chân Long là một bộ cục trong số cờ vây có ý ngăn chặn đối thủ, đa số chỉ trong khoảng mười hai con cho đến bốn mươi, năm mươi con, nhưng cuộc chân long này đã có hơn hai trăm con, công tử có thể đi được mười tám nước đã là hiếm thấy rồi.

Công tử áo trắng tuy được nàng khen mà gương mặt buồn rười rượi, sau hồi nhìn bàn cờ rồi nhìn nàng ra chiều tiếc nuối chàng lấy một cái túi ra đưa cho nàng rồi đi ra.

-Đa tạ công tử!

Cô gái áo vàng vừa nói vừa ra hiệu cho thằng bé ăn mày lấy túi tiền đem cất. Sau đó miệng nàng cười như hoa nở, bảo với đám đông:

-Không biết đêm nay còn có vị huynh đài nào muốn tiếp tục chơi ván cờ này với tiểu nữ không ạ?

Những người đang đứng vòng quanh đó phần đông châm chọc thì giỏi, chứ nhìn trận cờ này họ cũng phải bó tay. Máy người biết thuật cờ vây thì trầm tĩnh cả một lúc lâu mà không tìm được đường đi nước bước nào hết, cuối cùng lắc đầu nhìn nhau than:

-Ta vốn cũng là tay cao cờ, từ trước đến nay chưa gặp đối thủ, nhưng cờ thế này lợi hại vô cùng, ta vẫn không nghĩ ra nước giải, không biết thiếu hiệp có giải pháp gì chăng?

Người được hỏi lắc đầu cười khổ:

-Tại hạ cũng chỉ biết chút chút về kỳ thế thôi, nhưng với thế cờ này thì hoàn toàn vô phương.

Người khác xoa đầu liên tục thốt:

-Gay go rồi, gay go rồi.

Cô gái áo vàng chờ một hồi không thấy ai ra đấu cờ với nàng nữa thì bắt đầu thu dọn bàn cờ. Nàng cầm lên hộp cờ đen, rồi đến chiếc phản đối diện cầm lên hộp cờ trắng, vô tình làm một con cờ trắng rơi xuống, nhưng cờ chưa chạm vào đất đã bị ai đó giơ tay chụp lấy, rồi ném về phía bàn cờ, ghim vào phiến thạch phát lên một tiếng phập!

Những người bên ngoài thấy thế cờ bất thường, tức thì nhìn quanh quất, sau hồi biết người ném cờ là ai họ xì xào cười nhạo:

-Đúng là khả năng chơi cờ của tên này kém quá!

Một người thờ dài nói:

- Ai lại tự tay mình giết một loạt quân mình như thế? Đúng là quá hồ đồ!

Cửu Dương nghe những lời chế nhạo chàng, chỉ im lặng.

-Trên đời sao lại có người chơi cờ như vậy chứ? - Lại có thêm tiếng thằng thót kêu lên.

Lời vừa dứt thì một cô nương giống hệt cô gái áo vàng xuất hiện, nàng cũng mặc bộ áo màu vàng rực. Người đẹp vạch đám đông bước ra, tròn mắt nhìn Cửu Dương.

Nhìn thấy thiếu nữ bất phàm, đẹp như thiên tiên giáng thế này, Cửu Dương cũng không khỏi nhìn thêm cái nữa, còn đám đông thì nhìn đến nghẹn mặt ra.

Hai cô gái song sinh vô cùng diễm lệ, nhưng cô gái đến sau này trong tú khí lại có một chút hào khí chiếu rọi nên thêm phần rực rỡ, đẹp như đóa hoa mai khoe sắc thắm giữa mùa xuân. Còn thần sắc cô gái đánh cờ thì như hoa cúc sáng sớm mùa thu còn long lanh những giọt sương, hai má ửng đỏ như ráng chiều ánh lên mây trắng, đôi mắt vừa sáng vừa trong trẻo như ánh trăng.

Đôi lông mày cô gái đẹp như hoa mai dính chặt vào nhau, nàng tiến thẳng tới chỗ Cửu Dương đang đứng, nói bằng giọng phật lòng:

-Cả đời sư thúc của tiểu nữ nghiên cứu thuật cờ vậy, rồi lấy kinh nghiệm học được đó mở ra kỳ cuộc tâm quyết này, huynh làm vậy thật tình sỉ nhục thúc thúc của tiểu nữ rồi đó!

Cửu Dương bị “người đẹp hoa mai” trách, mỉm cười nói:

-Xin cô nương bớt giận, tại hạ không có ý đó. Kỳ cuộc này rất cao thâm, tại hạ suy nghĩ mãi cũng không tìm ra cách nào để khắc phục, chỉ còn cách tìm đường sống trong cõi chết mà thôi.

Bên ngoài không hiểu chàng nói gì, tiếp tục chỉ trỏ cười nhạo.

Chỉ có Nghị Chánh sau hồi vỗ vỗ trán là ồ lên thán phục.

-Trước mặt quân đen là một cảnh hỗn độn - Nghị Chánh quay sang nói với đám đông - Người bạn này của tôi mới phải giết cờ của mình, hy sinh quân mình để mở ra con đường khác.

Quả nhiên sau khi thắng bé ăn mỳ gỡ những quân cờ trắng bị quân cờ đen vây hãm ra thì trên bàn cờ hé lộ một nước cờ khác, một nước cờ mới, những quân cờ trắng còn lại bây giờ đã có đường để đi.

Đám đông vỗ lế, vỗ tay rân rân.

Thằng bé Hiểu Lạc đương nhiên hí hửng toét miệng ra mà cười.

Cô gái đẹp tựa hoa mai ửng hồng đôi má, chưa kịp nói gì thêm thì cô gái xinh như hoa cúc lên tiếng mời Cửu Dương ngồi xuống chơi cờ với nàng, chàng cũng bị thu hút bởi kỳ cuộc này nên cũng không chối từ.

Thêm qua vài nước cờ, “người đẹp hoa cúc” nhìn chàng nói:

-Không ngờ huynh đây sắp sửa hóa giải được kỳ cuộc của sư thúc tiểu nữ rồi, huynh thật là một nhân tài thiên phú, trí tuệ phi phàm.

-Cô nương đã quá khen tại hạ - Cửu Dương mỉm cười nói.

Người đẹp hoa cúc nhìn theo hướng cờ chàng đánh ra, từng con cờ của chàng bay đi vun vút, nàng lắc đầu nói:

-Không phải là tiểu nữ quá lời đâu, kỳ cuộc này của sư thúc tiểu nữ mấy mươi năm không hề có ai có thể hóa giải được, bây giờ huynh đã hóa giải được, coi như tâm nguyện của sư thúc đã được hoàn thành rồi, tiểu nữ thật sự cảm kích vô cùng.

Đám đông bên vỗ tay nói:

- Vậy thì làm theo điều kiện đã giao đi!

-Hai người trai tài gái sắc, xứng đôi vừa lứa! Hay là đêm nay kết hôn luôn đi!

-Đúng rồi! Đúng rồi!

Cửu Dương nghe nói vậy bụng giật thon thót, sự thật thì chàng đã quên khuấy mất cái điều này...

Đúng khi này quân cờ đen gặp nguy hiểm sắp thua, chỉ cần bên trắng hạ một quân nữa là phân thắng bại, nhưng Cửu Dương lại cố ý bắn quân cờ không chính xác, không trúng vào chỗ giao điểm của đường ngang đường dọc mà gắn vào một chỗ trống.

Đám đông á lên mấy tiếng:

- Thế là thế nào?

-Rõ ràng hán đây sắp thắng trận cờ này!

Người đẹp hoa mai cười nói:

- Các vị, chắc các vị đã quên điều kiện của hai tỉ muội chúng tôi, lúc trước hai người chúng tôi đã nói là phải thắng cả hai cuộc thi đồ thì mới toàn thắng.

Ngay sau đó nàng thêm lời, nét mặt và giọng nói toát đầy vẻ tự tin, tự tin đến độ cao ngạo:

- Dầu là khi này vị huynh đài này bắn trật quân cờ nhưng cũng có thể coi như huynh ấy đã thắng tỉ tỉ của tiểu nữ rồi, huynh đây cao cờ, phần này hai chị em chúng tôi chịu thua. Bây giờ mời huynh giải câu đố của tiểu nữ?

Cửu Dương nghe vậy nhớ lại lời của người ngoài cổng chợ, thăm nhủ thì ra cô nàng này là người chuyên ra đề câu đố về rượu.

Đối với Hiểu Lạc thì sự phụ nó nức mắt ra đời là đã thử qua rượu rồi, người trong hội thường hay kháo nhau sự phụ nó từ nhỏ uống rượu thay cho sữa mẹ, nên nó tin chắc sự phụ nó sẽ thắng trận tiếp theo rất dễ dàng, nó bèn nín áo Cửu Dương nói:

- Sự phụ à! Đồng ý đi sự phụ, dạy họ một bài học đi, trên đời này sự phụ là sành rượu nhất!

Cửu Dương cảm thấy cũng khá thú vị nhưng vẫn yên lặng không đáp, chỉ ngồi trên tấm phản ngược đầu lên nhìn hai cô gái áo vàng, do dự nửa muốn gật đầu, nửa muốn không. Khi này trong trí chàng tự nhiên hiện lên hình bóng một người con gái nhu mì dịu dàng với cặp mắt mơ mơ buồn. Những bước đi của người con gái đó thật khoan thai, thân hình thon nhỏ, và mái tóc bay bay trong gió trông càng đẹp, dễ thương vô cùng.

Chàng tự dung thêm khát được nhìn thấy nét mặt nhu mì khả ái đó, khát khao muốn thấy cái dáng trầm lặng phảng phất buồn và mái tóc đen mượt mà. Chàng khẽ thở dài, tự nhiên nghĩ nàng không giống hai cô gái đang đứng trước mặt chàng đâu, mà với chàng, nàng như một đóa tường vi. Trong các loại hoa, hoa nào chàng cũng thích, nhưng hoa mai hoa cúc quá sắc sỡ không giống nàng mấy. Hoa tường vi tao nhã, có một vẻ đẹp chiều sâu mới giống nàng được.

Đám đông thấy Cửu Dương ngồi trầm ngâm thì sốt cả ruột, bèn xúm lại mỗi người nói một câu. Cửu Dương như sự tỉnh, khẽ chau mày một cái, muốn xua đuổi hết ý tưởng buồn trong lòng, tự nhủ chàng không có tư cách gì để nhớ thương nàng nữa. Cuộc tình của chàng từ khi bắt đầu đã là một chuỗi ngày phiền não không làm sao giải thoát được rồi.

Cửu Dương đưa mắt nhìn những người đứng đầy trong chợ, định lắc đầu nhưng lại thấy cô gái đẹp như hoa mai cũng đang mở to mắt nhìn lại chàng, trong cái vẻ đẹp của nàng có chút buồn bình, trong cái tính ngay thẳng chứa đựng sự ngạo nghễ, nhiệt tình lẫn liều lĩnh của kẻ còn non sữa.

Không hiểu sao Cửu Dương lại gật đầu.

Người đẹp hoa mai thấy vậy vội vã dẫn mọi người đi vào một quán rượu trong chợ.

Trong đám người đi coi náo nhiệt có một kẻ đội chiếc nón rom to vành, phủ thêm chiếc khăn sùm sụp màu trắng cũng lặng lẽ bám theo. Tự này khi Cửu Dương tiến vào chợ Hồ Lô thì người này đã theo dõi chàng rồi.

Cô gái hoa mai bảo chừng quầy đem hết rượu trong quán mang ra. Lát sau toàn thể rượu trong quán được cả đám tiểu nhị bung đến, mùi thơm ngào ngạt dâng khắp nơi.

Nét mặt vui vẻ, người đẹp hoa mai nhìn Cửu Dương nói:

- Không biết huynh đã nghe qua nguyên tắc của cuộc thi đồ này chưa?

Cửu Dương lắc đầu, những người đứng gần muốn chứng tỏ ta là người hiểu biết nhiều, vội tranh nhau nói:

- Cuộc thách đồ này là pha rượu đoán tên.

Một người khác cầm ba cái ly lên nói:

- Huynh đài có thể tùy tiện pha ba ly rượu, mỗi ly có thể dùng bao nhiêu thứ rượu cũng được, nàng ấy ném qua rồi sẽ nói ra tên những loại rượu đó.

Cửu Dương gật đầu, cô gái hoa mai vẫn giữ nguyên nét cười quay mặt đi, dùng vải đen bịt đôi mắt tuyệt đẹp của nàng lại. Chừng quầy căng một tấm bình phong ra.

Lát sau Cửu Dương ở đằng sau tấm bình phong thoáng cau mày một chút rồi cũng cầm mấy loại rượu lên bắt đầu pha pha chế chế.

Chàng rót hai bầu rượu vào một cái ly, bảo Hiểu Lạc mang cho cô gái.

Cô gái quay lại tháo tấm vải đen đang che đôi mắt nàng xuống, mắt nàng lớn nổi bật dưới hai hàng lông mày đậm. Gương mặt sáng láng, lạnh lợi lém lỉnh, nàng cười nói:

- Ly rượu này được pha chế từ hai loại rượu Hồng Vân Tửu và Đào Tiên Đơn.

Bây giờ Hiểu Lạc hoảng hốt, thật sự không thể như vậy được, nó nhủ bụng, cô gái này đã uống vào một giọt nào đâu! Sự phụ của nó, người sành rượu nhất thế gian này, chẳng ai trên đời này hơn người nữa, không thể được! Không thể có chuyện như vậy được!

Nghị Chánh càng ngỡ ngàng hơn, há hốc mồm ra mà nhìn cô gái áo vàng, nhũ bụng cô nàng này chỉ ngửi qua mùi trong ly là đã đoán đúng tên rượu ư?

- Có đúng vậy không hở huynh đài? – Cô gái xinh như hoa mai hỏi.

Cửu Dương không trả lời, chỉ vờn cái cổ ra khỏi tấm bình phong mà gạt, chàng hãy còn thất sắc. Rõ ràng hai loại rượu này mùi hương rất nhạt, rất khó ngửi ra được, chỉ có thể phân biệt khi uống vào vì vị đắng của trái đào tiên hòa với vị chua của gạo đã được lên men...

- Ta không tin là cô ả có thể đoán được nguyên liệu của ly rượu thứ hai này - Nghị Chánh hăm hở nói với Cửu Dương, cầm một bầu rượu lên định trở tài pha rượu.

Nhưng người đẹp hoa mai nghe vậy liền nói:

- Được thôi! Nhưng huynh đài đợi tới phiên của huynh đi, giờ đang là cuộc đồ của anh chàng đó.

Nàng đặt ly trả lại mâm cho Hiểu Lạc, xong lại kéo khăn lên tiếp tục che đôi mắt.

Nghị Chánh nghe vậy buộc phải lui ra, trong lòng hẳn nhiên ảm ức lắm. Cửu Dương lại tiếp tục pha ly rượu thứ hai rồi một lần nữa bảo Hiểu Lạc mang đi.

Cửu Dương liên tiếp thất bại, không tài nào lừa được cái lưỡi của cô gái áo vàng. Lần này trong ly có rất nhiều loại rượu nhưng nàng chỉ cần nếm một chút đã trả lời được.

- Rượu này được pha chế từ sáu loại rượu Lãnh Vân, Tích Dương, Hải Mộc, Kim Sơn, Đào Tam Phân và Ngọc Linh.

Những người đứng trong quán rượu bất giác ngẩn ngơ. Ngay cả cô gái hoa cúc dầu đã thừa biết tài thử rượu của em gái cũng không khỏi sững sốt. Cô gái hoa cúc thấy ly rượu trắng bé mang tới, cũng uống vào một ngụm, đang thử nếm óc tìm xem có những loại rượu nào mùi vị như vậy nhưng chưa kịp nghĩ ra thì muội muội nàng đã kể một lèo khiến nàng phục lẫn.

Mọi người chưa hết kinh ngạc, người đẹp hoa mai đã nhanh nhẩu tiếp:

- Rượu Lãnh Vân là danh tửu Hà Bắc, được chế tạo bằng gạo nếp cái hoa vàng. Người ta trồng loại nếp này trên cánh đồng dưới chân Thái Hành sơn. Rượu Lãnh Vân là lễ vật mà quan tri huyện Hà Bắc dâng lên triều đình mỗi năm và thường xuyên được ngự phòng sử dụng trong những buổi yến tiệc uy nga tráng lệ cho các phi tần và hoàng đế.

Lần này thì Hiểu Lạc tai ù như xay lúa, giật giật tay áo Nghị Chánh, khi Nghị Chánh cúi mình xuống nó lao thảo vào tai chàng:

– Sur bá à, sur bá nghe tên mấy loại rượu này chưa?

Nghị Chánh hít vào một hơi, hạ thấp giọng:

– Ta chỉ biết mỗi rượu Hải Mộc à.

– Con nghi lắm!

Hiểu Lạc nói, rồi nó nhìn Cửu Dương, liếm môi hỏi:

– Những loại rượu vừa rồi cô nương đó có phịa ra không vậy sư phụ?

Đám đông cũng hòa theo:

– Ủ, chúng tôi nghe lạ hoắc à!

Chưởng quầy chưa trả lời thì người đẹp hoa mai thân nhiên đáp:

– Những loại rượu đó hoàn toàn có thật hết! Bất kỳ người nào có tửu lượng tốt thì sẽ biết thôi!

Nghị Chánh đường đường là một đấng nam nhi đầu đội trời chân đạp đất, tuy tửu lượng không bằng Cửu Dương thật nhưng hằng tuần đều chén tạc chén thù với các anh em trong hội, vậy mà bị một cô nương tuổi tác chưa quá đôi tám vờ đùa cả năm, liệt chàng vào hạng “tửu bôi thiên cận” luôn.

Nghị Chánh tức sôi nhưng chẳng biết cách nào chống chế, bèn khịt mũi chất vấn:

– Thế rượu Tích Dương và rượu Kim Sơn là rượu gì, cô nương tả thử xem?

Người đẹp hoa mai chẳng bối rối rối mây may, lim dim mắt nói:

- Rượu Tích Dương là loại rượu được chế biến bằng phương pháp ngâm lá Tích Dương với mật ong. Còn rượu Kim Sơn là thứ rượu chỉ dùng gạo lứt nếp chiêm đề nấu và đặc biệt là khi nấu thì không cần xay trắng mà chỉ xay lứt, nghĩa là lớp cám bọc bên ngoài hạt gạo vẫn còn nguyên vẹn.

Nghe nàng trả lời lâu lâu, Nghị Chánh và Hiểu Lạc chỉ biết ngệt mặt mà nhìn. Nàng kể về rượu Tích Dương gì gì đó, bọn họ ngo ngác đã đành. Nhưng đến khi nàng mô tả cụ thể cái thứ gạo lứt đó, họ càng hoang mang hơn nữa.

Nghị Chánh lại hỏi về rượu Hải Mộc, bụng bảo dạ cái này ta biết rành nhất đây, còn lâu mới lờ được ta...

Ngờ đâu cô gái nói:

-Rượu Hải Mộc có mùi vị thơm ngọt, vốn dĩ là món đặc sản của người tộc Hắc Mộc Na. Rượu này được ngâm ủ từ trái Hải Mộc nên có màu nâu sồng sáng, trái này thường hay mọc đầy ở dãy Thiên Sơn. Cây ra hoa màu trắng. Từng chùm tươi tắn kết bông trong mùa xuân và cho quả vào mùa thu khi khí trời chuyển lạnh.

Nghị Chánh gật gù cho là phải, sau đó hỏi tiếp về rượu Đào Tam Phân. Lại được nghe giọng nàng thánh thót như tiếng chim hót vang lên:

-Rượu Đào Tam Phân được ngâm từ trái đào tiên, cây này mọc ở núi Hy Mã Lạp. Cây cho quả màu xanh, bên trong chứa đầy nhựa màu trắng, lá cây nhỏ bằng đồng xu và có màu xanh nhạt. Cây ra hoa năm cánh màu hồng tía...

Nghị Chánh đứng nghe nàng thao thao bất tuyệt, chân thì mỏi, đầu lại đau, cục tức thì bị nghẹn ngang cổ không trôi xuống được, chàng tức tối chất vấn tiếp:

– Thế còn rượu Ngọc Linh, cô nương thử tả...

Cửu Dương liền xua tay:

– Thôi khỏi tả nữa, bây giờ nghỉ một chút đi!

Người đẹp hoa mai ngo ngác:

– Sao huynh đài chịu thua sớm vậy?

Hiểu Lạc cũng không giấu vẻ ngạc nhiên:

– Cuộc “tỉ thí” chưa xong mà sư phụ!

Cửu Dương khoát tay:

– Ly thứ ba để lát nữa pha tiếp, bây giờ ta phải... đi nhà sau một chút!

Dứt lời không để ai hỏi tới hỏi lui thêm câu nào nữa, Cửu Dương cầm tay Nghị Chánh lời tuột ra khỏi căn trước của quán rượu, ra phía sau bếp.

Vừa qua khỏi tấm màn che căn nhà trước với nhà sau, Nghị Chánh đã thắc mắc ngay:

– Bộ huynh bị đau bụng thiệt hả?

– Đau đầu mà đau! – Cửu Dương nhe hàm răng trắng bóng ra cười – Đó là huynh đẩy phía ra để chuồn đi thôi!

– Chuồn đi? – Nghị Chánh trố mắt – Sao lại chuồn đi?

Cửu Dương thở dài:

– Chứ ở lại làm gì? Ở lại để thua cho sớm à, để huynh đây dùng thời gian này suy nghĩ một chút đã.

– Ồ há - Nghị Chánh gật gù.

Hai người đi một vòng nhà sau, đắm chiêu suy nghĩ, rồi nghĩ suy, lát hồi bết tắc vẫn hoài bết tắc,

Nghị Chánh tự nhiên nói:

-Cô gái đó so với đại muội và tiểu muội huynh thật là một trời một vực. Huynh còn nhớ chuyện sinh nhật Tiểu Tường không?

Nói xong dùng chõ huyệt vào hông Cửu Dương một cái, làm cho Cửu Dương đang đắm chiêu cũng phì cười:

-Làm sao mà quên cho được.

Từ lượng của nữ thần y và Lâm Tổ Đình thật kém. Chàng nhớ năm ngoái có lần chàng, Nghị Chánh và hai nàng đến quán rượu của Tiểu Tường chơi. Hôm đó là sinh nhật Tiểu Tường, Cửu Dương Nghị Chánh bao luôn cả quán rượu. Hai cô gái uống mấy ly đã say. Khi tiệc tàn, Tiểu Tường tiễn bọn ra cửa, Lâm Tổ Đình chỉ trên cao nói:

-Đẹp thật, nhìn mặt trời sáng chưa kia!

-Sai bét! – Nghị Chánh cười - Đó là mặt trăng!

Lâm Tổ Đình lên giọng:

- Mặt trăng đâu mà mặt trăng. Huynh ngu bỏ xù!

Bị chê tối tăm mảy mặt, Nghị Chánh tức mình cãi:

- Huynh mà ngu? Trời đang tối mịt, có muội bão là mặt trời mới ngu.

Họ cãi nhau cho đến khi không chịu được nữa, quay sang nữ thần y khi này lão đảo đi bên cạnh Cửu Dương. Lâm Tổ Đình hỏi:

- Này muội muội, hãy nói xem cái vật đang chiếu sáng trên kia là mặt trời hay mặt trăng vậy?

Nữ thần y cau mày nhìn lên trời chăm chú, lát hồi quay sang lớn lên hỏi sư huynh nàng:

- Thát ca này, họ định hỏi cái bên trái hay bên phải đây?

Cửu Dương Nghị Chánh gờ nhớ chuyện này cười không ngưng lại được. Lại nhớ thêm cũng trong bữa tối hôm đó, bọm nhậu say bí tỉ trên đường về nhà, tới bờ sông, họ định đặt chân lên cầu Tây Lâm để về Hắc Viện, bỗng Lâm Tổ Đình la lên:

- Thôi chết! Cầu có một bây giờ thành hai rồi!

Đoạn nàng quay sang Cửu Dương và Nghị Chánh lo âu nói:

-Giờ sao đây các huynh, rùi mà bước nhằm cái cầu "ảo" là ngủm luôn!

Nữ thần y khôn vặt:

- Có lẽ là vì hồi nãy chúng ta chỉ làm có một châu rượu nên mới thành hai cái cầu. Hay là giờ quay trở lại quán Tiểu Tường làm thêm một châu nữa, bảo đảm biến thành ba cầu. Rồi tụi mình qua cái giữa là chắc ăn nhất!

Nghị Chánh kể lại hai chuyện này, Cửu Dương tự dưng thấy nhớ thương sư muội chàng quay quắt, bất giác ngưng cười thò dài một tiếng.

Nhắc tới Tiểu Tường, Nghị Chánh cũng chất lưỡi nói:

-Khi nãy cô nương đó nói nguyên liệu những thứ rượu đó, thật tình cô ấy am hiểu về rượu nhiều hơn đệ gấp trăm gấp ngàn lần ấy, phải chi Tiểu Tường có ở đây thì...

Nghị Chánh đang nói, Cửu Dương bỗng chạy lại góc bếp chỉ vào một vật, miệng reo lên:

-Đây rồi, đây rồi, chính là nhà ngươi rồi, thứ ta đang cần...

Nghị Chánh giương mắt éch:

-Cái này cũng được sao?

Cửu Dương phẩy ống tay áo:

-Tới nước này không được cũng phải thử một phen xem sao!

Sau hai trận đấu rượu, Cửu Dương thảm bại hạ phong. Bây giờ chỉ còn trông cậy vào hiệp cuối cùng này thôi. Chàng cùng Nghị Chánh trở lại nhà trước, vén màn đi ra. Nghị Chánh đi phía sau Cửu Dương tay bưng một bình rượu, miếng vải đỏ hầy còn bịt kín trên miệng bình rượu chưa khui ra. Đám đông vẫn còn đó háo hức chờ đợi. Trong khi chờ đợi, bọn họ cũng khui rượu ra uống. Đêm đó quán rượu bỗng dưng đông khách nườm nượp, đúng là tiền vô như nước.

Cửu Dương bảo Nghị Chánh khui bình rượu mới này ra, rót vào một cái ly.

Chường quầy chạy lại nói nhỏ vào tai Cửu Dương:

- Vị khách này, rõ ràng lão đây đã cho người mang hết rượu trong quán này ra rồi mà, sau bếp làm gì còn bình rượu nào nữa, huynh lấy đâu ra vậy?

Cửu Dương háy mắt một cái. Chường quầy hiểu ý lui ra. Nghị Chánh đích thân mang ly lại nói với người đẹp hoa mai:

-Loại rượu đặc biệt này bảo đảm cô nương không thể nào đoán ra được đâu!

Dứt lời trao cho nàng cái ly. Cô gái hoa mai nâng ly lên ngửi, phát hiện lần này rượu không có mùi nên buột phải nếm một chút, cũng vẫn không nếm được vị gì trong ly.

Mãi cho tới khi nàng uống hết cả ly rượu mà vẫn chưa tìm ra nguyên liệu trong đó thì hai cặp chân mày nàng chau lại, rõ là đang suy nghĩ rất sâu. Song nàng nhủ bụng uống loại rượu này vào cảm giác thật là mát mẻ dễ chịu.

Thấy nàng im lặng, Hiểu Lạc vỗ tay bôm bốp nói:

- Thế nào, đại tí ti đã chịu thua chưa?

Cô gái hoa mai trả ly cho Nghị Chánh cầm giữ, miệng hỏi vồn vập:

- Ta thua đó, huynh nói đi, đó là thứ rượu gì thế?

Nghị Chánh cười cười không đáp, đầu chàng hất hất về phía Cửu Dương.

Cô gái vụt lại gần Cửu Dương nói:

- Không biết loại rượu đó được cất từ những nguyên liệu gì đây hở huynh đài?

- Tại hạ xin thất lễ - Cửu Dương lắc đầu ồm ồm nói - Không thể tiết lộ vì đó là thứ rượu gia truyền của tại hạ.

Vừa nói chàng vừa theo thói quen rút cây quạt màu trắng trong áo ra phe phẩy, rồi sực nhớ mình đang là người Hôi nên cất quạt vào trở lại.

- Huynh cứ nói cho muội biết đi mà – Cô gái lại lên tiếng, liên tục trì kéo áo chàng.

Cửu Dương vẫn một mực lắc đầu.

Nàng kê tai chàng nói:

- Nói nhỏ nhỏ cũng được mà.

Sự láu cá của cô gái này khiến Cửu Dương phì cười:

- Đã nói thì lớn nhỏ gì cũng thế thôi.

Người đẹp hoa mai còn đang ngẩn ngẩng ra chiều giận dỗi thì khi này từ trong đám đông bỗng có một người đứng ra nói:

- Rượu gì chứ, là nước là đó!

Đám đông giật mình nhìn người đội nón rộng vành mới vừa thốt lên lời này. Người đó chậm rãi gỡ nón xuống ôm trong tay. Cửu Dương cũng kịp nhìn thấy cổ nhân, tự nhủ trên đời chỉ có nàng là hiểu chàng nhất, trong lòng chàng tự dưng dâng lên cảm giác ấm áp. Thật ra lúc đánh nhau với bọn Tứ Xuyên hào kiệt trong quán rượu chàng đã sớm phát hiện ra nàng, tuy là khi đó nàng mang khẩu trang che kín mặt mày nhưng vẫn không giấu được thân hình nóng bỏng quyến rũ đằng sau chiếc áo khoác dày cộm, nhưng sau khi nàng ra tay cứu giúp Hiểu Lạc đã biến đi đâu mất. Bây giờ nàng lại xuất hiện trước mặt chàng.

Người đẹp hoa mai thảng thốt kêu lên:

- Nước là? Là nước là thật sao?

Rồi nàng cười lớn nói:

- Từ lâu ta đã quen lấy rượu để làm giảm cơn khát rồi, đã quên vị của nước ra sao, không ngờ nước lại có vị thanh khiết tuyệt vời như vậy!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 22: Hồng nhan tri kỷ

Vẫn xa thân âm thầm chia sẻ

Vẫn hiện ngang ngạo thế không chờ

Vẫn cho khi đó thờ ơ

Vẫn như sóng vỗ nát bờ thể nhân

Vẫn yêu chẳng chấp lòng sân

Vẫn như đá cuội trần trần giữa trời

Vẫn trong như ngọc sáng ngời

Vẫn như nguyên vẹn một lời nguyện xưa

Vẫn như bến vắng đò đưa

Vẫn đi khắp cảnh nắng mưa một mình

Vô tâm đối cảnh si tình

Khỏi tâm vọng tưởng bóng hình thiên nhai...

Cửu Dương men theo con đường mòn nhỏ, hai bên đường mọc hai hàng cỏ bông lau, trở về khu trại trên núi Đồng Sơn. Tiểu Tường lặng lẽ đường xá xa xôi, khổ cực trăm bề mới tới được nơi này, giữa đường còn bị hai tên du thủ du thực treu ghẹo, nàng đương nhiên không đời nào chịu về Hàng Châu, cứ lẻo đẻo theo chàng. Nhiều lần lên lên nhìn chàng, với hàng hàng lớp lớp câu nói đầy lòng song nàng không rút ra được một câu nào để nói.

Cửu Dương đi được một quãng xa, liếc sang thấy nàng vẫn còn kẻ bên, thật tình chàng rất xúc động, xong vẫn không quay sang nhìn nàng, chàng bảo:

- Muội đến đây làm gì?

Trong lòng Tiểu Tường như có kim đâm, tự nhủ chẳng lẽ chàng không biết tấm lòng mình dành cho chàng?

Nàng không đáp mà hỏi lại:

-Muội tới làm gì, huynh không biết thật sao?

Lời này làm Cửu Dương cảm thấy bất nhẫn, thoáng im lặng, lát sau chàng nói:

-Muội đối với huynh một lòng một dạ, huynh đây cũng không phải cỏ cây, sao lại không biết chứ...

Khi này trong đầu chàng hiện lên hình ảnh một bé gái khoảng tám mười tuổi, mặc bộ quần áo hồng phấn mình bông nhỏ. Tóc nàng thắt bím thả xoà về hai bên vai, lông mi dài quót cong che lấy cặp mắt to mọng nước. Mũi nhỏ xinh xắn, miệng nhỏ duyên duyên, trông nàng có vẻ gì thanh thoát không nói được. Một tay nàng vịn thành cầu, miệng nàng cười duyên đáng gọi “thất ca! Thất ca ời!”

Chàng thờ dãi nói:

-Như muội cũng biết, chuyện của huynh... sẽ mãi mãi như vậy. Bây giờ huynh chỉ muốn giúp thiếu đà chủ làm nên đại nghiệp, sau đó trở thành một lãg tử giang hồ. Nên muội hãy về đi, đừng trông chờ huynh nữa, lòng huynh đã định, huynh không muốn làm lỡ dở hạnh phúc của cả đời muội.

Nước mắt bắt đầu xuất hiện trong mắt Tiểu Tường, nàng cúi đầu nói:

-Huynh bỏ muội mà đi, không phải đã làm hỏng rồi sao?

Cửu Dương vẫn không nhìn nàng, nói:

-Thật tình xin lỗi muội, nhưng bây giờ huynh là mạng khổ, trái tim huynh đã chai sạm như sỏi đá rồi, xin muội hãy quay về.

Nghị Chánh và Hiếu Lạc đi phía sau hai người họ, Nghị Chánh thuận tay ngắt một cọng cỏ lau ngậm trên môi. Chàng nghe Cửu Dương bảo Tiểu Tường:

-Hơn nữa ở đây đôi núi hoang vu, cực khổ trăm bề...

Tiểu Tường nói:

-Thế nên muội mới đến đây, có thêm muội ở nơi này chắc chắn sẽ giúp được các huynh nhiều việc lắm

Cửu Dương vẫn nói:

-Nhưng các huynh lần này là đi lên núi kiếm đồng, chuyện của nam nhi, muội thì khác, muội là con gái...

-Phụ nữ thì đã sao? - Tiểu Tường ngăn lời chàng.

Rồi nàng bắm mấy lông tay nói:

-Hoa Mộc Lan, Mộc Quế Anh, Lư Hồng Ngọc, Tùng Quán Hương, họ không phải là phụ nữ à? Đừng nói chỉ đến những người có tiếng tăm, ví như Tôn nhị nương ở núi Lương Sơn, Phó tam nương và các vị của nhà họ Cổ, nếu đem họ ra so với đàn ông thì đâu thua kém gì mấy. Lại nữa sư thái năm xưa chống đối quân Thanh đã lên núi tuyết Thiên Sơn sống trên đó hết một năm hai tháng, đốn củi mài dao, nấu cơm, săn bắn, có việc gì cản trở được bà?

Nghị Chánh nghe nói vậy, bước lên phía trước dùng cọng cỏ lau quất lên đầu Tiểu Tường:

-Cái cô này! Coi cô đó, đáng trọng phu còn chưa nói dứt một câu, cô đã nói một lượt tới mười câu, Thiên Văn huynh ấy không thích loại con gái mồm mép tép nhảy vậy đâu!

Tiểu Tường bấy lâu khắc khẩu với Nghị Chánh, liền quay lại giật lấy cọng cỏ:

-Hừ! Chuyện riêng tư của bốn nương, ai kêu người dung xía vào?

Nàng trẻ môi tiếp:

-Đúng là mồm chó không bao giờ mọc được ngà voi mà!

Nghị Chánh trợn mắt nhìn môi dưới nàng nhon ra, trong bụng ức lắm, định trả đũa câu gì đó thì bị Hiểu Lạc kéo tay chàng đi tọt vào một ngôi lều. Dưới ánh trăng hạ tuần, những túp lều của các công sinh hiện ra trước mắt Tiểu Tường. Cửu Dương nói ở nơi hoang vắng tiêu sơ này đâu khác gì cảnh màn trời chiếu đất thật tình rất đúng. Nàng thấy tất thấy có năm mười mấy ngôi lều được dựng lên trông rất sơ sài, ngoài ra còn có mấy chục con ngựa, cỗ xe, xêng, cuốc để la liệt trên mặt đất, mấy cái lu đựng nước và đồ dụng dành để nấu ăn ngoài trời. Nàng thâm nhủ cảnh tượng như là đang chạy giặc vậy, không biết sang đến mùa đông họ sẽ ra sao?

Cửu Dương đi tháo sợi dây cương buộc ngựa vào thân cây tùng ra, dẫn một con ngựa lại nói:

-Ngựa đã chuẩn bị rồi, mời muội lên đường.

-Huynh định đuổi muội đi thật sao?

-Muội không thương lộ, huynh không an tâm để kiểm đồng được.

-Muội không đi!

Tiểu Tường nói rồi buông mình ngồi bệt xuống đất, dùng cọng cỏ vẽ những đường lằn ngoằn trên cát. Hiểu Lạc khi này đang dùng gàu múc nước uống chỗ cái lu, ngó thấy Tiểu Tường đang chơi trò ăn vạ nó liền buông chiếc gàu đánh "xoảng" một cái xuống nền đá, chạy lại nói:

-Đại sư ti à, nghe sư phụ của đệ khuyên đi, ở trên núi này có nhiều lưu quỳnh lắm, ti ở đây chưa qua tám ngày sắc đẹp sẽ trở thành như bà già vậy đó.

Tiểu Tường là con gái, đương nhiên vấn đề nhan sắc phải được nâng lên hàng đầu, nhưng nghĩ tới thảm cảnh nàng thân gái dặm trường một mình lẻo đẻo đi về, còn tội tệ hơn nữa là không được ở cạnh chàng, nàng nhìn xuống đất, lắc đầu nói:

-Muội không đi về đâu, huynh biết chẳng, lúc huynh đi rồi bỏ lại muội một mình, chưa bao giờ muội thấy cô đơn đến vậy.

Cửu Dương im lặng. Hiểu Lạc nói xong một câu, thấy không cứu nguy được cho sư phụ nó, nó cũng trở lui.

Tiểu Tường lại nói:

- Sau khi huynh đi rồi, tâm hồn muội hoàn toàn trống vắng.

Cửu Dương vẫn lặng thinh không nói, song chàng cũng như nàng, hiểu nỗi trống trải trong tâm hồn thật là đáng sợ dường nào. Và chỉ có những người cảm thấy trống trải mới biết quý giá giây phút hạnh phúc khi gặp lại nhau.

- Cũng có thể chúng ta sẽ mãi mãi chỉ là tri kỷ của nhau, nhưng cũng không sao đâu, vì chỉ có bên cạnh huynh muội mới không cảm thấy lòng mình trống vắng.

Tiếng Tiểu Tường lại vang lên, dưới ánh trăng, da nàng trắng như ngọc, tóc mềm như nhung, đôi mắt to đen lay láy chứa chan tình.

Tiểu Tường người dong dong cao, đứng hiệu "trường túc." Thân nàng lại thon thon, gầy gầy, mày đậm, môi cong. Nét đẹp toàn diện ở nàng là bộ ngực bốc lửa. Ở nàng tuy có hơi thiếu phần nữ tính liễu bỏ nhược chất song được cái hoạt bát siêng năng. Giữa mắt và mũi của nàng, nét đẹp anh thư nhiều hơn nét đẹp kiều mỵ. Mắt nàng sắc sảo long lanh, mỗi quét mắt của nàng đều có sự gườm gườm lôi cuốn.

Nàng đứng lên cầm lấy tay Cửu Dương.

-Thiên Văn, xin huynh đừng đuổi muội đi được chẳng? Chỉ cần muội có một vị trí nào đó trong trái tim huynh, nhỏ thôi, nhưng với muội như vậy là quá

đủ rồi. Muội xin hứa là mọi chuyện chỉ dừng lại ở đó, không gì hơn nữa cả đâu. Muội sẽ tôn trọng cách mà duyên số sắp đặt. Muội là người đến sau, vì thế, muội không có quyền gạt hình bóng người khác sang một bên để tiến đến gần huynh.

Cửu Dương nghe nàng nói, trong lòng chợt trào lên một cảm giác ngọt ngào.

Tiểu Tường chờ một hồi không nghe Cửu Dương nói gì, vừa thương vừa giận, lúc này không kìm nổi mấy giọt lệ tuôn rơi, nàng vừa khóc vừa quay lưng chạy đi.

Lát sau nàng nghe tiếng chân đuổi theo nàng, Cửu Dương chặn đường bảo:

- Tường nhi, muội khoan đi đã...

Tiểu Tường òa khóc nức nở.

- Dù sao thì muội cũng đã đến, hãy ở nơi này chơi thật vui vẻ.

Tiểu Tường không dấu nổi vui mừng, vội gạt lệ đáp:

- Nhất định thế!

Cửu Dương cũng giơ tay lau nước mắt giúp cho nàng. Tiểu Tường ngã đầu vào ngực chàng, để chàng vỗ về trên vai nàng, cứ thế cả hai tựa vào nhau rất lâu. Có tiếng gió thổi vi vu bốn bề trong im lặng đó.

---oo0oo---

Đêm đã khuya, mảnh trăng hạ tuần lên cao lơ lửng giữa bầu trời, toả chiếu những tia sáng nhạt lên loi vào song cửa. Một cô gái áo vàng còn ngồi trầm ngâm bên án thư, bàn tay thon mềm cầm cây bút loay hoay chấm mãi trong nghiên mực. Lòng cô gái mười bảy mười tám đương xuân như có gì xáo trộn dữ dội, vừa tức tối vừa tò mò. Bất giác nàng viết lên mảnh giấy hoa tiên mấy chữ “Gia Cát tái lai,” cái ngoại hiệu từ chiều tối tới giờ dường như cứ lần quần mãi không lúc nào chịu rời khỏi tâm trí nàng. Chợt nàng giật thót mình khi nghe tiếng hỏi từ phía sau:

- Phi Nhi tí tí bị thua cò, tâm phục rồi chứ? Tí tí chuẩn bị xiêu lòng đi là vừa!

Cô gái tên Phi Nhi đỏ mặt, ráng trấn tĩnh để giấu vẻ sượng sùng, nàng quay lại, mặt làm bộ thản nhiên nói:

- Không, chỉ bởi nghe Lộ thúc hết lời khen ngợi người này, nên tí tò mò muốn có cơ hội biết thử xem anh ta tài giỏi đến bậc nào mà thôi!

- Bây giờ phát hiện thế nào?

- Chàng ấy quả là tài lắm, quả đúng y câu Lộ thúc nói chỉ có chàng ấy mới đáng là truyền nhân chân chính của Mã Lương phu tử.

Phi Yến đến ngồi cạnh Phi Nhi bên án thư, tay chống vào cằm, Phi Yến cũng hồi tưởng lại những chuyện xảy ra trong quán ăn với bọn Tứ Xuyên Hào Kiệt, rồi cuộc thách đồ pha rượu, đánh cò. Phi Yến mơ màng nói:

- Muội biết người Hồi đó là huynh ấy cải trang mà thành, giọng nói lẫn nụ cười của huynh ấy, muội không làm sao nhầm lẫn được.

Phi Nhi nhìn sang sư muội nàng, thấy trong khi Phi Yến nói về người này hai mắt sáng long lanh, má hồng lên rạng rỡ, tỏ ra rất là phấn khởi. Phi Nhi thấy sư muội nàng ái mộ anh chàng đó như thế, nàng cũng thấy trong dạ mình một thoáng chút băng khuâng

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 23: Đào hoa là gì?

Đừng gửi anh những gì da diết nhớ

Kẻ ngu khờ nên nặng nợ dương gian

Bời đời anh chán ngán cảnh huy hoàng

Thân tứ đại sẵn sàng anh từ bỏ

Vất vã đi khi mặt trời vừa ló

Vội vã về, mọi thứ Có thành Không!

Phi Nhi đội nón mây rộng vành của người nông dân, buộc quai kéo nón xuống, thật thấp cho khuất mặt mũi và ánh mắt. Nàng ngồi tựa lưng vào một gốc cây to, tay cầm cành trúc đưa ra giữa lòng rạch nhỏ. Sợi dây không buộc mỗi câu nên nổi lên mặt nước, trôi nhẹ phập phều.

Hôm nay là một buổi chiều đẹp vô cùng. Ánh mặt trời vào đầu đông âm ỉm, toàn trời một sắc mây trong sáng, yên tĩnh và xanh, họa hoàn mới có đôi làn mây trắng lớt phớt bay chậm.

Phi Yến nằm trên thảm cỏ cạnh bên Phi Nhi. Phi Yến không ngủ mà chỉ có hím híp mắt, sẽ lén nhìn hai người đứng khuất sau rặng liễu ở đằng kia. Cừu Dương và Tiểu Tường đang đứng bên con lạch, đưa mắt nhìn xuống nước. Tiểu Tường mấp máy môi đang nói gì đó với chàng.

Tiểu Tường vừa nói vừa mỉm miệng cười duyên, tóc nàng thả xuống lưng, tha hồ bay phất phơ theo gió. Một tay Tiểu Tường vịn cành liễu rũ, người nàng bỗng ngã đầu ra sau. Phi Yến nghe được tiếng Tiểu Tường cười, giọng trong sáng cất cao:

- Nếu hai cô nương đó đến tìm huynh sẽ làm sao?

Phi Yến không nghe tiếng chàng đáp lại, chỉ nghe Tiểu Tường tiếp tục cười nói:

- Huynh hẹn hai nàng ấy sáng ngày hôm sau sẽ trả lời, bây giờ đã xế chiều rồi, để hai nàng ấy chờ huynh tới dám phải đợi đến lúc trăng nằm núi quá!

Phi Yến và Phi Nhi biết cả hai đang nói về hai người nàng, sở dĩ hai người hôm nay đến đây cũng không phải để câu cá. Phi Nhi tự nhiên cảm thấy mắc cỡ quá, đây là lần đầu tiên nàng chủ động tìm một người nam nhân, lật đật kéo nón sụp xuống thêm nữa, che cho khuất hẳn mặt. Phi Yến cũng không hơn là bao, trong bụng như có kiến bò, nàng nhớ hồi năm mười hai tuổi, từ khi nàng nghe Lô sư thúc của nàng kể về thất đường gia của Đại Minh Triều, nàng đã mộng được làm vợ chàng. Nhưng nàng sợ làm sao! Sợ ở Giang Nam có biết bao nhiêu con gái! Sợ các nữ thành viên trong hội chàng! Sợ quá những điều ngoài ý! Giờ này thì nàng không sợ nữa, qua cuộc đổ đố chàng đã chính thức thuộc về nàng rồi.

Đằng kia Cừu Dương và Tiểu Tường hãy còn đứng bên con lạch, Phi Yến nghe Tiểu Tường nói một cách thần bí:

- Vậy chứ huynh ở đây bao ngày, đã tìm được đồng chưa?

Cừu Dương lắc đầu, nhủ bụng thực tế chàng đến đây đâu phải để tìm đồng.

Tiểu Tường nói:

- Thế thì để muội giúp huynh đi đào kho báu, được chăng?

Cừu Dương trở mặt ngạc nhiên:

- Muội biết nơi đào kho báu?

Tiểu Tường cười gật đầu:

- Muội biết trên núi này có một kho báu...

Nàng lấp lửng, chàng nói:

- Là đồng chứ gì!

- Không, là kho báu thật mà, cái này còn quý hơn cả đồng nữa.

Cừu Dương cũng cười phụ họa:

- Hằng năm người ta đến đây khai thác mỏ đồng không ít, nếu trên núi này có kho báu thì đã bị đào nát hết cả rồi, muội định biến huynh thành con lừa sao?

Tiểu Tường giấu môi hỏi:

- Huynh không tin muội sao?

Cừu Dương lại cười và lắc đầu.

Tiểu Tường dậm chân phụng phịu:

- Được, huynh đã không tin thì thôi. Nhưng đến khi tìm được để xem huynh có chịu tin không?

Nói rồi Tiểu Tường kéo tay dẫn chàng đi. Cừu Dương bao ngày ở nơi đồng không hieu quạnh này không có việc gì làm, cảm giác có hơi nhàm chán, cũng theo nàng. Chàng không nói gì thêm, chỉ cười.

Đồng Sơn nằm ở phía Tây cách chợ Hồ Lô chừng mười dặm, là một danh sơn thắng cảnh nổi tiếng với các ngọn núi cao và phong cảnh đẹp. Ngày lễ tết hàng năm rất đông đảo các tao nhân mặc khách lên núi ngoạn cảnh ngâm thơ, đàn địch rượu chè.

Tiểu Tường không dẫn chàng đi tìm kho báu ngay, mà lần lượt dẫn chàng đi xem qua các nơi. Hồi lâu sau họ đến một triền dốc nằm lưng chừng ngọn núi, hai người say mê đứng ngắm nhìn thác đổ. Dòng suối uốn khúc như hình con giao long giận dữ, há mồm phun nước, bọt toé trắng ngầu. Trong lòng suối điểm xuyết những hòn đá xanh tròn nhẵn vì nước bào mòn cùng những rễ cây gie ra từ hai bên bờ suối. Tiếng nước chảy róc rách đều đặn êm tai, khí trời trong lành khiến hai người cảm thấy dễ chịu.

Cửu Dương đang đắm hồn say sưa trong cảnh mệnh mang của trời đất thì Tiểu Tường chợt ngồi xát xuống, ghé tai xuống đất một lúc rồi nói:

- Muội nghe thấy rồi đó!
- Nghe thấy gì?
- Mùi vị của kho báu.
- Kho báu mà cũng có mùi vị sao?
- Ừ.

- Vậy ư? Ở đâu thế?

- Kho báu ở ngay bên dưới chỗ huynh đang đứng đó!

Cửu Dương bắt chợt xê dịch sang bên hỏi:

- Dưới này có kho báu thật ư?

Tiểu Tường nghiêm giọng:

- Sao không thật? Lát nữa đây thôi huynh buộc phải tin.

Cửu Dương phá lên cười.

Giọng Tiểu Tường tỏ ra giận dữ:

- Nếu muội đào lên có thì sao nào?
- Nếu muội đào lên mà có thì muốn cái gì huynh cũng chịu.

Tiểu Tường gật đầu:

- Được! Nam tử hán nói ra là phải giữ lời đấy!

Nàng nói xong tuốt kiếm ra bắt đầu đào. Cửu Dương cũng đi tìm một que gỗ cứng giúp một tay. Chẳng bao lâu nghe khúc cây và kiếm chạm phải vật gì cứng nghe cách cách.

Tiểu Tường ngược nhìn Cửu Dương với vẻ đắc thắng:

- Xem ra lần này có kẻ biến thành lừa thật rồi!

Cửu Dương ngẩn người ra một lúc rồi vờ như đang u sầu, thở ra một hơi dài. "Kho báu" mà nàng nói đó, đào lên là một thủy rượu Hương Chi Đào Hoa, thứ rượu chàng ưa thích nhất, và một gói nhỏ được bọc kỹ, chắc là thức nhắm.

- Huynh mắc lừa muội rồi, rõ ràng những thứ này vừa được muội chôn xuống!

Tiểu Tường trả miếng:

- Bất kể là ai chôn. Nhưng huynh có thừa nhận đây là kho báu hay không?
- Đương nhiên thừa nhận. Chẳng những thế, không có kho báu nào đáng giá hơn.
- Nay kho báu đã được tìm thấy. Thế còn chuyện huynh hứa thì tính sao đây?
- Muội muốn sao?

Tiểu Tường cười:

- Sau này huynh sẽ biết.

Nàng vừa cười vừa lấy “kho báu” lên. Thoáng mắt rượu được mở ra, bọc thức ăn cũng được đặt trên thảm cỏ, gồm một con gà nướng và mấy chiếc bánh bao, tất cả đều còn nóng hổi. Cửu Dương không ăn, cứ ghé bình vào miệng mà uống. Chỉ có Tiểu Tường là dùng tay xé thức ăn một cách ngon lành. Trong gió thoang thoảng hương rừng, có cả mùi thịt nướng và mùi rượu đến là hấp dẫn.

---oo0oo---

Trời vừa nhá nhem tối, trên núi Đồng Sơn sương muối đã rơi trắng đất.

Cửu Dương và Tiểu Tường song bước bên nhau, trở về phía khu trại đông thấy khói bốc mù mịt, ánh lửa sáng rực một góc trời. Nhiều học sinh ngồi vây tròn quanh đồng lửa trại trên cỏ cùng Nghị Chánh trò chuyện vui vẻ.

Hiếu Lạc cũng đang ngồi chồm hồm nấu ăn cách đó một quãng. Hồi nãy thằng bé kiếm được ba hòn đá lớn, lui cui dựng được thành cái bếp, bắc nồi lên xào đồ ăn, mùi thơm bốc lên ngào ngạt. Ngay kế đó là lão Trần và năm sáu học sinh đào vài cái hố nhỏ dưới đất nướng khoai, mùi thơm của khoai nướng tỏa ra khiến họ cảm thấy đói bụng hơn. Thêm vài học sinh nữa ngồi quanh đấy phụ việc chế củi lật rau, dọn chén đĩa, ai cũng bận rộn nhưng vui sướng lạ thường.

Cửu Dương và Tiểu Tường vừa về tới nơi, Hiếu Lạc chạy đến kéo họ lại gần bếp nói:

- Ngon lắm này sư phụ, thịt kho củi củi, thiên hạ đệ nhất phẩm do con nấu đấy!

Đoạn nó gấp một miếng, thổi phù phù rồi mời chàng.

Cửu Dương ăn một miếng, xoa đầu nó khen:

- Hương vị rất ngon!

Hiếu Lạc lại vui vẻ dùng đũa gấp thêm một miếng nữa, mời Tiểu Tường:

- Đại tỉ tì ném thử miếng đi.

Bang chiều Tiểu Tường một mình ăn hết một con gà, đương nhiên hãy còn rất no. Nàng nhìn miếng thịt bốc khói nghi ngút, hỏi Hiếu Lạc:

- Thịt gì vậy?

- Heo rừng.

- Vậy tỉ không ăn.

- Tại sao?

- Ăn thịt heo vào sẽ ngu, đệ không nghe người ta thường nói ngu như heo à?

Hiếu Lạc ngẩng lên cười:

- À thật ra thì đệ quên đó chứ... thịt này là thịt... hồ ly.

- Ta cũng không ăn.

Hiếu Lạc gầy gầy đầu, nghển cổ mà ngó:

- Ăn thịt này đâu có ngu đâu?

Tiểu Tường nói:

- Hồ ly là cáo thành tinh, đồng họ với chó, nghe nói đàn bà con gái ăn thịt chó vào sẽ mọc râu.

Cửu Dương lắc đầu cười, đoạn ngồi xuống phụ lão Trần nướng khoai, ông lão hát đầu về phía lửa trại, bảo:

- Thắt cương gia ngài xem, học sinh của chúng ta có lý tưởng có học thức, bình thường trong Hắc Viện chỉ thiếu tinh thần hoạt bát đó thôi, nhưng mấy hôm nay ở trên núi, họ cũng đều không sợ làm việc chân tay, từ đi săn bắn, đóng trại, chế củi mài dao, bắt cá, ai ai cũng là anh hùng, ai ai cũng là hảo hán, thật là một chuyện tốt.

Cửu Dương gật đầu, lão Trần tiếp:

- Họ là đốm lửa, ngài đây là gió, khi gió thổi thì lửa sẽ bùng cháy. Nhất định sau này họ sẽ văn võ song toàn.

Hiếu Lạc dùng đũa khuấy đều những thớ thịt trong nồi, xì miệng vào nói:

-Nếu vậy thì để sư phụ con đem hết tất cả học sinh lên núi làm anh hùng hảo hán đi, để Nghị Trung sư bá được nghỉ ngơi, sau này không chừng có thể đào được mỏ đồng rồi phát tài, có phải tốt hơn ngồi học hay không?

Trần Tôn nói:

-Ày! Tiểu tử nguoi đừng nghĩ thất đường gia kêu họ bỏ việc sánh đèn để làm công việc nặng nhọc, nhìn kia, bọn họ ngồi xung quanh đám lửa, đối liên, lác lư cái đầu, không cần tới sách, chỉ trải qua chốc lát người này nói một câu người kia đáp một câu, mỗi câu đối nghe rất êm tai, cho đến các học sinh ngày thường không thích nói chuyện với ai cũng tức cảnh thành thơ, tham gia nhiệt tình.

Hiếu Lạc nhìn theo hướng tay chỉ, lão Trần nói thêm:

-Và lại hồi trước, Không lão phu từ dạy học không phải cùng với các học sinh ngồi trên mặt đất cùng nhau tranh luận đó sao?

Cửu Dương nãy giờ lắng tai nghe học sinh đối thơ, thấy lão Trần nói vậy quả nhiên rất đúng, nhờ khung cảnh hữu tình và không khí thoải mái nên các học sinh người nào người nấy tức cảnh thành thi, toàn những câu rất hay. Và cũng trong đám đó chàng phát hiện có hai người con gái. Họ đương nhiên là Phi Nhi và Phi Yên. Tiểu Tường cũng kịp phát hiện ra hai kẻ “tình địch” của nàng, liền nhìn họ với ánh mắt gườm gườm. Nếu như tia nhìn là ám khí giết được người thì hai người kia đã chết lâu rồi.

-Hai người con gái ngồi cùng một đám con trai - Tiểu Tường bĩu môi - Không biết hổ thẹn!

Hiếu Lạc gật gù y như người lớn. Đang làm bộ làm tịch trịnh trọng, nó bỗng nhe răng cười khi khi:

-Đại ti cũng vậy mà.

Sau đó nó bảo Cửu Dương:

-Hồi chiều này hai cô cứ đòi gặp sư phụ, con nói mãi họ cũng không chịu đi.

Cửu Dương quay sang lão Trần, bắt gặp cái gật đầu:

-Lão nô cũng đã thử khuyên họ, nhưng họ nhất định ở lại chờ ngài.

Tiểu Tường nhìn Cửu Dương nói:

-Để muội đi khuyên hai người họ cho.

Nàng dậm chân định đi, lão Trần đã giơ tay ngăn lại.

-Tiểu Tường cô nương à, chuyện này phải để chính tay thất gia đi mới được, cô đừng phí sức, họ sẽ không nghe theo đâu.

Tiểu Tường tự tin vỗ ngực:

-Sao lại không nghe, cháu có cách khuyên họ tâm phục khẩu phục rồi!

Hiếu Lạc trố mắt:

-Ti định nói sao?

-Ti ư...?

Tiểu Tường hồ hạo cho oai vậy chứ thiệt tình cũng chẳng biết khuyên sao, thoáng cau mày suy nghĩ, lát hồi nàng bảo:

-Ti sẽ nói họ rằng ti thấy thâm tài, hoang nghiêm, hồng đạt, tất cả đều có đầy ở ngoài chợ Hồ Lô kia kìa. Lại nữa tuổi tác, gia thế, phẩm cách, xen lẫn diện mạo của những người đến xem cờ uống rượu đó ai nấy cũng đều rất khá, bảo họ không nên cứ bám theo huynh ấy nữa.

Hiếu Lạc và lão Trần hai người nhìn nhau cười, Hiếu Lạc trề môi:

-Hồi nãy chúng tôi cũng nói thế đó, chúng tôi còn nói thêm, so sánh sư phụ với đám người đang theo đuổi hai cô, sư phụ bắt quả chỉ là... một con thiên lý mã. Ti biết họ trả lời sao không?

Tiểu Tường không nén nổi tò mò:

-Trả lời thế nào?

Hiếu Lạc vờ giả làm Phi Yên, nó giơ tay vén bím tóc của nó qua một bên vai, vừa vuốt tóc vừa dùng giọng ẻo lả nói:

-Họ bảo “huynh ấy và những người kia, đối với hai tí muối chúng tôi, một bên là thiên lý mã một bên là những con lừa được dát vàng khấp trên mình.”

Rồi nó “đồng” luôn vai Phi Nhi, chớp chớp hai hàng mi liên tục, nói:

-Đúng rồi đó, đường mà thiên lý mã đi qua, nhiều hơn con lừa vàng đi.

Trò hề của Hiếu Lạc làm lão Trần và mấy học sinh gần đó phải cười lảng bò càng. Lão Trần sau hời quệt nước mắt thì nói:

-Lão nô khi đó trả lời họ, “nhưng con lừa vàng thì sẽ ngoan ngoãn đi theo đằng sau lưng hai cô, còn thiên lý mã không biết sẽ chở hai cô đi đến nơi nào?”

Học sinh ngồi nướng khoai gần đó cũng bảo họ cũng phụ nói đến gây cả lười mà hai người kia chẳng chịu rời đi. Mà quả thực bang chiều hai cô gái đã làm cho họ dờ cười dờ mếu thật, họ mấp máy môi "ờ, ờ" mấy tiếng rồi im bật. Tốt nhất là nên án binh bất động, chờ tân lang về giải vây! Họ nhủ bụng và sau vài tiếng ậm ừ vô nghĩa, lại làm thỉnh quay đầu đi tiếp tục nướng khoai lang.

Tiếng cười của bọn Cửu Dương gây chú ý những người đang ngồi chung quanh đồng lửa.

Tiểu Tường than thầm trong bụng khi Phi Yến và Phi Nhi chạy lại gọi tình lang ới ời.

Phi Yến có đôi mắt bồ câu tuyệt đẹp, khi này nàng giương đôi mắt thơ ngây đen láy đó nhìn Cửu Dương, không chút bờ ngỡ.

Cửu Dương làm ra vẻ bình thản, vờ vịt hỏi:

-Ày, hai cô là ai vậy, hình như chúng ta chưa từng gặp nhau?

Lời của Cửu Dương đơn giản đến mức Hiếu Lạc phải đưa tay véo đùi nó một cái để tự trừng phạt. “Có thể sao khi này mình hồ đồ không nghĩ ra nhỉ!”

Như được trợ thêm lực, Hiếu Lạc lập tức biến thành con người khác. Nó nhanh chóng trở lại là thằng nhóc liến láu mọi bữa.

Thằng nhóc liến láu đó khoái trá bỗ sung:

- Người Hồi sao ăn thịt heo chứ, coi nè, là thịt heo rừng kho!

- Ta dứt khoát không tin! - Phi Yến nghinh mặt, rồi nàng nói với Cửu Dương - Muội biết người đánh nhau với bọn bộ khoái và trong chợ đều là huynh!

Hiếu Lạc nhìn Cửu Dương nói:

-Ừa, hôm đó hai cô có ở trong quán sao? Sao con không thấy vậy?

Phi Yến không dám thừa nhận là thanh niên áo trắng, người kể chuyện giang hồ, nên ồm ồm đáp:

-À à... Hôm đó hai muội ngồi ở hàng đầu bị đám khách nhân che khuất nên huynh mới không thấy.

Cửu Dương không quan tâm chuyện này, chỉ khẳng khẳng nói:

-Đã nói hai cô hãy về đi mà, hai cô tìm sai người rồi, tại hạ đâu phải người Hồi mà các cô tìm!

-Đúng là huynh mà, muội biết người Hồi đó là huynh - Phi Yến chu miệng.

Phi Nhi nói:

-Hai muội không có ý xấu xa đâu, nếu có đã chỉ điểm cho bọn bộ khoái bắt huynh mất rồi.

-Tôi nói không phải là không phải mà, hai cô hãy xuống núi trước khi trời tối cho mau, trên núi này thú dữ đầy rẫy, hơn nữa chúng tôi đã thương bọn người trong quan phủ, thân mang trọng tội, theo chúng tôi không có kết quả gì đâu.

-Muội không về! - Phi Nhi bước bình- Hai muội là vợ huynh. Từ nay quyết sẽ đồng cam cộng khổ với huynh!

- Phải đó - Phi Yến khóa lấy tay chàng - Tình lang, hai muội là vợ huynh! Từ nay sẽ theo chăm sóc huynh.

-Còn là cái bóng của huynh nữa chứ! - Phi Nhi nói.

- Phải, muội là người vợ bóng! - Phi Yến nói.

Lời này khiến cho người nào nghe được cũng cười nghiêng ngả.

- Không! - Phi Nhi nhéo hông Phi Yến, ghé vào tai sư muội nàng - Đừng có nói như vậy!

Chỉ có Cửu Dương là không cười, chàng đang méo xệch miệng. Trước phản ứng quyết liệt của hai cô gái bước bình, chàng chỉ còn cách đưa mắt nhìn

Nghị Chánh như cầu cứu. Nhưng Nghị Chánh cũng rụt cổ so đôi vai, chẳng giúp gì được cho chàng. Vì vậy tân lang mới nhún vai, giọng xuôi xì:

- Không muốn về thì tùy hai cô! Tôi đi ngủ đây.

Nói rồi bỏ tay Phi Yến Phi Nhi ra, chui tọt vô lều.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 24: Tầm sư học đạo

Thế là kể từ hôm đó Phi Yến và Phi Nhi bám theo Cửu Dương như hình với bóng, chàng có nói cách mấy họ cũng không chịu đi.

Có một buổi chiều, Cửu Dương đang ở bên suối chẻ củi để tích trữ cho những ngày tuyết xuống. Khi này tứ bề im phăng phắc, không một chút gió, chỉ có tiếng bộp bộp đều đặn vang lên. Phi Nhi đến đứng phía sau hàng liễu vén rèm nhìn chàng.

Nàng thấy Cửu Dương dùng búa chẻ củi một hồi bỗng dừng lại, buông búa xuống, mặt chàng hơi mỉm cười, chàng lấy một khúc cây khá to đặt nằm lên mặt đất, sau đó nhẹ vẩy tay trái một cái, một tiếng “rắc” nhẹ nhàng vang lên và khúc cây lập tức vỡ ra thành những khoanh tròn đều nhau.

Phi Nhi chạy đến:

- Tỉnh lang ơi! Huynh dạy cho muội chơi trò này đi.

Cửu Dương có hơi giật mình, thầm nhủ cô gái này võ công thế nào mà chàng không nghe bước chân nàng? Hoặc có lẽ chàng ở đây bao ngày, bình yên quá, đã quên không còn phòng thủ rồi.

- Cô nương theo ta làm chi? Trò chơi gì?

- Trò chơi dùng tay không chẻ củi đó.

Phi Nhi vừa nói xong đã khiêng một khúc gỗ khác tới, dựng đứng lên, sau đó nhảy phắt ra đứng nhìn. Chờ một hồi không thấy chàng trở lại chẻ củi bằng tay, nàng cầm lên mấy khoanh gỗ tròn, nhìn tỉ mỉ một hồi, bèn trả lại cho chàng rồi nói:

- Muội biết rồi, đây không phải trò chơi gì đâu, mà là một loại võ công rất cao minh. Huynh phải dạy cho muội thôi!

Hôm kia còn đòi làm thê thử chàng, nay tuột xuống chỉ còn bái sư, Cửu Dương mừng thầm trong lòng nhưng vẫn không muốn dây dưa qua lại với cô nàng không rõ lai lịch này.

Chàng mỉm cười:

- Nếu cô muốn học võ công thì trong vòng mấy trăm dặm quanh nơi này còn ai giỏi võ hơn Thần Vũ Môn đâu? Cô hãy tìm chủ nhân của nơi đó ghi danh mà học.

Phi Nhi cãi:

- Ở chỗ đó chỉ dạy mấy chiêu thức thông thường, chẳng hạn như sử dụng cung tên bắn chim, cỡi ngựa, mấy chiêu phòng vệ, chứ không biết dùng tay không chẻ củi, hoặc làm gãy vụn chân ghế, một chương phé bỏ võ công người ta. Nếu huynh không tin, thì đi với muội tới đó mà hỏi, thử xem những võ sư đó có biết hay không.

Cửu Dương im lặng hồi lâu, biết cô gái này thông minh lanh lợi, lại chắc giống như Lâm Tổ Đình quen được nuông chiều nên hành động có thiếu phần suy nghĩ. Tuổi chưa đủ lớn nhưng cũng không còn nhỏ, nên mỗi khi không nhẽo thì khó mà đối phó được.

Chàng đánh bảo:

- Tại hạ tập lâu mới được mấy trò tiểu xảo đó, thật không đáng bản mặt cô nương.

Phi Nhi nắm lấy tay áo chàng lắc lắc:

- Không phải đâu, huynh đây tài nghệ phi thường, lại nữa thuật chơi cờ vây dưới gầm trời này khó mà tìm được địch thủ. Muội vô cùng ngưỡng mộ.

Cửu Dương nói:

- Diệt thủ gì, cô nương quá lời rồi.

Phi Nhi lắc đầu:

- Nước cờ của huynh hay thật mà, đã hóa giải Chân Long kỳ cuộc của thúc thúc muội, một kỳ cuộc đạt đến độ tinh tế, diệu kỳ nhất, thế mà một con cờ của huynh có thể hóa giải thế bị bao vây, có thể xoay chuyển thế bại, chỉ một bước đi mà có thể đổi nghịch càn khôn, nói không ngoa thì tinh tế đến đỉnh cao của trí tuệ, là nước đi thần thánh rồi. Không phải sao?

Thói thường người đời ai cũng thích nghe khen tặng. Cho nên dù biết những lời Phi Nhi tăng nịnh là quá đáng, Cửu Dương không thể giữ vẻ lạnh lùng với nàng mãi được.

Chàng cười khò, một lúc lâu, mới thủng thảng một câu:

-Ta trước giờ không cố tìm kiếm diệu thủ, chỉ tìm kiếm nước cờ có hiệu suất đến sáu phần.

Phi Nhi ngạc nhiên:

-Sáu phần thôi sao? Bấy lâu muội cứ nghĩ hiệu quả của nước đi cao nhất phải là mười phần, nước đi càng cao thì càng chiếm ưu thế, từ xưa đến nay không phải các kỳ thủ đều theo đuổi mục tiêu đi nước cờ có hiệu quả cao sao?

Cửu Dương lại nói:

-Ta vốn không nghĩ rằng chỉ một nước cờ mà có thể đánh bại đối thủ. Trong phong cách chơi cờ của ta, mỗi nước cờ thường chỉ đạt tối đa sáu trên mười phần.

Phi Nhi không hiểu, lại hỏi:

-Tại sao?

Cửu Dương nói:

- Mỗi nước cờ đạt xuống chỉ có đạt hiệu suất sáu phần, cũng có nghĩa rằng mỗi lượt chỉ cần hơn đối thủ một phần cờ. Một lần đi cờ chỉ đạt hiệu quả chút xíu như vậy nghe có vẻ chả thấm vào đâu, nhưng trên cả bàn cờ, hơn một nửa số quân cờ đạt tới hiệu quả đã tính trước thì kết quả luôn chỉ có một, đó là chiến thắng.

Phi Nhi nói:

-Muội vẫn chưa hiểu “thắng hoặc thua một điểm” của huynh. Một ván cờ hai ba trăm nước cờ, cuối cùng so ra vẫn là “thắng-thua một điểm”?

Cửu Dương gật đầu, chàng đi đến một thân cây bị gãy, ngồi xuống, bảo nàng đến ngồi cạnh rồi từ tốn giải thích:

-Theo đuổi hiệu suất sáu phần tức là dùng sáu phần sức lực để tấn công. Nếu dùng mười phần sức lực để tấn công chẳng phải càng mạnh hơn sao? Chưa chắc. Khi con người đang háo thắng nhất thì chính là lúc mất bình tĩnh nhất; Khi tấn công người ta kịch liệt nhất, cũng chính là lúc phòng thủ yếu nhất. Vì thế, tôi dùng sáu phần sức lực để tấn công, bốn phần còn lại là phòng thủ. Điều này khiến nước cờ của mình vững vàng, bình tĩnh, cực ít sai lầm, luôn khiến đối thủ cảm thấy không có sơ hở nào để lợi dụng.

Bấy giờ Phi Nhi mới hiểu, nói:

-Thì ra nước cờ hay thì tuyệt đẹp, nhưng nhìn ở một góc độ khác, lại là một cái bẫy?

Cửu Dương gật đầu, nàng lại tiếp:

-Vi không ai có thể khiến tư duy của mình luôn giữ hiệu quả mười phần. Vì muốn theo đuổi nước cờ hay mà dùng toàn bộ sức lực, tư duy cũng huy động cạn kiệt, sau khi đi một nước cờ "tuyệt diệu" thì các nước đi "cạn nghĩ" cũng xuất hiện luôn. Nếu đối thủ không đại bại ngay thì các sơ hở của ta cũng lộ hết ra cho người ta thấy. Dốc toàn lực xong ắt sẽ rệu rã, sau phút sáng bùng sẽ là đêm tối, lúc sải chân mạnh mẽ bước lên phía trước cũng là lúc dễ bước hụt nhất. Đây không phải điều mà kỳ thủ nào cũng có thể nhận thấy, nhưng huynh đã thấu rõ?

Cửu Dương nói:

-Tinh cờ thôi, cũng coi như là cơ duyên của ta. Trong cách nhìn của ta, diệu thủ tuyệt đối chính là có thể đặt xuống một nước cờ bình thường, sau khi nhìn thấu và tránh được cái cám dỗ của sự khát khao đi nước cờ hay.

Đoạn chàng nhớ tới việc chi đó, chép miệng thở dài:

-Cô nương hãy liên tưởng đến đời người, đời người cũng như cuộc cờ, cũng là theo đuổi sự thành công. Có điều sự cám dỗ của thành công cũng dễ khiến người ta lạc lối. Nếu trong lòng cự tuyệt được sự cám dỗ của danh lợi thì mới đối mặt được với danh lợi, bằng không thì sẽ dần bước trên con đường lầm lạc. Người có định lực như vậy, đứng dưới chân núi không nản lòng, đứng trên đỉnh cao không mất hướng, dầm mình trong bùn không oán thán, giữa vạn trùng hoa không lạc đường, có thể thông dong, bình thản mà chấp nhận được - thua. Kiểm soát được bản thân thì sẽ điều khiển được môi trường xung quanh.

Phi Nhi chăm chú lắng nghe chàng nói, vừa nhìn dung mạo tuấn kiệt không chớp mắt, đoạn nàng xin được theo chàng học. Cừu Dương nhìn gương mặt trái xoan thanh tú hồng hào của Phi Nhi, thấy nàng đang ra vẻ rất hưng phấn, trông nàng đáng yêu vô cùng. Chàng nhủ bụng nhưng vẫn thần nhiên lắc đầu, dùng dây leo cột mấy bó củi lại rồi vác lên vai bỏ đi. Phi Nhi theo chàng về tận khu trại nài nỉ mãi.

Sáng sớm hôm sau nữa Cừu Dương đi săn thú rừng, tới gần trưa mới tìm được một con nai, chàng mừng rỡ vừa giương cung lên nhắm, đã nghe tiếng chân người đạp lên lá khô nghe sào sạt ở phía sau. Rồi Phi Yên như phát hiện điều gì, chỉ về phía tay trái hét to:

- Ý! Đàng kia kia huynh! Có một con nhím to, hãy qua đây xem. Nhanh lên! Nhanh lên!

Con nai nghe tiếng động liền phóng nhanh vào bụi cây. Cừu Dương hạ cung xuống nén tiếng thở dài, lại tiếp tục đi.

Bấy giờ trời lạnh nên thú rừng kéo nhau đi ngủ đông. Tới trưa Cừu Dương vẫn chưa tìm được thêm con thú nào. Chàng dùng chân lại ngồi lên một thân cây bị gãy nghỉ chân, Phi Yên cũng lại ngồi cạnh bên.

Tuyết bắt đầu rơi. Phi Yên so đôi vai sau manh áo bông dày đặt, chàng cảm thấy tội nghiệp nên muốn khuyên nàng đi về, nhưng không muốn nàng biết chàng quan tâm nàng, lại làm cho nàng thêm hy vọng, nên nói:

- Cô nương cứ theo ta mãi, nhờ mà bắn trúng cô thì...

- Sao lại bắn trúng muội được cơ chứ, muội đâu có ngu, toàn đi phía sau huynh mà! - Phi Yên nói.

Đoạn nàng nhìn thấy tuyết rơi khá nhiều nên nói:

- Thôi hôm nay bao nhiêu đó đủ rồi, ngày mai lại đi săn nữa. Bây giờ huynh theo giúp muội đi, hai ta xuống chợ mua lương thực mang về cho các huynh.

Cừu Dương không xê dịch, Phi Yên lấy một chiếc túi nhỏ trong áo ra nói:

- Tiền của bọn muội bán Binh Khí Phổ còn rất nhiều đây, lần trước các huynh đã giúp dân ở vùng này dạy cho bọn Tứ Xuyên hào kiệt một bài học, thì bây giờ để muội giúp lại, chúng ta xem như hòa vậy.

“Sách gì? Binh khí phổ nào?” Cừu Dương nghe vậy chợt nhủ bụng thì ra hai người kể chuyện giang hồ kia chính là hai cô nàng.

Chàng nhìn Phi Yên, nói bằng giọng nhẹ nhàng:

- Cuốn sách đó không phải binh khí phổ của Lộ Thần tiên bối, mà do các cô tự viết sao?

- Huynh thấy có hay không? - Phi Yên nói - Là tí ti của muội chép theo sách của Lộ tiên bối đó, rất giống đấy chứ, lại thêm thất tình tiết cho ly kì nữa. Thôi, chúng ta đi nhé!

- Khoan, chờ đã! - Cừu Dương nghe họ lấy công sức của người khác để kiếm tiền, nói - Tại sao phải bày trò lường gạt người ta như vậy? Xài đồng tiền đó hai cô không thấy xấu hổ ư?

- Xấu hổ? - Phi Yên tròn mắt - Cái gì mà xấu hổ? Hai muội ngoài kể chuyện đã phải làm trò biểu diễn cho mọi người xem, không đáng đồng tiền ư?

Cừu Dương nghe nàng ngụy biện, bất giác cười:

- Từ nhỏ đến giờ ta chưa bao giờ gặp được người như hai cô, đã lường gạt người khác mà cứ tỉnh bơ. Ta thấy các người đã lợi dụng lòng tin của người khác, là không quang minh chính đại. Hai người đều còn trẻ, đều có tay chân. Tại sao không làm việc lương thiện để sống chứ?

- A! - Phi Yên thần nhiên nói - Huynh ý là người Hàn Lâm Học Sĩ nên lên mặt dạy bọn muội chứ gì? Bọn muội dựa vào tài nghệ mình để kiếm tiền thì có gì là sai trái đâu?

- Nhưng lấy sách người khác tự in ấn rồi đem bán, cái này chính là lừa gạt người, đã là sai trái rồi!

- Vậy chứ huynh đó - Phi Yên không chịu thua dẫu môi nói - Giả làm người Hồi thì không phải là để gạt người khác ư? Còn mấy người trong trại nữa, người nào người nấy ra dáng thư sinh da trắng nõn nà, muội thấy không giống nhân công đến đây tìm đồng chút nào hết!

Cừu Dương chững lại, không biết trả lời thế nào.

Phi Yên đắc thắng cười toe:

- Vậy thì trên đời này làm gì có chuyện không giả? Muốn làm người thật thà chẳng phải dễ. Hãy nghĩ lại đi, từ nhỏ đến lớn huynh có hoàn toàn nói thật chẳng nói dối không? Chắc là không! Chúng ta sanh ra trong một thế giới lừa đảo thì chẳng nên có chuyện thật thà? Huynh chắc do học nhiều quá nên không thực tế. Ở trên đời này nếu ta không gạt người là sẽ bị người ta lường gạt ngay. Gạt và bị gạt, hai thứ đó muội thấy thì thà gạt hay hơn. Đứng không? Hi! Hi!

Cừu Dương tròn mắt ngạc nhiên nhìn Phi Yên:

- Trời đất! Sao lại lý luận nhiều vậy? Ta chỉ nói có một câu, mà cô lại xỏ ra một tràng. Lối lý luận của cô làm ta càng nghe càng tưởng mình sai.

- Muội chỉ muốn nói là lý thuyết là một chuyện, mà thực tế là chuyện khác. Thật thà chẳng làm ai no bụng được đâu!

Cửu Dương nghe nàng nói con người muốn được sinh tồn phải không ngừng lường gạt tranh giành lẫn nhau, chẳng chột nhớ tới một người, lập tức đứng dậy bỏ đi. Phi Yến không rõ chàng vì bất đồng ý kiến với nàng hay chàng lạnh nên bỏ đi về trại. Chàng đi rất nhanh, Phi Yến phải chạy theo chàng mới theo kịp được.

Cửu Dương vừa đi vừa nghĩ, tự dưng cảm thấy khi chàng nói chuyện với Phi Yến, thấy thần tình cử chỉ cô nàng cũng giống nữ thần y hồi bé, sinh bụng cảm thương, nhưng không muốn nảy sinh tình cảm với nàng nên chọn lánh xa nàng, vì nếu chàng cảm mến nàng, thì mối tình đó chẳng qua chỉ là mối tình với nữ thần y được nối dài qua một hình bóng khác. Mà chàng thì chỉ muốn tình xưa hazy tắt, nhưng biết làm sao được khi nó hazy còn cháy âm i trong lòng.

Lúc này Cửu Dương nghe từ phía sau gọi tới, nghe êm ái chẳng khác gì giọng nữ thần y, chẳng hiểu sao âm điệu giống hệt nhau. Cửu Dương trong lòng rung động, dừng chân quay đầu lại, mắt rung rung thấy mờ mờ hình ảnh một thiếu nữ trên tuyết địa chạy tới, thật không khác gì tiểu sư muội của chàng. Chàng dang cánh tay ra, thốt lên tiếng gọi nhỏ nhỏ:

- Sư muội! Sư muội!

Chỉ trong giây lát, chàng tưởng chừng chàng và nữ thần y đang đi trên núi tuyết Thiên Sơn, khi này thiên hạ lại thuộc về đại Minh, hai người thân mật, má tựa vai kẻ, rồi một thân hình mềm mại ấm áp sà vào lòng chàng, kêu lên:

- Tình lang, sao không đợi muội với?

Cửu Dương giật mình choàng tỉnh, giờ tay nhẹ đẩy Phi Yến ra, xong lại quay người bước đi.

Phi Yến chạy lên nắm cánh tay chàng, Cửu Dương hơi xô dịch tay sang một bên, Phi Yến liền chộp huyệt, lờ trốn ngã xoài về phía trước. Khoảng cách ngã cách mặt đất rất gần, nàng ắt có thể tự mình đứng lên được thể nhưng cô nàng được dịp nhõng nhẽo, ngã xuống rồi liền nằm luôn trên tuyết kêu lên:

- Ôi chao! Đau quá đi thôi!

Cửu Dương biết nàng giả vờ nhưng nghe giọng khiếu nại của nàng, trong lòng lại nhớ nữ thần y quay quắt, lập tức quay người đưa tay nâng vai nàng kéo dậy, thấy cô nàng đang tùm tùm cười.

Phi Yến nói:

- Tình lang ơi, muội mồ côi cha mẹ từ lúc lọt lòng, sự sinh tồn của muội trong suốt mười mấy năm qua lúc nào cũng là những chuỗi ngày đấu tranh lọc lừa, đã phải trải qua biết bao khó khăn, gian khổ, áp bức mới trưởng thành được. Hiện thời muội đây không nơi nương tựa, cô khổ lênh đênh, sao huynh không ngó ngàng gì tới?

Mấy lời đó nghe thật là đáng thương, Cửu Dương thấy mềm lòng nhưng vẫn hỏi lại:

- Cô nương theo ta thì được gì? Ta tâm tình u uất, không thiết gì nói chuyện với ai. Cô làm chuyện sai quấy thì ta lại phê phán, can ngăn.

Phi Yến đáp:

- Muội không biết tại vì sao trong lòng huynh u uất nhưng muội có thể đi theo giúp huynh giải sầu, dần dần chẳng khuây khỏa hơn sao? Mỗi khi huynh muốn uống rượu, muội sẽ pha rượu cho, khi nào thay quần áo ra, muội sẽ may vá, rồi giặt giũ, rửa chén bát, nấu cơm.

Đoạn nàng nâng vạt áo lên, làm ra vẻ tội nghiệp thêm lời:

- Hai tí muội bọn muội từ bé cha mẹ đã không còn, không ai dạy dỗ, việc gì cũng không thông...

Nói đến đây cô nàng nghẹn ngào, ứa nước mắt ra, dùng vạt áo thấm nước mắt rồi ngẩng đầu lên nhìn chàng. Cửu Dương không để mặc mưu, nghĩ thầm “hai tí muội này là người kể chuyện, ắt có thiên tài đóng kịch, tài nghệ đánh lừa người khác đã đến mức lô hỏa thuần thanh, thật là cao minh, chắc chắn đang lừa mình đây...” Chứ chàng nhìn hai nàng kiều nào cũng không giống những người cô khổ thiếu thốn.

Cửu Dương nói:

- Các cô dọn đến ở trong trại của ta sẽ bất tiện lắm, ở trên núi bản thảo, ta e là không hợp với tư cách tiểu thư của hai cô.

- Làm gì có chứ! – Phi Yến nói - Muội đã nói bọn muội là hai kẻ lang thang mà, hiện tại hoàn cảnh nào có hơn gì huynh đâu? Huynh còn có nơi cư ngụ cố định, còn có bạn bè, còn bọn muội, chẳng có cái gì cả.

Cửu Dương thoáng im lặng, Phi Yến nói:

- Xin huynh hãy cho bọn muội dọn đến ở chung đi, nơi đó muội thấy còn mấy căn lều rộng. Có thêm hai muội cũng không chật thêm bao nhiêu. Bọn

muội tuy có chút đỉnh tiền bạc nhưng ở lại khách sạn hoài làm sao chịu nổi? Kéo dài được bao lâu? Ngoài ra ngủ ở khách sạn cũng đâu có tốt lành gì, khách khứa qua lại phức tạp, mà hai bọn muội lại quá thật thà. Không chừng bữa nào bị người ta gạt bán vào thanh lâu luôn thì khổ.

Cửu Dương nghe nàng bảo nàng rất thật thà trong bụng chàng rất là buồn cười, nhưng chưa kịp mở miệng nói gì lại tiếp tục nghe:

- Tại sao cuộc đời bọn muội luôn luôn lúc nào cũng gặp phải hoàn cảnh đen đui như vậy, có phải tình người vốn không tồn tại trên thế gian này không?

Phi Yến vừa than vừa thút thít khóc, nàng thật biết cách đối phó nam nhân, đối với nam nhân nước mắt luôn là vũ khí lợi hại nhất.

Cửu Dương quả thật không chịu được những giọt nước mắt của bọn đàn bà con gái, sau hồi im lặng chàng nói:

- Nếu đã như vậy thì hai cô có thể nấu cơm cho các nhân công của ta, hằng ngày luôn tiện giúp họ làm các việc vặt...

- Huynh chịu mướn bọn muội thật sao? – Chàng chưa dứt lời Phi Yến đã mừng rỡ reo lên - Không được nuốt lời đó!

Phi Yến ngay sau đó lập tức ngưng khóc, nàng lấy lại vẻ mặt tươi tỉnh, đập tay lên ngực thêm lời:

- Mà bọn muội là loại anh hùng hào kiệt nha, huynh gặp bọn muội như là gặp phải quý nhân, hên lắm đó!

Cửu Dương cười:

- Đã bảo có thể thôi, để ta suy nghĩ thêm rồi sẽ trả lời cô sau. Nhưng nói trước với nhau đã đồng ý theo ta thì nhất nhất phải nghe theo lời ta, không được chọc giận đám người nha môn, mang phiền phức tới cho ta, còn nữa, không được gạt người, làm cang đâu nhé.

Phi Yến hỏi:

- Nếu như người ta bức hiếp muội thì sao? Nếu như người nha môn là kẻ xấu thì thế nào? Huynh hãy dạy võ công cho muội để muội phòng thân đi.

Ồi! Cô bé này thật, Cửu Dương nghĩ thầm, chưa được đăng đàn đã lần đầu rồi, mồm năm miệng mười chàng nói không lại nàng được. Chàng bèn nói:

- Ta chỉ là người quản lý những nhân công tìm đồng, không biết võ công gì đâu. Nhưng dù là người quan phủ cô cũng chẳng phải lo đến. Nếu như cô ngay thẳng thì không ai làm gì được cô cả, đúng không nào? Nói đi nói lại, cô đừng nhắc tới chuyện bá tửc gì nữa.

Phi Yến le lưỡi:

- Được rồi, chuyện gì muội cũng sẽ nghe huynh. Mà chừng nào huynh mới danh chính ngôn thuận cho hai muội ở chung... ầu?

Cửu Dương không trả lời, chàng nhận thấy ánh mắt nàng khi nói câu này lóe ra đầy vẻ tinh quái, “cô gái này đúng là đẹp như thiên thần nhưng lòng dạ như... ác ma,” chàng âm thầm thờ dài, rồi lại nghĩ “Tần Thiên Văn ta đường đường nam tử mà nãy giờ lại để cô ả liên tục qua mặt như vậy...” Chàng tự cười bản thân mình, sau đó lại tiếp tục bước đi, song bước chân chàng từ khi đó có hơi chậm lại.

Hai người đi thêm mười bước, Phi Yến nói:

- Tinh lang ơi! Huynh còn chưa hỏi tên muội là gì, huynh có muốn biết tên muội không?

- Không.

Cửu Dương thờ ơ đáp.

- Huynh không biết tên muội thế mai này làm sao xưng hô?

Đáp lại lời nàng chỉ có chàng hoàn toàn im lặng. Hai người tiếp tục bước đi bên nhau, dấu chân họ in lên mặt tuyết. Phi Yến lại hỏi:

- Đường về khu trại còn rất xa, để muội hát cho huynh nghe, được chăng?

- Không được.

Cửu Dương lại đáp một cách bất cần.

Phi Yến nói:

- Thế muội ra câu đó về rượu để huynh đoán, được chăng?

Cửu Dương đáp:

- Không được.

Phi Yến nói:

- Thế muội kể chuyện giang hồ cho huynh nghe, được chăng?

Cửu Dương tiếp tục nói:

- Không được.

Phi Yến nói:

- Vậy huynh kể chuyện về huynh cho muội nghe, được chăng?

Cửu Dương đáp:

- Không được.

Phi Yến nói:

- Vậy huynh hát cho muội nghe, được chăng?

Cửu Dương đáp:

- Không được.

Phi Yến liền tiếp hỏi đến mười mấy câu liền, Cửu Dương không cần nghĩ ngợi đều nhất nhất cự tuyệt. Phi Yến lại thấy bên hông chàng đeo một ống tiêu, liền nói:

- Vậy huynh chẳng thổi tiêu cho muội nghe, được chăng?

Cửu Dương thuận mồm đáp:

- Không được.

Hai tiếng đó vừa buột mồm liền biết ngay mình nói hớ, cô nàng hỏi là “vậy huynh chẳng thổi tiêu cho muội nghe, được chăng?” Mà lại trả lời “không được,” thì hóa ra là chàng phải thổi tiêu rồi. Cửu Dương nói rồi cũng không để ý nữa, cũng không chịu thổi.

Phi Yến thở dài:

- Huynh đây cái gì cũng không chịu, thật khó chiều quá, ai làm vợ huynh sao này sẽ khổ lắm thôi! Mà huynh đã có người yêu rồi hay chưa? Nhìn huynh, chắc phải có nhiều cô nương vây quanh lắm đây, mà trong lòng huynh đã ưng qua ai chưa?

Phi Yến cứ hỏi luôn miệng, lại toàn hỏi những câu khiến lòng chàng đau. Cửu Dương không chịu được nữa bèn rút cây tiêu đưa lên môi, thổi một điệu nhạc để làm át tiếng nàng, một tràng âm thanh vang lên, lúc thấp lúc cao, lúc hồi không biết vô tình hay cố ý mà tiêu khúc chuyển sang thật thê lương, không có vẻ gì vui thú.

Phi Yến nghe tiếng tiêu trầm buồn, bỗng ngăn người ra, không hiểu sao người bên cạnh nàng lại tâm trạng đến vậy? Có lẽ chàng thất tình ai chăng? Mà một chàng trai dung mạo trát kiết, tuổi đời còn rất trẻ, lại thông minh và giỏi võ công như thế ai nữ chối từ? Để chàng thổi ra một điệu cực kỳ buồn bã làm tăng thêm cảnh cô liêu của núi đồi như vậy?

Cửu Dương vừa thổi vừa chậm chậm bước đi, tiếng tiêu sầu của chàng hòa với tiếng gió thổi mạnh đưa cảnh liêu nghe như sóng biển rạt rào liên miên không dứt. Phi Yến đang vui, lại nghe tiếng xạc xào miên man bên tai nàng, nhủ bụng cho dù người đang vui cũng chợt cảm thấy thê lương.

Tối hôm đó sau khi ăn uống xong rồi chuẩn bị nghỉ ngơi, Phi Yến nói với Phi Nhi:

- Rõ ràng huynh ấy là một cao thủ lại nói không biết võ công với muội!

Phi Nhi định nói gì đó, thì Phi Yến nói thêm:

- Nhưng muội có cách này, huynh ấy sẽ không làm ngơ với chúng mình được nữa đâu.

Hai người con gái thủ thủ vào tai nhau, sao đó rúc vào chăn cười thích thú.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 25: Đường vào tình yêu

Lễ loi bầu rượu mình câu

Cắm càn thổi khúc tiêu sầu bi ai

Độc hành rong ruổi đêm ngày

Phủ ngư say nhớ miệt mài người thương

Lưỡi liềm trăng ngự nửa giường

Nửa kia chừa nửa sương sương cùng Kiều

Chén tình chén nghĩa hẩm hiu

Người xưa vang bóng mỹ miều còn đâu

Vài ngày sau, vào một buổi chiều, Hiểu Lạc và các công sinh đang ngồi quây quần bên đồng lửa nướng khoai, Phi Nhi ở đâu bỗng chạy lại hô:

- Cứu người! Cứu người với!

Hiểu Lạc và các công sinh bật dậy hỏi vồn vập:

- Có chuyện gì?

- Có chuyện gì vậy?

- Sur muội của tiểu nữ... - Phi Nhi vừa nói vừa ôm ngực thở hồng hộc - Sur muội tiểu nữ đã xé mất giấy truy nã tội phạm, bây giờ muội ấy còn đang đánh nhau với đám quân binh trong chợ, nếu họ bắt được nhất định muội ấy sẽ mất mạng, hu hu.

Khi nói mất năng chớp chớp rất nhanh, làm hai giọt nước long lanh rơi xuống, Phi Nhi nâng vạt áo lên lau lệ đi.

“Giấy truy nã tội phạm gì,” các công sinh nom nớp nhìn nhau ra ý hỏi, một người nói:

- Cô nương bình tĩnh lại, từ từ kể chúng tôi nghe.

Phi Nhi được quan tâm càng òa khóc lớn hơn, nàng vừa khóc vừa thổn thức nói:

- Lúc này hai tí muội tiểu nữ đi xuống chợ mua lương thực để mang về cho các vị, không dè khi đi ngang qua cổng chợ, Phi Yến đã xé đi tờ giấy cáo thị của triều đình tìm bắt Giang Nam thất hiệp.

- Ah!!!

- Lần này nguy rồi!

Các công sinh ôm đầu kêu lên. Phi Nhi vẫn còn khóc nói:

- Đối với hai tí muội tiểu nữ, các vị Gang Nam đại hiệp ai nấy cũng đều là anh hùng, là hảo hán! Muội muội hồi này nghe bọn quân binh thốt lời thóa mạ họ, nên mới ra có sự như vậy, hic, hic...

Đoạn nàng túm lấy Hiểu Lạc, lay mạnh đôi vai nó, suýt sịt thốt:

- Nhờ sư phụ của đệ đi cứu dùm sư muội tí đi, hic... Tí đã ráng sức rồi, nhưng đánh không lại chúng, đành phải về đây báo tin... hic...

Hiểu lạc không dám chậm trễ, vội đi tìm Cửu Dương, thấy chàng đứng bên con suối nhỏ, dưới chân chàng là một thẩu rượu đã được khai ra. Khi này suối đã ngừng chảy, mặt nước đóng băng, tuyết xuất hiện khắp nơi phủ trắng những ngọn núi cao xa ngút tầm mắt.

Giữa bầu không khí lạnh lẽo với những tàng cây bị bao phủ bởi sương băng cứng, Cửu Dương đưa mắt nhìn một khối sương băng nhọn và trong suốt thông xuống giữa dòng như chiếc càn câu. Chàng nhớ ngày xưa có lần chàng và tiểu sư muội theo Cửu Nạn sư thái đi Tứ Xuyên, chàng đã cùng nàng ngồi câu cá bên bờ suối này, ngắm nàng dùng những ngón tay thon mềm thay cho lượt chày làng tóc đen mượt mà, chàng còn dạy nàng thổi tiêu... Cảnh cũ còn đây nhưng người xưa nay đã không còn nữa, và bây giờ tâm tình chàng cũng đã khác trước rồi, chàng sức hiểu, con người sẽ mãi không bao giờ ngắm cùng một cảnh với tâm trạng như nhau được, đời người luôn thay đổi, vô thường.

Rời khỏi Hàng Châu, xa Tây Hồ, chàng lang thang một mình, những tường phiến muộn trong lòng vui đi ai ngờ sầu lại thêm sầu, nơi danh sơn lệ bóng lại càng hiu quạnh. Còn đâu cái giấc mơ thiên hạ thái bình, đâu được đám người Mãn ra quan ngoại, rồi thành hôn với tiểu sư muội, sẽ quy ẩn Tây Hồ, cùng đám huynh đệ uống rượu xem hoa? Cảnh thiên nhiên mệnh mông hoang vắng tứ bề càng làm nổi bật hơn nỗi niềm cô đơn trong chàng. Càng

thương nhớ người yêu, càng tiếc nuối mối tình đầu không trọn vẹn, càng thấm thía tình cảnh bơ vơ nơi đất khách quê người của mình, chàng càng thấu hiểu tấm lòng chàng đối với nàng sẽ không bao giờ phai nhạt...

Còn đang phiền muộn, Cửu Dương nghe tiếng chân chạy đến gấp rút, rồi tiếng Hiểu Lạc vang lên. Thằng bé lặp lại lời Phi Nhi, xong những tưởng sư phụ nó sẽ thi triển khinh công tức khắc bay đi cứu người, ngờ đâu đập vô mắt nó chỉ có hình ảnh Cửu Dương nhè nhẹ lắc đầu. Chàng chẳng nài lòng hào hiệp như thường ngày nó thấy, không định tâm cứu cô gái bất hạnh kia!

- Sư phụ sao lại tỏ vẻ bất cần đời vậy? - Nó không nhận được kêu lên - Thật tình không đúng tính cách của người!

Nói rồi mới phát hiện lời này thất lễ, nó vội đưa tay lên vả miệng.

- Đợi một chút, ta sẽ cùng đi với con.

Cửu Dương trả lời thằng bé, sau đó thùng thùng cúi xuống bụng thả rượu lên, uống gần hết nửa thả rượu mới đồng ý cùng với nó đi cứu người. Khi đi chàng cũng di chuyển thật chậm rãi, tay còn xách thả rượu theo. Hiểu Lạc nóng lòng lắm, nó chạy lên phía trước dẫn đường, chốc chốc lại đứng lại chờ chàng, xong lại vọt lên phía trước.

Gần tới con đường mòn dẫn vào khu chợ Hồ Lô, Cửu Dương tự nhiên dừng hẳn lại, cười nói:

- Hoàng đế còn chưa gặp, thái giám gặp làm gì?

Hiểu Lạc quay đầu lại nói:

- Con không phải hoàng đế cũng không phải thái giám.

- Thái giám thiếu cái đó nhưng còn đầu óc, còn con, không có óc!

Cửu Dương đi đến đánh nhẹ lên đầu nó một cái, đoạn nói thêm:

- Gặp làm gì, để ta uống thêm một ngụm đã.

Cửu Dương nói rồi nâng rượu lên uống, nhũ bụng đệ tử của chàng, nó thông minh nhưng tánh tình hấp tấp lẹch như vậy, không tìm hiểu cho trụng trệt trước cái đã rồi hãy đi cứu người, hèn gì tên nó là Hiểu... Lạc. Và chàng cười thâm với ý nghĩ đó.

Hai người tới nơi thì thấy có một đám đông đứng chặn cả đường đi, họ đang xem đánh nhau, có nhiều tiếng loảng xoảng đinh tai nhứt óc vang lên hòa với tiếng hét đánh:

- Phản đảng Đại Minh Triều!

- Ngươi khôn hồn buông tay chịu trói ngay!

Cửu Dương cũng chen vào đứng lẫn lộn trong đám đông hiếu kỳ. Thấy khoảng chợ tan tành như vừa trải qua một trận giặc, sạp bán hàng, thùng, miệt, đồ chổng kênh, rau củ trái cây đồ vật ngổn ngang vương vãi.

Thật ra cũng chẳng phải là vụ đánh nhau gì, Phi Yến hóa trang thành một cô nương với gương mặt hằng những vết xẹo ngang dọc, liên tục vung tay vung chân loạn xạ, ném những thứ nàng tìm được vào nhóm quân binh, khiến cho họ phải liên tục nhảy tránh. Phi Yến sẵn sàng huy động bất cứ thứ "vũ khí" gì sẵn có trên tay hay trong tầm tay nàng như ngô, khoai, thịt heo, chai, ly, bát, đĩa, dao, búa, chân đèn... để tấn công bọn quân binh.

Mấy tên lính lại không phải là hàng cao thủ võ lâm nên võ công không siêu đẳng đến mức có thể tránh né được mọi thứ "phi tiêu tự tiện" phóng vèo vèo như mưa về phía họ. Tuy nhìn thấy cảnh tượng bọn quân binh ném qua sự lợi hại của những trận tập kích ồ ạt như thế từ Phi Yến, Hiểu Lạc vẫn lo lắng cho cô gái bé bỏng như con chim nhỏ. Bụng rối như tơ, Hiểu Lạc căng thẳng đến mức mồ hôi trên trán nó toát ra từng giọt. Vậy mà khi nó quay sang thì thấy sư phụ nó không có vẻ gì muốn ra tay cứu người cả, thản nhiên đứng xem.

Hiểu Lạc lay lay cánh tay chàng, Cửu Dương gơ một ngón tay lên miệng suýt khế. Chàng biết tiểu cô nương này gây chuyện cốt để cho mình ở ngoài chỗ vào can thiệp nên cứ không ra mặt, làm như không quan tâm, thản nhiên uống rượu về như ta đây nhàn rồi, thường cảnh chợ búa người qua kẻ lại dập dề.

Phi Yến đánh nhau với bọn binh lính một lúc không thấy ai đến cứu nàng thì đẩy một chiếc xe đẩy tông mạnh vào hai tên lính, chờ cho bọn chúng té xuống rồi theo hướng đó mà tháo chạy.

Nàng cầm đầu chạy vào rừng. Nhóm quân binh năm người đương nhiên rượt theo hô hào bắt nàng. Máy chốc bọn chúng đã bao vây được nàng. Cửu Dương và Hiểu Lạc cũng theo họ, nấp sau cội đa già to rậm rạp ghé đầu ra nhìn.

- Ra đi sư phụ - Hiểu Lạc giục - Bây giờ ít người rồi đó, sư phụ ra cứu tí ấy đi!

Rồi thấy Cửu Dương vẫn không có ý muốn xuất hiện, nó xăng tay áo lên vọt chạy khỏi chỗ nấp.

- Sư phụ không chịu đi thì để con!

Cửu Dương giờ tay túm cổ áo nó kéo lại.

- Là con gái lại bôn tẩu giang hồ - Cửu Dương chỉ hướng Phi Yến, vỗ vai nó, nói - Hai tí muội nhà này võ công không tệ đâu.

- Con không tin, con thấy tí ấy rõ ràng không biết võ công mà. Chỉ có sư tỉ cô ta mới biết võ công thôi.

Hiệu Lạc từng được chứng kiến cảnh Phi Nhi ném cò bay veo véo trong trận tỉ thí cò vầy, nhưng chưa từng thấy Phi Yến trở tài múa võ, thế mà sư phụ nó cứ khẳng khái nói biết. Hiệu Lạc nghe vậy tức thì giờ tay lên gầy gầy đầu, động tác quen thuộc của nó mỗi khi bối rối, trong lòng nó chẳng mấy tin.

Nhưng ở đằng kia Phi Yến như đang quyết tâm cho nó tin. Chờ thêm lúc lâu nữa vẫn không thấy ai đến cứu nàng, Phi Yến chạy lại một bụi cây, nhặt khúc tre cắm trong bụi ra cắm lăm lăm trong tay. Khúc tre này trông đã vàng úa, mà trong khu rừng này lại không có tre, dĩ nhiên do nàng chôn xuống. Hiệu Lạc nói:

- Sao tí ấy không dùng thân cây nào đó cứng cáp hơn, dùng khúc tre héo vậy nhờ bị gãy sao?

- Đó không phải khúc tre bình thường đâu.

- Sư phụ nói sao?

- Cây nào giết người được thì đó là hung khí.

- Hóa ra đây không phải là cây tre bình thường mà là một cây kiếm?

- Ủ!

Lời của Hiệu Lạc cũng gần đúng như vậy, quả nhiên ống tre chỉ là một vỏ đao rỗng ruột, Phi Yến tuốt cặp đao cất trong khúc tre ra. Hiệu Lạc tròn mắt nhìn nàng sử đao rất ngoạn mục, thật tình không giống với vẻ yếu đuối tội nghiệp thường ngày.

Phi Yến múa tít song đao trên tay, đến nỗi mặt đao phát ra ánh sáng, hàn khí ép người. Nàng xuất chiêu đao nào cũng tuyệt diệu tinh kỳ. Tuy rằng lấy một địch năm, nhưng nàng vẫn công nhiều thủ ít. Mấy tên lính dần dần không chống đỡ nổi. Hiệu Lạc đang mừng rỡ thì đột nhiên nó thấy đằng xa có thêm chục bóng người kéo tới, bất giác rung mình một cái. Chỉ phân tâm một chút, nó đã mất đi cơ hội thấy Phi Yến dùng cây đao của nàng quét trúng sống kiếm của một tên lính. Tia lửa bắn ra tứ tung, chỉ với một chiêu Phi Yến đã khiến thanh kiếm của tên lính văng tuốt ra xa, mất hút trong rừng.

Lúc này hai cây gươm đao của hai tên lính khác đồng thời công tới hai bên hông Phi Yến. Nàng phi thân nhảy lên lộn một vòng trên không rồi đáp xuống đất. “Choáng,” một tiếng điếc tai vang lên, hai món binh khí bằng thép rỗng va chạm nhau, tiếng động âm vang cả một vùng sơn cốc, ngân rền hồi lâu chưa dứt.

Phi Yến thành công thoát khỏi tầm đánh của cặp gươm đao, vừa chạm đất đã bị một tên lính khác cầm kiếm đâm thẳng vào mặt nàng. Nhưng chưa đoạt được mạng nàng thì bỗng nghe có tiếng xé gió lao tới. Tên lính định tránh né thì nghe keng một tiếng, tay liền chấn động, thân kiếm của hắn bị cắt ngọt, hắt ra ngoài một thước. Hắn còn chưa hoàn hồn, chưa biết ai đã ra tay cắt đứt phăng binh khí của hắn thì một cô nương khác xuất hiện.

Phi Nhi phóng lên hai bước đối diện Phi Yến. Khi này hai cô gái đứng cùng một nơi, trước mặt họ là toán quân binh mười mấy người. Phi Nhi hất đầu một cái với Phi Yến. Phi Yến hiểu ý, dùng song đao trong tay nàng nhập vào với song đao trong tay Phi Nhi, tạo thành hình như một bông hoa tuyết. Phi Nhi quay mình một vòng phóng bông hoa tuyết vun vút bay đi theo vòng bán nguyệt, chém vào những tàng cây quanh đó, làm những tàng cây gãy rơi xuống động xuống đất một cái ầm, chấn động cả khoảnh rừng, băng tuyết trên các tàng cây rơi xuống ào ào chôn mắt bọn quân binh. Hoa tuyết được ném ra từ tay Phi Nhi sau đó trở về đúng vị trí người ném một cách chính xác. Phi Nhi giờ tay đón lấy, tách ra trả hai thanh đao cho Phi Yến.

Gương mặt Hiệu Lạc hồ hồ khi thấy Phi Nhi dùng khăn che mặt bay tới trợ giúp. Phi Nhi đi vào trận như đi vào chỗ không người!

Hiệu Lạc quay sang hí hửng bảo Cửu Dương:

- Sư phụ nói đúng quá! Hai người này quả là thần lực!

- Họ sử chiêu đó chính là chiêu khởi đầu của Song Hành đao pháp, một đao pháp lợi hại của phái Thanh Thành.

Cửu Dương gật đầu bảo.

Chàng chờ cho tàn cuộc mới bước ra đằng sau thân cây.

- Hai cô võ nghệ cao cường, không cần bá sư, cũng không cần đến ai bảo vệ cho, những gì ta nói hôm trước coi như chưa từng nghe qua, vậy nhé!

Phi Yến Phi Nhi nghe chàng bảo thế thì biết chàng không để hai nàng theo phụ giúp nấu nướng cho các nhân công nữa rồi.

- Hai cô cho ta gọi lời hỏi thăm Lộ tiên bối. Xin chào!

Cửu Dương dứt lời xách thẩu rượu quay mình bước đi.

-Này! Này! - Phi Yến gọi.

-Huynh khoan hãy đi mà! - Phi Nhi giật chiếc khăn che mặt xuống.

Hai cô gái chạy theo gọi chàng ơi ới.

Hiếu Lạc cũng chạy theo phía sau ba người. Lúc nãy nó nghe sư phụ nó nhắc tới phái Thanh Thành, rồi nói với cặp tỉ muội song sinh cho gọi lời hỏi thăm Lộ Thần, mặt nó nghếch ra. Sau hồi nó cũng xâu chuỗi lại được những sự việc đã xảy ra trong vòng những ngày qua. Thằng bé vừa chạy vừa nhìn theo chiếc lưng Phi Yến, nhũ bụng thì ra cô gái này là một trong đôi nữ tặc khét tiếng chuyên cướp giàu tể bần đã nổi danh mấy năm nay hoạt động trong vùng Thiểm Tây. Giang hồ đặt cho cái tên Song Lộ phi nương. Như vậy là cô gái kia hẳn là người còn lại trong hai vị song hảo. Không ngờ gần đây họ tới Tứ Xuyên, đụng độ với Tứ Xuyên hào kiệt tại quán ăn nọ. Hôm đó nếu sư phụ nó không ra tay bốn người kia cũng no đòn bởi họ rồi. Không lẽ sư phụ đã sớm phát hiện ra là hai nàng, nên mới thừng thình vậy?

“Ah! Phải rồi!” Hiếu Lạc vỗ đùi đánh đét một tiếng, lại nhũ bụng, họ là người thân của Lộ Thần nên mới thông về các nhân vật trong Binh Khí Phổ vậy! Chứ nó cũng từng được nghe Lữ Nghị Trung nói về cuốn sách đó, nhưng những chuyện thiếu thời mà họ kể về Dương Tiêu Phong hôm nọ nó mới nghe lần đầu.

Hai cô gái chạy theo niú áo Cửu Dương xin chàng cho theo cùng.

Hiếu Lạc bắt kịp ba người, nói:

-Vậy ra hai cô chính là Song Lộ Phi Nương đấy. Mà hai người giống nhau y như đúc, làm sao phân biệt ai là ai được?

Phi Yến nhìn Cửu Dương tha thiết không rời, đáp:

-Muội là Phi Yến, đuôi mắt phải có một nốt ruồi màu đen, tỷ ấy không có nốt ruồi tên là Phi Nhi.

Phi Nhi cũng nhìn Cửu Dương chăm chú nói:

-Bọn muội muốn học chương pháp Chiết Kỳ Tọa của thất đương gia.

-Biết thân phận của ta khi nào? - Cửu Dương hỏi, chân vẫn không hề chậm lại.

-Trong giang hồ có gì mà hai muội không biết chứ?

Phi Yến Phi Nhi cười cười đồng thanh nói. Hai tỉ muội họ từ lâu đã nghe về chàng rồi, trong giang hồ hay đồn thổi về chàng, đối với họ, chàng là huyền thoại.

- Huynh sợ gì? - Phi Yến vuốt vuốt ngực chàng, bảo - Hai muội sẽ không nói ai biết thân phận của huynh đâu, lòng của hai muội ở nơi này, vĩnh viễn huynh không việc gì phải sợ.

Phi Nhi gật đầu phụ họa:

-Thất đương gia, đại hiệp trứ danh ở vùng Giang Nam, xưa nay vẫn cướp người giàu giúp người nghèo. Hai muội chính là học theo huynh!

-Quá khen rồi - Cửu Dương khiêm tốn - So với Lộ tiền bối tại hạ có đáng gì? Người biết nhiều về các cao thủ võ lâm, từng chiêu thức, trận đánh kiêm xuất thân của họ âu chỉ có Lộ tiền bối.

-Bây giờ huynh đã biết bọn muội là ai rồi, huynh có thể tin tưởng, cho hai muội theo huynh chứ? Dạy bọn muội võ công tuyệt đỉnh của huynh?

Cửu Dương định nói không được, nhưng rồi chợt nổi tính tò mò muốn xem khinh công của hai nàng cao đến mức nào? Trầm ngâm một lúc, chàng nói:

-Theo được ta rồi hãy nói đến chuyện luyện võ.

Với bộ pháp lệ làng, chàng đạp gió chạy một mạch luôn mấy dặm đường, chân chẳng hề chậm đất. Hai cô gái biết rằng võ công của chàng rất cao siêu, họ vận dụng hết sức công phu luyện tập chục năm trường ngay từ lúc bé quyết tâm bám theo chàng. Hiếu Lạc cũng chạy theo ba người, nhưng được một lúc thì nó đã cảm thấy hơi thở khá dồn dập, mồ hôi rịn chảy ra.

Hồi sau Cửu Dương dừng lại trên một trong những thân cây bị tiểu phu đốn thành cọc, hỏi:

-Khinh công rất khá, tập được bao lâu rồi?

Hai cô gái cũng đứng trên hai cái cọc kế bên, Phi Nhi đáp:

-Từ khi năm tuổi, được mười hai năm rồi.

Phi Yến khoe:

- Là hai muội tự tập Khoái Mã Bộ, không có bái sư!

- Lộ tiền bối không dạy cho các cô sao?

- Lộ thúc thúc không thích con gái sử dụng tay chân, mỗi lần thúc thúc tập võ bọn muội chỉ dám nhìn lên.

Cửu Dương mỉm cười nghe Phi Yến nói. Hồi đó oai danh của Lộ Thần cũng đã chấn động giang hồ, võ công được liệt vào hàng cao thủ. Từ khi Lộ Thần quy ẩn, trong giang hồ không còn ai biết khinh công Khoái Mã Bộ nữa.

Nhắc đến Lộ Thần, thân thể rất chi hiển hách. Lộ Thần sinh ra trong một gia đình có truyền thống làm sử. Cha của ông là một người học rộng, thích học thuyết Lão Trang. Ông nội ông từng làm tới chức thái sử lệnh của nhà Minh. Từ nhỏ, Lộ Thần đã được học nhiều sách văn học và sử học. Lên mười tuổi, ông đã học Tả truyện, Quốc ngữ, Thê bản và thuộc lòng hầu hết những bài văn nổi tiếng của thời trước. Ông từng là học trò của nhà Nho học nổi tiếng thời Minh là Hoàng Tông Hy, cuốn Tống Nguyên học án là do ông giúp Hoàng Tông Hy biên soạn. Lộ Thần hành văn bằng lối chân thực, giản dị, chú trọng sự thật, không trau chuốt. Sau khi soạn xong Tống Nguyên học án, không hiểu sao Lộ Thần xuất gia trở thành đạo nhân phái Thanh Thành, rồi một thời gian tiếp đó băng đi hành tung, mất tích hẳn trên giang hồ.

Cửu Dương nghe hai tỉ muội bảo không có bái sư thì bật tiếng kêu:

-Ồ! Vậy thật là hiếm có!

Đoạn chàng nói:

- Theo ta!

Cửu Dương lại thi triển khinh công thượng thừa tiếp tục phóng ra phía trước. Hai cô gái cố gắng nắm vững sức thật khéo, đặt bàn chân đứng ngay chỗ mà chàng vừa đặt chân vào, lấy đó làm điểm tựa phóng tiếp. Thân pháp chàng thật đẹp mắt, tay cầm thủy rượu phát phơ áo, rượu không đổ ra dầu một giọt. Trình độ này quả là trên đời không dễ có mấy người đạt tới.

Lần này Cửu Dương nhảy cũng cao hơn khi nãy, chàng vừa triển khai khinh công vừa nói:

- Nhìn kỹ chân của ta, khoái bộ khi đạp gió.

- Dạ!

Hai cô gái cùng hô.

Phi Yến chạy một lúc bỗng nhìn sang không thấy Phi Nhi chạy ngang hay vượt qua mình, nàng ngoáy đầu liếc ra sau, thấy sư tỉ vừa chạy vừa lui cui làm gì không rõ. Nàng cũng không thể dừng chậm lại để xem vì như thế sẽ mất đà cho bước kế tiếp. Khi Phi Yến bám theo Cửu Dương đến gần bìa rừng, Phi Yến hít hơi, nhún mình nhảy bước cuối cùng thì thấp thoáng một bóng người lướt qua nàng. Cửu Dương đã đứng đón đầu hai nàng nơi mức đến, dưới tàng cây cổ thụ, tiếp theo là Phi Nhi, rồi đến Phi Yến. Phi Yến tròn mắt tự hỏi không biết làm cách nào sư tỉ là người tới nhì được, rõ ràng khi nãy tỉ ấy đang ở phía sau nàng mà?

Điều làm Phi Yến kinh ngạc nhất là trên hai tay sư tỉ cầm hai cái cốc. Thì ra Phi Nhi vừa chạy vừa nhỏ cốc lên để làm đồn bầy mà phóng cho nhanh.

Cửu Dương thấy vậy bật cười sáng khoái:

- Tốt! Bám theo dính theo rất nhanh, đúng là hai nhân tài để luyện tập khinh công!

Hai cô gái nháy nhau cung tay vái một cái nói:

- Xin thất đương gia hãy chỉ dạy.

Hiếu Lạc tuổi còn nhỏ, lại được học võ chưa mấy lâu, đương nhiên chạy không được nhanh bằng ba người, khi này mới tới bìa rừng hội tụ cùng, nó ôm ngực vừa thở vừa nói:

- Sư phụ à, sư phụ thân nhận hai cô đi.

Cửu Dương xoay mình đi hướng bờ sông, nhìn ra sông với những hàng cây dương liễu cao vút trong bóng đêm. Tiếng gió hú nghe âm u xa vắng. Hiếu Lạc đi bên cạnh chàng. Chàng chợt nghĩ tới Nghị Chánh, nếu chàng mang hai nữ đồ đệ về, thế nào Nghị Chánh cũng sẽ nói “không thể nào, đồ đệ nam của huynh chỉ có một mống, trong khi phía con gái những ba người. Như thế thì bên nam yếu cơ hơn rồi, âm thịnh dương suy, một điều đáng lo ngại...”

Cửu Dương nghĩ tới đây tự dưng mỉm cười.

Chàng nhìn Hiếu Lạc, lắc đầu nói:

- Dạy thiếu nữ, rất tốn tâm tư, một mình con là đồ đệ ta đã mệt rồi, sao dám nhận thêm hai người nữa?

Hai cô gái đang đi phía sau chàng, vòng lên trước mặt chàng quỳ xuống nói:

- Xin sư phụ hãy nhận đệ tử!

- Đứng dậy đi - Cửu Dương đỡ tay hai nàng đứng lên, ôn tồn nói - Tập võ nghệ thật là rất cực khổ, vấn đề bây giờ không phải là ta nhận hay không nhận, mà là hai cô có muốn báỉ sư nữa không, hai cô hỏi Hiểu Lạc thử xem, sau khi nó báỉ sư, bị đánh hết bao nhiêu gậy, đã chảy hết bao nhiêu nước mắt?

Phi Yên và Phi Nhi quay sang thấy Hiểu Lạc rụt cổ lại, nó khe khẽ gật đầu.

Song hai nàng vẫn nói:

- Đệ tử chịu được cực khổ.

Cửu Dương suy nghĩ một lúc, cuối cùng chàng mỉm cười nhận lễ rồi nói:

- Được rồi, nể Lộ tiên bối và tổng đà chủ có giao tình, ta sẽ truyền dạy võ công cho hai người. Hai người thông minh, ngộ tính rất cao, học võ công bản phái chắc chắn sẽ tiếp thu rất nhanh. Chỉ có điều...

Nói đến đây, chàng bỗng dừng im lặng.

Phi Yên vội vã thưa:

- Đệ tử nhất định sẽ vâng lời sư phụ mà.

Cửu Dương bảo:

- Theo ta học thì phải giữ nghiêm những giới điều của sư môn, hai cô có làm được hay không?

- Đệ tử không dám cãi sư phụ điều gì.

Hai cô gái đáp.

Cửu Dương gật đầu nói:

- Nếu sau này sử dụng võ công của ta truyền cho để làm điều xằng bậy, thì ta lấy mạng dễ như trở bàn tay.

Chàng nói câu này bằng giọng nghiêm khắc vô cùng.

Hai cô gái hoảng sợ đến mức không dám lên tiếng, hồi lâu mới mỉm cười đáp:

- Thắt gia, hai đệ tử xinh đẹp như vậy, mà ngoan ngoãn thì làm sao ngài nữ giết chứ?

Cửu Dương nói:

- Sao này đừng gọi là thắt gia, ta không muốn gây sự chú ý, mục đích của chúng ta là đến đây tìm đồng, phải nhớ kỹ điều này.

- Dạ.

Cửu Dương nói xong đi về hướng khu trại.

Ba người đi theo chàng, Phi Yên đang đi bỗng nhiên nghĩ ra chuyện gì, nhìn Phi Nhi nhẩn nha nói:

- Vậy từ nay nếu mà hai tỉ muội mình gọi huynh ấy bằng sư phụ, vậy tụi mình hết tron cơ hội rồi...

Phi Nhi dĩ nhiên là hiểu sư muội đang ám chỉ “duyên tình” của hai nàng và chàng, tình sư trò là không được rồi, liền nín tay áo Cửu Dương.

Cửu Dương vừa nhìn sang, chưa kịp hỏi có chuyện gì thì Hiểu Lạc háy háy mắt tinh nghịch nói:

- Thì hai đại tỉ cứ như những người kia, gọi là quân gia cũng được mà.

Bắt đầu từ hôm đó, Cửu Dương dạy cho hai nàng võ công nhập môn của phái Thiếu Lâm là phương pháp điều thần luyện khí. Bắt đầu từ nội công là khí huyết, nội khí, kinh mạch. Rồi tới ngoại công là Thiết Tý Chuyên, Tam Thập Nhị Thế Thần Quyền. Vừa rèn luyện tinh thần vừa tập luyện sức lực và quyền cước. Sau đó, chàng mới dạy hai nàng luyện những công phu cơ bản về chiêu pháp. Hai cô gái, nhất là Phi Nhi, vừa siêng năng vừa thông minh nên tiến bộ cực nhanh.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 26: Hoàng Hà đại nạn

Hữu vô hi nộ họa linh tinh

Thị thâu nhon gian chuyện bất bình

Ép người cô thế vào đường tử

Hiệp hành trượng nghĩa phá vô minh

Từ khi tới phân đà Cam Túc, hằng ngày và buổi sáng Tàu Chánh Khê đều cùng các thành viên trong hội Đại Minh Triều ở Cam Túc đắp đê khoanh vùng, tới trưa họ mới tạm dừng lại nghỉ ngơi một lát. Tàu Chánh Khê đi dọc theo hướng bờ sông, thấy mực nước Hoàng Hà ngày càng dâng cao, thờ dài một tiếng, trong lòng chàng không khỏi phiền muộn. Khi này lại là tiết thu, ở Cam Túc không hôm nào không mưa. Trời mưa gió không ngừng thực đúng với câu giông tố mưa thu âu sầu buồn nhân thế. Quan tri phủ và những người giàu có điều đã dời đi cả, vì mùa màng thất thu, nên dầu cho có tiền cũng không mua lương thực được. Rốt cuộc Cam Túc đa phần chỉ còn lại những người trong hội, những đứa trẻ mồ côi và người già yếu bệnh tật. Triều đình lại không xuất kho phát gạo để cứu nạn đói này, chỉ đánh biên thư về nhờ đến kho gạo của tổng đà Hàng Châu.

Tàu Chánh Khê đứng lặng bên bờ sông nhìn người dân di cư, có lẽ đây là tốp cuối cùng, rải rác dăm ba người, trên lưng họ công từng chiếc gùi đựng chiếu manh, thêm túi hành lý nặng trĩu xuống vai họ, ai cũng vất vả với những con dốc trơn trượt lầy lội, đất đỏ bùn quánh như níu chân họ lại.

Tàu Chánh Khê đang đứng, bỗng nhiên phía trước có ngọn gió thổi lại, đưa theo mùi rượu thơm phức. Trước mặt chàng là một quán rượu nhỏ còn mờ, không biết quán này sẽ có thể trụ lại thêm bao lâu? Khí hậu se lạnh và âm ỉ thế này, tốt nhất là uống mấy chén để ấm lòng, chàng nhủ bụng nhưng khi nghĩ đến những nạn nhân đói rét, lại thôi.

Chàng định quay đi thì chợt ngẩn người ra, đứng là đi mòn gót sắt tìm không thấy, thấy ra lại chẳng tốn chút công. Hai tên kia đang ngồi trong quán, uống rượu cười nói huyền thuyên.

Tàu Chánh Khê nhớ đến chuyện một thôn nữ bị hại bởi hai tên mà giang hồ hay gọi là Quỷ Kinh Hồn này. Hai tên đều có vết chàm bên má, một tên bên má trái, một tên bên má phải. Họ hành sự rất ác độc tàn nhẫn nên mới có ngoại hiệu khó nghe như thế, khi đó hai tên đánh thua đã bỏ chạy, chàng tìm mãi chẳng ra họ. Cô gái xấu số kia vì nhục nhã đã gieo mình xuống giếng tự vẫn.

...Năm ngoái chàng có nhiệm vụ phải đi tới Thanh Hải giúp người dân ở đó đo đạc lại hệ thống kênh mương nội đồng chuẩn bị mùa vụ mới. Chàng nhớ giữa sắc vàng của đám dã quỳ, có một cô nương đã hiện ra trong mắt chàng, trong trẻo đến thánh thiện, thấy chàng ngẩn ngơ, nàng bước lại gần, tay ôm bó hoa dã quỳ nở nụ cười duyên. Chàng nhớ khi đó nàng bảo ước mơ của nàng là đưa thật nhiều con chữ đến cho trẻ em vùng lũ, muốn thơm thật nhiều mầm xanh mới trên cánh đồng còn nhiều gian khó, nàng bảo nàng yêu sắc vàng của đám hoa dã quỳ nở như yêu những con người ở đây vậy...

Tàu Chánh Khê bước vào quán rượu, tự nhủ hai tên Quỷ Kinh Hồn vốn tung hoành ở Thanh Hải, không biết sao bọn họ lại xuất hiện ở đây? Xưa nay chàng chưa từng nghe anh em họ gây án ở vùng này. Cặp huynh đệ Quỷ Kinh Hồn xưa nay không đánh đơn lẻ, đối phó mười người cũng hai anh em liên thủ, mà đối phó với một người cũng hai anh em liên thủ.

Thấy Tàu Chánh Khê đi vào trong quán, hai tên lập tức kinh hãi thất sắc, há hốc mồm không thốt nên lời. Chúng không dám nhìn họ Tàu một cái, biết y đã quyết không chịu bỏ qua.

Tàu Chánh Khê tìm một cái bàn cạnh hai tên ác tặc, rồi vờ như không thấy chúng, cứ ngồi xuống gọi lớn:

- Chủ quán, lấy rượu!

Tiểu nhị lấy bình rượu và chén đặt trước mặt chàng. Tàu Chánh Khê quát lên:

- Chén nhỏ xíu này mà uống cái gì? Đem bát lớn tới đây!

Chàng dẫn cái chén xuống bàn nghe “cộp” một tiếng.

Thấy khí thế chàng dũng mãnh, tiểu nhị không dám nói nhiều. Hắn lập tức đem ra một cái bát lớn, rót đầy rượu. Tàu Chánh Khê đưa bát lên một hơi cạn sạch, khen:

- Rượu ngon!

Tiểu nhị nói:

- Thưa khách quan, đây là rượu Tam Bạch nổi tiếng ở vùng này.

Tàu Chánh Khê gật gù, lại tiếp tục uống rượu, chàng không biết chứ trong vòng một năm lại đây, hai tên ác ma theo và học thêm được đạo pháp của

một người.

Hai tên Quỷ Kinh Hồn sau hồi âm thầm kinh hãi thì nháy nhau:

- Cũng mong gã gây sự với chúng ta, để cho gã ném thử chiêu thức Long Công Ba của Ngao đại nhân!

- Ủ!

Thế là tên có vết chàm bên má trái nói lớn:

- Ê! Tiểu nhị, hôm nay bốn gia quên mang tiền theo, thôi thì cho tính số đó, chừng có dịp sẽ quay lại trả!

Tiểu nhị trẻ người non dạ cũng chưa từng gặp qua hai tên này, hắn thấy hai vị khách gọi một bàn đầy đồ ăn, lại toàn những thứ đắt tiền, giờ muốn quýt, gây đầu thừa:

- Hai vị quan khách, vậy đâu có được, nếu tiểu nhân không thu tiền sẽ khó giải thích với chủ quán ah...

Tên Quỷ có vết chàm bên phải ngắt lời:

- Rồi thế nào? Bộ mày cũng võ về một tí nghề sao? - Hắn nhổ phì một đồng nước miếng xuống đất, nói tiếp - Nhưng tao e nắm xương còm của mày chắc là không sao địch nổi bốn tay của tụi tao đâu!

Rồi hắn hất đầu bảo tên đồng bọn:

- Đi!

Hai tên khệnh khạng đứng dậy khỏi ghế. Tiểu nhị lại không biết thân biết phận, thật tình ra thì hắn là lính mới được mướn vô làm, sợ không thu được tiền sẽ bị đuổi việc nên liều mình đưa tay cản lại, liền bị một tên Quỷ hất tay hắn ra, cú hất mạnh thiếu điều làm hắn muốn chúi nhủi. Một tên Quỷ kia vận chưởng đánh vào mép bàn một cái, “ầm,” cái bàn bị đánh sặc mất đi một góc.

Tên hầu bàn khác đứng trong quán thấy sự tình trầm trọng, vội kéo tiểu nhị tránh ra nhường đường cho hai tên ác ôn, nhưng tiểu nhị vùng vằng không chịu để họ đi. Cùng lúc đó Tàu Chánh Khê bước tới đứng sau lưng bọn tiểu nhị để hỗ trợ. Tàu Chánh Khê hất hàm hỏi hai tên Quỷ Kinh Hồn:

- Chúng bây muốn một chọi một, hay là cây đông xúm lại một lượt như lũ chó cắn càn?

Rồi Tàu Chánh Khê khoát tay nói với bọn tiểu nhị:

- Các người lui ra, một mình ta cũng đủ đưa thằng lùn một thước Tiêu Nhất Xích này về châu Diêm Chứa rồi.

Tàu Chánh Khê cố tình châm chọc cái dáng vóc nhỏ bé của đối phương và đọc trại cái tên Nhất Thích thành Nhất Xích cũng có nghĩa là một thước. Tiêu Nhất Thích là tên Quỷ có vết chàm bên trái, Tiêu Nhất Đông là tên Quỷ còn lại.

Tiêu Nhất Thích cười gằn:

- Một thước cao mà đáng giá còn hơn xa cái bị thịt biết đi sắp sửa biến thành đồng thịt hôi thối nằm chính ĩnh đây này!

Tàu Chánh Khê cũng cười nói:

- Nhà ngươi không tin thì cứ việc thử, tại hạ trấn thủ ở đây, nếu như có người nào võ công cao cường có thể đi qua được, thì coi như tại hạ nói vô căn cứ, nói bậy nói bạ.

Tàu Chánh Khê dứt câu, Tiêu Nhất Thích đã điên tiết gầm lên, vung quyền đánh tới thật hung hãn. Tiêu Nhất Đông đương nhiên cũng trợ giúp sư đệ y.

Tàu Chánh Khê cũng không phải tay vừa. Chàng vừa lạnh lẽo tránh né và nhảy nhót như một con vượn, thỉnh thoảng nhắm vào chỗ hở của đối phương tấn công làm Tiêu Nhất Thích nhiều phen toát mồ hôi hột, cố gắng lắm mới thoát khỏi trúng đòn. Sợ vắng miếng, những người đứng quanh bên kéo dây bàn ghế qua bên thành hàng rào chừa một khoảng trống ở giữa cho đôi bên thi thố tài năng.

Quyền pháp họ Tàu dựa vào Thiếu Lâm Tam Thập Lục Quyền, so với quyền Khương Thuật Tây Tạng mà hai tên Quỷ Kinh Hồn đang sử dụng có phần vượt trội hơn, nên chỉ qua vài chục hiệp chúng đã ở vào thế hạ phong. Những người sinh sống trên cao nguyên Tây Tạng, trong cuộc sống săn bắn họ đã dần dà hình thành một loại quyền thuật riêng biệt của cư dân du mục có tên gọi là Khương Thuật.

Tiêu Nhất Thích ra đòn hoài mà không trúng thì vừa giận vừa lo. Thình lình hắn hét lên một tiếng lớn tả thủ đặt lên trên đầu hữu thủ từ dưới đám thẳng vào giữ mặt đối thủ theo chiêu thức Khương Quyền Áp Đỉnh. Chính ra đòn này đánh vào mặt địch nhưng vì thân người Tiêu Nhất Thích lùn nên đòn ra chỉ tới ngực Tàu Chánh Khê.

Họ Tàu hơi nghiến vai đã tránh thoát. Không ngờ đó chỉ là hư chiêu, Tiêu Nhất Đông đã ra tiếp chiêu Long Công Ba quét chân ngang qua. Cước pháp này cực kỳ mạnh, ngỡ rằng Tàu Chánh Khê nếu trúng đòn sẽ không khỏi bị thương nặng, chẳng dập tạng phủ thì cũng gãy be sườn. Long Công Ba là thuật thổ nạp, khi luyện thì môn sinh ngồi trên chiếu, miệng niệm kinh thần, trần mình vọt nhảy, tay đâm chân đá. Luyện thành công phủ thì mình như chim

én, có thể ẩn thân phòng hộ, lộ thân ra quyền cước. Ai ngờ chỉ nghe một tiếng “rầm,” chén đĩa trên các bàn rượu bị chấn động nhảy tung lên, thì ra bằng cách nào đó Tàu Chánh Khê đã nhanh chóng lạng người qua kẹp chặt chân Tiêu Nhất Đông đẩy mạnh khiến hắn mất đà ngã kênh xuống đất.

Thấy đàn anh yếu thế, Tiêu Nhất Thích liền tả chưởng tập kích phía sau Tàu Chánh Khê. Lại nghe một tiếng “bình,” Tàu Chánh Khê cũng xuất chưởng pháp Mai Hoa Thuật đánh bật chưởng của gã qua bên. Cùng lúc đó, Tiêu Nhất Đông tung chân còn lại đá vào mặt họ Tàu buộc phải buông chân kia của mình ra rồi nhảy dựng lên.

Sau đó hai tên Quỷ Kinh Hồn lập tức hút gió một tràng, một đám người xông vào quán rượu, thì ra bọn chúng dời địa bàn từ Thanh Hải đến đây, Tàu Chánh Khê nghĩ thầm.

Hai tên Quỷ chia “quân” làm hai mé chuẩn bị xông tới đánh nữa. Bọn kỳ không cất ké của chúng thấy đều thủ bình khí, người cung, kẻ móc, đứa gậy, đứa roi, có cả tên hai tay cầm hai đồng chùy to nặng, ước chừng cả mấy trăm cân. Mặt chúng đang đăm đăm sát khí nghinh Tàu Chánh Khê. Tàu Chánh Khê cũng trừng mắt nhìn lại, quyết phen này tử chiến với nhau thề không đội trời chung.

Khi hai bên sắp sửa lao vào nhau thì bỗng có tiếng cười khẩy phát ra đâu đó trên trần nhà:

-Hai con chó kia, dựa vào võ nghệ ba que của hai người, cũng muốn gia nhập giang hồ sao?

Lời vừa dứt, một cô gái bận y phục màu tím than từ trên cây đòn dông không dung nhảy xuống đứng cạnh bên Tàu Chánh Khê, lưng nàng đeo đoản kiếm, sắc mặt có nhuốm đôi chút phong trần, hiển nhiên đã viễn du lâu ngày. Gương mặt xinh tươi của nàng đang ở vào tuổi vô tư lự, nhưng sao dung nhan như có gì muộn phiền, đầu mày cuối mắt không thể che giấu được?

Lời thóa mạ vừa rồi đương nhiên là dùng để ám chỉ hai tên Quỷ Kinh Hồn. Tiêu Nhất Đông xạm mặt quát:

-Tiểu a đầu, người lo chuyện bao đồng, chán sống rồi phải không?

Cô gái áo tím khoanh tay trước ngực, đáp trả:

-Các người ý vô vẻ dăm ba miếng, đi hà hiếp bá tánh, ta là người trọng nghĩa, đương nhiên nhất định phải lo.

Tiêu Nhất Đông nghe vậy giận tím mặt, chỉ mũi đao về phía nàng.

Cô gái nói bằng giọng khinh khinh:

-Sao hả? Hai đứa bọn mi muốn đơn đao độc sát, hay cùng xông lên một lượt?

Tiêu Nhất Đông không nhịn nữa, nghe vậy hét:

-Lên!

Tiêu Nhất Thích và đám đàn em của gã chia nhau tấn công Tàu Chánh Khê.

Cũng vào lúc đó Tiêu Nhất Đông và hai tên đồ đệ gã vây đánh cô gái áo tím. Bình khí của Tiêu Nhất Đông là một cây trượng đặt dựng đứng ở chỗ bàn ăn khi nãy, hắn phóng lại hươ tay cầm trượng lên, vung trượng phát ra tiếng gió nhắm hướng nàng ra sức đánh tới.

Cô gái cũng nhanh chóng rút thanh đoản kiếm ra, tháo bỏ lớp vỏ, một làn hào quang màu trắng từ lưỡi kiếm lập tức chiếu ra. Tiêu Nhất Đông nhận thấy địch thủ bộ pháp vững chắc phi thường, không dám khinh địch. “Keng, keng...” một tràng âm thanh chói tai đinh tai nhức óc vang lên không dứt. Mới đánh có chục chiêu, quả nhiên kiếm khí của cô gái có sức ép người, làm cho Tiêu Nhất Đông không khỏi chấn động tinh thần, bèn dùng hết sức quét trượng ngang qua, tốc độ đã nhanh mà bộ vị cũng chính xác. Không dè cô gái cúi người lượn dưới trượng, xông vào đánh trả một kiếm làm Tiêu Nhất Đông phải giật mình nhảy lui tránh né. Bình khí một người cực dài, một người cực ngắn, khai diễn một trường ác đấu.

Cô gái áo tím từng thấy trượng pháp của Tây Tạng, biết yếu quyết là đâm dài đánh rộng. Trượng pháp này bắt nguồn từ một trăm lẻ tám đường côn pháp của Khương Vương ở Thiên Trúc, khi truyền vào Trung Nguyên lại được bổ sung tinh hoa của Kỵ Xạ Lệnh, lợi hại vô cùng. Kỵ Xạ Lệnh là chiêu thức dùng trượng để ném và đâm như là đâm cá trong suối.

Những người chuyên về trượng pháp đều phải tay dài vai rộng, sức lực hơn người. Quả nhiên Tiêu Nhất Đông có thần lực trời sinh, xuất luôn mấy chiêu Đại Thiên Vu, Cát Đại Nã, Đột Dục Hồn, A La Chân, chiêu nào cũng mãnh liệt. Nhưng cô gái kia không hiểu sao đây về liễu mạng, như một kẻ đang chán sự đời, nàng vũ lộng cây kiếm, không coi thiết trượng nặng mấy chục cân kia ra gì, cứ công kích chẳng hề nề nang.

Tàu Chánh Khê đang đánh, liếc sang cô gái cũng phải thầm khen “phải sử dụng kiếm pháp được thế này thì mới xứng với ba chữ Bát Đương Gia.”

Dĩ nhiên một người đã liều mạng rồi thì người kia không thể nào không lo ngại, cân nhắc.

Tiêu Nhất Đông còn đang yêu đời, không dám mạo hiểm tấn công nàng nữa, nghĩ rằng cương mãnh thì khó duy trì, đợi khi nhuệ khí đối phương giảm bớt rồi mình sẽ phản kích. Nào ngờ nội công cô gái cũng rất thâm hậu, tấn công ác liệt một hồi lâu mà kiếm pháp vẫn không lộ ra chút sơ suất nào, ngược lại càng đánh càng nhanh, lát sau đã ép Tiêu Nhất Đông lùi tới góc nhà.

Tiêu Nhất Đông thấy không còn chỗ nào tránh né nữa, dùng hai tay liên tiếp xoay thiên trượng thành những vòng tròn, xuất chiêu Truật Cổ Lã cuốn

phăng cây kiếm của cô gái đi. “Phập,” thanh kiếm của nàng cắm vào vách nhà, nhưng cô gái không chút do dự, nhún chân phóng lên cao rồi từ trên trần nhà ép chuông xuống đầu Tiêu Nhất Đông, chuông pháp xuất ra vô cùng mãnh liệt.

Hai tên đàn em của Tiêu Nhất Đông thấy chiêu thức này dữ dội, lại thấy cô nương không quen biết này quyết chí mạo hiểm để cầu thắng, bèn không dám xông vào trợ giúp.

Khi chuông pháp còn cách đỉnh đầu Tiêu Nhất Đông chừng nửa thước, họ Tiêu thu trọng về, biến chiêu Truật Cổ Lã từ xoáy vòng vòng thành Mỹ Công Ba quét ngang trên đỉnh đầu. Gã tưởng có thể quét ngã nàng, ít ra cũng khiến nàng biết khó mà lùi, bỏ ý định thí mạng tiền công.

Cô gái áo tím thì nhận thấy địch thủ nửa chừng biến chiêu, biết kinh lực suy giảm rất nhiều, bèn đợi cây trọng đến gần, rồi tay trái nàng chụp lấy đầu trọng, tay phải vận kinh Bạch Long đao pháp quét ra. Thiên trọng bị gãy đôi, mỗi người nắm lấy một đầu.

Tiêu Nhất Đông không còn cách nào đánh phóng lên tái đầu. Cô gái trong tư thế cúi mình xuống đất cũng ào xuống đánh vào đầu đối phương, nhập nội lấy ngắn đánh gần.

Tiêu Nhất Đông bị nàng làm cho gãy binh khí, gã cũng mặc kệ, cứ cầm nửa cây thiên trọng đánh thẳng tới nàng. Nhưng chẳng được mấy chiêu, nửa cây trọng còn lại bị nàng tiếp tục chém gãy đôi.

Phía đằng kia Tầu Chánh Khê và Tiêu Nhất Thích hai bên qua lại một hồi. Một gã đàn em của Tiêu Nhất Thích đã chuẩn bị cung tên, nhắm vào gáy Tầu Chánh Khê bắn ra một mũi. Đồng thời Tiêu Nhất Thích thu chuông Thổ Cốc Hồn đánh vào trước ngực Tầu Chánh Khê. Khi này Tầu Chánh Khê bị kẹp ở giữa như nhân bánh bao, chàng lập tức tùy cơ ứng biến, bèn dùng tả chuông Vô Minh Thần Công chống đỡ một chuông của Tiêu Nhất Thích, tay phải chụp được mũi tên, ném luôn ra trước. Tiêu Nhất Thích thét lên một tiếng, bị tên ghim trúng vào cổ chết tươi.

Tiêu Nhất Đông cũng bị thua thảm hại, lãnh trọn cú đánh của cô gái vào ngực thổ ra một ngụm máu. Gã nhìn sang lại thấy sư đệ cùng bọn đàn em mấy người cũng bị Tầu Chánh Khê giết chết, còn hai tên đồ đệ hãn khí này không chịu xả thân cho hãn thi vẫn còn sống, đang xanh mặt như hai tàu lá.

Gương mặt Tiêu Nhất Đông cũng chẳng hơn gì hai tên đồ đệ kia, lúc đó trắng bệch rồi cũng chuyển sang tím bầm:

-Hai người coi chừng đó! Ta nhất định sẽ quay lại báo mối thù này! Núi cao còn có núi cao hơn, sau lưng người giỏi còn có người giỏi hơn!

Nói rồi túm lấy hai tên đàn em mà ném vào cô gái và Tầu Chánh Khê, nhân lúc cô gái và Tầu Chánh Khê bận bịu gạt hai cái bị thịt đó ra thì gã thi triển khinh công vọt trốn đi.

Dân chúng bấy lâu cũng bị hai tên Quỷ Kinh Hồn này và bọn đàn em bắt nạt, bắt bớ lắm nên hè nhau vây quanh hai con tắc kè bị bỏ rơi lại, trối thúc kẻ giải đi. Sau đó dân chúng thì nhau reo hò, có người còn quỳ cả xuống dập đầu bái Tầu Chánh Khê và cô gái nữa. Tầu Chánh Khê chấp tay cúi đầu bái họ một cái đáp lễ, xong quay sang cô gái áo tím mừng rỡ nói:

-Đại muội! Không sao chứ?

Hỏi rồi không hiểu sao cô gái chỉ đi đến nhổ cây kiếm ra tra vào vỏ, mặt buồn bã đáp lời chàng:

-Muội không hề gì, đa tạ Ngũ ca.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 27: Tinh thần thượng võ

Con đường đi chông chênh đầy cỏ dại

Lướt gót hoài chợt thấy một nhánh hoa

Tím yêu thương chung thủy rất mượt mà

Nhài nhụy lạ noãn nà không tên gọi

Cất bước đi trên đường dài không mỏi

Vượt dặm trường khắc khoải một mùi hương

Phải chăng tâm tạo tác những tơ vương

Kéo ghì chặt những tình thơ ngây dại

Chút tình đây xin ai đừng nghỉ ngơi

Qua đêm dài ắt hiện ánh ban mai

Đêm nay trăng lên sớm, cùng lúc với gió từ mạn sông thổi về mát rượi. Tiết thu làm cho con người cảm giác dễ chịu.

Có một cô gái ngồi bên ô cửa sổ trong nhà tiền đường của một ngôi chùa nhỏ nhìn ra bờ sông, lặng im trong bóng đêm. Nàng ngồi ở đó có thể nhìn xuống cả một khúc sông, thấy đêm trăng sông có sóng bạc đầu, bóng trăng lồng trong bóng nước. Nhưng nàng không có tâm trạng nào để ngắm cảnh tượng đẹp nào nung đó. Người ta nói thân gái mười hai bến nước, không biết bến nào trong, bến nào đục, quả tình rất đúng, bây giờ nàng mới thấu hiểu cái thâm cảnh mà hạnh phúc ngỡ như đã nắm chặt trong tay lại tuột mất. Mỗi tình đầu qua đi để lại cho nàng vết thương lòng đau đớn, trái tim rỉ máu đến nhức nhối.

Nàng ngồi đó rất lâu, chợt có tiếng chân người tiến vô tiền đường. Rồi tiếng của một ông lão vang lên:

-Mùa lũ thường hay xảy ra từ tháng sáu cho đến tháng mười ở các vùng Bắc Bộ, từ tháng bảy đến tháng mười một ở Bắc Trung Bộ, từ tháng chín đến tháng mười hai tại Trung Bộ và Nam Trung Bộ, từ tháng sáu đến tháng mười một tại Nam Bộ. Tiếc là chúng ta xây đê hơi trễ một chút, nếu sớm hơn một tháng có thể ngăn chặn được nạn lũ này rồi.

Một người trung niên bận áo màu xám, hai ống quần đen xắn lên tới gối thở dài một tiếng:

-Hy vọng sau trận mưa lớn của tháng trước sẽ chỉ còn lại lũ tiểu mãn.

Con trai người trung niên này, trên vai vác cây cuốc, nói:

-Con cũng hy vọng vậy, loại lũ do mưa rào gây nên không gây tổn hại như những trận cuồng phong kia.

Tàu Chánh Khê gật đầu. Người thanh niên khác mặc áo nâu nói:

-Cũng tại Đồ đốc địa phương không thường xuyên tra xét và xử lý các trường hợp khai thác cát và neo đậu tàu bè trái phép. Lại nữa, từ khi đám dân tóc vàng mắt xanh tới đây, không biết bao nhiêu cây cối bị đốn đi để xây nhà thờ, làm gia tăng tải trọng trên nền đất vốn đã rất yếu này.

Tàu Chánh Khê nghe vậy thì nghĩ quả nhiên sau khi đạo Thiên Chúa giáo tràn vào miền Nam, các nhà thờ Tây phương được mọc lên như nấm rạ sau cơn mưa, đâu đâu cũng thấy những ngôi khang trang với cửa kính đủ màu sắc, tượng hình chữ thập.

Chàng nói:

-Đúng là nguy cơ sạt lở chính là do sự tổn thất của cây cối mọc dọc bờ sông và mép sông này. Các loại cây cối này vốn có tác dụng trong vấn đề ngăn chặn sóng và ổn định bờ.

Mọi người nghe vậy đồng loạt khẽ lắc đầu. Ông lão nói:

-Bây giờ phải làm sao đây thưa Ngũ gia?

Tàu Chánh Khê thoáng cau mày, lát hồi thở dài nói:

-Hiện giờ đều duy nhất có thể làm là tiếp tục đắp đê khoanh vùng, vây quanh một vùng giữ không cho nước tràn vào gây thiệt hại. Hoặc ngăn vây nước để nó gây thiệt hại ở một vùng nhất định, không cho lan tràn sang những vùng khác.

Chàng khi nói sức nhớ tới kho lương thực ở trong chùa sắp sửa cạn kiệt, mà tổng đà ở Hàng Châu chưa thấy chở gạo đến tiếp viện, không biết lá thư đó đã tới tay thiếu đà chủ hay chưa? Tàu Chánh Khê trong lòng cảm thấy bế tắc, đưa mắt nhìn những người dân đói rách đang nằm ngủ la liệt trong chùa, bảo:

-Tới khi hè sang chúng ta sẽ trồng các loại cây thích hợp dọc bờ sông, bờ bao phía sông, rạch, để bảo vệ mái sông, mái bờ bao. Nhất là các vị trí dễ xảy ra sạt lở. Sau đó cũng nên đo mực nước sông mỗi ngày vài lần để có thể phát hiện tốc độ và diễn biến của mực nước.

Mấy người bàn một hồi về kế hoạch phòng chống lũ cho những mùa sắp tới. Tàu Chánh Khê chỉ họ nguyên tắc để chọn tuyến đê khoanh vùng, bảo họ về chiều cao thì đê khoanh vùng có diện tích chứa nước lớn phải có chiều cao thấp hơn đê khoanh vùng có diện tích chứa nước nhỏ. Về bề mặt thì đê khoanh vùng thường có mặt cắt khoảng chừng chín thước, mái thượng và hạ lưu bằng nhau, khoảng chừng năm thước. Trước khi đắp đê phải xử lý nền. Khi đắp đất thì phải là đất thịt, không đắp đất cát, bùn hoặc đất lẫn nhiều cỏ cây, rom rạ, sỏi đá. Đến lúc có đê rồi thì phải thay phiên nhau quản lý và tu bổ thường xuyên...

Trăng lên và đậu trên đỉnh cây nhạc ngựa, gió bắt đầu thổi lớn nghe như những tiếng hú xa xa vọng về. Sau khi mấy người kia bái chào rồi đi nghỉ ngơi, Tàu Chánh Khê đến sau lưng cô gái.

-Đại muội, đêm đã khuya, muội còn chưa đi nghỉ à?

Đáp lại lời chàng chỉ có Lâm Tổ Đình hoàn toàn im lặng, cũng không quay đầu lại nhìn chàng. Tàu Chánh Khê thấy vậy bèn ngồi xuống cạnh nàng, làm

theo nàng đưa mắt nhìn ra phía dòng sông Hoàng Hà, đoạn chàng hỏi:

-Lúc ban trưa, chỉ là hai tên tép riu đó thôi, có cần mạo hiểm vậy không?

Lâm Tổ Đình tưởng chừng không nén được thốt lên chuyện hôn sự của nàng đã bị hủy bỏ rồi, nhưng cuối cùng đã nén được lại. Dù sao nàng cũng là nữ nhân. Đã là nữ nhân thì không thể nói toạc ra mọi tình cảm của mình. Nàng chỉ âm thầm rơi nước mắt.

-Đại muội, muội khóc à?

Tàu Chánh Khê ngờ ngạc hỏi, đưa tay vụng về lau nước mắt cho nàng.

Đoạn, chàng sức hiểu, siết chặt tay nàng nói:

- Thôi nín đi. Ra đây thực tế một vài tháng là mọi chuyện sẽ qua đi. Quanh muội còn có bao nhiêu người yêu thương.

Cái siết tay mạnh mẽ của chàng làm lòng nàng ấm lại. Chao ôi, nàng quả là gốc nghiệt, nàng toan chạy đi tìm những gì mơ hồ mà quên rằng ngay cạnh nàng đang có biết bao nhiêu điều kỳ diệu. Lâm Tổ Đình se sẽ mỉm cười. Ngoài kia tầm tối mà trong căn nhà này, tia sáng như vỡ òa ra trên những ngọn nến lung linh thấp quanh ô cửa nhỏ.

---oo0oo---

Lâm Tổ Đình ở Cam Túc được một tháng, hằng ngày đều đến phụ giúp Tàu Chánh Khê và dân chúng đắp đê khoanh vùng. Lâm Tổ Đình còn được phân công nấu ăn, chăm sóc đám con nít mồ côi. Nàng làm rất được việc nên được nhiều người yêu quý.

Có một buổi trưa, sau khi cùng các bà thím trong chùa nấu cơm xong, nàng đến tìm để gọi Tàu Chánh Khê về ăn thì thấy một đám con nít đang ngồi quanh chàng. Họ ngồi xếp bằng dưới đất cười đùa với nhau. Trong tay Tàu Chánh Khê đang cầm mấy miếng lá tre, Lâm Tổ Đình thấy con cào cào đang được chàng thắt sắp xong. Nàng nhớ hồi còn nhỏ chàng cũng thường thắt những món đồ chơi nhỏ xinh này bằng lá tre lá trúc cho nàng và nữ thân y chơi, chớp mắt đã mười năm. Thời gian trôi đi thật nhanh.

Lâm Tổ Đình lại gần Tàu Chánh Khê nói:

-Được rồi, cơm nước đã được dọn sẵn sàng, mọi người trở về ăn trưa.

Khi này con cào cào được Tàu Chánh Khê thắt xong, chàng đưa cho một thằng bé có tên là Tiểu Đậu. Tuổi tác thằng nhóc khiến chàng nhớ tới đứa em trai của cô thôn nữ đã tặng chàng bó dã quý.

Tiểu Đậu đương nhiên thích mê toi, mân mê con cào cào trong tay cười tít mắt nói:

-Đệ chưa muốn về đâu, đệ muốn ở lại chơi với Ngũ ca một lát.

Mấy đứa con nít kia cũng nhau nhau:

-Muội cũng vậy.

-Đệ nữa.

-Đệ cũng không về đâu.

Lâm Tổ Đình nói:

-Các em không về, không cảm thấy đói à?

Bọn con nít lắc đầu:

-Chúng em không đói.

-Các em không đói - Lâm Tổ Đình chỉ vào Tàu Chánh Khê, nói - Nhưng huynh ấy đói đó.

Đám trẻ con chưa trả lời, Tàu Chánh Khê đã mỉm cười giờ tay xoay đầu Tiểu Đậu nói:

-Huynh cũng không đói, huynh ở lại chơi một lát với Tiểu Đậu.

Thằng nhóc Tiểu Đậu trao con cào cào cho một đứa bé gái, rồi nó quay sang Tàu Chánh Khê, bật ngón tay cái lên khen:

-Huynh là người giỏi võ công nhất mà đệ gặp đó!

Chả là nó nhắc tới trận đánh giữa chàng và cặp huynh đệ Quý Kinh Hồn, hôm đó nó cũng có xem chàng đánh nhau với hai tên kia. Bọn con nít vỗ tay rào rào, mỗi đứa khen một câu.

Lâm Tổ Đình chờ mãi không nghe tiếng khen nào dành cho nàng, chống nạnh nói:

- Thế còn ta? Là người thế nào?

- Tỉ à... - Tiểu Đậu ra chiều suy nghĩ rất sâu, lát sau nó dẫu môi nói - Tỉ là người... có thể hỏi huynh ấy làm cho đệ một chuyện?

Đám con nít cười ầm cả lên.

Lâm Tổ Đình tưởng nó sẽ mở lời khen nàng, nghe vậy mũi nàng sắp nở ra liền chun lại, giờ tay cộc đầu thẳng bẻ, vờ giận dỗi nói:

- Hai người thân nhau lắm mà, sao lại còn cần tỉ giúp?

- Bởi vì - Tiểu Đậu hồn nhiên nói - Tỉ là người huynh ấy mến nhất!

- Đúng!

- Đúng!

- Hi hi!

Đám con nít hè nhau la lên. Lời nói vô tình làm Lâm Tổ Đình ngượng chín cả mặt.

Lâm Tổ Đình được một lúc im lặng vì ngượng, sau lại luôn mồm nạt:

- Đừng nói bá láp! Tụi em đừng nói bá láp có nghe không?

Tàu Chánh Khê nhìn Tiểu Đậu trù mến nói:

- Đệ có chuyện gì, có thể tự hỏi huynh mà.

- Đệ... - Tiểu Đậu vò vò cái đầu bị cạo trọc đi phân nửa, ấp úng nói - Đệ đã hỏi huynh hôm trước rồi nhưng huynh từ chối không dạy đệ võ thuật, đệ thì lại rất muốn học.

Bọn con nít được dịp đứng lên nhảy tung tung:

- Đệ cũng muốn học!

- Còn đệ nữa!

- Đệ nữa này!

Tàu Chánh Khê ra hiệu cho bọn nhóc ngồi xuống, sau đó hỏi Tiểu Đậu:

- Tại sao đệ muốn học võ?

- Để không ai có thể bắt nạt được đệ.

- Còn đệ thì sao?

Tàu Chánh Khê quay sang hỏi một đứa tên Bánh Gạo, thấy nó thu nắm tay nói:

- Đệ muốn ai cũng sợ đệ.

Tàu Chánh Khê thấy tay chân Bánh Gạo còm que, chàng phải cố lắm mới nén được tiếng cười, lại quay về hỏi Tiểu Đậu:

- Nếu Bánh Gạo đây đánh đệ, đệ sẽ làm sao?

- Đệ sẽ đánh trả.

Chàng tiếp tục quay sang Bánh Gạo:

- Còn đệ, đệ muốn đánh trả Tiểu Đậu?

- Chắc rồi - Thằng bé thân mình cà tong teo như cây tăm quốc tế nói - Đệ sẽ đánh cho đến khi nào nó sợ đệ thì thôi.

- Nhờ đệ đánh không lại? - Tàu Chánh Khê hỏi.

Bánh gạo không do dự nói:

- Khi đó, đệ sẽ kiếm huynh đệ học thêm.

- Còn đệ thì sao? - Tàu Chánh Khê hỏi Tiểu Đậu.

Tiểu Đậu cung tay làm động tác như đang bái sư, nói:

- Đệ sẽ học những thế võ khác hay hơn, rồi sẽ đánh nhau với nó lần nữa.

Tàu Chánh Khê nghe vậy nhìn hai đứa bé, nói:

- Đệ đánh nó, rồi nó đánh đệ, đánh qua đánh lại, lúc nào thì chấm dứt đây?

Hai thằng nhóc không biết trả lời sao, liên tục giơ tay lên gãi đầu. Mấy đứa con nít kia cũng im bật.

Tàu Chánh Khê sợ tụi nhóc gầy một hồi tróc cả da đầu, động lòng lên tiếng:

- Đó là lý do tại sao ta không muốn dạy các đệ - Lời này chàng nói bằng giọng rất nghiêm khắc, nét mặt cũng nghiêm nghị theo.

Sau đó đổi sang giọng nhẹ nhàng, trán chàng giãn ra:

- Chúng ta cần suy nghĩ, tại sao chúng ta học võ?

Khi thoát lời này chàng nhớ năm xưa trước khi Võ Thánh nhận đám con nít bọn chàng làm môn sinh cũng đã hỏi câu này. Lúc đó đám con nít bọn chàng cũng đứng chôn chân bối rối y như vậy. Sau đó Võ Thánh mới từ tốn giảng giải. Chàng luôn ghi nhớ lời dạy của sư phụ.

Tàu Chánh Khê định lặp lại câu trả lời của Võ Thánh thì Lâm Tổ Đình nói:

- Học võ là học đạo, trước tiên là đạo làm người, học võ còn để rèn luyện thân thể, lấy "dục thể, dục trí, dục đức" làm mục đích phấn đấu, bất luận trong mọi hoàn cảnh tinh thần thượng võ phải được tôn trọng. Người biết võ nên đóng góp công sức vào những việc ích nước lợi dân. Người giỏi võ mà kém trí đức chỉ là hạng võ biền hại người hại mình.

Tàu Chánh Khê lắng nghe giọng nói êm ái của Lâm Tổ Đình, nhìn nàng với ánh mắt có chút gì khang khác so với mọi hôm. Nàng lặp lại lời Võ Thánh không sót một chữ. Đúng lúc Lâm Tổ Đình nói xong cũng đưa cặp mắt long lanh nhìn xuống. Hai tia nhìn chạm nhau, giữ lại đó hồi lâu.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 28: Văn Vận Phủ

Gió phai thổi thoảng qua anh nghe thấy

Nỗi nhớ em day dứt chín tầng mây

Dù hai ta chung bước ở nơi đây

Mà tâm khảm chia nhị hồn tình thức

Quay về đi nhị nguyên hoà hợp nhất

Bản thể mình rung lắc mấy trượng yêu

Nấn bút nghiêng họa tiên cảnh mỹ miều

Gom sắc nguyệt chiếu soi xuyên nhành liễu

Tịnh tâm thân tiếng lòng vang thiên diệu

Bỗng thấy mình hư huyền khúc hoang liêu

Từ khi Phi Nhi gặp Tiểu Tường ở quán rượu nàng cứ than thầm, không ngờ cô gái này lại tới đây, nhưng được cái Tiểu Tường không nhận ra hai chị em nàng, vì thế cũng đỡ lo. Phi Yên cũng chẳng hơn gì sư ti nàng, mỗi lần nhớ đến chuyện nàng cái nam trang đi trêu chọc Tiểu Tường cũng nghĩ “trong lòng

tí ấy hôm đó giận mình biết chừng nào, chỉ e sau này phát hiện ra lại không thềm nhìn mặt mình nữa." Nghĩ đến đây tự nhiên thở dài một tiếng.

Hiếu Lạc đứng lật rau quanh đó, thấy hai chị em nhà họ Lộ tự nhiên mặt mày một đồng như vừa đánh rơi mất tiền, hết sức quan hoài liên hỏi:

- Yển tí, Nhi tí, vết thương lại đau ư?

Phi Yển Phi Nhi ngơ ngác nhìn nhau, đáp:

-Cháy máu ư?

-Vết thương gì? Hai tí đâu ai bị thương.

Hiếu Lạc nhìn quanh quất, sau đó hạ giọng:

-Hai đại tí tí, tuy hai tí thích sư phụ đệ thật nhưng đâu có biết được tâm sự của thầy. Đệ xem tấm lòng tương tư của hai tí rồi cũng chẳng đến đâu hết.

Bị thằng quỷ nhỏ đi guốc trong bụng mình, Phi Nhi hứ dài, Phi Yển nói:

-Nhóc tỳ hi mũi còn chưa sạch! Tí đâu có thềm nói chuyện với đệ, sao lại xía vào làm gì?

Vừa nói nàng vừa gợn tay toan cốc đầu nó. Hiếu Lạc như sóc lui nhanh mấy bước ra khỏi tầm đánh của Phi Yển, đúng lúc này Tiểu Tường đi tới. Thằng bé liền nấp sau lưng Tiểu Tường, lộ đầu ra cười hí hí.

Tiểu Tường đáp thay cho Hiếu Lạc:

-Nó còn nhỏ không xía vào được nhưng tôi có thể xía vào được nè! Mà thật ra tôi cũng chẳng thềm xía vào, cũng chẳng có liên can chi hết. Chỉ e rằng có người xinh đẹp gấp mười hai cô đây, dịu dàng gấp mười, hấp dẫn gấp mười các cô xen vô, lúc đó huynh ấy chẳng còn nhớ gì đến hai cô nữa. Huynh ấy vì có gì ít nói, trầm tư u hoài, thờ dài thườn thượt, hai cô không biết hay sao? Huynh ấy thờ dài là bởi trong lòng có chỗ chưa vừa ý. Hai cô được theo huynh ấy học võ, hằng ngày mặt đối mặt, trong lòng vui sướng lắm rồi nên mới không thờ dài. Còn huynh ấy thờ lên thờ xuống, cũng bởi vì nghĩ đến người khác.

Tiểu Tường hôm rày bực bội lắm rồi, chả là nàng không có tư cách gì đuổi hai tình địch này xuống núi được, nên giờ mới lấy lời châm chọc, miễn sao cho hai chị em họ đau lòng mới hả dạ.

Dĩ nhiên Phi Yển nghe nói thế, hết sức tức tối, nhưng nghĩ lại lời cô ta quả không sai, bao nhiêu bực bội biến thành buồn phiền. Cũng may nàng rất tự tin, vốn dĩ nghĩ mình xinh đẹp giỏi giang hơn người, tuy chàng đối với tiểu sư muội chàng có mối thâm tình nhưng xa mặt thì cách lòng. Thời gian sẽ làm phai mờ đi tất cả. Người xưa có câu thời gian là liều thuốc tiên, nàng hy vọng vậy. Không thôi cũng chẳng sao, chỉ sao được ở cùng một chỗ với tình lang là đã thoải mái lắm rồi, trong lòng Cửu Dương nghĩ đến người khác, không nhớ đến nàng, tuy đau lòng thật nhưng nàng nghĩ nàng sẽ tìm được cách khiến chàng quên đi mối tình khắc ghi trong xương tủy đó.

Nghị Chánh khi này đi săn được mấy con thỏ về, nghe được mấy lời thoại này, vừa trao mấy con thỏ cho Hiếu Lạc cầm giúp vừa nói:

-Yển, Nhi, muội muội, hai muội đừng có nghe Tiểu Tường nói bá láp rồi nản chí nhen. Nước chảy thì đá mòn mà, phải không? Có mấy muội ở đây giúp vui ai cũng mừng lắm, bằng không các huynh chẳng biết làm sao cho Thiên Văn hấn khuây khỏa nữa, hấn suốt ngày cứ như đang... sắp chết tới nơi đấy.

Phi Yển nghe Nghị Chánh gọi hai chị em nàng là muội muội chứ không còn là “song Lộ cô nương” nữa, đủ biết thân mật chừng nào, mặt mày tươi như hoa bèn nói:

-Cô ta thích châm chọc người khác, bọn tụi em cũng chẳng thềm để ý.

Tiểu Tường nổi giận đùng đùng, từ khi phát hiện chuyện Cửu Dương nhờ Nghị Chánh cải trang đi mua rượu Hương Chi Đào Hoa nàng đã bực, rồi tiếp theo lại phát hiện Cửu Dương yêu thích người khác chứ không phải là nàng, kim nén đến nay nàng đã như một cái núi lửa chỉ chờ bùng nổ. Giờ nghe Nghị Chánh bảo nàng toàn là ăn nói bá láp, bèn hỏi:

-Nè Lữ nhị thiếu gia! Quả thực huynh ấy yêu tha thiết tiểu sư muội đó mà, tiếc cái là cô ta đã ưng nhị ca huynh ấy rồi. Hai người họ đã ước hẹn với nhau rồi, mấy người không tin phải không? Để lát nữa gặp tôi sẽ hỏi huynh ấy coi có đúng không, để chính miệng huynh ấy nói ra cho mấy người tin!

Hiếu Lạc nghe thế lập tức nhảy chồm chồm:

-Ê! Ê! Cho đệ lạy mấy tí, sư phụ mà biết đệ nói chuyện riêng tư của thầy cho người ta nghe đệ có mà bét đất!

Phi Nhi này giờ chỉ đứng bên cười ruồi chứ không nói câu nào, nàng đã biết tình cảm của Cửu Dương dành cho tiểu sư muội rồi, Nghị Chánh có lần bảo với nàng.

Nàng cũng nhớ lại bộ dạng Cửu Dương ngồi bên bờ sông chiều hôm kia. Chỉ cần xem bộ dạng chàng ưu sầu như thế, chẳng cần nói thềm, Phi Nhi đã hiểu ngay trong bụng Cửu Dương thế nào, vị tiểu sư muội kia quả hơn mình không biết bao nhiêu lần. Nàng xưa nay bụng dạ rộng rãi, trước kia nàng rất vô tư nhưng nay đã đến tuổi biết buồn rồi. Mất thấy ý trung nhân yêu thương người khác, nàng mới hiểu cảm giác yêu mà không được đáp lại nó khó

chịu biết đường nào.

Nhắc lại chiều hôm kia Phi Nhi theo Cửu Dương ra bờ sông phía sau khu chợ Hồ Lô...

...Mùa này bờ sông thưa người, vậy mà nơi gốc cây già thơ mộng kia đã có một cặp tình nhân nào chiếm ngự trước. Cửu Dương đành tới ngồi xuống băng đá, chân dẫm lên những chiếc lá rụng từ bao giờ. Chiều nay sóng đánh mạnh dưới sông, cây lá vẫn trĩu khô mấy hàng bên kia cồn cát. Ánh tà dương phả xuống mặt sông cho thấy những lượn sóng đang cuộn chảy. Tuy nhiên chỗ chàng ngồi sóng vỗ nhẹ như tiếng ru vào bờ đá xanh.

Cửu Dương ngồi im đấy, bóng chàng đồ dài như một thân cây chết khô lâu đời trên mặt nước. Lặng người một hồi chàng lấy ống tiêu ra, mân mê thân ống tiêu, lúc Phi Nhi đến gần thì thấy trên đó có những đường khắc tạo thành gương mặt một vị cô nương.

Cửu Dương nghe bước chân ai tới, tiếng bàn chân bước nhẹ nhẹ, nghĩ tới bài thơ nói về mùa thu của một thi sĩ, có những bước nai vàng êm ái trên lá khô, thầm nghĩ chân người này bước đi còn nhẹ hơn như thế nữa.

Phi Nhi tới đứng ở một đầu ghề đá nói vu vơ:

-Đôi khi có một nỗi nhớ không đặt tên, một yêu thương không được gởi trao, nhưng vẫn lâng lâng niềm hạnh phúc vì đã được yêu đúng cảm xúc của trái tim mình.

Cửu Dương quay sang nhìn Phi Nhi, mỉm cười gật đầu chào nàng. Nụ cười hiếm hoi Phi Nhi thấy ở chàng. Nó làm trái tim nàng xao động, mặt nàng đỏ bừng. Từ trước khi gặp chàng, Phi Nhi rất tự phụ mình là người vừa thông minh vừa có nhan sắc, đâu không chìm sa cá lặn thì cũng rạn vỡ như hoa mai, thanh khiết tựa trăng rằm. Nhưng từ khi nghe Nghị Chánh kể về mối tình thầm lặng chàng dành cho sư muội chàng, nàng mới biết cảm giác thua thiệt là thế nào.

Sau thoáng bối rối, Phi Nhi lấy lại được bình tĩnh, cũng mạnh dạng cười đáp:

- Thông thường muội hay đến ngồi ở đây, nhưng hôm nay lại thấy khác hẳn.

- Hôm nay có gì khác?

Cửu Dương vừa nói vừa nhòm đứng lên nhường chỗ để nàng ngồi xuống. Nhưng Phi Nhi kéo tay chàng ngồi sát cạnh bên nàng:

- Hôm nay cảnh vật ở bờ sông này lâng lâng hơn nhiều!

Cửu Dương không phải là một kẻ đần độn, trái lại rất nhạy cảm, nghe vậy đương nhiên hiểu nàng muốn nói gì, tuy nhiên trong lòng lại nghĩ cảnh bờ sông này không đẹp bằng Tây Hồ ở Hàng Châu đâu, chỉ lưa thưa những bóng cây, thiếu những con đường sỏi, hàng cây dương liễu nằm bên bờ đá xanh thả bóng xuống mặt nước... và quan trọng là vắng một người.

Song vẫn nhoen miệng cười mê đắm:

- Thì ra muội cũng là người rất có tâm hồn, vẫn vậy như thế.

Chàng nói rồi đánh mắt ra bên kia bờ sông, không thốt thêm câu nào nữa. Phi Nhi cũng chỉ cười không đáp, lặng lẽ quan sát chàng, thầm nghĩ người này tài sắc vẹn toàn, lại tự lập, mạnh mẽ, nam tính như nàng vẫn thích. Kể từ hôm này nàng sẽ âm thầm đi bên đời chàng, cho dù sao này có phải chứng kiến chàng hạnh phúc bên vợ con cũng rất đáng, bởi vì nàng biết, nàng đang yêu - một người đàn ông mẫu mực, chung thủy, sống có tình, có nghĩa. Nếu chàng bỏ tình yêu đời đó một cách dễ dàng để đến bên nàng thì chàng lại trở thành gã đàn ông tầm thường như bao kẻ khác. Mà như thế thì đâu còn đáng để nàng yêu?

Bấy giờ mặt trời đã xuống núi, bóng tà dương chiếu rọi bóng núi bóng cây lên mặt sông rực rỡ. Đôi tình nhân kia đang bắt đầu ra về. Gió thổi mạnh trên tà áo cô gái, đồng thời làm tóc nàng tung bay sang một hướng, chàng trai giơ tay giúp người yêu giữ lấy tóc. Cảnh đẹp và người tình tứ như tranh, nhìn đôi uyên ương Phi Nhi lại nghĩ đến đời mình sao lại trở trêu, ta sao lại có mối tình yêu đơn phương như vậy, nên phải cảnh "tay trong tay vai kề vai chung bước," mà tủi lòng.

Mắt Cửu Dương vẫn đầy vẻ âu sầu trông ra xa, chàng bảo nàng:

- Trời gió mạnh, muội hãy nên về.

Nàng dùng ánh mắt chan đầy tình cảm bảo:

-Huynh cũng còn biết mùa này trời lạnh, biết chiều nay tuyết sẽ rơi sao? Có thương có nhớ, cũng không cần phơi mình ngoài xương gió vậy đâu. Cô ta cũng đâu có biết.

Cửu Dương hãy còn phóng tầm mắt ra xa, giữ im lặng.

Phi Nhi đưa mắt xuống dòng nước biếc, nói:

-Cảnh đẹp còn phía trước, hà cớ chi ngoảnh lại để mãi cô? Cuộc đời cũng giống như dòng sông này, vẫn cứ tồn tại dù có gặp biết bao nhiêu sóng gió, nó vẫn cứ chảy hoài để phát triển, chúng ta cũng phải sống như dòng sông ấy. Lộ Thúc của muội du hành vòng quanh đất nước, mục đích của các

chuyến đi là để kiểm chứng các lời đồn đại và truyền thuyết, luôn tiện để thăm viếng các di tích lịch sử, như mộ Đại Vũ. Thúc thúc nói trong vòng mấy năm tới sẽ đi qua Sơn Đông, Vân Nam, Hà Bắc, Chiết Giang, Giang Tô, Giang Tây, còn đến cả Hồ Nam, Vạn Lý Trường Thành và Sóc Phương. Ông nói con người nên buông bỏ hết tất cả các chuyện phiền muộn, để sống một cuộc đời thông dong tự tại.

Tình cờ một chiếc lá vàng theo con gió rơi xuống sông, như đời người mong manh, niềm vui nỗi buồn, cuối cùng rồi cũng trở về cát bụi, Phi Nhi nhìn theo chiếc lá trôi lênh đênh trên mặt nước chép miệng:

-Đừng chấp lấy những gì đau đớn mãi

Tham, sân, si, nộ, ái, khổ vì ai?

Cũng do Ta, rong ruổi tháng năm dài

Say ly rượu, say bên đời ảo tưởng

Những lời này chạm vào lòng Cửu Dương, chàng quay sang nhìn Phi Nhi với đôi mắt biết ơn, cùng lúc Phi Nhi cũng đang quay sang nhìn chàng. Cửu Dương phát hiện thấy ánh mắt của nàng chan đầy tình cảm lo lắng cảm thông cho chàng, nhưng sao lòng chàng đầy vẻ buồn phiền không dứt được?

Chỉ đành khẽ đáp lời nàng bằng đôi ba dòng thơ:

-Sáng sớm tỉnh mơ lạnh thấu xương

Góc phố thân quen nhớ người thương

Tết đến xuân sang ngồi cô độc

Nửa kiếp tha phương lắm đoạn trường

Sau đó thờ dài nói thêm:

- Nói và làm là một khoảng cách, lắm khi khoảng cách đó là vô tận.

Một cơn gió tiếp tục thổi qua làm rơi những chiếc lá khô còn sót lại trên cây xuống sông. Phi Nhi kéo cao cổ áo lên, rung mình. Gió thổi tạt vào mặt nàng khiến da nàng như đau rất. Nhưng không đau bằng câu của chàng vừa rồi, có phải ý chừng bảo với nàng là chàng và nàng hai người tuy khoảng cách gần nhau, nhưng mãi mãi chỉ là hai đường song song không bao giờ chạm nhau? Nàng ứa lệ, làm sao chàng có thể hiểu cho tình nàng, lòng trăm mối ngón ngang. Giờ gió lại càng to, Phi Nhi ngồi đó nhìn vạt nắng chiều in lên đợt sóng buồn buồn.

Lát hồi nàng nói:

- Nếu huynh không sợ giá lạnh thì muội ở đây với huynh. Một mình huynh âu sầu, chỉ bằng có hai người phân chia nỗi âu sầu đó.

-Cần gì như vậy, muội phải biết quý trọng sức khỏe mình chứ.

Cửu Dương nói, và không chờ sự đồng ý chàng cởi áo khoác đang mặc ra đắp lên vai nàng, sau đó đỡ tay nàng đứng lên khuyên nàng trở về khu trại trước. Phi Nhi một mực lắc đầu. Cửu Dương nói:

- Muội tốt với huynh quá. Theo huynh chỉ có khổ, nếu ở bên người khác không chừng đã khá hơn nhiều.

Câu nói của chàng làm Phi Nhi mũi lòng, ngược nhìn chàng với nụ cười, nói:

- Huynh nói những lời đó để làm gì? Được theo hầu huynh là phúc của muội. Huynh yên tâm, muội cảm thấy hạnh phúc thật sự mà! Thật đấy! Nhưng nếu huynh quan tâm đến sức khỏe muội thì bây giờ hãy cùng muội về nghỉ sớm đi.

Cửu Dương nói:

-Huynh chưa trở về được, thật ra huynh ở đây chờ một người.

-Huynh đang chờ người nào?

-Vừa nhắc Tào Tháo, Tào Tháo đã tới.

Phi Nhi nhìn theo hướng mắt chàng. Cửu Dương cúi đầu hạ bái:

-Xin chào Nghiêm đại thúc.

Người đàn ông trật độ tuổi ngũ tuần, râu tóc dài phất phơ bay, bước lại đứng đối diện Cửu Dương, cúi đầu nhỏ tiếng nói:

- Tham kiến Thất gia.

Đoạn y đánh mắt sang Phi Nhi:

- Vị này là...

Ánh mắt đầy ý nhị của người đàn ông này làm Phi Nhi bối rối, thẹn thùng vô cùng, nàng phải nhìn xuống lần tránh.

- Dạ là người trong hội của chúng ta.

Cửu Dương bình thân đáp. Họ Nghiêm lấy một quyển sách cất trong ống tay áo ra trao cho chàng:

- Bộ “Văn Vận Phủ” này có tất cả là bảy quyển, hôm nay nhờ ngài coi giúp một quyển, xin được sự chỉ dạy của ngài.

Cửu Dương nói:

- Thời buổi này mà còn người yêu nước dám bảo tồn tinh hoa của Hán văn, văn bối vô cùng khâm phục, người vừa dũng cảm vừa có công đức, chính là Nghiêm đại thúc.

- Thất gia xin đừng nói vậy, Nghiêm Hồng Đạt tôi rất lấy làm xấu hổ. Quyển một của bộ Văn Vận Phủ này Thất gia xem xong nhờ ngài biên soạn lại cho, sau đó thơ cục của chúng tôi mới in ra bản chính thức. Khắc bản in sách đáng lẽ phải tiến hành từ lâu nhưng mấy năm nay thân thể tôi đa bệnh, nhãn lực lại kém, quyển này đã được những người tài giỏi nhất trong thơ cục chúng tôi biên tập xong tám chín phần.

Cửu Dương đỡ Nghiêm Hồng Đạt ngồi xuống:

- Hiện giờ bọn văn bối đang chạy nạn, tiền bạc mang theo đã tiêu cả, chỉ còn nhờ vào thú rừng và cây trái trên núi dần bụng. Thật tình cảm thấy vô dụng quá, không trợ giúp được cho thơ cục khoảng ngân phí nào cho phân đoạn khắc bản in sách. Nhưng văn bối sẽ xem quyển này rồi đưa ra góp ý.

- Không sao - Nghiêm Hồng Đạt hai tay cầm tay Cửu Dương, nói bằng giọng cảm động - Có tiền ra tiền, có sức ra sức. Thơ cục chúng tôi phải cảm ơn Thất gia mới đúng, bây giờ chúng tôi an tâm được phần nào rồi.

Cửu Dương hỏi:

- Nghiêm đại thúc chuẩn bị in thơ Tống, không biết có xếp đặt in thơ Đường không? Những bài thơ của Đường Thái Tông biểu hiện trí tuệ uyên thâm, ý chí khoáng đạt, đức độ nhân từ. Đại thần Dương Sư Đạo dưới đời Đường có viết hai câu mà nghĩa phụ của văn bối thường hay ngâm, “sáng khí trường không tịnh, cao nhâm cốc tư khoan.” Sư phụ cũng hay nói phẩm chất dung dị, cao khiết của những bài thơ trong thời kỳ Trinh Quán đã ảnh hưởng sâu rộng đến các thế hệ sau này.

Nghiêm Hồng Đạt cười nói:

- Đúng là ý kiến văn hào thi sĩ giống nhau. Tổng mục lục tất cả thơ Đường là nằm trong quyển hai của Văn Vận Phủ, tôi cũng đã mang tới đây.

Cửu Dương lại tiếp tục nhận lấy xấp giấy dày cộm. Nghiêm Hồng Đạt nói:

- Thời kỳ Thịnh Đường Hoàng kim đã xuất hiện nhiều nhà thơ vĩ đại, như thi tiên Lý Bạch, thi thánh Đỗ Phủ, cùng với Mạnh Hạo Nhiên và Vương Duy. Các nhà thơ này nổi tiếng viết về thể loại thơ miêu tả phong cảnh tự nhiên.

Cửu Dương gật đầu:

- Còn có Cao Cát và Sầm Tam, cũng là những thi nhân của cuộc sống thôn dã, hoặc “Thi gia Phu tử” Vương Xương Linh. Rồi những năm sau này Bạch Cư Dị là điển hình của thi ca nửa sau thời kỳ Thịnh Đường.

Nghiêm Hồng Đạt nói:

- Những nhà thơ đời Đường cũng thường viết về nhân sinh, vạch trần những mặt đen tối của xã hội, biểu đạt sự mất nhuệ, dũng khí, trách nhiệm đối với quốc gia, cũng như nhân quan tiền liệu và rộng lớn với những lý tưởng chủ đạo như Tế thế, An Bang. Những văn nhân đó, điều là những thi tác bác đại, đúng là hùng hồn, đúng là thâm viễn, các bài thơ của họ siêu việt thời gian và trở thành đại biểu của tinh thần dân tộc chúng ta.

Cửu Dương gật đầu, đưa mắt nhìn xuống sông đọc lên một đoạn trong bài “Bỏ ta mà đi” của Lý Bạch:

- Câu hoài dật hưng tráng tư phi

Dục thưởng thanh thiên lãm minh nguyệt

Trừu đào đoạn thủy thủy canh lưu

Cửu bôi kiêu sầu sầu canh sầu.

(Dịch: Thi hứng dâng cao khoe tráng chí

Hải trắng kia vào tay ta mau

Rút đao chém xuống nước nước càng chảy mạnh

Nâng chén tiêu sầu sầu nặng thêm)

Nghiêm Hồng Đạt nghe bốn câu này, trong lòng sáng khoái lại đọc hai câu của Vương Duy viết trong bài “Ngắm sông từ xa.”

-Giang lưu thiên địa

Ngoại sơn sắc hữu vô trung

(Dịch:Dòng sông chảy ra ngoài trời đất

Sắc núi như có như không

Hai người một già một trẻ cùng bật cười. Nghiêm Hồng Đạt nói:

-Xin cảm ơn Thất gia chịu xem qua hai quyển này, còn những quyển kia khi ngài xong rồi tôi lại mang tới nữa. Thất gia cũng biết rồi đó, triều đình ban chỉ cấm vận in ấn văn học Hán thất, phát hiệu Văn Tự Ngục, thành ra chúng tôi chỉ có thể xuất bản trong lén lút, nên không dám mời ngài đại giá quang lâm, rành rằng đến thơ cục ở Thạch Môn.

Bấy giờ thơ cục Thạch Môn tỉnh Tứ Xuyên là nhà xuất bản và phát hành sách lớn nhất ở miền Nam vào thời vua Thuận Trị và những năm đầu đời vua Khang Hi.

Cửu Dương nói:

-Hy vọng văn bối có đủ tư cách, văn bối sẽ tận hết sức lực không làm Nghiêm thúc thất vọng.

Nghiêm Hồng Đạt khoát tay nói:

-Kiến thức của ngài như biển rộng, tôi đã biết rồi, ngài thông thạo về văn thơ, nếu nói ngài đứng nhì ở Giang Nam không ai đứng nhất được, có ngài giúp sức thơ cục của chúng tôi có hy vọng hoàn thành rồi, nếu không sang năm cũng không in kịp sách.

Nói rồi Nghiêm Hồng Đạt bái chào quay đi.

Cửu Dương cùng Phi Nhi cũng quay về khu trại. Trên đường trở về, Phi Nhi nhìn xấp thơ Đường trong tay Cửu Dương, đôi mắt nàng đã đẹp nay càng sáng lên.

-Xin để cho muội giúp huynh đi. Đối với thơ Đường muội đặc biệt ngưỡng mộ, cả bộ thơ Đường muội học thuộc một ngàn hai trăm bài, để muội thử sức xem coi có giúp gì được không?

Rồi thấy Cửu Dương dường như đang do dự, nàng níu tay áo chàng, hai mắt mở to chớp chớp:

-Muội trên núi suốt ngày luyện võ, sau đó rảnh rỗi, chỉ bằng cơ hội này cho muội một việc làm?

Cửu Dương nhìn Phi Nhi, thấy mỗi khi nàng phấn khởi, là đôi mắt nàng có cái gì đó thuyết phục người ta, mắt nàng mở to như điều khiển kẻ đối diện nàng, tia nhìn đó như không cho phép bất kỳ ai từ chối yêu cầu gì của nàng. Chàng cũng không ngoại lệ, để dài gât đầu:

-Đây là chuyện lớn trong giới văn học, bất kể là ai có lòng, muốn được trải nghiệm cũng là việc tốt.

Phi Nhi vui mừng nói:

-Vây về việc xếp đặt thứ tự từng bài thơ Đường, giao cho muội nhé, sau đó nhờ huynh kiểm lại?

Nói rồi nhận được thêm cái gât đầu máy móc từ Cửu Dương...”

Lại nói tiếp “vụ” Tiểu Tường cãi nhau với Nghị Chánh về chuyện Cửu Dương “tương tư” ai.

Phi Nhi kéo tay Phi Yến, bỏ mặc Tiểu Tường và Nghị Chánh đang đấu khẩu với nhau, đi tìm Cửu Dương. Hai chị em thấy chàng khi này đang ngồi ở một góc trong lều chăm chú biên soạn Văn Vận Phủ. Các cống sinh có người mài mực, người lấy giấy trải ra dùm cho chàng.

Phi Nhi Phi Yến nhìn trời, thấy đã quá trễ, hai nàng vạch rèm bước vào. Phi Yến nói:

- Mọi người còn chưa ngủ à?

Phi Nhi bước lại ngồi gần Cửu Dương, cầm xấp thơ Đường lên bắt đầu làm việc của nàng.

Phi Yến cũng lại trước mặt Cửu Dương nói:

-Khuya rồi, huynh hãy nghỉ ngơi, mỗi lần huynh làm thơ là mãi đến năm canh mới ngủ.

Cửu Dương hình như nhập tâm vào những con chữ trên trang giấy, không nghe được ai đang nói chuyện với mình. Tiểu Tường tò mò đầu vô nói:

- Nếu cô thấy phiền thì cứ ngủ trước đi, có biết bao công sinh ở đây, huynh ấy không cần thêm người bên cạnh phục vụ đâu. Đừng lẩn nhẩn như vậy được không?

Phi Yến quay phắt lại long mắt lên nhìn Tiểu Tường. Lão Trần biết hai cô gái chuẩn bị khẩu chiến, vội xua họ ra ngoài. Ba người ra ngoài lều rồi, ông lão mới bảo Tiểu Tường:

-Nào có gì đâu, chẳng qua vì Phi Yến tiểu thơ đây muốn bảo vệ sức khỏe của Thất gia thôi.

Nói rồi ông lão nháy nháy mắt với Phi Yến. Phi Yến mới chịu thôi không cãi nhau với Tiểu Tường nữa, chỉ nói gọn:

-Đúng rồi, khi huynh ấy đồng ý dạy võ công cho tôi, tôi có hứa là mãi luôn bên cạnh hầu hạ huynh ấy từng miếng ăn đến giấc ngủ, nếu cô không vừa lòng thì tôi sẽ không nói nữa, được không?

Nói xong Phi Yến bỏ đi vào lều của nàng.

Một tuần sau, phần nửa bản thảo quyển một về thơ Tống của Văn Vận Phủ sắp được hoàn chỉnh. Mỗi ngày Phi Nhi cũng đều dành thời gian xem lại tập thơ Đường của quyển hai, ngày nào nàng cũng danh chánh ngôn thuận ra vào trong lều của Cửu Dương. Tiểu Tường ganh lắm, nhưng biết làm sao khi nàng không có tài văn chương nên không "tiếp cận" chàng được.

Thấy Phi Nhi đọc chiếm "người đẹp," Tiểu Tường gai mắt giờ giọng cà khịa:

- Làm gì mà có người cứ bám huynh ấy như ma hoài vậy?

Phi Yến bênh chị, khinh khỉnh đáp:

- Người ta đi làm việc chữ nghĩa, việc gì đến cô?

Lối ăn nói trịch thượng của Phi Yến khiến Tiểu Tường tái mặt. Tiểu Tường đương nhiên không có ngu mà không biết Phi Yến đang châm chọc cái tội "thất học" của nàng. "Hừ! Mù chữ cũng đâu là tội," Tiểu Tường tự nhủ, thực ra từ khi quen Cửu Dương nàng cũng được chàng dạy cho chút ít đây chữ. Mà nàng vốn không ưa chữ nghĩa, chỉ thích múa đao luyện kiếm, cho nên dĩ nhiên vốn từ của nàng chỉ đủ dùng để... xã giao. Mỗi khi bị "thầy" trách phạt, Tiểu Tường lại xua tay nói:

-Đâu phải lỗi muội, muội quen với chữ nghĩa mà, chỉ tội bọn chúng không chịu quen muội thôi.

Những lúc như vậy Cửu Dương chỉ đành lắc đầu bỏ đi.

Nay Tiểu Tường bị Phi Yến nói, nàng biết mình yếu thế, đành ngâm bò hồn làm ngọt. Sừng cổ cãi lại, nàng sợ bị ghép vào tội trạng "ghen tị." Ghen tị thì chẳng hay ho gì. Vì vậy, nàng lằm lũi bỏ đi. Tiểu Tường đi xa lắc xa lơ mà Hiểu Lạc và Nghị Chánh còn nghe tiếng nàng nghiến răng ken két.

Hiểu Lạc lặng lẽ chứng kiến cuộc đối thoại ngắn ngủi nhưng đầy kịch tính giữa hai đối thủ. Và nó bỗng phát hiện ra so với tài đức, nhan sắc chẳng là cái quái gì. Sắc đẹp của đàn bà con gái chỉ là... tép riu. Chỉ có hạng thôi, mai này cho dù ai xinh đẹp cách mấy cũng như hoa phai tàn. Còn kiến thức là vô giá. Năm xưa Hoàng Nguyệt Anh chẳng cần sử dụng đến nhan sắc của mình, chỉ cần tài năng, kiến thức và đức tính vẫn chinh phục được Gia Cát Lượng đấy thôi.

Về phần Tiểu Tường thì vừa ghen tị vừa ngưỡng mộ Phi Nhi. Người đẹp, người xinh, người giỏi võ công, mộng nầy ngực nhô... rớt lại chẳng bằng cái người có học. Người văn sĩ được làm thơ, viết văn, viết thư tình, được in vào sử sách, người người thán tụng, ngàn thu ca ngợi, lại còn được... ở bên chàng. Từ giờ phút đó, nàng mơ ước trở thành văn sĩ. Nàng thêm địa vị của Phi Nhi. Nàng sẽ bắt đầu làm thơ!

Quyết định xong, Tiểu Tường vội vã đi tìm Nghị Chánh, tuy nàng khắc khẩu Nghị Chánh nhưng chàng là người thân nhất của nàng trong hội, tất nhiên ngoài trừ Lâm Tố Đình và Cửu Dương. Nàng phải hỏi ý kiến chàng, xem có nên trở thành một văn hào thi sĩ hay không?

---oo0oo---

Nghị Chánh đang tựa lưng vào lu nước, ngồi canh nồi com chàng vừa mới bắt lên. Trong mơ mơ màng màng, Lữ Nghị Chánh cảm thấy mũi mình ngứa ngáy, nhột nhột. Chàng đưa tay chà mũi, nhắm mắt, tiếp tục con ngủ gật gật. Nhưng, cảm giác nhột nhột ấy lại bò lên mi mắt chàng, lên trán chàng, bò đi bỏ lại rồi lại bò xuống cổ chàng.

Cũng trong mơ mơ màng màng, Nghị Chánh có giật mình, đưa tay chụp vật bò nhột ở cổ, đoạn mở mắt ra mới hay tay mình nắm được một đầu cò. Chàng ngồi ngay lại, cau mày hỏi:

-Lại là cô, muốn tới gây sự chẳng? Tôi đang buồn ngủ, không hứng thú cãi nhau đâu.

Nói rồi lấy sẵn tâm lý để nghe Tiểu Tường “phản hồi,” nhưng đập vào mắt chàng chỉ có nàng cắn môi dưới, trầm ngâm nhìn chàng. Trước mắt chàng là một khuôn mặt đẹp với đôi mắt to, nhưng sao khác hẳn với thường ngày, đôi tròng con ngươi đen đầy cổ chấp giờ nóng hổi nhìn rớt vào chàng.

Tiểu Tường đang nửa quỳ nửa ngồi bên mình chàng. Chàng có thể nghe được hơi thở của nàng hâm hấp nóng. Chàng lặng lẽ nhắm mắt lại không nói gì nhưng nàng lại nói:

- Huynh định làm Khương Thái Công đến bao giờ?

Đây là lần đầu Tiểu Tường gọi bằng huynh thay vì lối xưng hô quen thuộc của hai người.

Nghị Chánh đương nhiên là rất ngạc nhiên, nhưng vẫn muốn chọc nàng, nói bằng giọng bất cần:

- Mong được làm hoài nếu không có người quấy rầy.

- Bực mình muội quấy rầy huynh hả?

- Ồ.

- Nghe thì rất dễ, muội đi thôi.

- Vậy không tiễn nhé, cứ đi, đây cần ngủ một chút.

Nghị Chánh đáp bằng cách vô tình và bướng bỉnh rồi lấy chiếc nón lá đặt úp trên lu nước che mặt như định ngủ lại. Nhưng liền đó, chiếc nón bị hất bay, đôi mắt Tiểu Tường như tóe lửa nhìn thẳng vào chàng. Nàng cao giọng hỏi:

- Lữ Nghị Chánh, tại sao huynh cứ đáng ghét như vậy?

-Được rồi, được rồi, giỡn chút cho vui mà, vậy chứ muội tìm huynh có việc gì?

Khi này Hiểu Lạc khệ nệ bụng thao chén lại ngồi chồm hổm cạnh bên Nghị Chánh, lấy nước đồ vô thao chuẩn bị rửa chén. Hai người nghe Tiểu Tường nói. Nghe xong, Hiểu Lạc gãi gãi đầu còn Nghị Chánh thì dùng đũa khê xới com vừa nhìn nàng chăm chăm:

- Muội nói thật hay nói chơi với huynh vậy?

Tiểu Tường rụt rè đáp:

- Nói thật.

Nghị Chánh vẫn dán mắt vào mặt nàng:

- Muội muốn trở thành thi sĩ?

- Ừ.

- Lý do?

Cái huynh này, Tiểu Tường nhủ bụng, hỏi nàng bằng giọng của Bao Công điều tra tội phạm khiến nàng đâm lúng túng. Tiểu Tường ngập ngừng trả lời:

- Tại muội thấy muội có... máu văn chương.

Nghị Chánh buông đũa cười hô hô:

- Muội có máu văn chương?

- Ừ, muội đoán vậy! - Tiểu Tường lại ấp úng đáp.

Nghị Chánh nhún vai:

- Đoán cái khi mớ! Muội đâu có làm thơ được!

- Được! - Tiểu Tường quả quyết - Lúc trước ở Hắc Viện muội làm thơ hoài!

Nghị Chánh gãi chiếc cằm nhẵn nhụi, tỏ vẻ nghi ngờ:

- Xạo đi! Muội làm hoài, sao huynh không biết?

Tiểu Tường hừ giọng:

- Làm sao huynh biết được! Muội thường làm thơ rồi ngâm... một mình!

Nghị Chánh nhướng mắt:

- Vậy bây giờ muội sáng tác thử bài huynh nghe coi!

- Không được đâu, giờ muội không có cảm hứng!

- Vậy đọc bài cũ do muội sáng tác cũng được!

Trước đề nghị của Nghị Chánh, Tiểu Tường không cách chi thoái thác, tự dưng đâm lúng túng. Nàng lắc đầu nguầy nguậy:

- Thôi, kỳ lắm!

- Hừm, muội này lạ! Làm thơ rồi đọc mỗi mình huynh nghe mà còn mắc cỡ, thế làm sao làm thơ cho cả trường cả nước nghe được? Vậy mà cũng đòi làm thi sĩ!

Sợ Nghị Chánh nổi sùng gạt ngang, và lại nhận thấy chàng nói cũng có lý, thi sĩ thường hay làm thơ rồi ngâm tới ngâm lui cho người khác nghe, vừa ngâm vừa gật gù cái đầu như gà mổ thóc, sau đó mới đề lên tranh vẽ mà đem bán ra. Nàng đành chếp miệng:

- Được rồi, muội sẽ đọc.

Vừa nói, nàng vừa loay hoay nghĩ xem nên đặt về đề tài gì. Thực ra lúc này nàng hết cho oai thế thôi chứ đây là lần đầu tiên nàng tập tành đặt thơ. Vốn liếng chữ nghĩa của nàng vốn dĩ có hạn, nay Nghị Chánh bắt nàng phải xuất khẩu thành thi trước mặt chàng để chàng nghe thử, làm sao nàng không chột dạ được. Đứng đó một lát, Tiểu Tường lấy hết can đảm hắng giọng và rụt rè đọc thơ.

Nàng thấy trong lòng rung rứt, bồi hồi lạ thường. Nàng cảm thấy thơ hay mà giọng nàng ngâm cũng hay. Nàng ngất ngây nghĩ đến tình lang, nghĩ đến ngày nàng thế chỗ Phi Nhi để biên soạn quyển ba, quyển bốn, quyển năm... của Văn Vận Phủ. Càng mơ tưởng đến giây phút huy hoàng đó, mắt nàng càng mơ màng. Tiếng ngâm lên thác xuống ghèngh. Nàng có cảm giác nàng làm thơ hay nhất... Hắc Viện.

Lúc đang "biểu diễn," thấy Hiếu Lạc trở mặt dòm, nàng tưởng nó ngạc nhiên và thán phục trước bài thơ của nàng, tưởng nó sắp bái nàng làm phu tử. Thế là nàng lại ngoác mồm, ngân nga từng chữ.

Trước nhiệt tình quá đáng của Tiểu Tường, Nghị Chánh có vẻ hết chịu đựng nổi, vội vã bịt hai tai lại, năn nỉ:

- Thôi, thôi, đủ rồi! Làm thơ vậy đủ rồi!

Tiểu Tường liền ngưng và đưa tay lau mồ hôi trán, ngo ngác hỏi:

- Đủ rồi là sao? Mới hai bài à.

Nghị Chánh thở hắt ra:

- Đủ rồi có nghĩa là huynh đã biết muội làm thơ hay như thế nào rồi!

Nghị Chánh khen làm nàng sượng phong mũi. Tiểu Tường thấy lòng triệu đóa hoa hồng, thấy mình bay tuốt lên chín tầng mây.

Ngồi trên mây, nàng cúi đầu xuống, thấp thỏm hỏi:

- Hay hơn... Lý Bạch không?

Nghị Chánh đúng là một người bạn tốt, gật đầu ngay:

- Hay hơn nhiều!

- Thật không?

- Thật! Huynh xạo muội làm gì! Thơ Lý Bạch chỉ phục vụ cho người lớn, đang độ tuổi yêu nhau, còn thơ muội phục vụ được luôn cho tụi con nít nữa.

Tiểu Tường không rõ lắm ý nghĩa trong lời tán dương của Nghị Chánh. Nhưng mà vẫn khoái. Hễ có người khen là nàng khoái. Không dè Lữ nhị thiếu gia đây thường ngày cộc cằn tính nết nhưng cũng biết... phát hiện nhân tài lắm chứ. Nàng nhìn Nghị Chánh bằng ánh mắt triu mến hiếm hoi nói:

- Thơ của muội "ghê gớm" như vậy sao?

- Chứ gì nữa! Thơ Lý Bạch thì ăn thua gì! Thơ muội tụi con nít mới... sợ! Đang khóc, nghe muội ngâm, mấy đứa nhỏ nín liến. Có đứa còn tè cả ra quần. Hé hé!

Tiểu Tường nghe vậy bí xị cái mặt. Nghị Chánh cười xong thu môi lại nói:

- Nói giỡn chứ thật ra muối đây rõ ràng là có năng khiếu...

Tiểu Tường bị Nghị Chánh dẫn dắt đi từ cảm xúc này sang cảm xúc khác, nàng mới vừa buồn giờ lại sướng rơn:

- Năng khiếu thơ ca hả?

Nhưng một lần nữa nàng bị Nghị Chánh làm cho cụt hứng, chàng lắc đầu:

- Không phải năng khiếu thi ca. Huynh muốn nói là muối có năng khiếu... ăn uống! Muối đi làm hòa công hợp hơn là làm thơ, hi hi!

Tiểu Tường tái mặt. Nhưng không dám sùng cồ với Nghị Chánh. Gây sự với y, y giận y không thêm diu đất nàng trên con đường văn chương nữa thì khổ. Nàng chỉ biết giờ giọng ai oán:

- Muối đây muốn học hỏi thật mà huynh lại cứ chọc quê muối!

Nghị Chánh cười hi hi:

- Ai bảo muối mở miệng ra chỉ toàn là:

Tình như củ khoai

mình cắn mình nhai

Đâu ngờ khoai sụn!

Nghị Chánh đọc tới đây Hiểu Lạc cười ra nước mắt. Nó cũng thắc mắc hỏi:

- Trời đất ơi! Sụn là gì, sượng chứ, phải không sư bá?

Nghị Chánh đáp:

- Chắc tại đọc sượng không trúng âm điệu đó.

Rồi chàng sực nhớ việc gì, quay phát lại hỏi Tiểu Tường:

- Mà ai biểu muối đặt thơ gì nghe bậy bạ vậy?

Tiểu Tường nóng mặt:

- Sao lại bậy bạ? Nếu dở thì nói dở, chứ sao nói bậy bạ, muối không biết huynh nói gì?

- Thì muối dùng chữ “khoai,” mà ai chẳng biết khoai là... cái đó đó, nội dung bài thơ thì lại nam nữ yêu nhau, tức là nói bậy rồi không phải sao?

- Ah!

Tiểu Tường đỏ bừng cả mặt. Thật ra nàng đâu có nghĩ tới điểm này, nàng tưởng nàng chỉ là dùng phép so sánh vậy thôi!

Nghị Chánh tiếp tục lặp lại bài thơ thứ hai của Tiểu Tường:

- Hồi ơi nhân thế bể bàng

Yêu thương vừa chớm vội vàng chia tay

Giật mình chợt tỉnh cơn say

Tìm ta ai móc ra nhai thế này?

Nghị Chánh còn chưa đọc quá nửa bài, Hiểu Lạc đã ôm bụng cười bò.

À! Hóa ra hai người họ đang chọc nàng. Tiểu Tường vừa thẹn vừa giận. Hóa ra Lữ nhị thiếu gia là cái tên ác nhọn ác đức. Tiểu Tường nhủ lòng, mới khen thầm hần đây, hần đã chơi nàng một vỏ đầu đinh, còn xỏ nàng một phát làm nàng té lộn cổ từ trên mây xuống mặt đất nữa chứ.

Tiểu Tường thường ngày cũng đâu phải hạng vừa, nàng mà bị ai trêu chọc đã đâm lại ngay rồi, nhưng nay thất tình nên mặt mày méo xệch, lại còn phải nhờ Nghị Chánh làm phụ tử chỉ dạy cho nàng thêm, nên chỉ còn nước trách:

- Bộ ở trên núi này hết người chơi rồi sao mà huynh nỡ chơi khăm muối, hic!

Gương mặt Nghị Chánh nghiêm nghị:

- Không phải là huynh chơi khăm muội! Huynh làm vậy là để cho muội bỏ cái ý tưởng viển vông đó đi! Huynh không muốn muội làm trò cười cho thiên hạ!

Tiểu Tường tự ái:

- Huynh nói quá! Thơ muội cũng đâu đến nỗi nào!

- Dĩ nhiên là đến nỗi nào rồi.

Nghị Chánh chém tay vào không khí, nói chắc như đinh đóng cột:

- Nếu không tin lời huynh thì muội đi mà đọc cho tinh lang của muội nghe, bảo đảm Thiên Văn hẳn không đủ can đảm ngồi thưởng thức hai bài thơ này của muội quá... hai nhíp mạch!

Giọng điệu chắc nịch của Nghị Chánh khiến niềm tin của Tiểu Tường bị lung lay dữ dội. Nếu quả thật Nghị Chánh là bạn thân nàng còn không dám nghe thơ nàng thì ma nào mà thề nghe.

Hắn là Nghị Chánh nói đúng. Nàng làm thơ thật dở. Suýt chút nữa đã bộp chộp đi tìm Cửu Dương rồi bị chị em nhà họ Lộ cười cho thúi đầu. Nhưng chẳng lẽ nàng nhục nhã rút lui sao? Bỏ mặc người nàng thương yêu cho Phi Nhi độc quyền "quản lý"? Thật là tấn thoái lưỡng nan!

Ý chí utorl đắml, nhiệt tình sáng tác của nàng tuột xuống nhanh như trái thông khô rơi xuống triền núi Đồng Sơn lắgl đi long lắgl. Tiểu Tường tỉnh đắgl đứng dậy, đi vô lầgl nằm ngắgl lại sự đắgl, nhưng tay chân đắgl bủn rủn, nàng đắgl đứng dậy không nổi. Rắgl cuộc đắgl đánh phải ngồi lại và cố nén tự ái, thỉnh giắgl Nghị Chánh:

- Muốn cho hết dở, phải làm sao?

Nghị Chánh gắgl gừ:

- Phải học tập người khác. Chắgl hạn, muốn làm văn hay, phải đọc sách của cha huynh, muốn làm thơ hay, phải thuộc thơ Lý Bạch!

Tiểu Tường ngồi nghếch mặt nghe, quá xá là đồng ý với Nghị Chánh, gì chứ sách của Lữ Lưu Lương cùng với thơ Thanh Lương cư sĩ là nhất hạng rồi.

Nghị Chánh thêm lời:

- Rồi sẽ làm đắgl những câu thơ trữ tình như huynh vậy nè! E hèm!

Tắgl hắgl để lấy giọng xon chàng xưa cổ áo lim dim mất đắgl:

- Hồi ức cũ giờ chỉ còn ảo ảnh

Mộng tan rồi mọi thứ đã nhạt phai

Em bây giờ bên duyên mới cùng ai?

Anh vẫn mãi đợi hoài nơi bến cũ

Con đò xưa sao mi buồn ử rồi?

Đợi một người sẽ đợi đến thiên thu!

Nghị Chánh lim dim làm thơ tới đây, mở mắt ra ngó nàng hỏi:

- Hay không?

Tiểu Tường nhanh nhắgl gắgl đầu đắgl:

- Hay!

Tai nghe nàng xuyết xoa khen, Nghị Chánh khoái chí, lại nhắm tắgl mắt, ngắgl nga:

- Em giờ thân gái long đong

Bỏ xứ, bỏ quê, bước theo chồng

Tưởng em yên ắgl phương trời lạ!

Dè đầu...

Tình đó đã thừa...

Có bằng không!

Sau đó sáng tác thêm bài nữa:

-Mộng寐 đêm khuya, biển ưu sầu

Ồn ào sóng dữ, náo gi đầu!

Lênh đênh thuyền thúng, chài gờ lưới

Lấp ló tình tôi, đến bạc đầu!

Lại không ngừng xuất khẩu thành thi:

-Lá vàng rơi rụng đón thu sang

Hạ thương hạ nhớ lệ hai hàng

Én oanh riu rít mừng Xuân đến

Bỏ mặc mùa Đông giá tâm can.

Lần này, Nghị Chánh chưa kịp mở mắt, Tiểu Tường đã buột miệng trầm trồ:

- Hay ghê!

Chàng phổng mũi:

- Đây! Muốn làm thi sĩ phải làm những câu uớt át như vậy. Muội cứ bị ám ảnh bởi khoai lang, khoai mì, tim gan phèo phổi, cháo lòng phá lẩu hoai, làm sao làm văn, làm thơ hay được!

Tiểu Tường gật đầu:

-Ừ, huynh hay thật, vậy huynh dạy muội đi?

Nghị Chánh gãi cằm, ngồi không đáp, Tiểu Tường chụp tay chàng gấp rút nói:

- Đừng có hà tiện vậy mà! Ban cho muội chút ít kiến thức của huynh đi. Bằng không...

Tiểu Tường nói tới đây bỗng ấp úng đưa mắt nhìn xuống đất. Nghị Chánh Hiểu Lạc nháy nhau cười.

-Bằng không sao?

-Bằng không... Thiên Văn nho nhã, thật thà, tài hoa rất mực, muội mà để mắt huynh ấy thì có hoạ là... ngu.

Nghị Chánh khoanh tay nói:

- Thiên Văn, Thiên Văn! Tại sao huynh phải mần tới Thiên Văn chớ? Tài hoa của hấn thì có ăn nhằm gì tới huynh đâu!

Tiểu Tường cất giọng với ngực phập phồng:

-Huynh đừng có nói với muội như vậy! Chuyện tình cảm của muội, huynh biết rõ rồi mà.

Thấy nàng lộ vẻ thần thờ, chàng hát hăm:

-Được rồi, bắt đầu từ ngày mai, mỗi sáng muội đến tìm huynh, rồi huynh dạy cho.

Tiểu Tường này, “Thái Sơn” trước mặt nàng nàng còn chưa biết, chưa chịu bái sư ngay, cứ tịt lười ngần ngừ:

- Sao muội thấy làm thơ hay khó quá!

Nghị Chánh động viên nàng:

- Bước đầu bao giờ chả khó! Người xưa đã nói rồi, "vạn sự khởi đầu nan." Nhưng muội đừng lo, chuyện gì cũng vậy, làm hoài sẽ hay.

Tiểu Tường nghe Nghị Chánh giảng giải một hồi, vẫn nhấn nhó nói:

-Không biết cho tới khi nào muội mới làm thơ hay tuyệt cú mèo như huynh được?

-Ày! Đừng gấp gáp, cứ từ từ mà học, kiên trì thì rùng đi mãi cũng thành đường thôi. Vậy đi nhé!

-Cám ơn sư phụ.

Hai chữ sư phụ nghe thật mát lòng, Nghị Chánh ngồi rung đùi cười. Còn Hiểu Lạc thì nhìn Tiểu Tường với ánh mắt ái ngại, nó lại tiếp tục phát hiện ra làm người lớn sao mà khổ não quá, ngoài trách nhiệm với gia đình non nước ra, người lớn còn phải... học làm thơ tình yêu, đăng dụng đề “cua chai” nữa đấy!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 29: Đại náo tân phòng

Phi Yến tuy bên ngoài làm mặt tỉnh và khiêu khích Tiểu Tường chứ thật ra trong lòng nàng buồn vô hạn. Từ ngày Phi Nhi bận biên soạn Văn Vận Phủ Phi Yến cô đơn lắm, không còn ai đùa vui với nàng nữa, mỗi chiều nàng đều xuống núi dạo chơi trong trấn.

Có một hôm Phi Yến đi ngang qua quán rượu mà lần đầu nàng gặp Cửu Dương, trong lòng bồi hồi, định bụng vào mua vài cân mang về tặng chàng, ngờ đâu mới xé chiều quán đã đóng kín cửa. Phi Yến thấy là lạ, không nén được, lập tức gõ cửa. Từ bên trong có giọng đàn ông vọng ra:

- Quán hôm nay đóng cửa, đã có thông báo phía trước. Quý khách vui lòng tìm nơi khác!

-Tôi không phải khách dùng bữa, chỉ muốn vào hỏi thăm một việc.

Có tiếng động kèn kẹt, cánh cửa quán mở hé hé, một người đàn ông trạc tuổi tứ tuần lộ đầu ra nhìn, vẻ sợ sệt. Phi Yến chấp tay chào:

-Chào ông chủ! Xin thứ lỗi cho tôi đường đột...

Chủ quán tên Tứ Bình nhớ ra nàng, người mà đêm nào cũng mang đến cho y nhiều mối rượu, vội vái chào lại:

-Hóa ra là cô nương, không dám, chẳng hay cô có việc gì muốn hỏi tôi?

Phi Yến chưa đáp vội mà đưa cặp mắt liếc nhìn vào trong, thấy trong nhà trang hoàng hoa đèn, dán đầy giấy hoa văn màu đỏ, hình long phụng rực rỡ. Song ở góc phòng có một cô gái trẻ trạc mười lăm mười sáu ngồi ủ rũ, khuôn mặt khá xinh xắn. Nàng ngần ngại hỏi:

- Chẳng dám nào, nếu ông chủ không trách là tôi đây quá tò mò xin cho hỏi quán có hí sự mà tại sao lệnh ái dường như không được vui cho lắm?

Cô gái nghe nói, chùng như động mối thương tâm, lại oà lên khóc nức nở. Tứ Bình mời Phi Yến vào nhà, thờ dãi:

- Hai chị em cô là khách quen quán tôi nên chẳng giấu gì cô, sáng mai là ngày xuất giá của tị nữ...- Chủ quán cúi mặt buồn rầu - Nhưng sự thực là tị nữ bị ép buộc phải về làm vợ người ta, thật đáng xấu hổ cho kẻ làm cha, có hai cánh tay này mà đành bất lực nhìn con bị đưa vào chỗ chết!

Phi Yến nổi giận xung thiên, đôi mày liễu cau lại:

- Kê nào ngang ngược, dám cưỡng hôn con gái nhà lành, họ là quan chức hay dân thường vậy?

- Đến quan quyền tình này còn phải sợ, không dám đụng đến hấn. Hấn chính là đại thủ lĩnh của bọn cướp Lãnh Hải Sơn, biệt hiệu là Châu Tân Trình.

Lãnh Hải là ngọn núi nhỏ cách chợ Hồ Lô chừng vài dặm.

- Chẳng lẽ quan quân cũng chịu thua, không dám ra tay trừ diệt bọn sơn tặc này sao?

Tứ Bình lắc đầu, cười khinh miệt:

- Quan quân thời nay chỉ biết ăn của đút, sợ giặc như cọp, xem dân như thù, đâu tha thiết gì đến trị an vỗ về dân thứ. Và lại, sào huyệt chúng trên núi rất kiên cố, giăng nhiều chạm bẫy. Mỗi lần bị đuổi đánh chúng rút về núi là an toàn, quan quân không sao tấn công vào được. Chờ quan quân đi rồi lại hoành hành như cũ.

Phi Yến lắng nghe chủ quán nói, xen lẫn đó là tiếng khóc rầm rức với những lời than thở khe khẽ:

-Tiểu Liên, con gái khổ mạng của mẹ con đừng khóc nữa.

Phi Yến hỏi:

- Chừng nào chúng đến bắt người?

-Ba ngày trước chúng đã đem ít vật dụng đồ cưới và trang phục cô dâu đến, hẹn sáng mai bình minh lên sẽ mang kiệu lại rước dâu. Chúng nói nếu không giao cô dâu ra, cả dòng họ nhà tôi sẽ nguy mất.

Tự nhiên Phi Yến hỏi:

-Rượu ở quán này ngon nhất Tứ Xuyên, không biết bọn thổ phi có dùng rượu quán này đãi tiệc cưới ngày mai?

Tứ Bình đáp:

-Đương nhiên có, chúng vừa cướp người vừa cướp vật, bảo rằng khi kiệu tới rước dâu thì nhà gái cũng phải cho người khiên hai mươi vò rượu theo tới trại.

Trong đầu Phi Yến lóe một tia sáng, nàng nói:

- Nếu ông không muốn giao lệnh ái cho bọn cướp tôi sẽ giúp đỡ cho?

Tứ Bình ngần ngại nhìn nàng dò xét:

-Cô nương giúp chúng tôi bằng cách nào?

Nghe Phi Yến nói sẽ tìm cách giúp mình, Tiểu Liên lật đật chạy đến quỳ thụp trước mặt khách, vừa lạy vừa van cầu:

- Xin hãy cứu giúp cuộc đời muội, muội xin nguyện làm thân trâu ngựa, suốt kiếp chẳng quên ân đức ti. Bằng không... muội cũng sẽ tìm cách tự tử mà chết.

Phi Yến xua tay:

- Ày! Tiểu muội muội đứng lên, bình tĩnh lại nào, ti sẽ có cách mà. Tên cướp nào dám xuống đây ép hôn ti bảo đảm sẽ không toàn mạng trở về.

Tứ Bình phu nhân trong bụng thấp thỏm, không nhìn được vội bước lại xen vào:

- Bứt dây động rừng, tôi e là nếu giết mấy tên cướp lẻ tẻ xuống đây e rằng bọn còn lại trên núi vẫn chưa bị diệt trừ. Chúng chờ cho cô đi mới trở xuống bắt tội gia đình chúng tôi, khi đó thì lấy ai bảo vệ cho?

Phi Yến nháy mắt:

-Tôi có kế sách này thần diệu lắm, có thể đột nhập vào hang ổ bọn chúng để diệt tận gốc rễ.

- Kế sách gì thế, thưa cô?

-Sáng mai tôi sẽ trà trộn vào son trại lục lâm bằng cách hóa thành một trong những người gánh rượu...

Phi Yến nói, và nàng nhìn gia đình chủ quán rượu, cười nhẹ:

-Thiên cơ bất khả tiết lộ. Tôi chỉ nói được bấy nhiêu. Nhưng tôi bảo đảm các người tôi sẽ xâm nhập được vào cấm địa bọn chúng cứu tiểu thư đây ra và không gặp nguy hiểm, hãy an tâm. Ngày mai sau khi kiệu tới rước dâu đi, hai vợ chồng các người hãy đến miếu Quan Công dưới chân núi Lãnh Hải mà chờ, lánh thân vào một chỗ an toàn, tôi sẽ tìm cách đưa tiểu thư ra khỏi son trại đến đó hội ngộ hai người.

Tứ Bình vẫn tỏ vẻ rụt rè:

- Bọn cướp này đông đảo, võ nghệ lại cao cường e rằng cô nương khó lòng đối phó.

Thấy ông ta vẫn còn chưa tin tưởng lắm, Phi Yến bèn nhìn quanh quất, rồi đi đến cúi xuống nhặt hòn đá xanh khá to trước cửa quán, quay lại chìa ra hỏi:

- Cái đầu chúng có cứng bằng viên đá này không nhỉ?

Nói xong nàng gồng bàn tay bóp lại, rồi xoè ra, hòn đá vỡ vụn, rơi xuống là tả. Gia đình chủ quán kinh ngạc đến há hốc cả mồm.

Từ bây giờ tới giờ rước dâu không còn bao thời gian nữa. Phi Yến phải trở về chuẩn bị. Nàng bái chào họ rồi ra về.

---oo0oo---

Trời tờ mờ, trông xa không rõ mặt người. Hùng đông không lộ sáng bởi những đám mây đen vùn vụt phía xa. Phi Yến thức dậy tự lúc đầu giờ Dần, ngồi đánh lớp da lên mặt, rồi dùng cọ kê kê đánh đánh thêm nhiều lớp phấn lên cho tấm da mặt tiếp với màu da cổ nàng. Cuối cùng nàng búi tóc cao lên, dùng khăn trắng quấn lại. Đầu đó xong xuôi, nàng dùng thân đao làm gương soi mình một lúc, hài lòng với diện mạo của một nam tử rồi mới cất đao đi.

Ở khu trại ba cô gái ngủ chung một lều, thật may tối qua Phi Nhi không có trong lều, do nàng bận bịu với việc biên soạn thơ Đường nguyên đêm. Phi Yến cả mừng, hóa trang mặt mày y phục xong xuôi nàng nhón gót đi tới cửa lều, chưa vén rèm đã nghe tiếng:

-Ai đó!

Tiểu Tường nghe tiếng động, đang ngủ ngồi bật dậy, mắt nhắm mắt mở nhìn Phi Yến, sau đó nàng mở cả hai con mắt thật to hô lên:

-Á à! Là tên du côn du kê nguoi, ta tìm nhà nguoi lâu lắm rồi! Hôm nay bốn nương không tha...

Phi Yến đưa tay lên môi suy khẽ:

-Đừng la, là tôi, Phi Yến này!

Tiểu Tường phát hiện tên sờ ngực nàng hôm nọ chính là Phi Yến, như đặt được một tảng đá trên ngực xuống.

Và trái với suy nghĩ của Phi Yến, Tiểu Tường cũng không trách giận chi nàng, chỉ thò lò con mắt hỏi:

-Thuật dịch dung của cô cũng khá tốt đó, mà sao sáng nay lại cái nam trang chi nữa vậy?

Vừa nói vừa sờ tay lên mặt Phi Yến tìm đường giáp ranh giữa cổ và tấm da mặt.

Phi Yến phui phui tay Tiểu Tường ra, nói:

-Tôi đi làm việc nghĩa, tình lang thường bảo người có võ phải làm việc ích dân lợi nước là gì?

Dứt lời định quay đi.

Tiểu Tường gọi giật:

-Này!

-À quên - Phi Yến quay lại - Không biết cô đây có biết cái chi sáng sáng không, tôi cần cái gì đó phản chiếu ánh sáng.

-Tấm gương? - Tiểu Tường đáp.

-Đúng đúng! - Phi Yến mừng mừng.

Dè dặt Tiểu Tường đáp gọn:

-Không có.

Phi Yến cụt hứng đi một vòng quanh lều hát tung cả chiếu, gối, quần áo đồ đạc sang bên để tìm. Vừa tìm vừa lẩm bẫm như một bà cụ đang trí:

-Bọn chúng thế nào cũng khám xét ta, ta phải dùng vật gì bắt ánh sáng mà không bị nghi ngờ đây nhỉ?

-Tôi có cái này - Tiểu Tường sau hồi suy nghĩ cũng nhớ ra.

Nhưng chưa chịu đưa Phi Yến ngay mà nói:

- Cô phải nói tôi nghe chuyện nghĩa hiệp gì mới được, và dùng nó bắt được ánh sáng để làm chi? Trông cô bí bí mật mật như vậy, chắc định làm chuyện không tốt rồi. Cô mà không chịu nói tôi hô lên cho sư ti cô biết đấy!

Câu hăm dọa thật là có tác dụng, Phi Yến không cách nào bèn kể Tiểu Tường nghe chuyện cướp dáu, cũng không quên căn dặn Tiểu Tường không được tiết lộ với sư ti nàng, bằng không với tánh tình Phi Nhi lại cản không cho nàng đi.

Tiểu Tường vạch túi hành lý của nàng lôi ra một vật:

-Cái này? Được không? Từ khi lên đây huynh ấy thoát ly chuyện giang hồ, không dùng lâu rồi.

Phi Yến nhìn nan quạt làm bằng sắt, ôm hôn Tiểu Tường một cái “chụt” rõ to lên má, mừng nói:

-Cô đúng là Quan Âm tạ thế! Đúng thứ tôi cần!

Chợt thấy trên quạt có vẽ hình một người con gái, nàng hỏi:

-Ả này... có phải là tiểu sư muội huynh ấy?

-Ừ.

Đáp lại lời Tiểu Tường là cái bữu môi của Phi Yến.

---oo0oo---

Phi Yến tới quán rượu lúc trời hãy còn mù sương. Thường thì đám cưới nhà ai đều cũng có đông đủ thân thuộc láng giềng đến dự, nhưng đám cưới này vắng tanh vắng ngắt, chỉ có bốn người gánh rượu, Tứ Bình cùng vợ y đang ngồi trong nhà, cửa mở toát hoác.

Hai mươi vò rượu được chuẩn bị xong thì giờ hẹn rước dâu cũng vừa đến. Ngoài cửa có tiếng chân khá đông người giậm huynh huych và giọng cười nói xôn xao. Chợt có tiếng thét đồng dặc:

- Xin mời tân nương ra kiệu hoa.

Tứ Bình bước tới mở cửa. Phi Yến thấy tên cướp Lôi Đại Hổ với bộ râu tóc xoắn dài, và đám thủ hạ của hắn. Người này là sư đệ của Châu Tân Trình. Một chiếc kiệu hoa lồng lầy phủ lụa đỏ tơ vàng được bốn người lực lưỡng khiêng dừng ngay trước cửa. Người nào cũng có giắt gươm đao vũ khí cạnh bên hông. Bốn cướp thấy cha nàng dâu thì cũng làm theo lễ chấp tay vái một cái chào.

Tứ Bình vội vàng đáp lễ, xong nói:

- Mời đàn trai ghé vào tệt quán xơi ly rượu cho ấm bụng.

Lôi Đại Hổ lắc đầu:

- Chúng tôi được lệnh đại ca mang tân nương về son trại liền không được chậm trễ, e giờ lành sẽ qua đi.

Tứ Bình phu nhân không nỡ xa con gái, định nói gì đó để giữ chân bọn cướp lại thêm một hồi nhưng Phi Yến đã lên tiếng trước. Nàng ra về sợ sệt nói:

- Vâng vâng, chúng ta không nên trái lệnh đại vương.

Tứ Bình phu nhân đành bước vào trong bảo Tiểu Liên trùm khăn che mặt lên, rồi từ nhà sau diu cô dâu ra. Tiểu Liên bước lên kiệu.

Lôi Đại Hổ nói:

- Lệnh ái và đại vương thành duyên giai ngẫu, sau này chúng ta đã là người một nhà, quán rượu này hằng tháng không cần phải đóng tiền bảo hộ nữa. Xin chào!

Lũ cướp cũng vái chào từ biệt. Phi Yến và mấy người nam nhân gánh rượu mỗi người cùng gánh bốn vò, bắt đầu đi theo kiệu dâu hướng tới Lãnh Hải sơn.

---oo0oo---

Cửu Dương đang ở trong lều biên soạn nốt mấy trang cuối của quyển một Văn Vận Phủ, tối qua chàng thức trắng đêm. Lão Trần như thường lệ ở cạnh bên chuẩn bị thêm giấy bút cho chàng. Khi này các cổng sinh còn chưa ngủ dậy. Nghị Chánh thì đã dẫn Hiếu Lạc đi sẵn.

Một xấp giấy hoa tiên được lão Trần để ngay ngắn trên bàn, mực cũng được mài sẵn, có hai cây bút mềm gác hai bên. Thêm một ly trà nóng, một tí hương trầm cho vào lò sưởi đặt ở giữa căn lều. Rồi ông lão đi lấy chiếc áo khoác mang đến cho Cửu Dương, kính cẩn nói:

- Thất gia, mặc thêm áo này vào rồi hãy làm việc tiếp. Trời đang lạnh thế này sẽ bệnh đấy.

Cửu Dương đỡ lấy áo, thấy ông lão xem mình như con trong lòng cảm động vô cùng.

- Dạ cảm ơn Trần thúc.

- Có chi đâu thất gia, tại lão nô cảm thấy lo lắng vậy thôi, ngại không chê lão nô này già ưa lái nhái là được rồi.

Ông lão móm mém nụ cười hiền, nói thêm:

- Lão nô hiểu ngài nhiều lắm. Ngài là một người có trách nhiệm với công việc đã được giao phó, nhưng làm thơ xong gắng đi ngủ để giữ gìn sức khỏe nhé.

Cửu Dương lại nói tạ ơn, sau đó cúi xuống tiếp tục với công việc của chàng.

Từ bề bây giờ hoàn toàn yên tĩnh, chàng cầm bút nhìn giấy trước mặt. Nghe tiếng gió thổi bên ngoài từng đợt từng đợt qua. Trong giấy có bài thơ nói về

tiết Thanh Minh đã sớm qua rồi. Đêm mưa tiễn xuân tàn, đặc biệt buồn thê lương. Đọc thơ nghĩ đến phận mình, ngày xưa cũng là một thiếu gia như ai, ở quê nhà được cha mẹ thương yêu, có thầy đến tận nhà dạy học mọi thứ, nhưng rồi vì gia đình tham gia cuộc kháng chiến chống triều đình đã làm mất đi hai đứa sinh thành, cha mẹ đã mất nhà cửa tiêu tan, hai anh em chàng mồ côi cô quạnh, nếu không có Giác Viễn, Cửu Nạn sư thái và Mã Lương, không biết rồi tương lai sẽ về đâu? Nghĩ đến cảnh nước mất nhà tan mà lòng buồn bã. Bên ngoài tiếng gió tiếp tục thổi vì vu, âm thanh đơn điệu buồn buồn.

Cửu Dương biên vừa xong một trang thơ thì nghe có tiếng chân ngoài cửa lều, rồi Phi Nhi mang vào một xấp giấy nói:

-Bản cáo Đường Thi đã chỉnh lý xong, xin mời huynh xem.

Cửu Dương nhìn đôi mắt Phi Nhi mà quên hẳn buồn bực. Chàng cầm lấy xấp giấy lật xem, thấy phần mở đầu của bộ Đường Thi là mười bài thơ của Đường Thái Tông Đế Kinh Thiên Thập Thủ. Phi Nhi chọn những bài này là đúng ý chàng. Cửu Dương mỉm cười, những câu thơ đó mang khí thế khoáng đạt, tâm thế hoành tráng diêm lệ, thể hiện tiết tháo cao thượng và hoài bão vĩ đại làm cảm khái và rung động lòng người.

Cửu Dương đọc lên hai câu:

-Tâm tùy lãng nhật cao,

Chí dư thu sương khiết

Phi Nhi nói:

-Muội trích hai câu này từ cuốn Thăm lại chiến địa đánh bại Tiết Cử Bá Vương.

Giương mặt chàng không giấu vẻ cảm kích:

-Tốt! Tốt lắm! Để chiều này huynh sẽ duyệt lại tất cả.

Phi Nhi được khen ửng hồng đôi má, đoạn nói:

-Có việc này muội muốn tham khảo ý kiến của huynh.

Cửu Dương đặt xấp bản khảo qua một bên, nói:

-Chuyện gì?

Phi Nhi nói:

-Trong bản khảo Đường Thi này, riêng phần thơ của Lý Bạch có tám trang, nhưng một trang trong đó muội nghĩ có gì không đúng.

-Tại sao?

Phi Nhi nhìn Cửu Dương, cười dịu dàng:

-Muội coi nhiều sách cũ, nhưng trong bản cáo Đường Thi này lại xửa Cửu Huê Sơn thành Cửu Tử Sơn.

Cửu Dương ngạc nhiên:

-Ồ, vậy sao? Để huynh xem thử nào.

Lại cầm xấp giấy lên. Phi Nhi giúp chàng lật đến những trang thơ của Lý Bạch, nói:

-Muội nghĩ ý của Lý Bạch phải là Cửu Huê Sơn mới đúng, vì nhớ hồi Lý Ngụy đánh Tần đã có câu “Cửu Huê Sơn nhất thiên tự, tàn hại dân vũ trung.” còn có câu này còn xưa hơn nữa này, nói là “Cửu Huê kỳ tú cận tại thiên đài,” cho nên muội thấy cần phải sửa lại đoạn đó.

Cửu Dương cùng lão Trần lắng nghe, Phi Nhi nói tiếp:

-Cửu Huê Sơn trong đoạn thơ này của Lý Bạch muội nghĩ chính là viết về Ngưỡng Huê Sơn Tịch, một thiên sư sống thời Ngụy Tấn, Nam Bắc triều, là môn đệ lừng danh của Huê Sơn Linh Hựu và là người khai sáng tông Huê Ngưỡng. Trí tuệ và kinh nghiệm giác ngộ thâm sâu của Sư nổi danh trong thiên giới thời đó nên Sư cũng có biệt danh là "Tiểu Thích ca." Trước tuổi hai mươi, Sư yết kiến và trau dồi kinh nghiệm với nhiều ngôi sao sáng trong Thiên tông và đã mang danh là một thiên sinh xuất sắc. Dưới sự hướng dẫn của Huê Sơn, rất nhiều người đạt yếu chỉ thiên.

Cửu Dương xúc động lặng lẽ nhìn nàng. Chờ cho Phi Nhi nói xong, lão Trần nói:

-Lộ tiền bối có cô cháu gái thông minh vô cùng, lại còn thông thạo về sử và thơ, nếu là lão nô đã không bao giờ phát hiện ra rồi.

Phi Nhi được khen khiến nàng sung sướng trong lòng, cười nói:

-Văn bối làm sao được kỳ tài như thất gia chứ, chỉ là con một sách thôi.

Cửu Dương cũng nhìn Phi Nhi với nụ cười dịu dàng, ánh mắt chàng giữ yên trên mặt nàng khá lâu, bấy nay chàng cứ ngỡ nàng chỉ là một cô bé ham chơi, không ngờ làm được việc như vậy.

Tiểu Tường mang bình trà nghi ngút khói và ba món điểm tâm vào đặt trên bàn, mời những người trong lều đến ăn. Phi Nhi trở mặt:

- Hôm nay lẽ ra tới phiên Phi Yến nấu ăn chứ tí? Chắc muội ấy lại ngủ quên, thật là ngại quá.

Tiểu Tường đương nhiên nhớ hôm nay là ngày nàng được ngủ nướng thêm một chút, nhưng không tiện nói ra tại sao Phi Yến lại vắng mặt.

Thấy đôi mắt sáng long lanh của Tiểu Tường cứ đảo qua đảo lại như xao xệch, còn miệng thì cứ “à à” liên tục, Cửu Dương biết nàng đang giấu chuyện gì đó. Tra hỏi một hồi Tiểu Tường cũng nói ra tông tích của Phi Yến.

Phi Nhi nghe danh Châu Tân Trình, bật đứng dậy nói:

- Nguy! Người này đã từng tay không đơn thân độc mã đột phá tam ải của Thanh Thành để đoạt lấy bảo đao của chương môn chúng tôi!

Lão Trần nói với Cửu Dương:

- Sư đệ hần Lôi Đại Hổ cũng là chủ tiêu cục Đại Bảo, vì là một phần tử trong giới lực lâm nên những chuyển tiêu của hần không bao giờ bị cướp hàng.

Cửu Dương cũng lo lắng nghĩ “vô công hai người này rất cao cường, so với Phi Yến hơn hẳn ít nhất cũng mười mấy bậc.”

Đối diện với sơn trại là một khu rừng khá rậm. Cửu Dương chọn một tán lá rậm rạp trèo lên ẩn mình kín đáo trong đó đưa mắt quan sát mọi động tĩnh ở hậu hoa viên. Chàng không tiện ra mặt, sợ bọn thổ phỉ vốn có thù với Giang Nam thất hiệp, phát hiện ra chàng và những cống sinh đang ở Tử Xuyên, chừng đó lại phải tiếp tục chạy nạn đi nơi khác.

Chàng đoán Phi Yến sẽ tìm cách cướp dâu ở hậu viên, nhưng nhìn mãi mà không thấy Phi Yến đâu. Cửu Dương bắt đầu cảm thấy sốt ruột thì bỗng thấy trong hoa viên thấp thoáng có bóng người. Người đó đi xuyên qua những luống hoa trà về phía tân phòng mà không bị ai cản lại.

Chàng chợt mỉm cười và lắc đầu, đúng là ngé con không biết sợ cọp, mặc kệ có mai phục hay không cô bé này cứ thích là làm.

---oo0oo---

Quả như Phi Yến nghĩ, lúc trước khi đặt chân vào trại nàng và bốn người gánh rượu ai cũng bị xét toàn thân xem có mang vũ khí vào không. Phi Yến đã dùng vải bó ngực chặt lại cho thật phẳng để giống nam nhân. Bọn gác cổng không phát hiện vật gì khả nghi ngoài cây quạt của nàng, nên cho năm người nàng qua cổng.

Năm người gánh rượu trên vai đi một vòng thật xa từ cửa trước ra hậu viên, đặt hai mui vò rượu vô bếp. Ở trên núi thì trại chủ là vua, nên cái ăn cái mặc cũng bắt chước y vua. Bọn đầu bếp dùng kim vàng thử xem rượu có độc không mới cho năm người nàng ra về.

Khi bước ra khỏi bếp Phi Yến ôm bụng kêu đau quá, nói xin vào nhà xí một lát, thực chất là quân binh để đi tìm nàng dâu. Hồi sau Phi Yến cũng lén lút lần vô được đến tân phòng, vừa cởi đồ và gỡ tấm mặt nạ đang đeo ra vừa nói:

- Nè, muội mặc vào mau.

Tiểu Liên gật đầu, nhưng vẫn còn lo lắng nhìn Phi Yến:

- Thế còn...

Phi Yến nói:

- Muội đừng lo, những đồ sinh lễ trang phục cô dâu cứ để lại đây cho tí. Tí sẽ không sao đâu.

Phi Yến giục Tiểu Liên thay quần áo, đeo mặt nạ nam nhân vào rồi ra khỏi phòng, giao mọi việc lại cho nàng giải quyết. Tiểu Liên đi rồi, Phi Yến đến nơi chiếc giường, ở trên giường thật bảo đảm sẵn bộ trang phục cô dâu tha thướt với những đồ trang sức đắt tiền do bọn cướp đưa đến đặt cạnh bàn phấn. Nàng nhũn bụng “mình phải bắt tay thi hành kế hoạch ngay không nên chậm trễ...”

Sau khi Phi Yến dùng một tấm da mặt khác hóa thành Tiểu Liên rồi, nàng cầm bộ áo cô dâu khoác vào người. Nàng bỏ khăn quấn tóc, xổ mái tóc dài óng mượt xuống phủ lưng, chấy tóc và đội mào đỏ lên ngắm mình trong gương. Xong phủ khăn che kín mặt.

- Thật là một vị tiểu thư nhan sắc khuynh thành! Tôi đây chỉ mới ngắm cái lưng đã mê. Hèn chi trại chủ trông thấy đã phải chết mê chết mệt!

Phi Yến ngoảnh lại, thấy bà mai đứng nhìn mình ra vẻ tán thưởng. Nàng hỏi:

- Đến giờ bái thiên địa rồi sao?

- Dạ, mời trại chủ phu nhân.

Bà mai trả lời, hơi ngạc nhiên vì bây giờ đáng đi cô dâu trông rất ung dung tự tại, khác hẳn thái độ chậm rì rì lo âu sợ sệt lúc này. Tới khi bãi đường, bà ta càng được dịp ngạc nhiên hơn khi cô dâu còn vén khăn che đầu sang bên mỉm cười nheo mắt tỏ vẻ bồn chồn.

Phi Yến bái thiên địa xong được bà mai dìu trở về phòng chờ tân lang, vừa vào phòng nàng liền đánh ngất rồi giấu bà ta dưới gầm giường. Phi Yến đi đến bàn ăn đặt giữa phòng, khi này trời gần trưa, nàng chưa ăn điểm tâm nên đói bụng lắm rồi, thấy trên đó nào là một con gà trống luộc, chè trôi nước, bánh phu thê, mì xào, mứt táo khô, trái cây, và một vò rượu, bất quá nhìn không được rót một ly ra uống.

Phi Yến ngồi chờ lâu rất lâu, cuối cùng đói quá đành ăn sạch luôn đĩa bánh ngọt, quét luôn đĩa mì xào, nhay xong trái lê, cửa liền mở ra. Nàng lật đật kéo khăn xuống phủ mặt.

Châu Tân Trình ăn tiệc cưới với khách đã dỗi, mãi đến khi khách khứa ai cũng say mèm mới đi tìm tân nương tử của y. Y đi vào chưa kịp nâng khăn che mặt Phi Yến lên đã dang tay ôm nàng. Phi Yến giải ra:

- Ôi! Chàng này, buông thiếp ra, chúng ta hãy ăn viên chè đi, kéo qua giờ lành bây giờ!

Châu Tân Trình cười giả lả:

- Ta không ăn chè đâu, chỉ ăn... nàng thôi.

- Ít ra chàng cũng phải đóng cửa lại đã chứ!

Châu Tân Trình bẻ thóc Phi Yến lên:

- Ta không đợi được!

Vừa nói vừa bế nàng đưa vào giường.

- Người đẹp, nàng sẽ vĩnh viễn là của ta, đúng vậy chứ?

Phi Yến dịu dàng đáp:

- Bao giờ thiếp cũng là của chàng mà. Cả trước đây cũng vậy!

Châu Tân Trình nhắm mắt, ngây ngất hít lấy hít để mùi hương thơm tho từ người thiếu nữ tỏa ra. Nhưng mùi hương mỗi lúc một gắt, khiến Châu Tân Trình buồn ngủ. Y cảm thấy có gì đó không bình thường, quả nhiên Phi Yến lấy khăn trùm đầu xuống, lột miếng da mặt ra. Châu Tân Trình vội mở bừng mắt nhòm lên định nhảy khỏi giường nhưng chân tay mềm nhũn, dục vọng lập tức biến đi không còn chút dấu vết, mắt kính hoàng nhìn ra cửa, há miệng định kêu thét lên.

Phi Yến điểm huyệt cam của y, dí sát mặt nàng vào mặt y, cười nhả nhỏ nói:

- Tân nương của ngươi bây giờ đã cao chạy xa bay với người yêu của cô ấy rồi! Hi hi!

Châu Tân Trình muốn la lên nhưng bị điểm huyệt khiến y không phát ra được tiếng nào, ngã gục xuống giường, người lịm dần đi.

Cửu Dương nấp trên cành cây quan sát mọi cảnh tượng xảy ra trong sơn trại. Thoạt tiên chàng trông thấy Phi Yến với vẻ mặt tuấn tú, giả dạng nam nhi giống không chệch vào đâu được, thẳng bước đi vào hoa viên. Chàng mỉm cười, chợt nhận ra người con gái này tính nghịch nhưng cũng vì lòng trắc ẩn mới làm vậy. Tiếp đó, chàng thấy nàng đột nhập vào phòng tân hôn của Châu Tân Trình, không đơn giản chỉ là việc cướp dâu.

Đúng như chàng nghĩ, sự việc mới chỉ bắt đầu thôi. Sau khi đánh thuốc mê tân lang, Phi Yến lục lạo trong tủ lấy đi cùng nhiều thứ trang sức quý giá, cho vào miếng vải rồi cột thành cái túi quàng qua vai. Trước khi trốn đi còn dùng rượu tưới khắp tân phòng nữa. Trông nàng khi ra khỏi phòng tân hôn phấn khởi ra mặt. Chuyến đi này của Phi Yến chẳng những kết quả mỹ mãn mà còn có thể nói là thắng lợi vượt quá mọi dự kiến.

Phi Yến đứng ở hành lang ngược mặt nhìn lên cao, lúc này mặt trời đứng bóng, nàng dùng quạt mang theo trong mình phản chiếu ánh sáng của mặt trời chiếu vào rượu dưới sàn, làm lửa bốc cháy cả phòng. Lửa theo đường rượu lan từ tân phòng đi rất nhanh, từ hậu viên ra đại sảnh, tràn đến nhà chứa rượu, làm nổ một tiếng lớn như núi lửa phun trào. Vì bây giờ là mùa khô nên rất dễ bắt cháy, mà sơn trại lại được xây hoàn toàn bằng gỗ, phút chốc doanh trại đã chìm trong biển lửa. Thì ra lúc trước khi đặt chân vào sơn trại, Phi Yến đã ngầm ngầm với những người gánh rượu, bảo với họ rằng khi nào đi gần tới trại thì dùng một chiếc đỉnh nhỏ làm vò rượu bẻ một lỗ, rượu được gánh đi suốt từ cổng trước ra cổng sau, bị rò rỉ mà không ai hay rồi theo đó mà bắt cháy thiếu đốt khu sơn trại.

- Mau lên! Mau lên!

- Trại chủ ơi!

- Đại ca!

Phi Yến hy vọng lần này trở về nhất định sẽ nhận được lời khen ngợi từ Phi Nhi, không ngờ ở cuối hành lang lại thấy ai như Lô Đại Hổ và một nhóm chục tên cướp núi đang tát tá mang nước lại tân phòng cứu hỏa. Bọn chúng chưa phát hiện ra nàng, Phi Yến nấp sau một cây thông cao hơn nàng cái

đầu, đợi chúng đi qua rồi mới nhanh chóng thi triển khinh công nhảy qua khỏi bức tường để vượt ra ngoài. Nào ngờ nàng vát theo quá nhiều vàng bạc trên lưng, phi thân không qua được bức tường cao, lúc đáp xuống nàng còn bị mất thăng bằng nên trượt mất cả chân.

-Ủi da!

Phi Yến kêu lên, nước mắt trào cả mi.

-Ai đó?

Bọn Lôi Đại Hồ nghe tiếng kêu chỗ phía sau cây thông, khả nghi vội tiến lại.

Cửu Dương thấy Phi Yến sắp bị nguy hiểm, nhưng lại sợ bị Lôi Đại Hồ và đàn em hấn nhận diện sẽ tạo thêm thù với tiêu cục Đại Bảo, chàng bèn xé toạt một manh áo phủ lên mặt rồi nhanh tay cột một gút phía sau gáy, phóng đến sau lưng Phi Yến.

-Theo ta! - Cửu Dương vừa nhỏ tiếng nói vừa dùng tay bịt miệng nàng lại, bế nàng lên phóng qua bức tường.

Khi Lôi Đại Hồ lại đến nơi thì phía sau cây thông không còn ai nữa. Mà y cũng không có thời gian nghỉ ngơi nhiều, lửa bốc ngút trời, khói đen dày đặc, Lôi Đại Hồ phải nghỉ cách rồi khỏi sơn trại. Bọn cướp phần đông say mềm ở nhà trước nên đều bị thiêu chết cả, phần nhỏ còn lại thì hốt hải đi làm nhiệm vụ chữa cháy, sau hồi thấy lửa quá lớn, mà nhị trại chủ lại biến mất, chúng biết sẽ không dập tắt thành công được, người nào người nấy cong móng chạy như vịt.

Phi Yến cũng được ân công nàng bế chạy như bay xuống núi. “Én nhỏ” được người ta cứu thoát, nhưng tánh tình vốn dĩ rất ngạo mạn, không nói câu cảm ơn nào hết, cứ nghĩ người này cứu mình chắc vì số vàng mang theo trên lưng mình. Trong lúc hai người chạy tới gần một ngôi đền nàng lại tưởng người đàn ông này sờ mó nàng vì khi đó bàn tay y vô tình đặt sai vị trí trên mình nàng. Nàng hét lên:

-Ê! Quân thô bỉ hạ lưu, định thừa cơ há? Thả tôi ra! - Vừa hét nàng vừa giải dựa đạp chân loạn xạ, còn cắn vào vai y một miếng nữa.

Bịch! Cửu Dương giật mình thả tay, Phi Yến liền té xuống đất.

Phi Yến nằm dưới đất ngó lên, lúc này mới có dịp nhìn kỹ tướng tá của ân nhân nàng.

-Tình lang, là huynh sao? - Nàng phát hiện đôi mắt người này quen quen, vội kêu lên.

Cửu Dương coi bỏ tấm khăn che mặt, gạt đầu, đoạn cúi xuống tháo chiếc giày của nàng ra, tay phải gỡ gót chân. Chàng nhìn bàn chân nàng nhỏ nhắn, vừa cảm tới đã nhớ tiểu sư muội, nhớ hồi còn nhỏ mỗi lần hai người ngồi chơi bên Tây Hồ chàng đều rửa chân cho nàng, thấy trong lòng rung động, ngừng đầu nhìn lên, bất gặp Phi Yến nhìn chàng mỉm cười. Nụ cười sao mà giống tiểu sư muội như vậy? Trong ánh nắng ban trưa, Cửu Dương thấy khuôn mặt Phi Yến rạng rỡ tuy trên má có điểm mấy giọt lệ nhưng ánh mắt đầy vẻ vui tươi, khiến chàng nhớ người thương, như ngày như đại.

Phi Yến thì cảm kích tình lang lắm, cổ nghẹn lại không thốt nên lời. Lát hồi nàng lấy lại vẻ liến thoắng nói:

- Thật nhờ huynh lanh trí cứu muội. Vì sao huynh biết muội đang gặp nguy mà đến kịp thời như thế?

Ánh mắt Cửu Dương không rời mặt nàng, đáp:

-Sợ người ta bắt muội đi, lúc đó lại phải dùng ngân lượng để đánh đổi.

Phi Yến hiểu là chàng nói dối. Trống ngực nàng đập liên hồi. Chàng theo dõi mình chẳng? Có phải chàng lo lắng đến sự an nguy của nàng mà chủ tâm rình rập, hồng xuất hiện đúng lúc để cứu nàng? Phi Yến tin chắc như vậy. Nàng cảm thấy nổi sung sướng tràn ngập cả lòng. Ủi nhỉ, chàng cũng không phải là kẻ vô tình trước vẻ yếu đuối diễm lệ của nàng. Bất giác nàng đưa mắt nhìn Cửu Dương lần nữa, và bất gặp chàng vẫn chưa quay đi. Tâm hồn nàng xao xuyến vô biên.

Phi Yến không còn sức để đi tiếp nữa, chân nàng bắt đầu sưng phồng lên, con đường xuống núi hầy còn xa, hai người đành trú lại trong ngôi đền hoang. Cửu Dương diu nàng ngồi xuống giữa đền, dùng hai viên gạch kê cao chân bị đau của nàng lên, sau đó lấy một chiếc bát đựng nước lạnh và một đầu mảnh vải nhúng trong bát nước, đầu còn lại dùng để quấn vào chân nàng để cố định vết thương. Nước lạnh thấm theo tấm vải có tác dụng như chườm lạnh trong khi chàng đi tìm hái lá chia vôi, lá bạc thau, lá đau xương, lá cúc tần, lá thầu dầu tía, lá ngải cứu, và lá nắng hoa trắng. Dùng mỗi thứ một nắm tay, nhai nát đắp vào chỗ chấn thương. Những thứ lá đó đắng vô cùng, Phi Yến vừa ngửi qua đã muốn nôn ọe, thế mà chàng lại bình thản được. Nàng nhìn chàng tỏ vẻ biết ơn, đôi mắt long lanh vô cùng xinh đẹp.

Trời tối, có tiếng sói tru nghe lạnh lạnh. Cửu Dương tìm củi đốt lửa sưởi ấm và tiện để xua đi thú dữ. Hai người ngồi bên nhau, nhìn đồng củi cháy phát ra âm thanh nghe lộp bộp, Phi Yến giờ tay lên bịt lấy đôi tai nói:

-Muội không ngủ được, muội sợ tiếng sói lang lắm, hay huynh làm một bài thơ cho muội nghe?

Cửu Dương không có tâm trạng làm thơ nhưng cũng gạt đầu chiều theo nàng, suy nghĩ một chút chàng cất giọng:

-Ngày về chốn cũ bỗng nhớ Ai?

Tình ta treo đó biết bao ngày

Hẹn Em sao mãi nhìn nhau ngại

Mộng ước tan rồi khoé mắt cay!

Bạn bè nâng ly rượu lai rai

Tạc tới tạc lui suốt mấy ngày

Tưởng quên mà nhớ ngày Thơ mãi

Tình đầu sao xoá, dễ gì phai?

Phi Yến bảo thêm một bài, chàng lại dễ dãi gặt đầu, thoáng suy nghĩ rồi đọc:

-Em đã đến và đi không từ giả

Mặc mùa thu chết lặng đón đông qua

Xác bàng rơi xào xạc trước hiên nhà

Như chôn kín tình ta vào thổ mộ

Thời gian ơi! Biết bao giờ tao ngộ

Cảnh tương phùng chắc đợi đến chiêm bao

Dạ đêm trường dằng dặt đến nôn nao

Hồn lữ loét cồn cào da diết gọi

Bóng Người đi biệt biệt hoài không mới

Bao năm rồi khoé mắt vẫn cay cay

Sau đó tiếp tục đọc:

-Tựa cửa nhìn xa ngẫm nguyệt tà

Cung Hằng bám gót nửa canh đa

Rãi lên nhân thế muôn trùng sáng

Màu lạ quấn quanh cõi ta bà

Dạ lý xả mùi quyện tình sương

Ngát tỏa hương xa khắp vô thường

Bướm ong ngủ kỹ không bay lượn

Bỏ mặt phẫn ngòi kết tơ vương

Ai hay ai biết nhớ Người thương

Nước mắt hoen mi rót ướt giường

Gặp nhau trong mộng cười sung sướng

Tình giấc lên đường trần biên cương

Rồi lại đọc:

-Ngày xưa đó hồ Tây sao êm ả

Chiều xa nhà lặng lẽ ngẫm hoàng hôn

Một năm trôi sao dạ thấy bồn chồn?

Ngày trở lại rộn ràng da diết nhớ

Phổ ngàn thông mang tình yêu cõi mở

Thu sắp về, hạ tím ừ vần thơ...

Đọc đến cuối bài, Cửu Dương quay sang nhìn Phi Yến, giật mình khi chàng trông thấy nàng ngồi bó gối như một con chim nhỏ, tướng ngồi giống sư muội chàng đến lạ!

Én nhỏ, đêm nay muội ngồi cạnh huynh, những bài thơ u hoài vừa rồi huynh đọc, muội có hiểu gì không mà mặt lại ngẩn ngơ?

Phi Yến ngồi dầm mình trong ánh lửa bập bùng, đôi mắt đẹp long lanh như hai vì sao biếc, có đôi khi Cửu Dương tưởng chính sư muội chàng đang ngồi nghe chàng làm thơ bên bếp lửa của Hắc Viện năm nào. Và chàng thấy trái tim mình sống lại.

Phi Yến tựa đầu lên vai Cửu Dương.

Chàng ngồi im lặng để nàng trong tư thế ấy một hồi lâu mới đẩy nhẹ nàng ra. Chàng biết làm gì khác hơn? Xa Tây Hồ, chàng cứ mong tình xưa hãy tắt, nhưng đêm nay nhận ra nó mãi còn cháy ở trong lòng, và tê tái hiểu ra dấu cho mai này chàng đến với ai thì mối tình ấy chẳng qua chỉ là sự nối dài của mối tình chàng với sư muội chàng qua một hình bóng khác. Cứ nghĩ cảnh ôm Phi Yến trong tay mà lòng cứ ngỡ đang hôn sư muội đắm đuối, Cửu Dương rùng mình, nghe lạnh toát sau lưng.

Cửu Dương bỏ đi ra ngoài sân đền, ngồi xuống bật thềm, nâng ống tiêu lên, nghe lòng mình rạn vỡ. Tiếng tiêu sầu gửi buồn thương theo gió, từng con từng con len lỏi trên áo như muốn xoa dịu lòng chàng.

Nữ thần y, muội có biết không, đêm nay có một người đang nhớ về muội? Giấc ngủ muội cách chỗ huynh ngồi hàng vạn dặm, biết đâu trong cơn mơ đêm nay muội đang lần theo tiếng tiêu này dọ dẫm đến nơi này, ngồi lặng lẽ bên bếp lửa như một con mèo nhỏ năm nào.

Cửu Dương thổi xong khúc nhạc đưa tay lên ôm đầu và ngạc nhiên thấy mồ hôi ra ướt từng chân tóc, mặc dầu ngoài trời đã lạnh lắm sương khuya.

Phi Yến đứng đằng sau lưng chàng tự hỏi nào. Khi Cửu Dương buông ống tiêu xuống nàng khẽ đặt tay lên vai chàng bởi hỏi không nói. Lâu thật lâu, Phi Yến mới hỏi, ngậm ngùi:

- Có phải huynh thổi điệu nhạc này cũng dành cho người ta?

Giọng nói không khác sư muội chàng là bao, câu hỏi kẻ bên mà nghe như ảo ảnh, như có như không. Cửu Dương đáp và nghe tiếng lòng mình từ xa xâm vọng lại:

- Bản nhạc nào huynh cũng thổi về nàng ấy cả. Nhưng hai đứa chúng tôi như sao Sâm sao Thương, bầu trời kín mà quay hoài chẳng gặp.

Lúc đó, tuyết rơi.

(còn tiếp)

Hồi: Đại náo tân phòng (hạ)

Sáng hôm sau hai người rời ngôi đền trở về Đồng Sơn. Phi Yến khắp khiên đứng dậy, chu mồm phụng phịu:

-Muội chưa đi được, muội muốn như hôm qua.

Vừa nói nàng vừa chỉ chỉ tay xuống chân nàng, khi này sưng vù lên như một cái giò heo, rồi chỉ tay lên ngực chàng. Phi Yến nhìn Cửu Dương chờ đợi. Ánh mắt nàng có cái gì vừa dịu dàng vừa tha thiết khiến chàng không sao từ chối được, đành gật đầu.

Có dịp gần gũi chàng như vậy, Phi Yến càng bị choáng ngợp với vẻ ngoài của người đàn ông này. Nàng không khỏi ngỡ ngàng. Chàng quả là rất đẹp trai, vẻ đẹp của người đàn ông đầy bản lĩnh. Khác hẳn vẻ già dặn của lần gặp trước, lần này chàng trẻ trung dễ gần hơn.

Và lại lần này nàng được chàng cứu mạng, lòng đã thương càng thêm thương. Nàng nhìn chàng như sói ngắm một con mồi mà chưa biết cách nào để tóm gọn.

Dường như đọc được những suy nghĩ trong đầu nàng, cặp mắt dài đầy tình quái của Cửu Dương nheo lại.

-Hình như muội đang ngầm coi huynh là con mồi ngon nhỉ?

Phi Yến lúng túng trước cặp mắt như nhìn thấu mọi suy nghĩ của chàng. Sau một lúc cũng đáp lại đả đốn:

-Nếu huynh tự cho mình là con mồi thì muội sẵn sàng làm thợ săn.

Cửu Dương cúi đầu, quan sát cô gái nằm trên tay mình. Mười bảy tuổi, trẻ trung, có ý chí. Cơ thể tràn đầy sức sống, đôi mắt sáng và biết nói, đó thực

sự là một cô gái tuyệt vời. Thật đáng tiếc...

Chàng chỉ lắc đầu, cười nhẹ nhàng.

-Huynh cười tưởng muội nói đùa sao? Muội... tình cảm của muội là thật đó, từ ngay lần đầu gặp gỡ muội đã nhận ra huynh chính là định mệnh của đời muội.

-Muội yêu huynh vì cái gì?

-Nhiều lắm, vì huynh trưởng thành, khẳng khái, nam tính, biết quan tâm đến người khác, muội không kể hết được. Dù sao thì huynh khác hẳn với những người đàn ông muội đã từng gặp, huynh rất đặc biệt.

Phi Yến định nói thêm vì huynh chung tình nữa nhưng cuối cùng nàng dừng lại, nàng hạn chế hỏi về người cũ vì sợ lại khơi lên vết thương lòng chàng. Giờ nàng không biết gì hơn là ở bên cạnh chàng và chờ.

Cửu Dương bế Phi Yến trong tay đi đến chân núi Đồng Sơn. Nàng im lặng suốt một đoạn đường bỗng nói:

-Muội biết huynh cần thời gian, thời gian là liều thuốc tốt nhất chữa lành mọi vết thương, quá khứ dù đẹp đến đâu cũng không thể tồn tại, chỉ có hiện tại và tương lai là mãi mãi, muội chấp nhận chờ huynh.

Lời này khiến cho lòng Cửu Dương chấn động mạnh.

-Thơm quá, muội rất thích! Huynh để muội xuống đi.

Chàng chưa biết nói gì thì Phi Yến lại bảo đặt nàng xuống.

Chân núi Đồng Sơn hoa trà thi nhau đua nở, hoa trà là một trong những loài hoa chuyên nở trong mùa đông.

Phi Yến đứng giữa rừng trà hoa cười rạng rỡ như mặt trời mùa hạ:

-Huynh đừng lo, muội nói là chấp nhận chờ huynh không có nghĩa là buộc huynh mai này phải yêu muội, cũng không cần huynh phải thương hại, chỉ cần huynh cho muội mượn bờ vai, mượn đôi vòng tay, để dựa và sưởi ấm, như vậy đủ rồi, muội hứa sẽ trả lại cho huynh... .

Khi nói câu này nàng hy vọng rằng trái tim chàng cần thời gian để chấp nhận thực tế là cuộc đời đôi khi vẫn thế, không phải điều gì ta muốn cũng được, đặc biệt khi đó là tình yêu.

-Hãy cứ bên muội như những ngày đã qua, cứ nhẹ nhàng và là chính con người huynh như thế nhé. Huynh không cần phải thương hại muội đâu, cũng không cần phải thấy mình có lỗi. Chúng ta không ai có lỗi chỉ vì mình không yêu lại một người yêu mình. Điều muội cần chỉ đơn giản là, cho muội mượn bờ vai một chút để muội dựa vào, để muội tự làm lành trái tim mình. Rồi một mai nhờ mà huynh tìm được hạnh phúc rồi, cũng không sao, sự đợi chờ của muội sẽ không đi vào lãng phí đâu, khi đó muội sẽ đứng dậy, trả lại cho huynh bờ vai ấm áp đó. Muội sẽ chào huynh, sẽ mỉm cười chúc phúc huynh bên một người con gái khác, người con gái nào đó thuộc về huynh!

Cửu Dương xúc động nhìn Phi Yến, bên nàng chàng không cảm thấy áp lực, phải chăng vì bầu trời của nàng luôn tràn nắng lấp lánh? Và tự nhiên nghĩ nếu chàng yêu cô gái này, chỉ có hạnh phúc, hạnh phúc và hạnh phúc, vui vẻ mãi mãi.

Một cơn gió mạnh thổi tạt qua bụi hoa trà làm những cánh hoa bay tán loạn như những cánh bướm. Cảnh này khơi lại ký ức Cửu Dương hồi nhỏ, có lần hai đứa bé trốn học ra Tây hồ chơi.

Hôm đó đứa con trai đang ngồi trong học đường, một tú tài là người chuyên phụ trách dạy văn cho các cô nhi nói:

- Các em phải viết cho xong bài văn đây, kéo rồi khi phụ tử về lại mắng các em là mãi chơi!

Đứa con trai kia là người nộp bài sớm nhất, vừa đặt tờ giấy lên bàn thầy giáo đã định chạy đi chơi. Vị tú tài nọ chộp lấy cánh tay nhỏ của nó, chậm rãi hỏi:

- Đã thuộc mấy bài thơ “cảm thông cho người chinh phụ” của Lý Bạch chưa nào?

- Thuộc rồi ạ - Bé trai nói.

- Đọc một bài cho huynh nghe xem.

- “Khi tóc thiếp xoắn ngang trán, bẻ hoa chơi trước cửa nhà”

Trong những bài thơ về chinh phụ ngâm, bé trai thích nhất bài Trường Can Thành của Lý Bạch nên đọc thuộc lòng bài đó:

- "Chàng cười ngựa trúc đến

Quanh giường nghịch ném quả mơ xanh

Cùng sống trong đất Trường Can

Hai đứa không hề ý tứ

Năm mười bốn làm vợ chàng

Mặt thẹn chẳng lúc nào tươi tỉnh

Cúi đầu ngoảnh vào vách tối

Gọi nghìn câu, không trả lời một lần"

Đang đọc bỗng bé trai im bất, mắt chăm chú nhìn về phía một góc trong vườn hoa.

- Sao hả em? Không thuộc bài nữa hay sao? - Tú tài ôn tồn hỏi.

- Không ạ - Bé trai nói mà vẫn dán mắt về phía góc vườn ban nãy, có một người đang nấp trong đó, hai bím tóc ló ra đung đưa, cộng thêm ngón tay nhỏ nhắn xinh xinh đang chỉ chỉ về phía cầu Đoạn.

Khi này một tú tài khác bước vào, lớp học đành ngưng lại một chút, hai người thanh niên cùng trò chuyện gì đấy, lát hồi ngoảnh lại thì trên những chiếc ghế nhỏ đã vắng một học trò.

Đứa con trai vừa đặt chân lên cầu Đoạn, bé gái đã hớn hờ reo:

-Đẹp không? Thất ca! Đẹp không?

Đứa con trai đứng sững lại, ngây người ra.

-Nhìn kìa, Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài - Tay bé gái chỉ sang bên kia bờ hồ.

Nói rồi đứa con gái chạy băng băng sang bên đấy. Đứa con trai vụt chạy nhanh lên phía trước.

-Trên tay của huynh cầm cái gì?

Lát sau bé gái cũng qua tới bên kia bờ hồ, vừa ôm ngực thở vừa hỏi.

-Không có gì - Đứa con trai trả lời, hí hửng cười nói và giấu bàn tay đằng sau lưng.

-Đưa đây muội coi?

-Không đưa.

-Đưa đây mau lên!

Lời nói như ra lệnh, đồng thời chân bé gái cũng dậm thành thịch.

Đứa con trai cũng chiều mà đưa tay ra, ngỡ sự muội sẽ vui.

Hai giọt lệ xuất hiện trên má cô bé:

-Muội rủ huynh đến đây để ngắm cảnh hoa bướm mùa xuân, ai kêu huynh làm chúng chết đâu, coi huynh kìa, đã gây nghiệp chướng rồi đó. Coi nè, tội nó đang là một đôi phu thê tốt đẹp như hai đứa chúng mình sau này vậy, huynh đã chia rẽ tội nó rồi!

Dáng điệu buồn buồn của bé gái làm tim đứa con trai đau nhói. Nó giương đôi mắt vừa to vừa đen nhìn cô bé một cách ngây ngô, hồi lâu mới tiu nghỉu nói:

-Huynh bắt nó vì muội bảo thích, nếu không thì huynh bắt làm gì? Huynh đã chán trò này từ lâu lắm rồi!

Nói xong cầm con bướm ném đi...

Những cánh hoa trà châu lượn như bướm trắng một vòng cũng rơi xuống đất. Cửu Dương trở về với hiện tại, lại nhìn Phi Yến, khi này đang rộng hai tay như đôi cánh chim hít lấy hít để mùi hương dịu dặt. Khi nàng quay lại đã thấy Cửu Dương đi về phía những bụi hoa. Lúc xưa chàng đã từng hứa với sự muội rằng một mai này khi non nước tàn chiến chinh, sẽ đưa nàng đi đến thảo nguyên, tìm nơi mà trăm hoa đua nở hái tất cả các loại hoa khác nhau ở đó tặng nàng.

Cửu Dương hái không chỉ một nhánh trà hoa mà cả một bó, và với bó hoa to dùng đó trên tay chàng rào bước đến trước mặt én nhỏ. Rồi không nói một lời, chàng lặng lẽ và trang trọng đặt bó hoa vào tay Phi Yến, lòng xao xuyến như đang ký thác cả một trời tâm sự.

Phi Yến nhẹ nhàng ôm lấy bó hoa nhưng không nhìn hoa mà mỉm cười nhìn vào mắt Cửu Dương.

Trong một thoáng, chàng chợt nhận ra nàng đáng yêu không thể tả. Trước đây chàng cũng đã nhận ra điều đó nhưng lần này mới là lần phát hiện có giá trị nhất. Và cũng chính trong khoảnh khắc kỳ diệu đó, chàng hiểu rằng nụ cười và ánh mắt nàng hôm nay sẽ mãi mãi in sâu vào tâm khảm chàng, mãi mãi, không thể phai mờ.

Mọi diễn biến chỉ xảy ra trong một tích tắc nhưng Cửu Dương cảm thấy cái giây phút ấy dường như kéo dài vô tận. Chàng thấy thời gian như ngưng đọng lại, và đứng vào lúc chàng nhìn hai người sắp sửa biến thành hai tượng đá giữ rừng hoa trà thì đâu đây có tiếng sột soạt vừa đột ngột phát ra từ bụi hoa bên cạnh, như thể có một con thỏ vừa phóng ra khỏi chỗ nấp. Cửu Dương giật mình đảo mắt nhìn qua bên kia bụi hoa thấp thoáng sau bóng cây thưa, một cái bóng nhỏ đang chạy vụt đi khiến chàng bỗng bồi hồi tự hỏi, ai như là Tiểu Tường?

---oo0oo---

-Muội muội ngốc, sao lại không nói với tí, suýt nữa hai chị em mình đã không còn dịp thấy nhau.

Cả đêm qua Phi Nhi bồn chồn chờ Phi Yến dưới chân núi Đồng Sơn, giờ thấy mặt liền ôm chầm lấy em gái vừa trách vừa khóc.

-Xin lỗi tí tí - Phi Yến ái náy đáp.

Hai người dìu nhau trở về khu trại trên Đồng Sơn.

---oo0oo---

Tiểu Tường chạy băng băng qua rừng hoa trà, dừng lại bên một cây đa to, khi nãy nàng thấy Phi Yến Cửu Dương bên nhau hai người đáp trả thoải mái, nàng không chịu được cái cảnh này, vừa nghĩ tình yêu của nàng dành cho chàng âm ập và chân thành biết bao! Chuyện gì cũng làm vì chàng, vậy mà...Sao huynh không chọn muội!

Tiểu Tường ngồi xuống bên gốc cây.

-Tường Nhi...

Có tiếng ngập ngừng từ phía sau nàng.

-Huynh đừng gọi người ta!

Tiểu Tường nói lớn, vẫn không quay lưng lại. Những trăm ngàn uất ức trong lòng nàng vào giây phút này đã tràn khỏi con đê ngăn.

Tiểu Tường khóc rồi, khóc nức nở, đôi vai nhỏ run bần bật, nước mắt vòng quanh mặt, nhưng không muốn chàng thấy nàng khóc, liên tục dùng tay lau mặt, lau vừa mạnh vừa nhanh. Thôi thôi đừng khóc nữa, nàng nhủ bụng, mi lúc nào cũng thế này, toàn tự một mình huyền hoặc, cứ hy vọng mãi, tưởng sẽ thay đổi được người ta... Bây giờ mi không còn cơ hội gì nữa rồi...không còn cơ hội gì nữa...

-Thôi nín đi, nghe huynh này.

Cửu Dương đi vòng ra trước mặt quỳ xuống, dõ dánh, dùng ngón tay cái lau nước mắt cho nàng. Sau một hồi, Tiểu Tường không khóc nữa. Rồi một hồi nữa, mới bình tĩnh lại, nhìn chàng:

-Những gì huynh nói, toàn là nói dối, huynh từ chối tình cảm của người ta, sợ dĩ như vậy chỉ vì không ưa thích, chứ sao lại nói rằng chưa quên được tiểu sư muội?

Nàng khi nói câu này đã chuẩn bị tinh thần cho tình huống xấu nhất, nhưng câu đầu tiên của Cửu Dương đã làm nàng giật mình.

-Không, lòng của huynh cũng như kim chỉ nam, từ xưa tới nay cũng chỉ cùng một phương hướng thôi.

-Huynh nói dối, rõ ràng có tình với Phi Yến!

Nàng lại bị kích động khi nói câu này, giọng nói gần cao.

Tiểu Tường nói rồi yên lặng nhìn chàng. Nàng nhớ mới đây thôi, khi trao bó hoa đó cho Phi Yến, cái ánh mắt đầy quan tâm của chàng nàng đã thấy một phần tình cảm dành cho Phi Yến. Lúc đó nàng cứ ngỡ rằng chàng đã yêu. Thế mà bây giờ chỉ nói là khí phách của người thanh niên, muốn bảo vệ, che chở cho một cô gái yếu đuối thôi sao? Và Tiểu Tường bỗng giật mình. Như vậy thì Phi Yến là người có nhiều hấp lực thật. Bất cứ một người nào đến gần đều như bị cuốn hút, đều có cảm tình với cô ta.

Cửu Dương im lặng, Tiểu Tường hỏi:

-Muội nói đúng rồi, chối không được, phải không?

Chàng lắc đầu.

- Vậy tại làm sao?

Cửu Dương tắt lười, tránh không nhìn Tiểu Tường:

- Vì huynh thấy Phi Yến có nhiều cử chỉ giống... nữ thân y.

Tiểu Tường như từ trên mây rơi xuống đất. Lời giải thích của Cửu Dương khiến nàng thần thờ. Hoá ra là vậy. Không ngờ một vị anh hùng tay không đánh cả thiên quân vạn mã ở rừng Tây Sơn lại ngây thơ và ngốc nghếch quá đỗi. Cô gái đó đã dấn qua đời chàng bằng đôi giày đầy gai nhọn, trái tim chàng róm máu, sao lòng còn giăng mắc sợi tơ xưa? Đề bây giờ tìm một hình bóng giống vậy mà thay thế, tình yêu tạm bợ này sẽ tồn tại đến bao giờ?

- Huynh vẫn không thể gạt đi bóng hình nàng ấy để tìm đến một người hoàn toàn mới, vẫn về hình nàng ấy hằng đêm, và thậm chí khi đi qua những nơi giống như gốc nhỏ kỷ niệm, vẫn còn cảm giác tim nhói buốt. Phi Nhi nói huynh chưa chịu buông tha tình cũ cũng đúng, Nghị Chánh nói huynh là một gã dở hơi ồm ồm một mối tình si cũng chẳng sai. Là huynh cam tâm tình nguyện đứng yên một chỗ chờ đợi, dù cô ấy có khi đã không còn nhớ tới. Là huynh cam tâm tình nguyện đứng phía sau dõi theo bóng của cô ấy dù đã nói câu cổ quên hàng vạn lần, cách nhau hàng vạn ngày thương nhớ.

Tiểu Tường nhìn Cửu Dương, chàng đẹp, từ dáng người đến khuôn mặt, tiếng nói trầm bổng, phong nhã, đỉnh đạc, duyên phải biết. Thế mà...

Ánh mắt nàng chợt dầu dàu. Người ta hay nói đàn bà vương vấn tình xưa, đàn ông say đắm tình vừa mới quen, còn chàng, thì ngược lại.

Nhớ hồi ở Hàng Châu, gái đẹp đi qua, chàng không liếc nhìn hướng chỉ dán mắt vào họ, chàng hoàn toàn không bận tâm tới những cô nương môi son má phấn ấy, như bị mê muội bởi một bóng người thướt tha đứng bên bờ hồ. Mà người đó bất quá khi gặp chỉ hỏi vài câu băng quơ, ra về chẳng quan tâm gì chàng. Còn mấy cô nương xinh đẹp tài mạo không kém theo tán, chàng tiếp chuyện, nhưng trong lòng không buồn để ý. Họ ỨC LẮM, sau này Tiểu Tường hay nghe các cô gái Hàng Châu khi nói về chàng thường có câu: “Vân bộ y phục màu trắng, như một u hồn đang phiêu diêu nhưng đầy mê hoặc, mặt mang một nỗi điềm nhiên lạnh lùng.” Sau đó họ đọc:

“Ngũ quan Tuấn tú

Lắm cô si mê

Nhưng anh trót thề

Yêu mãi mình em

Về ngoài bảnh bao

Ăn nói ngọt ngào

Duyên anh sẵn có

Thủy chung anh thừa!”

Đọc rồi họ bụng miệng cùng cười.

Ngồi nhớ lại, Tiểu Tường hỏi:

- Cả đời này huynh chỉ yêu sư muội thôi sao?

Cửu Dương gật đầu một cách cương quyết.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 30: Tam kỳ nữ

Phi Yến dùng vàng bạc lấy được ở sơn trại đưa hết cho Cửu Dương, số tiền không nhiều cũng không ít. Chàng trao phần lớn cho Nghiêm Hồng Đạt để khắc bản in Văn Vận Phủ, phần còn lại dùng để mua gạo, lương thực, áo ấm, và xây thêm lều cho các cống sinh.

Một buổi chiều Tiểu Tường tìm Nghị Chánh để khoe bài thơ nàng mới vừa làm:

- Sóng gió phong ba thổi tình ta đi mất

Cảm tình thân mật phút chốc hoá hư vô

Thôi đành duyên thuận theo thiên ý

Tiếc rằng hồng nhan tri kỷ trong đời gặp mấy khi?

Nhớ xưa ở chốn Kinh kỳ

Chia ly nước mắt bề mi lệ tràn

Hẹn Người ở chốn quan san

Trùng phùng tao ngộ giờ chàng nơi đâu?

Nghị Chánh thấy Tiểu Tường trong một thời gian ngắn mà tiến bộ vượt bậc, gật gù bảo:

- Bài này cũng tạm đó, muội đã khá hơn xưa nhiều rồi!

- Thật không?

- Ủ!

Tiểu Tường vui mừng ra mặt, từ đó theo chàng học làm thơ nài nhìn Nghị Chánh với cặp mắt khác hẳn, có thiện ý hơn.

- Vậy nhé, buổi học hôm nay kết thúc được rồi, huynh có dịp phải xuống núi một lát.

Nghị Chánh đi rồi, nàng hôn hờ định tìm Cửu Dương để đọc chàng nghe, bỗng thấy Phi Yến kéo tay Phi Nhi vòng ra đằng sau lu nước. Bộ dạng hai người lấp ló, Tiểu Tường lấy làm lạ, nấp mình sang bên lắng nghe.

Phi Nhi nói:

- Tí đang bận lắm, muội kêu tí ra đây có chuyện gì?

Thấy Phi Yến cứ ngập ngừng mãi, Phi Nhi sốt ruột lại nói:

- Không phải muội bảo có chuyện quan trọng muốn nói sao, nếu tí không nghe thì tí không quan trọng rồi!

Phi Yến áp úng:

- À... à... muội đây.... muốn hỏi là... cái gì mình biết nó ở đâu thì có cho là mất không ạ?

Nãy giờ phải chứng kiến cảnh muội muội khác hẳn ngày thường, ăn nói sao mà lâu lắc, mà Phi Nhi vốn đã bận nên cũng bực, nghe vậy không cảnh giác, liền miệt nói:

- Sao muội hỏi lần thân quá? Đã biết nó ở đâu rồi lại còn gọi là mất thế quái nào được!

Phản khởi còn hơn “lộn” thôi vâng, Phi Yến vênh lý này mà nhanh nhẩu thưa:

- Hú vía! Thế thì cây quạt của huynh ấy không bị mất, muội biết nó nằm ở đâu đó trong sơn trại đấy, khi rời khỏi muội lỡ tay làm rớt!

Phi Nhi nghe vậy biến sắc, không tin vào tai nàng:

- Hà! Muội vừa bảo sao?

Phi Nhi bắt đầu căng thẳng. Không khí đang vui vì sắp xuất bản Văn Vận Phủ, hóa ra nặng nề.

- Cây quạt muội làm rơi trong sơn trại - Phi Yến tỉnh bơ nói - Chắc đã bị lửa thiêu trụi rồi.

- Ủi! - Phi Nhi nghe vậy giật mình lần nữa, kêu lên một tiếng, thiếu điều sắp xỉu tới nơi.

Như thế là lớn chuyện rồi! Phi Nhi nơm nớp nghĩ. Trong một lúc, nàng bản thân hình dung ra cảnh Cửu Dương đuổi hai chị em nàng đi, nàng và chàng từ đây sẽ sống mỗi người một ngã, thấy sự chia ly quả là đau khổ biết chừng nào. Chỉ tưởng tượng thôi mà ruột nàng đã muốn thắt lại.

Tiểu Tường nghe được, có dịp lên mặt:

- Cái con én bay này! Ngu sao mà ngu lạ!

Hai chị em giật thót quay lưng nhìn, Tiểu Tường bước ra khỏi chỗ nấp. Phi Yến bình tĩnh đáp lại:

-Cô nói ai ngu? Kể này là do cô nghĩ ra, nếu huynh ấy buột tội tôi cô cũng có phần!

Phi Nhi nhìn cả hai cô gái, chẳng biết nên giận hay không nghĩ tới nghĩ lui. Mãi một lúc, Phi Nhi mới tìm ra lời an ủi:

-Chuyện đã lỡ - Phi Nhi thở dài - Có trách hai người cũng không được gì, để ta suy nghĩ một chút đã.

Tiểu Tường nhìn Phi Nhi, ngập ngừng:

-Làm một cây quạt khác, được chăng?

Nói xong đâm ra nghĩ ngợi, rồi nhìn sang hỏi Phi Yên:

-Không biết sẽ mất bao nhiêu thời gian đây?

Phi Yên chưa biết tính sao, Phi Nhi nói:

-Chẳng những làm một cây quạt mới, mà còn làm cho nó thành một thứ binh khí tân tiến hơn thế nữa.

Rồi quay qua Tiểu Tường, Phi Nhi lo lắng:

-Tôi nghe nói ở trong phủ huyện tình kẻ bên có thói nam châm gọi là nam châm vĩnh cửu, nghe nói rất quý giá, được một trang trại vô tình đào được khoảng hơn tháng nay, đang chuẩn bị tiến kinh.

Phi Yên nhìn Tiểu Tường chưa hiểu, thì sư ti nàng lại tiếp:

-Nhưng mà... vào trong phủ huyện là một vấn đề, ở đó binh sĩ trùng trùng, e là chúng ta khó mà lọt qua cửa chứ đừng nói chi đánh cắp.

Tiểu Tường tuy ăn nói cộc cằn nhưng cũng hết lòng tìm cách giúp cho Phi Yên, hôm nàng nhìn thấy Phi Yên được tặng hoa, lòng nàng cũng buồn cũng ganh. Nhưng khi nghe Cửu Dương giải thích, chợt thấy không còn ghen còn ghét cô ấy nữa, bởi vì... Tự nhiên nàng quay sang trách chàng, người đào hoa như chàng, đi đến đâu reo rắc tình cảm đến đó... Nhưng mà, trái tim nó có lý lẽ riêng của nó. Bất quá chàng cũng không thể sai khiến nó theo ý chàng được.

Càng nghĩ càng buồn, cố tìm cách để giúp Phi Yên, cuối cùng Tiểu Tường nói:

-Đến nước này rồi đành đánh liều vậy, nếu mà thành công, đây có thể gọi là loại vũ khí độc nhất vô nhị, dùng để thu hút lấy binh khí kẻ khác.

---oo0oo---

Ba nàng chờ trời tối lên vô phủ huyện, phân công Tiểu Tường bám cột treo lên nóc nhà của đại sảnh quan sát mọi thứ, hễ thấy có biến động là tìm cách đánh lạc hướng binh lính hoặc báo động cho Phi Nhi. Phi Nhi thì ở trên hành lang tiếp ứng trong khi Phi Yên đi tìm kho bạc.

Phủ huyện rất rộng, từ nhà trước ra nhà sau phải đi qua một khoảnh sân đất đỏ, hai bên sân là phòng ngủ của đám người ở và binh sĩ.

Phi Yên thấy một con nô tì tóc rẽ ngôi thất hai bím bưng trà đi từ hướng đại sảnh ra sân, liền đánh ngất rồi kéo nó giấu bên dưới một băng ghế trong sân, mặc đồ nó vào.

Có một toán binh lính thường trực đi tuần, Phi Yên lấy vẻ bình thân cuối chào họ.

“Đây rồi! Đây rồi! Cuối cùng cũng tìm ra mí!” Đi lòng vòng một hồi ở khu nhà trước cuối cùng cũng tìm ra kho bạc, Phi Yên hứng khởi nhủ bụng. Nàng nấp mình đằng sau cây cột ghé mắt nhìn, thấy cửa vào đó đã bị canh phòng nghiêm ngặt, Phi Yên quyết định đành phải lên vào bằng đường cửa sổ.

Phi Yên nhẹ nhàng mở cửa sổ bay vào trót lọt. Nhưng vì quá lẹch chập nên lúc bay vào Phi Yên đã không ngừng kịp, đụng người vào tấm bình phong, làm tấm bình phong đổ, lại kéo thêm mấy cái bình cổ ngã. Đám lính gác bên ngoài nghe tiếng đồ rầm rầm bảng xoảng trong phòng, biết có trộm vội vàng chạy vào. Thế là sự hiện diện đông người làm Phi Yên giật mình, lấy được thói nam châm giấu vào tay áo xong, nhưng bước đi loạng choạng thế nào mà như chiếc cây đổ, ngã nhào xuống đất. Phi Yên vừa lồm cồm ngồi dậy, thấy đám lính chạy tới chĩa gươm thẳng vào người nàng, sợ quá khoác tay:

- Không phải trộm! Không phải trộm đâu! Là ta đây mà!

Tụi binh lính không nhận ra Phi Yên trong quần áo của một đứa nô tì, giận dữ:

- Tiểu Xảo! Ngươi lại làm gì? Tại sao phá cửa sổ nhảy vào đây? Có biết phép tắc là gì không chứ?

Phi Yên cười giả lả, bồng con nô tì thất hai bím tóc chạy tới nói:

- Trộm! Mau bắt lấy!

Nó vừa nói xong là tụi binh lính vây lấy Phi Yên, nàng nhanh như sóc phóng mình qua cửa sổ chạy ra hành lang. Ném thói nam châm về hướng Phi Nhi,

Phi Nhi chụp lấy rồi theo kế hoạch bỏ chạy ra khỏi phủ. Tụi binh lính chỉ biết phi thân đuổi theo Phi Yến chứ không phát hiện có thêm trên trộm khác là Phi Nhi. Phi Yến thấy tình hình nguy cấp quá, cũng muốn chị gái thoát khỏi an toàn nên cũng đánh lạc hướng bọn truy binh. Phi Yến gia tốc chạy nhanh hơn. Nhảy qua hòn giả sơn rồi nhảy qua hồ nước trong sân.

Đâu phải chỉ có bọn binh lính, mà cả bọn người ở cũng được lệnh ra bắt én nhỏ lại. Thế là cả phủ huyện người với người, chưa bao giờ lại ồn ào một cách bát nháo như thế.

Phi Yến chạy vòng ra một góc trong hậu viên, nhảy xuống giếng khoảng chừng hai thước đứng dang hai chân hai tay bám trụ vào vách giếng như con sao biển, trốn dưới đó.

Hai tên bộ đầu vội dẫn đám lính xông vào hậu viên, quan huyện cũng vừa đến. Quan huyện nói: - Dám lên vào phủ ta thì quả là to gan thật, phải bắt cho được con này.

Binh lính xem xét từng căn phòng một trong hậu viên vẫn không trông thấy bóng tên trộm đâu. Điều đó làm bọn chúng lạ lùng vì chúng biết rõ từng ngõ ngách vậy mà tên ăn trộm đã chạy đâu?

Hồi sau cùng chia nhau lục soát vẫn không có kết quả. Một tên bộ đầu nói:

- Lạ thật! Thấy cô ta chạy vào rõ ràng mà, sao lại mất tiêu?

Quan huyện trách:

- Tụi bây là lũ ăn hại cả! Đồng người thế này mà chỉ một tay ăn trộm lại bắt không được, thật đáng xấu hổ!

Tên bộ đầu nói:

- Dạ bẩm đại nhân, tay trộm này thần pháp cực kỳ nhanh nhẹn chắc hẳn phải thuộc hàng cao thủ.

Quan gia thắc mắc:

- Lạ thật, huyện này lại không có cửa hậu, chẳng lẽ tay trộm đã tàng hình? Hay là thừa lúc bọn ta xông vào lục lọi chẳng để ý đã lên được ra ngoài?

Tên bộ đầu nói:

- Không thể được! Tôi đã xem xét rất kỹ, cô ả mà thoát được chỉ có nước là tàng hình thôi.

Khi này tụi lính sắp đi tới giếng nước, Phi Yến đã mồi chân lăm rồi, chỉ mong bọn chúng đi ngang cho mau để mà trèo trở lên. Ngờ đâu gã bộ đầu hất hất đầu nói với một tên lính:

- Ngươi qua đó xem coi.

- Dạ.

Tiểu Tường trên nóc nhà đại sảnh thấy Phi Yến sắp bị nguy hiểm, liền dậm chân đạp lên mái ngói rầm rầm cố để bọn lính nghe được.

Bọn lính cùng quan huyện bỏ hậu viên mà chạy ra sân, thấy Tiểu Tường trên mái nhà, giương cung lên bắn. Tiểu Tường liên tục nhảy tránh. Phi Yến cũng thừa dịp này nhảy ra khỏi miệng giếng, rồi dùng một sợi dây dài mà nàng đeo vòng quanh hông, ở đầu dây có cái móc như năm ngón tay, ném qua bức tường ở hậu viên, trèo tường trôn ra khỏi phủ.

Khi này tụi binh lính có người đã leo được lên tới mái nhà. Tiểu Tường vừa phải nhảy nhót như một vũ công tránh mũi tên bên này xong tránh mũi đao bên kia, tả xung hữu đột với cả chục người. Phi Yến đứng bên ngoài trông thấy không khỏi lo lắng.

Nhưng Tiểu Tường không phải là tay yếu. Tiểu Tường thừa cơ đoạt được một thanh đao của một tên lính, ánh thép trong tay nàng vung lên, gạt phăng những lưỡi gươm và tên kia đi. Những lưỡi đao tứ phía vừa bị gạt ra đã búa tới, nên Tiểu Tường phải ứng phó cật lực. Có điều nàng nghe nói quan huyện này cũng khá thanh liêm, nên đường gươm nàng chỉ có tính cách chống đỡ, chứ không muốn sát thương một ai. Trong khi các binh sĩ kia thì lại quyết tâm hạ thủ, vì vậy cuộc chiến khá ác liệt. Tiểu Tường đã phải chống trả một cách cực nhọc, càng lúc càng ở vào thế hạ phong.

Thêm một lúc nữa thì “toạt” một tiếng, vai áo của Tiểu Tường đã bị rách một miếng, nhưng may là chưa chạm vào da thịt trên vai. Vũ khí trên tay nàng cũng bị một tên lính đá rơi xuống. Phi Yến đứng ngoài phủ sợ hãi không biết tính sao.

Một tên lính khác đứng phía sau Tiểu Tường đá một cú vào lưng nàng, thế là nàng mất đà lại té xuống. Nhưng nàng chẳng chịu thua, vừa chạm mình xuống mái nhà nàng đã lộn một vòng, rồi nhặt lấy thanh đao rơi dưới đất, tiếp tục chiến đấu.

Có điều... Mảnh hồ nan dịch quần hồ. Một vạt áo của nàng lại bị kiếm đâm toạt, bây giờ Tiểu Tường xanh cả mặt. Lúc hai chân hai tay nàng mỏi nhừ rồi thì chợt có tiếng lao đi vun vút, cảm phập xuống mấy miếng ngói ngay dưới chân nàng, rồi tiếng Phi Yến la lên:

- Bên này!

Tiểu Tường nhìn xuống chân, thấy có một sợi dây được buộc vào một cái móc hình bàn tay năm ngón đang quặp lại. Hóa ra Phi Yến buộc sợi dây thừng vào một thân cây cổ thụ mọc bên ngoài phủ, rồi ném đầu còn lại của sợi dây đó về hướng Tiểu Tường. Tiểu Tường nhanh nhẹn cúi nhặt sợi dây lên, từ trên nóc nhà đu dây bay đi.

Phủ huyện nằm giữa thị trấn, ngõ hẻm chằng chịt như lạc vào thiên môn trận, Phi Yến Tiểu Tường cứ chạy, chạy mãi, vòng qua ngõ này quẹo sang ngõ kia, cuối cùng trời thương hai nàng cũng ra khỏi trấn. Họ ngẩng lên nhìn thấy sao lác đác, bây giờ đã là canh một.

Tụi binh sĩ cũng chạy ra khỏi phủ tìm kiếm khắp nơi. Thấy hai cái bóng đang chạy như ma đuổi về phía tây, chúng liền xách binh khí hè nhau đuổi gấp.

Tiểu Tường Phi Yến chạy được mấy dặm, phía trước có một đám ruộng bỏ hoang, cỏ bông lau mọc khá cao, hai bóng người vừa chui vào ruộng đã mất tích không thấy đâu nữa. Tụi truy binh phải chui vào theo, vừa quất tháo vừa đuổi. Đi hết ruộng cỏ lau, phía trước lại là một khu rừng vừa rậm rạp vừa tối đen, hai cô gái chạy một mạch vào trong rừng.

Lúc đó Phi Nhi đã nhảy tót lên cây tuyết tùng, thấy bóng Tiểu Tường và Phi Yến chạy tới thì từ trên cây thông dây nói xuống:

-Nắm lấy tôi kéo lên! Mau mau!

Phi Yến Tiểu Tường chạy thục mạng này giờ đuổi sức lắm rồi, may là có người kéo lên chứ bắt họ trèo họ không đời nào lên đó được.

Một đám binh lính đuổi theo họ vô rừng. Ba cô gái nấp trên cây, nhìn những đóm đuốt lập lòe lúc ẩn lúc hiện như nhóm lửa ma trôi lam cho họ run rẩy. Phi Yến đưa mắt nhìn vào bóng tối dày đặc chung quanh, không biết phải làm gì.

Tiểu Tường nói với Phi Yến:

-Cảm ơn cô lúc này cứu tôi.

Phi Yến nói:

-Là cô cứu tôi trước, bằng không bọn chúng đã phát hiện ra tôi dưới giếng rồi hu hu.

Hai cô gái nắm lấy tay nhau. Phi Yến khóc thút thít.

Phi Nhi định trấn an em gái thì Tiểu Tường nói:

-Đừng lo, trên này rất cao, tàng cây rậm rạp, sẽ không ai phát hiện ra chúng ta đâu.

Phi Nhi tự nhiên thấy thương cô bạn gái này quá. Nàng biết Tiểu Tường đang rung động trong lòng nhưng vẫn cố trấn an hai chị em nàng. Lời đó nghe như ngọn lửa ấm truyền sang nàng, và nàng dịu dàng nói:

- Thôi, trời cũng khuya rồi, theo đà này bọn lính có lẽ sẽ truy tìm cả đêm, và chắc cũng đang còn đứng canh ở bìa rừng, chúng ta không trở ra cũng không đi sâu vào được, đành ngủ một giấc lấy sức vậy.

Đoạn nàng chỉ hai cành cây to và chắc, nói:

- Có lẽ phải chia ca trực, cứ hai người ngủ một người thức.

Phi Yến ngược nhìn lên trời, cố tìm một ngôi sao lấp lánh nhưng chẳng thấy gì, có lẽ mây đen kéo đến hoặc những cành cây tuyết tùng đang giăng kín bầu trời, biết rằng cho dù ba người nàng có muốn đi cũng không thấy đường mà đi, nàng cũng hy vọng tối nay không mưa.

Phi Nhi bình tĩnh phân công:

- Bây giờ tôi sẽ trực ca đầu tiên, hai người ngủ đi, khi tôi mệt rồi tới phiên Tiểu Tường, tôi sẽ đánh thức cô dậy. Sau đó đến Yến muội. Mọi người đồng ý không?

Không biết tự lúc nào cả bọn mặc nhiên coi Phi Nhi là thủ lĩnh.

- Đồng ý! - Hai cái miệng kia cùng nói.

Phi Nhi cẩn thận dặn dò:

- Trong phiên trực của mình, ai phát hiện binh lính từ xa phải lập tức đánh thức cả bọn dậy, mọi người đều phải đề cao cảnh giác.

Nàng nói xong, Phi Yến tự động nằm vắt vèo trên một cành cây to, Tiểu Tường thì cũng sửa soạn chỗ nằm. Phi Nhi kéo hai tàng lá lại làm mành đắp lên mình Phi Yến và Tiểu Tường. Tuy là ba người đang gặp nạn, nhưng có bạn đồng hành cũng đỡ cô đơn.

Trời sáng.

Truy binh còn chưa rút ra rừng, lại còn dẫn thêm một đàn chó vào lục tung từng bụi cây bụi cỏ. Khu rừng rất rộng, ba cô gái sợ bọn chó săn đánh hơi

được bèn dùng sợi thừng ném từ ngọn cây này sang ngọn cây kia, đu dây mà bay đi, tới khi không còn nghe tiếng chó sủa nữa mới dám dừng chân lại.

Phi Yến cả đêm qua rồi sáng này chưa có gì bỏ bụng, đói lắm rồi, ngồi xuống ôm bụng mếu xệch miệng không chạy trốn được nữa.

Tiểu Tường diu Phi Yến đứng lên, đỡ dành:

- Ên bay này, cô ráng một chút đi, về tới khu trại rồi tôi gói há cảo cho cô ăn đã đời luôn.

Phi Yến nghe đến há cảo, mà lại là há cảo chính Tiểu Tường làm thì nước bọt ứa ra, nuốt đánh ực một tiếng, nói:

- Nhưng biết đường đâu mà về?

Tiểu Tường nghe hỏi giật mình, phân vân. Lát hỏi lấy lại bình tĩnh, đáp:

- Tôi qua tụi mình chạy vô rừng này, mà khu rừng lại nằm hướng tây, bây giờ phải đi ngược lại theo hướng đông.

- Làm sao biết hướng nào là hướng đông? - Phi Yến vẫn thấp thòm - Mình đâu có đem theo la bàn, có một cái thì đang ở khu trại trên Đồng Sơn rồi.

Tiểu Tường cười xòa:

- Ên bay ơi là én bay, cô sao mà ngốc quá! Bộ không biết nhìn mặt trời để coi hướng hả?

Rồi nàng biu môi:

- Thế mà cũng đi lại giăng hồ đây!

Lúc nói câu ấy Tiểu Tường đâu có hay nàng cũng sẽ không thể nào phân biệt hướng nào là hướng nào. Tiểu Tường nhìn lên trời, nổi cụt hứng khiến gương mặt của nàng xui xuống như một cọng bún.

Phi Yến cũng phát hiện điểm này, ngửa cổ ngẩn lên trời, rồi khóc tồ tồ. Vì chẳng biết tự bao giờ bọn họ lọt vào một khu rừng dày, các tầng cây rậm rạp trên đầu gần như giao nhau, che khuất mất mặt trời, chỉ có vài giọt nắng lốm đốm lọt keo kiệt qua kẽ lá.

- Có phải chúng ta sẽ chết ở đây không? Tỉ tỉ ơi, mọi sợ quá, hu hu...

Tiểu Tường cũng muốn khóc theo Phi Yến quá, song chỉ đưa mắt nhìn Phi Nhi, mặt Tiểu Tường méo đi không nói được tiếng nào.

- Đừng lo! Chúng ta sẽ tìm cách khác! - Phi Nhi dùng tay áo lau nước mắt cho em, nói - Bây giờ chắc cũng đã trưa, mặt trời nằm ngay đỉnh đầu, nếu nhìn thấy, tụi mình cũng không xác định phương hướng được đâu! Mà đi hướng đông thì chỉ dẫn chúng ta trở ra khỏi rừng này, trở về hướng phủ huyện tự sa vào lưới thôi. Chúng ta nên đi hướng Nam kia.

Tiểu Tường gật gù nói:

- Chợ Hồ Lô nằm ở hướng nam, nhưng làm cách gì để tìm ra hướng Nam?

- Nhìn thân cây. Phía nào ẩm ướt nhiều là hướng bắc. Vì mặt trời không đi qua hướng này, rồi từ đó tính ra.

Tiểu Tường nhìn quanh, bắt gặp buông một tiếng thở dài:

- Thua rồi. Trong khu rừng dày như thế này, lại đang là mùa đông, tôi nghĩ thân cây có lẽ ẩm ướt cả bốn phía.

Mấy cô gái tiếp tục động não suy nghĩ.

Phi Yến hai mắt đỏ hoe, hiển nhiên nàng đã khóc rất nhiều, bỗng nàng nghĩ ra được gì đó, chớp chớp mắt xen vào:

- Thế thì chúng ta phải tìm chòm sao Bắc Đẩu...

Phi Nhi rành tánh em gái mình, biết Phi Yến thiên chất ngây thơ nên không nở mắng, mà Phi Nhi khi này đang rầu thúi ruột, nghe nói vậy cũng phải lác đầu cười. Chỉ có Tiểu Tường là cóc đầu Phi Yến một cái cộp.

- Ủi da! Sao cô đánh tui?

Tiểu Tường nói:

- Bây giờ trời đang sáng trưng, ở đó mà Bắc Đẩu với Nam Tào! Mà đâu có là ban đêm, cảnh lá um tùm thế kia, có tài thánh mới hòng nhìn thấy nổi!

Giả tỷ hôm trước Phi Yến mà nghe câu này tất không khỏi nổi giận, nhưng bây giờ tự nhiên thấy thân thiết Tiểu Tường, lại nữa đúng là nàng ăn nói không chịu suy nghĩ thiệt, Phi Yến lòn lòn cười:

-À há!

Để mặc hai người kia tranh cãi, Phi Nhi đi lòng vòng quanh gần đó lặng lẽ quan sát.

Hai cô gái nhìn theo Phi Nhi, vẻ mặt hy vọng như nhìn một vị cứu tinh. Họ hy vọng không phải là không có lý. Phi Nhi có tư chất thông minh, đang cúi lom khom, nghiêng nghiêng ngó ngó,

trầm ngâm một lúc rồi quyết định chủ ý rồi, nàng đứng thẳng người đồng đặc hồ:

- Tìm thấy rồi!

Nàng chỉ tay ra tứ phía, giọng hân hoan:

- Hướng này là bắc, hướng này là đông. Vậy hướng này là nam. Tội mình đi về hướng này.

Phi Yến vẫn hoài thất lạc:

- Làm sao tí ti biết được vậy hở?

- Thường thường kinh đô hay thị trấn đều xây cửa chính của các ngôi miếu, đình, tháp hướng về phía Nam. Muội muội cứ nhìn tháp Hoa và đình Mẫu Tử ở đằng kia thử xem.

Quả thật Tiểu Tường và Phi Yến nhìn theo tay chỉ của Phi Nhi, ở đằng xa xa thấy thấp thoáng cái chóp nhọn của tháp Hoa và nóc nhà của đình Mẫu Tử, tất cả hướng về cùng một phía. Hai nơi này là gần chợ Hồ Lô.

Phi Nhi nói thêm:

- Muội muội đừng lo. Hướng đó chắc chắn là Nam, vì tí có tìm thêm chi tiết quan trọng nữa để xác định.

- Chi tiết gì vậy?

- Lúc này tí đã đi quanh nơi này tìm tổ kiến bởi bọn côn trùng sâu bọ thường làm tổ hướng về Nam. . .

-Cô thật là thông minh!

Tiếng reo của Tiểu Tường không dấu được nỗi vui mừng.

Trước khi rời khỏi khu rừng, ba cô gái quyết định từ đây dẹp bỏ những chuyện đố kỵ ganh ghét lẫn nhau sang bên, cùng nhau... theo hươu tình lang, bái thiên bái địa kết nghĩa làm tí muội. Trên có lá cành, dưới có đất đai làm chứng. Tiểu Tường bẻ ba cây que tượng trưng cho nhang cắm xuống đất, rồi ba cô gái quỳ trước bàn hương án tạm lập giữa trời, nhìn lên trời nói:

- Trên có Ngọc Hoàng Thượng Đế, dưới đất có Diêm Vương và tất cả những cây cỏ thú rừng đang sống quanh đây, xin hãy chứng giám cho Tiểu Tường này. Bắt đầu từ hôm nay xin thề với trời đất Thánh Thần nguyện cùng song Lộ Phi nương kết nghĩa tí muội. Từ nay có ăn cùng ăn, có mặc cùng mặc, cư xử nhau như tí muội ruột thịt. Nếu phản bội lời thề, phải chết thảm với guom đao, hoặc bị đám ngựa phanh thây!

Tiểu Tường vái xong, quay qua Phi Yến Phi Nhi:

-Bây giờ đến phiên hai cô đấy!

Phi Nhi cũng thành khẩn bái:

- Trên có trời dưới có đất, tôi Lộ Phi Nhi xin được cùng Tiểu Tường...

Vừa nói đến đây, Phi Nhi chợt nhớ ra, quay sang hỏi:

- Tiểu Tường cô năm nay bao nhiêu tuổi? Sinh tháng nào?

- Tôi sinh năm Nhâm Tuất, năm nay mười bảy tuổi, vào tháng mười một.

- Hai tí muội chúng tôi cũng sinh năm Nhâm Tuất, ngày sinh là mừng bảy tháng tám. Vậy giữa ba đứa ta, cô là muội muội rồi?

Nhưng Phi Yến vội vã giành làm út, nói:

- Muội muốn làm tiểu tam cơ.

Tiểu Tường nghe vậy phá lên cười. Phi Nhi thì cũng khe khẽ lắc đầu, nàng thấy em gái lại dụng sai từ trong câu nói nữa rồi nhưng không có thời gian chỉnh lại, chỉ nói:

- Vậy đâu có được, muội đây lớn hơn Tiểu Tường mà.

Phi Yến phụng phịu.

Tiểu Tường vừa cười vừa nói:

- Không sao đâu, tôi cũng không muốn làm cô út, thôi thì Phi Nhi làm chị cả, tôi là chị hai, còn én bay là cô út vậy!

Thế là ba người đồng lòng bái thiên bái địa, vái lại:

- Trên có trời, dưới có đất. Ba đứa chúng tôi cảm thấy tâm đầu ý hợp nên xin kết nghĩa tì muội. Bắt đầu từ đây, có phước cùng hưởng, có nạn cùng chia, có chồng... cùng cung phụng, bất luận số mệnh của mỗi người thế nào, phúc họa ra sao cũng không bỏ nhau! Lời thề này chung cho ba người, xin thánh thần chứng giám.

Lễ kết nghĩa kết thúc, Tiểu Tường nhẹ nhàng nói với Phi Yến:

- Yến muội, muội đói bụng và mệt quá không đi nổi nữa thì lên đây tì cộng cho.

Phi Yến cảm động rơi nước mắt, riu riu nói:

- Cảm ơn chị hai.

Ba cô gái ứa lệ nhìn nhau, lòng ngập đầy tình cảm.

- Hay quá, chúng mình đi thôi!

Tiểu Tường vừa nói vừa khom người xuống cho Phi Yến leo lên lưng.

Phi Yến được cõng đi, từ trên lưng Tiểu Tường hoan hỉ hỏi:

- Chị cả, chị hai, bọn mình bình yên vô sự thật rồi ư?

Phi Nhi mỉm cười gật đầu, như thường lệ, trách nhiệm của một thủ lĩnh là vọt lên trước mở đường.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 31: Thanh Quan mai phục đoạt kim ngân

Tiền đưa thu ấy mùa lá rụng

Nhấn tin chim yến bật tâm thư

Lữ Nghị Trung và nữ thần y đặt chân lên con đường sỏi dẫn đến chợ Đông Ba của tỉnh Hàng Châu, chợ này được xây dọc theo Tây Hồ, một bên đường đặt các xạp bán hàng, bên kia đường dòng nước lững lờ trôi, cuốn theo nào rong rêu nào rác rến, bọt sủi trắng một vùng. Xa xa ẩn hiện vài cánh bướm nâu, thấp thoáng in bóng tận cuối chân trời, cho ý niệm mơ hồ về cảnh bao la của vũ trụ.

Lữ Nghị Trung đưa mắt nhìn ra xa xăm, cảm thấy con người quá bé nhỏ và yếu đuối trước thiên nhiên, thầm nghĩ tại sao con người không hợp quần để tạo thành sức mạnh chống lại nó để tạo nên cuộc sống no ấm yên bình? Tại sao con người cứ mãi bon chen danh lợi, chà đạp chém giết lẫn nhau chẳng hề thương xót? Loài dã thú dẫu ngu si, cục súc, dẫu dữ tợn hung tàn, vẫn còn biết tình đồng loại, một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ, thỏ tử hờ bi. Con người mệnh danh là thông minh, văn hiến, ngẫm cho kỹ còn thua lũ muông cầm. Chàng mơ màng nhớ đến lời Giác Viễn:

- Công danh, bọt nước tựa bèo mây

Gác gấm, lầu cao được mấy ngày?

Tường đầu sung sướng, cười khây khẩy

Hóa ra toàn mộng, mấy người hay?

Mặt kiếp thời suy, vô biên trị

Căn khôn dịch chuyển, thấy người xoay...

Không, ta không thể chịu thua cuộc đời. Đời vẫn đục ta cần phải lắng cho trong, lọc cho sạch còn hơn ngồi bó tay chờ thiên căn nhân quả. Nhất định ta phải hoàn thành tâm nguyện của tổ tông đã chủ, xây dựng một thế giới công bằng và nhân ái. Thiên đường cũng có thể kiến tạo tại nhân gian nếu mọi người đồng tâm hợp lực, không phải chỉ trông mong vào quyền phép của một đấng thiêng liêng bên ngoài trần thế để tách biệt về một nơi chốn xa xôi...

Lữ Nghị Trung nhủ bụng, đoạn quay nhìn nữ thần y, bắt gặp nàng cũng đang nhìn sang chàng, Nghị Trung chép miệng thở dài:

- Ước vọng muôn đời của người dân duy nhất chỉ là được no cơm ấm áo, thế mà suốt bao năm nay yêu cầu nhỏ nhoi chính đáng ấy không bao giờ được trời cao đáp ứng. Nào là thiên tai, dịch họa, nào dịch bệnh, mất mùa, không lúc nào dân chúng an cư lạc nghiệp!

Nữ thần y gật đầu, Lữ Nghị Trung tiếp:

- Chẳng những do trời mà còn do con người tạo ra nữa. Ở địa phương thì quan lại nhũng nhiễu, cường hào áp bức, trong kinh thành thì vua hèn tôi kém, tranh giành quyền lợi, mặc tình thì nhau bóc lột làm khổ dân tình...

Hai người vừa đi vừa chuyện trò, lát sau họ đến cuối chợ, nữ thần y quét mắt một vòng, đem qua Nghị Trung bảo nàng nơi này đang có rất nhiều người bị nạn. Quả thật là vậy, nữ thần y thấy một phụ nữ mặc áo nâu quần đen, bà ngồi ôm một người đàn ông thân thể gầy gò xanh xao, ông ta nhắm nghiền mắt không biết đang ngủ hay chết rồi. Khi nàng và Nghị Trung đến gần, bà kêu khóc:

- Hai vị làm ơn ban phát chút lòng thương, chồng tôi bệnh rồi.

Lữ Nghị Trung đưa cho bà một chực quan tiền.

- Thiên Phúc, Từ Hiền mau cảm ơn đi các con.

Bà bảo đứa bé trai khoảng mười tuổi và một thiếu nữ có gương mặt khá ái quý xuống dập đầu tạ ơn. Cánh tay trái thằng bé đeo một cái băng quàng qua cổ như đang bị thương.

- Đa tạ nhị vị.

Nữ thần y và Lữ Nghị Trung đỡ hai người đứng lên. Nữ thần y ái ngại nhìn gia đình bốn người chạy nạn đó một thoáng, đoạn quay sang Nghị Trung hỏi:

- Hôm nay có bao nhiêu người bệnh như vậy?

Nghị Trung đáp:

- Hôm nay có thêm mười mấy người.

Lúc này có tiếng chân rần rần từ xa vọng đến. Một gã bộ đầu dẫn đám lính hai mươi mấy tên chạy tới, nhiều người dân cũng bu lại xem. Một tên lính chỉ vào đám người bị nạn, nói:

- Thừa bộ đầu, ngài xem, triệu chứng của những người này như bệnh dịch.

Hai từ "bệnh dịch" đập vào tai những người dân Hàng Châu, họ lật đật đứng lùi ra dùng tay áo che mũi. Một người dân hoảng hốt nói:

- Nếu vậy phải đem họ đi thiêu thôi! Nếu không cả trấn sẽ bị lây lan!

Lập tức có nhiều tiếng vang lên:

- Đúng rồi!

- Đem thiêu đi!

Một người chỉ tay vào gia đình của người đàn bà với người chồng bị bệnh và hai đứa con:

- Mau khiêng tên đó đi ra đồng, cùng tất cả những người bệnh đang nằm la liệt trong chợ nữa.

Tên bộ đầu nói với đám lính của gã:

- Chuẩn bị lửa củi!

- Xin đừng thiêu chết chồng tôi! - Người đàn bà ôm lấy chồng thì, khóc nức nở - Chồng tôi chỉ bệnh thương hàn!

Tên bộ đầu nói:

- Chồng bà không phải bị thương hàn, là bệnh dịch đó!

Đoạn hất hạ lệnh:

-Bắt hết những người bị bệnh đem đi cho ta!

Thế là đám lính vây quanh khúc chợ bắt người, tiếng la tiếng hét, tiếng vầy vùng, van xin cùng tạo nên một mớ âm thanh vô cùng hỗn loạn. Những người bệnh khác nghe vậy, có kẻ còn sức lực gắng xông ra ngoài:

-Bọn họ định thiêu chết chúng ta, chúng ta chạy thôi!

Những người bệnh khác không tự sức đi được quỳ xuống van cầu:

-Xin hãy tha cho chúng tôi.

-Xin mọi người dừng tay!

Giữa khung cảnh đang hỗn loạn bỗng vang lên một tiếng quát đanh. Mọi người quay nhìn, phát hiện người vừa hô là Lữ Nghị Trung, bên cạnh chàng là một cô gái gương mặt đầy ấp những vết bỏng và sẹo. Gã bộ đầu sau thoảng giật mình kinh hãi vì dung nhan của nàng thì nói:

-À, ra là Lữ phu tử, xin chào.

Hắc Viện là trường dạy học nổi tiếng khắp miền Nam, toàn đào tạo những học sinh có danh sách trong Quốc Tử Giám. Gã bộ đầu chỉ là một tên lính, không thể không có lễ. Những người dân cũng cúi chào Nghị Trung. Chàng cũng cúi đầu đáp lễ lại.

Nữ thần y bước tới một bước nói:

-Xin đừng mang họ đi thiêu.

Gã bộ đầu hỏi:

-Cô nương là ai? Đừng xen vào, coi chừng lại bị bệnh.

Nữ thần y dưới lớp một cô gái xấu xí nói:

-Tiện nữ có học y thuật ở hồi cương, khẩn xin ngài để tiện nữ thử chữa trị cho họ?

Gã bộ đầu chưa đáp lời nàng thì một người dân Hàng Châu ái ngại nói:

-Cô nương có chắc không? Ngay cả Ngạn Phổ thầy thuốc giỏi nhất vùng này cũng bó tay, làm sao cô có thể chữa trị được?

Một người dân Hàng Châu khác đưa mắt nhìn những bệnh nhân tứ chi lở loét, cũng nhăn mặt nói:

-Đúng rồi đó! Sinh mạng những người trong trấn An Huy này không thể vì mấy lời của cô mà trở thành trò đánh cược được.

Những người dân khác cũng lên tiếng:

-Đúng rồi! Rất nguy hiểm!

-Không thể để mấy người này sống thêm nữa!

-Tuyệt đối không thể!

Nữ thần y nói:

-Xin các vị hãy an tâm, chỉ cần tiện nữ đưa họ đến ngôi miếu bỏ hoang ở ngoại trấn này, tập trung luôn cả những người có tiếp xúc với người bệnh đến đó, nơi đó ít người qua lại, xin vị bộ đầu cho tiện nữ thời hạn mười ngày, nếu không trị khỏi cho họ tiện nữ sẽ chết chung với họ. Sẽ không liên lụy các người đâu.

---oo0oo---

Sáng hôm sau.

Lữ Nghị Trung đi như bay tiến vào ngôi miếu hoang rồi vòng ra sau bếp. Căn bếp này được chàng xây hồi tối hôm qua. Thật ra thì đó chỉ là một mái lá chắn mưa đằng sau ngôi miếu mà thôi, bên dưới mái lá đặt một cái bàn cho tiện việc sắc thuốc, trên bàn bài đầy rễ cây và lá khô, nòi niêu và một chõng chén bát, dưới đất lại có thêm mười mấy cái lò than.

Những người chạy nạn không chỉ mắc phải chứng bệnh dịch mà còn nhiều căn bệnh khác nữa.

Lữ Nghị Trung ngó thấy một học sinh đứng cạnh nữ thần y sắc thuốc. Hắn đang dùng kim ngân hoa, lá cối xay, cỏ chi thiên, sài đất và dây thồm lồm sắc thành một nôi. Nghị Trung biết toa thuốc này là dùng để chữa chứng viêm da lở loét đây. Chàng lại thấy một học sinh khác đang ngòi ngâm một thảo lá

trầu không, lá bồ giác, lá ba chạc, lá mần tưới, lá sòi, lá mò quạ và lá diếp cá hoà với phen chua. Nghị Trung biết toa thuốc này chính là dùng để rửa sạch các vết lở trên thân thể của các bệnh nhân.

Chàng cũng ngó thấy một học sinh nữa lấy lá dâu cái, lá trầu vò nát hai thứ lá này và cho vào chén, đổ nước sôi rồi mang đưa cho một bệnh nhân bị đau mắt, bảo đưa mắt bị đau sát miệng chén để xông hơi nóng bốc lên. Người bệnh nhân đó lập tức làm theo.

Nghị Trung gật gù hài lòng, những học sinh này, đều là người của trường học của chàng, hôm qua chàng nhờ họ đến ngôi miếu này phụ giúp nữ thần y sắc thuốc, luôn tiện làm những việc giặt giũ, nấu nướng, phân phát cơm và chăm sóc các bệnh nhân.

Nghị Trung tiến lại gần nữ thần y. Nàng khi này một tay bưng một cái niêu hầy còn nghi ngút khói, tay kia cầm cái chén sành nhỏ. Chàng lấy trong tay áo ra bốn gói giấy màu vàng nhạt, bảo:

-Đây là Đò Tô mọii cần, còn đây là Dịch Thần Tiên, Tuyết Đại Hạng, và Cam Lộ.

-Cám ơn Lữ huynh.

Nghị Trung gạt đầu, đặt mấy gói giấy trên bàn, nói thêm:

-Kho thuốc trong trường học chúng ta chỉ còn lại bấy nhiêu, bây giờ huynh sẽ đến tiệm thuốc Chu Minh tìm thêm.

Nghị Trung nói xong bái chào rồi đi. Nữ thần y cũng cúi đầu đáp lễ, rồi mang niêu thuốc vừa sắc và cái bát đi vào trong miếu. Mỗi bệnh nhân đều có một cái chiếu, gối, chăn, và một phần cơm. Nàng đến bên Thiên Phúc, quỳ xuống đỡ thẳng bé ngồi dậy, rót thuốc ra chén trao cho nó.

-Thuốc này hơi đắng – Nữ thần y dỗ dành - Tiểu đệ đệ ráng uống vào rồi ăn bánh này.

Nghị Trung đi tới cửa miếu, khi này mưa rơi nặng hạt. Chàng quay đầu lại thấy nữ thần y lấy gói bánh Quế Hoa của nàng đem cho Thiên Phúc. Nghị Trung xúc động trong lòng, khẽ cười.

Nghị Trung căng dù lên rồi vẫy tay chào nàng. Nữ thần y cũng vẫy tay chào lại chàng, thoáng mắt Nghị Trung đã mất hút trong màn mưa.

Nữ thần y lại nhìn Thiên Phúc, thấy chén thuốc trên tay nó đã cạn, lòng nàng nhẹ tênh như những chiếc bóng mưa ngoài kia.

-Thế nào – Nàng xoa đầu nó, nói bằng giọng trêu mếu - Đệ uống nhanh vậy, có đắng lắm không?

Thiên Phúc trả chén cho nàng, dùng tay áo quẹt ngang miệng đáp:

-Đắng đến không thể nào đắng hơn được nữa.

Nữ thần y nhìn gương mặt nhăn nhó của thằng nhóc, cười nói:

-Tí thấy đệ uống một hơi cạn sạch, còn tưởng là không đắng nữa chứ.

Thiên Phúc le lưỡi rồi cầm cái bánh Quế Hoa lên cắn một miếng to.

Nữ thần y dứt lời bỗng nhớ tới Hiếu Lạc, không biết nó bây giờ ra sao? Đã bao lâu rồi không có tin tức gởi về từ Tứ Xuyên. Nàng chớp chớp đôi mắt, ngăn tiếng thở dài, lại đưa mắt nhìn Thiên Phúc, thấy nó cũng trạc tuổi như Hiếu Lạc, tự dưng nàng đem lòng cảm thương thằng bé mới quen này.

Thiên Phúc vừa ăn bánh vừa len lén nhìn nàng, nhưng khi ánh mắt nàng chạm vào mắt nó, nó lại lẩn tránh sang hướng khác. Nữ thần y biết nó đang nhìn những vết sẹo trên mặt mình, bèn nói:

-Đệ đừng sợ. Hồi còn nhỏ do ta bất cẩn đã ngã vào nồi cám heo vừa mới nấu xong, bị bỏng hết mặt mày, cả nửa phần ngực. May mà còn sống sót, nhưng người chẳng ra người, ma chẳng ra ma từ ngày ấy.

Nói xong nàng đứng dậy định trở ra ngoài, nhưng nghe Thiên Phúc nói:

-Tí tí à...tuy là gương mặt tí bị như thế nhưng đệ không sợ đâu, trái lại đệ còn thấy tí như một vị bồ tát sống nữa đó, vừa dịu dàng, vừa lương thiện, nhất là rất tốt bụng, giống một vị ca ca mà đệ biết.

Nữ thần y nhìn thẳng bé:

-Ồ, vị ca ca nào thế?

-Huynh ấy – Thiên Phúc vẫn còn ngồi xếp bằng trên chiếc chiếu, một tay nó đưa bánh lên miệng cắn nhai nhồm nhoàm, tay kia xòe ra nói - Đệ gặp có năm ngày, nhưng ngày nào cũng giúp gia đình đệ, cho tiền chúng tôi mua gạo mua thuốc, dạy nhiều lý lẽ.

-Lý lẽ gì, đệ kể tí nghe xem?

Thiên Phúc như thể tìm lại được một người bạn đã xa cách lâu năm, nó liền trả cái bánh vào trong bọc giấy, chùi chùi tay vào quần rồi hăng hái kể:

-Ca ca ấy nói, là đáng nam nhi thì không nên sợ cực sợ khổ, dù Thái Sơn có đổ xuống trước mặt cũng không biến sắc mặt. Cho nên chén thuốc này không làm khó được đệ đâu.

Nữ thần y nghe vậy khẽ cười, vừa cười vừa cúi xuống đưa cho nó chén thuốc. Nó méo xệch miệng:

-Lại phải uống thêm chén nữa hả?

Nàng nheo mắt tinh quái nói:

-Không phải lúc này đệ đã nói làm nam nhi thì Thái Sơn có đổ xuống trước mặt cũng không biến sắc à?

Thiền Phúc đành đưa tay ra cầm cái chén, nhưng nữ thần y tung cái chén lên cao khỏi đầu nàng rồi chụp lấy, phì cười:

-Tỉ chỉ đùa với đệ thôi, khi này đệ đã có thể một hơi uống hết chén thuốc đó, đã lợi hại lắm rồi.

Đoạn nàng đặt niêu thuốc và chén xuống đất, lại quỳ xuống bên cạnh Thiền Phúc nâng cánh tay bị thương của nó lên.

-Tay của đệ, làm sao ra nông nỗi này? – Nàng hỏi.

Thiền Phúc đáp:

-Cũng tại đệ đây vô dụng, nhìn thấy cha bị bệnh lại không giúp gì được, mấy ngày nay đệ và Hiên tỉ đi tìm công việc ở khắp nơi trong trấn mà không ai muốn, tới lúc Hiên tỉ đói bụng đến sắp xỉu đệ bèn đánh liều đi ăn cắp bánh bao nên bị người ta đánh.

Nữ thần y nghĩ tới câu bần cùng sinh đạo tặc, nén tiếng thở dài.

-Đệ đừng buồn – Nàng xoa đầu an ủi thằng bé - Bây giờ không phải đã có đồ ăn chỗ ngủ rồi sao, chuyện mai này mai này hẵng tính đi, còn cánh tay bị thương này của đệ, tỉ sẽ điều trị cho, nhưng phải ráng chịu đau.

Thiền Phúc gật đầu:

-Dạ, cảm ơn tỉ tỉ, ca ca đó cũng nói có bị thương thì phải điều trị.

Nữ thần y tháo băng vải trên tay thằng bé ra, xoa nắn cánh tay trái của nó, phát hiện nó bị trật gân cốt khá nặng.

Thiền Phúc cắn răng chịu đau nói:

-Ca ca đó bảo, trong hiện tại có khi mình phải ráng chịu cực chịu khổ thì tương lai sau này mới có ngày sung sướng được, cho nên hôm nay đệ chịu đau đón như vậy, đệ nhủ lòng coi như là mình rèn luyện thể chất của mình thôi.

Nữ thần y thấy thằng bé đau tới độ nghiêng răng nghiêng lợi, tiếng keng két vang lên nghe rất đáng thương, nàng muốn nó phân tâm, nên không ngừng hỏi về ca ca của nó:

-Tỉ nghe đệ cứ luôn miệng nhắc đến vị ca ca đó, vậy đệ sùng bái ca ca đó lắm phải không?

Thiền Phúc gật đầu:

-Vâng! Đệ rất sùng bái và ngưỡng mộ huynh ấy, nếu mai này lớn lên đệ mà bằng được một nửa như huynh ấy thì đã mãn nguyện lắm rồi.

Nữ thần y mỉm cười ôn hòa. Thiền Phúc chỉ tay không bị thương lên trần nhà nói:

-Ca ca đó có cái gì mà không biết chứ? Trên có thiên văn, dưới có địa lý, ngoài ra huynh ấy còn dạy đệ nhiều đạo lý làm người. À còn nữa, huynh ấy cũng biết thất vòng cô, gọi là gì nhỉ... à, gọi là “vòng cô cầu may!”

Nữ thần y tiếp tục xoa nắn xương tay Thiền Phúc, nói:

-Vậy sao, đệ nói tiếp đi, tỉ muốn nghe ca ca ấy đã dạy đệ thêm những gì nữa đây?

Thiền Phúc suy nghĩ một chốc rồi nói:

-Làm quân tử phải bất khuất, cang kiện tự cường.

Nữ thần y hỏi:

-Có nghĩa là gì?

Thiền Phúc đáp:

-Câu này có nghĩa là đạo làm quân tử thì phải giống như mặt trời mọc, phải chính mình phấn đấu tiến lên không ngừng, không nên dựa dẫm vào một người hay một thế lực nào. Đạo làm quân tử cũng như ngôi sao trên trời vậy, trong đêm tối đen mà vẫn làm nhiệm vụ soi sáng chỉ lối không ngừng.

Nữ thần y gật đầu, nàng đã từng đọc qua Kinh Dịch, nàng nhớ trong đó có hai câu “Minh xuất địa thượng Tấn, quân tử dĩ tự chiếu minh đức.” Nghĩa là: “Lửa từ mặt đất tấn cao. Nên người quân tử chuốt chau tính Trời.” Người quân tử thấy mặt trời từ lòng đất mọc lên, cũng bắt chước làm cho tàn lửa thiên chân trong mình ngày một thêm sáng tỏ. Mặt trời, vốn quang minh, bị trái đất che khuất mới không sáng soi được. Thần trong ta, vốn quang minh, bị dục tình tham sân si che khuất mới không sáng soi được. Vậy chúng ta phải khử nhân dục, thì vùng Dương thiên lý trong ta mới bùng sáng lên. Dịch muốn cho chúng ta đi đến chỗ phối thiên huyền hóa. Cho nên mới khuyên tự cường bất tức, để theo gương trời tự chiếu minh đức, làm rạng tỏ vàng sáng thiên chân trong tâm hồn ta...

Lại nói tới Thiên Phúc, khi này hãy còn thao thao bất tuyệt bảo với nữ thần y rằng:

-Ca ca đó còn nói thêm, người quân tử coi trọng nhất chính là đạo đức, các đức tính như: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Cho nên câu nói “quân tử phải bất khuất, cang kiện tự cường” chính là để khuyên người quân tử hãy nên tu tâm dưỡng tính để làm cho phẩm chất đạo đức, tài năng của mình càng ngày càng sáng như mặt trời hiện lên từ mặt đất, để rồi tiến mãi không ngừng, ví với hình ảnh mặt trời càng đến Ngọ càng sáng chói rực rỡ vậy.

Nữ thần y chờ cho nó nói xong, gật đầu khen:

-Thí dụ này của đệ nghe rất ý nghĩa!

Thiên Phúc nói:

-Là do ca ca của đệ dạy cho đó, không phải do đệ tự nghĩ ra đâu, còn nữa, ca ca cũng dạy đệ “Hư sơn cử lộ cầu di kính, ngọc hải vô nhai khổ tác châu,” câu này có nghĩa là học vấn là vô bờ vô bến, học là cần phải có sự siêng năng và cố gắng. Dầu cho làm vua cũng thế, cũng phải là người có học thức, không được sợ khổ sợ khó mà không học, không được sợ mệt nhọc mà không học. Một nhà vua khi có được kiến thức rồi thì mới có tất cả, ông ta mới có thể trị vì tốt cho thiên hạ bá tánh, có công mài sắc có ngày nên kim, nếu thực sự được như vậy thì quân binh mới hàng phục, và can đảm đi làm việc đại nghĩa cho hoàng đế.

-Làm vua cũng phải có học vấn ư? Tì rất thích câu nói này!

Thiên Phúc vừa dứt lời, Nữ thần y liền tấm tắc gật đầu thốt lời khen.

Thiên Phúc nghe lời này của nàng nó càng cười vui vẻ.

Nhân lúc thằng bé đang cao hứng, nữ thần y không báo trước, nhanh nhẹn bẻ phần tay bị trặc của nó lại cho đúng vào khớp xương. Rắc một tiếng rõ to vang lên, ngay sau đó là tiếng la lớn:

-Úi trời ơi đau quá!!!

-Chắc ca ca đó của đệ không dạy đệ câu “bình quý xuất kỳ bất ý” rồi?

Nữ thần y chun mũi lại cười.

Thiên Phúc bấy giờ mới dừng nói về ca ca của nó.

Nữ thần y ngó thấy gương mặt thằng bé khi nãy đang tươi rói giờ trở thành méo mó, giọng nói của nó cũng đứt quãng, nó ngẩn lẹ nhìn nàng:

-Sao... tì tì... không... không... cho đệ biết để đệ có phòng bị chứ... Đau quá!

Nữ thần y tiếp tục cười nói:

-Cái này trong binh pháp gọi là “công kỳ vô bị, xuất kỳ bất ý,” tấn công kẻ thù lúc chúng không phòng bị, hành động khi chúng không ngờ tới sẽ dành thắng lợi.

Nàng nói một câu bông đùa xong thấy nó vẫn còn mảy mặt nhăn nhó trông thật đáng thương, bèn xoa đầu nó, thu lại nụ cười mà bảo:

-Thế nào, còn đau lắm à? Nếu tì không làm vậy tay của đệ sẽ tàn phế biết không?

Thiên Phúc mím môi gật đầu:

-Ca ca nói làm nam nhi có nước mắt cũng không dễ gì để chảy ra, đệ sẽ không khóc đâu.

Nó vừa bảo vừa ngẩng mặt lên nhìn trần nhà.

-Đệ còn nhỏ tuổi vậy mà đã can đảm hơn rất nhiều người – Nữ thần y cầm cái chén và niêu thuốc đứng dậy – Người tốt bao giờ cũng sẽ gặp được quá tốt. Tì tin như thế, và tì cũng tin không bao lâu nữa đệ sẽ gặp lại ca ca đó của đệ.

Thiên Phúc nói:

-Sao tì biết là đệ sẽ gặp lại huynh ấy, tì đã biết tên huynh ấy đâu?

Nữ thần y không đáp, nàng thoáng nhú mày hỏi lại:

-Vậy chứ đệ gặp vị ca ca đó ở đâu?

-Ồ hồi cương vào tháng tám năm ngoái.

Nữ thần y nghe vậy cặp chân mày nàng giãn ra, nhủ lòng không lẽ là chàng sao? Đã bao năm rồi, không ngờ chàng còn trở về căn nhà xưa? Cảnh tượng năm xưa tự nhiên hiện lên trong đầu nàng, rõ nét vô cùng, nàng nhớ năm đó nàng đã đưa một người nam nhân về gian nhà tranh trên đỉnh Thiên Sơn chăm sóc cho từng miếng ăn đến giấc ngủ, mãi cho đến khi thương thể chàng lạnh lạng hẳn. Lại nhớ lần chàng trèo lên vách núi dựng đứng sừng sững chỉ để hái tổ yến tặng nàng, khi đó nàng đã không tự chủ được nhìn chàng chăm chú, nhủ bụng người hoàn mỹ như chàng vậy, ở vùng hẻo lánh núi non như Thiên Sơn khó mà gặp được.

Bên ngoài căn miếu mưa vẫn không ngừng rơi, bầu trời đang nhò nhò đục đục bỗng sáng lên, tiếp theo là tiếng sấm chớp ầm ầm. Nữ thần y như bừng tỉnh, cảnh cũ cũng biến mất trong đầu nàng, nàng lại nhìn Thiên Phúc nói:

-Tì sẽ mãi ghi nhớ những điều đệ vừa nói, cũng cảm ơn đệ đã chia sẻ những điều này với tì, bắt đầu kể từ hôm nay dầu có đi đâu tì cũng không sợ đâu, vì khi trời tối sẽ có ngôi sao trên trời chỉ đường cho chúng ta, ban ngày lại có mặt trời soi sáng và tiếng ca trên thảo nguyên đại mạc dẫn lối cho mình, có phải ca ca đó hay nói như thế không?

-Đúng rồi, tì thật giỏi đoán!

Thiên Phúc mở to mắt ngạc nhiên nhìn nữ thần y, nó dường như quên hẳn đi cánh tay đang đau, càng thêm ngỡ ngàng khi nghe nàng tiếp:

-Con người đứng trong trời dưới đất, phải dùng tâm tĩnh để mà lĩnh ngộ, thì tự nhiên sẽ nhập ứng tùy tâm, như vậy mới có thể hiểu biết được ý nghĩa của cuộc sống, chỉ có những người làm được điều đó mới có được một cuộc đời ung dung tự tại, không cần phải lo sợ âu sầu gì hết. Ca ca đệ bảo làm người phải nên yêu đời.

-Sao tì lại biết rõ về những điều huynh ấy nói vậy, đệ thấy tì rất đặc biệt, tì có thể nói tên cho đệ biết không?

Nữ thần y lắc đầu. Thiên Phúc nói:

-Đệ cũng không biết tên của huynh ấy là gì.

-Tì hiểu người như huynh ấy, có đôi khi không cần thiết phải biết tên, hoặc mỗi ngày gặp mặt nhau, nhưng chỉ cần mỗi lần gặp là mỗi lần ý nghĩa, và hiểu rõ về đối phương là được.

Thiên Phúc gật đầu. Nữ thần y khẽ đọc:

-Lưỡng tình nhược thị cửu trường thi

Hựu khởi tại triều triều mộ mộ

Nói xong nàng mang chiếc niêu và cái bát quay mình rời đi, bỏ lại Thiên Phúc đang ngồi ngơ ngác giương cặp mắt to tròn nhìn theo nàng, nó nhủ lòng hai câu thơ Thuốc Kiều Tiên của Tần Quán thời Bắc Tống này, vị ca ca của nó cũng thường ngâm nga.

Nữ thần y chậm rãi bước xuống từng bậc thang gác của ngôi miếu, nàng vừa đi vừa vịn vào cầu thang, đã một ngày một đêm rồi nàng không có thời gian nghỉ ngơi, cũng chưa ăn gì, cảm thấy người nhẹ tênh như chiếc lá héo sắp bức khỏi cây. Ngoài kia cơn bão đã tàn nhưng mưa vẫn còn lay lay. Lữ Nghị Trung đứng giữ áo mưa dưới chân cầu thang, tóc của chàng bị ướt và gương mặt trắng xanh. Tuy nhiên chàng cười thật tươi nói:

-Huynh đã tìm được các loại thuốc muối cần, cũng mua được luôn bánh Quế Hoa.

-Cảm ơn Lữ huynh. Nhưng huynh mua bánh làm gì?

-Đương nhiên là cho muối rồi, gói bánh kia đã đưa Thiên Phúc rồi không phải sao, tuy gói này không có ý nghĩa bằng nhưng mùi vị cũng như nhau cả thôi.

Nữ thần y cầm lấy gói bánh nhovn miệng cười, hiểu rằng chàng vừa nói một câu đầy ngụ ý. Đột nhiên sự im lặng đè nặng lên hai người lạnh giá. Khi này các bệnh nhân và học sinh đều đã an giấc. Nữ thần y đi đến cửa sổ đứng tựa lưng nhìn ra ngoài trời mưa, đôi mắt nàng vốn đã u buồn, sâu thẳm giờ càng xa vắng thêm hơn. Nghị Trung cũng đến đứng cạnh nàng. Bức tượng Bao Thanh Thiên to cao che khuất hai người họ. Nghị Trung không biết nàng đang nghĩ gì trong giây phút này? Dường như có một lúc chàng nghe tiếng thở dài của nàng khẽ rung lên bên tai và âm thầm tan đi trong gió.

Chàng nhỏ giọng hỏi:

-Muối không ngủ được, có phải đang phiền não về chuyện thiếu đà chủ đi Thanh Quan?

Nữ thần y thảo miến da đắp trên mặt xuống, để lộ dung nhan kiều diễm. Lữ Nghị Trung không khỏi nhìn nàng ngẩn ngơ, trong lòng ngưỡng mộ Tàn Thiên Nhân xiết bao. Nàng sở hữu nét đẹp trong sáng như tiên nữ giáng phàm, đôi mắt hồ thu, cái nhìn mơ màng xa xăm, giọng nói nhẹ như gió, cử chỉ uyển chuyển tựa mây đã choáng hết trái tim trượng phu...

---oo0oo---

Nhắc lại chuyện hôm trước, Tàn Thiên Nhân nhận được thư của Tàu Chánh Khê gọi về từ Cam Túc, nhận thấy chuyện cấp bách, tức thời cho người đi mời các trưởng lão, cùng Lữ Nghị Trung, Khẩu Tâm và Trương Quốc Khải tụ tập bàn bạc.

Trong thư Tàu Chánh Khê đại khái nói Hoàng Hà đại nạn, ở Cam Túc khắp nơi đâu đâu cũng là nhà cửa xơ xác, lũ dâng cao, đường sá ngập ngụa trong nước gây trở ngại di chuyển, dân tình rất tệ, rất cần lương thực tiếp tế nhưng khi Tàn Thiên Nhân đi kiểm kê đã phát hiện kho lương thực ở tổng đà Hàng Châu đã cạn.

Sông Hoàng Hà là con sông dài thứ hai của Trung Nguyên sau sông Dương Tử. Chữ “hà” có nghĩa là sông, và chữ “hoàng” dùng để ám chỉ màu vàng phù sa hòa trong nước. Sông Hoàng Hà còn có tên dân gian là sông “trọc lưu nước đục.” Cho nên mỗi khi nói bóng gió những điều không bao giờ xảy ra, người ta thường hay ví von “lên trời đã khó, làm cho nước sông Hoàng Hà trong trẻo còn khó hơn.”

Sông Hoàng Hà khởi nguồn từ phía tây bắc tỉnh Thanh Hải, vốn là nơi ngự trị của dãy núi Côn Lôn hùng vĩ. Dòng nước bắt nguồn chảy hướng nam, uốn cong về phía đông nam, và xuôi theo hướng nam một lần nữa trước khi giáp ranh thị trấn Lan Châu thuộc địa hình tỉnh Cam Túc. Sau đó, con sông uốn lượn về phía bắc qua khu tự trị dân tộc Hồi Ninh Hạ, chảy tới khu tự trị Hà Sáo Nội Mông. Ở tại vùng Nội Mông, dòng nước màu vàng thỉnh thoảng hướng trực tiến về nam tạo ra ranh giới của hai tỉnh Thiểm Tây và Sơn Tây. Khi trôi về phía đông bắc của thành phố Tây An, thủ phủ tỉnh Thiểm Tây thì Hoàng Hà lại một lần nữa ngược hướng chảy về đông, xuyên thành phố Khai Phong, qua đến Tế Nam thủ phủ Sơn Đông rồi cuối cùng đổ ra biển Bột Hải.

Trong lịch sử hàng ngàn năm khai quốc, Hoàng Hà được xem là niềm vui và nỗi buồn của vạn dân. Từ năm 602 cho đến hiện nay, dòng nước màu vàng này đã ít nhất năm lần đổi dòng, làm vỡ các con đê bao bọc trên hết không dưới một ngàn năm trăm lần.

Tàn Thiên Nhân, Khẩu Tâm, Trương Quốc Khải và Lữ Nghị Trung đang ở trong kho gạo cùng các trưởng lão. Sau khi nghe Tàn Thiên Nhân đọc xong thư, Khẩu Tâm nhìn Trương Quốc Khải nói:

-A di đà Phật! Đúng là hoàng thiên cũng giúp cho mình.

Đoạn nhìn mọi người, Khẩu Tâm nói:

-Bản tăng và tam đương gia đã phát hiện được quân Thanh hiện giờ đang hộ tống cống phẩm và kim ngân đến biên giới nước Nga. Nếu tính không nhầm thì giờ Ngọ ngày mốt bọn chúng sẽ đi ngang Thanh Quan, nơi đó địa hình hiểm trở, thật là tiện lợi cho việc cướp hàng của chúng ta. Dùng số ngân lượng này đem đi mua gạo và lương khô cho các nạn nhân ở Cam Túc.

Trương Quốc Khải gật đầu nói:

-Lần này triều đình chở cống phẩm bằng đường thủy, nhưng dọc theo hai bên bờ sông cũng có binh lính đi theo bảo hộ, đạo này nạn đói nhan nhản, dân chúng cùng đường, bản cùng sinh đạo tặc thành ra đề hạn chế vấn đề cướp phẩm vật, triều đình quyết định không hộ tống bằng đường bộ. Tối hôm qua văn bồi và đại đương gia theo dõi họ, thấy họ đã dựng lều nghỉ ngơi ở con suối gần Thanh Quan khoảng bốn mươi dặm, người người cầm đao thương phòng thủ, canh giữ rất nghiêm mật. Hai chúng tôi không tiện đến gần, đợi tối nay sẽ đi thám thính nữa.

Mọi người nghe Trương Quốc Khải nói vậy, nhớ đến câu đang lan truyền trong dân gian gần đây, mà ngay cả đám con nít trong lúc chia phe chơi trò tập trận hay đọc “Nạn đói hoành hành khắp nơi, hoặc là chúng ta cướp, hoặc là chết đói!”

Trương Quốc Khải định nói gì thêm, thì ngoài đường có tiếng bánh xe lộc cộc, rồi tiếng ngựa hí vang. Một hòa thượng vào chấp tay cúi đầu chào thiếu đà chủ và các thành viên của hội, xong bẩm báo:

-Đại đội nhân mã của triều đình và thuyền cống phẩm đã tiếp tục khởi hành một canh giờ trước, có hai tên võ quan là Lương Trung với Lí Tứ chỉ huy một đội hòa thượng và năm trăm tên lính đi áp tải hai chiếc thuyền lớn.

Nói xong, y đi ra ngoài.

Nhất Đình Phong nghĩ từ đây tới giờ Ngọ ngày mốt chẳng còn bao xa, bàn với mọi người:

-Nếu vậy thì chúng ta không còn bao nhiêu thời gian nữa, lương thực nhất định phải được tiếp tế cho Tàu ngũ gia. Đại đương gia nói rất đúng, nếu không ra tay cướp kim ngân ở Thanh Quan thì không còn nơi nào tốt hơn.

Lữ Lưu Lương giờ tay vuốt bộ râu dài, gật gù:

-Từ đây đi về hướng tây, dân chúng cũng ít hơn, tiện cho chúng ta hành sự.

Mọi người đồng thanh nói phải.

Bạch Kiếm Phi trao đổi ánh mắt với Hồ Quảng Đông, sau đó lên tiếng:

-Lương Trung với Lí Tứ, hồi trước là hai võ sư trứ danh của Thanh Long môn, sau đó đi đầu quân cho triều đình Mãn Châu, cam tâm chịu nhục làm tay sai cho giặc. Hai người này võ công rất giỏi. Lần này họ tổng công vật là do họ dẫn đầu, đúng là dịp tốt để chúng ta tỉ đấu với họ một phen.

Hồ Quảng Đông nói:

-Chuyện này đương nhiên không thành vấn đề! Hai con rùa này, gặp được bảy mươi hai đường Kinh Hồn Đoạt Mạng Kiếm của ta, sẽ đánh cho chúng không còn một manh giáp, ngày mai nhất định không để hai mối họa này sống sót!

Bạch Kiếm Phi lại lên tiếng:

-Thiếu đà chủ! Chúng tôi nói trước, nếu tôi và Hồ đại ca gặp hai con rùa đó trước thì sẽ động thủ trước. Thiếu đà chủ đừng trách chúng tôi là không khách sáo.

Bạch Kiếm Phi và Hồ Quảng Đông là người Tứ Xuyên, dân ở đó quen miệng hay mắng người ta là con rùa.

Tần Thiên Nhân mỉm cười hỏi:

-Hai vị đã lâu không gặp đối thủ, chắc là ngứa tay rồi. Còn tam đệ, có muốn thi triển Thiếu Lâm tam thập lục quyền trước hay không?

Tần Thiên Nhân hỏi như vậy vì Trương Quốc Khải đó giờ hẳn có trận đánh là toàn chỉ huy tiên phong. Trương Quốc Khải cười đáp:

-Hai con rùa đó, nhường cho Bạch đại hiệp và Hồ tiền bối, đệ không tranh giành nữa là xong.

Mọi người nghe Trương Quốc Khải bắt chước giọng Tứ Xuyên không giống lắm liền bật cười.

Lữ Nghị Trung cũng nhìn Lữ Lư Lương nói:

-Cha à, tuy lão Trần đã tuyệt giao với Lương Trung Lí Tứ rồi, nhưng ông ấy vốn là người nặng tình nặng nghĩa. May mà ông ấy đang ở Tứ Xuyên cùng với Thất đương gia, không thì chúng ta phải giết hai họ Lương Lí trước mặt ông ấy, cũng có phần trở ngại.

Tần Thiên Nhân nghe vậy nhớ tới Cửu Dương, ước gì... Chàng nén một tiếng thở dài, mở tấm địa đồ chàng mang theo trong mình ra, trải trên bàn nói:

-Theo như văn bối nghĩ thì ngày mai cứ để chúng đối đầu với các cạm bẫy này trước đã, lợi thế sẽ nghiêng về phía chúng ta, muốn thắng lợi chúng ta phải đục thủng thuyền của bọn chúng, trên đường bộ cũng gài đặt các bẫy thú, làm chiến mã của chúng bị tổn hại, sau đó mới xua quân ra đầu giáp lá cà.

Lại thêm lời:

-Chúng ta chia thành hai nhóm, văn bối sẽ cùng đại đương gia và hai trăm huynh đệ mai phục tại Thủy Hoàng. Binh sĩ triều đình muốn vận tải kim ngân và cống phẩm phải đi ngang qua Thủy Hoàng trước, nơi đó có hai ngọn đồi Thất, Tinh. Ở trên đồi chứa nhiều tảng đá, chúng tôi sẽ ném đá xuống giết được một phần binh sĩ, phần còn lại không còn đường lui buộc phải chạy đến Thanh Quan.

Tần Thiên Nhân chờ mọi người hiểu hết mới nói tiếp:

-Tam đương gia và các huynh đệ còn lại sẽ phục kích hai bên bờ sông Thanh Quan, bao vây đám quân binh, không được để một tên nào thoát. Sau khi đoạt được ngân lượng và cống phẩm, chúng ta không thể vận tải về Hàng Châu, chỉ bằng đò hết xuống sông, con sông này gắn liền với sông Bạch Hà của thị trấn chúng ta. Nhắm khi này trời thường hay mưa to, khiến mặt nước dâng cao và chảy xiết. Cho nên nước sông chính là then chốt trong vấn đề di chuyển vàng nén. Chỉ cần chúng ta vớt số kim ngân xuống thì vận tốc nước sông sẽ mang ngân lượng xuôi dòng về đây.

Mọi người đồng ý. Bạch Kiếm Phi, Hồ Quảng Đông và Trương Quốc Khải lập tức xuất phát, ba người cúi chào bái lui, lãnh nhiệm vụ dẫn một trăm thành viên của hội đi đặt bẫy thú ở hai bên bờ và cọc nhọn xuống lòng sông Thanh Quan. Họ đón các loại gỗ lim và gỗ táo trên rừng Hàng Châu, kéo về bờ sông để nhọn cắm xuống dòng nước tạo thành những bãi chông ngầm kín đáo. Sông Thanh Quan nước ròng, lên rất nhanh và xuống rất mạnh, khi thủy triều rút lại còn hiện ra thêm một dải đá ngầm bên dưới lòng sông có thể phối hợp với bãi chông nhằm ngăn chặn tàu thuyền của địch.

Những người còn lại tiếp tục chờ nghe chỉ thị, Vạn Văn Thông nói:

-Thế còn đội hòa thương? Tất cả bọn chúng đều là các xạ thủ, tứ đương gia Cam Phụng Trì và lục đương gia Tỉ Viên Bạch Thái Quan cũng đã vì họ mà chết không toàn thây.

Khẩu Tâm nói:

-Nơi mà chúng ta sẽ mai phục cách nơi quân địch sẽ là ba trăm bước, tầm bắn của súng trường là hai trăm bước, cung tên là một trăm, không lẽ chúng ta dùng một đội tiên phong một trăm người, chạy thẳng đến tầm bắn của chúng, những người này không được tránh đạn, mà phải lấy thân mình như lá chắn, như thế thì cung thủ của quân ta có thể chạy sau họ và đặt được tầm bắn?

Khẩu Tâm vừa dứt lời thì Lạc Thiết Môn lắc đầu:

-Như vậy phải hy sinh rất nhiều anh em, lấy tánh mạng anh em chúng ta ra đánh đổi lương thực cho những người dân bị nạn bởi “thiên tai” ở Cam Túc, rồi lại để gia đình của anh em ta ở Hàng Châu trở thành nạn nhân của “nhân họa,” tổn thương nhiều nhân mạng, có khác gì nhau?

Tần Thiên Nhân nhìn Khẩu Tâm và Lạc Thiết Môn, thấy cả hai đều có lý. Không biết tính sao, Tần Thiên Nhân suy nghĩ một lát rồi nói:

-Lạc đại hiệp và đại đương gia hai người đều nói đúng, vậy thì chỉ bằng hợp mưu của hai huynh lại, chúng ta lấy ván gỗ bện đất bùn và rom ướt, chia ra nhiều toán khiến những chiếc ván gỗ bện rom ướt này nhất loạt xông ra chặn hỏa lực, khi đạn bị mọc cản sẽ mất đi hiệu lực như vậy thì cung thủ của quân ta có thể chạy sau họ và đạt được tầm bắn.

-Hảo!

-Hảo!

Mọi người đồng ý.

Sau khi được giao nhiệm vụ, mọi người đều rời tổng đà lên ngựa, chia tay với thiếu đà chủ để đi chuẩn bị cho trận đánh ngày mốt. Tần Thiên Nhân cũng cung kính bái chào lại họ, và nói:

-Không có gì bằng tình anh em, thời buổi này, không có anh em, sẽ không sống sót nổi.

Sau cuộc tụ tập thương lượng đó Lữ Nghị Trung đi tìm nữ thần y trong kho thuốc của chùa Thanh Tĩnh. Nghị Trung nói:

-Thiếu đà chủ cùng đại gia, tam gia đã đi rồi. Thiếu đà chủ để lại cho muội thư này.

Lữ Nghị Trung nói xong trao lá thư cho nàng. Nữ thần y mở tờ giấy được gấp làm tư ra đọc, trong thư là nét chữ của Tần Thiên Nhân:

“Giang sơn Hán thất, đại nghiệp đứng đầu. Tây Hồ, muội là người của Đại Minh Triều, lại là người yêu quý nhất của huynh, chắc là muội hiểu được lòng dạ của Thiên Nhân này, vì vội vàng ra đi huynh không kịp cáo biệt muội, huynh chỉ để lại món ăn mà muội thích ăn nhất, để cho muội thương thức, huynh và các anh em trong hội khi hoàn thành nhiệm vụ huynh sẽ trở về dùng tiệc tám người rước muội, hai chúng ta sẽ chính thức nên duyên vợ chồng.”

Lá thư ngắn gọn. Nữ thần y đọc xong cầm gói giấy Lữ Nghị Trung trao cho nàng, mở gói giấy ra ngắm những cái bánh Quế Hoa nhỏ xinh, mỉm cười nói:

-Huynh ấy thường không bên cạnh muội, nhưng vẫn quan tâm đến muội như vậy, làm sao mà muội nở lòng giận cho được?

Nghị Trung nói:

-Huynh thấy hai người như vậy rất là vui mừng. Muội đây tài sắc vẹn toàn, thiếu đà chủ thì oai phong bát diện, hào khí tứ phương, thật là xứng đôi vừa lứa.

-Lữ huynh đã quá lời rồi.

Nữ thần y lại cười. Tuy tâm tình không để lộ ra nhưng nàng nhớ Tần Thiên Nhân da diết.

Nhớ hai người lúc nhỏ khấn khít nhau, nhưng khi lớn lên lại ít có cơ hội gặp nhau, Tần Thiên Nhân thường lãnh nhiệm vụ phải đi xa, mỗi lần về lại Hàng Châu, chàng vẫn đưa mắt nhìn vào hai cánh cổng khép chặt im ỉm dưới mái vòm tam quan chạm trổ hình đầu rồng của chùa Thanh Tĩnh, lòng suy nghĩ vẩn vơ. Không hẹn mà nên, qua song cửa kho thuốc nữ thần y lại ngóng nhìn ra cổng mong được thấy chàng trai tài giỏi đã làm tâm hồn trong trắng của cô gái mười mấy tuổi xao gợn sóng tình.

Tần Thiên Nhân hơn nữ thần y bảy tuổi, trưởng thành già dặn hơn, nhưng yêu nàng chàng cứ như trẻ lại. Nhìn nàng như vậy chàng cũng chẳng dám đòi hỏi mấy chuyện đen tối, nàng quá đỗi dễ thương và trong sáng chàng không nỡ.

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Lữ Nghị Trung và nữ thần y trong ngôi miếu hoang.

Nữ thần y vẫn còn đứng tựa lưng vào khung cửa sổ, nàng lắc đầu bảo Lữ Nghị Trung:

-Không, muội tin thiếu đà chủ, Đại gia, Tam gia và các huynh đệ trong hội nhất định đoạt được số ngân lượng ở Thanh Quan, chuyện đó không thành vấn đề. Chuyện muội đang lo là một chuyện khác.

Nghị Trung suy nghĩ một lát nói:

-Muội đang lo chuyện thư viện sẽ bị buộc tội à? Hay là tình hình của các công sinh? Quả như Thất gia nói, triều đình không bắt bớ trường học chúng ta được. Muội không cần quá lo.

Chàng nói xong tự hỏi không biết bây giờ viện trường thế nào rồi? Chuyện của Nhạc Tam Nguyên bất thành linh ra đi, chàng cảm thấy thật đáng tiếc, trong hội ai cũng bảo mạng số của nhà họ Nhạc thật là xui xẻo, khi không cả nhà ba người lại bị chết trong đám cháy đó. Nhạc Tam Nguyên là một trong những học trò tâm đắc của Cửu Dương, nên sau đám cháy đó Nghị Trung đã có biên thư đi Tứ Xuyên song đến nay chưa nhận được hồi âm.

Nữ thần y vẫn lắc đầu nói:

-Người nào đi theo Thất gia cũng đều sẽ an toàn, muội tin vào tài trí huynh ấy, tin chắc không sao đâu, chuyện muội đang lo là chuyện Triệu Đô thống sắp sửa điều quân tới vùng này.

Nghị Trung vỗ lẽ, đầu gật gù, chuyện này chàng cũng đã nghe qua, vì sau chuyện Giang Nam thất hiệp hành thích Khang Hi ở Sơn Tây, triều đình đã điều quan Đô thống Triệu Phật Tiêu đến Giang Nam đóng đô, thăm chừng dân tình.

Nghị Trung nói:

-Người này huynh cũng có nghe danh. Hắn là người của bộ tộc Ô Nhã Thị Mãn Châu. Ba năm trước người này chỉ làm Chương kinh trong Quân cơ xứ, một chức quan nhỏ phụ trách ghi chép, sau một năm không hiểu thế nào lại lên đến chức vụ Binh bộ lang trung, rồi là Thịnh Kinh hình bộ thị lang. Sau khi Thuận Trị lâm bệnh thái y chẩn không qua khỏi, thì Triệu Phật Tiêu tức thì thăng làm Hình bộ hữu thị lang. Mấy tháng trước hắn thụ chức Chánh Hoàng kỳ Mãn Châu đô thống.

Nữ thần y nói:

-Hồi muội còn ở Sơn Đông, Triệu Phật Tiêu đem quân đến bắt bớ những học sinh của Bắc Tự Đường, nói là họ viết văn phản động, bắt họ đem đi, bây giờ không biết hành tung họ thế nào.

Nghị Trung nói:

-Ở kinh thành huynh nghe người ta đồn do hắn có Phù Viễn tướng quân nâng đỡ mới lên được tới chức đó, người này trong quan trường đã nhiều phen kết nối với các thân vương khiến cho Ngao Bái phải tức tối đến đỏ cả mặt mày. Triệu Phật Tiêu có đáng sợ thế nào, cũng không bằng tên chủ soái của hắn.

Lữ Nghị Trung lấy làm lạ, khi chàng chắc tới người gọi là Phù Viễn tướng quân, gương mặt xinh đẹp của nữ thần y có hơi biến sắc.

Chỉ một chút thôi, sau đó nàng lấy lại vẻ bình thản, gật đầu nói:

-Họ Triệu này thái độ rất cứng rắn, lại xảo huyệt gian trá, khó đối phó hơn lão quan huyện tỉnh Hàng Châu, nếu hắn chưởng quản nam bắc lộ Giang Nam, tuyệt đối không phải là chuyện tốt, sau này hoạt động của chúng ta càng thêm khó khăn. Đời sống dân chúng cũng sẽ không một ngày được yên mà họ thì chỉ yêu cầu đối đãi hợp lý, cần có một con đường sống.

Nghị Trung nói:

-Muội nói không sai nhưng huynh lại cầu cho tới ngày dân chúng cả thấy đồng lòng tham gia tạo phản đây. Quan áp bức, thì dân phải chống, phải tranh đấu tới cùng. Triều đình thấy thiên tai lũ lụt người người chết đói chẳng những không xuất kho cứu đói, còn vẫn không giảm thuế má, sớm muộn hội chúng ta và dân chúng cũng chết, nếu phải chết, chi bằng chết oanh liệt trên sa trường.

Nữ thần y nói:

-Đúng là chúng ta không thể rút lui một cách nhàn nhai nhưng muội không muốn chuyện này lại phát triển tới chỗ như vậy.... Vì... suy cho cùng chúng ta cũng đang ở thế bất lợi, hiện thời tông đã chủ không biết tông tích thế nào, Cam Phụng Tri và Tỉ Viên Bạch Thái Quan thì đã hy sinh, còn Bát Bộ Truy Hồn và Gia Cát tái lại lại không có mặt ở tông đã.

Khi nữ thần y nhắc tới tứ đương gia lục đương gia nước mắt lại chảy xuống.

Nghị Trung nghe nàng nói vậy trong lòng cũng buồn không kém, nhũ bụng hai người đương gia còn trẻ tuổi vậy mà đã ra đi mãi mãi, nhớ bữa tối hôm trước khi đi Sơn Tây chàng và họ còn ngồi cạnh chén với nhau. Nén một tiếng thở dài, Nghị Trung nói:

-Tóm lại chuyện này không phải do chúng ta quyết định được đâu. Đành chờ thiếu đà chủ, đại gia và tam gia hoàn thành chuyến đi Thanh Quan và bình an trở về vậy, bây giờ chuyện chúng ta có thể làm là thông báo với các huynh đệ trong hội, bảo họ ngày đêm đề cao cảnh giác.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 32: Tình đầu thiên thu

Tình yêu đôi lứa lặng câm

Tình yêu thế sự uơm mầm là đây

Lữ Nghị Trung, nữ thần y và Thiên Phúc ba người hoà lẫn vào dòng người lũ lượt mua sắm, vừa đưa mắt nhìn ngắm quang cảnh hai bên. Tuy rằng ở Cam Túc, Chiết Giang lũ lụt làm tổn thất mùa màng nhưng ở Hàng Châu vẫn còn yên bình nên phố chợ rất đông vui. Cứ hễ chiều xuống là người các làng Tân Giang, Dư Hàng ra bán vải the, người Tiêu Sơn bán lụa đũi. Ngoài ra còn có gấm vóc của người làng Lâm An, lĩnh của người làng Phú Dương. The lụa đũi vẫn còn để mộc, những người ở Kiến Đức và Đồng Lư đến nhận về nhuộm thâm. Những người ở huyện Thuần An thì nhận về nhuộm màu hay nhuộm trắng. Những người thợ cửi ở Củng Thự ra Thượng Thành bán xong hàng, lại tìm mua tơ của các nhà buôn ở Hạ Thành để làm hàng cho phiên chợ sau.

Đến một góc đường, ba người chợt nghe tiếng huyền oán, liền cùng một đám đông xúm xít quanh một khoảng đất rộng trước một hiệu buôn vải lớn, trên đó có khoảng chục người mặc đồ màu đỏ và vàng. Thì ra đó là một đám múa lân do ông chủ hiệu buôn vải Nhật Minh mời khai trương chi nhánh mới.

Thiên Phúc chăm chú nhìn đoàn lân người cầm trống người cầm thanh la, rồi náo nức, chờ giờ lành chuẩn bị biểu diễn. Ở giữa mấy người cầm phụ kiện này là hai con lân vàng và đỏ, mỗi con có hai người nâng. Thiên Phúc thích thú chỉ chỉ trỏ trỏ, đầu lân chế tạo rất công phu, bằng giấy bồi cứng, lông gắn rậm rạp, son phết đẹp đẽ. Lân đỏ có sừng được buộc mảnh vải cũng màu đỏ, lân vàng không có sừng. Thân của lân là tấm vải dài khoảng năm sải tay, rộng một sải, có nhiều miếng vải nhỏ giả làm vẩy rồng, nhiều màu sắc. Con lân vì vậy có cái đầu khá to và cái mình khá dài, điều này giúp cho lân có vẻ linh động uyển chuyển khi múa. Trên trán lân gắn một miếng kính tròn nhỏ.

Không nén được tò mò, Thiên Phúc hỏi nữ thần y:

- Tì à, sao lân có con có sừng, có con lại không nhỉ?

Nữ thần y mỉm cười đáp:

- Lân đực có sừng, lân cái không có.

Thiên Phúc à lên tỏ vẻ hiểu, rồi hỏi tiếp:

- Thế tì có biết nguồn gốc múa lân không? Ý nghĩa của trò này không biết có sự tích gì tì kể cho đệ nghe với ạ?

Nữ thần y nhớ lại lời của Cửu Dương, hồi còn nhỏ có lần chàng kể cho nàng nghe, bèn nói:

- Nguồn gốc của trò múa lân à? Hình như có lắm truyền thuyết khác nhau. Người ta kể rằng thời xa xưa ấy có một loài quái thú từ dưới biển Đông lên gây tai họa cho loài người. Di Lặc Bồ Tát mới dùng cô linh chi hái trên núi Côn Lôn rồi hóa thân làm ông Địa dụ cho con vật ấy, tức là con lân, ăn cỏ này. Từ đấy nó được thuần phục, chỉ ăn chay, trở nên hiền lành và theo Bồ Tát về trời tu luyện. Hàng năm, vào mùa Tết, ông Địa dẫn lân giáng trần ban phúc lộc cho nhân gian. Dựa vào tích này, người ta dựng lại cảnh múa lân trong các dịp lễ và tin tưởng là làm như thế thì vẫn được Bồ Tát giáng phúc lành như xưa. Vì thế khi lân đến nhà múa, lưng lưng dưới sợi dây cột tiền chủ nhà còn treo thêm rau cải giả làm cô linh chi như trong tích cũ.

Nữ thần y nói xong đưa mắt nhìn Nghị Trung ra ý hỏi. Nghị Trung cười đáp:

- Đứng rồi! Theo sự tích khác mà huynh biết thì ngày xưa có năm trời làm thiên tai dịch tả, người chết như rạ. Có một vị lương y lên ngọn núi Côn Lôn tìm thất diệp nhất chi hoa tức cô linh chi là loài thuốc quý. Nhưng thuốc này do một con quái thú canh giữ, ông phải dùng mẹo làm thân với nó mới hái được cỏ. Cỏ có bảy lá, ông ta ăn một lá, con quái thú ăn một lá, cả hai nhờ thế được trường sinh. Ông dùng năm lá còn lại luyện thành thuốc rồi rử con thú đó cùng xuống núi để cứu mọi người thoát khỏi dịch bệnh. Sau đó hai người cùng nhau về trời.

- Vậy thì thầy thuốc đó là ông Địa sao? Còn con thú là con lân?

Thiên Phúc tròn mắt hỏi, Nghị Trung mỉm cười nói tiếp:

- Ủ, cũng có thuyết nữa cho rằng vào thuở khai thiên lập địa, có một con thú ăn thịt người, cứ vào ngày tết hàng năm thì xuất hiện gieo rắc tai họa làm mọi người khiếp sợ. Ngày kia, Đức Di Lặc hiện thân ra tay giúp dân trừ ác thú. Phật hiện thân thành một người mập mạp, bụng to, tay cầm chiếc quạt thần phất lên xua đuổi thú. Đồng thời báo các đệ tử của Phật giống trống khua chiêng âm ỉ phụ họa để áp đảo tinh thần con vật, nó khiếp sợ nên bỏ chạy. Con thú đó là con lân, người bụng phệ là ông Địa, các đệ tử này là nhóm người đánh trống, thanh la...

Thiên Phúc reo lên:

- Hay nhỉ! Nhưng sao sừng con lân kia lại buộc vải đỏ?

Nghị Trung nói:

- Thuyết thứ nhì có nhắc đến việc này, đây là do có lân lân phạm tội bất kính với Ngọc Hoàng, ngài giận dữ nên trừng phạt lân bằng cách hạ lệnh cho Nhị Lang Thần dùng tam tiên đao chém chiếc sừng là nơi chứa đựng sinh lực của lân ra làm hai khiến nó chết đi. Vị lương y nọ đến cầu xin Thánh Mẫu. Nương nương thương xót lân có công cứu chữa dịch bệnh cho nhân gian bèn dùng loại lá thuốc màu đỏ có phép tiên cột chiếc sừng dính lại, rồi đọc thần chú triệu hồn lân trở về, nhờ thế mà lân mới hoàn sinh.

Thiên Phúc suyt soa:

- Ngọc Hoàng thượng đế ác nhỉ? May mà nhờ có Thánh Mẫu nương nương nhân từ!

Rồi nó nhìn thấy một vật trên đầu lân, vội hỏi:

- Ô kia, trên trán lân có mảnh gì nhoáng thế? Có phải là con mắt thứ ba như của Nhị Lang Thần không hở ca ca?

Nghị Trung lại đáp:

- Không hẳn đâu, đấy chỉ là mảnh gương con gắn trên trán lân mà thôi. Người ta tin rằng nó sẽ làm cho ma quỷ hoảng sợ khi nhìn thấy hình ảnh của chính chúng bị phản chiếu.

Chợt nghe tiếng trống nổi thùng thùng, cuộc biểu diễn bắt đầu. Thiên Phúc lại hỏi:

- Quái, sao chỉ có lân đỏ múa còn lân vàng kia đứng yên một bên?

Nghị Trung chưa trả lời thì nữ thần y nói:

- Cái này ti biết nè, đấy là cách “Độc chiếm ngao đầu.” Theo vũ đạo này thì chỉ có một con lân biểu diễn độc đầu với bộ pháp hùng dũng, tiến thoái nhịp nhàng, nhảy cao, trèo giỏi thể hiện cái uy, cái dũng của một mãnh tướng, một hảo hán anh hùng tả xung hữu đột giữa vòng vây địch quân giống như viên hổ tướng nhà Thục Hán là Triệu Tử Long phò ấu chúa ở trận Đương Dương Trường Bình.

Khi lân dứt bài múa, cúi chào mọi người, tiếng vỗ tay khen ngợi vang như sấm. Thiên Phúc và mấy đứa nhỏ thì nhảy cẫng lên hò reo khen hay. Sau đó lân vàng từ từ bước ra nhập cuộc. Hai con lân vờn quanh nhau có vẻ tươi vui, quyến luyến, thể hiện sự hòa hợp, nghĩa tình.

Nữ thần y giải thích với Thiên Phúc:

- Đây là điệu múa “Song hi,” tiêu đề xem kia, đôi lân cùng nhau song vũ coi có đẹp không? Ti thích điệu múa này nhất. Điệu múa này tượng trưng cho niềm hân hoan khoan khoái, tâm đầu ý hợp như loan với phụng, như vợ với chồng, như đất trời và âm dương tương hợp.

Nữ thần y khi xem điệu múa này hai mắt sáng long lanh.

Thiên Phúc hỏi:

- Thế còn điệu vũ nào khác chẳng?

Nữ thần y chỉ nhớ bấy nhiêu, nhìn sang chờ Nghị Trung đáp thay cho nàng:

- Còn có điệu “Tam Tinh” nữa, ba con lân cùng múa, thể hiện ước nguyện của muôn người để đạt ba điều lành là Phúc, Lộc, Thọ. Hoặc cũng để diễn tả truyện Đào Viên kết nghĩa của ba người tướng tài Lưu Bị, Quan Vũ và Trương Phi với tình thương yêu gắn bó nhau hơn cả anh em ruột thịt.

Thiên Phúc hỏi tiếp:

- Thế có khi nào bốn con lân cùng múa?

Nghị Trung gật đầu:

- Có chứ, nếu bốn lân thì là “Tứ Quý hưng long” gồm bốn đầu lân trắng, vàng, đỏ, đen, tượng trưng cho bốn mùa xuân hạ thu đông, hoặc bốn phương đông tây nam bắc, hay bốn hiện tượng trong trời đất diễn tả sự sung mãn, trường thọ, mạnh khỏe và hạnh phúc.

Nữ thần y và Thiên Phúc nhìn Nghị Trung thán phục, nữ thần y nói:

- Kiến thức của huynh thực là quảng bác. Đi cùng với huynh trí não của muội mở mang ra rất nhiều.

Nghị Trung nghe nói vậy nhìn nàng dịu dàng. Chàng chưa đáp lời thì khi này một người thanh niên đến nói nhỏ vào tai chàng một câu. Sau đó hắn rời đi. Nghị Trung hạ giọng lặp lại lời này với nữ thần y. Nghe những lời này, nhịp mạch trong người nữ thần y như chạy nhanh lên, nàng nhoẻn miệng cười tươi như hoa, tim đập rộn, hai má đỏ bừng. Lữ Nghị Trung nhìn nụ hàm tiếu kia, cảm giác trong lòng chàng khó mà diễn tả.

Nữ thần y nghe xong khẽ cúi chào Nghị Trung rồi nhanh chóng quay gót rời đi. Nghị Trung bèn đưa Thiên Phúc rẽ sang một ngõ khác, tiếp tục dẫn thẳng bé đi thăm chợ Đông Ba của Hàng Châu.

---oo0oo---

Nữ thần y tháo miếng dịch dung trên mặt xuống cất trong áo, theo chân Tàn Thiên Nhân, Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong đi dọc bờ Tây Hồ. Khi này bờ hồ vắng người.

Mấy lần nữ thần y liếc mắt trộm nhìn Tàn Thiên Nhân. Chàng to cao, vạm vỡ và điển trai một cách chết người. Ở chàng có một nét đẹp nam tính cuốn hút, gương mặt góc cạnh.

Nữ thần y hỏi:

-Chuyến đi vận tải lần này, các huynh định tính sao?

Tần Thiên Nhân nói:

-Chuyến đi này, huynh định dùng phương thức một xe ba ngựa. Hiện thời, ngoài Cam Túc thì còn có hai nơi nữa cũng đang chờ chúng ta tiếp tế lương thực. Đoạn đầu, gạo sẽ được mua và chở từ Tung Sơn Tiểu Lâm, vận tải tới Hà Nam, rồi giao một phần ba số gạo cho tiêu cục Hưng Chấn của tỉnh Hà Nam phân phát cho các người nghèo ở đó. Sau đó, các huynh sẽ tiếp tục đem tới ranh giới Phúc Kiến và Quảng Đông giao cho Trùng Khê Thiếu Lâm. Đoạn đường sau cùng, các huynh sẽ vận tải hết số gạo còn lại đến Cam Túc cho Tàu ngũ đệ.

Nữ thần y nói:

-Ranh giới Phúc Kiến và Quảng Đông nghe nói cướp núi cướp cạn trùng trùng, các huynh đi như vậy e là...

Nhất Đình Phong và Trương Quốc Khải đang đi phía sau hai người, Nhất Đình Phong bước lên một bước nói:

-Cô nương không cần sốt ruột, ở vùng Phúc Kiến và Quảng Đông, bốn chữ Nghĩa Đảm Kiểm Khách của Trương huynh đây có thể thông qua núi qua rừng. Và lại, cô nương chớ quên là danh tiếng của Hồ Quảng Đông tiền bối ở vùng Hà Nam, Phúc Kiến, Quảng Đông cũng không tệ.

Nữ thần y sực nhớ lại Hồ Quảng Đông là người trừ danh nơi mà Tần Thiên Nhân sẽ đi qua, chỉ cần cho biết là mối quen của họ Hồ là không ai dám làm gì cả, giang hồ vì đó mới có câu “oai chấn Hồ Quảng.” Nàng chợt nhận thấy mình lo lắng có phần thái quá, mà nàng vốn dĩ rất bình tĩnh, chỉ khi việc nào liên quan đến chàng mới như vậy, tâm tình bất định. Tần Thiên Nhân là nhược điểm duy nhất của nàng.

Tần Thiên Nhân dừng bước, quay lại phát một cái lên vai Trương Quốc Khải, cười nói:

-Tam đệ, lần này đệ cầm cờ cho ngày thượng lộ, còn huynh, đi vận tải chuyến này sẵn tiện làm mai dùm đệ luôn.

-Ha ha! Được vậy thì tốt -Trương Quốc Khải bật cười - Đệ cũng mong có được một hồng nhan tri kỷ giống huynh!

Nhất Đình Phong bá vai Trương Quốc Khải nói:

-Còn có tôi đi nữa, làm việc khác tôi không đủ sở trường, chứ những việc cầm đao cầm kiếm đi trợ oai cho Trương huynh, tay chân của tôi cũng không chậm chạp.

Tần Thiên Nhân đặt tay lên vai nữ thần y nói:

-Muội đã thấy chưa, đừng lo quá, lần này có rất nhiều huynh đệ của chúng ta sẽ đi vận tải với huynh, sẽ không hề gì.

Nhất Đình Phong thấy thiếu đà chủ cùng nữ thần y thân mật với nhau, nháy mắt với Trương Quốc Khải nói:

-Trời cũng xế chiều, hai huynh đệ chúng ta mới vừa về tới Hàng Châu cũng chưa ăn gì, thôi thì đi uống vài bầu rượu ăn vài ba con gà nạp sức, sẵn tiện để cho hai người họ có thời gian bên nhau, sáng sớm mai chúng ta lại phải lên đường rồi.

Trương Quốc Khải gật đầu nói phải.

Chờ cho hai người kia đi khuất, Tần Thiên Nhân quay sang nhìn khuôn mặt kiều diễm của nữ thần y mà lòng rung động. Hôm nay nàng đẹp lạ thường. Nàng mặc áo màu hồng ngoài khoác thêm chiếc áo trắng viền lông thú trông thật tao nhã xinh đẹp. Tần Thiên Nhân cất tiếng gọi:

-Tây Hồ.

Thanh âm ấm áp ngọt ngào không thể nào diễn tả được. Câu này vừa lọt vào tai nữ thần y, không dẫn được, nàng lập tức sà vào lòng chàng, nhón chân ôm lấy cổ của Tần Thiên Nhân, trong lòng vui mừng tới độ không tả thành lời.

Tần Thiên Nhân thấy mặt người yêu, cũng vô cùng mừng rỡ, chỉ hiềm lúc này có tam đệ và Nhất Đình Phong ở đó, nên không thể nào dang rộng đôi cánh tay ôm lấy nàng cho thỏa niềm nhớ nhung. Hai người đứng ở bên bờ hồ quên mất thời gian, chỉ mong đất trời cứ thế không bao giờ thay đổi. Tiếng kèn tiếng trống vang dội từ đội múa lân, hòa cùng kinh kịch Nhã bộ từ trong lầu của chợ Đồng Ba vang ra, hoàn toàn không khiến họ bận tâm.

Hồi 32: Tình đầu thiên thu (hạ)

Hai người đứng tựa vai nhau ngắm những đám mây chiều in bóng trên mặt nước Tây Hồ. Nữ thần y chợt nhớ vài năm trước có lần họ dắt nhau ra một đồng cỏ xanh như gấm. Hai người nằm cạnh bên nhau trên thảo nguyên nhìn bầu trời Tây Hạ pha ánh nắng chiều đỏ rực. Lúc đó Tần Thiên Nhân nói:

-Tây Hồ à, muội hãy nhìn đám mây trên trời kia, có giống một đàn dê hay không?

Nữ thần y nhìn theo tay chàng chỉ, cười nói:

-Đúng vậy đó nha! Đám mây lớn như con dê lớn vậy đó, đi theo chung quanh là một đám dê con ha.

Tần Thiên Nhân thu tay về, nằm gối đầu lên hai tay thả hồn mơ mộng nói:

-Trương lai, huynh cũng muốn nuôi một đàn dê con.

Nữ thần y đang nằm ngửa trên bãi cỏ, liền chống khuỷu tay xuống cỏ, nghiêng người sang bên tròn mắt hỏi:

-Cái gì chứ? Huynh muốn nuôi dê sao hả?

Tần Thiên Nhân gật đầu:

-Ừ, huynh muốn chúng vui đùa chung quanh huynh, mỗi tay bồng một con, lại còn cõng trên lưng một con, lại có thêm hai con quần quít dưới chân. Đến lúc đó muội nhất định phải giúp huynh.

Nữ thần y thu nụ cười lại nói:

-Huynh chỉ muốn muội giúp huynh nuôi dê thôi hả?

Tần Thiên Nhân nghe giọng nàng buồn buồn, cười nói:

-Không, đương nhiên là giúp huynh làm dê mẹ cho bầy dê con của huynh.

-Nói gì chứ! - Nữ thần y đỏ mặt ngồi bật dậy, tránh ánh mắt tha thiết của chàng - Huynh mới dê đó, muội trong sáng lắm!

-Không chịu thật sao?

Tần Thiên Nhân cũng ngồi dậy theo.

Nữ thần y sau thoáng cúi đầu tiếp tục ửng hồng hai má, nhìn thẳng vào mắt chàng rồi nói bằng giọng rất chân tình:

-Nếu huynh là gì, thì muội là cái đó, huynh là chim muội sẽ là chim, huynh làm cỏ cây muội sẽ làm cỏ cây, nên nếu huynh mà là dê, thì muội cũng sẽ như vậy.

Nói xong nàng nhoèn miệng cười.

Không có gì đẹp bằng nụ cười của người mình thương.

Lại nữa câu nói như lời hứa hẹn, Tần Thiên Nhân nghe được vui mừng khôn xiết, bắt hai bàn tay làm loa, la lớn:

-Mọi người trên đời, nghe cho rõ đây, mỹ nữ đẹp nhất thiên hạ nguyện ý làm người họ Tần rồi!

Nữ thần y cũng bắt chước chàng, tiếng nàng cũng vang đi rất xa:

-Đúng vậy, ta nguyện ý làm người của họ Tần đây!

Lời vừa dứt, chàng đã vụt đứng dậy nhấc bông nàng lên bế trên tay, xoay mình một vòng. Tiếng cười hạnh phúc của đôi trẻ lang xa trên thảo nguyên xanh thắm.

Ngoài tổng đà ở Hàng Châu bang hội Đại Minh Triều còn một tổng đà thứ hai ở hồi cương, được bay nhảy tự do trên đồng cỏ xanh mát mắt này sau khi thiên hạ thái bình, đều là ước vọng của tất cả những người trong hội.

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Tần Thiên Nhân và nữ thần y hai người đang đứng bên hồ. Bấy giờ trời đã tối, nữ thần y hãy còn trông mắt xuống dòng nước đen kịt, chợt thấy bóng một ngôi sao xẹt bay phớt qua, lập tức chấp tay trước ngực.

-Muội đang cầu nguyện à?

Tần Thiên Nhân vương tay ra vuốt tóc nàng, hỏi.

-Vâng, từ lúc Thất ca kể muội nghe sự tích ngôi sao này, kể mỗi lần sao này xuất hiện muội thường cầu nguyện cho huynh. Nhưng cạnh đó cũng hay cầu nguyện cho Đinh ti tử nữa!

- Vậy ư? Muội cầu nguyện điều gì cho huynh nè?

- Muội cầu nguyện, để cả ba người chúng ta... được bên nhau, hạnh phúc viên mãn.

Tần Thiên Nhân nghe vậy tức thì xoay đôi vai nữ thần y lại đối diện chàng, rồi nâng cằm nàng lên nhìn vào ánh mắt người yêu. Một lúc chàng chau mày nói:

-Huynh cũng mong những lời cầu nguyện của muội sẽ hiển linh. Nhưng huynh chỉ thích thấy muội cười là đã hạnh phúc rồi. Còn người khác thế nào mặc, huynh chỉ muốn được lòng muội!

Nữ thần y nghe vậy cảm động vô cùng, song vẫn nói:

- Nhưng mà...

Nàng chưa nói hết chàng vội lắc đầu:

- Không được! Huynh không bao giờ chấp nhận!

Nữ thần y nhìn vào ánh mắt của người yêu, nàng đã nhìn thấy được cái buồn man mác ở nơi ấy, với giọng đầy đau khổ nàng tiếp:

- Thiên Nhân, huynh khoan hãy từ chối, nghe muội nói đã, muội nghĩ như vậy sẽ vẹn cả đôi đường mà! Tâm sự tí ấy thế nào, hai ta đều biết rõ. Tí ấy đã yêu thích huynh từ lâu. Trước đó huynh cũng đã có hôn ước với tí ấy rồi, đạo làm con cái, bách thiện hiếu vi tiên huynh không có quyền phủ nhận.

Tần Thiên Nhân nhìn thẳng nữ thần y nói:

- Tây Hồ à, huynh không thích nắm thê bảy thiếp, bất luận đàn ông hay đàn bà cũng không có quyền làm cho người khác đau khổ. Vì vậy đến thế hệ chúng ta phải dẹp bỏ cái tập tục không hay đó đi.

Đoạn chàng lắc đầu nói thêm:

- Và lại cái chuyện hứa hôn đó là trong lúc quá bối rối. Khi đó cha huynh đang trong tình trạng thập tử nhất sinh. Vì vậy huynh ngoài chuyện hứa ra chẳng biết phải làm sao nữa. Nhưng rồi sau một thời gian suy nghĩ. Huynh thấy rằng chuyện tiếp nhận hôn sự này là một hành vi bội bạc, tự dối lòng mình, làm một người giả tạo mà huynh đây chỉ muốn sống thật với cảm giác của mình. Huynh không có tình cảm với Tố Đình, không muốn cưới thêm cô ta về để rồi lạnh nhạt với cô ấy, vì nếu huynh như vậy, sẽ chẳng làm cô ấy đau khổ hơn sao? Huynh cũng không muốn bị kết tội là người dụng tình không chuyên. Huynh phải nói thế nào nữa đây, để cho muội hiểu được trong trái tim huynh chỉ có một mình muội, chẳng làm sao dung nạp thêm người khác!

Nữ thần y đứng cúi đầu ngẫm nghĩ.

Tần Thiên Nhân nhìn nàng, lấy miếng giấy nhỏ trong tay áo ra:

- Thôi đi, chúng ta không nhắc đến chuyện đó nữa, nói chuyện của chúng mình hay hơn. Huynh đã chọn được ngày lành rồi, chỉ mong rằng ngày đó mau tới, muội sẽ danh chánh ngôn thuận là người của huynh, để chúng ta đêm ngày có nhau, để khỏi phải khổ vì nhớ thương!

Sau khi khẳng định tình cảm của mình xong Tần Thiên Nhân thấy nữ thần y vẫn im lặng, bèn cầm lấy tay nàng, dúi tờ giấy có ghi ngày thành thân vào tay nàng:

-Tây Hồ à, đến bây giờ muội còn chưa hiểu lòng huynh sao? Từ nhỏ tới lớn huynh chỉ biết đến mình muội thôi!

Nữ thần y nhìn tờ giấy rồi ngẩng lên nhìn chàng. Ánh mắt thành thật của chàng khiến nàng muốn rơi nước mắt, không biết nói xin gì thêm cho Lâm Tố Đình.

Tần Thiên Nhân thấy nàng tiếp tục giữ lặng im, ngờ nàng vẫn còn chưa hiểu lòng chàng, ôm chặt lấy nàng kéo áp vào ngực chàng. Để nàng thấy tiếng tim chàng đập âm vang trong lồng ngực. Nữ thần y cảm nhận được một tấm ngực đàn ông rắn chắc và ấm áp.

Về phần Tần Thiên Nhân mỗi lần ôm nàng, nhìn nàng thở khe khẽ trong vòng tay chàng, là một nỗi xúc động thật tình chưa từng có trong đời.

Người trong giang hồ hay nói Thần Quyền Nam Hiệp không có nhược điểm, nhưng nếu nói chàng cũng có nhược điểm thì nhược điểm của chàng chính là anh hùng phải lụy mỹ nhân.

-Sáng mai huynh phải đi “áp tiêu,” - Tần Thiên Nhân lại nói, giọng buồn buồn - Đêm nay muội nói những lời này, không lo huynh buồn, không sợ huynh sẽ phân tâm?

Nữ thần y nghe vậy giật mình.

-Được rồi! Muội không nói nữa, ngày mai huynh phải hết sức cẩn thận đó.

Tần Thiên Nhân vuốt ve mái tóc nữ thần y, gật đầu.

Nữ thần y nói rồi tự nhiên cảm giác bất an trong lòng. Tuy biết rằng chàng đã từng theo sư thái hành hiệp không biết bao nhiêu lần, chặn đường đánh cướp lương khô của triều đình không biết bao nhiêu vụ, rồi lại mang đi phân phát cho dân chúng ở tận vùng Tây Bắc, hồi cương. Mà lần này cảm giác có gì đó bất ổn, nhưng lá thư Tầu Chánh Khê nói có biết bao nạn nhân đang sắp làm ma đói mà triều đình lại không mở kho cứu tế giúp họ, không thể để họ chịu khổ được.

-Muội vẫn cảm thấy lo, huynh phải xa muội một tháng trời... đến ba mươi ngày chứ đâu có ít?

Tần Thiên Nhân an ủi:

- Một tháng chưa phải là dài. Cũng có thể huynh sẽ trở lại sớm hơn.

Nữ thần y nói:

- Trước đây đối với muội một tháng cũng không phải thời gian quá dài. Thậm chí cả một năm cũng thế. Nhưng bây giờ.... bây giờ thì khác hẳn....

Bất chợt nàng ôm chặt cánh tay chàng, gồng đầu lên vai chàng thỏn thức nói:

- Bởi vì muội lúc nào cũng nhớ huynh. Lúc nào cũng lo cho huynh. Nếu không có huynh ở bên cạnh chỉ sợ một ngày muội cũng không chịu nổi.

Tần Thiên Nhân dịu dàng nói:

- Muội sẽ chịu được! Chỉ cần nghĩ đến sau này đánh đuổi được bọn người Mãn ra khỏi mảnh đất này, chúng ta có chuỗi thời gian ở bên nhau, ba mươi ngày đó sẽ nhanh chóng qua đi.

Rồi chàng đưa tay áo lau nước mắt cho nàng. Nữ thần y ngập ngừng một lúc rồi gượng cười gật đầu.

Tần Thiên Nhân cũng cười:

- Muội chớ nên lo lắng. Chỉ cần nghĩ đến muội, dù nguy hiểm thế nào huynh cũng ứng phó được.

Nữ thần y áp ứng:

- Huynh nhất định sẽ trở về chứ?

- Đương nhiên, bất luận thế nào, huynh nhất định sẽ trở về.

Tần Thiên Nhân hôn lên tóc nàng, nói thêm:

- Dù có bị chặt đứt cả hai chân huynh vẫn bò về đây với muội.

Nữ thần y nhìn bóng chàng đổ dài trên mặt đất, toàn thân bỗng run rẩy, nước mắt trào ra giàn giụa. Lòng nàng trở nên bồn loạn, như thể dự cảm nỗi bất hạnh nào đó đang đến gần. Câu bông đùa cuối cùng của chàng đã khiến nàng vô cùng lo lắng. Nàng tưởng tượng cảnh chàng bị thất bại trong một trận đánh sắp tới, hai chân bị chém cụt đang bò một cách tuyệt vọng.

Nàng muốn bấp chấp tất cả để giữ chàng bên mình, nhưng không thể làm được, vì hiểu rằng việc của nam nhân, chí trai là ở muôn ngàn phương, nữ nhân tốt nhất đừng can dự vào. Bởi thế nàng không dám đòi lưu giữ chàng lại, mặc dù dự cảm công việc chàng sắp làm lần này sẽ lành ít dữ nhiều.

Không biết làm sao, nữ thần y đành lấy ra hình gỗ Cửu Dương khắc tặng nàng hôm trước, tặng lại cho Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân ngắm người gỗ giống nàng như đúc, nói:

- Một mỹ nhân này, huynh sẽ luôn mang theo bên mình.

- Chúng ta sẽ mãi mãi vui vẻ như vậy, huynh sẽ vĩnh viễn yêu thương muội?

Tần Thiên Nhân siết chặt hình gỗ trong lòng bàn tay chàng, gật đầu. Nữ thần y lại nói:

- Có được tình yêu của huynh muội cảm giác thật hạnh phúc.

Đứt lòi hai giọt nước mắt lại chảy xuống má nàng. Lúc bé, nàng tưởng cười là vui, bây giờ, lại nghĩ có những giọt nước mắt còn vui hơn cả một trận cười.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 33: Nam hiệp Bắc quan

Mây mù giăng kín lối

Âm khí phủ đầy trời

Âu cũng là điềm báo

Thế sự sẽ nổi trời

Lúc mặt trời vừa lên khỏi ngọn tre chưa tới nửa cây sào, Tần Thiên Nhân và những người đi áp tải chuyển tiêu đã xuất phát.

Chuyến đi này ngoài thiếu đà thủ còn có Khẩu Tâm, Trương Quốc Khải, Bạch Kiếm Phi, Nhất Đình Phong và Vạn Văn Thông. Riêng Hồ Quân Đông và Lạc Thiết Môn thì đã tới đồn Bạch Nhật tìm Trần Tử Sang. Do Cửu Nạn sư thái đã lâu không có tin tức gì, đồn Bạch Nhật là tổng đà của hội ở hồi cương hiện như rắn mất đầu. Họ Hồ và họ Lạc bèn tới đó giúp Trần Tử Sang một tay.

Tần Thiên Nhân lãnh đạo một nhóm quân hùng gồm có Bạch Kiếm Phi, Vạn Văn Thông và số anh em giỏi võ công nhất trong hội, áp tải gạo tới Hà Nam, giao một phần cho tiêu cục Hưng Chấn.

Còn Trương Quốc Khải cùng với Khẩu Tâm, Nhất Đình Phong và một phần đông các anh em khác của hội thì mang gạo tới ranh giới hai vùng Phúc Kiến Quảng Đông giao cho Trùng Khê thiếu lâm.

Tần Thiên Nhân hẹn Trương Quốc Khải sau khi giao lương thực xong sẽ gặp ở đoạn đường cuối cùng là huyện Khánh Dương, rồi cùng mang số thảo lương còn lại đến cho Tàu Chánh Khê ở Kim Xuyên tỉnh Cam Túc. Mục đích là cùng tới đó giúp Tàu Chánh Khê đắp đê khoanh vùng.

Đoàn áp tiêu của Trương Quốc Khải lộ trình suông sẻ. Tới gần huyện Bình Lương, chừng bốn năm dặm nữa là tới được Khánh Dương thì xa xa thấy sương mù dày đặc bốc lên tới lưng chừng trời.

Trương Quốc Khải và Khẩu Tâm cỡi ngựa đi đầu. Trương Quốc Khải bèn thắng ngựa lại hô:

- Ngừng!

Quay sang Khẩu Tâm, nói:

- Đại ca, huynh xem đằng trước, cuồng phong sắp đến rồi.

Khẩu Tâm nhìn kỹ một lúc rồi nói:

- Đó không phải là mây đen, mà là cát bụi dưới đất.

Trương Quốc Khải hỏi:

- Sao lại nhiều cát bụi đến thế?

Khẩu Tâm nói:

- Huynh cũng không biết.

Khẩu Tâm bảo mọi người tấp vào đằng sau một vách núi, nói:

- Mọi người đề cao cảnh giác!

Nhất Đình Phong cười ngửa đi sau cùng, thấy người mình đột nhiên dừng cả lại vội thúc ngựa chạy lên phía trước, hiểu chuyện xong lập tức nhờ vài người đi tới trước coi thử:

- Tịnh Đạo ca, Tam Triệu ca, Di Tính ca! Nhờ ba vị tiến lên đằng trước, còn tất cả khoan hãy ra tay, xem rõ rồi tính tiếp.

Thường Tịnh Đạo, Thường Tam Triệu, Thường Di Tính ba người này là ba anh em, khi đi lại trong giang hồ lấy biệt danh là Thường tam hiệp. Họ người Vân Nam, võ công rất khá, Tịnh Đạo là đại huynh, Tam Triệu là nhị huynh, Di Tính là tiểu đệ. Ba người đồng thanh vâng dạ. Thường Tịnh Đạo nói:

- Đi, chúng ta đến đó xem.

Ba người sợ những kẻ phía trước nghe được tiếng vó ngựa của họ bèn xuống ngựa thi triển khinh công phóng nhanh về phía đó, khi tới gần cát bụi càng mù mịt hơn, thấy một dãy người ngựa đứng thành đường thẳng ở vùng bình nguyên hoang dã phía trước. Lại nghe thấy tiếng trống chiêng vang vọng truyền tới. Thường Tam Triệu giật mình nói:

- Chết rồi! Đó là quân binh!

Thường Di Tính trong chốc lát cũng nghe thấy tiếng truyền hiệu lệnh, trống chiêng vang như sấm sét. Thường Tịnh Đạo nói:

- Chúng ta mau mau tránh khỏi đây đi.

Trương Quốc Khải, Khẩu Tâm và Nhất Đình Phong chờ ba người họ Thường đi thám thính, lát sau trở về, Thường Tịnh Đạo nói:

-Bầm đại gia, tam gia, Nhất thiếu hiệp, đằng trước là tụi quan binh.

Khẩu Tâm bèn bảo tất cả quay đầu, cho ngựa chạy khỏi địa phận Bình Lương, nhưng chẳng bao lâu phía trước cũng có một đám bụi bay lên.

Lần này Khẩu Tâm và Trương Quốc Khải đích thân đi coi, hai người nấp sau một thân cây ghé đầu ra nhìn, lại thấy loáng thoáng bóng ngựa và người chấn đầu họ phía trước, bóng người phía trước càng lúc càng lớn. Ngoài đội kỵ mã này còn nghe có tiếng thiết giáp khua leng keng. Trong đám bụi xuất hiện một lá cờ trắng, viết một chữ Chính rất lớn. Chữ này tượng trưng cho đoàn binh Chính Bạch Kỳ.

Trương Quốc Khải ở rừng Sơn Tây đã từng giao đấu với đội quân thiết giáp của chủ soái đoàn binh Chính Bạch Kỳ này rồi, ném mùi lợi hại rồi, nên hiểu rõ hiện thời quân mình không thể nào địch nổi, bèn cùng Khẩu Tâm nhanh chóng rời khỏi chỗ nấp.

Biết kế hoạch của mình đã bị bại lộ, bị dí hai đầu tây đông, hai người đương gia về tới nơi hội tụ với đoàn người của họ. Khẩu Tâm lập tức đưa tay ra hiệu bảo tất cả giục ngựa chạy nhanh vào một rừng thông nằm phía nam. May mà cả người và ngựa đều chạy rất nhanh lên chỉ mấy chốc lát đã cách xa hai đội quân này.

---oo0oo---

Nói tới đoàn người của Tần Thiên Nhân khi này đã tới Khánh Dương rồi, đã chờ khoảng nửa canh giờ, chờ thêm nửa canh giờ nữa vẫn không thấy đoàn áp tiêu của Trương Quốc Khải. Bạch Kiếm Phi bắt đầu sốt ruột nói với Vạn Văn Thông:

-Vạn huynh à, hay là mình bàn với thiếu đà chủ, cứ tới thẳng Kim Xuyên gặp Tàu ngũ gia, có khi đại gia và tam gia đã tới đó trước rồi cũng nên?

Vạn Văn Thông lắc đầu:

-Ày, chúng ta cứ làm theo lệnh của thiếu đà chủ.

Chờ thêm hồi nữa, Bạch Kiếm Phi lại đứng ngồi không yên, nói:

-Lộ trình của mình bí mật vậy, không lí nào xảy ra biến cố?

-Không đâu, chắc do lũ lụt nên đường xá tắt nghẽn gây trở ngại thôi, ta cứ việc chờ.

---oo0oo---

Lại nói tiếp đoàn người của Trương Quốc Khải.

Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong và Khẩu Tâm lòng đầy lo lắng, biết đường tới Khánh Dương đã bị bịt rồi, không biết đoàn người của Tần Thiên Nhân ra sao? Còn đang suy tính đường rút thì đột nhiên rừng đang vắng lặng như tờ vang lên những tiếng huýt sáo dài. Khẩu Tâm lập tức hạ lệnh cho anh em của hội đứng đầu lưng vào nhau, cứ bốn người gộp thành một đội, cẩn thận hết sức đề cao cảnh giác, chuẩn bị tinh thần để đánh.

Bây giờ mặt trời đã lên tới đỉnh núi, cả một vùng rừng núi sáng chói dưới ánh nắng. Từ ba phía đông tây bắc nghe tiếng chân rần rần và binh khí khua vào nhau leng keng, nhưng vẫn chưa thấy binh lính triều đình lộ diện, rừng lại đầy những cây bách tùng và vân sam, rất khó nhận biết địch đang phục kích ở đâu.

Trương Quốc Khải định giục ngựa bảo anh em rút ra phía nam của khu rừng thì bỗng nhiên thấy ở phía nam rất nhiều người hiện ra. Đối phương xếp thành hình chữ nhật, từ từ tiến đến gần.

Những người trong hội còn đang thất sắc thì sau lưng họ quân hiệu cũng vang lên. Từng dãy bộ binh hàng ngũ chỉnh tề đang bước tới. Rồi phía trái phải cũng có tiếng chiêng trống rộn ràng. Mặt đất rung lên dưới rất nhiều vỏ ngựa gỗ đều. Kỵ binh tràn ngập cả một vùng hoang dã.

Một nam nhân mặt mày xương xẩu lạnh lẽo như u hồn ngồi trên ngựa rẽ đám đông bước ra, tay cầm thanh trầm mã đao. Trương Quốc Khải nhận biết tên này, bèn rút thanh kiếm đang đeo vòng quanh thắt lưng ra, dùng Phục y kiếm chỉ mặt tên kia quát nói:

-Thì ra lại là mi, con chó bán nước cầu vinh!

Tô Khất thấy Trương Quốc Khải cũng nhớ trận lại đánh vừa rồi ở Sơn Tây. Tô Khất âm thầm sợ hãi, tự khen mình cẩn thận, nếu không thì bây giờ đã bị Cửu Dương biến cho thành con heo quay chết thiêu ở trong rừng rồi.

Tô Khất cố gắng định thần rồi hét lên:

-Bọn ngươi ở Thanh Quan sát hại nhiều binh lính triều đình ta, cướp đi công phẩm, phạm tội ác không thể dung thứ, bây giờ tự đến đây nộp mạng là hay lắm. Các ngươi là gì trong Đại Minh Triều?

Trương Quốc Khải không đáp, lướt mắt nhìn khắp ba quân rồi nói:

-Hỏi để làm gì? Con chó săn mi hôm nay mang đủ binh lính tới đây rồi, chẳng hay cả thầy cùng lên, hay là người nào lên trước?

Tô Khất này giờ không ngừng bị chửi là cầu nô tài, đầu đã sớm nóng phừng rồi, giờ nghe địch nói thách vậy vùng đao quát luôn tới, ra hiệu cho binh lính

đánh thẳng tới đoàn người Trương Quốc Khải.

Hai bên bắt đầu hỗn chiến.

Khi Tô Khất bay xuống ngựa để đánh giáp lá cà thì có hai thành viên của Đại Minh Triều mặc áo trắng và đen cầm kiếm chạy tới cản lại. Tô Khất bị vây hai bên tả hữu mà không nao núng chút nào, liền khua đao tung ra hai chiêu liên tiếp là Cương Đao Phạt Mộc và Ngũ Chi Thu Đào chém sang hai bên, hai chiêu này thể đi gọn và mạnh như chẻ tre.

Hai người Đại Minh Triều chỉ mới vừa chạy tới vây Tô Khất vào giữa, còn chưa kịp xuất thủ thì bỗng thấy hàn quang chói mắt từ thanh đao của Tô Khất chiếu ra. Người mặc áo trắng khẽ nghiêng đầu để tránh tia sáng liền bị mũi đao đâm phập vào huyệt á môn, nhát đao trí mạng đâm xuyên từ phía trước ra sau ót của y, mũi đao nằm xuyên ở lõm giữa gai đốt sống cổ thứ nhất và đốt sống cổ thứ hai, làm cho người áo trắng thân hình bủn rủn, ngã quỵ xuống đất.

Nói thì chậm chứ chiêu thức khi đó của Tô Khất xuất ra rất nhanh, trong chớp mắt người áo trắng đã đầu lia khỏi cổ. Tô Khất sau khi xuất thủ chém sang bên phải vội rút đao về lia sang bên trái. Mọi người lại nghe phụt thêm một tiếng vang lên, cái đầu của người áo đen tức thì cũng như đồng bọn rơi xuống đất lăn đi long lóc mấy vòng, máu tươi cũng từ cổ hai người này bắn tung tóe lên cao một trượng, ướt đầm một khoảng đất nơi họ nằm chết và phủ đầy lên chiến bào Tô Khất.

Có ba người Đại Minh Triều đứng gần đó thấy đồng bọn mình bị hai thế đao lợi hại giết chết một cách thê thảm, không khỏi kinh hãi trong lòng, chân vội bước lui lại mấy bước.

Lại nữa họ nhìn thân mình Tô Khất đầy máu me, từng giọt nhỏ xuống từ trên mặt trên áo hòa với tiếng giết chóc tứ bề, gương mặt Tô Khất khi này giống như một tu la quỷ dữ đang hiện thân giữa ban ngày ban mặt, làm cho ba người Đại Minh Triều không khỏi kinh sợ, nhất thời chưa ai dám xông lên tấn công.

Tô Khất thấy vậy nhếch môi cười nhạt, lại tiếp tục xuất thủ. Lần này cánh tay cầm đao vừa nẩy thu về một lần nữa lại đâm ra, thân mình của Tô Khất cũng theo đà chân mà xoay một vòng, tay cầm đao gạt qua mặt ba người Đại Minh Triều, tức thì ba cái đầu rớt lộp bộp xuống đất. Chỉ với một chiêu, Tô Khất đã giết chết ba mạng người dễ như trở bàn tay.

-Cầu tặc! Coi ta thu thập mi! – Có tiếng Thường Tĩnh Đạo hét to.

Thường Tĩnh Đạo thấy năm người phe mình chết thảm, vội đập gió xông lên giao thủ với Tô Khất. Thường Tĩnh đại hiệp là lời thủ có tiếng vùng Vân Nam. Tô Khất nhận thấy Thường Tĩnh Đạo ra đòn tay ác liệt, nên không ngừng khuấy đao liên hồi, ra sức chống đỡ. Hai bên giao đấu trong chớp mắt đã trao đổi mấy chục chiêu.

Trong một lần Thường Tĩnh Đạo thừa lúc Tô Khất hạ đao xuống bèn nhảy chân phải tới trước một bước để lấy thế, ngay liền đó hai tay họ Thường cũng thu vào ngực rồi tung chưởng pháp Song Long Thần Chưởng nhằm vào ngực của Tô Khất phát ra.

Thường Tĩnh Đạo dồn hết bảy mươi hai thành công lực vào chưởng pháp, những tưởng có thể đã thương được kẻ địch rồi, ngờ đâu không chút e dè Tô Khất giờ tay phải lên, cổ tay họ Tô có đeo một miếng bao cổ tay bằng sắt, vung lên đỡ lấy chưởng pháp của họ Thường. Boong một tiếng. Thường Tĩnh Đạo bị đánh bật trở về, từ thế công biến thành thế thủ, Thường Tĩnh Đạo lui chân lại ba bốn bước, mắt gườm gườm nhìn Tô Khất.

Nếu Thường Tĩnh Đạo không là lời thủ, sở hữu đôi tay cứng như thép thì khi chạm vào hộ oản của Tô Khất đã rêm xương rồi.

Thường Tĩnh Đạo còn chưa biết phải làm cách gì để phá giải đao pháp của Tô Khất, lại thấy thêm hộ oản cứng như một tấm chắn, trong lòng lo lắng hoang mang vô cùng.

Đúng lúc này Tô Khất lại phóng tới dùng đao chém ngang qua yết hầu Thường Tĩnh Đạo, chiêu thức này gọi là Cương Đao Trảm Xà.

Thường Tĩnh Đạo là một tiêu sư, từng trải qua không biết bao nhiêu trận đánh với bọn lục lâm thảo khấu từ nam chí bắc, vốn rất thâm niên chiến trường, tức thì nghiêng người ra sau thành công tránh nhát đao trí mạng đó. Bất quá Thường Tĩnh Đạo chỉ có thể thủ, còn công thì đương nhiên không nhập nội được nữa rồi. Hai người đánh thêm vài chiêu nữa, Tô Khất biết người này hay ngã người ra sau tránh khỏi các chiêu thức của mình, thì bỗng nảy ra một ý. Tô Khất tung ra chiêu Cương Đao Trảm Xà thêm một lần, lại như lúc nãy, Thường Tĩnh Đạo lại tránh được, ngờ đâu đó chỉ là cú chém dư lật lẻo. Nhân lúc Thường Tĩnh Đạo nghiêng mình ra phía sau tránh đường đao, Tô Khất cuốn tay phải vô ngực rồi một quyền đánh téo xuống hạ bộ Thường Tĩnh Đạo. Tô Khất khi sử chiêu này cũng đã vận hết bảy mươi hai thành công lực xuất ra.

Thường Tĩnh Đạo không tránh được hiểm chiêu, lãnh trọn Lôi Công Hạ Chưởng vào bụng, kêu hự lên một tiếng, máu từ miệng họ Thường búng ra ngoài một ngụm lớn, thân hình to cao của y đồng thời cũng chúi nhủi về phía trước, như một cây cỏ lau thỉnh linh bị một làn gió mạnh thổi tạt qua vậy.

Thường Tĩnh Đạo đầu chúi xuống đất, bụng thâm than khổ, còn chưa biết phải làm gì để chuyển bại thành thắng thì lại thấy một vật đang hướng thẳng vào mặt y lao tới. Thì ra Tô Khất đã co chân lại, dùng mũi bàn chân trái đá thẳng vào mặt họ Thường.

Gió lồng vô ống quần Tô Khất rít lên nghe lờn lờn, tưởng chừng nhắm có thể vỡ tảng đá làm đôi, huống chi là cái đầu của Thường Tĩnh Đạo. Nhưng họ Tô chưa kịp xuất Kim Tiêu Cước để đoạt mạng Thường Tĩnh Đạo thì Khẩu Tâm ở đâu bỗng phi thân tới. Bình một tiếng vang lên. Khẩu Tâm vừa tới đã xoay lưng đá nghịch mũi bàn chân trái của Tô Khất, chiêu Hồ Vĩ Cước này của Khẩu Tâm đã thành công hóa giải cước pháp Kim Tiêu Cước. Thường Tĩnh Đạo vì nhờ có Khẩu Tâm ra mặt mới có thể thoát được cửa tử thần trong đường tơ kẽ tóc, họ Thường hoàn hồn, thở ra một hơi, rồi nhảy lùi ra đứng phía sau lưng Khẩu Tâm.

Về phần Trương Quốc Khải thì cũng muốn tiến đánh Tô Khất để trả thù cho Tử gia và Lục gia tử trận ở Sơn Tây nhưng lại bị cầm chân buộc phải giao đầu với mười tên lính Thanh, một lúc sau lại có hai tên thị vệ thân tín của Tô Khất đến trợ chiến, rồi thêm hai mươi mấy tên lính khác từ phía đều ủa tới bao vây Trương Quốc Khải vào giữa.

Lát hồi Trương Quốc Khải thành công đánh bật đám lính đang bao vây chàng ra ngoài, chạy gần tới chỗ Tô Khất, định hợp sức cùng Khẩu Tâm để tiêu diệt tên bán nước cầu vinh thì bên cạnh lại có bảy tám tên lính nữa chạy đến múa trường đao cản trở. Cứ như thế, binh lính triều đình không cho Trương Quốc Khải tới gần Tô phó tướng của họ. Trương Quốc Khải bèn thi triển kiếm pháp tiếp tục giao đầu.

Lại nói tới Tô Khất khi này cầm đao lăm lăm trong tay, cặp mắt nhìn Khẩu Tâm không chớp lấy một cái. Về như Tô Khất nhận thấy tên hòa thượng này tướng tá to lớn, dũng khí mạnh bạo thì có vẻ bớt khinh địch đi, trên mặt Tô Khất vui đi về ngang tàng như khi đấu với Thường Tĩnh Đạo.

Khẩu Tâm cũng đứng yên như đang âm thầm dò xét thần sắc của đối phương. Khi này đương là chính Ngọ, ánh mặt trời chiếu lên chiếc áo cà sa màu vàng nghệ của Khẩu Tâm, làm cho toàn thân Khẩu Tâm như có dát vàng.

-A đi đà phật! – Khẩu Tâm chấp hai tay nói – Thí chủ là cao nhân chốn nào, xin cho biết quý danh?

Hồi rồi nghe đáp gọn lòn:

-Tô Khất.

-Thì ra là phó tướng Mai Lặc Chương Kinh! Nghe danh thí chủ đã lâu, hôm nay có dịp gặp gỡ thật là hữu duyên thiên lý.

Khẩu Tâm mỉm cười từ tốn nói một câu, đã từ lâu rồi chàng nghe Tô Khất là một trong số ít các trung thần của Khang Hi tiểu hoàng đế. Người gọi là Tô phó tướng này mới ban đầu xuất thân là một võ trạng nguyên, sau được thái hoàng thái hậu Hiếu Trang hết lòng tin cậy chiều hầu phong tướng ban cho chức võ quan tam phẩm. Ở trong triều nghe nói Ngao Bái có ý lôi kéo Tô Khất ngã theo phe Tam mệnh đại thần, nhưng trong vòng chưa đầy hai tháng nhập triều Tô Khất đã đầu quân dưới trướng một người gọi là Phù Viễn tướng quân.

Khẩu Tâm dứt lời khẽ chau mày nhìn Tô Khất, lúc này đánh với quân Thanh ở đằng kia chàng đã sớm ngó thấy Tô Khất sử dụng đao thuật rất là linh diệu, các chiêu thức khi đánh với Thường Tĩnh Đạo biến hóa vô lường. Khẩu Tâm nhận thấy Tô Khất tuy tuổi còn rất trẻ mà tay chân rất là hoạt bát nhanh nhẹn, còn đao pháp thì trùng trùng kỳ diệu bao la, riêng nội công thì cao siêu thuộc về hàng cao nhân tiền bối rồi.

Về phần Tô Khất thì lúc này cũng đang cau mày quan sát sâu chuỗi tràng hạt mà Khẩu Tâm cầm trong bàn tay trái, Tô Khất đương nhiên biết đó không phải một chuỗi bình thường mà chính là một thứ vũ khí.

Khẩu Tâm chào hỏi xong vẫn còn từ tốn nói thêm:

-A đi đà Phật, bản tăng là đại đương gia của Đại Minh Triều, hôm nay mạo phạm, muốn múa rìu qua mắt thánh. Xin thí chủ cho phép bản tăng thỉnh thủ vài đường quyền?

Khẩu Tâm chỉ từ tốn được tới đây, vừa dứt lời không để Tô Khất kịp mở miệng nói tiếng nào, Khẩu Tâm ngay lập tức quàng bàn tay cầm chuỗi ra sau lưng, tay kia tung thủ pháp. Bộ Thủ Chi là bộ quyền thuật của Thiếu Lâm chuyên sử dụng các đầu ngón tay và mũi bàn tay để mà ra đòn. Khẩu Tâm xuất Tứ Chỉ Dương Hầu, đòn pháp thứ tư trong Bộ Thủ Chi dùng bàn tay bốn ngón lật ngửa ra đâm vào yết hầu của Tô Khất.

Hầu hết trong và ngoài võ lâm ai cũng đều nghe nói đến đại đương gia của Đại Minh Triều, uy danh rất lớn. Cho nên khi Tô Khất nghe địch nhân xưng hô như thế hẳn nhiên là biết sự lợi hại của người này. Tô Khất liền bước chân thoái lui nhường ngón đòn của Khẩu Tâm phớt qua cổ, không dám đánh trả lại.

Vèo, đòn thế đi rất nhanh. Tô Khất tránh được, còn chưa kịp thần phục thủ pháp đó thì đã phải tiếp tục quay mặt né thêm một cú nữa. Chiêu đòn tay này cũng là một chiêu thức trong Bộ Thủ Chi gọi là Song Chỉ Thu Châu, đòn này được Khẩu Tâm xuất ra cũng nhanh không kém chiêu thứ nhất.

Tô Khất né được hai chiêu đòn tay, tự nhủ mình tay chân nhanh nhẹn phải biết, bằng không đã bị Khẩu Tâm cong hai ngón tay dùng hai ngón còn lại đâm vào mắt cho đui rồi.

Khẩu Tâm sau khi xuất hai chiêu đương nhiên không dừng ở đó, tiếp tục xuất chiêu thứ ba là Tam Chỉ Thần Ứng, ba ngón cái, trỏ và giữa của Khẩu Tâm đâm thẳng ra. Tô Khất tưởng Khẩu Tâm lại lấy ba ngón tay đâm vào mặt mình như khi này bèn giơ đao lên gạt, vì chỉ lo che chắn phần trên của thân thể nên bên dưới Tô Khất để lộ ra một sơ hở rất lớn. Tô Khất vừa kịp ngộ ra sơ hở chết người của mình, song chưa kịp dùng hộ oản chắn lại thì Khẩu Tâm đã chĩa tay thẳng xuống đất lấy thế để chống cho cú đá xuất ra.

Bốp! Tô Khất trúng độc chiêu này, lãnh trọn một cước vào bụng phát lên tiếng kêu rõ to. Họ Tô chưa kịp rên la lại nhận thêm Độc Chỉ Cương Dương, Tô Khất bị ngón cái của bàn tay có cầm chuỗi của Khẩu Tâm đâm mạnh vào be sườn. Khi Khẩu Tâm thu hồi thủ pháp lại thì Tô Khất kêu hự thêm một tiếng động trời nữa rồi thoái lui.

Hai mắt Tô Khất hừng hực máu, môi mím chặt, vẻ như đang phẫn nộ vì này giờ bị tập kích liên tu bất tận mà không kịp đánh trả chiêu nào. Tô Khất vung tay ra Bộ Cương Đao, áp sát vào Khẩu Tâm đánh tới tấp. Ngặt nỗi Tô Khất xuất trăm chiêu, Khẩu Tâm đỡ được hết trăm chiêu. Tới chiêu Cương Đao Khai Trĩ thì Tô Khất dùng đao từ trong chém vuốt ra ngoài, tia sáng rực từ lưỡi đao phát ra.

Nhân lúc Khẩu Tâm nheo mắt lại tránh tia sáng, Tô Khất tức thì phối hợp với chiêu Cương Đao Sát Thích dùng mũi đao nhắm vào lòng ngực của Khẩu Tâm đâm thẳng một đường.

Khẩu Tâm ở trong Đại Minh Triều giữ chức vị đương gia, thì đương nhiên lâm trận không biết bao nhiêu lần mới lên được tới chức đó, cho nên tiếp chiến rất là ung dung bình tĩnh. Khẩu Tâm nghe tiếng gió thì biết mũi đao đang lao thẳng tới ngực mình bèn vùng tay vuốt râu chuôi tràng hạt làm cho mấy hạt san hô tức thì rời khỏi sợi chỉ đỏ vu vu bay đi, hướng thẳng vào mũi đao.

Tuy mấy hạt san hô này chỉ được làm bằng đá vôi nhưng với công lực của Khẩu Tâm đem so với Tô Khất vốn cao hơn gấp mấy lần, cho nên lúc mũi đao và mấy hạt san hô chạm nhau đã tạo ra một âm thanh vang rền như tiếng sấm nổ. Ầm! Hạt san hô có tác dụng làm hãm đà mũi đao, Khẩu Tâm nhờ đó mới có thể đảo mình sang một bên mà tránh. Tô Khất thấy mình công kích không trúng mục tiêu được, đành thu đao về.

Chiêu thức Cương Dao Sát Thích là tuyệt kỹ đã làm nên danh tiếng cho Tô Khất, chiêu đó vừa thần tốc vừa chính xác vậy mà chỉ trong chớp nhoáng Khẩu Tâm đã lấy lại thế thượng phong.

Tô Khất ngay sau khi thu đao về lại nhanh như chớp đổi sang chiêu thức khác tiếp tục tấn công Khẩu Tâm, lần này, Tô Khất phóng mình lên cao một trượng rồi hai tay cầm chặt cán đao chém một nhát xuống đầu Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm cũng phản ứng nhanh nhẹn không kém, tay trái vội buông râu chuôi tràng hạt cho rơi xuống đất, đồng thời bàn tay phải cũng cho vào áo cà sa lấy vũ khí Thiết Đầu Lôi vung ra, bằng động tác nhuần nhuyễn, Khẩu Tâm quát một đường từ dưới lên trên đỡ lấy nhát đao.

Keng! Thanh đao lại bị đánh bật ra, Tô Khất loạng choạng đáp xuống đất.

Trước nay Tô Khất khá tự phụ, nhưng sử xong hai chiêu tuyệt kỹ này thì lùi lại bốn bước, ngẩn ra nhìn đối phương. Trên mặt Tô Khất vẻ như hai phần xấu hổ, hai phần giận dữ, và còn tới sáu phần sợ hãi. Quả thật võ công của Khẩu Tâm rất là lợi hại, các chiêu thức đánh ra không phải tầm thường, mỗi lần xuất thủ là khiến cho địch mất hết cả nhuệ khí.

Khẩu Tâm cũng không cho Tô Khất điều khí định thần, đang ở thế công nên vội cầm dây xích xoay người một vòng, thân hình di chuyển tay cũng xoáy theo, sợi dây quay vòng vòng mấy vòng trên cao rồi bay xoẹt ra. Tô Khất thấy cái “lồng chim” phóng tới thì đảo người sang một bên mà tránh.

Trong một lần Tô Khất không nhảy tránh được nữa, đành dùng đao chém vót từ dưới hót lên, xéo bốn mươi lăm độ, xuất chiêu Cương Dao Lia Cành đỡ chiêu thức của Khẩu Tâm.

Keng! Ngờ đâu lần này, khi thanh đao của Tô Khất chạm vào cái “lồng chim” không bị bật trở ra ngoài nữa, mà lưỡi đao lại bị sợi dây xích cuốn luôn lấy.

Tô Khất nghiêng răng nghiêng lợi cố rút đao về, nhưng lưỡi đao bị sợi xích quấn chặt, không rút về được. Khẩu Tâm sau khi dùng sợi xích quấn lấy binh khí của địch thì một tay cầm sợi dây, một tay tung một chưởng đánh ra. Tô Khất cũng vội dùng tay không cầm đao tả chưởng đánh trả lại, bùm một tiếng vang lên, do nội lực của Khẩu Tâm cao hơn nên Tô Khất bị đánh té bật ngửa ra đất, miệng thò một ngụm máu tươi.

Khẩu Tâm vì vậy mà đoạt được thanh đao.

Tô Khất bị mất đi binh khí, mặt mày còn đang thất sắc thì vù một tiếng, Thiết đầu lôi lại được Khẩu Tâm vung ra. Tô Khất lăn một vòng tránh cái “lồng chim” rồi bật đứng dậy, song còn chưa đứng thẳng người được đã phải thét lên một tiếng động trời.

Hóa ra y bị chính thanh đao của mình cắm phập vào đùi. Do Khẩu Tâm vừa ném Thiết đầu lôi vừa phóng cây đao cùng một lúc nên Tô Khất không sao tránh khỏi, máu chảy ướt đầm một bên chân y, Tô Khất thất kinh nhủ bụng “may là ta không thoa độc lên lưỡi đao, bằng không tự ta hại chết ta rồi!”

Tô Khất bị thương đau đến muốn té sụp xuống đất một lần nữa, lúc này tâm trí cũng bắt đầu mơ hồ, vội lắc đầu một cái để trấn tĩnh.

Khẩu Tâm lại tiếp tục vung Thiết đầu lôi.

Tô Khất thấy Khẩu Tâm điều khiển Thiết đầu lôi bay loạn xạ không theo một đường hướng nhất định nào. Họ Tô bị ép chỉ còn cách nhổ cây đao trong chân ra vung gạt hai bên trái phải, hai chân Tô Khất cũng liên tục nhảy tránh. Chiếc “lồng chim” không ngừng tấn công vùng hạ bộ của Tô Khất và cũng chòn vòn trên đỉnh đầu y, vẻ như chỉ cần y hơi hên một chút là chiếc lồng liền bay đến chụp lấy chỗ sơ hở đó ngay. Trong chiếc lồng lại nhấp nháy mấy thanh sắt trông như những cái răng bén nhọn, khiến cho bất kỳ người nào ngó thấy cũng phải không rét mà run.

Giao chiến thêm một hồi nữa Tô Khất toàn thân đều bị thương, một chân lại bị mất rất nhiều máu, vẻ như chóng không nổi nữa, nhưng vẫn loạng choạng mà đứng ngăn không cho té xuống đất, dường như y biết nếu y nằm đất rồi thì coi như cái chỗ y nằm đó sẽ là nấm mồ của y.

Lát sau Khẩu Tâm lừa được một thế, nhưng chiếc “lồng chim” chưa chạm vào đỉnh đầu Tô Khất thì có đột biến.

Chiếc “lồng chim” tự dung bị đứt, rơi xuống đất đánh bộp một tiếng.

Thường Tĩnh Đạo đang giao đấu với quân binh gần đó, thấy cái “lồng chim” lảng tới dưới chân mình, vội tung một quyền đánh bật một tên lính ra rồi hét lên:

-Ấm khí! Coi chừng ám khí!

Tiếng la thất thanh này của Thường Tĩnh Đạo càng làm cho đoàn người Đại Minh Triều thêm hoang mang, họ nhủ bụng chỉ với đoàn quân của Tô Khất mà đã đánh đắm muốn trời chết rồi, bây giờ lại nghe có thêm một đội cung thủ nữa thì coi như chết không kịp ngáp!

Khu rừng lúc chưa rối loạn vốn có nhiều cây thông để làm nơi ẩn nấp, huống gì tình hình lộn xộn bấy giờ không thể nào nhận diện được tị tiện hay cung tên sẽ được phóng ra từ hướng nào.

Khẩu Tâm và Thường Tĩnh Đạo không hẹn mà cùng lia mắt ra tứ bề tìm kiếm, nhưng người vừa cắt đứt Thiết đầu lôi chỉ xuất có một chiêu, sau đó không xuất thêm chiêu nào nữa.

Thường Tĩnh Đạo trong lòng lo lắng vô cùng, đoạn liếc sang Tô Khất. Thường Tĩnh Đạo suy nghĩ rất nhanh, biết rằng địch đông ta ít khó thắng nổi trận này được bèn chọn cách bắt sống Tô Khất làm con tin. Trong lòng nghĩ nếu có Tô Khất trong tay rồi, bọn binh lính triều đình còn dám kịch chiến nữa sao?

Nghĩ là làm, Thường Tĩnh Đạo nháy mắt với Khẩu Tâm một cái, đồng thời cũng hất đầu về hướng Tô Khất đang đứng.

Tô Khất bị Khẩu Tâm và Thường Tĩnh Đạo dí hai đầu trước sau, rõ là không tháo chạy được rồi. Thường Tĩnh Đạo tay rút ra một thanh đao ngắn, định dùng thanh đao này để không chế Tô Khất nhưng chưa kịp ra tay thì có một loạt những vật gì phóng ra như điện chớp sao xẹt. Thường Tĩnh Đạo kêu lớn, té ra đã trúng tiêu.

Tô Khất thừa lúc Thường Tĩnh Đạo bị thương vội phóng ra khỏi vòng vây.

Trận này quả như bọ ngựa bắt ve chim sẻ đứng sau.

Khẩu Tâm mất đi con tin, phóng tới gần giúp Thường Tĩnh Đạo nhổ phi tiêu trên vai ra. Thường Tĩnh Đạo đau tới độ đứng thẳng người không nổi, máu tuông không ngừng, may là phi tiêu chỉ ghim vào hai bả vai y, may mắn chỉ xuyên qua thịt, không làm đứt gân cốt.

Họ Thường vừa ôm lấy hai vai vừa nhủ bụng “kẻ này quả nhiên nội lực siêu phàm thật, y thành thực cả hai tay, bằng không thì không thể cùng lúc ném ra một cặp phi tiêu với vận tốc không chút chênh lệch như vậy...”

Thường Tĩnh Đạo còn đang cắn răng nhịn đau, thì lúc này có mười ba tên lính thừa lúc y bị thương liền xông tới đánh. Khẩu Tâm và Thường Tĩnh Đạo liền hợp sức đối phó đám quân binh.

Lát hồi hai người đánh hạ được đám binh lính đó rồi, Thường Tĩnh Đạo và Khẩu Tâm đứng đầu lưng vào nhau, mắt nhìn quanh quất. Tô Khất khi này đương nhiên đã lùi về đứng phía sau một toán lính của y, an toàn rồi.

Thường Tĩnh Đạo nghĩ tới chuyện mình bị người ta lên lúc ám toán, không quang minh chính đại chút nào, đương nhiên coi thường lắm, tức thì buông lời thách mạt:

-Cầu Thanh quả là cầu Thanh! Người lỗi lạc không bao giờ làm chuyện mờ ám!

Lời này đương nhiên là dành cho kẻ vừa phóng ra cặp tiêu.

Không nghe tiếng đáp lời, Thường Tĩnh Đạo lại hét lên:

-Mi có giỏi thì ra đây thách đấu với ta! Nấp nấp ló ló, còn là anh hùng, còn là quân tử sao?

Thường Tĩnh Đạo vừa hét vừa quay đầu sang hai bên mà tìm, nhưng tả hữu vẫn không có ai xuất hiện.

Khẩu Tâm nhìn thương thế trên vai Thường Tĩnh Đạo, biết đường bay của cặp phi tiêu nhất định phải được xuất ra từ phía Tây, bèn hất đầu về phía Tây.

Thường Tĩnh Đạo bèn hướng về Tây mà quát:

-Vậy ra mi không phải là quân tử ư? Vì nếu phải, thì đường đường chính chính ra đây đương đầu với ta, đừng ở trong tối ra tay ám muội!

Phía Tây vẫn lặng, Thường Tĩnh Đạo nhổ một bãi nước bọt xuống đất, dùng giọng khinh miệt tiếp tục nói:

-Hèn mạt vô sỉ!

Lần này Thường Tĩnh Đạo vừa nói xong, có tiếng hừ lạnh vang lên, rồi tiếng đáp trả:

-Ám khí, đương nhiên phải dùng để ám toán từ xa rồi, để cho người thấy được, còn gọi là ám khí sao?

Giọng người này âm trầm lạnh lẽo, làm cho tiết trời cũng lạnh lẽo theo.

Khẩu Tâm và Thường Tĩnh Đạo đưa mắt nhìn nơi vừa phát ra giọng nói lạnh lẽo, chỉ thấy một hàng cây vân sam với những tàn cây đan xen vào nhau dày đặc, một màu xanh ngắt không nhìn xuyên qua được. Hai người còn đang cau mày, thì những tàn cây động đậy, rồi một đoàn quân thiết giáp tay cầm trường mâu lù lù gạt lá tiến ra.

Đoàn quân thiết giáp xuất hiện, sau đó đứng tách sang hai bên, nhường đường cho một nam nhân cũng khoác chiến y màu bạch kim cười một con huyệt

mã từ từ bước ra. Người này trông vô cùng oai vệ, tướng mạo cao ráo lực lưỡng, khuôn mặt nghiêm nghị, ngay cả con ngựa đang cưỡi cũng lấm liệt vô thường. Thường Tịnh Đạo thầm nhủ phong thái đỉnh đặc của người đó, đem so với thiếu đã chủ hoàn toàn không hề kém cạnh chút nào.

Thường Tịnh Đạo mới ban nãy còn nói khích chứ bây giờ rầu rĩ vô cùng, mắt nhìn thấy phe địch đã đông giờ lại càng thêm đông đúc hơn, vội lia tia nhìn sang Khẩu Tâm, bắt gặp đôi mắt Khẩu Tâm đen tối như hai cái hố sâu, mặt mày cũng thất sắc không ít hơn mình là bao.

Ở đằng kia Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong, Thường Tam Triệu và Thường Di Tính đang giao đấu với binh lính của Tô Khất, bốn người họ ngó thấy đoàn quân thiết giáp này ai nấy cũng như Thường Tịnh Đạo, người nào cũng đều rầu rầu nét mặt. Nhất là Trương Quốc Khải vốn đã từng ném qua một lần bị vây đánh ở rừng Sơn Tây rồi, đã biết sự lợi hại của bọn quân áo sắt này.

Người mặc áo bạch kim cho ngựa bước ra từ hàng vân sam xong đứng giữa đoàn quân áo giáp, không nói tiếng nào hết, chỉ đưa cặp mắt sáng quắc nhìn xoáy vào Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo. Tia nhìn này làm cho họ Thường cảm giác như có hàng quang chiếu ra, làm cho y vốn dĩ tự cho mình là một kẻ không sợ trời không sợ đất cũng bắt giác toàn thân ớn lạnh.

Quả thực từ khi đi lại trên giang hồ họ Thường chưa bao giờ thấy một con ngựa nào trông dũng mãnh như thế, mà người cưỡi con chiến mã đó khí thế càng ngạo nghễ hơn gấp trăm ngàn lần.

Tô Khất khi này chạy đến dưới chân nam nhân cưỡi con ngựa đỏ, quỳ phịch xuống vòng tay cúi đầu nói:

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân! Mặt tướng thật là vô dụng!

Người được gọi Phủ Viễn tướng quân cho ngựa bước lên một bước, dời ánh mắt nhìn xuống. Thường Tịnh đạo trong bụng thầm nghĩ gã này chắc sẽ thốt lời trách phạt họ Tô đây, đường đường là một phó tướng tay nắm vạn quân, lại đâu không lại bọn Giang Nam thất phi lêu lẻo vài ba mông.

Ngờ đâu Thường Tịnh Đạo chỉ thấy tên Phủ Viễn tướng quân kia phát tay một cái, rồi Thường Tịnh Đạo lại thấy hai tên lính áo sắt cúi đầu nhận lệnh, đến đỡ Tô Khất đứng dậy.

-Tô phó tướng cực nhọc rồi – Thường Tịnh Đạo nghe Phủ Viễn tướng quân nói - Mau lui về trại lính dưỡng thương. Nơi này để cho ta.

-Mặt tướng tuân lệnh.

Tô Khất bị đá thương không nhẹ, một bên chân vẫn còn rất nhiều máu chảy ra, vội vòng tay xá một cái sau đó theo hai tên lính thiết giáp rồi đi.

Thường Tam Triệu khi này phóng tới đứng cạnh Thường Tịnh Đạo, giương đôi mắt căm thù nhìn tên Phủ Viễn tướng quân, lớn tiếng quát hỏi:

-Thì ra kẻ đã thương đại ca ta chính là tên cầu quan mi, mi danh tánh thế nào?

Người gọi là Phủ Viễn tướng quân không đáp, chỉ khinh khinh nhếch môi cười nhạt.

Thường Tam Triệu thấy tên này hồng hách như vậy, giận tím mặt mày, bấy lâu Thường Tam Triệu tự phụ bản thân mình cũng là một cao thủ sử ám khí, nhân lúc này bèn rút trong tay áo một con dao găm phóng ra.

Nếu tên quan này không phải là một cao thủ về ám khí thì chỉ cần một hành động này đủ làm cho táng mạng vì sự thần tốc của nó. Song lúc này y đứng ở đằng xa trông thấy đoàn người Đại Minh Triều giao chiến với binh lính của Tô Khất, đã quá rõ bản lĩnh đối phương rồi, nên chỉ bằng một cú nghiêng mình sang trái là đã tránh được ám khí của Thường Tam Triệu lao tới.

Thường Tam Triệu lại tiếp tục phóng thêm hai con dao nữa ra. Phủ Viễn tướng quân một lần nữa cũng phản ứng cực kỳ linh hoạt và chính xác như đã lường trước hành động của đối phương. Quả thật y rất dày dặn kinh nghiệm về các loại phi đao, bởi vậy dù Thường Tam Triệu xuất thủ thế nào cũng không sao chạm được vào người y. Y phát nhẹ một ống tay áo đẩy lùi một mũi dao, đồng thời hơi lách mình sang phải tránh mũi thứ hai lao tới chính diện, động tác vừa ung dung vừa thanh thoát, sắc diện vẫn bình thường tỏ rõ mình đang chiếm ưu thế.

Thường Tam Triệu không chịu thua, lại vung cả hai ống tay áo lên cùng lúc, phát mạnh xuống một cái, một trận mưa chùy thủ từng trong áo Thường Tam Triệu bay vụt đi.

Phủ Viễn tướng quân ngã người cho nằm rạp lên lưng ngựa, tránh trận mưa chùy thủ bay sạt qua khỏi cổ mình, đồng thời một loạt ám khí từ trong áo y cũng nhất thời bắn ra.

Hai mũi cương tiêu một mũi ghim trúng vào yết hầu của Thường Tam Triệu, một mũi trúng bụng dưới của y, Thường Tam Triệu lập tức nhào xuống đất.

Sau đó Phủ Viễn tướng quân một thân một mình phi ngựa đến gần nơi Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo đang đứng, một thành viên của Đại Minh Triều mặc áo nâu muốn bảo vệ Khẩu Tâm nên xông ra đưa thương đâm tới. Phủ Viễn tướng quân nghiêng người tránh né, giật lấy cây thương, không đánh trả mà cho ngựa chạy thẳng tới trước. Một thành viên khác của Đại Minh Triều mặc áo xanh bay tới chặn trước đầu ngựa múa đao chém lên, Phủ Viễn tướng quân vung thương ra gạt. Lưỡi thương nhanh như sấm chớp, thuận theo thế mà lướt tới đối phương, cắt đứt bốn ngón tay của người này. Rồi lại giật dây cương cho ngựa quay đầu, ra chiêu Ưng Trảo Phi Thiên đâm thương trúng vào tim người mặc áo xanh.

Phủ Viễn tướng quân ra đòn xong nghe thấy sau gáy có tiếng gió rít lên, biết có địch nhưng không thèm quay đầu lại nhìn. Tay phải đao thương tiếp tục chém mũi thương ra sau, từ dưới hót lên. Cây thương chém trúng Thường Di Tính từ dưới nách phải qua tới vai trái, thế là Thường Di Tính muốn ăn toàn sau lưng đã bị chiêu Trảm Ma Thương kia chém thành hai khúc, máu tươi bắn ra tung tóe.

Những tên lính áo giáp bạc đứng nhìn thấy rõ ràng bên trên cán trường mâu lên mặt đất phát lên những tiếng rầm rầm, hoan hô vang dội. Còn người của Đại Minh Triều thì nhìn thấy thương pháp của tên quan này đều kinh hãi, thầm nghĩ hai người phe mình là Tam Triệu và Di Tính võ công không tệ, thế mà sử chưa hết năm chiêu đã bị giết rồi.

Thường Tĩnh Đạo đích mắt trông thấy hai em bị chết thảm, mà kẻ làm anh trở tay không kịp, lòng đau như cắt, muốn trả thù cho họ nên dù bị thương hai vai vẫn nhảy đến đánh. Phủ Viễn tướng quân chờ cho Thường Tĩnh Đạo tới gần cũng phi thân xuống ngựa. Trong chớp nhoáng đó rắc mấy tiếng vang lên. Mọi người còn chưa kịp thấy gì thì ngay sau đó Phủ Viễn tướng quân đã dùng chân đạp gió bay trở lại ngồi chiếm chế trên lưng chiến mã rồi.

Thường Tĩnh Đạo té nằm sấp lên mặt đất, thân thể chạm đất phát một tiếng kêu bịch, thay vì phun bãi nước bọt như lúc này thì bây giờ nhổ một bãi máu tươi, rồi tắt thở. Khẩu Tâm sau khi định thần thì ngó thấy xương sườn và xương ngực họ Thường đều bị gãy cả, đâm lia chĩa ra lưng. Thường thị đại hiệp thăm bại nhanh đến nỗi Trương Quốc Khải tò mò quay đầu nhìn mà vẫn không kịp trông thấy quyền cước thế nào. Trương Quốc Khải cả kinh nhủ bụng, “tên cậu quan này, ra đòn hết như một làn gió lốc, xoáy người bay xuống bay lên là xong sao? Trận chiến binh sinh kết thúc chưa đầy một cái nháy mắt, thật khiến người ta khiếp đảm...”

Nhất Đình Phong khi này đang cùng Trương Quốc Khải đánh đám binh sĩ của Tô Khất, Nhất Đình Phong muốn biết người vừa cho Thường tam hiệp nằm đất võ công lợi hại thế nào, vội nói với Trương Quốc Khải:

-Con bà nó! Đờ cái bị thối! Đờ ta!

Dứt lời đạp chân lên vai một tên lính để lấy đà mà bay tới trước mặt Phủ Viễn tướng quân.

Nhất Đình Phong không có màn chào hỏi qua lại như những hảo thủ giang hồ khác, vừa tới đã xuất thủ đánh ngay. Phủ Viễn tướng quân hoàn toàn không tránh né, cũng không chống đỡ. Đợi quyền đến cách mặt mình vài tấc, mới phát chiêu, tả chưởng chặt vào mạch môn trên cổ tay phải của Nhất Đình Phong.

Bình! Nhất Đình Phong không ngờ đối phương phản đòn nhanh đến thế, phải đáp xuống đất, lùi bảy tám bước. Phủ Viễn tướng quân ngồi yên trên ngựa không đuổi theo, nên họ Nhất định thần rồi thì triển Ngũ Hành quyền bay đến tiếp tục tấn công.

Lần này, Phủ Viễn tướng quân thi triển khinh công, đạp chân lên bàn đạp ngựa phóng vút trên cao khoảng một trượng, chờ cho con ngựa bỏ chạy ra khỏi vòng chiến rồi đáp xuống tung quyền giao đầu với Nhất Đình Phong.

Phủ Viễn tướng quân khi đánh họ Nhất ra tay ung dung chậm rãi, gương mặt điềm tĩnh, tư thế vững vàng trong khi Nhất Đình Phong đánh đấm trời chết mới giữ được thế quân bình. Lại nữa, tên quan này dường như còn có niềm tin tuyệt đối vào bản lĩnh của mình nên qua cả chục chiêu vẫn không một phút hoang mang trước đòn tấn công biến hóa của Nhất Đình Phong.

Thêm vào đó, y hình như đang đùa cợt với Nhất Đình Phong hay sao cho nên không ra hết sức. Còn đoàn quân thiết giáp thì khoanh tay như những kẻ nhàn nhả, vô tư, đứng tùm vào nhau chỉ trò bàn luận, dùng lời lẽ đẹp đẽ nhất để tăng bốc chủ soái của bọn chúng.

Qua vài chục chiêu mà thấy kẻ thù công kính như bung, khí lực dồi dào, Nhất Đình Phong biết không thể độ sức dẻo dai với người này được rồi, nhưng nhủ bụng thà bị giết cũng không bao giờ tính chuyện rút lui tìm đường tẩu thoát đâu. Mà Phủ Viễn tướng quân cũng không để họ Nhất có dịp dừng tay, chứ đừng nói chi là thoát thân.

Sang đến chiêu thức năm mươi lăm, Phủ Viễn tướng quân lúc này xuất quyền đùa chơi cho vui còn bây giờ ra tay dứt khoát hơn, đòn đi hiểm độc hơn, đánh toàn vào yếu huyệt của Nhất Đình Phong. Các chiêu xuất ra đánh liên tục như nước thác đang đổ, chiêu nào cũng đều dừng mãi, chỉ chực kết liễu tính mạng của đối phương.

Nhất Đình Phong bây giờ thấy cái chết treo trên đỉnh đầu, có hơi không cam lòng, nhưng y đã lâm vào cảnh tấn thoái lưỡng nan rồi, không lẽ cứ trơ ra chịu trận, cho nên đành phải miễn cưỡng đem hết sức lực bình sinh mà chống cự lại, còn lại thì phó mạng cho trời định đoạt. Nhưng họ Nhất không phải kêu khổ lâu, Khẩu Tâm lại tiếp tục trợ nghĩa tương cứu khi Nhất Đình Phong lãnh một thương vào vai trái.

Nhất Đình Phong kêu lên một tiếng trong đau đớn.

Phủ Viễn tướng quân sau khi xuất thương đâm trúng vai họ Nhất, còn chưa rút thương về, thì Khẩu Tâm đã xuất Song Tiễn cước bay tới đá gãy cây thương làm đôi.

Rắc!

Nhất Đình Phong khi này trên ngực còn cắm nửa cây thương, cán môi cổ nhin đau dùng tay rút ra rồi ném mạnh xuống đất.

Bình khí trên tay Phủ Viễn tướng quân bị gãy, mà vẫn không hề nao núng, nhìn Khẩu Tâm lên tiếng tán dương:

-Quả nhiên là sát thủ Thiết đầu lôi danh bất hư truyền!

Miệng khen nhưng tay vẫn không chậm lại chút nào, sau khi y quăng cây thương gãy đi rồi, với hai bàn tay không mà sử chiêu nào chiêu nấy ung dung tiêu sái như mây bay trên trời vậy, ra ý là không cần binh khí vẫn đánh được.

Rút kinh nghiệm từ trận đánh cầm cự dai dẳng của Nhất Đình Phong, Khẩu Tâm liều mình đánh nhanh rút gọn. Sang đến chiêu hai mươi, vì muốn chế

ngự địch thủ nên Khẩu Tâm sử dụng tất cả mười hai thành công lực vào Bộ Hùng Chương.

Khẩu Tâm khua chân bay vèo lên cao khoảng một trượng, chúi người đánh chiêu độc địa nhất của Bộ Hùng Chương là Mãnh Công Độc Chương thẳng xuống huyết Bách Hội của địch. Phủ Viễn tướng quân dùng tinh chế động, đứng im định thần, đoạn chờ bàn tay của Khẩu Tâm đến sát đỉnh đầu mới khéo léo tung Kim Báo Đào Quyền, dùng tay trái gạt đi chương pháp, đồng thời tay phải thu nắm đấm, dấm vào ngực Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm không ngờ kẻ địch nội công thâm hậu đến vậy, hóa giải chiêu thức của mình một cách dễ dàng, đã vậy còn bị nắm đấm mạnh và nhanh như sấm phản hồi lại. Khẩu Tâm liền dùng chiêu cuối của Bộ Hùng Chương là Âm Dương Pháp Chương, giờ một bàn tay ngửa lên ngang cầm, một bàn tay xuống che ngang ngực, ra sức đỡ cú dấm ác nghiệt đó.

Khi đáp xuống đất, Khẩu Tâm cảm giác rēm cả tay, nhũ bưng “tuy mới tiếp xúc chưa đầy năm mươi chiêu mà công phu giữa ta và hắn tỏ tường như ban ngày rồi, hẳn quả là trên ta có đến chục bậc là ít, lại không thuộc về môn phái nào ở võ lâm trung nguyên cả, phù...”

Khẩu Tâm nghĩ rồi đổi phương thức khác, từ chương pháp chuyển qua Long Phi Cước, chân trái xê tới bên trái, vọt cao đá bay. Một chân của Khẩu Tâm co lại, chân kia tổng một cước vô mặt kẻ địch. Phủ Viễn tướng quân một lần nữa sử dụng sự uyển chuyển tuyệt vời của đôi tay y, hai bàn tay y banh ra, thế như chim hoạch moi cát, tung tuyệt môn Hoạch Sa Hạ Quyền ra bắt lấy một chân của Khẩu Tâm.

Bộp! Khẩu Tâm từ thế chủ động biến sang bị động, chưa tìm ra cách kéo chân trở về thì cảm giác chi dưới tê bại, mới hay đã bị điểm trúng huyết Dũng Tuyền ở lòng bàn chân rồi, khí công dồn xuống chân để xuất ra cú đá khi nãy bị dội ngược trở lên, dẫn đến loạn khí, nội công trong mình Khẩu Tâm lập tức bị tổn thương. Khẩu Tâm học ra một ngúm máu, cảm giác lòng ngực đau như có một tảng đá đè xuống, đan điền cũng không hơn gì mấy, một chân bị điểm huyết không cử động được nữa.

-Đại ca!

-Đại đương gia!

Có tiếng kêu thống thiết của Nhất Đình Phong và Trương Quốc Khai.

Thân thể Khẩu Tâm ngay liền đó lại bị ném cho rơi vào một gốc cây cổ thụ, mọi người lại nghe bình một tiếng nữa, thân mình Khẩu Tâm chạm vào gốc cây vắng ngược trở ra, lăn vài vòng rồi nằm sấp trên đất.

Phủ Viễn tướng quân đã bại Khẩu Tâm xong chấp tay sau lưng thông thả nhìn Khẩu Tâm lúc này đang cố gắng chống tay ngồi dậy. Thật ra thì Khẩu Tâm đâu phải là võ công thấp hèn, ít nhiều trình độ cũng thuộc vào hàng mà những nhân vật hữu danh giang hồ chẳng dám coi thường. Nay bị thảm bại dưới tay một người không rõ lai lịch thế này, thật là nhục nhã hết sức tởm tượng.

Phủ Viễn tướng quân khi này còn chưa kết thúc mạng của Khẩu Tâm, mà chỉ đứng yên mà nhìn, lát hồi y vừa dọm chân tiến tới gần Khẩu Tâm, thì Trương Quốc Khai đã kịp thời đánh bật mấy tên lính đang bao vây chàng ra, nhảy tới tấn công ráo riết để cứu nguy cho Khẩu Tâm.

Biết người này có nội công tinh thâm tuyệt diệu, bản lĩnh siêu việt đó giờ chưa từng thấy, nên Trương Quốc Khai hơi hồi hộp trong lòng, và vì trong lòng chàng lo âu nên những chiêu thức đánh ra có hơi rối loạn một chút.

Lại nữa, Trương Quốc Khai vừa đánh vừa phải ngó chừng đoàn quân thiết giáp, không biết bọn chúng sẽ tấn công vào lúc nào đây? Chàng dùng tay phải khua thanh Phục y kiếm. Nhưng tùy của kiếm pháp phải là điều bộ thông thả linh hoạt, không nắm chặt lấy cán, có thể mới không làm cản trở kỹ thuật của kiếm chiêu. Nhưng vì đang lo lắng trong lòng nên các chiêu pháp đánh ra có phần hơi hấp tấp hơn so với thường ngày.

Mà tên Phủ Viễn tướng quân nào có chú ý đến cây kiếm mỏng manh kỳ lạ trong tay phải của họ Trương đâu, y chỉ nhìn chăm chăm vào cánh tay trái của Trương Quốc Khai mà thôi. Bởi vì theo võ lý thì yếu quyết của người dùng đao kiếm là “đơn đao khán thủ, bảo kiếm khán đảm” Tức là để đánh giá trình độ của người sử dụng kiếm, người ta nhìn vào tay không cầm kiếm xem có phối hợp ăn khớp với tay cầm kiếm hay không?

Trương Quốc Khai dùng thanh Phục y kiếm dẻo dai làm lò xo, chống mũi kiếm xuống đất làm điểm trụ hất tung thân mình về phía trước, kích kiếm ra chiêu Thiên Tụu Hoàn Phong. Thanh kiếm xé gió tiến thẳng về hướng Phủ Viễn tướng quân.

Y thấy Trương Quốc Khai võ nghệ tài tình, chiêu này kiếm đi thức đẹp tựa rồng bay, kiếm hoa như phụng vũ thì gật gù khen:

-Hảo kiếm pháp!

Trương Quốc Khai hừ lạnh một cái, nói:

-Người Đại Minh Triều ta chỉ biết cách đánh thắng, không biết cách đánh thua!

Phủ Viễn tướng quân nghe nói vậy khẽ nhếch môi cười, chẳng màng tránh né mũi grom sắp chém vào mặt mình, y nhanh chóng phát huy chiêu Trương Đào Diệt Khí, chiêu này y dùng hai bàn tay từ hai bên hông chém bập vào giữa thành hình chữ “thập,” đỡ lấy kiếm pháp của Trương Quốc Khai. Lưỡi kiếm chạm vào điểm giữa của chữ “thập,” tức thì bị đánh bật trở ra ngoài. Trương Quốc Khai trợn mắt mà nhìn, thấy hai tay địch nhân không đeo hộ oản mà không bị gì đâu là một vết trầy xước nhỏ.

Trương Quốc Khai còn đang hoảng hốt, nhất thời không tiếp tục tấn công, chàng có nắm chiêm bao cũng không ngờ địch nhân võ công tinh xảo tuyệt diệu đến vậy, cao siêu tột đỉnh, thần lực kinh người thế này, miệng lầm bầm “thế mà cũng được hay sao chứ, trên đời có người có thể gồng tay vận quyền khiến cho xương thịt trở nên rắn chắc như sắt thép để đỡ lấy Phục y kiếm của mình ư...”

Trương Quốc Khải đã từng tỷ thí và trở thành đệ nhất kỳ nhân kiếm thuật không có đối thủ, nay gặp phải một gã cao nhân tại ngoại vô danh này, làm cho chàng không khỏi sững sốt, mắt tròn tròn không khép lại được.

Phủ Viễn tướng quân này giờ phòng thủ nghiêm mật, chớp nhoáng y và Trương Quốc Khải đã đánh được bảy mươi mấy chiêu.

Sang chiêu thứ tám mươi thì Trương Quốc Khải vừa đánh vừa lui, chiết giải toát mồ hôi bởi vì những chiêu thức của đối thủ chàng phức tạp, quái lạ, không thành chương pháp. Trương Quốc Khải cố công tìm kiếm sơ hở để ra đòn trí mạng nhưng địch nhân của chàng nghiêm mật phòng thủ không lộ chút sơ suất nào. Chàng vừa đánh vừa thở phà phà, nhũn bụng “cứ tiếp tục đà này thì mình chẳng những không kết liễu được hắn, mà còn phải dự phòng đoàn binh thiết giáp của hắn ở phía sau lưng mình tấn công đột xuất. Hơn nữa, hắn chưa sử đến ám khí. Nhờ mà mấy cây phi tiêu bắt đắc kỳ tử kia phóng vào mình, thì tánh mạng của mình rủi nhiều may ít rồi, phà phà...”

Trương Quốc Khải đánh sang đến chiêu thứ chín mươi, toàn thân chàng chỗ nào cũng có sơ hở, cứ hễ chàng đưa kiếm lên cân thì tên Phủ Viễn tướng quân lại thu tay về búa tới chỗ khác.

Trương Quốc Khải bắt đầu cảm giác mệt phờ, song chàng nhìn kẻ địch trước mặt chàng thần sắc vẫn cực kỳ ổn định, khí lực đầy đủ, thân pháp cùng bộ pháp hoàn toàn không loạn. Tuyệt nghệ trong binh pháp là vô chiêu thắng hữu chiêu, Trương Quốc Khải cảm giác như tên Phủ Viễn tướng quân này tuy không có kiếm nhưng hắn có nội công tuyệt đỉnh, có thể biến đôi tay thành kiếm khiến người và kiếm hợp nhất. Chàng tưởng chừng khi đối phương tác chiến thì tâm trạng và con người hòa vào trời đất vạn vật mà quên cả bản thân. Cái này trong võ thuật Thiếu Lâm của chàng gọi là thiên địa vạn vật đồng nhất thể. Trong thiên hạ ít có người tập luyện được tới cảnh giới này. Ngoài Võ Thánh thì mãi đến ngày hôm nay chàng mới gặp một người lợi hại thế này, Trương Quốc Khải nhìn các chiêu thức của địch đánh ra mới hiểu ý nghĩa của câu “nhất điểm phát vạn thù, vạn thù quy nhất điểm” là như thế nào. Chàng nhũn bụng tên này hắn đã tỏ tường bí quyết quan trọng đó rồi nên có thể tự chủ, an nhiên nhàn hạ ứng biến mọi chiêu thức.

Trương Quốc Khải tuy ở thế yếu hơn nhưng lại không ngừng múa tít Phục y kiếm trong tay, xuất một lượt hai kiếm chiêu nữa. Chiêu đầu tiên là Sát Thương Trảm Thạch, Trương Quốc Khải tay khuấy mũi kiếm chung quanh một điểm tròn nhỏ, khi này là giữa trưa, lưỡi kiếm phản chiếu ánh sáng của mặt trời nên nhìn xa xa như đang phát ra hào quang tua tủa. Trương Quốc Khải sau đó chĩa mũi kiếm ra phía trước. Tức thì một cổ kinh phong bay về phía người đối diện. Chiêu thứ hai Vũ Diện Tông Thiên xuất ra còn nhanh hơn chiêu thứ nhất, Trương Quốc Khải rún chân xuống một cái rồi cả người và kiếm hợp nhất theo trận cuồng phong đó vù vù lao đi.

Người gọi là Phủ Viễn tướng quân lại nhếch môi cười khi thấy hai chiêu thức đẹp mắt của Trương Quốc Khải.

Kiểm chiêu đi rất nhanh, thế mà khi Trương Quốc Khải sắp xura đến gần thì vẫn thấy địch nhân không có vẻ gì như muốn tránh né. Lại nữa, chàng thấy một tay của địch buông thõng xuống một bên hông và tay còn lại quàng ra sau lưng. Trương Quốc Khải còn khoảng hai gang tay nữa là đâm trúng địch, trong bụng tưởng đã nắm được yếu quyết của địch rồi, cả mừng chớp cơ hội tốt này bèn hạ thủ không chút lưu tình, càng vận thêm công lực vào thanh kiếm, quyết đâm vào ngực đối phương.

Nhưng kiếm sắp đi tới đích thì cặp mắt của Trương Quốc Khải tròn tròn, lưỡi thanh Phục y kiếm của chàng bị hai ngón tay của địch kẹp lại. Người này xuất thủ nhanh cực kỳ, Trương Quốc Khải còn đang bàng hoàng lại thấy lưỡi gươm cong như hình trăng lưỡi liềm hướng ngược vào người chàng.

Không còn cách nào khác nữa Trương Quốc Khải đành buông chuôi kiếm nhảy ra sau ba bước, Phục y kiếm bị đoạt mất. Còn đang thất sắc, chàng lại thấy ngay sau đó địch nhân theo đà lưỡi kiếm đang cong mà phóng luôn vào chân chàng. Trương Quốc Khải thật nhanh dùng thuật Phi Đám Tẩu Pháp nhảy lên cao hai thước để tránh né, bằng không hai chân đã bị cắt cho đứt lìa rồi. Cũng vì lo phòng thủ phía dưới chân nên Trương Quốc Khải để lộ sơ hở chết người ở nửa thân trên. Chàng than trời như bộng khi thoáng thấy một tay mà địch nhân quàng ra sau lưng khi này bây giờ xuất hiện cùng với một cặp phi tiêu sáng óng ánh, ném một phát vào mặt chàng.

Đúng lúc Trương Quốc Khải mặt mày xám ngắt, chắc chắn sẽ bị mất mạng rồi thì có một bóng đen lướt qua đầu chàng. Nhân ảnh từ phía sau chàng lao tới như ánh chớp, từ trên cao hai tay vung chưởng đánh xuống cặp phi tiêu. Mũi tiêu còn một phần nữa là đâm vào cổ họng Trương Quốc Khải liền bị đánh bật đi. Phập phập hai tiếng vang lên, cặp tiêu bị đánh ghim xuống đất.

Hành động của người đó vô cùng thần tốc.

Trương Quốc Khải nhận ra hắn từ vừa xuất hiện, trong lòng cả mừng, thở ra một hơi.

Phủ Viễn tướng quân dùng ánh mắt không có chút ngạc nhiên nào nhìn người vừa mới tới, dường như đã biết trước người này nhất định sẽ xuất hiện. Còn đoàn quân thiết giáp thì này giờ hãy còn đứng quanh đó hồi hộp theo dõi, cảm giác lực ném của người vừa mới tới dừng mảnh phi thường, mới trao một chiêu mà đã biết chủ soái của họ đã gặp phải đại kinh địch rồi.

Nam nhân vừa tới đứng sừng sững như ông thần hộ pháp làm lá chắn cho Trương Quốc Khải.

Chẳng bao lâu Bạch Kiếm Phi từ phía mé rừng cũng dẫn nhiều người của Đại Minh Triều chạy tới, hỗ trợ các anh em trong hội đánh quân Thanh.

- Tam đệ có bị thương không?

Trương Quốc Khải bị hao tổn rất nhiều sức lực, nghe hỏi không trả lời được ngay, cố gắng điều khí hồi lâu mới nói:

- Đệ không việc gì.

Phủ Viễn tướng quân không màng tới Trương Quốc Khải nữa, mà chỉ nhìn xoáy vào người vừa cứu mạng Trương Quốc Khải.

Khi này khí sắc của tên quan trông lạnh lùng thâm nghiêm không tả được, giờ tự nhiên mỉm cười nói:

-Có phải Nam hiệp thân quyền đây chăng? Thiếu đà chủ của Đại Minh Triều, cao đồ của lò võ Thiếu Lâm, người thông thạo bảy mươi hai chiêu thất thập nhị huyền công lừng danh trong thiên hạ. Nghe danh đã lâu, ngày nay mới được điểm phúc hội diện, thực là phi nguyện ao ước.

Tần Thiên Nhân lúc này từ đằng xa nhận biết đối thủ không thuộc môn phái trung nguyên nào, lại nữa võ công người này phức tạp vô lường được nên sau khi cứu mạng tam đệ chưa ra tay ngay, mà âm thầm vận công, đồng dạ đáp:

-Chính tại hạ. Nếu đoán không lầm các hạ là Dương Tiêu Phong?

Tần Thiên Nhân dứt lời nhận thấy người kia lại mỉm cười:

-Người trong giang hồ chỉ tán tụng Thần quyền nam hiệp võ công cái thế, nào ngờ còn liệu sự như thần. Đúng thế, chính là tại hạ.

Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong nghe được lời này, không hèn mà giật nảy mình, nhủ bụng thì ra kẻ địch nhân mà họ giao đấu này giờ tên thật là Tề Nhĩ Ha Lăng Dương Cát Nỗ, khi đi lại giang hồ Lộ Thần đặt ngoại hiệu cho y là Dương Tiêu Phong. Y mang ngoại hiệu này vì tài phóng ám khí nhanh như gió của y, như có ngàn tay, trên người toàn là ám khí đủ loại nhưng nhiều nhất là phi tiêu và phi đao phóng ra vừa nhanh vừa chính xác. Thêm vào đó chiến y trên người Phủ Viễn tướng quân khi đứng dưới ánh mặt trời trong trận chiến Giang Hoa nhìn xa xa như một vầng dương sáng lấp lánh. Lộ Thần viết trong Binh Khí Phổ: “hai bàn tay chỉ trong khoảnh khắc là có thể phát xạ rất nhiều loại ám khí, người đứng kề bên cũng đừng hòng nhìn thấy rõ ràng được...” Phen này hội Đại Minh Triều đem toàn lực đi cứu dân bị nạn, không ngờ lại lọt vào cái bẫy này!

Trương Quốc Khải bấy giờ đã lui ra, chạy đến bên gốc cây giải huyệt ở chân rồi đi Khẩu Tâm đứng lên.

Dương Tiêu Phong quan sát khí thế Tần Thiên Nhân một lúc mới nói tiếp:

-Hôm nay tại hạ rất lấy làm hân hạnh, được diện kiến người mà Lộ Thần xếp vào hàng cửu ngũ chí tôn. Tần Thiên Nhân, các hạ không những thông thạo Thiếu Lâm thất thập nhị huyền công, còn thông thạo thêm bộ đường quyền mà Võ Thánh năm xưa đã dùng để hùng bá thiên hạ...

Nói đoạn y suy nghĩ một chút, rồi tiếp:

-Gọi là... Chuẩn Đề Quyền, phải chăng?

Thời bấy giờ ở miền nam thì võ thuật của bang phái Thiếu Lâm là lợi hại nhất. Vậy nên, theo những gì Lộ Thần viết trong binh khí phổ thì không kể đến những kẻ trong quan trường, hay các cao thủ miền biên ải phía bắc, mà chỉ trong nội bộ Đại Minh Triều nói riêng và miền nam nói chung, nếu xếp theo thứ tự võ nghệ của bảy người đương gia ngoại trừ Cửu Dương hiểm khi thì thì không ai địch nổi Tần Thiên Nhân.

Dương Tiêu Phong sau đó lại tiếp:

-Tần đại hiệp, các hạ cũng biết rồi đó, cuộc giao đấu giữa sư phụ các hạ và sư phụ của ta đã hoãn lại bao năm, không sớm thì muộn, ngày đó nhất định phải tới, chỉ bằng hôm nay kết thúc chuyện tư đó giữa hai người chúng ta. Tại hạ đây muốn coi thử xem, cái gọi là tuyệt kỹ Thiên Thủ Thiên Nhân Quyền của bộ pháp Chuẩn Đề Quyền đó như thế nào.

Dương Tiêu Phong ngay sau đó lại hướng mắt về phía binh lính triều đình và Đại Minh Triều đang hỗn chiến, nói:

- Nhưng... nếu các hạ chịu buông bỏ chức vị thiếu đà chủ, ngay bây giờ kêu gọi bọn họ dừng tay lại, sau đó trao ra kim lệnh, rồi đồng ý quy hàng triều đình thì chuyện cướp công phẩm hoặc là thích sát ấu chúa ở Sơn Tây vua tôi sẽ không truy cứu nữa.

Dương Tiêu Phong dùng giọng nhả nhai nói rồi chờ Tần Thiên Nhân đáp lời, trong bụng biết địch dĩ nhiên võ nghệ tinh diệu hơn người, lát nữa không biết sẽ tìm cách phá trận của mình như thế nào? Đồng thời cũng nghĩ họ Tần tuy là địch nhưng ăn nói không đến nỗi tệ, coi vẻ như người có học, tướng mạo dũng mãnh nhưng cũng rất lịch sự, lại nữa cũng khá là hiền ngang, trong mình tuyệt nhiên không toát ra thái độ của hạng võ biền. Tiếc là hai người lại đối đầu nhau, bằng không, Dương Tiêu Phong nhủ bụng, có thể kết tình giao hữu rồi.

Song Tần Thiên Nhân nghe Dương Tiêu Phong nói xong không cần suy nghĩ đã đáp:

-Các hạ vừa nói, lần này tìm tại hạ vì cả việc tư lẫn việc công. Nói về việc tư, thì năm xưa sư phụ chúng ta đôi bên đều khâm phục lẫn nhau, đều muốn tị thí với nhau, không phải để phân cao thấp mà để lĩnh hội võ công của đối phương, nên bất cứ khi nào các hạ muốn tị đấu tại hạ đây sẵn sàng tiếp nhận. Còn nói về việc công, thì xin thành thật tạ lỗi. Tần mỗ không mặt dày đến nỗi đi làm chó săn cho triều đình Mãn Châu. Các hạ muốn lấy mấy khúc xương tằm này để thăng quan phát tài, thì cứ qua đây mà lấy!

Dương Tiêu Phong nghe Tần Thiên Nhân thốt lời từ chối, còn chửi xéo Tô Khất và các quan lại người Hán khác đang chầu triều Thanh là cẩu nô tài, không chút phiền lòng, bình thản nói:

-Tần đại hiệp, các hạ là người Hán thì nói Đại Minh là sáng, Đại Thanh là tối. Thế nhưng người Mãn chúng tôi thì lại bảo Đại Thanh là sáng, Đại Minh là tối. Nghĩ đến tổ tông người chúng tôi bị người Cát Nhĩ Đan tàn sát, bị người Tây Tạng, Triều Tiên hiếp đáp, chạy đông chạy tây, khổ không kể đầu cho hết. Thời nhà Đại Đường, võ công người Hán các người cực thịnh, giết cũng không biết bao nhiêu dũng sĩ Mãn Châu, bắt bao nhiêu đàn bà con gái Mãn Châu. Đến khi triều Minh đại tận vì Sùng Trinh ham chơi mà lười chính sự, chính trị hủ bại đen tối, triều Minh không được hưng thịnh nữa thì người Mãn lại quay trở lại tàn công người Hán. Đó chỉ đơn giản là luật sinh tồn.

Tần Thiên Nhân im lặng không đáp.

Dương Tiêu Phong đứng chờ, lát hồi không nghe đáp lời tặc lưỡi chậm rãi nói:

-Thật là đáng tiếc, các hạ suy nghĩ kỹ rồi chưa?

Tần Thiên Nhân nghiêm giọng trả lời:

-Tần mỗ đi lại giang hồ đã hơn chục năm, tuy chẳng có tiếng tăm nhưng suốt đời quyết không làm việc gì để bằng hữu vô lâm phải coi thường!

Dương Tiêu Phong nghe đáp thế thì biết không thể nào thuyết phục người này được rồi, và lại, cũng không cần thuyết phục y, chỉ cần mỗi một Cửu Dương. Song vẫn thầm nhủ thật là đáng tiếc khi phải tiêu diệt y, lại càng không nỡ làm một người đau lòng vì cái chết của y, nhưng biết làm sao khi trong mình mang sứ mệnh không thể để Đại Minh Triều tiếp tục tồn tại được.

Dương Tiêu Phong biết kẻ địch võ nghệ cao cường nên đứng yên đó không dám khinh xuất. Có vẻ như đợi cho đối phương xuất chiêu đánh trước rồi mới phản hồi lại.

Phía đối diện, Tần Thiên Nhân cũng cùng chung tâm trạng như vậy, khi này từ xa chàng đã thấy kẻ địch sử vô chiêu thắng hữu chiêu. Thế đánh có độ tự do rất lớn, không bị ràng buộc vào một chiêu thức cố định nào có sẵn. Tùy cơ ứng biến, gặp sự từng sự, gặp thế tùy thế, linh động như nước chảy, tự do như không khí trong không trung, không bị ràng buộc như mây kia phiêu bồng nên cũng chưa chủ động ra tay.

Lúc này khí trời đang đông, gió mạnh từng cơn quét vào hai người họ, vành tai lạnh tê, rờ vào nhiều khi không cảm giác.

Trời bỗng dưng có tuyết rơi, bay lững lờ trên không trung một hồi rồi theo gió gằm rú, tuyết bắt đầu bay mịt mù trời đất. Điều này, sáng mai tuyết sẽ phủ một lớp rất dày đây.

Tần Thiên Nhân là cao thủ đòn quyền, bụng bảo dạ nếu mình không tiếp cận đối phương thì sẽ không dễ dàng chế ngự hắn ta được. Tần Thiên Nhân nghĩ đoạn, chuyển thân nhanh như gió thì triển khinh công Vũ Bạt Phong phóng tới ra chiêu đầu tiên của bộ Lôi Công La Hán quyền là Âm Dương Song Quyền, chiêu này dùng ức hai bàn tay mà xuất đòn đánh ra. Hai cú thôi son này nhằm vào ngực Dương Tiêu Phong.

Dương Tiêu Phong thấy Tần Thiên Nhân chủ động tấn công mình thì khẽ gật đầu một cái, miệng vẫn giữ nguyên nét cười, chờ cho song quyền đến gần ngực mình mới xê dịch chân phải, móc gót chân ba trăm sáu chục độ để lấy trốn rồi xuất ra cước pháp Đồng Tước Song Phi, cú bay đá ngang của bang phái Ưng Trảo Phiến Tử Môn, cản đòn quyền.

Ầm!

Những người đứng gần đó tưởng chừng như cú song phi cước khi chạm vào song quyền tiết ra gió xoáy lồng lộng, trong một thoáng họ ngỡ như là có tiếng rống của chúa tể sơn lâm đang trong cơn tức giận. Âm thanh như vang xa rầm rộ bốn phương tám hướng. Tiếng hô rống này trong nháy mắt thay thế toàn bộ tiếng động trong thiên địa. Làm cho mọi người ai cũng kinh ngạc, dẫu họ đã sớm biết hai người này đều có bản lĩnh siêu việt, nhưng vẫn bất ngờ trước công lực phi thường này.

-Hảo! Tiếp chiêu.

Tần Thiên Nhân nói, sau khi định thần một lúc lại tiếp tục giao đấu, càng đánh càng khẩn trương.

Tần Thiên Nhân đang ở thế chủ động, nên liền sau đó xuất tiếp hai chiêu. Đòn thứ nhất Tứ Môn Hồ Quyền được xuất ra khi chân trái Tần Thiên Nhân bước nghịch, chỏ trái cùng lúc đánh vòng tới trước mặt, thế đi của ngón đòn chỏ này mạnh bạo như hổ vồ mồi. Chiêu thứ hai Bình Song Hạc Quyền xuất ra cũng nhanh không kém, Tần Thiên Nhân dùng bàn tay phải như móng vuốt của tiên hạc nắm chặt lấy cổ tay phải của Dương Tiêu Phong. Tần Thiên Nhân định là khi địch nhân trúng đòn chỏ rồi ngã sang một bên thì sẽ theo đà đó mà ra sức quét Dương Tiêu Phong qua vai mình.

Dương Tiêu Phong đương nhiên chẳng phải tay mơ, vừa loáng thoáng ngó thấy đòn chỏ đi tới đã biết Tần Thiên Nhân muốn gì, liền phản chiêu bằng cách khắc tay phải từ trên xuống ra chiêu Hóa Niệm Thiên Sơn, chiêu này như lấy sức nặng ngàn cân của núi tuyết Thiên Sơn để đè mãnh hổ, quả thật có tác dụng, Dương Tiêu Phong đã thành công cản được ngón đòn chỏ.

Bình một tiếng vang lên cũng lớn không kém âm thanh vừa rồi.

Nhưng sau đó Dương Tiêu Phong lại cảm giác cổ tay phải của mình bị nắm giữ, song chẳng màng bối rối tức thì vận công lực xuất ra chiêu thức Thôi Sơn Hữu Dực, một trong bảy cú đánh cũng bằng đòn chỏ nhưng không phải của Thiếu Lâm mà là của bang phái Ưng Trảo Phiến Tử Môn. Thôi Sơn Hữu Dực là một chiêu thức trong Bộ Phụng Dực. Dương Tiêu Phong dùng chỏ trái cầm thẳng về phía trước mặt, hướng vào lưng của địch mà ra sức đánh, cùng lúc tiến chân phải lên đạp một cú vào phía sau đầu gối bên phải của Tần Thiên Nhân. Dương Tiêu Phong phối hợp hai ngón đòn này một cách tinh xảo, đã thành công ép được kẻ địch buông cổ tay mình ra.

Tần Thiên Nhân bị ép nhảy ra khỏi vòng chiến một thước, nhưng ngay đó lại thành linh bay vút vào nhập nội, xuất cước pháp Mã Thương Lôi. Cú đá này quan trọng là dùng lực ở mũi bàn chân phải mà xuất đòn. Chân trái theo thế kim tiêu để mà lấy thế, Tần Thiên Nhân bật mình dậy tung một cú đá ngọan mục.

Mũi chân phóng thẳng nhắm ngay cổ Dương Tiêu Phong đâm tới. Chiêu này kinh lực vô cùng.

-Được lắm!

Dương Tiêu Phong lại nói, gương mặt không hề dao động trước cú đá mãnh liệt đó.

Rồi không tiến không thoái, cũng không tránh né sang hai bên tả hữu, y xoay mình vận nội công Cửu Long Giáng Địa đón cước pháp thẳng vô vai.

Âm thêm một thanh âm nữa vang ra. Mọi người lại cảm giác như tiếng này một lần nữa chấn động thiên không, tưởng như bầu trời sắp sụp đổ xuống đầu họ.

Có hai người mặc áo đỏ và áo xám tro ngồi trên hai con ngựa từ xa tiến lại, thấy xung quanh nơi Tàn Thiên Nhân và Dương Tiêu Phong đang giao đấu có bụi tuyết bốc lên cuốn cuộn, xoay vòng như một cái nhiễu, nhìn mà giật mình.

-Ngũ ca huynh xem!

Người mặc áo đỏ chỉ tay hô lớn.

Người kia đáp:

-Mau lên! Mau mau tới đó!

Chiêu thức Cửu Long Giáng Địa là một chiêu thức cũng của bang phái Ung Trảo môn dùng sức lực để làm cho thân hình nặng thêm ngàn cân. Thiên cân trụ ở đây không giống như của Thiếu Lâm là chỉ đơn thuần là dồn khí vào đan điền, dồn thấp trọng tâm, mà còn phải phân lực ra sao cho cân đối ở hai lòng bàn chân để mà bám trụ vào mặt đất. Then chốt của Cửu Long Giáng Địa của Ung Trảo môn là ở thế hạ bản vững chắc không chao đảo, để làm cơ sở mà thực hiện các động tác phòng thủ.

Tàn Thiên Nhân tròn tròn mắt khi thấy cú đá của mình vừa chạm vào bả vai Dương Tiêu Phong đã bị đàn hồi, bật ra ngoài ngay lập tức. Tàn Thiên Nhân buộc phải thoái lui vài bước, trong lòng thầm khâm phục tài nghệ của đối phương, cho dù là đang giao đấu cũng phải thoát lên:

-Hay lắm! Thế phòng thủ rất cẩn mật, vừa linh hoạt vừa có lực, thủ pháp rất nhanh!

-Đa tạ quá khen – Dương Tiêu Phong đáp.

Nói rồi nhìn xuống cổ tay mình, Dương Tiêu Phong thấy có dấu tím bầm khảm vào da thịt, nhớ lại lúc nãy cổ tay mình bị Tàn Thiên Nhân nắm giữ, dấu vết giống như bị dây buộc chặt hay bị phỏng, bất giác trong lòng khâm phục quyền pháp của đối phương.

Cả hai người lại xoắn vào nhau như đôi mãnh hổ tranh mồi nữa, qua một trăm chiêu vẫn bất phân thắng bại, một người đi quyền nhanh gọn, một người công thủ kỹ càng.

Tàn Thiên Nhân lần lượt xuất thủ pháp sáu bộ, bốn mươi hai môn Lục Quyền, rồi liên tục sử dụng cước pháp bốn bộ, mười tám môn Tứ Cước. Đòn chân đòn tay bủa tới tấp, cú đánh phủ đầu có, phép sấm sét không kịp bụng tai cũng có, tấn công bất ngờ chớp nhoáng đúng vào lúc đối phương không phòng bị nhất.

Nhưng Tàn Thiên Nhân cảm giác kẻ địch của mình thuộc hàng danh tiếng kỳ nhân rồi, không hề nể bầy, địch thủ vừa thấy chàng nhích chân thì đã tràn người qua một bên tránh đòn và lập tức xuất chiêu phản kích lại.

Trận giao đấu giữa hai đồ đệ của Võ Thánh-Võ Ma càng lúc càng kịch liệt, tưởng sẽ không bao giờ dứt được.

Dương Tiêu Phong cũng thay phiên xuất hầu hết các chiêu thức của bang phái Ung Trảo Phiến Từ Môn ra, đặc biệt là bộ pháp Ung Trảo Quyền hay còn gọi là Ung Trảo Công bao hàm phép đánh bằng móng vuốt của chim ưng. Từng chiêu phát lực cương bạo, thân bộ linh hoạt. Trong tư thế hùng dũng mà thi triển bài bản, ra đòn hiểm ác hết chiêu này đến chiêu kia. Đồ đệ của Võ Ma lần lượt sử dụng sáu môn Bát Bộ Truy và Bát Diện Truy. Tung mười lăm thế Ngũ Thập Lộ Liên Quyền. Thêm vào mười hai chiêu Thập Nhị Lộ Hành Quyền. Các thế quyền linh hoạt biến ảo nhưng bên trong có phần mạnh bạo. Cương nhu tương tế, mềm cứng có đủ. Tay chân di chuyển nhanh nhẹn vững vàng, đòn chân đòn tay cùng kết hợp chặt chẽ. Thủ pháp vỗ, đánh, tóm, rút, lật, khóa, dựa, gạt, cắt, ngăn, bọc, nhưng chú trọng vỗ tóm là chính. Về thoái pháp thì có dặm, bật, quẩn, xuyên, và liên hoàn thoái. Thân pháp có cúi, ngửa, vặn, xoay, vuron, co, né, sai... nhiều không đếm xuể.

Hai bên loạn đả một hồi, đương cự đến toát mồ hôi, từng dòng chày xuống ướt đầm cả mặt mày họ đều là khi này tuyết vẫn còn rơi mù trời.

Tàn Thiên Nhân khi này tuy là khí lực vẫn còn tràn trề song thấy nếu cứ theo đà này mà so tài cao thấp bằng quyền cước mãi không phải là cách, vì tuy là những chiêu thức của phái Thiếu Lâm tấn công ra mãnh liệt thật đấy, nhưng các chiêu thức phòng thủ của Ung Trảo môn cũng vững vàng không kém chút nào, giống như những đợt sóng biển vỗ vào tảng đá, sóng đập hết con này tới con khác nhưng tảng đá vẫn đứng vững không rung chuyển, sau mỗi đợt sóng rút về, tảng đá lại lộ ra mặt nước.

Phía đối diện, Dương Tiêu Phong cũng nhận thấy như thế.

Bằng vào võ công, có thể nói Dương Tiêu Phong đứng vào hàng cự phách giang hồ rồi. Xưa nay chưa hề biết qua mùi thất bại là gì. Cho nên y vẫn tự phụ rằng trong thiên hạ chưa chắc có người đương đầu với mình nổi. Nhưng hôm nay gặp người tài giỏi khí thế dữ dội, vừa đánh vừa thủ các huyết đạo và những chỗ hiểm cận thận kỹ càng khiến cho y không đạt được mục đích đã định. Dương Tiêu Phong thấy lúc nào Tàn Thiên Nhân cũng bình tĩnh ứng

chiến, chẳng chút khiếp sợ. Chả trách là trước đây có biết bao nhiêu cao thủ lãnh chiếu chỉ triều đình đi truy lùng khâm phạm phản Thanh nhưng đều bị giết mất xác hoặc bị thương trí mạng. Kê may mắn sống sót thì lại ôm cái nhục mà chạy dài dài.

Vì thế mà Dương Tiêu Phong nhủ bụng, nếu muốn tiêu diệt triệt để Đại Minh Triều đương nhiên phải bước qua cái ải của Tàn Thiên Nhân trấn giữ trước đây.

Nghĩ là làm, Dương Tiêu Phong không làm tấm kiên răn chắc không gì xuyên thấu nổi nữa, miệng hô lớn:

-Thiếu đà chủ! Nhận chiêu!

Đi cùng với lời nói là đôi tay nhanh như chớp rút ra chín thanh phi đao, rồi thân người và đao hợp nhất, đao theo thì thân chuyển, từ thân thế hợp tứ chi. Bộ pháp nhẹ nhàng, Dương Tiêu Phong dùng tất cả nội lực, kèm theo những gì mà mình học được trong suốt gần hai mươi năm phóng một loạt đao bay đi.

Đao dùng ám khí là thiên biến vạn hóa. Binh khí hóa nhất. Thiên địa hóa nhất. Tâm linh hóa nhất. Nếu như trong lòng có binh khí thì khi dụng ám khí sẽ hòa cùng thân khí và giác ngộ chiêu thức ở trong ý niệm. Lúc ấy muốn đánh đông trúng đông, đánh tây trúng tây. Mặt trời mặt trăng cùng xuất hiện để hợp nhất thành một chiêu thức. Đất trời cùng nhau dung hòa.

-Nguy rồi, Cửu Âm Phi Hoàng Đao!

Trương Quốc Khải hét to khi ngó thấy chín thanh phi đao xuất hiện trong tay Dương Tiêu Phong. Mặt mày Trương Quốc Khải tái xạm, chàng dù chưa từng mục kích bao giờ nhưng đoán đây chính là chiêu tuyệt kỹ trong bộ Ngũ hành đao pháp, chiêu thức Cửu Âm Phi Hoàng Đao này đã làm thành danh tiếng cho Võ Ma.

Quả nhiên Bạch Kiếm Phi, Nhất Đình Phong cũng nói:

-Thiếu đà chủ cẩn thận!

-Coi chừng phi đao!

Đúng là nhân thượng hữu nhân. Người xuất đòn đã tài mà người phản đòn còn có vẻ tài tình hơn nữa!

Đao pháp lao đến càng cao thâm phong phú bao nhiêu thì chiêu thức phản đòn cũng càng uyên áo đa dạng bấy nhiêu.

-Tuyệt diệu! Đúng là tuyệt diệu.

Bạch Kiếm Phi, Nhất Đình Phong và Trương Quốc Khải ba người la lên rồi nghe tiếng của thiếu đà chủ họ cũng vang lên.

Dù thâm phục bản lãnh ghê gớm của đối phương nhưng Tàn Thiên Nhân không vì thế mà khiếp nhược. Lúc chín thanh phi đao cuồng cuồng xông tới, Tàn Thiên Nhân phóng tả chưởng Thiên Thủ Thiên Nhân Quyền của bộ pháp Chuẩn Đề Quyền quét qua trước mặt. Bộ pháp này là của Võ Thánh sáng lập mà ra, gồm có chín chiêu thức nhưng chiêu Thiên Thủ Thiên Nhân Quyền chính là tuyệt kỹ đã làm nên tiếng tăm cho Võ Thánh.

Quân binh triều đình và những người Đại Minh Triều đang đánh nhau ở rừng Bình Lương bất giác cũng ngưng tay cả lại, tò mò quay đầu mà nhìn hai chiêu thức này, lúc này họ thấy Dương Tiêu Phong rút ra một loạt phi đao, rồi tai họ nghe có tiếng đao rít vù vù trong tích tắc, nhưng không thấy bóng của phi đao ở đâu hết. Bất chợt, có chín hàn quang khiếp đảm chiếu ra, vừa ầm, lại hiện.

Mọi người ai nấy cũng đều thót tim mà nhìn chòng chọc vào Tàn Thiên Nhân, không biết y sẽ phản hồi chiêu thức này thế nào đây, hay là tránh né bằng cách nào? Nhiều cặp mắt vì vậy mà mở to, sợ sẽ bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở này.

Tàn Thiên Nhân khi này cũng như mọi người cũng không thấy rõ đường bay của phi đao vì sự ầm ầm bất thường của chúng. Đương nhiên cũng bởi vì không nhìn thấy được nên không thể nào tránh né được. Thế mà gương mặt vẫn tuyệt nhiên không để lộ ra một chút lo sợ. Lại nữa mọi người tự nhiên thấy Tàn Thiên Nhân nhắm luôn đôi mắt lại, ai nấy không ngừng há hốc miệng ra mà nhìn.

Trong cơ thể con người có rất nhiều giác quan. Hai trong số giác quan đó là xúc giác và cảm giác, hết như một cao thủ không có đèn trong đêm tối nhưng vẫn xác định được đồ vật chung quanh. Cảm giác giữa địch và ta không khoảng cách. Dĩ bất biến, ứng vạn biến.

Khi chín thanh phi đao vừa vượt gió phóng đến nơi, mọi người ai cũng nghĩ Tàn gia lần này chắc chắn phải mất mạng rồi, thì chợt thấy trên mình Tàn Thiên Nhân như phát ra rất nhiều cánh tay, giống như là pho tượng Phật nghìn mắt nghìn tay mà người ta thường hay thấy mỗi lần viếng thăm chùa chiền, họ mới vỡ lẽ có lẽ vì thế mà chiêu này được gọi là Thiên Thủ Thiên Nhân Quyền.

Khi hữu chưởng từ trong hai tay Tàn Thiên Nhân phóng thẳng ra, một làn sóng với sức mạnh kinh hồn từ những thanh đao cùng cùng một vận tốc tương tự mà bay tới, hai luồng chân khí liền giao nhau.

Ầm một tiếng vang dội, không khí bị nén chính giữa hai luồng chân khí này không chịu được sức ép nên bộc phát.

Những người ở trong rừng Bình Lương cảm giác như đại địa ầm vang. Nơi họ đang đứng mặt đất như bị chấn động kịch liệt, thêm vào cuồng phong gào thét phát ra từ hai chiêu thức đó khiến cho đại địa vừa rung động vừa xuất hiện dấu hiệu sụp đổ. Mặt đất giống như trở nên mềm mại hơn, phập phồng như cuộn sóng, có tiếng vọng ầm vang nổi lên. Những khe nứt xuất hiện lan tràn ra khắp nơi.

Từ bề tất thấy mọi người đều lặng đi trong một lúc, duy nhất còn tồn tại lúc này chính là tiếng ầm ầm như tiếng sét đánh càng ngày càng kịch liệt, càng ngày càng điên cuồng, càng ngày càng vang dội.

Một lúc sau cảnh vật trở lại như cũ, tuyết lại tiếp tục rơi.

Trương Quốc Khải ngó thấy Dương Tiêu Phong bị đánh văng bật ngược lại phía sau, ngã ngửa ra đất. Trương Quốc Khải cả mừng trong lòng, song còn chưa kịp reo hò thì nghe bịch thêm một tiếng nữa.

-Thiếu đà chủ! – Trương Quốc Khải miệng hét lên, tay chân cũng cuống cuống chạy đến đỡ Tần Thiên Nhân đứng dậy.

Hai tên binh lính thiết giáp cũng phóng lại diu chủ soái của chúng đứng lên.

Mọi người không mấy ngạc nhiên khi thấy Tần Thiên Nhân và Dương Tiêu Phong đồng loạt mỗi người ới ra một bãi máu. Đương nhiên ai cũng biết hai người này nguyên khí trong mình đã bị tổn hại một cách đáng kể, vì lúc Cửu Âm Phi Hoàn Dao và Thiên Thủ Thiên Nhân Quyền va chạm vào nhau, đã khiến cho hai nguồn chân khí ép vào nhau hòa thành một luồng sóng từ trường lớn mạnh. Làn sóng đó phát ra sức bật kinh khủng tung ngược về hướng hai người đang đứng. Cả hai tránh không kịp nên lãnh trọn bức xạ điện từ hung hãn đó.

Thế là chuyện tư giữa Vô Thánh – Vô Ma đã được giải quyết, Dương Tiêu Phong nghĩ tới sự phụ ở dưới suối vàng chắc cũng được an ủi phần nào. Sau đó nhớ tới nhiệm vụ đã được hoàng thái hậu giao phó cho, Dương Tiêu Phong bỏ mặc nội thương trầm trọng phóng trở lại lên lưng ngựa, sắc mặt xanh nhợt như tàu lá chuối song vẫn ngiên rảng nén chịu cơn đau lại, phát tay hô lên:

-Đánh!

Chỉ chờ có vậy, đoàn quân thiết giáp kéo rần rần tới hợp cùng với đoàn quân của Tô Khất vây quanh đoàn người Đại Minh Triều.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 34: Họa vô đơn chí

Dương Tiêu Phong điều động toàn quân dàn trận “gong kim.” Binh lính triều đình tức thì chia thành hai phe.

Dương Tiêu Phong muốn đích thân thống lĩnh đoàn binh thiết giáp nhưng một viên tướng dưới quyền tên Ngụy Trọng Xu thấy chủ soái bị thương nên cản lại, sai người hộ tống chủ soái rời khỏi rừng Bình Lương. Tả đô ngự sử Ngụy Trọng Xu thay Dương Tiêu Phong đem quân bọc sang phía đông, trong khi một người khác là Tổng đốc Trực Khang Sơn Đông - Chu Xương Tô xua quân đến ọc ạt tấn công phía tây.

Chu Xương Tô và Ngụy Trọng Xu ngồi trên ngựa liên tục vung đao kiếm chém trái chém phải khiến người Đại Minh Triều ngã như ngã rạ. Ngụy Trọng Xu giờ tay chỉ vào nơi Tần Thiên Nhân đang đứng mà nói:

- Ai đoạt được đầu tên đó, Phù Viễn tướng quân thưởng ngay năm trăm lạng!

Binh lính liền tranh nhau mà tiến công điên cuồng trong vùng sơn dã.

Trương Quốc Khải nghe vậy liền hô:

-Bảo vệ thiếu đà chủ!

Người của Đại Minh Triều tức khắc tập hợp lại làm rào chắn cho Tần Thiên Nhân.

Tình hình bấy giờ xáo trộn dữ dội, người của Đại Minh Triều bị bao vây từ hai phía. Hai cánh quân tả hữu đều là tinh binh cờ trắng rồng xanh của Chính Bạch Kỳ Mãn Châu, ai cũng căm thương dài kích lớn dũng mãnh mà đánh. Tần Thiên Nhân bị vây ở giữa, vận quyền điểm huyết đả trung ở giữa ngực gần vùng tim, khi điểm huyết này nội khí đã phân tụy bị tấn mạn nhưng ngược lại có thể tạm thời phong bế nội thương đang hoành hành trong ngực chàng lại.

Trương Quốc Khải bỏ lấy một bên tay đỡ Tần Thiên Nhân đứng cho vững, hỏi:

-Thiếu đà chủ, huynh cảm thấy thế nào?

Tần Thiên Nhân không đáp, chỉ nặng nhọc thốt được hai tiếng:

-Bình...lạng...

Trương Quốc Khải liền cho tay vô áo lấy ra một quả, nói:

-Sao huynh bảo ăn nhiều không tốt cho sức khỏe, bảo đệ nên ăn ít lại?

Tần Thiên Nhân lấy bình lang thấy vô miệng, vừa nhai vừa nói:

-Nhưng mà bây giờ huynh đang cần chất kích thích.

Dứt lời tự nhiên nhớ nữ thần y, đêm trước khi chàng đi áp tiêu nàng bảo “mọi người không phải lo là huynh không có đủ thể lực, chỉ lo trận này sẽ có nhiều quyền biến...”

Nhất Đình Phong đang cùng Khẩu Tâm và Bạch Kiếm Phi đánh binh lính trời chết. Nhất Đình Phong hạ được năm tên rồi bay lại gần Tần Thiên Nhân nói:

-Thiếu đà chủ, Tam đương gia, làm sao bây giờ?

Bình lang như thần được trong lúc này giúp Tần Thiên Nhân lấy lại sức, nói:

-Nhất đại hiệp, huynh quen đường xá vùng này, xin hỏi rừng này có lối thoát hiểm nào không?

-Có thì có, nhưng đường đi rất là hiểm trở, vốn dĩ không được xem như là con đường...

Tần Thiên Nhân nghe trả lời, nhìn trận đánh gong kim nói:

-Không được cũng phải được!

Rồi quay sang bảo Trương Quốc Khải:

-Hạ lệnh cho tất cả các anh em, dàn thành hàng ngang, đối mặt quân đội để không bị bao vây.

Trương Quốc Khải và Nhất Đình Phong nhìn nhau, rồi thấy phía đông có Ngụy Trọng Xu và đoàn quân thiết giáp xung phong tới, sau đó thấy phía tây cũng có quân của Chu Xương Tô, chỉ còn hỏ phía bắc và nam nhưng phía bắc là một vực thẳm thì sức hiểu, đồng thanh hô dạ.

Trương Quốc Khải bèn truyền lệnh:

- Toàn quân tản ra!

Vừa hét lớn vừa trực tiếp chỉ huy chiến thuật “dàn hàng” để cho phần nào các huynh đệ trong Đại Minh Triều có thể thoát ra từ hướng nam.

Tần Thiên Nhân tuy nói như vậy nhưng trong bụng rất lo, hẳn biết số lượng quân địch đông còn quân mình ít, nếu dàn quân quá mỏng thì lính Thanh có thể sử dụng chiến thuật áp đảo lực lượng. Mặt khác, lại không thể tập trung quá đông dẫn đến bị bao vây hoặc trở thành đích bắn dễ dàng của địch. Nhưng đây là chiến thuật duy nhất trong tình huống này.

Chu Xương Tô và Ngụy Trọng Xu có rất nhiều năm theo Dương Tiêu Phong giữ yên cương thổ, nên đánh trận chu đáo, hoàn toàn làm chủ tình hình lúc bấy giờ. Sự phối hợp tinh vi của hai vị tướng soái với thế đánh gong kim liên tục từ phía đông tây đã buộc phần nhiều huynh đệ bang hội tổn thất nặng nề.

Tần Thiên Nhân nhìn xác người nằm ngổn ngang, nói với Trương Quốc Khải:

-Tam đệ, lập tức đưa những người có thể rút được rút ra khỏi rừng!

Rồi quay sang Nhất Đình Phong nói:

-Nhất đại hiệp, xin dẫn đường cho Tam gia!

Trương Quốc Khải trợn mắt:

-Thiếu đà chủ, lẽ nào huynh không rời khỏi đây sao?

-Huynh phải ở lại đây cản chân bọn chúng.

Nhất Đình Phong đứng gần đó nghe được, vừa đánh vừa lui lại gần Tần Thiên Nhân nói:

-Không được!

Rồi họ Nhất dùng gươm chém đứt đầu một tên lính, lại tung chân đạp vào ngực một tên khác làm cho hắn văng ra kéo theo hai tên lính khác té bật gong, sau đó tiếp:

- Nhất Đình Phong này rong ruổi giang hồ đã bao năm qua, nào giờ chưa hề sợ thứ gì, lẽ nào hôm nay bỏ lại thiếu đà chủ ở Bình Lương, rồi làm một kẻ đào binh sao hả?

Tần Thiên Nhân vừa dùng hai tay phát ra song quyền đánh vỡ sọ hai tên lính, vừa hét đầu về hướng Khẩu Tâm và Bạch Kiếm Phi đang bị quân của Chu Xương Tô vây, nói:

-Nhưng huynh không thể bỏ đại đương gia và Bạch đại hiệp, huynh không lòng dạ nào mà đi.

Vừa nói xong là có tiếng của Chu Xương Tô vang lên:

-Người của Đại Minh Triều, người nào bỏ gươm xuống quy hàng sẽ được tha mạng, bằng không, chỉ có chết!

Bạch Kiếm Phi nhổ một bãi nước bọt:

-Phi! Tên cầu quan, mi xem chúng ta là ai đây? Bạch mỗ ta không phải người ham sống sợ chết, bảo ta cắt kiếm gác gươm, gươm tay chịu trời, không bao giờ!

Khẩu Tâm cũng nói:

-Đúng vậy! Tất cả các anh em, chúng ta hãy cùng chúng quyết một trận tử chiến, dầu có chết ở nơi này ít nhất cũng phải chết một cách oanh oanh liệt liệt!

Toàn quân Đại Minh Triều hô dạ.

Thế là huynh đệ bang hội người nào người nấy chiến đấu oanh liệt, xông pha công kích binh lính triều đình, can cường đẩy lui nhiều đợt xung phong biến người của địch. Nhưng trấn giữ hướng đông một hồi sau đó cũng bị bỏ ngõ hoàn toàn với sự xuất quân ồ ạt như nước vỡ bờ của đoàn quân thiết giáp. Trong khi đó tuyến chống khán phía tây do Khẩu Tâm đảm trách cũng chẳng được khấm khá bao nhiêu.

Tần Thiên Nhân thấy tình huống không thể kéo dài mãi nên quyết định thay đổi chiến thuật, lần này lại muốn quân được chia thành hai nhóm mà chạy. Tần Thiên Nhân bảo Bạch Kiếm Phi và Khẩu Tâm mở đường máu, đảm nhiệm nhóm thứ nhất chạy một phía; phân nửa huynh đệ còn lại thì theo chàng, Trương Quốc Khải và Nhất Đình Phong.

-Chia quân ra!

Tần Thiên Nhân hô lớn.

Người Đại Minh Triều tuân lệnh, một số thân binh cầm gươm đao hộ vệ thiếu đà chủ lập tức mở đường chạy về hướng đông nam, theo sau là nhân mã của Ngụy Thượng Xu.

Ngụy Thượng Xu không để Tần Thiên Nhân thực hiện chiến dịch phân chia binh mã nên đã điều động phần lớn các lực lượng mãnh liệt đuổi theo nhóm người của Tần Thiên Nhân, nhất quyết triệt kẻ cầm đầu trước, quyết hạ được người thủ lĩnh để nhóm phụ tùng còn lại sẽ tự động tan rã.

Chu Xương Tô cũng xua quân đuổi theo binh đoàn của Bạch Kiếm Phi và Khẩu Tâm.

Bên Đại Minh Triều có những người không chạy đi được, ở lại rừng Bình Lương đánh một hồi chỉ còn mấy chục người vừa đánh vừa lùi, chỉ chớp nhoáng là bị Thanh binh vây chặt rồi giết sạch. Xác bị vứt xuống vực thẳm.

Bạch Kiếm Phi và Khẩu Tâm dẫn người mình chạy như gió theo hướng tây nam. Nhưng trong số đó chạy được hai ba chục dặm thì có một số ngựa bị đuổi sức lùi lại phía sau. Khẩu Tâm và Bạch Kiếm Phi đành phải quay lại chờ, cả đoàn vì vậy mà chậm hẳn.

Chốc lát sau Thanh binh đuổi tới nơi, lá đại kỳ màu trắng hình rồng xanh bay phấp phới khiến cho tâm trạng quân Đại Minh Triều càng lúc càng tán loạn. Khẩu Tâm dẫn quân chạy tới một ngọn đồi lớn. Chu Xương Tô cưỡi ngựa tốt, cầm đại đao hướng dẫn toàn quân xông tới, có bọn thân binh hộ vệ trước sau.

Tiếng gươm khua ngựa hí rung trời, quân triều đình xông tới chém giết khiến quân Đại Minh Triều đổ rạp như rạ.

- Không xong, mọi người bảo vệ đại đương gia! - Bạch Kiếm Phi hét hoảng la lớn.

Sau đó lập tức chạy lại gần Khẩu Tâm nói:

- Đại đương gia cứ lui trước, chúng tôi xin đi đoạn hậu!

Bạch Kiếm Phi giục một nhóm người hộ vệ Khẩu Tâm chạy thoát thân, còn họ Bạch và các huynh đệ Đại Minh Triều khác ở lại quyết cầm chân bọn truy quân. Sau khi Khẩu Tâm chạy rồi họ cố gắng chống trả đến cùng, nhưng chỉ nháy mắt là bị quân Thanh giết chết.

Lính của Chu Xương Tô thấy quân Đại Minh Triều bị giết, cả mừng nói:

- Chu tướng quân nhìn xem, bọn chúng không còn bao nhiêu tinh binh nữa.

Lại nói tới kỵ mã của Ngự Tượng Xu cùng quân thiết giáp và tám mươi tinh binh phóng ngựa đi như tên. Theo sau còn có đoàn bộ binh Chính Bạch Kỳ rầm rộ.

Ngự Tượng Xu cùng một toán tám mươi kỵ binh đuổi theo Tần Thiên Nhân. Ngựa của tám mươi kỵ binh này đều được tuyển chọn đặc biệt nên chạy rất nhanh, còn đoàn quân thiết giáp thì trang phục nặng nề, khiến cho ngựa đi chậm rãi không sao theo kịp ngay. Còn đoàn bộ binh của họ Ngự thì đương nhiên bị bỏ lại khá xa.

Binh đoàn của Tần Thiên Nhân chạy tới Không Đồng Sơn, qua khỏi núi này là ra khỏi Cam Túc. Đường lên núi trắc trở, tới chỗ hai vách đá sừng sững, đường hẹp chỉ có thể để một người một ngựa đi xuyên qua nên đành phải chậm lại.

Qua khỏi vách đá, Nhất Đình Phong đi sau cùng, thúc ngựa tiến lên gọi:

-Thiếu đà chủ, truy binh đã đuổi sắp tới nơi rồi, chỉ ít cũng có tám mươi kỵ binh tinh nhuệ!

-Sao lại nhanh quá vậy? - Trương Quốc Khải nói - Không ngờ chúng ta chọn đi con đường hiểm trở thế này cũng bị chúng theo kịp được.

Tần Thiên Nhân nói:

-Tam đệ, đệ dẫn mọi người đi trước, huynh ở lại.

Đoàn nhìn mọi người hạ lệnh:

-Các người bảo vệ tam gia, đưa cho được huynh ấy về đồn Bạch Nhật, rồi liên lạc với ngũ gia và thất gia. Để ta cầm chân Thanh binh, kéo dài thời gian.

Trương Quốc Khải ngoảnh đầu ra sau nhìn tuyết trắng bay mù từ vó ngựa truy binh đang tiến gần, quay lại nói:

-Thiếu đà chủ, chúng ta là huynh đệ, sao có thể để huynh một mình ở lại đây? Vả lại ở rừng Bình Lương chúng ta mở đường máu được, lần này chỉ bằng chúng ta lại mở đường máu mà đi.

Tuyết lúc này đã ngưng rơi. Tiếng vó ngựa càng lúc càng gần. Trương Quốc Khải giục:

-Không còn kịp nữa, thiếu đà chủ, huynh hãy mau chạy với mọi người!

-Tam đệ, đệ đã biết không còn thời gian nữa thì nghe lời huynh! Huynh biết nguyên khí trong mình gần cạn rồi, thời gian không còn nhiều, hãy mau đưa mọi người qua khỏi Không Đồng Sơn!

Nhất Đình Phong nói:

-Thiếu đà chủ, huynh hãy cùng đi với chúng tôi, nguyên khí gần cạn nghĩa là còn chưa cạn hẳn. Người xưa có câu còn nước thì còn tát, rừng còn xanh là còn củi đốt.

-Các người nghe ta nói, sự thái đã quy ẩn, chúng huynh đệ đang chạy hướng tây nam không biết có toàn mạng được không nhưng bang hội không thể thiếu người chưởng quân. Ở đồn Bạch Nhật còn có rất nhiều các anh em đang chờ các đương gia về lãnh đạo họ. Ta ở lại chốn này, bảo đảm có kế thoát thân. Yên tâm đi, hẹn gặp nhau ở hồi cương.

Trương Quốc Khải dĩ nhiên không tin Tần Thiên Nhân có thể thoát thân được, thầm nghĩ có lẽ Tần Thiên Nhân biết vết thương hiện thời đang mang trên mình cộng thêm vết thương ở Sơn Tây, biết bản thân mình không đi xa được nữa nên ở lại đoạn hậu.

Dây dưa một hồi Thanh binh đã đuổi gần kịp, Trương Quốc Khải nói:

-Huynh chỉ liệu chết thôi, sẽ không thoát thân được! Một mình huynh đang trọng thương sao có thể đấu với tám mươi kỵ binh chứ?

-Đừng nói nhiều, đi mau, rút về hồi cương! Chúng đến rồi, huynh ở lại cầm chân chúng.

Mọi người vẫn không chịu đi, Tần Thiên Nhân quát:

-Đi mau!

Nhất Đình Phong và những người Đại Minh Triều chấp tay cúi đầu nói:

-Xin thiếu đà chủ theo chúng tôi rời khỏi nơi này!

Thấy Trương Quốc Khải cũng như những người khác, nhất quyết không chịu tuân theo lời mình, Tần Thiên Nhân nói:

-Tam đệ, đệ còn không hiểu hay sao? Trong hội đang rất cần người, chẳng lẽ đệ muốn họ hy sinh ở nơi này, để không còn ai bảo tồn con đường phản Thanh phục Minh?

Trương Quốc Khải vẫn chưa chịu đi, Tần Thiên Nhân tiếp:

- Ta đây vốn vô cùng hãnh diện về những vệ sĩ thuộc quyền mình. Tất cả đều can đảm, hy sinh, chịu đựng, nhưng bây giờ lại không tuân lệnh cấp chỉ huy ngay trong giờ phút hiểm họa như thế này.

Tần Thiên Nhân dứt lời lập tức tuốt thanh kiếm Trương Quốc Khải đang mang trong mình, đâm một nhát vào ngực, trước sự kinh hoàng của tất cả mọi người. Nhưng Trương Quốc Khải đã nhanh như chớp xuất quyền đánh cánh tay cầm kiếm đó của Tần Thiên Nhân sang bên, lưỡi kiếm chỉ rạch một đường trên vai trái Tần Thiên Nhân.

-Dừng tay! – Trương Quốc Khải hét lên – Được rồi! – Đệ đồng ý với huynh!

Tần Thiên Nhân lập tức hạ kiếm xuống trả cho Trương Quốc Khải.

Sau khi Trương Quốc Khải dẫn quân rời đi khoảng nửa khắc, Ngụy Trọng Xu đã dẫn quân tới ngõ vào của hai vách đá, Ngụy Trọng Xu chặn chờ một chút, e có tập kích nên còn chưa cho quân tiến vào, thì thấy Tần Thiên Nhân đang đứng chờ sẵn ở đằng ngõ ra.

Bằng thủ pháp vững chắc nhất có thể, Tần Thiên Nhân dùng chút hơi tàn còn lại xuất chiêu Kim Hoán Chưởng đánh vào hai vách đá muốn làm cho đá đổ xuống, một là để chết một số kỵ binh, hai là cản trở bọn chúng tiến sang. Nhưng do đang bị thương trong mình nên chiêu pháp cũng yếu đi, thành ra khi Ngụy Trọng Xu cũng đánh ra một chưởng phản hồi lại liền làm chưởng pháp hòa nhau, vang ầm một tiếng trên không trung nghe đĩnh tai nhức óc, sau đó vách đá vẫn đứng vững.

Ngụy Trọng Xu sau đó xua quân chạy xuyên qua giữa hai vách đá bao vây Tần Thiên Nhân lại. Chỉ trong khoảnh khắc, Tần Thiên Nhân đã lọt vào tay địch. Bọn binh lính đứng vây tròn nhưng lúc này đã thấy họ Tần ác chiến với chủ soái của chúng, công phu tuyệt đỉnh, cũng đã giết rất nhiều binh lính tinh nhuệ nhanh như chớp bằng đôi song quyền thì sợ đến vỡ mặt, cứ đứng xa xa chưa dám tới gần.

Ngụy Trọng Xu ngồi trên ngựa ở bên ngoài vòng chiến, vung gươm lên phi thân bay vào đối diện Tần Thiên Nhân. Họ Ngụy hô đánh, tụi quân binh tức khắc xông vào.

Tần Thiên Nhân một mình phải đánh với Ngụy Trọng Xu và tám mươi tinh binh, bước đi không vững, may mà song quyền đã được chân truyền trọn vẹn, đủ phong tỏa kín thân mình.

Đánh chừng bốn năm hiệp, Tần Thiên Nhân giết được ba mươi mấy tên lính, cũng lờn thể cướp được hai cây đao, phóng tới chém vào đầu Ngụy Trọng Xu. Binh thường thể đao đi rất nhanh, bách phát bách trúng nhưng hôm nay lại bị họ Ngụy vung kiếm đang cầm bên tay lên đỡ được. Rồi Ngụy Trọng Xu dùng tay không cầm kiếm tấn công vào bên phải Tần Thiên Nhân, quét vệt song đao của họ Tần qua một bên, vận sức đẩy ra. Tần Thiên Nhân lão đạo làm rơi cặp đao xuống đất.

Ngụy Trọng Xu thừa thắng xông lên, chém một nhát trúng vai Tần Thiên Nhân, lại bồi thêm một cước trúng vào giữa ngực. Mặt mày họ Tần không còn chút huyết sắc, mồ hôi tuôn đầy đầu, máu cũng chảy lênh láng, bước lui mấy bước rồi té ngã xuống đất, hộc lên một tiếng, phun ra một ngụm máu lên giày một tên lính gần đó.

Tần Thiên Nhân phải một mình đánh với nhiều hảo thủ. Thêm vào khi này binh lương đã hết tác dụng nên vết thương của chàng lại trở đau, thần trí cũng hơi mơ hồ.

Binh lính thiết giáp bấy giờ mới cỡi ngựa tới, đang đi xuyên qua hai vách đá. Nhưng Ngụy Trọng Xu cũng chẳng cần tiếp viện vì lúc này đã hoàn toàn làm chủ tình hình, lại tiến lên nhắm vào cổ Tần Thiên Nhân mà vung gươm, sắp lập được đại công thì bỗng từ xa xa xuất hiện một nhân ảnh. Hóa ra người đó là huyết y nữ tử đã cứu Giang Nam thất hiệp ở Sơn Tây.

Con ngựa trắng của cô gái áo đỏ đang cưỡi sải vó như bay, chỉ chớp mắt đã tiến vào trận địch. Nàng tuốt thanh gươm ra cầm sẵn, vừa tới là chém bay đầu bốn tên lính làm vòng vây tan rã.

Trận chiến này thật sự giống như một bàn cờ, chém giết đã hung hiểm mà tình thế càng phức tạp. Ở giữa thì Dương Tiêu Phong và Tần Thiên Nhân dốc toàn lực đánh nhau thí mạng. Có quân Đại Minh Triều bao vây bên ngoài hai người đó. Bên ngoài Đại Minh Triều lại có vòng vây của lính Thanh và quân thiết giáp của Chu Xương Tô và Ngụy Trọng Xu, huyết y nữ tử lại đang ở bên ngoài vòng vây đó, tìm cách ứng cứu. Bên ngoài của cô nương áo đỏ còn có thêm đại quân Thanh nào đang kéo đến bao vây hay không? Cục diện như thế nào? Chỉ đi sai một nước cờ là thua ngay lập tức.

Ngụy Trọng Xu nhìn cô gái vừa mới đến chỉ để lộ đôi mắt, họ Ngụy ngạc nhiên:

-Dám hỏi cô nương là ai?

Cô gái áo đỏ hét lên:

-Không phải nói nhiều!

Dứt lời nàng huyết sáo miệng một tiếng làm hiệu lệnh, đồng thời cũng bay xuống ngựa vung kiếm lên đánh tới, thể đánh càng gấp rút.

Ngụy Trọng Xu không muốn đánh nhau với nữ giới nên tuy có xuất chiêu đánh trả nhưng phần đỡ và né nhiều hơn.

Cô gái áo đỏ không đến một mình, theo sau nàng là những tiếng ầm ầm. Mấy chục người cười lạc đà nghe tiếng huyết gió phát ra từ miệng nàng tức thì

phía sau nàng xung phong ra trước, đồng loạt vung tay ném những cái bọc về phía bọn quân thiết giáp. Quân thiết giáp vurun giáo dài chìa lên đâm bẻ những cái bọc, làm cho bụi chứa trong đó rơi ra bay mùt mù, khiến cho những bộ y phục màu bạc của quân thiết giáp đang mặc hóa thành màu vàng chanh. Những người cười lạc đà lại vurun tên lửa bắn tới. Thì ra những cái bọc đó có chứa lưu huyính, màn bụi màu vàng tức thì bốc lửa.

Rừng lửa nóng hùng hực thiêu đốt rất nhiều binh lính áo giáp. Mọi người còn đang ngạc nhiên thì lại thấy thêm một nam nhân khác mặc áo xám tro, phía sau y lại dẫn thêm một đám chó sói nhiều không đếm xuể xông thẳng vào giữa đội ngũ quan sai. Quân thiết giáp bị rừng lửa chặn lại, không tiếp ứng cho Ngụy Tượng Xu được. Thêm vào đó quân Ngụy Tượng Xu lại bị áp đảo tinh thần từ hai phía. Bộ binh thì bị bọn người cười lạc đà tấn công, kỵ binh thì có vô vàng sói lang tấn công chiến mã, làm bọn ngựa tung vó hí vang, hất tung tên kỵ binh xuống đất.

Chuyện này thật sự bất ngờ, Ngụy Tượng Xu sau khi phát một chường đánh bật cô gái ra bèn phóng trở lại yên ngựa sợ bọn chó lao tới cắn, họ Ngụy liên tục kéo dây cương lùi ngựa lại. Bọn bộ binh lẫn kỵ binh cũng bận bịu tay chân, vừa đánh những người cười lạc đà vừa xua chó dữ đi.

Nam nhân mặc áo xám tro phi con ngựa tốt màu nâu xuất hiện, chỉ huy cho bảy sói tiến công xông cầm dây cương dẫn ngựa trắng của cô gái vòng qua tránh trận hỗn chiến, phi thẳng đến chỗ Tàn Thiên Nhân. Gần tới nơi thì nhận ra chính là Tàu Chánh Khê.

-Thiếu đà chủ mời lên ngựa!

Tàu Chánh Khê nhảy xuống đất giúp Tàn Thiên Nhân leo lên lưng ngựa trắng, rồi phát vào mông nó một cái để nó đưa họ Tàn rời khỏi bãi chiến hỗn độn. Kể đến họ Tàu thúc ngựa nâu chạy lại gần cô gái, đưa tay ra kéo nàng lên ngồi phía sau lưng chàng, họ Tàu cùng cô gái hai người cỡi chung một con ngựa hời hả rút khỏi Không Đồng Sơn.

Binh lính triều đình kinh ngạc không hiểu ở đâu xuất hiện cô gái ăn vận như con phượng hoàng lửa cứu Tàn Thiên Nhân thoát hiểm.

---oo0oo---

Ngụy Tượng Xu dẫn quân chạy về tới khu trại lính đóng bên ngoài khu rừng Bình Lương. Hai tên lính vừa mở hàng rào là Ngụy Tượng Xu lộn ngay xuống ngựa tiến vào trại. Một tên lính dẫn ngựa cho đi ăn.

Ngụy Tượng Xu vén rèm bước vào lều quỳ xuống nói:

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân, phó tướng quân, Tả đô ngự sử cũng đang trên đường về đây.

Tô Khất nói:

-Làm rất khá.

Dứt lời hất đầu về phía một góc trong lều.

Ngụy Tượng Xu thấy Dương Tiêu Phong ngồi xếp bằng bất động, hai mắt nhắm nghiền.

Tô Khất và Ngụy Tượng Xu bèn ra khỏi lều để cho Dương Tiêu Phong nghỉ ngơi.

Tô Khất nói:

-Phủ Viễn tướng quân trong mình đang bị chấn thương không nhẹ.

Ngụy Tượng Xu nói:

-Không hiểu sau Phủ Viễn tướng quân lại bảo phải để cho bọn Đại Minh Triều đi? Mạt tướng cứ nghĩ diệt được Tàn Thiên Nhân là diệt được mối họa của Thanh triều chứ.

Tô Khất còn chưa trả lời, Ngụy Tượng Xu tiếp:

-Hay là Phủ Viễn tướng quân định đợi bọn chúng tụ tập đầy đủ ở đồn Bạch Nhật rồi mới bủa lưới bắt trọn bộ, để từ nay trên giang hồ không còn Đại Minh Triều nữa? Hoặc có thể tướng quân giữ mạng lại cho họ Tàn, nhất định là muốn dẫn dụ sư đệ của hần Cửu Dương lộ diện? Nhưng mà hiện tại thì toàn bộ những tên nòng cốt của bang hội trừ Bạch Kiếm Phi đã thoát hiểm.

Tô Khất cười khà khà nói:

-Hy sinh một số binh mã mà biết được bản lãnh của Tàn Thiên Nhân và mấy tên gọi là đương gia của hần như thế nào, cũng đáng lắm đó chứ.

---oo0oo---

Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong và các thành viên Đại Minh Triều chờ dưới chân núi Không Đồng Sơn, Vạn Văn Thông cũng có ở đó. Trương Quốc Khải trông thấy Tàn Thiên Nhân bình an cưỡi ngựa tiến lại, vui mừng trong lòng. Tàu Chánh Khê, huyết y nữ tử và Tàn Thiên Nhân xuống ngựa.

Trương Quốc Khải ôm lấy Tàu Chánh Khê vỗ vỗ lên vai, rồi quay sang nhìn cô gái áo đỏ, Trương Quốc Khải nói:

-Đa tạ cô nương cứu mạng, chúng tôi lúc này ở cửa tử thần, bị toán quan binh bao vây, không sao ngăn cản nổi, cũng may là có cô nương đây.

Tần Thiên Nhân đã biết cô gái này là ai rồi, tuy chàng chỉ thấy chiếc khăn che mặt đã che khuất mọi thứ, chỉ chừa đôi mắt nàng. Nhưng cái khăn che mặt đó cũng không che được hết cái đẹp, vì đôi mắt kia trong suốt, xanh thẳm. Cái ánh mắt đó buồn buồn, sâu lắng đang nhìn chàng. Cái ánh mắt đó khiến lòng chàng tự động xao động. Tần Thiên Nhân vội lẩn tránh, cup mắt xuống cúi đầu xá một cái:

-Đa tạ đại muội.

Cô gái kéo khăn che mặt xuống. Trừ Tàu Chánh Khê và Vạn Văn Thông tất cả sững người, không ngờ cô nương huyết y phượng hoàng lửa chính là Lâm Tổ Đình.

Tàu Chánh Khê nói:

-Chiều hôm qua có người của đệ ở Kim Xuyên phát hiện quân binh đang đóng bên ngoài khu rừng Bình Lương nên đệ và đại muội mới tới hỗ trợ. Giữa đường gặp Vạn lão anh hùng.

Vạn Văn Thông nhìn Tần Thiên Nhân cười ha hả nói:

-Thiếu đà chủ ngạc nhiên lắm phải không? Ta cũng vậy thôi. Tệ hơn là ta tự xưng là lão giang hồ mà không ngờ trong hội có một cô nương võ công trác tuyệt như vậy, trước đó ta lại chưa từng nghe qua.

Lâm Tổ Đình nói:

-Vạn lão anh hùng đã quá lời rồi, văn bối cũng thường theo bảy người đương gia và sư thái ra võ trường luyện phép cưỡi ngựa bắn cung, nên biết qua chút ít võ nghệ.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 35: Đồn Bạch Nhật

Trắng vàng cát phủ thênh thang

Khí trời nóng nực như hầm lửa thiêu

Đoàn thiên lý mã của quân hùng Đại Minh Triều quả rất phi thường, cưỡi chúng chỉ cảm thấy gió thổi ào ào qua bên tai, đồi núi, cây cối ở hai bên đường lùi về sau lưng như biết bay vậy. Đến giờ hội quân hùng Đại Minh Triều đã chạy hơn hai trăm dặm, bỏ quân Thanh lại phía sau khá xa. Nghỉ ăn tối và dẫn ngựa cho đi uống nước ăn cỏ xong, họ lên ngựa chạy tiếp, biết mình chạy thêm một ngày nữa là quân của Ngụy Tượng Xu dừng hồng đuổi kịp, có thể yên tâm dựng lều nghỉ đêm.

Đoàn người Đại Minh Triều đi mất ba ngày. Chưa đầy một ngày nữa, họ đã tới Tiêu Châu.

Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình cười chung một con ngựa đi sau cùng. Khi hai người cho ngựa phi ngang Gia Cốc quan, Tàu Chánh Khê giơ tay chỉ cái tháp nói:

-Đại muội còn nhớ hồi xưa mình thường hay lên đỉnh Gia Cốc quan này chăng?

Lâm Tổ Đình gật đầu nói phải. Nàng cũng nhớ hồi trước hai người thích đứng tựa vào tháp canh này đảo mắt nhìn quanh thấy trường thành uyển chuyển như sợi chỉ vòng vo ôm lấy giang san hoàng thổ, như chống chọi lại bão cát thổi đến từ một vùng hoang mạc rộng lớn mà họ sắp phải đi tới.

Lâm Tổ Đình bảo Tàu Chánh Khê dừng ngựa lại một chút. Ra ngoài quan ải khi nào nàng cũng theo lệ mà ném một cục đá vào trường thành ở quan ngoại.

Lâm Tổ Đình nhặt một hòn đá ném cho bay đi chạm vào vách thành kêu một tiếng cách rõ lớn, nói:

-Muội còn nhớ ngày xưa huynh bảo hành trình ở vùng gió cát lắm chuyện gian nan, nhưng nếu ai ra ngoài quan mà lấy đá ném vào trường thành thì có thể sống sót trở về quan nội.

Tàu Chánh Khê gật đầu mà cười.

Đoàn người ngựa đi tiếp mấy dặm nữa chỉ còn thấy khói bụi cuộn cuộn, mặt trời đã ngả hoàng hôn. Trương Quốc Khải và Tần Thiên Nhân cưỡi ngựa đi đầu, nghe văng vẳng tiếng hát của Lâm Tổ Đình vọng tới. Giọng ca nàng ấm và hay, nhưng sao mà nghe thê lương, truyền đi cả một vùng hoang vắng.

Dọc đường ngày đi đêm nghỉ, họ qua khỏi Ngọc Môn rồi tới Tây An, Lâm Tổ Đình lại đập đập vào vai Tàu Chánh Khê la lên:

-Ngũ ca huynh xem, sa mạc từ màu vàng nhạt trở thành vàng đậm, rồi từ màu vàng đậm trở thành màu xám tro rồi kia!

Tàu Chánh Khê lại gật, Lâm Tổ Đình mừng tiếp:

-Vậy là chúng ta sắp đến Qua Bích rồi!

Tàu Chánh Khê thúc ngựa cho chạy nhanh hơn để theo kịp đoàn người trước mặt. Ở vùng này thì không có nhà cửa quán trọ gì nữa. Sa mạc mênh mông, mắt nhìn không vướng, đúng là nơi dừng vỗ của loài thiên lý mã. Tinh thần như phấn chấn hẳn lên, ngựa của Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình đang cười phi càng nhanh chóng, chẳng bao lâu phía trước đã thấy một dãy núi xuất hiện mờ mờ.

Vách đá càng lúc càng gần, dựng thành hình chữ nhật vươn hẳn ra ngoài. Phía sau núi đá, mây mù bao phủ dày đặc, cứ như trong đó có một khu đất trời khác hẳn. Đi đến gần, mới đột nhiên thấy giữa vách đá có một khe nứt. Quần hùng Đại Minh Triều theo hẻm núi đó mà chạy thẳng vào trong. Đó chính là Tinh Tinh Hiệp, đường giao thông quan trọng nối giữa Trung Nguyên và hồi cương.

Hai bên hẻm núi này vách đá dựng thẳng đứng lên trời, giống như dao gọt mà thành. Ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy bầu trời xanh thẳm, giống như nhìn từ dưới đáy biển vậy. Nếu ban đêm thì nhìn lên chỉ thấy toàn sao, có lẽ vì thế mà hẻm núi này có tên là Tinh Tinh Hiệp. Trong hẻm núi, nhám thạch toàn một màu đen tuyền, bóng bóng đến mức phát ra ánh sáng. Con đường quanh qua quẹo lại, khúc chiết lạ thường.

Lúc này đã mùa đông, trong hẻm núi có tuyết. Tuyết trắng đá đen phản chiếu vào nhau, thật là kỳ quan khó tả. Tàu Chánh Khê trầm nghĩ, khe núi này địa thế hiểm trở, dùng binh tấn công qua đây thật là không dễ. Năm xưa, khi chàng còn nhỏ vừa đến Hồi Cương đã thấy cảnh này nhưng lúc đó không lưu ý lắm.

Qua khỏi Tinh Tinh Hiệp, đoàn người ngựa vượt qua thêm một chặng đường nữa thì trời đã tối hẳn, chỉ trông sao mà tiếp tục đi.

Lâm Tổ Đình buồn ngủ ngồi phía sau ngáp một cái dài, Tàu Chánh Khê ngồi đằng trước hơi quay đầu ra sau nói:

-Đại muội cố lên, chúng ta lại còn phải đi thêm mười dặm nữa sẽ tới Tháp Bảo, ở đó có một thị trấn thuộc loại lớn ở vùng biên ải này. Đêm nay sẽ trú lại đó rồi đi tới đồn Bạch Nhật.

Lâm Tổ Đình nói:

-Muội không sao, muội chỉ muốn cho mau tới tổng đài, lâu lắm rồi muội mới trở về lại nơi đó.

Nói rồi nàng ngồi thẳng lưng lại, nhưng được một chốc thì gục đầu hẳn vào lưng Tàu Chánh Khê.

Qua chiều ngày hôm sau nữa vết thương của Tần Thiên Nhân trở nặng nên đoàn người buộc phải di chuyển chậm lại, kết quả vẫn chưa tới được đồn Bạch Nhật.

Lúc này gió nổi mạnh, mây sa xuống thấp hơn. Ánh chiều tà hồi cương soi sáng một vùng hoang dã mênh mông không bờ bến, nhìn mãi chỉ thấy cát vàng cùng mấy cây xương rồng lơ lửng, chỉ có đoàn người đang đi, trông xa xa như một đàn kiến nhỏ bé giữa muông trùng đại mạc.

Cảnh hoang hôn vốn đã buồn, tâm trạng tha phương lại càng khó chịu, dường như đoàn người đều mang nỗi thê lương.

Gió sa mạc về đêm lớn và lạnh. Tuấn mã cũng mệt nên họ dừng lều nghỉ lại một đêm, hôm sau lại khởi hành đi tiếp.

Khi đoàn người đi đến nơi mà hai bên đều là những ngọn núi đá đen nhánh liên miên bất tận, Lâm Tổ Đình rung mình. Tàu Chánh Khê biết nàng sợ nơi này. Bỏ Long Cát này là một đoạn của sa mạc ở khu vực hồi cương, cái tên này có nghĩa là sa mạc quý, có rất nhiều chuyện kỳ lạ người ta đồn xảy ra ở đây, chẳng hạn như nghe thấy tiếng hổ gầm, tiếng trẻ con khóc, tiếng hát nữ, thậm chí cả tiếng đàn bị đứt dây.

Đoàn người chạy mấy giờ nữa thì đến đoạn đại mạc gọi là Qua Bích. Qua Bích bằng phẳng như một mặt gương rất lớn, hoàn toàn không có đồi cát như sa mạc thông thường. Lâm Tổ Đình đưa mắt nhìn ra xa chỉ thấy trời đất nối tiếp nhau, cả một vùng thiên địa mênh mông không có một tiếng động, dường như vũ trụ chỉ còn đoàn người của nàng. Tuy võ công của nàng cao cường nhưng thấy cảnh tượng này cũng bất giác sợ hãi, cảm thấy thế giới bao la không bờ bến, còn bản thân mình thì chỉ là hạt bụi vô nghĩa.

Còn đang miên man suy nghĩ thì Tàu Chánh Khê hãm ngựa lại. Phía trước mặt là đồn Bạch Nhật, nơi có những chiếc lều màu trắng nhiều không đếm xuể. Những chiếc lều này được dựng cạnh nhau thành hình xoắn ốc, nhìn xa xa phản chiếu ánh sáng như một mặt trời màu trắng. Đồn Bạch Nhật là khu huấn luyện quân ngũ của bang hội ở hồi cương, cũng là tổng đài thứ hai của Đại Minh Triều.

Tàu Chánh Khê gơ tay chỉ những lá cờ có chữ Chu màu trắng cắm trên mặt cát đang bay phấp phật trong gió, mừng nói:

-Phía trước là đội ngũ của chúng ta!

Nói xong từ từ cho ngựa đi về phía doanh trại. Có rất nhiều người ở Đồn Bạch Nhật vừa chạy ra đón vừa hoan hô vang dội.

Đã tới nơi, đoàn người của Tần Thiên Nhân đều nhảy xuống ngựa. Trần Tử Sang, Hồ Quảng Đông và Lạc Thiết Môn dẫn đầu đoàn người ở hồi cương cúi đầu thi lễ với thiếu đà chủ. Có những huynh đệ ở đồn Bạch Nhật còn chưa thấy mặt thiếu đà chủ bao giờ, Hồ Quảng Đông quay sang họ nói mấy

câu, các đội trưởng đội kỵ binh liền đến trước mặt Tàn Thiên Nhân chấp tay thi lễ rồi nói:

- Thiếu đà chủ vất vả quá.

Vết thương của Tàn Thiên Nhân đang đau rất cần nghỉ ngơi nhưng cũng cúi đầu đáp lễ, nhiệt tình hỏi thăm vài câu. Lạc Thiết Môn nhìn nét mặt Tàn Thiên Nhân biết vết thương nghiêm trọng, bèn giục Trương Quốc Khải và Khẩu Tâm đi thiếu đà chủ đi vào một căn lều to nhất ở trại lính. Tàn Thiên Nhân có địa vị rất cao trong hội, đi đến đâu thì tiếng hoan hô nổi lên đến đó.

Đến gần cửa lều thì một hồi kèn vang lên, khi này là giờ ngo, ba đội chiến sĩ đi thành hàng ngũ xuất hiện. Tàn Thiên Nhân quay đầu nhìn, thấy người nào cũng tay trái dẫn ngựa, tay phải nắm trường đao. Người đội trưởng ngồi trên chiến mã dẫn đầu, hô lớn:

- Tham kiến thiếu đà chủ!

Bọn chiến sĩ thanh niên đồng thanh hô lớn:

- Đa tạ thiếu đà chủ cùng các huynh đài đã một mối chống đỡ với cường địch!

Người đội trưởng vung trường đao một cái, dẫn ba đội chiến sĩ đi vòng quanh doanh trại canh gác. Để cho người đội trưởng khác và binh sĩ của y đi nghỉ ngơi.

Tàn Thiên Nhân thấy Trần Tử Sang, Lạc Thiết Môn và Hồ Quảng Đông điều động rất có phương pháp, bố trí canh phòng tổng đà này rất nghiêm, nên thầm khen ngợi và cảm thấy yên tâm.

Khẩu Tâm vừa đi thiếu đà chủ vừa nói chuyện với Trần Tử Sang.

Khẩu Tâm kể lại chuyện bang hội đi chờ gạo cứu trợ cho dân bị nạn nhưng không may bị phục kích ở Bình Lương. Dưới ánh dương đao quang của địch phát ra khiếp đảm, mà thần thái những người trong hội ai cũng bi tráng hào hùng. Mọi người đều biết khí thế quân Thanh hùng mạnh, quyết chiến thì thắng ít thua nhiều; nhưng cả bảy người của Đại Minh Triều đều yêu chuộng tự do, quyết không làm nô lệ cho ngoại tộc...

Người Đại Minh Triều ở hồi cương đứng nghe Khẩu Tâm kể, ai cũng nghiêng răng nghiêng lợi.

Khi Khẩu Tâm kể tới đoạn Bạch Kiếm Phi đi đoạn hậu, Khẩu Tâm lắc đầu bảo:

- Ngoài bản tăng, thì toàn bộ không ai thoát khỏi, a di đà Phật.

Tin Bạch Kiếm Phi và nhiều huynh đệ trong bang hội chết khiến mọi người tiếc thương.

Tàn Thiên Nhân đi đường nhiều ngày mệt mỏi, lại trải qua một phen nguy hiểm khác thường, thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, vừa vào lều là lập tức thổ huyết rồi loạng choạng muốn ngã xuống. Mọi người thấy vậy hết hoảng cả lên. Lâm Tổ Đình chạy đến định đỡ Tàn Thiên Nhân nhưng Trương Quốc Khải đã nhanh tay bợ lấy cánh tay Tàn Thiên Nhân giữ cho đứng vững. Tàn Thiên Nhân mơ mơ màng màng, luôn miệng gọi “Tây Hồ Tây Hồ,” khiến cho Lâm Tổ Đình khựng bước lại.

Lâm Tổ Đình bước trở lui đứng cạnh Tàu Chánh Khê sau đám đông. Tàu Chánh Khê nghiêng đầu nhìn sang, thấy mắt nàng rung rung, khóe môi rung động. Chẳng hiểu ngay, nén một tiếng thở dài thầm nghĩ “đại muội muội thật là mạng khổ, nàng cùng nữ thần y như hai chị em thân thiết nhau từ nhỏ, cả hai sao lại cùng yêu một người? Thật là ngang trái...”

Khi này có một cô gái chạy vào lều vách đám đông bước tới gần thấy Tàn Thiên Nhân ở đó nàng reo lên, trong lòng mừng rỡ như sắp nổ tung ra vậy.

Nữ thần y không ngại sà vào lòng Tàn Thiên Nhân giữa đám đông người. Tàn Thiên Nhân cũng không bao giờ ngờ lại có thể gặp được nàng ở hồi cương. Chẳng cảm thấy tấm thân mềm mại đang tựa vào lòng mình, mùi hương hoa lan trên tóc nàng thoang thoang truyền vào mũi, đúng là thần hồn phách tán, không biết mình đang mơ hay đã bay lên trời nữa.

Nữ thần y hướng mắt lên nhìn Tàn Thiên Nhân thấy mặt chàng trắng như tờ giấy, hơi thở yếu ớt. Nàng liền đi chàng đến ngồi xuống thăm dựa lưng vào vách lều.

Từ khi nữ thần y xuất hiện Lâm Tổ Đình liếc qua em gái một cú, thấy nữ thần y cứ đắm đuối nhìn Tàn Thiên Nhân, ánh mắt lộ vẻ ngàn lần ngưỡng mộ, không lo lắng e ngại về sự có mặt của các bậc trưởng bối chút nào. Lâm Tổ Đình bất giác thở hắt ra một hơi, quay sang nhìn Tàu Chánh Khê thấy chàng thần sắc ổn định, khí khái nhàn hạ, đáng vẻ tự nhiên vô cùng. Ánh mắt hai người chạm nhau, Tàu Chánh Khê mỉm cười khẽ gật đầu. Lâm Tổ Đình hơi đỏ mặt lên, quay đi ngay.

Trương Quốc Khải hỏi nữ thần y về tình hình của tổng đà ở Hàng Châu, nữ thần y chưa trả lời thì một học trò của Cửu Dương tên là Bạch Chấn bước ra nói:

- Bẩm tam đương gia, học trò thấy tên Triệu Phật Tiêu đô thống dẫn quân ừn ừn đến Tây Hồ, vội vã chạy đến miếu Bao Công báo nữ thần y cô nương trốn đi, rồi về Hắc Viện bẩm báo, nào ngờ chưa vào Hắc Viện đã thấy huynh đệ chúng ta đánh nhau với bọn quan binh trong sân, người chết đầy rẫy, Lữ Nghị Trung phu tử đã bị bắt giữ, tổng đà của chúng ta ở Giang Nam...

Nói tới đây Bạch Chấn lắc đầu, đoạn tiếp:

- Hắc Viện và chùa Thanh Tĩnh bây giờ hết rồi!

Nữ thần y rơi lệ, không ngờ nàng gặp may như vậy, tự nhủ trong hội nàng là người yếu đuối vô dụng nhất, nhưng vì nàng dẫn các bệnh nhân ra ngoài trấn trị bệnh dịch mới thoát khỏi thảm cảnh Hắc Viện và chùa Thanh Tĩnh bị diệt. Hôm đó nàng đang đứng bên cửa sổ trong ngôi miếu, nghe tiếng chân gấp rút, nghĩ bụng “lúc này vẫn còn người cố đi đêm, không biết có việc gì gấp đây?”

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 36: Bắc quan đại nhân

Phố chợ Hàng Châu đêm đông vẫn đông người qua lại. Một nam nhân mặc y phục màu bạch kim bước ra từ cổng hậu của Hắc Viện. Phía trước trường học công chính đã bị niêm phong bằng hai miếng giấy vàng dán chéo nhau, và như vậy dường như còn chưa đủ để cảnh báo những kẻ không liên quan nên tránh xa thư viện, thêm mười hai người lính đứng cầm trường đao canh gác.

Nam nhân bận đồ bạch kim đi chậm chậm trên lối sỏi hướng tới cầu Tây Lâm, mắt ngắm Tây Hồ về đêm. Hai bên bờ hồ trồng nhiều dương liễu. Mùa này những cây dương liễu hoàn toàn trơ trụi, không có một chiếc lá nào, những cành liễu nghiêng theo gió đông đang thổi.

Khi người này vào chợ Đông Ba có một nhóm kỹ nữ ngồi trong kỹ viện đang vén rèm trông ra. Trông thấy y, mắt họ thoáng ánh kinh ngạc, vẻ mặt hơi sững sờ, nhưng mau chóng lấy lại thái độ bình thường đưa tay vẫy gọi. Nhưng y chỉ đi ngang qua mà không vào, khoe miệng nhếch cười, dời ánh mắt sang chỗ khác. Đám kỹ nữ dõi theo thân hình khô vì vận trường bào màu bạch kim, lưng thắt đai xanh biếc đính ngọc bội đồng màu mà thảm tán thường. Y đẹp trai muốn xỉu, họ nhủ bụng, làm cho nữ nhân nhìn thấy chỉ muốn chết vì cái điệu cười nhếch nhếch mép quá sức là lời cuối, lại thêm khuôn mặt góc cạnh trông rất nam tính, mắt sáng như sao. Người này không thiếu dũng mãnh, khuyết điểm duy nhất của y là dáng đi cứng ngắt như một tấm bài vị biết đi nhưng xét đến cùng vẫn là một mỹ nam tử.

Nam nhân đó đi gần tới một quán ăn lớn, thì nghe từ trên lầu của quán ăn vọng ra tiếng nhỏ phì, rồi một miếng thịt heo quay bay vút xuống nằm trên mặt đường.

Hai đứa trẻ đang bôi mớ đông rác gần đó, thấy miếng thịt nằm chổng chơ, xô đến nhặt. Mắt hai đứa sáng rực lên, dán chặt vào phần da phồng lên dòn ươm hấp dẫn. Thấy thức ăn lâm lập, đứa em nuốt nước miếng bảo anh:

- Đại ca, ca thôi sạch rồi mình ăn ha?

Thằng anh phùng má thổi. Bụi đường đã dính, chẳng chịu đi cho. Đứa em sốt ruột cũng ghé miệng thổi tiếp. Chính cái miệng háu đói của nó chạm vào làm miếng thịt quay rơi tòm xuống vũng nước bùn đen kịt.

- Ai biểu ca thôi chỉ cho mạnh – Thằng em nói rồi thút thít.

- Ủa. Tại ca! Nhưng còn mấy miếng nhỏ còn dính tay nè. Cho đệ ba ngón, ca chỉ liếm hai ngón thôi!

Nam nhân bận đồ bạch kim lặng người đứng nhìn hai đứa trẻ sinh ra trong thiếu thốn, mà luôn biết yêu thương nhau vì chúng biết rằng chúng cần phải học cách chia sẻ để cùng nhau tồn tại.

Y lại nghe trên lầu có tiếng phân trần:

- Xin các vị quan khách thông cảm cho tệt quán, hôm qua ông chủ Đới làm tiệc thọ đã dùng hết cả đồ ăn ngon trong tất cả các quán tỉnh Hàng Châu này, chỉ còn bấy nhiêu...

Đới Thế Xuân là chủ hãng tơ lụa Thiên Xuân nằm phía tây Hàng Châu, ở miền nam hãng lụa này là lớn nhất. Ba đời họ Đới đều rất giàu có, địa vị ở Hàng Châu đương nhiên vì vậy rất đáng nể. Chương quỳ nhắc tới họ Đới chỉ mong được những người khách này thông cảm.

Nhưng người ném miếng thịt xuống lầu là Triệu Phật Tiêu. Triệu đô thống ở miền bắc mới tới đóng quân ở đây chưa được một tuần, tuy đang mặc dân phục nhưng cũng là gấm vóc thượng hạng, lại chơi sang bao cả quán ăn nên chương quỳ đương nhiên phải tìm cách làm dịu lòng khách. Họ Triệu không phải người bản xứ, nhưng cũng có nghe qua Đới Thế Xuân là nhân vật thế nào. Đới Thế Xuân chuyên dùng bạc nén móc nối nên quen biết rất nhiều quan viên trong triều. Nhưng dù họ Triệu có biết vậy mà cũng không kiên dè, vì người chống lưng cho y còn giàu hơn thế nữa.

Ngụy Tượng Xu và Chu Xương Tô ngồi chung bàn Triệu Phật Tiêu. Hai người thấy Triệu Phật Tiêu chê lên chê xuống thì dùng đũa gấp một cọng rau xào và một tai nấm còn bé hơn cả đồng xu lên nếm thử, cũng nhăn mặt.

Triệu Phật Tiêu được thể đập bàn giận dữ nói:

- Đới Thế Xuân là cái thá gì mà dám dùng hết các thức ăn hảo hạng dành để nấu cho chủ nhân của ta ăn?

Hai bên đều là khách giàu sang phú quý, chường quầy liên tục vò đầu, thật tình không biết đối đáp thế nào nữa, mà ghe chở thực phẩm đến bỏ cho quán ăn thì còn hai ngày nữa mới tới.

Tô Khất thấy họ Triệu giận dữ vậy, phát vào vai Triệu Phật Tiêu một cái cút bảo nên bình tĩnh lại. Rồi quay sang chường quầy, Tô Khất nói:

-Còn không mau đi vào trong bảo đầu bếp nấu mấy món Tô Châu mang ra đây? Những thứ thô thiển ở Hàng Châu này chủ nhân ta làm sao mà ăn được?

Nam nhân bận đồ bạch kim kia chính là Dương Tiêu Phong, khi này bước qua cửa đề đi lên lầu, đến chân cầu thang lại nghe tiếng của một ông lão:

-Vậy mới nói là người giàu không biết cái khổ của người nghèo. Mấy tên đó nhìn tướng tá nom có vẻ là quan quyền hoặc chí ít cũng là bè thế lắm mới dám chửi cả ông chủ Đới. Bá tánh khắp thiên hạ bị đối không biết mấy ngàn mấy vạn, những người lo việc triều chính như bọn họ có bao giờ nghĩ đến cái khổ của chúng ta không? Hôm nay phải chi ta là chường quầy ta sẽ cho họ nhin đói, để sau này hiểu được bá tánh bị đối là khổ sở thế nào.

Tiếng của một lão già khác tiếp:

-Ông nói chí phải, người ta thì đói hết tháng này qua tháng khác, từ năm này qua năm khác, suốt đời không được một bữa no. Bọn tui hần chi ăn thức ăn đạm bạc chút thôi, có chi đáng kể.

-Đúng vậy, anh em ta hồi nhỏ đã có lần phải ăn rễ cỏ lá cây liền hai tháng. Đám quan lại kia, có muốn thử một lần không?

Dương Tiêu Phong liếc nhìn, thấy hai người vừa nói là hai ông lão viết chữ thư pháp, một người đang dựng lều, người kia đang bài tranh ra bán. Hai lão xuất thân con nhà nghèo khổ. Nhắc đến chuyện đói bụng, ai cũng nhớ lại những chuyện quá khứ, tất cả đều bốc lửa giận lên. Tiêu Phong nghe họ nói người này một câu, người kia một câu. Dầu là hai người nói rất nhỏ tiếng, chàng cũng đứng khá xa họ nhưng tai người tập võ nghe rất thính, huống gì chàng lại có võ công rất cao, những gì hai lão đó nói chàng nghe không thoát một lời.

Tiêu Phong bước vội lên lầu ngồi vào bàn nói:

-Mấy món này đủ cả màu sắc hương vị, không thể gọi là thô thiển được.

Nói xong, chàng đưa đũa ra gấp ngay.

Ngụy Tượng Xu ngồi cạnh, đưa đũa ra cản rồi nhỏ tiếng nói:

-Những thứ thô thiển này chủ nhân không nên ăn, dễ bị đau bụng lắm. Lại nữa trong mình ngài còn đang bị thương.

Nhưng Phù Viễn tướng quân không xa hoa như Tam mệnh đại thần, dầu thân phận cũng cao quý không kém nhưng có lối sống rất bình dân, hơn nữa những lần viễn chinh phải hành quân rất xa, quen ăn những thứ đã chế biến sẵn rồi mang đi phơi khô nên không cần nệ hương vị gì, ăn để mà lấy sức đánh trận, cứ nghĩ hễ có đồ ăn thức uống đã là tốt rồi.

Thành ra Ngụy Tượng Xu dút lời, thấy Dương Tiêu Phong gấp một cọng cải bỏ vào miệng ăn ngon lành. Sau đó Tiêu Phong còn khen và bảo chường quầy lui ra, rồi bảo Chu Xương Tô xuống lầu kêu hai đứa trẻ lên ngồi chung bàn với mình.

Hai đứa bé này là dân làm nông ở Tây An chạy nạn Hoàng Hà đến đây, cha mẹ chúng đang làm thuê đầu đó trong chợ. Trước nay thân thể tụi nó khỏe mạnh, ăn uống như hùm. Chúng đã hai ngày hai đêm không có gì bỏ bụng, da bụng đã dán sát vào xương sống, làm sao mà nhẫn nại thêm nữa? Chúng đói những kẻ nam nhân trông rất giàu có này cho phép ngồi xuống ghế là lập tức múa đũa như bay, nhanh gấp mười lần học sinh của Hắc Viện múa bút làm thơ, chỉ trong chớp lát đã ăn sạch sẽ bốn món đồ chiên xào trên bàn, ngay cả bát canh rau dền hầm với sườn heo cũng húp cạn đến tro đáy chén.

Dương Tiêu Phong không đói, vả lại trong mình cũng không được khỏe nên chỉ gấp mỗi đĩa tí xíu, múc một muỗng canh rồi buông đũa, ngồi mỉm cười nhìn hai đứa trẻ ăn như rồng càn qua đám.

Bọn nhóc ăn xong, thấy người dễ chịu khôn tả. Dương Tiêu Phong xoa đầu hai đứa, rồi bưng chén trà Long Tĩnh màu xanh bích lên uống chậm rãi. Trước khi hai đứa bé xuống lầu Tiêu Phong còn gọi thêm năm phần bánh bao và hai phần thịt quay cho chúng gói mang về.

Bọn nhóc đi rồi, dưới lầu có tiếng ồn ào. Một người nam tử cao lớn trên má phải có vết chàm to bằng cái bát muông vào quán này tìm người, nhưng bị hai tên tiểu nhị cản lại.

-Xin lỗi vị khách này, trên lầu có người bao cả quán tối nay rồi.

Nam nhân đó đứng dưới lầu nói hướng lên, thanh âm ồn ồn như ngỗng được:

-Nhà người cứ lên đó báo, có Tiêu Nhất Đông tới xin bái kiến.

Bọn tiểu nhị còn trẻ, vả lại cũng không phải người trong giang hồ nên không biết khách nhân đang đứng trước mặt họ là một trong hai tên Quý Kinh Hồn nổi tiếng vùng Thanh Hải. Họ cũng không muốn bữa ăn của khách trên lầu bị quấy rầy nên cứ từ chối.

Tiêu Nhất Đông tức quá gầm lên một tiếng, dầu đang giữa đông mà gã cởi bỏ áo chỉ để ngực trần, vận vồn vện cái quần màu đen, lưng đeo một thanh

đại đao. Khách đi đường nghe tiếng gầm to như sấm trời sắp có đánh nhau nên hiếu kỳ bu lại xem. Mọi người đều thấy cơ bắp trên người họ Tiêu đường nét rất rõ ràng, trông như đám rễ của một cây to vậy. Mỗi nắm đám phát ra chắc phải to bằng một cái tô đựng canh, dự là ngay cả con trâu lớn cũng không chịu nổi một quyền, huống chi hai tên tiểu nhị ôm tong như thế này.

-Hừ! Lại thêm một con chó săn của Ngao tông đường xuất hiện nữa, chủ nhân của mi lại sai mi đến ám sát Phủ Viễn tướng quân sao? Bọn mi thật là phiền phức, thất bại không biết bao nhiêu lần vẫn chưa chịu chừa!

Tô Khất nhận ra kẻ đang làm phiền bữa tối là Tiêu Nhất Đông, tức thì thò đầu ra ngoài lan can mắng vọng xuống lầu, Tô Khất lại còn gọi đích danh của một trong bốn tứ trụ đại thần, rõ là không kiêng dè Ngao Bái chút nào.

Người dân trong chợ nghe hai tiếng Ngao Bái, tưởng có tử mệnh đại thần thân chinh đến Giang Nam, rồi lại nghe có Phủ Viễn tướng quân đang ở trong quán thì càng dõng xò lại đứng dưới đất ngó lên. Họ muốn biết mặt mũi hai người trong câu nói vang vọng khắp các miền đại giang nam bắc là như nào. Ở kinh thành Bắc Kinh truyền ra câu “so độ giàu có, không phủ nào qua được phủ Ngao. So độ rộng lớn và quy mô, không phủ nào sánh bằng phủ Viễn.” Người trong kinh thành đồn hai phủ này, hoành tráng tới nỗi đi từ cổng trước đến cổng sau phải mất cả nửa ngày trời.

Tiêu Nhất Đông nuốt con giận bọn tiểu nhị xuống, hòa quần nói với Tô Khất:

-Xin Tô phó tướng thưa với Phủ Viễn tướng quân, cho kẻ hèn này cơ hội theo ngài, tìm bọn Giang Nam thất phi để trả mối thù giết sư đệ!

Tô Khất nghe đáp vậy trở mặt quay sang nói với Dương Tiêu Phong:

-Ồ! Muốn gia nhập binh đoàn của chúng ta đấy thưa tướng quân?

Tiêu Phong không nói gì, vẫn còn bưng tách trà từ từ mà uống.

Dương Tiêu Phong vốn là một kẻ mến chuộng người tài, thu nạp rất nhiều tử sĩ trong giang hồ, dầu là người Mãn hay không cũng được. Cho nên khi Tô Khất hiểu cử chỉ của Tiêu Phong dừng dừng như thế, nghĩa là câu trả lời là không được. Tô Khất lại thò đầu xuống cười lớn:

-Ha ha! Chuyến này tiến quân xuống phương Nam, Phủ Viễn tướng quân xuất động mấy mươi vạn bộ binh, kỵ binh, ngoài ra còn có thủy sư từ Tứ Xuyên xuôi dòng Dương Tử xuống nơi này phối hợp tác chiến, thực lực đủ để nghiền nát bất kỳ sự kháng cự nào của quân Đại Minh Triều vốn tướng ít binh thưa. Bằng chứng là tổng đà thứ nhất của bọn Đại Minh Triều ở Hàng Châu này đã bị đánh chiếm rồi đấy. Bởi vậy mới nói, ngài cần thêm chỉ một con chó què như mi, ngay cả Ngao tông đường cũng chẳng cần nữa là.

Tiêu Nhất Đông nghe Tô Khất không ngừng chửi bới mình vậy, cứ luôn miệng gọi mình là cầu nô tài, nghiền răng treo treo, nhưng chỉ vì sợ có Dương Tiêu Phong ở đó nên chưa dám manh động. Chứ ngưỡng một mình Tô Khất, hoặc ba tên ngồi cạnh Tô Khất có hợp lực lại chẳng nữa cũng chưa chắc là đối thủ của gã. Mà ngầm cho cùng thì Tô Khất nói cũng phải, từ khi sư đệ Tiêu Nhất Thích của gã bị Tàu Chánh Khê giết chết gã như mất đi một cánh tay trái, Ngao Bái vì vậy mà không cần gã theo phò trợ cho nữa. Mấy hôm trước Ngao Bái nghe phong phanh là Dương Tiêu Phong bị đá thương ở Bình Lương, mới nhân tin bỏ câu sai gã tới thích sát đại kinh địch này. Cuối thư đã bảo nếu gã lập được đại công mới cho trở về tiếp tục phò trợ Ngao Bái.

Đúng lúc này có một toán lính từ ở đâu cầm trường đao ùn ùn chạy vô quán ăn, rõ là đã bí mật theo bảo vệ tướng quân của họ. Dương Tiêu Phong ngồi ở trên lầu cạnh lan can thò tay ra phát một cái lệnh cho họ lui ra. Bọn binh lính vâng mệnh, đứng thành hai hàng trước cửa quán ăn.

Dương Tiêu Phong bấy giờ mới uống xong tách trà, đặt xuống bàn nghe kịch một tiếng rồi mở miệng nói mà mắt không nhìn Tiêu Nhất Đông:

-Binh kỹ của Chính Bát Kỳ là không hà hiếp bá tánh, nhưng bản quan nghe nói hai huynh đệ các người chuyên cướp của dân, lại còn hãm hại rất nhiều cô gái ở Thanh Hải. Những tên như các người vậy, thật khiến cho triều đình mang nhiều điều tiếng.

Dương Tiêu Phong dứt lời, không để Tiêu Nhất Đông biện hộ câu nào, một cước xuất ra, chiếc bàn bay vút theo, dĩ nhiên chén đĩa cũng bay theo luôn xuống lầu.

Nhưng Tiêu Nhất Đông đã đề phòng trước, hụp nhanh mình xuống, lòn qua một bên, vọt ra xa hơn trượng. Chiếc bàn nện xuống đất bể ra nát bét, bắn tung tóe bốn phía.

Dương Tiêu Phong xuất chiêu rồi ngồi trên ghế ở trên lầu quan sát cách Tiêu Nhất Đông thoái cước chiêu của mình, đoạn buông gọn:

- Khá lắm!

Khen xong rồi thêm lời:

-Võ công của ngươi có thể gọi là cao, nhưng nói về nội công thì chắc chắn không bằng sư đệ Tiêu Nhất Thích được. Nhưng tránh được cước pháp của bản quan coi như cái biệt danh Quý Kinh Hồn của các ngươi quả nhiên danh bất hư truyền.

Lần này Dương Tiêu Phong nói xong nhảy xuống lầu đánh ra liên tiếp hai chiêu nữa.

Tiêu Nhất Đông thấy chiêu lực kinh người không dám dụng lực đối lực, liên tục nhảy tránh chiêu pháp, vừa tập trung hết tinh thần đối phó hai chiêu đã cách không đó, thì đột nhiên cảm thấy chiêu lực đánh mạnh xuống vai. Hóa ra hai chiêu đó chỉ là hư chiêu. Hắn bị trúng đòn kinh hải trong lòng, Dương Tiêu Phong lại xuất thêm một chiêu.

Tiêu Nhất Đông muốn tránh né hay chống đỡ cũng không kịp nữa, đành phải chịu đau hứng đòn tiếp. Rồi Tiêu Nhất Đông xoay tay phải toan bắt lấy cổ tay phải kẻ địch, Tiêu Nhất Đông muốn khóa lấy cánh tay đang đà đi tới của Dương Tiêu Phong. Đồng thời Tiêu Nhất Đông cũng muốn dùng tay trái, tả quyền đánh mạnh vào khuỷu tay phải địch thủ. Nếu bàn tay của đối phương đã bị khóa lại, thì cánh tay không thể không gãy vì chiêu Xà Vô Trảm Chi này. Tiêu Nhất Đông nghĩ trên vai không phải là chỗ trí mạng, ý vào thân thể cường tráng mà chịu đòn cũng chưa sao, còn tay phải của đối phương chắc chắn phải tàn phế. Lần này sắp lập được đại công, sắp được Ngao Bái khen thưởng rồi!

Dương Tiêu Phong đánh trúng vai địch thủ, đang định thu tay về đề xuất chiêu tiếp theo thì đột nhiên bàn tay phải của mình bị khóa chặt không rút về được. Khi này lại thấy tả quyền của đối phương sắp đánh xuống khuỷu tay phải của mình. May mà Phù Viễn tướng quân có kinh nghiệm xông pha chiến trận, cho nên lâm nguy mà không loạn, lập tức tung một cước đá vào đầu gối đối phương, cùng lúc mượn sức đá để gạt tay về. Thế là Tiêu Nhất Đông chúi nhủi ra phía trước, cho nên khi tả quyền của gã đánh xuống thì đã mất đi lực độ, và khuỷu tay của Dương Tiêu Phong cũng đã dời qua nơi khác.

Vai của Tiêu Nhất Đông trúng hai đòn, chân cũng trúng một cước, nhưng gã to như một con voi nên không trọng thương. Dù sao thì huyết Kiên Tinh của gã cũng khá thốn. Hai người chỉ mới xuất chưa được chục chiêu đã nhảy rời ra. Tiêu Nhất Đông trừng trừng liên tiếp mấy đòn, coi như thua mất một hiệp chiêu pháp.

Lúc này hai người đứng gần, nhìn nhau rất rõ ràng. Tiêu Nhất Đông thấy mặt mũi Dương Tiêu Phong trắng và xanh, trên mắt cũng có quầng thâm đen, nghĩ thầm “tên này võ nghệ đầy mình, may là hần bị Tần Thiên Nhân đánh cho thê thảm như thế, chỉ cần mình kéo dài thời gian cho hần kiệt sức là hạ được hần, còn tội kỳ không các kẻ trên kia và tội binh lính, muốn đánh bại đại gia mình đây à, còn khuya đi!”

Quả tình hôm trước Dương Tiêu Phong bị Tần Thiên Nhân nện cho khá nhiều quyền, bị thương không nhẹ. Hôm nay cước pháp đầu tiên đó đá không trúng Tiêu Nhất Đông, thêm vào chiêu pháp cũng chỉ đánh trúng vai, một phần là do vết thương này ảnh hưởng.

Tiêu Nhất Đông còn đang suy nghĩ thì soạt một tiếng, Dương Tiêu Phong hai tay rút tám thanh phi đao trong áo ra, quát lên:

-Quả nhiên quyền pháp rất cao minh! Nhưng bây giờ chúng ta tỉ thí binh khí xem sao!

Nói rồi phi đao đã nắm trong tay, quyết trừ hai tên Quỷ Kinh Hồn còn lại trên đời này, Dương Tiêu Phong vừa rút đao ra là ném đi ngay, đao thể bay đi liên miên bất tận, toàn là những chiêu thức tấn công mãnh liệt và lợi hại vô cùng.

Tiêu Nhất Đông thấy đao quang của địch trong sáng như nước hồ thu, biết đó là đao rất sắc bén, nếu để binh khí chạm nhau thì chắc mình bị thiệt thòi. Do đó gã không dám dùng thanh đại đao đang mang sau lưng mà công nhiên đón đỡ.

Tiêu Nhất Đông lại nhảy tránh.

Hai người đấu nhau một hồi, vết thương trong ngực của Dương Tiêu Phong lại phát đau lên, cặp chân mảy hơi chau lại. Tô Khất, Chu Xương Tô, Triệu Phật Tiêu và Ngụy Tượng Xu ở trên lầu ngó xuống. Bốn người rất tuân mệnh chủ soái của họ, cũng rất tin tưởng vào võ nghệ của chủ soái nên nếu Dương Tiêu Phong không cho phép thì không dám tùy tiện xông vào trợ giúp.

Tuy bị thương nhưng tình thế của Dương Tiêu Phong càng lúc càng sáng sủa. Tuy nhiên đối phương phòng thủ khá nghiêm ngặt nên nhất thời không tấn công vào được. Dương Tiêu Phong đương nhiên biết Tiêu Nhất Đông đang câu giờ.

Bỗng nhiên trong lúc Dương Tiêu Phong dùng hết phi đao đang cầm trong tay, cho tay vào áo rút thêm phi đao ra nữa, thì Tiêu Nhất Đông thừa cơ này rút thanh đại đao sau lưng xuất chiêu Trảm Thần Long chém ngang qua yết hầu của địch. Dương Tiêu Phong bèn dọi đà đao sắp hết rồi lập tức ra chiêu Phi Đao Đảo Huyền, hót lưỡi phi đao vừa rút từ áo vào sóng thanh đại đao.

Tiêu Nhất Đông thu đao về không kịp, thanh sắt bị cắt đứt làm đôi, nhưng họ Tiêu cũng nhanh trí, chia ngay ngón giữa và ngón trỏ bên tay không cầm đại đao đâm vào mặt địch, ngờ đâu Dương Tiêu Phong nghiêng đầu tránh được. Nghe tiếng loảng xoảng, một nửa của cây đại đao đã bị phi đao chém đứt mất một khúc rơi xuống đất.

Dù sao thì sau lưng cũng không có mắt. Khi Dương Tiêu Phong phóng ra mấy thanh phi đao mà lúc này Tiêu Nhất Đông nhảy tránh được đó, những thanh phi đao đó bay phớt qua Tiêu Nhất Đông, rồi đồng loạt nhập lại thành một theo mô hình một đóa hoa tuyết, quay nhanh như chong chóng bay ngược lại cắt ngọt phía sau ót Tiêu Nhất Đông.

Dầu rơi xuống đất lăn đi long lóc như trái dừa khô bị rụng, máu văng lên tung tóe nhuộm đỏ cả một góc chợ Đông Ba, thân hình cơ bắp của Tiêu Nhất Đông mới từ ngã xuống đất theo.

Dương Tiêu Phong đưa tay đón lấy cái vật thể bay như chong chóng ấy, cắt vô áo. Dầu trong mình đang bị thương rất nặng, ấy vậy mà không tới ba mươi chiêu đã đánh chết tên ác ma.

Đám đông thấy người chết thì thất kinh hồn vía, kêu á một tiếng rồi hè nhau tản ra.

Khi này chương quây và các người giúp việc trong quán mới biết thân phận vị khách này, lập tức quỳ mọp xuống sàn quán. Dương Tiêu Phong bảo họ miễn đi đại lễ, lấy một lạng vàng ra đưa cho chương quây. Tiền này là để thanh toán chi phí bữa ăn tối, dọn dẹp xác chết, và đền bù đồ đạc đã làm bể. Sau đó Dương Tiêu Phong bước lại gần xác của Tiêu Nhất Đông, nhìn xuống một cái, rồi quay sang toán binh sĩ nói:

-Kể từ hôm nay, binh lính hay quan quyền cũng vậy, không được phép làm sai dưới quyền của ta. Thân phận các người là lính, không phải cướp. Nếu các người làm như vậy không khác gì quân sĩ của Ngao tông đường!

Toán binh sĩ nện cán trường đao xuống đất phát ra tiếng ầm, đồng thanh hô “dạ!”

Dương Tiêu Phong dứt lời hai tay chấp sau lưng, thông thả cất bước đi về phía Hắc Viện.

Tô Khất cùng với Chu Xương Tô, Ngụy Tượng Xu và Triệu Phật Tiêu lật đật chạy xuống lầu đi theo chủ soái. Tụi binh sĩ cũng rờn rảng theo sau. Bỏ lại cái xác không đầu của tên lính của Ngao Bái.

Lát hồi Tô Khất, Chu Xương Tô, Ngụy Tượng Xu và Triệu Phật Tiêu đã bắt kịp Dương Tiêu Phong, bốn người nghe Tiêu Phong nói:

-Khi ta còn là một binh sĩ, ta đã nhìn thấy một người lính khác đánh một người nông dân trên phố, cho đến khi ông ta chảy đầy máu khắp người, không có lý do gì cả, ngoại trừ người kia quá nghèo, nhưng người nghèo thường không dám phản kháng lại, họ chấp nhận như một phần cuộc sống của họ. Từ ngày đó ta đã hứa với bản thân mình rằng nếu mai này quân ngũ do ta nắm quyền, ta sẽ không bao giờ cho phép điều tương tự như vậy xảy ra nữa. Người vào quân đội, là vì họ không muốn bị ức hiếp, đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ, điều muốn trốn tránh sự áp bức, cho nên là một người lính, trách nhiệm là phải chiến đấu để dành lấy no ấm cho bá tánh.

Bốn người nghe Tiêu Phong nói, bốn cái đầu cùng gật. Tiêu Phong lại tiếp:

-Ta đã từng nghĩ, phải giết người để tồn tại, nhưng có khi, chúng ta cũng phải giết người để làm điều tốt.

Tô Khất nói:

-Dạ đúng rồi đó tướng quân, ngài tiêu trừ tên Quỷ Kinh Hồn ý quyền là lính của Ngao Bái chuyên đi cướp bóc và hiếp dâm gái lành này, từ nay vùng Thanh Hải được yên rồi.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 37: Anh hùng nan quá mỹ nhân quan

Phổ khuya vắng lặng tiếng chân êm

Kỷ niệm về đây bỗng ướm mềm

Nhớ ai lã lướt trông kiều diễm

Nụ cười nhoẻn miệng một nét duyên

Sương mờ quện khói cuộn màn đêm

Uốn quanh trăng khuyết tựa lưỡi liềm

Như thuyền vượt sóng trùng dương hiểm

Ru hồn cặp bến nửa nhớ thêm

Thần thơ thơ thần ngóng màng đêm

Nhỏ lệ thương đau rót bên thềm

Hoang lạnh thân này nơi đất khách

Mơ hồi cô thổ mộng thiên kim..

Những cơn gió mạnh cuốn lá khô bay, làm dạt bím tóc của một người mặc y phục màu bạch kim, y ngồi bất động như một pho tượng trong khuôn viên Hắc Viện đã hơn hai canh giờ rồi. Trên chiếc bàn gỗ chỗ y ngồi có trái một tấm màn trúc nhỏ, chiếc lồng đèn treo trên hành lang phát ra những tia sáng vàng vọt, không đủ để soi sáng hình vẽ một cô gái mặc y phục màu hồng thạch anh, dung mạo nàng toát lên nét duyên dáng với nụ cười e ấp.

Đứng cạnh bên bàn khi này là Tô Khất, cũng đang chăm chú nhìn người con gái trong tranh vẽ, cảm thấy như đôi mắt kia có một sự cuốn hút.

Dương Tiêu Phong dường như không để ý đến sự hiện diện của người thuộc hạ thân tín của mình, chỉ ngồi lẳng lặng ngắm bức tranh, tâm trí chìm vào một dĩ vãng đã qua với người con gái trong tranh này. Nhớ năm đó có đợt trời mưa, nửa đêm đang ngủ bỗng nghe hồng y thiếu nữ thút thít khóc, hỏi ra mới hay nàng nằm mơ thấy nàng đang phải ở một mình. Chẳng giờ tay vuốt tóc nàng mà rằng “không sao, có ta ở đây với nàng rồi!” Từ đó về sau

mỗi khi trời đổ mưa chàng lại nhớ về nàng và thấy mũi cay cay, tự hỏi liệu bây giờ nàng có còn sợ mưa nữa không?

Kỷ niệm chen chúc ủa về hành hạ khối lý trí lạnh căm và thổi bùng lên ngọn lửa trong con tim ngỡ chỉ còn tàn tro. Nếu không phải là tình yêu, thì chàng e rằng chẳng có sức mạnh nào ghê gớm đến thế.

Gió thu lại chòn vòn đùa nghịch trên chiếc áo phong trần, của người mà từ năm mười hai tuổi đã theo phụ thân xông xáo vào rừng grom lửa đạn, dựa vào bản lĩnh mà thăng chức làm quan, rất được hoàng đế Thuận Trị tín nhiệm. Từ lâu đã thấy cảnh tan hoang chết chóc nên trái tim chàng đã sớm hóa chai sạn, nhưng năm đó vì có người quan tâm mà trở nên ảm áp lại. Chàng vẫn còn nhớ mùi vị của chén canh tổ yến đường phèn, khi đó chàng lẳng lặng uống hết chén canh, rồi ngẩng đầu lên nhìn nụ cười dịu hiền của hồng y thiếu nữ. Giọng nói nhẹ như gió khiến chàng ảm tượng. Chàng chưa bao giờ nghe thấy cô gái nào có giọng nói hay đến như vậy. Chàng để ý ngay từ lần đầu tiên và cảm thấy ảm tượng vô cùng. Nàng đẹp, một vẻ đẹp nữ tính. Nhất là đôi mắt lúc nào cũng ướt, nhìn vào chỉ muốn mê đắm mãi thôi!

Ở kinh thành có vô vàn mỹ nhân nhưng chàng luôn nhìn nữ nhân với con mắt coi thường, xem họ như một món đồ chơi, một trò tiêu khiển không hơn không kém cho đến khi gặp nàng. Chàng yêu nàng ngay từ cái nhìn đầu tiên. Càng không thể ngờ trái tim lạnh giá của chàng lại đập với một người con gái xa lạ mà chàng chưa từng hiểu rõ. Cái năm mà chàng bị mắc vào lưới tình của hồng y thiếu nữ đó quả thực không thể dứt ra được khuôn mặt nàng, cặp mắt dài mỗi khi neho lại đầy hờn dỗi. Ở nàng có cái gì thôi thúc khát khao được yêu, được chinh phục trong chàng. Chàng thầm nhủ người con gái đó sẽ là của mình, cho dù lúc đó chưa từng biết nàng là người như thế nào.

Chàng từng bảo với lòng rằng nàng muốn đi đâu, cho dù là chân trời góc biển chàng cũng sẽ lập tức theo nàng, cho dù hoàng thượng sau này có trị tội cũng không sợ. Để rồi khi về lại kinh thành chàng đã trở thành một con người khác hẳn, vẫn bản lĩnh phong độ nhưng không còn là một tay chơi bởi như hồi trước đây.

Ở kinh thành người ta nói chàng rất hào phóng, đã tặng cho nữ nhân quà là toàn những thứ đắt tiền, hơn cả trăm lượng bạc. Có lần sinh nhật một cô nương tên Hà Tử Lăng trong một túp lều, chàng tới chơi, bao luôn cả ba tầng lầu, rồi cho khách tới ăn thoải mái, ai cũng tới được, quen hay không quen. Người ta nói chàng hào phóng quá, nàng kỳ nữ đẹp vậy cũng tổng cộng mấy chục lượng vàng, chàng trả lời “đó chỉ là lời đồn nhảm nhí, Tử Lăng là vô giá. Lần này chi tiền là để giúp nàng ấy làm tròn giấc mộng.”

Khang thân vương cũng hay bảo chàng cũng nên nghĩ cho mình, mà sao mãi không nghĩ gì được. Ai chàng cũng thấy nhạt, thấy chẳng giống hồng y thiếu nữ, thấy không vừa ý nữa. Những cô gái yêu chàng toàn người tốt cả, như Hà Tử Lăng, như Mẫn Mẫn tiểu thư... mà sao chàng lại từ chối họ? Ở trong phủ đệ chàng cũng có rất đông nữ nhân nhưng chỉ có hồng y thiếu nữ là cô gái duy nhất mang tới cho chàng cảm giác nhớ nhung, xao xuyến. Chàng bị thu hút bởi ánh mắt ngây ngô của nàng.

Người Mãn hay nói giấc mơ của Đại Hãn là thảo nguyên! Còn chàng? Cũng là người Mãn đấy mà giấc mơ chỉ có nàng thôi!

Người ta cũng thường hay nói gặp đúng người thì ba tháng tương chừng như ba năm, ba mươi năm. Chàng chỉ gặp hồng y thiếu nữ trong một mùa đông mà cuộc tình ngỡ như thiên thu bất tận.

Sau rất nhiều, rất nhiều năm tháng của đời chàng, Dương Tiêu Phong vẫn không thể nào quên được cái ngày hôm ấy.

Năm đó trên đỉnh Thiên Sơn vào một ngày cuối tháng giêng...

...Cảnh sắc ở “núi trời” có khác, khắp nơi đều phủ trắng một màu của tuyết nên rất khó để xác định là đang ở thời khắc nào. Gió lạnh như từng ngọn dao chém xuống. Vạn vật y hệt những con cá nằm trên thớt tuyết, chết lạnh, cứng đơ.

Ngàn dặm tuyết rơi, Thiên Sơn như một biển muối mênh mông trắng xóa. Tuyết đông trên đầu cây, tuyết phủ trên mặt đất. Trong khung cảnh tịch mịch hoang vu, chợt nghe có tiếng chân bước.

Tất nhiên, tiếng người bước đi không phải là tiếng khua động lớn, nhưng đối với thính giác tinh nhạy, với sự mong mỏi đợi chờ, tiếng bước chân đủ khê, Tiêu Phong vẫn nghe rõ mồn một.

Có một cô gái đi tìm hái hoa Tuyết Liên, loài sen trắng mọc trên núi, chợt nàng phát hiện thấy một người nằm trong hố tuyết, cái hố như nấm mồ chôn vùi đi nửa thân thể y.

Khi ấy trời rét cắt da cắt thịt. Mưa tuyết phủ lên tóc nàng, lên áo nàng một lớp ẩm ướt và trắng mịn như rây bột, răng nàng va lập cập vì lạnh.

Cô gái lại gần, nhìn diện mạo người nam nhân nàng tự nhủ ở vùng quan ải này lại xuất hiện một người tướng mạo trác tuyệt vậy thật là chuyện hiếm, lại nghĩ người này trông không giống như bọn lục lâm, nhưng người ta nói lương y như từ mẫu nên dù y có là ai nàng cũng sẽ cứu giúp.

Dương Tiêu Phong nằm trong hố tuyết không biết đã mấy canh giờ rồi. Tuyết cứ tiếp tục rơi, gió lạnh không ngừng. Chàng tưởng chừng như sẽ chết ở nơi này thì đương lúc nửa tỉnh nửa mơ, chàng hé mắt ra thấy một cô gái đứng trước mặt chàng. Nàng xách một giỏ hoa mà chàng ngỡ như đang có Quan Âm hiện thân tay cầm bình Cam Lộ. Nhìn thêm lần nữa mới thấy nàng đội khăn quàng màu hồng thạch anh, chỉ hở đôi mắt trong veo và hàng lông mi dày cộp, đáng người nhỏ bé như bị nuốt chửng đi trong chiếc áo choàng cũng màu hồng.

Cô gái nói gì đó, tiếng văng qua lớp khăn choàng như nói từ xa lại. Đoạn nàng cởi áo khoác và khăn choàng cổ xuống, đắp lên mình chàng. Lúc này chàng mới nhận ra nàng rất đẹp. Môi bầu, miệng tươi trên làn da trắng mịn màng. Nàng đẹp nhưng thật buồn. Mắt chàng từ từ nhắm lại. Mưa tuyết vẫn lay rây và lạnh buốt.

Cô gái gặp người kéo chiếc ván gỗ vào sát mái hiên nhà.

Tối hôm đó ở trong một gian nhà tranh có một ngọn đèn cầy không sáng lắm, song chiếu ngay mặt Dương Tiêu Phong, ánh sáng đó càng làm cho chàng muốn đưa tay lên che, cho đôi mắt bớt chói song tay cũng như chân không cử động được. Đến chiếc đầu cũng chẳng nghiêng qua né lại được. Thế thì chàng chỉ còn cổ mà chịu chói mắt, chứ còn biết làm gì hơn?

Ngọn đèn chao chao, như di động, như tìm cái chỗ yếu nhất của đôi mắt chàng mà rọi ánh sáng vào để gây khó chịu cho chàng hơn. Thoạt đầu, thì chàng khó chịu sưng thối, dần dần cảm giác khó chịu gia tăng, nghe đầu nhức, rồi trán nóng ran, như có lửa đốt bên trong. Đến khi chàng hết còn chịu đựng nổi cái cảm giác đó rồi, đột nhiên toàn thân chàng như bị rất nhiều mũi kim đâm vào. Là những mũi kim này khiến chàng cảm thấy an thần, làm ấm cơ thể chàng và thả lỏng cơ bắp, chàng dần dần chìm vào giấc ngủ.

---oo0oo---

Có tiếng mở cửa cọt kẹt.

Không biết bây giờ đang là canh mấy rồi?

Cô gái áo hồng bước vào, cũng với giỏ hoa tuyết liên trên tay. Cây này thuộc loại lưỡng sinh, mọc đâm rễ trong vùng băng tuyết, nở hoa thơm ngát. Mùi hương gần giống hoa sứ nhưng nhẹ nhàng thanh thoát hơn. Sáu năm nở chỉ một lần hoa vào những tháng lạnh nhất.

Gương mặt cô gái vẫn thập phần xinh đẹp, ánh mắt ngời lên sự phúc hậu và hiền dịu nhưng da tái đi vì lạnh. Nàng đặt giỏ hoa xuống sàn nhà, giơ tay phủi tuyết bám trên tóc và áo.

---oo0oo---

Không biết qua bao nhiêu lâu nữa, Dương Tiêu Phong mới tỉnh hẳn lại.

Cô gái đang ngồi đan vòng cổ trên một chiếc chõng tre ở góc nhà.

-Huynh đã tỉnh dậy rồi!

Cô gái reo lên. Nàng thấy Dương Tiêu Phong vận y phục hoa văn của người Hồi, đầu đội mũ trắng nên nói với chàng bằng tiếng Hồi. Tiêu Phong lớn lên ở tây bắc nên cũng thông thạo cả ba thứ tiếng là Hán và Hồi, và đương nhiên là tiếng Tích Bá vì chàng là người Mãn. Tích Bá là phương ngữ của người Mãn được nói ở vùng Y Lê tại hồi cương.

Dương Tiêu Phong nằm trên giường nhớ lại mười ngày trước chàng lãnh chỉ của hoàng đế Thuận Trị đi đến Khoa Bố Đa thám thính quân tình của Cát Nhĩ Đan, thì chẳng may bị quân của Cát Nhĩ Đan phát hiện. Đội binh sĩ đi theo chàng đều hết lòng bảo vệ cho chàng. Họ bị truy đuổi và bị giết chết, chỉ còn mình chàng chạy được đến chân núi Thiên Sơn. Khi ấy trời lại có bão tuyết, không ngừng rơi suốt hai ngày hai đêm, y phục của chàng đã bị ướt đẫm. Vừa lạnh vừa mệt, chàng ngất xỉu ở A Lạp Sơn Khẩu, vùng này nằm ở phía bắc của dãy Thiên Sơn, những bộ lạc ở đó chuyên chăn thả gia súc.

Lại nói tới hồng y nữ tử. Nàng dứt lời thì đặt chiếc vòng cổ xuống nằm chõng chờ trên chiếc chõng tre, đi ra ngoài. Lát sau vào với chén canh nóng hổi hãy còn nghi ngút khói trên tay, nàng đến bên giường dịu dàng ngồi dậy nói:

-Huynh uống chén canh này.

Tiêu Phong bụng chén canh lên uống, cảm nhận mùi vị ngọt ngào và ấm áp.

-Xin hỏi quý danh của huynh là gì?

Tiêu Phong thoáng im lặng, chàng không biết lại lịch thiếu nữ ra sao, chưa muốn nói cho nàng rõ.

Khi này chén canh cũng được uống cạn. Cô gái thấy chàng không muốn nói danh tánh cho nàng biết, để dài cười nói:

-Huynh đã hôn mê hai ngày hai đêm, giờ chợt tỉnh lại, có lẽ thần trí chưa hoàn toàn phục hồi như cũ được.

Rồi nàng nhận lại chén canh, mang đặt lên chiếc bàn ở giữa căn nhà.

-Ta tên là Á Mạt Đạt.

Tiêu Phong đáp, lấy một cái tên nam nhân thông dụng nhất của người Hồi.

-Cũng được! -Miệng cô gái mỉm cười, nàng quay lại đứng cạnh giường nói - Nếu thế thì muội tên Á Tây Hạ.

Đây cũng là tên nữ nhân mà người Hồi thường dùng nhất.

-Nàng không tin ta?

-Muội tin, trông huynh đáng vẻ hoàng đế. Nơi biên cương hoang vắng này rất ít khi gặp những nhân vật tiêu sái như huynh.

Câu nói này khiến cho lòng chàng ấm hơn cả chén canh vừa rồi, Tiêu Phong mỉm cười, nhủ bụng bất kỳ là ai, chỉ cần một lần dõi theo người con gái này sẽ tình nguyện bảo vệ nàng mãi mãi.

-Lạnh thế này huynh chịu nổi không? - Cô gái lại hỏi.

Tiêu Phong muốn nói trời tuy lạnh nhưng cạnh nàng chàng cảm thấy rất ấm, tuy nhiên, chàng suy nghĩ mông lung một lúc cuối cùng chỉ nói:

-Được chứ. Ta vốn sinh trưởng ở Mông Cổ, tuy rằng bây giờ không ở đó nữa, nhưng vào dịp Tết nơi đó còn lạnh gấp mấy thế này.

Cô gái nhìn vắn vơ ra ngoài cửa rồi bảo:

-Thế huynh đến vùng biên cương tây bắc này để làm gì vậy?

Tiêu Phong lại im lặng, cô gái chờ một lát rồi cười nói:

-Được rồi, huynh không muốn nói cũng không sao, muội sẽ không hỏi nữa đâu.

Nàng dứt lời cho tay vào áo lấy ra chiếc vòng cổ, bảo:

-Đây là chiếc vòng may mắn, muội đan tặng huynh.

Tiêu Phong cầm chiếc vòng cổ, lặng lẽ quan sát nàng, ở nàng lúc nào cũng dịu dàng, thủy mị và đơn giản. Đức tính mà chưa bao giờ những vị tiểu thư khuê các cung đình có được. Cũng chưa bao giờ họ muốn có.

Chàng ở Thiên Sơn với cô gái qua hết mùa tuyết phủ.

Đông đi xuân lại. Dương Tiêu Phong tỉnh dậy vào buổi chiều muộn. Lâu lắm rồi mới có được một giấc ngủ ngon như thế. Không bị giật mình, không bị mộng mị. Đầu xuân nhưng khí trời vẫn lạnh, chàng mở cửa sổ hít căng đầy phổi cái không khí lạnh lẽo đó, cảm thấy thoải mái hơn một chút.

Ngôi nhà tranh yên ả vô cùng, cảm giác thanh bình này chàng rất ưa thích, chàng vốn không phải là người của chốn kinh thành náo nhiệt phồn hoa. Nhưng lạ thay hôm nay cái cảm giác yên bình này lại làm cho chàng thấy dường như đang thiếu thốn một thứ gì. Vắng nàng, chàng không nghe được tiếng chân bước đi nhẹ nhàng kia nữa.

Tiêu Phong rời nhà đi tìm nàng, nhủ bụng có lẽ giờ này nàng đang tìm hái Thiên Sơn tuyết liên.

Quả không sai, cô gái bận bộ quần áo màu hồng thạch anh, tay mân mê một đóa hoa ngải trên mỏm đá bên bờ suối, nhìn xuống dòng nước thông thả chảy dưới chân nàng với ánh mắt thần thờ. Bên cạnh nàng là một giỏ hoa màu trắng muốt. Cô gái mân mê đóa hoa trên tay. Nàng cũng xinh tươi như vậy, và có thể cuộc đời của nữ nhân cũng ngắn ngủi như đóa hoa kia?

Đột nhiên nàng nghe sau lưng nàng có tiếng động. Cô gái quay lại và nhận ra người đang đến là người mà nàng đã cứu trong rừng cách đây hai tháng. Nàng mỉm cười với chàng. Lúc này, dưới ánh hoàng hôn nàng nhận thấy ánh mắt đối phương không còn xa lạ với nàng như lần trước nữa, mà sáng lên lấp lánh.

Tiêu Phong chăm chú nhìn cô gái. Tay nàng lúc nào cũng đeo chiếc vòng cổ, tóc bay bay trong gió, quanh nàng là rừng hoa đào rộ nở.

Cô gái không cảm thấy áy náy, không hiểu sao chỉ một vài tháng ngắn ngủi nàng lại thân thiết với chàng đến thế? Có lẽ trong ánh mắt, nàng biết đối phương có thiện ý với nàng. Dương Tiêu Phong nhìn thấy cô gái trong sáng như hạt minh châu, tìm đập rộn lên, thầm nghĩ “sao trên đời lại có người đẹp đến như vậy?” Nàng ngồi bên bờ suối, thư thái tự tại, thanh nhã không giống như người phàm. Bóng nàng soi xuống mặt nước, từng cánh hoa anh đào rơi xuống tóc nàng, áo nàng. Bình thường Tiêu Phong vẫn chuyện trò rất tự nhiên với nữ nhân, có khi còn coi thường họ, nhưng lúc này không nói được một lời nào cả.

Thiếu nữ kia mỉm cười rồi vẫy tay gọi chàng đến gần. Dương Tiêu Phong hết hấn khách sáo, đến ngồi cạnh nàng và nói chuyện với nàng một cách tự nhiên.

-Nàng thích loại hoa này lắm sao?

Cô gái gật đầu:

-Đây là tuyết liên, chỉ mọc ở trên núi này, hoa rất hiếm và có thể chữa được bách bệnh. Mỗi khi đi rừng muội thường cô đưa các loại kỳ hoa dị thảo về nhà. Huynh ngửi mùi hương thử xem.

Dương Tiêu Phong ngửi thấy hương thơm ngọt ngào từ đóa hoa màu trắng đang được ánh chiều tà soi vào, trông điểm lệ sang trọng phi thường, muôn phần kỳ lạ.

Cô gái lại đi tìm hoa, Tiêu Phong cũng theo nàng. Loại tuyết liên này mọc thưa thớt trên đồi, hai người đi khoảng một dặm mới tìm được thêm một đóa hoa nữa, tuy hiếm là vậy mà chỉ với một đóa thôi đã tỏa hương thơm ngát cả khu đồi.

Cô gái vừa đi vừa vén mái tóc bị gió làm cho tung bay, nói:

-Mỗi cây như vậy phải mất từ năm năm tới bảy năm mới nở một đóa hoa, nhưng một lần nở là tới sáu tháng mới tàn.

Dứt lời nàng lại cười. Tiêu Phong khi đó nghĩ cô gái này luôn làm chàng thần người không biết phải làm gì, nàng đang đi giữa làn gió nhẹ đầu xuân, cười như một bông bồ công anh thanh nhả đang tan ra trong bao la.

Năm đó chàng mười chín tuổi, dường như đang yêu lần đầu tiên trong con gió thắm.

Hai người lại tiếp tục đi tìm tuyết liên, hồi lâu sau không tìm được thêm đóa hoa nào nữa. Họ đi lượn qua những thân cây lớn, vòn qua vòn lại như hai đứa trẻ, cuối cùng dừng lại nằm xoài trên một đám cỏ, thích thú hít vào hương cỏ thơm tho. Cảnh sắc núi non hùng vĩ làm cho Dương Tiêu Phong nhớ tới sự phụ chàng, khi ở quan ngoại cùng Võ Ma chàng cũng đã có một tuổi thơ rong ruổi trên thảo nguyên thể này.

Hồi lâu sau, Dương Tiêu Phong mới thở dài nói:

-Đã rất lâu ta không được nằm trên thảm cỏ thú vị thế này.

-Muội còn biết có một nơi hay hơn nơi này nữa đấy.

Cô gái ngồi bật dậy nói:

-Theo muội đi.

Hai người đi tới một vách núi lớn. Cô gái giơ tay chỉ. Dương Tiêu Phong nhìn theo, thấy trên một vách đá dựng đứng có rất nhiều chim yến và tổ yến lớn bằng cái bát. Có loài chim với lông toàn thân màu đỏ, có yến vàng kim toàn thân màu vàng rực tươi tắn, chim thanh yến với màu lông xanh và sọc xám đen, và thạch yến toàn thân phủ lớp lông vàng xám của đá. Giọng hót của hàng trăm chú chim hòa với tiếng gió ngân vi vu thổi tạo thành một khúc nhạc hay cực kỳ.

-Nàng thích tổ yến?

Cô gái gật đầu.

Tiêu Phong khẽ mỉm cười, đột nhiên tung người bay lên vách núi. Thiếu nữ kinh hãi la lên:

-Hãy cẩn thận.

Dương Tiêu Phong đã tập trung hết tinh thần vào đòn nội lực xuống đan điền, hoàn toàn không nghe nàng gọi. Bình thường thì với võ công của chàng đương nhiên lên được vách đá này một cách dễ dàng nhưng khi này thương tích của chàng còn chưa lành lại, chàng thật sự không tin chắc khinh công của mình lên được vách đá dựng đứng thế này. Nhưng lúc này không tính toán gì đến vấn đề sinh tử cả, chàng sử dụng cả hai chân hai tay từ từ trèo lên một lúc đã được mười mấy trượng. Vách núi trơn trượt vô cùng. Chàng đã mấy lần sẩy chân xuống rồi.

Còn cách những tổ chim hơn một trượng nữa, vách núi đột nhiên nghiêng đổ ra ngoài. Phía dưới nhìn không rõ, đến đây chàng mới thấy không thể trườn lên đó được. Tiêu Phong nghĩ thầm “chẳng lẽ đã tới đây rồi mà phải bỏ cuộc hay sao?” Chàng ngẫm nghĩ giây lát, nảy ra một kế, bèn nói vọng xuống:

-Nàng đứng lùi ra đi.

Cô gái nghe lời đứng lùi ra chân núi nẩy thót, lại hướng mắt trông lên. Dương Tiêu Phong lấy phi đao trong người ra, nhắm kỹ tảng đá gồ lên cạnh tổ chim, ném phi đao cắt đứt tảng đá. Sau đó bám sát vào vách núi để trận mưa đá không rơi trúng người chàng. Lúc này chàng mới thở ra một hơi. Chàng nhẹ nhàng hái luôn năm tổ yến.

Người bình thường thì xuống núi còn khó khăn nguy hiểm hơn cả lúc trèo lên, nhưng người có võ công thì lại thấy dễ dàng. Chàng cứ men theo vách đá mà tuột xuống, khi tuột quá nhanh thì dùng phi đao ấn vào vách đá. Những đường khứa trên phi đao cắm sâu vào những tảng đá cứng, làm đá rơi chậm hẳn lại.

Đến lúc cách mặt đất khoảng ba bốn trượng, chàng đạp hai chân vào vách núi rồi phi thân xuống như một con chim lớn, nhẹ nhàng chạm đất ngay trước mặt cô gái. Dương Tiêu Phong cất phi đao lại trong áo, mỉm cười rồi đưa tổ yến cho nàng.

Thiếu nữ áo hồng đưa đôi tay trắng trẻo ra đón lấy tổ yến bỏ vào trong giỏ cùng với Thiên Sơn tuyết liên.

Hai người đi bên nhau về hướng ngôi nhà tranh. Dương Tiêu Phong tự nhiên nghĩ bụng “hôm nay mình giống như điên khùng, thật không hiểu vì sao? Đường đường là một tướng quân song chỉ vì cô gái này thích tổ chim mà mình bất kể tính mạng đi hái cho nàng. Lại nữa không những mình ăn nói như một thư sinh mà cách xưng hô cũng đã thay đổi. Nếu những người trong doanh trại thấy Phù Viễn tướng quân ngoan ngoãn vâng lời một cô con gái, không biết họ sẽ nghĩ sao?”

Dương Tiêu Phong đồng thời cũng thấy nàng là một cô gái kì lạ, chẳng như những nữ nhân ông ẹo của chàng, họ chỉ là những chiếc bình hoa di động, như thứ gia vị làm cho cuộc sống của chàng thêm màu mè. Ở nàng, chàng thấy sự ngây thơ của một cô gái mới lớn chưa hiểu sự đời. Tất nhiên, những bình hoa di động kia chưa đủ tư cách để sinh con cho chàng, chỉ là chơi bời cho vui. Còn nàng, đủ tư cách để sinh cho chàng những đứa con...

Dương Tiêu Phong nghĩ tới đây khẽ cười một mình. Chàng quay đầu lại nhìn vách núi đá, thấy nguy nga dựng đứng, khí tượng thâm nghiêm, đột nhiên

cảm thấy thân thể lạnh cóng, lập tức thu môi lại. Thì ra lúc này trèo lên vách núi, mồ hôi tuôn ra đầm đìa ướt đầm quần áo, bây giờ mồ hôi lại thấm trở lại vào trong da, tay chân chàng cũng mệt mỏi rã rời. Chàng biết nội thương của mình còn chưa hồi phục hẳn. Nhưng cô gái này hình như ẩn giấu một sức mạnh thần kỳ, chỉ cần điều gì nàng muốn, dầu cho có tan xương nát thịt chàng cũng không hối hận vì nàng.

Cô gái mê mê tỏ yến trong tay, mặt cười rạng rỡ. Nàng quay sang Dương Tiêu Phong hỏi:

-Khi này huynh không sợ sẽ ngã chết hay sao?

Tiêu Phong đáp:

-Lúc đó ta không sợ ngã chết, chỉ sợ không lấy được tỏ yến cho nàng. Dù nàng muốn gì ta cũng chịu hết.

Cô gái mỉm cười, giờ tỏ yến lên trước mặt rồi bảo:

-Những tỏ yến này là của huynh đó, muội muốn lấy chúng để nấu canh yến cho huynh, ăn vào sẽ rất tốt cho sức khỏe.

Nàng lại hỏi:

-Huynh đã học qua võ công phải không? Nếu không sao huynh lại có thể trèo lên vách núi cao như thế?

Dương Tiêu Phong nghe cách hỏi thì biết nàng hoàn toàn không hiểu võ công, không nhìn ra khinh công thượng thừa của mình. Chàng bèn đáp:

-Thật ra cũng không khó, chỉ cần có can đảm là trèo lên đó được.

Cô gái không biết đây là lời khiêm nhường, ngẫm nghĩ một lát rồi khen:

-Huynh thật là dũng cảm!

Lời này ngọt ngào khó tả. Trong lòng Dương Tiêu Phong thấy lâng lâng sung sướng.

Màn đêm buông xuống, hai người ăn tối xong ra ngồi tựa lưng vào một tảng đá lớn trong khoảnh sân trước nhà. Cô gái nổi lửa lên.

Nàng huyền thoại không dứt về những câu chuyện xoay quanh chim yến. Nàng nói:

-Loài yến là biểu tượng của tình yêu. Yến sống trung thành, chết thủy chung. Một đôi yến khi đã sống cùng nhau là trọn đời trọn kiếp. Khi đã xây tổ ở đâu là vĩnh viễn không dời đi nữa.

Dương Tiêu Phong lắng nghe cô gái nói bằng giọng ngưỡng mộ:

-Huynh có biết trong hàng ngàn chim yến bay rợp trời kia, các cặp đôi không bao giờ nhầm lẫn, không đời nào lang chạ? Hàng vạn tổ yến xây đặc trên vách đá đó mà yến luôn về đúng nhà của mình. Không bao giờ chiếm tổ chim khác? Nếu không may chim yến mái bị chết đi, chim trống còn lại sẽ sống cô độc suốt quãng đời còn lại...

Từ khi lên bốn Dương Tiêu Phong chỉ lấy đao thương quyền cước làm bạn, đối với những chuyện này chàng hầu như không hề biết tới. Bây giờ nghe nàng nói đến, thật sự chàng thấy khá thú vị.

Cô gái nói một hồi, ngẩng đầu nhìn lên trời. Con sông bạc dài vô tận đang bắc ngang bầu trời, hai ngôi sao Ngưu Lang, Chức Nữ đối diện nhau ở hai bên dải ngân hà.

Nàng chỉ ngôi sao Chức Nữ và nói:

-Huynh xem kia, tối nay sao Chức Nữ thật là sáng.

Dương Tiêu Phong cũng nhìn lên trời, chỉ vào sao Ngưu Lang:

-Đúng rồi, còn đây là ý trung nhân của cô ấy.

Cô gái nói:

-Huynh biết chuyện tình Ngưu Lang Chức Nữ?

Dương Tiêu Phong gật đầu. Nàng ngồi xê dịch lại gần chàng, nói:

-Muội thích nghe chuyện Ngưu Lang Chức Nữ lắm, huynh kể câu chuyện đó cho muội nghe đi.

Dương Tiêu Phong suy nghĩ một chút để sắp xếp lại ý tứ trong đầu, rồi kể câu chuyện Ngưu Lang Chức Nữ cho nàng nghe. Cô gái nghe xong ngẩng mặt nhìn lên sông ngân hà, thấy hai ngôi sao cách một dòng sông không thể gặp nhau, bèn mơ màng nói:

-Hồi trước thất ca của muội cũng hay kể chuyện này cho muội nghe. Trước đây mỗi lần muội nhìn chim ô thước chỉ thấy đen thui chẳng đẹp đẽ gì, không thích chút nào. Sau đó nghe chuyện này mới biết loại quạ đó lại tốt như thế, biết bắc cầu cho Nguru Lang Chức Nữ gặp nhau. Nên mỗi tới bây giờ mỗi lần thấy ô thước là muội đều cho bọn chúng ăn.

Dứt lời trong mắt nàng óng ánh mấy giọt lệ, im lặng không nói thêm lời nào, mãi nhìn vào ánh lửa. Hồi lâu nàng mới khẽ nói:

-Hai người họ tình cờ quen nhau. Từ những người xa lạ như hai đường thẳng song song, sợi dây tơ hồng vẫn buộc chặt họ lại nhờ một chữ duyên.

Dương Tiêu Phong gật đầu một cái. Dáng điệu buồn buồn của nàng làm tim chàng đau nhói, chàng bảo:

-Hai vị tiên đó tuy rằng một năm chỉ gặp nhau một lần, nhưng hàng ngàn hàng vạn năm sau vẫn còn có thể gặp nhau. Đối với người phạm chỉ mấy chục năm đã phải chết đi, so với chúng ta họ còn khoái lạc hơn nhiều.

Chàng nói tới đây tự nhiên cảm giác thời gian trôi đi nhanh quá, chàng muốn sống chậm lại để được ở bên nàng lâu hơn.

Cô gái nói:

-Chuyện tình Nguru Lang Chức Nữ như sao Sâm sao Thương, thất ca của muội đã làm một bài thơ nói đến hai vị sao này.

Dứt lời nàng liền đọc cho chàng nghe:

-Bến không em, tiếng đàn kim ảo não

Sợi đàn ngân sắc sảo cửa tơ lòng

Yêu đương chi trắc trở nhớ chờ mong

Hồn hoang đại phút tương phùng tao ngộ

Như tích xưa sao Thương ngồi mòn mỏi

Mặc đêm trường lạnh giá đón sao Sâm

Lỡ đại ăn trái cấm chôn tiền bông

Ngọc Hoàng đoạ khiến duyên tình oan nghiệt

Sao hôm- mai mang hình hài bất diệt

Giăng kín trời sao chẳng thể gặp nhau.

Cô gái đọc xong bài thơ, lại ngồi im lặng, lát hồi gối đầu lên tảng đá ngủ thiếp đi. Ở vùng núi non này về đêm đến là khí hậu lạnh một cách kỳ lạ. Dương Tiêu Phong tìm mấy cành cây khô đốt cho ngọn lửa thêm bùng lên, rồi cởi áo khoác của chàng ra.

Tiêu Phong nhìn cô gái vô danh, nhũ bụng trông nàng nhỏ bé quá là đáng yêu, lâu lắm rồi chàng mới cảm nhận được hạnh phúc rõ ràng đến thế. Chàng nhẹ nhàng lấy chiếc áo khoác, đắp lên cho nàng. Lòng chàng rộn ràng, muốn nhẹ hôn lên chiếc má mịn mềm, hồng hào.

Đúng là lúc đó Tiêu Phong bỗng thấy muốn hôn nàng kinh khủng. Hồng y nữ tử, áng mây lạnh đã làm dịu mát đời chàng, không chỉ bằng những cử chỉ rất dịu dàng, mà còn bằng cả những sẻ chia sâu sắc yêu thương. Và nhân ái nữa.

Chàng biết Á Tây Hạ không phải tên thật của nàng, chàng muốn đặt tên nàng là Ninh Vân, nghĩa là mây lành. Nàng dễ thương đến nỗi chàng, một nam nhân đang gánh nặng sự nghiệp phò trợ hoàng đế tránh khỏi những âm mưu soái ngôi đoạt vị của tam trụ đại thần, đã thề quyết không để mình ngã tình vì một ánh mắt đàn bà nào cho đến khi hoàng đế được vững vàng ngai vị, cũng phải thấy lưu luyến. Ông trời quả là đã chu đáo thu xếp cho nàng một tính nết và tư thái khiến bất cứ ai là đàn ông đều muốn nâng niu.

Thiên Sơn hẻo lánh, có một vị quan nhất phẩm ngồi cạnh bên mỹ nhân trong ánh lửa bập bùng, tự dưng y muốn ở mãi nơi này, không muốn về kinh thành nữa.

Trời tờ mờ sáng mà cô gái vẫn chưa ngủ dậy, trên tóc và trên vai đều bám đầy sương. Những giọt sương bám trên mặt nàng rung động theo hơi thở.

Dương Tiêu Phong lay cô gái dậy, bảo đi với chàng tới một nơi. Hai người cỡi cùng một con ngựa trắng đi rất xa căn nhà tranh, đóng lửa phía sau lưng họ chỉ còn lại một chấm sáng nhỏ, rồi mất hẳn. Đi thêm một quãng nữa chàng bỗng lên tiếng bảo nàng dừng ngựa lại:

-Nàng đợi ta một chút!

Rồi nhảy xuống ngựa lập tức lẩn vào phía sau một hàng cây.

Cô gái chờ đợi hồi lâu không thấy chàng ra, không yên tâm trong lòng. Nàng lo lắng vội cất tiếng gọi:

-Huynh đang làm gì vậy?

Dương Tiêu Phong biết có nàng gọi mà không trả lời, cô gái lại la lên:

-Huynh đừng làm muội sợ, tới đây đi!

-Được rồi, nàng nhắm mắt lại đi.

Cô gái nhắm mắt lại.

-Theo ta.

Chàng nắm lấy tay cô gái, đỡ nàng xuống ngựa rồi dìu nàng đi. Tóc nàng bị gió thổi tung bay dạt vào một bên má chàng, Dương Tiêu Phong cảm giác tóc nàng êm ái như nhung lụa và toát ra hương thơm dịu ngọt. Hai người bước đi sát bên nhau khiến chàng không khỏi say đắm vì mùi hương đó. Lại nữa giữa chốn rừng sâu núi thẳm, trong lòng chàng nảy sinh tình ý triền miên.

-Mở mắt được rồi.

Cô gái mở mắt ra, thấy một cây thông xanh rì, trên thân cây là vô số các đóa hoa tuyết liên được đính trên đó.

Ánh lửa nhảy múa trên ngọn đuốt trong tay Dương Tiêu Phong, bốn bề vắng lặng, chỉ có hương thơm của tuyết liên dạt dào bay tới.

-Nàng có thích không?

Cô gái không trả lời, mắt nàng nhìn cây thông bỗng đung trở đầy hoa tuyết liên, vui tới mức khuôn mặt hồng sáng lên. Tiêu Phong biết cô gái đang thưởng thức mùi thơm ngào ngạt của cả trăm đóa hoa được kết lại cùng một nơi, chàng bèn mỉm cười mà nói:

-Chỉ cần nàng thích, sao trên trời ta cũng hái xuống cho nàng.

Cô gái bị câu hỏi này làm đỏ mặt, không biết nói gì. Hồi lâu dùng ánh mắt long lanh nhìn thẳng chàng mà đáp:

-Muội rất thích.

Thiếu nữ ra vẻ cao hứng, nụ cười càng vui vẻ. Trong lúc thần hồn điên đảo vì nụ cười đó, Tiêu Phong nghĩ bụng “chờ khi về đến kinh thành ta nhất định sẽ hủy hôn với Tân Nguyên cách cách, rồi đưa kiều chín người đến đây rước nàng...”

Một tràng hí dài vang lên. Dương Tiêu Phong vốn dồn hết tâm ý vào hồng y nữ tử, này giờ chưa nhìn thấy hai người bọn chàng đã bị bao vây. Nghe tiếng ngựa hí này chàng mới quay nhìn, thấy rất nhiều người hoi đang tức tốc nhìn hai người bọn chàng. Chàng nhận ra ngay tên thủ lĩnh đang ngồi trên ngựa là A Mạc Đan, kẻ chuyên chống đối triều đình Mãn Châu.

Lúc này A Mạc Đan cũng nhận ra Tiêu Phong, người hay dẫn binh lính đến các tộc ở hoi cương kiểm tra hộ khẩu, đo đạc đất đai, điều tra ra nhiều mối tệ về thuế má do đó mỗi năm triều đình còn thu thêm được đến hơn trăm vạn lạng bạc. A Mạc Đan ngó thấy Tiêu Phong mặc y phục kiểu người hoi, không khỏi giật mình.

A Mạc Đan là đồ đệ của Thiên Sơn Thần Ứng. Thiên Sơn Thần Ứng là một võ sĩ người hoi khá nổi tiếng ở miền tái ngoại, và cũng là tộc trưởng của bộ tộc Ái Lã. Tiêu Phong nhủ bụng, “Năm ngoái tộc Ái Lã không đóng thuế cho triều đình nên cả bộ tộc bị diệt. Thiên Sơn Thần Ứng mất đi tông tích. Ái Lã cách nơi này cũng cả trăm dặm, sau khi tộc Ái Lã bị diệt chắc A Mạc Đan chạy đến A Lạp Sơn Khẩu gia nhập bộ tộc này...” Tiêu Phong và A Mạc Đan giương mắt nhìn nhau, đều bất ngờ vì đối phương xuất hiện ở đây.

-Chính hấn đã lên vào thánh địa hái tuyết liên đây thừa đội trưởng - Một nam nhân người hoi gờ tay chỉ mặt Tiêu Phong.

Hồng y nữ tử giật nảy mình, lúc này vì vui thích quá nàng không để ý, quả thực những đóa tuyết liên trên cây thông là hoa đã hái trong cấm địa của tộc A Lạp Sơn Khẩu, nàng biết. Hoa này có màu hơi vàng như gà voi, chính là tuyết liên được trồng trong vườn hoa thánh, không phải trắng muốt như hoa mọc ngoài hoang dã. A Mạc Đan nghe thuộc hạ nói vậy, đã tức giận càng nhìn Tiêu Phong như kẻ tử thù.

Người hoi vây quanh Dương Tiêu Phong và cô gái áo hồng từ ba phía. Tiêu Phong tức thì dắt tay nàng quay lưng đi ra phía đang bỏ trốn. A Mạc Đan bỗng nhảy từ trên ngựa xuống, người chưa bước tới mà chưởng phong đã phóng tới lưng Tiêu Phong rồi. Tiêu Phong đưa tay trái quàng ngang hông cô gái, tay phải phóng ngược lại một chưởng, mụon sức chưởng của A Mạc Đan vọt nhanh đi. A Mạc Đan lập tức đuổi theo, thân pháp nhanh như tên bắn.

Có mấy người hoi dưới quyền A Mạc Đan có cảm tình với hồng y nữ tử, họ nghĩ “cô gái này đã từng chữa bệnh cho con cháu ông bà chúng ta, là một người tốt, sao lại dính dáng với tên này?”

Dương Tiêu Phong nắm lấy tay cô gái nhắm hướng con ngựa trắng mà chạy, nhưng khi cả hai tiến gần tới nơi, còn vài bước nữa là leo được lên lưng ngựa thì A Mạc Đan đã dùng khinh công bay tới sau lưng gờ tay chụp trúng vai Tiêu Phong.

A Mạc Đan cười nhạt:

- Đại tướng quân vương! Hạnh ngộ, hạnh ngộ. Sau mới đến hồi cương lại bỏ đi sớm vậy chứ? Đúng là không nề mặc tộc trưởng chúng tôi chút nào!

Dương Tiêu Phong xoay mình một cái thoát khỏi cú chộp đó, mắt thấy địch có nhiều người, lại nữa võ công A Mạc Đan cũng không tệ, thêm vào đó chàng cũng đang bị thương trong mình, nhắm không thể đánh thắng trận này được.

A Mạc Đan lại quát lên:

- Hai người cướp phá khu vườn thánh Tuyết Liên, tội này không thể tha thứ, mau theo ta về để tộc trưởng xử lý!

Cô gái áo hồng thâm kinh hãi, nàng nghe nói ai mà ăn cắp tuyết liên trong thánh địa của tộc A Lạp Sơn Khẩu thì dù một đóa cũng bị trừng trị, cứ hể một đóa hoa là đánh đôi bằng một ngón tay. Huống chi trên cây thông đó có cả trăm đóa hoa là ít. Nàng bèn nấp sau lưng Tiêu Phong, nép sát vào người chàng.

Tiêu Phong là người của triều đình, nhủ bụng nếu mà mình theo A Mạc Đan đi gặp tộc trưởng chỉ có chết. Chàng ném ngay hai phi tiêu chia làm hai đường trên dưới đánh tới đôi phương, khê bảo hồng y nữ tử:

- Ta phải cản trở tên này. Nàng mau lên ngựa chạy trốn đi.

Hồng y nữ tử lắc đầu nói:

- Không! Huỳnh đánh ngã hấn trước đi, rồi chúng ta cùng về.

Lúc này, Tiêu Phong không còn đủ thời gian để giải thích với nàng là võ công của đối thủ tuy không cao hơn mình nhưng chàng đang trọng thương chưa dứt hấn. Chàng biết cặp phi tiêu vừa rồi lực đi không nhanh không thể đánh trúng A Mạc Đan được, chỉ nhân lúc hấn né tránh mà bẻ bông lấy cô gái đặt lên yên ngựa, rồi đánh một cái mạnh vào mông con ngựa cho nó mang nàng bỏ chạy.

Khi này đồng bọn của A Mạc Đan cũng chạy gần đến nơi.

A Mạc Đan một tay bắt lấy một phi tiêu ở trên, đồng thời dang hai chân nhảy lên né được phi tiêu còn lại đánh vào hạ bộ phía dưới. Sau đó vừa khom lưng vừa lao người phóng tới Dương Tiêu Phong. Phất nhảy này vừa né ám khí vừa đuổi quân địch, nửa thủ nửa công, không cho đối thủ rảnh tay chút nào.

A Mạc Đan dùng phi tiêu của Tiêu Phong tấn công ngược trở lại nhưng Tiêu Phong tránh được. A Mạc Đan bèn rút cây đao mang ở bên hông ra thi triển thế Trảm Viên Tâm, múa đao vòng qua đầu, đoạn chuyển thành Ấn Sơn Tàn Thạch đâm tới vào cổ đối phương. Trước đường đao hung mãnh Tiêu Phong nhảy tránh về sau liên tục. Hai người qua lại được tám chín chiêu.

Trong áo Tiêu Phong bấy giờ chỉ còn một thanh phi đao duy nhất, không muốn dùng đến, bèn nhổ một cây khô mọc gần đó sử như thanh trường côn.

A Mạc Đan lại đánh tới, lần này Tiêu Phong không kịp tránh né, nhanh chóng cầm lấy trường côn đỡ nhất đao đang trổ tới. Tiêu Phong dồn hết thảy nội công vào cây côn, trong tức thời như hóa thanh gỗ đó thành thanh sắt. Hai binh khí chạm vào nhau. Choảng! A Mạc Đan bị đánh bật ra, cảm thấy cánh tay tê nhức, cây đao suýt tí nữa đã rời tay. Hấn thâm kinh hãi cho nội lực siêu việt của kẻ địch.

Hai chiếc bóng lại áp sát vào nhau. Tiêu Phong sử dụng trường côn đương đầu với đao pháp của A Mạc Đan, phút chốc đã trôi qua hơn hai mươi lăm chiêu thức.

Sang chiều thứ hai mươi sáu thì nội thương trong mình Tiêu Phong phát tác, ánh nhìn bắt đầu hơi nhòe đi, lại còn vừa phải đánh A Mạc Đan vừa phải cầm trường côn đương cự với những tên bộ hạ của hấn.

Dương Tiêu Phong lắc mạnh đầu một cái để trấn tĩnh, sau đó tung hoành tả xung hữu đột, oai hùng như tướng Triệu Tử Long phá vòng vây Đương dương Trường bản. Nhủ bụng vì lần này chàng làm sai thật, nên không muốn sát hại bọn chúng, chàng chỉ dùng mũi côn thúc vào cổ tay làm chúng đau đớn buông rời vũ khí rên la ầm ĩ.

Tiêu Phong đánh bật được bọn người hồi này ra rồi, chưa kịp thở thì thêm một toán người hồi nữa hăm hè xông tới như muốn ăn tươi nuốt sống chàng. Tuy nhiên đây chỉ là bọn chân thả gia súc học mót được dăm ba miếng võ quèn, không phải hạng cao đồ danh môn đại phái nên chỉ vài chiêu thế chàng đã cho cả bọn nằm đo đất. Cuối cùng chỉ còn mỗi một A Mạc Đan là đối thủ đáng gờm của chàng.

Những người bị đánh bại đó lồm cồm bò dậy chạy đi đâu đó.

A Mạc Đan lại vùng vũ khí lên tấn công, cầm đao bỏ từ trên xuống theo chiều Luân Thân Hộ Giáng thì Tiêu Phong đã nghiêng người lách tránh, đồng thời dùng thanh trường côn phạt ngang hông A Mạc Đan một đòn mạnh như vũ bão.

A Mạc Đan bị trúng đòn, nén đau, cầm đao cả hai tay vùng lên chém xéo xuống. Chợt nghe một tiếng “choang” chát chúa, lưỡi đao của gã đã bắn tung lên trời, thì ra đã bị phi đao của Tiêu Phong phóng ra cắt đứt. Đồng thời Tiêu Phong cũng dùng côn quạt một đường vào hai chân hấn làm hấn rú lên một tiếng ngã lăn kềnh ra đất.

Tiêu Phong nhân lúc đó định chạy đi thì A Mạc Đan quyết không để chàng đi. Gã lại đứng bật dậy, lật đặt lấy xích chui đeo vòng quanh hông gã ra ném vào lưng chàng.

Tiêu Phong đánh phải múa cơn bão vệ quanh mình, thế còn kín mít khiến ngọn chủy không sao tiến gần chàng được. Nhân lúc A Mạc Đan sơ hở, đầu côn của Tiêu Phong lại chọc vào giữa vòng xích sắt giật mạnh làm dây chủy rơi khỏi tay địch. Tiêu Phong quay vòng xích chủy trên đầu côn rồi hất mạnh. Đầu chủy gai bắn tung ra trúng vào vai trái của A Mạc Đan. Mặt khác Tiêu Phong điểm đầu côn vào giữa ngực khiến A Mạc Đan tức thở, xây xẩm mặt mày, té quỵ xuống đất.

Đồng bọn của A Mạc Đan lại quay trở lại, lần này dẫn theo rất nhiều chó sói. Bọn chúng huýt sáo miệng mấy tiếng điều khiển bọn sói tấn công Tiêu Phong. Tiêu Phong đánh đấm nãy giờ đã thấm mệt, thấy sói nhiều như vậy cả kinh vội vận kinh nhảy ra xa một trượng. Bọn sói cũng nhanh không kém, đuổi theo bọc hậu chàng lại. Đồng bọn của A Mạc Đan đề mặc cho bọn sói xử lý kẻ địch, diu A Mạc Đan rời đi.

Giữa những tiếng tru tréo rợn người, Tiêu Phong vung côn ra tứ phía mà đánh. Nhưng đánh chết hết con này lại tới con khác chồm lên, như những cảm tử quân không biết sợ chết là gì. Chưa đầy nửa khắc mà bọn sói đã dồn chàng vào thế cùng, côn pháp bắt đầu rối loạn.

Hai con sói đối cùng lúc phóng vào Dương Tiêu Phong. Chàng nhìn thấy mấy hàm răng nhọn há hốc trước mặt mình, đảo người tránh né. Một con khác lại phóng tới định cắn vào cổ tay phải chàng, Tiêu Phong dùng mũi côn chém xuống, đánh gục con sói.

Trong một phút sơ hở một con sói khác đã lòn qua thế côn, cắn mạnh vào lưng chàng. Tiêu Phong hươ tay ra sau lưng túm lấy đầu nó quăng vào một thân cây, con sói bị gãy mấy bẹ sườn kêu oảng oảng lên rồi nằm im. Chàng vừa đứng thẳng người lên thì một con sói khác lao đến cắn vào đùi chàng, rút đứt một khối thịt lớn. Thêm một con nữa cắn vào bắp chân chàng, răng của bọn chó sói dày và nhọn, lại dơ bản, mỗi lần cắn vào như là sâu tận xương tủy. Ba vết thương này cộng với nội thương trong mình khiến chàng đau đến nỗi muốn ngã nhào xuống đất, nhưng vẫn cung chân xuất được ra một đòn. Hai con sói bị đá văng vào đồng bọn, cả đám sói lang nằm chồng lên nhau. Nhờ vậy mà phía bên đó hở ra một lỗ lớn. Tiêu Phong thấy bọn sói lang nhiều không đếm xuể, không dám ham chiến nữa, liền phóng ra từ lỗ lớn đó, thoát ra khỏi vòng sói vây mà chạy.

Bọn sói điên cuồng đuổi theo chàng.

Tiêu Phong cứ chạy mãi chạy mãi, đột nhiên trước mặt nghe tiếng lộc cộc vang lên, hóa ra cô gái đã cho ngựa quay trở lại tìm chàng. Cô gái giục con ngựa trắng chạy đến bên chờ đợi. Tiêu Phong trong lòng xúc động vô cùng. Cô gái chìa tay ra, Tiêu Phong nắm lấy tay nàng, định leo lên ngựa thì bỗng chiếc vòng cổ từ trong tay áo chàng rớt xuống.

Cô gái nói:

-Bỏ đi, muội làm cái khác cho huynh.

Nhưng Tiêu Phong thấy chiếc vòng lăn đi, chàng bèn cúi người xuống lượn qua bụng con ngựa trắng để nhặt lấy. Bọn sói lang của tộc A Lạp Sơn Khẩu này được huấn luyện rất hung dữ, theo những người hồi đi săn nai và gấu rừng rất chuyên nghiệp, bám lấy con mồi rất sát. Khi Tiêu Phong nhặt được chiếc vòng cổ rồi thì bọn chó cũng đang phóng tới, chàng phải vừa đối phó với bọn sói vừa lo cho cô gái áo hồng.

Dương Tiêu Phong thấy một con sói nhảy tới nơi, sắp cắn trúng mặt cô gái thì đưa tay ấn nhẹ xuống mông con ngựa, làm cho con ngựa lồng lên phóng hai chân ra phía trước. Con sói bị ngựa đá trúng, xương cổ gãy nghe rắc một tiếng rồi nằm mọp xuống đất.

Đúng lúc này có hai con sói nữa phóng tới định tấp vào lưng cô gái.

Dương Tiêu Phong đang ở dưới bụng ngựa, xoay trở không tiện mà cú nhảy của hai con sói lại nhanh như tia chớp. Lúc khẩn cấp chàng nảy ra sáng kiến, đột nhiên đưa tay từ dưới bụng ngựa vỗ lên. Con ngựa trắng giật mình chồm lên, hai chân sau đá ngược ra. Hai con sói bị đá trúng đầu vỡ sọ chết tươi.

Chàng lại nghe tiếng cô gái la lên vì ngay lúc ấy một con sói đang nhảy tới cắn thẳng vào chân nàng. Tiêu Phong bèn giơ hai tay chụp lấy hai hàm răng nhọn hoắt, dùng sức banh miệng con sói ra hết cỡ khiến cho quay hàm của nó gãy nghe một tiếng rụp.

Tiêu Phong xoay mình lên ngựa, hô lớn:

- Chạy nhanh lên!

Hồng y nữ tử lập tức giật cương cho ngựa chạy đi. Bầy sói không chịu buông tha, kéo nhau rượt theo sau. Ngựa chạy nhanh hơn sói rất nhiều, chớp nhoáng đã bỏ bầy sói lại sau mấy dặm. Tiêu Phong ngồi phía sau nàng nói:

-Nàng thật ngốc, sao không chạy đi còn quay lại tìm ta?

-Huynh bất chấp tất cả đi hái Tuyết Liên cho muội, lại vừa liều mạng vì muội, tay không đánh cả bầy sói và đám người A Lạp Sơn Khẩu. Bây giờ muội liều mình vì huynh.

Hai người giục ngựa chạy cực nhanh, thoáng mắt đã bỏ lại bọn sói lang khá xa.

Dương Tiêu Phong vừa phải kịch đấu, tuy thời gian ngắn ngủi nhưng cực kì hưng phấn, đến lúc này khí lực đã kiệt quệ, chạy được một hồi thì dần dần không chịu nổi nữa. Hồng y nữ tử thấy chàng mệt mỏi, lại thấy mình mấy chàng vậy máu, nỗi lòng thương sót liền nói:

- Chúng đuổi không kịp nữa rồi, chúng ta xuống ngựa nghỉ ngơi một chút đi.

Tiêu Phong lão đảo treo xuống ngựa, nằm ngửa ra đất thở dốc một hồi. Hồng y nữ tử lấy trong áo ra một cái khăn, lau vết máu trên mặt chàng. Chàng điều hòa hơi thở một lúc, vừa đỡ mệt đã nghe tiếng sủa đuổi theo gấp rút. Hai người vội nhảy lên lưng ngựa phi về nhà.

Tiêu Phong và cô gái thoát hiểm, xuống ngựa chạy vào nhà chốt cửa lại. Hoan hỉ không nén nổi, cả hai bắt gặp ôm chăm lấy nhau. Mặt cô gái chợt đỏ lên, nàng khẽ đẩy cánh tay chàng ra.

Đêm đã khuya. Ngọn đèn cầy âm ỉ trên đầu tủ không đủ soi sáng hết gian nhà. Dương Tiêu Phong tỉnh lại trong trạng thái mơ hồ. Chàng cảm giác trán mình nóng như bị lửa thiêu, đầu đau nhức, khắp mình mẩy đã được băng bó bằng những miếng vải trắng. Chàng nghiêng đầu nhìn góc nhà, không thấy có ai nằm trên chõng tre. “Lạ thật, giữa đêm tối thế này nàng lại đi đâu?”

Đột nhiên có tiếng khê vang lên. Dương Tiêu Phong nằm một mình ở trong căn nhà và trong đêm thanh vắng, chàng nghe tiếng người thì thầm ngoài sân. Tiêu Phong vươn hết thính giác ra để lắng nghe và tin chắc mình nghe được tiếng khóc rất nhỏ của cô gái áo hồng. Tiếng khóc như bị kìm lại bằng bàn tay bịt chặt. Lúc ấy trái tim chàng chợt lạnh đi, thối thòm và lo âu. Chàng lo nàng đã ra ngoài và bị bọn người A Lạp Sơn Khẩu bắt giữ, hoặc bị bọn sói tấn công, nghĩ tới đây chàng cố ngồi dậy khoác áo vào, phải khó khăn lắm mới chống tay đứng dậy được.

Tiêu Phong bước từng bước nặng nhọc, hơi thở tràn đầy mệt mỏi, đến gần cửa thì qua khe cửa chàng thấy có hai người đang trò chuyện: hồng y nữ tử và một thanh niên bận áo dài màu nâu quần đen. Dưới ánh trăng Tiêu Phong thấy gương mặt người nam nhân xương xương, thừa tương băng, cặp mắt rất thần đang đứng khoanh đôi tay. Tướng mạo người đó làm lì, thân cao hai thước, ngực phẳng và rộng, da vẻ rắn rỏi như thợ rèn nói:

-Muội à, sao muội không chịu làm theo lời ca, muội biết hẳn là ai không?

-Muội không biết - Cô gái áo hồng lắc đầu, vừa khóc thút thít vừa nói - Nhưng dầu có là ai muội cũng làm không được, xin lục ca đừng ép muội.

Nàng dứt lời, Tiêu Phong thấy gương mặt nam nhân nọ lộ vẻ tức tối, nói danh tánh chàng với hồng y nữ tử.

Cô gái ngạc nhiên và sùng sốt, khuôn mặt xinh đẹp của nàng tái bệch, nhưng vẫn một mực lắc đầu:

-Không! Lục ca, mặc kệ là ai, huynh ấy đối với muội rất tốt, muội...muội không làm được...

Nói đoạn ôm mặt khóc rưng rức.

Tiêu Phong lặng lẽ nghe hai huynh muội tiếp tục nói với nhau bằng tiếng Hán. Chàng sức hiểu, thì ra sư huynh nàng muốn nàng bỏ thạch tín vào chén canh tổ yến. Hai người này là người của Đại Minh Triều. Nàng gọi gã đó là lục ca, như vậy gã phải là lục đương gia Cung Từ Ân. Họ Cung khi đi lại giang hồ lấy biệt danh Tỉ Viên Bạch Thái Quan. Quả nhiên Tiêu Phong thấy sau lưng gã đó có đeo một bộ cung tên.

Tiêu Phong lại nhìn cô gái, không rõ nàng là nhân vật nào trong hội phục Minh? Chàng cố nén một tiếng thở dài xuống, khẽ lắc đầu. Nguyên tắc của chàng: không làm thân, không gần bó, không trao gửi tâm tình với bất cứ cô gái nào nay bị lung lạc vì một vị cô nương không biết tên, tiếng khóc cổ nén của nàng.

Lại nữa, nếu lát đây nàng mang chén canh đó vào chàng sẽ làm gì? Mồ hôi vã ướt cả trán, Tiêu Phong không kiềm được buông tiếng thở dài, không ngờ cuộc đời chàng sẽ phải chấm dứt ở đây sao? Gặp đãi ngộ này? Chôn cao sơn lưu thủy chết dưới tay một người con gái sao? Ngoài trời bây giờ đang khuya, đêm xuân, những hơi gió mỏng mảnh đang lùa vào khe cửa mùi ngai ngái của cỏ. Tiêu Phong ước chi nàng không biết chàng là ai, họ sẽ mãi không biết thân phận nhau, để chàng ở nơi này, với nàng, được áp mặt vào bờ cỏ dại ấy và ngủ thiếp đi bên nàng.

Lại nói đến Cung Từ Ân khuyên thật lâu mà cô gái vẫn không chịu bỏ thạch tín vào canh.

-Sư muội, thế muội còn nhớ tổ tông chúng ta không?

Cung Từ Ân hỏi.

Tiêu Phong thấy nét mặt cô gái căng thẳng, vội buông mình quỳ mọp xuống đất. Sau này chàng mới biết, thì ra ở trong Đại Minh Triều, câu hỏi đó chính là lời mở đầu các cuộc công khai thẩm phán, chuẩn bị xử quyết những thành viên phạm tội. Mỗi khi khai đường nhập hội, tuyên án xử phạt, những người giữ chức vị cao đều hỏi hàng chục câu, người có địa vị thấp hơn phải quỳ xuống cung kính trả lời theo thứ tự, khai báo tường tận, không được phép giấu giếm. Những câu hỏi và câu trả lời đều được tất cả các thành viên học thuộc lúc mới gia nhập hội.

Bởi vậy khi nghe câu đó, cô gái không dám chần chừ, lập tức quỳ xuống.

- Được lắm, nếu muội còn nhớ tổ tông thì huynh hỏi muội, lão tổ chúng ta họ gì?

Hai vai cô gái run bần bật, nước mắt ràn rụa.

- Lão tổ chúng ta vốn họ Chu, người hạ phạm để cứu chúng sinh.

Cung Từ Ân lại hỏi:

- Tất cả huynh đệ trong hội chúng ta phải kính nể ba bậc thánh nhân nào?

Thiếu nữ trả lời:

- Một kính Lưu Quan Trương đào viên kết nghĩa, hai kính liệt vị anh hùng Ngõa Càng Trại, ba kính một trăm lẻ tám hào hán Lương Sơn Bạc.

Cung Từ Ân nói:

- Vậy Tam Bất Luật của Mã phu tử đặt ra là ba điều gì?

Thiếu nữ nói:

- Là bất quy phục Thanh triều, bất tham những gia sản, bất bán rế huynh đệ.

Tiêu Phong đứng nghe những lời của Cung Từ Ân và cô gái áo hồng. Cứ mỗi một câu hỏi thì nàng trả lời ngay tức khắc. Hai người một hỏi một đáp hàng loạt giáo điều từ lúc khai lập Đại Minh Triều.

Sở dĩ nàng bảo Lão Tổ vốn họ “Chu,” là bởi người lãnh đạo hội phản Thanh chính là Trương Bình công chúa. Lúc xưa công chúa rời hoàng cung, đi lại giang hồ đã lấy biệt hiệu A Cửu. Sau khi mất một tay, A Cửu xuất gia đầu Phật, sửa danh hiệu thành Cửu Nạn. Các thành viên Đại Minh Triều gọi bà là Sư Thái. Bà tên thật là Chu Mỹ Xúc, là con gái thứ hai của Sùng Trinh - hoàng đế nhà Minh với ái thiếp Thuận Phi nương nương. Lúc bà mới chào đời thì ngay nường mất nên được Chu hoàng hậu chăm sóc. Năm đó vua Sùng Trinh hôn quân vô đạo, bức bách dân chúng, nên bá tánh theo Lý Tự Thành khởi nghĩa. Triều Minh dưới thời Sùng Trinh đã phải chiến đấu với vô số quân giặc xâm lăng. Phía bắc có tộc chủ Mãn Châu Hoàng Thái Cực xua quân đội Bát Kỳ nam hạ, phía đông có Oa Khẩu hoành hành, trong triều đình lại bị Ngụy Trung Hiền thao túng, và cùng một lúc Lý Tự Thành nổi dậy tiến vào kinh đô. Trước khi hoàng đế Sùng Trinh cùng đường tự vẫn đã chính tay giết chết hết tất cả hoàng thân quốc thích của đại gia đình hoàng tộc. Ông cảm grom chia thắng mặt Trương Bình công chúa và nói "chỉ trách số phận người bất hạnh, sinh ra trong hoàng tộc!" Rồi cầm kiếm chém xuống một nhát. Trương Bình công chúa gơ tay đỡ nên thanh grom chặt đứt cánh tay trái và sau đó đã được Viên Thừa Chí cứu thoát. Lúc rời cung, Trương Bình công chúa quyết định cắt đứt tơ tình với Viên Thừa Chí, xuất gia làm ni cô, bái Mộc Tang đạo nhân làm sư phụ và lấy pháp danh là Cửu Nạn. Từ đó về sau, Trương Bình công chúa trở thành một thủ lĩnh của phong trào phản Thanh phục Minh. Với võ nghệ cao cường, bà được giang hồ mệnh danh là Độc Ty Thần Ni.

Lại nói tiếp chuyện Cung Từ Ân và cô gái áo hồng.

Cung Từ Ân nghiêng rặng tiếp:

- Bang phái Đại Minh Triều phải cứu giúp bốn loại người nào?

Cô gái đáp:

- Một cứu nghĩa sĩ nhân giả, hai cứu hiếu tử hiền tôn, ba cứu tiết phụ trinh nghĩa, bốn cứu lê dân khổ nạn.

Cung Từ Ân nói:

-Bang hội phải giết bốn loại người nào?

Lần này không nghe trả lời, chỉ có tiếng thút thút không ngừng vang lên, dáng cô gái đang quỳ trông thật nhỏ bé đáng thương nhưng Cung Từ Ân không cảm thấy mềm lòng, chỉ cảm thấy tiếng khóc của sư muội như đổ thêm dầu vào lửa. Họ Cung đừng đừng nổi giận, trợn mắt:

-Thế nào, muội đã quên rồi?

Thật lâu cô gái mới lắp bắp được một câu:

-Một... giết... tầu cầu Mãn Thanh, hai giết tham quan ô lại, ba giết thổ hào ác bá, bốn giết hung đồ ác đảng.

Nàng nói tới bốn chữ “tầu cầu Mãn Thanh,” Cung Từ Ân thở hắt ra:

- Tứ Đại Giáo Điều của bang hội là gì?

Hai mắt cô gái nhoe đi, lại tiếp tục chết lặng một chỗ, hồi sau mới nói:

-Đầu... hàng... Thanh triều phải giết...Phạm thượng bang hội phải giết...Bán đứt bằng hữu phải giết...

Nàng chưa nói xong điều thứ tư của Tứ đại giáo điều, Cung Từ Ân nói:

- Hay lắm, vậy muội hãy tự mình kết luận cho ta, muội đã phạm phải điều gì trong Tứ Đại Giáo Điều?

Tiêu Phong thấy cô gái im lặng như một cái xác không hồn, cái ánh mắt lạc lõng buồn bã của nàng làm tim chàng đập mạnh.

- Muội không dám kết luận thì để ta – Tiếng của Cung Từ Ân lại vang lên, gương mặt đanh tít, giọng lạnh ngắt - Muội phạm phải Nhất Đại Giáo Điều và Tam Đại Giáo Điều của bang phái!

Sau đó gằng giọng thêm lời:

-Muội tuy không được cân nhắc vào hàng đương gia nhưng có một vai trò rất lớn trong hội. Biết quy luật mà phạm lỗi, tội nặng gấp đôi. Lại nữa còn không biết hối cải, đến phút chót vẫn không một chút ăn năn sám hối. Người như muội... sống trên đời chỉ làm nhục danh tiếng Đại Minh Triều, một phong trào mà nhân dân khắp nơi kính phục và các đồng đạo trong giới võ lâm kính nể. Muội bôi nhọ thanh danh Sư Thái, người đã đặt ra quy luật mà từ trước đến nay chưa ai phạm sai lầm. Muội không xứng là hội viên, càng không xứng đáng là thành phần Hán tộc. Muội là kẻ phản bội, nguy hại đất nước, cùng một lũ chim mồi chó săn!

Cung Từ Ân dứt lời rút trong áo một con dao ngắn có răng cưa, ném phập xuống đất. Họ Cung đứng sững như ông hộ pháp, giọng ráo hoảnh:

-Muội muốn tốt thì hãy tự đâm mình ba đao sáu lỗ, rồi theo huynh trở về diện kiến tông đồ chủ để người phán quyết, đừng ép huynh ra tay!

Tiêu Phong này giờ vẫn chăm chú nhìn cô gái áo hồng, thấy gương mặt nàng xanh mét, giờ đây hai mắt càng thần thờ nhìn con dao. Sau này chàng biết, theo hội qui Đại Minh Triều, thành viên trong hội nếu hồ đồ nhất thời mà phạm đại tội thì có thể thành tâm hối cải bằng cách trước khi tông đồ chủ mở hương đường chất vấn, người phạm tội dùng dao nhọn tự đâm ba nhát vào đùi. Ba đao này phải xuyên thủng đùi từ trước ra sau nên gọi là “ba đao sáu lỗ.” Sau đó tội nhân cầu xin tông đồ chủ và các hương chủ chấp pháp tha thứ thì tội trạng có thể được huyền giảm.

Khi này ánh trăng ẩn rồi lại hiện ra sau những cụm mây đen kịt. Không gian liên tục thay đổi giữa tranh tối và tranh sáng, ánh trăng chiếu lên con dao làm cho chiếc bóng in dài lên khoảng sân mọc đầy cỏ xanh biếc.

Tiêu Phong thấy cô gái vì mình mà sắp phải chịu khổ, trong lòng không nén được xúc động dạt dào, định đẩy cửa xông ra can thiệp, không để nàng tự hủy hoại thân thể thì đột nhiên từ phía vang lên tiếng chân dồn dập, rồi có thêm tiếng sủa inh ỏi. Cô gái và Cung Từ Ân cũng giật mình.

Tiếng bước chân càng lúc càng gần. Cung Từ Ân hút sáo miệng. Tức thì khoảng hai mươi chiếc bóng bay đến tụ tập, tay lăm lăm vũ khí. Một trong những dạ hành nhân vòng tay, cúi đầu xá một cái nói:

-Bẩm lục gia, chúng ta đang bị bao vây. Bên ngoài có rất nhiều người Hồi sát khí đằng đằng đang tiến đến đây.

Gương mặt Cung Từ Ân biến sắc:

-Xưa nay chúng ta không tới lui với họ, lại chẳng gây hiềm khích, sao lại xua binh đến đây làm gì?

Hồng y nữ tử đương nhiên biết lí do người hồi kéo đến, gương mặt không lộ vẻ ngạc nhiên chút nào.

Cung Từ Ân hỏi thuộc hạ:

-Bọn họ có bao nhiêu người?

-Ít nhất cũng ba trăm người thừa lục gia.

Cung Từ Ân nghe đáp khẽ chau mày, lát sau giãn ra nói:

-Các vị huynh đệ xin hãy an tâm, ta nghĩ bọn họ sẽ không làm khó dễ chúng ta. Mảnh đất hồi cương này vốn là khu tự trị, hơn nữa người hồi trước nay chỉ gây thù hằn với quân Thanh. Nay họ đem binh đến hẳn có chuyện hiểu lầm. Chúng ta cứ giữ thái độ hòa hoãn, giải thích tường tận, tránh gây hiềm nghi với họ, vì nhờ có chuyện hiểu lầm dẫn đến đánh nhau sẽ gây bất lợi cho bang hội về sau, chúng ta không thể sử dụng mảnh đất này làm khu huấn luyện binh mã nữa. Các vị cũng biết, chỉ với mỗi đám cầu tẩu Mãn Thanh chúng ta đã khó đối phó, vì vậy ta không nên sinh thêm thù hằn với các bộ lạc, ta cần phải liên kết với họ, để cùng chống lại triều đình nhà Thanh.

Mọi người hô dạ, đồng loạt cất vũ khí đi.

Cung Từ Ân sau đó đưa mắt nhìn xuống cô gái áo hồng, khi này đang còn khóc lóc bi thương, nhẹ nhàng bước tới vỗ vai nàng nói:

-Thôi, đứng dậy đi.

Vì phải quý khách lâu nên đôi chân cô gái mềm nhũn, vừa đứng dậy là đã không vững chân. Cung Từ Ân đỡ cánh tay nàng cho khỏi ngã, nói:

-Tiểu muội muội, hãy nghe lời ca rời khỏi Thiên Sơn. Huynh không muốn muội vướng vào trận ẩu đả này. Cho dù có lầm lỗi gì muội vẫn là muội của ta.

-Thế còn lục ca...

-Muội đừng lo ca sẽ không việc gì, đây chỉ là hiểu lầm, chờ bọn họ đến mọi việc sẽ được sáng tỏ.

Cô gái gật đầu, nhưng chưa kịp rời đi thì người hồi đã kéo đến. Trên mặt người nào người nấy đầy lửa giận. Đám người Đại Minh Triều liền tụ đứng sau lưng Cung Từ Ân, che khuất cô gái. Khoảnh sân êm đềm trước căn nhà trong phút chốc sắp trở thành một bãi chiến trường đầm máu.

Cung Từ Ân nhìn mấy trăm người hồi mang gậy giáo mác trường mắt nhìn bọn chàng, lại còn có thêm trường đao, kiếm, côn, chùy xích... đủ cả các loại binh khí trong thiên hạ. Cầm đầu đoàn người là một ông lão đầu trọc, mặc áo trắng hở ngực, râu xoắn quanh cằm, lông mày chổi xể, cất tiếng ồ ồ như trâu rống:

- Mấy đứa tụi bây dám làm loạn thánh địa, chắc khinh thường Hoắc Tư Lạp ta không có tay đánh vỡ mặt à?

Cung Từ Ân nhận ra người này là tộc trưởng của Á Lạp Sơn Khẩu. Chàng chưa kịp đáp, một người hồi bước ra, chỉ mặt chàng:

- Triều đình chúng bay là phường du thủ du thực, năm nào cũng cày đồng làm càn, hiếp người thu của, năm nay còn cướp phá vườn thánh Tuyết Liên. Chúng ta hôm nay quyết tâm vì dân trừ hại, há sợ bè lũ chúng bay sao?

Tiêu Phong nghe loáng thoáng câu chữ, biết những người này tưởng Cung Từ Ân là chàng, hoặc một quan viên triều Thanh dưới trướng chàng.

Tuy rằng Hoắc Tư Lạp và bộ hạ của gã nói tiếng hồi nhưng người của Đại Minh Triều cư ngụ tại hồi cương từ lâu nên rất thông thạo hồi ngữ. Cung Từ Ân cũng từng sống ở vùng biên giới Mông Cổ một thời gian thành ra hồi ngữ cũng rất lưu loát.

Bộ hạ của Cung Từ Ân nghe người hồi đồ vậy, ngơ ngác nhìn nhau, há hốc miệng, một vài kẻ nói:

- Cái gì? Vào khu vườn thánh hái hoa gì? Chúng ta chưa hề đến đó.

- Chuyện này đúng là vô duyên vô cớ, có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng rửa không sạch!

Cung Từ Ân giờ tay ra hiệu cho đám thuộc hạ yên lặng, ôn tồn bảo Hoắc Tư Lạp:

- Có lẽ Hoắc tộc trưởng đã hiểu lầm. Chúng tôi chưa hề đặt chân đến khu vực cấm kỵ của Á Lạp Sơn Khẩu, chúng tôi chỉ mới vừa đặt chân đến Thiên Sơn tối ngày hôm nay, còn chưa kịp nghỉ ngơi, cho ngựa ăn cỏ, hướng chỉ là đi cướp phá khu vườn có trồng bảo vật...

Hoắc Tư Lạp cười khẩy ngắt lời:

- Các ngươi không cần chối! Các ngươi đã thương một đội trưởng của ta khiến cho hấn sống dở chết dở, bọn chó săn của ta cũng đánh hơi đến tận đây rồi. Người của ta nói một tên trong đám các ngươi và con bé áo hồng đã phá hoại tất cả hoa trồng trong vườn thánh!

Hoắc Tư Lạp liếc mắt trái phải, cố tìm, nhưng cô gái áo hồng đứng nép phía sau đám thuộc hạ của Cung Từ Ân, trái tim nàng đập thình thịch trong ngực như muốn nhảy bỏ ra ngoài.

Hoắc Tư Lạp không tìm thấy nàng, nhưng hai con chó săn họ Hoắc mang theo đang sủa loạn lên. Rõ ràng nàng đang ở đây, họ Hoắc chỉ biết tức tối quát:

- Khôn hồn đưa con bé đó ra để ta chặt đầu nó xuống, đem về tạ tội với thánh A La!

Hoắc Tư Lạp nói xong tiến tới mấy bước.

Cung Từ Ân đương nhiên không muốn sư muội bị chết, giận thì giận nhưng thương vẫn thương, họ Cung đứng yên tại chỗ, chắn đường Hoắc Tư Lạp:

- Ày, đây quả thật là hiểu lầm, nếu chúng tôi thất kính với bộ tộc của ngài thì chúng tôi nhất định theo về cáo lỗi. Nhưng quả tình chúng tôi chưa chạm vào một đoá Tuyết Liên nào trong khu cấm kỵ. Hay là các vị cho chúng tôi thời hạn vài ngày để chúng tôi điều tra sự tình?

- Không được! – Đám người hồi nhau nhau – Ngay bây giờ các ngươi trao hai đứa đó ra!

Cung Từ Ân một mực lắc đầu:

- Muội muội không có ở đây, nhưng Tàn nhị đương gia của chúng tôi thì có mặt ở hồi cương, để chúng tôi đi tìm nhị gia rồi mở hương đường, sau đó bảo muội muội giải thích rõ ràng câu chuyện bí ẩn này?

Bình sĩ Hồi giáo nghe Cung Từ Ân nhắc Tàn Thiên Nhân, bảo Hoắc Tư Lạp:

- Thì ra chúng là người Đại Minh Triều thừa tộc trưởng.

- Chúng đã nhiều lần quyên góp lương thực cho bộ lạc của mình.

Tuy rằng biết hai bên có tình hữu nghị, song Hoắc Tư Lạp vẫn chưa vui con tức giận, nghĩ tới vườn thánh trong một ngày đã bị hủy hoại thê thảm, sợ thánh A La khiển trách, họ Hoắc hừ giọng:

- Được! Nể tình bộ lạc vốn có giao tình thậm hậu với Tàn Thiên Nhân, ta cho các ngươi cơ hội quỳ xuống khấu đầu tạ lỗi, rồi trao hai bàn tay của hai đứa đó ra, mọi chuyện sẽ bỏ qua hết. Bằng không, dù các ngươi có tháo chạy đằng trời cũng không thoát chết!

Thuộc hạ Cung Từ Ân nãy giờ bức bối lắm, vừa bị người hồi to tiếng vừa phải nghe chữ rửa, giờ lại là xi nhục, đã quá sức nhẫn nhịn, mặt người nào người nấy hầm hầm:

- Chúng tôi không muốn làm mất hòa khí hai bên nhưng xin các hạ đừng hiếp người quá đáng!

- Phì! – Một người hồi nhổ nước bọt, quát – Tụi bây làm lỗi thì đương nhiên phải bị khinh miệt rồi!

Người Đại Minh Triều quát lại cũng lớn không kém:

-Chúng tôi không cướp phá vườn thánh, quyết không khầu đầu!

Cung Từ Ân định lên tiếng bảo thuộc hạ im lặng, nhưng chưa nói được tiếng nào, một người thuộc hạ của chàng chỉ mặt Hoắc Tư Lạp:

-Nhà ngươi tự xưng là tộc trưởng, vậy bản lĩnh có được bao lắm, dám cùng lực gia của ta tranh tài cao thấp chẳng?

Hoắc Tư Lạp nghe vậy máu nóng càng dồn lên đỉnh đầu, lập tức gầm lên, nói với bộ hạ gã:

-Được rồi, chúng bay khỏi cần động tay, đứng ngoài trông tao thu phục tên này trước, rồi mang xác con nhỏ đó và thằng khốn về treo ở Ai Gia Cốc, cho điều hầu mỗ!

Hoắc Tư Lạp dứt lời, không để Cung Từ Ân nói thêm lời nào, cời phăng chiếc áo ngoài lộ ra thân hình vạm vỡ đầy cơ bắp rắn chắc.

Họ Hoắc bắt đầu trụ bộ, dồn nội khí từ đan điền lên ngực, lan ra hai cánh tay. Đây chính là khởi đầu của chiêu đầu tiên Tầm Hòa Tiễn của bộ pháp tự sáng tác gọi là Hòa La Công.

Hoắc Tư Lạp nhanh chóng vận nội công xong liền phóng tới gần Cung Từ Ân, đoạn bước chân trái sang trái một bước, mình xoay chéo qua hướng phải, vung quyền từ phải sang trái ra đánh vào ngực họ Cung.

Quyền đánh ra rất nhanh như sao sẹt lao đi trong màn đêm nhưng Cung Từ Ân không hề bối rối, ra liền chiêu Song Cung Bảo Huyết của bộ pháp La Hán Quyền để đối phó. Chân phải họ Cung bước lui một bước, đầu gối chân trái cong theo thế hồ vồ, hai tay bắt chéo vào nhau đỡ đòn quyền.

Bình!

Hoắc Tư Lạp đánh chiêu đầu bị bật trở ra phải bước lùi ba bước, biết đối thủ nội công không tệ, tức tối liền thủ chặt chẽ hai quyền tấn công vào thương bộ đối phương.

Cung Từ Ân thấy đối phương vừa đang chuyển thế tiến về phía trước, thì cấp tốc lùi ra sau tránh hai đòn, để cho đường quyền đánh vào không khí nghe vù vù.

Hoắc Tư Lạp được nhường ba chiêu, lại thi triển chiêu Thác Phên Bạch Hạc, co đầu gối trái lên thành Hạc tấn, và dang thẳng hai cánh tay ra ngang tầm vai, đoạn bỏ chân qua trái xuống lặc cổ tay xoắn một vòng từ dưới xia lên chụp vào cổ họng kẻ địch.

Cung Từ Ân không tránh né nữa, lần này co gối trái lên đập xuống đất bắn tung người lên hai thước, xoay một vòng rồi dùng chân phải đá một cú kim tiêu cước vào hai bàn tay Hoắc Tư Lạp.

Bốp!

Hoắc Tư Lạp không ngờ họ Cung lại tránh được tuyệt kỹ này của mình dễ dàng như thế, lại còn bị phản đòn bằng cú đá đâm mũi bàn chân về phía trước, khiến gã nghe rēm cả hai tay.

Hai người tiếp tục qua lại hơn hai mươi mấy chiêu nữa. Quyền đối quyền, hai đôi tay đập vào nhau bật lên những tiếng vang dội. Có khi im lặng hồi lâu, có lúc nổ giòn như pháo Liên Châu không ngớt.

Hoắc Tư Lạp ra bao nhiêu đòn, Cung Từ Ân đều đối phó được cả. Đường quyền họ Cung đi nhẹ nhàng uyển chuyển hơn hẳn, tựa như cánh hoa mai phất phơ trong gió, dụng nhu chế cương, dù đòn địch thủ mạnh thế nào cũng không hề nao núng.

Hồi sau Cung Từ Ân cũng vẫn chưa mang vũ khí ra giao đấu, lại tiếp tục xuất cước. Nhưng lần này Hoắc Tư Lạp nhân lúc đưa tay trái lên gạt đỡ cước pháp của họ Cung, tay phải họ Hoắc đánh vào chân trái đối phương, đồng thời Hoắc Tư Lạp cũng tung cước trả đòn, cú đá này điểm ngay vào hạ bộ địch thủ.

Cung Từ Ân lộn người lại tránh đòn hiểm. Còn đang bức tức vì bị chơi xấu như thế thì Hoắc Tư Lạp lại xuất Thiết Tiêu cước đá vào bụng chàng.

Cung Từ Ân đưa tay trái ra đỡ cước, tay phải chặt vào ống quyền Hoắc Tư Lạp.

Họ Hoắc bị trúng quyền lập tức hạ chân xuống, nhưng vẫn không lui mà bước chân phải về phía trước lập thành đỉnh tấn, vung chưởng trái ra hướng ngoài, chưởng lực đi nhanh như trường phong và mạnh như núi lở.

Chờ Cung Từ Ân vừa lách mình qua trái tránh, Hoắc Tư Lạp đem tay phải đánh thêm một chưởng từ trong ra ngoài. Đây là chiêu thứ mười trong Hòa La Công tên gọi là Song Chưởng Phá Đâm.

Cung Từ Ân bắt đầu nổi dóa, không nể tình nữa, tung Bàn Quang Chưởng đỡ thẳng vào đòn đối phương. Khi này Cung Từ Ân chưa chiêu nào sử dụng cả thấy mười hai thành công lực, nay vì diện tiết mà vận toàn thể nội lực ra.

Chỉ nghe một tiếng “bùm” thật lớn, công lực của lực đương gia Đại Minh Triều cao hơn Hoắc Tư Lạp khá nhiều làm họ Hoắc văng ngược ra sau, lão đảo

lui bảy tám bước mới gương lại được. Hoắc Tur Lạp cảm thấy tức thở như có tảng đá ngàn cân đè lên ngực, trong bụng nhộn nhạo, cuối cùng học ra một búng máu tươi rồi ngã người ra sau.

Cung Từ Ân đánh bại Hoắc Tur Lạp rồi, tưởng bọn người hồi sẽ sợ mà rút về không ngờ người hồi thấy tộc trưởng bị đả thương đến ngất đi, tức giận xông tới hét lên:

-Đánh!

Cung Từ Ân không muốn xung đột, lúc này vạn bất đắc dĩ họ Hoắc ra tay đánh trước lại đánh toàn đòn độc nên chàng mới phải đỡ đòn. Còn đang phân vân tìm cách làm dịu tình thế thì đột nhiên hai tiếng veo veo rít lên. Hai món ám khí nhỏ bắn lẹ đến trước mắt Cung Từ Ân.

Cung Từ Ân đã đề phòng, vội ngửa người về phía sau. Hai mũi tụ tiễn lướt qua trên mặt chàng. Mũi chàng phảng phất ngửi thấy mùi tanh hôi. Hiện nhiên mũi tên có chất kịch độc.

Cung Từ Ân tức tối khi thấy bọn người hồi dùng thủ đoạn đề tiện vậy, cùng mấy chục người trong hội Đại Minh Triều lập tức dàn trận. Họ Cung không nhẫn nhịn nữa, rút tên ra bắn nghe veo veo.

Trên Thiên Sơn gió đêm nổi lên rất mạnh, như những con lốc hung hãn xoáy nghe vù vù. Trăng vàng ló ra khỏi đám mây, chiếu nhiều tia ngồn ngàng trên các gương mặt đăm đăm sát khí. Ở cánh rừng xa xa vang vẳng tiếng quạ kêu đêm, doi bay vùn vụt khỏi tán thông khi tiếng gươm đao nện nhau chát chúa.

Trong lúc người hồi và người của Cung Từ Ân ác đấu trong sân, một người rời đi, nhẹ nhàng cẩn trọng, mở cửa sau của căn nhà rồi khép cửa âm thầm.

Tiêu Phong nãy giờ im lặng đứng trong nhà quan sát trận đánh giữa Cung Từ Ân và Hoắc Tur Lạp, giờ thấy những người ngoài sân đang loạn chiến, định xông ra bảo vệ cho hồng y nữ tử thì không thấy nàng đâu nữa, còn đang lo lắng, tai chàng chợt nghe có tiếng cửa nhà sau mở ra và rồi tiếng chân bước vào, đóng ập cửa lại.

Cô gái áo hồng bước vào xong chỉ đứng tựa lưng vào cửa mà nhìn, không đến gần chàng.

Bất ngờ, nàng khóc. Thật to, thật nức nở. Tiếng khóc như chất chứa hàng ngàn nỗi đau buồn. Tiếng khóc vượt qua lớp vách cách chia thân phận hai người họ, làm chàng xốn xang không chịu nổi. Tiêu Phong tiến lại gần nàng.

Tiếng khóc ảm ức ngưng lại rồi tiếng nàng:

-Huynh đã nghe hết rồi đúng không? Chúng ta đi thôi!

Dứt lời nàng chạy đến đẩy cái chõng tre sang bên, Tiêu Phong thấy bên dưới nơi đặt cái chõng là một cánh cửa có cài cơ quan hình bát quái. Nàng quỳ xuống vận cơ quan vài vòng, tức thì cửa sụp xuống, một bậc thang hiện ra dẫn xuống một căn hầm tối om. Cô gái bùng đèn đu chàng xuống hầm. Hai người im lặng đi bên nhau, Tiêu Phong muốn hỏi nàng hàng trăm câu hỏi nhưng khi quay sang lại nhận được câu nói của nàng:

-Cứ tiếp tục đi, đừng hỏi.

Cả hai đi được một đoạn nữa cửa hầm dẫn ra một vùng cỏ xanh mướt, chân Tiêu Phong dẫm lên bờ cỏ mềm mướt, ướt át sương đêm. Một cảm giác kỳ lạ chạy rùng rùng từ chân lên đầu chàng. Con bệnh khiến chàng choáng váng, rên lên, ngồi thụp xuống.

Cô gái cũng ngồi thụp xuống theo, đặt cây đèn đã được dập tắt lên cỏ, nhẹ nhàng sờ bàn tay mát lạnh lên trán chàng.

-Cố lên – Nàng dịu dàng bảo - Chúng ta phải đi thêm một đoạn nữa. Ở đây sẽ có người thấy chúng ta.

Nói rồi đu chàng tiếp tục đi. Giờ nhớ lại Tiêu Phong thực cũng không biết khi đó do bị bệnh đi không nổi hay không muốn rời nàng? Có lẽ chàng muốn đi bên nàng thêm một khoảng đường nữa, để cho con đường như còn hương thơm bay mãi trong gió.

Đi thêm một quãng, cô gái dừng chân bên một con suối đang chảy róc rách, trao cho Tiêu Phong một thanh đao ngắn và mấy nén bạc. Tiêu Phong thật tình cảm động cho sự quan tâm chu đáo của nàng, mặc dù là hai người quen nhau chưa bao lâu và cũng không có gì ràng buộc thân thiết.

Chàng đưa mắt nhìn nàng lộ vẻ mang ơn. Cô gái né tránh ánh mắt của chàng, vờ nhìn móng lung về phía xa nói:

-Huynh đi theo con suối này cho tới khi gặp một thôn làng, sau đó dùng tiền này mua ngựa trở về kinh thành, còn con dao này, huynh mang theo phòng thân. Tạm biệt.

Cô gái nói rồi quay đi về hướng căn nhà. Tiêu Phong nhìn theo, trong lòng cảm khái vô cùng. Sự nhớ vẫn còn chưa biết tên nàng, Tiêu Phong không cam lòng rời đi như vậy. Chàng cũng chợt nhớ chàng đã từng nghe giang hồ đồn trong Đại Minh Triều có một cô nương rất giỏi y thuật, bèn thử gọi:

-Nữ thần y.

Quả nhiên cô gái quay lại, gương mặt yêu kiều không chút phấn son, hai má nàng ửng hồng một cách tự nhiên.

Hai người không ai nói gì với ai, chỉ nhìn nhau với ánh mắt chứa chan tiếc nuối. Lúc này cái im lặng còn nhiều ý nghĩa hơn dùng thiên ngôn vạn ngữ.

Nhưng cuộc hội ngộ nào cũng đến hồi kết thúc.

Trước khi rời đi, Tiêu Phong chần chừ một lát rồi nói:

-Nếu như chuyện này xảy ra một lần nữa... ý của ta là... nếu nàng biết được thân phận của ta, nàng có cứu ta không?

Cô gái không suy nghĩ, đáp ngay:

-Cứu! Nhất định cứu!

Nàng nói rồi lại cười, nụ cười đẹp như một đóa bồ công anh tan đi trong gió, đẹp đến nao lòng, từ đầu đến chân Tiêu Phong đều cảm thấy ấm áp lạ thường. Thốt nhiên một cơn gió thổi qua, chàng thấy cô gái run rẩy bên cỏi áo khoác đang mặc ra khoác lên người nàng. Từ khi quen biết vị đại ca này, đây không biết là lần thứ mấy nàng được chàng triu mến, cô gái áo hồng không nén nổi, lại mỉm cười với chàng.

Cô gái đi xa rồi, Tiêu Phong vẫn còn dõi mắt trông theo.

---oo0oo---

Dương Tiêu Phong trầm ngâm nghĩ về ký ức mà quên mất thời gian, vẫn tiếp tục kể về những chuyện đã qua với cô gái áo hồng cho Tô Khất nghe. Tô Khất cũng không có ý cắt ngang câu chuyện, vẫn lắng nghe. Lúc Tiêu Phong chú ý đến thời gian, đã là nửa đêm.

-Khoảng thời gian đó sức khỏe không tốt, suốt cả mùa đông tối nào nàng ấy cũng nấu cho ta một bát canh nóng trước khi đi ngủ. Mùi vị đó chỉ có nàng ấy mới làm được.

Tiêu Phong nói xong chậm rãi cuộn tấm tranh lại bỏ vào tay áo. Từ hôm đó chàng đã quyết với lòng, quyết không bỏ cuộc, sẽ tìm ra nàng bằng mọi giá.

Khoảng thời gian sau này hễ mỗi độ đầu xuân là chàng lại trở về Thiên Sơn, ngôi nhà tranh vẫn còn đó, cảnh vật vẫn như cũ. Chàng dõi mắt nhìn trời xanh như tìm kiếm một hình ảnh quen thuộc, một mảnh trời mà chàng nghĩ có lẽ suốt đời chẳng bao giờ gặp lại nữa. Cũng đã ba năm kể từ ngày gặp nàng.

Dương Tiêu Phong chậm rãi đứng dậy rời khỏi hoa viên của Hắc Viện. Bóng chàng mờ dần trong màn đêm, để lại Tô Khất với ánh nến chói lòa trong đêm tối.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 38: Sâm Ngọc Linh

Ta trót lỡ yêu em từ thuở ấy

Yêu nồng nàn quên nhịp bước thời gian

Ánh mắt kia sao cứ mãi vương mang

Trót tìm đắm vào vũng lầy bất tận

Má hây hây môi đỏ hồng chín mận

Mắt liếc cười ấp ủ một nét duyên

Đêm nằm mơ tâm khảm bỗng ưu phiền

Hình bóng ấy cứ chập chờn ẩn hiện

Em là ai với dáng người thánh thiện?

Cho anh buồn thao thức với tương tư

Những tia nắng cuối cùng của ngày lạng lẽ chiếu trên mặt hồ, phản chiếu lấp lánh. Gió thổi nhẹ, lùa qua mặt nước, rung rinh linh động như tranh vẽ, làm lòng người ngơ ngẩn.

Du thuyền tấp nập trên mặt hồ, những chiếc thuyền con, buồm chèo chở các vương tôn công tử, các cô kỹ nữ ngồi tựa mạn thuyền, hoặc trong khung

cửa gảy đàn, ca hát.

Tự cổ chí kim Thái Hồ của Tô Châu là nơi vui chơi lịch lãm. Nơi đây cảnh đẹp và hữu tình không kém Tây Hồ Hàng Châu nên giới hội hoa, du khách ghé qua tấp nập.

Có một chiếc thuyền đang rẽ đám lá sen nằm giữa hồ.

Một cô gái mặc áo màu lục ngồi ở đầu thuyền, đưa mắt ngắm nhìn phong cảnh chung quanh. A đầu của nàng là Linh Đan, ngồi bên cạnh. Những chiếc thuyền chung quanh nàng đầy tiếng nói cười của những vị công tử và các cô kỹ nữ.

Lục y nữ tử không thích những tiếng nói cười đó vì nó phá tan đi cái không khí nên thơ. Trong lúc này nàng thấy lạc lõng bơ vơ, cô độc. Bên bờ hồ, những cây liễu rủ bờ, những chiếc lồng đèn đủ màu đua sắc. Nhưng cảnh đẹp này là để dành cho ai? Nàng khẽ lắc đầu, nhìn xuống dòng nước trong xanh tư lự.

Đột nhiên, phía trước có chiếc thuyền con trôi tới, chiếc thuyền không mũi. Trên thuyền chở rất nhiều hoa Kim Ngân, ánh hoàng hôn khiến cho hoa vốn có màu trắng vào buổi sáng từ từ chuyển sang vàng. Sự biến đổi màu sắc của loại hoa này làm lục y nữ tử hiếu kỳ, ngẩn ngơ mà nhìn. Lại nữa mùi hương dịu dạt lan đi trong gió.

Nắng vàng lan tỏa.

Khi thuyền hoa chậm chậm trôi ngang qua thuyền lục y nữ tử, nàng không ngồi im nữa mà cất tiếng ca, nàng hát một cách đầy cao hứng quên cả cảnh giới chung quanh. Tiếng ca nàng du dương, khi trầm khi bổng, có đoạn nghe như tiếng sóng biển vỗ nhẹ vào bờ, chuyển sang phấn khích, rồi lại buồn man mác gieo vào lòng mọi người nỗi hoài cảm mông lung.

Tàu Chánh Khê thả bộ dọc theo bờ hồ, nhỏ giọng nói:

-Hội Tây Hồ năm nay, huynh muốn mượn tiếng ca của cô nương này.

Lâm Tổ Đình đang cài nam trang đi bên cạnh chàng, nàng nhướn đôi mày được kẻ rậm rạp nói:

-Được hay sao?

-Ừ. Chỉ có cô ta mới tiếp cận và lấy được đồ từ trên mình Ngụy Trọng Xu.

-Ngũ ca chắc chắn cô ấy sẽ giúp chúng ta?

Tàu Chánh Khê dừng chân lại bên một gốc cây, nói:

-Huynh không chắc, nhưng huynh sẽ cố.

-Ừ.

Lục y nữ tử hát xong thì thuyền nàng cũng cập vào bờ hồ.

Có rất nhiều nam nhân chạy đến để ngắm dung nhan của cô gái với tiếng ca mê hoặc lòng người này. Họ thi nhau gọi tên nàng:

-Tầm Lan!

-Tầm Lan cô nương!

Tầm Lan mỉm cười một cái.

Mọi người nhìn đi nhìn lại, ngắm tái ngắm hoài, càng quan sát càng mê mải, càng si càng mê. Giờ thì mới biết, cái gọi là cười một cái nghiêng thành, cười thêm phát nữa khuynh quốc, nó vốn không phải chỉ có trong truyền thuyết.

Lâm Tổ Đình là con gái, đứng cạnh Tàu Chánh Khê cách đấy một quãng cũng ngẩn ngơ mà nhìn, không khỏi trầm trồ thán phục dung nhan lục y nữ tử. Ở nàng là vẻ dung dị và thuần khiết tới mức cùng cực, ắt dễ gây ra sự ngẩn ngơ bất thành linh cho bất kỳ nam nhân nào. Với hai mắt đen to tròn, ấn đường siêu nhiên thoát tục, tướng số cô gái áo màu lục này ắt phải được sống đời an nhàn, hạnh phúc. Nếu ko lấy được chồng đại gia khét tiếng, quyết chẳng phải lấy kẻ ăn xin. Thế sao lại làm “kỹ nữ du thuyền” ở Tô Châu này?

A đầu của Tầm Lan là Linh Đan dịu chủ tử đứng dậy, bước lên bờ nói với đám đông:

-Tầm Lan cô nương đã vì các vị đại gia ca một bản rồi, xin các vị nhường đường.

Nói rồi hai cô gái dợm chân định đi về hướng chiếc xe ngựa đang đậu trên cầu để về lại Lan Xuân lâu.

Chợt có nhiều tiếng nói:

-Ày, sao kỳ vậy?

-Chúng tôi chờ gần cả ngày trời, đặt bàn uống rượu bên bờ hồ này, chỉ mong nghe được Tầm Lan cô nương ca, đợi mãi mòn mỏi thấy Tầm Lan cô nương xuất hiện, chỉ ca một bản rồi rồi đi là sao?

-Vậy đâu có được?

Linh Đan còn chưa kịp đáp thì vừa lúc đó có tiếng thét vang:

- Tầm Lan cô nương đến đây ca mà không chờ Hắc Hồ tại hạ đến nghe hử?

Mọi người nghe tiếng người này lật đật tản ra ngay. Một gã thanh niên vạm vỡ mặt mày hung tợn, đen đúa, trên trán có vết sẹo dài, côi trần trụi trụi, quần đen, lộ ra tay chân toàn cơ bắp lông lá bù xù bước tới. Theo sau hắn là hai tên khác hơi ốm hơn, mặt mũi cô hồn, điệu bộ ra tuồng bọn du thủ du thực.

-Không được đi - Một tên đàn em của gã nói - Tầm Lan cô nương còn chưa vì Hắc Hồ đại ca ta ca một bản, không thể đi được!

-Ày - Linh Đan bước tới đối diện Hắc Hồ cười giả lả nói - Vị đại gia à, Tầm Lan của Lan Xuân Lầu chúng tôi có quy chế của cổ, tất cả mọi người ở Thái Hồ đều biết hết rồi mà...

-Tránh ra, con nhóc - Hắc Hồ vung tay đẩy Linh Đan một cái làm cho Linh Đan thiếu điều muốn té bật ngửa - Nếu hôm nay Tầm Lan không vì bọn đại gia ca một bản, thì đừng có hòng ta cho bỏ đi!

Tầm Lan bước tới đứng cạnh tiểu a đầu của nàng, thản nhiên nói với Hắc Hồ:

-Tầm Lan chỉ ca cho cảnh hữu tình hoặc người tri âm, đại gia kêu Tầm Lan ca thêm một bản, tiểu nữ không ca.

-Xem ra cô chưa biết sự lợi hại của ta, bây giờ!

-Tránh ra, tránh ra!

Hắc Hồ ra lệnh một cái, hai tên thuộc hạ của gã liền tiến lên vây hai bên trái phải Tầm Lan. Chúng định đưa tay chộp tay nàng thì Hắc Hồ phát tay bảo chúng dừng lại, cười thô lỗ:

- Sao nàng sợ rồi hử? Nếu biết điều ăn năn chuộc tội khiến bọn gia vui lòng thì ta sẽ nhất định cưng chiều nàng hết mực!

Nói rồi giơ tay định vuốt má nàng.

Hai tên đàn em của Hắc Hồ cũng phá lên cười thô bỉ.

Tiếng cười chưa dứt thì nhoáng cái mọi người thấy thấp thoáng chiếc bóng vụt qua vụt lại và có tiếng lộp bộp giòn giã. Hai gã côn đồ đã lãnh mấy cái tát tai như trời giáng, hai bên má chúng đỏ bừng.

Gã tên Hắc Hồ còn chưa chạm vào được Tầm Lan, nghe tiếng gió đã vội vàng lùi ra sau mấy bước tránh được đòn, mới không bị đánh tới sưng vù cả mặt mày.

Mọi người nghe tiếng gió thổi vù qua một cái nữa. Có ai đó đưa hai tay chụp lấy hai tên đàn em của Hắc Hồ ném đi. Vì hai tên này đứng gần Tầm Lan nên khi người kia lao đến đã vô tình khiến cho thân người y theo đà chạm vào người nàng, làm nàng hơi loạng choạng thoái lui một bước. Tầm Lan hơi đỏ mặt nhưng không tỏ vẻ khó chịu. Nàng bước lui lại và nhẹ nhàng đặt tay lên vai Đinh Lan. Đinh Lan cũng giữ eo nàng giúp nàng đứng vững chân hẳn rồi mới buông ra.

Hắc Hồ chưa kịp hoàn hồn, thì cảm giác như có hai tảng đá đè lên ngực, chỉ kịp kêu “Ui da.”

Lần này Hắc Hồ không tránh được, cùng với hai tên đàn em hắn té úm xuống hồ. Mọi người phá lên cười.

-Người là ai? Mau ra đây cho ta!

Hắc Hồ vừa đập chân cho nổi lên mặt nước vừa tức tối quát.

Không có tiếng đáp.

Tầm Lan đưa mắt nhìn hướng Tàu Chánh Khê đang đứng dưới một tàn cây lớn. Chàng nhoen miệng cười với nàng, nhìn nàng bằng ánh mắt dịu dàng làm cho trong lòng nàng chột hơi xao xuyến. Nàng khẽ gật đầu chào chàng.

Linh Đan nói với đám đông:

-Được rồi, được rồi, các vị tiếp tục uống nữa đi, hết chuyện rồi.

Sau đó diu chủ tử đi tới cỗ xe ngựa đang đậu trên cầu cách đó vài chục bước chân.

Tầm Lan bước lên xe, Linh Đan định theo lên thì chợt nghe có tiếng nói:

- Xin đợi một chút, chúng tôi muốn cầu kiến Tầm Lan cô nương. Làm phiền vị tiểu muội muội này xếp đặt giúp cho?

Đội Linh Đan quay đầu lại, Lâm Tổ Đình lấy ra một thỏi vàng và thành thật khen ngợi:

- Tiếng ca của Tầm Lan cô nương quả thật rất hay, ở Giang Nam tôi chưa từng nghe ai ca hay như thế!

Nét mặt Linh Đan hơi ngỡ ngàng, nhũn bụng từ xưa đến nay chưa từng có người nào đối đãi rộng rãi với một a đầu như nàng đến thế. Nàng mở to đôi mắt huyền nhìn hai vị công tử đây về cảm kích, từ cặp môi anh đào thoát ra một giọng nói trong trẻo như tiếng suối reo:

- Hai vị công tử chờ một chút!

Đoạn bước lên cỗ xe vén rèm nói gì đó, lát rồi vén rèm bước ra bảo:

- Tầm Lan cô nương bảo công ơn của vị công tử này giúp cô ấy hồi nãy, còn chưa được dịp bái tạ, xin mời hai vị lên xe.

Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình vào xe thì thấy trong xe có đặt một cái bàn nhỏ, trên bàn bày biện một bình trà và vài hộp bánh mứt. Linh Đan bỏ rèm xuống, giặt cương cho ngựa chạy đi.

Xe lăn chậm chậm. Tầm Lan nhìn Tàu Chánh Khê nói:

- Xin cảm ơn công tử đã giúp Tầm Lan thoát khỏi sự quấy nhiễu của tên Hắc Hồ, để Tầm Lan dùng trà thay rượu kính huynh một ly.

Giọng Tầm Lan hết sức dịu dàng, đến nỗi ngay cả Lâm Tổ Đình cũng phải ghen tỵ.

Quả thật Tàu Chánh Khê rất có cảm tình với cô gái này.

Tàu Chánh Khê hồi nãy đứng khá xa Tầm Lan, giờ có dịp ngồi đối diện, thấy cô gái này nhan sắc diễm lệ, sáng lóa như tia chớp trong đêm tối, đâm rách bầu trời đêm. Lại như mặt trời xé ra mây đen tâm tối thì không khỏi có chút thần người.

Tầm Lan nói rồi chỉ thấy Lâm Tổ Đình nâng tách trà lên, bèn khẽ cười:

- Xin đừng khách sáo, xin mời.

Tàu Chánh Khê bấy giờ mới định thần lại. Ba người uống cạn ba tách trà, Tầm Lan nói:

- Hồi nãy Tầm Lan nghe tiểu Linh Đan nói hai vị công tử có chuyện tìm Tầm Lan?

Tàu Chánh Khê nói:

- Tại hạ muốn mời cô nương đến hội Tây Hồ vào ngày mốt, hiến một bài ca.

Tầm Lan nói:

- Công tử, Tầm Lan hiến ca có quy chế của Tầm Lan, có lẽ công tử đã biết rồi?

Lâm Tổ Đình nói:

- Nếu cô nương chấp nhận, thì tiền thưởng ngàn vàng chúng tôi không bạc đãi cô đâu.

Linh Đan đang đánh xe ngựa, quay đầu nói vọng vào trong xe:

- Thiệt không đó? Hai vị công tử nói có thật không? Một ngàn lạng vàng sẽ thuộc về Tầm Lan cô nương của chúng tôi cho một bài ca thôi sao?

Lâm Tổ Đình ngồi trong xe nói vọng ra ngoài:

- Đương nhiên rồi, bộ hai người chúng tôi giống nói chơi lắm hả?

Riêng Tầm Lan không có phản ứng, ngồi đấy lặng lẽ nhìn Tàu Chánh Khê, suy nghĩ một lát rồi nói:

- Một bài ca mà được trả đến một ngàn lạng vàng, theo như Tầm Lan nghĩ... thì hội Tây Hồ này quả không đơn giản đâu.

Tàu Chánh Khê không đáp mà hỏi lại:

- Không biết cô nương có vui lòng ca hát hay không?

Ánh mắt Tầm Lan tỏ vẻ tự lự, nàng lặng thinh một lát nữa, rồi không nhìn được, bất chợt buông câu nói:

-Nhìn hai vị công tử đây ăn mặc phong độ, một người tỏ ra như một vị lãnh đạo, còn am hiểu võ công, nhưng Tầm Lan lại không biết hai vị công tử là ai, không biết một chút gì hết...

-Tại hạ Tào Chánh Khê, ngũ đương gia của Đại Minh Triều - Tào Chánh Khê vội ngắt lời nàng.

Đoạn chỉ tay sang Lâm Tổ Đình, chàng tiếp:

-Còn đây là bát đương gia của chúng tôi, muội ấy đang cải nam trang.

Lâm Tổ Đình giật mình nhìn Tào Chánh Khê, khẽ nói:

-Ngũ ca, sao huynh nói thân phận chúng ta cho cô ấy biết?

Tào Chánh Khê vỗ nhẹ lên tay Lâm Tổ Đình dưới gầm bàn, chàng cười, phô hàm răng trắng bóng:

-Đã cầu người hẳn phải tin người chứ, đại muội muội, muội chưa từng nghe thiếu đà chủ nói câu nói bất hủ đó của Tào Tháo à?

Lâm Tổ Đình nghe nhắc đến Tàn Thiên Nhân, không nói gì nữa. Quả thực nàng đang rất cần sự giúp đỡ từ cô gái tên Tầm Lan này.

Lâm Tổ Đình nhớ lại chuyện hôm bữa Tàn Thiên Nhân về đến đồn Bạch Nhật, sau đó nằm mê man cả mấy ngày trời, không có dấu hiệu tỉnh lại, làm cho nàng cả mấy ngày cũng không ngừng lấy nước mắt rửa mặt. Nàng ở trong lều chứa thuốc ôm mặt khóc, cho đến khi nữ thần y đến tìm nàng nói:

-Sâm Ngọc Linh là loại nhân sâm quý hàng đầu trong các loại sâm. Nhưng loại sâm này rất khó kiếm, chỉ mọc ở độ cao hai ngàn thước. Đặc điểm bên ngoài là thân màu lục hoặc hơi tím, có hình chân vịt trên đỉnh đầu củ sâm. Công dụng của nhân sâm Ngọc Linh là cầm máu, loại bỏ chất độc khỏi cơ thể, nhanh chóng chữa lành ngoại thương lẫn nội thương, hồi phục sức khỏe, đặc biệt là dùng để tăng cường nội lực rất có hiệu quả...

Lâm Tổ Đình khoác tay ngắt lời nữ thần y:

-Thôi đủ rồi, không cần diễn tả nữa, chỉ cần muội nói nó mọc ở đâu, tì sẽ lập tức đi tìm.

-Ở trong kho thuốc của Hắc Viện, muội nhớ còn lại một cây...

Nữ thần y chưa dứt lời, có tiếng sang sang của ai đó vang lên:

-Không được! Đại muội muội, muội không được đi! Lần này chúng ta đương đầu với một đối thủ rất lợi hại. Lại nữa huynh nghe nói trường học bây giờ được canh gác rất nghiêm ngặt, có rất nhiều cấm vệ quân, ngoài ra còn đám cao thủ đại nội nữa, nếu muội muốn chánh diện mà đánh cướp nhân sâm, sẽ khó như lên trên trời.

Lâm Tổ Đình định đáp lại lời Trương Quốc Khải thì lại có tiếng nói:

-Nếu không dùng vũ lực được, thì ta sẽ dùng mưu kế...

Thì ra người vừa xuất hiện trong lều chứa thuốc là tam đương gia và ngũ đương gia.

Trương Quốc Khải hết nhìn Lâm Tổ Đình lại đánh mắt sang Tào Chánh Khê, cau mày nói:

-Ngũ đệ, đại muội à, chuyện này không phải đùa đâu!

Lâm Tổ Đình không muốn bị mất thời gian cứu chữa cho Tàn Thiên Nhân, lo lắng buột miệng nói:

-Muội cũng không đùa, muội nhất định đi!

Rồi quay sang Tào Chánh Khê, nàng nói:

-Ngũ ca, huynh nói vậy là ủng hộ cho muội rồi phải không?

-Ừ!

-Đó! Tam ca, huynh muốn cản muội trừ phi đánh thắng ngũ ca trước, và đánh gãy cả đôi chân muội luôn đi!

Rồi nàng lại quay sang hỏi Tào Chánh Khê:

-Không biết ngũ ca có mưu kế chi có thể cho muội biết được chăng?

Tào Chánh Khê không đáp, nhưng trong đôi mắt ánh lên một đốm sáng.

Lâm Tổ Đình nóng lòng, lại nói:

-Quyết định vậy đi, có ngũ ca đi cùng với muội, tam ca, như vậy huynh đã yên tâm rồi hay chưa? Theo muội thì chuyện này không sao nữa rồi.

Trương Quốc Khải trầm ngâm một lúc mới trả lời:

-Đại muội, muội đừng hiểu lầm tam ca. Huynh không phải không muốn cho hai người đi tìm sâm để cứu thiếu đà chủ, nhưng chuyện nguy hiểm như thế, để huynh đi cho.

Lâm Tổ Đình xua tay nói:

-Nhưng Tam ca, huynh đang bị thương trong mình, đại ca cũng thế, ở chỗ này ngoài muội và ngũ ca còn lạnh lặn thì còn ai vào đây? Nhiệm vụ trước mắt của các huynh là điều trị thương thế và giữ mình cẩn thận, vì sau này công việc của chúng ta sẽ nặng nề hơn trước rất nhiều.

Lâm Tổ Đình dứt lời không để cho ai phản đối, lập tức ra khỏi lều đi chuẩn bị ngựa.

Nữ thần y biết không còn việc gì thêm, nâng cáo từ trở về lều của Tàn Thiên Nhân túc trực bên chàng.

Còn lại hai người, Trương Quốc Khải nói:

-Ngũ đệ, đệ biết hiện thời Giang Nam binh sĩ trùng trùng như một đàn ruồi bu quanh đĩa mật, sao lại ủng hộ cho đại muội quay trở về đó chứ?

Tàu Chánh Khê nói:

-Chúng ta không để cô ấy đi, cô ấy sẽ không cam lòng đâu, chỉ bằng đệ đi theo bảo vệ cho đại muội, bằng không, cô ấy cả đời này cũng sẽ không tha thứ cho chính mình được. Tuy chìm trên trời sống trong bão tố gió mưa không ngừng, nhưng nó được vui, được tự do, còn hơn nhốt mình trong lồng tuy an toàn nhưng lại phiền muộn. Trong tình yêu cũng vậy.

Nói xong thấy Trương Quốc Khải vẫn còn chưa hiểu, Tàu Chánh Khê chỉ mỉm cười, quay người đi về phía căn lều của chàng để chuẩn bị hành trang lên đường về Hằng Châu. Đi được vài chục trượng, Tàu Chánh Khê chợt dừng lại nói:

-Đôi khi buộc phải đứng sau người mà mình yêu thương, nhìn họ mỉm cười, chứ không thể cùng song hành.

Giọng Tàu Chánh Khê khi nói câu này hết sức hiền từ. Trương Quốc Khải nghe tới đây nội tâm kích động dần dần bình tĩnh lại, không phản đối nữa.

Lại nói tiếp chuyện “du thuyền kỷ nữ...”

Sau khi Tàu Chánh Khê giới thiệu thân phận hai người, Tầm Lan rất sửng sốt, lại tiếp tục lặng người một hồi lâu.

Sau đó nàng hé nở đôi môi như đoá anh đào, chậm rãi nói:

-Dương Châu thập nhật, Gia Định tam đồ, đồ thành sát hịch, những chuyện này đều là những chuyện đã qua rồi, hiện nay Thanh triều thịnh thế, bang phái phục Minh có thể chống khản triều đình hay sao?

Lâm Tổ Đình và Tàu Chánh Khê vẫn còn đang đau lòng về trận đánh Bình Lương, giờ lại nghe nhắc tới Dương Châu và Gia Định, lòng đã đau càng thêm khó chịu, Lâm Tổ Đình suýt nữa đã rơi lệ.

Lại nói chuyện năm xưa, sau khi kinh đô Bắc Kinh bị Lý Tự Thành chiếm được, một số hoàng tộc và quan lại nhà Minh đã tìm cách di cư lánh nạn về phía nam và tập hợp lực lượng còn lại xung quanh Nam Kinh, tạo thành kinh đô thứ hai của nhà Minh, lập nên nhà Nam Minh.

Đến năm Thuận Trị thứ hai, quân Thanh do Đa Đa lãnh đạo đã đưa quân xuống phía nam.

Sử Khả Pháp giữ chức Bình bộ Thượng thư Đông Các Đại học sĩ của nhà Nam Minh bấy giờ, đã chỉ huy quân tứ trấn của Nam Minh chống lại và thắng được một số trận.

Tuy nhiên lúc này triều đình Nam Minh lại lục đục, tướng Tả Lương Ngọc đã đưa quân từ Vũ Xương tiến đánh Nam Kinh, tướng Mã Sĩ Anh sợ hãi nên đã gọi quân tứ trấn phải từ Giang Bắc trở về đối phó.

Sử Khả Pháp hiểu rõ rằng quân Thanh đã áp sát, không nên dời Dương Châu, song bất đắc dĩ vẫn quyết định vượt Trường Giang ứng cứu.

Khi hay tin Tả Lương Ngọc đã bị đánh thua, Sử Khả Pháp lại vượt Trường Giang, song lúc này quân Thanh đã áp sát Dương Châu. Sử Khả Pháp ban hịch kêu gọi mọi người đem binh về cứu thành Dương Châu song không ai hưởng ứng.

Đa Đa sau đó đã ra lệnh bao vây và tiến đánh Dương Châu suốt ngày đêm, quân và dân trong thành kiên quyết chống lại. Cuối cùng, Đa Đa lệnh cho bắn pháo vào thành, tường thành sụp đổ, quân Thanh xông vào thành Dương Châu. Đa Đa thấy quân Thanh bị thương vong quá lớn khi công thành nên đã quyết định làm cỏ toàn bộ dân trong thành, cuộc đại tàn sát kéo dài trong suốt mười ngày, sử gọi là “Dương Châu thập nhật.”

Sau khi Dương Châu thất thủ, quân Thanh đã tiến đến Nam Kinh, chính quyền Hoàng Quang Đế bị tiêu diệt. Sau đó, quân Thanh bắt toàn thể dân chúng

Giang Nam phải theo phong tục Mãn Thanh như phải cạo tóc ở phía trước đầu và để bím tóc ở phía sau, ai trái lệnh sẽ bị chém, khiến nhân dân Giang Nam bất bình. Quân dân Gia Định đã chống lại quân Thanh trong ba tháng, bị quân Thanh tàn sát ba lần với hơn hai mươi ngàn người chết, sử gọi là “Gia định tam đồ.”

Nói tiếp chuyện du thuyền kỷ nữ.

Tàu Chánh Khê trả lời:

-Từ cổ chí kim, cái chuyện khôi phục thiên hạ đó, tất cả đều là do con người tạo ra.

Tầm Lan nói:

-Xin hỏi ngũ gia, tiểu nữ đến Tây Hồ ca hát xong sau đó còn làm gì nữa chẳng?

Tàu Chánh Khê đưa mắt nhìn Lâm Tổ Đình, nàng hiểu ý, trả lời thay cho chàng:

-Thật ra thì hội chợ ở Hàng Châu vào ngày mốt chính là một Hồng Môn Yến trên Tây Hồ.

Tầm Lan trầm ngâm một lúc, hết nhìn Tàu Chánh Khê lại nhìn sang Lâm Tổ Đình, cuối cùng nhẹ giọng nói:

-Tầm Lan đã hiểu rồi, hội chợ ngày mốt tại Hàng Châu, xem bề ngoài là hưởng ngoạn mặt hồ, nhưng thực tế xung quanh là bóng đao bóng kiếm nguy cơ tứ phương.

-Đúng vậy!

Lâm Tổ Đình gật đầu thẳng thắn xác nhận.

Tầm Lan không phải là một kỹ nữ bình thường, với bản tính thông minh, Tầm Lan hiểu ra Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình kỳ vọng gì ở nàng, và nàng hết lòng cảm kích vì điều đó. Song vẫn nói:

-Hân hạnh được hai vị đương gia tin cậy Tầm Lan, Tầm Lan đương nhiên cũng phải thành thật đối với hai vị..

Tầm Lan chỉ nói bấy nhiêu rồi ngưng lại, Lâm Tổ Đình nuốt ruột bèn lên tiếng:

-Vậy ý của cô nương là?

Tầm Lan ngập ngừng một lúc rồi kiên quyết nói:

-Tầm Lan thương thức lòng can đảm của nhị vị, chỉ tiếc là Tầm Lan không thể tiếp nhận.

Nàng quay mặt đi để đôi nam nữ trẻ tuổi khỏi thấy mắt mình đỏ hoe:

-Hai vị không cần phải khuyên – Và với dáng ngồi nghiêng nghiêng đó nàng tiếp - Tầm Lan đã quyết định rồi, hai vị, mời đi về.

Nói rồi bảo Linh Đan ngừng xe lại.

Lâm Tổ Đình không biết nói gì thêm, đành theo Tàu Chánh Khê bước xuống xe.

Trước khi Linh Đan giật cương cho ngựa chạy đi, Tàu Chánh Khê nói vọng vào khung cửa sổ của cỗ xe ngựa:

-Phách bạch trà, chén ngũ tử, lưu từ hà, đĩa mã não. Tầm Lan là con cháu của Hán thất, hy vọng là cô nương suy nghĩ kỹ lại, chiều mai tại hạ lại đến Lan Xuân lầu tìm cô nương, cáo từ.

Xe ngựa chạy đi, Tầm Lan hé rèm nhìn lại, thấy chàng thanh niên đầy hào khí như vậy, trong lòng cảm động vô cùng, nhưng thật đáng tiếc... nàng buông một tiếng thở dài.

Lâm Tổ Đình đứng nhìn theo chiếc xe dần biến mất trong đêm tối, hai giọt nước mắt rơi xuống môi nàng:

-Vậy làm sao đây, ngũ ca? Chúng ta phải làm sao bây giờ?

-Không sao - Tàu Chánh Khê hát đầu bảo Lâm Tổ Đình đi về hướng nhà trọ của hai người - Lúc này huynh nói ngày mai huynh lại đến tìm, cô ta không phản đối, nghĩa là ngày mai mới đưa ra quyết định. Nhờ mà ngày mai cô ấy vẫn không chịu, huynh sẽ có cách khác để thuyết phục. Muội đừng quá lo, bằng mọi giá huynh nhất định mang được nhân sâm về cho muội.

Đoạn đường vắng vẻ chỉ in bóng hai người họ. Lâm Tổ Đình gạt lệ trên má, đi theo Tàu Chánh Khê.

Hai người trầm mặc theo những ý nghĩ riêng của mình.

Khi sắp về đến ngõ quẹo để vào một khách điểm, Tàu Chánh Khê quay sang thấy nét mặt Lâm Tổ Đình vẫn thản thờ, chân vẫn bước thẳng không có dấu hiệu dừng lại nên nhẹ giọng nhắc:

-Cua đi muối.

Lâm Tổ Đình còn đang lo lắng về chuyện củ sâm, nghe nói vậy thì quay sang nhìn chàng, chau mày gắt:

-Cua gì chứ? Muối không có thì giờ giỡn với huynh đâu đấy, và lại trời đang khuya như thế có ai trên đường đâu mà cua?

-Trời à! - Tàu Chánh Khê ngẩng mặt lên nhìn trời, lắc đầu - Huynh bảo là cua qua đường đi.

-Ồ.

Lâm Tổ Đình bẽn lẽn cúi đầu, rồi sực nhớ tới một chuyện nàng hỏi:

-Ngũ ca này, hồi nãy huynh nói nào là phách bạch trà, rồi chén đĩa gì đó, nghĩa là gì vậy?

Tàu Chánh Khê bình thản đáp:

-Thật ra không có ý nghĩa gì đâu, chẳng qua là huynh muốn nói đến thuật dùng trà của cô ta thôi.

-Dụng cụ dùng trà?

-Ừ, huynh theo thất đệ học cách chọn trà và pha trà bấy lâu, nếu huynh không có nhìn lầm, những thứ trên bàn lúc này đều là đồ trong nội cung triều Minh.

Lâm Tổ Đình cúi thấp đầu lắng nghe, một lúc mới nói:

-Hèn gì lúc nãy cô ta mời trà, muội thấy huynh sững người vậy, muội còn tưởng huynh đang thưởng thức dung mạo cô ta chứ.

Tàu Chánh Khê vội lắc đầu:

-Đương nhiên không phải!

Lâm Tổ Đình không để ý về mặt khó chịu của sư huynh, nàng vừa vỗ vỗ trán vừa nói:

-Nếu nói vậy thì... Ừ, đúng ha, giờ nghĩ lại, khí chất và ngôn ngữ lẫn cử chỉ của Tầm Lan cô nương đó, thì chắc chắn phải là con nhà đài các ha. Không những vậy, cô ta có thể còn là con cháu của đại nhân vật triều Minh nữa.

Tàu Chánh Khê giữ im lặng, Lâm Tổ Đình tiếp:

-Hèn gì huynh rất thảng thẩn với cô ta.

Rồi nàng cời nón xuống ôm trong tay, tay kia sửa lại mái tóc, nói:

-Nhưng nếu cô ta có bối cảnh này, sao lại không chịu giúp cho mình?

Không nghe tiếng đáp, nàng chột ngắc lên hỏi:

- Sao huynh không nói gì hết vậy, sao cứ nhìn muội trân trân thế?

Tàu Chánh Khê dời mắt sang hướng khác:

-Có lẽ cô ấy nhất thời đang ái ngại, cần thời gian suy nghĩ.

Lâm Tổ Đình nghe nói bỗng thấy lo lắng, thậm chí có phần hoảng sợ. Nàng nghĩ tới cảnh ngày mai Tầm Lan không chịu giúp cho hai người bọn nàng, nghĩ đến bệnh tình của Tàn Thiên Nhân, nàng lại muốn khóc.

Lâm Tổ Đình cố gắng kìm chế tâm trạng, nén không cho nước mắt chảy ra, nàng nói:

-Lúc ở hồi cương huynh nói có mưu kế, thì ra là tìm cô nương này?

---oo0oo---

Chiều ngày hôm sau Tàu Chánh Khê đến Lan Xuân lầu tìm Tầm Lan.

Tầm Lan mời chàng vào phòng nàng, rót rượu ra ly, đoạn bảo Linh Đan ra chờ ngoài cửa phòng.

Đợi cho Linh Đan đi khuất rồi Tầm Lan mới nói:

-Ngũ gia nói phải, tiểu nữ là một người Hán, đương nhiên phải đồng lòng với những việc mà Đại Minh Triều của các vị làm, nhưng tiểu nữ nhận thấy thế lực của triều đình nếu đem so với bang hội phục Minh, xin nói một cách khó nghe, thật là một trời một vực, chênh lệch quá xa, nếu không muốn so như là đem trứng chọi với đá, châu chấu đá xe vậy.

Tàu Chánh Khê uống một ly rượu, Tầm Lan lại rót thêm cho chàng. Chàng uống thêm ly nữa, gật đầu thật thà nói:

-Về điểm này tại hạ đã hiểu rồi, cho nên chúng tôi không dám đụng độ với triều đình.

Tầm Lan hỏi:

-Nếu vậy bang hội có năng lực gì đối kháng triều đình đây?

Lời nàng, nhẹ như hơi thở, song khiến cho Tàu Chánh Khê không trả lời được.

Tầm Lan đặt bình rượu xuống bàn, đứng lên hướng ra phía cửa. Nàng nói:

-Đời người rất ngắn ngủi, đã biết không làm được, rất khó giành thắng lợi thì việc gì phải đi mạo hiểm như vậy?

Khung cảnh trong phòng có phần tịch mịch. Một lúc, nàng lại hỏi thêm:

-Ngũ gia, dựa vào võ nghệ của ngài, nếu muốn vạch đường lập lên một cơ nghiệp có lẽ sẽ không khó, tại sao ngài lại chọn làm kẻ thù của triều đình, đã biết không làm được còn ráng làm?

-Bởi vì trong mình của tại hạ đang chảy dòng máu của người Hán, phải nghĩ đến nhân nghĩa, mắt nhìn thấy sự đau khổ của người Hán, chuyện nước nhà, tại hạ không nhẫn tâm làm ngơ được, cho nên phải tận hết khả năng làm chuyện đáng làm.

Tầm Lan chợt thấy tim mình nhói lên, vội nói:

-Nhưng thế sự không tùy ý người, để tiểu nữ dẫn ngũ gia đến một nơi này.

Linh Đan lại làm phu xe chở hai người đến một thôn làng, dừng ngựa ở cổng vào thôn, dưới hai hàng tre.

Tầm Lan vén rèm nhìn ra. Tàu Chánh Khê cũng nhìn ra ngoài khung cửa, ngờ người hỏi:

-Ở chỗ này chỉ là một tiểu thôn, không biết cô nương dẫn tại hạ tới đây để xem những gì?

Tầm Lan không trả lời mà phản vấn:

-Phải rồi, nơi này nhìn xem bề ngoài tuy là một tiểu thôn rất phổ thông, nhưng mời ngũ gia để ý xem cho kỹ. Ngài có thấy gì đặc biệt chăng?

Tàu Chánh Khê lắng tai nghe tiếng cười đùa của bọn trẻ. Chàng thoáng nhíu mày nói:

-Hình như thôn này chỉ có phụ nữ và trẻ con, vậy đàn ông họ ở đâu?

Tầm Lan mở to đôi mắt kiều diễm, bảo:

-Đàn ông con trai trong thôn này, đều như những thanh niên nhiệt huyết như ngũ gia nói, bọn họ vì phản kháng triều đình, vì nước vì nhà trong thiên hạ, tất cả đều đã hy sinh hết rồi. Tất cả chuyện này đều do tiểu nữ tận mắt nhìn thấy, không có cách gì giúp được, tuy tiểu nữ cũng là con cháu của nhà Minh, nhưng tiểu nữ cũng muốn xem mọi người sống trong một cuộc đời không có đau thương.

Từ trước tới nay chưa bao giờ có người nào nói với chàng những lời này, Tàu Chánh Khê chợt thấy tim mình run rẩy, vội cúi xuống nhưng lại ngẩng lên ngay, nhận ra ánh mắt đau khổ của cô kỹ nữ.

Nàng chỉ mới mười chín hai mươi tuổi, nhưng xem ra đã rất dày dặn.

Tầm Lan chậm rãi nói tiếp:

-Ngũ gia nói rất đúng, vì nước vì dân, nhân nghĩa chí thượng, nhưng hy sinh bản thân mình vì đại nghĩa để rồi dẫn đến cảnh con mất cha vợ mất chồng, thì tiểu nữ lại không muốn như thế đâu. Các vị đại hiệp anh hùng như ngũ gia. Sau cùng có thể làm được đại sự gì, chuyện sau này không ai có thể đoán trước được, là thành công hay không, song trước mắt, chỉ có thương tàn, tan nhà, mất người, thật làm cho người ta đau lòng xót xa. Cho nên, tiểu nữ không muốn tiến đưa anh hùng lên con đường không hẹn ngày về.

“Thì ra là như vậy,” Tàu Chánh Khê nghe nàng nói như vậy, “hèn gì mà cô gái này một mực từ chối không muốn giúp cho mình.”

Tầm Lan nói thêm:

-Những anh hùng như các huynh chỉ vì giang sơn xã tắc cứ không ngừng tiến tới mãi, nhưng kết quả ra sao? Chẳng qua là thêm thương tâm, sau cùng kết quả cũng là thất bại, đã bao năm rồi?

Chợt nàng nhận thấy giọng nói mình quá xẵng, liền hơi dịu lại:

-Xin thứ lỗi nếu tiểu nữ đã xúc phạm tới ngài.

Rồi nàng khẽ đọc:

-Đôi mắt trông xa ngóng tin chồng

Lòng buồn đau dạ nổi niềm mong

Chàng đi bỏ thiếp ngồi lẻ bóng

Hình hài quen thuộc hoá hư không

Tàu Chánh Khê vẫn ngồi nguyên trên ghế, buồn bã đưa mắt nhìn theo những người phụ nữ đang tất bật lo công việc hằng ngày mà đáng lẽ là do nam nhân làm, như là cura gỗ, lợp lại mái nhà... Nỗi lòng chàng lúc đó rất khó tả, vừa chua chát, vừa đau khổ, nhưng lại có cả niềm hân diện, một bầu nhiệt huyết không ngừng chảy trong người chàng khi chàng nghĩ tới những gì bang hội đã làm trong những năm tháng vừa qua. Chàng nói:

-Tâm Lan cô nương, đời người tuy rằng cay đắng, nhưng mà không phải là vô ý nghĩa, nếu sự hy sinh có thể đem lại phúc lợi, thì đều có giá trị.

Chàng dừng lại một chút rồi nói rành rọt từng chữ:

-Nước mắt có thể làm cho người ta đau lòng, nhưng cũng có thể làm cho người ta kích động, phấn chấn, chúng ta khôi phục thiên hạ Hán thất là để lấy lại sự tôn nghiêm của chúng ta!

Câu cuối cùng của chàng:

-Cho nên cho dù có hy sinh đổ máu, chúng ta tự biết chúng ta đã cố gắng, như vậy thì dù thất bại, cũng rất chính đáng!

Tàu Chánh Khê nói rồi quay sang nhìn khuôn mặt mỹ lệ của Tâm Lan với ánh mắt nhìn mình đau đáu. Bất gặp cái nhìn khác thường đó, chàng vội lia mắt đi.

Chưa bao giờ chàng thấy một nữ nhân nhìn mình như vậy.

Đương nhiên chàng đoán biết có một điều gì đó xảy ra lần đầu tiên trong đời mình, nhưng chàng liền gạt ngay ý nghĩ đó đi.

Mỹ nhân và mỹ tửu

Thiên hạ đệ nhất đại hường thụ

Trăng sáng, sao thưa. Có hai chiếc bóng đen đi dưới ánh trăng bàng bạc hướng tới dãy nhà trọ Đông Phong của Hắc Viện. Họ đi qua nửa khoảnh sân rộng, đến giếng Tự Nguyệt, không khỏi chạnh lòng, nơi này vốn là nhà của họ. Xung quanh giếng vẫn còn trồng rất nhiều hoa Thổ Hoàng Liên. Khắp vườn yên ắng tĩnh mịch, không một bóng người, không một âm thanh. Dưới ánh trăng, khu vườn hoa trông càng mỹ lệ, vàng rực rỡ, chẳng khác gì Bồng Lai Tiên Cảnh. Hương hoa thơm ngát khiến người ta ngây ngất.

Hai người này thận trọng thâm nhập vào hoa viên tĩnh lặng như không có sự cảnh giới này, đương nhiên không phải để ngắm hoa, mà hướng tới một căn phòng của dãy nhà trọ Đông Phong. Đột nhiên vang lên một tiếng kẹt, rồi cửa hậu Bắc Sơn mở ra, một chiếc kiệu được khiên vào.

Hai bóng đen, vốn là Lâm Tổ Đình và Tàu Chánh Khê, lập tức nhảy vút lên, đáp xuống giữa giếng nước dang hai tay hai chân ra bấu vào thành giếng như hai con sao biển.

Giếng nước hẹp, vô tình hai người kề sát vào nhau, mặt đối mặt, mùi hương thiếu nữ thoáng xông vào mũi gọi cho Tàu Chánh Khê bồi hồi nhớ lại hai năm trước ở hậu hoa viên này cũng đã gặp nàng dưới hình dạng hắc y kiếm sĩ, bị nàng trêu đùa đe dọa khiến chàng liều gan ôm chặt lấy nàng. Lúc ấy thân mình nàng rất mềm mại và cũng tỏa ra mùi thơm thoang thoang giống tựa hôm nay. Không biết Lâm Tổ Đình có cùng hồi tưởng đó chăng mà trên mặt nàng hơi ửng đỏ như sắc hoa đào mùa xuân trông lại càng diễm lệ. Để khoá lấp nỗi ngượng ngùng, nàng nói lảng sang chuyện khác:

-Không ngờ cô ấy chịu giúp cho huynh?

Lâm Tổ Đình nói rất nhỏ, sợ tiếng nàng vọng ra từ giếng nước sẽ bị phát hiện:

-Muội xem chừng cô ấy có cảm tình với huynh rồi nha. Mà hình như huynh cũng vậy nữa. Muội đây nhìn huynh và cô ấy, khi ánh mắt hai người nhìn nhau tràn đầy tình ý. Muội tuy ngốc nghếch nhưng cũng biết đó là tiếng sét ái tình, vừa gặp đã phải lòng nhau!

Tàu Chánh Khê lặng thinh không nói, Lâm Tổ Đình lại mở miệng:

-Này, phải vậy không ngũ ca? Muội nói có đúng không?

Không có tiếng đáp, nàng mở to đôi mắt kiều diễm

-Huỳnh làm sao thế?

Rồi nàng bĩu môi không nói gì nữa.

Tự xưng Lâm Tổ Đình có cảm giác rằng trong lòng chàng có nỗi bí ẩn nào đó nhưng không muốn thổ lộ với ai. Nàng định lên tiếng hỏi chàng thì nhận thấy tiếng chân mấy người khiên kiệu càng lúc càng nhỏ dần, nghĩa là họ sắp đưa Tầm Lan vào với Ngự Tượng Xu. Nàng nghĩ tới cảnh Tầm Lan đánh cắp được chìa khóa, trao cho nàng mở cửa địa đạo, rồi nàng lấy được nhân sâm mang về cho Tần Thiên Nhân, Lâm Tổ Đình cũng không buồn thắc mắc về Tàu Chánh Khê nữa.

Nhắc lại hồi chiều Tầm Lan xuất hiện trên Tây Hồ Hàng Châu dùng tiếng ca mê hoặc Ngự Tượng Xu...

...Cũng như mọi hôm từ khi Dương Tiêu Phong đặt chân đến Hàng Châu, cứ hễ mặt trời ngả bóng trên mặt hồ là cửa chính của trường học mở ra. Nhưng hôm nay bước ra từ cửa đó ngoài Tiêu Phong lại có thêm hai bóng người nữa.

Dương Tiêu Phong đi dạo mát một hồi tiếp tục rẽ sang hướng bờ hồ, theo quán tính mà lang thang du ngoạn, lát hồi dừng chân trên cầu Tây Lâm, hướng mắt xuống dòng nước đang trôi lững lờ. Tô Khất và Ngự Tượng Xu cũng theo lên cầu.

Ngự Tượng Xu quay sang Tô Khất khẽ nói:

-Xem mời Phù Viễn tướng quân đi dạo đây nhưng có phải đang thăm dò dân tình Giang Nam hay chẳng thừa Tô phó tướng?

Vì đang là mùa đông nên trời tối rất nhanh, mới đó mà trăng đã lên khá cao rồi.

Tây hồ về đêm trăng soi óng ánh, hàng vạn vì sao chiếu lấp lánh phảng phất trên mặt hồ. Ở một góc cạnh nào đó trông Tây hồ tựa tựa như một chiếc gương dát bạc.

Tô Khất định mở miệng thì đột nhiên nghe thấy ở đâu có tiếng sáo trúc du dương, từ xa đến gần, hóa ra là tiếng sáo từ một chiếc thuyền con phát ra, trôi dưới gầm cầu Tây Lâm rồi lại xa dần, sau đó lại có một đợt sáo trúc khác tiến đến. Tiếng nhạc triền miên uyển chuyển khiến người nghe không khỏi động lòng.

Hai chiếc thuyền này dẫn thêm một loạt những chiếc thuyền khác đến. Ngoài tiếng sáo trúc còn có tiếng đàn tì bà, đàn cầm, và tiếng ngâm thơ vang lên, rõ nhất là bài “Âm hồ thượng sở tình hậu vũ”

Thủy quang liễm điểm tình phương hảo

Son sắc không mông vũ diệc kỳ

Dục bá Tây Hồ tì Tây Tử

Đạm tran nồng mật tửn tương nghi

Một cô gái ngồi ở mạn thuyền đang vừa dùng những ngón tay thon dài chải tóc vừa ngâm bài thơ miêu tả vẻ đẹp của Tây Thi này. Không hiểu vì sao sau khi Tây Thi qua đời, người ta đã dùng Tây hồ để tưởng nhớ nét đẹp của nàng. Vì vậy mà Tây hồ thường được gọi là Tây Tử hồ.

Ngự Tượng Xu trông thấy gái đẹp nhiều như một đàn bướm trên mặt hồ, không khỏi trở mắt lên nhìn.

Lúc này có rất nhiều các nam nhân cũng kéo nhau đứng hai bên bờ hồ, trên cầu Tây Lâm, cầu Đoạn, và cầu Trường.

Nhóm người Ngự Tượng Xu cải trang thành thường dân nên không ai phát hiện ra họ là những viên quan triều Thanh, Ngự Tượng Xu quay sang một gã công tử mặc áo lụa xanh da trời, cười hỏi:

-Xin hỏi vị huỳnh đài này, hôm nay là ngày chi mà trên hồ tụ tập nhiều mỹ nữ đến thế?

Người kia đáp gì đấy. Ngự Tượng Xu nghe qua mà nét mặt phấn khởi lắm. Hồi sau công tử áo xanh đi rồi, Ngự Tượng Xu mới quay lại thì thấy Tô Khất và Dương Tiêu Phong đã đi sang bên kia bờ hồ. Ngự Tượng Xu lật đật chạy theo, bắt kịp và nói khẽ:

-Phù Viễn tướng quân, phó tướng quân à, nô tài vừa hỏi, biết được rằng hằng năm vào đêm này bọn danh kỹ trong thành Hàng Châu, Tô Châu, Giang Tô, Giang Tây, Chiết Giang tụ tập ở Tây Hồ để thi xem ai là hoa quốc trạng nguyên, lại còn băng nhãn, thám hoa gì nữa đó.

Tô Khất nói:

-Vậy à?

Rồi quay sang Tiêu Phong, Tô Khất vừa cười vừa nắc:

- Cái tội mỗi son má phấn này, chúng dám đem chuyện thi tuyển nhân tài của quốc gia ra để làm trò đùa đó thừa tướng quân? Thật là quá đáng mà!

Ngụy Tượng Xu thấy mặt Tô Khất đã nở nụ cười, nhưng Dương Tiêu Phong lại không, Ngụy Tượng Xu bèn bước tới gần Dương Tiêu Phong khẽ nói:

- Nghe nói Tây Hồ Tam Mỹ đều đến đây cả đó tướng quân.

Dương Tiêu Phong bây giờ mới lên tiếng:

- Tây Hồ Tam Mỹ là gì?

Ngụy Tượng Xu đáp:

- Nô tài có hỏi, dân bản xứ nói rằng đó là ba ca kỹ nổi danh nhất Giang Nam. Dọc đường ai cũng bàn tán, đoán xem năm nay cô nào sẽ là hoa quốc trạng nguyên.

Tô Khất mỉm cười nói:

- Chà, trạng nguyên của quốc gia thì do hoàng thượng đương kim chấm, còn trạng nguyên của hoa quốc thì do ai chấm đây? Chẳng lẽ có một vị hoa quốc hoàng đến hay sao?

Ngụy Tượng Xu nói:

- Nghe nói mỗi ca kỹ sẽ ngồi trên một chiếc thuyền, nhưng ba cô nương nổi danh nhất thì ngồi trên thuyền có kết hoa, trên thuyền đó bày hết tất cả đồ kim ngân châu báu của khách tặng cho, xem thử thuyền hoa của ai nhiều đồ quý trọng nhất là cô đó được thưởng nhiều nhất. Sau đó các vị phong lưu danh sĩ đất Hàng Châu sẽ quyết định thứ bậc.

Tô Khất bật cười ha hả. Ngụy Tượng Xu tiếp:

- Họ sắp bắt đầu rồi đó thừa hai vị đại nhân, đợi trời tối thêm một chút nữa thì thuyền hoa của ba cô nương đẹp nhất Giang Nam sẽ tới, đèn đuốc sáng trưng, khi đó sẽ tuyển hoa khôi. Hay là chúng ta tìm một chỗ trong lầu lầu đăng kia ngồi xem?

Dương Tiêu Phong nhìn theo tay Ngụy Tượng Xu chỉ, lắc đầu, quay mình đi ngược về hướng Hắc Viện. Ngụy Tượng Xu nét mặt tiu nghỉu như mèo bị cắt đuôi, bỗng tươi tỉnh lên khi nghe tiếng Tiêu Phong vọng lại:

- Nếu hai người có nhã hứng thì cứ tới đó xem.

Dương Tiêu Phong và Tô Khất đi rồi, Ngụy Tượng Xu chọn một chiếc bàn của một lầu xây sát bờ hồ, gọi một bàn rượu thịt để vừa ăn uống vừa ngắm mỹ nữ.

Lúc này khắp mặt hồ vang tiếng ca nhạc, đèn lồng thấp sáng trưng, cảnh phù hoa không bút nào tả xiết. Trên mặt nước có khoảng bốn năm chục chiếc thuyền bơi qua lượn lại, thuyền nào cũng treo đầy màn sa và lồng đèn. Ngụy Tượng Xu nhìn kỹ, thấy đèn lồng đều có thù truyền đời xưa, nào là Dương Quý phi và Đường Huyền Tông, nào là Triệu Phi Yến và Hán Thành Đế... Những cô kỹ nữ cầm vài lụa nhảy múa trong thuyền, bóng họ in lên vách thuyền trông thật đẹp mắt, như tiên nữ hạ phàm trần. Ngụy Tượng Xu âm thầm khen ngợi dân phương nam biết sống phong lưu, phương bắc không thể nào bì được.

Trên mặt hồ thuyền qua lại như thoi đưa, hai bên bờ hồ cũng đông kín các nam nhân, nào là hào khách tầm hương, nào là văn nhân hiếu sự. Mọi người thi nhau chỉ trỏ, bàn luận, bình phẩm cách trang trí thuyền tình tế, thô thiển thế nào.

Đột nhiên kèn trống vang lên, tiếng hát ca đàn sáo trên thuyền đều dừng bật. Một loạt pháo bông được bắn lên, soi sáng bầu trời rồi từ từ rụng xuống mặt hồ.

Bắn hết pháo bông rồi đàn sáo lại vang lên. Những chiếc thuyền không hẹn mà đồng thời kéo rèm lên, trong mỗi thuyền đều có một cô nương trang điểm cực kỳ diễm lệ. Lập tức hai bên bờ hồ nổi lên những tiếng vỗ tay hoan hô vang dội.

Ngụy Tượng Xu vừa uống rượu vừa thưởng hoa, mắt ngắm các du thuyền từ từ trôi trên mặt hồ, bóng các cô gái lướt qua lướt lại, cảm giác chẳng khác gì dạo chốn thiên đường, mỹ nữ rất đông không sao nhìn xuê.

Trong nhà Ngụy Tượng Xu có rất nhiều thê thiếp, y cũng từng gần gũi không biết bao nhiêu người đẹp ở kinh đô, nhưng lúc này dưới ánh đèn, trên mặt nước, trong tiếng mái chèo, trong hương son phấn lại có một sắc thái khác hẳn, bất giác trong lòng cảm thấy lâng lâng như say rượu.

Hồi sau thuyền của Tây Hồ Tam Mỹ xuất hiện. Ba chiếc thuyền này lại càng đặc biệt. Chiếc đầu tiên trang hoàng như một chiếc thuyền đi hái sen trên hồ, xung quanh kết toàn lồng đèn dạng hoa sen, bông hồng ngó trắng lá xanh, thì ra cô ca kỹ trên chiếc thuyền hoa này tên là Đặng Liên Hoa.

Chiếc thuyền thứ hai lại kết hình hai con bướm to lớn dạo chơi vườn hoa, giữa hai con bướm treo một băng vải lụa viết bốn chữ lớn “uyên ương hồ điệp.” Danh kỹ trên chiếc thuyền này tên là Trang Anh Đài.

Chiếc thứ ba trang hoàng như kiệu cung Quảng Hàn, quanh thuyền dùng giấy và vải kết đủ phụ tùng trên cung trăng như thiềm thừ, ngọc thỏ, hoa quế,

ngô cương. Ca kỹ trên thuyền hoa này tên là Bạch Tố Nga, mặc trang phục màu trắng, tay phe phẩy quạt, trang điểm như Hằng Nga trên cung Quảng.

Ngụy Tự Trọng Xu nhìn kỹ từng cô, tán thưởng một hồi thì chợt có chiếc thuyền hoa thứ tư đến. Khách nhân rất ngạc nhiên khi gặp được vị khách rất khó mời này.

Trên thuyền này toàn là hoa thật cây thật, cành lá xum xuê, hoa lá bài trí rất tự nhiên, trông như một bức tranh thủy mặc của danh họa vẽ nên. Người ngồi trên thuyền mặc áo màu lục, dáng vẻ phiêu diêu xuất thế, trông như nữ thần dạo chơi sông nước. Ngụy Tự Trọng Xu mới thấy sau lưng đã không nén nổi hứng thú. Cô nương mới đến này khiến cho ba cô gái kia hoàn toàn lu mờ. Toàn thể các nam nhân ngồi cạnh bàn của Ngụy Tự Trọng Xu phần lớn đứng cả dậy, một kẻ ngâm nga một đoạn thơ trong Tây Sương Ký, kết thúc bằng câu “Ôi, sao nàng không quay mặt lại?”

Kỹ nữ đó nghe tiếng ngâm thơ bèn quay đầu lại, nhướn mày cười. Ngụy Tự Trọng Xu bất giác rung động trong lòng, tự hỏi không biết cô nương này là ai đây vì trên thuyền không đề tên.

Nàng cười một cái rồi bắt đầu cất tiếng ca. Giọng ca của nàng chiếm đoạt lòng người không thua gì nhan sắc nàng.

Nàng hát dứt lời, thiên hạ vỗ tay hoan hô rồi sai gia đình chèo ghe tới tặng thưởng, những nén bạc to có nhỏ có chất đầy mặt bàn trên chiếc thuyền. Thuyền của nàng đậu lại trước mặt Ngụy Tự Trọng Xu.

Cuối cùng, bao nhiêu khách nhân quanh hồ đều quay mặt về phía chiếc thuyền hoa của Tầm Lan. Nàng hé môi để lộ hàm răng ngà ngọc, lại tiếp tục cất tiếng ca.

Bây giờ là mùa đông, gió hồ rất lạnh. Thế mà tiếng hát của Tầm Lan triển miên uyển chuyển, lời bài ca lại nồng ấm, khiến cho người nghe chưa uống đã say. Tầm Lan vừa hát vừa đóng đưa khoeo mắt, không ngớt liếc nhìn Ngụy Tự Trọng Xu.

Trong lòng hoan hỉ vô cùng, Ngụy Tự Trọng Xu thấy cô gái này đầu mày cuối mắt lúng liếng đóng đưa với mình, bộ điệu là lướt đầy vẻ phong tình, lời ca uyển chuyển đàn gảy du dương, thêm vào những đợt hương hoa trên thuyền nàng bay đến, y như đi vào cõi mộng trong ánh trăng lồng sóng nước, dần dần quên mất sự cảnh giác.

Tầm Lan bảo Linh Đan chèo thuyền đến cập hãm vào bờ, rồi rót rượu mời, Ngụy Tự Trọng Xu cạn liền ba chén. Nàng cũng ngồi trên thuyền uống một chén. Ngụy Tự Trọng Xu tháo chiếc nhẫn ngọc bích trên tay, đưa cho Linh Đan bảo thưởng cho Tầm Lan.

Tầm Lan nhận lấy quà từ tay Linh Đan mang đến cho nàng. Ngụy Tự Trọng Xu bảo:

-Nàng hát một bài nữa đi.

Tầm Lan cúi đầu mỉm cười, trên má lộ ra hai lúm đồng tiền vừa nhu mì vừa ranh mãnh, càng lộ vẻ phong tình khiến trái tim Ngụy Tự Trọng Xu phải nhũn ra. Nàng nhoèn thêm một nụ cười rồi nói:

-Tiểu nữ không muốn hát ở đây, muốn hát riêng cho ngài thôi.

Ngụy Tự Trọng Xu cười ha hả nói:

-Được! Được!

Ngụy Tự Trọng Xu liếc nhìn cô gái, thấy nàng thần sắc nhu mì, trong lòng rất ưng ý, bèn thăm tính chuyện đưa nàng về kinh đô. Nhưng việc này phải tuyệt đối giữ bí mật để tránh bị chủ soái của gã biết, lại sẽ không cho phép, sẽ bảo làm thế người đời sẽ dị nghị là quan quyền háo sắc, làm bại hoại thanh danh quân đoàn Chính Bạch Kỳ.

Ngụy Tự Trọng Xu suy nghĩ tới lui một hồi không tìm ra cách nào dắt nàng theo mình được, nhưng lòng kiềm không nổi, thôi thì cứ bảo bọn người của gã khiến kiệu nàng vào hậu viện của trường học hầu gã một đêm trước đã.

Tầm Lan vừa vào phòng đã liếc Ngụy Tự Trọng Xu một cái, rồi lại đưa mấy ngón tay mềm mại gảy đàn. Lần này khúc điệu nhẹ nhàng thánh thót, âm hưởng vui tươi phong phú. Ngụy Tự Trọng Xu vừa nghe tiếng dạo đàn đã gật đầu khen ngợi. Rồi giọng hát nàng cất lên. Nàng hát liên tục mấy bài, tới khi thuốc mê trên áo nàng tỏa ra đủ làm Ngụy Tự Trọng Xu gục xuống bàn mà ngủ.

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Tàu Chánh Khê và Lâm Tố Đình đang ở dưới giếng nước chờ ám hiệu của Tầm Lan.

Tàu Chánh Khê không đáp vì bây giờ chàng không còn nghi ngờ gì nữa về tình yêu của mình đối với vị muội muội này.

Tàu Chánh Khê hoàn toàn giữ im lặng, hồi sau mới lên tiếng, đương nhiên là không phải nói về Tầm Lan:

-Đại muội, muội có thấy lạ là Dương Tiêu Phong hấn án binh bất động không? Khu vực quanh đây không có một ai canh gác, ngoài tỉnh Hàng Châu này cũng không thấy trại lính đâu cả.

-Ừ, mấy hôm nay muội đi thám thính, không biết hấn đều động quân đoàn đi đâu mà mất biệt!

Tầm Lan vào với Ngụy Tượng Xu cũng nửa canh giờ rồi. Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình hai người ở dưới giếng chờ khá lâu thêm nữa mới nghe tiếng ca của Tầm Lan vang lên, lâu thêm nữa lại nghe nàng ca tới đoạn:

Triệu khách mạn hồ anh

Ngô câu sương tuyết mình

Ngân yên chiếu bạch mã

Táp đập như lưu tinh

Thập bộ sát nhất nhân

Thiên lý bất lưu hành

Tầm Lan có dặn khi nàng ca bài Hiệp Khách Hành này tức là an toàn rồi.

Lâm Tổ Đình cả mừng khi nghe một đoạn trong bài Hiệp Khách Hành, biết đây là ám hiệu Tầm Lan đã thành công. Nàng không đợi Tàu Chánh Khê liền nhảy ra khỏi miệng giếng, thi triển khinh công bay đi, chân giẫm lên những luống hoa còn ướt đẫm sương đêm. Tàu Chánh Khê lật đật bám theo Lâm Tổ Đình. Hai người như linh miêu, nhẹ nhàng đến bên cửa sổ của một phòng thuộc dãy Đông Phong tư thất mà quan sát.

Một bóng người đứng trong phòng vẫy tay báo họ vào, chính là Tầm Lan. Ngụy Tượng Xu bị trúng mê hồn tán, đang gục xuống bàn rượu mà ngủ.

Hai người liền nhảy vào từ cửa sổ.

Tầm Lan đưa chìa khóa cho Tàu Chánh Khê, nhưng Lâm tổ Đình giật lấy nói:

-Để cho muội, huynh mau đưa Tầm Lan cô nương rời khỏi đây, nhưng đừng về lại Tô Châu, cứ đi đâu đó một thời gian.

Đoạn quay sang Tầm Lan, Lâm Tổ Đình nháy mắt bảo:

-Bây giờ cô nương đã có ngũ ca ta chiếu cố cho, không còn sợ gì nữa rồi!

Tầm Lan mỉm cười, Lâm Tổ Đình cười khúc khích, lại tiếp:

-Tôi hôm đó sau khi gặp cô nương ngũ ca ta nói, mỹ nhân hiếm, mỹ nhân mà lại có khí chất xuất trần càng hiếm, biết uống rượu cực hiếm, mà mỹ nữ có tứ lượng vô biên tưởng rằng không tồn tại trên đời. Lại nữa, huynh ấy bảo rằng không biết kiếp trước làm điều đại thiện đại đức gì, kiếp này mới được kết bạn với mỹ nhân xinh như cô vậy. Lời này ta nói đều là thật cả nhé, cô nương nghe qua cũng biết huynh ấy ngưỡng mộ cô đến dường nào.

Tầm Lan ửng hồng hai má, liếc nhìn Tàu Chánh Khê, ánh mắt nàng lấp lánh như biết nói biết cười. Lâm Tổ Đình ngó thấy hiểu được tâm tư thiếu nữ, càng được dịp ba hoa:

-À ta quên khuấy đi mất, huynh ấy còn bảo thêm là giờ huynh ấy mới biết kiếp này mình sống vì cái gì, là sống để được một lần thấy mỹ nhân như cô cười một lần, liếc mắt một phút. Nếu được như vậy huynh ấy dẫu cho xuống núi đao lên biển lửa, vào vạc dầu chịu đủ chín vạn chín ngàn lần cực hình tra tấn, cũng xin nguyện làm.

Nói đoạn liếc sang thấy cặp chân mày Tàu Chánh Khê dính chặt vào nhau tạo thành một đường thẳng, Lâm Tổ Đình càng tưởng mình đúng, cười bảo:

-Thấy chưa, cô nương nhìn xem tướng mạo huynh ấy kia kìa, chắc giờ đang tự hỏi, có phải đây chính là tiên nữ lạc phàm trần không? Xuống đây dùng nhan sắc của mình cứu nhân độ thế, chứ vẻ đẹp này đâu vương khói lửa nhân gian được? Phải vậy không ngũ ca? Hi hi.

Tàu Chánh Khê không để ý đến những lời trêu chọc của Lâm Tổ Đình, trong lòng chỉ trào lên một nỗi bất an, chẳng bảo:

-Đại muội đừng đùa giỡn nữa, chuyện vào địa đạo lấy sâm phải để huynh đi, còn hai người thì rời khỏi đây, chúng ta hẹn gặp ở hoi cương!

Lâm Tổ Đình nói:

-Ý! Như vậy đâu có được, thiếu đà chủ là hôn phu của muội, muội phải có trách nhiệm cứu huynh ấy! Và lại muội sẽ không cho huynh biết củ sâm đó có hình dạng thế nào đâu, huynh sẽ không tìm ra nữ thân y để nó ở nơi nào!

Tàu Chánh Khê khuyên tới lui mấy lần, Lâm Tổ Đình cách mấy cũng không chịu đưa ra chìa khóa, làm trễ nãi một thời gian. Mà Tầm Lan thì biết thuốc mê hồn tán này chỉ có tác dụng khoảng chừng một hai canh giờ. Cuối cùng, Tàu Chánh Khê nói muốn cạy lời, mà Lâm Tổ Đình vẫn cố chấp. Tàu Chánh Khê biết sư muội vô công rất khá, nếu không muốn nói là gỏi, không thể đoạt chìa khóa từ tay nàng được. Lại nữa nàng đã quyết như thế, với tánh bướng bỉnh của nàng, chẳng biết không thể thuyết phục được, chỉ e sẽ mất thêm thời gian quý báu, không chừng còn lại đánh động đám quân binh nữa. Chẳng buộc lòng phải đưa Tầm Lan rời khỏi trường học.

Thế là Lâm Tổ Đình một mình đi vào địa đạo bên dưới Tâm Thiền thư viện tìm sâm. May là nó vẫn ở chỗ cũ trong kho thuốc. Lâm Tổ Đình thở phào một tiếng, cả mừng cất sâm vào ngực áo, nhủ bụng “chuyện này thành công một cách trót lọt rồi! Thế mà Tam ca cứ nhất định không cho mình

đi! Khinh thường ta đến thế hay sao?”

Đúng là “sơ sinh chi độc bất úy hồ,” đương lúc nàng hí hửng nét mặt, gần ra khỏi cửa Tâm Thiền thư viện rồi thì có một người đi vào.

Lâm Tổ Đình không ngờ tới sự việc này, vội vàng nấp mình phía sau một kệ sách.

Dương Tiêu Phong bước vào thư viện, ngồi nơi chiếc bàn đặt ở giữa gian phòng, chỗ này cách chỗ Lâm Tổ Đình đang đứng khoảng chừng một chục bước chân. Lâm Tổ Đình hầu như không dám thở.

Dương Tiêu Phong lấy chiếc vòng cổ trong tay áo ra ngắm, đối với chàng những gì hồng y nữ tử đã làm cho chàng dù là một ít cũng không quên được, không hiểu tại sao lại trở thành lụy tình như vậy?

Với chàng, qua lại với nàng ca kỹ họ Hà ở kinh thành hơn ba tháng đã là một kỳ tích rồi, bởi chàng chẳng thể bên ai lâu quá mười ngày. Người ta nói chàng đào hoa, lãng nhãng, nhưng vẫn có hàng dài các cô nương sẵn sàng chết vì chàng. Người đẹp xin chết, chàng đâu nỡ từ chối, quan điểm của chàng là yêu nhưng sẽ không có trách nhiệm, chàng không muốn bị bó buộc bởi hai từ “gia đình.”

Khang thân vương nói chàng giống như một con ngựa hoang, không muốn bị bó buộc lại một chỗ, cái chàng muốn là được tự do bay nhảy khắp nơi. Nơi nào đẹp thì sẽ dừng chân nghỉ, nghỉ chán rồi lại tìm đến một nơi đẹp hơn. Khi đã nhàm chán với tình yêu của một cô gái, chàng bắt đầu tính toán đường lui cho mình. Với những cô gái trước đây, thì chàng chẳng cần đau đầu nghĩ ngợi, chán thì chỉ cần nói một câu chia tay là xong.

Hồng y nữ tử lại khác với những cô gái chàng quen trước đó, có lẽ chính sự khác biệt của nàng đã chiếm trái tim chàng. Nàng xinh đẹp nhưng không là lướt, lãng lơ như những cô gái kia. Ở nàng, luôn có nét dịu dàng, trong sáng và đơn giản. Lại nữa những người con gái như nàng, khi đã yêu rồi sẽ hết lòng hết dạ với người yêu, nàng sẽ luôn chăm sóc cho người nàng yêu chu đáo. Chàng biết, vì nàng đã từng chăm sóc rất ân cần cho một kẻ không quen là chàng.

Tiêu Phong nhớ lại mùa xuân năm nay chàng cũng đã trở về lại Thiên Sơn, bước vào căn nhà tranh đứng nhìn ra ngoài khung cửa.

Phía sau cửa sổ đó là một khu vườn. Một khu vườn trồng với thật nhiều hoa dại.

Nhớ năm xưa chàng cũng nằm trên chiếc chõng tre kê cạnh cửa sổ này. Lúc đó nàng bảo trên núi gió rất độc, cửa sổ được nàng đóng kín mít. Nhưng thỉnh thoảng cũng có những luồng gió mỏng mảnh như sợi chỉ len lỏi vào từng khe cửa, đem theo mùi dạ lan, mùi cỏ và cả mùi đất nồng nồng sau cơn mưa vào nhà. Những lúc ấy, chàng nằm im, vờn hết thính giác ra để nghe ngóng. Từng bước chân âm thầm của lũ kiến chọt rào rạo như cát đổ trên mái nhà. Tiếng cựa quậy, tặc lưỡi của con thạch sùng nghe như tiếng cá sấu trườn trên bãi đất khô.

Năm nay cũng thế, chàng quay lại nơi đó, hàng chục thứ tiếng động khác nhau lần lượt chen vào, mỗi thứ bình thân chọn một chỗ trong tai chàng, chuyển động nhịp nhàng và hoan hỉ. Vẫn còn thiếu tiếng thờ nhẹ nhàng của hồng y nữ tử khi nàng ngồi ở một góc nhà đan vòng cổ. Cái bóng con gái mảnh dẻ, mái tóc có mùi thơm nhẹ nhẹ của hoa ngọc lan sẽ chậm chậm tiến lại gần chàng, rồi giọng nói êm như hơi gió cất lên: “Huynh cảm thấy thế nào, có lạnh quá không? Uống chén canh này rồi nghỉ ngơi cho sớm nhé.” Chàng sẽ mỉm cười, bưng chén canh tổ yến nấu với đường phen lên uống.

Có một hôm nàng không mang canh yến đến cho chàng mà đem hai chén chè tằm lạnh thơm phức mùi bạc hà vào. Món chè tằm lạnh này là món ăn được làm bằng bột gạo, được chế biến bằng cách ép bột chín qua một cái vá thủng xuống thau nước lạnh, để tạo ra những giọt bột đầu to đuôi vắt nhỏ như hình con tôm, sau đó ăn với nước đường nấu với lá bạc hà, một kiểu ăn vặt có xuất xứ từ Vân Nam, mùi vị mát mát thanh thanh, vừa mềm vừa dai.

Căn bếp được xây bên hiên nhà, khi nàng mở cửa ra mùi hương khiến cánh mũi chàng động đậy. Chàng đứng im sững giữa cửa cho đến khi nàng lên tiếng chào mới giật mình như rút từ cõi mộng du nào xuống.

Có lẽ nàng đứng nấu chè rất lâu nên chân mỏi rồi, bỏ giày khỏi chân, nàng khoả đôi gót trần trắng nõn, bắt mắt xinh đẹp bước đi.

Nàng thấy chàng cứ nhìn mình chăm chăm, liếc chàng một cú, nói:

- Huynh này, làm gì cứ nhìn muội? Xem mắt tròn chưa kìa, trông thật ngố!

Chàng không biết trả lời sao. Nàng nói rồi lại bắt đầu cười, tiếng cười khe khẽ đáng yêu.

Chàng như ngất ngây trước sắc đẹp và nụ cười đó, vẫn đứng im sững giữa cửa. Hồng y nữ tử dịu dàng hỏi:

- Huynh định không kéo ghế mời muội ngồi?

Đặt vào tay chàng chén chè, nàng lại mỉm cười. Chỉ lúc ấy chàng mới nhận ra mùi vị của hạnh phúc phảng phất trong không khí.

Mỗi ngày, chàng thường lắng nghe tiếng hát của nàng vọng từ ngoài sân khi nàng nấu ăn, và mỉm cười một mình.

Nàng hát không được hay như danh kỹ kinh thành Hà Từ Lăng, nhưng chàng không bức mà chỉ thấy vui trong lòng. Ở cạnh nàng suốt mùa đông sang đến đầu xuân, chàng hiểu những lúc nàng hát là nàng đang vui lắm.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 39: Duy nữ tử dữ tiểu nhân

Mỹ nhân và mỹ tửu

Thiên hạ đệ nhất đại hương thụ

Dương Tiêu Phong còn đang miên man nghĩ ngợi thì bỗng thấy có mùi thức ăn từ cửa thư viện bước vào.

Lâm Tổ Đình từ hồi chiều tới giờ chưa kịp ăn gì, vừa ngửi được mùi thức ăn là bụng sôi lên. Nàng không nhịn được, đánh liều ló đầu ra khỏi kệ sách nhìn, thấy trên bàn đã đặt sẵn một chén đậu hũ hầm với yến sào, một đĩa thịt dê xào tỏi ớt, một đĩa mì gà xào măng, một tô thịt gà nấu cháo trắng, đều là những món thường ngày nàng thích ăn nhất. Ngoài ra còn có mấy món phụ nữa, vừa nhìn thấy nước bọt nàng đã tuôn cuộn cuộn như nước Hoàng Hà.

Tiêu Phong cất chiếc vòng vào tay áo, đợi bọn đầy tớ bày các món ăn lên bàn xong cả rồi mới lạnh giọng nói:

-Còn không mau ra đây?

Lâm Tổ Đình nghe gọi giật nảy mình, tim muốn nhảy vọt ra ngoài, nhưng nàng không chắc y đã phát hiện ra nàng nên thụt đầu vào đứng yên phía sau kệ sách.

Lại nghe:

-Các hạ nếu đã đến đây thì hãy ra gặp mặt. Tới nhà chủ mà không xuất đầu lộ diện, không chào hỏi một tiếng thì quả là thất lễ.

Lần này Lâm Tổ Đình biết người mà y đang nói chuyện chính là nàng rồi, Lâm Tổ Đình nhanh chóng lấy lại vẻ bình thản bước ra từ phía sau kệ sách, tiến lại gần cúi chào, mỉm cười thưa:

-Diệp Tổ Tổ đến từ Đại Hồng Lâu xin thỉnh an đại nhân.

Mái tóc dài sóng sánh như thác hằng ngày của nàng tối nay được nàng búi lên, làm cho khuôn mặt vốn đẹp như hoa càng lộ rõ. Mắt đẹp và trong như nước hồ thu, chiếc cổ cao, làn da sáng bóng như ngọc, trắng trẻo và mềm mại, làm cho bất kỳ nam nhân nào khi nhìn thấy cũng cảm thấy xao xuyến, không thể không nhìn nàng say đắm.

Thế nhưng Tiêu Phong không có phản ứng, vẫn giữ vẻ mặt lạnh lùng không biểu lộ tình cảm nào như trước, cũng không nhìn nàng lấy một cái mà chỉ thản nhiên nói:

-Đã bảo đêm nay không cần gọi người đến hầu bôn quan.

Sau đó hướng phía nàng bảo:

-Ngồi đi.

Lại thêm lời:

-Nếu đói cứ tự nhiên.

Nói rồi Phủ Viễn tướng quân từ tốn rót rượu ra ly.

Lâm Tổ Đình dạ một tiếng, sau đó ngồi xuống bên cạnh Dương Tiêu Phong, định bụng chỉ ăn uống nhỏ nhẹ như một con mèo nhỏ, nhưng con đói khiến nàng không kìm chế được, múa may đôi đũa.

Mới đầu nàng còn e ngại, chỉ cầm bát cháo lên mút từng muỗng ăn chậm rãi nhưng sau đó thấy vẫn còn đói nên lại ăn thêm đĩa thịt dê xào, rồi tiếp tục xộc đũa vào đĩa gà xào măng.

Trong khi các cô nương liêu yếu đào tơ thường hay ăn như gà mổ thóc vậy thì Lâm Tổ Đình có thể gọi là hậu duệ nhà họ Trư.

Lâm Tổ Đình phát hiện không chỉ có bọn đầy tớ nhìn lên nàng, ngay cả Dương Tiêu Phong cũng liếc nàng một cái, dường như tò mò vì sao người có thân hình mảnh mai xương mai như nàng lại có khẩu vị tốt như vậy?

Lâm Tổ Đình bắt gặp tia nhìn của Tiêu Phong, vờ cúi đầu xấu hổ, nàng thu đũa lại gác lên miệng chén nói:

-Thật là ngại, tiểu nữ xuất thân là con nhà nghèo khó, vốn phải làm việc cực nhọc từ nhỏ nên ăn rất nhiều.

Dứt lời nghĩ rằng y chắc sẽ khinh thường xuất thân của nàng ghê lắm nhưng không ngờ Dương Tiêu Phong cũng gật đầu nói:

-Không sao, bản quan là người luyện tập võ công, nên ta hiểu người vận động nhiều thì càng phải ăn nhiều hơn, để nạp lại năng lượng. Hôn nữa ở ngoài sa trường bản quan và binh lính của ta cũng ăn không ít, để nhờ chết đi không làm con ma đói.

Nói rồi đòi mấy đĩa thức ăn lại gần nàng hơn.

Lâm Tổ Đình như không tin vào tai nàng. Có đến một lúc lâu nàng nhìn sững người đang ngồi cạnh, không dời mắt đi đâu được. Nàng thấy khuôn mặt y tuấn tú, góc cạnh rõ ràng, tính cách lại cũng rất giản dị, đối tốt với người khác, không đáng sợ như lời đồn đại làm cho cảm xúc khẩn trương trong lòng nàng cũng dần giảm xuống.

Lâm Tổ Đình sững sờ một hồi, nhìn không được mỉm cười một cái, lại tiếp tục bung chén lên ăn, vừa ăn vừa thăm so sánh y với Tần Thiên Nhân. Lâm Tổ Đình thấy hai người nam nhân này đều sở hữu thân hình cao lớn, chiều cao cũng xấp xỉ bằng nhau, nghĩa là cao hơn nàng tận một cái đầu. Hai người đều có đôi vai rộng, thân mình được bọc trong lớp áo ni dầy cộm nhưng không che được các cơ bắp nổi lên cuộn cuộn, như có một sức mạnh kinh người. Lại nữa ngũ quan của Dương Tiêu Phong so với Tần Thiên Nhân cũng rất giống nhau, mày kiếm mắt sáng, mũi cao ráo, làn da rắn rỏi, nói chung họ Dương cũng là một nam tử rất cuốn hút...

Khi Lâm Tổ Đình buông đĩa thì bình rượu của Dương Tiêu Phong cũng cạn. Tiêu Phong nhìn bọn đầy tớ dọn dẹp mấy đĩa đồ ăn, nói:

-Diệp cô nương đã có mặt trong đêm nay rồi, chi bằng hát một bài cho bản quan nghe?

Lâm Tổ Đình thấy người này có ý muốn giữ nàng lại, không vội đuổi nàng ra về, thì mỉm cười trong lòng. Nàng thưa vâng, Dương Tiêu Phong bảo một tên đầy tớ lấy cây đàn treo trong thư viện đem lại. lát sau Lâm Tổ Đình ngồi cạnh Tiêu Phong ôm đàn tỳ bà, những ngón tay thon dài nhẹ nhàng vuốt khê dây đàn. Âm thanh du dương vang lên. Mấy nhân cát tiếng hát bài Thiếu Niên Du của Chu Mỹ Thành.

Dương Tiêu Phong cũng bảo người mang thêm rượu vào.

Người uống rượu người gảy đàn. Cả hai đeo đuổi ý nghĩ riêng tư trong đầu.

Lâm Tổ Đình bấy lâu cứ tự hào nàng diện mạo khuynh thành khuynh nước, ai trót nhìn thấy một lần cũng phải đem lòng thương yêu. Lại càng cho là mình đã nghĩ đúng khi nàng hát xong một bản nhạc, Dương Tiêu Phong lại bảo nàng tiếp tục hát thêm một bài, rồi lại thêm một bài nữa. Trong Hắc Viện ngoài Cửu Dương nổi tiếng thổi tiêu rất tuyệt thì tiếng đàn nàng đánh ra cũng hay không kém, làm não nuột tim can người nghe.

Lâm Tổ Đình ôm đàn ngân nga, hết hát hò rồi đọc thơ Tỳ Bà Hành. Bài thơ dài trên sáu trăm chữ do Bạch Cư Dị viết. Thế mà một võ quan như Dương Tiêu Phong vẫn nhẫn nại ngồi nghe. Lời thơ diễn tả cuộc đời trôi nổi truân chuyên của những nàng ca kỹ thanh lâu. Đến câu thơ cuối cùng Lâm Tổ Đình mỉm cười nhìn gương mặt như đang ngà ngà say của Dương Tiêu Phong, lúc này đã uống cạn hết bốn bình rượu. Nàng cả mừng nhủ bụng nếu như y say rồi gục ngủ, nàng có thể thân nhiên ra về được rồi.

Lâm Tổ Đình quay ra ngoài cửa thư viện nói lớn:

-Lấy thêm rượu vào đây.

Rồi lại ôm đàn tiếp tục ca, được nửa bài một tên đầy tớ bung rượu vào đặt lên bàn rồi rời đi. Lâm Tổ Đình buông đàn xuống để dựa vào chân ghế, định rót rượu vào ly cho Dương Tiêu Phong thì nghe nói:

-Nàng còn chưa cho ta biết tên, lẽ nào muốn chuốt cho ta say rồi ra về?

Lâm Tổ Đình nghe nói thế khẽ giật mình, hai tay hơi run, làm cho rượu trong bình sóng sánh nhưng vẫn cứ nghĩ người này đã say rồi nên nói:

-Lúc này tiểu nữ đã giới thiệu tên mình cho đại nhân nghe, chắc ngài đã say nên không nhớ, tiểu nữ họ Diệp tên Tố Tố, người trong Đại Hồng Lâu quen gọi là Tố Nhi.

-Diệp Tố Nhi, cái tên rất hay, nhưng tiếc một điều... đó không phải tên nàng.

Khi Dương Tiêu Phong nói câu này giọng rất nhẹ, ấy vậy mà cũng làm cho Lâm Tổ Đình mất cả hồn vía, tưởng đâu sấm nổ ùng ùng bên tai. Bụng giật thon thót, nàng thầm nghĩ “cái tên này là do mình bịa ra, lẽ nào... trong Đại Hồng Lâu có một Diệp Tố Tố thật hay sao?”

Cảm giác của Lâm Tổ Đình bây giờ không khác chi kiến bò trên chảo rang, còn chưa biết trả lời thế nào nàng lại nghe Dương Tiêu Phong chậm rãi đọc:

-Liên trung hoa cánh hảo. Vân lý ảnh trường đoạn...

Máu chảy rần rần trong cơ thể Lâm Tổ Đình, với sức nóng như lửa đốt khi nàng chợt hiểu câu nói vừa rồi của y.

Và nàng thẫn thán khở khi ngó thấy Dương Tiêu Phong dán mắt vào hình vẽ một cô gái trẻ treo ở một bức tường trong thư viện. Thân hình cô mảnh mai như nắng tre, khuôn mặt giống khuôn mặt của một con mèo con, tay thì cầm một đóa sen, đôi bàn chân nhỏ nhắn. Tiêu Phong nói xong không lên tiếng nữa, mắt như đóng đinh vào bức tranh.

Dựa vào truyền thuyết, đến đời Nam Đường, hậu chủ Lý Dục, sau khi vợ trước là Nga hậu chết, buồn bã vô cùng, các phi tần tìm mọi cách để ông ta vui lòng. Cung nữ Yêu Nương dùng vải quần chân, khi nhảy múa, trọng tâm không vững, người lắc lư như cây dương liễu trước gió. Lý hậu chủ sai thợ khéo

dùng vàng chế tác thành dải Kim liên cao sáu thước, lệnh cho cung nữ lên đài mà nhảy múa, cái tên “tam thốn kim liên” từ đó mà có. Thơ đời Đường có câu “Liên trung hoa cánh hảo, Vân lý ảnh trường đoạn” nghĩa là “Trong sen cánh hoa thắm, Trong mây ảnh chập chờn” chính là miêu tả họ.

Về sau con gái nhà khuê các đua nhau mà học, dần dần tục bó chân cứ thế được truyền mãi. Việc bó chân trở thành phong tục gần bó chặt chẽ với giáo dục đạo đức truyền thống của phụ nữ. Đến đời Tống, Lý học hưng thịnh, đề xướng “khắc kỷ phục lễ”, yêu cầu phụ nữ “tam tòng tứ đức,” ở trong khuê các, tuân theo quy tắc. Sau khi bó chân, phụ nữ không thể có sức của cái chân bình thường để đi, đồng thời mất khả năng chạy nhảy, chỉ có thể “đội ở trong phòng.” Bó chân chính là một thủ đoạn rất hay để trói buộc nữ giới.

Lại nói đến Lâm Tổ Đình khi này biết Dương Tiêu Phong đang ngấm ám chỉ "gót huệ" của nàng. Lâm Tổ Đình từ bé đã được phụ thân cho đi học võ công, nên nàng không theo tục bó chân mà người khác quan niệm, cho rằng việc bị bó chân này sẽ khiến các cô gái đi không vững vàng, giống như những cành sen đông đưa trong gió.

Các cô kỹ nữ thì lại khác, người nào người nấy bàn chân bó nhỏ xíu, làm bước đi của họ uyển chuyển như lướt trên mặt nước, từ đó làm tăng thêm độ quyến rũ của họ.

Khi này một tên lính vào nói gì đó bên tai Dương Tiêu Phong. Sau khi tên lính đi rồi, còn lại hai người trong thư viện, Tiêu Phong nhìn Lâm Tổ Đình gật gù bảo:

-Thì ra Tầm Lan cũng do các người phái vào đây. Nếu bản quan đoán không lầm cô nương đây là người Đại Minh Triều?

Ngừng lại một chút, Tiêu Phong nở nụ cười, sau đó tiếp lời:

-Bang hội các người lúc nào cũng làm việc lấp ló như thế này sao? Không dám đánh trực diện, thật không phải nam tử Hán một chút nào cả...

Chưa dứt lời đã nghe Lâm Tổ Đình hừ mũi đáp:

-Tên cầu quan người nói chơi sao? Bỏn cô nương là phụ nữ, đương nhiên không phải nam tử Hán rồi!

Khi Lâm Tổ Đình nói câu này về yếu đuối khi này hoàn toàn biến mất, thay vào đó ánh mắt đẹp nhưng đầy căm phẫn đang long lên sòng sọc. Tiêu Phong nghe nàng đáp vậy hơi khựng lại một chút, trong lòng có hơi buồn cười vì chính câu nói của mình.

Lâm Tổ Đình thừa lúc Dương Tiêu Phong không biết nói gì, chỉ ngồi ngáy ra như phỗng thì đứng bật dậy nhắc cây đàn tỳ bà tách ra làm hai, tia sáng lấp lánh bên trong cây đàn chiếu ra.

Lâm Tổ Đình rút thanh gươm cất sẵn trong đàn xoay một vòng lấy thế, kích kiếm ra chiêu Kim Hoán Chưởng, nhắm ngay lòng ngực Tiêu Phong. Nàng biết địch nhân là một cao thủ không nhất cũng nhì trong võ lâm, tuyệt kỹ Cửu Âm Phi hoàn đao của y nàng nghe nói rất lợi hại, thật là ngàn năm trước không có, ngàn năm sau cũng không. Nàng lại biết mình thế cô sức mỏng nên dốc toàn công lực tốc chiến tốc thắng. Lưỡi gươm lóe sáng như sao chổi đâm thẳng, hướng vào tủy huyệt, chỗ huyệt quan trọng nhất và hiểm nhất nếu bị trúng.

Trước lúc vạch ra ý định đi đánh cấp nhân sâm, nàng đã quyết tâm liều cả mạng, một đi không trở về nữa. Nàng biết Giang Nam đã thành ổ giặc, hiểm nguy trùng trùng nhưng vẫn mặc kệ, tự nhủ nếu lần này không thành công thì thành nhân thôi! Tất cả cũng vì Tàn Thiên Nhân, vì một chữ yêu.

Dương Tiêu Phong ngồi nghe tiếng gió đi thẳng tới mặt mình, lại thấy kiếm quang chói sáng, đường kiếm đi hung hiểm ác liệt thì bỗng giật mình vì địch thủ là một nữ nhân nhưng võ công không tệ.

Đứng trước mũi kiếm tinh vi và phi thường của cô gái này, Tiêu Phong quyết định không lấy mạnh chọi mạnh, nhanh nhẹn vung cánh tay trái gạt từ trái sang phải xuất chiêu Thôi Sơn Lộng Tiên, chủ yếu là gạt đường kiếm để bảo vệ ngực, sau đó điểm chân xuống sàn nhà nhảy vọt ra khỏi ghế.

Lâm Tổ Đình đâm không trúng địch thủ, buộc phải thu kiếm về nhưng được nửa đoạn thì tức tốc xoay cổ tay chìa chuôi kiếm ra phía trước. Chuôi kiếm rỗng, có lỗ thông giống như ống sáo, bên trong chứa ba cây trâm cài được làm bằng vàng ròng.

Vèo vèo vèo! Nàng lắc nhẹ chuôi kiếm, ba cây trâm bay vùn vụt về phía Dương Tiêu Phong, khi đó đang đứng cách nàng khoảng độ ba thước. Cây trâm thứ nhất bay bỗng lên vùn vụt tấn công huyệt thần đình Tiêu Phong, hai cây trâm còn lại ngấm ngầm công kích vùng hạ bộ chàng.

Dương Tiêu Phong hừ lạnh một tiếng, vốn là một cao thủ chuyên sử ám khí, nên vừa thoáng thấy địch thủ xoay đuôi kiếm là đã biết rõ đối phương định làm gì, Tiêu Phong tức thì thi triển Thăng Thiên Cước, hạ mã tấn, chân phải bước lui và rùng mình trong tư thế ngồi xuống, tránh ám khí thứ nhất. Ngay sau đó lại chụm đôi chân bật lên như lò xo, bay đá ngang, né cặp trâm cài còn lại.

Khi đáp xuống đất Tiêu Phong nghe tiếng gió rít vù vù, chưa kịp nhìn thấy gì lại phải nheo mắt lại để tránh ánh kim loại làm chói mắt chàng từ hai phía. Càng kinh ngạc khi phát giác Lâm Tổ Đình đã tách cây kiếm ra thành hai thanh kiếm mỏng tự khi nào. Tay phải và trái xuất chiêu cùng một lúc, đánh tới tấp. Kiếm quang xẹt qua xẹt lại, tả hữu trên dưới trước sau như bão táp mưa sa.

-Tên cầu quan, tiếp chiêu!

Lâm Tổ Đình hét lên, tuy nàng chưa mục kích tuyệt kỹ phi đao của Tiêu Phong lần nào nhưng có nghe danh, vội vã múa tít hai cây kiếm trong tay, chiêu sau nhanh hơn chiêu trước, quyết không để kẻ địch rảnh tay phóng phi đao.

Với chiều cao và hai cánh tay dài ngoằng của y, nàng hiểu nếu nàng giữ đúng cự ly mà đánh thì chưa đánh đã biết kết quả rồi, chỉ còn cách phải áp sát

mà đánh mới được. Nhưng áp sát từ chính diện là chuyện không dễ dàng.

Phi đao là binh khí dùng để đánh từ xa, nên Tiêu Phong cũng biết nếu để kẻ địch áp sát vào mình thì sẽ không dễ dàng điều khiển đường bay của phi đao được, bèn thủ kính như bưng, khiến cho Lâm Tổ Đình đánh đắm một hồi vẫn cứ chấp chôn vòn quanh, không thể lừa thế nhập nội được.

Sang chiêu thứ ba mươi lăm thì Lâm Tổ Đình vừa đánh vừa lo, nhất là chỉ với một mình họ Dương nàng đã đánh đắm trời chết rồi, nếu như mà bọn binh lính tràn vào trong thư viện này, nàng khó mà thoát khỏi được, trong bụng lo ngay ngáy. Nhưng may cho nàng là bấy lâu Tiêu Phong chỉ quen một mình lâm chiến, rất ít khi gọi người trợ giúp.

Lâm Tổ Đình đánh một hồi cảm giác mệt dần, nhất là lại đang nóng lòng khi nghĩ đến vết thương của Tần Thiên Nhân, nàng biết nàng không thể chần chờ thêm nữa.

Một lần nữa Lâm Tổ Đình dồn hết nội công vào hai thanh gươm và tung chiêu Kim Long Thủ. Hai thanh kiếm ngắn bỗng dài ra gấp ba, hóa thành hai thanh trường đao.

Kim Long Thủ pháp còn có tên gọi khác là Hợp Bàn Chương, một cách luyện sức mạnh của bàn tay, có thể làm mỏng thanh sắt và làm tan cả khối đá cứng rắn bằng cách xoa đầu bó đũa. Môn đồ Thiếu Lâm tập tuần tự, xoa nhẹ đầu đũa tre cho tới nát bấy rồi chuyển qua xoa đầu đũa sắt, cho đến khi đũa sắt mỏng đi và dài ra thì xem như thành công.

Lần này tới phiên Dương Tiêu Phong bị hai cây trường đao đàn áp liên miên, tay chân luống cuống cả lên, tình trạng hết sức khốn đốn. Thật ra thì lúc này chàng chỉ đùa chơi với cô gái này thôi, chưa dùng hết công lực ra, không ngờ cô gái này cũng có bản lĩnh đến vậy, đỡ được đến vài chục chiêu. Lại nữa hôm giao chiến với Tần Thiên Nhân thì chính chàng cũng tổn thương rất nặng, lại thêm đâm đá với tên Quỷ Kinh Hồn khiến cho nội thương tiếp tục bộc phát, chân khí suy giảm.

Tiêu Phong quyết định chấm dứt trò mèo vờn chuột này, không còn tránh né loạn xạ nữa mà bắt đầu vùng tay đánh trả.

Lần đánh thật này của địch thủ, Lâm Tổ Đình liên tiếp gặp nguy hiểm, chỉ mong sao đánh cho đối phương lui dần về phía cánh cửa thư viện, rồi tìm cách đánh cho y dạt ra là lập tức có thể bỏ chạy. Nào ngờ chiêu thức của đối phương liên miên bất tận, đã lọt vào vòng chiến thì dùng hòng rời khỏi. Lâm Tổ Đình âm thầm kêu khổ, chỉ còn cách nghiêng răng chống đỡ.

Tới chiêu thứ bốn mươi hai Lâm Tổ Đình bị đánh lùi khá xa cánh cửa thư viện, nàng bí quá, đang đánh bỗng nảy ra một ý bèn lớn tiếng hô:

-Ngũ ca mau tới giúp muội!

Tiêu Phong nghe nói vậy khẽ quay đầu nhìn ra cửa, tưởng có Tàu Chánh Khê đến tương trợ, Lâm Tổ Đình thừa dịp địch thủ đang phân tâm liền dùng một trong hai cây trường đao phóng tới.

Tiêu Phong lập tức nghiêng mình né tránh, cây đao vụt sạt qua bên trái, cách cổ chàng chưa đầy một phân, thật là nguy hiểm.

Tiêu Phong tránh được binh khí, cau mày nhìn Lâm Tổ Đình, giọng có hơi bất mãn:

-Lại cứ như vậy nữa, xem chừng Đại Minh Triều ngoài thiếu đà chủ của các người toàn là những kẻ đầu trộm đuôi cướp, chuyên đánh lén lút!

Câu này khiến Lâm Tổ Đình tức sôi. Máu chảy rần rần trong người, Lâm Tổ Đình vội quát lên đáp trả:

-Người nói trật rồi! Tên cậu quan! Trong Tôn Tử binh pháp có nói phương thức này không phải là đánh lén mà là đánh đột xuất, đánh bất ngờ, xuất kỳ bất ý, bộ người không có ăn học hả?

Hai lần trong cùng một ngày Tiêu Phong bị hỏi hai câu hỏi khiến chàng ngớ ra, không sao đối đáp lại được. Điều này ngoài trừ Ngao Bái ra ít có người nào làm được. Trong một thoáng Tiêu Phong chợt nhận thấy cô gái này không những xinh đẹp mà còn khá thú vị, không nhịn được bật cười một tiếng.

Lâm Tổ Đình nói rồi lại phát tiếp chiêu tấn công.

Lần này Tiêu Phong vận khí công ra bộ Ngũ Hình Quyền. Triển khai chiêu thứ nhất bằng cách dùng đôi tay từ hai bên chấp lại xuất Thôi Sơn Tả Chỉ, chụp lấy mũi đao của Lâm Tổ Đình trong hai lòng bàn tay. Lâm Tổ Đình kêu “ái!” một tiếng, mắt tròn tròn khi thấy binh khí nàng sắp bị trượt đi. Quyền pháp của bộ Ngũ Hình này biến hóa cực kỳ tinh diệu, tuy không thể công kích thân thể của đối phương nhưng có thể đoạt được binh khí.

Thừa thế xông lên, Tiêu Phong xuất tiếp chiêu thứ nhì của Ngũ Hình Quyền. Một tay cầm lưỡi trường đao đảo xuống đất trong khi tay kia tổng ước thẳng tới trước xuất Độc Môn Thần Chương.

Bị cướp mất đi binh khí, trên mặt Lâm Tổ Đình bắt đầu lộ vẻ hoang mang. Nàng nghiêng người ra phía sau nhường chương pháp đánh qua khỏi cổ. Tiêu Phong đánh không trúng, liền xuất chiêu thứ ba là Phương Dực Bạt Hổ, chân phải tiến xà tấn, chỏ trái thúc tới. Lâm Tổ Đình đang ở thế hạ phong, lại tiếp tục thối lui chân phải, hạ mã tấn, tiếp tục tránh cú đòn chỏ mạnh như núi này.

Dương Tiêu Phong lại chống thanh trường đao xuống đất, dụng làm điểm tựa để triển khai cước pháp, chiêu thứ tư trong bộ Ngũ Hình Quyền, dùng lòng bàn chân phải hất vòng qua trái rồi đạp gót ngang tới bàn long. Lâm Tổ Đình lại cúi mình tới trước né cú đá ở vùng bụng trong gang tấc.

Lúc Lâm Tổ Đình tránh Đào Ngạc Cước, cây nhân sâm trong áo nàng lộ ra, Tiêu Phong hươ tay giật lấy được củ sâm.

Lâm Tổ Đình kêu “không!” một tiếng, ngay sau đó không màng hộ thủ thân thể nữa, cứ buông thõng hai tay.

Tiêu Phong cũng dừng lại không đánh tiếp nữa, thu quyền cước lại sau đó cũng ném trường đao xuống sàn, thái độ kỳ lạ của cô gái này đối với củ sâm khiến chàng không khỏi thắc mắc, xem chừng như nàng quan trọng củ sâm này còn hơn cả tánh mạng nàng.

-Thì ra cô nương vào đây để lấy cắp vật này?

Trong khi Tiêu Phong đang cảm củ sâm đưa lên trước mặt để xem thì Lâm Tổ Đình bước lại chìa tay ra nói:

-Đánh cắp cái gì, nó chính là của ta đó! Mau đưa đây!

Nàng hỏi xin lại sâm mà như ra lệnh, giọng lạnh băng như tuyết trên Thiên Sơn.

-Mau đưa sâm cho ta!

Nhớ đến mấy chiêu “tiểu nhân” của cô gái này, Tiêu Phong lắc đầu:

-Cô nương tưởng bản quan là ai? Đồ ở trong tay ta nói mang đi là có thể mang đi sao, nhìn phản ứng cô như vậy, củ sâm này không phải của cô nương!

Nói rồi xoay mình định đi ra ngoài thư viện.

Lâm Tổ Đình nhìn thấy củ sâm bị lấy đi từ trong tay nàng, mà nàng lại phải khổ cực trăm bề mới có được nó. Tuy biết mình địch không nổi, nhưng cũng không cam lòng rút lui ngay, nàng bèn bọc hậu Tiêu Phong, đang tay chặn đường chàng lại nói:

-Nhà ngươi nói ai ăn cắp đây? Bỏn cô nương đường đường chính chính đến đây... mượn chút thuốc thang của học xá thôi mà.

“Còn thế nữa ư,” Tiêu Phong buồn cười quá nhưng vẫn làm mặt tỉnh hỏi:

-Mượn? Thế thì chủ nhân đã đồng ý hay chưa?

“Chủ nhân?” Lâm Tổ Đình nghĩ thầm “nhà ngươi mà là chủ nhân cái quỷ gì! Hắc Viện vốn là của thất ca ta, đồ của huynh ấy là đồ của ta, đúng là tên quan chó mị muốn làm khó để bản cô nương ta...”

Lâm Tổ Đình rửa thầm xong nói:

-Hoàng thượng có muôn ngàn kỳ trân dị thảo trong viện thái y, cần quái chi kho thuốc nhỏ nhỏ này? Còn những kẻ thường dân như chúng tôi lại khác, rất cần nguyên liệu để cứu các hộ dân nghèo. Ở một trại trẻ mồ côi ngoại tỉnh này đang có rất nhiều trẻ em lâm bệnh, nên đêm nay dân nữ chỉ muốn mượn một ít thuốc, mang về chữa trị cho họ, vậy mà hoàng đế cũng không cho, vậy còn là hiền từ chí tôn ư?

Lâm Tổ Đình thay đổi cách xưng hô, từ “ta ngươi” đến “dân nữ” rồi “đại nhân” rất nhanh, làm cho Tiêu Phong cảm giác có hơi chóng mặt một chút. Trước mặt quay mòng mòng, Tiêu Phong lại nghe Lâm Tổ Đình thêm lời:

-Thế mà dân nữ còn tưởng Phủ Viễn đại nhân ngài là một kẻ hào phóng lắm, nổi tiếng là người rộng rãi khắp cả kinh thành, vùng tiền như rác. Mà thôi, có hỏi mượn cũng vô ích. Bây giờ dân nữ đã trót sa lưới. Ừ, thì là dân nữ tự nhận mình bản thân kém cỏi, đi ăn trộm bị bắt quả tang đó, đại nhân ngài muốn chém muốn giết, cứ việc tự nhiên!

Tiêu Phong vốn từ xưa không làm hại bọn đàn bà con gái, nghe nàng nói thách như thế chỉ đứng yên đấy, cũng không bảo binh sĩ tới vây bắt người. Lâm Tổ Đình nói:

-Tại sao đại nhân cứ nhìn dân nữ mà không chịu ra tay vậy?

-Vi bản quan muốn nhìn cho kỹ, để coi có phải cô nương thách ta không dám giết cô không?

-Dân nữ biết rõ đại nhân không nỡ lòng đâu.

-Cô nương dựa vào đâu mà tin tưởng vậy?

-Nhân thân của đại nhân đã báo cho dân nữ biết.

Tiêu Phong nghe đến đây không giữ nổi bình tĩnh nữa, trở mặt hỏi:

-Đúng là chuyện lạ thiên hạ, cặp mắt mà cũng biết nói hay sao?

-Cặp mắt của người ta thì không, nhưng cặp mắt đại nhân thì biết.

-Ha ha! - Tiêu Phong cười lớn - Hôm nay bản quan mới rõ, nữ nhân của Đại Minh Triều toàn là những người như thế nào.

- Là người ra sao?

Tiêu Phong ngưng một lúc, chợt nhớ tới một người, rồi nhẹ giọng đáp:

- Thì toàn là những người rất biết ăn nói, biết cách lấy lòng người ta.

Tiêu Phong dứt lời bỗng cảm giác nhớ hồng y nữ tử đến quai quắc, trầm mặc hít sâu vào một cái, không ngờ Lâm Tổ Đình đột nhiên đánh lên một chiêu.

Lần này Tiêu Phong mãi lo nghĩ tới cô gái áo hồng nên không kịp phòng bị, vội co người lại nhưng cũng trúng đòn vào vai. Chàng vừa đau vừa tự trách, loạng choạng một bước, thở dài kêu lên:

- Nữ nhân quả là nữ nhân, thật là quỷ kế đa đoan!

Nhưng trong tay chàng vẫn còn nắm chặt cù sâm.

Lần này Lâm Tổ Đình nhập nội được rồi, nhưng đã chẳng còn binh khí gì nữa, vạn bất đắc dĩ phải dùng Thiếu Lâm Đường Quyền để tấn công.

Dương Tiêu Phong thấy cô gái này đứng còn chưa tới cầm mình, lại yếu hơn, nên trông thấy quyền chiêu của nàng thì cười một tiếng, đợi nàng xuất đòn tay thì không tránh né gì cả, chỉ hơi nghiêng mình rồi cũng ra đòn tay vùng quyền đánh tới.

Chiêu số giống nhau, nhưng công lực phân biệt cao thấp rõ ràng. Hai quyền vừa chạm nhau, Lâm Tổ Đình tức thì cảm thấy cánh tay của mình tê dại hẳn đi, đau không chịu nổi, chân bước loạng choạng, xiêu sang bên trái suýt nữa té nhào. Tinh thể thật là bức bách.

Ở ngoài thư viện có một nhân ảnh thấy nàng gặp nguy hiểm bèn vọt nhảy đến cạnh Lâm Tổ Đình, đưa tay trái đỡ đỡ, còn tay phải chìa mũi đao về phía Dương Tiêu Phong, đề phòng Tiêu Phong tấn công tiếp.

Lâm Tổ Đình thấy cứu nhân đột nhiên xuất hiện, mừng thầm trong lòng, biết vị sư huynh túc trí đa mưu này ở đây thì chắc chắn nàng không bị thiệt thòi nữa.

Tiêu Phong tấn công tiếp thật.

Lâm Tổ Đình cả mừng thấy sư huynh đã ra mặt, kêu lên:

- Cứu muội với ngũ ca!

Lúc đòn quyền của Tiêu Phong phóng tới ngay giữa ngực Tàu Chánh Khê, Tàu Chánh Khê hô lớn “Tránh ra!” rồi đưa thanh đại đao lên đón tiếp chiêu của Tiêu Phong.

Lâm Tổ Đình vâng lời sư huynh bèn nhảy lùi ra, trốn sau lưng Tàu Chánh Khê.

Tiêu Phong thấy cô gái này có người giúp cũng không nói năng gì, cứ nhắm vào Tàu Chánh Khê mà xuất chiêu như gió, tấn công mười mấy chiêu liên tiếp.

Tàu Chánh Khê thấy đối phương bản lĩnh cao cường, bèn cẩn thận hơn Lâm Tổ Đình. Lại nữa thân hình chàng cũng thấp hơn Tiêu Phong nên tập trung tấn công vào hạ bàn. Vũ khí của họ Tàu là một thanh đại đao, trên lưng còn đeo thêm một sợi dây sắt dài khoảng một cánh tay, nối liền với một tiểu chùy, trọng lượng khoảng gần hai ký, gọi là Lưu Tinh chùy. Tàu Chánh Khê dụng đòn đao và Lưu Tinh chùy này liên tục đánh vào chân địch thủ.

Dương Tiêu Phong vận công lực hút lấy thanh trường đao mà khi nãy ném đi, nắm chặt trong tay phải liên tục đánh trả.

Tàu Chánh Khê khéo léo điều khiển sợi dây xích lắc người ném chùy, tấn công như bay, nhanh như lưu tinh, trong mềm có cứng, đây chính là những yếu quyết khi luyện chùy.

Tàu Chánh Khê vừa đánh vừa hô lớn:

- Đại muội! Mau đi chốt cửa thư viện, đừng để người khác vào thêm.

Ở ngoài thư viện thật ra bọn binh lính đã tới đây sẵn rồi, chỉ là chưa có mặt thôi, chúng thấy chủ soái càng đánh càng hung mãnh, lại nữa Tiêu Phong chưa hạ lệnh cho chúng đến trợ trợ nên chưa vào.

Lâm Tổ Đình lập tức chạy đi chốt cửa lại, nàng dĩ nhiên cũng không muốn phe mình sẽ lâm cảnh lưỡng đầu thụ địch, khi bọn binh lính tràn vào sẽ gặp kẻ thù cả hai phía, nội công ngoại kích. Thăm cầu cho phe nàng hạ được tên “cầu quan” này, để một là lấy lại được cù sâm, hai là dùng hấn uy hiếp bọn lính để nàng và sư huynh chạy đi.

Mới ban đầu Tiêu Phong thấy những chiêu đánh của Tàu Chánh Khê rất là hung hiểm, nhưng mặt mày vẫn đầy sắc thái tự tin. Cây trường đao trong tay Tiêu Phong rất cương mãnh, múa lên gió lộng vu vu.

Chốc lát mà hai người đã qua lại ba chục chiêu. Lâm Tổ Đình đứng bên ngoài vòng chiến quan sát hai chiếc bóng múa máy, lúc hợp lúc chia.

Trong một lần Tiêu Phong xuất ra một thế đao đánh tới bụng Tàu Chánh Khê, họ Tàu không biết đây chỉ là hư chiêu, bèn đưa cặp binh khí một chặn giữa bụng, một vung ra ngoài phản kích. Không ngờ cương đao của Tiêu Phong thì chém tiếp, nhưng lại biến chiêu giữa chừng, từ dưới đánh ngược lên, đâm vào giữa mặt.

-Cẩn thận ngũ ca!

Lâm Tổ Đình kêu lên. Tàu Chánh Khê tuy được “nhắc tuồng” song không sao đỡ kịp, lập tức nhào ngã ra sau. Họ Tàu thi triển thân pháp Trường Thành Kiều né được chiêu này, nhưng đã bất ngờ đến toát mồ hôi lạnh đầy người. Đánh thêm mấy chiêu nữa, Tàu Chánh Khê cảm thấy Lộ Thần xếp người này vào chiếc ghế cứu ngũ chỉ tôn quả tình không sai, họ Tàu biết mình không sao địch nổi, bất giác lo lắng trong lòng. Mà chàng lo cho mình thì ít, lo cho Lâm Tổ Đình và nhân sâm thì nhiều.

Lát sau Tiêu Phong đang đánh thì cặp chân mây nhú chặt, không rõ là đang đau, vết thương hôm bữa lại tái phát hay là đang rất tập trung? Một tay Tiêu Phong cầm đao vừa ra đòn, tay không cầm đao vừa hộ thân, rập tâm bảo vệ các huyết đạo.

Đánh thêm vài chục chiêu nữa, Tiêu Phong cảm giác mệt phờ thật. Chàng đang trọng thương, lại mới chiến đấu với Lâm Tổ Đình, giờ lại thêm Tàu Chánh Khê nhảy vào công kích nên chiêu thức mới không còn nhuần nhuyễn. Trong khi đó Tàu Chánh Khê biến chiêu chớp nhoáng. Hai người lại đánh thêm mười mấy chiêu nữa.

Tàu Chánh Khê nghe Trương Quốc Khải bảo Dương Tiêu Phong bị Tần Thiên Nhân đánh cho bị thương, nên họ Tàu hiểu nếu cả hai đấu nhau hồi lâu, tình thế của mình sẽ càng lúc càng sáng sủa. Tuy nhiên đối phương phòng thủ khá nghiêm ngặt thành ra nhất thời Tàu Chánh Khê không hạ thủ được.

Tàu Chánh Khê liên tục tung đòn. Đao sau nhanh hơn đao trước. Chùy sau gấp hơn chùy trước. Sử dụng sắp hết ba mươi chiêu thức của bộ Mê Tông La Hán Hình Đường mà vẫn chưa làm gì được đối phương.

Tiêu Phong khi này bắt đầu dụng đến ám khí, tay không cầm đao cho vào áo rút kim tiêu, càng phóng càng nhanh. Nhưng tốc độ của ám khí đi không được nhanh như lúc không bị thương nên Tàu Chánh Khê vừa đỡ phi tiêu này vừa né phi tiêu kia không hề gì.

Lại nữa Tàu Chánh Khê có sức lực dồi dào. Chỉ cần chờ Tiêu Phong thấm mệt và chậm tay lại một chút nữa là có thể đã bại được rồi. Lâm Tổ Đình vẫn còn đứng xem trận ác đấu. Nàng thầm nghĩ: “Đúng rồi đó ngũ ca, đánh không lại hấn thì cứ kéo dài thời gian, tên cầu quan đang trọng thương, khí lực đương nhiên không bằng ca, đánh lâu một hồi dĩ nhiên kém thế.”

Thêm một chốc nữa trôi đi, phi tiêu trong mình Tiêu Phong đã sử dụng hết, những vẫn giữ cho tâm trí không loạn. Tay trái không cầm đao của Tiêu Phong đánh vỡ một chuông, chân trái đá vỡ một cước phát hai hư chiêu thẳng ra trước.

Tàu Chánh Khê đợi chừng đánh tới nơi, quay sợi xích toan quán lấy cổ tay địch thủ. Ngờ đâu Tiêu Phong vội rút tay trái về, chân cũng đã chuyển sang bộ vị khác. Đôi mắt của Tàu Chánh Khê tròn tròn, không dè địch thủ thu quyền nhanh gọn vậy. Tiêu Phong thấy địch trúng kế hiểm liền xoay thanh đao đang cầm trong tay phải chém vào cổ tay cũng đang cầm đao của Tàu Chánh Khê, cửa một đường khá sâu. Thừa lúc Tàu Chánh Khê đang bất ngờ, Tiêu Phong dùng tay trái tung tả quyền đánh mạnh vào ngực.

Bình! Tàu Chánh Khê thụt lui ba bước, làm rơi cả chùy lẫn đao, thở hổn hển trước khi nói:

-Chiêu pháp cao minh!

Dương Tiêu Phong nghe khen thì gật đầu cảm tạ.

Tàu Chánh Khê lại như Lâm Tổ Đình vừa rồi tay không bay vào nhập nội. Tiếp tục ra đòn. Lần này họ Tàu thay đổi chiêu thức, triển khai một trong những tuyệt học của Thiếu Lâm, khua chân đạp theo bát quái chạy vu vu xung quanh Tiêu Phong. Đó chính là một trong các tuyệt kỹ thành danh của Vô Thánh, gọi là Đạp Ma Phi Thân Thuật. Tuyệt học thứ hai là Thiên Thủ Thiên Nhân quyền Vô Thánh dạy cho Tần Thiên Nhân, tuyệt học còn lại là Vô Ảnh Song Phi Cước, Vô Thánh chưa dạy ai bao giờ.

Đạp Ma Phi Thân Thuật còn có tên khác là Đạp Ma Độ Giang, Đạp Ma Độ Thủy hoặc là Thủy Thượng Phi. Vốn là ngón đòn khinh công phi hành trên không trung. Để luyện tập phép thuật này thì môn đồ phải dùng một sợi dây giăng ngang mặt nước rồi bước từng bước, càng ngày càng nhanh cho tới khi nhắm mắt mà có thể chạy một hơi. Sợi dây theo trình tự hóa dần từ to đến nhỏ. Mới ban đầu có thể dùng sợi dây thừng, sau nhiều năm thuần thục thì đổi thành sợi chỉ. Đến giai đoạn cuối thì sợi chỉ được vứt đi và cao thủ Thủy Thượng Phi có thể dăng văng giá vũ vi vu như chim én.

Tàu Chánh Khê thi triển khinh công chạy quanh người Dương Tiêu Phong, lúc chạy sang trái lúc chạy sang phải, gấp rút xoay chuyển để lừa thế, cố tìm chỗ sơ hở mà phát chiêu.

Tiêu Phong quay tới quay lui, thấy đối phương trước mắt nhưng định phát chiêu thì đối phương đã biến đâu mất rồi. Tiêu Phong quay ra phía sau lưng thì Tàu Chánh Khê đã vụt sang chỗ khác. Tiêu Phong cứ thế mà quay mấy chục vòng, dù võ nghệ cao cường cỡ nào cũng phải luống cuống đầu vàng mắt hoa. Còn nếu chàng không chịu quay theo thì sẽ bị Tàu Chánh Khê thoi đòn vào chỗ yếu.

Tàu Chánh Khê mới chạy được hai chục vòng, Tiêu Phong đã biết ngay đấu pháp này lợi hại. Tàu Chánh Khê chạy thêm năm vòng nữa trước khi phóng Kim Sơn Chỉ, chiêu này phối hợp rất ăn ý với Đạp Ma Phi Thân Thuật, họ Tàu xuất đòn đánh vào mặt Dương Tiêu Phong.

Chiêu này Tàu Chánh Khê đã tập dợt thành thuộc trong suốt chục năm trời rồi, luyện chỉ lực, dùng ngũ chỉ xia vào đất đá cho tới khi bộ pháp càng ngày càng thông thạo. Tàu Chánh Khê xuất đòn. Tiêu Phong quay mặt tránh né thì Tàu Chánh Khê lại thu tả chưởng về, phát ra chiêu thứ hai, nhanh tới mức độ hoàn toàn không cần suy nghĩ.

Tiêu Phong hết cách, chực thấy chiêu nào thì đỡ chiêu đó. Lúc đầu còn giữ được thế quân bình nhưng kéo dài thì không thể phản đòn nhanh bằng đối phương. Nếu cứ xoay chuyển theo tình hình này thì chắc chắn sẽ rơi vào thế hạ phong.

Tàu Chánh Khê đang đà trên cơ bỗng chùn bước khi loáng thoáng thấy Tiêu Phong cho tay vô áo chuẩn bị lấy ra phi đao. Tàu Chánh Khê biết Tiêu Phong bị mình dồn vào ngõ cụt nên quyết xuất tuyệt kỹ, liền gấp rút tóm lấy hai cổ tay của kẻ địch, giữ chặt lấy, không cho Tiêu Phong xuất tuyệt học Cửu Âm Phi Hoàn Đao. Tiêu Phong cố sức giằng co để rút tay ra.

Tàu Chánh Khê mau mắn vận quyền thì triển Nhất Chỉ Kim Cương Pháp, chiêu này gần giống như Nhất Chỉ Thiên nhưng Nhất Chỉ Thiên thiên về âm công. Còn Nhất Chỉ Kim Cương Pháp thì thiên về dương cương, không đả thương kẻ địch từ xa mà dùng để điểm huyết đạo của địch ở phương diện gần kề. Phương pháp này luyện tập bằng cách dùng ngón trỏ xia vào thân cây cho đến khi rách da chảy máu. Bởi vì dùng ngón tay đâm vào vật cứng cho nên chiêu pháp mới gọi là luyện dương cương.

Tàu Chánh Khê vuốt hai cánh tay của Tiêu Phong từ cổ tay lên tới vai, chuẩn bị phong huyết Kiên Tinh, chỗ cao nhất của phần vai Tiêu Phong thì rầm một tiếng.

Cánh cửa thư viện bị phá vỡ, Tô Khất cùng một toán lính xông vào. Lâm Tổ Đình lập tức lùi ra khỏi cửa, nhảy đến đứng sau lưng Tàu Chánh Khê. Tàu Chánh Khê giật nảy mình quay nhìn Tô Khất và đám lính, Dương Tiêu Phong thừa lúc này giằng tay thoát khỏi tình cảnh bị khống chế.

Tàu Chánh Khê than thầm trong bụng khi quay lại thấy Tiêu Phong tay rút phi đao, nhưng theo ra cùng với chín cây đao là chiếc vòng cỏ.

Chiếc vòng tròn nhỏ rơi bộp xuống đất, lăn đến dưới chân Lâm Tổ Đình. Tiêu Phong thấy vậy không màng đánh đám gì nữa, thu hồi chiêu thức lại, cúi xuống định nhặt vòng lên.

Tàu Chánh Khê không ngờ cứu tinh của mình lại là chiếc vòng bé xíu này, bằng không suýt chút nữa đã trở thành bia cho người ta ném dao rồi.

Đương nhiên Tiêu Phong chẳng thể tranh đoạt với Lâm Tổ Đình được. Chiếc vòng rớt ngay trước mặt nàng, có tài thánh chàng mới tranh với nàng nổi. Tiêu Phong còn chưa kịp sờ vào chiếc vòng, Lâm Tổ Đình đã co chân đá tung chiếc vòng cho nó bay lên rồi đưa tay bắt lấy.

Tàu Chánh Khê cũng đã bình tĩnh trở lại, phóng tới đứng cạnh Lâm Tổ Đình.

Lâm Tổ Đình thấy Dương Tiêu Phong quan trọng chiếc vòng cỏ này nên khi có nó trong tay vội nói:

-Ngươi muốn lấy lại nó đúng không?

Lần này cục diện hoàn toàn thay đổi. Mặt Tiêu Phong biến sắc, không trả lời.

-Chúng ta lấy vật đổi vật, thế nào? Đồng ý không?

Tiêu Phong vẫn không đáp, Lâm Tổ Đình lại tiếp:

- Ngươi đưa sâm cho ta ngay đi! Bằng không ta hủy nó!

Lâm Tổ Đình vừa nói vừa rút hai cọng cỏ cho rời ra khỏi chiếc vòng, buông cho rơi là tả xuống đất.

Tiêu Phong chợt cảm thấy lòng mình như có một mũi tên đâm vào.

Lâm Tổ Đình thấy người này khản trương chiếc vòng cỏ này, mà hán lại là một viên quan nhất phẩm, tiền bạc đầy kho, lại quý một chiếc vòng không có giá trị như thế, đoán chắc là vật kỷ niệm chi đây, nàng thấy cũng hơi bất nhẫn nhưng nàng vội gạt ý nghĩ đó đi.

-Thế nào? Tên cầu quan - Lâm Tổ Đình gặng giọng - Là do ngươi đã nhẫn tâm trước, không đưa sâm cho ta cứu người, đừng trách bản cô nương vô tình!

Tiêu Phong không dám chần chừ, vội lấy củ sâm cất trong mình ném về phía Tàu Chánh Khê.

Lâm Tổ Đình vẫn nắm chặt chiếc vòng trong tay, hất đầu bảo sư huynh theo nàng đi về phía cánh cửa thư viện.

Tiêu Phong bảo binh lính:

-Đề họ đi!

Tô Khất và toán lính lập tức tản ra nhường đường.

Lâm Tổ Đình trước khi phi thân đi khỏi cổng Tinh Thái, còn quay đầu lại nháy mắt với Tiêu Phong, cười nói:

-Đỡ được các chiêu thức của ta, coi như hảo hán rồi. Tha mạng cho ngươi đó!

Nói xong ném trả chiếc vòng vào trong sân trường rồi cùng Tàu Chánh Khê tẩu thoát. Tàu Chánh Khê khua chân chạy theo Lâm Tổ Đình, trong lòng

không khỏi buồn cười khi nghe sư muội thốt ra câu đó, thầm nhủ Dương Tiêu Phong là một trong những các nhân vật hàng đầu võ lâm, dĩ nhiên võ nghệ tinh diệu hơn người. Còn nàng? Lại là ai đây?

Lâm Tố Đình và Tào Chánh Khê giục cặp tuấn mã chạy ra khỏi địa phận Hàng Châu. Bấy giờ là nửa đêm, họ cưỡi ngựa chạy được hơn một dặm, bèn nhìn sao Bắc Đẩu phía chân trời để phân biệt phương hướng. Hai người lo Dương Tiêu Phong sẽ cho binh sĩ rượt theo, nên phi ngựa suốt đêm không ngừng nghỉ.

Chạy được thêm vài canh giờ nữa, Lâm Tố Đình phi ngựa phía trước, cách Tào Chánh Khê một quãng, nàng bỗng kéo cương cho ngựa dừng lại, chờ Tào Chánh Khê tới nói:

-Ngũ ca, tay của huynh đang bị thương, huynh cũng đã bốn ba đường xá xa xôi, từ Sơn Tây về Giang Nam, rồi giờ lại phải ra tây bắc, chắc huynh cũng đã mệt. Lại nữa hình như tuấn mã của chúng ta cũng sắp kiệt sức rồi, muội thấy phía trước có ngôi miếu hoang, chúng ta có thể nghỉ lại đây một đêm rồi sáng mai đến Hồ Bắc đổi ngựa khác?

Quả thật trong người Tào Chánh Khê rất mệt mỏi, từ khi đi hành thích Khang Hi đến nay chưa được nghỉ ngày nào, nghe âm điệu đầy vẻ dịu dàng, liền đáp:

-Ừ, chúng ta tạm thời nghỉ lại đây sáng mai lên đường tiếp.

Trời lạnh nên hai người dẫn luôn cặp ngựa vào căn miếu. Tào Chánh Khê chọn một chỗ tương đối sạch sẽ, đặt bình khí xuống. Quay sang không thấy Lâm Tố Đình bên cạnh liền hô lên:

-Đại muội đang ở đâu?

-Muội thấy phía sau có cái lu, muốn đi lấy nước.

-Huynh đi với muội.

Hai người im lặng đứng bên nhau, khoảng cách vừa đủ để chàng ngửi được mùi hương phụ nữ trên cơ thể nàng, thoáng qua. Chàng thấy khó mà tập trung làm việc gì được, lén đưa mắt nhìn nàng, thầm tán thưởng cốt cách phi phàm của nàng, dung nhan thanh lịch, đôi mắt chói rọi như vàng đồng vừa nhô ra khỏi đám mây, đôi môi tươi tắn như hoa sen vừa vươn lên khỏi mặt nước.

Bỗng dung Lâm Tố Đình cũng cùng lúc quay sang, Tào Chánh Khê bất gặp đôi đồng tử long lanh cười với chàng. Nhìn nụ cười rung động lòng người đó, chàng thốt nhiên cảm giác mùa xuân tràn ngập khắp nơi, bốn bề cỏ hoa lãng đãng dao động. Bao mệt mỏi hoàn toàn tiêu tan hết.

Nàng dịu hiền, đứng bên cạnh chàng. Hình ảnh một thiên thần nở nụ cười đã làm trái tim chàng xao xuyến. Cũng chẳng biết từ khi nào chàng đã bắt đầu thầm thương trộm nhớ. Dường như là những buổi chiều hai người cùng đi thả diều, tắm mưa, tình yêu trong chàng cứ lớn dần. Mỗi lần được ở cạnh nàng chàng rất hạnh phúc, nàng là cả thế giới của chàng. Mỗi lúc nàng buồn phiền chàng đều ở bên cạnh động viên an ủi, luôn là bờ vai cho nàng dựa vào mỗi khi gặp khó khăn. Hai người có một tình bạn đẹp hơn mười mấy năm. Tuổi thơ của chàng trôi qua êm đềm cùng với những kỷ ức đẹp về nàng.

Sau khi hai bình hồ lô đã được chứa đầy nước, hai người trở vào trong miếu, Lâm Tố Đình ngồi xuống cạnh Tào Chánh Khê, ôm thanh kiếm trước ngực, lìm đim đôi mắt. Tào Chánh Khê cũng ngồi khoanh tay nhắm mắt lại.

Hồi lâu sau chàng không thể ngủ được, quay nhìn nàng, liền bị đôi mắt mở to long lanh làm giật thót mình. Tào Chánh Khê cười xòa:

-Đại muội, cả đêm không chịu ngủ, nhìn huynh làm cái gì? Muốn dọa cho huynh sợ chết đi à?

Lâm Tố Đình nghe câu bông đùa mà không cười, giọng buồn buồn, nàng nói:

-Ngũ ca, muội hỏi huynh một vấn đề, mong huynh trả lời thật lòng với muội.

-Muội hỏi đi.

-Nếu như huynh là thiếu đà chủ, huynh sẽ... chọn muội, hay là chọn nữ thần y?

Lâm Tố Đình nói xong, đôi mắt đen như làn sóng nước ngưng đọng, nhìn Tào Chánh Khê.

Tào Chánh Khê đột ngột cảm giác tim đau nhói như tan vỡ, muốn vòng tay ôm lấy nàng, nhưng cuối cùng chàng chỉ lắp bắp:

-À, à... chuyện này...

Lâm Tố Đình sốt ruột, lại lên tiếng:

-Xin huynh thành thật trả lời cho muội biết.

Tào Chánh Khê cố nén tình cảm, giọng trở nên mạch lạc hơn:

-Đại muội à, muội là một cô gái rất bản lĩnh, lại tốt bụng, trọng tình trọng nghĩa giữ lời hứa, còn nữ thần y vừa thông minh vừa dịu dàng...

-Muội hiểu rồi - Lâm Tổ Đình cất lời Tàu Chánh Khê - Nữ thần y thông thái, học cao hiểu rộng, muội ấy với thiếu đà chủ mới xứng đôi nhất.

Giọng Lâm Tổ Đình khi nói câu này đầm nước mắt, nàng nói rồi quay mặt đi.

Lòng Tàu Chánh Khê tràn ngập niềm thương vô bờ bến, chàng im lặng lựa lời một chút rồi nói:

-Đại muội à, có khi nào muội từng nghĩ, trong lúc thiếu đà chủ khó khăn nhất, thì có muội, nếu không có muội huynh ấy không thể thoát khỏi hai trận mai phục đó, cũng không thể khỏe lại nhờ nhân sâm mà muội sắp sửa mang về này?

Lâm Tổ Đình chợt quay lại, nhìn sâu vào mắt sư huynh. Tàu Chánh Khê tiếp:

-Thiếu đà chủ không phải người vong ân, cho nên huynh nghĩ trong lòng huynh ấy chắc chắn có muội.

Lời này khiến Lâm Tổ Đình chợt thấy lòng mình run lên, cảm động nói:

-Muội không tốt như ngũ ca nghĩ đâu, lúc thiếu đà chủ gặp nạn, cần người bên cạnh ủng hộ, muội chỉ là tình cờ có mặt đứng bên cạnh giúp huynh ấy. Người thiếu đà chủ thương yêu chính là nữ thần y, chính miệng huynh ấy nói như vậy với muội đó, “tình đầu luôn khiến mình khó quên nhất,” không nghĩ cũng biết vị trí của muội ấy trong lòng thiếu đà chủ là như thế nào.

-Nhưng còn muội - Tàu Chánh Khê nói - Lê nào muội nghĩ bản thân mình không có chút vị trí nào trong lòng thiếu đà chủ sao?

Hỏi rồi không đợi câu trả lời, chàng tiếp:

-Đại muội, muội thật không phải một cô nương bình thường, muội không hề thua kém một đáng tu mi nào, một cô nương hành hiệp trượng nghĩa, thấy chuyện bất bình rút đao tương trợ, thật khiến người ta khâm phục.

Lâm Tổ Đình lắc đầu:

-Nhưng mà đó không phải là tâm nguyện của muội. Muội chỉ đơn giản muốn làm một người vợ hiền, hằng ngày có thể nấu cơm, giặt đồ, may áo cho huynh ấy.

Tàu Chánh Khê mở miệng định nói gì đó, nhưng Lâm Tổ Đình nhìn thẳng vào sư huynh nhận xét:

-Ngũ ca, hình như huynh có phần mệt rồi đó, muội cũng buồn ngủ rồi, thôi chúng ta hãy nhắm mắt lại, cố ngủ một giấc cho khỏe, ngày mai trời vừa sáng chúng ta lại tiếp tục lên đường.

Tàu Chánh Khê gật đầu, nhưng ngay sau khi Lâm Tổ Đình nhắm mắt lại bật dậy nói:

-Muội không đợi được nữa, muội phải đi ngay!

Dứt lời nhanh nhẹn tháo dây cương, phóng lên lưng ngựa giục ngựa chạy đi. Tàu Chánh Khê ngồi lặng, không hiểu sao nữ nhân này chợt thay đổi đột ngột như vậy, đang bảo phải ngủ một giấc để lấy sức dưỡng thần, bỗng trở thành gấp gáp đến thế. Quả là không ai có thể giải thích được nỗi lòng của một nữ nhân.

-Nè! Nè! - Chàng phóng lên ngựa đuổi theo nàng - Đại muội, đại muội! Chờ huynh với!

Con ngựa chạy khỏi ngôi miếu hoang khoảng chừng nửa dặm, vừa đói vừa kiệt sức nên tự ý dừng lại hắt Lâm Tổ Đình rơi xuống đất.

Tàu Chánh Khê ở phía sau thấy thế kinh hãi vô cùng, tức khắc đạp chân lên bàn đạp ngựa lấy trớn phi thân tới đó, chàng thấy hai mắt nàng đỏ ửng lên. Lâm Tổ Đình ngồi dưới đất, buông tay để thanh kiếm rơi xuống bên cạnh nàng, gào to:

-Tại sao lại như vậy? Tại sao lại như vậy chứ?

Tàu Chánh Khê quỳ xuống đối diện Lâm Tổ Đình, hỏi vồn:

-Đại muội, muội có bị thương không?

Không nghe câu trả lời, chàng lại hỏi:

-Muội sao hả? Trả lời huynh đi.

Lâm Tổ Đình không màng một bên chân bị thương, chợt oà lên khóc tức tưởi:

-Tại sao họ có thể yêu nhau được! Có phải trong lòng huynh ấy từ trước tới nay không hề có muội không? Tại sao đến bây giờ mới chịu nói ra chứ? Nữ thần y cũng vậy nữa, không nói cho muội hay, muội ấy vốn biết muội yêu huynh ấy sâu đậm đến dường nào...

Tiếng khóc của nàng vang cả khu rừng tre hoang vu và im ắng, khiến dạ Tàu Chánh Khê xốn xang như kim châm lửa đốt, muốn nói mà chẳng thốt nên

lời.

Một lúc lâu, khi nàng đã voi bót con sấu thâm, chàng mới dịu dàng nói:

-Muội đừng trách nữ thần y và thiếu đà chủ, tình yêu vốn không có lỗi...

Lâm Tổ Đình nước mắt đầm đìa, nghẹn ngào bảo:

-Muội biết, nhưng muội sợ lắm, muội sợ phải nhìn thấy cảnh huynh ấy đối tốt với nữ thần y, muội sợ khi trở về rồi, huynh ấy khỏe lại, sẽ thành hôn, tới khi đó muội không còn hy vọng gì nữa.

-Chuyện đó còn chưa biết được, theo như huynh biết hai người họ còn chưa chọn ngày, biết đâu muội còn cơ hội, muội là một người tốt. Đại muội, muội đừng khóc nữa.

Lâm Tổ Đình vẫn không ngừng thút thít, trái lại còn ôm mặt khóc to hơn. Tàu Chánh Khê cuống quýt nói:

-Thôi được, để huynh trả lời câu hỏi khi nãy của muội, nếu là huynh, huynh sẽ chọn muội, thật đó!

Tiếng khóc của Lâm Tổ Đình ngưng bật, ngẩng lên nhìn chàng. Tàu Chánh Khê biết mình không cần thận để lộ tình cảm ra ngoài, càng không muốn là một kẻ thừa nước đục thả câu, vội thêm lời:

-Ý của huynh là, huynh muốn nói là... tuy Tổ Đình rất tình nghịch, Tổ Đình không biết nói chuyện dịu dàng, muội không thích viết văn, làm thơ, nhưng muội rất cá tính, có nguyên tắc, là người độc nhất vô nhị, là người tốt nhất, huynh nói thật đó...

Lòng Tàu Chánh Khê đang rối như một nắm tơ vò nên cách xưng hô cũng rối tung rối mù cả lên.

Lâm Tổ Đình mỉm cười:

-Đa tạ huynh ngũ ca, lúc nào cũng ủng hộ cho muội, lo lắng cho muội.

Rồi nàng đứng lên:

-Huynh nói rất đúng, Lâm Tổ Đình là Lâm Tổ Đình, không cần phải thay đổi vì bất cứ ai, cũng không cần phải đem ra so sánh với bất cứ ai!

Tàu Chánh Khê nhặt thanh kiếm nàng lên, chàng cũng đứng dậy mau mắn gật đầu:

-Đúng vậy! Đại muội mà huynh quen biết, trong số những người huynh gặp, muội là cô gái xuất sắc nhất, dũng cảm nhất, quen biết muội, thật không uổng phí cuộc đời này.

Lâm Tổ Đình cảm kích nhìn chàng, run giọng nói:

- Ngũ ca! Muội đây cũng vô cùng vinh hạnh. Trong thâm tâm, muội từ lâu đã coi ca như người anh ruột của mình. Ngũ ca, Lâm Tổ Đình có một người anh như huynh, cũng thấy mình không uổng kiếp này, muội có thể bảo đảm, sẽ xem huynh là người thân tốt nhất của mình.

Tàu Chánh Khê nghe lời này biết chàng không còn cơ hội gì nữa, cái bóng của Tần Thiên Nhân quá lớn. Chàng vừa đưa trả nàng thanh kiếm, vừa gượng cười bảo:

-Vậy được rồi, như vậy là tốt rồi...

---oo0oo---

Hai người hết lên cao lại xuống thấp, rẽ trái rẽ phải gần trọn một đêm, sắp sáng thì người ngựa đều mệt mỏi rã rời, riêng Lâm Tổ Đình nét mặt tím tái, Tàu Chánh Khê lên tiếng đề nghị:

- Nghỉ một lát đi!

Lâm Tổ Đình gật đầu đồng ý nhưng khi nhìn quanh chỉ thấy khu rừng tre um tùm, nàng nói:

- Chúng ta cố tìm được nhà cửa rồi yên tâm mà ngủ cho ngon.

-Ừ.

Hai người đi chẳng bao lâu nữa, đột nhiên thấy phía trước có khoảng trống. Mặt trời của một ngày mới bắt đầu ló dạng, cảnh tượng đẹp đẽ không sao tả được. Đỉnh núi tuyết phủ như một phiến bạch ngọc đâm thẳng lên trời, dưới chân núi là một dãy mây chực cắn nhà.

Hai người giục ngựa chạy ra khỏi khu rừng, cả mừng khi thấy một thôn làng với nhà cửa san sát nhau. Họ lắng tai nghe lại không có chút âm thanh nào, trời đông gió lạnh, khiến cho quang cảnh thêm rừng rợn, hai người đều bị không khí tịch mịch làm cho khiếp đảm, thờ cũng không dám thờ mạnh.

Hóa ra nơi này là một thôn làng bỏ hoang, đến gần mới thấy tất cả đều đổ nát cũ kỹ, tìm mãi mới được một gian hoàn chỉnh nhưng rất bé, toàn bộ căn nhà chỉ có một phòng duy nhất.

Một lát sau Tàu Chánh Khê mới xuống ngựa đi trước vào nhà.

Chiều hôm đó Tàu Chánh Khê đi ra hồ Động Đình lấy nước và cắt một mớ cỏ mang về cho cặp ngựa. Về tới nhà thấy Lâm Tổ Đình té xỉu trên sàn đất, chàng cả kinh vội chạy đến bế nàng lên, đặt tay lên trán thấy người nàng hâm hấp sốt như bị cảm. Chàng vội vã đặt thân thể mềm oặt của nàng lên giường. Lâm Tổ Đình có hể mất ra một cái, cảm thấy đầu óc lừng bùng, choáng váng. Buổi chiều lịm dần trong giấc ngủ lơ mơ của nàng, âm vang vọng lại là tiếng sóng rì rào của hồ Động Đình đang dâng nước lũ.

Tàu Chánh Khê hết sức lo lắng khi thấy bệnh của Lâm Tổ Đình càng lúc càng nặng thêm, tới chiều ngày hôm sau nàng vẫn còn nằm mê man với cơn sốt. Đứng là nàng và cả chàng nữa đều chủ quan, tưởng rằng nàng chỉ bị cảm xoàng mà thôi, uống thuốc cảm họ mang theo trong túi hành lý vào là sẽ khỏi ngay. Nhưng không ngờ bệnh tình Lâm Tổ Đình trở nặng với những cơn sốt rồi lạnh nổi tiếp nhau. Mỗi lần sốt, Lâm Tổ Đình nửa tỉnh nửa mơ kêu tên một người, mặt mày nàng đỏ bừng như một người uống rượu say. Còn khi lạnh nàng run lập cập đắp hai ba cái mền dày vẫn không thấm. Mỗi lần nghe nàng mê sảng, kêu thét, Tàu Chánh Khê càng thêm hoảng hốt.

Độ canh hai Lâm Tổ Đình gặp ác mộng bèn giật mình tỉnh giấc, tưởng nàng đang phải ở một mình. Đang muốn khóc chợt nhìn thấy người quen, vừa vui mừng vừa thương tâm, nàng chỉ gọi được một tiếng “ngũ ca” rồi nhịn không nổi, hai dòng lệ đã lăn xuống má.

Năm xưa cả thân phụ lẫn sư thái đều dịu dàng, đối với nàng cưng chiều hết mực. Nàng đi lại giang hồ, trước nay đều ở thể thượng phong, chưa bao giờ lép vế trước ai. Về sau chính thức gia nhập Đại Minh Triều, thi bang hội người đông thể mạnh, nàng lại được các sư huynh quý mến. Gần hai mươi năm nay, nàng có thể gọi là giang hồ kiều nữ, không gì là không đạt được, không gì là không thuận lợi. Phen này là khổ sở nhất trong đời nàng. Bị vị hôn phu từ chối hôn ước khi hôn lễ của hai người sắp được cử hành, bị cô bạn thân thiết nhất mà nàng xem như tì muội cướp người yêu, chân nàng lại bị thương, thêm vào con bạo bệnh nên cứ tui thân đau lòng, khóc một lúc rồi ngủ thiếp đi. Trong đêm sâu hoang vắng, nàng bỗng thấy người mình nóng như lửa đốt, mơ hồ kêu gọi:

-Nước... Nước, tôi muốn uống nước...

Liền có người lo lắng cho nàng.

Sáng hôm sau bệnh càng nặng hơn. Nàng muốn gắng gượng ngồi dậy, nhưng mới ngồi lên đã thấy đầu đau như cắt, chỉ còn cách nằm lại xuống giường. Tàu Chánh Khê lại ra ngoài. Nàng nằm trên giường nhìn ra cửa sổ thấy mặt trời lên tới đỉnh núi, Lâm Tổ Đình nghĩ bụng “lại thêm một ngày muội không thể mang sâm về cho huynh...” Nghĩ chuyện khi mang sâm về được rồi Tàn Thiên Nhân không còn nữa, không được gặp chàng lần cuối, nàng đau lòng ngắt xiu ngay lập tức.

Không biết đã hôn mê thêm bao lâu, Lâm Tổ Đình bỗng nghe tiếng nói:

-May quá! Muội đã hạ sốt rồi!

Nàng từ từ mở mắt ra, nhìn thấy Tàu Chánh Khê đang ngồi trên chiếc ghế bên giường với chén thuốc trên tay. Nàng cũng nghe mờ mờ hồ hồ, đồng thời cũng cảm thấy dễ chịu.

Tàu Chánh Khê nhẹ nhàng đỡ nàng ngồi dậy uống thuốc.

Bấy giờ ngoài trời hãy còn tối đen như mực.

Tàu Chánh Khê mệt mỏi quá sức lực nên không kiềm chế được ngáp một cái thật dài. Lâm Tổ Đình uống thuốc xong trả chén lại cho chàng, áy náy nói:

-Ngũ ca, thật là làm phiền huynh.

Tàu Chánh Khê cười, Lâm Tổ Đình giục chàng đi ngủ. Thấy chàng lắc đầu bảo phải canh chừng cơn sốt của nàng, Lâm Tổ Đình xúc động, rung rung nước mắt bảo:

- Nhưng không lẽ huynh cứ thức suốt đêm mà lo sao?

- Muội cứ ngủ đi, huynh ngồi cạnh bên giường đây cho tới khi nào buồn ngủ sẽ đi ngủ.

Lâm Tổ Đình ngồi lên:

- Muội cũng không buồn ngủ mấy, muội chỉ có một thôi, như vừa bơi qua một con sông lớn, suýt chết đuối vậy.

Tàu Chánh Khê cười:

- Muội ngủ đi cho có sức, để còn có thể sớm lên đường về tổng đà, gặp người muốn gặp, bằng không tối nào cũng ngủ mê, không ngừng gọi tên người ta.

Lâm Tổ Đình đỏ mặt, thoáng chút bối rối nhưng sau đó nàng cười ranh mãnh:

- Gọi tên ai chứ, nếu có ngủ mê, gọi tên ai, muội sẽ gọi tên ngũ ca thôi.

Tàu Chánh Khê nghe trong lòng cay đắng, thầm nhủ “ta làm gì được điểm phúc hiện ra trong giấc mơ của nàng.”

Tuy nhiên vẫn bình thản lắc đầu, kèm theo nụ cười nhỏ.

Mẫu đối thoại rời rạc giữa hai người giúp Lâm Tổ Đình bớt cô độc. Nàng rất sợ khi đau ốm phải nằm một mình và đối diện với một khoảng không im lặng. Ngoài trời mưa mỗi lúc một lớn hơn, hồ Động Đình của tỉnh Hồ Bắc quấy mình dữ dội theo từng cơn gió giật và căn nhà cũng rung lên từng hồi.

-Không biết khi về lại tổng đà rồi huynh ấy sẽ nói gì với muội nhỉ?

Lâm Tổ Đình nói rất khẽ như nói với chính nàng.

Tàu Chánh Khê nghe vậy làm thinh, kinh nghiệm cho biết rằng không nên đi sâu vào vấn đề này.

Do đó chàng ngồi yên, lắng nghe tiếng mưa rơi, gõ nhịp đều đặn như một bài ca bất tận trong đêm. Ít ra chàng cũng còn có khoảng thời gian ở Cam Túc, kỷ niệm gặt hái được ở nơi đó không ít, nơi đó có nàng bên cạnh...

- Ngày mai muội muốn ăn cơm hay tiếp tục ăn cháo đây? - Chàng chợt lên tiếng hỏi.

-Ngũ ca... - Lâm Tổ Đình nói.

Tự dưng nàng nhớ đến Tần Thiên Nhân nấu ăn rất ngon, những lúc rảnh rỗi hay gói cảo chi cho nữ thân y và nàng ăn.

Trong túi hành lý mà họ mang theo còn đủ gạo và bắp khô cho những mười ngày có hơn. Lâm Tổ Đình le lưỡi tiếp:

---Muội rất sợ cháo.

- Nhưng đau thì làm sao ăn cơm được, huynh sẽ lại nấu cháo cho muội ăn.

Dứt lời thấy Lâm Tổ Đình lắc đầu, chàng tiếp:

- Không được, người bị cảm phải ăn nóng mới khỏi và khỏe người.

Di nhiên đối với sự lo lắng nhiệt tình của chàng, nàng hiểu là không nên cãi.

Lâm Tổ Đình mỉm cười, đầu óc bỗng bình tĩnh như những đám mây, nàng lại tiếp đi với niềm vui hạnh phúc.

Ngày hôm sau nữa, cơn bệnh của Lâm Tổ Đình hết hẳn đi, hai người định là sẽ tiếp tục lên đường nhưng trời tiếp tục đổ mưa. Đến nửa đêm gió thổi ào ào qua các vòm cây và làm căn nhà rung lên từng hồi. Một cơn mưa to như muốn nhận chìm ngôi nhà bé nhỏ trong màn nước.

Tàu Chánh Khê chốt chặt cửa sổ cho gió đừng cuốn bật ra và mưa đừng tạt vào nhà. Chàng nghe tiếng sóng của hồ Động Đình quật vào bờ đá thật dữ dội. Rất may, căn nhà bỏ hoang này tuy nhỏ nhưng được xây rất kiên cố, nếu không, gặp mưa gió như thế này, không thể nào đứng vững được.

Tàu Chánh Khê biết không thể ngủ được nên bật đèn, ngồi tựa lưng vào vách nhà ngắm Lâm Tổ Đình đang yên giấc. Nàng nằm trên giường, kéo mền trùm kín hơn nửa thân người, hơi thở nàng đều đặn, bình yên như một đứa trẻ. Trong đầu Tàu Chánh Khê suy nghĩ đến Tần Thiên Nhân, quả thực Tần Thiên Nhân giấu tình cảm của mình kín quá, đến Cửu Dương là sư đệ ruột thịt cũng chẳng biết được.

Mưa lớn quá, tiếng nước chảy ào ào, và những giọt mưa nặng đánh rào rào trên mái nhà. Căn nhà nhỏ bé tràn ngập hơi lạnh.

Tàu Chánh Khê ngồi thở dài từng chập. Mưa đêm bao giờ cũng buồn, đặc biệt là đêm đông. Chàng lắng nghe tiếng sóng đánh i ầm vào bờ đá bên hông nhà. Tiếng sóng nghe dữ dội và đầy đe dọa. Thình thoảng ngôi nhà rung lên vì gió lớn thổi qua. Tàu Chánh Khê sợ một trận bão đi qua đây và giữ chân họ lại, nghĩ tới Tần Thiên Nhân đang nằm mê man trên giường bệnh ở tây bắc...

---oo0oo---

Do Lâm Tổ Đình bị bệnh đột ngột nên cuộc hành trình về lại tổng đà trễ nãi gần mất một tuần.

May là cuối cùng nàng cũng khỏi hẳn và cơn bão cũng chấm dứt, nhưng vì Lâm Tổ Đình còn yếu và chân còn đang bị thương, nên hai người lại cưỡi chung một con ngựa. Mặc dù Tàu Chánh Khê giữ ý không ngồi sát vào nàng nhưng do ngựa phi dẫn xóc, thình thoảng lưng nàng cũng chạm vào người chàng. Hơi thở chàng nồng ấm phả vào tai tạo cảm giác nửa thẹn thường nửa thích thú dễ chịu.

Hai người cuối cùng cũng đến vùng sa mạc bao la và yên tĩnh. Vượt qua thảm cát vàng này là tới nơi cần tới, xa xa đã thấy những lá cờ trắng với chữ Chu màu đỏ bay phất phới.

Hai người tiến vào doanh trại.

Trong khi Tàu Chánh Khê đi tìm mọi người thì Lâm Tổ Đình vào lều của Tần Thiên Nhân tìm chàng. Việc đầu tiên nàng làm khi về đến tổng đà là đến

thăm chàng. Tần Thiên Nhân vẫn nằm bất động trên giường.

- Huynh ơi.... - Lâm tổ Đình vừa gọi khẽ, vừa lay chàng.

Nhưng nàng giật mình vì bàn tay chạm phải một thân thể lạnh băng. Nàng hoảng sợ kêu lên:

- Người đâu!

Một thành viên Đại Minh Triều nghe gọi lo lắng chạy vào, Lâm Tổ Đình nói:

-Mau mau, nhờ huynh đài đi gọi nữ thần y!

-Dạ!

Người này ra khỏi lều, vừa lúc đó Tần Thiên Nhân cựa mình, mở mắt ra một cách chậm chạp, hình ảnh của Lâm Tổ Đình thật mơ hồ trước mặt chàng.

Lát sau Tàu Chánh Khê dẫn theo một đám những người lãnh đạo bang hội bước vào lều. Nữ thần y cũng theo vào, thấy Lâm Tổ Đình trở về, nữ thần y vui mừng vọt đến hỏi:

- Tì đã về, đã lấy được sâm rồi à?

Lâm Tổ Đình không trả lời, thay vào đó, nàng lấy củ sâm cắt trong túi hành lý đang đeo trên vai ra đưa cho nữ thần y, sau đó Lâm Tổ Đình nói với Tần Thiên Nhân:

-Huynh cô lên, muội đã tìm được sâm rồi đây!

Tần Thiên Nhân khẽ mỉm cười nhưng không trả lời được. Cổ họng khô đắng, chàng lại thiếp đi....

Mọi người nghe Tàu Chánh Khê kể lại kế hoạch đột nhập vào trường học tìm sâm, tới đoạn Lâm Tổ Đình dùng mưu lấy được sâm Linh Ngọc từ trên mình Dương Tiêu Phong, ai cũng khen một câu. Tàu Chánh Khê bật ngón tay cái lên nói:

-Không ngờ muội ấy rất có cách đối phó tên cẩu quan.

Lâm Tổ Đình đứng thẳng người lên, vuốt lại mái tóc, cười nói:

-Huynh đã tin tưởng muội rồi chưa Tam ca? Muội đã nói không việc gì là muội không làm được mà...

-Khục khục... - Khẩu Tâm không để nàng nói hết lời, đột nhiên xeng vào. Chàng kho khan một tiếng, vờ nói rất khẽ nhưng đủ để mọi người nghe được - Đó gọi là... duy nữ tử dữ tiểu nhân vi nan đường dã... khục.

-Đúng là muội tiểu nhân đó - Lâm Tổ Đình vênh mặt lên nói - Nhưng lần này nếu các huynh không có một cô em gái khó nuôi giúp đỡ cho, thì người bị thương nằm mê man trên giường không phải chỉ có một người.

Trương Quốc Khải không theo kịp mọi người, còn đang thắc mắc câu nói của Khẩu Tâm, quay sang Trần Từ Sang hỏi:

-Xin hỏi Trần đại anh hùng, không biết đại đương gia nói câu đó nghĩa là gì?

- Khả khả - Trần Từ Sang cười nói - Câu đó có nghĩa như vậy. Đại đương gia ám chỉ bọn đàn bà con gái và loài tiểu nhân đê hèn, cả hai thật khó nuôi dạy, gần họ thì khinh nhờn, xa thì oán thán. Cho nên trong mắt thánh nhân chỉ có hai loại người là quân tử và tiểu nhân. Đàn bà được xếp cùng loại với tiểu nhân vì họ làm vương chân quân tử.

-Ồ! Ra là vậy, ha ha!

Lâm Tổ Đình nghe mọi người trêu mình mà không tức giận, nhủ bụng, chỉ cần Tần Thiên Nhân được sống, nàng làm gì cũng không màng. Nàng thấy mọi người cười nói vui vẻ, cũng nhoen miệng cười theo.

Tàu Chánh Khê từ khi về tới tổng đã không khi nào rời mắt khỏi Lâm Tổ Đình. Chàng vốn lo cho nàng, giờ thấy Lâm Tổ Đình đứng giữa mọi người, mặt tươi rói như hoa, không còn chút dấu vết nào của con đau buồn tối hôm kia, vô cùng kiêu diễm, giống như một bông hoa đang độ nở tươi nhất.

Nhưng có ai biết trong lòng nàng buồn như thế nào? Nhất là khi nàng liếc nhìn phía góc lều, Lâm Tổ Đình thấy nữ thần y đang ngồi bên giường nắm chặt lấy tay Tần Thiên Nhân. Nhìn thấy những gì nàng không thích nhìn thấy, hai người kia như hình với bóng, nhưng nếu không ở chung với họ, nàng sẽ không được gặp người mà nàng yêu thích. Lâm Tổ Đình nén tiếng thở dài. Có đôi khi nàng thấy mình như một thằng hề, mặt ngoài vĩnh viễn là cười, không ai để ý giọt lệ trong tim của mình.

Lâm Tổ Đình chưa chát nghỉ rồi tự dung nhớ lại tượng gỗ “thằng hề rơi lệ” của Cửu Dương. Đó là lần Cửu Dương và nàng ngồi uống rượu trên cầu, chàng ngồi nghe nàng buồn bã kể về nỗi lòng, ngẫu hứng bèn khắc một hình nộm gỗ mà chàng lấy ý tưởng từ một bức họa của một tiệm đồ cổ của người tây phương ở Tây An. Thấy nàng có vẻ thích, nên Cửu Dương đã tặng cho nàng. Đó là sau khi nàng nhìn thấy Tần thiên Nhân và nữ thần y đứng tình tự bên hồ. Sáng ngày hôm sau Cửu Dương ra đi.

---oo0oo---

Tàu Chánh Khê về tới tổng đã chưa được bao lâu đã lãnh nhiệm vụ dẫn binh sĩ đi tuần tra doanh trại. Hằng ngày vào khoảng giữa trưa, chàng đứng trên một đồi cát lớn, từ đây có thể nhìn thấy cả một vùng sa mạc mênh mông giáp ranh với vùng thảo nguyên xanh thẳm. Gió thổi lồng lộng làm tà áo chàng bay phấp phới. Có hôm chàng đang đứng gác, chợt nghe tiếng gọi.

Tàu Chánh Khê quay lại, nhận ra Lâm Tổ Đình, bèn dịu giọng bảo:

-Đại muội, muội còn đang yếu trong mình, ra đây làm gì? Hãy mau trở về trại lính nghỉ ngơi.

Lâm Tổ Đình lắc đầu, Tàu Chánh Khê nhận biết nàng không được vui, đặt tay lên vai nàng, ngoài ra chàng không nói gì.

Lâm Tổ Đình đứng im lặng bên cạnh sư huynh thật lâu, chờ chàng lên tiếng hỏi vì sao buồn là có dịp trải bày nỗi lòng. Nhưng chàng cứ mãi im lặng, nàng bèn thở dài lên tiếng:

- Muội không biết phải làm gì đây? Thú thật, nếu không gặp huynh ấy muội lại thấy an bình hơn. Vì gặp lại huynh ấy, muội có cảm giác như toàn bộ quá khứ bày ra trước mắt. Tình cảnh cũ sống lại mãnh liệt trong muội, nhất là khi nhìn ánh mắt nữ thần y nhìn huynh ấy, và muội không còn có thể giả câm giả điếc được nữa. Điều đó làm muội cảm thấy lẻ loi, buồn bã, không biết xử trí cách nào. Trước kia muội luôn hy vọng ngày nào cũng gặp huynh ấy, còn bây giờ cái bóng huynh ấy cứ xuất hiện nhưng bên cạnh luôn là nữ thần y, nên muội lại không dám gặp. Muội khổ quá!

Lâm Tổ Đình nói rồi nhớ lại hôm trước khi nàng lãnh nhiệm vụ đi lấy sâm, đến bên giường bệnh thăm chàng thì nghe Tàn Thiên Nhân trong cơn mơ mơ màng màng không ngừng gọi “Tây Hồ, Tây Hồ...” Trong lúc thập tử nhất sinh chàng chỉ nhớ đến cô ta mà nàng buồn vô tận, chuyện sống bên nhau chắc mãi chỉ là trong mộng mà thôi.

Khi này một trong những đội trưởng của hội dẫn theo một toán binh sĩ đến thay ca trực, Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình bước xuống đồi cát để trở về doanh trại. Lâm Tổ Đình không muốn về đó, nên hỏi:

-Ngũ ca, huynh có rảnh không, đi dạo với muội một hồi?

Dứt lời nàng tự nhiên nghĩ đến Ngọc Phong, cũng lâu lắm rồi nàng không đến đó chơi.

Ngọc Phong là ngọn núi nhỏ cách trại lính chừng vài ba dặm, núi nhìn càng gần càng đẹp, trắng như tuyết lại còn sáng lấp lánh, toàn khối thuần khiết tuyệt không tí vết. Thợ ngọc chỉ tìm được một thỏi ngọc nhỏ là đủ sống sung sướng suốt đời, thế mà ở nơi Đại Minh Triều đóng quân lại có nguyên một ngọn núi bằng bạch ngọc thế này.

Tàu Chánh Khê sẵn tiện cũng chẳng có việc gì để làm, gật đầu nói:

-Huynh cũng thích ngắm cảnh chiều tà ở nơi biên cương này.

Lâm Tổ Đình nghe thế chợt đề nghị:

- Nếu vậy sao huynh không đi cùng muội, tới Ngọc Phong ngắm cảnh, uống vài ly rượu?

Tàu Chánh Khê biết nàng muốn dùng rượu giải sầu, tán thành ngay:

- Tại sao lại không chứ?

Họ cùng nhau đi lấy hai thẩu rượu và một cái bát rồi đến Ngọc Phong. Hai người đứng dưới chân núi ngẩng đầu nhìn lên, đều thấy lòng thanh thản nhẹ nhõm, mọi lo âu biến hết. Họ đều thầm phục sự kỳ lạ của tạo hóa.

Lâm Tổ Đình buông mình ngồi phịch xuống đất, Tàu Chánh Khê cũng ngồi cạnh nàng. Chàng không quen uống rượu bằng bát, ngửa đầu tu một ngụm rượu, thoáng nhăn mặt, hạ thẩu rượu xuống rồi dùng tay áo quét qua miệng nói:

-Rượu không ngon lắm. Hình như vừa mới cất nên rượu hơi chua.

Lâm Tổ Đình cũng rót rượu ra cái bát uống một ngụm lớn, gật đầu:

-Đúng là rượu hơi chua, quả thật vùng quan ải này khó kiếm được nơi có rượu ngon như của Tiểu Tường cất.

Tuy nói vậy nhưng thực tình rượu ngon hay không cũng chẳng có gì quan trọng lắm, Lâm Tổ Đình thầm nghĩ, trong giờ phút này chỉ cần có người uống với mình là đủ. Nàng cũng đã từng nghĩ cứ yêu chân thành thì sẽ được đáp lại, nhưng... nàng sai rồi.

Lâm Tổ Đình lại tiếp tục uống nữa, hết chén này đến chén kia, thoáng mất thẩu rượu của nàng đã voi đi quá nửa.

Nàng tiếp tục nâng chén lên, liếc sang thấy Tàu Chánh Khê không uống rượu cùng nàng, Lâm Tổ Đình nói:

- Ngũ ca không thích cùng rượu người khác à?

Tàu Chánh Khê lắc đầu, đoạn đặt thẩu rượu xuống đất, chàng nằm ngả người ra sau gối đầu lên tay.

- Muội cũng không thích người khác cung rượu mình - Lâm Tổ Đình nói.

Ngay sau đó tiếp:

- Cũng rất không thích đi uống rượu với người khác mà người ta chỉ nhìn mà không uống.

Tàu Chánh Khê cười nói:

- Hình như tất cả những người mê uống rượu thường có một thói xấu là muốn những người cùng uống đều say trước mình?

Lâm Tổ Đình nhìn sang nói:

- Có vẻ như ngũ ca rất thông hiểu tính cách của những người thích uống rượu nhỉ?

Tàu Chánh Khê không chút ngần ngại đáp:

- Bởi vì huynh cũng là một trong số đó. Chỉ là tửu lượng không bằng thất đệ thôi.

Lâm Tổ Đình lắc đầu:

- Muội thấy huynh...

Chưa nói hết câu, nàng rót cho mình ly rượu khác uống xong mới nói:

- Không có vẻ giống như một con sâu rượu như thất ca.

Tàu Chánh Khê biết nàng đang nói khích mình, thản nhiên cười.

Hai người trầm mặc theo những ý nghĩ riêng của mình.

- Thôi được rồi - Tàu Chánh Khê trầm ngâm hồi lâu chợt thở dài - Bấy nhiêu đó đã đủ, chúng ta nên trở về, trời đêm ở nơi này gió rất lớn.

Nhưng Lâm Tổ Đình không chịu ngưng lại, uống một hơi hết bát rượu, đây là bát rượu cuối cùng, khà một tiếng như một tay sành sỏi rồi nói:

- Nếu như huynh không có nhã hứng thì đưa thẩu rượu đó sang đây, muội uống luôn phần cho.

- Muội định làm gì? - Tàu Chánh Khê nói - Định tự chuốc cho mình say ư?

Lâm Tổ Đình thẳng thắn xác nhận:

- Quả thật muội đang có ý đó. Nhưng làm muội say chẳng phải việc dễ dàng đâu!

Tàu Chánh Khê nghe lời này, thấy nàng thật đáng thương, khẽ lắc đầu nói:

- Say rồi có thể quên được chuyện buồn hôm nay, sáng mai tỉnh dậy vẫn là buồn.

Lâm Tổ Đình nghe rõ lời này nhưng vẫn mặc kệ, nàng bung thẩu rượu của chàng lên, rót ra và uống thêm chén nữa, chàng lại lắc đầu.

Bấy giờ mặt trời đã ẩn phía sau núi Ngọc Phong, tứ bề gió bắt đầu thổi mạnh, nhiệt độ xuống rất mau.

Nhưng Lâm Tổ Đình không để ý đến điều này.

Tàu Chánh Khê đi tìm những nhánh cây khô mang về đốt lửa trại lên sưởi ấm.

Hai người ngồi bên đống lửa tới khi trăng mới nhú rồi gác núi.

Trên bờ cỏ, cả hai im lặng bên nhau. Phía trên cao, vầng trăng phá ánh sáng mỏng manh không màu xuống ngọn núi Ngọc Phong và khoảng đất trống đầy gió.

Không biết đang canh hai hay đã hết canh ba? Nhưng chắc đã khuya lắm. Tàu Chánh Khê thấy lửa sắp tàn, đi tìm thêm mấy cành cây khô rụng quanh chân núi.

Trở lại thấy Lâm Tổ Đình cầm thẩu rượu của chàng lên nhưng không còn giọt nào. Tuy vậy nàng vẫn nâng chén lên ghé vào môi. Nàng ngồi không vững nữa, té ngã ra đất. Xoảng một tiếng, cái bát vỡ ra làm hai mảnh.

Tàu Chánh Khê thấy bó củi vào đồng lửa, đỡ nàng ngồi lên nói:

- Đó thấy chưa, muối đã say rồi.

Lâm Tổ Đình bỗng cười khanh khách, tựa đầu vào vai chàng hỏi:

- Gì chứ, không thích người ta say rượu sao? Nam nhân thường thích nữ nhân say rượu, khi đó họ dễ dàng thực hiện ý định của mình.

Nói rồi nàng quàng tay ôm lấy cổ chàng, tiếp:

- Muối không muốn về nhà! Không muốn về nữa!

Chàng cũng dang tay ôm nàng vào lòng.

Tối đó nàng ở lại Ngọc Phong với Tàu Chánh Khê.

Khi tỉnh lại, Lâm Tổ Đình thấy mình nằm trong một hang động. Y phục trên người nàng vẫn nguyên vẹn, cả giày cũng không bị cởi ra.

Tàu Chánh Khê ngồi bên cạnh nàng như khi nàng bị sốt nằm mê mang trong căn nhà hoang ở Hồ Bắc.

Lâm Tổ Đình nằm trong hang động của chân núi Ngọc Phong, bên ngoài, ánh mặt trời xuyên qua khe đá chênh vênh. Nàng đưa mắt nhìn Tàu Chánh Khê, chàng đã thức dậy từ sớm, nàng cất giọng buồn buồn:

- Tôi qua muối say rượu, đã nói những lời không nên nói, đúng không?

Tàu Chánh Khê không trả lời, chỉ nói:

- Thì đã sao? Bất cứ ai đều có lúc say rượu. Huống chi hôm qua tâm tình muối không được tốt.

Lâm Tổ Đình ngồi lên, đỏ mặt. Nàng cúi thấp đầu, một lúc mới hỏi:

- Sau khi say rượu, muối đã nói những gì?

Tàu Chánh Khê đáp:

- Muối nói không muốn trở về doanh trại nữa.

- Còn gì nữa?

Tàu Chánh Khê không trả lời mà phản vấn:

- Muối cho rằng mình nói gì nào?

Dứt lời tự nhiên chàng nhớ Cam Túc, thèm khát được sống lại những ngày ở đó. Chàng thực sự bị mê hoặc bởi vẻ đẹp của Cam Túc. Dù khung cảnh rất đơn sơ, chỉ là những con đò nhỏ, những chiếc cọc tre, nhưng lại khiến con người ta thần thức và xuyến xao. Nhưng quan trọng nhất, có lẽ, vì nơi đó chỉ có hai người.

Chàng thích nhìn nàng ngây thơ đùa giỡn, không muốn thấy nàng suốt ngày nhớ nhung sầu khổ.

Và tự dung chàng cảm thấy lòng mình nao nao, muốn giải bày lòng mình trước người con gái này. Nhưng tại sao lại không nói nên lời được? Cũng không biết chính xác vì sao yêu nàng, vì dung mạo nàng rất đẹp, nàng tính tình hào phóng, khí phách y hệt mình, cũng thích nhúng tay vào chuyện của thiên hạ, thấy việc bất bình quyết không chịu làm ngo?

- Chuyện gì? - Lâm Tổ Đình thấy Tàu Chánh Khê đang đối đáp mạch lạc bỗng lặng thinh, cười hỏi - Khờ rồi sao, sao không nói chuyện, cứ ngó người ta vậy?

Tàu Chánh Khê không nói gì, lấy trong áo một gói vải màu nâu ra đưa nàng, gói vải nhỏ đủ để nàng nắm gọn trong lòng bàn tay. Lâm Tổ Đình mở ra.

- Thằng hề này?

- Tặng cho muối.

Lâm Tổ Đình xúc động nhìn món quà nhỏ trong tay mình. Hình gỗ thằng hề này, khá giống nhưng không đẹp bằng cái Cừu Dương đã khắc cho nàng. Nhưng hình gỗ đó đã bị hủy, lúc nàng đánh nhau với hai tên Quỷ Kinh Hôn đã rơi ra và bị bọn chúng dẫm nát.

Tàu Chánh Khê thêm lời:

- Huynh đây không có hoa tay như thất đệ, không biết khắc hình gỗ, nên nhờ người ta giúp cho.

-Sao khi không tặng quà cho muội?

Tàu Chánh Khê không biết trả lời thế nào, thoáng im lặng rồi nói:

-Huynh muốn nói với muội, nước mắt của thằng hề chỉ là trang sức, nụ cười của nó mới hợp với muội.

Lâm Tổ Đình lại cúi thấp đầu, một lúc sau nói:

-Ngũ ca, huynh thật tốt, đúng là chỉ có huynh hiểu muội nhất. Nếu như huynh ấy là huynh thì tốt biết bao.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 40: Giang sơn và mỹ nhân

Nếu lỡ mai này anh xa em

Hồ Tây thương nhớ ướt mi mềm

Thông xanh man mác mang màu nhớ

Rặng liễu, đường xưa bước hững hờ

Về đây sóng gọi hồn thương nhớ

Hoang tím vườn xưa cỏ dại chờ

Lâm Tổ Đình chọn một bãi đất trống cách doanh trại chừng nửa dặm, làm võ đường ôn luyện võ công cho các tân thành viên của Đại Minh Triều ở Hối Cương. Hằng ngày vào buổi sáng, nàng lại đến lều Tàn Thiên Nhân nghe chàng và các tiền bối thao lược mưu kế Minh triều phục quốc, chiều xuống lại cùng Tàu Chánh Khê ra bãi đất này giúp các tân thành viên tập duyệt bộ pháp. Từ khi Tàn Thiên Nhân khỏe lại, công việc bề bộn, không khi nào rảnh rỗi nên nàng không có dịp hàn huyên với chàng. Cho nên thật tình mà nói, nàng đến lều chàng vào mỗi buổi sáng chỉ để nhìn chàng thôi.

Chiều hôm nay Lâm Tổ Đình giúp các thành viên tập duyệt một trong tam pháp của nam Thiếu Lâm.

Lâm Tổ Đình đứng đối diện hàng ngũ quân đội của nàng, giảng diễn:

-Bộ pháp có ba bộ mười hai môn gọi là tam tấn. Ba bộ gồm thượng bộ, trung bộ và hạ bộ. Thượng bộ tấn chia làm ba môn, ba môn đó là lập tấn, hạc tấn và độc hành vũ tấn.

Một trăm tân thành viên xếp thành năm hàng, chăm chú tập trung, người nào người nấy im thinh thít.

-Nói đến trung bộ tấn - Lâm Tổ Đình nói - Thường gồm có năm môn, đó là trung bình tấn, chào mã tấn, đỉnh tấn, xà tự tấn và âm dương tấn. Hạ bộ tấn gồm có bốn môn, là hạ mã tấn, quỳ tấn, tọa tấn và ngọa tấn...

Tàu Chánh Khê chấp tay sau lưng im lặng đi qua đi lại quan sát, chàng có nhiệm vụ theo dõi thế tấn và thủ của các hội viên, nếu thấy có điều chi sai sót thì liền nhắc nhở họ khắc phục.

Lâm Tổ Đình không ngừng giảng giải, nàng vừa nói vừa thực hành. Các thành viên nhìn cách nàng thủ và tấn, cố nhớ thật rõ mọi đường thế.

-Đề tập xà tự tấn -Lâm Tổ Đình nói - Điểm đầu tiên là đứng lập tấn, xoay ngang, chân phải bước qua khỏi chân trái, như thế này, rồi hai chân chéo nhau. Còn âm dương tấn thì tấn như bộ Đình nhưng mặt không hướng thẳng về mũi bàn chân trước mà nhìn ngang, như thế này.

Lâm Tổ Đình ngưng một hồi, chờ các hội viên thực hành cho thật nhuần nhuyễn hai thế tấn đó xong rồi mới tiếp:

-Chào mã tấn tức là đứng lập tấn. Bàn chân phải mở ngang bằng này. Bàn chân trái bước tới trước. Khoảng cách giữa hai bàn chân rộng bằng vai rồi gập hai đầu gối xuống, cao bằng Trung bình tấn. Chân trước nhón lên...

Mọi người lại nhìn theo thế chân nàng và làm theo.

-Đúng rồi, là như thế, tốt lắm!

Lâm Tổ Đình khen một thành viên bạn y phục màu đen sọc trắng đứng hướng bên phải nàng.

Đúng lúc này Khẩu Tâm, Vạn Văn Thông, Trần Từ Sang, Lạc Thiết Môn, Nhất Đình Phong, Hồ Quảng Đông và người đội trưởng đội năm tên là Cao Lí Vệ đi tới. Bảy người nhìn nhau, gật gù hải lòng khi thấy Lâm Tổ Đình hướng dẫn các thế tấn vô cùng cận kề.

Vạn Văn Thông nhớ lại lúc cô gái áo đỏ xuất hiện ở rừng Bình Lương, sau khi nàng ra tay cứu Tàn Thiên Nhân, đã cởi khăn che mặt xuống, hóa ra là Lâm Tổ Đình. Trong lòng tán thưởng, Vạn Văn Thông quay sang mấy người kia, cười khà khà nói:

-Cô bé họ Lâm đó, nghe Tàu ngũ gia bảo lúc ở học xá đã tay đôi đánh nhau với Dương Tiêu Phong và đoạt được nhân sâm đầy nhé.

Lạc Thiết Môn gật đầu:

-Con gái của Lâm Vĩ tiên sinh ấy mà, vừa gan dạ vừa ti mỉ, đơn thương độc mã làm được việc này, thật khiến cho người ta thán phục.

Mọi người gật đầu nói phải.

Khi này Trương Quốc Khải và Tàn Thiên Nhân cũng đồng thời xuất hiện.

Lạc Thiết Môn chờ Trương Quốc Khải và Tàn Thiên Nhân tới gần, sau khi hành lễ chào thiếu đà chủ liền nói:

-Ày! Tam gia, sao lại để thiếu đà chủ ra ngoài này? Thiếu đà chủ mới vừa khôi phục lại sức khỏe, mà ở ngoài này gió lại rất lớn.

Tàn Thiên Nhân cũng cúi chào các vị trưởng bối, mỉm cười đáp:

-Các vị tiền bối, đa tạ các vị đã quan tâm, lúc các vị đến thăm xin thứ lỗi cho văn bối không ngồi dậy thi lễ được. Mấy hôm nay vết thương đã khá nhiều rồi.

Trương Quốc Khải cũng nói:

- Đúng rồi đó, mấy ngày nay vết thương của thiếu đà chủ đã đỡ nhiều, phải nằm suốt ngày nên chán ngán phát sinh buồn bã. Văn bối mới đưa huynh ấy đi dạo quanh trại lính một chút.

Cao Lí Vệ gia nhập bang hội lâu năm, thế mà trước khi Tàn Thiên Nhân tới Hồi Cương thì họ Cao chưa diện kiến dung mạo “thần quyền nam hiệp” bao giờ, bước lên phía trước nói:

- Phên này tại hạ được gặp gỡ quần hùng của hội, được kiến diện thiếu đà chủ xưa nay ngưỡng mộ, được trùng phùng với Trương lão đệ không gặp nhiều năm, đều là chuyện đáng mừng. Ước gì được bái kiến thêm “Gia Cát tái lai” nữa thì đúng là đại khoái trong đời.

Tàn Thiên Nhân cũng chưa gặp Lí Vệ lần nào, nói:

- Cao vị anh hùng, hiếm khi đến tổng đà Giang Nam, bây giờ gặp huynh ở đây rồi, nhất định phải phiên huynh dạy dỗ tiểu đệ nhiều hơn.

Lí Vệ trợn mắt lên nói:

- Bàn lãnh thiếu đà chủ còn hơn ta nhiều, ngài cần gì ta dạy dỗ? Nhưng nghe nói Gia Cát tái lai là sư đệ ngài uống rượu rất khá, sau này nhất định phải giới thiệu cho ta quen biết, ta và Cửu Dương tiên sinh phải tỉ đấu một phen, xem từ lượng ai lợi hại hơn?

Khẩu Tâm nghe nhắc tới “Gia Cát tái lai,” mỉm cười đáp:

- Ha ha! Chuyện này thì Cao anh hùng nhất định phải chịu hạ phong rồi!

Mọi người cũng cười xòa, gì chứ tài uống rượu thì Cửu Dương là nhất, trong hội không ai sáng bằng được.

Mọi người cũng nhớ tới nét mặt luôn luôn lúc nào cũng đầy vẻ ôn hòa của Cửu Dương, sự hiện diện của Cửu Dương khi nào cũng thế, có cái gì đó làm người ta an lòng.

Nhắc tới Cửu Dương mọi người nhớ đến Lữ gia, không biết Cửu Dương đã nhận được tin hay chưa?

Đột nhiên Trương Quốc Khải thu nụ cười lại, gặng dūr nói:

-Thật không ngờ được tổng đà ở Giang Nam lại thất thủ dễ dàng như vậy!

Tàn Thiên Nhân vừa mới khôi phục lại sức khỏe, nghe nói chuyện Lữ gia cũng buồn không kém.

Nhắc lại chuyện Lâm Tổ Đình và Tàu Chánh Khê sau khi trở về từ Hàng Châu, Tàu Chánh Khê bảo:

-Triều đình đã niêm phong trường học Hắc Viện, đồng thời cũng cho quân đội tàn phá Thanh Tịnh Tự và Thiếu Lâm Tự.

Mọi người hỏi về tình hình Lữ gia, Lâm Tổ Đình lấy khăn ra lau mắt rồi kể:

- Khi Lữ đại công tử bị bắt giữ ở Hắc Viện, Lữ Lưu Lương tiên sinh đang ở chùa Thiếu Lâm Toàn Châu Phúc Kiến, không hề hay tin...

Lâm Tổ Đình nói quân đội Chính Bạch Kỳ biết bộ chỉ huy của bang hội đặt trong Hắc Viện nên ra lệnh bao vây Hắc Viện trước, bắt giam Lữ Nghị Trung, sau đó quân binh bắn pháo, phóng hỏa đốt phá đường Thanh Tịnh Tự, rồi truy quét đến Thiếu Lâm Tự tìm bắt Lữ Lưu Lương.

Ngày hôm sau, theo lệnh của Phủ Viễn tướng quân, chỉ huy quân binh đóng ở Đăng Phong là lữ trưởng Bạch Mi đạo nhân, cho quân lính đem dầu vào Thiếu Lâm Tự rưới đốt toàn bộ. Bạch Mi đạo nhân là người sáng tạo ra môn phái Bạch Mi quyền vào thời kỳ đầu triều nhà Thanh. Lửa cháy đến hai ngày hai đêm, những điện Thiên Vương, Đại Hùng, Khẩn Na La, Lục Tổ, Diêm Vương, Long Vương, Tàng kinh các, các nhà ăn, nhà kho, thiền đường đông tây, phòng Ngự tọa, lầu chuông trống... đều thành tro bụi. Tự viện điêu tàn, tăng chúng chỉ còn khoảng hai mươi người thoát chết. Chùa Thiếu Lâm Phúc Kiến vốn được xây vào thời triều nhà Tùy, có lịch sử lâu đời, được xem như một bảo vật phượng nam bị thiêu hủy toàn bộ, gây tang thương kinh hoàng.

Hồ Quảng Đông nghe Tàu Chánh Khê và Lâm Tổ Đình nói tới đây, không tránh khỏi đau lòng rơi lệ. Họ Hồ là bạn lâu năm của Lữ Lưu Lương. Tàu Chánh Khê nhìn Hồ Quảng Đông nói:

- Văn bối nghe người ta bảo sau khi Lưu Lương tiên sinh bị bắt đi, mới có hai ngày đã lâm bệnh thương hàn và qua đời trong ngục thất.

Khẩu Tâm là phượng trượng chùa Thanh Tịnh, nhiều lần cùng Lữ Lưu Lương thuyết giảng kinh Phật cho các tu sĩ phượng nam, lúc đầu nói:

- Chỉ là bệnh thương hàn, sao có thể nặng như vậy được chứ?

- Đúng đó - Lâm Tổ Đình nói đến đây nâng khóc thút thít - Muội nghe người ta đồn tiên sinh như là ăn lầm đồ vậy. Có lẽ trong người ông có chất độc?

Vạn Văn Thông thương cảm cho Lữ gia một nhà trăm mảy mạng, quát mắng:

- Dương Tiêu Phong, cái tên cầu quan! Ngoài miệng thì toàn là kêu “chiêu hiền nạp sĩ nhân nghĩa hơn người,” té ra là một kẻ bỉ ổi, chỉ có vàng ngọc bên ngoài còn bên trong chỉ toàn rom rác!

Nhất Đình Phong rất mến tài hai anh em nhà họ Lữ, giờ mãi mãi không còn gặp được Lữ Nghị Trung nữa, thở dài nói:

- Tên đó thật là nham hiểm độc ác, có nhiều qui kế, mở miệng ra là nói cái gì “địa bất phân Nam Bắc, nhân bất phân quý tiện,” cái gì là “trị hợp Mãn Hán Mông Hồi, tán thành thất tộc,” toàn là giả dối mà thôi!

Trong khi mọi người đang bất bình thì tự nhiên Tàn Thiên Nhân nói:

- Theo văn bối thì hẳn không hạ sát tiên sinh đâu.

Tàn Thiên Nhân khi nói câu này trong đầu nhớ lại lần gặp Dương Tiêu Phong ở Bình Lương, không hiểu vì sao tin người này là một nhân vật thủ lĩnh võ lâm, rất trọng chữ tín, sẽ không làm những chuyện mờ ám như hạ độc giết người như thế.

Mọi người nghe Tàn Thiên Nhân nói vậy không khỏi ngạc nhiên, Trương Quốc Khải nói:

- Thiếu đà chủ huynh vừa mới nói gì? Không phải đệ đây đã nghe lầm chứ?

Tàn Thiên Nhân biết tam đệ không hiểu được ý mình, bèn nói:

- Văn bối tin Dương Tiêu Phong đã có ý muốn thuyết phục tiên sinh quy hàng triều đình, còn tiên sinh, có lẽ đã chọn chén thuốc đó trước rồi.

Trương Quốc Khải mơ hồ hỏi lại:

- Đệ vẫn chưa hiểu, tại sao tên cầu quan lại muốn thuyết phục tiên sinh chứ? Tại sao tiên sinh chọn cái chết? Còn dòng họ Lữ gia? Cái chết của họ, nếu không là oan uổng thì giải thích thế nào đây?

Tàn Thiên Nhân nói:

- Cái này gọi là “cái tạo kẻ không mang lòng thần phục,” theo như con người của Dương Tiêu Phong, hẳn nhất định là đã muốn giao du với tiên sinh, vì tiên sinh là một người có tài có đức, tuy là bề ngoài nhìn xem như là không ít lợi gì cho đại cuộc, nhưng nếu làm được điều đó, thì giữa triều đình và giới sĩ lâm, có thể nói là đôi bên dung hòa.

Mọi người nghe Tàn Thiên Nhân nói thế có phần đồng tình, Trần Từ Sang nói:

- Cho nên tiên sinh mới chọn cái chết để đã kích tinh thần sĩ lâm, muốn họ tiếp tục làm phản triều đình Mãn Châu?

Vạn Văn Thông nói:

- Nói như thiếu đà chủ, thì việc Lữ gia bị tru di cửu tộc là có căn cứ rồi. Sau khi tiên sinh qua đời, kế hoạch thuyết phục quy hàng đã không thành, sợ giới tri thức nổi dậy, nên triều đình đã mang cả gia đình dòng họ Lữ, một trăm mảy mạng người, chém đầu tịch biên để răn trăm họ?

Tần Thiên Nhân gật đầu.

Hồ Quảng Đông trong lòng nhớ đến bạn hiền, đau buồn không tả được, thờ dài nói:

-Thời gian qua thật mau, nhớ năm xưa cả hai đứa chúng tôi cùng lớn lên, đi học chung với nhau, ngồi chung một bàn, ăn chung một mâm, chỉ thoáng mắt... tiên sinh đã có vợ, có con, và chỉ thoáng mắt, đã tạ thế nằm trong lòng đất rồi... .

Rồi Hồ Quảng Đông nhắm đọc bài thơ của Lữ Lưu Lương viết, rất được giới sĩ lâm ở phương nam tán thưởng. Nội dung bài thơ nói về những nghĩa sĩ không khuy phục triều đình nhà Thanh, bắt đầu bằng câu “Hồi lai tảo bất tán Thanh Sơn,” kết thúc bằng hai câu:

Nhất sự vô thành không thụ khứ

Tiêu nhân tùy vắng đối án nang!

Lại nói tiếp chuyện võ đường. Khi này trời đã tối.

Tần Thiên Nhân chờ cho mọi người đi về trại lính cả rồi, tiến lại gần Lâm Tổ Đình, chàng đang có chuyện muốn nhờ nàng.

Lâm Tổ Đình đang dọn dẹp võ đường, còn chưa thấy Tần Thiên Nhân. Mồ hôi rịn ra từng giọt trên trán nàng, nàng cắn môi, tay ôm một mớ binh khí nào đao nào kiếm, quay lưng về phía chàng. Tần Thiên Nhân nhìn thấy mái tóc mềm của nàng thả trên lưng áo như một dòng suối đen huyền, óng ả. Con gió đã dầm thấm trở lại, nhưng âm thanh rít qua khe đá nghe như một âm điệu thì thầm vang nhẹ, đôi khi như một tiếng thở dài.

Tần Thiên Nhân lặng lẽ nhìn nàng, không biết mở lời thế nào? Thú thực từ khi từ chối tình cảm nàng chàng rất ngại phải đối diện nàng. Rất ái ngại khi nghe nàng hỏi câu hỏi đó, vì mỗi lần nàng hỏi, chàng đều không biết trả lời ra sao? Vì sao chàng yêu thích nữ thần y, thứ tình yêu đó cứ đến nhẹ nhàng, tự nhiên mà chàng không hề hay biết.

Chàng thừa nhận trái tim mình có đôi lần thổn thức vì nàng. Chàng cũng là con người, cũng là đàn ông, cũng biết yêu thương và ghen lòng trước một cô gái si tình đến vậy. Nhưng tất cả chỉ dừng lại ở đó. Nó mãi mãi là không đủ để tạo nên một cái kết khác đi.

Với nàng, chàng trân trọng vì sự gan dạ, tài giỏi hơn người và những gì mà nàng đã làm cho chàng, cho bang hội. Còn với nữ thần y, chàng cứ muốn làm người đàn ông yêu thương che chở cho nàng ấy, nàng ấy dường như quá yếu đuối và mong manh.

Tần Thiên Nhân rất cảm động mỗi khi Lâm Tổ Đình tốt với chàng, nàng đối với chàng như đối với một vị vua, vì nàng tôn sùng và ngưỡng mộ chàng vô cùng. Nhưng chàng chỉ là người đàn ông nặng câu thể với người con gái khác, vì thế đừng mong đợi gì nơi chàng dù chỉ là chút tình vương vãi.

Chàng nhớ có lần Lâm Tổ Đình hỏi:

-Có phải muội đã sai khi yêu huynh không?

Khi đó chàng trả lời:

-Ồ đời, có những thứ tình cảm không thể kết luận đúng hay sai, chỉ đơn giản, lỗi của nó là không đúng thời điểm.

Tần Thiên Nhân định lên tiếng gọi thì Lâm Tổ Đình quay mặt lại, không ngờ chàng đến tìm mình, thoáng một chút bất ngờ rồi cười nói:

-Thiếu đã chủ huynh khỏe chứ? Huynh đã tính lại mấy hôm nay mà không có dịp được chuyện vãn với huynh. Hình như là huynh... đã có nhiều chuyện thay đổi?

Lâm Tổ Đình ý nói biết chàng đã chọn ngày thành hôn với nữ thần y.

Tần Thiên Nhân im lặng, Lâm Tổ Đình nói:

- Muội đã biết cả rồi.

- Thật không biết nói thế nào cảm ơn muội. Hôm đó, nhờ sự giúp đỡ của muội, bằng không chẳng biết rồi chuyện đến đâu. Chắc chắn quân đoàn của Ngụy Trượng Xu không buông tha cho chúng tôi một cách dễ dàng đâu.

Lâm Tổ Đình lại cười, đôi mắt to và đẹp nhìn thẳng Tần Thiên Nhân, làm chàng có hơi rung động. Lâm Tổ Đình nói, một câu chẳng ăn nhập gì đến những gì Tần Thiên Nhân mới vừa bảo nàng:

- Không ngờ trong thời gian muội cùng ngũ ca đến Cam Túc cứu Hoàng Hạ, vốn ven chỉ có mấy tháng, mà mọi sự lại thay đổi nhiều như vậy. Thật đúng y câu “một ngày trong núi, nhân gian đã ngàn năm.” Huynh đã sắp làm chồng của người ta. À! Chắc là huynh và nữ thần y hồi hộp lắm?

Tần Thiên Nhân nghe vậy càng ảo não, không biết rồi sẽ mở lời nhờ vả nàng thế nào đây, bèn nói:

- Thế còn muội? Huynh hy vọng muội vẫn vui vẻ chứ?

Lâm Tổ Đình tiếp tục cười, nụ cười thật ngọt:

- Thì cũng vẫn vậy, cuộc sống chẳng là của riêng tư, chỉ biết có bang hội thôi. Lúc ở Cam Túc, cũng đâu có ai đâu tâm sự? Trở về đây, nghe được rất nhiều sự việc đã khác đi. Không giấu gì huynh, muội thấy hơi lạc lõng, cô đơn, hơi buồn buồn. Cảm thấy có một chút gì tiếc rẻ, vì chỉ còn thiếu một chút thời gian nữa thôi muội đã có một tấm chồng rồi. Nhưng cũng được, duyên số không có, chỉ đành phải đứng sang một bên mà thôi.

Lâm Tổ Đình dứt lời, bất gặp cặp mắt đờ đẫn vô hồn của Tần Thiên Nhân vẫn nhìn ra trước mặt, nhưng dường như không nghe nàng nói gì. Chàng đứng ngay đối diện nàng nhưng lại cách xa nàng quá. Đối với nàng chàng bao giờ cũng thế, chẳng bao giờ bận tâm lời nàng, cảm nhận của nàng, nhưng tại vì sao nàng lại bất chấp tất cả yêu chàng đến vậy? Có lẽ là vì chàng là một người tử tế, với bất kỳ ai. Chàng có giọng nói trầm và ấm, bàn tay ấm áp và biết làm gì cho tim nàng xao xuyến, dù là vô tình. Chàng có những cử chỉ làm cho tim nàng điều đứng. Chàng hành động như nàng là cô em gái nhỏ bé bỏng. Nàng rất yêu điều đó ở chàng. Đôi vai chàng rộng và chắc, ấm áp và mát mẻ, nàng ước gì được tựa vào đôi vai đó mà ngủ. Vậy là đủ rồi. Từ khi phát hiện ra tình cảm của chàng và nữ thần y, nàng đã không dám mơ gì khác thêm.

Lâm Tổ Đình thờ dài, hỏi:

-À, mà thôi đi, không nhắc chuyện cũ nữa, không biết chứ đêm nay huynh đến tìm muội có việc gì?

Tần Thiên Nhân sực nhớ vì sao tới tìm nàng, im lặng một thoáng rồi nói gì đó. Lâm Tổ Đình nghe xong hỏi lại:

-Huynh đã suy nghĩ kỹ rồi sao? Có thể sẽ không sao đâu, nơi này an toàn như thế, không ai hay biết được đâu.

Tần Thiên Nhân nghe Lâm Tổ Đình an ủi vậy khẽ gật đầu cảm thán, nhưng không hiểu sao, trong lòng chàng vẫn lại trào lên một nỗi lo lắng. Có thật hạnh phúc ngọt ngào kia sẽ đến với chàng không?

Tần Thiên Nhân chợt thấy lòng mình đau thắt, thờ dài nói:

-Huynh quả thật muốn cuộc sống sau này của chúng tôi sẽ yên vui, trước hết là phải đưa nàng ấy tới một nơi an bình hơn. Nhưng nếu nói cho nàng ấy hay nhất định sẽ không bằng lòng đâu. Mà huynh thấy rằng mình không thể đánh cược với số mạng được, huynh linh cảm chuyện rất xấu đang chấp chờn quanh đây, nên chỉ muốn bảo vệ cho nàng ấy mà thôi.

Lâm Tổ Đình định nói gì đó, tuy nhiên Tần Thiên Nhân không để nàng mở miệng, liền nói thêm:

-Muội cũng biết rồi đó, huynh là người trong giang hồ, lại đang là một khâm phạm của triều đình, nếu theo huynh, nhất định nàng ấy phải chịu nhiều vất vả. Mà huynh lại không thể vứt bỏ tất cả để làm lại cuộc đời khác với nàng ấy được. Huynh và gia đình huynh nợ của Trường Bình công chúa, không thể làm gì khác hơn được. Chỉ bằng đợi cho mai này đánh được đám người ngoại tộc đó ra quan ngoại, rồi hai đứa chúng tôi tương phùng với nhau.

Dứt lời chàng nhớ đến Cửu Nạn sư thái, không biết tình hình bà hiện giờ ra sao? Nghĩ tới chuyện không may có thể xảy ra cho bà, đột nhiên lòng bàn tay của chàng toát ra mồ hôi lạnh.

Lâm Tổ Đình ngưng thần nhìn chàng, hiển nhiên đã hiểu thấu được tâm sự của chàng, dịu giọng nói:

- Được rồi, muội hứa sẽ giúp cho huynh. Huynh đừng lo lắng. Chỉ cần hai người mai này được ở bên nhau, cho dù một phút hiểu lầm cũng không sao cả!

Khuyên xong, nàng nói:

-Muội thật tình hâm mộ muội ấy, từ nhỏ tới lớn cái gì cũng được huynh lo cho, nghĩ cho. Còn muội, không đáng cho huynh bận tâm một chút nào hết đâu.

-Không phải thế đâu - Tần Thiên Nhân nói - Muội đây am hiểu võ công, lại cứng rắn hơn người, bản lĩnh hơn người, cho nên huynh mới an tâm nhiều hơn, nhưng nếu muội muốn ra đi huynh thật tình ủng hộ việc làm đó.

-Muội sẽ không bao giờ rời đi - Lâm Tổ Đình nói bằng giọng quả quyết - Muội ở lại đây với huynh, với mọi người!

Tần Thiên Nhân xúc động nhìn Lâm Tổ Đình, nhưng nàng đã nhìn sang hướng khác, đôi mắt đen láy của nàng như tan vào trong màn đêm đen kịt.

Những ngày sau đó là những ngày vui vẻ. Lâm Tổ Đình như biến thành một con người khác hẳn. Mọi nàng đã hồng lại càng hồng, như bắp chuối nõn, thường xuyên điểm những nụ cười băng quơ và mằn nguyện. Đôi mắt ướt rượt và lấp lánh như mặt suối những đêm trăng, che giấu đằng sau nó những khát khao e ấp và cháy bỏng. Nữ thần y cảm thấy rất lạ, nhưng cũng vui cho Lâm Tổ Đình, nghĩ rằng Lâm Tổ Đình chắc đã “bước qua” được mối tình thuở nào rồi.

Và trong một chiều lang thang vô định, Nữ thần y bất gặp Lâm Tổ Đình đang ngồi lê loi âm thầm trên đồi cát vắng, dáng điệu thần thờ như không hề nghe thấy tiếng chân ai.

Nhìn bóng chiều tây bắc đang chấp chới xuống dần trên đỉnh đồi, Nữ thần y đứng dưới đồi cát, khẽ gọi:

-Lâm tử ti.

Lâm Tổ Đình không nghe thấy, Nữ thần y định bắt tay làm loa để gọi, chợt thấy một nam nhân đến ngồi bên Lâm Tổ Đình. Hai người họ nắm tay nhau, nhìn vào mắt nhau.

Nữ thần y hoàn toàn bất ngờ, đứng sững một lúc rồi quay mình đi như chạy, nàng ngược mắt nhìn trời. Còn nhớ ngày nàng còn là một cô bé, mỗi khi khóc đều nhìn lên trời, Cửu Dương bảo nàng như thế, nước mắt sẽ không lẫn ra.

Lần gặp nhau hai cõi lòng thương nhớ

Kỷ niệm xưa giờ tan vỡ đâu còn

Giữ gì đây bao lời hứa sắc son

Mòn mòn mỏi như mài hòn đá cuội

Một mình đi một mình về làm lữ

Người nói rằng chẳng còn nữa yêu thương

Ừ thì ta là ga nhỏ bên đường

Đưa người đến bên bến bờ người đợi

Đối với ta ngày xưa cao vời vợi

Người đi rồi chơi với giữa trùng khơi

Nữ thần y đau lòng đến nỗi bước đi mà không để ý, va vào Trương Quốc Khải đang đi hướng ngược lại.

Trương Quốc Khải nhanh nhẹn đưa tay ra đỡ lấy nàng nói:

-Muội muội, có sao không? Ày! Cũng tại huynh đây bất cẩn quá, đi đường mà mắt để ở đâu đâu, va trúng vào muội! Muội có bị thương không?

Trương Quốc Khải vừa nói vừa nhìn vào đôi mắt của Nữ thần y, đôi mắt sao buồn lạ lùng và hình như đang ứa ra hai giọt nước mắt trong suốt. Nhưng nàng biết chẳng đáng nhìn mình nên vội bỏ đi.

- Muội giận huynh à? - Trương Quốc Khải hỏi với theo.

- Đâu có - Nữ thần y đáp.

Trong buổi cơm chiều đó Trương Quốc Khải cứ thỉnh thoảng liếc nhìn Tần Thiên Nhân, nhưng không phát hiện ra điều gì đã xảy ra với hai người họ. Trương Quốc Khải thấy Tần Thiên Nhân vẫn nói chuyện bình thường với Khẩu Tâm và các trưởng bối, không để ra tâm trạng gì. Không hiểu sao hoi chiều Nữ thần y lại khóc. À, hình như là Tần Thiên Nhân và Lâm Tổ Đình, cử chỉ hai người họ trao nhau có thân mật một chút. Trương Quốc Khải khẽ nhún mày.

Tuy rằng những món ăn tây bắc rất lạ miệng và ngon, nhưng Trương Quốc Khải cũng chẳng ăn được miếng nào, đầu óc lúng túng những hình ảnh u buồn của Nữ thần y. Bây giờ sư muội đang làm gì? Nàng không ở đây dùng bữa với mọi người. Có thể nàng ở trong lều ôm chiếc gối dài ngủ một giấc tuyệt đẹp, quên tất cả chuyện xảy ra trên đời. Nữ nhân thường dễ quên, đừng mong nàng ấy giữ lại trong đầu một chuyện buồn nào đó. Bây giờ có lẽ nàng đang mơ một giấc mơ kỳ ảo nào rồi.

Tối hôm đó trời đổ cơn mưa, Trương Quốc Khải giam mình trong lều dùng một hòn đá chuốt lưỡi kiếm. Như thường lệ, mỗi tối sau khi kết thúc ca trực đêm chàng bèn mang thanh Phục y kiểm tra chuốt cho thật bén. Trương Quốc Khải ngồi trong lều nhìn chiếc bóng mình in lên vách lều. Đằng sau lớp vải này là màn mưa mù đục, tự dưng chàng nhớ trường học Hắc Viện, Tây hồ Hàng Châu, mùa giông bão những ngọn sóng bạc đầu xô vào bờ đá, gió thổi vút qua các đỉnh cây liễu. Giờ này chắc nơi đó không còn sôi nổi nữa. Từ khi triều đình mang binh tới vây trường học, nghe nói đường xá Giang Nam vào ban đêm thường hay giới nghiêm. Chàng khẽ thở dài, xung quanh chàng không gian giá buốt và rười rượi buồn.

- Tam ca... tam ca ơi...

Tiếng gọi quen thuộc làm Trương Quốc Khải giật mình. Chàng đặt hòn đá và kiếm xuống. Nữ thần y gọi xong hiện ra ở cửa lều trong chiếc áo mưa bằng rom màu vàng, trùm kín từ đầu đến chân, chỉ còn lộ ra gương mặt trắng hồng.

- Mưa gió thế này muội đi đâu đây? - Trương Quốc Khải hỏi.

- Muội có chuyện này muốn tìm hỏi ca.

-Muội vào đi.

Nữ thần y bước vào, chiếc áo mưa của nàng tuy dày nhưng nàng vẫn thấy lạnh, nàng vói tay khép tấm rèm lại, những giọt nước lạnh buốt tới tấp bắn vào mặt làm nàng vuốt không kịp, thêm với cái lạnh từ trong lòng nổi lên, tan vào da thịt làm nàng muốn run.

- Đạo này... - Nàng ngồi xuống thăm, ngập ngừng hỏi Trương Quốc Khải - Huynh cảm thấy... thiếu đũa chủ thế nào?

- Bình thường, một ngày như mọi ngày.

Trương Quốc Khải nói, cố giữ giọng bình thản nhất, vì hơn ai hết chính chàng cũng biết chuyện quan hệ giữa Tần Thiên Nhân và Lâm Tố Đình đạo gần đây không "bình thường" chút nào. Vừa rồi trước khi nàng tới tìm chàng, chàng cũng tự dối lòng, giờ chàng trả lời sự muội một cách miễn cưỡng. Nghĩ tới những linh cảm của mình, nếu là đúng, chàng thấy buồn cho nàng lắm sao.

Nữ thần y có vẻ không tin lời chàng, lại nói:

- Muội có cảm giác huynh ấy dường như đã thay đổi rồi... Tam ca, thường ngày huynh là người bên cạnh huynh ấy nhiều nhất, huynh nói xem có phải muội đã quá nhạy cảm chăng?

- Tình yêu thì cần gì phải hỏi - Trương Quốc Khải cười - Giữa hai người khi yêu sẽ hiểu khi nhìn vào mắt nhau chứ.

- Nhưng muội không phải là một người thông minh. Có khi nói thẳng, muội cũng chưa hiểu nữa là nói bằng mắt.

Trương Quốc Khải không biết đáp lời Nữ thần y ra sao. Chàng vói tay rót hai tách trà, vẫn giữ vẻ mặt bình thản để trấn an nàng, trái lại là Nữ thần y khò sò ngồi thờ người trong lòng chiếc thăm màu xám được dệt bằng tay. Căn lều vắng chỉ có hai người họ, trong cơn mưa như cũng buồn lây với cái buồn của nàng.

- Muội nói cho huynh nghe thử, sao muội lại nghĩ huynh ấy thay đổi rồi? - Trương Quốc Khải ngồi nhìn nàng hồi lâu chợt lên tiếng.

Nữ thần y suy nghĩ, nàng cũng không biết bắt đầu thế nào, có lẽ dấu hiệu gần đây nhất là lần nàng không rung chuông đã vào lều Tần Thiên Nhân. Ở phía trước rèm những căn lều đều có gắn một cái chuông, nàng thấy nhưng nghĩ không cần thiết nên cứ vén rèm bước vào.

- Có cái chuông để làm gì? Không biết phép tắc lịch sự hay sao? Từ nay đừng tùy tiện vào lều nam nhân!

Nữ thần y ngơ ngác nhìn Tần Thiên Nhân, mặt nàng tái mét. Nàng đứng ở giữa lều, chưa kịp mở miệng nói điều gì thì chàng đã quát tiếp:

- Còn không đi ra!

Khi đó Nữ thần y nhìn Tần Thiên Nhân, cái nhìn đầy kinh sợ. Chàng đối với nàng từ nhỏ tới lớn tình cảm lắm cơ, nàng tính nói gì đó, nhưng nàng chẳng biết nói gì cả, nước mắt cứ thế tuôn trào, đôi môi đỏ mím chặt. Nhìn khuôn mặt ấy, cả mùi hương nhẹ nhàng phảng phất từ người Nữ thần y do cự ly quá gần, đã có một phút, tim Tần Thiên Nhân loạn nhịp, cảm giác có khi mình đã sai không? Tự thắc mắc có nên dừng lại? Chàng muốn kéo dài khoảnh khắc này, muốn đứng đây bên nàng, vì chỉ trong một chốc nữa thôi, nàng sẽ quay đi.

Hai người cứ đứng yên như thế, phải cho tới khi nữ thần y nâng vạt áo lên lau nước mắt và bỏ chạy đi, Tần Thiên Nhân mới bừng tỉnh, trấn tĩnh rằng mình phải làm như vậy.

Nữ thần Y kể cho Trương Quốc Khải nghe chuyện này, rồi nói thêm:

- Muội bỏ đi mà huynh ấy không theo dỗ dành lấy một lời, có lẽ huynh ấy đã hết thương muội rồi!

Nàng dừng lại một lúc, cắn chặt môi kìm tiếng nấc, sau đó nói tiếp:

- Kể từ buổi tối hôm đó, hôm sau huynh ấy hình như cố tình tránh mặt muội, những ngày sau nữa cũng vậy.

Trương Quốc Khải ngồi nghe nàng nói và uống gần cạn bình trà, không biết phải làm gì để giúp nàng đây, tự nhủ lòng những chuyện tình cảm này thường thật rắc rối.

Nữ thần y ngồi dưới ánh đèn cầy leo lét, trong bóng đêm làm cho nước da của nàng càng trắng hơn. Mái tóc dài thả xuống vai. Trương Quốc Khải tự nhiên nhớ tới mấy câu thơ Cửu Dương sáng tác, Nghị Chánh thường hay đem ra ngâm nga, trêu ghẹo bọn đàn bà con gái. Bài thơ nói về những sợi tóc rớt xuống đời làm sóng lênh đênh:

“Dáng gầy nhỏ thó tựa sương mai

Bồng bênh cuộn tóc phủ bờ vai...”

Nhìn mái tóc của Nữ thần y, tâm hồn Trương Quốc Khải tự dung như cũng trôi lênh đênh như một dải mây trời.

Trương Quốc Khải lại nghĩ tới những gì chàng thấy giữa Tần Thiên Nhân và Lâm Tố Đình trong bữa cơm chiều nay. Hai muội muội của chàng, mỗi người đẹp một vẻ, nhưng Trương Quốc Khải chợt nhận ra cái đẹp của Lâm Tố Đình sắc sảo, lộ ra như một trái táo chín trong cành lá, nó đập vào mắt người ta nhưng không để lại ấn tượng sâu đậm nào. Trong khi đó Nữ thần y đẹp một cách kín đáo, thùy mị, khiến người ta càng nhìn càng ngây ngất như uống được một loại trà có đậm. Trương Quốc Khải nghĩ tới đây không khỏi giật mình, bàng hoàng... Chàng có nhiều tưởng tượng quá không? Chàng vội nâng tách trà lên uống, trấn tĩnh lại.

Ngày hôm sau Nữ thần y lấy hết can đảm đi tìm Tàn Thiên Nhân, không thấy chàng trong trại lính, tìm mãi mới thấy chàng đang đi dạo với Lâm Tổ Đình trên một đồi cát.

Nữ thần y thấy hai người họ tình tứ nắm tay nhau, trong lòng nàng đau thắt lại, hoàn toàn trái ngược với Lâm Tổ Đình là đôi mắt lấp lánh, nụ cười ngọt ngào mãn nguyện.

Lâm Tổ Đình ngược nhìn lên trời nói:

- Nơi đây đẹp quá, chỉ tiếc có quá nhiều gió.

Lâm Tổ Đình vừa nói vừa cười, đưa những ngón tay thon dài lồng vào mái tóc rối bời của nàng.

Lúc này trời sập nắng, đại mạc mênh mông sắp được phủ lên một màu xám đen, và con gió đông thổi lên làm cho Nữ thần y rùng mình.

Lại nghe tiếng Tàn Thiên Nhân vang lên:

- Muội có mái tóc đẹp lắm Tổ Đình ạ.

Nữ thần y nghe Tàn Thiên Nhân khen Lâm Tổ Đình. Chàng đắm đuối nhìn những sợi tóc của Lâm Tổ Đình tung bay trước mặt. Lâm Tổ Đình vẫn còn lấy tay giữ mái tóc và cảm thấy hơi thở nóng hổi của chàng phả vào mặt nàng.

Từ từ, Nữ thần y thấy Tàn Thiên Nhân nâng bàn tay của mình lên, nhấc lấy chiếc cảm xinh xắn của Lâm Tổ Đình, ngón cái nhẹ phớt qua đôi môi đương khê run rẩy kia.

Sức nóng từ ngón tay chàng làm môi nàng như bóng cháy, Lâm Tổ Đình nhắm mắt lại, rèm mi bị gió thổi phớt qua làm cho khê lay động. Trời chiều tây bắc một màu đỏ rực, Lâm Tổ Đình đứng giữa bầu trời ấy đẹp như một nữ thần. Tàn Thiên Nhân dưới ánh hoàng hôn vòng tay ôm lấy Lâm Tổ Đình, đôi môi nóng bỏng của chàng hôn lên chiếc miệng nhỏ nhắn ngọt ngào của Lâm Tổ Đình. Được chàng ôm gát gao như thế, Lâm Tổ Đình cảm giác vòng eo nàng như muốn gãy đoạn. Chàng hôn thật sâu như thế, khiến cho hô hấp của nàng khó khăn đến suýt thở không thông. Thế giới quanh nàng bỗng trở nên xoay tròn, với vô số ngôi sao lóe hiện trước mắt.

Trong nụ hôn và vòng tay nồng nhiệt của chàng đó, Lâm Tổ Đình cảm giác cuộc sống của mình mới tươi đẹp làm sao, phi thường làm sao. Chỉ mong sao cho vở kịch này là hiện thực.

Nữ thần y chết lặng!

Sau hồi lâu hai người kia cũng rời nhau ra. Nữ thần y không hiểu sao mình vẫn còn đủ bản lĩnh đứng đấy, thấy họ đắm đuối nhìn nhau cười. Tàn Thiên Nhân có nụ cười đôn hậu, nồng ấm, vốn dành riêng cho nàng, giờ nụ cười đó dành cho Lâm Tổ Đình!

Thế mà chàng bảo nàng rằng mối tình đầu là một trong những cuộc tình để lại nhiều ấn tượng sâu sắc nhất trong lòng mỗi một con người! Sự đặc biệt của nó chính là bởi những rung động đầu đời, những cảm xúc khó diễn tả.

Thế mà chàng bảo một người đàn ông sẽ khó có thể quên được tình đầu của họ. Với một người đàn ông, tình đầu có ý nghĩa cực kỳ sâu sắc đến mức khó quên!

---oo0oo---

Ở tây bắc vào mùa đông nổi tối trời lại mưa, đến gần sáng thì tạnh, sau đó lại chuyển sang khô khan và giá buốt. Trương Quốc Khải đang ngủ bỗng giật mình choàng tỉnh, bắt gặp bóng ai đi qua lại trước cửa lều mình, vội che dù đi ra ngoài xem thử.

Đôi mắt mệt mỏi của Nữ thần y như đỏ hỏn và nhìn vào đó Trương Quốc Khải thấy như nàng đã khóc nhiều. Vẻ mặt buồn bã của nàng khiến chàng lấy làm ngạc nhiên nhưng không biết nguyên do tại sao. Trương Quốc Khải hỏi một câu thăm dò:

- Làm sao rồi, hai người... chuyện gì đã xảy ra?

Mặc cho những giọt nước mưa bắn vào mặt vào tóc, Nữ thần y lắc đầu không nói gì. Trương Quốc Khải phát hiện nàng cũng không khoác áo mưa, hốt hoảng vươn dù ra che cho nàng và nói:

- Trời đã khuya lại mưa to mà muội đi đâu ra ngoài này vậy? Nếu đến tìm huynh sao không vào?

- Muội không phải đang tìm tam ca đâu, ở trong lều.... ngạt thở lắm, muội ra ngoài đây cho dễ thở.

- Nhưng mà ngoài này trời đang mưa, gió lạnh buốt như thế này, muội sẽ ướt và lâm bệnh. Vào trong đây đi.

Khó khăn lắm chàng mới thuyết phục được nàng vào trong lều chàng, lấy khăn giúp nàng lau khô. Nhưng sau đó nàng chỉ ngồi đó, mặt cúi gằm, không nói gì. Trương Quốc Khải nhìn sự muội một cách xót xa và hỏi:

-Muội đã thấy những gì?

-Muội đã thấy cả rồi! - Nữ thần y thõn thức.

Nàng chỉ nói bấy nhiêu, sau đó im lặng ngồi như một bức tượng, mái tóc ướt xõa xuống vai. Gương mặt của nàng nhòa nhạt ánh đèn và buồn đến xót xa.

Đầu nóng bùng bùng, Trương Quốc Khải không chịu nổi tiếng khóc rung rức của nàng, vội nắm lấy tay nàng, kéo nàng đứng dậy nói:

-Đi với huynh!

-Tam ca, ca định đưa muội đi đâu?

-Đi với huynh! Đến hỏi thiếu đã chủ có thương yêu muội không?

Nữ thần y sợ phải nhìn nhận sự thật, vùng vẫy thoát ra, lắc đầu nói:

-Tam ca! Huynh đừng đi!

Nhưng Trương Quốc Khải không buông tay nàng ra, kéo theo nàng xông vào trong lều của Tần Thiên Nhân khi này đang thay áo chuẩn bị đi ngủ. Bên ngoài sấm sét rầm rầm

Nữ thần y đứng nép sau lưng Trương Quốc Khải.

-Thiếu đã chủ! - Trương Quốc Khải vừa vào đã chỉ mặt Tần Thiên Nhân nói ngay - Rốt cuộc là huynh yêu Lâm Tổ Đình, hay là Nữ thần y đây?

Trương Quốc Khải dứt lời nhìn Tần Thiên Nhân với cặp mắt khó hiểu, có bao điều thắc mắc về sự biến đổi bất thành linh của Tần Thiên Nhân, nên giờ đánh liều lên tiếng tìm hiểu cái thứ tình cảm bùng lên nhanh chóng với Lâm Tổ Đình.

Tần Thiên Nhân khoác áo vào lại, không đáp.

Nữ thần y kéo vạt áo Trương Quốc Khải, bảo chàng đừng quấy rầy Tần Thiên Nhân nữa. Trương Quốc Khải không chịu đi ra, nói một hơi:

- Muội kéo huynh làm gì? Muội là một người tốt, Lâm Tổ Đình cũng rất tốt, huynh không thể để người khác hiếp đáp hai muội được!

Nữ thần y rồi rít nói:

- Không có đâu, huynh ấy có hiếp đáp gì ai đâu?

Nhưng Trương Quốc Khải là người thẳng thắn, hễ là chuyện gì chưa minh bạch thì chẳng chịu thôi, bèn nhìn Tần Thiên Nhân nói:

- Thế thì tại sao mấy hôm gần đây đệ lại thấy huynh thân mật Lâm Tổ Đình vậy, có phải cô ấy gan dạ hơn, giỏi võ công hơn là huynh lập tức thay lòng đổi dạ?

Tần Thiên Nhân cột lại sợi dây thắt lưng, vẫn giữ im lặng. Trương Quốc Khải quát lên:

-Thiếu đã chủ! Huynh nói đi, rốt cuộc là huynh đang yêu thích người nào đây?

- Tam đệ! - Tần Thiên Nhân xẵng giọng - Đây không phải là chuyện của đệ! Đêm đã khuya đệ tới đây la hét làm gì? Huynh yêu thích ai là quyền của huynh!

Nữ thần y thấy chuyện cũng đã rồi, đã vào tới đây, thôi thì hỏi cho ra nhẽ, nàng giương đôi mắt sáng sủa nhìn Tần Thiên Nhân nói:

-Có đúng không? Tam ca huynh ấy nói có đúng không, vì tí ấy xả thân cứu giúp nên huynh chọn tí ấy?

Tần Thiên Nhân không nhìn thẳng Nữ thần y, qua khóe mắt chàng thấy nàng đứng trong bóng đêm, gương mặt của nàng đẹp rực rỡ làm chàng bồi hồi như vừa nhấp một hớp rượu mạnh, song vẫn gật đầu nói:

-Đúng là sự việc này đã giúp hai người chúng tôi rút ngắn khoảng cách lại.

Khi này Lâm Tổ Đình bước vào đứng cạnh bên Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân vẫn không chịu nhìn Nữ thần y lấy một cái, chỉ nhìn Lâm Tổ Đình, nói thêm:

-Tổng đà ở Hàng Châu tan rã, huynh đây thật thấy hổ thẹn, nếu không phải vì Tổ Đình, huynh thật tình không thể nào phản chân trở lại được.

-Thế là... huynh đã thay lòng sao?

-Thật sự ra thì chuyện không chỉ mới xảy ra đây thôi...

Tần Thiên Nhân nhắc lại hôm chàng từ chối chiếc áo của Lâm Tổ Đình đã đan tặng cho chàng:

-Sau những lời huynh nói hôm đó, cô ấy luôn giữ một nụ cười trên môi, mặc dù huynh biết đó là một nụ cười gượng gạo. Cô ấy đủ lịch sự để nói với mọi người những lời nhẹ nhàng sau khi biết chuyện giữa hai chúng ta. Lúc đó huynh càng nhận ra rằng, chính tình yêu lớn lao mà cô ấy dành cho huynh khiến cô ấy có thể giữ thái độ hòa nhã đến thế. Và huynh thấy mình thật hạnh phúc khi được cô ấy yêu.

Nữ thần y đứng nghe chàng nói, bồi hồi nhớ lại có lần nàng và Lâm Tổ Đình đứng bên bờ Tây hồ, Lâm Tổ Đình bảo đã phát hiện chuyện tình cảm giữa nàng với Tần Thiên Nhân rồi. Lâm Tổ Đình khi đó không giận mà còn dịu dàng bảo “muội à, tì không hận muội, cũng sẽ không bao giờ nhạt với muội đâu...”

-Huynh thừa nhận - Tần Thiên Nhân nói với Nữ thần y - Mọi tình đầu với muội là kí ức, là quá khứ không thể nào xóa nhòa trong huynh. Nhưng tình yêu với Tổ Đình chính là tương lai và hạnh phúc của cuộc đời huynh. Mà muốn sống tốt thì người ta cần hướng về phía trước. Lại nữa, yêu Tổ Đình, huynh không phải đánh mất mình.

Nữ thần y nghe chàng nói một tràng, cuối cùng cũng lờ mờ hiểu được tại sao chàng từ bỏ mình, tự trách mình sao mà vô dụng quá. Chàng bảo chàng có bang hội, có các vị huynh đệ, có trách nhiệm của một người làm thống lĩnh, có những chí tang bồng của một người nam nhi. Còn nàng, nàng mơ những điều bình dị lắm. Bởi thế nếu bên nàng, có thể những ước vọng của cuộc đời chàng cũng sẽ nhẹ tênh đi...

Mà Lâm Tổ Đình thì không muốn chàng từ bỏ những điều đó vì mình.

Nữ thần y thầm so sánh bản thân nàng với Lâm Tổ Đình, thấy nàng chỉ là cô gái khao khát bữa cơm tối trong căn nhà nhỏ, có vợ, có chồng, có những tiếng cười trẻ thơ. Còn Lâm Tổ Đình trực tiếp tiếp tay những khao khát của chàng. Vì thế mà có lẽ chàng sợ rằng bên nàng, hoặc là nàng phải gồng mình lên cho xứng với tâm mà chàng muốn có, hoặc là chàng hạ mình xuống cho đáng với mơ ước nhỏ bé của riêng nàng.

Mặc cho những giọt nước mắt cứ lăn trào nóng hổi trên má Nữ thần y, Tần Thiên Nhân càng thêm ca tụng Lâm Tổ Đình, khiến Nữ thần y tin rằng nàng chẳng là gì trong mắt chàng cả, nàng ghen ngào không nói thêm được một lời nào nữa.

Trương Quốc Khải đứng cạnh đó nhìn Nữ thần y đặt hai bàn tay lên ngực cổ kim tiếng nấc nghẹn ngào, đáng vẻ như đang ôm trái tim đầy vết chém, nàng đau khổ tột độ. Trương Quốc Khải tự nhiên thấy thương nàng ghê gớm, thương nàng đã trao lầm tất cả cho kẻ không xứng đáng.

Nữ thần y không tin vào tai và mắt nàng, không biết đối đáp sao, cũng không còn sức lực bỏ đi, mãi một lúc mới lắp bắp:

-Thiên Nhân... huynh đừng rời bỏ muội... muội mất huynh rồi, còn có thể sống nữa sao?

Lâm Tổ Đình nói:

-Muội muội, đừng cố chấp nữa, hãy chấp nhận đi.

-Không! Muội không chấp nhận đâu! - Nữ thần y gào lên, nhưng tiếng sấm sét vang đùng ngoài kia át hẳn tiếng của nàng.

Nữ thần y đưa tay lau nước mắt, nhìn Tần Thiên Nhân nói:

-Thiên Nhân, đừng lừa gạt chính mình! Huynh gạt được người khác, chứ không gạt được muội đâu, thần thái huynh đã nói với muội quá rõ rồi! Muội thấy rất rõ, người huynh yêu chính là muội mà, muội không cố chấp, mà kẻ đó chính là huynh!

Nữ thần y vừa nói vừa tiến lại gần Tần Thiên Nhân, nhưng Lâm Tổ Đình đã bước ra ngăn lại. Lâm Tổ Đình nói giọng chắc nịch, nhìn chàng nóng bỏng:

- Cô không nghe hiểu được huynh ấy đang nói gì à? Cô nhức đầu hả, hay là ngu ngốc đây?

Nữ thần y lắc đầu quầy quậy:

- Muội không bị bệnh, cũng không bị khờ! Thiên Nhân, huynh có phải là bậc tu mi nam tử không?

Nữ thần y gằn giọng hỏi, tuy là trời đang đông mà không khí trong lều như phát nóng bùng bùng.

-Tại sao huynh lại làm vậy? - Nữ thần y tiếp - Tại sao huynh không dám thừa nhận tình yêu giữa hai đứa chúng mình nữa? Huynh yêu muội mà, bộ không phải vậy sao? Đã bao lần huynh bảo cả đời chỉ yêu muội thôi? Bộ không phải vậy sao? Huynh không dối gạt được muội đâu! Nhìn muội đi, Thiên Nhân, tại sao huynh lại đi tự dây vào hai chúng ta cho khổ?

Nước mắt chỉ chực rơi xuống, nàng lại nói thêm:

-Nhìn muội đi, hay là huynh không dám nhìn muội? Tối nay đứng trước mặt muội, huynh dám nói là huynh không còn yêu muội nữa không? Chỉ cần huynh nói là không còn nữa, muội sẽ bỏ đi ngay, cả đời này không làm phiền huynh nữa đâu.

Giọng Nữ thần y có phần nghẹn ngào. Lâm Tổ Đình không để cho Tần Thiên Nhân quay sang nhìn Nữ thần y. Lâm Tổ Đình đứng cao hơn Nữ thần y nửa cái đầu, vội đứng thẳng người thêm lên như có ý muốn che muội muội lại.

-Đừng nói gì hết - Lâm Tổ Đình cướp lời - Thiếu đà chủ, huynh đã nói như thế là quá đủ rồi!

- Thế nào? - Nữ thần y lại lên tiếng - Rõ ràng là huynh không dám phủ nhận tình cảm dành cho muội!

Tuy nàng nói cứng là vậy, nhưng trong lòng nàng vẫn không dám chắc chàng không nhìn vì còn tình cảm với mình. Tâm trí mù mờ như con bão cát ở ngoài đại mạc, Nữ thần y tự hỏi hay là bản thân nàng đã làm sai điều gì chăng? Nên mới khiến chàng chán ghét đến độ không muốn nhìn thấy mặt nàng?

Tần Thiên Nhân không thừa nhận cũng không phủ nhận.

Hai mắt đỏ quạch, toàn thân run run, Nữ thần y nói như vang cầu:

- Thiên Nhân, cũng xin huynh đừng có lần tránh câu hỏi của muội nữa! Muội chưa từng yêu ai ngoài huynh. Ngay khi biết tình yêu là gì, muội biết là muội huynh yêu rồi. Thiên Nhân, huynh không biết muội đã yêu huynh nhiều đến thế nào đâu. Huynh cũng từng bảo đã yêu muội lắm mà, phải không? Huynh nói đi, sao huynh cứ mãi im lặng, có phải không?

- Nhưng đó là tình yêu tội lỗi!

Cuối cùng Tần Thiên Nhân cũng lên tiếng.

- Yêu muội có tội à?

-Đương nhiên là phải rồi - Lâm Tổ Đình vung tay một cái đẩy Nữ thần y ra, mặt trở nên nghiêm nghị - Yêu cô có tội với gia đình tôi, có tội với cha huynh ấy!

Nữ thần y bước lui một bước loạng choạng như sắp té xuống, nước mắt nàng vã ra ướt má, nàng nói:

- Có tội muội cũng không màng! Việc gì cũng không màng hết. Muội... Muội chỉ cần huynh! Muội không màng đến tất cả những gì trên thế gian này, không màng đến trời đến đất! Muội chỉ cần huynh thôi!

Lâm Tổ Đình thở hắt ra:

- Thật ra thì... phải nói thế nào cho cô hiểu nhỉ? Người huynh ấy cưới phải là một người giúp cho huynh ấy tạo dựng được sự nghiệp.

Lâm Tổ Đình ngừng lại một chút rồi tiếp:

-Thật ra cũng đơn giản lắm. Tôi đây sở hữu năng khiếu hơn người, tinh thông võ học, có thể giúp huynh ấy trong việc hồi phục lại giang sang đại Minh. Còn cô, ngay cả một chiêu thức võ công tầm thường nhất cũng không biết. Vả lại, đến lúc mà đại công cáo thành rồi, bang hội đánh đuổi được bọn người Mãn ra quan ải thì huynh ấy có thể sẽ trở thành một vị vua, hồi thống thiên hạ. Khi đó huynh ấy rất cần một hoàng hậu có tài cán để làm một trợ thủ đắc lực, sau này vinh hoa phú quý hưởng bất tận. Thử hỏi dưới bầu trời xanh có ai dám không kính, ai dám không nể?

-Ti đang nói dối – Nữ Thần Y đáp gọn, cổ chấp và kiên định - Thật tế huynh ấy không phải hạng người tham phú quý vinh hoa như ti đã nói đâu!

Dứt lời nàng lại nhớ lời chàng đã từng bảo, lúc xưa chàng hay nói với nàng rằng, chọn người để gắn bó suốt cuộc đời, không phải chọn theo lời người khác mai mối, không phải chọn cái thiên hạ nhìn vào cảm thấy hay và đúng, mà là bản thân ta cảm thấy hợp...

-Tôi đã phân tích hết sức chi tiết rồi, nếu cô cứ một mực ngoan cố không chịu nhìn nhận thì tôi cũng đành vô phương.

-Muội quyết không tin! Muội còn nhớ rõ ràng lắm, muội nhớ những gì huynh ấy đã từng nói với muội, huynh ấy nói cái huynh ấy muốn đeo đuổi chính là một mối tình chân chính bất hủ, chứ không phải bất kỳ loại nhan sắc nào, hạng võ công gì, hay là tài nghệ chi đâu.

-Đó chẳng qua là chuyện dĩ vãng rồi.

Lâm Tổ Đình cười khẩy một cái.

-Dĩ vãng? - Nữ thần y nói - Chỉ với hai từ “dĩ vãng” là có thể xóa bỏ cảm giác và kỉ niệm hết à? Đành lòng quên những gì của lúc trước được sao? Nãy giờ huynh ấy vẫn không thể nói không còn yêu muội nữa. Chỉ cần huynh ấy nói cho muội biết là đã quên rồi, hoặc là không còn yêu muội nữa thì muội sẽ đi ngay. Bằng không... Huynh có thể quên được hết tất cả tình nghĩa lúc xưa sao?

-Huynh ấy không quên, nhưng cho dù nhớ thì sao? Cảnh vật như cũ, con người đã thay đổi rồi. Bởi thế mà cô hãy nên đối diện hiện thực đi, đừng miễn cưỡng yêu cầu chi nữa.

Lâm Tổ Đình dứt lời, Nữ thần y lại lắc đầu.

-Muội muội à...

Lâm Tổ Đình đặt tay lên vai Nữ thần y. Nàng cũng đổi lại cách xưng hô, giọng cũng mềm hơn, nàng nói:

- Trên con đường vận mệnh có sai lầm. Lẽ ra lúc đầu huynh ấy không nên gần gũi muội, xong cũng vì thế mà giờ đây ba đứa chúng ta phải đi trên con đường chật hẹp, làm cho bản thân gò bó, không tìm được lối thoát. Nhưng nếu một trong ba đứa chúng mình cảm thông một chút, quán đại một chút, đứng sang một bên nhường đường thì cả ba người mình không cần phải làm khổ nhau nữa.

Nữ thần y nghe Lâm Tổ Đình bảo vậy trong lòng nghĩ nhưng cả hai chúng tôi đã trải qua biết bao khó khăn, phải vượt qua biết bao sóng gió. Hồi còn nhỏ, chàng đã hứa sẽ đợi nàng trưởng thành. Chàng sẽ nắm tay nàng, hai người cùng chung tấn thoái, có nghèo khổ đến đâu cũng không chê không chán. Không lẽ bây giờ chàng định nói rằng tất cả chuyện đó đều là giả dối? Chàng nỡ lòng xóa bỏ, nỡ lòng bôi nhòa kỉ niệm thuở thiếu thời giữa hai chúng ta sao?

Nàng nghĩ tới đây nhìn Tần Thiên Nhân:

- Những lời huynh hứa với muội huynh đã quên hết cả rồi sao?

- Một lời hứa đáng giá bao nhiêu? Để huynh cho người vào ngân khố lấy vàng bạc mang đến đây trả cho muội?

Tần Thiên Nhân cất tiếng chế nhạo, miệng lưỡi lạnh băng tựa như một nhát đao xé toạt trái tim mới đây thôi vẫn còn đang xao xuyến của nàng.

Bốp! Nữ thần y lao đến giáng lên má trái của Tần Thiên Nhân một bạt tay! Lòng bàn tay của nàng rất bông, con giận khiến giọng nói của nàng vỡ òa:

- Huynh nhất định phải làm vậy hay sao? Sĩ nhục muội huynh cảm thấy rất thú vị à? Tuần trước lúc còn trọng thương, trên giường bệnh huynh cầm tay muội huynh đã xúc động thế nào, huynh tưởng muội không cảm nhận được chắc? Muội không còn là một tiểu nha đầu ngây ngô nữa, huynh không cần gạt muội làm gì! Muội có thể nhận ra được huynh vẫn còn yêu muội, tới tận bây giờ huynh vẫn chưa hề yêu ai khác, người huynh yêu chỉ có duy nhất mình muội mà thôi!

Tần Thiên Nhân lạnh lùng đứng đấy, hệt như vừa rồi người bị đánh không phải là chàng vậy.

Tần Thiên Nhân nói:

- Có lẽ muội rất thất vọng về huynh đúng không?

Chàng vừa hỏi vừa lấy “mộc mỹ nhân” cất trong áo ra bảo:

- Tượng gỗ này, chắc huynh không có điểm phúc nhận rồi. Huynh mong muội tìm được người phù hợp để nhận nó.

Nữ thần y nhìn bức tượng gỗ giống nàng như khuôn đúc, nước mắt lại rơi xuống, nàng không đưa tay nhận lấy mà bưng mặt khóc.

Tần Thiên Nhân chờ lâu không thấy nàng nhận lại “mộc mỹ nhân” thì vung tay ném vào lò sưởi đặt ở góc lều.

Cú ném như giọt nước tràn li, không thể hốt lại được.

Nữ thần y nghẹn ngào, thoái lui, rồi quay mình vụt chạy ra khỏi lều. Tần Thiên Nhân cũng như mọc rễ tại chỗ, toàn thân không nhích động.

Nữ thần y vẫn như một mũi tên lao đi thẳng.

Trương Quốc Khải sững sờ:

- Thế...thế..thế này là thế nào? Thiếu đà chủ... huynh..

Tần Thiên Nhân vẫn đứng như trời trồng. Trương Quốc Khải định tiếp tục nói gì đó nhưng sau khi nhìn thấy ánh mắt lạnh lùng của Tần Thiên Nhân, Trương Quốc Khải liền từ bỏ những ý nghĩ trong đầu mình.

Trương Quốc Khải hừ mũi một cái rồi cũng bỏ đi. Thoáng một cái nữ thần y và Trương Quốc Khải đã mất hút vào trong màn đêm.

Tần Thiên Nhân đưa đôi mắt u buồn nhìn theo hướng cửa lều.

Còn lại hai người, Lâm Tổ Đình gọi khẽ:

- Huynh à.

Tần Thiên Nhân như bưng tỉnh, vội lao tới cho tay vào đồng lửa lấy hình gỗ ra.

Lâm Tổ Đình thấy chàng bị bóng, cũng lao theo hốt hoảng gọi:

- Huynh à!

Sau đó nàng dùng tay hất hình gỗ đã bị cháy xém một góc xuống đất.

- Đừng chạm vào!

Tần Thiên Nhân nói như thét, đồng thời nhanh như chớp nhặt hình gỗ lên, rồi ngồi xà bệt xuống hai tay bó gối, đầu chôn trong hai tay.

Lâm Tổ Đình đứng chết trân!

Tần Thiên Nhân mãi một lúc mới ngẩng đầu lên, tay vẫn nắm chặt mộc mỹ nhân, đáp:

- Xin lỗi muội, khi nãy huynh đã to tiếng với muội. Thoạt đầu huynh bị mai phục ở Sơn Tây, nếu không nhờ muội xuất hiện kịp thời... lại nữa khi huynh trọng thương ở Bình Lương, nếu không nhờ muội cứu từ ngàn dặm xa xôi đưa về nơi này dưỡng thương, thì cái mạng này đã mất lâu rồi. Giờ lại nhờ muội đóng giả vợ kịch này. Huynh dù tan xương nát thịt cũng không sao đền đáp được, nhưng... Thôi, ân đức này kiếp sau huynh sẽ tìm cách báo đền.

Lâm Tổ Đình ngồi xuống cạnh chàng, tự cười mỉa mai nói:

- Muội biết rồi, trong lòng huynh đã có một mỹ nhân hiền thực khác, nên mới xem muội không đáng đồng xu.

Lời nói nhẹ nhàng nhưng lòng nặng trĩu.

Tần Thiên Nhân quay sang nhìn Lâm Tổ Đình, trong lòng áy náy mà không sao chối được. Dù sao kiếp này chàng vẫn mãi không quên mối tình đối với Nữ thần y được. Tướng mạo Lâm Tổ Đình không kém gì Nữ thần y cả, nhưng đã là mối chân tình thì không sao giải thích. Nghe nàng nói vậy, chàng thật sự không biết phải đáp sao.

Căn lều tẻ nhạt vì người nào cũng im lặng, hồi sau Lâm Tổ Đình lại lên tiếng:

- Huynh đã một lòng với muội ấy, dĩ nhiên muội ấy phải hơn muội gấp mười. Nhưng muội biết trong lòng huynh cũng có muội mà, huynh có thể một lần, thành thật trả lời muội được không?

Tần Thiên Nhân quay sang nhìn nàng. Lâm Tổ Đình mỉm cười với chàng, nhưng nụ cười của nàng chàng thấy lỏng lẻo từng giọt nước mắt.

Tần Thiên Nhân nói:

-Huynh luôn luôn lúc nào cũng rất bận tâm tới muội, cho dù xảy ra chuyện gì, ba đứa chúng ta vẫn là bạn thân.

Lâm Tổ Đình khẽ lắc đầu:

-Muội biết, muội chỉ muốn hỏi huynh, trong lòng huynh ngoài yêu Nữ thần y cũng yêu thích muội mà, đúng không?

-Cái đó có quan trọng sao?

-Đối với muội quan trọng lắm, huynh có biết lần đầu tiên huynh tặng quà cho muội là món gì không, huynh có biết khi đó huynh mặc áo gì không?

Rồi không để chàng trả lời, nàng nói thêm, giọng mơ màng:

-Muội nhớ hôm đó huynh khoác áo màu nâu, bên trong áo màu trắng, quần đen, huynh tặng cho muội “long đầu,” mỗi một việc của huynh muội đều nhớ thật rõ ràng. Bởi vì lần đầu tiên gặp huynh, khi đó muội còn nhỏ lắm nhưng đã yêu thích huynh rồi.

Tần Thiên Nhân ngạc nhiên trước hồi tưởng bất chợt của Lâm Tổ Đình. Quen biết với nàng bao năm, chàng biết nàng rất hơi hợt, không phải con người sống nội tâm. Tại sao hôm nay lại nhắc đến điều đó?

Tần Thiên Nhân loáng thoáng nhớ lại hình như mùa xuân năm đó chàng leo lên cái giàn gỗ của tiệm thuốc bắc Hồ Nguyên giành lấy long đầu, tục lệ nam nhân chưa lập gia đình tranh nhau giành long đầu ở miền Nam là đề câu hôn thê, khi đó Tần Thiên Nhân mười ba mười bốn tuổi, sau khi chàng lấy được long đầu rồi không suy nghĩ gì nhiều, không thấy Nữ thần y ở đó nên tặng luôn cho Lâm Tổ Đình.

-Tiếc là... - Lâm Tổ Đình tiếp - Tình cảm của huynh lại không dành cho muội, hai đứa chúng ta cũng ít có cơ hội bên nhau như huynh và Nữ thần y đã từng. Muội không có cửa, nên muội chịu thua, lẽ ra sau đêm đó huynh bảo không yêu thích muội, muội đã không còn ảo tưởng với huynh nữa. Nhưng mà, lần trước muội mang nhân sâm về đây, huynh mở mắt ra cười với muội, muội biết huynh có cảm giác với muội mà. Nếu huynh không yêu thích muội, muội vẫn cam lòng, nhưng nếu như mà muội không cam lòng, thật ra là muội thua cho một con người, hay là thua cho thời gian?

Tần Thiên Nhân không trả lời, tự nhiên chàng nhớ lại hôm Nữ thần y lần đầu tiên thú nhận tình yêu với chàng. Một vài giờ trước đó chàng lén bỏ vào trong thùng thuốc của nàng một lá thư, tỏ rõ nỗi lòng chàng. Sau đó như thường lệ theo các vị huynh đệ ra võ đường tập luyện võ nghệ.

Khi Nữ thần y theo Bảo Chi Lâm đi khám bệnh xong quay trở về, đoạn hai người đi ngang luyện võ đường, nàng đã dúi vào tay chàng một tờ giấy dùng để kê thuốc rồi bước nhanh đi. Chàng sung sướng, lén rời khỏi võ đường mở thư ra đọc. Trang giấy nhỏ đầy chữ của nàng, những dòng chữ xinh xắn reo múa trước mắt chàng, giấy thơm và chữ cũng thơm. Nữ thần y trả lời thư Tần Thiên Nhân bằng những ý nghĩ e dè nhưng chàng hiểu rằng nàng đã yêu chàng.

Tần Thiên Nhân đọc bức thư hai ba lần mà không thấy chán, muốn thuộc luôn từng chữ, từng câu nàng đã viết, và sung sướng lịm người nhìn thấy làn cây xanh biếc vươn cao trong một bầu trời rực rỡ ánh nắng.

Lại có lần hai người lại gặp nhau trên cầu Tây Lâm, Tần Thiên Nhân nghe trái tim mình đập loạn như muốn vỡ tung cả lồng ngực. Yêu nàng quá đổi, chàng chỉ dám hôn lên mái tóc, hít lấy mùi hương hoa lan dịu dàng và nhìn Nữ thần y đỏ mặt mắc cỡ ngượng ngùng giấu đi. Tần Thiên Nhân không dám ôm lấy nàng, dù họ đứng sát bên nhau, dù bờ vai nàng gầy, đáng đứng nghiêng hẳn như sắp rơi vào vòng tay chàng. Cả hai người đều hiểu rằng tình yêu

đã chín.

Tần Thiên Nhân bỗng thở hắt, nói bên tai Nữ thần y:

-Đợi đến chừng nào muội mới đồng ý để huynh công khai với Lâm Tổ Đình chuyện giữa hai ta?

Nữ thần y cười, đôi mắt chớp nhanh trong cái cúi đầu ngượng ngùng. Khi nào cũng vậy, nàng lúc nào cũng sợ khiến người này buồn, người kia không vui, không bao giờ biết đấu tranh cho hạnh phúc của riêng mình.

Tần Thiên Nhân nắm lấy cả hai bàn tay Nữ thần y áp trong hai bàn tay mình, bóp chặt khiến nàng nhăn mặt đau đớn. Tần Thiên Nhân nói nhanh:

- Huynh không chờ được nữa, ngay bây giờ đây huynh đưa muội đi cầu sư thái làm chủ cho hôn sự giữa hai ta, sau đó từ hôn Lâm Tổ Đình!

Nữ thần y hoảng hốt rút bàn tay về, nhưng bàn tay còn lại bị chàng giữ chặt. Tần Thiên Nhân nghe nàng thở mạnh hơn và quay mặt. Chàng bỗng can đảm choàng tay qua ôm lấy vai nàng kéo về phía chàng...

Lại nói tiếp chuyện Tần Thiên Nhân và Lâm Tổ Đình trong căn lều.

Tần Thiên Nhân nhớ tới đây, liền nhìn Lâm Tổ Đình đáp:

-Huynh đã từng chọn ngày và quyết định đám cưới với Tây Hồ, vì huynh yêu thích nàng ấy. Từ lúc đầu huynh đã yêu nàng ấy, mãi mãi vẫn không thay đổi.

-Nhưng nếu muội quen huynh trước, và có nhiều cơ hội cũng như thời gian bên huynh? Chúng ta có thể nào không?

Tần Thiên Nhân im lặng một lát rồi nói với Lâm Tổ Đình:

-Huynh nhớ mùa xuân hôm đó muội mặc bộ quần áo màu vàng hoa cúc, cổ choàng khăn màu xanh dương, vai khoác thêm áo cũng màu xanh dương.

Gương mặt như bừng sáng lên trong bóng đêm, Lâm Tổ Đình mỉm cười nói:

-Huynh nhớ được! Thì ra huynh nhớ được! Trong thâm tâm huynh có muội. Tuy là chỉ có một chút ít, nhưng trong thâm tâm huynh có muội!

Tần Thiên Nhân cũng mỉm cười.

Lâm Tổ Đình hỏi tiếp:

-Nhưng huynh chưa trả lời muội, nếu như không có Nữ thần y, hai ta quen biết nhau trước, hai đứa chúng mình có thể nào không?

-Chuyện tình cảm, sao lại không thể nào?

-Cho dù huynh nói thật hay là giả dối muội cũng mừng lắm rồi.

- Đại muội à, muội là một người tốt, muội nhất định sẽ được hạnh phúc.

Lâm Tổ Đình nghe vậy khẽ gật đầu, đoạn nàng nói thêm:

-Trước khi chúng ta kết thúc màn kịch này, huynh... có thể ôm muội lần nữa không?

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 41: Tình nhi nữ

Tình đời bạc trắng hơn vôi

Mới yêu thương đó, chia phôi vôi vàng

Khóc tình bạc bẽo vương mang

Thề nguyện như gió bay hàng dặm xa

Người vui quên hết tình ta

Ngồi nơi trống vắng mình sa lệ nhòa

Trương Quốc Khải thấy sư muội đang ngồi dưới gốc cây, nhìn ra mặt sông Thông Lĩnh Nam với dáng ngồi lặng lẽ và gương mặt buồn rười rượi.

Nàng ngồi đấy đã lâu và chàng đứng đây quan sát nàng cũng lâu lắm rồi. Nhiều lúc Trương Quốc Khải nghĩ rồi cuộc đời sẽ đưa nàng đi đến đâu? Một cô gái xinh đẹp, thông minh và

đơn độc trong chính chuyện tình cảm của mình. Nàng đang ngồi đấy, giữa khu rừng núi vắng lặng, bên cạnh dòng sông lúc nào cũng có những âm thanh ồn ào của sóng gió.

Đã mấy ngày đêm rồi nàng không nói chuyện với ai, cũng không trở về trại lính. Mất đi tình yêu, Nữ thần y bắt đầu rất tiêu cực, không màng ăn uống gì, mọi chuyện giữ lại trong lòng, nỗi đau đớn cũng giữ lại trong lòng. Đối với chàng nàng còn ít lời hơn trước, thường một mình ngồi đờ đẫn, hoặc trốn kín trong một hang động hay dưới một tàng cây, ôm mặt khóc. Chàng lo cho nàng, nhưng không biết làm gì.

Chợt Trương Quốc Khải thấy đôi vai sư muội run rẩy, nàng cắn môi cố giấu một cơn xúc động, nhưng đôi mắt đã nhòa lệ. Trương Quốc Khải bối rối thật sự và chàng luống cuống trước đôi tay thừa thãi của mình. Quả thật, chưa bao giờ chàng thấy nàng khóc như vậy.

Nữ thần y ngồi trầm mặc nhìn ra mặt sông Thông Lĩnh Nam. Thông Lĩnh Nam còn gọi là Khách Lạt Tô, nằm ở phía bắc của hồi cương, dịch ra tiếng Hán là Hắc Thủy, nước sông quanh năm một màu xám đục.

Nữ thần y nhớ Tần Thiên Nhân đến quay quắt, nhớ đến điên cuồng, và không ít lần có nhiều suy nghĩ điên rồ.

Nàng giận mình, tối hôm đó tại sao lại đến tìm chàng để nhận lấy sự cay đắng này, phải chi tối hôm đó nàng không xuất hiện, phải chi... nàng ngồi lặng lẽ, nghĩ đến mà chưa xót, thật lòng rất yêu chàng

Lúc trước có lần nàng nói:

-Nếu một ngày huynh yêu ai đó khác ngoài muội, nhớ là đừng để muội biết. Nếu không, muội sẽ rời xa huynh ngay lập tức!

Khi đó Tần Thiên Nhân cọ mũi vào mũi nàng nói:

- Cả cuộc đời này ngoài muội ra, làm gì còn ai có thể khiến huynh yêu như vậy nữa?

Nữ thần y nhớ lại câu nói này của Tần Thiên Nhân, tự nhiên mỉm cười một mình. Hai người sống chung với nhau từ nhỏ. Chàng nuông chiều, không bắt nàng làm bất cứ một việc gì, ngay từ rửa bát cũng tranh giành với nàng, lại còn thích tặng quà cho nàng ngay cả vào những ngày không đặc biệt. Chàng nói thích nhìn bộ mặt vui sướng của nàng khi được nhận quà, thích ngắm nàng cười, nụ cười của nàng thánh thiện hết như một thiên thần vậy. Nàng nói mình thật rất may mắn khi được chàng yêu. Chàng xoa đầu, gọi nàng với cái tên rất ngọt, "Tây Hồ."

Tình yêu của hai người cứ trôi đi những giai điệu êm đềm như thế. Trong suốt chừng đó năm, không có bất kỳ một cuộc cãi vã nào. Với nàng chàng như dòng sông, yên bình chở một con thuyền nhỏ là nàng.

Lúc bé, sống trong ngọt ngào hạnh phúc, nàng cứ tưởng cô đơn ở đâu xa lắm, hoặc chỉ đến ở những chỗ không người, đến giờ mới hiểu, lúc bên nhau, sự áp áp mới thật mong manh, mà nỗi cô đơn sao lại gần gũi thế?

Lúc bé, nàng cũng tưởng yêu là tất cả, là mọi thứ, là vĩnh viễn, bây giờ mới biết sau yêu còn có chia tay!

Gió đông lại nổi lên, Nữ thần y co vai lại, cơn gió lạnh khiến cho nàng thêm được cái ôm, lại nhớ thương Tần Thiên Nhân đến xót lòng. Nàng nhớ khi xưa chàng thường thường lặng lẽ vào những lúc nàng đang cúi húi làm việc trong kho thuốc, ôm siết lấy nàng trong một cái ôm mạnh mẽ.

-Tây Hồ!

Chàng chỉ thốt lên tên nàng giữa những cái ôm ghì tha thiết. Khi đó nàng đã cười mà rằng:

-Sao người đã làm đến chức đương gia, lại giống trẻ con thế nhỉ?

Chàng nhẹ nhàng nói:

-Muội chả nghe thấy người ta nói sao, những người nam nhân càng chừng chạc, trước mặt người con gái họ yêu, càng giống trẻ con.

Nữ thần y lấy hai tay bưng mặt mà khóc, Tần Thiên Nhân như cái bóng che chở nàng bao lâu nay, giờ bị dứt ra khỏi cái bóng đó khiến nàng cảm giác sợ hãi. Cảm giác từ nay không còn là người yêu quý nhất của chàng làm nàng đau lòng kinh khủng.

Tần Thiên Nhân là tình yêu sâu sắc nhất và hạnh phúc nhất của nàng. Nàng yêu chàng hơn cả bản thân, một thứ tình yêu lớn lao và điên cuồng không cách nào tả nổi.

Yêu nhau chừng ấy năm, mặc dầu là trong lén lút, nhưng mỗi một ngày ở bên chàng nàng đều hạnh phúc trọn vẹn, đến nỗi chỉ cần chàng nhìn nàng cười là tìm được tan chảy.

Nàng thích nép mình vào thân hình cao lớn của chàng, thích đan lấy bàn tay nhỏ bé của mình vào bàn tay ấm áp ấy. Những lúc như vậy nàng dường như cảm thấy chàng là cả bầu trời của mình, sẽ che chở, bao bọc nàng cả cuộc đời. Chẳng bao giờ nghĩ sau này sẽ có người yêu nàng nhiều hơn thế được, cũng chẳng tin có một ngày, chàng lại làm nàng tổn thương.

Nàng từng nghĩ nếu chàng bỏ nàng thì nàng vẫn sống, vẫn sinh hoạt bình thường, nhưng lòng như đã chết rồi. Bây giờ mới biết nàng không thể sống nổi được đâu.

Trương Quốc Khải vẫn đứng đàng xa xa nhìn sư muội bằng ánh mắt xót xa, chốc chốc chàng quay mặt đi, lặng lẽ thờ dài. Trong một lần quay mặt đi rồi nhìn lại không thấy Nữ thần y đâu nữa. Mặt Trương Quốc Khải tái mét khi phát hiện sư muội đang chìm dần trong nước. Trương Quốc Khải vội vã nhảy xuống sông kéo lấy Nữ thần y lên bờ. Đặt nàng trong lòng rồi gọi:

-Muội muội!

Nữ thần y nằm im, hai mắt nhắm nghiền không nói gì.

-Thôi đừng giả vờ nữa, muội bừng tỉnh dậy!

Trương Quốc Khải lại nói.

Nữ thần y vẫn không nói gì.

Trương Quốc Khải vỗ má Nữ thần y liên tục, gọi thất thanh, một lúc, nàng cũng tỉnh, nàng yếu ớt, liên tục kêu tên Tần Thiên Nhân, nước mắt giàn giụa, nàng cứ thiêm thiếp rồi lại tỉnh, toàn thân ướt sũng, chân tay nàng lạnh toát còn đầu lại nóng hừng hực.

Từ đây trở về trại lính thật xa, Trương Quốc Khải lo lắng trong lòng, chàng cũng không thể đưa nàng đi được vì con bão tới hôm qua đã làm ngập khắp các con đường. Làm cách nào đây, chàng luống cuống. . .Sực nhớ nàng đang ướt sũng, Trương Quốc Khải vội bế nàng vào một hang động gần đây, tìm củ khô nhóm lửa lên, bắt đất để giúp nàng hong khô lại lớp áo quần bên ngoài, còn lại không dám chạm vào nàng.

Trương Quốc Khải nhẹ nhàng đặt nàng nằm xuống, cởi áo khoác đang mặc trên người ra đắp cho nàng. Nhìn nàng lịm đi mà chàng bất lực, đan tay mình vào tay nàng, nước mắt chàng tuôn trào. Bao nhiêu năm mạnh mẽ uy hùng, vậy mà một cô gái nhỏ bé như nàng lại làm chàng sợ hãi tới thế, chàng gọi nàng không ngừng:

-Dậy đi mà muội, huynh xin đây. . .

-...

-Tam ca biết lỗi rồi, tới hôm đó huynh không nên ép muội đi gặp thiếu đà chủ, dậy đi mà. . .huynh biết huynh sai rồi. . .muội dậy đánh huynh đi này. . .

Trương Quốc Khải vuốt ve đôi bàn tay búp măng của Nữ thần y, nó rất đẹp, chàng hôn nhẹ lên từng ngón tay, cổ dùng hơi thở của mình, mong mỗi đôi bàn tay ấy có thể ấm hơn, dù chỉ một chút. Chàng xót xa nhìn nàng tái xanh, đôi môi căng mọng lúc trước trở nên trắng nhợt nhạt. Chàng day dứt không nguôi, tất cả là tại chàng, giá như chàng không cố chấp kéo nàng đi, giá như chàng không có cái tánh nóng nảy, đưa nàng tới hỏi Tần Thiên Nhân, giá như. . .giá như. . .

Một tiếng, hai tiếng, rồi ba tiếng. . .Dù chàng van xin, nàng vẫn lặng thinh. Dù chàng cởi cả chiếc áo đang mặc xuống đắp cho nàng thì người nàng vẫn lạnh toát. Không còn cách nào khác chàng nhẹ nhàng đỡ nàng ngồi dậy, siết chặt nàng trong lòng, ủ ấm cho nàng bằng chính cơ thể mình, khẽ thì thầm vào tai nàng:

-Muội sẽ không sao cả, có huynh ở đây rồi, quý thân hay diêm vương cũng chẳng thể mang muội đi đâu, vì sao ư? Vì huynh không cho phép! Vì muội là người yêu quý nhất của huynh!

Suốt bao năm rồi chàng chỉ âm thầm ở bên cạnh nàng để chăm sóc, mà chưa bao giờ được nói thương yêu nàng, cũng không bao giờ dám ngỏ lời. Chàng biết từ lâu Cửu Dương yêu thương nàng, nên không bao giờ nói ra.

Chứng ấy năm giấu niềm yêu thương trong lòng, chàng cũng đau khổ lắm, giữa hai người cũng có những hoài niệm, có những kỷ niệm đẹp mà chưa bao giờ vỡ vụn. Giữa hai người cũng có những ước mơ chưa thực hiện được, chàng từng hứa sẽ đưa nàng đi xem Ngũ Đài Sơn. Nghĩ đến nàng sẽ không bao giờ tỉnh lại nữa, chàng không kim được nước mắt. Chưa bao giờ chàng thấy tim mình yêu đến thế, yêu điên cuồng và khờ dại. Trong đôi mắt chàng chẳng còn khung cảnh nào đẹp nhất, ngoài nàng. Nàng giống như một bông hoa dại mọc giữa rừng núi, ngay lần đầu tiên chàng đã phải lòng cô gái nhỏ nhắn, xinh đẹp và ngây thơ đó.

Cô gái nhỏ bé nằm trong lòng chàng nhẹ nhàng như một cánh hoa, mà chàng muốn che chở, bảo vệ khỏi những cơn gió, giông bão giữa cuộc đời này.

Nửa đêm, trong mơ màng, Nữ thần y nhận ra một vòng tay rất ấm áp đang giữ lấy mình. Nàng mở mắt, ngược nhìn lên, tìm nàng có chút xốn xang. Tuy người đang ở cạnh nàng không được đẹp trai, không có nét nam tính đầy lôi cuốn như Tần Thiên Nhân, nhưng nhìn chàng ngủ mới an bình làm sao. Nữ thần y giờ tay khẽ mân mê từng đường nét trên khuôn mặt sư huynh, bất chợt, nàng thấy tay nàng ướt, chàng đã khóc ư? Vì sao chàng lại khóc? Từ lúc nhảy xuống sông thì nàng chẳng nhớ gì cả. Đúng rồi, nàng đã nhảy xuống sông Thông Lĩnh Nam. Vì một người vô tâm nàng đã không thiết gì đến cuộc đời này nữa, người đó cũng vô tình để nàng một mình suốt mấy ngày mà không thèm hỏi han gì hết, nếu như hôm qua nàng chết đi, chắc y cũng chẳng hề hay biết. . .

Nữ thần y như bình tĩnh khỏi con mộng mị, rồi thấy người có gì đó trống trải, nhìn xuống phía dưới, chiếc áo choàng của chàng khoác lên cơ thể bé nhỏ của nàng từ bao giờ, nàng hét toáng lên, làm Trương Quốc Khải cũng thức giấc.

Đoạn nhìn lại mới thấy trên mình vẫn còn mặc áo một lớp áo, nhưng cũng không khỏi đỏ bừng hai má.

Trương Quốc Khải thấy gương mặt nàng vừa nảy trắng nõn lần lần pha hồng, cả mừng nói:

-Muội tỉnh lại rồi, muội có giận huynh thì đánh đi, huynh đáng bị đánh, muội đánh chết huynh đi! Nhưng xin muội đừng tự hành hạ mình.

Trương Quốc Khải mừng quá, chưa bao giờ chàng sung sướng tới thế. Sờ lên trán sư muội - hạ sốt rồi, nàng còn khỏe mạnh được thế này, chàng vừa cười mà khóe mắt rom rớm.

Khi này áo choàng của sư muội cũng được hong khô, chàng cầm lên đưa cho nàng. Nữ thần y thấy trên tay chàng có nhiều vết thương kéo dài, ngạc nhiên hỏi:

-Tam ca, tay huynh bị thương, huynh đã đánh nhau với ai sao?

Trương Quốc Khải không nói, chàng chỉ ngồi yên đẩy với gương mặt xanh xao. Nữ thần y nắm tay chàng, nhìn vào mặt hỏi:

-Tam ca huynh sao thế này? Huynh đánh lộn với ai đây?

Trương Quốc Khải bất đắc dĩ phải kể cho nàng nghe.

Hôm trước, khi chàng còn ở trong doanh trại, còn nàng đã thu dọn hành lý bỏ đi rồi.

Trương Quốc Khải và Nhất Đình Phong hôm đó ở chung một căn lều, Trương Quốc Khải đi đi lại lại trong căn lều nhỏ, đi từ đầu này sang đầu kia rồi từ đầu kia đi trở lại. Nhất Đình Phong đi tuần cả ngày mệt mỏi lắm, vào lều nằm xuống muốn chợp mắt nhưng Trương Quốc Khải đi tới lui cả đêm, không biết đi được mấy trăm vòng.

Nhất Đình Phong nằm trên một chiếc thảm cói đặt ở một góc trong lều, dùng tay làm gối, ngửa mặt nhìn trần. Trương Quốc Khải thỉnh thoảng buông ra vài tiếng thờ dài thườn thượt. Không khí như nặng nề đọng lại, cả hai đều không mở miệng phá tan.

Sau cùng, Trương Quốc Khải dừng lại trước một bàn trà, cầm một cái bát lên, cắn môi rồi lại dằn mạnh, úp bát xuống bàn, đi đi lại lại nữa. Nhất Đình Phong không chịu đựng được, bật dậy:

- Ày! Trương huynh, huynh có thể ngừng đi tới đi lui như thế có được không? Huynh làm tôi chóng cả mày mặt, đầu muốn vỡ rồi đây!

Trương Quốc Khải đáp trông có vẻ giận lắm:

- Nhất huynh đừng lo cho ta!

- Không được, là tôi rất lo cho huynh đó! Trong chuyện này chỉ có ba người kia là hiểu rõ ràng nhất, thiết gì huynh mà phải phiền não?

Trương Quốc Khải hừ nhẹ, song không có vẻ gì giận nữa. Nhất Đình Phong cả mừng, đoạn bồi thêm một câu:

- Tốt nhất là huynh nên đi nghỉ ngơi cho sớm đi, nè, nằm xuống đây đánh một giấc đi, ngày mai trời lại sáng..

Nhất Đình Phong còn chưa nói dứt câu, Trương Quốc Khải đứng lại, nhìn thẳng người bạn tri kỷ:

- Tại sao ta lại không đi hỏi cho ra nhẽ, thật tình thì ta thấy thiếu đã chủ có gì đó giấu giếm mọi người, hình như huynh ấy muốn đuổi muội muội đi, nhưng cô ấy lại không muốn đi khỏi hồi cương.

- Ở kia - Nhất Đình Phong nói - Người ta đi hay không đi, yêu hay không còn yêu nữa, chuyện này thì có ăn nhằm gì đến huynh?

Trương Quốc Khải nói:

-Sao lại không ăn nhằm gì, thiếu đã chủ xưa nay vốn thật thà, bây giờ lại như một kẻ thuộc hàng phong lưu, bay bướm. Huynh ấy không chịu trách nhiệm với bất cứ người con gái nào, trước phá sau bỏ, chơi hoa cho biết mùi hoa! Là tình nhân của cả hai cô gái, mà họ đều là muội muội của ta, ta phải đi hỏi cho ra nhẽ, thật ra đang xảy ra chuyện gì đây?

Trương Quốc Khải dứt lời lao ra khỏi lều đi tìm Tàn Thiên Nhân khi này đang dọn dẹp võ đường.

Lúc này võ đường vắng vẻ chỉ có hai người họ, Trương Quốc Khải vừa tới đã nói:

- Nếu như huynh còn nhớ Tây Hồ là ai thì tại sao huynh lại đối xử tệ bạc với cô ấy tới như vậy?

Tàn Thiên Nhân nghe tam đệ vừa xuất hiện đã hỏi một câu không đầu không đuôi, nhưng vẫn hiểu đệ ấy đang nói gì, lại không muốn cãi nhau với người

anh em tốt này nên ngâm tắm.

Trương Quốc Khải chờ một lúc không nghe câu trả lời, tiếp tục sấn đến hạch hỏi:

- Sao hả? Không trả lời được sao? Vậy thì để đệ suy đoán thử xem. Có phải Nữ thần y đối đãi huynh không nồng hậu, không tận tâm? Hay là cô ấy không đẹp bằng Tổ Đình?

- Đó là chuyện riêng của huynh – Tàn Thiên Nhân muốn kết thúc cuộc đấu khẩu này cho nhanh, lắc đầu nói rất nhẹ – Không liên can đến đệ.

- Sao lại không liên can? – Trương Quốc Khải cau mày giận dữ. Chàng vừa xồng xộc tiến lại gần Tàn Thiên Nhân vừa nói – Ngày nào đệ cũng đồ dành Nữ thần y, muội ấy khóc một mình trong lầu thuốc. Huynh đang làm muội ấy đau khổ huynh biết không?

Tàn Thiên Nhân đứng đó dán mắt lên bầu trời thảo nguyên bao la, thấy sao đêm chi chít đầy trời, rồi ren như tình cảnh trong lòng mình.

Chàng vốn yêu nàng nhiều lắm chứ, hồi còn bé, mỗi ngày không nói chuyện với nàng chàng thấy thiếu thiếu một cái gì đó rất khó tả. Rồi hai người bắt đầu hẹn hò, nàng nói muốn được ở bên chàng, được cầm tay chàng đi trên bờ hồ, hai đứa cùng nhìn về một phía, muốn chàng ôm bờ vai bé nhỏ của nàng.

Có đêm tối trời, hai người đã hẹn hò và trao nhau những lời yêu thương ngọt ngào, giữa mùa mưa mà chỉ có đêm đó không mưa, khi cả hai về đến phòng mình thì trời đổ mưa rất to, đó là một đêm rất kỳ diệu, chàng còn nhớ rõ. Hai người tuy rất yêu thương nhau nhưng có sự hiện diện của những người khác thì đều phải giả vờ bình thường để che giấu sự thật này với mọi người, đặc biệt là Lâm Tổ Đình.

Nàng nói nàng yêu chàng vì chàng rất có trách nhiệm với bang hội, với các vị huynh đệ, là mẫu người rất chu đáo, luôn là bờ vai vững chắc cho mọi người. Chàng lại bảo nàng sẽ trở thành một người vợ rất đảm đang.

Từ ngày hai người tỏ nỗi lòng cho nhau chàng đã vui vẻ và hạnh phúc hơn rất nhiều, làm gì cũng chín chu hơn, hay cười nói hơn. Chàng dù rất bận với công việc của mình nhưng đều cố gắng sắp xếp thời gian để được gặp nàng. Cảm giác của chàng mỗi lần đi xa làm nhiệm vụ tổng đài giao cho là nhớ nàng da diết, mỗi lần đi nàng đều len lén ra ngõ đưa tiễn chàng, để hai người được nhìn thấy nhau gật đầu một cái.

Nhớ có một lần chàng phải lãnh nhiệm vụ đi Quảng Châu, trước hôm chàng đi hai người hẹn nhau ở trong kho thuốc của Hắc Viện, khi đó trời đã quá khuya, chàng đứng cạnh say đắm nhìn nàng. Nữ thần y đang thoãn thoắt gói những gói thuốc nhỏ màu vàng nhạt, Tàn Thiên Nhân chờ cho nàng làm xong công việc, nắm tay nàng, thành khẩn bảo:

- Tây Hồ, chuyến đi này khá nguy hiểm, nhưng nghĩ tới muội thì dầu có chuyện gì xảy ra huynh cũng đều khắc phục được hết!

Nữ thần y cúi đầu, giấu một nụ cười sau mái tóc đen và dày, vờ im lặng không đáp.

-Sao muội không nói gì cả vậy? - Tàn Thiên Nhân siết tay nàng một cái - Lần này huynh đi Quảng Châu, muội có nhớ huynh không?

-Không nhớ - Nữ thần y bĩu môi lắc đầu - Muội nghe người ta nói con gái ở Quảng Châu rất hào phóng, không biết chừng khi xuống dưới đó có cô nào thương huynh giữ huynh lại, còn muội ở đây thương nhớ huynh, không phải rất khổ hay sao?

-Phải ha! - Tàn Thiên Nhân khẽ kêu lên, nói bằng giọng phấn khởi - Nếu được vậy thì huynh sướng rồi, sao muội nghĩ ra hay vậy? Người ta nói con gái Quảng Châu nhỏ con, nếu như cưới được họ khi mai đồ sính lễ sẽ tiết kiệm được nhiều vải lắm, huynh sẽ làm theo đề nghị của muội. Ui da!

Chàng vừa dứt lời phát hiện cánh tay nổi lên một vết cứa, tức thì la lên.

-Suyt - Nữ thần y đưa tay lên che miệng chàng, nói - Coi chừng người ta nghe được.

-Đau lắm đó!

Nữ thần y xoa xoa vết cứa cho chàng, cười nói:

-Tối nay huynh không định về phòng nghỉ ngơi sao? Sáng sớm mai huynh phải lên đường rồi đó.

- Không - Tàn Thiên Nhân lắc đầu - Huynh thiết nhớ thương muội lắm, muốn ở đây với muội thêm một chút.

Nữ thần y nghe vậy lại cười thật tươi:

-Đêm nay muội cũng không về phòng đâu, sẽ nghỉ ngơi lại trong kho thuốc này.

Nàng nói đoạn chỉ tay vào một góc trong kho thuốc, nơi đặt cái giường nhỏ. Nàng đến nằm lên trên đó, chàng cũng leo lên nằm kế bên, vừa choàng tay sang định nắm lấy tay nàng thì Nữ thần y đánh một cái lên tay chàng nói:

-Hai ta còn chưa thành thân, không cho huynh đụng tới muội!

-Được, huynh bảo đảm, sẽ không đụng tới muội.

-Ngheó ngón tay?

-Ừ!

Hai người nằm cạnh nhau được một chút, Nữ thần y ngồi bật dậy nói:

-Không cho cởi áo!

-Mặc áo đi ngủ đâu có thoải mái chứ?

-Đó là điều kiện muội đã giao, muội đã cho huynh tối nay nghỉ ở đây rồi, đừng có được voi lại đòi tiên, nếu không đồng ý vậy thì huynh đi về đi.

Tần Thiên Nhân cài lại nút áo của mình, nói:

-Ồ được được, coi như một ni cô và một hòa thượng gặp trận mưa lớn cho nên đi vào ngôi miếu hoang, hai người cùng nằm trên một chiếc giường đục mưa, lục căn thanh tịnh, bất động thâm tâm, như vậy có được chưa?

-Vậy thì được.

Nữ thần y nghe nói thế yên tâm nằm trở lại chỗ cũ. Nhưng cánh tay của chàng vẫn không biết giữ phận, lại choàng sang làm gối cho nàng. Nàng lại bật dậy nói:

-Đã nói không được chạm vào người ta!

-Huynh chỉ là để ở đây thôi mà, bảo đảm tới trời sáng vẫn để yên một chỗ.

Mười ngày sau chàng trở về, hai người hẹn gặp nhau trên cầu Tây Lâm, nàng vừa đến là nói ngay:

-Ngày nào người ta cũng nhớ huynh lắm huynh có biết không, đêm nào cũng mơ thấy huynh về, muội không cho huynh rời khỏi muội nữa đâu, dầu một ngày cũng không được!

Nàng vừa nói vừa đánh liên tục lên ngực chàng. Tần Thiên Nhân kéo Nữ thần y ngã vào lòng, ôm siết nàng, hôn tới tấp tóc nàng, trán nàng, hôn hên đáp:

-Yên tâm đi, kể từ bây giờ ngày nào hai đứa mình cũng ở bên nhau!

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Trương Quốc Khải, khi này hãy còn hạc vẩn:

- Mỗi ngày Nữ thần y đều sắc thuốc mang đến cho huynh. Thiếu đà chủ huynh biết mà. Trời giá rét hay sương tuyết cũng mặc, muội ấy đều đứng chờ trước cửa lều huynh. Nhưng huynh lại nhờ người khác đến coi mạch cho. Đệ không hiểu tại sao huynh thay lòng mau như vậy? Đệ còn nhớ trước hôm chúng ta phục kích đám quân Thanh ở Thanh Hoang, huynh nói đời này chỉ yêu mỗi một nàng ấy thôi!

Đội Trương Quốc Khải nói xong, Tần Thiên Nhân mới nhếch môi nói:

- Tây Hồ có đệ chiếu cố thì được rồi. Đệ là một đáng trọng phu nghĩa hiệp, trên thế gian này khó mà tìm được. Nếu đệ thương Tây Hồ chân thật và muốn dẫn cô ấy đi thì huynh nhường cô ấy lại cho đệ đó.

Nói rồi định quay mình bỏ đi.

Trương Quốc Khải bực hậu Tần Thiên Nhân, trợn mắt nói:

- Huynh... Huynh... Thiếu đà chủ! Đệ thật không dám tin những lời lẽ này được thốt ra từ miệng của huynh!

Sau đó nhủ bụng, “nếu muội muội đồng ý theo đệ thì đệ đã đưa nàng đi xa lắm rồi, cần chi ở đây phân chia sự đau khổ do huynh gây ra chứ?” Chàng định nói với Tần Thiên Nhân như thế nhưng cuối cùng chàng kiềm lại được.

Trương Quốc Khải lại nhớ tới nụ cười của sư muội, năm xưa lần đầu tiên phát hiện tình cảm dành cho nàng cao hơn tình huynh đệ, là khi nàng đứng bên hồ xem hội thiên đăng, vạt áo tung bay, thanh tao thoát tục, hình ảnh như tiên nữ hạ phàm của nàng đã khiến cho rất nhiều huynh đệ bang hội phải ngẩn ngơ, và chàng đương nhiên cũng không ngoại lệ. Năm đó chàng đã xao huyền trước vẻ đẹp của nàng rồi, tuy nhiên, tình cảm này chỉ dừng lại ở mức cảm mến, cho đến khi nàng chữa trị cho chàng sau chuyến đi Sơn Tây, sự dịu dàng toát ra từ nàng đã khiến chàng hoàn toàn mê đắm. Cứ thế tình cảm dành cho nàng ngày càng lớn dần lên, chàng nhận ra nàng không chỉ xinh đẹp, kiên trì và nghiêm túc mà còn vô cùng đáng yêu. Chàng quả quyết đây chính là tình yêu của đời mình và không muốn ngồi yên nữa. Ngặt một nỗi khi chàng bắt gặp ánh mắt nàng lấp lánh hạnh phúc khi sà vào lòng người ta, chàng hiểu rằng chàng đã đến muộn mất rồi. Sau đó hai người họ công khai tình yêu, mọi người mới biết họ gắn bó bên nhau từ lâu lắm. Không thể bày tỏ tình cảm với người con gái mình thương được, chàng chỉ còn biết âm thầm chúc nàng hạnh phúc, giấu vào lòng những tâm tư sâu kín...

- Đệ có nằm mơ cũng không thể nào ngờ ngoài võ nghệ cao cường thì huynh còn thuộc hàng háo sắc phong lưu, ham mới quên cũ nữa đấy!

Trương Quốc Khải nói, giọng đanh lại.

Thấy khẩu khí của sư đệ bắt đầu không được đứng đắn, Tần Thiên Nhân tức khắc lách mình sang một bên để rồi đi. Nhưng chưa bước được hai bước thì Trương Quốc Khải chớp lấy cánh tay chàng kéo lại.

Nét mặt hầm hầm, Trương Quốc Khải chìa cái nhìn vào Tần Thiên Nhân, tầm tức nói:

- Trong suốt bấy nhiêu năm qua huynh đã lừa gạt tình cảm của Nữ Thần Y. Lại nữa huynh lợi dụng nàng ấy cho tới khi vết thương khang phục rồi vứt nàng ấy sang một bên để đeo đuổi Tổ Đình. Chẳng lẽ đó là cung cách của một bậc anh hùng chính nhân quân tử sao hả?

Thấy câu nói của mình chứa đầy sự khiêu khích như thế mà Tần Thiên Nhân chỉ nhúc nhích môi, không chịu phản bác, Trương Quốc Khải quắc mắt thêm lời:

- Thiếu đà chủ, đệ vốn kính trọng huynh là một đấng trượng phu đầu đội trời chân đạp đất, hào hiệp trượng nghĩa, nhưng huynh chẳng qua chỉ là một kẻ nguy quân tử, bạc tình bạc nghĩa mà thôi!

- Đủ rồi! - Tần Thiên Nhân nhún nhún đã quá đủ, cuối cùng cũng bùng lên nói - Ngày mai huynh còn phải trở lại võ đường này giúp các đồ đệ luyện tập thương đao, cho nên hôm nay không hứng thú để nghe tiếng phào! Đệ nói xong thì buông tay ta ra!

Trương Quốc Khải vẫn túm chặt lấy cánh tay Tần Thiên Nhân.

- Tam đệ, đệ thật vô lễ, bỏ tay ta ra!

Trương Quốc Khải quyết giữ Tần Thiên Nhân lại, Tần Thiên Nhân nói to:

- Trương tam đệ!

Tần Thiên Nhân đó giờ nổi tiếng là người ôn hoà, Trương Quốc Khải chưa bao giờ thấy Tần Thiên Nhân giận dữ như thế. Nhưng Trương Quốc Khải không sợ mà vẫn nhìn chòng chọc vào Tần Thiên Nhân, nói dần từng tiếng:

- Ha! Huynh muốn đệ buông tay? Được thôi! Đệ sẽ buông tay nếu như huynh hứa từ nay về sau không làm thương hại Nữ Thần Y nữa. Không để muội ấy bưng chén thuốc đứng đợi ngoài sương ngoài gió nữa. Thế nào? Huynh có đồng ý không? Huynh đồng ý đệ tức khắc buông tay ngay!

Khi nhắc đến chuyện Nữ thần y chẳng màng tiết trời mùa đông rét buốt mà chờ bên ngoài căn lều của Tần Thiên Nhân, chỉ để mang chén thuốc đến cho chàng, Trương Quốc Khải cứ nghĩ Tần Thiên Nhân sẽ cảm động lắm, hoặc chí ít cũng phải có chút gì xiêu lòng. Đáng này Tần Thiên Nhân nói những lời sáo rỗng, ánh mắt đầy rẫy sự lạnh lùng:

- Thế nào thế nhỉ, tam đệ, đệ đã nhầm rồi! Đệ cứ nói là huynh làm thương hại người khác, nhưng chính cô ấy tình nguyện mang thuốc đến cho huynh. Chính cô ấy tình nguyện nhỏ lệ vì huynh. Huynh đây không bắt ép ai làm việc gì cho huynh cả! Tam đệ, đệ có đau lòng thì đi kiếm cô ấy mà an ủi, đừng tìm huynh gây sự làm gì ở đây!

Trương Quốc Khải nghe bảo thế cảm thấy không thể nói thêm bất cứ một lời gì nữa, đành ngậm chặt miệng, đứng yên một chỗ rồi run giọng nói:

- Đệ đi tìm muội ấy? Đệ tìm muội ấy thì có thể an ủi nàng được những gì đây? Thiếu đà chủ, chẳng lẽ huynh muốn đệ bảo nàng rằng huynh đây hoàn toàn không đếm xỉa đến sự sống chết của nàng, không thêm ngo ngoàng nữa, cố tình bỏ rơi nàng à? Chẳng lẽ huynh muốn đệ nói trắng ra là huynh có tác phong của một kẻ tiểu nhân sao?

- Nói cho đệ biết là đừng có chọc huynh - Tần Thiên Nhân dùng tay không bị nắm giữ chỉ mặt sư đệ, sừng sừng sộ sộ - Coi chừng huynh không nhịn nữa!

Trương Quốc Khải một tay giữ chặt tay sư huynh, tay kia cũng chụp luôn áo Tần Thiên Nhân, rít răng:

- Đệ không sợ huynh đâu, thiếu đà chủ! Đệ chỉ muốn nhắc nhở huynh đừng quên “cái bóng” ở Tây hồ Hàng Châu. Huynh từng bảo hai người như bóng với hình mà, “bóng” mất “hình” làm sao bóng tồn tại được?

- Ăn thua gì tới đệ chứ? Đệ thật là vô lý! Hoặc đệ điên rồi!

-Đệ không bị điên, đệ vì Nữ thần y, cái gì cũng dám làm!

- Đừng nhắc đến cô ta nữa, hai đứa chúng tôi đã xong rồi!

- Hừ, chơi xong rồi bỏ, nói xong là có thể xong sao? Nói cho huynh biết, muội ấy không có lỗi gì với huynh. Đệ thế là cho dù bằng cách nào cũng lôi cho bằng được huynh đi gặp mặt muội ấy hàn gạn lại!

- Có ích lợi gì đâu! Không yêu mà miễn cưỡng gặp mặt, thì cũng giống như một con dã thú bị nhốt trong chuồng, tới ngày sáng đêm cứ đi lại, lờ lờ, muốn vương ra ngoài kia, được bay nhảy tự do. Huynh đây không phải là một kịch sĩ, ngày ngày cứ diễn xuất theo kịch bản của đệ được!

Tần Thiên Nhân và Trương Quốc Khải hai bên đối đáp qua lại, nói mãi nói mãi, thêm một hồi nữa Tần Thiên Nhân biết Trương Quốc Khải sẽ không để mình đi một cách êm ái đâu, Tần Thiên Nhân dùng giọng nổi giận, mặt biến sắc nói:

- Tam đệ! Huynh bảo lần cuối cùng! Nhẫn nại của huynh chỉ có giới hạn. Đệ đừng quá ép bức huynh!

Sau đó Tần Thiên Nhân quay đầu về phía khác nói:

-Ta đếm ba tiếng, nếu sau đó đệ vẫn không buông tay thì đừng trách ta!

Tần Thiên Nhân dứt lời bắt đầu đếm:

-Một!

-Huynh không được đi!

-Hai!

-Đệ không để huynh đi! Huynh họ Tần chứ không phi họ Tần đâu nhé, định làm Tần Vũ Đế sao?

Nói về các vị vua hoang dâm và háo sắc thì sử không thể không nhắc tới Tần Vũ Đế - vị vua được mệnh danh là có nhiều vợ nhất trong lịch sử Trung Hoa, và ông cũng chính là vị vua nổi tiếng với hai câu chuyện tuyển phi: cầm dân chúng dưng vợ gả chồng và chọn mỹ nhân qua đêm bằng dẻ.

Mỹ nhân trong cung Tần Vũ Đế vốn đã nhiều, nhưng sau khi thu phục được nước Ngô, số lượng mỹ nữ còn lên tới hàng nghìn người. Một năm có ba trăm sáu mươi lăm ngày, nếu mỗi đêm Tần Vũ Đế chỉ sủng ái một mỹ nhân, vậy phải mất bao nhiêu năm ông mới sủng ái được một vạn mỹ nhân của mình. Trong hàng ngàn mỹ nhân ấy, việc qua đêm với cô nào trước, cô nào sau cũng khiến hoàng đế vô cùng đau đầu. Sau rất nhiều đêm suy nghĩ, cuối cùng, vị vua hoang dâm cũng nghĩ ra một cách, đó là ông thường ngồi xe dề đi trong cung để chọn mỹ nhân qua đêm. Dề dừng ở đâu thì ngủ lại đó.

Tần Thiên Nhân nghe sư đệ ví mình như thế, chẳng cần đếm đến ba tiếng, hệt ấm trà đang sôi mà bị đập kín nắp, Tần Thiên Nhân chỉ chừng búng nổ.

Tần Thiên Nhân dùng tay không bị bắt giữ tống một thoi vào cằm Trương Quốc Khải, Tần Thiên Nhân vang danh là “nam hiệp thần quyền,” sức đánh đương nhiên đi rất nhanh và mạnh, làm cho Trương Quốc Khải dù đã chuẩn bị tâm lý cả rồi vẫn không sao né kịp, loạng choạng thoái lui mấy bước, thiếu điều muốn ngã ngửa ra đất.

Trong một thoáng, mắt Trương Quốc Khải bỗng hoa lên. Cảnh vật chung quanh trở nên chập chờn. Một sự phẫn nộ khủng khiếp dâng trào trong chàng lan ra khắp người, tận các đầu ngón tay chàng. Trong cơn giận dữ mịt mù đó, Trương Quốc Khải đứng thẳng người dậy nhảy phốc vào đánh Tần Thiên Nhân.

Trương Quốc Khải dang tay tống một quả trời giáng vào ngực Tần Thiên Nhân. Ngày xưa xa lắc, khi Nữ thần y bị một đứa bé trai bắt nạt, dẫm lên đôi chân bé bỏng của nàng, chàng đã trừng trị thằng nhóc đó bằng một cú đánh đòn nén như vậy. Bây giờ, đến lượt Tần Thiên Nhân. Họ Tần không dẫm lên chân, mà dẫm lên trái tim của người chàng thương, đương nhiên đáng bị ăn đòn gấp trăm vạn lần như thế.

Nhưng Tần Thiên Nhân là cao thủ gần như đứng đầu trong giới võ lâm rồi, là võ sinh đệ nhất của Giác Viễn, y cạy vào những ngón đòn tay chân truyền của Nam Thiếu Lâm, cho nên cú đánh của Trương Quốc Khải dù cố gắng thế nào cũng không khiến Tần Thiên Nhân khó xử. Quả thật Tần Thiên Nhân né vèo một cái, vừa gạt gù nhìn sư đệ nói:

- Được lắm! Nếu đệ muốn tỉ thí võ công thì huynh đây xin chiều!

Nói xong, Tần Thiên Nhân cũng lao vào Trương Quốc Khải, xuất thêm một cú đấm sấm sét trúng quai hàm sư đệ. Nhưng Trương Quốc Khải chẳng thấy sợ, cũng chẳng thấy đau. Nổi cảm giận giúp chàng thêm sức mạnh, lại tiếp tục lần xả vào đối thủ.

Như hai con dã thú bốc giận, cả hai đánh nhau một trận kịch liệt. Võ đường nào bàn, nào kệ và các loại binh khí đều ngã nhào, tất cả đều tung toé ra đất. Cả hai vẫn bấu vào nhau, mắt đỏ ngầu, như thể quyết đánh nhau một chết một sống.

Trên bãi cát hoang vắng của hồi cương, hai người lặng lẽ quần nhau chẳng biết đã bao lâu. Không ai hé môi một lời, chỉ cầm nín mà ra đòn.

Dĩ nhiên, Tần Thiên Nhân cũng trúng đòn, song Trương Quốc Khải ăn đòn nhiều hơn thầy. Võ công Tần Thiên Nhân trên Trương Quốc Khải vài ba bậc, đánh nhau một hồi, người Trương Quốc Khải bầm tím. Lẽ ra chàng đã gục rồi. Nhưng tình yêu và lòng phần uất đã giúp chàng đứng vững. Tần Thiên Nhân thấy sư đệ cầm cự dai dẳng, vừa đánh vừa khen:

- Khá lắm!

Qua vài hiệp nữa, Trương Quốc Khải chỉ khá được đến thế. Chàng không thể chịu đựng thêm được nữa nên trận đấu kết thúc bằng cảnh chàng nằm bẹp dí trên cát, mặt mày sưng vù.

Tần Thiên Nhân đứng bên cạnh thở hổn hển, nhìn sư đệ, nói:

- Thôi nhé!

Tần Thiên Nhân hồi rồi chợt nhận ra tay sư đệ bị binh khí cắt rách nát, máu ướt cả tay, Tần Thiên Nhân cúi xuống cố gắng dìu sư đệ đứng lên.

Trương Quốc Khải hất tay sư huynh ra, thét lên:

- Tôi không cần huynh lo!

Tần Thiên Nhân cũng to tiếng thét lại:

- Thế thì đừng xen vào chuyện của huynh!

- Tôi cần phải xen vào! Huynh phải theo tôi lập tức! Huynh phải có trách nhiệm với Nữ thần y...

- Đừng có nhắc đến Nữ thần y!

Trương Quốc Khải vẫn nằm dưới đất kêu lên bi phẫn:

- Tôi phải nhắc, huynh có lỗi với Nữ thần y! Có lỗi với Nữ thần y, có lỗi với Nữ thần y, có lỗi... .

Nhưng lại thấy Tần Thiên Nhân thì triển khinh công rồi đi rồi, chàng gắng gượng kêu với theo:

- Thiếu đà chủ, huynh vô lại... Huynh đúng là thứ dân vô lại...

Không có tiếng trả lời.

Trương Quốc Khải chán nản nằm im đấy. Không hiểu sao chàng chẳng thấy đau đớn dù người đầy thương tích. Lúc này, lòng chàng chỉ là một nỗi trống vắng mênh mông.

Không giúp cho nàng được rồi, chàng nhủ thầm, và bất giác chàng thở dài, cảm thấy mình thật là điên. Liệu tất cả những chuyện vừa xảy ra có đem lại cho người chàng yêu điều gì tốt đẹp chẳng?

Trương Quốc Khải cứ nằm yên như thế, bất động và suy tư. Bãi cát lạnh và đen tối như một bãi tha ma, bóng đêm phủ dày và trên bầu trời đen thẫm những vì sao lấp lánh như đang cười chế giễu chàng vậy.

Hôm đó đêm khuya, có một nam nhân như con bệnh trầm kha, một tay bết đầu máu khô, thất thủ bước vào căn lều của mình.

Nữ thần y nghe Trương Quốc Khải kể xong mím môi không nói gì được. Tự nhiên nàng thấy càng thêm buồn, nhủ bụng có người đã theo đuổi mình rất chân thành nhưng chẳng thể mở lòng với họ. Còn người đến rồi đi, làm nàng đau, vô tâm lắm, mà chẳng thể nào buông ra.

Im lặng một lúc nàng lên tiếng:

- Tam ca, huynh vì muội mà đánh nhau, huynh biết huynh đánh không lại người ta mà vẫn đi, huynh thật khờ.

Trương Quốc Khải muốn nói "vì muội còn việc gì huynh không dám làm," nhưng lại không nói ra, chỉ ngồi đấy im lặng.

Sau hồi trầm ngâm, Nữ thần y lại bảo:

- Tam ca, muội... muội muốn rời khỏi đây.

- Rời khỏi đây? Muội muốn đi đâu?

- Nơi này không giữ muội, trời đất rộng lớn, muốn đi đâu thì đến đó thôi.

- Muội cam tâm rời khỏi đây sao?

Nữ thần y nhìn Trương Quốc Khải, nàng biết chàng vừa nói câu đó là đúng. Nhưng một khi yêu tha thiết mà không được đáp lại, nàng còn cách gì khác hơn, đành chấp nhận sự thật phũ phàng thôi.

- Có gì cam tâm hay không cam tâm? - Nàng đáp với giọng đau khổ - Thật ra muội luôn đợi câu trả lời từ huynh ấy, nếu như Đình tĩ muốn níu kéo huynh ấy, mà huynh ấy cũng đồng ý, thì muội đành buông tay, muội còn sự lựa chọn nào khác sao? Bây giờ thì muội được câu trả lời rồi, không sao hết, muội sẽ không sao đâu.

Trương Quốc Khải lắc đầu nói:

- Nhưng đó không phải là câu trả lời muội muốn, đúng không?

Nữ thần y cũng lắc đầu, miễn cưỡng cười nói:

- Niềm vui của một con người, không nhất thiết là chỉ làm bản thân mình vui, mà cần biết được người bên cạnh mình, những người mình yêu thương được

hạnh phúc vui vẻ, so với niềm vui của mình nó càng quan trọng hơn, Tào Ngưu ca đã từng bảo với muội như vậy đấy.

Sau đó nàng nói thêm:

- Tam ca, huynh và muội là cùng một loại người, có lẽ huynh hiểu mà? Phải không?

Trương Quốc Khải nghe nàng hỏi khẽ giật mình, tự nhủ không biết nàng nói hai người mình cùng chung một loại nghĩa là sao, không lẽ nàng đã sớm biết tình cảm của ta chăng?

Rồi chàng sực nhớ thằng nhóc Hiểu Lạc, đến nó còn biết kia mà, nàng là một người nhạy cảm như thế sao lại không biết được. Nhớ lúc ở trong Hắc Viện, có lần Hiểu Lạc cười bảo "Không sao đâu tí, đệ dám chắc tam đương gia gặp được tí, trái tim ấm lại, nhịp mạch mạnh lên, khí huyết thông thuận hơn. Có khi tác dụng còn hơn cả được uống thuốc tiên nữa đó..."

Khẽ hít vào một hơi, Trương Quốc Khải nói:

- Như vậy muội quyết lòng chọn cách bỏ đi à?

- Đúng vậy - Nữ thần y gật đầu - Muội tin thiếu đà chủ và Đình ti nhất định sẽ hạnh phúc, huynh ấy nói phải, Đình ti tỉ thích hợp với huynh ấy hơn muội. Muội sẽ cầu mong cho họ sống thật vui vẻ, muội thật tình chúc phúc cho họ.

Trương Quốc Khải nhìn xuống cánh tay đang bị thương của mình, đau bị thấm đòn thật đau nhưng chàng nghĩ sao cũng không tin Tàn Thiên Nhân là một kẻ bội bạc, nhưng những gì xảy ra khiến cho chàng không thể không tin được.

Trương Quốc Khải gật gật đầu, do dự một chút rồi nói:

- Nếu như mọi việc không như muội nghĩ thì sao?

- Không có đâu - Nữ thần y đáp - Thiếu đà chủ nhất định sẽ đối tốt với Đình ti, Đình ti cũng sẽ toàn tâm toàn ý yêu thương huynh ấy. Nếu như không phải vậy... thì cả ba người chúng tôi đều nuối tiếc.

Nói rồi thấy gương mặt sư huynh thần thò, nàng ngạc nhiên:

- Tam ca, có gì không hợp lý sao?

Trương Quốc Khải vẫn ngồi sững, nhìn nàng đắm đắm.

- Tam ca - Nàng gọi nhỏ.

Trương Quốc Khải như giật mình hỏi lại:

- Gì?

- Huynh không sao chứ?

- Huynh... - Trương Quốc Khải nói.

- Huynh nói sao?

- Huynh có chuyện muốn nói...

Nữ thần y vẫn nhìn dán vào sư huynh. Mặt chàng càng đỏ, quàng đỏ càng lớn, cứ áp ứng:

- Huynh muốn nói...

- Thì ca nói đi - Nàng dùng giọng dịu dàng khuyến khích.

- Nữ thần y này, huynh nói ra không biết có xúc phạm đến muội không đây?

Trương Quốc Khải hỏi nhỏ rí, chậm rãi đưa tay gỡ lọn tóc rối trên vai nàng, mắt không dám nhìn nàng. Chỉ nhìn vào lọn tóc đen, chàng tiếp:

- Muội đã chiếm một chỗ ngồi tôn kính trong lòng huynh từ xưa đến giờ, nhưng chỗ muội ngồi cao quá, khiến huynh không dám chạm vào, không dám nhìn lên. Mấy năm rồi muội không biết hình ảnh của muội đã làm huynh khổ khổ thế nào đâu. Mỗi năm, vào mùa xuân, huynh đều giành nhiệm vụ để tới Hàng Châu chỉ để nhìn thấy muội. Lần nào, trước khi đi, huynh cũng thề là sẽ tìm dịp để nói. Nhưng cứ vừa thấy muội là huynh mất hết can đảm. Nếu muội cảm thấy lời huynh là xúc phạm đến muội thì huynh sẽ rơi vào nơi vạn kiếp không đầu thai được. Thế nên, trước sau huynh vẫn không dám nói ra...

Trương Quốc Khải vòng vòng một hồi, đặt tay mình lên vai sư muội chàng thành thật bảo:

- Nữ thần y, huynh tự biết, đối với thiếu đà chủ thì huynh quá nhỏ, quá thấp, cho dầu trước mặt người khác thì huynh cảm thấy hơn người, nhưng vừa thấy

huynh ấy thì huynh không sao tránh khỏi tự ti. Không cách nào giải thích được, nhưng mà, bây giờ huynh không thể không nói. Huynh không thể vĩnh viễn áp a áp ứng để che giấu tình cảm mình chân thật. Mấy hôm rồi, ngày ngày gần gũi bên muội, huynh thấy rằng nếu huynh không nói được thì người huynh sẽ nổ tung. Giờ, huynh nói đây, nếu muội không coi lời nói của huynh vào đâu thì huynh sẽ gấp rút thu dọn đồ đạc trở lại doanh trại. Giờ, xin nói cho huynh biết, Nữ thần y, huynh có thể thay thiếu đà chủ chăm sóc muội không? Cho huynh cơ hội, hãy đồng ý theo huynh?

Trương Quốc Khải nói một dọc tràng giang đại hải, vẫn không có dời mắt đi đâu ngoài lọn tóc nàng, vẫn không dám nhìn ngay mặt Nữ thần y. Chàng nói xong, nàng vẫn không một chút động đậy, không lên tiếng, cũng không di động. Bây giờ, chàng không thể không nhìn nàng.

Nhưng vừa thấy mặt nàng, chàng bỗng giật bắn. Thì ra nét ửng đỏ đã biến đi đâu mất nhường lại cho một màu trắng xanh. Mắt nàng thần thờ nhìn thẳng về trước, không hề chớp.

Trương Quốc Khải hoảng quá, chụp tay nàng, những ngón tay thon băng giá. Trương Quốc Khải lắc mạnh tay nàng:

- Nữ thần y! Nữ thần y! Muội sao thế này?

Nàng vẫn như gỗ đá bất động. Trương Quốc Khải lắc mạnh nàng hơn:

- Huynh nói sai phải không? Nữ thần y, hay là lẽ ra huynh không nên nói. Muội giận huynh phải không?

Nàng vẫn không lên tiếng.

Trương Quốc Khải càng hoang mang hơn nữa, tự trách:

- Lẽ ra thì huynh không nên nói với muội những lời vừa rồi, Nữ thần y! Huynh đã lầm, theo lẽ huynh không nên nói! Theo lẽ huynh không nên nói những lời xúc phạm đến muội, huynh thật đáng chết!

Nữ thần y cuối cùng cũng mở miệng:

- Tam ca - Nàng chậm rãi nói - Huynh có thể tìm một người thay thế muội không? Muội sẽ không yêu nữa đâu, đã thất bại một lần, tình yêu, đối với muội thật quá xa xôi muội sợ mình hưởng không nổi.

Trương Quốc Khải nghe bảo vậy buông tay nàng ra, quay mặt nhìn nơi khác, giọng nghẹn ứ cổ:

- Huynh hiểu rồi, trong lòng muội, thiếu đà chủ là không thể thay thế được.

Trương Quốc Khải nói xong đưa mắt nhìn nàng.

Nữ thần y ước gì người nói những lời rồi là Tàn Thiên Nhân, lại nhớ đến chàng, nàng muốn khóc lắm nhưng hai mắt ráo hoảnh không khóc được nữa, lúc bé, nàng tưởng khóc là buồn, bây giờ, phát hiện buồn nhất là không thể khóc được, cứ trống rỗng, tỉnh táo và vô hồn.

Ta về đó, biển xanh cát lặng

Nhớ nơi đây, hoang lạnh, thông ngàn

Nhìn bọt nước sinh rồi tự diệt

Thương thân người, xuân mọc, đông tan!

Ngàn thông hỏi, ai có thương cho ta?

Rằng mây gió, sao vẫn bay xa?

Nữ thần y xốc túi hành lý trên vai, vừa đi chốc chốc cứ quay đầu lại nhìn, nàng quả tình không nỡ rời bỏ nơi này. Nhưng dù có tiếc thương, dù có nhớ mong thì tất cả những gì xảy ra ở hồi cương này cũng như ở Hàng Châu đều đã đi vào quá khứ. Chia tay Trương Quốc Khải, nàng quyết định trở về Sơn Đông, chuyên tâm phát triển tiệm thuốc bắc Phật Sơn của sư phụ nàng Bảo Chi Lâm.

Đồn Bạch Nhật nằm lại phía sau lưng nàng, phía trước mặt khoảng chừng năm dặm là một thôn làng nhỏ, qua khỏi khu làng này là ra khỏi địa bàn của Đại Minh Triều rồi.

Khi này đương là canh năm.

Một mình cô đơn, nàng cảm thấy con đường quen thuộc này như rộng dài hơn mọi khi, hai hàng cây trụi lá bên đường như thiếp ngủ trong giá lạnh. Có hai cô gái đi cùng đường với nàng, bộ trang phục đen che kín từ đầu tới chân vượt qua trước mặt nàng. Hai cô gái vừa đi vừa hát một bài ca tiếng hời, nàng im lặng nhìn hai cái bóng ngã dài, lướt đi trên mặt đường loang loáng ánh trăng.

Hai thiếu nữ đi xa rồi nhưng giọng hát cứ lảng vảng không rời, đột nhiên Nữ thần y nghe tiếng bước chân, rồi có người giơ tay bắt lấy vai nàng, cả mừng vội quay mặt lại.

-Không phải là thiếu đà chủ, muội thất vọng lắm phải không?

Quả thực nàng cứ âm thầm hy vọng có người đuổi theo nàng, giữ chân nàng lại...

Nữ thần y nhìn Trương Quốc Khải, tia mừng rỡ trong mắt nàng nhanh chóng biến mất, lắc đầu lấp lập:

-Không phải đâu...

Đoạn nàng nhìn chàng ngạc nhiên:

-À, tam ca này, tại sao huynh rời khỏi tông đài?

-Dầu muội không có cảm tình với huynh, nhưng huynh vẫn muốn theo bảo vệ cho muội.

Mắt Trương Quốc Khải nhìn nữ thần y như đang muốn đọc những tư tưởng trong đầu nàng, chàng nói thêm:

- Trừ khi muội đuổi huynh đi, còn nếu không huynh nguyện theo chăm sóc muội hết kiếp này, hoặc đến khi muội tìm được cho mình một tình yêu mới, tới chừng đó huynh sẽ an tâm mà ra đi.

Nữ thần y không gật cũng không lắc đầu, đắn đo một chút, thật ra nàng cũng rất có tình cảm với chàng, thấy chàng là người hiền hậu, rất tốt, chiều chuộng nàng hết mực, trên hết rất khoan dung. Nhưng chỉ xem chàng như một người anh, vĩnh viễn chỉ dừng lại ở đó.

Hai hạt châu đã trào đống khóe mắt nàng, rồi như viên đá nặng, nước mắt lăn dài xuống mặt nàng, rớt xuống, rớt xuống... Nữ thần y thấy chàng tốt với mình như thế, sẵn sàng gạt bỏ hết tất cả theo bảo vệ mình, nàng xúc động đến không nói được nên lời, cứ lặng lẽ rơi lệ.

Hồi sau nàng gạt nước mắt nhìn chàng, đoạn nàng mỉm cười.

-Muội cười là đồng ý cho huynh theo, không giận huynh nữa? - Trương Quốc Khải cũng cười hỏi.

Nữ thần y khẽ gật đầu.

Thật ra cũng tại vì chàng mà nàng phải đối diện cái sự thật phũ phàng đó, cuối cùng chỉ đâm một cái vào ngực chàng, nói:

-Tam ca, rõ là muốn giận ca cũng không được!

Hai người đến một thôn làng dưới chân Thiên Sơn, quyết định tìm nhà trọ để ở lại vài hôm, đợi khi tuyết tan rồi mới tiếp tục lên đường về Giang Nam. Khi này ánh dương đã ló dạng. Chung quanh sườn núi sương giăng mờ mờ, mây trắng tinh khôi, tuyết phủ bốn bề nhìn nhức mắt. Trong khung cảnh kỳ ảo đó xuất hiện thêm một dòng sông, giữa dòng nước đóng đá từng mảng to, nhìn xa xa như những miếng ngọc bích trôi ngang phản chiếu ánh trời mây. Hai bên bờ sông có dãy thông xanh nối tiếp nhau hàng nghìn cây số.

Nữ thần y dừng chân một lát đứng trầm ngâm nhìn ra mặt sông bao la, lại nhớ Tây hồ Hàng Châu.

- Tại sao tiếng sóng nghe lúc nào cũng buồn hết vậy huynh?

Câu hỏi bất ngờ làm Trương Quốc Khải khó trả lời. Sự muội chàng thường hay có những câu hỏi bất ngờ làm chàng lúng túng như vậy.

- Ồ... - Trương Quốc Khải gơ tay vò đầu đáp - Tại vì... tiếng sóng không buồn thì đâu còn là tiếng sóng nữa.

- Tiếng sóng có phải là tâm sự của dòng sông không?

- Hình như là....

- Tam ca lúc nào cũng hình như, muội thích huynh nói rõ ràng cơ.

- Vậy thì huynh chịu - Trương Quốc Khải so vai, tự nhủ chàng chẳng phải Cửu Dương, không thể lúc nào cũng có câu trả lời cho mọi hoàn cảnh được.

- Huynh không biết đâu, có những đêm khuya ở trong Hắc Viện, muội thường lắng nghe tiếng sóng của Tây hồ vỗ vào bờ đá, muội cố tìm hiểu xem tiếng sóng nói lên điều gì.

Nữ thần y bảo Trương Quốc Khải, nhưng thật ra nàng nói cho chính mình nghe bằng nỗi nhớ về Tàn Thiên Nhân, lòng chợt dấy lên một chút xót xa.

- Thế muội có hiểu được tiếng sóng "nói lên điều gì" không?

Nữ thần y gật đầu:

- Đó là những tiếng thở dài.

- Vậy thì khi nào sông hồ thở ngắn đây? - Trương Quốc Khải chớp mắt hỏi.

- Khi nào tâm trạng trong lòng muối vui thì sông hồ thờ ngắn, khi nào muối buồn thì tiếng sóng thờ dài. Dòng nước vui hay buồn cùng với con người ở bên cạnh nó đấy.

- Muối thích Tây hồ lắm đúng không?

- Vâng, Tây hồ với muối giống như một người tri kỷ, muối thường ngồi tâm sự với dòng nước bên bờ hồ.

Trương Quốc Khải cười:

- Khi đó muối tâm sự điều gì, có thể nói cho huynh nghe được không?

- Muối tâm sự những gì huynh vốn biết mà.

Trương Quốc Khải dùng ánh mắt thương xót nhìn sư muối chàng, nén một tiếng thở dài, muốn nắm lấy tay nàng một cách thân mật nhưng biết nàng sẽ rút tay lại.

Nữ thần y nói rồi co vai lại, cảm thấy hơi lạnh từ mặt sông thổi lên như những chiếc roi quất vào thân thể mình.

Trương Quốc Khải cũng không hỏi gì thêm, chàng ngắm cô gái nhỏ đứng bên bờ sông, và giữa những cơn gió lạnh, thấy nàng giống như một chiếc bóng đơn độc.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 42: Thập diện mai phục

Căn nhà trọ nằm trong khu chợ Hắc Mộc Na, nhà rất thanh nhã, ly tách tinh khiết gọn gàng, phòng ốc sáng sủa. Nữ thần y đứng bên cửa sổ nhìn ra ngoài, nàng nghe tiếng thương lượng giá cả trầm hương, quế và nghệ vang lên, tiếng Hán Hồi Mông xen lẫn nhau, từ nơi nàng đứng có thể thấy cả một khu chợ nhộn nhịp.

Khu chợ vùng hồi cương không lớn bằng miền Nam. Chợ cũng chỉ có khoảng trên ba mươi gian hàng. Gọi là gian hàng nhưng thực chất mỗi gian chỉ gói gọn trên chiếc bàn hơn hai thước, không có bàn thì trải thảm vải bày ngay dưới sân. Trên các sạp hàng luôn đầy ắp các món đồ không theo một chủ đề nhất định, người bán suu tầm được gì thì bán đồ đó, người mua cũng tỉ mẩn tìm kiếm, ngắm nghía từng món hàng.

Phiên chợ nườm nượp khách ra vào, tấp nập khách xem, tò mò hỏi giá từng món đồ rồi lại trầm ngâm ngắm nghía, mặc cả nhưng không hề có sự to tiếng, cãi vã. Người bán luôn trả lời tận tình, giới thiệu xuất xứ, thời gian, chất lượng từng thứ một, người mua hỏi giá rồi lại đi nhưng dường như người bán cũng không hề phật lòng.

Nữ thần y đang ngắm chợ chợt nghe tiếng nước chảy, quay nhìn thì thấy tam ca đang vắt nước trong khăn xuống một cái thau nhỏ. Nàng ngó sư huynh dùng một cái khăn để lau mặt, lau chân, rồi lau tay, cổ và tóc, không nhìn được bên hông khê:

- Tam ca, huynh... không thấy mất vệ sinh à?

-Đều là da thịt của mình, sao lại phân cao thấp hèn sang làm gì?

Nữ thần y nghe đáp thế đang phiền não cũng phải phì cười. Nhưng nàng không cười lâu, ánh mắt chợt chùng xuống thật buồn:

- Tam ca, lẽ ra huynh có thể sống một cuộc sống vui vẻ, tìm một nương tử hiền hậu hằng ngày nâng khăn sửa túi cho huynh, nhưng theo muối nên thật vô phước.

- Đừng có nói lời rầu rĩ như thế, muối này.

-Nhưng mà...

-Thôi được rồi, đừng nói chuyện đó nữa, đêm qua nghe tiếng muối ho cả đêm, có lẽ đã nhuộm bệnh rồi, muối nên ăn chút đồ và uống vào chén nước gừng này để khử lạnh đi nào.

Nữ thần y vâng lời ngồi vào bàn, đồ ăn sáng đã được sư huynh nấu sẵn cả rồi. Trương Quốc Khải ân cần đưa chén canh nóng cho nàng. Uống được vài muỗng, nàng lại đến bên khung cửa tiếp tục ngắm nhìn chợ đông trước mặt. Trương Quốc Khải ngồi yên đưa mắt ngắm nàng, thầm nghĩ một cô nương có cái đẹp cốt cách siêu phàm, vậy mà hoàn cảnh lại... Chàng không nén được tiếng thở dài ăo ăo.

Mấy hôm này chàng cũng phát hiện ra nàng rất sợ mất chàng, trước, nàng có Tần Thiên Nhân, giờ, chàng là chỗ dựa duy nhất. Lúc nào cũng theo chàng

như hình với bóng. Mỗi tối nàng không còn ngồi ở một góc trong nhà nữa, mà như con mèo nhỏ ngồi cạnh bên chàng, thật lâu, rồi mới ngủ gục đi. Trương Quốc Khải nhận ra người con gái này tuy không thuộc về chàng nhưng mãi mãi sẽ đi theo chàng, như thế cũng đã đủ rồi.

Đang suy nghĩ mông lung, bất giác Trương Quốc Khải nghe nữ thần y kêu khẽ:

- Tam ca, tam ca! Huỳnh tới đây mau!

Trương Quốc Khải nghe kêu vội rời ghế đến bên nàng, Nữ thần y nói:

- Tam ca, huynh nhìn xem, quân binh kia, khắp nơi đều là người của triều đình, cáo thị đang được dán đầy trong chợ đằng kia.

Trương Quốc Khải nhìn theo tay chỉ, thấy hai mươi mấy tên lính Thanh đang dán cáo thị lên bức tường ở một góc trong chợ, người ta xúm xít lại xem, bàn tán xôn xao.

Sợ quân Thanh phát hiện tung tích hai người, Trương Quốc Khải vội đưa tay giật khúc gỗ chống cửa xuống, cửa sổ đóng sập lại. Gương mặt Trương Quốc Khải thất sắc, khi này chàng thấy không những nơi bức tường đó có đóng đúc bọn quân binh mà trong chợ toàn là lính Thanh, từ bốn phương tám hướng đều có binh lính bao vây, làm cho chàng bối rối vô cùng.

Vẫn nhìn ra ngoài qua khe cửa, Trương Quốc Khải cũng khẽ kêu lên:

- Đình Phong ca, Thiết Môn ca, Trần vị anh hùng và đám binh sĩ của các huynh ấy, chết rồi!

Khi này Nhất Đình Phong, Lạc Thiết Môn và Trần Tử Sang đang dẫn người đi vào chợ, chỉ còn vài chục bước nữa là lọt vào vòng vây của địch. Hai tấm hình họa chân dung Nhất Đình Phong và Lạc Thiết Môn trông giống y người thật, nhất là hàm râu quai nón của Lạc Thiết Môn không lẫn vào đâu được.

Trương Quốc Khải tái mặt nói:

- Phải làm thế nào bây giờ, ta phải làm sao bây giờ?

Nữ thần y chau mày, cũng không biết phải tính sao. Trương Quốc Khải nói rồi tuốt Phục y kiếm đeo trên mình ra, nhủ bụng cho dù thí mạng này cũng phải giúp cho đám anh em.

- Muội hãy đóng kín cửa - Chàng đặt tay lên vai sư muội, nói nhanh - Xong tìm chỗ nấp lại, huynh phải đi giải vây cho họ!

Nữ thần y níu tay chàng, lắc đầu quây quậy nói:

- Tam ca, huynh bình tĩnh, trong mình huynh đang bị thương, khoan hãy lộ diện đã.

- Huynh không thể không lộ diện, họ sắp vào tròng rồi!

- Huynh đừng sốt ruột, để muội suy nghĩ.

Nữ thần y cau mày, đột nhiên thấy trước mắt lóe sáng, lấy một lạng bạc trong áo ra dúi vào tay Trương Quốc Khải nói:

- Tam ca, huynh đi lại đằng kia, đưa cho ông lão đó thỏi bạc này, nói với ông lão như thế này...

Trương Quốc Khải nghe bảo xong gật đầu, cất kiếm vào, tức thì rời khỏi nhà trọ.

Trong một túp lều cách nhà trọ của hai người họ không bao xa, cũng nằm trong chợ, Triệu Phật Tiêu, Ngụy Tượng Xu và Chu Xương Tô đứng bên lan can nhìn xuống. Triệu Phật Tiêu cười nói:

- Hai vị nhìn xem, kịch hay sắp sửa mở màn, những con cá to sắp chui vào rọ rồi, ha ha!

Ngụy Tượng Xu nói:

- Chuyện đương nhiên! Chúng ta đã bao vây chỗ này, chỉ cần thêm năm trăm khẩu pháo nữa đến đây là sẽ một mẻ lưới bắt hết bọn chúng!

Chu Xương Tô nhìn thấy bốn bề đều là người mình, cũng gật đầu phụ họa:

- Ngày gỗ của Tần Thiên Nhân sắp tới đây rồi, sau này cái biệt hiệu thần quyền nam hiệp gì gì của hần, tất sẽ bị xóa sổ khỏi võ lâm!

Ngụy Tượng Xu nói:

- Ta chỉ đang lo không biết đám tam mệnh đại thần có cản trở tiếp viện hay không? Tháng trước Phủ Viễn tướng quân đã đại trình xin thêm năm trăm khẩu pháo, tới bây giờ vẫn còn chưa nghe động tĩnh.

Chu Xương Tô nói:

-Cái đó chúng ta không cần phải bận tâm, cho dù không có thêm nhân lực của Tam mệnh đại thần, Phủ Viễn tướng quân cũng đã vận đủ chiến mã rồi, chỉ cần ngài phát hiệu lệnh là có thể khai chiến ở tây vực!

Triệu Phật Tiêu gật đầu:

-Đúng rồi! Lần này có Phủ Viễn tướng quân đích thân ra mặt, nhất định triều đình sẽ giành được thắng lợi.

Chu Xương Tô nói:

-Sau khi dẹp được Đại Minh Triều, chuyện cần bàn tới sẽ là tây vực thất tộc, đạo này thất tộc có biểu hiện muốn làm chấn động triều đình. Mấy ngày nay ở Thiên Sơn xảy ra những chuyện bang hội cầu kết với hồi tộc cướp bóc công phẩm, làm tổn hại đến thiên uy đại Thanh, nếu như cứ tiếp tục như vậy, còn có nước liên bang nào dám cử sứ giả đến đại Thanh để tiến cống?

Triệu Phật Tiêu nói:

-Chỉ vì thất tộc ý có Đại Minh Triều chống lưng, nên mới cả gan tác oai như thế, nhưng chúng ta cũng không cần bận tâm chuyện này, chỉ có mấy bộ lạc nhỏ nhoi, chẳng lẽ Phủ Viễn tướng quân không có cách bình định?

Ngụy Tương Xu nói:

-Lời nói rất phải, phe ta phát binh đi lần này không chỉ là dẹp loạn Đại Minh Triều, mà còn bình định Thiên Sơn, đánh tan thất tộc, nâng cao thiên uy, kế thừa di chí của Thánh Tổ, một cơ hội tốt mở rộng cương thổ đại Thanh để có thể đưa được Thanh triều uy chấn tứ phương, cho người đời sau truyền tụng.

Ngụy Tương Xu dứt lời đưa mắt ngó Thiên Sơn, thấy đỉnh núi tuyết lấp đầy, nói thêm

-Đường tới Thiên Sơn xa xôi như vậy, vậy mà lần này đại quân có thể tức tốc tới Thiên Sơn tập hợp binh mã, lại còn trong khoảng thời gian vô cùng ngắn ngủi, Phủ Viễn tướng quân đã chuẩn bị đầy đủ lương thực cho đại quân, thật không còn gì phải lo nữa, cho dù nhóm tam mệnh đại thần không phát binh đến đây trợ giúp thì Phủ Viễn tướng quân là soái tài dùng binh, tuy là cuộc chiến chưa được bắt đầu nhưng nhất định triều đình sẽ đạt được thắng lợi, chắc chắn như vậy!

Chu Xương Tô và Triệu Phật Tiêu đồng loạt gật đầu. Chu Xương Tô yên tâm bèn nói:

-Lại nữa lần này phe ta thuyết phục được người làm nội gian, khiến cho ý chí chiến đấu trong quân ta có thể coi như nâng lên cao mấy phần, đây mới là dụng binh chi đạo, dụng nhân chi phương.

-Đúng vậy! - Triệu Phật Tiêu bật ngón tay cái lên nói - Người này đã cổ vũ cho chí khí đại quân ta rất nhiều, sự hiện diện của y đúng là rất cần thiết!

Trương Quốc Khải không nhìn thấy bọn “tam hổ tướng” của Dương Tiêu Phong đang đứng trên lầu hai của tửu quán, mà cả ba họ Ngụy, Chu và Triệu cũng chẳng trông thấy chàng. Trương Quốc Khải trước khi ra khỏi nhà trọ lấy áo choàng trắng có hoa văn khoác vào, đầu quần thêm khăn cũng màu trắng, nhìn xa xa chẳng khác gì người bận bộ trang phục truyền thống tộc Kha Tát Khắc, chàng đi đến gia nhập vào một đám đông ở gần ngõ ra vào chợ.

Nơi công chợ có những gian hàng bán muối và những lọ tiêu có hình đôi nam nữ Ba Tư. Đèn chùm Thổ Nhĩ Kỳ được thiết kế tinh xảo, thắp vài rực rỡ, ghé dệm và trang sức được mang đến từ Ô Man cũng được người bán bày ra đây. Một người đàn ông hồi tộc đang tía lông lạc đà và trang trí cho nó các hoa văn. Trước ngày lễ hiến tế thần A La, tín đồ hồi giáo thường mang đến chợ bán các loại gia súc dùng để hiến tế như lạc đà, bò, dê... Các con vật thường được trang trí sao cho bắt mắt để thu hút người mua.

Trương Quốc Khải chen vào đám đông đang đứng vây quanh một ông lão đầu tóc bạc phơ, chỗ ông lão ngồi rất gần cổng ra vào chợ, trên tay ông phe phẩy cây quạt làm bằng lông ngỗng, tay kia vuốt chòm râu dài. Ông ta đang kể đến đoạn Gia Cát Lượng cầu gió đông:

-Người này là một vị cao nhân, họ Gia Cát, tên là Lượng, tự Khổng Minh, còn gọi là Thần Long tiền sinh, ngài ấy trên thông thiên văn, dưới thông địa lý, hiểu rõ lòng người, lại còn biết về thuật bát quái...

Khi này đám người Đại Minh Triều còn mười bước nữa là đi qua công chợ. Ngụy Tương Xu, Chu Xương Tô và Triệu Phật Tiêu rời lan can, trở vào quán ăn cúi đầu với một nam nhân đang ngồi uống trà. Ngụy Tương Xu nói:

-Dạ bẩm Phủ Viễn tướng quân, bọn chúng đến đây nộp mạng rồi.

Tô Khắc đứng cạnh đó đưa ngón trỏ lên miệng suy nghĩ, đoạn hát đầu về phía Dương Tiêu Phong đang ngồi, nói:

-Phủ Viễn tướng quân rất thích nghe đoạn này.

Dương Tiêu Phong ngồi trầm ngâm không nói không rằng.

Tiếng ông lão kể chuyện đời xưa tiếp tục vang lên:

-Khổng Minh tắm rửa, mình mặc áo đạo sĩ, bước tới trước tế đàn, bắt đầu cầu gió đông.

Đoạn nhìn mọi người một lượt, ông lão hỏi:

- Đố các vị biết kết quả sẽ ra sao đây?

Trong những người nghe kể chuyện có một người định đáp thì ông lão nói:

-À! Bây giờ lão sẽ kể cho các vị nghe chuyện khác nhé, chuyện thời Hán Sở tranh hùng, đoạn thập diện mai phục.

Một thằng nhóc đang đứng trước mặt ông lão nói:

-Ủa sao ông không kể tiếp chuyện Tam Quốc Chí? Cháu đang nghe chuyện Tam Quốc đến đoạn hấp dẫn thế kia!

Nhất Đình Phong, Lạc Thiết Môn và Trần Tử Sang lúc nào ra chợ này cũng nghe ông lão kể chuyện Tam Quốc Diễn Nghĩa, hình như ông ta chỉ chuyên kể chuyện này, hôm nay lại chuyển thành Hán Sở tranh hùng. Ba người có chút hoài nghi, liếc nhìn nhau rồi phất tay ra hiệu các thành viên Đại Minh triều rút khỏi chợ. Chớp mắt một cái đám người phục Minh đã biến mất.

Chu Xương Tô há hốc miệng, không ngờ ván cờ trong phút chốc lại bị lật ngược như thế. Ngụy Tượng Xu cũng tức tối, dậm chân xuống sàn một cái rầm!

-Là kẻ nào đã truyền tin? - Triệu Phật Tiêu cũng giật dử kêu lên, sai một tên lính đứng châu trong quán ăn -Ngươi, đi lôi thằng già đó tới đây!

Lát sau ông lão được đưa đến. Triệu Phật Tiêu lập tức túm lấy vai ông lão xách ra ngoài lan can, cúi đầu ông qua thành lan can hỏi:

-Mi muốn chết phải không?

Ông lão hoảng sợ đến hồn lìa khỏi xác, làm rơi cây quạt xuống đất, run rẩy nói:

-Đại gia này, lão không biết đã làm sai điều gì?

Ngụy Tượng Xu rút đơn đao ra, tiến tới nói:

-Mi cả gan lắm, dám bán tin cho người Đại Minh Triều thoát đi!

-Đại Minh Triều? Các vị nhầm rồi, lão đây không phải người của họ, thật mà... không có thật mà.

Ngụy Tượng Xu lại hỏi:

-Thế sao nhà ngươi ra ám hiệu cho bọn chúng?

-Ra ám hiệu gì ạ? Xin các quan tha cho, thật tình lão không biết chuyện gì đang xảy ra...

Ngụy Tượng Xu liếc đao vào mũi ông già, hét lên:

-Thế tại sao ngươi đổi sang câu chuyện khác?

Ông lão đáp:

-Có người yêu cầu lão làm vậy.

Ngụy Tượng Xu quát luôn:

-Nói bậy! Làm gì có ai dám to gan như thế!

Ông lão hoảng sợ lắp bắp:

-Dạ.. Dạ... có mà, vị đại gia này... khi nãy quả nhiên có một người đến tìm lão...

Chu Xương Tô giật dử hỏi:

-Hắn diện mạo thế nào, đến nói gì với ngươi?

-Dạ bẩm các quan, lão chỉ là người kể chuyện đời xưa, lão cũng không biết người đó là ai, người đó vận y phục che kín mặt mày tiến lại gần cúi vào tay lão một nén bạc rồi nói muốn nghe kể chuyện “thập diện mai phục” thời Sở Hán.

-Ha ha ha!

Dương Tiêu Phong nghe ông lão đáp, đưa mắt nhìn hướng cổng chợ, tự nhiên bật một tràng cười lớn, sau đó nói:

-Thật không ngờ bọn phản tặc cũng lăm mưu nhiều kẻ! Cao tay thật!

---oo0oo---

Nữ thần y không sao ngủ được, nàng ngồi bên cạnh Trương Quốc Khải, lắng tai nghe tiếng rẹt rẹt phát ra đều đều từ thanh kiếm chàng. Trong lòng nàng sốt ruột vô cùng, chỉ mong cho trời mau sáng để về lại đồn Bạch Nhật gặp người nàng hằng đêm nhớ nhung.

Trương Quốc Khải ngồi cạnh sư muội trầm ngâm chuốt kiếm, trông dáng ngồi thanh thản nhưng trong đầu chàng suy nghĩ rất lung. “Mưu kế của thiếu đà chủ thật là hiệu quả,” chàng thâm nhủ, “tội nghiệp huynh ấy chắc đã rất khổ tâm... như vậy là đã giải đáp mọi thắc mắc trong lòng nàng rồi...”

Trương Quốc Khải nhớ lại sau khi chàng đánh tiếng cho đám anh em Đại Minh Triều rời khỏi chợ Hắc Mộc Na, tối hôm đó chàng còn phát hiện thêm một điều động trời nữa.

Trương Quốc Khải thấy đám lính rời khỏi chợ thì vội lên lút bám theo. Vượt qua được một ngọn đồi, phía trước là một khu rừng âm u. Đám lính đi thẳng vào trong rừng, Trương Quốc Khải cũng theo vào. Trong khu rừng, cành lá khô rơi rụng trải đầy mặt đất, bước chân nghe rõ những tiếng xào xạc. Trương Quốc Khải sợ bị phát hiện nên đi chậm lại, chỉ trong chớp nhoáng đã không nhìn thấy bóng dáng tụi lính đâu nữa.

Đột nhiên mây tản ra, trăng xuất hiện, rọi ánh sáng qua những tán lá thông rậm rạp chiếu xuống đất. Dưới đất hiện ra vô số bóng cây, còn ở đằng xa ánh lên một thoáng ánh lửa bập bùng, tụi binh sĩ sắp rời khỏi khu rừng.

Trương Quốc Khải theo đến ven rừng, núp sau một gốc cây lớn nhìn ra. Ngoài bia rừng là một cánh đồng cỏ rộng lớn, đã có rất nhiều chiếc lều. Trương Quốc Khải cảm giác lạnh gáy, song vẫn muốn thăm dò một chút, bèn chờ đến khi bọn lính gác thay ca là thì triển khinh công nhảy đến nấp sau một con lạch đã đang đứng ngoài căn lều gần nhất, không bị ai phát hiện. Chàng khom người tiến đến vách lều, nằm sát xuống đất, nghe thấy trong lều có nhiều giọng nói hùng hồn.

Trương Quốc Khải bèn nhẹ nhàng vén một góc lều lên, ghé mắt nhìn vào trong. Trong lều có hai ngọn đèn dầu, dưới đất trải thảm, có rất nhiều người ngồi ăn uống, người chuốt kiếm, mài đao, người đang nằm nghỉ ngơi. “Đây chính là một toán binh sĩ của đoàn binh Chính Bạch Kỳ, chết thật!” Trương Quốc Khải lo lắng trong lòng, “khắp nơi này lều trại nhiều không đếm xuể, nơi này là chỗ đóng quân của họ...”

Trương Quốc Khải tức tốc trở về nhà trọ nói phát hiện của chàng với nữ thần y.

-Thì ra là vậy, bây giờ muội hiểu cả rồi!

Nữ thần y nghe nói có quân đội đồn trú, nàng kêu lên, hai tay áp lên ngực, gương mặt ửng đỏ mấy ngày nay giờ tươi tỉnh hẳn lên.

Trong lòng như nở hoa, nữ thần y mừng rỡ nói thêm:

-Muội thật khờ, muội vốn phải tin tưởng vào tình yêu của huynh ấy chứ! Huynh ấy nhất định đã lo lắng hoặc đã phát hiện quân binh tới đây, vì an nguy của muội nên mới dùng kế này đuổi muội đi.

Trương Quốc Khải cũng tự đâm mình một phát vào ngực nói:

-Thì ra là thế! Huynh thật là ngu, sao huynh lại không hiểu con người thiếu đà chủ chứ?

Trương Quốc Khải càng nghĩ càng cảm thấy hổ thẹn, thậm chí mình chẳng ra gì, chẳng phải quân tử, là một kẻ thừa nước đục thả câu. Tần Thiên Nhân đã cứu chàng nhiều lần, có lần trọng thương sắp chết, chàng nợ cả ân đức lẫn tình cảm, thế mà có thể nói những lời như vậy trong hang động với người con gái Tần Thiên Nhân thương yêu.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 43: Nhất kiến chung tình

Đêm mưa

Bỗng nhớ ai!

Loay hoay,

Giữa đêm trường

Tĩnh lặng.

Tí tách rơi vào hồn cô quanh

Tiết lập đông

Hoang lạnh

Tiêu điều.

Ta tìm em nơi bến vắng liêu xiêu

Bỗng thấy mình lẻ loi nhịp thờ

Vất tâm hồn ta nghe khổ sở

Người xa rồi đang dờ một giấc mơ

Từ khi nữ thần y đi rồi, cứ mỗi buổi chiều sau khi từ võ đường trở về là Tần Thiên Nhân về lầu thuốc buông rèm xuống. Căn lầu trống trải, những âm thanh của gió khẽ rít nhẹ bên ngoài nghe buồn bã làm sao.

Trong lầu tối nhờ nhờ nhưng chàng không đốt đèn, chàng vén rèm cửa sổ lên và ngồi nhìn ra khoảng không gian mờ đục, trời lại đổ mưa. Giờ này nàng đang ở đâu trên đại mạc bao la? Chàng nghĩ tới dáng ngồi cô quanh của nàng bên bờ sông Thông Lĩnh Nam vào buổi chiều ngày hôm đó. Khi đó những lượn sóng sủi bọt trắng găm thét như trút tất cả sự giận dữ vào bờ đá. Các tia chớp sáng loé màu thép thỉnh thoảng xé ngang bầu trời tạo cho thiên nhiên cái vẻ đe dọa, ghê rợn, và... nàng chìm dần xuống nước.

Tần Thiên Nhân đóng rèm lại, buồn bã dựa vào vách lầu lạnh giá, chàng nhìn quanh căn lầu trống trải, hồi tưởng lại những ngày đau ốm vừa qua, cũng trong căn lầu này, chỗ nằm này chính bàn tay mềm mại mát rượi của nàng đặt trên vầng trán nóng như lửa của chàng. Gương mặt hiền dịu của nàng với đôi mắt đầy lo âu nhìn chàng. Bây giờ đôi mắt ấy ở đâu trong bóng đêm ngàn trùng?

Tần Thiên Nhân lấy “mộc mỹ nhân” cất trong áo ra mân mê. Không biết nàng đã nhờ ai tạc bức tượng gỗ giống hệt nàng đến vậy? Chàng thờ dài một hồi.

Mấy ngày sau khi Nữ thần y rời khỏi doanh trại trời đều nổi giông. Trời tây vực u ám như hòa theo nỗi đau của trái tim chàng, chàng là người đàn ông ở bên nàng mười mấy năm ròng sao lại có thể cho nàng cảm giác đau đến tận cùng này? Ai hứa cho nàng nụ cười không vật chất, ai hứa cho nàng một bờ vai lúc ốm đau, ai hứa dẫn nàng đi bất cứ đâu dù hai ta chỉ là tay trắng?

Nàng đã sống trọn với tình yêu dành cho chàng, vậy mà chàng lại nói lên những lời chà đạp lên tình cảm đó. Lời nói làm tổn thương nàng, những hành động của chàng khi đó với nàng là quá sức chịu đựng. Nhưng phải như vậy, chàng tự nhủ, phải là như thế mới khiến cho nàng ra đi, buông bỏ, thả trôi những ký ức về chàng, người đàn ông chỉ mang đến tủi hờn cho nàng.

Lâm Tổ Đình đã đến và ngồi bên chàng tự bao giờ, nhưng dường như Tần Thiên Nhân chẳng hay được sự hiện diện của nàng.

Lâu thật lâu Lâm Tổ Đình không dám lên tiếng nói gì, chỉ ngồi bên cạnh chàng, như muốn chia sẻ nỗi đau của chàng. Mỗi đêm tĩnh mịch, nàng đều đến đây, ở bên cạnh nhìn chàng ngồi ngẩn ngơ ngắm nhìn gió sương mờ ảo, nhớ về những ngày xưa với nhiều ký ức ngọt ngào, đắng cay và nhiều kỉ niệm êm đềm, da diết. Nàng biết chứ, người con gái đó chiếm một ngôi vị không nhỏ trong lòng chàng. Bởi cô ta chính là tuổi thanh xuân, là mảnh đời của chàng, chàng dừng lại khi vẫn còn thương nên chẳng thể nói quên là quên được!

Lâm Tổ Đình nén một tiếng thở dài lại, nhủ bụng hình ảnh cô ta trong chàng chưa thể xóa được, bởi cô ta là tình đầu của chàng, như chàng với nàng vậy thôi, một mối tình kéo dài bấy nhiêu năm với biết bao thăng trầm, tưởng chừng như sắp đi đến một kết thúc đẹp thì chàng dừng lại.

Mà nàng nào phải hạng đàn bà con gái dễ dãi, nhưng khi thấy chàng chẳng hiểu sao tìm nàng lại đập thình thịch, ngày nào không thấy chàng là nàng lại ngó nghiêng trông ngóng, đứng ngồi chẳng yên. Lâm Tổ Đình cũng không rõ tại sao yêu chàng nhiều đến vậy, có lẽ vì... nàng nhớ hồi trước chàng không thèm nhìn nàng lấy nửa con mắt. Sự kiêu căng đó khiến nàng thấy càng thích, càng muốn chinh phục bằng được.

Nhưng bây giờ nàng đã hiểu rồi, chàng vẫn nói chuyện bình thường với nàng như mọi khi, đôi mắt chàng nhìn nàng nhưng lòng nàng đã chẳng còn hy vọng gì nữa, chàng nhìn nàng nhưng nàng biết không có nàng trong mắt chàng. Trong mắt chàng chỉ có hình bóng và đôi mắt lúng liếng, ướt rượt của cô ta.

Chàng đã không phủ nhận với mọi người chuyện hứa hôn của hai người khiến nàng âm thầm và rạo rực tơ tưởng về ngày tân hôn đó, hệt như một con khờ! Nàng cứ đinh ninh rằng chàng không phải là một người lãng mạn, là mà khô khốc, tưởng chàng không biết nói những lời ngọt ngào, ngờ đâu những lời đó dành riêng cho cô ta!

Nhưng nếu chàng yêu ai nàng cũng còn thương chàng nhiều, sẽ chờ thời gian, ở cạnh chàng chăm lo, yêu thương, và chờ, rồi một ngày hai người sẽ có một kết thúc đẹp thôi, nàng hy vọng vậy; nhưng không phải là đẹp đôi theo kiểu vợ chồng đứng nghĩa, mà là khi đã trải qua tất cả, họ chỉ cần một người ở bên, diu dặt nhau đi trên con đường phía trước là đủ.

Lâm Tổ Đình đưa tay lau vội nước mắt, không muốn để chàng biết mình khóc, nàng đứng dậy rời khỏi lầu, như một chiếc bóng lặng lẽ rời đi cũng như khi nàng đến.

---oo0oo---

Sau khi phát hiện quân đội triều đình đã tới hồi cung, Trương Quốc Khai và nữ thần y cấp tốc trở về đồn Bạch Nhật báo tin. Dọc đường đi hai người không khỏi lo lắng, nghĩ nếu mình tiếp tục đi theo đường cái thì chắc sẽ bị quân binh phát hiện, bèn rẽ theo một con đường nhỏ chạy về hướng tây, cố gắng đi vào vùng núi hoang vắng.

Đến chiều tối hai người về đến đồn Bạch Nhật.

Nữ thần y vừa thấy bóng những cây cò trắng có thêu chữ Chu là vội phóng xuống ngựa. Mặt đỏ bừng, nàng chạy nhanh như điên đại với khát khao được gặp Tàn Thiên Nhân.

Đến trước cửa lều chàng, nàng thấy chàng ngồi xếp bằng ở trên một chiếc thảm giữa căn lều, tay mân mê khung hình gỗ đã bị cháy xém một góc. Mấy hôm rồi nàng rất khao khát gặp được chàng, thế mà giờ đây, trước mặt chàng tự nhiên lại dơ, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nàng chỉ dám gọi nhỏ:

- Thiên Nhân...

Thần Thiên Nhân nghe gọi đưa mắt liếc nhìn nơi cửa lều, cũng sững sờ nhìn nàng lúc lâu, cũng gọi:

- Tây Hồ...

Sau đó lấy lại nét mặt thờ ơ lạnh lùng thốt:

- Đã bỏ đi sao còn trở lại làm gì?

Nữ thần y nghe chàng bảo thế đứng khựng lại một chút, không tiếp tục bước vào lều, để mặc cho mưa tuyết bắn tới tấp vào mặt nàng, trong lòng thầm nhủ “thật khổ cho huynh, huynh còn muốn đóng kịch đến bao giờ?” Nàng còn chưa nhích động thì hạt châu nầy rơi hạt châu khác trào ra.

- Thiên Nhân...

Nữ thần y lại gọi tên chàng, nói rồi bước vào tiến gần lại phía Tàn Thiên Nhân, tim nàng đập, tim chàng cũng đập, hai bên đắm đuối nhìn nhau.

Bỗng Tàn Thiên Nhân đứng vụt dậy, bước ra cửa nhưng chàng vừa mới đến cửa thì nữ thần y bỗng lên tiếng gọi nữa, lần này nàng nói thêm:

- Thật ra huynh chỉ là lo cho an nguy của muội mà thôi, muội đã hiểu cả rồi, xin huynh đừng trốn tránh muội nữa được không?

Tàn Thiên Nhân không tự chủ được quay đầu lại, thì nữ thần y bỗng nhanh như chớp chạy bay lại, ngã gọn vào lòng chàng, đập tay lên ngực chàng bình bình, khóc nói:

- Trời ơi, Thiên Nhân, huynh hư lắm, huynh tệ lắm, huynh tệ thật là tệ! Huynh đã dối muội! Huynh biết rõ lòng muội mà, huynh còn nghĩ muội đây tham sống sợ chết hay sao? Huynh mất đi rồi muội đâu còn thiết sống làm chi nữa! Huynh làm cho muội tưởng huynh đã thay lòng đổi dạ rồi chứ! Huynh hư lắm! Huynh đáng ghét quá! Huynh vốn biết trong khi tuổi vừa lên mười thì muội đã yêu huynh rồi. Huynh thật đáng ghét!

Tàn Thiên Nhân nhắm mắt, hít một hơi dài, sau đó ôm siết lấy nàng, cúi đầu xuống, áp đặt môi chàng lên mái tóc ướt sũng nước mưa của nàng. Cảm thấy vũ trụ đang quay cuồng, quay cuồng...

- Tây Hồ! Huynh yêu muội! Huynh yêu muội! - Tàn Thiên Nhân nói - Huynh không còn cách nào khác, huynh đã cố gắng tranh đấu, cố vùng thoát nhưng sức hút của muội lớn hơn bất cứ sức lực nào!

- Thiên Nhân!

Nữ thần y cũng kêu lên nghẹn ngào, chôn đầu vào ngực chàng. Sau đó là một đoạn vắng lặng như kéo dài hàng cửu.

Hồi lâu sau Tàn Thiên Nhân mới buông Nữ thần y ra, nàng nhìn hình gỗ trong tay chàng, bĩu môi làm mặt giận nói:

- Sao huynh bảo không ưa thích một mỹ nhân đó nữa, ném nó đi, huynh nói muốn chọn một người cùng huynh xây dựng đại nghiệp kia mà.

- Muội ganh tị sao?

- Ừ, muội ganh tị đó, huynh có tới hai người con gái, còn muội... còn muội đời này chỉ có một người thôi!

Nàng nói rồi lại tiếp tục khóc, nghĩ tới mấy ngày vừa qua chàng xa lánh mình, cảm giác thiếu vắng đau khổ biết bao nhiêu, vừa khóc vừa đắm vào ngực chàng.

Tàn Thiên Nhân nhìn thấy những giọt nước mắt lăn xuống má người yêu, chàng cảm động, lại ôm lấy nàng, chàng không thể nghĩ nàng lại phát hiện ra nhanh như vậy.

Nữ thần y nhớ tới mấy ngày vừa qua chàng làm mình đau khổ tới độ không còn thiết sống nữa, trong lòng nàng thương thì thương mà giận cứ giận.

Nàng đang ở trong lòng chàng bỗng trườn ra, định bước đi, thì có cánh tay kéo nàng lại rồi chàng ôm lấy nàng từ phía sau.

- Còn giận huynh sao?

-Ừ.

-Sao lần này lại giận dai thế nhỉ, lúc trước muội mau hết giận lắm kia mà?

Nàng im lặng, chàng lại bảo:

-Muội nhớ năm xưa không...

Chàng nhắc lại chuyện lúc cả hai còn nhỏ, năm đó vào một ngày mùa đông, hai người cãi nhau về một chuyện gì đấy, đang lúc quá tức giận, nàng vung tay đập chàng một cái. Chàng “đứng hình” rồi nói “tay muội lạnh quá à!” Sau đó nắm tay nàng áp trong tay chàng, còn giận được sao?

Lần nọ hai đứa giận nhau bên Tây hồ, lúc ấy đã là gần nửa đêm nên trời rất tối. Một mình nàng liền chạy men theo bờ hồ, không nghe được tiếng bước chân đằng sau mình, cũng không muốn quay đầu nhìn lại xem, vì trong lòng luôn có cảm giác là chàng sẽ không đuổi theo đâu. Sau đó một mình nàng vừa ngồi cạnh chân cầu Tây Lâm có ánh đèn ở gần đó vừa sợ hãi khóc. Không lâu sau cảm nhận được kẻ bên mình có một người, khiến nàng giật cả mình, hóa ra là chàng. “Ngốc, sợ tối còn chạy cho lắm vào làm gì, không dọa muội một phen lần sau muội lại chạy nữa! Chạy một chưa, lên đây huynh công về.” Nghe những lời này nàng làm sao mà giận được nữa...

Nữ thần y nghe chàng nhắc lại những chuyện cũ này, ửng hồng hai má và cười.

Tần Thiên Nhân bèn bế nàng lên quay một vòng, cả hai cùng cười to.

Tần Thiên Nhân nhớ lúc xưa cũng thường bế nàng như vậy. Chàng cao lớn, còn nàng thì bé nhỏ, và hay thích nép đầu vào ngực chàng. Những lúc ấy chàng có cảm giác như có thể nhét gọn nàng vào tay áo. Những bận hai người tranh cãi nhau mà nàng không chịu thua, chàng bèn nhắc bổng nàng lên ngang đầu và quay tít cho đến khi nàng sợ hết hồn xin buông tha mới thôi.

Bên ngoài căn lều, có một bóng người lén rút lui. Người ấy mặc áo tím than, đánh rơi chiếc ô trên tay xuống, dáng đi thật buồn. Người ấy đi một lúc rồi dừng chân bên một cây cỏ trắng.

Nàng đứng như trời trồng, mặc cho mưa rơi nặng hạt trên hai vai, lắm lắm.

- Biết đến bao giờ mới có người vĩnh viễn thuộc về người bồi hồi đứng ở ngoài song?

Lâm Tổ Đình nhếch cười khổ với đình Ngọc Phong, cười rồi lại cười. Nước mắt hòa với nước mưa và tuyết lăn dài xuống má nàng, nàng ngồi sụp xuống chân cây cỏ, chôn đầu trong hai tay.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 44: Tổng đà chủ

Việc trước mắt gấp như cứu hỏa, Trương Quốc Khải tức tốc triệu tập mọi người đến từ đường. Từ đường được đặt tại một căn lều lớn nằm ở trung tâm của trại lính, đứng trước bàn thờ Chu lão tổ, Trương Quốc Khải đem mọi chuyện thấy được ở bìa rừng thuật lại, Trương Quốc Khải nói:

-Không những quân đội Chính Bạch Kỳ đang sắp đánh vào đây, mà triều đình đồng thời cũng phong tỏa các con đường ra biên giới rồi, bọn chúng quyết tiêu diệt triệt để bang hội chúng ta. Văn bối đã quan sát rất kỹ, chúng ta đã bị vây từ bốn phương tám hướng, không thể nào chia binh mà thoát đi được chỉ bằng...

Mọi người nhìn nhau trong lòng bất an. Trương Quốc Khải thở dài một tiếng, sau đó tiếp:

-Bọn chúng dân cáo thị đầy ngoài chợ Hắc Mộc Na, tìm bắt người, cũng nói là cho cơ hội cho người nào quy hàng, gọi là cái gì mà... Mãn Hán một nhà, tán thành thất tộc.

-Cái gì? - Trần Từ Sang nghe nói triều đình muốn khuyên bang hội đầu hàng, kêu lên - Con bà nó! Bọn chúng nghĩ Trần mỗ ta là ai đây, là kẻ ham sống sợ chết sao?

Lạc Thiết Môn cũng vô cùng phẫn nộ, nắm hai tay vào nhau nói:

-Quy hàng à, lão đây không bao giờ quy hàng cho đám rùa đó! Quyết không bao giờ làm con thỏ để đâu! Dầu có chết cũng phải làm một anh hùng đội trời đạp đất chó!

-A di đà Phật - Khẩu Tâm cũng bắt mẫn lặc đầu.

Vạn Văn Thông và Hồ Quảng Đông là hai người đứng tuổi nhất trong hội, kinh nghiệm chiến trường rất nhiều, họ Vạn nhìn Hồ Quảng Đông nói:

-Hồ huynh, huynh nghĩ thế nào? Quân lính vây đồn, không còn đường thoát, chỉ bằng chúng ta thí mạng một phen?

Hồ Quảng Đông gật đầu đáp:

-Ừ! Chúng ta liều chết đánh lại, coi chết như không, huynh đệ bang hội của chúng ta người nào cũng là một đấng hảo hán, thà roi đầu chảy máu, tuyệt đối không bao giờ chịu nhục.

Nhất Đình Phong cũng tán thành, gật đầu nói:

-Hai vị tiền bối đã nói vậy thì ắt không sai đâu, quân ta không sợ chết, áp lực càng mạnh thì khí khái chúng ta càng mạnh.

Khẩu Tâm nói:

-Bần tăng cũng ủng hộ suy nghĩ của các vị, bang hội Đại Minh Triều của chúng ta gồm toàn những kẻ anh hùng trong thiên hạ, chỉ cần có hiệu lệnh là tất cả sẽ cùng nhau hưởng ứng.

Khẩu Tâm dứt lời lại nghe những người khác hô:

-Đúng rồi, đại sư trụ trì nói phải, tất cả đều là huynh đệ tốt, đều đoàn kết nhất trí không quy hàng quân Thanh!

-Huynh đệ chúng ta không bao giờ chia cách nhau, nếu có đánh thì cùng sát cánh bên nhau đánh quân Thanh!

Mọi người ai cũng nói vào một câu, tất cả đều ủng hộ giao chiến trực diện thay vì chịu nhục quy hàng, sau đó họ quay nhìn thiếu đà chủ chờ đợi. Tàn Thiên Nhân biết đến lúc mình phải cho ra quyết định, nên suy nghĩ một lát rồi nhìn mọi người nói:

-Từ lúc Đại Minh Triều được sáng lập cho đến nay, có khí khái như lửa cháy và khuyết trương rất nhanh, điểm này đã chứng minh là hành động phản Thanh phục Hán là thiên mạng, chính nhân lòng dân. Bọn Thác Đắc này, tuy bọn chúng đã càn quét nhiều phần đà và tổng đà của chúng ta ở Hàng Châu nhưng chúng ta vẫn đứng vững không ngã, tất cả đều nhờ vào hai vạn huynh đệ đoàn kết đứng dậy, cùng quyết một lòng. Cho nên bây giờ, nếu như mọi người đã đồng ý giao chiến thì chúng ta thề sẽ đồng tâm hiệp lực, quyết đuổi Thác Đắc ra khỏi quan ải để người mình được nở mày nở mặt!

-Đúng!

-Đúng vậy!

Lời Tàn Thiên Nhân như tiếp thêm sức mạnh, có người nói to:

-Huynh đệ chúng ta nhất nhất phải đồng tâm, cái đám chó Mãn Châu này chém giết đàn áp không ngừng người dân của chúng ta, đã đến lúc chúng ta tổng thanh toán bọn chúng một lần!

-Phải, chúng ta phải thanh toán, nợ máu trả bằng máu!

Từ khi bước vào từ đường đến giờ Tàu Chánh Khê trước sau vẫn yên lặng, Trương Quốc Khải không nghe Tàu Chánh Khê có ý kiến gì, bèn nhìn ngũ đệ mà hỏi:

-Bát bộ truy hồn thường ngày rất ít khi có ý kiến, không biết lần này đệ nghĩ gì, có thể chia sẻ cho mọi người biết chăng?

Tàu Chánh Khê nghe Trương Quốc Khải gọi biệt danh giang hồ đặt cho mình, khẽ mỉm cười. Địa vị Tàu Chánh Khê trong bang hội không nhỏ, mọi người nghe Trương Quốc Khải nói vậy tức thì im thinh. Tàu Chánh Khê nhìn chung quanh một lượt mọi người rồi bước lại đứng cạnh Tàn Thiên Nhân nói:

-Xin cho tại hạ hỏi các vị một câu, tổng đà Hắc Viện ở Hàng Châu có vị thế như thế nào trong lòng các huynh đệ?

Hồ Quảng Đông hiểu ngay được câu nói này của Tàu Chánh Khê, bèn đáp:

-Tổng đà Hàng Châu trước kia do sư thái đích thân sáng lập, tất cả đều phục tùng nghe theo lời bà, bây giờ, tổng đà Hàng Châu bị phá hủy, sư thái cũng biệt tích, chẳng những làm dao động căn cơ của hội mà đồng thời cũng thử thách địa vị của tổng đà chủ trong lòng các vị huynh đệ, tôi nghĩ, trong lòng các vị huynh đệ đang rất bất an.

Tàn Thiên Nhân nghe hai người kia đối đáp có hơi mù mờ, nói:

-Ngũ đệ, không biết ngũ đệ nói vậy là có ý gì?

Tàu Chánh Khê không đáp mà quỳ xuống, Hồ Quảng Đông hất đầu một cái ra hiệu, tất cả làm theo Tàu Chánh Khê đồng loạt quỳ xuống. Tản Thiên Nhân thấy mọi người quỳ dưới chân mình, ái ngại nói:

-Các vị làm gì vậy, sao lại bái lạy văn bói? Xin mời đứng lên.

Vạn Văn Thông lắc đầu:

-Thiếu đà chủ muốn mọi người đứng lên, chỉ còn một cách này thôi.

-Xin hỏi là cách gì?

-Tức là thiếu đà chủ chính thức tiếp nhận chức tổng đà chủ.

Tản Thiên Nhân còn chưa trả lời, Lạc Thiết Môn nói:

-Đang lúc tình thế lâm nguy, bang hội không thể không có tổng đà chủ chí cao vô thượng, phát hiệu lệnh khiến cho mọi người nghe lời.

Tản Thiên Nhân trong lòng cũng lo lắng vô cùng, không biết sự thái hiện thời đang ở đâu, còn sống trên đời hay đã... Tuy nhiên có chút đắn đo, Tản Thiên Nhân cứ nâng lấy cánh tay Hồ Quảng Đông và Vạn Văn Thông, đỡ hai lão tiền bối đứng dậy, Tản Thiên Nhân nói:

-Các vị xin mời đứng dậy đã, văn bói có lời này muốn nói với các vị.

Mọi người đứng lên. Tản Thiên Nhân nói:

-Cám ơn các vị đã tin tưởng, văn bói tự hỏi, bản thân mình có bản lĩnh gì để gánh trọng trách này? Nhưng mà, hiện tại bang hội như rắn không đầu, sự thái lại không có tin tức, các vị đã chọn và tin tưởng văn bói cho trận đánh này, văn bói không thể tránh né trách nhiệm này được. Cho nên, văn bói quyết định sẽ tiếp nhận chức vụ tổng đà chủ. Tuy là tiếp nhận chức vị nhưng nói về kinh nghiệm làm người và đánh trận thì các vị là lão sư, các vị là cột trụ vững chắc của hội, hy vọng các vị hãy chỉ dạy giúp cho.

Trong đời Tàu Chánh Khê chỉ phục có hai người, người thứ nhất là Cửu Dương. Nay Tàu Chánh Khê nghe Tản Thiên Nhân đồng ý đảm nhận chức vụ thống lĩnh quần hùng, cả mừng nói:

-Thiếu đà chủ huynh không phải lo, tất cả các vị trưởng bối đem nhiệm vụ này trao cho huynh, họ chắc chắn nhìn được huynh có tài hơn người, cho nên họ mới tin huynh, huynh phải tuyệt đối tin vào nhãn quan của họ.

Trương Quốc Khải cũng cười phấn khởi nói:

-Thiếu đà chủ văn thông võ lược, trí tuệ phi phàm, nhất định sẽ làm được tốt.

Trần Từ Sang ôm quyền nói:

-Chúng tôi sẽ đồng tâm hiệp sức, đồng lực tương trợ cho ngài.

Thế là Tản Thiên Nhân làm lễ bái từ đường, những người khác đứng thành hai hàng phía sau Tản Thiên Nhân. Hồ Quảng Đông là người lớn tuổi nhất trong hội, ai cũng tôn kính, nên thay cố đà chủ truyền lại kim lệnh, họ Hồ bước đứng ra nói:

-Đại lễ tiếp nhận tân tổng đà chủ của bang hội bây giờ bắt đầu!

Mọi người cùng nhau đồng loạt cúi đầu, Hồ Quảng Đông đốt ba cây nhang, trao cho Tản Thiên Nhân, nói:

-Đại Minh Triều lão tổ vi tôn, cứu vớt chúng sinh, mời tân nhiệm tổng đà chủ thượng hương.

Tản thiên Nhân nhận lấy ba cây nhang từ tay Hồ Quảng Đông, nói:

-Hậu bối xin tuyên thệ trước bàn thờ Chu lão tổ, thề sẽ hướng dẫn huynh đệ bang hội thượng hạ nhất tâm, có trách nhiệm hồi phục lại giang san Hán thất, dầu có chết cũng không ân hận.

Chu lão tổ ở đây là Minh Tư Tông hay Sùng Trinh đế, trước khi lên ngôi có tên là Chu Do Kiềm, cha của độc tĩ thần ni Chu Mỹ Xích. Chu Mỹ Xích cũng là Trần Bình công chúa, vị công chúa duy nhất còn sống sót sau khi nhà Minh bị tiêu diệt. Chu Do Kiềm được xem là vị vua thứ mười bảy và cuối cùng của triều đại nhà Minh và ông cũng là vị hoàng đế người Hán cuối cùng cai trị trước khi triều Minh rơi vào tay nhà Thanh của người Mãn Châu.

Sau đó Tản thiên Nhân nâng ba cây nhang qua khỏi đầu xá ba cái, cắm vào một cái lư hương.

Hồ Quảng Đông lại nói:

- Xin mời tân tổng đà chủ tiếp nhận kim lệnh!

Hồ Quảng Đông làm xong nhiệm vụ thượng hương thì trở về gia nhập vào hàng phía bên trái, cùng mọi người hô:

-Chúng tôi đều là huynh đệ của Đại Minh Triều, thề nghe theo lời tổng đà chủ, tận tâm ủng hộ cho ngài!

Tần Thiên Nhân cầm kim lệnh nằm trên bàn thờ lên và giọng cao khò đầu, lại nghe tiếng hô:

-Tham kiến tổng đà chủ, vạn tuế Thiên Sơn vạn đồng liêu, quần hùng bang hội vạn đồng tâm!

Sau khi hoàn tất xong đại lễ, Tần Thiên Nhân cất kim lệnh lại vào áo, nói:

-Trong lòng của vãn bối còn có một vấn đề, hy vọng các vị giúp cho.

Trần Tử Sang nói:

-Tổng đà chủ không phải khách sáo, xin ngài cứ nói, cho dù có là việc chi chúng tôi cũng sẽ tận sức.

Tần Thiên Nhân trước mặt mọi người nói muốn tổ chức đám cưới với nữ thần y. Mọi người có hơi bất ngờ, nhưng ngay sau đó ai cũng tán thành, mỗi người lại gần Tần Thiên Nhân chúc mừng một câu, tiếc là tân nương từ không có ở trong lễ.

Không ai để ý Lâm Tổ Đình, khi nàng nghe Tần Thiên Nhân đột ngột muốn làm lễ thành thân nước mất nàng chực rơi xuống, song Lâm Tổ Đình cố sức nặn ra một nụ cười. Nàng đứng phía cuối hàng, như đứng bên ngoài cuộc luận đàm này. Tàu Chánh Khê nghe Tần Thiên Nhân sắp làm lễ thành thân nhưng cô dâu không phải Lâm Tổ Đình, chàng nhìn quanh một lượt, rồi ánh nhìn dừng lại nơi Lâm Tổ Đình. Tàu Chánh Khê thấy nàng vẫn giữ nét mặt vui tươi, chắc Lâm Tổ Đình chấp nhận sự thật này.

Nhất Đình Phong xoa xoa tay nói:

-Được rồi, bây giờ chúng ta phân chia nhiệm vụ, lo chuẩn bị đại lễ cho tổng đà chủ đi. Ày! Chúng ta chỉ có một ngày thôi, trại lính chuẩn bị vật dụng không tiện chút nào. Ước gì có thất đệ ở đây, đệ ấy thần cơ diệu toán, túc trí đa mưu, ắt sẽ nghĩ ra kế hoạch vẹn toàn.

Thấy Nhất Đình Phong luyến quýnh song rất nhiệt tình, mọi người trong từ đường đều cười rộ. Tần Thiên Nhân nghĩ đến chuyện sắp được kết hôn với người trong mộng, hồn phách bay đầu mất hết, thật sự hồ đồ. Chàng nghe mọi người đùa giỡn mà chỉ biết bối rối mỉm cười, không nói được lời nào.

Khẩu Tâm cười nói:

- Tổng đà chủ hỏi trước là nhị đệ của bản tăng, vậy thì bản tăng phải có ý kiến. Nhà gái thì do Hồ tiền bối làm chủ hôn, vì tiền bối là bạn tâm giao của Báo Chi Lâm thần y, chuyện đó thì rõ rồi. Nhà trai xin mời ai làm chủ hôn đây, đương nhiên phải là bản tăng rồi, còn đại muội thì làm bà mai.

Lạc Thiết Môn nói với Nhất Đình Phong và Trần Tử Sang:

-Nhất huynh, phiên huynh đi với tôi kiểm tra lại lương thực, có bao nhiêu dùng nấu hết trong lễ cưới ngày mai. Trần huynh phiên huynh đi vào kho chuẩn bị tiệc rượu. Quà cưới thì tạm thời nợ lại, sau này tổng đà chủ và phu nhân có con thì mỗi người tặng gấp đôi. Các vị thấy như vậy có được hay không?

Nhất Đình Phong và Trần Tử Sang nhận lệnh đi ngay. Vạn Văn Thông thì nói:

- Bên họ nhà trai, dĩ nhiên phải do ta đứng ra chủ hôn mới đúng chứ, đại đương gia là trụ trì coi sao cho được đây, đại gia lo việc xướng lễ là được rồi.

Khẩu Tâm hằng ngày rất kiêu lời thể mà hôm nay lại không chịu, cứ nói chàng phải làm chủ hôn, hai bên không ai nhường ai khiến mọi người cười xòa.

Đến xế chiều, Trần Tử Sang về báo tiệc rượu đã chuẩn bị xong, chỉ có phần hơi thô thiển. Tần Thiên Nhân cảm động lắm, nói là không hề gì. Một canh giờ nữa Nhất Đình Phong và Lạc Thiết Môn cũng trở về, nói các món ăn đã được chuẩn bị sẵn, chỉ cần ngày mai xào nấu là xong. Mào phụng, áo cưới của cô dâu đều có, Lâm Tổ Đình dùng hi phục vốn do sư thái chuẩn bị cho nàng đem tặng cho Nữ thần y, chỉ thiếu có mỗi phấn son, vì Lâm Tổ Đình vốn đẹp tự nhiên nên không bao giờ cần dùng tới.

Đêm trước khi lễ thành hôn được cử hành Lâm Tổ Đình ở trong lễu giúp nữ thần y ướp hỉ phục vào, lại tặng Nữ thần y một gói quà.

Nữ thần y ngồi trước gương, ái ngại nói:

-Đình tí...

Lâm Tổ Đình đứng cạnh mỉm cười:

-Có gì đâu, chỉ là chút ít lòng thành, tí tặng muội làm quà cưới. Giữa tình chị em bấy nhiêu năm của hai đứa mình muội nhất định phải nhận.

Nữ thần y mở gói vải thấy cặp xuyên khắc hình hồ điệp, loại vòng đeo tay tượng trưng cho sự hôn nhân viên mãn mà các cô gái thường hay mang trong đêm viên phòng.

- Đình tí, tí thật là tốt với muội.

Lâm Tổ Đình dùng lược chải tóc cho nữ thần y, nói:

-Một chải, chải tới già, hai chải, chải tới đầu bạc răng long, ba chải cho con cháu đầy nhà.

Sau đó đặt lược xuống, ngắm chiếc bóng sư muối trong gương, tấm tắc khen:

-Muối là nàng dâu đẹp nhất mà tí được gặp đó, soi gương thử đi, thế nào?

-Tí lại trêu muối, tí mới là người con gái đẹp nhất, ở Giang Nam ai cũng gọi tí là đại mỹ nhân.

-Tất cả các cô gái khi kết hôn đều là xinh đẹp nhất! Trải qua tối đêm mai thì muối đã thành phụ nữ rồi đó, có hồi hộp không? Nếu huynh ấy không điệu dáng mạnh tay với muối, thì báo cho tí biết nhé? Tí và ngũ ca sẽ cho huynh ấy một bài học!

Nữ thần y nghe nhắc chuyện động phòng, cả thẹn cười nói:

- Tí này, đừng nói giỡn nữa.

Có chiếc bóng đen in lên vách lều, Lâm Tổ Đình đi đến vén rèm sang bên, trố mắt:

-Tổng đà chủ, huynh đến đây làm gì, huynh hãy mau trở về, huynh chưa nghe qua ư? Trước ngày thành hôn tân lang gặp tân nương từ là điềm không may đó!

-Huynh chỉ đứng đây nhìn nàng ấy một chút rồi đi về.

Lâm Tổ Đình mặc nhiên không đồng ý, nói muốn giữ vững quy cũ cho hôn sự được chu toàn nhưng nữ thần y nghe tiếng đã chạy đến gieo mình vào lòng Tàn Thiên Nhân.

-Tây Hồ - Tàn Thiên Nhân mặc kệ có sự hiện diện của Lâm Tổ Đình, ôm lấy nữ thần y nói - Hai chúng ta sắp làm lễ thành hôn, có phải huynh đang nằm mơ? Huynh chờ ngày này đã chờ hết mười năm.

Nữ thần y cũng chưa dám tin đây là cái kết ngọt ngào cho tình yêu của hai người, mới tình đầu, mỗi ngày là một niềm vui vô bờ. Nàng nói:

-Muối vô dụng, huynh rất thiết thòi khi lấy muối, bây giờ hối hận vẫn còn kịp đấy.

-Muối đợi đi! Cả đời này huynh cũng sẽ không hối hận!

Rồi chàng vuốt tóc nàng nói thêm:

-Từ trước đến nay, huynh chưa bao giờ đối xử tốt với một người con gái nào khác như đối với muối cả. Trên đời này, huynh chỉ làm như thế với muối thôi. Chỉ cần cái gì muối thích cũng là cái huynh thích. Cho dù sau này muối có tám chín chục tuổi và răng có rụng hết đi chẳng nữa thì muối vẫn là người yêu quý nhất của huynh.

Nữ thần y nghe những lời này, cảm động đến rung rung nước mắt nói:

-Huynh chiều muối như thế, sẽ chiều hư muối đó.

-Thì đã sao nào, chỉ có làm như vậy người khác mới không thể cướp muối đi.

Chàng dứt lời đặt nọ hôn lên trán nàng, chàng luôn nghĩ rằng, chàng là người trong giang hồ, nàng theo chàng có lẽ chẳng phải là chuyện tốt lành gì đối với nàng. Nào là phải chịu không ít thiệt thòi, rồi còn quá nhiều tin đồn không hay nữa từ khi chàng bắt hôn với Lâm Tổ Đình. Trước đây, chàng không bận tâm là vì nghĩ rằng người ngay thẳng thì chẳng cần phải thanh minh. Nhưng cũng chính vì sự độ lượng của nàng mà khiến nàng phải chịu càng nhiều thiệt thòi.

Càng nghĩ càng thấy thương nàng, chàng lại bảo:

-Tây Hồ, trên đời này sẽ không còn ai yêu muối hơn huynh!

Chàng áp những ngón tay mềm mại của nàng lên má mình, thì thầm vào tai nàng. Trong suốt thời gian yêu nhau và đến đám cưới, chàng đã dành rất nhiều lời yêu ngọt ngào dành cho một nửa cuộc đời mình.

Nữ thần y ôm ngang hông Tàn Thiên Nhân, hít nhẹ mùi hương nam tính trên áo chàng, cũng nghĩ “hẽ mây còn bay trên trời là muối còn yêu huynh,” nàng nói:

-Thiên Nhân, cho đến cùng trời cuối đất, thiên trường địa cửu, muối sẽ vĩnh viễn yêu huynh!

Hai người nhìn vào mắt nhau, Tàn Thiên Nhân bỗng thấy thời gian từ giờ cho đến trưa mai thật lâu, muốn ngay bây giờ có thể gần nàng hơn mặc dầu đang ôm nàng thật chặt trong tay rồi.

Chàng thực không mong giàu sang, quyền uy thế lực, chỉ cầu hạnh phúc, một cuộc sống yên lành có hai vợ chồng sống chung hòa thuận, đầm ấm, tắt lửa

tối đèn có nhau. Hai mươi mấy năm nay chàng chưa từng có một ngày an lạc, vì phải lo lắng, sợ hãi đủ điều, nào là đối phó triều đình nên lúc nào cũng tập dợt binh lính phòng thủ để sẵn sàng ứng chiến, rồi nỗi sợ hãi những người giúp việc cho mình toan tính, manh nha lật đổ nên cuộc sống của chàng không có một ngày bình yên thật sự.

Hai tay Tần Thiên Nhân bung đôi má nữ thần y lên, chậm chậm nâng đầu nàng ngửa lên cao theo hướng mà chàng muốn hôn. Trái tim nữ thần y như nhảy thiếu một nhịp, hồi hộp nhăm nhăm lại nhưng chàng đặt môi lên đôi mắt nàng nhắm hờ. Nữ thần y thoáng một chút thất vọng nói:

- Sao huynh không hôn muội?

- Huynh đã hứa với lòng sẽ chờ đến ngày muội gả cho huynh.

Lâm Tổ Đình thấy Tần Thiên Nhân nhìn nữ thần y đắm đuối, biết nàng phải làm gì nên lách mình bước ra ngoài lều, nàng đi rất khoan thai bình thường, nhưng khi bóng hai người kia khuất sau vách lều nàng liền chạy đi. Tự nhủ không cho phép mình gục ngã, nàng vẫn gắn sống một cuộc sống bình thường nhất, luôn nở nụ cười trên môi, ăn uống như trước. Nàng sẽ không khóc bù lu bù loa, không nháo lên đòi sống chết trong lễ cưới sáng ngày mai đâu! Chỉ là khi đặt chân đến những nơi có kỷ niệm của hai người, tìm nàng như có từng cây kim đâm vào. Khi gặp những thành viên trong hội cũng vậy, nàng cứ cười đùa một cách vui vẻ. Dù vậy tìm nàng nhói đau trong những nụ cười ấy, nó nhói lên khi gặp nữ thần y, gặp chàng, và khi trong mơ thấy hình bóng chàng làm nàng khó thở một cách khó khăn. Nàng cảm thấy tâm hồn đang chết dần.

Lúc trong tù đường nghe Khẩu Tâm bảo nàng làm bà mai nàng đã muốn khóc thật to, muốn hét lên, muốn bảo rằng mình rất yêu chàng nhưng nàng biết nàng không có quyền làm điều đó vì chàng đã sắp sửa trở thành phu quân của người ta rồi.

---oo0oo---

Ngày thành hôn mọi người đều có mặt trừ Trương Quốc Khải, Tàu Chánh Khê và quân đoàn của hai người vì phải tuần tra trại lính.

Một canh giờ trước, Tần Thiên Nhân vào lều tìm Trương Quốc Khải, nói:

- Tam đệ, đệ là một người nghĩa khí, rất cảm ơn đệ mấy ngày qua đã thay huynh chiếu cố Tây Hồ.

Trương Quốc Khải nghe lời này lại nhớ những gì đã nói với nữ thần y trong hang động, cảm giác xấu hổ quay về khiến chàng khó chịu vô cùng, nghĩ bụng “tổng đà chủ, huynh mới là bậc anh hùng hảo hán, đại nhân đại nghĩa, không giống như đệ...”

- Nhị ca! - Trương Quốc Khải ngẩn ngơ một lúc rồi bỗng lên tiếng - Đệ có một chuyện rất không phải với huynh, không muốn mang nó trong lòng mãi.

Đã từ lâu Tần Thiên Nhân không nghe Trương Quốc Khải gọi mình thân tình như vậy, mặc dù có hơi ngạc nhiên vẫn mỉm cười hỏi:

- Chuyện gì thế?

Trương Quốc Khải liền kể lại mình đã si tình với nữ thần y như thế nào, đã nói những lời mà chàng cho là xúc phạm nàng trong hang động ra sao. Cuối cùng chàng nói:

- Đệ tâm trí điên rồi, thật đáng chết. Trong lòng đệ mãi không yên được. Nhị ca! Huynh có thể tha lỗi cho đệ hay không?

Tần Thiên Nhân cười rộ lên đáp:

- Tam đệ! Đệ tưởng huynh chưa biết hay sao? Nhưng từ khi đệ về doanh trại huynh đối xử với đệ có khác gì lúc xưa đâu? Cho dù Tây Hồ không nhắc đến chuyện đó, nhưng huynh vẫn biết. Thật ra huynh đã sớm biết tình cảm của đệ dành cho Tây Hồ lúc đệ kéo nàng ấy đến tìm huynh. Tam đệ, hai chúng ta tuy không phải cùng chung huyết thống nhưng xưa nay huynh luôn xem đệ như em ruột, cho dù đệ có làm chuyện gì huynh cũng sẽ tha thứ cho đệ, huống chi chuyện tình cảm nam nữ rất khó kim chế, đệ không nên để chuyện đó vào lòng. Hôm nay đệ không cần phải xin lỗi huynh.

Trương Quốc Khải nghe nói vậy mỉm cười gật đầu, vừa áy náy lại vừa cảm kích.

Lại nói tiếp chuyện hôn lễ.

Trong đôi mắt những người dự lễ ánh lên những tia vui vẻ.

Nữ thần y vận bộ hi phục màu đỏ thắm. Xiêm y của nàng theo hình một con phượng hoàng lấp lánh đang dang cánh chực bay, những sợi tua dính đầy châu ngọc trên chiếc mũ phượng lúc ẩn lúc hiện, che phủ dung mạo anh tú của nàng.

Tần Thiên Nhân cũng mặc bộ hi phục màu đỏ. Khi giờ lành đến Lâm Tổ Đình đưa nữ thần y ra, Vạn Văn Thông lớn tiếng xướng lễ. Hai vợ chồng bái thiên địa trước, rồi bái tới bái vị Chu lão tổ. Sau đó, hai người hành lễ trước Khẩu Tâm và Hồ Quảng Đông. Khẩu Tâm và Hồ Quảng Đông trả lại nửa lễ. Phu thê giao bái xong, theo thứ tự mà thi lễ với những người khác trong hội. Lâm Tổ Đình đứng bên liên tiếp giúp tân nương vén váy và áo. Đôi vợ chồng mới lại cảm tạ bà mai, Lâm Tổ Đình đưa tân nương trở về lều.

Không khí trong tiệc cưới rất vui vẻ, ai cũng cười nói hả hê, duy có Nhất Đình Phong là chắc lưỡi tiếc rẻ:

- Phải chi có thất đường gia ngay bây giờ lấy tiêu cừ khúc ra thổi bài Long Phụng Tấu nhi, làm cho khung cảnh ngày hôm nay càng hoan hỉ thêm.

Mọi người đồng thanh nói phải.

Nhất Đình Phong tiếp:

-Lại nữa nếu có thất gia nhất định sẽ được nghe một vài câu đố vui đáo để đây.

Mọi người gật đầu, Nhất Đình Phong nói:

- Chẳng hạn như câu này đây, năm ngoái gặp tại hạ ở phân đà An Tây thất gia hỏi, huynh có biết tại sao mà khi bắn cung tên thì người ta hay nhắm một con mắt không?

Trần Tử Sang đáp ngay:

-Chắc Nhất huynh khi đó đã trả lời khi bắn cung bao giờ cũng phải nhắm, theo nguyên tắc ba điểm: đích, điểm ruồi, và mắt. Ba điểm này luôn nằm trên một đường thẳng thì khi bắn tên mới đi đến đích. Do đó mình phải nhắm một mắt, nếu mở hai mắt thì hai mắt sẽ đóng vai trò là hai điểm sẽ không chuẩn nữa?

-Đúng là tôi đáp như thế, nhưng thất gia bảo trật rồi.

Trần Tử Sang vò đầu, từ lâu nghe danh Cửu Dương Gia Cát tái lai, nên Cửu Dương mà bảo vậy hẳn là phải có lý thôi!

-Ồ - Trần Tử Sang nói - Vậy chứ tại làm sao?

-Ngài bảo nếu nhắm cả hai mắt thì không thấy đường mà bắn.

Mọi người cười ầm lên.

Nhất Đình Phong lại nói:

- Nghe nữa nè, thất gia đố vậy chứ trời cách ta bao xa?

Mọi người nhủ mảy suy nghĩ, vẫn là Trần Tử Sang đáp:

-Đường lên trời à, ha ha, ta đoán trời cách ta chắc chừng hai vạn dặm đó.

Vạn Văn Thông vuốt râu nói:

-Xa thế sao Trần đệ? Ta nghĩ chắc không đâu, trời cách ta một vạn dặm là cùng.

Nhất Đình Phong lắc đầu:

-Làm gì mà xa dữ vậy! Từ đây lên trời chỉ chừng bốn trăm dặm thôi. Đi mau lắm là ba ngày, đi chậm thì bốn ngày, còn vừa đi vừa về chỉ chừng sáu bảy ngày chi đó.

Mọi người nghe đáp trở mặt nói:

-Bằng chứng đâu mà Nhất huynh nói thế?

Nhất Đình Phong thần nhiên đáp:

-Thì ta đây nghe thất gia bảo cứ tính theo lệ, thường thường hễ hai mươi ba ông Táo lên trời, đến ba mươi mình đón ông về. Các vị thử dựa vào đó mà truy thử xem.

Mọi người lại được một phen cười nghiêng ngả, ai cũng nhớ cũng mong Cửu Dương về, sau đó ai nấy ngồi vào tiệc rượu. Khẩu Tâm hôm nay cũng cầm lấy hai ly rượu, trao cho Tần Thiên Nhân một ly, Khẩu Tâm hô lớn:

- Hôm nay ai chưa say thì không được đi ngủ đâu đấy!

Mọi người thấy phương trượng hôm nay phá giới, vỗ tay cười ồ, rồi vui vẻ mời nhau.

Bên một bàn khác, Trần Tử Sang đang hò hét đổ quyền với Nhất Đình Phong. Tiếng reo hò càng lúc càng lớn. Lạc Thiết Môn ý mình còn trẻ một mình đấu rượu với Vạn Văn Thông và Hồ Quảng Đông, quả nhiên họ Lạc uống khá giỏi, mới chưa đầy một khắc đã uống ba bốn cái bình lớn rồi.

Các thành viên khác trong hội cũng ngồi tại các bàn gần đó, say sưa chung vui với mọi người. Mọi người không ngót đùa giỡn, không khí rất là rộn ràng.

Ăn xong mấy món, Lâm Tổ Đình lại dẫn tân nương trở ra cùng với tân lang đi mời rượu từng bàn một. Tần Thiên Nhân hoan hỉ vô cùng, luôn cười rất tươi, trước nay nữ thần y không biết uống rượu, nên hôm nay Tần Thiên Nhân đành uống giúp nàng. Hai người đi mời rượu, mọi người không ngót mời lại, cổ tình chúc cho tân lang say.

Lạc Thiết Môn mỉm cười nói:

- Ái chà! Các vị coi cô dâu đang nắm cán của chú rể kìa. Coi bộ nàng ấy đang trên cơ đấy nhé, toàn là khiến cho chú rể ửng rượu giúp mình thôi, thật không nể tình chúng tôi mà.

Trần Từ Sang cũng nói:

- Ha ha! Nếu tân lang chịu nhịn để cho nương tử lên trên, thì con đầu lòng là con trai đó!

Nữ thần y không hiểu họ nói gì, Lâm Tổ Đình đứng gần đó xen vào nói:

- Trần vị anh hùng chưa có con, làm sao mà biết bên trên bên dưới gì được? Chỉ nói bậy thôi.

Nữ thần y bấy giờ mới hiểu ra, mắc cỡ nhịn không nổi nữa, nàng không quen nghe người ta chọc ghẹo như thế, dúi đầu vào ngực phu quân. Tần Thiên Nhân nói:

-Nương tử của mình, mình không cưng chiều không bảo vệ thì còn ai bảo vệ?

Lời này khiến cho mọi người tròn mắt, còn Tần Thiên Nhân nói rồi vẫn tỉnh bơ, choàng tay ôm lấy nương tử, khẳng định sự “bá đạo” của mình.

Mọi người thấy cô dâu ngậy thơ trong khi chàng rể và Lâm tiểu thư lại đáp trả đáo đả thế vậy, không ai là không cao hứng.

Lâm Tổ Đình nói xong dẫn nữ thần y về lều. Còn Tần Thiên Nhân bị mọi người giữ lại, hôm nay chú rể không thể từ chối rượu mời, nên chàng cứ sáng khoái cạn hết chén này đến chén khác. Uống được không biết bao nhiêu ly rồi.

---oo0oo---

Bấy giờ là lúc trời ửng sắc chiều, áng mây từ trên trời ửng ánh hồng. Bóng vạn vật bị mặt trời nghiêng xô cho ngã dài ra đất. Lâm Tổ Đình sau khi đưa nữ thần y về lều thì không trở về bàn tiệc, hai tay cầm hai bầu rượu, nàng theo quán tính đi lang thang. Nàng đi một hồi thấy Tàu Chánh Khê đang đứng gác trên một đồi cát, dưới chân đồi là một toán lính do chàng đào tạo. Giờ này Trương Quốc Khải cũng đang tuần tra doanh trại nhưng là gần vách núi Ngọc Phong. Lâm Tổ Đình cầm hai bầu rượu, lại gần Tàu Chánh Khê nói:

-Ngũ ca, huynh ngồi xuống uống với muội. Đây là rượu muội tự cất đó nha, muội ủ chúng trong lều của muội đã hơn ba năm rồi, không ai biết được, hôm nay thật vui, lâu lắm rồi trong hội chúng mình mới có một ngày vui thế này.

Tàu Chánh Khê theo tay nàng kéo mà ngồi xuống, nhũ bụng “chắc rượu này do nàng tự pha chế để dành cho đêm tân hôn của nàng” quả thực trên bình có sơn chữ “hỉ.”

Lâm Tổ Đình nói:

-Nữ thần y là một cô nương hoàn mỹ nhất ở trên thế gian này, chỉ có muội ấy mới xứng đôi với tổng đà chủ của chúng ta. Muội thật tình chúc phúc cho hai người họ.

Tàu Chánh Khê không đáp, lấy tay lau vụn bánh còn dính trên bờ môi đỏ mọng của nàng. Chàng đang làm nhiệm vụ canh phòng nên không muốn uống rượu trong lúc này, tuy nhiên cũng khẽ gật đầu, cầm lấy bầu rượu mà không đưa lên miệng, chỉ nắm hờ trong tay.

Lâm Tổ Đình ngồi uống rượu một mình, hớp từng ngụm to, lại hỏi:

-Ngũ ca, huynh thấy bang hội chúng ta chọi thắng với triều đình, kết quả thắng được mấy phần?

Tàu Chánh Khê đặt bầu rượu xuống mặt cát, nói:

-Bây giờ tất cả lo lắng cũng vô dụng, chúng ta cứ tới đâu thì tính tới đó đi.

-Ừ!

Hai người im lặng ngồi bên nhau.

Lát sau Lâm Tổ Đình đã uống xong bầu rượu của nàng, ném cho nó văng đi xa, thêm lời:

-Muội đây không tin Dương Tiểu Phong hẳn có thể làm mưa làm gió! Có thiên binh thiên tướng gì chứ? Nói cho cùng chúng ta cũng là một đám người chánh nghĩa, binh tới thì tướng cản, nước tới thì đất chặn, không có gì phải lo, phải không đây ngũ ca?

Tàu Chánh Khê im lặng, lát hồi tự nhiên nói:

-Chỉ ước gì có thất đệ ở đây.

Lâm Tổ Đình nghe nhắc Cửu Dương, tự nhiên thêm được nghe tiếng tiêu của chàng trong lúc này, người đang cô đơn mà có rượu và tiểu bầu bạn thì trên đời này còn chi luyến tiếc nữa. Nàng thở dài và lẩm nhẩm đọc hai câu thơ của chàng:

Hàn phong thổi lạnh trời chiều

Đàn kìm tích tịch cô liêu phận người

Tàu Chánh Khê biết sư muội tuy ngoài miệng nói chúc phúc cho người ta nhưng còn tâm trạng nhiều lăm, đặt tay lên vai nàng. Lâm Tổ Đình nâng bầu rượu của Tàu Chánh Khê lên nốc một hơi cạn sạch, lại tiếp tục lẩm bầm một bài thơ khác của Cửu Dương, bài này Cửu Dương làm trước đêm chàng rời khỏi Hằng Châu:

Phù dung sớm nở tối cũng tàn

Như đời sung túc lẫn lăm than

Tựa sen tỏa rạng vườn bùn nhuộm

Lấy gì đau khổ để vương mang?

Lạc vào cõi mộng chốn giang san

Thấu cảnh trần gian lăm điều tàn

Mình ta bầu rượu nhìn nhau cạn

Giật mình gà gáy ánh đông sang

---oo0oo---

Dương Tiêu Phong ngồi trên lưng huyết mã, từ đồi cát này có thể nhìn thấy những lá cờ Đại Minh Triều to bằng những cái tô, trong tay chàng cầm một lá thư. Dương Tiêu Phong đọc đi đọc lại lá thư không biết bao nhiêu lần rồi, thuộc lòng từng con chữ, nét như rồng bay phượng múa này chính là của hoàng thái hậu Hiếu Trang, trong thư viết: “đã nhiều ngày không thấy khanh thượng tấu, không biết tình hình bây giờ ra sao? Kinh thành đang có biến, lần này Ngao Bái có hành động rồi, bất kể khanh có tìm được người hay không, nhận được thư lập tức hồi kinh!”

Đang còn miên man suy nghĩ bỗng nghe có tiếng hô:

-Bẩm Phủ Viễn tướng quân, có tin truyền đến, phản tặc Đại Minh Triều đã tụ họp đầy đủ rồi!

-Ta biết.

Ngụy Tượng Xu và Triệu Phật Tiêu ngồi trên lưng hắc mã gần đó, Ngụy Tượng Xu mỉm cười hài lòng nói:

-Lần này bọn chúng tụ họp đủ cả, chúng ta có thể bủa lưới bắt trọn một lần.

-Ừ!

Chu Xương Tô đánh một con ngựa màu nâu lại gần họ Ngụy và Triệu, nói:

-Chuyện chúng ta sai tên nội gian đó lắm, chẳng biết hắn đã làm xong chưa?

Ngụy Tượng Xu nói:

-Hắn đã thả bỏ câu hỏi báo, bảo năm trăm cân rượu đặc biệt đã lo liệu cả rồi.

Ngụy Tượng Xu khi nói hai chữ “đặc biệt” cổ tình kéo dài, ba người họ Ngụy, Triệu, Chu cùng nhìn nhau cười đắc ý.

Tô Khất cho ngựa có mặc áo giáp sắt tiến lại gần Dương Tiêu Phong, nói:

-Bẩm tướng quân, để hạ quan đi kiểm tra lại binh mã, chuẩn bị càn quét họ vào canh hai?

Dương Tiêu Phong cất lá thư vào tay áo, chậm rãi gật đầu.

Tiêu Phong năm nay chưa đầy hai mươi lăm tuổi, có thân thể khang kiện của người vốn quen dãi dầu nắng mưa nơi tái ngoại, sinh lực sung mãn, khuôn mặt vuông vức, vì viễn chinh lâu ngày nên râu ria lồm chồm xồm xoàm quanh miệng, kết hợp với sống mũi cao và cặp mắt sâu, diện mạo thật nổi bật, ngồi trên lưng ngựa tràn đầy khí độ quân chủ.

Dương Tiêu Phong là thống soái đoàn binh Chính Bạch kỳ và quân thiết giáp, đồng thời cũng đảm nhiệm luôn ấn soái của phân đoàn Thượng Tam kỳ và Hạ Trung kỳ. Lúc này Phủ Viễn tướng quân đang ngưng thần vọng về nơi có những lá cờ màu trắng, mắt lấp lánh sáng, tựa như đã nhìn thấy trước cái

suy sụp thất thế của hậu duệ nhà Minh, thể thảm bại vong dưới bước tiến của đạo quân hùng sư liên hợp các kỳ của mình.

Bốn viên tướng lĩnh vây quanh bên trái bên phải, sau lưng Tiêu Phong, như chứng tinh ủng nguyệt, đại diện cho những nhân vật lãnh tụ kiệt xuất của quân đội phương Bắc, một lòng theo tướng quân của họ thực thi chính sách “thuần phục tứ hải, Mãn Hán Nội Mông Hòai hợp nhất,” là thành quả kiêu hãnh mà Dương Tiêu Phong luôn lấy làm tự hào, khiến cho mộng “Đại Thanh nói rộng cương thổ” trước mắt đây trở thành sự thực.

Trước kia, người thất bại trong chiến tranh luôn khó thoát khỏi cảnh thể thảm vong quốc diệt tộc, nhưng đến lượt mình, khi đánh bại quân Cát Nhĩ Đan, và một phần trong hòi cương thất tộc, Dương Tiêu Phong khéo léo đối đãi với những kẻ đã rơi vũ khí, mỗi lần diệt một bộ lạc, chàng đều ra lệnh tha mạng cho tộc trưởng, hạ lệnh cho quân binh của mình duy trì “vương đạo,” không được hà hiếp hay bóc lột nhân mạng. Đối với Dương Tiêu Phong, đó là phương pháp đối nhân xử thế tất yếu trong việc thống nhất thiên hạ.

Trong số tướng lĩnh ấy, người có thanh danh nhất là phó tướng Mai Lạc chương kinh Tô Khất, người đang cỡi con ngựa giáp sắt. Tô Khất là người Hán quy hàng triều đình Mãn Châu, nhưng vẫn rất được tính dụng. Họ Tô này võ công cái thể, tay cầm cây trăm mã đao, ở khắp miền bắc quán thể đao pháp của người này gần như là vô địch, ở sa trường lại là một phó soái trung thành tuyệt đối. Tô Khất theo phò trợ Dương Tiêu Phong không biết đã bao lâu rồi, hai người chủ tướng và phó tướng tung hoành bắt bại trên chốn sa trường. Ngoài Tô Khất, Tiêu Phong cũng tập hợp được dưới tay nhiều chiến binh kiêu dũng thiện chiến, đã lập được vô số công lao hãn mã, uy chấn cả vùng tái nội và tái ngoại. Thu dụng được Tiêu Phong là phúc khí lớn nhất của thái hoàng thái hậu Hiếu Trang, nếu không thì đó sẽ là một đối thủ vô cùng đáng sợ cho Khang Hi tiểu hoàng đế.

Dương Tiêu Phong cho ngựa đi về trại lính, trước khi vào lều nghỉ ngơi có quay lại nhìn hướng đồn Bạch Nhật một lần nữa, thầm nghĩ “ngày mai là gặp lại nàng, cuối cùng cũng chờ được ngày này...”

Một hơi gió vén tấm rèm lên tràn vào lều, mãnh liệt như bị dồn nén trong bao nhiêu năm. Trong gió, ngồn ngồn mùi dạ hương, mùi cỏ, mùi đất nồng nồng. Chàng nhắm mắt lại, nhớ lần hai người bên nhau nâng hay hỏi “hương xuân thật làm cho người ta ngây ngất phải không huynh?” Rồi nàng chồm hẳn người ra cửa sổ “ôi đẹp quá, xem ánh trăng kỳ!” Chàng nhìn nàng ngăm trắng say sưa, thì thảo đáp lời “ừ! Ta cũng chưa bao giờ phát hiện ra trăng đẹp như thế này.”

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 45: Hiệp nghĩa trung nhân

Trương Quốc Khải đang dẫn quân đi tuần, bỗng người đội trưởng đội ba mang mâm bánh trái tới mời. Trương Quốc Khải bảo toán lính của chàng dừng chân nghỉ một lúc, lấy bánh trái chia cho họ. Trương Quốc Khải cũng cầm cái bánh phu thê đưa lên miệng, chưa cắn miếng nào, bỗng vung tay lên, ném cái bánh vào trong chuồng ngựa gần đấy.

Cái bánh vừa ném ra, Trương Quốc Khải cũng tung người vọt theo, chẳng thấy ai trong chuồng ngựa cả. Chàng bèn nhảy lên nóc lều nhìn quanh tứ phía, vẫn không phát hiện người nào, chợt thấy một bóng người thấp thoáng ở hướng núi Ngọc Phong.

Người đội trưởng đội ba chạy lại hỏi:

- Thưa tam gia, có cần báo với tổng đà chủ để ngài cho người đến đó lục soát hay không?

Trương Quốc Khải thấy bóng người nhảy lên cành cây khi này, nhìn thân thủ cũng biết hẳn không cao mình gì lắm, mỉm cười nói:

- Hôm nay là ngày vui, đừng để bọn chuột nhắt làm hỏng mất hứng thú mọi người. Đội trưởng đội ba, huynh tiếp tục dẫn đám anh em của ta đi tuần, để một mình ta đến đó xem thử.

Dứt lời chàng quay ra hướng Ngọc Phong nói lớn:

- Chúng bây muốn tiến đánh thì cứ xua quân! Lén lút lấp ló, người không giống người ma không giống ma!

Trương Quốc Khải lại dặn người đội trưởng tăng cường thêm thủ hạ tuần tra bốn phía. Đội trưởng đội ba tuân lệnh chia quân đi ngay.

Trương Quốc Khải rượt theo chiếc bóng tới chân núi Ngọc Phong, thấy cái bóng ẩn vào một hang động nên cũng vào theo.

Bên ngoài hang động có nhiều tiếng chân người, Trương Quốc Khải biết chàng đã trúng kế, định chạy ra nhưng cửa hang đã bị một tảng đá to lấp lại. Trong động khi này có mấy cây đuốc cắm vào vách, ánh lửa bập bùng soi hình bóng một người nam nhân đang đứng khoanh đôi tay lại. “Rõ là bọn chúng đã chuẩn bị sẵn,” Trương Quốc Khải nhủ bụng, đoạn hỏi:

- Người là ai?

- Người sắp lấy mạng người.

Gã áo đen bình tĩnh đáp, giọng trầm trầm ngân lên.

Âm thanh quen thuộc khiến Trương Quốc Khải giật mình, nhưng vẫn hy vọng không phải một người nên nói:

-Nhà ngươi không phải nam tử hán ư? Vì nếu là nam tử đại trượng phu, đầu đội trời chân đạp đất, sẽ chẳng vận y phục dạ hành, bịt mặt che giấu thân phận. Coi ngươi như vậy chẳng khác rùa rút đầu!

-Ha ha ha!

Người áo đen buông thông đôi tay, ngẩng mặt lên cười lộ một tròng, rồi lừ mắt ngó Trương Quốc Khải.

Hắn cười xong tháo khăn che mặt ném xuống đất.

Trương Quốc Khải nhìn xoáy vào mặt người áo đen, trong lòng đau thắt, không ngờ hắn là nội gian. Toàn thân chàng run lên, nhưng cuối cùng Trương Quốc Khải cũng dần được con thình nộ.

-Trước kia - Trương Quốc Khải thở một hơi dài, lắc đầu bảo - Tàu Bang ở phân đà Đình Hồ quy thuận triều đình, đã cho người bắt nhốt ba mươi mấy huynh đệ của chúng ta. Đêm đó ta và người tìm tới Tàu Bang, chỉ hai đứa mình. Ta mang theo một tinh nữ nhi hồng thượng hạng, bên trong giấu lưu quỳnh, người thì mang theo bình khí không bao giờ phóng trật. Chúng ta không những cứu được đám huynh đệ, còn giết chết năm mươi tên đàn em của Tàu Bang. Khi trở về, Chu tổng đà chủ đã trách bọn mình hành động lỗ mãng, không chịu bẩm báo để bà tìm cách xử lý, phạt hai đứa mình không cho ra khỏi tổng đà một tháng. Hai huynh đệ mình cùng ngồi uống rượu trong Hắc Viện cả tháng trời, đàm luận chuyện thiên hạ, gọi nhau là tri kỉ..

Trương Quốc Khải nói tới đây ngừng một chút, nhìn xuống cánh tay phải của chàng, sau đó thêm lời:

-Còn nữa, năm đó Hoàng Hà vỡ đê, chúng ta lại lên vào quan phủ, bị mấy trăm quân binh trùng trùng bao vây. Mình hợp sức nhau đã bắt được quan tuần phủ, kêu hắn phải mở kho phát gạo, nhưng khi đó lại có một đám tám người nấp ở bên ngoài phủ bắn tên vào, may là người cứu ta, bằng không thì ta bị bắt đại thị vệ bao vây, cánh tay phải này của ta nhất định đã bị họ chặt. Cánh tay dùng kiếm này, cũng nhờ người mới giữ được cho đến bây giờ. Người nói ta làm sao có thể tưởng tượng được người là nội gian?

Người áo đen nghe nhắc chuyện xưa, bình tĩnh ngắt lời Trương Quốc Khải:

-Những chuyện này đã là dĩ vãng!

Trương Quốc Khải lắc đầu:

-Trong bang hội chúng ta ai cũng đồng lưu tương thân, bây giờ có gian tế triều đình bán rẻ huynh đệ. Thật là chuyện đáng buồn! Chu tổng đà chủ đối với chúng ta on nặng như núi, bao nhiêu năm chuyện bà làm cho bang hội người đã chính mắt nhìn thấy. Sao người có thể nhẫn tâm bán đứng huynh đệ của mình? Tại sao người làm vậy? Người còn chút lương tâm thì hãy theo ta về thỉnh tội với tân tổng đà chủ, cầu ngài tha thứ. Bằng không, người đừng trách ta vô tình!

-Ha ha ha!

-Người cười cái gì?

-Dựa vào bản lĩnh của người?

Người áo đen không chút sợ hãi, trả lời cứng rắn, giọng cũng trở nên gay gắt hơn:

-Trương Quốc Khải, người tưởng người là ai? Nghĩa đảm kiếm khách tam đương gia! Một kẻ rất trung thành với đại nghĩa, chẳng thà để tất cả thiên hạ phụ người cũng không phụ người trong thiên hạ! Được, để ta tác thành cho người, cũng như đã tác thành con mụ già Cửu Nạn!

Trương Quốc Khải nghe nhắc sư thái, trong lòng giận đến phát run, trong đầu lần lần chuỗi những sự việc lại, bắt đầu là Tây sơn, Hắc Viện, rồi Bình Lương.

“Khi đó hắn trở về Hắc Viện, về mặt hắn bình tĩnh, hắn đóng kịch giỏi đến vậy, thành ra mọi người dù nhìn kỹ bao nhiêu cũng không phát hiện hắn là kẻ phản bội...”

“Quả thật là vậy, cũng như bây giờ, bất cứ kẻ phản nghịch nào đều ít nhiều lộ ra nét mặt lo lắng, nhưng hắn thì không...”

Trương Quốc Khải không ngừng nhủ bụng. Chàng không ngờ hắn cũng là một trong số người tham giàu phản bạn, thâm tình huynh đệ đem so với tiền bạc quyền quý, chỉ là con số không to tướng!

Trương Quốc Khải thở dài:

-Người chỉ vì vinh hoa phú quý, nhẫn tâm giết sư thái, bán rẻ bằng hữu...

-Người sai rồi!

Người áo đen lại lên tiếng, cắt lời Trương Quốc Khải:

- Người phải rõ điều này, Trương Quốc Khải. Ta vốn chỉ trung thành với chính ta. Đối với ta thật sự không bao giờ tồn tại vấn đề huynh đệ. Nếu như sáng ngày mai Phủ Viễn tướng quân thất trận, ta sẽ là người lập đại công, được tiến cử làm quan, từ nay phú quý vinh hoa hưởng bất tận! Ha ha!

- Người... - Trương Quốc Khải nghiêng răng rít lên - Đồ súc sinh! Người dám..

- Thế nào? - Người áo đen không để Trương Quốc Khải tiếp tục mắng gãi, vội đáp - Chẳng lẽ ta nói sai? Bây giờ cuộc diện đã rõ ràng như ban ngày, Phủ Viễn tướng quân hoàn toàn không chế trận đánh ngày mai còn Đại Minh Triều sắp sửa tận số!

Trương Quốc Khải hãy còn nghiêng răng ken két, người áo đen tiếp:

- Người tức giận làm chi? Theo ta, người cũng nên quy thuận triều đình, bây giờ Tần thiên Nhân đã thất thế, người có chấp theo hắn, có ích lợi gì? Người biết sẽ chết mà vẫn tiếp tục dấn thân vào đường chết, không phải là rất đáng tiếc à?

- Ha ha ha!

Lần này tới phiên Trương Quốc Khải bật một tràng cười, khẽ đặt tay lên chuôi kiếm, nhủ bụng, binh khí của chàng là kiếm, mà đã là kiếm thì trọng trung cho tinh thần quân tử, hiệp nghĩa, bởi thế mới được gọi “Bách binh chi quân chí tôn chí quý,” há chỉ vì tiếc rẻ sinh mạng mình mà buông kiếm, quy hàng bọn người ngoại tộc ư? Và lại, chàng đã sai lầm một lần trước đó rồi, trong hang động bên sông Thông Lĩnh Nam chàng đã có hành động trục lợi khi chuyện tình cảm của Tần Thiên Nhân gặp khó khăn. Chàng đã lợi dụng hoàn cảnh khó khăn đó để cầu lợi cho bản thân chàng, mong muốn được muối muối ra đi với mình. Chàng sẽ không bao giờ lặp lại sai lầm thế nữa, vì nếu tái phạm, chàng không xứng với loại binh khí mà chàng dùng nữa.

- Có gì đáng cười? - Người áo đen hỏi - Các người nói cho cùng cũng chỉ là một đám trời sông lạc chợ, ăn no không có việc làm, đòi cái gì... đánh đuổi ngoại bang, làm phản triều đình, thật ấu trĩ! Người tưởng với thực lực của các người có thể làm đổ được triều đình? Thật đúng là mơ tưởng rất đẹp! Ta cho người biết, từ khi từ Sơn Tây về đây nhất cử nhất động của các người đều lọt vào tay Phủ Viễn tướng quân, chuyện bang hội bị tiêu diệt chỉ là sớm muộn!

- Thì ra người đã bị bọn chó Thanh mua chuộc ở Sơn Tây? - Trương Quốc Khải cay đắng thốt lên.

- Cái gì mà mua chuộc với không mua chuộc? Có thể phụ thuộc dưới quyền Phủ Viễn tướng quân là phúc ba đời của bất kỳ người nào. Con mụ già Cừu Nạn đã phát hiện ra nên ta đưa nó châu trời!

- Người..

Trương Quốc Khải nghe người áo đen không ngừng gọi sư thái bằng những lời vô lễ, mà bà chính là người có công nuôi dưỡng chàng và hắn, và còn cả ngàn cả vạn các huynh đệ Đại Minh Triều nữa. Trương Quốc Khải tức tối trong lòng mà không thốt nên lời được, chỉ hô lên một tiếng rồi tắt ngấm.

Người áo đen lại tiếp:

- Trương Quốc Khải, ta thật tình không muốn lấy mạng người.

Rồi hắc tặc lưỡi tiếc rẻ:

- Ta thật tình không biết, người là một tên ngu độn, hay vô tri? Cái kho thuốc nhỏ nhoi ở Hắc Viện là thế giới của người? Người vốn là một kiếm khách có tiếng tăm, nhưng cái học viện nhỏ nhoi đó lại là nơi người cam lòng ẩn thân? Người ra ngoài mà hỏi người ta, hỏi xem người có phải một tên ngu xuẩn vô tri không?

Hai người đối đáp được một lúc lâu, lúc này ngoài trời rất lạnh và tuyết bắt đầu rơi.

Bên trong động người áo đen tiếp:

- Trương Quốc Khải, người đã nghĩ thông suốt rồi chưa? Người vốn mang danh “hiệp nghĩa trung nhân,” bấy nhiêu năm có tiếng tăm trong chốn giang hồ, nhưng giờ lại không trọng kiếm giang hồ nữa, chịu bó tay chờ chết trong nơi hoang mạc này, chết chung với cái đám người Giang Nam phi đồ? Chẳng lẽ người không muốn tiếp tục giặc mộng “độc hành thiên lý” mà người từng nói với ta? Người đã từng bảo thiên địa mệnh mạng, tứ hải ngang vai, người chưa từng trải qua, núi cao có Sơn Xuyên, quân đại có hồ Hải, người phải đi qua hết! Hà có gì bán mạng cho đám người Tần Thiên Nhân?

Trương Quốc Khải không đáp, chỉ khẽ liếc mắt nhìn cửa động, thấy cảnh tượng bên ngoài tuyết đang rơi ngập trời. Bên tai chàng vẫn vang lên tiếng người áo đen:

- Lời ta nói, người nghĩ đúng không? Người ở đây, chỉ thêm hao phí nhân lực của người, vậy sao không chịu lãng tích thiên nhai, coi tứ hải là nhà, cuộc đời sẽ vui sướng biết bao, cần chi ở đây uống rượu đau khổ vì một chữ tình!

Người áo đen khi nói câu này trên mặt thấp thoáng nụ cười.

Trương Quốc Khải nhìn gương mặt vốn rất thân quen với chàng, cổ kiếm chế con phần nộ, hỏi:

-Chuyện của ta ngươi biết được bao nhiêu?

Người áo đen cười đáp:

-Chuyện trong hội, bọn gia biết rất nhiều, cho nên tối nay ta muốn bàn với ngươi một vụ việc...

-Bàn chuyện làm ăn? - Trương Quốc Khải xằng giọng - Ngươi câm miệng! Trương Quốc Khải ta không bao giờ có giao dịch với ngươi!

-Ày! - Người áo đen nhướn mi nói - Ngươi lúc nào cũng tách tình nóng nảy, không bao giờ sửa được, ngươi đã nghe ta nói xong đâu. Trương quốc khải, giữa hai chúng ta, đáng lý là một cặp tri kỷ đúng nghĩa, cần gì phải một người sanh một người tử? Giữa hai ta không có thù giết cha, cũng không có mối hận đoạt thể, nhưng giữa ngươi và Tàn Thiên Nhân thì có...

Người áo đen nói tới đây phóng ánh mắt sắc lạnh nhìn Trương Quốc Khải, thấy không cần phải úp mở nữa, thẳng thừng nói:

-Kỳ thật, nếu Tàn Thiên Nhân chết, đối với ngươi không phải chuyện có lợi? Tối chừng đó ngươi có thể chính thức cùng với người ngươi yêu, cả đời lãng tích thiên nhai...

Ra là thế, Trương Quốc Khải nghe người áo đen bảo với chàng mà mồ hôi toát ra khắp người chàng. Chàng chợt phát hiện kế hoạch của Dương Tiêu Phong còn đáng sợ hơn mình nghĩ rất nhiều. Điểm mấu chốt của kế hoạch này hoàn toàn không phải là cần giết chàng, mà sử dụng chàng như một nấc thang để có thể nhảy qua, đạt mục đích nham hiểm của bọn họ.

Là huynh đệ bấy lâu... Nghĩ tới đó, nỗi bi thương trong lòng Trương Quốc Khải lập tức biến thành phần nộ. Chàng quyết không tình nguyện làm nấc thang cho người khác, chịu để đối phương đạp qua đầu mình, tiêu diệt đám huynh đệ của mình.

Trương Quốc Khải cũng biết rằng tối nay người áo đen sẽ không đòi nào để chàng đường hoàng mà đi, nhất định chàng phải bằng lòng, bằng không, chàng chỉ có một con đường để đi.

Trương Quốc Khải lại nghĩ tới sự muội, tự dung cảm thấy nhớ nàng da diết, một cô gái hồn nhiên thành thật đến với mọi người không mặc cảm, dự tính, hậu ý.

Thấy Trương Quốc Khải im lặng không đáp, người áo đen nghĩ chàng đang cân nhắc, lại nói:

- Thế nào? Ngươi không có phản ứng, hiển nhiên ta biết tình cảm của ngươi dành cho ai.

Trương Quốc Khải nghe người áo đen nhắc đến nữ thân y, trong lòng mừng rỡ nàng trong bộ y phục màu hồng hết sức xinh đẹp đứng trong ánh tà dương bên bờ cao của con sông dốc đứng, trong tay mân mê một con bướm giấy màu trắng.

Hình ảnh đó in sâu vào tâm trí chàng, cùng nét mặt kiều diễm và tà áo hồng thướt tha, nàng thần thò cầm con bướm trong tay, mắt nhìn dòng nước sâu thẳm.

Nàng thiêng liêng cao quý như một thiên thần, chàng tự dung mở miệng gọi tên nàng trong vô thức.

-Thế nào? - Người áo đen lại hỏi.

Trương Quốc Khải không đáp, từ trước tới nay chàng luôn dành cho sự muội sự yêu mến lẫn lòng thành kính. Chàng nghĩ đến nàng như nghĩ đến một dòng sông êm mát, thả hồn theo dòng sông không tên đó, song đơn giản là chỉ hình dung về nàng như người ta mơ tưởng về một hình bóng, vui thích với điều đó, chứ không dám để những ý nghĩ của mình đi xa hơn, càng không dám nghĩ tới một ngày nàng sẽ thuộc về chàng.

Nữ thân của chàng, người trong mộng của chàng, mặc dù đã từ chối chàng nhưng đối với chàng nàng vẫn là người tôn thờ. Nhưng còn Tàn Thiên Nhân? Tàn Thiên Nhân đã từng cứu mạng chàng không biết bao lần, vì thế, chàng cũng sẵn sàng phản kháng những ai dám phạm đến Tàn Thiên Nhân.

- Sao hả? - Người áo đen sốt ruột - Ngươi còn suy nghĩ gì nữa?

Trương Quốc Khải mặt lạnh như tiền, âm thầm rút kiếm, hành động này thay cho câu trả lời.

-Được! - Người áo đen có hơi bất ngờ, song cười nhạt nói - Nam nhi tự xưa tới nay mỗi người một chí, đường ai nấy đi, ta không miễn cưỡng ngươi. Nhưng ngươi không theo ta thì hãy chuẩn bị đi châu diêm chứa đi!

Trương Quốc Khải dùng kiếm điểm mặt người áo đen:

-Ngươi giết sư thái, bán rế huynh đệ Đại Minh Triều, ta phải lấy mạng chó ngươi!

-Ha ha - Người áo đen hấp háy mắt, cười nói - Muốn lấy mạng ta? Hoan nghinh, hoan nghinh, có bản lĩnh thì qua đây, nào qua đây, qua đây lấy đi.

Cặp mắt Trương Quốc Khải tóe lửa, lòng đã quyết, chàng sẽ không bao giờ vì bất kỳ điều kiện gì mà bán rế huynh đệ, chàng nhìn thẳng mặt người áo đen, nói nhún từng tiếng:

-Trương Quốc Khải này hôm nay sẽ vì Đại Minh Triều, chinh đốn môn hộ!

Dứt lời tuốt kiếm xông lên, khuấy kiếm ra chiều Trường Hồng Quyết. Cổ tay Trương Quốc Khải xoay tròn, mũi kiếm xoáy xung quanh một điểm nhỏ, trong chớp mắt Phục y kiếm phát ra ngũ sắc tua tủa, kiếm đi tới đâu là cầu vồng rực rỡ theo tới đó.

Người áo đen nhìn Trương Quốc Khải xuất chiêu này, nhũn bụng, chiêu này họ Trương sử hết sức thành thạo, mà học kiếm thì phải tốn rất nhiều thời gian, còn phương thức thì vô cùng biến hóa nên kiếm là thứ binh khí khó sử dụng thành thực nhất trong các loại vũ khí. Điểm này chứng minh Trương Quốc Khải đã vượt qua một quá trình trau dồi kiếm thuật vô cùng gian khổ. Người áo đen dù có nhiệm vụ phải tiêu diệt những trợ thủ đắc lực của Tàn Thiên Nhân, song vẫn tán thưởng kiếm chiêu Trường Hồng Quyết, gật đầu khen:

-Bách nhật đao, thiên nhật thương, vạn nhật kiếm! Hay lắm!

Trong động có nhiều tảng đá, đủ loại kích cỡ, và vì học cùng một thầy nên người áo đen nhận biết chiêu kiếm đang tới là chiêu nào, bèn đổi chiêu bằng cước pháp. Người áo đen tung một cú đá sấm sét vào khối đá ngay dưới chân gã, tảng đá bay lên, người áo đen tức thì lạng qua bên trái.

Xoẹt! Âm thanh ngân phát ra, khối đá to đùng bị Phục y kiếm chém làm đôi, ngọt xớt như bổ đôi một trái dưa.

Kiếm thế đi nhanh vậy mà vẫn không đánh trúng mục tiêu, trong lòng Trương Quốc Khải tức tối vô cùng, lại thu chiêu về, sau đó đề kiếm mau lẹ, mũi kiếm lại lao ra, một lần nữa điểm thẳng vào huyệt nhân ngênh người áo đen.

Người áo đen đã quá quen với các chiêu thức của Trương Quốc Khải, chỉ nhìn thoáng là biết họ Trương sử Phong Thần kiếm, chiêu khởi đầu của bộ Cửu Hình kiếm pháp.

Quả nhiên tay phải Trương Quốc Khải nắm chuôi kiếm, tay trái quàng ra sau lưng, người chàng và kiếm vun vút phóng đi. Tới gần mục tiêu, Trương Quốc Khải tiến kiếm, tốc độ càng gia tăng, mũi kiếm ánh ra tia chớp đâm vào cổ người áo đen.

Phạch! Người áo đen cởi phẳng áo khoác đang mặc, ném vút về hướng Trương Quốc Khải. Áo giăng ra.

Trương Quốc Khải không thấy mục tiêu, đành trờ tay kéo kiếm xuống một đường.

Soạt!

Chiếc áo bị rọc làm đôi, hai mảnh vải bay dạt ra hai bên.

Người áo đen không còn ở đó.

Trương Quốc Khải vạch kiếm vài lần nhưng thanh kiếm chỉ quơ quàng trong không khí, còn chưa kịp thu kiếm về thì nghe tiếng gió rít khe khẽ đằng sau gáy.

Trương Quốc Khải quay phắt người lại, phát hiện người áo đen tay cầm binh khí quen thuộc. Đầu binh khí áp sát đất, người áo đen quét một đường từ dưới lên. Trương Quốc Khải cách kiếm tạt qua trái gạt được một chiêu, keng!

Hai thứ kim loại lại tiếp tục va nhau, không ngừng phát ra tiếng keng keng đinh tai như óc, trong chớp nhoáng Trương Quốc Khải và người áo đen đã qua lại được bốn chục chiêu.

Bên ngoài hang động bấy giờ tuyết không ngừng rơi, khi thì nặng, khi lại nhẹ nhàng, như những giọt pha lê, bên trong động kiếm quang không ngừng nhoang nhoáng lướt đi.

Trương Quốc Khải kích hết chiêu này đến chiêu kia, đem những gì cả đời học được xuất ra, kiếm chiêu thuần thực, kỹ năng, kỹ thuật nhuần nhuyễn vô cùng. Thanh sắt mỏng trong tay Trương Quốc Khải xoay tứ phía. Thế kiếm phiêu diêu diệu tuyệt, như ánh mắt tiên nữ liếc nhìn cõi trần gian phàm tục.

Người áo đen cũng liên tục chuyển nhanh từ thế đánh này qua thế đánh khác, một dòng khí lực nóng hừng hực đang lưu chuyển trong cơ thể gã.

Sang chiêu thứ một trăm, tay phải người áo đen vẫn xuất binh khí lao đi vùn vụt, song tay trái đồng thời phóng một chưởng nhanh như điện chớp đánh ra.

Trương Quốc Khải chỉ lo đỡ binh khí, chợt thấy chưởng pháp đi tới, gấp rút đảo người tránh né nhưng không kịp. Binh! Chàng bị chưởng pháp đánh trúng vai trái, loạng choạng mấy bước.

Người áo đen xuất thủ cực nhanh, hữu chưởng vừa đánh trúng mục tiêu, người đã rượt tới nơi, tả quyền đánh bồi vào trước ngực Trương Quốc Khải.

Nhưng Trương Quốc Khải kịp thời ra chiêu Hàm Vĩ Tước của bộ Cửu Công thần quyền, lôi kéo quyền phong của người áo đen đánh ra ngoài cửa động. Ầm!

Trong chớp nhoáng đó, Trương Quốc Khải lùi vài bước. Người áo đen lại hét lên một tiếng trợ oai, dùng binh khí quán lấy lưỡi Phục y kiếm. Rắc! Lưỡi kiếm ngay tức thì gãy đôi.

Trương Quốc Khải cả kinh, chưa biết phải làm sao, lại thấy chưởng pháp một lần nữa lao tới, bèn bắt chéo hai chưởng trước ngực phòng thủ, gồng mình đỡ được một chưởng, nhưng ngay sau đó cảm thấy bên vai trái đã tê chôn, rõ ràng không đỡ nổi chưởng tiếp theo nếu bị đánh trúng nữa.

Người áo đen thu nội công về, quát lên:

-Ngươi vốn không phải đối thủ của ta!

Trương Quốc Khải lăm lè không nói, tưởng chừng như bất chấp tất cả để xuất thủ. Chàng sử thanh kiếm bị gãy, lại tiếp tục xông lên, xuất Bách Liên Hợp Pháp, chiêu thức lợi hại nhất trong Thiếu Lâm tàng kiếm phổ. Trương Quốc Khải đối kiếm, đưa thanh sắt nằm ngang thẳng từ dưới lên. Phách! Kiếm bổ xuống.

Người áo đen nhếch môi khê cười.

Thanh kiếm trong tay Trương Quốc Khải phóng tới như vệt sao băng, nhưng chưa chạm mục tiêu thì nghe vút một tiếng.

Chàng còn chưa kịp trông thấy gì, mắt đã tối sầm, đầu óc quay cuồng, tay cầm kiếm đã rơi xuống đất.

Trương Quốc Khải vừa phi thân lên đã ngã bịch xuống, cánh tay phải đứt lìa.

Người áo đen vừa rồi xuất chiêu tuyệt kỹ của gã, chiêu này từ trước tới nay trong giang hồ ít ai đủ khả năng tránh được cú phản kích.

Chiêu thức đi rất nhanh, người áo đen dùng chính đoạn kiếm gãy của Trương Quốc Khải quán trong binh khí gã, phóng vút ra nhanh đến kinh hồn. Chiêu đó gã chỉ sử dụng khi địch thủ đang ở cự li cực gần, thế đi thần tốc, cho nên trong giang hồ ít ai có khả năng đối phó nổi, cũng ít ai tránh được.

Hành động chuẩn xác, thần tốc và thâm độc. Đó là ba điều kiện cơ bản nhất để giết người, và kết quả duy nhất là chết!

Trời khi này càng lúc càng xuống tuyết nặng và có gió lớn.

Trương Quốc Khải đau muốn ngất đi, chưa kịp ngồi dậy thì ngay sau đó bị cú đá thứ hai giáng thẳng vào ngực. Con đau này làm chàng tỉnh lại, cánh tay còn lại ôm lấy ngực ngã xuống quần quai, máu tươi lẫn nước bọt trong miệng trào ra. Người áo đen đứng lặng nhìn chàng lăn lộn không ngừng, miệng và vai phải tiếp tục rỉ máu, chỉ cần nhìn dáng điệu cũng biết chàng đau đớn thế nào.

Trương Quốc Khải càng lúc càng thấy lạnh khắp mình mẩy, chàng cũng nhìn thấy máu chàng dính trên binh khí của kẻ địch, thấy vệt máu hóa đen, lòng ngực chàng đồng thời cũng đau dữ dội, rõ là binh khí của kẻ địch đã đâm độc.

Người áo đen bước lại gần, nhìn xuống Trương Quốc Khải, nhổ một bãi nước bọt mắng:

-Đồ ngu! Thiên đường có lối không đi, địa ngục không cửa lại xông vào!

Trương Quốc Khải giận dữ, cũng nhổ một bãi nước bọt quát lên:

-Tiểu nhân bi ồ! Ta thà theo Tần tổng đà chủ xuống suối vàng, còn hơn theo ngươi làm chó săn cho Thác Đắc! Hôm nay ta sẽ trả thù cho sư thái, trả thù cho các huynh đệ bỏ mạng ở Bình Lương!

Người áo đen tặc lưỡi nói:

-Được! Thấy ngươi tôn kính Tần Thiên Nhân vậy, ta sẽ đưa ngươi đi trước một bước, rồi đưa hán đến gặp ngươi, thế nào? Có phải ta rất tốt với ngươi? Ngươi vừa ý chứ, ha ha, ha ha...

Trương Quốc Khải dùng cả hơi sức còn lại, mắt vẫn tia máu, rít qua kẽ răng:

-Cầu tặc!

Đột nhiên, chàng đang ôm ngực lăn lộn bỗng bật người lên.

Từ trong tay áo Trương Quốc Khải chợt phát ra một ánh hào quang về phía người áo đen, từ bàn tay trái không biết bằng cách nào đã xuất hiện một thanh đoản đao chỉ dài chừng một gang tay nhưng nhìn ánh thép cũng đủ biết sắc khủng khiếp.

Trương Quốc Khải thật hận người áo đen, vì thời gian gần đây, ai đã thấy qua gã tất không nghĩ rằng gã lại có khả năng phát xuất ra hành động như vậy.

Người áo đen cũng hiểu rằng lẽ ra tráng khí đó trong Trương Quốc Khải đã nguội tắt, chỉ do tình bằng hữu và tình yêu mà họ Trương dốc tận lực phát xuất chiêu tối hậu đó, vận dụng hết tiềm lực của bản thân.

Vút! Thanh đao ngắn trong tay trái Trương Quốc Khải lao đi, ghim trúng vào ngực người áo đen.

Hự! Người áo đen kêu lên, bước vài bước thoái lui, may là đao không đâm trúng tim, gã nghiêng chặt răng rút đao ra, điên tiết xông lên...

Con phần nộ đã được trút xuống, người áo đen bình tĩnh lại dần, nhưng miệng vẫn còn thở phì phì. Gã bước ra khỏi động, vừa đi vừa cất tràng cười điên cuồng:

- Quả nhiên kiếm pháp của bất kỳ ai cũng không thể đã bại ta. Độc tí thần ni, nghĩa đảm kiếm khách cái thá gì, toàn một lũ vô dụng, không ai có thể giết được bốn gia! Ha ha, ha ha ha!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 46: Hoạn nạn thấu chân tình

Huyền cảnh phù sinh một kiếp tình

Dây tơ oan nghiệt trời sinh linh

Lần quơ lần quần hồn luyện ái

Luân hồi bể khổ hồi trùng sinh

Nữ thần y ngồi trên chiếc giường bằng mây, có đến mấy canh giờ, trong lều lặng ngắt không một tiếng động. Mãi sau, Tần Thiên Nhân mới bước vào, đưa tay nhẹ nhẹ cõi bỏ mũi của nàng đặt trên giường.

Chàng gọi khẽ:

- Tây Hồ.

Nàng cũng gọi tên chàng, thốt được hai âm thì ngồi yên, mặt đỏ lên, tay chân như bị thừa ra. Nghĩ sắp trở thành người của chàng rồi, có đến nửa khắc nàng còn chưa dám ngẩng đầu lên nhìn chàng.

Tần Thiên Nhân bung má nữ thần y lên, thấy say đắm trong lòng, nàng không sử dụng phấn son, vẻ đẹp của nàng hoàn toàn tự nhiên.

- Tây Hồ à - Tần Thiên Nhân dịu giọng nói - Huynh không có quà lễ rước dâu, muội có buồn không?

- Chúng ta có thể gặp mặt và ở bên nhau đã là món quà lãng mạn nhất rồi.

- Huynh hứa cả đời này sẽ thương yêu muội.

Nữ thần y nghe lời này, trong lòng dâng trào hạnh phúc, tuy nàng đã nghe chán tai mấy lời tán tỉnh, thậm chí thô tục hơn rất nhiều của các đại gia khác, nhưng nghe từ chàng, cảm giác rất lạ, như một ngọn lửa ấm áp chạy qua trái tim nàng, cơ thể nàng.

Tần Thiên Nhân ôm nàng vào lòng, khi này đã là nửa đêm, chẳng còn bao lâu nữa trời sáng rồi, chợt chàng lại nghĩ tới quân đội triều đình sẽ đánh vào đây, nếu có chuyện gì xảy ra thì đây là người vợ góa trẻ đây. Tần Thiên Nhân thở dài một tiếng.

Nữ thần y hiểu được tâm sự chàng nói:

- Thiên Nhân, có huynh ở bên, muội sẽ không cảm thấy sợ gì cả, cho dù có chết, ít ra chúng ta cũng được bên nhau. Muội yêu huynh trọn đời trọn kiếp này, à không những kiếp này, còn có kiếp sau, và kiếp sau nữa.

Tần Thiên Nhân nắm lấy tay nàng, nói:

- Tây Hồ, muội đã có cơ hội để rời khỏi đây, mà vẫn về, muội thật khờ...

Nữ thần y ngắt lời chàng:

- Sao huynh lại có thể nói như vậy chứ? Muội là nương tử của huynh, huynh là phu quân của muội. Huynh đã từng nói hai người chúng ta phải cùng buồn, cùng vui, cùng cam, cùng khổ cùng hoạn nạn. Chúng ta đã bái đường và trở thành phu thê. Cho nên huynh ở chỗ nào thì muội phải ở đó. Huynh đừng bảo muội rời khỏi huynh nữa!

Nói đoạn nàng áp bàn tay chàng lên má mình, thêm lời:

- Tại sao huynh còn chưa rõ tấm lòng của muội? Muội thật tình không thể sống thiếu huynh được. Muội biết huynh lo lắng cho muội, và muội cũng hứa rằng kiếp này muội chỉ thủy chung với một mình huynh!

- Muội thật... - Tần Thiên Nhân vẫn lắc đầu - Sống không chịu, ở lại đây với huynh chỉ có con đường chết thôi.

- Muội đã nói không sợ chết mà - Nữ thần y nói, giọng kiên định - Muội chỉ sợ không được chết bên cạnh huynh!

Tần Thiên Nhân nghe những lời này, ôm siết lấy nàng hơn, trong lòng đau như cắt, tự trách không bảo vệ cho nàng được, từ nhỏ nàng mồ côi cha mẹ, chỉ có chàng là người thân thiết nhất. Nàng thường hay bảo chỉ có chàng mới mang đến cho nàng được cảm giác an toàn. Năm xưa nàng chưa đến mười tuổi đã phải bỏ ba giang hồ, làm việc cho Đại Minh Triều, theo Bảo Chi Lâm đi tứ phương, nàng rất vất vả. Khi biết những điều đó, trong lòng chàng nghĩ, rằng chàng muốn dành cả cuộc đời để bảo vệ nàng. Có lần chàng hứa với lòng, nàng chỉ việc ước nguyện, chàng sẽ phụ trách làm nàng vui. Nàng chỉ việc hạnh phúc, chàng phụ trách đem hạnh phúc cho nàng. Nàng chỉ việc làm một người vợ, còn chàng, sẽ phụ trách thương yêu nàng, sủng nàng.

---oo0oo---

Càng về khuya tuyết xuống càng dữ dội.

Trương Quốc Khải đang lê từng bước một, vết máu trải dài phía sau. Chàng không dám hy vọng mình sẽ sống, chỉ hy vọng về được doanh trại, tìm một người, nói một lời với người này.

Gió đông vẫn không ngừng rít lên.

Cuối cùng Trương Quốc Khải cũng thấy ánh đèn lồng le lói của doanh trại phía trước mặt, cả mừng cố bước đi thật nhanh.

Chàng vẫn là chàng của ngày nào, luôn rạo rực với các biến đổi của thiên nhiên, luôn muốn mang mình ra thử sức chịu đựng với mưa gió và tuyết lạnh, và luôn tin rằng chịu ra sức rèn luyện sẽ giúp mình mạnh mẽ hơn, nội lực sẽ thâm hậu hơn. Đó chính là lòng tin của chàng. Nhưng bây giờ, không biết chàng còn chịu đựng được thêm bao lâu?

---oo0oo---

Khi này tiệc cưới đã tàn, mọi người đều đã trở về lều của họ. Nhất Đình Phong đứng trong lều, hé mở hai cánh cửa sổ.

Một lát sau Tàu Chánh Khê vén rèm đi vào, đứng ở giữa lều phui tuyết bám trên tóc và áo. Nhất Đình Phong rót một tách trà cho Tàu Chánh Khê, hỏi:

-Ngũ gia, tình hình bên ngoài ra sao?

Tàu Chánh Khê nâng tách trà lên uống một ngụm, khả một tiếng rồi đáp:

-Bọn chúng vẫn chưa có động tĩnh.

Nhất Đình Phong lại nhìn ra ngoài ô cửa, bên ngoài tuyết vẫn đang rơi, tuyết xuống ngập lối đi.

Chợt hai người nghe tiếng kêu la thất thanh bên ngoài lều, rồi có người chạy vào bẩm báo nói có chuyện chẳng lành ở ngoài cổng doanh trại.

Tàu Chánh Khê nhanh chân hơn nên tới cổng trại trước, thấy Lâm Tổ Đình, Lạc Thiết Môn, Vạn Văn Thông, Hồ Quảng Đông, Trần Tử Sang đang cùng với một đám đông vây quanh một cột cờ. Tàu Chánh Khê chen vào đám đông, lại thấy Trương Quốc Khải ngồi tựa vào Lạc Thiết Môn, người đầy máu. Tàu Chánh Khê quý xuống đối diện Trương Quốc Khải, như không tin vào mắt chàng.

Nhất Đình Phong cũng đâm sầm tới, buông mình phịch xuống đất, cặp mắt như lòi ra nhìn thi thể của bằng hữu đầy thương tích nằm đó, máu trong huyết quản Nhất Đình Phong sôi lên. Trương Quốc Khải như người vô hồn, thốt không nên lời, máu cứ từ miệng trào ra. Trương Quốc Khải liên tục mở miệng nhưng không âm thanh nào phát ra được, mắt trừng trừng nhìn ra phía trước mặt.

Tần Thiên Nhân và nữ thần y đến sau cùng, cả hai vẫn còn mặc hi phục trên mình, từ đầu tới chân đều chỉnh tề.

Hai người nghe tiếng thông thiết của Nhất Đình Phong:

- Trương lão huynh! Hai ta đã từng thề là không cần cùng ngày cùng tháng cùng năm sinh, nhưng phải cùng ngày cùng tháng cùng năm tử. Khi nào ta còn sống trên đời thì huynh chưa thể ra đi, huynh không thể chết được!

Tàu Chánh Khê cũng đau lòng nói:

- Tam ca, huynh hãy cố lên, đừng nhắm mắt, huynh còn chưa cưới vợ sanh con, dù sao cũng phải kiên trì!

Nữ thần y hỏi hã vạch đám đông ra, buông mình quý xuống bên cạnh Trương Quốc Khải kêu lên:

-Tam ca, Tam ca!

Tần Thiên Nhân cũng nói, giọng đứt quãng:

-Tam đệ... là ai đã thương đệ ra nông nỗi này?

Trương Quốc Khải giơ tay nắm lấy tay Tần Thiên Nhân, muốn nói gì đấy nhưng máu trong miệng chàng không ngừng trào ra, chàng đưa mắt nhìn sang nữ thần y. Chàng không ngờ có thể nhìn thấy nàng lần cuối cùng, ánh mắt chàng như sáng lên, giống như sao băng, nhưng trong nháy mắt tia sáng lại vụt tắt. Chàng nhắm mắt rồi, nhưng vẫn dùng lực nắm chặt tay Tần Thiên Nhân, dùng hết sức nắm lấy bàn tay người anh em, rồi bỗng dưng những ngón tay

đang nắm chặt tay Tần Thiên Nhân tự giác buông ra.

- Tam gia!

- Tam đệ!

Mọi người ai cũng đau đớn kêu lên.

- Tam ca! Huynh đừng bỏ chúng tôi mà đi! - Nữ thân y cũng thống thiết kêu gào, nghĩ tới lần chàng bị nàng từ chối tình cảm, nhưng vẫn một lòng theo bảo vệ cho nàng mà không kiềm được nước mắt, lệ liên tục chảy ra từ khóe mắt nàng, từng giọt từng giọt thì nhau rơi xuống.

Lâm Tổ Đình cũng vui đầu vào ngực Tàu Chánh Khê khóc nức nở. Tàu Chánh Khê ôm chặt lấy Lâm Tổ Đình, cảm để ở trên đầu nàng, nhẹ vỗ lưng nàng.

---oo0oo---

Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê khiến thi thể Trương Quốc Khải vào từ đường, đặt nằm dưới chân bàn thờ.

Lạc Thiết Môn hậm hực nói:

- Tam gia bị chính binh khí của mình giết chết, sao lại như vậy được?

Mọi người nhìn nhau, lại nhìn thi thể Trương Quốc Khải đầy tuyết và máu, một cánh tay không còn nữa, trong lòng ai nấy đầy nỗi đau xót.

Bên ngoài lều chợt có người chạy vào bẩm cáo, nói quân binh đang tiến đánh vào đây, còn vài ba canh giờ nữa là tới đây.

Vạn Văn Thông nhìn Hồ Quảng Đông nói:

- Bên ngoài tuyết hầy còn chưa tanh, nên quân đoàn của bọn chúng di chuyển không được nhanh lắm.

Vạn Văn Thông vừa nói xong thì một người khác chạy vào nói:

- Bẩm tổng đà chủ, đại đương gia đã mất tung tích, toán quân đi tuần với ngài ấy đều đã bị giết chết hết!

Lâm Tổ Đình vốn can trường hiếu thắng, nghe thế liền quay sang Tần Thiên Nhân, đập tay lên ngực nói:

- Để muội dẫn quân đi cứu đại ca!

Nàng dứt lời định ra ngoài lều để dẫn người đi cứu, Tần Thiên Nhân bỗng nghiêng răng lại nói:

- Đại muội trở về đây, mọi người cũng ở lại đây, không cần phải cứu người!

Lâm Tổ Đình giật mình quay đầu lại, nửa kinh ngạc nửa nghi ngờ, cứ tưởng mình nghe lầm. Hồi lâu nàng mới hỏi:

- Tổng đà chủ huynh bảo sao? Sao lại không cho muội dẫn quân đi cứu đại ca?

Tần Thiên Nhân nói:

- Huynh nói không được đi cứu là không được đi!

Lâm Tổ Đình tái mặt, suýt nữa thì nổi giận, nhưng lập tức nghĩ lại “huynh ấy trước nay vẫn tính tế đa mưu, không chừng có lý do gì khác.”

Nàng bèn hỏi:

- Tại sao thế?

Tần Thiên Nhân không trả lời, mà quay sang mọi người nói:

- Tất cả mọi người không ai được phép rời khỏi doanh trại.

- Dạ! - Mọi người đồng thanh hô lên.

Lâm Tổ Đình không phục, lại nói:

- Chúng ta đã mất đi tam đương gia rồi, chẳng lẽ chúng ta nhẫn tâm đứng nhìn quân Thanh giết hại luôn cả đại đương gia mà không màng đi cứu hay sao?

Tần Thiên Nhân nói:

- Huynh chỉ sợ dẫn binh đi mà cứu người không thấy, lại còn tổn thương thêm mấy ngàn người nữa. Muội đã thấy cái bầy dê bắt sói bao giờ chưa? Trên móc sắt có móc một miếng thịt dê, con sói mà cắn vào miếng thịt một cái là khỏi động cơ quan, bị kẹp dính ngay. Bọn chúng muốn chúng ta làm con sói, sát thủ thiết đầu lòi chính là miếng thịt dê.

Nghe Tần Thiên Nhân gọi Khẩu Tâm bằng danh hiệu chứ không phải là đại ca hay đại đương gia như thường ngày vẫn gọi, Lâm Tổ Đình lòng bùng hai tai. Thêm vào đó, nàng không hiểu sao hôm nay Tần Thiên Nhân lại không hiểu được đạo nghĩa, trong lòng giận dữ, nàng dậm chân thỉnh thỉnh, la lớn:

- Đã từ khi nào mà huynh lại lo sợ thương vong như vậy? Các bằng hữu trong hội chúng ta, ai ai cũng là người trong nhà hết, đại ca đối với chúng ta đã nhân nghĩa tận cùng như thế, cho dù chúng ta vì huynh ấy mà chết thì có sao đâu?

Tần Thiên Nhân không đáp. Mọi người cũng làm thinh không nhúc nhích, Lâm Tổ Đình không hiểu chuyện gì đang xảy ra, bàng hoàng không biết làm sao. Nàng vừa giận vừa nóng trong lòng, quay sang Tàu Chánh Khê nói:

-Ngũ ca, bọn họ bỏ mặc sự sống chết của đại ca, huynh đi với muội đi!

Vừa nói nàng vừa kéo tay Tàu Chánh Khê. Tàu Chánh Khê còn chưa trả lời, thì Tần Thiên Nhân rút lệnh tiễn, nghiêm nghị nói:

- Hôm nay chúng ta quyết đấu một trận sinh tử với binh lính triều đình Mãn Châu. Trận chiến này do ta chỉ huy. Ngoài ta các người không được nghe hiệu lệnh của ai!

Dừng lại một chút, Tần Thiên Nhân gằn giọng hỏi:

-Mọi người đã rõ hay chưa?

- Rõ!

Trừ Lâm Tổ Đình mọi người ai cũng đồng loạt hô lớn.

Lâm Tổ Đình trợn mắt nhìn Tần Thiên Nhân, thấy Tần Thiên Nhân cũng trừng trừng nhìn lại nàng. Đột nhiên chàng đi đến dựng thi thể Trương Quốc Khải ngồi dựa tựa vào chàng, sau đó lật lòng bàn tay trái của Trương Quốc Khải lên, trong đó có khắc chữ “Đại.”

Lâm Tổ Đình nhìn Tàu Chánh Khê, sau đó quay sang nhìn mọi người, ngơ ngác một chốc, rồi vỡ lẽ, lúc này Trương Quốc Khải cứ nắm chặt lấy tay Tần Thiên Nhân, chắc muốn Tần Thiên Nhân nhìn thấy chữ này, Lâm Tổ Đình hiểu được rồi nước mắt nàng tuôn ra.

Tần Thiên Nhân nhẹ nhàng đặt thi thể Trương Quốc Khải nằm xuống trên đất, đoạn cời áo choàng của chàng ra, đắp lấy toàn bộ thân mình Trương Quốc Khải, rồi Tần Thiên Nhân quay sang Tàu Chánh Khê bảo:

-Ngũ đệ, phiên đệ mang địa đồ ra đây.

Tàu Chánh Khê tuân lệnh đi lấy địa đồ của vùng hồi cương, banh ra.

Tần Thiên Nhân dùng tay vẽ ba đường trên tấm địa đồ rồi nói:

-Bọn Thanh binh đang tiến đến bằng ba con đường này. Tam ca đã từng bảo chúng có bốn vạn quân, ta chỉ có một vạn rưỡi. Nếu đánh nhau chính diện thì chắc chắn phải thua. Cho nên chúng ta chỉ có thể dùng mưu mới thắng được trận.

Vạn Văn Thông từ lâu đã hoàn toàn tin tưởng vào tài dụng binh của Tần Thiên Nhân, gật đầu nói:

- Tướng giỏi ở mưu chứ không ở dũng. Chúng ta ít quân, phải dùng kỳ mưu mới thắng được đối phương. Dương Tiều Phong hẳn đã có độc kế, chúng ta phải tương kế tựu kế đánh cho một trận.

Mọi người gật đầu đồng tình.

Tần Thiên Nhân bắt đầu hạ lệnh nói:

-Đội trưởng đội một, huynh hãy lãnh hai ngàn quân binh, cùng với Lạc đại hiệp đóng ở hai bên của Thạch Thủy Hà, mai phục tại đó.

Tổng đà ở hồi cương khi không có những người đương gia và các trưởng lão ở đó thì do bảy người đội trưởng lãnh đạo.

Tần Thiên Nhân vừa nói vừa dùng tay chỉ vào hình vẽ một con sông trên tấm địa đồ, sau đó quay sang Trần Từ Sang và Nhất Đình Phong nói:

-Trần vị anh hùng và Nhất đại hiệp, hai huynh cùng với đội trưởng đội hai lãnh một ngàn quân binh, làm mờ dục bọn Thanh binh tới vùng này. Dọc đường có thể ứng chiến nhưng chỉ được thua không được thắng, đội trưởng đội một và Lạc đại hiệp sẽ ở đó chờ lệnh của các huynh.

Trần Từ Sang gật gù:

-Ý của tổng đà chủ là chúng tôi sẽ quyết chiến với bọn cầu tẩu Mãn Thanh ở con sông này?

-Đúng vậy, đó chỉ là chiến trường thứ nhất.

Tần Thiên Nhân gật đầu nói phải. Người đội trưởng đội một ôm quyền bái một cái, sau đó nhanh nhẹn đi bố trí.

Tần Thiên Nhân bảo Trần Tử Sang, Nhất Đình Phong và đội trưởng đội hai:

-Lần này các huynh xuất lĩnh binh mã từ phía tây đánh vào Thanh bình, dụ cho bọn chúng chạy tới Thạch Thủy Hà, dẫn dụ chúng theo qua sông. Nhưng có một điều rất quan trọng là ngựa của các huynh phải chọn ngựa nhỏ và nhẹ, nhưng phải thật nhanh, không được cưỡi con nào chạy chậm. Khi các huynh qua sông phải dàn thành một hàng, nối đuôi nhau qua sông, lập tức hành động, chuẩn bị xuất phát.

-Tuân lệnh!

Đội trưởng đội hai ôm quyền cúi đầu, rồi lập tức đi ra ngoài điểm quân và chọn ngựa.

-Đội trưởng đội ba và đội trưởng đội bốn.

Tần Thiên Nhân lại khoanh một vùng trên địa đồ, nói:

- Hai huynh dẫn quân theo Hồ tiền bối dụ Thanh bình rượt theo vào Tinh Tinh Hiệp, bên ngoài Tinh Tinh Hiệp đội trưởng đội năm và Vạn tiền bối sẽ bố trí quân của họ ẩn vào trong các lùm cây, những người này có nhiệm vụ trông chừng quân Thanh, hễ thấy bọn chúng kéo vào Tinh Tinh Hiệp cả rồi thì sẽ đốt lửa lên. Tới chừng đó hai huynh và Hồ tiền bối phải nhanh tay lập cửa ra động, để tránh bọn chúng có thể tìm được lối ra.

Hồ Quân Đông nghĩ tới địa hình Tinh Tinh Hiệp, gật đầu nói:

-Nơi đó hăng động quanh co quanh quẹo lại, chỉ có người của chúng ta mới biết đâu là ngõ ra! Để cho bọn quân Thanh ngạt khói chết vì hỏa hoạn cũng hay lắm!

Mọi người gật gù. Tần Thiên Nhân tiếp:

-Đội trưởng đội sáu và bảy, hai huynh dẫn toàn bộ các binh sĩ của hai huynh theo Tầu ngũ gia mai phục ở phía sau thành Trạch Nhĩ Khương. Ta sẽ dụ bọn quân thiết giáp tới đó, khi các huynh nhận được hiệu lệnh của ta mới bủa lưới tiêu diệt toàn bộ bọn chúng.

Tàu Chánh Khê hô dạ, phụng lệnh mà lòng nghĩ “Tổng đà chủ, huynh định một thân một mình dẫn dụ đoàn quân thiết giáp hay sao? Như vậy thật quá nguy hiểm...”

Quả nhiên không phải chỉ mình chàng nghĩ như vậy, Lạc Thiết Môn há hốc miệng nói:

-Trong hội chúng ta ngoài toán quân dự bị ở lại trại lính này bảo vệ Lâm tiểu thư và nữ thần y cô nương, chỉ có bảy sư đoàn chính, tất cả đều đã có nhiệm vụ cả rồi, không còn tinh binh tinh nhuệ nào trong hội để cùng theo giúp cho ngài nữa.

Lạc Thiết Môn nói xong thì một thành viên của bang hội chạy vào, theo sau hắn là hai tộc trưởng Kha Tất Khắc và Thạch Vai Nhĩ.

Tộc trưởng Kha Tất Khắc và Thạch Vai Nhĩ làm động tác cúi chào Tần Thiên Nhân, Kha tộc trưởng nói:

-Tần tổng đà chủ, hai người chúng tôi nhận được thư bỏ câu của ngài đã lập tức dẫn binh tới đây ngay.

Tần Thiên Nhân cúi đầu đáp lễ. Phen này quân Thanh xâm lược hướng tây, không những người Đại Minh Triều bị giết hại rất nhiều mà các bộ lạc hồi giáo trong vùng núi Thiên Sơn cũng bị họa lây. Vì thế mà hai trong bảy bộ tộc đã liên hiệp với Đại Minh Triều để chống trả quân Thanh.

Tần Thiên Nhân bàn với hai tộc trưởng vừa mới đến:

-Kha tộc trưởng, huynh chỉ huy binh sĩ của huynh ở mặt trận này. Thạch tộc trưởng, huynh chỉ huy các đội nhân mã ở mặt trận này. Còn tại hạ thống lĩnh ba trăm binh sĩ ở giữa điều động và tiếp ứng. Chúng ta phải dẫn dụ bọn quân thiết giáp đến gần thành Trạch Nhĩ Khương. Tầu ngũ gia sẽ ở sẵn đó chờ đợi.

Giải thích tường tận xong, Tần Thiên Nhân nói:

-Mọi người đã nghe và hiểu rõ hết rồi chưa? Dù núi đao hay biển dâu, chúng ta cũng phải đấu với họ!

Mọi người nhìn Tần Thiên Nhân, gật đầu, đồng thanh hô:

-Dạ!

Tàu Chánh Khê cảm thấy yên bụng một chút, xếp bàn đồ lại đặt trên bàn thờ, xong gọi người cho đem rượu vào lều. Khi rượu đã được mang vào và rót ra những cái bát lớn, Tần Thiên Nhân bèn xoay tay rút trên thắt lưng ra một thanh chùy thủ sáng đến chói mắt, đưa mũi chùy thủ khế đâm vào ngón trỏ bên trái của mình, nhỏ mấy giọt máu tươi vào cái chén đựng rượu.

Những người còn lại trong lều cũng rút dao ra, mỗi người nhỏ mấy giọt máu vào ly rượu của mình. Tần Thiên Nhân nâng chén lên cất tiếng đồng dục:

-Nếu không đánh lại trận này, thù chết cũng không quy hàng triều đình!

Mọi người trong lều đều tuyên thệ theo như thế. Tuy ánh đèn cầy ảm đạm, nhưng cũng đủ thấy trên mặt người nào cũng đầy vẻ khảng khái quyết tâm. Mọi người thề xong thì nâng chén lên uống cạn, rồi xuống giọng trầm thì bàn tính.

Lát sau bên ngoài nghe tiếng hiệu lệnh nổi lên, người thì chạy tới chạy lui, ngựa thì hí vang giậm vó, đao kiếm đã tuốt trần, đội ngũ đã tập hợp. Rồi thoáng mắt một cái, các chiến sĩ đã rời khỏi doanh trại để đi bày trận.

Lâm Tổ Đình vào lều tìm Tàu Chánh Khê, thấy chàng hãy còn chưa đi, chàng đang ngồi tựa lưng vào vách lều mài thanh đại đao của chàng, bên hông chàng đeo thanh gươm gãy của Trương Quốc Khải, áo giáp chàng cũng đã mặc vào. Khi nàng bước vào hai mắt Tàu Chánh Khê ánh tia lấp lánh ảm áp, Lâm Tổ Đình trong một phút đã ngỡ dường như chàng chưa đi vì muốn chờ gặp mình. Song Lâm Tổ Đình không có thời gian suy nghĩ nhiều, muốn nói với chàng một câu, nàng lại gần, ngồi xuống đối diện chàng nói:

-Ngũ ca, huynh đang suy nghĩ điều gì mà như khờ luôn vậy?

-Huynh đang nghĩ đến lời tổng đà chủ nói?

-Huynh ấy nói gì nói khi nào?

Tàu Chánh Khê ngưng mài binh khí lại, nói:

-Mấy hôm trước, có lần huynh và hân đang đi tuần tra doanh trại, bỗng hai người bọn huynh gặp tổng đà chủ đang kiểm kê lại ngựa, tổng đà chủ trò chuyện với bọn huynh một lúc, trước khi rời đi tự nhiên nói... thật ra cũng không rõ ràng lắm, huynh ấy bảo cái gì mà... “tình huynh đệ,” rồi “ý chí cương quyết, vượt mọi khó khăn, ta hy vọng tất cả huynh đệ chúng ta thật sự đồng tâm...”

Tàu Chánh Khê kể cho Lâm Tổ Đình nghe xong lắc đầu nói:

-Khi đó huynh nghe tổng đà chủ huynh nói vậy huynh đã không hiểu nghĩa là gì.

Lâm Tổ Đình im lặng bên Tàu Chánh Khê, nghĩ tới Trương Quốc Khải nàng lại muốn khóc, không ngờ mọi sự lại ra như vậy!

Tàu Chánh Khê nói xong cũng thờ dãi một hơi, đoạn cho tay vào ngực áo lấy ra vài hạt binh lang cho vào miệng nhai. Lâm Tổ Đình nhướng mắt nói:

-Hồi trước tam ca hay ăn trái này, huynh thường hay căn huynh ấy, muối còn tương đầu ăn trái này không tốt cho sức khỏe chứ?

Tàu Chánh Khê đưa mắt nhìn xuống phần còn lại của Phục y kiểm, đáp:

-Huynh cần trợ sức trong lúc này.

Lâm Tổ Đình nhìn Tàu Chánh Khê, thấy rõ hai quần thâm dưới bụng mắt chàng, mặt chàng cũng xanh xao. Nàng nghĩ tới chàng đã cùng với nàng bốn ba đi tìm nhân sâm, từ khi ở Giang Nam trở về đây chưa một lần chàng được chính thức nghỉ ngơi, hân là chàng đang mệt mỏi lắm, trong lòng nàng đột nhiên cảm thấy xúc động vô cùng.

Khi này người đội trưởng đội bảy tới báo binh mã đã chuẩn bị đầy đủ có thể xuất phát. Lâm Tổ Đình rung rung nước mắt nhìn Tàu Chánh Khê, hy vọng đây không phải là lần cuối cùng nàng nhìn thấy chàng. Chàng cũng nắm lấy đôi tay nhỏ xinh của nàng. Lần này bang hội lâm vào cảnh sanh tử khó lường toàn được, trong lòng chàng chỉ muốn ôm nàng vào lòng, thỏ thẻ nói cho nàng biết tình cảm dành cho nàng suốt gần mười mấy năm qua, chàng không phải là người dễ trao tình cảm, đã rung động và yêu nàng thực sự.

Song Tàu Chánh Khê chỉ nói:

-Đại muối, một lát nữa các huynh đi rồi muối và nữ thần y phải thật cẩn thận.

Lâm Tổ Đình gạt đầu, roi nước mắt nói:

-Các huynh cũng vậy! Ngũ ca, lát nữa đây nhờ huynh triệt để bảo vệ huynh ấy cho muối!

Tàu Chánh Khê không ngăn ngại gạt đầu, tuy vậy trong lòng ngập đầy chua xót. Chàng đứng dậy ra ngoài rồi, Lâm Tổ Đình hãy còn dõi ánh mắt đầy nước nhìn theo bóng chàng rời khỏi căn lều.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 47: Kỳ mưu

Thiên mã oai hùng thiên mã ơi!

Máu đào ướt đầm chiến bào roi!

Ta - người tuấn tiết vì thiên hạ

Danh truyền sử sách rạng ngàn đời

Nửa canh giờ sau, đội trưởng đội một, năm, sáu và bảy cho người phi ngựa đến báo cáo rằng cục diện đã được bố trí xong xuôi.

Tần Thiên Nhân đứng ở ngoài cổng trại, nghe xong nói:

-Hay lắm! Thật là làm phiền các vị.

Tần Thiên Nhân khi này mặc áo giáp sắt, quay sang bảo một thân binh:

- Nổi trống thẳng trưởng!

Rồi phóng lên yên ngựa ngồi uy nghi trên lưng ngựa trắng, tay nắm lệnh tiễn màu đen.

Tiếng trống vang vang, Hồ Quảng Đông, Nhất Đình Phong, Trần Tử Sang, cùng hai tộc trưởng đều vận áo giáp kéo đến. Tần Thiên Nhân ngồi trên ngựa ở giữa, những người chỉ huy bang hội cũng ngồi trên ngựa ở hai bên. Lúc này ánh bình minh còn chưa lên, nhưng tuyết đã tanh, dưới đất tuyết phủ đầy hai tấc.

Nữ thần y ở lại doanh trại với Lâm Tổ Đình và vài trăm binh sĩ dự phòng, những binh sĩ này chuyên làm những chuyện canh gác và vận tải, rất ít khi ra trận. Trong lòng Tần Thiên Nhân lo lắng không nguôi được, nhưng đại cuộc là chính, chàng không còn cách gì khác hơn.

Tần Thiên Nhân nhớ lại hôm chàng vờ đóng kịch đuổi nữ thần y đi, khi trở về nàng nói:

- Sao muội có thể nhẫn tâm bỏ huynh lại một mình?

Khi đó chàng đáp:

- Huynh chỉ muốn muội được bình an, ở đây chỉ có chết chứ không sao sống được.

Khi đó nữ thần y ứa lệ mà nói:

- Huynh chết mà muội sống được hay sao? Chẳng lẽ huynh chưa hiểu lòng muội sao? Muội không đi đâu, vì từ lâu rồi muội đã coi huynh như là tướng công của muội, còn muội là vợ huynh, huynh ở đâu thì muội nơi đó, huynh đừng bảo muội đi.

Tần Thiên Nhân ngẩn ngơ một chút rồi nói:

- Được! Vậy chúng ta cùng ở lại đây.

Chàng nói xong nhìn nàng, thấy đôi mắt đen như làn sóng nước ngưng đọng nhìn lại chàng. Chàng đột ngột đau nhói như tan vỡ, đau đớn ôm lấy nàng, biết nàng trở về là cam nguyện chết bên mình. Nàng, một người con gái vừa tròn mười sáu, như hương sâu bí ẩn, lại đậm bạc đơn thuần đến nao lòng. Khi đó chàng đưa tay về phía nàng, nàng cũng chìa tay cầm tay chàng, dựa vào trong lòng chàng, hai người tay trong tay đứng bên nhau như vậy thật lâu.

---oo0oo---

Khoảng tờ mờ sáng, Trần Tử Sang, Nhất Đình Phong và người đội trưởng đội hai thấy quân Thanh do Triệu Phạt Tiêu dẫn đầu đang đi dọc theo chân núi Bắc Cách Đạt, cách Thạch Thủy Hà chừng năm dặm. Ba người nhìn nhau, khẽ gật đầu một cái, họ có nhiệm vụ dẫn dụ quân triều đình tới Thạch Thủy Hà, nơi có người đội trưởng đội một và Lạc Thiết Môn đang mai phục sẵn. Trần Tử Sang quyết định đánh nhanh rút gọn, bèn giơ cao lệnh kỳ màu trắng có thiếu chữ “Chu” màu đỏ, phất một cái rồi quát binh sĩ của mình:

-Lên!

Triệu Phạt Tiêu thấy binh sĩ Đại Minh Triều ít ỏi, khẽ cười một cái, cũng dùng lệnh kỳ màu trắng có thêu rồng xanh đang nắm trong tay phất ra phía trước, hạ lệnh cho binh sĩ triều đình tiến quân.

Quân của Triệu Phạt Tiêu khi này xếp thành ba đoàn, Bạch Kỳ một sọc, Bạch Kỳ hai sọc, và Bạch Kỳ ba sọc. Họ Triệu dẫn đầu quân đoàn Bạch Kỳ hai sọc giáp trận, còn quân Bạch Kỳ một sọc bọc phía bên trái, trong khi quân Bạch Kỳ ba sọc tràn sang hướng bên phải dùng chiến thuật vây hãm đoàn người Đại Minh Triều.

Triệu Phật Tiêu ngồi trên ngựa hươu cây trường mâu dài gần ba thước vùn vụt đánh tới, họ Triệu cho ngựa chạy tới đâu là quân Đại Minh Triều ngã rạp xuống như ngã rạ. Ngựa của họ Triệu là ngựa Thuần Chủng, một loại ngựa chiến do nữ hoàng Anh Cát Lợi tặng, mạnh mẽ vô cùng. Quân Đại Minh Triều vừa tiến lại gần Triệu Phật Tiêu, chưa kịp xuất thủ, đã bị ngựa lồng lên đá chết ngay. Trần Từ Sang, Nhất Đình Phong và người đội trưởng đội hai vì vậy không dễ gì nhập nội.

Người đội trưởng đội hai bèn lấy trong mình một thanh chủy thủ phóng ra, chủy thủ lao đi vun vút, cắt đứt một chân trước của con chiến mã làm nó té ập xuống.

Triệu Phật Tiêu bị mất thăng bằng, bèn đạp chân lên bàn đạp ngựa, lấy trón phi thân lên cao một trượng, đáp xuống đất. Chân vừa chạm đất, chưa kịp thở ra thì đã thấy Trần Từ Sang và Nhất Đình Phong giục ngựa lao tới, hai người cầm hai cây thương tả hữu đâm pháp từ hai bên hông Triệu Phật Tiêu.

Triệu Phật Tiêu một mình đấu với hai cao thủ giang hồ, lại nữa, hai người kia đang ở trên cao đánh xuống gã, thêm hai cây trường thương rất dài, nhưng thương pháp của họ Triệu cũng chẳng phải tồi, nhất thời không bị đá thương. Trần Từ Sang và Nhất Đình Phong giao đấu với Triệu Phật Tiêu thêm một chút nữa rồi nháy nhau giục ngựa quay đầu bỏ chạy, hướng đến Bạch Thủy Hà. Đoàn binh sĩ Đại Minh Triều ngoài người đội trưởng đội hai và năm mươi mấy binh sĩ chạy được theo Trần Từ Sang và Nhất Đình Phong thì gần như bị giết chết cả.

Triệu Phật Tiêu thấy Trần Từ Sang và Nhất Đình Phong bỏ chạy thực mạng, vội túm lấy chân một thân binh của gã, lôi hẳn xuống ngựa rồi phóng lên yên ngựa đó hạ lệnh cho toàn thể quân sĩ đuổi theo đám người Trần Từ Sang.

Nhưng ngựa của đội hai của bang hội đều được tuyển chọn đặc biệt, còn quân đoàn của Triệu Phật Tiêu vì không quen địa hình và thời tiết vùng Thiên Sơn nên ngựa đi chậm rãi nhất thời chưa đuổi kịp ngay.

Lát sau Trần Từ Sang, Nhất Đình Phong và người đội trưởng đội hai thấy đại quân Thanh đã đuổi gần tới nơi, liền làm theo lời dặn mà ruổi ngựa chạy xuống ngọn đồi, nối đuôi nhau từng người cho ngựa chạy lên ngọn đồi đối diện.

Triệu Phật Tiêu khi này cũng dẫn quân tới nơi, cả đoàn Thanh binh từ trên đồi cho ngựa phóng như bay xuống dưới đồi cùng một lượt, mấy ngàn con ngựa chạy ào ào tới khiến Thanh binh dồn thành một khối. Chúng chưa qua tới chân đồi đối diện bỗng nghe rằng rắc rắc mấy tiếng, rồi mặt đất chấn động, cả đoàn người lập tức kinh hoảng đến độ hồn phi phách tán. Thanh Binh chưa kịp biết chuyện gì đang xảy ra thì đã rơi vào một cái hố băng lớn.

Thì ra mặt sông vào mùa đông đã đóng đá hoàn toàn, nên mới có tên là Thạch Thủy Hà, lại nữa bấy giờ tuyết đã rơi lấp lên, trên mặt hoàn toàn không có dấu vết gì, nhìn xa xa giống như là một con đường nằm ở giữa hai ngọn đồi. Không phải là người sống ở nơi này thì không thể biết dưới mặt tuyết là cạm bẫy chết người được.

Triệu Phật Tiêu vì ham thắng mà nhắm mắt đuổi theo quân Đại Minh Triều, tự mình dẫn quân vào nơi tuyệt địa. Hai tay Triệu Phật Tiêu chột bần rùn, trường đao rơi xuống đất. May là gã phi ngựa chạy ở giữa, và cũng nhanh nhẹn dừng ngựa lại kịp thời mới không rơi vào cái hố băng khổng lồ. Gã rùng mình một cái, thấm nghĩ:

- Bọn Đại Minh Triều thật là gian xảo! Thì ra đại đội nhân mã của chúng đã tập trung ở đây!

Quả nhiên nhìn về hai hướng tả hữu, Triệu Phật Tiêu than khổ khi thấy một đám cò trắng có thêu chữ đỏ đang tung bay phấp phới, lại một số rất đông người đang ép tới.

Lạc Thiết Môn và người đội trưởng đội một cho quân mai phục sẵn ở hai bên bờ sông, thấy Trần Từ Sang phát lệnh kỳ ra hiệu, vội xua quân ồ ạt xông ra.

Triệu Phật Tiêu không còn thời gian suy nghĩ nữa, vội vã hô lên:

- Quay lại! Hậu đội đổi thành tiền đội, lùi nhanh lên!

Nghe thanh âm của chủ tướng đầy vẻ hoảng hốt, quân Thanh lập tức đại loạn. Tên của quân đoàn do Lạc Thiết Môn cầm đầu bắt đầu bắn tới như châu chấu. Quân Thanh vốn đông gấp mấy quân Đại Minh Triều, nhưng đến đây chỉ còn khoảng một phần tư, còn lại đã rơi tòm xuống sông. Còn chủ lực của quân Đại Minh Triều phần nhiều đều tập trung ở đây, mạnh yếu chênh lệch rất rõ.

Lạc Thiết Môn cho bắn một loạt tên xuống sông, sau đó tuốt gươm ra, cùng với quân Đại Minh Triều và người đội trưởng đội một xung phong tới đánh Thanh binh đang còn ở trên bờ. Triệu Phật Tiêu thấy hai phía tả hữu đều có quân địch, chỉ còn hờ một phía, bèn đánh đám trời chết mà cướp đường chạy thực mạng.

Bên kia bờ sông Trần Từ Sang và Nhất Đình Phong nhìn nhau cười hoan hỷ, hai người như mở cờ trong bụng, Nhất Đình Phong lớn tiếng truyền lệnh:

- Toàn quân hướng về doanh trại tập hợp!

Quân Đại Minh Triều đều tuân lệnh, liền chạy về trại lính.

---oo0oo---

Lại nói tới quân đoàn của “oai trấn Hồ Quảng”

Khi thấy đoàn quân Chính Bạch Kỳ tấn công tới, người đội trưởng đội ba, bốn, và Hồ Quảng Đông đã theo lời dặn mà chống đỡ qua loa, sau đó dẫn

quân rút lui, hướng tới Tinh Tinh Hiệp.

Vạn Văn Thông và người đội trưởng đội năm trông thấy quân Chu Xương Tô đã kéo nhau vào hết trong động rồi, nhảy ra khỏi lùm cây hô lớn:

- Đốt lang yên!

Binh sĩ Đại Minh Triều liền xuất hiện ở cửa hang, đốt một đồng phân sói đã chuẩn bị sẵn ở hai bên vách Tinh Tinh Hiệp.

Phân của loài sói có khói đậm đặc nhất, xa mấy chục dặm vẫn có thể nhìn thấy, người Mông Cổ thường hay dùng làm tín hiệu để liên lạc với người ở xa. Khi một vùng thấy khói đen bay thẳng lên trời như một cây cột đen khổng lồ, thì không bao lâu, vùng lân cận cũng sẽ có một luồng khói đen tương tự bay lên. Người ở vùng tiếp theo nhìn thấy làn khói này, lập tức đốt phân sói lên, cứ thế mà truyền đi, trong chốc lát có thể truyền tín hiệu ra xa mấy trăm dặm.

Khi này trong động khói lan đi rất nhanh. Hồ Quảng Đông thì đã dẫn được quân ra khỏi Tinh Tinh Hiệp rồi, bèn làm như Vạn Văn Thông, cũng đốt lang yên lên và trấn giữ cửa ra động, phong tỏa đường ra của Thanh bình.

Quân Thanh thất lạc trong hang động lạnh lẽo, chợt ngửi có mùi nồng nặc phía trước mặt, tướng quân của họ là Chu Xương Tô biết mình đã bị trúng kế địch, sắc mặt xám như tro tàn, gấp rút hô binh sĩ rút lui nhưng nghe thấy phía sau cũng có tiếng la ầm ầm và tiếng ho sặc sụa. Thì ra đường tiến đường lui cũng bị khói chặn mất rồi.

---oo0oo---

Hai người đội trưởng đội sáu, bảy và Tàu Chánh Khê đem nhân mã bang hội tới vùng sinh lầy phía tây thành Trạch Nhĩ Khương, ẩn náu phía sau mấy bức tường thành đồ, thành Trạch Nhĩ Khương lúc trước do người Mông Cổ xây dựng mà thành, dài gần mười dặm, người Mông Cổ dùng để ngăn chặn thế lực bành trướng của Sa hoàng. Sau bị thế lực của Nỗ Nhĩ Cáp Xích - vị vua đầu tiên sáng lập nhà Thanh, đánh tan và đập bể, chỉ còn lại một vài đoạn của tường thành là còn nguyên vẹn.

Tàu Chánh Khê mai phục ở đó không lâu thì thấy đằng xa xa, vó ngựa bay mù mịt, quân đội thiết giáp do Ngụy Tượng Xu dẫn đầu tranh nhau mà truy đuổi quân đoàn của Tần Thiên Nhân điên cuồng trong vùng đại mạc.

Chạy được mười mấy dặm thì số ngựa bên quân của Tần Thiên Nhân bị đuổi sức lùi lại phía sau. Đó là những chiến sĩ người Hồi của Kha Tất Khắc và Thạch Vai Nhĩ, họ cố gắng chống trả đến cùng, nhưng chỉ nháy mắt là bị quân thiết giáp giết chết. Rốt cuộc chỉ còn lại Tần Thiên Nhân, Kha Tất Khắc, Thạch Vai Nhĩ và trăm mấy quân Đại Minh Triều là còn sống.

Một thân binh cho ngựa chạy song song nói với Ngụy Tượng Xu:

- Tướng quân ngài nhìn xem, Tần Thiên Nhân chẳng còn bao nhiêu tinh binh nữa!

Tiếng đó như trợ thêm sức lực cho đoàn quân thiết giáp, lại càng cố gắng đuổi theo.

Đuổi được năm sáu dặm nữa thì đội ngũ của Tần Thiên Nhân càng lúc càng tán loạn. Nhưng Ngụy Tượng Xu không lo đuổi theo hai tộc trưởng của hồi tộc và những binh sĩ Đại Minh Triều, chỉ nhắm vào Tần Thiên Nhân mà truy bắt. Họ Ngụy cười ngựa cầm đại đao hướng dẫn toàn quân xông đi như gió, có bọn thân binh hộ vệ trước sau.

Tần Thiên Nhân đang phi ngựa, bỗng tay nắm lấy dây cương từ từ đứng lên trên yên ngựa như đang chuẩn bị nhảy ngựa. Ngụy Tượng Xu còn chưa biết chuyện gì đang xảy ra thì đã thấy Tần Thiên Nhân bỏ ngựa triển khai khinh công vùn vụt bay đi.

Ngụy Tượng Xu giật nảy mình, biết có chuyện chẳng lành, quả nhiên đại quân thiết giáp đang chạy phía trước gã đột nhiên biến đi đâu mất, tiếng la tiếng hét ầm ầm vang lên. Một tên kỵ binh chạy vội đến trước mặt Ngụy Tượng Xu mà bẩm báo:

- Tướng quân, không xong rồi! Phía trước là một bãi lầy!

Ngụy Tượng Xu lật đật kéo mạnh dây cương cho thẳng ngựa lại, kinh hãi nhìn cả ngàn kỵ mã thiết giáp của mình lẫn lộn trong sinh lầy, từ từ lún xuống mặt đất nhão nhoẹt. Thì ra trong đại mạc có những dòng sông không thể tìm ra biển cả, tự lại mà hình thành những cái hồ, rồi dần dần khô cạn đi trở thành sinh lầy. Khu đầm lầy lớn này chu vi khoảng mười mấy dặm, bùn sinh sâu hơn mười trượng, chỉ có loài bò sát sinh sống chứ người và dã thú không đến được. Bây giờ tuyết đã rơi lấp lên, trên mặt đầm lầy hoàn toàn không có dấu vết gì.

Tần Thiên Nhân đứng trên một ngọn đồi đằng xa quan sát trận chiến, thấy quân thiết giáp rơi vào bãi lầy mỗi lúc một nhiều, bọn chúng càng cố gắng tìm cách thoát ra ngoài, nhưng vùng lầy rất sâu, khó mà thoát ra được.

Tàu Chánh Khê cũng thừa dịp quân của Ngụy Tượng Xu bị mất đi phân nửa, cùng với người đội trưởng đội sáu, bảy và binh sĩ Đại Minh Triều xông ra mà đánh, tấn công mãnh liệt vào đội quân thiết giáp.

Quân thiết giáp bị ép từ ba phía, giẫm đạp lên nhau. Chúng không tự chủ được, từng tên một bị đẩy lộn xuống vùng lầy, giáp sắt nặng nề nên lún xuống càng nhanh chóng. Đất bùn từ dưới chân dâng dần lên đầu gối, rồi tới eo lưng. Vô số quân thiết giáp ngập nửa người trong bãi lầy, kêu la như điên như dại, đến khi đất bùn ập vào miệng thì tiếng hét mới dừng. Sau đó chỉ còn trông thấy hai cánh tay quơ quào một lúc, rồi hoàn toàn biến mất dưới bãi lầy.

Quân Thanh càng lúc càng ít. Không đầy nửa canh giờ, gần một vạn tinh binh thiết giáp cờ trắng rồng xanh đã bị ép hết xuống đầm lầy. Ngụy Tượng Xu

chỉ còn hơn trăm thân binh liều chết bảo vệ, mở một con đường máu chạy thoát ra ngoài.

Vô số người ngựa không sao đếm xuể đang giãy giụa giữa vùng lầy, quân Đại Minh Triều mừng rỡ hóa cuồng, lớn tiếng cười vang.

Lúc này phần lớn quân Thanh đã biến trong sinh lầy không còn vết tích, chỉ còn một số nhân mã mới lún đến nửa người, vẫn còn vẫy tay kêu la được. Không gian đầy những tiếng gào thê thảm, rồi một lát sau từ từ im lặng trở lại.

Hơn một vạn quân thiết giáp đã bị vùng lầy này nuốt sạch. Người ngựa, đao thương, giáp sắt không thấy đâu nữa, chỉ còn những lá cờ trắng rỗng xanh nổi trên mặt đất sinh.

Kha Tất Khắc đứng ở đằng xa ngoác miệng cười hoan hỉ, Thạch Vai Nhĩ cũng vừa cười vừa gật đầu nói:

- Tàn tởm đả chủ thật là tuyệt, mưu kế này hay quá!

Hàng ngàn chiến sĩ Đại Minh Triều ôm nhau vui vẻ reo hò vang dội. Lá đại kỳ thiêu chữ đỏ bay phấp phới trên đồi cát phía sau thành Trạch Nhĩ Khương.

Người Đại Minh Triều và hai tộc trưởng của Hồi giáo trở về doanh trại, thắng liền ba trận, tiêu diệt hơn hai vạn tinh binh của nhà Thanh. Người Hồi hợp lực với bang hội đại phá quân Thanh ở vùng hồi cương, sử có chép lại trận chiến này, gọi đó là “trận đánh Nam lộ Thiên Sơn.”

---oo0oo---

Quân của Triệu Phật Tiêu từ sông Thạch Thủy Hà lùi về chân núi Kỳ Bàn, tới nơi thì thấy Ngụy Tượng Xu người lắm lem đất cát cũng đã dẫn hơn trăm tàn binh chạy từ thành Trạch Nhĩ Khương về tới đây. Ba đoàn tinh binh thế mà cũng đại bại, họ Triệu họ Ngụy nhìn nhau, vừa kinh hãi vừa tức tối vô cùng.

Ngụy Tượng Xu và Triệu Phật Tiêu toàn mạng trở về doanh trại, tức tốc đi tìm chủ soái của họ. Dương Tiêu Phong không đích thân dẫn quân đi đánh trận, mà ra lệnh cho một toán tinh binh dừng chân và hạ trại ở chân núi Kỳ Bàn, cách các trận địch chừng hai mươi dặm.

Ngụy Tượng Xu vào lều, quỳ bái chào chủ soái Chính Bạch Kỳ rồi mím chặt môi không dám nói gì. Triệu Phật Tiêu cũng quỳ dưới đất, đập đầu mấy cái rồi nói:

- Hạ quan đáng chết, hạ quan đáng chết! Bọn chúng đã đánh bại các quân đoàn của chúng ta ở Tỉnh Tinh Hiệp, Thạch Thủy Hà, Trạch Nhĩ Khương.

Ngồi đầu Dương Tiêu Phong nghe bẩm cáo xong, chỉ ngồi yên trên ghế mỉm cười, Tô Khất đứng cạnh đó lên tiếng đáp thay:

-Không cần lo lắng, Tôn Tử Binh pháp có nói “ngã chuyên vi nhất, địch phân vi thập, thị dĩ thập công kỳ nhất dã,” nghĩa là lấy mười mà đánh một, bởi vì ta đông còn địch ít.

Đoạn Tô Khất thêm lời:

-Hơn nữa, chúng ta còn một quân cờ nữa trong tay, đó là không tính năm trăm khẩu pháo và đại pháo của Nhạc tướng quân.

Ngụy Tượng Xu không bị trách phạt, trong lòng rất là mừng rỡ. Triệu Phật Tiêu thì nghe Tô Khất bảo vậy, từ gương mặt sợ hãi chuyển sang vui mừng, cười ha hả nói:

-Đúng đó Tô phó tướng! Và lại, dù cho bọn chúng thắng trận này, chờ thêm nửa canh giờ nữa Tiêu Cốt Tán bộc phát, bọn chúng khác chi cá nằm trên thớt!

Trong lúc này có một tên lính Thanh vào bẩm báo, nói thống đốc thành Bắc Kinh Nhạc Chung Kỳ đã bài trận xong xuôi, súng trường đã được lắp đạn, đại pháo cũng đã lên nòng đầy đủ. Dương Tiêu Phong nghe qua, đứng dậy phất tay một cái nói:

-Chuẩn bị xuất binh!

---oo0oo---

Tần Thiên Nhân dẫn quân trở về. Toàn quân ở lại làm nhiệm vụ canh gác doanh trại và bảo vệ cho Lâm Tổ Đình và nữ thần y, thấy lá cờ thêu chữ đỏ trở về, đều chạy ra mừng, nổi tiếng hoan hô như sấm động.

Lâm Tổ Đình đang ở cùng nữ thần y trong lều thuốc, nghe tiếng ồn ào, hai cô gái liền tức tốc chạy ra, thấy đội trưởng các đội xếp thành một hàng điều qua trước mặt Tần Thiên Nhân, nâng trường đao lên đề chào.

Lâm Tổ Đình chạy đến gần Tàu Chánh Khê, miệng hỏi vồn vập:

- Tình hình diễn biến thế nào?

Tàu Chánh Khê nhìn nàng bằng ánh mắt âm áp, đáp:

-Chúng ta vẫn chưa phá được vòng vây, chỉ làm tiêu hao đi phân nửa số quân của bọn chúng, nhưng bên ta cũng mất nhiều anh em.

Chàng nói tới đây ánh mắt rời khỏi gương mặt nàng, giọng nói cũng chùng xuống.

Lạc Thiết Môn đang đi phía sau Tàu Chánh Khê, nghe vậy liền bước tới trước nói:

- Trận này khiến cho bọn lính Thanh phải vỡ gan vỡ mật, còn chúng ta thì một phen hả dạ! Tại hạ biết ngũ đương gia đang đau buồn cho các anh em chúng ta đã hy sinh, nhưng tại hạ nghĩ họ cũng sẽ ngậm cười nơi chín suối!

Nữ thần y chạy đến trước mặt Tần Thiên Nhân, định nói chuyện với chàng, nhưng nàng chưa kịp mở miệng thì đột nhiên thấy phu quân lão đảo đứng không vững, thổ ra một ngụm máu tươi. Nữ thần y giật mình, lập tức đỡ lấy tay chàng. Tàu Chánh Khê cũng chạy đến nâng đỡ, nữ thần y hỏi:

-Huynh bị thương ở đâu?

Tần Thiên Nhân không nói, cố gắng điều hòa hơi thở, nhưng lại thổ ra thêm một ngụm máu nữa. Lạc Thiết Môn, Hồ Quảng Đông, Vạn Văn Thông, Trần Từ Sang, Nhất Đình Phong cùng chạy tới hỏi han.

-Tổng đà chủ!

-Ngài thế nào?

-Ngài làm sao rồi?

Lâm Tổ Đình lạc giọng kêu lên:

- Mau mau, đỡ huynh ấy vào nghỉ ngơi!

Tàu Chánh Khê dìu Tần Thiên Nhân vào lều, Lâm Tổ Đình trải thảm cho Tần Thiên Nhân nằm nghỉ. Toàn thể binh sĩ Đại Minh Triều đều hết sức lo lắng, biết tổng đà chủ của họ đã kiệt sức sau khi chỉ huy trận chiến này.

Lạc Thiết Môn, Hồ Quảng Đông, Vạn Văn Thông, Trần Từ Sang, Nhất Đình Phong khi này ở trong lều tay chân lập tức cũng lạnh như băng, có người ngất xỉu tại chỗ, bên ngoài lều cũng có tiếng kêu la, một thân binh vào bẩm báo nói khi không có nhiều người đang khỏe mạnh bỗng ngã lăn quay ra đất.

Nữ thần y coi mạch cho từng người, rồi nhờ Tàu Chánh Khê đi lấy rượu cưới vào kiểm tra. Lâm Tổ Đình nhìn cây kim trong tay nữ thần y chuyển từ màu bạc sang màu xanh, lửa giận đã bốc tới đầu, Lâm Tổ Đình găm lên:

-Quân khôn kiếp!

Nữ thần y châm cứu cho mọi người tỉnh dậy, tạm thời ép chất độc không cho bộc phát, nhưng nàng bảo biện pháp này chỉ có thể duy trì được khoảng một cây nhang. Nàng lại bảo Tần Thiên Nhân bị trúng độc nặng nhất vì hôm qua chàng uống nhiều rượu nhất.

Khi này có người đội trưởng đội năm mặt mũi bơ phờ chạy vào thông báo nói quân Thanh đang gấp rút xua đến đây, còn mang theo mấy trăm khẩu súng và đại pháo.

Tần Thiên Nhân khi này đã ngồi lên được, đưa tay đè lên ngực, trán đầm mồ hôi lạnh, hồi lâu mới nói:

-Tây Hồ... muội xem... có cách nào giải chất độc này?

Nữ thần y nắm lấy tay chàng, roi lệ đáp:

-Ở trong kho thuốc không còn lá Mộc Đình Hương nữa, cho dù uống được thuốc giải, cũng phải mất ba bốn canh giờ mới giải được độc.

Nàng nói tới đây, có bộ hạ tiếp tục đến bẩm báo:

-Không xong rồi tổng đà chủ, bên ngoài Thanh binh đã tràn tới đây, đang tấn công cổng doanh trại của chúng ta bằng đại pháo!

Chỉ trong chốc lát lại nghe tiếng động đinh tai nhức óc vang lên, mặt đất rung chuyển, rồi tiếng binh khí chạm vào nhau chát chúa, tiếng la tiếng hét rân rôi, trong trại lính chỗ nào cũng có ánh lửa. Thân binh liền tiếp chạy tới cấp báo:

- Cả doanh trại đã bốc cháy!

Thân binh này chưa kịp ra ngoài, một kỵ binh thở hổn hển chạy đến báo cáo:

- Quân Thanh tấn công mãnh liệt. Đội trưởng đội hai đã tử vong, đội trưởng đội bốn bị trọng thương. Huynh đệ hai đội thương vong rất nặng.

Tần Thiên Nhân nói:

- Bảo đội phó đội hai và bốn đốc chiến, không được lùi một bước.

Người kỵ binh đó nhận lệnh đi ngay.

Rồi Tàn Thiên Nhân tiếp:

- Chúng ta xông ra tiếp ứng mau.

Dứt lời chống tay xuống thảm định đứng dậy, nhưng vừa cử động trong ngực lại đau nhói, Tàn Thiên Nhân phải ngồi bệt xuống thảm trở lại.

Nhất Đình Phong uống ít rượu cưới nhất, có thể vịn tay vào gối đứng dậy, bảo:

-Cứ nhìn cũng biết mọi người mệt mỏi quá rồi. Mọi người đi nghỉ một lúc, để tôi đi cầm chân bọn chúng trước.

Nhất Đình Phong dứt lời, dợm chân định đi ra ngoài lều thì Tàu Chánh Khê đã bật dậy, cản lại nói:

- Không được! Nhất huynh và mọi người ở đây ai cũng đang bị trúng độc, chỉ có tại hạ hôm qua không uống rượu, để ta đi.

Chàng nói rồi lập tức ra ngoài nhảy lên chiến mã, dẫn hai đội quân của chàng ra đi.

Bọn Tàn Thiên Nhân biết phen này sinh ly tử biệt, ai cũng buồn bã vô cùng. Nữ thần y thì mắt đầm lệ, không ngờ bang hội lần này hết thật rồi, có chăng chỉ còn trông cậy một người tiếp tục giương lá cờ phục Minh.

Mọi người đều trầm uất, lại thêm lo lắng cho Tàu Chánh Khê có thoát được ra khỏi vòng vây hay không.

Xưa nay Hồ Quảng Đông vẫn hào sảng nhất, lên tiếng đầu tiên:

- Lúc này, chúng ta giết được hai vạn mấy quân địch rồi. Tổng đà chủ và các vị huynh đệ, chúng ta phải giết thêm bao nhiêu tên cầu tửu Mãn Thanh nữa rồi mới chết đây?

Vạn Văn Thông nhìn bạn già, cười đáp:

- Tôi thiếu mỗi người phải giết thêm hai trăm tên.

Lạc Thiết Môn đập tay lên đùi nói:

- Bọn quân Thanh này tệ hại vô cùng, chúng ta mỗi người phải giết đủ số ba trăm.

Trần Từ Sang lắc đầu:

- Ày! Bét ra cũng được năm trăm thằng.

Nhất Đình Phong nói:

- Chúng ta đây còn lại sáu người. Anh hùng hảo hán của Đại Minh Triều phải lấy một chọi sáu trăm, như vậy mới là đủ bộ.

Những người kia nghe nói vậy cũng cao hứng kêu lên:

- Cứ như vậy mà làm. Bất chúng ta chết cũng không phải để, nộp trước cho đủ ba nghìn sáu trăm mạng cái đã.

Tàn Thiên Nhân mỉm cười nói:

- Việc này càng lúc càng không dễ. Nhưng nếu không giết đủ số, thì đúng là chúng ta chết không nhắm mắt. Năm xưa Lư Quan Trừng từng thề, không được sinh cùng năm cùng tháng cùng ngày, nhưng phải chết cùng ngày cùng tháng cùng năm. Nghĩa khí của họ lưu truyền vạn kiếp, nhưng rốt cuộc cũng không thực hiện được lời thề. Thế mà hôm nay, mấy người huynh đệ chúng ta lại làm được như vậy.

Quần hùng đã quyết tâm chấp nhận cái chết, ai cũng thoải mái trong lòng. Lâm Tổ Đình đứng cạnh nữ thần y này giờ, thấy mọi người cười ha hả, cũng cao hứng la lên:

- Hôm nay bản cô nương cũng phải giết cho đủ sáu trăm thằng chó rồi sẽ về trời.

-Lâm tiểu thư định lâm trận thật hay sao?

Nghe Nhất Đình Phong hỏi, Lâm Tổ Đình đập tay lên ngực đáp:

-Giặc tới nhà đàn bà cũng phải đánh, đương nhiên muội đây phải ra trận rồi.

Mọi người thấy nàng nói vậy, biết là không thể khuyên can được nữa, nên đồng thanh hô lớn:

- Hay lắm! Vậy thì chúng ta cùng Lâm cô nương, sẽ chết cùng ngày cùng tháng cùng năm.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 48: Quyết chiến sinh tử

Phù dung sớm nở tối lại tàn

Sao còn giữ mãi nỗi niềm mang

Hoa kia tươi thắm rồi cũng rũ

Ngày qua - đêm đến - ánh đông sang

Phù dung sớm nở tối lại tàn

Trùng phùng tao ngộ hợp rồi tan

Sinh ly tử biệt vui rồi khổ

Thành- trụ- hoại không chuyện rõ ràng

Đứng dưới chân đồi cách cổng trại Đại Minh Triều chừng một dặm, Nhạc Chung Kỳ vuốt bộ râu dài, hài lòng nhìn quân mình liên tục nã đại pháo. Nhạc Chung Kỳ lại còn ra lệnh cho đoàn quân của mình nên trường đao xuống đất, tiếng rầm rầm phát ra như tiếng sấm động, hòa với tiếng đạn nổ đùng đùng, ra chiều biểu dương lực lượng. Một thân binh của họ Nhạc đứng cạnh cười nói:

-Ha ha! Nhạc tướng quân ngài nhìn mà xem, bọn chúng cứ y như là đang lấy trứng chọi đá, đem châu châu què ra đấu với xe vậy đó.

-Ha ha!

Các Thanh binh đứng gần đó cũng ngoác miệng cười theo, họ thấy quân Đại Minh Triều đang sử dụng đao thương mà đánh với đội súng trường của thống đốc kinh thành họ Nhạc, quân bang hội chưa kịp xuất thủ, đã bị bắn chết ngay.

Lại nói tới Tàu Chánh Khê khi này đang chia quân ra, từ hai phía đánh úp phía sau quân đoàn của Nhạc Chung Kỳ.

Tàu Chánh Khê đứng trên sườn đồi nhìn xuống nói:

-Quân đội sáu tấn công hướng bên trái, quân đội bảy theo ta!

Nhận lệnh chỉ huy, đội sáu tức tốc dẫn đoàn nhân mã rẽ trái. Tàu Chánh Khê cùng quân đội bảy rẽ phải. Tàu Chánh Khê tể ngựa đến đằng sau lưng một tên Thanh binh, tên này nghe tiếng vó ngựa, giật mình quay lại, chưa kịp nhìn thấy gì đã bị họ Tàu dùng đơn đao chém một nhát, cái đầu liền văng ra xa một trượng, lăn đi long lóc như một quả dừa rụng. Đội trưởng đội bảy cũng chạy đến thật gần binh lính triều đình, thi triển đòn quyền, dùng tay không bẻ gãy cổ hai tên lính Thanh. Quân đoàn sáu khi này cũng vừa trở tới.

Quân của Nhạc Chung Kỳ bị kẹp ở giữa. Tàu Chánh Khê giục ngựa chạy vào trong trận, xung đột như vào chỗ không người khiến đại binh của Nhạc Chung Kỳ hồn phi phách tán.

Tàu Chánh Khê thành công đánh vô tận trung quân, thì đột nhiên có một chưởng đánh vào ngực chàng, kinh lực dừng hẳn vô cùng. Tay phải Tàu Chánh Khê đang cầm đại đao, vội xoay tay trái ra hóa giải phát chưởng đó, vì dùng tay nghịch nên chưởng lực đi không được toàn lực lắm. Âm một tiếng vang như núi lở, Tàu Chánh Khê bị đánh văng xuống ngựa, vừa rơi xuống vừa thảm kinh hãi, nhũ bụng ‘người này, công phu của hắn thật sự không dưới ta!’

Chân chàng vừa chấm đất, một người đã xuống theo. Người này thân hình khôi vĩ, ngực to vai rộng, oai phong凛冽, chính là thống đốc kinh thành Nhạc Chung Kỳ.

Tàu Chánh Khê nghe tê rần ở bên tay trái, lan rộng đến vai chàng, hai mắt bỗng dưng tối sầm lại. Chả là mấy tháng vừa qua ngày nào chàng cũng bồn ba khắp nơi đã thấm mệt, nay gặp một cao thủ trong chốn công môn nội lực rất tốt, Tàu Chánh Khê bèn tìm cách trì hoãn thời gian, để lấy lại chút sức lực rồi mới giao chiến tiếp, nên hỏi Nhạc Chung Kỳ:

-Đã nghe danh đại tướng quân, có phải nòi giống của Nhạc Phi tướng quân không?

Nhạc Chung Kỳ giương mắt đáp:

-Không sai, chính tại hạ!

Tàu Chánh Khê nhìn người trung niên đáng vẻ chằm chằm đầy áp uy thế đang đứng trước mặt mình, nhưng không sợ hãi, tiếp tục nói:

-Ngày trước Nhạc vũ mục xuất xứ trung nguyên, chống cự Kim binh, ai cũng lấy ngài ra làm gương, xem là anh hùng dân tộc, một bậc sĩ phu dũng liệt trung thần. Hôm nay Nhạc Chung Kỳ tướng quân lại không sợ hy sinh phụng sự cho triều Thanh, nếu anh lính vũ mục ở trên trời có linh thiên, làm sao mà yên tâm cho được?

Nhạc Chung Kỳ nghe những lời này không khỏi hổ thẹn, không dám nhìn vào mặt Tàu Chánh Khê nữa, đưa mắt trông sang hướng khác, song chỉ một phút thôi lại nhìn xoáy vào Tàu Chánh Khê, cứng rắn đáp:

-Lúc trước khác, bây giờ khác, kim cổ khác nhau!

Tàu Chánh Khê nói:

-Nhưng Nhạc tướng quân là con cháu trung thần, Phật tổ Như Lai có câu quay đầu là bờ, chi bằng ngài gia nhập bang hội phục Minh, giúp dân mình đánh đuổi ngoại bang, cho dù thành công hay thất bại, thì ít nhất, hậu bối của Nhạc Phi tướng quân, đời đời kiếp kiếp danh tiếng dòng họ Nhạc của ngài sẽ đều tôn hòa tương truyền, đăng đẳng bất diệt!

Nhạc Chung Kỳ không bị Tàu Chánh Khê thuyết phục, chẳng cần suy nghĩ, vội đáp:

-Nhưng sự thật thì triều Minh đã tận, chuyện này không thể sửa đổi được!

Rồi không để Tàu Chánh Khê đáp trả, Nhạc Chung Kỳ lắc đầu thêm lời:

-Từ hải giới đây đã là giang sơn của Mãn Thanh, nhà ngươi đừng ngu muội, lưu luyến quá khứ! Ngươi hãy chấp nhận hiện thực đi!

Tàu Chánh Khê thấy người này không biết thân phận của chàng, cười lạnh. Nhạc Chung Kỳ lại tiếp:

-Chỉ cần nhà ngươi buông bỏ vũ khí, gia nhập đội ngũ Chính Bạch Kỳ, mọi chuyện xưa kia ta có thể xin với hoàng thượng đương kim, ngài anh minh, sẽ xóa bỏ đi tất cả.

-Nhạc tướng quân ngài nghĩ Tàu mỗ là ai đây? - Tàu Chánh Khê hừ giọng, nói - Và lại, những lời của người đã từng rũ bỏ huyết thống của mình, theo phò một đám người ngoại bang, lời nói ra còn tin được hay sao?

Nhạc Chung Kỳ nghe Tàu Chánh Khê xưng danh, nghĩ bụng thì ra người này là Thiết diện phán quan Tàu ngũ đương gia của Đại Minh Triều, lại nói:

- Tàu Chánh Khê, ngươi đừng ngu muội nữa, ta lặp lại một lần, ngươi hãy bỏ binh khí xuống mà quy thuận triều đình, bằng không thì ngày này năm sau chính là gỗ đầu của ngươi. Ngươi nhìn doanh trại của các ngươi xem, chỉ trong chớp lát nữa thôi nơi đó sẽ hóa thành một bãi tro tàn, thử hỏi, bang hội các người có bản lĩnh gì tranh thiên hạ với đại Thanh thiên tử, ta hỏi lần chót, ngươi có quy hàng không?

-Biết rồi còn hỏi - Tàu Chánh Khê đáp gọn.

Nhạc Chung Kỳ nói:

-Ngươi cứ mở miệng là ca ngợi Chu lão tổ đại ân đại đức. Thế ngươi còn nhớ vì sao Chu lão tổ của Đại Minh Triều, vị hoàng đế “anh minh” Sùng Trinh mà các ngươi tôn thờ thất bại không? Hậu bối ai mà không biết, giang sơn của Minh thất, đương tốt lành như thế lại bị kết thúc trong tay hắn! Năm xưa trước tình hình nguy cấp, các vương hầu đã đóng góp tiền bạc, lương thảo, họ ai nấy đều đã tận hết sức lực nhưng vẫn chưa đủ, nhiều đại thần đề nghị hấn xuất tiền của trong kho ra để cứu vãn tình hình, nhưng Sùng Trinh nhất định không chịu, rồi nhỏ lệ khóc và nói rằng kho đã hết sạch rồi.

Tàu Chánh Khê đương nhiên đã có nghe qua chuyện này, lặng im không biết nói gì.

Nhạc Chung Kỳ lại tiếp:

-Ngươi chắc đã có nghe, tháng ba năm mười bảy, Lý Tự Thành đánh vào cung điện hoàng gia chứ? Khi đó hoàng đế đã ứng biến ra sao, ngươi biết chăng? Hắn đã giết toàn thể gia quyến của hắn không thương tiếc, chém công chúa Trường Bình, rồi treo cổ trên Vạn Thọ Sơn. Rất may hoàng thiên không triệt đường cùng, công chúa được người ta cứu ra cung, tập võ lập tôn, tức là Cửu Nạn sư thái của các người, đúng không? Các người mới có bài thơ tương truyền:

Bách niên thương tang, trong chớp mắt

Lịch hợp tịch lịch, nhập cửu thiên

Di hoán sinh, vì đế vương nữ

Vô nhan diện, đối hán giang sơn!

Tàu Chánh Khê nghe nói vậy mấp mái môi định nói gì đó, nhưng Nhạc Chung Kỳ lại tiếp:

- Nhưng nếu không phải Sùng Trinh là một hôn quân, thì không có chuyện Lý Tự Thành nêu cao khẩu hiệu "chia ruộng đất cho dân cày, miễn nộp lương thực, không đi phu," khiến dân chúng nhiều nơi hưởng ứng nhiệt liệt, dẫn đến quân khởi nghĩa Lý Tự Thành và Trương Hiến Trung ngày càng lớn mạnh, rồi chuyện Ngô Tam Quế mở cửa Sơn Hải Quan!

Nhạc Chung Kỳ dứt lời ngờ Tàu Chánh Khê sẽ đuối lý, không đối đáp được nữa, nào ngờ Tàu Chánh Khê nói:

- Ta kính tướng quân là một vị quân tử, không ngờ lại thấy lợi quên nghĩa, bội tính như vậy,

Ngài quên đi thân phận và nguồn gốc của ngài, chỉ là một kẻ mại tở cầu vinh. Thật uổng cho câu "tận trung báo quốc, thu thập lại giang sơn cũ," lòng trung nghĩa của Nhạc Phi tướng quân tới đời này tất cả đã bị ngài sĩ nhục mất rồi!

Nhạc Chung Kỳ cười lớn:

- Ha ha! Tàu Chánh Khê! Bản tướng thấy ngươi cũng là một đáng hảo hán nên mới đứng đây nhiều lời với ngươi, ta thật lòng khuyên ngươi hãy bỏ chức vụ ngũ đương gia của Đại Minh Triều đi!

- Hừ! - Tàu Chánh Khê gằn giọng nói - Bang quy Đại Minh Triều của Tàu mỗ có tam kính tứ giới, cửu thiên thập nhị điều, Chu công chúa và Chu lão tổ vi tôn, có trách nhiệm cứu chúng sinh, nay tướng quân ngài là người mình, lại phản lại người mình, Tàu mỗ thật thấy chuyện này mới đáng buồn cười hơn.

- Ha ha! - Nhạc Chung Kỳ tiếp tục cười nói - Đã như vậy thì thôi bản quan không khuyên nhủ nhà ngươi nữa, nhưng... với đạo pháp của ngươi, nghĩ sao có thể đánh thắng được ta?

Từ bề khi này không ngừng vọng tới tiếng súng đạn nổ đùng đùng, chung quanh Tàu Chánh Khê tiếng con người không ngừng la hét trong đau đớn, hòa cùng với tiếng binh khí chém giết lẫn nhau.

Tàu Chánh Khê nghĩ tới lời thề với các huynh đệ, nghĩ tới Lâm Tổ Đình, chàng khẽ thở ra một hơi, nói:

- Vậy thì thử xem!

---oo0oo---

Lại nhắc chuyện sau khi Tàu Chánh Khê rời doanh trại mà đi, chẳng lâu sau một kỵ binh gấp rút chạy tới căn lều Tàn Thiên Nhân báo cáo:

- Đội trưởng đội sáu và bảy đã trận vong. Phe Tàu ngũ đương gia xem chừng ra không chống nổi nữa.

Lâm Tổ Đình khi này là người còn khỏe mạnh nhất trong bọn, vội nói:

- Tổng đà chủ, cho dù huynh có cho phép hay không muội cũng phải đi cứu ngũ ca.

Vạn Văn Thông đã từng thấy nàng chỉ huy một đội quân đi cứu Tàn Thiên Nhân ở trận đánh Bình Lương, khi đó nàng oai phong凛冽, nên không có phản đối. Tàn Thiên Nhân cũng vậy.

Thế là Lâm Tổ Đình chạy ra ngoài lều, lớn tiếng nói:

- Đội trưởng đội ba! Huynh dẫn đội mình theo ta đi tăng viện. Các huynh đệ của đội sáu và bảy đang cần người chỉ huy.

Người đội trưởng đội ba đó giờ trường đao lên, lớn tiếng nhận lệnh rồi lập tức dẫn đội mình theo Lâm Tổ Đình đi cứu viện.

Quân đội của Lâm Tổ Đình xuất phát chưa được bao lâu đã nghe những tiếng la hét dữ dội, đương nhiên là hai bên Tàu Chánh Khê và Nhạc Chung Kỳ đã giáp chiến ác liệt. Một lát sau, Lâm Tổ Đình cũng dẫn quân tới nơi, nàng và các thân binh đi đầu, mọi người xung phong lên phía trước. Càng tiến tới gần, tiếng reo hò chém giết càng dữ dội. Chạy gần tới nơi, nghe tiếng vũ khí chạm nhau chan chát. Một khung cảnh đầm máu me rất rợn người.

Lâm Tổ Đình ngó thấy Nhạc Chung Kỳ bị Tàu Chánh Khê đánh trúng một chưởng vào giữa ngực. Nhạc Chung Kỳ văng ra xa một trượng, té trúng vào một toán lính Thanh đang sử dụng súng trường, khiến cho cả bọn té nhào ra đất. Nhạc Chung Kỳ nằm đè lên năm sáu tên lính Thanh, tên nằm dưới cùng ít nhất cũng gãy đi mấy cái xương sườn.

Tàu Chánh Khê lại tiến lên định bắt sống Nhạc Chung Kỳ, dùng hấn để làm con tin lệnh cho đoàn hỏa thương bãi binh, nhưng Tàu Chánh Khê khi này sức lực cũng gần cạn kiệt, vừa bước lên ba bước, miệng liền thổ một bãi máu.

Nhạc Chung Kỳ nhân cơ hội này, cầm một cây súng trường lên hướng vào Tàu Chánh Khê.

Lâm Tổ Đình đang ở trên ngựa cách đó vài chục bước chân, thấy vậy cả kinh, nàng không suy nghĩ chi nhiều, vội bay tới trước mặt Tàu Chánh Khê nhanh như gió, ôm chầm lấy chàng.

Tàu Chánh Khê có hơi bất ngờ, không hay biết sự hiện diện của nàng, chàng còn chưa điều khí lại được, thì phía trước mặt lại thấy nòng súng Nhạc Chung Kỳ đang hướng vào lưng nàng, chàng thất kinh hồn vía, bèn ôm nàng trong tay xoay mình sang một bên.

Đùng! Lâm Tổ Đình nghe một tiếng nổ lớn vang lên bên tai, sau đó là tiếng Tàu Chánh Khê kêu lên, rồi chàng ngã vật ra đất. Lâm Tổ Đình thấy máu thấm qua áo bên vai trái chàng, định đỡ chàng dậy thì Tàu Chánh Khê hất mạnh tay nàng ra, quát lên:

-Đại muội chạy mau, huynh cầm chân chúng, chạy mau!

Lâm Tổ Đình biết Tàu Chánh Khê nói vậy là vì lo cho nàng, chứ thật sự chàng không chống được nữa, nàng bèn dùng thanh kiếm trong tay ném mạnh về phía Nhạc Chung Kỳ. Kiếm lao đi vun vút, nhưng họ Nhạc cũng nhanh không kém, túm lấy một tên lính Thanh làm bia. Phập một tiếng, thanh kiếm ghim vào ngực tên Thanh binh.

Lâm Tổ Đình nhân lúc này đưa hai ngón tay lên hút sáo miệng một tiếng, con tuấn mã của nàng liền chạy đến gần, nàng liền đỡ Tàu Chánh Khê lên ngựa rồi giật mạnh dây cương cho ngựa phi đi.

Tàu Chánh Khê ngồi phía sau Lâm Tổ Đình, hai người cho ngựa chạy được một quãng thì chàng ngã bật ngựa ra đất. Lâm Tổ Đình kêu lên, vội nhảy xuống định đỡ chàng ngồi trở lại trên yên ngựa nhưng thấy chàng hai mắt nhắm nghiền, mặt mày trắng bệch, hơi thở rất yếu thì sợ hãi không biết phải làm sao.

Lại nữa máu trên vai trên ngực chàng không ngừng chảy ra, nàng hoàn toàn không biết phải làm gì, bất giác đau lòng ôm chàng mà khóc, nước mắt nhỏ xuống mặt Tàu Chánh Khê.

-Ngũ ca - Nàng vừa khóc vừa nói - Bàn tay của huynh rất lạnh, huynh nở lòng nào... huynh nở lòng nào bỏ mặc muội một mình ở đây thật sao? Ngũ ca, từ khi muội rời khỏi Hắc Viện, lên đường tìm huynh cứu nạn Hoàng Hà, thì lúc nào cũng có huynh bên cạnh, những ngày vừa qua lúc nào huynh cũng rất nuông chiều muội, chiều cô muội, muội vô cùng vui sướng, mỗi khi có huynh bên cạnh huynh biết chẳng?

Tàu Chánh Khê vẫn nằm im bất động, Lâm Tổ Đình không ngừng khóc nói:

- Ngũ ca, muội đây thật tình rất hân hạnh vì kiếp này ông Trời để muội gặp huynh. Bao nhiêu năm qua hai chúng ta phiêu bạt trong chốn giang hồ, cùng nhau trừ bạo an lương, lại còn cùng nhau trải qua biết bao chuyện vào sinh ra tử, và cũng đã được sống trong những tháng ngày vô cùng hoan lạc, khi khóc thì cùng nhau khóc, khi cười cũng thường có huynh bên cạnh muội, hai đứa chúng mình đánh bọn Thác Đắc, đi coi pháo hoa, uống rượu cưới, làm chuyện gì cũng cùng nhau. Sao giờ đây huynh có thể nhẫn tâm bỏ lại một mình muội? Huynh bảo sau này muội làm sao tìm được người tri kỷ nào như huynh?

Tàu Chánh Khê vẫn không động dậy, nhịp tim đập càng lúc càng yếu dần.

Chàng nằm dưới đất một lúc lâu, thần trí mới dần tỉnh táo trở lại. Nước mắt của Lâm Tổ Đình nhỏ xuống ướt cả mặt chàng, khi này trời đã về chiều, nhiệt độ xuống thấp nên nước mắt nàng đông thành những hạt sương. Tàu Chánh Khê tưởng trời lại tuyết rơi nên khẽ mở mắt nhìn, bỗng thấy một khuôn mặt đẹp đẽ, một đôi mắt to tròn khóc đến đỏ cả lên, nước mắt liên tiếp từng giọt rơi vào mặt mình. Rồi chàng lại thấy ngực trái đau không chịu nổi, khẽ rên lên.

Lâm Tổ Đình thấy chàng tỉnh dậy cả mừng, nhìn lại thấy nước mắt mình rơi ngay khoe miệng chàng liền lấy tay định lau.

Tàu Chánh Khê nắm lấy tay nàng, thở một cách mệt nhọc, rồi chàng lại nhắm mắt, sau đó từ từ mở ra, lại nhắm rồi mở, máu trong miệng chàng đột nhiên trào ra.

Chàng tự nhiên như ngó thấy núi Kỳ Liên hiện ra, tâm trí chợt đập chồm bóng hình một nàng con gái. Y phục của nàng màu tím nhạt, giữa bãi tuyết trắng phau xem nàng như một đoá Tử la lan. Chàng nhớ rằng nàng rất ưa tuyết. Hồi còn bé lúc tuyết xuống là lúc mà nàng thường kéo tay chàng chạy ra vô tuyết chơi nhau, nàng cười như nước nê.

Nhớ có hôm chàng đến thăm phân đà Cam Túc cũng chính là lúc tuyết đang xuống dày đặc, lúc đó nàng đang ngồi nơi nhà thủy tạ xem tuyết đang rơi. Nàng ngồi tựa lan can, nhan sắc ngầy ngất làm lòng người đắm say, lan can nhà thủy tạ sơn màu đỏ rực, nhưng chàng cảm thấy có mặt nàng ở đó, màu đỏ lại trở thành nhợt nhạt ngay.

Lúc đó chàng không phát hiện tình cảm với nàng, sau này nghĩ lại, lần gặp đó có lẽ hình bóng nàng đã in sâu vào lòng chàng rồi. Bây giờ... ngôi nhà thủy tạ ấy chàng còn cơ hội trở về không? Chàng muốn nhìn nàng ngồi dựa lan can để xem hoa tuyết!

-Ngũ ca... - Lâm Tổ Đình thấy máu trong miệng Tàu Chánh Khê không ngừng trào ra rất nhiều, nắm chặt tay chàng, khóc nói - Huynh hãy cố lên, huynh không thể chết đâu, huynh còn nhớ chúng ta đã nói gì với nhau không? Lúc ở Cam Túc có lần muội bảo trái tim muội đã được khóa lại và chiếc chìa khóa muội đã bỏ nó đi, huynh là người nhặt lại chiếc chìa khóa ấy để rồi bước vào thế giới của muội lúc nào không hay. Lúc đó huynh nói chắc vì thế mà huynh cảm thấy mình có trách nhiệm phải mang lại cho muội thật nhiều niềm vui, hạnh phúc, bởi chính huynh đã kéo muội ra khỏi cuộc sống buồn tẻ, cô đơn. Cũng chính huynh đã mang muội trở lại thế giới đầy niềm vui này, nên không thể nào lại rời xa để muội lại bơ vơ một mình. Muội vui khi có huynh bên cạnh, muội buồn mỗi khi huynh đi vắng như một đứa trẻ không nhìn thấy người thân của mình!

Tàu Chánh Khê nghe những lời này, khoe môi điểm một nụ cười, đưa bàn tay còn lại nhẹ nhàng vuốt ve một bên má Lâm Tổ Đình.

-Đại muội, muội đừng quá đau buồn, ai rồi cũng không thể nào tránh khỏi vòng lưu chuyển của sinh tử...

Đoạn Tàu Chánh Khê ho khan một tiếng, hai mắt chàng như trắng dã, nói tiếp bằng giọng đứt quãng:

-Người sống một đời... cô sống một mùa... đến như mưa gió, đi như bụi trần, tan rồi hợp... hợp rồi... tan.

Tàu Chánh Khê khi nói câu này trong đầu vẽ ra một viễn cảnh tình yêu hoàn hảo. Cam Túc... nơi đó chính là nơi mà chàng cảm thấy hạnh phúc nhất trong cuộc đời chàng, vì nơi đó có hai người. Ở đó mỗi buổi sáng nào trời cũng mưa, mây xám xịt và không khí u ám nặng nề, chỉ có nàng là điểm sáng duy nhất của thời tiết ảm đạm không có mặt trời ấy.

Tàu Chánh Khê dứt lời bàn tay đang vuốt ve một bên má Lâm Tổ Đình rơi xuống, hai mắt cũng nhắm nghiền không mở ra lần nào nữa.

Đến lúc mắt đi chàng vẫn không tỏ lòng với nàng, chỉ giữ lấy và mang theo mỗi tình yêu đơn phương. Vì đối với chàng, được làm một người bạn tri kỷ với nàng đã là quá đủ. Tình tri kỷ, như một thứ ám áp không lời, một sự đồng hành vô tình.

Tri kỷ thật sự, là hiểu, là thân thiết, là đồng điệu. Giống như một chén trà xanh, chan chát mà thấm vào tận trong tim. Có những khi chỉ cần một cái ôm, một ánh mắt, là hiểu tất cả mà không cần dùng đến lời nói.

Tri kỷ không cần che giấu, cũng không cần giải thích, tự nhiên đã hiểu, tự nhiên cảm nhận. Không cần dốc hết sức, cũng không cần chuẩn bị, tự nhiên sẽ đem đến niềm vui, tự nhiên sẽ như ý thơ.

Cuộc sống không chỉ có tình yêu nam nữ mà còn tồn tại thêm một loại tình cảm, không tác động vào thế giới mỗi người, chỉ đồng hành trong tâm hồn, không trở ngại cuộc sống mỗi người, chỉ mang cùng tiếng nói từ con tim.

Lâm Tổ Đình đã khóc hết nước mắt, nên ôm xác Tàu Chánh Khê khóc không thành tiếng. Tình cảm của chàng bao giờ cũng sâu lắng, đầy tin cậy và nhân ái. Mặc dù chàng không nói, nhưng nàng biết, với tình yêu đậm thắm chàng muốn băng bó vết thương lòng nàng, nỗi đau ngày nào do người anh em thân thiết của chàng gây ra.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 49: Tương hội

Mười năm xa xứ em còn nhớ?

Một nửa trái tim, vẫn đợi chờ

Mười năm không gặp, tình đã cũ

Một nửa vàng thoi, ép hững hờ

Lại nói tới doanh trại Đại Minh Triều, khi này Nhạc Chung Kỳ vẫn không ngừng hạ lệnh cho binh lính nã đại bác vào đó, rồi lại cho kỵ binh bao vây. Khi pháo đã phát hỏa, vô số mảnh sắt vụn và đinh sắt bắn thẳng vào giữa quân Đại Minh Triều, quân Đại Minh Triều gào lên thê thảm. Loại pháo này mỗi lần chỉ bắn được một phát, sau đó phải nhét thuốc pháo, sắt vụn, đinh sắt vào, mất một canh giờ mới bắn tiếp được. Do đó quân Nhạc Chung Kỳ chỉ bắn một loạt rồi lùi, nhưng nẩy chục phát pháo này đã bắn chết rất nhiều quân Đại Minh Triều, xác thịt kín đường đi.

Doanh trại có bốn cửa chính, lúc này Hồ Quảng Đông và Vạn Văn Thông đang đánh nhau với quân Thanh ở cửa phía Nam. Hồ Quảng Đông và Vạn Văn Thông liều mạng một hồi cũng đưa được một nhóm binh sĩ Đại Minh Triều ra khỏi cửa Nam, chạy tới con sông Thổ Gia, thấy cây cầu gỗ bắc qua dòng sông này, bọn họ liền chạy thực mạng lên cầu.

Hồ Quảng Đông và Vạn Văn Thông qua cầu được một nửa, bỗng nghe tiếng hô lớn:

- Kéo gãy cầu.

Hồ Quảng Đông cả kinh bèn hét lên:

- Lùi lại!

Nhưng đã trễ, quân Thanh đã giấu sẵn mấy trăm con ngựa hai bên dòng sông, những cây trụ cầu đã được tháo lỏng từ trước rồi dùng dây thừng buộc vào ngựa. Nghe tiếng hạ lệnh, họ vừa giật cương vừa dùng roi quất, mấy trăm con ngựa lập tức cất vó tiến về phía trước.

Nghe rầm rắc mấy tiếng, những cây trụ cầu bị kéo rời ra, cầu gỗ gãy lìa. Vạn Văn Thông và Hồ Quảng Đông cùng quân đội của hai người trên cầu bị rơi xuống dòng sông Thổ Gia. Quân Thanh lại bắn tên vùn vụt xuống dòng nước lạnh cóng.

Đúng lúc này Lạc Thiết Môn và Trần Tử Sang cũng mang quân đội của họ chạy ra được khỏi doanh trại, nhưng quân đội của hai người đứng cách con sông một quãng, nhìn thấy người phe mình đang vẫy vùng trong tuyệt vọng mà không thể cứu viện cho nhau được. Lạc Thiết Môn và Trần Tử Sang còn đang đau buồn, thì Triệu Phát Tiêu lại xuất hiện cùng với một đoàn quân thiết giáp, lệnh kỵ của họ Triệu vẫy xuống, quân mai phục ở hai bên đều xông lên

chém giết. Quân của Lạc Thiết Môn và Trần Tử Sang được huấn luyện kỹ lưỡng, trong lúc hỗn loạn mà vẫn nghe lệnh của chỉ huy, tập hợp vào một chỗ sắp thành trận thế. Nhưng đánh được một lúc Lạc Thiết Môn và Trần Tử Sang cảm giác mất đi cả công lực chẳng khác chi hai kẻ không biết võ công nên bị Triệu Phạt Tiêu giết chết dễ dàng.

Quân Nhất Đình Phong khi này ở cửa phía bắc đang đánh với Thanh binh, đột nhiên bọn Thanh binh dừng cả lại cho ngựa quay đầu lại. Quân của Nhất Đình Phong hết sức kinh ngạc, định xung phong lên chém giết, nào ngờ quân Thanh không nghênh chiến mà tiếp tục chạy vòng ra xa.

Nhất Đình Phong còn đang ngạc nhiên, thì thấy Nhạc Chung Kỳ cho ngựa phi đến vẫy lệnh kỳ một cái, lập tức nghe tiếng “rầm rầm” liên hồi không dứt, nổ đieck cả tai, khói đen bay mù mịt. Thì ra dưới chân quân Thanh đã chôn sẵn thuốc nổ. Thuốc nổ vừa đốt lên, máu thịt bắn vãi ra loạn xạ. Đội ngũ quân của Nhất Đình Phong rối loạn hẳn lên, đối diện lại có loạn tiễn bắn tới, không còn chỗ nào mà chạy trốn, Nhất Đình Phong trúng tiễn mà chết. Còn lại mấy trăm binh lính của Nhất Đình Phong bị mất đi thủ lĩnh, hoảng loạn không còn đội ngũ gì nữa, chỉ chốc lát là bị đại quân của Nhạc Chung Kỳ diệt sạch.

Quân của Tàn Thiên Nhân cũng không hơn gì mấy, đang bị quân đoàn của Ngụy Tượng Xu vây chặt. Quân Thanh lại bắn tới một loạt tên, quân của Tàn Thiên Nhân chết mất khá nhiều, mấy lần xung phong ra ngoài nhưng không được.

Thế lửa trong trại lính càng lúc càng mãnh liệt, đã có người bị thiêu sống. Trong bụi khói có mùi thịt nướng nghe mà lợm giọng. Toàn doanh trại đầy những tiếng la hét.

Tàn Thiên Nhân thoáng thấy cửa phía đông có thể đánh ra được, bèn nói với binh sĩ của mình:

- Phía cửa đông ít địch, chúng ta mau mau chạy tới đó.

Rồi nắm tay dẫn nữ thần y vừa đánh vừa tiến về hướng đông. Năm trăm thân binh cầm trường đao hộ vệ tổng đà chủ lập tức mở đường. Tàn Thiên Nhân đang lâm nguy nhưng vẫn trấn tĩnh được, thừa cơ hội chất độc chưa bộc phát trở lại mà thống lĩnh số tướng sĩ còn lại đột kích ra ngoài.

Dương Tiêu Phong ngồi trên ngựa trên gò cao nhìn thấy Tàn Thiên Nhân vừa đánh vừa lùi dần về hướng đông, bèn gọi Tô Khất:

- Tô phó tướng, thống lĩnh bản đội đi tăng viện, bao vây cửa đông!

Tô Khất hiểu ý bèn dẫn quân đi hỗ trợ cho quân đoàn của Ngụy Tượng Xu.

Tàn Thiên Nhân đánh gần ra được cửa đông, lòng mừng thầm, chỉ còn vài bước nữa là thoát khỏi rồi, đột nhiên thấy ngực đau nhói lên, hai cánh tay mềm nhũn, tay cầm bàn tay nữ thần y lỏng ra, rồi hai đầu gối chàng sụm xuống, ngồi bệt dưới đất, tưởng chừng có hàng nghìn hàng vạn lưỡi dao nhỏ đang đâm chém trong người, nhin không nổi kêu lên một tiếng. Nữ thần y kinh hãi, kêu lên:

- Thiên Nhân!

- Chất độc của huynh đang tái phát, thời hạn một cây nhang đã qua rồi...

Toàn thân co quắp, hai hàm răng đập vào nhau, Tàn Thiên Nhân hôn hển tiếp:

- Nhưng không sao...để huynh thử vận khí... vận khí... ép chất độc xuống trở lại...

Chàng lập tức vận khí xuống đan điền, toan ép chất độc trong mình xuống. Ngờ đâu không vận khí thì còn đỡ, vừa mới đề khí thì tứ chi luôn cả toàn thân đau nhói lên, nội tức trong mình chỉ đưa xuống được vài tấc, lại xông ngay lên. Khi này chàng lại nghe tiếng chân dồn dập, chàng thấy Tô Khất dẫn một đoàn thân binh đang tới để cùng với Ngụy Tượng Xu vây cửa phía đông. Tô Khất chạy gần tới nơi, Tàn Thiên Nhân lại cố gắng đề khí một lần nữa, nhưng thấy chân tay tê dại, biết mình trúng phải chất độc cực kỳ lợi hại không thể nào dùng nội lực chen ép được liền nói:

- Tây Hồ! Tha lỗi cho huynh, huynh là tướng công của muội mà không bảo vệ được muội, hãy tha lỗi cho huynh.

Nữ thần y quỳ xuống lắc đầu, ôm chặt lấy cổ chàng, khóc nức nở:

- Muội không ân hận, muội sẽ mãi mãi thương yêu huynh. Huynh nói muội ngu khờ cũng được, đại đột cũng xong, muội nguyện cùng chết với huynh, từ nay hai đứa mình không còn rời xa nhau nữa.

Trong lúc hỗn loạn đó, hai người họ bỗng nghe có tiếng quen thuộc hô lên:

- Tổng đà chủ, huynh đang ở đâu?

Thân binh của Tàn Thiên Nhân vội la lên:

- Ở đây!

Hóa ra người vừa hỏi đó là Lâm Tổ Đình.

Lâm Tổ Đình thấy đại quân Thanh trùng trùng, không hề tỏ vẻ khiếp sợ, sẵn lại giao chiến vô cùng quyết liệt.

Tần Thiên Nhân thấy nàng trở về, trong lúc nguy cấp nàng từ đầu cầm trường kiếm chạy tới liều mạng đánh quân của Ngụy Tượng Xu, khiến cho chàng không khỏi xúc động trong lòng, mới an tâm dùng chút hơi tàn mà đánh với Tô Khất.

Trong một lần Ngụy Tượng Xu đang ở trên ngựa, dùng trường đao chém xuống đầu một người lính Đại Minh Triều, Lâm Tổ Đình liền nhảy đến tạt kiếm lên đỡ.

Keng!

“Đao pháp của tên này rất khá,” Lâm Tổ Đình nhủ bụng khi hai thanh đao kiếm của nàng và họ Ngụy chạm nhau. Nàng vận toàn bộ công lực vào hai cánh tay, dùng sức đẩy thanh đao của Ngụy Tượng Xu lên.

Ngụy Tượng Xu cũng áp sát thanh đao rồi kéo một đường. Ken kết! Tiếng hai thanh sắt va chạm nghe ê cả hàm răng. Lửa tóe ra nhiều tia nhấp nháy.

Lâm Tổ Đình đang đứng dưới đất nên yếu thế hơn, đột nhiên nàng nghĩ ra một kế, liền bậm môi thổi nhẹ một cái. Tức thì một cây kim nhỏ xíu cỡ hai phân phóng ra khỏi miệng nàng, biến mất trong đầu con ngựa của Ngụy Tượng Xu, khiến cho nó lồng lên như đang chạm mạch. Ngụy Tượng Xu còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra với con ngựa của mình thì đã bị nó hất rơi xuống đất.

Bịch! Ngụy Tượng Xu và ngựa đều cùng lúc ngã quật sang bên. Ngụy Tượng Xu bật dậy ngay nói:

- Quân vô sỉ!

Ngụy Tượng Xu vừa nói vừa dùng đao điểm mặt Lâm Tổ Đình, rồi liếc thấy con tuấn mã yêu quý của mình chết bất đắc kỳ tử, Ngụy Tượng Xu điên tiết quát tiếp:

— Sa trường con vật vô tội vạ, sao người hành hung con tuấn mã của ta?

Lâm Tổ Đình cầm nín như cô hồn, không đáp một lời, chỉ dùng kiếm chém búa xua làm Ngụy Tượng Xu phải khuấy đao liên hồi chống trả lại.

Lâm Tổ Đình đang đánh với Ngụy Tượng Xu, bỗng nhác thấy bảy tên lính Thanh đang lấp tên để bắn về hướng Tần Thiên Nhân. Nhưng tên chưa kịp rời nỏ thì nàng dùng thanh kiếm đang cầm trong tay phóng đi, kiếm bay vù vù đến cắt ngọt vào phía sau gáy bọn lính Thanh, giết chết hết bảy tên đang cầm cung tên.

Ngụy Tượng Xu thấy nàng không còn binh khí trong tay nữa, cả mừng vội dùng đao đâm tới. Lâm Tổ Đình ngã người ra phía sau rất nhanh, tránh đường đao đang đâm vào ngực nàng, rồi rút song nhị khúc côn cất trong ngực áo ra quần lấy lưỡi đao của Ngụy Tượng Xu.

Lâm Tổ Đình giật mạnh một cái, đao của Ngụy Tượng Xu rời khỏi tay gã.

Ngụy Tượng Xu lúc bấy giờ chẳng còn binh khí chi nữa, trên gương mặt căng thẳng thấy rõ. Lâm Tổ Đình cũng nhận biết, nhếch mép cười một cái, tay phải nàng cầm phía đầu một thanh côn, tay trái nắm phía đuôi thanh còn lại, nàng giữ thẳng hai thân côn và tấn công bằng đầu côn vào huyết đàn trung của Ngụy Tượng Xu. Bằng các động tác phong phú Lâm Tổ Đình làm chủ song nhị khúc côn rất thành thạo. Nàng biết phản lực của côn bật rất mạnh, nên trụ tấn cho thật vững để không bị phản tác dụng khi dùng côn nhị khúc.

Lâm Tổ Đình nghĩ đến Tào Chánh Khê, trong đầu nóng phừng phừng, nàng dồn hết lửa giận vào đầu côn, khiến cho mỗi lần đánh ra là đòn đi rất nhanh, lực cực mạnh. Lâm Tổ Đình liên tục cầm một thanh côn và đánh văng thanh còn lại vào ngực Ngụy Tượng Xu, khiến cho hắn liên tục nhảnh tránh, mồ hôi mồ kê nhễ nhại.

Lâm Tổ Đình hết loan côn thì tới thu côn, luân phiên nhoang nhoáng. Ngụy Tượng Xu không biết lấy gì mà đỡ, trong lúc nguy cấp chỉ biết dùng hai cánh tay mà đỡ đường đi của côn được đánh ra. Tim họ Ngụy đập thình thình, liên tục giờ tay gạt trái gạt phải, xéo, dọc, ngang, chưa đầy một khắc hai cánh tay y đã tứa máu.

Thế côn của Lâm Tổ Đình đặc dị, chiêu thức biến hóa khôn lường khiến cho Tần Thiên Nhân đang đánh cách đó một quãng cũng ngỡ ngàng. Lâm Tổ Đình khuyên, ném, rồi phan côn vô phần bụng Ngụy Tượng Xu, ép họ Ngụy phải liên tiếp nhảy tránh. Ngụy Tượng Xu nhủ bụng cũng may ta đây võ nghệ không tệ, chứ hơn hên một chút là bị ba mươi hai biến thể của nàng đã bại ngay.

Đánh nhau thêm một lúc nữa Lâm Tổ Đình lừa được thế công phá bằng hai đầu côn theo chiêu Tế Thiên Giáng Địa. Nàng xuất đòn theo chiều nghịch, lấy nghịch để chế thuận làm Ngụy Tượng Xu không định được phương hướng của côn đi mà rơi vào thế quần. Bình một tiếng, Ngụy Tượng Xu trúng một đòn chí mạng vào ngực, lập tức nhổ một bãi máu.

Võ công của Lâm Tổ Đình thiên về tạp nham, binh khí nào cũng có thể sử dụng được, khác với Ngụy Tượng Xu chỉ tinh thông một loại đao thuật nên Lâm Tổ Đình chiếm nhiều ưu thế hơn. Ngụy Tượng Xu bị trúng một đòn đó gần như đuối sức hẳn đi, cảm giác muốn bại.

Lâm Tổ Đình lại lia côn quệt trúng bả vai và bắp chân Ngụy Tượng Xu, vì khi này hai chân gã không còn linh động nữa. Lực phản đòn của Ngụy Tượng Xu cũng bớt mạnh, linh hoạt yếu hơn ban đầu rất nhiều. Lâm Tổ Đình thừa cơ họ Ngụy đang loạng choạng hai chân mà xuất thêm một đòn nữa, lần này nàng đánh vào cổ khiến Ngụy Tượng Xu không tránh được, gãy cổ mà chết.

Tô Khất khi này cũng bị Tần Thiên Nhân dụng Song Long quyền đánh cho văng vào một căn lều đang cháy. Tiếng của Tô Khất la lên oai oái hẳn nhiên đã bị bóng. Lâm Tổ Đình nhân lúc binh sĩ của Tô Khất đang chạy đi cứu gã, nàng căng thanh côn trong tay ra làm thế thủ, lùi dần về phía Tần Thiên Nhân nói:

- Tổng đà chủ! Lúc này mọi người thấy cửa tây Thanh bình không nhiều lắm, chúng ta nên thoát ra từ đó!

Tần Thiên Nhân gật đầu. Nàng xoay con vòng vòng, quát nghe chan chất nói:

- Đi thôi!

Rồi xung phong dẫn đầu nhóm người chạy thoát ra ngoài từ cửa tây. Quân Đại Minh Triều bên trong không còn ai chỉ huy nữa, mà ba cửa trại lính đều bị trọng binh Chính Bạch Kỳ giữ chặt. Họ chạy tới chạy lui một hồi, rốt cuộc cũng bị thiêu chết trong biển lửa.

Tần Thiên Nhân, Lâm Tổ Đình, nữ thân y và một số quân Đại Minh Triều chạy theo hướng tây, chạy mãi chạy mãi, ở đây chỉ có một con đường là dẫn lên núi Kỳ Bàn. Sườn núi lúc này đóng băng rất trơn, nhưng người Đại Minh Triều vẫn sai bước như bay. Tần Thiên Nhân dùng sức bế nữ thân y trong tay chạy lên đỉnh núi.

Binh sĩ triều đình không ngừng rút theo phía sau lưng họ. Tần Thiên Nhân dẫn người tiếp tục tháo chạy, quyết không dàn trận đánh nhau với quân Thanh. Mãi đến xế chiều, họ chạy đến một vực thẳm sâu nghìn trượng. Nữ thân y nhìn phía trước không thể đi được nữa, cảm giác như đang lâm vào tuyệt cảnh. Nàng nghĩ đến gần hai vạn tinh binh chỉ trong một đêm hoàn toàn chết hết, không sao nén nổi bi ai, nước mắt rơi xuống.

Tần Thiên Nhân định thoái lui, nhưng bây giờ mới nhìn thấy ở trên núi có vô số binh sĩ của triều đình đã dàn trận chỉnh tề, hoàn toàn không phát ra tiếng động. Khi này nhìn xa xa chàng chỉ thấy những lá cờ rồng xanh mọc như rừng rậm, những chiếc thuẫn hình tròn vây quanh như những đám mây.

Đoàn binh mai phục này ào ào xông đến đánh quân của Tần Thiên Nhân, làm núi Kỳ Bàn bụi tuyết tốc cuộn cuộn lên trời, tiếng binh khí va vào nhau vang rền như sấm sét.

Tần Thiên Nhân vừa phải bảo vệ cho mình vừa phải lo cho nữ thân y nên bước chân chậm hẳn đi, và lại trong mình còn đang bị chất kịch độc hoành hành. Nhưng trong một lần chàng thấy hai tên lính Thanh cầm trường thương và trường mâu tấn công hai bên tả hữu, Tần Thiên Nhân vẫn phản ứng khá nhanh nhẹ, choàng tay qua eo nữ thân y rồi đưa nàng cùng nhảy lên cao hai trượng. Hai tên lính Thanh mất đi trọng điểm công kích, tránh không kịp nữa, liền bị hai cây thương theo đà mà đâm lủng ruột.

Một tên lính Thanh đang chồm vòn bên ngoài chưa dám tiến tới gần Tần Thiên Nhân, nói với tên đồng bọn:

- Hay là chúng ta nhắm bắn tên vào cô gái, để hắn phải ra sức cứu cô ấy mà phân tâm, ta có thể bắt tên phản tặc?

Nhưng một tên lính Thanh khác đã can:

- Không được! Đừng có mạo phạm tướng lệnh của Phủ Viễn tướng quân!

Tô Khất được lệnh tiêu diệt sạch người Đại Minh Triều, chẳng màng vết bông ở sau lưng, lúc này cũng đến nơi, gia nhập vào đoàn quân đã mai phục sẵn trên núi Kỳ Bàn. Quân của Tô Khất sử dụng nhiều loại vũ khí chứ không chỉ riêng trường mâu, nào đao nào kiếm, rồi phủ, chùy. Còn đội quân của Tần Thiên Nhân khi này là quân của đội năm, chuyên sử dụng côn làm binh khí. Côn của quân đội năm có hình dạng phong phú, trung, đoản, trường, một khúc, nhiều khúc.

Quân của Triệu Phật Tiêu và Nhạc Chung Kỳ cũng đang lên núi, những binh sĩ này cầm cờ trắng, dài đến mấy dặm, trông xa xa như một con trăn đang ngoằn ngoèo bò lên núi Kỳ Bàn. Tần Thiên Nhân vừa đánh vừa nghĩ thầm: "Dương Tiêu Phong, hắn đem bao nhiêu binh mã ngự doanh điều động ra cả, chỉ cốt bắt được ta sao?"

Bên phe Tần Thiên Nhân người đã mệt mỏi mà số lượng cũng không nhiều, không thể cản trở được đại quân Thanh đang hùng hực khí thế, thừa thắng xông lên. Đánh nhau một lúc rốt cuộc chỉ còn lại Tần Thiên Nhân, nữ thân y và Lâm Tổ Đình. Tô Khất hô lớn:

- Phản tặc Đại Minh Triều, còn không mau đầu hàng!

Tô Khất đứng trước mặt ba người Đại Minh Triều khoảng vài chục thước, sau lưng gã binh sĩ kẻ thì cầm đao, kẻ thì cầm thương giơ lên, nhưng vẫn sợ "Nam hiệp thân quyền" nên không dám đến gần.

Không bao lâu Triệu Phật Tiêu và Nhạc Chung Kỳ đã hội quân với Tô Khất. Triệu Phật Tiêu biết Tần Thiên Nhân bị trúng kịch độc, nhưng vẫn còn lo họ Tần có thể dùng chút tàn sức mà sử dụng Thiên Thủ Thiên Nhân quyền, mới nghĩ đến dùng kế kích tướng mà chọc tức, để chất độc di chuyển đến khắp các tĩnh mạch. Triệu Phật Tiêu nói:

- Tô phó tướng ngài nhìn mà xem, thể tử của hắn trông rất xinh đẹp, nếu bắt cô ả về dâng cho Phủ Viễn tướng quân chắc tướng quân sẽ thích lắm.

Tô Khất đương nhiên là hiểu dụng ý của Triệu Phật Tiêu, cũng nhìn qua nữ thân y một lượt, làm bộ tặc lưỡi nói:

-Ừ, nhưng ta trông thể tử từ hắn mảnh mai như thế, không biết có chịu được những cú thúc mạnh như vũ bão của một võ tướng không nữa?

Tô Khất và Triệu Phật Tiêu nói rồi bật cười ha ha.

Đoàn quân phía sau Tô Khất và Triệu Phật Tiêu cũng nhìn hai cô gái đắm đắm. Chả là Dương Tiêu Phong rất khắt khe với binh sĩ, ngoài việc huấn luyện nghiêm ngặt thì mỗi lần hành quân đều không cho phép quân đội chém giết hay làm thương hại đàn bà con gái. Vì lẽ đó mà binh đoàn Chính Bạch Kỳ ít

tiếp xúc phụ nữ, cho nên khi thấy hai cô gái xinh như hoa như ngọc đứng trước mặt, họ không kiềm được cử thô lỗ mà ngấm.

Tần Thiên Nhân nhìn qua một loạt rất nhiều cặp mắt đang chiếu thẳng vào nơi nữ thần y và Lâm Tổ Đình đang đứng, lại nữa nghe lời mạo phạm đến thể tử chàng thì quả nhiên rất kích động, thu nắm tay lại, những khớp xương vang lên nghe răng rắc.

Tần Thiên Nhân nghĩ ngay tới cảnh Dương Tiêu Phong vật hiền thể của chàng xuống giường để chiếm hữu nàng. Chiếc yếm đào màu hồng phấn rách burom, nàng thảm thương hững hờ từng cú đập như chà giã cổ từ một con thú hoang đang mùa động cõn. Đôi chân trắng nõn co giật chơi vơi, thân hình thon nhỏ run lên bần bật như một chiếc lá trong cơn mưa bão. Dương Tiêu Phong như một con ngựa bất kham không chịu dừng vó, vẫn điên cuồng vùi hoa đập liễu toi bời...

Tần Thiên Nhân lại nghĩ đến Dương Tiêu Phong xuất thân là người Mãn, đem binh mã chiếm cứ đất đai trung nguyên, tiêu diệt bang hội phục Minh, đoạt cả dãy núi Thiên Sơn, lại còn sắp sửa chiếm nốt cả người con gái mà chàng hết lòng thương yêu. Tần Thiên Nhân cảm giác như mình mất đi tất cả. Thử hỏi trên cõi đời này còn điều gì đau khổ hơn?

Triệu Phật Tiêu thấy mặt tổng đà chủ đỏ gay, tiếp tục bật cười vang:

- Tại hạ nghĩ, thần quyền Nam hiệp ngài hãy khoan xuất thủ là sẽ có lợi hơn! Nên nhớ là trong mình đại hiệp có nhiều chất độc lắm đấy, nếu cử động sớm, độc tách phát tán sớm! Ha ha! Ha ha.

Quả nhiên Tần Thiên Nhân nghe lòng ngực đau nhói, vội đề tụ chân khí thử xem có thể chống được bao nhiêu lâu. Quả nhiên chàng cố gắng mấy lần, chân khí không vận hành như ý muốn.

Tần Thiên Nhân quyết định dùng công lực còn lại mà đánh nhanh gọn, trước khi độc tách hoàn toàn bộc phát trở lại. Triệu Phật Tiêu và Tô Khất đang cười ngạo nghễ, bất giác hai người thấy Tần Thiên Nhân nhún chân nhảy tới trước mặt, cử xồng song quyền đánh ra.

Triệu Phật Tiêu và Tô Khất gạt mình, định vận quyền chống trả thì thấy chiếc bóng bay vụt qua trước mặt hai người, rồi Tần Thiên Nhân té bật ngựa ra đất.

-Người...

Tần Thiên Nhân nhận thấy người vừa xuất hiện cứu Triệu Phật Tiêu và Tô Khất chính là Khẩu Tâm, tức tối thốt lên một tiếng rồi ôm ngực thổ một ngụm máu.

Khẩu Tâm xuất ra một chương rồi đứng đối diện Tần Thiên Nhân, cười khà khà.

Lâm Tổ Đình cùng nữ thần y đỡ Tần Thiên Nhân đứng dậy, Lâm Tổ Đình mắng:

- Cầu tặc! Thật uổng công ta từ lâu kính mi là một phương trượng đại từ đại bi, hôm nay mi lại đi đầu quân cho triều Thanh, làm chó săn cho bọn Thác Đắc, hành vi như thể thiên địa sẽ không bao giờ dung thứ ngươi, nhất định ngươi sẽ gặp quả báo!

-Ha ha! Nghe thật nực cười! - Khẩu Tâm đáp - Hôm nay bốn gia sẽ báo ứng bọn các ngươi trước, còn ngày lão Thiên báo ta hãy còn xa lắm, ha ha.

Khẩu Tâm nói đoạn tặc lưỡi thêm lời:

-Các người và con mụ già Cửu Nạn, ai cũng không có dịp sống để chứng kiến tàn của bốn gia!

Khi này chất độc trong mình Tần Thiên Nhân đã gần như bộc phát hoàn toàn, thở không ra hơi, chỉ trợn mắt nhìn Khẩu Tâm.

Lâm Tổ Đình thần thờ:

-Sư phụ... sư phụ... Người... người vừa nói gì...

-Đại muội muội - Khẩu Tâm nheo mắt chế giễu - Tai muội có vấn đề à? Đại ca nói lớn vậy mà không nghe được?

Khẩu Tâm quắc mắt sang Tần Thiên Nhân:

-Thôi được, nếu bọn các người còn chưa nghe rõ thì để ta lặp lại, chính ta đã lừa mụ già tới vực thẳm, đánh mụ té xuống núi, không chết mới lạ.

Lâm Tổ Đình nghe Sư Thái đã bị sát hại, lập tức bật dậy nói:

-Người vì lợi quên nghĩa, ám sát cả sư phụ, giết hại huynh đệ đồng môn. Hôm nay ta nhất định phải thể thiên hành đạo, Lâm Tổ Đình ta quyết không tha ngươi!

Dứt lời định xông lên, nhưng Khẩu Tâm lấy bao phục đeo trên lưng vút vào người nàng.

-Đại muội muội - Khẩu Tâm nói - Khoan hãy nóng giận, người xưa có câu quân tử trả thù mười năm chưa muộn, muội chưa nghe à? Đại ca thấy bọn các người cũng sắp về châu Diêm chúa rồi, rất đáng tội nghiệp, nên tặng các người món quà, sao không mở ra xem?

Lâm Tổ Đình khinh bỉ Khẩu Tâm đến tận xương, không màng đón lấy khiến bọc vải rơi xuống đất, cây phát trần và cánh tay đầm máu rơi ra.

Nữ thần y và Tàn Thiên Nhân nhận thấy cánh tay Trương Quốc Khải đang lảng đi long lóc trên đất, không khỏi đau lòng xót xa. Tàn Thiên Nhân nhắm mắt thở một hơi, không còn sức lực để nhấc lên nữa, còn nữ thần y thì nấc lên từng tiếng nghẹn ngào.

Lâm Tổ Đình cũng nói trong nước mắt:

-Uổng công sư phụ ta đã nuôi nấng ngươi bao năm, từ nhỏ tới lớn luôn xem ngươi không khác gì con ruột, ngươi lại nhẫn tâm như vậy với người.

-Phi!

Sắc mặt Khẩu Tâm không thay đổi, nhờ một bãi nước bọt nói:

- Ngươi có tư cách gì dạy dỗ đại ca ngươi! Để đại ca nói cho bọn các ngươi hiểu, nhân nhượng là tự sát, độc ác mới huy hoàng! Các ngươi ngu muội đi theo mẹ già có ích lợi gì, chỉ tổ đâm đầu vào chỗ chết!

-Khẩu Tâm...

Tàn Thiên Nhân bấy giờ mới thốt lên lời được, nói bằng giọng mỗi một vô cùng:

- Ngươi vốn cũng là một bậc chính nhân quân tử kia mà, lúc xưa đã từng cùng với sáu anh em chúng tôi cứu giúp rất nhiều bá tánh, ở Túc Châu chúng ta cùng ép tri phủ xuất kho phát lương, ở Cam Túc cùng cứu nạn Hoàng Hà, tại sao bây giờ ngươi lại ra nông nỗi này, cam tâm làm chó săn cho triều đình?

Tàn Thiên Nhân dứt lời ôm ngực ho một tràng, máu từ trong miệng lại bắn ra.

Khẩu Tâm đưa mắt nhìn nữ thần y, thấy nàng nắm chặt tay Tàn Thiên Nhân, ánh mắt chăm chú lo âu. Khẩu Tâm thấy nàng lo lắng cho Tàn Thiên Nhân như thế, trong đầu không khỏi bốc lửa giận cuộn cuộn.

Người ta nói rằng kẻ nào yêu thương nông nàn thì căm thù cũng sâu sắc. Từ tình yêu biến thành lòng thù hận chỉ cách một sát na!

Quả nhiên Khẩu Tâm nhìn xoáy vào Tàn Thiên Nhân nói:

- Ngươi hận đại ca lắm đúng không? Nhưng đúng ra, người đáng trách nhất chính là bản thân ngươi! Tất cả những gì đã xảy ra cũng là lỗi do ngươi, họ Tàn kia! Cái bóng của ngươi quá lớn! Suốt đời ta cứ phải nép dưới cái bóng của ngươi! Bọn Hồ Quảng Đông và tất cả các người trong hội đều là một bọn đần độn có mắt không trông! Ta mới xứng làm thủ lĩnh, trong suốt bấy nhiêu năm ta đã vào sinh ra tử, làm biết bao việc cho Đại Minh Triều, thế mà chiếc ghế tổng đà chủ... chiếc ghế đó lẽ ra phải chính do ta đảm nhiệm!

-Ngươi căm mồm tên đốn mạt!

Lâm Tổ Đình nghe Khẩu Tâm muốn trở thành người lãnh đạo bang hội, cũng phun một bãi nước bọt, quát đánh:

- Ngươi không xứng thống lĩnh tam quân!

Tàn Thiên Nhân khi này hãy còn nhìn cánh tay của Trương Quốc Khải đang dính đầy bụi và tuyết, lắc đầu nói bằng giọng ảo não:

-Uổng công tam đệ từ nhỏ tới lớn lúc nào cũng lo lắng cho ngươi, cứ hễ mỗi lần có món ngon quà tốt cũng dành phần ngươi. Tại sao ngươi lại có thể đổi đãi đệ ấy như vậy? Ngươi thật không còn tánh người nữa.

Khẩu Tâm nghe nhắc chuyện xưa với Trương Quốc Khải, sắc mặt có biến đổi một chút, nhưng chỉ một chút thôi, sau đó Khẩu Tâm lấy lại vẻ lạnh lùng đáp:

-Lẽ ra ta cũng không muốn giết hấn nhưng Trương Quốc Khải cứ một mực làm con chó trung thành của ngươi, và lại hấn biết quá nhiều chuyện, nên không thoát khỏi cái chết!

Nữ thần y cũng nhớ chuyện xưa với Trương Quốc Khải, những gì chàng làm cho nàng, trong lòng nàng cũng phần hận vô bờ bến, quắc mắt nhìn Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm thấy nàng ai oán nhìn mình, hướng về phía nàng, dịu giọng nói:

-Muội muội à, muội đừng nhìn đại ca như vậy. Đại ca biết muội buồn lắm, phải không? Huynh biết muội đang lo cho Trương Quốc Khải ở một mình dưới đó sẽ cô đơn lắm, đúng không? Nhưng muội không cần phải lo, Cung Từ Ân, Đoàn Khiết Tường, Tàu Chánh Khê cũng đã đi gặp hấn cả rồi, và lại lát nữa đây Tàn Thiên Nhân cũng theo gót chân mấy người ca ca của muội. Dưới âm mưu địa phủ họ có thể bầu bạn với nhau. Thế nào, muội cảm thấy đại ca xếp đặt như thế có vừa lòng không? Nếu muội vẫn thấy không đủ, thì huynh mang cả Cửu Dương xuống cùng chung vui với mấy người họ nhé? Thế nào?

-Tên chó săn, ngươi chó vộ vui mừng!

Lâm Tổ Đình trong lòng luôn tin cậy và ngưỡng mộ Cửu Dương, nghe Khẩu Tâm nói thế bèn đáp:

- Cho dù hôm nay ngươi giết chết được tất cả những người ở tông đà hồi cương, nhưng vẫn còn thất ca, huynh ấy sẽ không để ngươi yên!

- Ha, ha! - Khẩu Tâm lại cười nhếch nhếch nói - Đại muội muội, muội đang dọa ai đây? Chắc không phải đang dọa đại ca chứ? Cửu Dương thì thế nào? Hôm nay ta sẽ giết bọn các ngươi trước, rồi đem quân tới Đồng Sơn đối phó Cửu Dương!

Tần Thiên Nhân nghe tới đây không nhịn được nữa, lại cố gắng hết sức bật dậy xông lên, song lần này, hai tay của chàng đánh chưa ra được nửa tầm, đôi chân bỗng nhũn lại, rồi thân hình cao lớn ngã nhào. Ngã xuống rồi, Tần Thiên Nhân cảm thấy hai tay hai chân như tê dại, không còn làm một cử động nhỏ nào nổi nữa. Bên tai chàng còn nghe văng vẳng tiếng cười của Khẩu Tâm, tiếng cười đó, hòa lẫn với tiếng vó ngựa từ phía sau đoàn Thanh binh văng lại.

Lâm Tổ Đình và nữ thần y đỡ Tần Thiên Nhân ngồi lên.

Khi này đoàn Thanh binh đột nhiên rẽ sang hai bên, một người mặt áo giáp bạc xuất hiện trên con ngựa đỏ.

Diện mạo người vừa mới tới này tuấn vĩ, không kém Tần Thiên Nhân chút nào, thân hình cũng hùng vĩ như núi, chiều cao cũng sấp xỉ Tần Thiên Nhân, nhưng trông lạnh lùng hơn, bím tóc người đó dài đen nhánh thả sau lưng, trán cao, cặp mắt có thần, sâu thẳm không đoán được, lưng thẳng và rộng, thân hình toát ra khí thế bức nhân uy hiếp chúng sinh, như một ma thần từ âm phủ hiện lên giữa chốn trần gian.

Dương Tiêu Phong cuối cùng cũng lộ diện, từ khi xuất hiện cặp mắt chỉ hướng về một nơi. Nhìn thấy nàng, lòng chàng lại dâng lên một nỗi niềm khó tả, vừa thương vừa chua xót và cảm giác tội lỗi. Chàng nhớ mấy năm trước cũng gặp nàng vào một buổi hoàng hôn như thế này. Năm đó mặt trời đã ngã về tây, một vị tướng cưỡi ngựa dẫn đầu đoàn binh sĩ đưa mắt nhìn quanh tứ phía.... Màn đêm dần buông, trên con đường vùng biên ải đoàn binh ngựa của chàng như những chấm nhỏ trong tuyết trời trắng xóa, trên trời lác đác tiếng quạ kêu. Đột nhiên một con báo tuyết thò đầu lên. Rồi có lần hai người đi tìm hái Thiên Sơn tuyết liên, nàng đứng dưới ánh mặt trời, nghiêng nghiêng gương mặt bị nắng chiếu hồng, đứng yên ở phía ấy, hoàn toàn giống như một làn gió thanh tân giữa trưa nóng. Tất nhiên là lúc đó chàng còn chưa biết tên thật của nàng.

Đã ba năm trôi qua rồi chàng mới gặp lại nàng, không kiếm được cảm xúc của mình mà cho ngựa đi tới, đứng cách nàng một trượng.

Tiêu Phong nhận thấy tóc nàng đã dài hơn xưa, gương mặt không khác gì mấy, thân thể đầy đặn nóng bỏng hơn vài phần, đường nét hấp dẫn nhưng đáng người vẫn thanh mảnh như xưa. Chàng phát hiện ra suốt ba năm nay, chàng luôn khao khát đôi mắt kia, đôi mắt vô tình liếc chàng một lần, vẫn là sức cuốn hút ma muội mà ngây thơ ấy.

Chàng cũng chợt nhận ra chưa bao giờ hết yêu, thậm chí rất đau khổ vì nàng, không biết kiếp trước nợ điều gì mà để bây giờ đau khổ như vậy?

Tình cảm là thứ khó nói nhất trên đời, chàng đã thay đổi, hàng ngày đều không còn muốn ăn chơi nữa, từ ngày gặp nàng chàng đã mơ về một gia đình có người vợ hiền chờ mình mỗi chiều, chàng yêu và thật sự rất nhớ nàng, luôn có niềm tin rằng nàng cũng có một chút tình cảm với mình, vì nếu không sao lại bắt chấp mọi thứ cứu chàng?

Chàng cũng không rõ chàng hằng hái nhận chỉ của hoàng thái hậu đi Giang Nam lần này là để tìm lương y chữa bệnh cho tiểu hoàng đế, hay để tìm nàng? Để nhìn sâu vào đôi mắt sóng sánh hồ thu, thanh tịnh trong sáng, không một vết gợn. Để được ngửi mùi hương hoa lan quen thuộc từ chiếc túi thơm nàng đeo trong mình, tỏa ra trong không gian đã khiến tim chàng mềm nhũn. Đêm đầu tiên trên Thiên Sơn, khi chàng tỉnh lại sau một cơn sốt kéo dài, lần đầu tiên, cái nét thơ ngây tràn trề của một cô gái mới lớn. Nàng đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng chàng, một cô gái với những đường nét riêng biệt tuyệt đẹp chứ không đơn thuần chỉ là ưa nhìn.

Nhưng lúc này, nàng nhìn chàng với ánh mắt xa lạ, dửng dưng, như không hề nhớ chuyện cũ.

Dương Tiêu Phong ngăn ra nhìn nữ thần y một lúc, rồi bảo bọn lính đứng bên:

- Các người bắt sống cô gái đó, đem về đây cho ta!

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại vWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 50: Tiến đưa ngàn dặm cũng phân ly

Tiến đưa nghìn dặm cũng phân ly

Yêu thương gãy vụn chớ sầu bi

Duyên cùng tình tận ngăn đôi ngả

Núi kéo màn chi đã nhạt nhòa

Mấy tên lính Thanh tuân lệnh, liền bước ra khỏi hàng ngũ. Nữ thần y nhìn sang thấy Tần Thiên Nhân đang quẩn quại vì chất độc, thấy chàng như vậy trong tim nàng đau nhói, liền nói nhỏ với Lâm Tổ Đình:

- Muội không thể đi với hai người được rồi, muội sẽ tìm cách giữ chân chúng, hai người chạy đi thôi.

Lâm Tổ Đình rung rung nước mắt nói:

- Không có muội làm sao huynh ấy sống một mình cho được?

-Muội xin lỗi - Nữ thần y nghẹn ngào - Nhưng muội không thể để huynh ấy chết, còn có rất nhiều người đang kỳ vọng vào huynh ấy.

Đoạn nàng gượng gạo nở một nụ cười, nói thêm:

- Chất độc huynh ấy đang mang trong mình không phải là độc được giết người mà chỉ làm cho người ta bị trọng thương, khi độc tách bộc phát hoàn toàn rồi sẽ khiến người ta không thể cử động. Song chỉ cần qua vài hôm thì độc sẽ tự giải, tới chừng đó huynh ấy sẽ bình an vô sự, không phải sự thái hay báo với chúng ta để còn sống là còn cơ hội sao?

Nàng dứt lời không cho Lâm Tổ Đình nói gì thêm, rút một con dao trong tay áo ra đưa lên, quay mũi dao chỉ vào yết hầu mình.

-Đứng lại! - Nữ thần y nói - Các người bước thêm bước nữa ta sẽ chết ngay!

Gương mặt biến sắc, Dương Tiêu Phong vội la lên:

-Tất cả đứng lại!

Nữ thần y lại nói:

-Bảo họ lui ra!

Tiêu Phong không dám chậm trễ, vẫy tay, bọn binh sĩ lui hết về hàng ngũ.

-Nàng hãy cầm dao cho vững! - Tiêu Phong nói - Đừng làm bản thân bị thương!

Sau đó lại nói:

-Chỉ cần nàng chịu theo bốn tướng về kinh thành, muốn gì ta cũng chiều!

Rồi lại hỏi tiếp:

-Thế nào?

Nữ thần y càng siết chặt cán dao trong tay, mắt chỉ nhìn Tần Thiên Nhân, không đáp một lời. Lát sau nàng nhìn Dương Tiêu Phong nói:

-Lời của tướng quân có tin được không?

Tần Thiên Nhân toàn thân như đang chìm trong bể lửa, lại như đang có muôn ngàn lưỡi dao xé da lóc thịt, cả ngoài lẫn trong cực kỳ đau đớn, không còn tính toán gì được nhưng chỉ suy nghĩ qua đã hiểu ngay tâm tư của nàng từ liền nói:

- Tầy Hò, muội đừng làm thế, huynh thà là chết cũng không bỏ lại muội một mình!

Khẩu Tâm cũng nghĩ để cho Tần Thiên Nhân thoát đi thật quá nguy hiểm, chẳng khác nào như chim sổ lồng tìm về trời cao, cá thoát lưới đã ra được bể rộng, không còn gì câu thúc nữa. Nhờ mai này hấn trở về thì...

Khẩu Tâm bèn tiến lại gần Dương Tiêu Phong, mở miệng gọi:

-Bẩm Phủ Viễn tướng quân...

Chưa kịp nói gì thêm, Dương Tiêu Phong đã khẽ lắc đầu. Khẩu Tâm đành ngậm miệng lại.

Tiêu Phong sau khi ra hiệu cho Khẩu Tâm im lặng thì nhìn nữ thần y, mỉm cười rồi thở ra nói:

-Đương nhiên, ta thân dù là một mệnh quan của triều đình, nhưng cũng là nhân vật giang hồ, thì hai chữ tín nghĩa còn nặng hơn tính mạng. Vô lâm có câu “quân tử chỉ nói một lời, ngựa tốt chỉ quất một roi,” nên nàng có yêu cầu gì cứ việc nói ra.

Tay nữ thần y vẫn nắm chặt cán dao, nói:

-Dân nữ muốn tướng quân để hai người họ đi, dân nữ sẽ theo ngài về kinh thành, bằng không...

Nàng nói tới đây dùng dao cửa nhẹ ngang cổ mình, làn da trắng hồng liền rỉ ra một chút máu. Nhưng bấy nhiêu cũng đủ khiến cho Tiêu Phong hoảng sợ đến nổi mặt xanh xao, môi trắng bệch, toàn thân đầy mồ hôi lạnh, vội ngăn:

-Dừng lại! Đương nhiên là được! Ta hứa với nàng!

Rồi quay sang bảo Tô Khất:

-Chuẩn bị cỗ xe ngựa!

Tô Khất vâng dạ, quay mình rời đi.

Tần Thiên Nhân khi này muốn lên tiếng nhưng không mở miệng được, khắp các huyết đạo trên thân thể chàng như bị chất độc phong lại. Trong lòng cay đắng, chàng tự nhủ từ khi gia nhập Đại Minh Triều, rồi trở thành đương gia, chàng đã giữ bình yên cho rất nhiều người nhưng lại không bảo vệ được người thân yêu nhất!

Chàng thân là tổng đà chủ, lại không bảo vệ được cho nàng, người vợ mới cưới chưa được một ngày!

Tần Thiên Nhân ngồi tựa vào Lâm Tổ Đình, tuyệt vọng đến tận cùng, liệu ai tưởng tượng được, một thiếu nữ xinh đẹp như một đoá hoa, đứng giữ núi rừng hoang vu, đáng vốn thanh nhã và thuần khiết trong bộ hỉ phục, lại có thể thân nhiên bàn việc trao đổi sinh mạng mình với một người đàn ông, tự nhiên như thể chỉ nói: "Trên núi này quan cảnh rất đẹp."

Chàng vừa thương nàng vừa giận bản thân mình, đột nhiên lại nghe thấy những tiếng sột soạt. Sau gáy chợt buốt lên, một cây kim nhỏ đã cắm vào cổ. Chàng nhìn lên chỉ kịp thấy trên đỉnh Thiên Sơn những tảng băng màu trắng đang pha chiếu ánh hoàng hôn lấp lánh, rồi tiếng khóc sục sục của Lâm Tổ Đình nghe xa dần, xa dần. Cuối cùng, chàng chẳng còn nghe gì nữa.

Sau khi nữ thần y lên dùng kim châm điểm huyết của Tần Thiên Nhân làm chàng ngất đi, hai tên lính Thanh đỡ chàng ngồi trong cỗ xe ngựa. Lâm Tổ Đình cũng lên ngồi trước xe, nắm lấy dây cương nhưng bất luận thế nào cũng không chịu đánh xe đi.

Lâm Tổ Đình không ngừng quay nhìn nữ thần y, cất tiếng khóc rống, cảm thấy nhói buốt trong tim. Dù bị thương nặng, thân thể đau đớn nàng cũng sẽ gắng mà chịu đựng, hoặc là chết đi nàng cũng không sợ, nàng chỉ không đành lòng để người chị em thân thiết phải hy sinh như vậy. Một thiếu nữ vốn không hiểu chuyện đời, ngây thơ vui vẻ, bỗng dưng phải ở lại một mình kháng cự với mấy vạn quân binh.

Nữ thần y thấy Lâm Tổ Đình chân chờ không chịu cho ngựa chạy đi, sốt ruột lắm, chợt nữ thần y nghĩ ra một điều liền nói:

-Muội không bao giờ tranh giành để lấy con người huynh ấy, cái muội muốn, chỉ là giành lấy trái tim. Bấy giờ muội hy sinh bản thân mình để sau này trong tim huynh ấy mãi nhớ về một mình muội thôi!

Lâm Tổ Đình nghe những lời này, đột nhiên dừng khóc, ngưng thần nhìn nữ thần y một cái rồi lập tức giật dây cương cho xe ngựa chạy đi.

Nữ thần y nhìn theo cỗ xe chạy xa dần xa dần, nhớ năm xưa có lần nàng hỏi:

-Thiên Nhân à, tình yêu có vĩnh cửu không? Huynh có hứa sẽ yêu muội cho đến hết kiếp này?

Khi đó Tần Thiên Nhân gật đầu, thì thảo vào tai nàng:

- Kiếp này, kiếp sau và mãi mãi.

Dương Tiêu Phong cũng thấy cỗ xe của Tần Thiên Nhân đã đi xa rồi, mà nữ thần y vẫn không hạ dao xuống, lại nữa nàng chỉ nhìn mình với ánh mắt đầy uất hận, không còn ánh mắt dịu dàng của năm xưa nữa, trong lòng chàng rất đau.

Chàng tự nhiên nghĩ hồi còn ở kinh thành, có lúc công việc bận rộn, ngồi trước đồng hồ số lâu lắm làm đầu óc chàng quay cuồng, nhưng ngấm bức tranh của nàng do Tô Khất nhất được ở khu rừng Sơn Tây một cái là lòng chàng bình yên lại. Nhớ năm xưa trong căn nhà ở Thiên Sơn, nàng như chú chim yên tĩnh đậu nhẹ bên giường chàng, dường như nàng ngồi bên là để chờ mắt chàng mở ra rồi nhìn sang, bởi mỗi khi chàng nhìn nàng, nàng đều lặng lẽ nhìn lại. Cái nhìn lướt từ đôi mắt đẹp như mặt nước hồ phẳng lặng, không gợi thoáng ưu tư nào, kỳ lạ sao làm lòng chàng yên ả. Có lần chàng tưởng hai người là đôi vợ chồng cưới nhau đã lâu, đã mười năm chung sống rồi.

Tiêu Phong nhìn vết thương đang rỉ máu trên cổ nữ thần y, muốn băng bó giúp nàng, muốn nói với nàng rằng hằng năm chàng đều về căn nhà trên Thiên Sơn, hy vọng được gặp nàng, bứt rứt chờ đợi, hết ra lại vào, cổ lẳng tai nghe ngóng nhưng cửa nhà vẫn đóng im ỉm.

Nửa năm trước chàng cũng có về lại đó, đi về phía cửa sổ, sờ tay trên bề mặt gỗ thô nhám, nhủ thầm: "Hãy cứ ở yên đây, sự khao khát của ta." Rồi quay về với kinh thành trở lại với công việc bề bộn của mình.

Ở kinh thành có hàng loạt những cô gái ve vãn chàng như loài công khoe ra cái đuôi rực rỡ màu sắc cuốn hút, còn chàng vẫn thế, kiêu ngạo và luôn thách thức, đứng yên lặng nhìn lũ người ấy xu nịnh mình. Quá nhiều mặt nạ, quá nhiều thị phi, sự giả tạo có mặt ở khắp nơi mà chẳng có điều gì chân thật. Chàng quá mệt mỏi với hàng loạt khuôn mặt trắng trẻo hồng tươi. Những toan tính vây lấy chàng, cơ hồ màn sương dày đặc mà mặt trời chẳng thể xua đi.

Nhưng giờ đây... chàng khờ thờ dài khi thấy nàng vẫn nhìn mình căm phẫn, ánh mắt như muốn nói chàng và nàng hai người là hữu duyên vô phận, như hai đường thẳng vô tình gặp nhau, mãi mãi không bao giờ giao nhau thêm một lần nào nữa.

Mũi dao khi này hãy còn ép sát vào chiếc cổ trắng ngần của nữ thần y. Dương Tiêu Phong sợ nàng không giữ lời hứa theo mình về kinh đô, kinh hồn thất đảm, vội tìm cách đánh lạc hướng nàng. Trong lúc bức bách chàng chợt nhớ ra một chuyện bèn vờ lấy giọng tự nhiên nhất có thể:

-Tại sao học sinh trường học các người không chịu vào Quốc tử giám? Vào đó rồi các mức tổn lệ phí đều do triều đình tài trợ, khi học xong thi tiền đồ rực rỡ, hà cớ gì lại tình nguyện đi Đồng Sơn chịu đói chịu rét mà không đi Bắc Kinh?

Nữ thần y khi này trong lòng không nghĩ được chuyện gì khác ngoài Tân Thiên Nhân, nàng vừa đau đớn vừa chua xót cho cuộc tình nàng. Nàng với Tân Thiên Nhân mới vừa thành hôn, còn chưa được động phòng, mà bây giờ hai người sẽ vĩnh viễn mất nhau rồi. Hai giọt lệ từ từ lăn ra khỏi khóe mắt nàng. Giờ nàng nghe nhắc đến Cửu Dương, không biết bây giờ chàng ra sao rồi, còn sống hay là đã... Nàng lại nghĩ đến Trương Quốc Khải, nghĩ đến sư thái, Lữ Nghị Trung, Tào Chánh Khê, và vô số người trong hội đã bị binh tướng triều đình giết hại, một cơn phẫn nộ từ dưới đáy lòng nàng nổi lên.

Nữ thần y quắc mắt nhìn Dương Tiêu Phong, trả lời câu hỏi của chàng, giọng nói nàng như vỡ ra:

-Tại sao họ không chịu vào Quốc Tử Giám! Chẳng lẽ tướng quân thật tình không biết?

-Không lẽ... - Tiêu Phong nói - Chỉ vì người và người khác nhau nên các học sinh không chịu theo phò hoàng đế? Không chịu vì bá tánh phò trợ hoàng thượng để giúp ngài trở thành một vị hoàng đế tốt? Nếu thật vậy thì bản quan thấy họ rất cố chấp, hết sức thiên cận, những người không có tầm nhìn rộng.

Tiêu Phong nói đoạn ngưng lại cho nàng theo kịp, trước khi thêm lời:

-Các học sinh trong Hắc Viện, tiền đồ của họ là ở quan trường. Bản quan hiểu các người sợ phá vỡ giới hạn giữa Chu và Kỳ nhưng nếu các người cứ nghiêm giữ giới hạn này, đối với thế đạo nhân sinh có ích gì? Từ khi người Mãn chúng tôi nhập quan, số người không nhiều, rất cần những người Hán có học giúp sức, khiến cho đất nước này ngày càng thịnh trị. Nếu như những người Hán có tài cứ mai một, thì nàng nghĩ thử xem, sự đau khổ của bá tánh một phần cũng là tại các người gây ra.

Tiêu Phong nói đến đây lại ngừng, thoáng mừng khi thấy mũi dao của nữ thần y có phần nói ra, liền tiếp:

-Học sinh trong Hắc Viện có biết bao nhiêu là người, có thể giúp được biết bao nhiêu là việc. Căn bản của trị học dùng để làm gì? Là để cứu lẽ dân bá tánh, bản tướng nói đúng không? Mà muốn cứu lẽ dân bá tánh thì chính là ở tại nhà môn chứ không ở trường học. Nàng nghĩ thử xem, Hắc Viện chỉ yêu cầu các học sinh học, học, và học. Không cho họ làm việc gì dính dáng tới quan trường. Nhưng nếu không có ai có tài đi làm quan cho Thanh triều, thì những kẻ làm quan chỉ là những bọn quan chiếu. Bang hội Đại Minh Triều các người theo giết bọn đó, hôm nay bắt đi được một quan chiếu, ngày mai triều đình lại đầu nhận một tên khác, hèn gì sự đau khổ của lẽ dân bá tánh mới vô bờ bến.

Tiêu Phong vừa nói vừa khoan thai leo xuống ngựa, chậm rãi tiến lại gần nữ thần y, tiếp tục nói:

- Hắc Viện từ khi khai giảng đến nay đã hơn ba mươi mấy năm rồi, thư sinh đi ra từ trường học này có đến hơn ba chục ngàn người, chỉ tại vì sự phân biệt triều đại mà không ai chịu đi làm quan, ngay cả cái quyền lực nhỏ nhoi ở Hàng Châu cũng chẳng có ai nắm được, thì còn nói đến cái gì là tiêu trừ thối lưu, quan phục Hán nghiệp, còn nói chi đến hoàng thiên hậu thổ, lấy lại sơn hà?

Nữ thần y chờ Dương Tiêu Phong nói xong cả rồi, chậm rãi gật đầu đáp:

-Tướng quân ngài nói rất đúng!

Tô Khất, Triệu Phạt Tiêu và Nhạc Chung Kỳ đứng gần đó thấy nữ thần y đã thông hiểu một cách mau chóng, ba người nhìn nhau mỉm cười.

Nữ thần y tiếp:

-Mãn Thanh từ khi nhập quan đến nay cũng đã mấy mươi năm rồi, nói theo một cách khách quan, thì hai triều Hoàng Thái Cực và Thuận Trị có thể gọi là thịnh thế, họ đã trừng trị tham quan, nam tuần trị sông, giảm miễn thuế má, thông trị quyền địa, ở biên cương thì thi hành Cải Thổ Quy Lưu. Trong binh pháp trị quốc của người Hán chúng tôi thì đó gọi là “đức chánh.” Quốc lực của Thanh triều cũng có thể nói là ngày càng hùng cường, lẽ dân bá tánh có thể miễn cưỡng nói là được an cư lạc nghiệp. Nhưng tướng quân ngài có biết, chính sách đàn áp của nhà Thanh của ngài cũng đã đem lại tệ hại to lớn cho nhân dân các tộc. Các người sợ bá tánh làm phản, liền thi hành bạo chánh, cấm kết Minh Xã, chấp hành Văn tự ngục, đả kích sĩ khí của văn sĩ, lệ hành thế phát, trong toàn quốc thực hành hải cấm. Không riêng thì trường học Hắc Viện của chúng tôi mà các học đường khác có bao nhiêu nhân sĩ trí thức đều bị triều đình bắt ép đi vào Quốc Tử Giám, họ phản ứng, liền bị triều đình giết chết.

Dương Tiêu Phong mấp máy môi định lên tiếng, nhưng nữ thần y không để chàng có dịp đáp trả, nhanh chóng nói thêm:

-Ở hồi cương tình hình còn tệ hơn thế nữa, đời sống các tộc ở hồi cương cực khổ vô cùng, ngài có biết không? Triều đình của ngài đã dùng chính sách độc ác để khinh khi hồi giáo, chia rẽ hồi tộc, cố ý lợi dụng tôn giáo phân hóa người dân ở hồi cương, để cho nội bộ của họ xảy ra mâu thuẫn, khiến họ tàn sát lẫn nhau, như vậy thì triều đình mới có thể đường đường công khai đem binh đến trấn áp, dẹp loạn. Tiện đó cũng có thể chiếm lấy đất đai, tài sản, của cải dân Hồi, bắt đàn bà con gái đi làm kỹ nữ, nam nhân thì làm khổ sai, giết người lớn tuổi và trẻ em, coi mạng người như rơm rác. Chỗ mà làm cho người ta khó chịu nhất đó là khiêu khích các dân tộc đối chọi lẫn nhau, Hồi Mông Hán dân đánh nhau, thù sát lẫn nhau, vì có như thế thì triều đình của ngài mới không cần tốn một binh lính nào cũng có thể đạt tới mục đích của họ. Cho nên thưa với tướng quân, cái gọi là giới hạn giữa Chu và Kỳ, giữa người Mãn và người Hán đó chỉ là một trong số các lý do mà các học sinh của Hắc Viện không chịu vào Quốc Tử Giám!

Và chợt nhớ ra một điều, nữ thần y tiếp:

-À, còn thêm chuyện này, tướng quân ngài có biết, rằng sách học ở Hắc Viện khác với Quốc tử giám của ngài. Ở Hắc Viện chúng tôi học “đạo lý trị binh,” còn học ở Quốc tử giám là “đạo lý trung quân,” đạo bất đồng bất tương duy nên các học sinh không chịu đi.

Tiêu Phong này giờ nghe nàng kể ra một lô một lốc các tội trạng của triều đình Mãn Châu, chưa biết đáp trả thế nào, giờ nghe nàng bảo vậy, mắt sáng lên nói:

-Ồ! Nhưng người Hán các người có câu “trị binh lập quốc, quốc tức hữu quân,” như vậy đạo lý trung quân không lẽ là không đúng hay sao?

Nữ thần y nở một nụ cười chua chát đáp:

-Trước là trị quốc, sau đó mới trung quân, như vậy mới là hiền thần. Còn nếu như trung quân rồi mới trị quốc thì đó chỉ là nịnh thần mà thôi.

Ngay sau đó nàng lại nói thêm:

-Quân hữu đạo thần tử vô hận, còn quân mà vô đạo thì thần phải đánh trống đánh cồng thôi.

Tiêu Phong nghe vậy, tiếp tục hỏi:

-Thế như vậy thì, nàng nhận thấy hoàng thượng tiền triều là hữu đạo hay vô đạo?

-Ha ha...

Nữ thần y không mỉm cười nữa mà bật tiếng cười lớn.

Dương Tiêu Phong cũng ngừng lại, có hơi ngạc nhiên. Lần đầu tiên chàng trông thấy một cô gái không biết võ công đứng trước mặt mình cười ngao mạng như vậy, chàng lại càng cảm thấy ở cô gái này tiềm ẩn sự quyến rũ. Năm gặp nàng, nàng chỉ có mười ba tuổi, nhưng lại thu hút chàng ngay từ cái nhìn đầu tiên. Nàng đẹp đến mức ngỡ ngàng, tính tình hoạt bát thông minh, khi nói chuyện, chàng càng bị hấp dẫn hơn bởi nàng rất hiểu biết, nhưng đôi khi lại giống như một viên pha lê, lại có lẽ như là con nhà gia giáo và ít trải đời.

Tiêu Phong khi này không tức giận vì tiếng cười của nàng mà chỉ hỏi:

-Nàng cười cái gì?

Tô Khất, Nhạc Chung Kỳ, Triệu Phạt Tiêu và chúng quân thấy chủ soái của họ dễ dãi, chỉ biết trố mắt mà nhìn. Lẽ lẽ khi quân như cô gái này vừa thốt, họ không đời nào dám nói ra. Họ cũng cảm thấy rất lạ là vị thống lĩnh của họ, người có thể hô mưa gọi gió có thể mạnh mẽ quyền uy với bất kỳ ai, nhưng riêng với cô gái này lại trở nên dễ dãi thậm chí có phần ân cần và đương nhiên rất là quan tâm như thế.

Khẩu Tâm bấy giờ đã không còn đứng trong hàng ngũ của quân đoàn Chính Bạch Kỳ nữa.

Nữ thần y nghe Dương Tiêu Phong hỏi, bao phần nộ được dập tắt ra, đáp ngay:

-Hoàng thượng của người Mãn toàn những anh hùng trên lưng ngựa, nào có khí khái của hoàng đế tọa triều!

Chúng quân lại được một phen há hốc miệng, lời vô lễ này nếu thoát từ cửa miệng một người khác đã bị tru di cửu tộc mất rồi, song Tiêu Phong nghe vậy không chỉ không giận, còn rất bình thản mỉm cười.

Thật sự thì chàng cũng cảm thấy lạ với chính bản thân mình, xưa nay chàng chưa từng đối với ai mềm mỏng như vậy, nhưng hôm nay đối với nàng là một ngoại lệ. Chàng từng tiếp xúc với không ít mỹ nhân, tất cả những người chàng từng chung đụng chưa bao giờ để lại chút tình cảm nào trong lòng chàng. Đây là lần đầu tiên chàng thấy tim mình rung động, có lẽ đây là lần đầu tiên chàng gặp một người con gái to gan đặc biệt như thế này.

Chàng cũng không biết chàng yêu thích nàng của ngày xưa hay của hiện tại hơn, hay là cả hai? Tự nhiên chàng nhớ năm xưa, nàng ngồi bên suối như một đóa hoa hàm tiếu hứa hẹn đầy hương sắc, tính khiết, mảnh mai, thanh tao, nguyên vẹn. Mái tóc nàng mềm mại e ấp bay bay theo mỗi làn gió nhẹ, nàng ngồi bó gối giữa rừng hoa đào nở rộ. Ai nhìn thấy cũng sẽ ưa thích vẻ đẹp trinh tuyến ấy. Nàng không phải là hoa khô lộng lẫy, rực rỡ gây phản ứng rạo rạo, kích thích giác quan mà là một thiếu nữ bẩm sinh thiên phú từ vóc dáng, cử chỉ, giọng nói đến nụ cười dễ gây ấn tượng nhẹ nhàng, êm đềm, tín cẩn đi thẳng vào lòng người.

Nhưng người con gái đứng trước mặt chàng bây giờ thay đổi rồi, nàng không còn ngây ngô, bây giờ nàng cứng rắn hơn. Tiêu Phong nhìn nàng một lúc, miệng vẫn giữ nguyên nét cười hỏi:

-Vậy theo nàng, một hoàng đế tọa triều phải là người thế nào?

Nữ thần y không cần suy nghĩ, đáp ngay:

-Là người có học.

Tiêu Phong nghe nàng đáp cũng bật tiếng cười, nhưng cười một cách độ lượng, khẽ lắc đầu, chẳng nói:

- Té ra người có học còn ghê gớm hơn vị anh hùng nữa đây.

Nữ thần y nói:

- Không sai, bởi nếu anh hùng làm hoàng đế bá tánh sẽ chịu khổ.

“Không ngờ một cô gái nhỏ nhỏ lại có tài phát biểu nghị luận như vậy,” Dương Tiêu Phong vừa cười vừa nhủ bụng, mà chàng, bất quá lại rất thích nghe. Chàng cũng thấy lạ, chỉ gặp nàng không lâu mà sao lại có sức lôi cuốn đầy ma mị đến vậy?

Ở trong phủ đệ của chàng không ít lần, nữ nhân từng thỏ thẻ bên tai chàng những lời ân ái đường mật nhưng chưa bao giờ chàng thấy lòng mình rung động.

Thế mà lần này, chỉ mấy câu nói chưa chất, chàng chợt thấy trái tim đập rộn lên. Dương Tiêu Phong lòng xốn xang, lại muốn nghe nàng còn gì để nói nữa, bèn hỏi:

- Vậy để ta hỏi nàng, từ cổ chí kim, có người có học nào có thể làm được hoàng đế đây?

Nữ thần y đáp:

- Xuân Thu có Không tử!

Tiêu Phong tiến lại gần nàng thêm vài bước nữa, dịu dàng nhìn nàng, thấy gương mặt trước mặt chàng thanh tú toát lên vẻ thanh thoát diệu kỳ dưới ánh sáng mờ dịu của trời chiều. Chàng giờ ngón trở lên nói:

- Một người.

Nữ thần y nói:

- Chiến Quốc có Mạnh tử!

Tiêu Phong gật gù, lại tiến lên, giờ hai ngón tay:

- Hai người.

Nữ thần y nói:

- Đời Tống có Chu Tử!

Nữ thần y nói bấy nhiêu, Tiêu Phong nghe xong thung thình giờ ba ngón tay lên rồi nói:

- Hơn hai ngàn năm, Trung Nguyên chỉ có được ba người, nàng nghĩ sao?

Nữ thần y im lặng.

Dương Tiêu Phong thấy nàng chau mày suy nghĩ, trên khuôn mặt còn nét ngầy thơ bồng có thêm sắc thái trầm tư lo lắng, trong vẻ kiêu diễm tuyệt thế lại pha thêm sự già dặn chín chắn. Chàng ngẩn cả người ra mà nhìn ngắm.

Lát sau chàng nói tiếp:

- Từ xưa đến nay, những người nắm giữ đất nước hầu hết đều nói rằng lấy “nhân nghĩa” và “hiếu đạo” để trị vì thiên hạ nhưng có mấy người thực sự nhân nghĩa và hiếu đạo? Nếu như miệng đầy lễ nghĩa liêm sỉ mà trong lòng toàn “nam trộm nữ sủng” như kiểu vua Kiệt của nhà Hạ, vua Trụ của nhà Thương thì cái gọi là “đức trị” trong cuốn Binh Pháp Trị Quốc của nàng nói đó chỉ có thể là nói dối mà thôi.

Dứt lời không cho nàng đáp trả, Tiêu Phong vội thêm lời:

- Trái lại, vua tôi từ khi nhập quan một lòng vì dân, mở mang bờ cõi, tận lực làm việc nước, trong tất cả các việc trị nước, trị quan lại, trị kiện cáo, trị thủy thì lời nói luôn đi đôi với việc làm. Nhân đức và công lao của những tiên hoàng đời trước đối với dân tộc các người to lớn như trời biển, lưu danh muôn đời, rọi sáng ngàn thu! Đúng như lời người Hán các người ca ngợi “Đạo thịnh đức chí thiện, dân chi bất năng vong!”

Nữ thần y định đáp trả gì đó nhưng cuối cùng không hiểu sao nàng khựng lại, nín lặng, rồi nàng lại cười, nụ cười hiếm hoi rung động lòng người. Tiêu Phong nhìn nàng, đáng phải nhắc là, năm xưa chàng rất ít được thấy nàng cười, nhưng khi nàng cười, như bông bồ công anh bị gió thổi tan bay tới khắp nơi nơi.

Bao năm tuổi trẻ, lúc nào chàng cũng huênh hoang không có cô gái nào cầm cương được mình. Cho tới khi gặp nàng, mới thấy mình trưởng thành, chừng chạc hơn nhiều. Nàng dạy chàng cách làm một người đàn ông tử tế, hiểu được giá trị của một tình yêu chân chính chứ không phải là sự hống hách, phong lưu đa tình. Nàng là một người hiểu chuyện, cho nên tới khi gặp nàng, chàng bị chinh phục hoàn toàn. Vì thế đã đem lòng thương yêu cô

gái trời phú cho vẻ ngoài xinh đẹp nhưng cuộc đời lại quá nhiều buồn tủi này.

Nữ thần y nở nụ cười xong nói:

- Hay cho câu “Đạo thịnh đức chí thiện, dân chi bất năng vong.” Đúng là người sống có đạo đức có thiện tâm thì dân không bao giờ quên. Cho nên đời này đương kim hoàng đế phải giao cho Gia Cát Lượng tái thể đảm đương mới phải.

Tiêu Phong nghe nàng nhắc Cửu Dương, tự nhủ Gia Cát tái lai, người này trong Đại Minh Triều chàng chưa gặp lần nào, nhưng chàng biết nhiều về người này từ miệng Khâu Tâm, Cửu Dương là một nhân vật rất đặc biệt.

Nhưng Tiêu Phong vẫn không biết, để được nghe chính từ miệng nàng Cửu Dương là người ra sao, chàng hỏi:

- Vị nào là Gia Cát Lượng tái thể?

Nữ thần y nói:

- Ngài là viện trưởng của Hắc Viện, cũng là thất đương gia của chúng tôi.

Tiêu Phong lại nói:

-Ồ, thế không biết người này có bản lĩnh gì mà nàng cho là có thể làm được hoàng đế đây?

Nữ thần y dùng giọng nói đầy tin tưởng mỗi khi nhắc đến Cửu Dương:

- Dân nữ nhận thấy thất đương gia có tâm năng. Thứ nhất, là ngài dám nói Hán thần Hán tướng đều thuận theo sự biến đổi của thiên địa. Sau Đức hậu, chỉ có ngài mới dám nói “quê di chi, phân tại ưu, quân thần chi nghĩa.” Thứ hai, ngài là một người vô cùng can đảm. Khi triều đình dân chỉ không cho hô hào phản Thanh phục Minh, không cho in Hán văn, phát động Văn Tự Ngục, duy chỉ có trường học của ngài không những tiếp tục in sách, mà còn làm cho các học sinh nhất nhất nghe theo, tâm phục khẩu phục, quyết không phò trợ Mãn triều. Thứ ba, là ngài không sợ chết. Đại học sĩ ba lần bảy lượt nhờ ngài biên tập lại Minh sử, sửa đổi những chi tiết có liên quan tới vụ việc ái thiếp của Ngô Tam Quế là Trần Viên Viên bị Tự Thành chiếm đoạt. Ngô Tam Quế nổi giận, vì vậy mới đến hợp tác với quân Mãn Châu dưới quyền chỉ huy của Đa Nhĩ Cổn mở cửa thành cho quân Thanh tràn vào Trung Nguyên; sửa đoạn sử đó lại, trở thành Đa Nhĩ Cổn tài ba hàng phục Ngô Tam Quế nhưng câu trả lời của viện trưởng chỉ có bốn chữ thôi, là “chết cũng cự tuyệt!”

Dương Tiêu Phong gật gù, chàng cũng có nghe, năm ngoái có lần triều đình bảo viện trưởng của Hắc Viện chỉnh sửa và dạy lại một trang trong quyển Minh sử. Muốn chỉnh trang sử đó lại thành Đa Nhĩ Cổn tài ba đã bại Ngô Tam Quế rồi phá vỡ công thành, dẫn quân Thanh nhập quan. Nhưng rõ ràng không có vụ việc Viên Sang Sang ái thiếp Ngô Tam Quế bị Lý Tự Thành chiếm đoạt, Ngô Tam Quế tức giận mở công thành cho quân địch nhập quan. Không có Ngô Tam Quế tự hàng thì quân Thanh không thể nào bước qua công thành được. Chàng cũng tự biết triều đình muốn sửa chi tiết đó là không đúng.

Tiêu Phong còn đang miên man nghĩ ngợi, thì tiếng nữ thần y vang lên:

- Minh quân tam kì đức

Di địch phi thần khí

Thiên vận hà suy kiệt

Cửu chân lý Cửu Dương

Bốn câu nàng vừa đọc này là do các học sinh của Hắc Viện đặt ra, họ thường hay kháo nhau viện trưởng của họ mới là chân mạng thiên tử.

Nữ thần y biết trong giờ phút này nàng không còn đường tháo chạy nào nữa, cũng không ai có thể cứu nàng được. Nàng nhủ bụng cuộc sống có rất nhiều điều nghiệt ngã chờ đợi phía trước. Đôi khi, tình yêu không có nghĩa là đi cùng với nhau đến hết cuộc đời, nắm tay đi cùng trời cuối đất, nhưng tình yêu của nàng dành cho Tàn Thiên Nhân sẽ không bao giờ dứt. Những rào cản có thể không làm hai người họ đến được với nhau nhưng nàng sẽ không bao giờ ngừng yêu chàng.

Nữ thần y đưa mắt hướng nhìn lên trời, nói:

- Tam ca, tứ ca, ngũ ca, lục ca, muội sẽ không cúi đầu khuất phục bọn người ngoại tộc, muội đến với các người!

Dứt lời vung tay lên, một dao đâm thẳng vào chiếc cổ thon dài trắng ngần.

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 51: Xuân tiêu nhất khắc

Dầu biết rằng sắp xa trần thế

Trái tim ta vững vẹn lời thề

Kiếp này chẳng nghĩa phu thê

Lai sinh hẹn gặp qua nơi tuyền đài

Một cỗ xe ngựa vượt đường tây bắc, bánh xe nghiêng lên mặt băng tuyết rào rào, bắn văng từng loạt đá vụn rơi lổ chỗ kín cả vệ đường. Tiếng xe khua hòa với tiếng vỗ ngựa dù dồn dập nhưng vẫn không lay động được khung cảnh tịch mịch tiêu sơ của núi rừng Thiên Sơn, một khung cảnh như đang chìm khăn xô tang tóc. Đường đi càng lúc càng hiểm trở, trời tối đen không có trăng sao gì cả, chỉ có tuyết trắng trên đỉnh Thiên Sơn hắt sáng xuống mờ mờ. Lâm Tổ Đình đánh xe ngựa chạy dọc theo chân núi đã được hơn ba mươi dặm rồi, đường càng dốc hơn, lại nữa nàng phải nhìn đối, vừa đánh trận vừa tháo chạy suốt một ngày một đêm nên mặt nàng xanh hắc đi.

Khoảng nửa đêm, Lâm Tổ Đình lại mắc phải cơn mưa nhưng không dám dừng ngựa lại đục mưa, nàng cứ mặc cả quần áo ướt lướt thướt mà đánh xe chạy mãi. Được hơn hai mươi dặm nữa, đến một gò đất cao, từ trên đó nàng trông thấy phía trước là một ngôi miếu mới quyết định đánh xe tới đó tạm nghỉ ngơi một chút.

---oo0oo---

Khẩu Tâm đang chỉ huy đội tinh binh cờ trắng rồng xanh đông tới ba nghìn người rượt theo cỗ xe ngựa của Lâm Tổ Đình. Ngựa của quân đoàn Chính Bạch Kỳ đều là tuần mã được đặc biệt tuyển chọn, tung vó chạy thẳng vào giữa đại mạc, chỉ cần qua khỏi vùng sa mạc này là có thể đón đường chiếc xe ngựa kia rồi.

Một lát sau Tô Khất được lệnh của chủ soái cũng mang quân thiết giáp hội quân với Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm cho ngựa chạy song song Tô Khất, vừa cười khà khà vừa nói lớn:

- Giã từ Tàn Thiên Nhân hân chạy đến chân trời, chúng ta cũng phải đuổi đến chân trời mới chịu thôi!

Thế là hai đoàn quân lại đuổi theo cỗ xe của Lâm Tổ Đình về hướng đông. Khẩu Tâm quyết chí lập công nên dẫn quân truy đuổi không ngừng nghỉ. Dọc đường có nhiều con ngựa vì bị buộc phải chạy quá nhanh, mà trên đường lại có nhiều tuyết rơi đông thành một lớp băng dày, nên không chịu được đã trượt chân té ngã. Tiếng ngựa hí lang đi trong đêm khuya vắng lặng. Khẩu Tâm bèn hạ lệnh cho tên lính nào không có ngựa phải chạy bộ theo sau.

Chạy đến nửa đêm, mấy tên kỵ binh phi ngựa đường tới báo:

- Bẩm phó tướng Mai lạc chương kinh, Tham tướng giáp lát chương kinh, hấn đang ở trong căn miếu phía trước.

---oo0oo---

Lâm Tổ Đình diu Tàn Thiên Nhân xuống xe ngựa, nhưng chàng không tự bước đi được. Đầu óc quay mòng mòng, khắp toàn thân đau nhức, chàng cứ toan đứng lên rồi ngồi xuống xe trở lại. Lâm Tổ Đình đánh quay lưng kéo chàng nằm phục lên lưng mình. Thế nhưng nàng thân hình mảnh khảnh, Tàn Thiên Nhân lại cực kỳ cao to, nàng công chàng đứng lên, hai chân Tàn Thiên Nhân vẫn còn lệt sệt dưới đất.

Vì trời đang có mưa đá nên nàng tháo dây cương dắt theo con ngựa đẩy cửa vào ngôi miếu hoang, khắp nơi trên trần nhà của ngôi miếu đều phát pho to rền. Lâm Tổ Đình đặt Tàn Thiên Nhân nằm xuống một góc trong miếu. Nàng nhìn vết máu trên khắp người chàng, vội lấy ra ba lọ thuốc mang theo trong mình là Hắc Bạch Đĩnh, Đại Hoàng và Tướng Quân Đơn. Bất đắc dĩ nàng phải cởi bỏ y phục của chàng và bôi thuốc vào những vết thương. Trong cơn mê man, nàng nghe Tàn Thiên Nhân luôn miệng gọi “Tây Hồ... Tây Hồ...”

Lâm Tổ Đình làm rơi lọ Hắc Bạch Đĩnh xuống đất, nước mắt nàng cũng thi nhau rơi xuống. “Trong giờ phút này chàng cũng có nhớ đến mình đâu!” Lâm Tổ Đình đau lòng tự nhủ, rồi lại nhớ tới lời nói cuối cùng của nữ thần y. “Ừ!” Lâm tổ Đình cay đắng thầm nghĩ “muội ấy đã nói đúng rồi còn gì...”

Nước mắt rơi đầm đìa trên má nhưng Lâm Tổ Đình e đánh động Tàn Thiên Nhân dậy, mà chàng trong lúc này rất cần phải nghỉ ngơi. Nàng cắn chặt môi, cố gắng kìm lại tiếng nấc không cho phát ra ngoài. Người ta thường hay cho rằng sống một mình rất cô đơn, nhưng đối với nàng thật ra ở gần người không yêu mình mới là cô đơn và bất hạnh nhất.

Lâm Tổ Đình ngồi trong bóng đêm đen kịt, vùi đầu vào hai tay khóc rầm rức, lại nghĩ tới Tàu Chánh Khê, người đã dùng chính sinh mạng bảo vệ nàng, một người đàn ông cũng rất bản lĩnh, chất phác thật thà, trên hết là chàng hết lòng thương yêu nàng, khiến cho nàng rất cảm kích nhưng đầu sao nàng cũng không yêu chàng được.

Lâm Tổ Đình ngồi yên như thế và khóc một lúc lâu, nàng khóc nhiều đến độ hai cặp mắt sưng húp lên lúc nào không hay.

Bên ngoài mưa vẫn còn rơi nặng hạt, gió từng cơn cũng kéo tới, những hạt mưa đá đập vào lớp giấy dán cửa sổ, toàn bộ căn miếu chìm trong những âm thanh như tiếng vỗ ngựa dập dồn. Dòng nước mưa từ trên mái ngói chảy xuống, phát ra âm thanh như tiếng chuông gọi hồn, khiến người ta đau đầu.

Tần Thiên Nhân không yên giấc được, đang thêm thiếp ngủ, mơ hồ cảm giác người chàng như bị chia ra làm hai nửa, một nửa tỉnh táo, có một chút ý thức đơn giản và mộng lung, nửa còn lại thì đang ngủ, ngủ rất say, như thể vĩnh viễn không bao giờ tỉnh lại.

Và cũng trong cơn mơ hồ đó chàng chợt cảm giác mình ngủ được mùi thảo dược nồng đậm. Vừa từ từ mở mắt ra, chàng đã bắt gặp ánh mắt chứa chan tình cảm của nữ thần y, mà ánh mắt ấy chỉ nhìn chàng, không nói gì, khiến cả thân thể lẫn trái tim chàng đều như tan chảy.

- Tây Hồ... là muội sao... có thật là muội đấy không?

Tần Thiên Nhân giọng dậy hời, vẫn không dám tin người trước mặt chính là nàng. Chàng ngỡ từ đây cuộc đời phiêu linh trôi nổi lênh đênh nay đây mai đó sẽ không bao giờ có dịp gặp lại nàng nữa, ngờ đâu gặp được nàng trong đêm này.

Tần Thiên Nhân ngỡ nàng sẽ vồn vã sà vào lòng mình, để cho chàng ngửi thật đầy mùi hương đậm đà trên tóc nàng, nhưng không hiểu sao nữ thần y lại ngồi xoay người đi, chiếc lưng thon thả hướng về phía chàng.

Tần Thiên Nhân nhẹ nhàng chồm người đến bên nàng, ôm nàng từ đằng sau.

Nữ thần y vẫn ngồi im, không nói gì với chàng, nhưng từ từ, bàn tay nàng tự cởi y phục đang mặc trên mình nàng ra, lại kéo dây áo yếm đào mỏng tanh xống vai.

Nữ thần y sau đó vẫn không quay người lại mà vòng hai tay ra phía sau, kéo gương mặt quen thuộc lại gần.

- Tây Hồ, huynh thật tình yêu muội lắm, đêm qua đáng lẽ là đêm tân hôn của chúng ta.

Tần Thiên Nhân khẽ nói, và thấy nàng ngửa cổ ra sau, như muốn chàng đón chiếc hôn cuồng nhiệt từ nàng.

Chàng không cưỡng được sức quyến rũ xác thịt cũng hôn trả một cách cuồng nhiệt.

Chốc lát sau chiếc yếm đào màu tím được thêu hình một đóa hoa hải đường rất tỉ mỉ của nàng hoàn toàn tuột xuống, để lộ làn da mềm mại như nhung lụa.

Môi hai người không ngừng chạm vào nhau, hai chiếc lưỡi quấn nhau không rời. Thân thể của hai người cũng dần nóng hổi lên, dường như có ngọn lửa thiêu đốt mặc dầu bên ngoài mưa tuyết đang không ngừng rơi. Nụ hôn của hai người càng lúc càng dấy lửa, có chút lạnh lạnh ở lưng khi chàng đặt nàng nằm xuống, hô hấp của nàng khi này đều bị chàng nuốt hết.

Một lát sau bờ môi cuồng nhiệt của chàng rời môi nàng, dần dần dời xuống tìm đường đến những chốn bí ẩn của người con gái, khiến cho nàng khẽ rên lên. Nhẹ nhàng, chàng đưa nàng lên đến đỉnh của khoái lạc, nơi giải tỏa mọi căng thẳng, mọi ưu phiền, mọi lo âu.

Không chịu được kích thích nữa, nữ thần y hoàn toàn gột bỏ những nết na đoan trang của một người con gái nên có, bật những tiếng rên lớn.

Tần Thiên Nhân lại quay trở lên hôn lên vành tai nữ thần y, nói những lời ngọt ngào.

- Kể từ ngày hôm nay chúng ta chính thức thuộc về nhau rồi, huynh không cho muội rời xa huynh nữa đâu.

- ...

- Khi muội nói với Dương Tiêu Phong sẽ theo hấn về kinh thành, trái tim của huynh tan ra từng mảnh muội biết chăng?

Chàng ghé tai nàng, tha thiết nói, hơi thở của chàng nồng ấm thoảng qua mang tai và gò má nàng, khiến nàng cảm thấy hai má nóng bừng, và dường như đang đỏ lên. Nàng cố ngăn nhịp tim đang đập nhanh bất thường trong lồng ngực.

Nữ thần y nhắm chặt mắt nằm yên nhẹ nghiêng đầu, để chàng mặc tình hôn lên hai nụ hoa hồng tươi trên vùng ngực trắng và mịn màng như núi tuyết của mình, và trong cơn ngất ngây, nàng bỗng thét lên một tiếng khi cơ thể dưới đau đớn không chịu được, hạ thể nàng như đang bị xé toạt ra làm hai mảnh. Kìm không được, nước mắt nàng chảy ra, mười ngón tay nàng bấu chặt vào lưng chàng. Trong cơn đau đó tay chàng dốc hết sức vỗ về nàng, nhẹ nhàng lau giọt mồ hôi trên trán nàng, lưỡi nhẹ liếm vành tai và một lần nữa dần dần đưa nàng lên thiên đường mê mông.

Một hồi sau những ngón tay chàng đan lấy tay nàng thật chặt, chàng muốn khoái cảm này kéo dài vô tận nhưng đã đánh giá cao sự nhẫn nại của mình cũng như đánh giá thấp sức hấp dẫn của người con gái dưới thân mình, gần hai khắc chàng đã không nhìn được, gằm nhẹ một tiếng, khắp toàn thân chàng các vùng cơ bắp co thắt không kiểm soát được, nhịp tim cũng gia tăng, cơn cực khoái mang lại cho chàng cảm giác sung sướng mạnh mẽ.

Thật lâu sau, khi khoái cảm chậm rãi tàn đi, Tần Thiên Nhân thở dài, trong lòng có hơi thất vọng, chàng vẫn còn nằm phủ phục trên người nữ thần y, chạm trán mình vào trán nàng và nói:

- Xin lỗi muội, Tây Hồ, lần sau huynh sẽ cố gắng lâu hơn.

Đối với chàng mà nói, chuyện phòng the tuyệt vời như thế lại kết thúc nhanh chóng như vậy, nhanh đến độ chưa uống xong một tuần trà mà chàng đã tước vũ khí nhận thua rồi, không thể làm cho người nữ nhân của mình lên đến cao trào nhiều lần, quả thực là nỗi khổ tâm của bất kỳ người đàn ông nào.

Nhưng người mà đối với chuyện mây mưa không có kinh nghiệm như Tần Thiên Nhân thường không biết chữ bình thường lần đầu tiên của người đàn ông sẽ hạ màn rất mau, cho dù là có khả năng trời cho, lần đầu tiên cũng sẽ hạ nhanh vũ khí. Huống chi chàng còn lâm trọng thương ở trận đánh Bình Lương khiến cho chàng nằm hôn mê một khoảng thời gian dài, thêm vào đó trong người chàng hiện tại cũng đang bị trúng độc, lại nữa, thêm những vết thương đầy trên mình thế kia, chỉ bằng một chút nội khí còn sót lại để duy trì thể lực thể mà lần đầu tiên này chàng có thể kiên trì gần hai khắc đã là rất giỏi rồi.

Tần Thiên Nhân nằm giữa sang bên, mỉm cười, nghĩ đến hai người đã phải trải qua biết bao nhiêu sóng gió, cuối cùng cũng được ở gần nhau, chàng lại choàng tay sang vuốt ve gương mặt của nữ thần y nói:

- Yên tâm đi, sau này huynh nhất định sẽ khiến muội thỏa mãn. Trong mắt muội phu quân của muội là anh hùng nơi sa trường, trên giường cũng sẽ không phải là một người vô tích sự.

Nữ thần y từ lúc xuất hiện chỉ mỉm cười không nói một lời, giờ cũng chỉ lặng lẽ nhìn chàng. Sau cuộc mây mưa nồng nàn hai người họ nằm bên nhau, không một mảnh vải trên người. Nữ thần y vòng tay qua thắt lưng chàng, hôn lên bộ ngực vạm vỡ, rồi lặng lẽ gối đầu lên cánh tay vững chãi, ngược đầu lên nhìn chàng.

Tần Thiên Nhân cũng say sưa nhìn lại nàng, giờ tay vuốt ve một bên má nữ thần y, cả hai chìm trong không gian hạnh phúc, họ chỉ nhìn sâu vào mắt nhau, chẳng biết nói điều gì với nhau, cũng không cần phải nói gì.

---oo0oo---

Bên ngoài căn miếu mưa vẫn còn rơi lầy rầy.

Tần Thiên Nhân chậm rãi mở mắt ra sau một giấc ngủ ngon, khẽ mỉm cười, thấy toàn thân đã bớt đau nhức, vừa chống tay ngồi dậy vừa dịu dàng gọi:

- Tây Hồ.

Không nghe tiếng đáp trả, chàng lại cất giọng:

- Tây Hồ à, muội đang ở đâu?

Đoạn chàng quay sang, giật mình khi thấy Lâm Tố Đình đang từ từ ngồi lên. Tần Thiên Nhân lập tức quay mặt đi tránh không nhìn thân hình nuột nà tuyệt mỹ của nàng. Lâm Tố Đình nghe tiếng chàng vọng lại:

- Đại muội à, muội có biết Tây Hồ đang ở đâu không?

Tần Thiên Nhân nói chưa hết câu Lâm Tố Đình đã ghen ngào như muốn khóc, nàng đáp:

- Huynh đã quên rồi hay sao... giờ đây...giờ đây có lẽ muội ấy đang trên đường đi kinh thành rồi.

- Không đâu, mấy canh giờ trước Tây Hồ còn ở đây, với huynh...

Lâm Tố Đình không nói gì thêm, nàng lặng lẽ quay mặt đi.

Có một chiếc mâm đồng đang dựng đứng vào chân bàn thờ, chiếu phản phát như một chiếc gương. Lâm Tố Đình ngồi quay lưng về phía chiếc gương đó như cố tránh nhìn vào bóng hình phản chiếu của mình.

Nàng co ro trong chính thể xác đẹp tuyệt vời của nàng, nàng héo hon vì thứ cảm xúc cô đơn lạc lõng của một tình yêu đơn phương. Nàng nhớ tới đêm qua, một lần nữa nàng khao khát cách chàng nhẹ nhàng ôm nàng từ phía sau, hơi ấm đàn ông làm nàng thấy ấm áp kỳ lạ, nhớ giây phút họ hôn nhau và chàng đã khiến cho nàng hạnh phúc và sung sướng thế nào.

Đêm qua hai người tay trong tay yên nghỉ bên nhau, chàng đã thì thầm những lời yêu đương vào tai nàng khiến lòng nàng ngập tràn hạnh phúc.

- Lâm vợ huynh - Chàng đã tha thiết bảo - Sinh cho huynh những đứa con...

Khi đó nàng đã đưa mắt nhìn chàng rồi âu yếm hôn lên bờ môi đầy mật ngọt. Người ta vẫn bảo đàn ông khi nửa tỉnh nửa mê mới nói lời thật lòng. Nàng đã mỉm cười và đáp trả chàng bằng những hơi thở cuộn đầy mê đắm.

Tần Thiên Nhân sau khi lên tiếng hỏi về nữ thần y, cũng hiểu ra, chàng lặng người đi khi nhìn những dòng nước mắt căm lạnh của Lâm Tố Đình rơi xuống hai bên má. Phía đối diện chàng là một tấm gương đồng in ngần bóng người con gái không một mảnh vải đang rơi lệ, Lâm Tố Đình như sợ hãi chính sự yếu đuối của mình, nàng lấy hai tay che mặt lại.

Bên ngoài cửa sổ mưa hãy còn rơi rả rích, gió hãy còn thổi vù vù, khung cảnh mưa gió càng làm tăng lên sự thê lương, làm cho nỗi sầu trong lòng người bất giác tăng lên bội phần.

Tần Thiên Nhân trong khoảnh khắc này đau lòng không tả được, mồ hôi lạnh túa ra khắp đầu, ướt đầm chảy xuống sống lưng chàng, như thể có một con côn trùng đang bò trên lưng chàng đó, những cái chân mang đầy gai nhọn đâm vào da thịt chàng, mang tới cảm giác đau nhói.

Sắc mặt chàng tái nhợt đến đáng sợ, ánh mắt tuyệt vọng và thê lương, chàng cảm thấy có lỗi với người con gái bên cạnh mình vô cùng, và càng cảm giác có tội với thể tử của mình. Chàng và nữ thần y vốn là thanh mai trúc mã từ nhỏ, chơi rất thân với nhau. Hồi bé đi đâu hai người cũng có nhau. Hồi ấy trẻ con, nên có cảm mến nhau thì cũng chỉ thể hiện bằng sự quan tâm như có đồ ăn thức uống là để dành cho nhau ngay.

Hai đứa cứ thế lớn lên cùng nhau với tuổi thơ ngọt ngào không thể nào quên được. Mãi tới khi chàng bước vào ngưỡng tuổi mười bốn thì đã mạnh dạn viết một bức thư tỏ tình kẹp trong cuốn sách y học mà trả cho nàng. Và cũng từ đó trở đi, hai đứa đã dành tình cảm thực sự cho nhau, suốt quãng thời gian ở tổng đà hồi cương và Hàng Châu sau này. Yêu nhau bấy lâu, nhưng hai người không bao giờ xảy ra cãi vã, xung đột.

Chàng đã hứa cả đời chỉ thương yêu một mình nàng thôi. Không ngờ chàng đã phản bội lại mối chân tình của nàng!

-Huynh thật là hạng người vô lại - Tàn Thiên Nhân đau khổ nói với Lâm Tổ Đình - Huynh đã làm chuyện có lỗi với muội, bức hiếp muội, huynh cũng không biết tại sao huynh lại làm thế, huynh không đáng để được tha thứ cũng không dám mong muội tha thứ cho huynh. Nhưng huynh thật tình xin lỗi muội.

Dứt lời chàng nhanh như chớp nhặt lấy đoản đao của Lâm Tổ Đình đang nằm bên cạnh mớ y phục hai người, vung đao lên tự đâm vào ngực mình.

Nhưng đao chưa chạm vào ngực, Tàn Thiên Nhân đã hoảng hốt kêu lên:

-Đại muội mau buông ra, nếu không muội sẽ đứt năm ngón tay!

Lâm Tổ Đình nắm chặt lấy lưỡi đao, máu từ trong lòng bàn tay nàng chảy ra, khóc òa lên:

-Đã đến lúc này huynh còn gọi muội thế sao? Thiên Nhân, huynh gọi tên muội đi, hai đứa chúng mình đã là phu thê với nhau rồi, muội quyết không buông! Thiên Nhân, muội thà là mất đi cả mười ngón tay còn hơn huynh bỏ lại muội một mình!

Nàng dứt lời siết chặt lưỡi đao thêm, làm cho Tàn Thiên Nhân cuống cuống gỡ bàn tay nàng ra, đoạn chàng ném đoản đao xuống đất, xé toạt một mảnh áo của mình rồi dùng mảnh vải quấn chặt bàn tay đang bị thương của nàng lại.

Cũng trong lúc đó đột nhiên Tàn Thiên Nhân nghe có tiếng chân rầm rộ bên ngoài căn miếu hòa với tiếng ngựa hí vang, rồi tiếng của Khẩu Tâm:

-Tàn Thiên Nhân! Ngươi còn không mau dẫn xác ra đây? Đừng buộc bản đại gia phải phá nát căn miếu ngươi mới chấy nhà ra mặt chuột. Nếu ngươi ngoan ngoãn nghe lời trao lại kim lệnh, rồi tự mình kết liễu, thì bản đại gia sẽ cho ngươi chết toàn thây. Thế nào?

Tàn Thiên Nhân nghe binh sĩ triều đình sắp sửa đánh vào đây, vội vã giúp Lâm Tổ Đình mặc lại quần áo, rồi vừa khoác áo cho mình vừa nói:

-Tổ Đình, muội hãy rời khỏi nơi này, huynh sẽ mở đường cho muội thoát đi, muội sẽ không sao, và lại người bọn chúng muốn giết chính là huynh, nếu huynh ở lại đây giữ chân bọn chúng muội nhất định sẽ không việc gì. Tổ Đình, cho dù có việc gì xảy ra huynh cũng sẽ bảo vệ muội.

-Không! - Lâm Tổ Đình nói - Muội sẽ không đi đâu hết, muội ở lại với huynh, muội không sợ chết, muội chỉ sợ không được chết bên huynh!

Tàn Thiên Nhân lại mở miệng định khuyên nàng, nhưng Lâm Tổ Đình ngay lập tức nói thêm:

-Huynh đừng nói nữa, muội không đi đâu hết! Thiên Nhân, muội sẽ ở lại đây cùng chết với huynh! Hoặc là chúng ta thành công đánh ra ngoài, hai chúng mình sẽ ở bên nhau, muội không cần danh phận gì cả, muội chỉ muốn sinh cho huynh những đứa con.

Lâm Tổ Đình vừa nói vừa nhìn vào mắt Tàn Thiên Nhân như khẩn cầu, nàng thầm yêu chàng bao năm, trong khi đó chàng lại chạy theo tình yêu của một người khác. Cho tới phút cuối cùng nàng hy vọng chàng hiểu được người con gái nào mới hết lòng yêu chàng, chăm sóc chu đáo cho chàng.

Quả thật Tàn Thiên Nhân nghe những lời của Lâm Tổ Đình, rất xúc động, dùng ánh mắt dịu dàng nhìn lại nàng, nhưng trong lòng chàng lại nghĩ số phận thật biết đùa. Người chàng yêu thì đã biệt tăm, người chàng không yêu thương lại muốn sinh con cho chàng. Càng nhìn Lâm Tổ Đình, chàng càng thấy nàng không phải là người xấu xa, hay kém hơn nương tử chàng ở một điểm nào, chỉ vì chàng không có tình cảm với Lâm Tổ Đình, nên cảm thấy áy náy mỗi khi được nàng yêu thương và chăm sóc.

Nhưng trong một phút, chàng lại phát hiện trong lòng như có chút gì đó cảm thương Lâm Tổ Đình, điều mà chàng chẳng bao giờ muốn, và luôn tìm cách phòng tránh, kìm hãm.

Tàn Thiên Nhân nén tiếng thở dài lại. Lâm Tổ Đình còn chưa biết phải nói gì thêm để chàng đồng ý cho nàng ở cạnh bên, thì thấy Tàn Thiên Nhân vận quyền đánh ra một chưởng vào mặt đất, nơi hai người đang ngồi. Một tiếng ầm lớn vang lên, mặt đất rung chuyển, chưởng pháp lao đi như gió tới cửa căn miếu và đóng sập hai cánh cửa lại.

Bọn quân binh ở bên ngoài cùng với Khẩu Tâm nghe tiếng kinh thiên động địa, rồi cảm thấy mặt đất lay chuyển dưới chân, như đang có một trận động đất thì cùng lúc giật dây cương giục ngựa thoái lui. Khẩu Tâm và binh sĩ của gã không ngờ Tàn Thiên Nhân đang trọng thương mà nội công vẫn còn thâm hậu phi thường như vậy, nên nhất thời chưa ai dám manh động.

Tàn Thiên Nhân sau khi đóng cửa ngôi miếu, quay sang Lâm Tổ Đình, khi này hầy còn ôm mặt khóc rung rứt.

-Tổ Đình...

Tần Thiên Nhân gọi khẽ, Lâm Tổ Đình liền sà vào lòng chàng. Tần Thiên Nhân cũng ôm lấy nàng. Lâm Tổ Đình ở trong tay chàng cảm giác hạnh phúc vô bờ vô bến. Bao lâu nay nàng mới chính thức được tựa vào chàng, được chàng ôm như thế này. Hạnh phúc cuối cùng cũng đến với nàng sau bao năm chờ đợi. Bao năm hy sinh tất cả vì chàng, vì bang hội, cuối cùng cũng được đền đáp. Hạnh phúc của nàng đơn giản chỉ cần ở bên cạnh chàng mỗi ngày, ăn cùng nhau bữa cơm, cùng trò chuyện với nhau. Nàng chỉ cần như thế thôi.

Tần Thiên Nhân thấy cô gái trong lòng mình gần đầu lên nhìn mình, cặp mắt to tròn tuyệt đẹp, đôi hàng mi cong và dài đang rung rung nước mắt, đột nhiên trong lòng kích động, giờ tay ôm tấm thân thon thả của Lâm Tổ Đình vào sát chàng hơn nữa. Nhớ đến thân thể run rẩy của nàng đêm qua, chàng hôn lên trên đôi môi nàng một cái, nói:

- Tổ Đình, lúc đầu huynh lại tưởng muội chỉ là một thiếu nữ mới lớn, cảm xúc nhất thời thôi, đâu có ngờ muội đối với huynh sâu đậm đến thế.

Lâm Tổ Đình nép đầu vào lòng ngực rắn rỏi của Tần Thiên Nhân, nói nhỏ:

-Bây giờ huynh đã biết muội không thể sống thiếu huynh rồi, xin huynh đừng bỏ lại muội một mình! Thiên Nhân, muội van huynh đấy!

Tần Thiên Nhân gạt đầu, vẫn ôm tấm thân nhỏ nhắn của Lâm Tổ Đình, lại cúi xuống hôn nàng lần nữa. Đôi môi mềm mại của cô gái đang độ tuổi xuân ươn ướt đầm nước mắt, vừa ngọt ngào, vừa cay đắng.

Rồi Tần Thiên Nhân đột ngột bế Lâm Tổ Đình lên trong hai tay, đặt nàng lên yên ngựa, nhanh tới độ nàng không kịp phản kháng.

Tay rút hoa lệnh dúi vào tay nàng, chàng nói:

-Tổ Đình, muội hãy cầm lệnh bài này đi đến Chiết Giang tìm chủ nhân của Phong Vô Môn.

Lâm Tổ Đình lắc đầu liên tục định treo xuống ngựa, nhưng bị Tần Thiên Nhân ngăn lại, chàng nắm bàn tay đang cầm hoa lệnh của nàng nói:

-Tổ Đình à, muội nhất định phải tiếp tục sống, muội hãy cầm lấy kim lệnh này, từ nay muội sẽ là tổng đà chủ của Đại Minh Triều. Nếu muội thật lòng yêu huynh thì muội nên nghe lời huynh. Đại Minh Triều không thể tận và cũng không thể thiếu người thủ lĩnh. Thiên Văn... huynh không biết đệ ấy ra sao nên muội là người duy nhất còn sống. Muội nhất định phải hứa với huynh, phải sống cho thật tốt và tìm cách củng cố lại bang hội, tiếp tục làm theo di lệnh của Chu lão tổ, muội nhất định phải hứa với huynh!

Lâm Tổ Đình khóc nức, lắc đầu quây quạy. Tần Thiên Nhân vuốt tóc nàng nói:

-Tổ Đình, huynh biết muội yêu huynh nhiều lắm, muốn làm vợ huynh, vậy thì nếu muội là vợ huynh hãy nghe lời tướng công nói đi.

Tần Thiên Nhân vừa nói vừa hôn lên bàn tay Lâm Tổ Đình, chàng biết, khi một người con gái yêu và mong muốn trở thành vợ đó là một tình yêu lớn và chân thành. Nhưng khi một người con gái chấp nhận chẳng là gì trong cuộc đời chàng nhưng vẫn muốn sinh cho chàng những đứa con, đây mới là tình yêu vĩ đại và ghi khắc trong tim. Vì phải đi tới cuối cuộc đời này chàng mới cân đo được tình yêu của một người con gái dám sinh cho chàng những đứa con mà không được chàng gọi bằng Vợ!

Lâm Tổ Đình nghe lời chàng dặn, không dám xuống ngựa nữa, nàng ngồi yên mà nước mắt không ngừng rơi. Trong suốt chừng đấy năm bên nhau, chàng đã rất nhiều lần làm cho nàng phải tan chảy con tim vì xúc động. Những hành động vô tình nhưng ngọt ngào của chàng đó, không chỉ làm nàng rung động, mà còn làm cho rất nhiều cô gái phải ghen tị.

Nhiều người cho rằng nàng đã rất may mắn vì trong cuộc đời đã tìm được một người đàn ông nguyện vì nàng mà che mưa che nắng.

Nhưng có ai ngờ được cái sự thật bên trong quả nhiên rất phũ phàng. Kể từ khi gặp rồi yêu chàng, được phụ thân hai bên hứa hôn cho hai người, chẳng đường yêu của nàng không hề bằng phẳng, phải trải qua bao sóng gió, cuối cùng nàng cũng được trở thành người đàn bà của chàng, âu điều này cũng khiến cho nàng mãn nguyện.

Nàng biết chàng nói chàng là tướng công của nàng nhưng nàng vẫn biết sâu thẳm trong lòng chàng không yêu mình đâu, nhưng không sao cả, bởi quan trọng nhất là chàng đã đến bên cạnh nàng, dù muộn màng, dù chỉ là một đêm ngắn ngủi, nhưng chàng đã cho nàng những cảm xúc ngọt ngào mà đáng ra nàng phải được hưởng từ lâu. Nàng sẽ không bao giờ quên lúc chàng vòng tay ôm choàng lấy bờ vai nàng run rẩy, ghì chặt nàng bằng đôi tay ấm áp, đặt lên bờ môi nàng nụ hôn đầu đời cháy bỏng, đầy dề mê, khao khát. Nụ hôn kéo dài thật dài, ở cái khoảnh khắc thiêng liêng đó, mọi khái niệm về thời gian, không gian dường như dừng hết lại.

-Đa tạ muội, Tổ Đình.

Tần Thiên Nhân lại nói, khóe miệng chàng điểm một nụ cười ngọt ngào.

-Tại sao huynh nói cảm ơn muội?

-Vì muội đã yêu huynh, đó là một ân huệ lớn mà cuộc đời ưu ái dành cho huynh.

Tần Thiên Nhân dứt lời đánh một chuông vô mõng con tuần mã khiến cho nó lồng lên lao vút đi, khi con tuần mã tung hai vó trước đá bùng cánh cửa của ngôi miếu rồi chạy ra ngoài, quân của Khấu Tâm liền bắn ra một loạt tên. Tần Thiên Nhân phóng ra ngoài sân dùng tay gạt những mũi tên đang hướng vào Lâm Tổ Đình, rồi dùng bộ pháp Chuẩn Đề quyền mở đường cho nàng chạy đi.

Lâm Tổ Đình không kiềm hãm được cơn ngựa đang cười, mặc cho nó đưa nàng chạy dọc theo chân núi Thiên Sơn, nàng vừa khóc vừa quay đầu lại nhìn, thấy Thanh bình đang quay Tần Thiên Nhân vào giữa, bọn chúng chặn mọi phía kín mít, không hở khe nào

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 52: Triệt hạ Khổng Minh

Vàng Dương lộ diện ở đằng Đông

Tàn lụi trời Tây chỉ một vòng

Hợp đây tan đó suy rồi thịnh

Đời người như thể một đường cong

Từ trên đỉnh Đông Sơn đột nhiên xuất hiện tiếng tiêu, âm thanh vang vọng bốn phương tám hướng vừa hùng vĩ vừa tỏa ra bá khí. Đông Sơn quanh năm luôn có sương mù phủ kín, trên núi mọc đầy cây thiết sam. Dãy núi này còn có tên gọi khác là Nam Sơn nghĩa là rặng núi phía nam của con đường tơ lụa. Đông Sơn là một phần của núi Côn Lôn và cũng là ranh giới phân chia hai tỉnh Tứ Xuyên, Thanh Hải.

Về địa hình thì tỉnh Tứ Xuyên bằng phẳng ở phía đông, nhấp nhô phía nam, nằm lọt lòng giữa Thanh Hải, Nội Mông và cao nguyên Hoàng Thổ. Đi về hướng tây bắc Tứ Xuyên có một đoạn tiếp giáp khu biên giới Mông Cổ, hướng tây là một vực thẳm sâu nghìn trượng, người ta xây một cây cầu dây bắc ngang để sang dãy núi bên kia, ở bên đó là khu tự trị Tây Tạng. Dân số ở Tứ Xuyên bây giờ tập trung nhiều nhất là người Hồi.

Tiếng tiêu hùng tráng lúc ban đầu dần dà chuyển sang sầu não. Âm điệu nghe rất thê lương, lại nữa bấy giờ trời đang đông, tất cả những cành cây đều trơ xương, một khung cảnh tiêu điều khiến cho những nốt nhạc càng buồn thê thảm.

Những ngón tay Cửu Dương khoan thai lướt trên ống tre, gương mặt chàng cũng tỏ vẻ thần nhiên nhưng cặp chân mày hơi chau lại. Cửu Dương đang đứng trên một tảng đá lớn, hướng mắt nhìn những chiếc liễu hoang. Lúc này là hoàng hôn, bóng chàng ngả dài trên tảng đá xanh. Từ bề tuyết phủ một màu trắng xóa.

Tiếng tiêu đang đều đặn vang lên chợt ngừng bật.

- Muội còn ở đây sao?

Cửu Dương hạ ống tre xuống hỏi.

Tiểu Tường từ đằng sau Cửu Dương bước tới đứng cạnh chàng, còn chưa đáp thì tiếng của Phi Yến vang lên:

-Không những nhị tì, muội và đại tì cũng ở đây.

Cửu Dương quay nhìn hai cô gái giống nhau như hai giọt nước. Phi Yến nói, giọng nghẹn ngào:

-Huynh không giấu được bọn muội đâu!

-Sự phụ...

Hiếu Lạc và Lữ Nghị Chánh cũng từ đằng sau hàng vân sam bước ra, Hiếu Lạc khóc thút thít:

-Sự phụ gạt con!

Cửu Dương xoa đầu thẳng bẻ:

-Hiếu Lạc, ta đã nói với con bao nhiêu lần, là nam tử đại trượng phu có thể chảy máu, không được rơi lệ!

Hiếu Lạc không nhịn được, tiếp tục khóc to to.

Khi này sương đêm bắt đầu rơi, gió đêm phả vào mặt mọi người.

Nghị Chánh chau mày nhìn Cửu Dương nói:

-Viện trưởng sư huynh, huynh không coi đệ là tri kỷ sao? Huynh định đánh trận này một mình, giết bọn quan chó mà không chừa phần đệ sao? Thật uổng công Nghị Chánh này luôn coi huynh là bạn!

Cửu Dương không yên trong dạ, thầm than khổ khi thấy mấy người bọn họ kéo về tìm mình, song vẫn nhìn Nghị Chánh, cố nặn ra một vẻ mặt thật thà nhất có thể:

-Huynh chỉ e các công sinh không chịu được thời tiết mùa này trên núi, bèn nhờ Trần thúc đưa họ đi Thạch Môn, tìm Nghiêm thúc nhờ sắp xếp chỗ cho họ ở tạm một thời gian, đến mùa xuân lại trở về...

Nghị Chánh giật lấy ống tiêu trong tay Cửu Dương, ngắt lời chàng:

-Viện trưởng sư huynh! Còn gat bọn đệ đến bao giờ? Đệ và huynh chơi thân với nhau từ nhỏ, trong lòng huynh có chuyện gì đệ không biết hay sao? Lại nữa, đệ nghe nhạc khúc huynh vừa thổi, tiếng tiêu của huynh đã bán đứng huynh rồi! Trong tiếng tiêu đó đệ nghe toàn là giết người cả, đây là lần đầu đệ nghe huynh thổi những điệu nhạc như vậy!

Cửu Dương giữ im lặng, Nghị Chánh tiếp:

-Đệ vẫn còn nhớ một lần huynh nói, muốn thổi tiêu cho hay, thì người thổi phải luyện sao cho đạt tới cảnh giới người và tiêu hợp nhất. Khi đạt cảnh giới này, lòng người thổi tiêu sẽ bộc phát theo tiếng tiêu, khi người đó cảm giác cao sơn hùng tráng, tự nhiên tiếng tiêu sẽ có khí thế hùng hồn, còn nếu trong lòng người đó buồn bã như nước chảy róc rách, tiếng tiêu sẽ làm cho người ta cảm thấy du dương.

Phi Nhi từ lúc xuất hiện chỉ đứng lặng bên Phi Yến, lúc này không nhận được cũng lên tiếng nói:

-Huynh còn gat bọn muội đến bao giờ?

Nàng vừa nói vừa bước lên đứng sát trước mặt Cửu Dương, dùng đôi mắt tròn to long lanh nhìn thẳng vào mặt chàng:

-Người ta nói ánh mắt con người không giấu được chuyện gì đâu, nhìn ánh mắt của huynh mấy hôm nay muội biết trong lòng huynh đang che giấu một điều gì rất khủng khiếp. Nhưng muội lại không biết đó là chuyện ghê gớm gì? Huynh bảo chúng tôi đưa tất cả những học sinh rời khỏi Đồng Sơn, một mình huynh ở lại. Nếu huynh không tin lời muội thì huynh nhìn muội đi, Thiên Văn, nhìn vào mắt muội nói rằng huynh sẽ ổn đi!

Quả nhiên Cửu Dương không dám nhìn vào mắt Phi Nhi, chỉ biết hướng mắt về những căn lều.

Hai giọt nước mắt rơi xuống trên má Phi Nhi, nàng lấy một tờ giấy ra nói:

-Muội đã đoán trúng rồi phải không? Mà cần chi bọn muội phải đoán mò, bọn muội đã đi gặp anh chàng tú tài họ Nhạc! Thiên Văn, bài thơ này trả cho huynh, đợi đến khi huynh gặp tên ác gian huynh hãy đưa cho hắn!

Cửu Dương biết người tú tài mà Phi Nhi vừa nhắc là Nhạc Tam Nguyên, như vậy họ đã biết mọi chuyện rồi. Nhưng Cửu Dương vẫn tiếp tục giữ im lặng, chậm rãi cầm lấy tờ giấy đã được gấp làm tư, cất vào tay áo chàng.

Đoạn chàng nhìn mọi người một lượt, thờ một hơi dài:

-Nếu như mọi người biết cả rồi còn trở lại làm gì?

Nghị Chánh nói:

-Bọn đệ biết cả rồi nên mới trở về cùng sống chết với huynh! Nhưng huynh hãy cứ yên tâm, bọn đệ đã theo lão Trần đưa các công sinh đến Thạch Môn, Tam Nguyên cậu ấy hiện thời cũng ở chung đó, bọn đệ chính mắt thấy mọi người bình an rồi mới quay về.

Tiểu Tường bấy giờ đang nhìn Cửu Dương đăm đăm, chàng có đôi mắt rất đàn ông, người con gái nào nhìn vào cũng sụm chân run rẩy ngụp lặn trong ánh mắt ấy, chàng còn có nét phong trần, phóng khoáng, ngang tàng, nhưng đầy nghệ sĩ. Nàng cũng nhìn thấy ở chàng một người mãi không bao giờ thiết nghĩ cho mình. Chàng luôn luôn lúc nào cũng nghĩ cho đại cuộc là trên hết, khiến cho trong lòng nàng đã thương lại càng thêm thương chàng. Nàng cũng như Phi Nhi, rơi nước mắt nói:

-Thiên Văn, huynh thật muốn muội bỏ rơi huynh mà đi à? Bao nhiêu năm rồi, huynh còn không rõ tình cảm của muội đối với huynh sao? Muội thật tình yêu huynh lắm! Muội không đòi hỏi gì từ huynh cả, muội chỉ cần được chết bên huynh, thế là mãn nguyện lắm rồi!

Lời này đã làm cho lòng Cửu Dương chấn động mạnh, quay sang nhìn Tiểu Tường, đột nhiên chàng thấy cảm kích nàng hơn bao giờ. Nàng tình nguyện rời khỏi Hàng Châu để sống với chàng trên núi này, cực khổ trăm bề, mùa đông không đủ áo ấm, lương thực cũng cạn, hằng ngày phải tích cực đi săn thú rừng, chế củi trồng rau, tóm lại là khổ sở vô cùng nhưng nàng đi đâu làm gì cũng nghĩ cho chàng, chăm chàng từ hành động nhỏ nhất, thế nên không có gì quý giá bằng chân tình, chàng biết chứ.

Thế nhưng...Cửu Dương buông tiếng thở dài. Tiểu Tường nghe chàng thở dài thầm nghĩ “muội biết trong lòng huynh đang nghĩ gì, nghĩ về ai, muội biết chứ, nhưng muội tự nguyện, muội cam lòng chấp nhận...”

Tiểu Tường lại khóc, mối tình của chàng và nàng đã bắt đầu như vậy đấy, và cũng sẽ kết thúc như thế. Chàng là người đàn ông đã gởi trọn trái tim cho một người con gái khác, còn nàng, là một con thiêu thân chủ động lao đầu vào lửa.

Nàng xinh đẹp, nồng nhiệt, lại ngoan ngoãn biết nghe lời khiến chàng vô cùng vừa ý. Đổi lại, chàng cũng nuông chiều nàng hết lòng trong khả năng của

mình.

Tiểu Tường tựa đầu vào ngực Cửu Dương, nói trong những dòng nước mắt ghen ngào:

- Hãy cho muội được theo huynh, muội chỉ cầu như thế thôi, không dám mong gì hơn nữa. Muội cũng biết, trái tim huynh sẽ chẳng bao giờ thuộc về muội cả mà...

Lời yêu cầu tha thiết, lại kèm theo lời hứa nguyện hy sinh, chấp nhận thiệt thòi, không đòi hỏi điều kiện gì, đáng lẽ sẽ khiến những đấng mày râu được phen thỏa mãn cái tôi tự cao, ưa tăng bốc trong mỗi người đàn ông, sẽ khiến họ cảm động ngút trời, để rồi trong niềm vui sướng lâng lâng mà đồng ý không chút do dự.

Thâm tình nhường ấy, đáng thương hèn mọn nhường ấy, gã đàn ông nào còn sắt đá được thì đúng là không phải là người. Đến nước sự đã rồi này, Tiểu Tường không tin chàng vẫn còn tuyệt tình được. Hơn nữa, đàn ông chẳng phải chỉ muốn thêm chứ không muốn bớt sao? Nàng xinh đẹp, dịu dàng, biết chiều chuộng là thế, có gì không tốt?

Nhưng rồi thay chàng lại ngoại lệ, chàng chính là người đàn ông sắt đá hiếm thấy như vậy đấy, chẳng suy nghĩ gì, Cửu Dương thân nhiên lắc đầu.

Trước nàng, chàng đã nhận được vài lời đề nghị kiểu đó rồi, cảm xúc của chàng đã bị chai hoàn toàn. Hơn hết, chàng không quên một người, không biết bây giờ nàng ấy đang ở đâu? Một người thiếu nữ dịu dàng yếu đuối như nàng ấy, ai sẽ chăm sóc, ai sẽ bảo vệ?

Cửu Dương nhìn sâu vào đôi mắt đẹp của Tiểu Tường, chậm rãi nói:

- Trong lòng huynh đời này kiếp này không thể quên sự muội của huynh được, muội cũng biết rồi đó, theo huynh làm gì cho khổ, để rồi lại làm lỡ dở cuộc đời muội.

Câu trả lời của chàng khiến Tiểu Tường dù đã lường trước được nhưng vẫn không khỏi nghe nhói trong lòng, nước mắt tiếp tục chảy dài xuống má. Lữ Nghị Chánh nhìn Tiểu Tường ái ngại. Phi Nhi nói:

- Thế thì sao huynh không cùng với mọi người trốn đi?

Cửu Dương nhìn về hướng những chiếc lều, đáp lời nàng:

- Huynh không thể đi, vì nếu huynh không ở lại, chỉ khiến những người họ bị chết oan! E là không chỉ mình họ, huynh lại càng không muốn hấn đưa quân đến càn quét vùng Thạch Môn!

Phi Nhi suy nghĩ một lát, biết không thể nào khuyên chàng được, bèn nói:

- Muội cũng sẽ như Tiểu Tường muội muội, sẽ không bỏ rơi huynh lại một mình!

- Muội cũng vậy! - Phi Yến khóc nói - Muội sẽ ở lại bên huynh! Chỉ cần được ở bên huynh dù không có cơm ăn áo mặc, ngày nào cũng bị đánh mắng si nhục, muội cũng cam lòng!

Phi Yến nói rồi e chàng vẫn đuổi mình đi, rút cây đao đeo sau lưng ra nói:

- Huynh không cho muội ở lại, muội... muội sẽ chặt đứt đôi chân của mình để muội không thể còn bước đi được nữa!

Dứt lời nàng làm thật, vung thanh đao lên.

- Không!

Cửu Dương giật nảy mình, lập tức đưa tay chụp lấy cổ tay Phi Yến, giằng thanh đao ra khỏi tay nàng.

Phi Yến khóc thút thít nói:

- Muội làm như vậy cũng là vì huynh thôi!

Nói xong nhảy đến ôm lấy cánh tay Cửu Dương, tựa đầu lên vai chàng. Tiểu Tường một bên, Phi Yến một bên. Nghị Chánh thì chẳng có được một nàng! Nhưng trong lòng Nghị Chánh không thấy thiếu thốn gì cả, chỉ thấy tội nghiệp dùm cho Cửu Dương. Nghị Chánh trong lòng nghĩ Cửu Dương cứ đem tim mình giao phó cho người khác, bất biết đúng sai được mất. Yêu người không yêu mình là một kiểu tham gia vào một ván cờ mà những nước cờ sẽ đi là hoàn toàn sai lầm. Nhưng y lại vẫn muốn tiếp tục chơi ván cờ đó, đem tim yêu và xúc cảm ra đặt tất thảy vào một người, dẫu y là một cao thủ chơi cờ nhưng rốt cuộc vẫn nhận ra rằng người đó hoàn toàn không yêu mình. Ván cược lúc này không chênh vênh được mất. Mà là mất hẳn, mất trắng, mất một cách triệt để vốn liếng cảm xúc yêu thương.

Nghị Chánh lại nhìn ba cô gái si tình Cửu Dương không dứt ra được, nhủ bụng chỉ cần Cửu Dương quay đầu lại, không còn đuổi theo hình bóng mơ hồ phía trước mặt là hạnh phúc đang ở ngay phía sau lưng rồi.

Hiếu Lạc khi này nó cũng nhào tới, quàng cả hai tay ôm lấy thắt lưng sư phụ nó, khóc nói:

-Cho dù thế nào đệ tử cũng ở bên sư phụ!

Nhắc lại chuyện tối hôm trước, Hiểu Lạc vào lều Cửu Dương tìm chàng. Mỗi đêm vào giờ này lão Trần thường hay mang trà đến cho chàng, nhưng tối hôm nay ông đang bận kiểm tra lại ngựa và thu dọn hành lý cho cuộc hành trình đến Thạch Môn vào sáng ngày mai. Cửu Dương lại hay có thói quen uống trà vào ban đêm, vừa uống trà vừa soạn Văn Vận Phủ nên lão đã pha sẵn và nhờ Hiểu Lạc mang đến cho chàng. Hiểu Lạc mang trà vào rót ra chum. Cửu Dương đang ngồi viết gì đó lên một trang giấy, chàng nâng chum trà lên uống một ngụm rồi nói:

-Khuya rồi, con cũng đi ngủ đi, ta đi ra ngoài tìm Trần thúc một lát.

Cửu Dương nói rồi đứng dậy đi ra ngoài lều. Hiểu Lạc vâng dạ, toan dậy lại nghiêng mực giúp chàng thì thấy cạnh đó trên tờ giấy có một bài thơ, mực còn ướt, dĩ nhiên là do chàng vừa làm xong, giờ này khuya vậy rồi mà sư phụ còn tâm tình làm thơ, nó nhảm đọc:

Bình khí điều hoà huyết lưu thông

Dương tâm cầu đạo Pháp uơm mầm

Thiên cơ Khải lộ xuyên Long hội

Từ cảm Thành trì hoá cổ hương

Xuất thế hùng anh nấy kẻ tường?

Bất tranh hoà luận khắp muôn phương

Chiến hào xây đắp năm châu phục

Tự do du ngoạn kết tình thương

Nhiên Đăng Cổ Phật tọa Tây Phương

Thành nguyện chân như chỉ rõ đường

Độ nhon tỉnh tại lên thuyền rồng

Long qui hòa tụ chốn Thiên môn

Lời thơ nghe như đang khuyên nhủ một người làm lỡ nào đó, như là đang nói với người đó trước mặt là nước, chỉ cần quay đầu là bờ. Phật đã dạy “quay đầu” là cách thức giải thoát khổ đau, giải thoát tâm thân bất tịnh, để có thể tìm đến bến bờ an vui, hạnh phúc cuộc đời, là tiến trình của từ bi. Triết lý nhà Phật xác định rất rõ, khi người ta quay đầu thì bến bờ ở ngay trước mặt, nhưng khoảng cách từ nơi xuất phát quay đầu cho đến bến bờ an nhiên dài hay ngắn, mau hay chậm, thuận hay nghịch, nó lệ thuộc hoàn toàn vào nhận thức của mỗi người.

Hiểu Lạc đọc bài thơ xong cảm thấy lạ lắm. Sáng ngày hôm sau nó cùng đoàn người đi Thạch Môn.

---oo0oo---

Khi này trời đã xế chiều, Cửu Dương dẫn đầu nhóm người đi xuống núi, đường xuống Đồng Sơn có ba con đường, nhưng Cửu Dương bảo con đường này xuống núi là dễ đi nhất.

Dọc đường không khí ẩm đậm. Trời ui ui muốn mưa. Dáng của những cây tuyết tùng và thiết sam ủ rũ hòa mùi tanh tươi của bùn lầy tạo nên khung cảnh chết chóc. Khẩu Tâm bất giác rùng mình ghê tởm, ngỡ như đang lạc vào thế giới âm phủ.

Cửu Dương và Lữ Nghị Chánh bước đi rất nhanh ở phía trước, theo sau là ba cô gái, Hiểu Lạc, và Khẩu Tâm. Nhưng Khẩu Tâm bước càng lúc càng chậm lại, tụt hẳn lại phía sau. Cửu Dương đang đi bỗng dừng chân đứng chờ Khẩu Tâm đến gần mình, rồi lấy vẻ mặt rất quan tâm, chàng nói:

-Đại ca đang nghĩ chuyện chi mà thờ người ra vậy?

Khẩu Tâm đáp:

- Có chi đâu, huynh đang nghĩ tới câu “cao sơn ngưỡng chí” mà người xưa thường hay bảo. Lúc nãy huynh nhìn phong cảnh ở đây, cảm thấy huynh thật là may mắn, lần đi Bình Lương này chúng tôi ai cũng gặp đại nạn mà không chết, lúc này nhìn núi non hùng vĩ còn thấy đẹp hơn nhiều.

Cửu Dương đưa mắt quét một vòng khung cảnh xung quanh hai người, gật gù. Khẩu Tâm lại nói:

-Tất cả mọi người đang chờ đệ đến tổng đà Hồi Cương để cùng nhau thương lượng tìm cách đối phó Dương Tiêu Phong và quân đoàn của hắn. Nghe tam đệ bảo hắn có gần bốn vạn quân, bên ta chỉ có một vạn rưỡi, thật là khiến cho huynh đây lo lắng quá mà!

Cửu Dương nghe Khẩu Tâm trả lời, lại tiếp tục gật gù.

Mấy người họ lại tiếp tục đi thêm nửa canh giờ nữa. Khẩu Tâm trong bụng rất là sốt ruột, lẽ ra gã đã cùng với đoàn binh sĩ Chính Bạch Kỳ đến đây vây giết tên sư đệ này rồi, nhưng gã lại quyết định tới tìm Cửu Dương một mình, vì gã không thông địa hình trên núi này. Và lại đường lên Đồng Sơn rất khó đi, mùa đông băng đóng thành một lớp rất dày, có nơi dày tới cả một gan tay nên gã nghĩ chỉ bằng dụ cho Cửu Dương xuống núi là hay nhất, tới chừng đó quân mai phục có thể dễ dàng bao vây được, nhất cử lưỡng tiện.

Lúc này khi rời khỏi lều Khẩu Tâm cứ nhìn thì tưởng chỉ đi theo con đường mà mình đã men theo tới qua là xuống núi được. Ngờ đâu, Cửu Dương lại dẫn gã đi một con đường khác, gã đi mấy dặm đường rồi, mặt đường này lại còn trơn tuột rất khó đi. Địa thế ở đây khác hẳn con đường mà gã đi tới hôm qua, đường đó hai bên lè còn có những tảng đá nhô lên, mặt đường đá cũng lồi lõm, làm cho người ta khá dễ dàng để có thể bám chân vào mặt đường mà bước đi.

Bọn Cửu Dương đi thêm mấy dặm nữa thì con đường bỗng rẽ về bên trái, nhưng chia thành ba ngã. Không biết Cửu Dương sẽ rẽ ngã nào, mà Đồng Sơn lớn như thế, Khẩu Tâm thầm hy vọng Cửu Dương rẽ ngã dẫn đúng vào nơi phục kích của đoàn binh Chính Bạch Kỳ.

Cửu Dương dừng chân lại nhìn mấy ngã đường phía trước, nói:

- Phức tạp thế này, chẳng trách người ta phải lạc đường.

Rồi chọn ngã bên phải mà đi.

Bọn Cửu Dương đi theo hướng tây, một lúc thì thấy hải cốt của một người và một con lạc đà ở ven đường. Cửu Dương thờ dài nói:

- Người này nhất định là bị lạc đường rồi, không tìm được lối xuống núi nên bỏ xác lại đây.

Họ lại tiếp tục đi, đường càng dốc hơn nữa, như một nét kẻ thẳng từ trên trời xuống. Không khí càng lúc càng âm u lạnh lẽo. Bên đường lại có một đồng xương trắng.

Phi Yến rùng mình, với tay nắm lấy tay Cửu Dương nói:

- Ở đây nhiều hải cốt như thế, không biết những con đường khác còn ghê rợn đến thế nào?

Cửu Dương siết chặt bàn tay thon nhỏ của nàng trong tay mình, như thể muốn trấn an nàng. Nghị Chánh nói:

- Muội lo ở đây có một con quỷ ăn thịt người phải không? Thật ra thì ma quỷ huynh đây không hề ngán, chỉ ngán những hạng người xấu xa!

Con đường này ngoài tiếng chân của mấy người bọn họ không còn tiếng động nào khác nữa. Từ bề vắng cả tiếng sói tru, vắng tiếng của những con thú khác, Khẩu Tâm cố sức lắng tai nghe lại không có chút âm thanh nào, thậm chí tiếng gió thổi cũng không có. Khẩu Tâm chưa từng gặp phải quang cảnh kỳ lạ và đáng sợ thế này, gã bị không khí tịch mịch làm cho khiếp đảm, thở cũng không dám thở mạnh.

Bọn Cửu Dương đi thêm một lúc lâu nữa thì tới một vực sâu vạn trượng, trên vách đầy những đá tai mèo lồi lõm, nhọn hoắt như dao, một cây cầu dây bắt qua bên kia núi.

Cửu Dương từ khi bắt đầu xuống núi rất ít khi mở miệng nói chuyện, bấy giờ tự nhiên chàng lên tiếng nói:

- Đại ca à, không biết huynh đã từng nghe câu chuyện nói về đại đức Tân Đầu Lô Phả La Đa có thói quen mỗi ngày vào nửa đêm thường hay mài dao không?

Khẩu Tâm không biết tại sao Cửu Dương lại tự dưng muốn kể chuyện đời xưa trong lúc này, không khỏi chột dạ, gì chứ trong đời Khẩu Tâm không ngán ai hết, gã chỉ ngán mỗi tên sư đệ này. Dầu võ công của gã có giỏi tới đâu, quân có đông, thiết đầu lĩnh có sát bén thì cũng không thể phủ nhận rằng đôi phương là nhân vật hết sức đáng sợ.

Khẩu Tâm dầu đang lo lắng mà vẫn bình thản đáp:

- Hình như huynh có từng nghe người ta nói đại đức mài dao rồi tự mình rửa ruột, nghe có vẻ hoạn đường quá, nên huynh cũng không biết chuyện này thực hư thế nào nữa.

Khi Khẩu Tâm nói lời này thì Nghị Chánh dẫn đầu nhóm người đã đi tới cây cầu, cầu dây rất hẹp, chỉ đủ để một người qua. Nghị Chánh cũng thấy cây cầu nom có vẻ lắc lẻo như không chịu được trọng lượng của nhiều người cùng lúc nên bảo chỉ một người bước qua bên kia núi hẳn rồi hãy tới người khác. Nghị Chánh nói xong bước lên cầu trước, an toàn sang bên kia núi xong mới theo sau là Hiếu Lạc.

Lại nhắc đến Cửu Dương khi này gật đầu bảo Khẩu Tâm:

- Thật ra sự tích đó là như thế này, năm xưa chiến tranh giữa người Hồi và các Phật tử đã xảy ra ở Tây Tạng, rất nhiều ngôi chùa thờ Phật đều đã bị người Hồi phá vỡ và đốt đi, đại đức Tân Đầu Lô Phả La Đa phải cùng một đám đệ tử rời Tây Tạng đi khát thực khắp nơi, khi họ đi xin ăn, vì là khát sĩ nên không thể nào đòi hỏi thí chủ phải cho mình thứ này thứ kia được. Hơn nữa khi họ đi khát thực nhiều khi phải đến những làng mạc xa xôi hẻo lánh nơi mà thí chủ đa số không phải là Phật tử, họ dùng hành và tỏi trong các món ăn của họ, nhưng đã là khát thực thì ai cho gì mình ăn cái này, đại đức vì sợ ăn nhiều hành và tỏi sẽ làm mất bản tánh, nên mỗi ngày đã tự mình rửa ruột.

Cửu Dương nói xong, Khẩu Tâm gật đầu nói:

-Bởi thế cho nên người ta mới bảo ông ta mài dao để tự mình mổ bụng phải không? Vì ông ta không thể dùng con dao không bén mà mổ được bụng.

-Không - Cửu Dương chậm rãi lắc đầu nói - Cái đó là do người ta đồn thổi thôi chứ đại đức ngài ấy lấy ruột ra ngoài bằng cách tụng Hồn Nguyên kinh để mà xám hối, không phải cần dùng đến dao.

-Thế à - Khẩu Tâm nói - Thế thì sao sự tích này lại luôn nhắc đến chuyện ông ta mài dao vào ban đêm?

Cửu Dương nói:

-Đúng là đại đức thường hay mài dao, nhưng là dùng để cắt những phiến đá mã não Lạt Ma ở trên núi Hy Mã Lạp, khắc lên đó những họa tiết trang trí xong lại đem đi bán. Ngài quyết tâm xây lại một trăm bảy mươi một ngôi chùa đã bị chiến tranh tôn giáo tàn phá.

-Ồ - Khẩu Tâm cười - Ra là vậy, nếu như thất đệ không nói đại ca cũng chẳng biết, cứ tưởng đại đức mài dao để tự mổ bụng rửa ruột mình như người ta thường hay đồn chứ.

Khi này Phi Yến, Phi Nhi đã sang tới bên kia núi, hội cùng với Nghị Chánh và Hiểu Lạc, Tiểu Tường thì cũng đã gần theo qua.

Cửu Dương nhìn Tiểu Tường, thấy nàng đặt chân lên mặt đất an toàn rồi thì khẽ đặt tay lên thành cầu, nói:

-Thế còn đại ca thì sao? Đại ca mỗi ngày dùng cái gì để rửa ruột đây?

Cửu Dương khi nói câu này giọng rất bình thản, nhưng Khẩu Tâm lại nghe như có tiếng sấm nổ ầm ầm bên tai gã, bàn chân định bước lên cầu đột nhiên khựng lại, còn chưa đáp gì thì Cửu Dương tiếp:

-Đại ca đã giết chết bao nhiêu người của bang hội, đã dùng máu của họ để rửa phải không? Nhưng như vậy thì e là càng rửa cho nhiều, ruột của đại ca lại càng thêm tanh hôi.

Đứt lòi, bàn tay đang vịn lấy thành cầu liền giật mạnh một cái, một tiếng phụt vang lên rồi cây cầu dây lập tức bị đứt thành hai đoạn. Cửu Dương nghe bên kia núi có nhiều tiếng gọi tên chàng.

Khẩu Tâm bấy giờ còn đang rất bất ngờ, miệng há hốc, thì Cửu Dương đã nhìn xoáy vào gã lạnh giọng nói:

-Mãi đến hôm nay mà đại ca còn chưa biết thân mình đầy tội lỗi hay sao, còn định đóng kịch với đệ đến bao giờ? Đại ca ra tay thật tàn nhẫn với Tam Nguyên, huynh thật đã làm đệ thất vọng!

Nhắc lại chuyện Nhạc Tam Nguyên sau khi rơi xuống vực thẳm vẫn còn sống nhưng phải mất một khoảng thời gian mới đi lại được, trên đường đến Tứ Xuyên chàng lại bị quân sĩ của Khẩu Tâm phát hiện, ngày đêm liên tục đuổi giết chàng. Nhạc Tam Nguyên trong một lần giao chiến bị thương đầy người, vết thương cũ xen lẫn vết thương mới, nhưng một lần nữa đã chạy thoát được. Chàng đã không dám chậm trễ, mang theo thương tích đến được Đồng Sơn. Nhạc Tam Nguyên thấy có một đám tú tài đang đứng chờ cưỡi đã cố gắng hết sức chạy tới đó với hy vọng báo được tin.

Bản năng cầu sinh thường tạo ra cho con người khả năng phi thường tưởng chừng không sao làm nổi. Khi Nhạc Tam Nguyên chạy được đến trại của các công sinh thì y phục nhuộm đầy máu gần như không còn chỗ nào không bị nhuộm đỏ, cho dù không bị vết thương trí mạng cũng vì mất máu mà ngã gục từ lâu, thế mà còn gắng sức đến được lều của Cửu Dương bốn năm bước mới chịu gục xuống.

Lại nói tiếp chuyện Khẩu Tâm, khi này nhìn Cửu Dương, cười nói:

-Thất đệ, đệ cần gì phải thất vọng đến vậy? Thật sự thì đại ca vẫn mãi là đại ca của đệ, điều này vĩnh viễn sẽ không bao giờ thay đổi, chỉ có điều duy nhất không còn giống lúc xưa nữa, đại ca không còn cầm cờ nêu cao chính nghĩa phản Thanh phục Minh, mà hiện tại, ta là mệnh quan phò trợ cho triều đình Mãn Châu.

Rồi chợt nhớ tới lời một người, Khẩu Tâm tiếp:

-Nhưng nếu đệ chịu theo đại ca, chúng ta vẫn sẽ là anh em, đệ vẫn là viện trưởng của Hắc Viện, hoặc với tài nghệ của đệ đó, Phủ Viễn tướng quân sẽ dốc lòng đề bạt cho làm quan, từ nay cả hai huynh đệ chúng ta vinh hoa phú quý cùng hưởng bất tận, thế nào?

Cửu Dương nhìn bộ mặt Khẩu Tâm đang cười nói nhăn nhó với mình, tự nhủ hần vũ nghệ cao cường, đương thời là một nhân tài kiệt xuất rạng danh môn hộ, vốn là người tận trung báo quốc, hành động trung dũng, xử sự cương trực, nay biến thành thế này chỉ vì hai chữ phú quý sao? Cửu Dương lắc đầu thờ dãi.

-Thật không ngờ - Cửu Dương nói - Bấy lâu nay đệ kính huynh nhiệt tình chân thực, nhưng bây giờ huynh lại biến thành một kẻ ích kỷ háo danh đến như vậy, huynh thật sự không còn chút gì là đại ca Khẩu Tâm mà đệ từng quen biết nữa. Đệ sẽ không bao giờ theo huynh, đi làm chó săn cho đám người ngoại tộc, và đây cũng là lần cuối cùng đệ gọi huynh hai tiếng, Đại Ca! Từ nay hai người chúng ta ân oán nghĩa tuyệt!

-Ta đã sớm biết thế nào người cũng sẽ nói như vậy - Khẩu Tâm thờ hắc ra - Không biết Tàn Thiên Nhân hần đã cho bọn các người ăn phải bả gì, mà bọn Trương Quốc Khái, Tào Chánh Khê cũng nói y như người, tình nguyện đi chết cho hần, thật là một lũ ngu ngốc không biết nắm lấy cơ hội tốt!

Khẩu Tâm nói đoạn ngưng một chút rồi tiếp:

-Người bảo ta chỉ lo nghĩ đến bả vinh hoa phú quý, mà cam tâm phản bội người mình, đi làm chó săn cho một lũ ngoại bang. Vậy để ta hỏi ngươi, người mà bọn các ngươi luôn tôn kính, Tàn Thiên Nhân thì thế nào? Ngươi trả lời ta hần và nhóm người của hần, miệng luôn nói chính nghĩa, nhưng lúc nào trong hội cũng đầy rẫy những kẻ nghèo đói, Hoàng Hà vỡ đê hằng năm dân chúng chết nhiều không đếm xuể, nhà nhà không đủ ăn không đủ mặc, khổ sở triền miên, bọn hần dốc toàn sức lực nhưng đã cứu được bao nhiêu cái mạng? Chỉ với hai chữ chính nghĩa là có thể no bụng à? Lại nữa, bọn hần bây giờ cũng có hơn gì ai? Cũng trở thành những thầy ma không nơi chôn cất thôi! Có gì là tốt? Trái lại, những người như ta theo Phủ Viễn tướng quân, tất cả những binh sĩ trong đoàn binh Chính Bạch Kỳ không cần biết là dân tộc gì, ai nấy đều cơm no áo ấm, gia đình hằng tháng đều đặn nhận được lương bổng, không phải là tốt hơn sao?

Cửu Dương nghe bảo những người sư huynh của mình đã chết cả rồi, đau lòng không tả được, giọng nói cũng bắt đầu run lên, chàng nhìn trừng trừng Khâu Tâm nói:

-Ngươi đã hỏi thế thì ta cũng hỏi ngươi một câu, ngươi trả lời ta biết, lương bổng từ đâu mà bọn binh sĩ và ngươi nhận được? Cũng là từ của dân! Triều đình hằng năm đánh thuế cao ngất ngưỡng, nhưng không đem số bạc đó đi đắp đê khoanh vùng để cứu nạn lũ lụt, mà lại đem số tiền đó đổ vào chiến trường tây bắc, Cao Ly, bọn ngươi trong quan trường chỉ muốn bành trướng thế lực của họ, không màng dân chúng đói khổ ra sao, ngươi đừng nói với ta là ngươi không biết!

Cửu Dương nói rồi cảm giác khó chịu trong lòng không hề giảm xuống mà càng dâng lên cao, một nỗi thất vọng tràn trề không xiết kể được, song nỗi thất vọng về Khâu Tâm thì ít, mà thất vọng về chính bản thân mình thì nhiều. Cửu Dương không ngừng tự trách suốt đời chàng theo Mã Lương phu tử học thuật tướng số, lại không nhìn ra được lòng dạ của người mà chàng từ nhỏ tới lớn gọi bằng đại ca. Năm xưa Mã Lương có lần nói với chàng, đừng đặt hết niềm tin vào ai đó, hãy giữ lại một ít cho riêng mình. Để khi mất niềm tin vào người đó ta còn bản thân mình để tin. .

Cửu Dương còn đang suy nghĩ, bỗng Khâu Tâm ném vào người chàng một vật, lập tức gợn tay đón lấy. Khâu Tâm cười nói:

-Nhân tiện chúng ta nói chuyện vinh hoa phú quý, cái vật đó tặng ngươi!

Cửu Dương mở tay ra, một cây trâm ngọc hoa mai nằm gọn trong tay chàng, trâm cài này là của sư muội chàng, chàng biết, vì nó cũng chính là do chàng khắc tặng nàng, nó là một phần của một khối ngọc mà hai năm trước chàng cướp được từ một hộ nhà quan ở An Tây.

Lúc chàng đưa quà cho nữ thần y, Lâm Tố Đình ở đâu đi vào bất gặp đã nhào tới giật lấy cây trâm, cười nói:

-Ê! Thắt ca, ca vừa đi cướp bóc người ta về có phải không?

Chàng đã đoạt lại cây trâm từ tay Lâm Tố Đình, cũng cười nói:

-Cái gì mà cướp với bóc? Muội đây nói thật khó nghe, phải nói là huynh đã đi hành hiệp trượng nghĩa về, nhân tiện lấy cái trâm này cho muội ấy để muội ấy dùng chống tà!

-Thắt ca huynh thật không công bằng chút nào - Lâm Tố Đình dậm chân nói - Mỗi lần đi “hành hiệp trượng nghĩa” là đều lấy đồ về cho muội ấy, có bao giờ lấy thêm cái gì về cho muội để muội chống tà không?

Cửu Dương nhớ lúc đó chàng chỉ cười trừ, rồi giúp nữ thần y cài trâm lên tóc nàng, không ngờ cây trâm đó đã trở thành vật trang điểm nàng ưa thích nhất. Lúc nào chàng cũng nhìn thấy nàng cài cây trâm hoa mai này. Chàng khắc trâm hoa mai, vì có lần nàng bảo trong các loài hoa nàng thích nhất là hoa mai. Nàng nói muốn chàng đưa nàng đi tìm một ngọn núi mọc toàn loại hoa màu vàng, một màu vàng sáng rực cả một góc trời, như thể ai đó lấy một chum vàng không lồ rót lên đỉnh núi cho chảy đều xuống khắp các triền dốc...

Cửu Dương cầm trâm ngọc trong tay chàng, thấy nó nhỏ bé như chính sư muội chàng vậy, tự nhủ một cô gái mềm yếu ngây thơ thế này mà phải một mình kháng cự với bao nhiêu quân binh, trong lòng chàng dấy lên nỗi thương xót, muốn ngay bây giờ có thể ôm lấy nàng, siết chặt nàng vào lòng. Chàng thực rất muốn trở về quê nhà của mình, nơi có trường học, có bờ hồ của chàng, bấy nhiêu lâu đi lại trong chốn giang hồ, chàng đã mệt mỏi, đã quá chán chường ân oán của nhân gian, không muốn sống những ngày tháng phiêu bạt nữa, chỉ muốn về lại quê nhà sống cho hết kiếp. Nhưng ngay sau đó chàng định thần lại, nghĩ kỹ về tình hình trước mắt.

Cửu Dương nắm chặt cây trâm, điềm mặt Khâu Tâm nói:

- Khâu Tâm! Ngươi đã phản bội bang hội, giết các huynh đệ của ta. Nếu hôm nay ta không ra tay giết ngươi thì những người đã chết sẽ không được an giấc. Ngươi sử dụng gian kế, bán rẻ lòng tin cậy của mọi người, bất luận thế nào, hôm nay cũng đừng hòng trốn thoát. Ngươi muốn thoát thân thì chỉ là ảo tưởng mà thôi. Lên đi!

Khâu Tâm cũng chỉ mặt Cửu Dương mà nói:

- Thì ra ngươi cũng khảng khái lắm, nếu muốn đi chết để gặp bọn Tàn Thiên Nhân và con mụ già Cửu Nạn thì ta đây cho ngươi toại nguyện!

Cửu Dương vốn biết sư thái đã bị giết hại, nhưng nghe từ miệng của Khâu Tâm lòng vẫn cảm thấy rất đau, chàng cắt cây trâm vào trong áo nói:

- Tàn Thiên Văn ta thề nếu không đánh thắng được ngươi, ta sẽ lập tức tự sát ngay, không cần ai giết!

Khâu Tâm từ lâu rồi không tỉ võ với Cửu Dương, không biết bấy lâu nay người sư đệ này của gã võ công đã tiến bộ tới đâu rồi, lúc này là nói cứng như thế thôi chứ trong bụng Khâu Tâm có phần ngại ngần, mới chần chờ chưa chịu ra tay ngay. Cửu Dương thấy vậy nên nói:

- Người lên đi! Ta nhường người trước bốn chiêu.

Khẩu Tâm nghe vậy cả mừng, hô lớn:

- Được!

Dứt lời lập tức phóng đến, tấn công liền bốn chiêu. Cửu Dương liên tục đảo người né tránh cước pháp của Khẩu Tâm, quả nhiên không đánh trả. Sang đến chiêu thứ năm chân trái Khẩu Tâm bay đến đá quét ngang qua, Cửu Dương tung người nhảy lên tránh. Đột nhiên chân phải Khẩu Tâm lại đá lên, theo quyền thuật thông thường, khi đối thủ đã nhảy khỏi mặt đất thì dĩ nhiên mình phải lập tức tấn công, vì đối thủ đang lơ lửng trên không thì khó tránh né hơn.

Khẩu Tâm nhắm vào khoảng trống, bộ vị rất chính xác, trong lòng nghĩ hể mà Cửu Dương rơi xuống là đúng vào đòn cước của mình. Đây chính là yếu quyết tuyệt diệu của Đại Mã La Hán Thần Quyền của Nam Thiếu Lâm, khiến cho đối thủ bị bất ngờ khó đề phòng. Nhưng Khẩu Tâm và Cửu Dương học cùng một thầy, Cửu Dương nhìn xuống thấy cước pháp của Khẩu Tâm đang chờ mình phía dưới, bèn phát mạnh ống tay áo, ống tiêu trong áo chàng liền lao ra, điểm thẳng xuống lòng bàn chân Khẩu Tâm.

Mất Khẩu Tâm thấy Cửu Dương sử dụng chiêu này hết đường tránh né, chỉ còn cách lấy công làm thủ, bắt đất dĩ phải xô dịch bàn chân, thu cước về rồi nhanh chóng xuất một cước đá ống tiêu văng vào một tảng đá nằm gần đó. Ầm! Cả đá và tiêu đều vỡ nát ra thành từng mảnh nhỏ.

Khi chân Cửu Dương vừa chạm đất, Khẩu Tâm lại lao tới xuất thêm một loạt đòn quyền. Cửu Dương cũng dùng đòn quyền đánh trả lại. Trong một lần Khẩu Tâm tung một nắm đấm vào giữa ngực Cửu Dương, Cửu Dương liền nghiêng người một chút cho tay Khẩu Tâm trượt qua vai phải của chàng, rồi dùng lưng bàn tay, Cửu Dương phát ra một đòn vào nách của Khẩu Tâm. Đòn tay mạnh và đi rất nhanh, bộ vị ảo diệu vô cùng, bất luận Khẩu Tâm có tránh né thế nào cũng không kịp. Nghe “bốp” một tiếng, Khẩu Tâm trúng đòn rên cả nửa thân trên, vừa kinh hãi vừa giận giữ, vội nhảy ra khỏi vòng chiến hai thước, trợn to mắt dữ tợn nhìn Cửu Dương. Công phu nhập môn của phái Thiếu Lâm khi Võ Thánh dạy võ cho Khẩu Tâm, đầu tiên là Dịch Chân Kinh luyện khí, rồi đến bộ quyền đầu tiên chính là bộ này. Khẩu Tâm không ngờ một chiêu Thiết Chi Quyền rất bình thường mà Cửu Dương lại sử dụng có oai lực như vậy, gã không nén nổi phải thờ ra một hơi.

Khẩu Tâm vừa thu quyền về, chưa đều được khí thì mắt lại nhác thấy Cửu Dương phóng tới xuất liền ba cước pháp. Cửu Dương vốn coi kẻ ác như kẻ thù, nên hạ thủ không chút dung tình, những đòn chân này đi tới rất nhanh, gió lồng vào ống quần chàng rít lên nghe lồng lộng, cảm tưởng chừng như đá trúng vào thân cây tùng đại thụ cũng làm cho cây phải gãy đôi.

Khẩu Tâm thấy Cửu Dương bắt đầu xuất cước, trong lòng thầm than khổ, gã đương nhiên là biết cước pháp chính là sở trường của Cửu Dương. Hai người qua lại này giờ đã được ba mươi chiêu. Trong một lần Khẩu Tâm thấy chân phải của Cửu Dương bước chéo một bước ba mươi độ, gối bên chân trái hơi chùng xuống, thì biết Lôi Phong cước sẽ được Cửu Dương chuẩn bị xuất ra. Khẩu Tâm bèn xuất Thôi Sơn Tổng Thủy ra cũng nhanh không kém. Bàn chân trái của Khẩu Tâm xoay ngang, sau đó nhanh như chớp dùng bàn chân phải tiến sâu vô giữa hai chân của Cửu Dương theo thế hổ tấn. Sau khi khóa chặt lại cước pháp của Cửu Dương rồi, Khẩu Tâm mới dùng gu thứ hai của ngón giữa bên tay phải điểm vào vùng chấn thủy của Cửu Dương.

Cửu Dương thấy Khẩu Tâm phản ứng không tệ, nhếch môi cười một cái, rồi hoàn toàn không một chút lúng túng gờ tay trái gạt mạnh tay Khẩu Tâm về phía bên trái, tiện thể theo đà gạt đó mà xoay mình vụt sang bên trái khiến cho chân chàng móc vào chân Khẩu Tâm.

Bịch! Thân hình chắc nịch như núi của Khẩu Tâm ngã sấp mặt xuống đất, nhưng rất nhanh đứng bật dậy ngay. Gã còn chưa kịp kêu rên, lại thấy Cửu Dương quay phát lại dùng đòn chân Di Ảnh Câu Liềm xuất ra. Cửu Dương lui chân trái một bước, bước chân phải treo qua trái, xoay lưng rồi dùng gót trái đá một đường ngang qua bụng Khẩu Tâm.

Bình! Khẩu Tâm trúng thêm một cước hiểm nữa vào bụng, thân hình xiêu liễng như một cây cỏ bông lau bị gió thổi tạt nghiêng sang bên. Chưa đứng thẳng được người dậy, thì Cửu Dương lại xuất tiếp cước pháp Di Tả Bản Long. Cửu Dương lướt chân trái thốc gót tới bên trái, chân phải đá ngang, tạt cạnh bàn chân vô hông Khẩu Tâm.

Bốp! Khẩu Tâm vừa đau vùng bụng, vùng vai, vừa rên cả vùng sườn sườn, cũng chưa kịp lên tiếng rên rỉ thì lại lãnh thêm Lưu Vân Xuất Truật. Cửu Dương không cần thu hồi cước pháp vừa mới xuất khi nãy, mà xoay mạnh người, vung tay trái gạt tay Khẩu Tâm để tung chân trái móc gót vòng lên đập vô ngực.

Bốp, một âm thanh lớn và gọn nữa vang lên, Khẩu Tâm liên tiếp bị trúng mấy chiêu, may mà công phu của gã thuộc hàng thượng thừa nên chưa bị nội thương. Nhưng sau khi trúng liên tục mấy độc cước này thì Khẩu Tâm không còn dám khinh xuất nữa, vừa đánh vừa cảm chừng tâm đá của Cửu Dương.

Lần này Cửu Dương rùn mình xuống lấy trớn, phóng lên rồi xuất chiêu bay đá ngang. Khẩu Tâm thoáng thấy chân Cửu Dương chùng xuống thì đã biết Cửu Dương đang lấy thế cho Long Phi Cước. Quả thật đúng là chiêu đó, Khẩu Tâm thấy một chân Cửu Dương co vào, chân kia duỗi ra, bàn chân duỗi thẳng đó sắp sửa tống vào mặt gã, bèn mau chóng gờ hai bàn tay lên, thành công bắt được một chân của Cửu Dương.

Khẩu Tâm bắt được một bàn chân của Cửu Dương rồi, thở phào một tiếng, nhưng chưa kịp vận quyền vào tay để kéo Cửu Dương ngã xuống thì một chân đang co của Cửu Dương bỗng xuất hiện, duỗi thẳng ra đập vào cổ Khẩu Tâm. Bốp! Khẩu Tâm bất ngờ bị đập trúng một đập phải buông chân Cửu Dương ra. Cửu Dương cũng ngay sau đó theo đà chân đập vào cổ Khẩu Tâm phóng lên trên cao hai thước, xoay mình vòng vòng như chong chóng rồi đáp xuống đứng trên hai vai Khẩu Tâm, dùng hai chân kẹp chặt đầu Khẩu Tâm lại.

Mồ hôi lạnh đổ ra đầy trán, Khẩu Tâm nhận biết hai chân Cửu Dương đang dần xiết chặt lấy cổ gã, trong lòng rất là kinh hãi không sao tả được, gã biết

nếu gã còn chần chờ thêm một chút nữa là cái cổ của gã sẽ bị đôi chân Cửu Dương bẻ cho gãy rụn. Khẩu Tâm bèn cho tay vào áo rút thiết đầu lòi, quát một đường thẳng từ dưới đất quất lên.

Bị phản đòn, Cửu Dương buộc lòng phải dùng một chân đạp lên đầu Khẩu Tâm rồi nhảy lên tránh thiết đầu lòi đang sắp sửa quất trúng vào mặt mình, sau đó đáp xuống đất, đứng sau lưng Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm thoát được cửa tử thần trong gang tấc, vẫn còn chưa dám thở phào nhẹ nhõm vì gã bỗng nhiên không thấy Cửu Dương đâu, bèn quay phắt người lại, cầm thiết đầu lòi trong tay la lên một tiếng rồi hướng vào Cửu Dương ném ra. Khẩu Tâm vũ lộng sợi xích sắt trong tay, hàn quang từ thiết đầu lòi chớp nhoáng đầy trời, kinh phong rít lên veo veo, gã ném thiết đầu lòi tới tấp nhưng Cửu Dương đều tránh được cả.

Khẩu Tâm thấy Cửu Dương biến chiêu rất nhanh, thiết đầu lòi trong tay gã không thể nào chụp trúng vào Cửu Dương được, kinh hãi nghĩ thầm “vô công của hãn quả nhiên phi thường. Thân pháp của sư phụ năm xưa cũng không thần tốc đến thế.” Quả thật Cửu Dương càng đánh càng lúc càng nhanh hơn, bóng dáng xuyên qua xuyên lại. Các chiêu thức được phát ra từ thiết đầu lòi tuy tinh xảo nhưng nhất thời chưa làm gì chàng được.

Lữ Nghị Chánh, Hiểu Lạc, Lộ Phi Nhi, Lộ Phi Yến và Tiểu Tường đứng bên kia vực thẳm cả mừng khi ngó thấy Cửu Dương khi này hoàn toàn làm chủ tình hình. Năm người không ngừng vỗ tay reo hò.

Khẩu Tâm và Cửu Dương hai bên qua lại đã được gần bảy mươi chiêu rồi. Thêm ba mươi chiêu nữa, Khẩu Tâm trên mình mặc áo khoác dài cộm, cũng bất giác không lạnh mà run. Gã bèn một lần nữa cho tay vào áo, thêm một sợi xích sắt nữa xuất hiện. Khẩu Tâm xoay mình một vòng lấy trớn, eo hông thả lỏng, trầm vai xuống, bụng chõ xuống theo, rồi ném cặp binh khí ra phía trước.

Vù! Vù! Cửu Dương không ngờ Khẩu Tâm có đến một cặp binh khí, chàng thấy cặp “lồng chim” đó bay tới vậy hai bên tả hữu của mình, kinh hoàng trong lòng, nhất thời không biết xử trí ra sao. Nhất là trong bao nhiêu năm chàng chưa bao giờ thấy Khẩu Tâm sử dụng một đôi thiết đầu lòi như vậy.

Khẩu Tâm thấy mặt Cửu Dương kinh ngạc không để đâu cho hết, hai con mắt tròn lên nhìn mình, thì cười gằn một tiếng nói:

-Thế nào? Thất sư ư! Nhà ngươi bất ngờ lắm phải không? Trước đây cặp thiết đầu lòi này ta không bao giờ sử dụng chúng cùng lúc, ngươi biết vì sao không? Vì cái thiết đầu lòi thứ hai này ta chỉ dành để đối phó ngươi!

Quả nhiên Cửu Dương lúng túng thật sự. Khẩu Tâm lại ném thiết đầu lòi ra. Cửu Dương xoay người nửa vòng tránh thiết đầu lòi đang tấn công chàng bên phải, nhưng khi này sau lưng chàng lại để lộ sơ hở rất lớn. Khẩu Tâm thấy cơ hội tốt bèn hạ thủ không chút lưu tình, vung sợi dây xích thứ hai ra, chiếc “lồng chim” bay vèo tới túm lấy vai trái Cửu Dương. Khẩu Tâm giật sợi dây xích về, tức thì bốn cạnh nhọn trong chiếc “lồng chim” đâm phập vào vai Cửu Dương.

Cửu Dương thét lên một tiếng trong đau đớn. Năm người đang đứng bên kia núi cũng hét lên, liên tục gọi tên chàng.

Trong lúc mọi người la hoảng thì Cửu Dương lấy cây trâm cài tóc của sư muội chàng ra, phóng mạnh vào cổ Khẩu Tâm, khiến cho Khẩu Tâm phải nghiêng người sang một bên mà tránh né. Cửu Dương mới có thể gỡ được mấy cây dao trên vai mình ra, rồi nhảy lùi lại ba bốn bước.

Bốn cái lỗ trên vai Cửu Dương khi này không ngừng tứa máu, chiếc áo trắng chàng đang mặc bỗng nhiên nhuộm đỏ nửa thân người. Khẩu Tâm lại tiếp tục vung tay, nhưng lần này thiết đầu lòi chỉ quẹt trúng vào ngực Cửu Dương làm rách một mảnh vải trên mình chàng.

Dù sao thì Cửu Dương vẫn là cao thủ nội gia, lâm nguy không loạn, bèn lùi lại thêm mấy bước nữa, trấn tĩnh thần để tiếp chiến. Nhưng chàng cảm giác dường như Khẩu Tâm khi sử dụng cặp thiết đầu lòi, trọng tâm của gã hình như có vẻ được cân bằng hơn, nên bộ pháp và động tác của gã cũng nhanh nhẹn và lợi hại hơn bình thường rất nhiều.

Khẩu Tâm đương nhiên là biết bây giờ gã đang ở thế trên, Cửu Dương chỉ còn đường phòng thủ cho nghiêm mật, Khẩu Tâm biết khi thiết đầu lòi ép tới gần, Cửu Dương chỉ đánh trả mấy chiêu rồi lại thu song quyền về giữ chặt môn hộ, dĩ nhiên không thể nào nhập nội được.

Bên kia núi, Phi Yến thấy tình hình Cửu Dương bất lợi, muốn phi thân bay qua vực thẳm để trợ giúp cho chàng nhưng trong năm người bọn nàng không có ai có đủ năng lực để bay qua bên đó được. Nàng không dám nhìn nữa, ôm lấy Hiểu Lạc mà khóc rưng rức.

Lữ Nghị Chánh cũng liên tục nắm hai tay vào nhau nói:

-Thiên Văn, bất kỳ loại binh khí nào, dù cho có lợi hại nhất nhì võ lâm hoặc gì gì chẳng nữa cũng có yếu điểm, huynh hãy ráng cầm cự, từ từ quan sát rồi tìm cách phản đòn!

Phi Nhi cũng nhận thấy từ nãy đến giờ Cửu Dương toàn là nghiêng người lẩn tránh thiết đầu lòi hai bên phải trái, nghĩa là loại binh khí này chỉ có thể phát huy tối hậu khi ở cách mặt đất chừng hơn thước, nàng nói với Nghị Chánh:

-Lữ huynh nhìn kia, nếu như Thiên Văn huynh ấy muốn khắc chế cặp thiết đầu lòi thì nên lặn vào nhập nội...

Nghị Chánh hai mắt sáng lên, nhưng chưa kịp la lên cho Cửu Dương nghe thì Tiểu Tường đã bắt hai tay làm loa, hô lớn:

-Thiên Văn, phản công bằng cách áp sát mặt đất!

Cửu Dương nghe vậy lập tức làm theo, tay trái chống xuống đất, tư thế gần như nằm nghiêng, Cửu Dương lấy trớn trượt thân hình lao đi, như khi một người bị té trên tầng băng trơn mà trượt một đoạn. Hồng trái Cửu Dương hạ xuống, vai trái cũng buông thả xuống, Cửu Dương sử dụng cước trượt

rất nhanh, đến gần Khẩu Tâm rồi, Cửu Dương liền co chân phải lại rồi tung ra một cú đá nhắm ngay vào phần cổ chân trụ Khẩu Tâm.

Về phần Khẩu Tâm thì cặp binh khí mới vừa được gã ném ra, Cửu Dương đang đứng ở trước mặt gã đột nhiên biến mất. Gã còn đang định thần, chưa kịp thu chiêu thì mắt cá chân trái đã bị đón một cái khiến cho thân hình gã chúi về trước.

Hai người họ khi này đứng áp lưng vào nhau. Chỉ chờ có thế, Cửu Dương lại dùng thế đá Tảo Hậu Cước, chân tảo quét ra sau, nhưng Khẩu Tâm phản ứng rất nhanh bằng cách nhảy lên tránh cú đá này, hai người quay vụt người lại đối diện nhau.

Bây giờ Khẩu Tâm không ném hai sợi dây xích tấn công hai bên vai của Cửu Dương nữa, mà điều chỉnh sao cho cặp thiết đầu lôi khi ném ra một cao một thấp, tấn công vào vùng hạ bộ và ngực của Cửu Dương, đề phòng Cửu Dương lại áp sát đất tiếp cận gã một lần nữa.

Cửu Dương khi này lại một lần nữa rơi vào thế quần. Chẳng biết chẳng không thế nào triển khai những cú đá dùng cạnh bàn long được nữa rồi, cạnh bàn long tức là phần tiếp giáp giữa mu bàn chân và lòng bàn chân gần ngón út, loại cước pháp đó tuy lợi hại thật, những đòn chân khớp có uy lực vô cùng khủng khiếp nhưng thế đá đó chỉ có thể xuất ra ở tầm cực thấp, nghĩa là chẳng phải nhập nội thêm một lần nữa mới có thể phát uy được. Nhưng Khẩu Tâm khi này thủ kín như bưng, Cửu Dương chỉ có thể chồn vờn chạy quanh lửa thế trong tuyệt vọng.

Phía bên kia núi Tiểu Tường và Nghị Chánh nhìn nhau chẳng biết phải làm gì để giúp cho Cửu Dương được nữa, hai người lại cùng lia mắt sang Phi Nhi.

Phi Nhi đang nhú chặt cặp chân mày, bỗng nhớ ra một điều, vội quay sang Phi Yên:

-Đưa cây quạt cho tí!

Phi Yên không dám chậm trễ, lấy quạt ra đưa Phi Nhi. Nghị Chánh, Phi Yên, Tiểu Tường và Hiểu Lạc không biết Phi Nhi định dùng cây quạt của Cửu Dương để làm gì, thì nghe nàng thét lên một tiếng trợ oai, Phi Nhi dùng toàn bộ sức lực ném cây quạt quay vù vù xé gió bay qua bên kia núi. Mọi người còn chưa biết Phi Nhi làm thế có ích gì, thì thấy cặp thiết đầu lôi của Khẩu Tâm bỗng dung nhập làm một.

Thì ra cây quạt mà Phi Nhi ném ra là do ba chị em nàng đã làm cho Cửu Dương, cây quạt này nan quạt được làm bằng một loại nam châm rất đặc biệt, nên đã tạo nên một từ trường rất mạnh, “hút” đi hai chiếc lồng chim làm cho chúng đang quay vù vù từ hai phía bỗng nhập lại, hai sợi xích cũng quấn vào nhau, dính chặt thành một khối.

Khẩu Tâm còn đang tròn tròn mắt kinh ngạc, không biết làm sao để gỡ hai sợi dây ra, thì đã thấy Cửu Dương thừa cơ hội này phóng tới nơi. Khẩu Tâm bèn vung tay một cái, dây xích quét ngang qua ngực Cửu Dương, nhưng Cửu Dương đã nhanh nhẹn cúi người xuống rồi lòn dưới xích sắt.

Tiếp cận Khẩu Tâm được rồi, Cửu Dương quát một tiếng như sấm nổ. Khẩu Tâm còn đang kinh hoàng, chợt thấy thân hình Cửu Dương tự dung tách ra làm hai, không biết bên nào thật bên nào hư, gã còn đang kinh ngạc, lại thấy bốn bàn chân Cửu Dương cùng lúc xuất đòn, cước pháp được phóng ra từ bốn phía, nhanh hơn chớp giật, cùng lúc đá bốn cú trí mạng vào vùng ngực, lưng và hai bên hông của Khẩu Tâm.

Hự một tiếng vang lên, cặp thiết đầu lôi trên tay Khẩu Tâm rơi bộp xuống đất, rồi thân hình của gã cũng rơi xuống đất theo.

Khẩu Tâm học ra một ngụm máu, quờ quạng hai tay để ngồi dậy, gã thấy Cửu Dương sử dụng cước pháp hết sức xảo diệu mà gã chỉ thấy có hai lần trong đời, cước pháp này quả nhiên bất phàm.

Khẩu Tâm vừa thổ huyết vừa nói:

-Song Phi Vô ảnh cước.... người biết Song Phi Vô ảnh cước...

Cửu Dương dùng chân trái đạp lên hai sợi dây xích, trả lời:

-Lúc này người nói cặp thiết đầu lôi này người không bao giờ sử dụng chúng cùng lượt, chỉ dành để đối phó với riêng ta, thế thì ta cũng cho người biết, Vô ảnh cước này là do sư phụ dạy ta, người nói một ngày ta sẽ cần nó để đối phó người!

Khẩu Tâm nghe trả lời lừa gạt trong lòng gã dâng cao phùng phịch, nhớ năm xưa khi Vô Thánh còn sống, đã dạy gã cả bộ ba mươi sáu cước pháp của Thiếu Lâm. Cước pháp có bốn loại là tiền cước, hậu cước, hoành cước và phi cước. Mỗi loại phân chia thành nhiều môn, tiền cước thì dùng chân đá về phía trước, bộ này gồm chín môn. Hậu cước có ba môn dùng bàn chân đá về phía sau. Hoành cước lấy chân đá vòng và phi cước cũng gồm ba môn nhưng dùng đôi chân bay lên để đá. Vô Thánh đã bảo là khi gã học được hết thầy các đòn đá này, sẽ dạy Vô ảnh cước pháp, thế là trong vòng năm năm ngày nào gã cũng tích cực luyện tập các đòn đá không ngừng nghỉ, bất kể là mưa nắng hay xuân hạ thu đông, rồi gã cũng đã thể hiện gần như được hết tất cả hai nguyên tắc của một cao thủ chuyên sử cước pháp là tốc độ và sức mạnh, cũng xuất được hầu hết tất cả các thế đá bay đa dạng, kết hợp với đá xoay, đá cao, đá song phi hay đá liên hoàn, gã đều khai thác một cách hoàn mỹ. Thế mà cuối cùng Vô Thánh đã không giữ lời hứa!

-Thằng khốn Giác Viễn - Khẩu Tâm gơ tay quạt vệt máu trên miệng, cay đắng nói - Hấn lúc nào cũng thiên vị hai anh em người!

-Tên phi đồ! - Cửu Dương nghe lời vô lễ từ Khẩu Tâm, quát lên - Dám gọi đích danh sư phụ?

-Phi!

Khẩu Tâm nhổ một bãi nước bọt, lập lại một lần nữa rồi bật tiếng cười lớn, trong lòng ganh ghét lại càng ganh ghét khi biết Vô Thánh chỉ dạy riêng cho Cửu Dương tuyệt học này. “Thì ra hấn ít khi tí thi võ công với những người trong hội” Khẩu Tâm tức tối thầm nghĩ “là do hấn e trong tình huống bất đắc dĩ sẽ sử chiêu này...”

Khẩu Tâm còn đang cười ngao mạn, lại nghe Cửu Dương nói tiếp:

-Thế ngươi có biết vì sao sư phụ không dạy cho ngươi? Sư phụ bảo người không dạy ngươi vì ngươi không biết tu thân tìm hiểu chữ “tĩnh,” để có thể đạt tới cảnh giới tâm tại khí thượng thân tại kỳ trung. Sư phụ nói khi thân và tâm hợp nhất, thì các chiêu thức sẽ biến hóa như ý và không có điều sơ thất. Còn ngươi, sư phụ nói cái tâm linh của ngươi đã mất đi rồi! Mã phu tử đã đặt cho ngươi biệt hiệu là Khẩu Tâm, nhưng trong lòng ngươi hoàn toàn không có tâm, điểm này sư phụ đã sớm nhìn thấy được, người bảo bên ngoài ngươi từ bi hỷ xả, nói chuyện Phật, đọc kinh Phật, nhưng mà cái tâm là tâm con rắn, toan tính những chuyện hại người khác. Tu là phải đi tới chọn lành như Phật, mới tu. Còn tu mà cái miệng nói Phật mà cái tâm không có y theo cái đường lối từ bi của Đức Phật đó, ganh gổ, so đo, sẽ không bao giờ tiến được gần được Phật!

Khẩu Tâm ngồi ôm ngực dưới đất nghe Cửu Dương nói những lời của Võ Thánh, khiến cho gã nhớ lại Võ Thánh quả thật đã có lần nói với gã như vậy. Võ Thánh bảo sau khi gã học được ba mươi sáu cước pháp của Thiếu Lâm, và luyện được tới cảnh giới tâm vô tạp niệm, minh tĩnh trí diễn, thì sẽ dạy cho gã một tuyệt kỹ của Thiếu Lâm. Tuyệt kỹ này, Võ Thánh nói sự đòi hỏi của nó là người học phải có được sự từ tốn, trút bỏ hết những tạp niệm trong lòng mình. Không được khấn trương, phải giữ cho được đầu óc không nóng nảy một chút nào, vì bí quyết của loại võ công này chính là ở lấy tĩnh để mà chế động. Tâm phải thật tĩnh thì mới có thể định, rồi mới định trung mà xuất ra chiêu thức được.

Khẩu Tâm còn đang nghĩ tới câu nói của Võ Thánh, là “Hữu bị vô hoan lập tư bất bại, lòng vô sát khí hung vô sát cơ, hễ mà cõi lòng yên lặng thì mới có thể triển khai Vô ảnh cước được,” thì trong lúc này Cửu Dương lấy từ ngực áo ra một xâu chuỗi tràng hạt cầm trong tay.

Khẩu Tâm nhìn qua thì biết đó là xâu chuỗi tràng hạt mà sư phụ của gã và Cửu Dương luôn mang trên người. Cửu Dương đeo xâu chuỗi vào cổ mình, nói:

-Hôm nay ta lấy tư cách là đệ tử của Võ Thánh, truyền nhân duy nhất của Vô ảnh cước, chính thức trục xuất ngươi ra khỏi sư môn, kể từ bây giờ ngươi không còn là đệ tử của Thiếu Lâm nữa!

Cửu Dương dứt lời lừ lừ tiến lại gần Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm thấy cái bóng to lớn của Cửu Dương phủ lên mình, mặt mày thất sắc, gã biết gã sắp phải bỏ mạng ở Đồng Sơn này thật rồi, khuôn mặt tái nhợt, sợ đến vỡ gan vỡ mật nhưng không biết phải làm sao để thoát chết được, trước ngực gã con dao nhỏ kịch liệt lại nổi lên, đau muốn ngắt đi, không thể nào xuất thủ được nữa. Lúc này Cửu Dương cầm hận gã vô cùng, đã vận hết sức bình sinh mà phóng cước. Chẳng những khiến cho gã bị trật một bên vai, mà trước ngực cũng bị cước pháp làm cho chấn thương nặng.

Khẩu Tâm suy nghĩ rất nhanh rồi quỳ phục xuống dưới chân Cửu Dương, liên tục dùng cánh tay hẩy còn cử động được, tự tát vào mặt mình nói:

-Thất đệ, đệ nói thật phải, lần này đại ca đã phạm phải quá nhiều sai lầm, nhưng đệ hãy nể tình chúng ta từng ăn chung một mâm sống chung một mái nhà, mà tha cho huynh lần này. Đại ca biết tội nghiệt của mình sâu nặng, nhưng huynh hứa kể từ hôm nay huynh sẽ tích cực sửa đổi, huynh sẽ tích cực tu thân luyện tánh, hằng ngày sẽ tụng kinh niệm Phật, sẽ không bước ra khỏi nhà bãi đường nữa bước!

Khẩu Tâm nói rồi đưa mắt nhìn lên, thấy Cửu Dương vẫn không chút động tâm, gương mặt lạnh tanh tựa hồ như không nghe đến. Khẩu Tâm lại ôm lấy chân Cửu Dương nói:

-Thất đệ, nếu đệ không nể tình đại ca là đại ca của đệ, không nể tình chúng ta đã từng bái chung một sư thầy, cũng phải nể tình đại ca bấy lâu đã làm rất nhiều việc cho hội, đệ không thể phủ nhận điều đó, đệ không thể nào có lòng dạ sắt đá như vậy được, không nghĩ đến tình nghĩa huynh đệ của chúng ta mà ra tay giết chết sư huynh mình!

Cửu Dương nhìn ánh mắt lộ rõ nỗi hoảng sợ và lo lắng của Khẩu Tâm, lắc đầu nói:

-Khi ngươi ra tay giết hại sư thái và năm người sư huynh của ta, ngươi có từng nghĩ tới tình huynh đệ không? Năm xưa bảy người chúng ta cùng nhau hành hiệp trượng nghĩa không biết bao lần, ta còn nhớ rất rõ có hôm chúng ta cùng lên vào trong đền thờ phủ ở Tô Châu để cướp lương thảo, ngươi bị bọn quân binh bắt được, là chính nhị ca và tứ ca đã xả thân, mỗi người lãnh trọn ba cây tên trên lưng đã cứu ngươi ra ngoài.

Cửu Dương nói đoạn, nhớ đến Tàn Thiên Nhân và Đoàn Khiết Tường, không ngờ chàng sẽ không bao giờ còn cơ hội gặp lại hai người đó nữa, trong lòng chàng lại đau nhói lên, phải ngưng một chút mới nói tiếp được:

-Còn nhớ lần dưới chân Sư Tử Phong, ngoài đại doanh của Trát Bồ Tổ, tam ca lại cứu mạng ngươi lần nữa. Thêm nữa hai năm trước, trong vòng vây vây sói ở Nội Mông, ngũ ca, lục ca và ta lại cứu ngươi một lần. Sáu huynh đệ chúng tôi đối với ngươi đã hết lòng hết dạ, nhân nghĩa tận cùng rồi, không nói đến sư thái và sư phụ đã từng có công nuôi dưỡng ngươi, không ngờ ngươi lại tàn nhẫn như thế, bán rẻ tất cả những người có đại ân với ngươi, bây giờ đến nước này vẫn chưa chịu hiểu, lấy cái chết để đền tội. Hôm nay bất luận thế nào, ta cũng không tha ngươi...

Cửu Dương nói tới đây lại ngưng, từng khuôn mặt của Trương Quốc Khải, Cung Tử Ân, Tào Chánh Khê và Cửu Nạn sư thái hiện lên trong đầu chàng, làm cho lòng chàng đau buồn quá độ, phải nhắm mắt lại hít vào một hơi mới mở mắt ra. Nhưng khi mở mắt ra rồi Cửu Dương không nói gì thêm nữa.

Khẩu Tâm và những người bên kia núi cũng lấy làm lạ, họ nghe Cửu Dương đang nói chuyện bỗng nhiên ngưng bật, mắt dõi nhìn về một hướng. Hình như Cửu Dương nhìn thấy gì đó, Khẩu Tâm nghe Cửu Dương thần thờ gọi:

- Sư muội, sư muội!

Mọi người đứng bên kia núi nghe Cửu Dương kêu thế cũng lia mắt về hướng chàng đang nhìn chăm chăm.

Cửu Dương mắt như bị thôi miên, cứ nhìn chăm chăm một nơi tiếp tục kêu lên:

- Sur muội!

Chàng không thể tin được chàng đang thấy sur muội chàng ở nơi này, nhưng nàng không mặc y phục màu hồng như thường ngày vẫn mặc, hôm nay nàng mặc y phục toàn màu trắng, như lẫn vào trong mảng sương mù trên Đồng Sơn, mắt nàng nhìn chàng vô cùng buồn bã, gương mặt cũng buồn rười rượi, tà áo nàng bị gió thổi làm cho bay phất phơ. Chàng nhìn nàng ủ rũ như vậy, như có một mũi tên đâm vào tim chàng, còn đâu là nụ cười thiên thần rạng rỡ ánh xuân, rừng chiều bừng sáng bởi mái tóc dài thướt tha và màu da thanh khiết của nàng?

Cửu Dương đã lâu rồi không gặp sur muội, mừng khôn xiết kể, nhưng sợ điều mình nhìn thấy chỉ là ảo ảnh trong lòng, liền hỏi:

- Nữ thần y! Có thật là muội đây không?

Tiểu Tường đứng bên kia vực thẳm khẽ lắc đầu, nghĩ chàng bị thương quá độ, thần trí không tỉnh táo rồi nên mới phản ứng như vậy. Lữ Nghị Chánh cũng nhìn theo ánh mắt của Cửu Dương, chỉ thấy nơi đó là một cây liễu, cành cây đóng băng như những miếng kính bị vỡ, ngoài ra không còn gì khác.

Phi Yến nhìn Phi Nhi nói:

- Huynh ấy đang gọi ai vậy tí ti, rõ ràng ở bên đó ngoài huynh ấy và tên ác tặc thì có ai đâu.

Khẩu Tâm thừa lúc Cửu Dương đang thần người ra, rút vội trong tay áo một con dao, rồi dùng hết cả sức lực còn lại của gã, một dao đâm sâu vào đùi Cửu Dương.

Gương mặt khô ngô tuần mỷ lập tức nhả lại, máu trên đùi chàng chảy ra từng dòng. Khẩu Tâm ngay sau đó cũng lăn một vòng ra khỏi tầm đánh của Cửu Dương.

Cửu Dương dùng tay nhỏ cây dao ra, lưỡi dao có móc nhọn nên một khối thịt cũng theo ra ngoài, toàn thân chàng lao đảo như muốn ngã xuống.

Ánh mắt chàng dần mờ đục lạc thần. Lữ Nghị Chánh kinh hoàng thét lên:

- Nguy rồi! Thiên Văn!

Phi Nhi, Phi Yến ôm nhau mà khóc thảm thiết. Hiểu Lạc thì đã sớm quỳ phịch xuống đất.

Tiểu Tường cũng khóc khi thấy Cửu Dương loạng choạng như người say rượu vì bị trúng độc, trên vạt áo dài màu trắng của chàng bết đầy vết máu màu đen. Khẩu Tâm khi này đang chuẩn bị tấn công, miệng cười sặc sụa nói:

-Ha ha, thế nào hờ Gia Cát tái lai? Loại nọc bò cạp này là cống phẩm đến từ Ai Cập đó, có lợi hại lắm không hả?

Đoạn Khẩu Tâm gầm quát lên:

-Tần Thiên Văn, ta vốn muốn giết ngươi từ lâu, ông trời có mắt, hôm nay Đồng Sơn này sẽ là hố huyết chôn chôn của ngươi!

Mặc dù trán đã lấm tẩm mồ hôi và gương mặt cũng tái xanh, Cửu Dương cũng cười gằn đáp trả:

-Vậy sao? Ta thì lại nghĩ Đồng Sơn này chính là nấm mồ của tên gian tặc ngươi!

Dứt lời hai chiếc bóng lại áp vào nhau, rồi lại phân chia, liên tục như vậy. Cửu Dương không ngừng đánh trả các chiêu thức được xuất ra từ Khẩu Tâm nhưng những bước chân và đòn tay của chàng không còn linh hoạt như ban đầu nữa. Tiểu Tường muốn giúp chàng nhưng khoảng cách giữa họ là một vực thẳm, không còn cây cầu dây, nàng không thể nào sang bên đó được.

Lữ Nghị Chánh đứng bên kia vực thẳm miệng lưỡi khô đắng, mặt mày càng thêm tái mét khi thấy cả một sườn núi và vùng hoang dã nơi Cửu Dương và Khẩu Tâm đang giao chiến, đầy những đám lửa, lang ra xa đến vô cùng vô tận, vắng vắng nghe tiếng quân reo ngựa hí, không biết có tới bao nhiêu quân binh đang tiến quân.

Một lá cờ trắng rồng xanh to lớn đang được một kỵ binh cầm trên tay bay phấp phật trong làn gió đêm, từ xa nhìn tới dĩ nhiên oai thế kinh người.

Hết quyển I

Bạn đang đọc truyện *Thanh Triều Ngoại Sử* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.